

J. K. ROWLING

LÝ LAN dịch
Tái bản lần thứ 24
có sửa chữa

Harry Potter

và
Bảo Bối Tử Thần



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

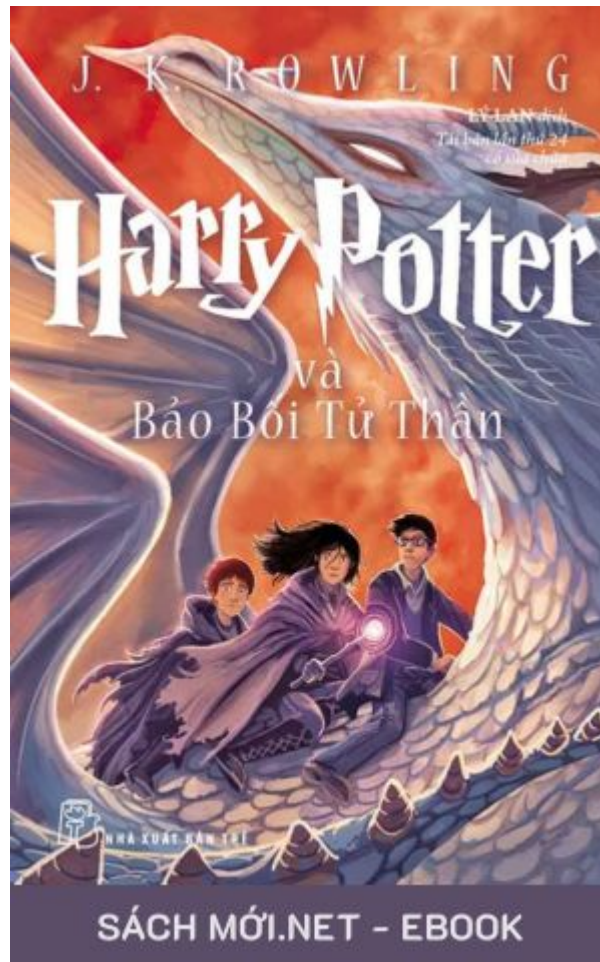
SÁCH MỚI.NET - EBOOK



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET



Thông tin sách

Tên sách: **Harry Potter và Bảo bối Tử thần**

Tác Giả: **J.K. Rowling**

Ebook miễn phí tại : www.SachMoi.net

Harry Potter và Bảo bối Tử thần

Mục lục

[Chương Một](#)

[Chúa tể hắc ám đang lên](#)

[Chương Hai](#)

[Hồi niệm](#)

[Chương Ba](#)

[Cuộc ra đi của nhà Dursley](#)

[Chương Bốn](#)

Bảy Potter
Chương Năm
Chiến binh rơi rụng
Chương Sáu
Con ma xó mặc đồ ngủ
Chương Bảy
Di chúc của Cụ Albus Dumbledore
Chương Tám
Đám cưới
Chương Chín
Một nơi để trốn
Chương Mười
Câu chuyện của Kreacher
Chương Mười Một
Quà hối lộ
Chương Mười Hai
Pháp thuật là quyền lực
Chương Mười Ba
Ủy ban đăng ký phù thủy gốc Muggle
Chương Mười Bốn
Tên trộm
Chương Mười Lăm
Yêu tinh rửa hận
Chương Mười Sáu
Thung lũng Godric
Chương Mười Bảy
Bí mật Bathilda
Chương Mười Tám
Chuyện đời và chuyện xạo của Albus Dumbledore
Chương Mười Chín
Con hươu bạc
Chương Hai Mươi
Ông Xenophilus Lovegood
Chương Hai Mươi Một
Chuyện Kể về Ba Anh Em
Chương Hai Mươi Hai

Những Bảo bối Tử thần
Chương Hai Mười Ba
Phủ Malfoy
Chương Hai Mười Bốn
Người chế tạo đũa phép
Chương Hai Mười Lăm
Chòi Đất
Chương Hai Mười Sáu
Gringotts
Chương Hai Mười Bảy
Chỗ giấu cuối cùng
Chương Hai Mười Tám
Mảnh Gương Thất Lạc
Chương Hai Mười Chín
Vòng nguyệt quế đã mất
Chương Ba Mười
Tổng cổ Severus Snape
Chương Ba Mười Một
Chiến trường Hogwarts
Chương Ba Mười Hai
Cây Đũa phép Cơm nguội
Chương Ba Mười Ba
Chuyện của Prince
Chương Ba Mười Bốn
Trở lại Rừng Cấm
Chương Ba Mười Lăm
Ngã tư vua
Chương Ba Mười Sáu
Sơ hở trong kế hoạch
Mười chín năm sau

Lời đề tặng của quyển sách này được chia bảy phần:

*Tặng Neil,
Tặng Jessica,
Tặng David,
Tặng Kenzi,*

*Tặng Di,
Tặng Anne,
Và tặng Bạn,
Nếu bạn gắn bó với Harry cho đến phút cuối cùng.*

Ôi đau khổ sinh ra trong đua tranh
tiếng kêu gào rợn óc của tử thần
và cú đâm vỡ huyết mạch,
máu tuôn không ai có thể cầm được, nỗi buồn,
lời nguyện không ai chịu đựng nổi.

Nhưng phương thuốc chữa lành nằm trong chính ngôi nhà
không phải ngoài kia, không ,
không phải từ ai , mà từ chính họ,
sự bất hoà đâm máu. Chúng tôi hát xin người,
hỡi các thần linh âm u trong lòng đất.

Vì chúng nghe thấu , hỡi những quyền lực hoan lạc ở cõi âm
– hãy đáp lời cầu khẩn, hãy cứu giúp.

Hãy phù hộ trẻ em , và ban cho chúng khỏi hoàn.

*Aeschylus, Những người
dâng rượu tế.*

Chết chẳng qua là đi sang một thế giới khác, như bạn bè đi
biển; họ vẫn sống trong nhau. Bởi vì họ nhất thiết cần tồn tại,
yêu và sống trong tình yêu đó có ở khắp nơi. Trong tấm
gương thiêng này họ nhìn tận mặt nhau, chuyện trò tự do và
trong sáng. Đây là niềm an ủi của bạn bè , rằng cho dù họ có
bị coi là đã chết, nhưng tình bạn và mối thâm giao của họ,
theo lẽ thường nhất, vẫn tồn tại, bởi vì bất tự

William Penn, Thêm những chiêm nghiệm nữa của cô đơn.

Chương Một

Chúa tể Hắc ám đang lên

Hai người đàn ông hiện ra từ cỏi không, cách nhau vài thước, trên một con đường nhỏ hẹp dưới ánh trăng. Cả hai cùng đứng im phắc trong một giây, đưa phép người này chĩa vào ngực người kia; nhưng khi nhận ra nhau họ thu đưa cất vào áo choàng, bắt đầu đi về cùng một hướng.

“Tin tức sao?” Người cao hơn trong hai người hỏi.

“Tuyệt,” Severus Snape trả lời.

Con đường nằm giữa một bụi dâu gai còi cọc mọc hoang bên trái và một hàng giậu cao được cắt tỉa chu đáo ở bên phải. Vạt áo choàng dài của hai người đàn ông bay lất phất quanh cổ chân khi họ bước đi.

“Tưởng đâu tôi trễ rồi chứ,” Yaxley nói, bộ mặt thô dần của hắn lúc ẩn lúc hiện khi những cành cây cao bên trên che khuất ánh trăng. “Hơi rắc rối hơn dự kiến. Nhưng tôi hy vọng ngài sẽ hài lòng. Anh coi bộ chắc mềm tin tức anh thu được là xịn?”

Snape gật đầu, nhưng không nói gì thêm. Họ quẹo phải, tiến vào một con đường rộng dành cho xe chạy dẫn ra khỏi con đường mòn. Hàng giậu cao uốn cong theo họ, và kéo dài đến tận hai cánh cổng kiểu cọ bằng sắt đồ sộ chắn đường hai người đàn ông. Không người nào dừng bước: cả hai im lặng giơ tay trái lên kiểu như chào và đi xuyên qua cổng, như thể mớ kim loại đen đó là khói.

Những hàng giậu thủy tùng hăm bót tiếng bước chân của hai người đàn ông. Đâu đó bên trái họ có tiếng xào xạc: Yaxley lại rút cây đưa phép ra chĩa lên phía trên đầu người đồng hành, nhưng âm thanh ấy hóa ra xuất phát từ một con công trắng tinh đang oai phong đường bệ bước đi trên hàng giậu.

“Lúc nào cũng bày đặt, cái lão Lucius ấy! Lại còn công nữa...” Yaxley nhét cây đũa phép vào trong áo choàng kèm theo một cái khịt mũi.

Một dinh thự sang trọng hiện ra trong bóng tối cuối con đường thẳng tắp dành cho xe chạy, ánh sáng lóe ra từ những ô vuông lấp lánh như kim cương của những khuôn cửa sổ tầng trệt. Một cái hồ đang phun nước ở đâu đó trong khu vườn âm u phía bên kia hàng giậu. Sỏi nghiền rào rào dưới chân họ khi Snape và Yaxley bước về phía cửa chính, cửa mở ra khi họ đi tới gần, mặc dù không thấy ai mở cửa.

Hành lang rộng, được chiếu sáng mờ mờ, và được trang trí lộng lẫy, với một tấm thảm diêm lệ trải gần kín mặt sàn đá. Những đôi mắt của đám chân dung mặt tai tái treo trên tường dõi theo Snape và Yaxley khi hai người đi ngang qua. Hai người đàn ông dừng bước bên một cánh cửa bằng gỗ nặng ịch ịch dẫn vào căn phòng kế tiếp, ngần ngừ trong tích tắc, rồi Snape vặn nắm đấm cửa.

Phòng khách đầy những người ngồi im bên một cái bàn dài chạm trổ kiểu cọ. Những bàn ghế vốn thường bày biện trong phòng đã bị dồn bừa vào sát tường. Ánh sáng tỏa ra từ ngọn lửa đang cháy phừng phừng trong một lò sưởi bằng cẩm thạch to đẹp đội một tấm gương viền vàng. Snape và Yaxley chần chừ một chút ở ngưỡng cửa. Khi mắt đã quen với bóng tối, họ đi về phía một hình ảnh kỳ quái nhất trong toàn cảnh: một nhân dạng rõ ràng là bất tỉnh đang chống ngược lơ lửng bên trên cái bàn, chậm chậm xoay vòng như thể bị treo bằng một sợi dây thừng vô hình, và được phản chiếu trong tấm gương lẫn trên mặt bàn láng bóng bên dưới. Không ai trong số người ngồi phía dưới cái cảnh quái đản ấy nhìn lên ngoại trừ một thanh niên trắng nhợt ngồi gần như ngay bên dưới hình nhân treo ngược. Cậu ta dường như không thể cưỡng được cứ một hai phút lại liếc nhìn lên phía trên đầu mình.

“Yaxley. Snape,” một giọng nói cao, rõ, phát ra từ đầu bàn. “Chúng bây suýt trễ.”

Người vừa nói ngồi ngay phía trước lò sưởi, cho nên thoát đầu những người mới đến khó mà nhìn thấy gì khác hơn bóng dáng kẻ đó. Tuy nhiên, khi họ đến gần hơn thì gương mặt kẻ đó lộ rõ dần vẻ u ám, trọc lóc, như đầu rắn, với một cái khe tét ra làm lỗ mũi và hai con mắt đỏ chóa có đồng tử vạch thẳng đứng. Kẻ đó xanh xao đến nỗi dường như phát ra một quang sáng ngà ngà.

“Severus, lại đây,” Voldemort nói, chỉ vào một cái ghế ngay sát bên phải hắn “Yaxley... ngồi cạnh Dolohov.”

Hai người đàn ông ngồi vào chỗ được chỉ định. Hầu như mọi con mắt quanh cái bàn đều hướng về Snape, và Voldemort nói với Snape trước nhất.

“Sao?”

“Thưa Chúa tể, Hội Phượng Hoàng có ý định chuyển Harry Potter từ chỗ đang ở đến một nơi an toàn vào thứ bảy tới, lúc trời tối.”

Sự hào hứng nổi lên thấy rõ quanh cái bàn: một số căng người lên cứng đờ, một số bồn chồn cựa quậy, tất cả đều chăm chú nhìn Snape và Voldemort.

“Thứ bảy... lúc trời tối,” Voldemort lặp lại. Hai con mắt đỏ của hắn nhìn chăm chú vào đôi mắt đen của Snape với sự chiếu tướng mà một vài kẻ quan sát bên ngoài phải ngoảnh đi, dường như sợ chính mình sẽ bị cháy lây bởi cái nhìn rực lửa dữ dội đó. Tuy nhiên, Snape bình tĩnh nhìn thẳng vào mặt Voldemort; một lúc sau, cái miệng không môi của Voldemort cong lên tựa tựa như một nụ cười.

“Tốt. Tốt lắm. Và thông tin này xuất phát...”

“... từ nguồn mà chúng ta đã bàn,” Snape nói.

“Thưa Chúa tể.”

Yaxley đã chồm tới trước để nhìn lên Voldemort và Snape ở đầu cái bàn dài. Mọi gương mặt đều hướng về hắn.

“Thưa Chúa tể, tôi lại nghe khác.”

Yaxley chờ đợi, nhưng Voldemort không nói gì, nên hắn tiếp tục, “Thần Sáng Dawlish để lộ là Potter sẽ không được chuyển

đi đâu cho tới ngày ba mươi mốt, vào cái đêm trước khi thăng đó đủ mười bảy tuổi.”

Snape mỉm cười.

“Nguồn của tôi cho tôi biết là có những kế hoạch nghi binh; đây ắt là thế rồi. Chắc chắn là Dawlish đã bị ếm bùa Lú lẫn. Đây không phải là lần đầu tiên; ai cũng biết hễ dễ mắc lừa.”

“Tôi cam đoan với ngài, thưa Chúa tể, Dawlish tỏ ra khá chắc chắn,” Yaxley nói.

“Nếu hễ bị ếm bùa Lú lẫn thì đương nhiên hễ phải chắc mẫm rồi.” Snape nói. “Tôi cam đoan với anh, Yaxley, Sở Thần Sáng sẽ không đóng vai trò gì nữa trong việc bảo vệ Harry Potter. Hội Phượng Hoàng cho rằng chúng ta đã thâm nhập vào Bộ Pháp thuật rồi.”

“Vây là Hội Phượng Hoàng cũng đúng được một cái, há?” Một gã mập chề bè ngồi gần Yaxley nói; hễ phát ra tiếng cười khụt khịt được vài ba người ngồi dài theo cái bàn hưởng ứng.

Voldemort không cười. Cái nhìn chăm chăm của hễ đảo lên hướng về cái thân xác đang xoay chậm chậm phía trên đầu mọi người, dường như hễ đang chìm đắm trong suy nghĩ.

“Thưa Chúa tể,” Yaxley tiếp tục, “Dawlish tin là toàn bộ lực lượng Thần Sáng sẽ được huy động để hộ tống thằng nhỏ...”

Voldemort giơ lên một bàn tay trắng nhợt to tướng, và Yaxley nín ngay tức thì, ảm ức nhìn Voldemort quay lại nói với Snape.

“Sau đó chúng sẽ giấu thằng đó ở đâu?”

“Ở nhà của một trong những Hội viên,” Snape nói. “Theo nguồn tin, nơi đó được Hội Phượng Hoàng và Bộ Pháp thuật bố trí mọi sự bảo vệ mà họ có thể làm được. Tôi nghĩ một khi nó đã ở đó rồi thì chúng ta rất ít có cơ hội tóm được nó, trừ khi, dĩ nhiên thôi, thưa Chúa tể, là Bộ Pháp thuật sập trước thứ bảy tới, điều đó giúp cho chúng ta cơ hội phát hiện và giải trừ một số bùa ếm đủ để phá hủy những bùa phép còn lại.”

“Sao, Yaxley?” Voldemort hỏi vọng xuống cuối bàn, ánh lửa lóe lên một cách quái gở trong đôi mắt đỏ của hắn. “Bộ Pháp thuật sẽ sập trước thứ bảy tới chứ?”

Một lần nữa, tất cả những cái đầu đều xoay. Yaxley gồng vai.

“Thưa Chúa tể, về việc đó tôi có tin lành. Tôi đã... vô cùng vất vả, và sau nỗ lực lớn lao... đã thành công trong việc ếm lời nguyền Độc đoán lên Pius Thicknesse.”

Nhiều người ngồi quanh Yaxley có vẻ sửng sốt; người ngồi cạnh hắn, Dolohov, một gã có gương mặt dài ngoẵng méo mó, vỗ tay lên lưng hắn.

“Đó là một khởi đầu,” Voldemort nói. “Nhưng Thicknesse chỉ là một người. Scrimgeour phải được người phe ta vây bọc trước khi ta hành động. Một nỗ lực tấn công mạng sống Bộ trưởng mà thất bại sẽ đẩy ta lùi lại rất xa.”

“Vâng... Thưa Chúa tể, đúng như vậy... nhưng ngài biết, với chức Giám đốc sở Thi hành Luật Pháp thuật, Thicknesse có tiếp xúc thường xuyên không chỉ với bản thân ông Bộ trưởng, mà còn với Giám đốc các Sở khác trong Bộ. Tôi cho là, việc giờ đây chúng ta có trong tay một viên chức cao cấp như thế sẽ khiến cho chúng ta dễ dàng khuất phục những viên chức khác, và rồi tất cả bọn họ có thể cùng nhau hạ bệ Scrimgeour.”

“Với điều kiện ông bạn Thicknesse của chúng ta không bị vạch mặt trước khi hắn cải tạo đám còn lại” Voldemort nói. “Dù sao thì vẫn không có vẻ gì là Bộ Pháp thuật sẽ về tay ta trước thứ bảy tới. Nếu chúng ta không rờ được thằng bé ở nơi nó đến, thì ta ắt phải hành động khi nó đang di chuyển.”

“Thưa Chúa tể, ở điểm đó chúng ta có lợi thế,” Yaxley nói, hắn dường như quyết chí phải được chấp thuận phần nào. “Chúng ta giờ đây đã cài đặt nhiều người trong Sở Giao thông Pháp thuật. Nếu Potter đột thổ hay dùng Mạng Floo, chúng ta sẽ biết ngay tức thì.”

“Nó sẽ không sử dụng hai cách đó,” Snape nói. “Hội đang loại ra bất cứ hình thức di chuyển nào do Bộ Pháp thuật kiểm soát hay điều hành, họ không tin mọi thứ có dính dáng tới Bộ.”

“Càng tốt,” Voldemort nói. “Nó sẽ phải di chuyển nơi trống trải. Càng dễ tóm hơn.”

Một lần nữa, Voldemort nhìn lên cái thân người treo đang xoay chậm chậm trong lúc nói tiếp, “Ta sẽ đích thân chăm sóc thằng nhỏ. Đã có quá nhiều sai lầm mỗi khi có chuyện liên quan đến Harry Potter. Một số do chính ta gây ra. Thằng Potter đó sống là nhờ sai sót của ta nhiều hơn là nhờ chiến thắng của nó.”

Đám người ngồi quanh bàn lo lắng ngó Voldemort, mỗi người, qua vẻ mặt, lo sợ mình có thể bị trách mắng về việc Harry Potter vẫn tiếp tục sống. Tuy nhiên, Voldemort có vẻ tự nói với chính hắn hơn là với bất cứ ai trong đám người có mặt, và hắn vẫn tiếp tục hướng về cái xác bất tỉnh phía trên mà nói tiếp.

“Ta đã bất cẩn, và vì vậy mà bị thời cơ với may rủi ngáng trở, chúng làm hỏng mọi thứ trừ những kế hoạch được lập hoàn hảo nhất. Nhưng giờ đây ta đã biết khá hơn. Ta đã hiểu những điều mà trước đây ta không hiểu. Ta phải là kẻ giết Harry Potter, ta sẽ đích thân làm.”

Dường như để đáp lại những lời này, một tiếng khóc thét thình lình rống lên, một tiếng khóc sâu khổ và đau đớn khủng khiếp kéo dài. Nhiều người trong đám ngồi quanh bàn ngó xuống sàn, kinh ngạc, bởi vì âm thanh đó dường như phát ra từ phía dưới chân họ.

“Đuôi Trùn,” Voldemort nói, không hề thay đổi giọng nói trầm tư lặng lẽ của hắn, và không hề rời ánh mắt khỏi cái thân người đang xoay phía trên, “ta chưa bảo cho mi biết cách khiến cho tên tù của chúng ta im lặng sao?”

“Dạ, thưa... thưa Chúa tể,” một người đàn ông nhỏ thó ngồi khoảng giữa bàn hỗn hển nói. Hắn ngồi lệt thốt trong ghế,

thấp đến nỗi thoáng nhìn qua cái ghế có vẻ như không có người ngồi. Giờ đây hắn lập cập rời khỏi chỗ, lật đật chạy ra khỏi phòng, chẳng để lại gì phía sau ngoại trừ một vết sáng bạc kỳ lạ.

“Như ta đã nói,” Voldemort tiếp tục, nhìn lại gương mặt căng thẳng của đám tay chân, “Giờ đây ta hiểu biết hơn. Thí dụ, ta sẽ cần phải mượn cây đũa phép của một trong đám chúng bây trước khi đi giết Potter.”

Những gương mặt quanh hắn chỉ bộc lộ nỗi sững sờ; như thể hắn vừa tuyên bố hắn muốn mượn một cánh tay của họ.

“Không ai tình nguyện à?” Voldemort nói. “Để xem... Lucius, ta thấy mi không còn lý do gì để giữ một cây đũa phép nữa.”

Lucius Malfoy ngược lên. Trong ánh lửa, da hắn trông vàng ệch, bóng như sáp, và mắt hắn sâu hóm quầng thâm. Khi hắn nói, giọng hắn khàn khàn.

“Thưa Chúa tể?”

“Cây đũa phép của mi, Lucius. Ta cần cây đũa phép của mi.”

“Tôi...”

Malfoy liếc ngang sang vợ hắn. Bà ta đang trợn mắt nhìn thẳng phía trước, mặt tái nhợt không khác ông chồng, mái tóc vàng óng của bà ta xõa dài xuống lưng, nhưng dưới gầm bàn, những ngón tay thon của bà nắm nhanh lấy cổ tay chồng. Khi bà chạm vào chồng, Malfoy rút tay vào trong áo chùng, rút ra một cây đũa phép, và chuyển nó cho Voldemort, hắn bèn giơ nó lên trước hai con mắt đỏ ngầu, xem xét kỹ càng.

“Làm bằng gì?”

“Cây đu, thưa Chúa tể,” Malfoy thì thào.

“Và lõi?”

“Rỗng... sợi tim rỗng.”

“Tốt,” Voldemort nói. Hắn rút cây đũa phép của hắn ra và so đo chiều dài. Lucius Malfoy làm một cử chỉ vô ý; trong một thoáng không đầy giây, dường như lão trông chờ nhận được

cây đũa phép của Voldemort để đổi lại cây đũa phép của lão. Với đôi mắt gian ác mở to, Voldemort không để sót cử chỉ đó.

“Cho mi cây đũa phép của ta hả, Lucius? Cây đũa phép *của ta* à?”

Vài kẻ trong đám ngồi quanh cười khẩy.

“Ta đã cho mi tự do, Lucius, chẳng lẽ chưa đủ cho mi sao? Nhưng ta nhận thấy mi và gia đình mi có vẻ kém vui hơn sau... Sự hiện diện của ta trong nhà mi có điều chi khiến mi không hài lòng hả, Lucius?”

“Không... không có gì cả, thưa Chúa tể!”

“Những lời *dối trá* như thế Lucius...”

Giọng nói nhẹ nhàng dường như rút lên ngay cả sau khi cái miệng đã thôi cử động. Một hay hai kẻ trong đám phù thủy khó kìm được một cơn rùng mình khi tiếng rút trở nên to hơn; rồi tiếng một cái gì đó nặng nề đang trườn ngang qua sàn phòng bên dưới cái bàn.

Con rắn khổng lồ từ từ trườn lên ghế của Voldemort. Nó ngóc lên, có vẻ như ngóc lên hoài, cho đến khi nó nằm vắt ngang qua vai Voldemort: cổ của nó bự bằng bắp vế của một người đàn ông; mắt của nó, với đồng tử là một vạch thẳng đứng, không hề chớp. Voldemort lơ đãng vỗ về con vật đó bằng những ngón tay dài trong khi vẫn ngó Lucius Malfoy.

“Tại sao gia đình Malfoy trông không được vui với số phận của họ nhỉ? Chẳng phải sự trở về của ta, sự hồi phục quyền lực của ta là chính cái điều họ đã tỏ ra khao khát trong bao nhiêu năm qua sao?”

“Dĩ nhiên chứ, thưa Chúa tể,” Lucius Malfoy nói. Bàn tay lão run rẩy khi lau mồ hôi rịn ra trên mép. “Chúng tôi hằng khao khát... chúng tôi vẫn khao khát.”

Ngồi bên trái Malfoy, vợ lão ngắc ngứ gật đầu sượng trân, đôi mắt của bà ta lảng tránh cả Voldemort lẫn con rắn. Bên phải Malfoy là con trai lão, Draco, từ nãy giờ vẫn ngó chằm chằm cái thân xác ù lì lơ lửng trên đầu nó, bây giờ mới liếc

qua Voldemort thật nhanh, và hải hùng khi ánh mắt gặp nhau, nó bèn ngo ngay qua chỗ khác.

“Thưa Chúa tể,” một người đàn bà u ám ngồi khoảng giữa cái bàn với giọng nói dồn nén cảm xúc, “chúng em rất vinh dự được đón ngài tại đây, trong gia đình chúng em. Không thể có niềm vui sướng nào lớn hơn được.”

Mụ ta ngồi bên cạnh chị mình, với mái tóc đen và đôi mắt tùm hụp, trông chẳng giống bà chị chút nào, kể cả dung nhan lẫn phong thái và cách cư xử; trong khi Narcissa ngồi thẳng và đứng dưng, thì Bellatrix chồm về phía Voldemort, vì chỉ lời nói thì không thể đủ diễn tả lòng khao khát được thân tình.

“Không có niềm vui sướng nào lớn hơn,” Voldemort lặp lại, đầu hơi ngoẹo sang bên một chút khi hắn chú ý nhìn Bellatrix. “Điều này do mi thốt ra, Bellatrix à, có nhiều nghĩa đấy.”

Gương mặt Bellatrix tràn trề niềm hân hoan; mắt mụ sưng mọng lên vì những giọt lệ vui mừng.

“Chúa Tể của em biết là em chỉ nói sự thật thôi mà!”

“Không có niềm vui sướng nào lớn hơn... ngay cả khi so sánh với cái sự kiện hạnh phúc, ta nghe nói, vừa xảy ra trong gia đình mi tuần này sao?”

Bellatrix trở mắt nhìn Voldemort, môi mụ hé ra, rõ ràng là bối rối.

“Thưa Chúa tể, em không biết ngài muốn nói việc gì ạ?”

“Ta đang nói về cháu gái của mi, Bellatrix à. Và của cả tụi mi nữa, Lucius và Narcissa. Nó vừa cưới gã người sói Remus Lupin. Bọn mi ắt tự hào lắm.”

Một trận cười giễu cợt bùng lên khắp chung quanh cái bàn. Nhiều kẻ chồm tới trước để chườn ra bộ mặt hể hả; một số kẻ đánh trống lên mặt bàn bằng những nắm tay. Con rắn khổng lồ, không ưa sự khuấy động, ngoác rộng miệng ra huýt lên giận dữ, nhưng bọn Tử Thần Thực Tử không nghe tiếng rắn huýt, vì chúng quá hí hửng trước sự ê càng bề mặt của Bellatrix và gia đình Malfoy. Gương mặt Bellatrix mới đó còn

ứng hồng vì niềm hạnh phúc, giờ đã chuyển màu đỏ bầm giập xấu xí.

“Thưa Chúa tể, nó không còn là cháu gái của chúng em nữa,” Bellatrix gào lên để dập tắt tiếng cười đùa. “Chúng em – Narcissa và em – chưa bao giờ để mắt tới con chị từ khi con đó cưới chồng Máu bùn. Còn con ranh kia, lần con quái vật nào đó nó cưới, chẳng đáng gì tới hai chị em chúng em cả.”

“Mi nói sao, Draco?” Voldemort hỏi, và mặc dù giọng hần nhỏ nhẹ, vẫn truyền rành rọt qua những tiếng cười cợt chê bai. “Mi sẽ chăm chút mấy con sói con chứ?”

Trò vui nhộn càng được bơm lên cao; Draco Malfoy nhìn cha khiếp đảm, cha nó cúi gằm nhìn xuống đùi mình, rồi nó bắt được ánh mắt của má nó. Bà ta lắc đầu, khẽ khàng đến mức gần như không nhận thấy được, rồi tiếp tục ngây nhìn bức tường đối diện.

“Đủ,” Voldemort nói, vỗ về con rắn quạ đeo. “Đủ.”

Và tiếng cười nhạo tắt ngay tức thì.

“Nhiều gia tộc lâu đời nhất của chúng ta về sau trở nên suy đồi,” Voldemort nói trong khi Bellatrix chăm chú nhìn hần, nín cả thở và đầy vẻ cầu xin. “Bọn mi cần phải thanh lọc gia tộc của mình để giữ nó được lành mạnh, hay không cần hả? Hãy cắt bỏ những phần đe dọa đến sự lành mạnh của phần gia tộc còn lại.”

“Vâng, thưa Chúa tể,” Bellatrix thì thào, và mắt mụ lại đắm lệ tri ân. “Ngay khi có cơ hội đầu tiên!”

“Mi sẽ có cơ hội đó,” Voldemort nói. “Và trong gia đình mi, cũng như trên toàn thế giới... chúng ta sẽ cắt bỏ những ung nhọt làm nhiễm độc chúng ta cho đến khi chỉ còn lại những người mang huyết thống thuần túy mà thôi...”

Voldemort giơ cây đũa phép của Lucius Malfoy lên, chĩa thẳng vào cái hình nhân đang xoay lơ lửng bên trên cái bàn, khẽ nhấp một cái. Hình nhân tỉnh lại thốt lên một tiếng rên và bắt đầu vùng vẫy cố thoát những dây trói vô hình.

“Mi có nhận ra khách mời của chúng ta không, Severus?” Voldemort hỏi.

Snape nhướn mắt nhìn gương mặt bị quay ngược xuống. Tất cả bọn Tử Thần Thực Tử lúc này đều đang nhìn kẻ bị trói ngược như thể chúng nhận được lệnh cho phép lộ ra sự tò mò. Khi người đàn bà xoay mặt về phía ánh lửa, bà kêu lên bằng giọng ngắc ngứ kinh hoàng, “Severus! Cứu tôi!”

“À, có,” Snape nói khi kẻ bị trói lại chậm chậm xoay đi.

“Và mi, Draco?” Voldemort hỏi, vừa vuốt ve cái mõm rắn bằng bàn tay không cầm đũa phép. Draco ngắc ngứ lắc đầu. Giờ đây, khi người đàn bà đã tỉnh, Draco dường như không thể nào ngó bà ta nữa.

“Nhưng ắt là mi không theo học những lớp của mẹ ta,” Voldemort nói. “Ta nói cho những ai trong chúng bây chưa biết, chúng ta họp ở đây đêm nay vì Charity Burbage, kẻ mới đây còn dạy ở trường Đào tạo Phù thủy và Pháp sư Hogwarts.”

Có tiếng xì xào nhận ra lan trong đám người ngồi quanh bàn. Một mẹ ngang bệ bệ gù lưng răng nhọn hoắt cất tiếng nói như gà mái cục tác.

“Đúng... Giáo sư Burbage đã dạy con em các pháp sư và phù thủy đủ thứ về bọn Muggle... rằng chúng nó chẳng khác chúng ta cho lắm...”

Một tên trong bọn Tử Thần Thực Tử đập thành phạch lên sàn. Charity Burbage lại xoay vòng đối diện với Snape.

“Severus... làm ơn... làm ơn...”

“Im,” Voldemort nói, hấn nhấp cây đũa phép của Malfoy một cái nữa, và Charity nín khe như bị bịt miệng. “Chưa vừa ý với việc làm bằng hoại và ô nhiễm đầu óc trẻ con phù thủy, giáo sư Burbage tuần rồi đã viết một bài rất xúc động bênh vực bọn Máu bùn trên tờ *Nhật báo Tiên Tri*. Mẹ nói, các phù thủy cần phải chấp nhận bọn ăn cắp tri thức và pháp thuật của họ. Sự thoái hóa của phù thủy thuần chủng, theo lời giáo sư Burbage, là điều đáng mong nhất... Hấn mẹ sẽ cho tất cả chúng ta lấy Muggle... hoặc, chắc ăn hơn, lấy người sói...”

Lần này không ai cười cả. Chẳng thể lắm được cơn thịnh nộ và sự khinh miệt trong giọng nói của Voldemort. Lần thứ ba, Charity Burbage lại xoay vòng đối mặt với Snape. Nước mắt đang trào từ mắt xuống tóc bà. Snape nhìn lại bà, hoàn toàn đứng đưng, trong khi bà lại chậm chậm xoay mặt đi.

“Avada Kedavra”

Ánh sáng xanh biếc lóe lên chiếu rọi khắp mọi góc phòng. Bà Charity rớt xuống mặt bàn bên dưới, gây nên một tiếng va chạm vang rền, khiến cái bàn rung lên kêu ken két. Nhiều Tử Thần Thực Tử nhảy bật ra khỏi ghế đang ngồi. Draco té từ trên ghế xuống sàn.

“Ăn tối, Nagini,” Voldemort nói dịu dàng, và con rắn khổng lồ đu đưa rồi tuột từ vai hắn xuống mặt bàn gỗ bóng láng.

Chương Hai

Hồi niệm

Harry đang chảy máu. Nắm chặt bàn tay phải trong bàn tay trái và lăm bầm rửa thắm, nó dùng vai đẩy cánh cửa phòng ngủ. Có tiếng miếng sứ bể kêu rào rào. Nó đã giẫm lên một cái tách trà nguội đặt trên sàn ngay bên ngoài cửa phòng ngủ của nó.

“Cái đồ...?”

Nó nhìn quanh, đầu cầu thang căn nhà số bốn, đường Privet Drive, trống trải. Có thể tách trà là sáng kiến của Dudley cho một cái bầy ngố lấu lỉnh. Giữ bàn tay chảy máu giơ cao, Harry dùng tay kia gom những mảnh vụn của cái tách lại và quăng chúng vào một cái sọt rác đã đầy nhóc khuất sau cánh cửa phòng ngủ. Rồi nó nặng nề bước qua buồng tắm, xả nước rửa ngón tay.

Thiệt là ngu ngốc, nhằm nhí, dễ khùng quá sức tưởng tượng khi mà chỉ còn bốn ngày nữa là nó có thể làm phép thuật... nhưng nó phải tự thừa nhận là vết cắt sâu nham nhỡ này không khéo sẽ đánh quỵ nó. Nó chưa bao giờ học cách chữa những vết thương, và bây giờ nó phải nghĩ tới chuyện

đó – đặc biệt cho những kế hoạch trước mắt – điều này dường như là một thiếu sót nghiêm trọng của nền giáo dục pháp thuật. Ghi nhớ trong đầu là sẽ hỏi Hermione cách làm, nó dùng một núi bụi giấy vệ sinh để chùi nước trà được bao nhiêu hay bấy nhiêu trước khi trở lại phòng ngủ và đóng sầm cánh cửa lại sau lưng.

Harry đã bỏ cả buổi sáng để lần đầu tiên soạn ra toàn bộ cái rương đi học của nó kể từ khi nó bắt đầu bỏ đồ đạc vô đó sáu năm về trước. Cứ mỗi lần bắt đầu một niên học mới từ đó tới nay, nó chỉ soạn sơ sơ ba phần tư bên trên của những thứ trong rương để thay thế hoặc cập nhật chúng, chừa lại một lớp những đồ lộn vụn nói chung ở dưới đáy rương – nào là viết lông ngỗng cũ, mắt bọ khô, vớ lẻ nó không mang vừa chân nữa. Mấy phút trước đó, Harry đã thọc tay vô mớ bùng nhùng này, lãnh một vết cắt đau điếng ở ngón thứ tư bàn tay phải, và khi rút tay ra thì thấy máu me tùm lum.

Bây giờ nó tiếp tục một cách cẩn thận hơn một tí. Lại quỳ xuống bên cạnh cái rương, nó mò quanh đáy, và sau khi lôi ra được một phù hiệu cũ vẫn còn lập lờ yếu ớt giữa *Ủng hộ CEDRIC DIGGORY* với *POTTER THÚI HOẮC*, một Ống kính mách lẻo te tua rạn nứt, và một cái mặt dây chuyền vàng bên trong có giấu một mẫu thư ngắn ký tên là R.A.B., nó rốt cuộc khám phá ra cái cạnh bén ngót đã gây họa cho nó. Nó nhận ra vật đó tức thì. Đó là một mảnh vỡ dài cỡ ba phân của cái gương đã được ếm bùa mà Sirius, người cha đỡ đầu quá cố, đã cho nó. Harry đặt mảnh gương vỡ qua một bên và cẩn thận dò khắp rương để kiểm phần còn lại, nhưng chẳng còn lại chút mảnh vụn nào của món quà cuối cùng của người cha đỡ đầu, ngoại trừ thủy tinh nát như bột bám dính vào lớp cuối cùng những đồ linh tinh lộn vụn tựa như kim tuyến lấp lánh.

Harry ngồi dậy và xem xét cái mảnh gương có cạnh bén ngót đã làm nó đứt tay. Nó chẳng thấy gì khác ngoài con mắt xanh biếc sáng quắc của chính nó nhìn ngược lại nó. Thế là nó đặt mảnh gương vỡ lên trên tờ *Nhật báo Tiên Tri* sáng hôm đó; tờ báo vẫn còn nằm trên giường, chưa được đọc, và bằng

cách sục vào mớ rác còn lại trong rương, nó cố gắng dần xuống cơn trào dâng đột ngột của những ký ức đắng cay, những vết chém của tiếc thương và mong mỏi mà việc tìm ra mảnh gương vỡ đã khơi gợi lên.

Mất thêm một giờ nữa nó mới hoàn toàn soạn ra được hết đồ đạc trong rương, quăng đi những đồ vô dụng, và sắp xếp những thứ được giữ lại thành những đồng tùy theo những vật đó từ nay nó còn cần tới hay không cần tới nữa. Đồng phục đi học và đồng phục thi đấu Quidditch, vạc, giấy da, viết lông ngỗng, và hầu hết sách giáo khoa được chất đồng ở một góc để được bỏ lại. Nó tự hỏi dĩ dượng nó sẽ làm gì với đồng đó; có lẽ sẽ đem thiêu rụi giữa đêm khuya, như thể đó là tang chứng của một tội ác rừng rợn. Quần áo Muggle của nó, tấm Áo khoác Tàng hình, bộ đồ chế tạo độc dược, một sổ sách, tập ảnh bác Hagrid đã có lần đưa cho nó, một xấp thư, và cây đũa phép được dời chỗ sang một cái ba lô cũ. Trong túi trước là tấm Bản đồ Đạo tặc và cái mặt dây chuyền bên trong có bức thư ký tên R.A.B. Cái mặt dây chuyền được dành cho vị trí vinh dự đó không phải vì giá trị của nó – nó hoàn toàn vô tích sự hiểu theo mọi nghĩa thông thường – mà vì cái giá đã phải trả để có được nó.

Việc dọn dẹp để lại một đồng báo khá to ngồi ì trên bàn bên cạnh con cú Hedwig trắng như tuyết: mỗi tờ cho một ngày mà Harry đã trải qua ở Privet Drive trong mùa hè này.

Nó đứng lên, duỗi tay chân, và đi tới cái bàn viết. Hedwig chẳng buồn nhúc nhích khi Harry bắt đầu giở đồng báo ra, liệng từng tờ một vô đồng rác. Con cú vẫn ngủ hay giả bộ ngủ; nó giận Harry về việc giới hạn thời gian nó được phép ngao du ở ngoài lồng trong lúc này.

Khi giờ gần tới đầy đồng báo, Harry chậm tay lại, tìm một số đặc biệt mà nó biết là được gửi đến ngay sau khi nó trở về Privet Drive để nghỉ hè; nó nhớ là trên trang đầu số báo đó có một tin nhỏ về việc từ chức của bà Charity Burbage, giáo viên môn Muggle Học ở trường Hogwarts. Cuối cùng nó tìm được

tờ báo đó. Lật ra trang mười, nó ngồi lún xuống cái ghế bên bàn viết và đọc lại bài báo mà nó tìm thấy giờ.

NHỚ MÃI ALBUS DUMBLEDORE

Elphias Doge

Tôi gặp Albus Dumbledore năm mười một tuổi, vào ngày đầu tiên của chúng tôi ở trường Hogwarts. Chúng tôi thu hút lẫn nhau chắc chắn là vì cả hai cùng cảm thấy mình lạc lõng. Tôi mới mắc bệnh mụn rồng ít lâu trước khi đến trường Hogwarts, và tuy bệnh không còn lây nữa, nhưng bộ mặt còn dấu theo các nốt đậu cùng sắc mặt xanh xao của tôi làm nhiều người ngại đến gần tôi. Về phần Albus, anh đến trường Hogwarts dưới cái ách của tai tiếng ngoài ý muốn. Mới một năm trước đó, cha anh, Percival, đã bị kết tội vì một cuộc tấn công dã man ba thanh niên Muggle, vụ này khá nổi tiếng.

Albus không bao giờ tìm cách chối bỏ việc cha mình (về sau chết trong nhà tù Azkaban) đã phạm tội ác này; ngược lại, khi tôi thu hết can đảm hỏi anh, anh khẳng định với tôi là anh biết cha mình có tội. Trừ lần ấy ra, còn thì Dumbledore từ chối nói về chuyện buồn đó, mặc dù nhiều kẻ cố gắng kích cho anh nói. Thực vậy, một số kẻ sẵn sàng ca ngợi hành động của cha anh và cho là Albus cũng là kẻ ghét-Muggle. Những kẻ ấy quá sức sai lầm: vì bất cứ ai từng biết Albus sẽ chứng thực rằng anh không hề để lộ chút xíu khuynh hướng chống-Muggle nào. Quả thực, sự cương quyết ủng hộ Muggle quyền của anh đã khiến cho anh có nhiều kẻ thù trong những năm sau đó.

Tuy nhiên, chỉ trong vòng vài tháng, tên tuổi của chính Albus đã bắt đầu che khuất tai tiếng của người cha. Đến cuối năm thứ nhất thì không còn ai nhìn anh như là con trai của một kẻ ghét-Muggle nữa, mà chỉ coi anh gần như là học sinh xuất sắc nhất từ xưa tới nay của trường. Những ai trong chúng tôi được vinh dự là bạn của anh đều thu được nhiều điều bổ ích từ tấm gương của anh, ấy là chưa kể còn được anh giúp đỡ và khuyến khích – những nghĩa cử đó anh luôn sẵn sàng làm. Về sau này, anh thú nhận với tôi là ngay từ hồi

còn đi học anh đã tìm thấy niềm khoái lạc lớn nhất của mình trong việc dạy dỗ.

Anh không chỉ đoạt được mọi giải thưởng đáng kể ở trường, mà chẳng mấy chốc anh đã có trao đổi thư từ thường xuyên với những tên tuổi nổi nhất trong giới pháp thuật đương thời, kể cả Nicolas Flamel, nhà giả kim lừng lẫy nhất; Bathilda Bagshot, sử gia lừng danh; và Adalbert Waffling, nhà lập thuyết pháp thuật. Nhiều bài viết của anh đã tìm được cách xuất hiện trên những ấn phẩm uyên bác như Thuật Biến Hình Ngày Nay, Những Thách Thức trong Ấm Bùa và Độc Dược Gia Thực Hành. Sự nghiệp tương lai của Dumbledore tỏ ra rất có triển vọng rực rỡ, và vấn đề duy nhất còn lại là khi nào anh sẽ trở thành Bộ trưởng Bộ Pháp thuật. Mặc dù trong những năm về sau người ta thường dự đoán là anh sắp đảm nhiệm công việc đó, thế nhưng anh không hề nuôi tham vọng nắm quyền Bộ trưởng.

Ba năm sau khi chúng tôi nhập học ở Hogwarts, em trai của Albus là Aberforth cũng đến trường. Họ không giống nhau cho lắm: Aberforth chẳng hề đam mê sách vở, và chẳng giống anh Albus, chú em khoái giải quyết những vụ cãi cọ bằng đấu tay đôi hơn là tranh luận cho ra lẽ. Dù vậy, hoàn toàn sai lầm nếu (như một số người) cho rằng, hai anh em này không làm bạn với nhau được. Hai người hòa thuận, cũng thoải mái như bất kỳ hai đứa con trai nào sống cùng nhau. Để công bằng với Aberforth, phải thừa nhận rằng sống trong cái bóng của Albus thì nói chung không thể là một trải nghiệm dễ chịu cho lắm. Làm bạn với anh mà cứ bị án bóng hoài đã là một hiểm họa thường trực, thì làm đứa em bị án bóng lại càng không sung sướng gì.

Khi Albus và tôi tốt nghiệp trường Hogwarts, chúng tôi có ý định cùng nhau làm một chuyến du hành thế giới có tính truyền thống vào thời đó, thăm thú và xem xét các phù thủy nước ngoài, trước khi theo đuổi sự nghiệp riêng của mỗi người. Thế nhưng, bi kịch đã chen vào. Đúng cái đêm trước ngày khởi hành chuyến viễn du của chúng tôi, bà Kendra mẹ

của Albus qua đời, để lại cho Albus gánh nặng gia đình mà anh là trụ cột duy nhất. Tôi hoãn ngày khởi hành một thời gian để đến bày tỏ lòng tôn kính phân ưu tại tang lễ bà Kendra, rồi ra đi thực hiện cuộc lễ hành giờ đây chỉ còn lại một mình. Còn lại một người em trai và một người em gái để chăm sóc, trong khi gia sản chẳng còn sót lại mấy đồng vàng, vì vậy cũng chẳng còn chuyện Albus đi cùng tôi nữa.

Đó là giai đoạn trong đời mà chúng tôi ít liên lạc với nhau nhất. Tôi viết thư cho Albus, miêu tả một cách vô ý tứ những điều kỳ thú của chuyến đi, từ chuyện chạy thoát trong gang tấc con sư-dương-xà ở Hy Lạp, cho đến những thí nghiệm của các nhà giả kim Ai Cập. Thư của anh cho tôi biết rất ít về cuộc sống qua ngày của anh, cuộc sống mà tôi đoán là nhạt nhẽo đến phát cuồng đối với một phù thủy xuất sắc như anh. Say sưa với những trải nghiệm của chính mình, tôi thật kinh hoàng khi nghe tin, vào cuối cuộc du hành gần cả năm của tôi, một bi kịch nữa lại giáng xuống gia đình Dumbledore: em gái của anh, Ariana, đã chết.

Mặc dù Ariana đã ốm yếu suốt một thời gian dài, tai họa này, xảy ra quá nhanh sau khi người mẹ vừa mới mất, đã ảnh hưởng sâu sắc đến cả hai người anh của cô. Tất cả những ai thân cận nhất với Albus – và tôi tự cho mình là nằm trong số người may mắn đó – đều đồng ý rằng cái chết của Ariana và mặc cảm của Albus về trách nhiệm cá nhân trong cái chết đó (mặc dù, dĩ nhiên, anh vô tội), đã để lại vết chàm trong suốt cuộc đời còn lại của anh.

Tôi trở về quê nhà và nhận ra một chàng trai trẻ đã phải trải nỗi đau khổ của một người già dặn hơn rất nhiều. Albus trở nên nghiêm nghị hơn xưa, và rất ít khi vui vẻ. Bồi thêm vào nỗi tang thương của anh, cái chết của Ariana còn dẫn tới, không phải sự gần gũi được nối lại giữa Albus và Aberforth, mà là sự bất hòa. (Theo thời gian điều này cũng mất đi – những năm về sau, hai anh em đã thiết lập lại, nếu không phải là một quan hệ gần gũi, thì chắc chắn cũng là một tình thân ái.) Tuy nhiên, từ dạo ấy về sau, anh hiếm khi nào nói về cha

mẹ mình hay về Ariana, và bạn bè anh cũng biết là không nên nói tới họ.

Những cây bút lông ngỗng khác sẽ miêu tả nhiều chiến thắng của những năm sau đó. Những đóng góp không kể xiết của Dumbledore vào kho tàng kiến thức pháp thuật (trong đó có khám phá của anh về mười hai công dụng của máu rồng) đem lại lợi ích cho nhiều thế hệ sau này, cũng như sự khôn ngoan mà anh đã thể hiện trong nhiều phán quyết khi làm Tổng Thống quân của Liên minh pháp thuật. Dù vậy, người ta nói rằng chưa từng có trận đấu pháp thuật tay đôi nào so được với trận đấu giữa Dumbledore và Grindelwald năm 1945. Những ai từng chứng kiến trận đó đã mô tả nỗi khủng khiếp và kinh hoàng mà họ cảm thấy khi xem hai pháp sư xuất chúng ấy lâm trận. Chiến thắng của Dumbledore, và hệ quả của chiến thắng đó đối với thế giới pháp thuật, được coi là bước ngoặt trong lịch sử pháp thuật, quan trọng ngang với sự đề xuất Quy chế Quốc tế về Bí mật hay sự sụp đổ của Kẻ-chớ-gọi-tên-ra.

Albus Dumbledore không hề tự hào hay huênh hoang; anh có thể tìm ra điều gì đó đáng quý ở bất cứ ai, cho dù kẻ đó tầm thường hay tồi tệ thấy rõ, và tôi tin là những mất mát thời trẻ đã đem lại cho anh khả năng cảm thông cùng lòng nhân đạo lớn lao. Tôi sẽ không thể tả hết nỗi nhớ tình bằng hữu với anh, nhưng mất mát của tôi chẳng đáng kể gì so với mất mát của thế giới pháp thuật. Chắc chắn anh là hiệu trưởng được yêu kính nhất và là tấm gương sáng nhất trong tất cả hiệu trưởng xưa nay ở trường Hogwarts. Anh đã chết như anh đã sống: luôn cống hiến cho cái thiện cao cả hơn, và cho đến tận giờ phút cuối cùng của mình, anh vẫn sẵn lòng đưa tay giúp một thằng bé con mắc bệnh mụn rồng như thuở tôi mới gặp anh.

Harry đã đọc xong nhưng vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm bức ảnh đăng kèm theo bài cáo phó. Cụ Dumbledore vẫn nở nụ cười ân cần quen thuộc, nhưng khi nhướn mắt qua gọng kiếng hình nửa mặt trăng, cụ vẫn khiến cho Harry có cảm giác,

dù là trên tờ giấy báo, là cụ đang nhìn thấu suốt Harry, kẻ mang trong mình nỗi buồn trộn lẫn với cảm giác hổ thẹn.

Nó cứ tưởng nó biết cụ Dumbledore rõ lắm, nhưng từ lúc đọc xong bài cáo phó này, nó đã phải bất đắc dĩ nhìn nhận rằng nó hầu như chẳng biết gì về cụ cả. Trước giờ Harry chưa từng tưởng tượng ra tuổi thơ hay tuổi trẻ của cụ Dumbledore; cứ như thể cụ vào đời đã là người như nó vẫn biết: già nua, tóc bạc, tôn nghiêm. Cái ý nghĩ về một Dumbledore tuổi mới lớn sao thấy kỳ kỳ, giống như tưởng tượng một Hermione ngốc nghếch hay một Quái tôm Đuôi nổ dễ thương vậy.

Nó chưa bao giờ nghĩ tới việc hỏi cụ Dumbledore về quá khứ của cụ. Chắc hẳn hỏi như vậy thì kỳ và thậm chí vô lễ, nhưng nói cho cùng thì ai cũng biết cụ Dumbledore từng tham dự trận đấu tay đôi huyền thoại với Grindelwald, và Harry đã không nghĩ đến việc hỏi cụ Dumbledore trận đó như thế nào, cũng không hề hỏi về bất cứ thành tích nào trong những thành tích nổi tiếng khác của cụ. Không, hai thầy trò lúc nào cũng chỉ trò chuyện về Harry, về quá khứ của Harry, tương lai của Harry, kế hoạch của Harry... và giờ đây, bất chấp cái thực tế là tương lai của nó quá hiểm nghèo và bất định, dường như nó đã bỏ lỡ mất rồi những cơ hội không bao giờ có được nữa để hỏi cụ Dumbledore nhiều hơn về chính cụ, mặc dù câu hỏi thân tình duy nhất nó từng hỏi thầy hiệu trưởng của mình lại chính là câu hỏi mà nó ngờ rằng cụ Dumbledore đã không thành thật trả lời.

“Thầy nhìn thấy cái gì khi nhìn vào tấm gương?”

“Thầy ư? Thầy thấy chính mình đang cầm một đôi vớ len dày.”

Sau nhiều phút suy nghĩ, Harry xé bài cáo phó ra khỏi tờ báo Tiên Tri, gấp lại cẩn thận, và nhét vào bên trong quyển đầu tiên của bộ *Pháp Thuật Phòng Thủ Thực Tiễn và Ứng Dụng Chống Lại Nghệ Thuật Hắc Ám*. Rồi nó quăng mớ báo còn lại lên đồng rác và quay lại nhìn căn phòng. Đã ngăn nắp sạch sẽ hơn nhiều. Cái duy nhất còn ở trật chỗ là tờ *Nhật báo*

Tiên Tri số ra hôm nay, vẫn còn nằm trên giường, và bên trên nó là mảnh gương vỡ.

Harry băng ngang căn phòng, đẩy mảnh gương vỡ ra khỏi tờ báo *Tiên Tri* số hôm nay, và mở tờ báo ra. Hồi sáng sớm này khi nhận cuộn báo từ con cú phát báo, Harry chỉ liếc qua cái tit trang nhứt rồi liệng tờ báo qua một bên sau khi nhận thấy báo chẳng đá động gì đến Voldemort. Harry tin chắc là Bộ Pháp thuật đang dựa vào tờ *Tiên Tri* để bùng bít tin tức về Voldemort. Thành ra, chỉ bây giờ nó mới thấy cái mà nó đã bỏ sót.

Chạy ngang nửa dưới của trang nhứt là một cái tit nhỏ hơn đặt bên trên một bức ảnh của cụ Dumbledore đang sai bước, có vẻ bực bội.

DUMBLEDORE – RỐT CUỘC SỰ THẬT Ư?

Câu chuyện chấn động về một thiên tài hoàn hảo được nhiều người coi là pháp sư vĩ đại nhất thuộc thế hệ của ông sẽ phát hành vào tuần tới. Bóc trần chân dung nổi tiếng của trí tuệ râu bạc thanh thoát, Rita Skeeter để lộ ra tuổi thơ xáo trộn, tuổi trẻ hoang đàng, những hận thù suốt kiếp, và những bí mật tội lỗi mà Dumbledore đã mang theo xuống mồ, TẠI SAO người được trao cho chức Bộ trưởng Bộ Pháp thuật lại bằng lòng giữ chức hiệu trưởng quèn? CÁI GÌ mới là mục đích thực sự của tổ chức bí mật được gọi là Hội Phượng Hoàng? Cuộc đời của Dumbledore đã kết thúc NHƯ THẾ NÀO?

Câu trả lời cho những câu hỏi này và nhiều câu hỏi khác nữa được nghiên cứu trong một quyển tiểu sử mới hứa hẹn xì-căng-đan, Chuyện Đời và Chuyện Xạo của Albus Dumbledore, tác giả Rita Skeeter, bài phỏng vấn dành riêng cho bốn báo của Berry Braithwaite, trang 13, bên trong.

Harry xé banh tờ báo và tìm thấy trang 13. Đầu bài báo là bức ảnh của một gương mặt quen thuộc khác: một người đàn bà đeo kính làm điệu, mái tóc vàng uốn cong chải chuốt, răng nhe ra trong cái thứ rõ ràng được coi là nụ cười thắng cuộc, đang ngo nguẩy ngón tay chỉ vào nó. Ráng hết sức lờ đi cái chân dung phát ói này, Harry đọc tiếp.

Về bản thân, Rita Skeeter nồng nàn và dịu dàng hơn nhiều những gì ta hình dung khi đọc những chân dung hung hăng nổi tiếng chị viết. Đón tôi trong hành lang ngôi nhà ấm cúng của chị, Rita dẫn tôi đi thẳng vào nhà bếp để mời trà, bánh ngọt, và khỏi cần nói, một nồi súp sùng sục chuyện đồn đại mới nhất.

“Ừ, đương nhiên, Dumbledore là giấc mơ của một tiểu sử gia,” Skeeter nói. “Một cuộc đời dài trọn vẹn. Tôi chắc chắn là cuốn sách của tôi sẽ là cuốn đầu tiên của rất, rất nhiều cuốn nữa.”

Skeeter hẳn nhiên đã vọt nhanh khỏi vạch xuất phát. Quyển sách chín-trăm-trang được hoàn tất chỉ trong bốn tuần lễ sau cái chết bí ẩn của Dumbledore hồi tháng sáu. Tôi hỏi chị xoay trở cách nào để lập được kỳ tích siêu nhanh này.

“À, khi nào bạn hành nghề báo chí lâu như tôi, thì viết cho kịp hạn chót nộp bài là bản năng thứ hai. Tôi biết là thế giới pháp thuật đang kêu gào đòi hỏi một câu chuyện đầy đủ và tôi muốn là người đầu tiên đáp ứng nhu cầu này.”

Tôi nhắc đến những nhận xét được công bố rộng rãi gần đây của Elphias Doge, Cố vấn đặc biệt của Liên minh Pháp thuật và là người bạn lâu đời của Dumbledore, rằng “quyển sách của Skeeter chứa ít sự thật hơn cả một tấm thẻ nhái sô-cô-la.”

Skeeter ngửa đầu ra sau cười ha hả.

“Dodgy đáng yêu thật! Tôi nhớ từng phỏng vấn ông cách đây vài năm về ngư nhân quyền, trời đất ơi. Hoàn toàn lừa cảm, hình như nghĩ chúng ta đang ngồi dưới đáy hồ Windermere hay sao ấy, cứ bảo tôi phải coi chừng lũ cá hồi.”

Thế nhưng lời cáo buộc của Elphias Doge về sự thiếu chính xác đã được nhiều nơi hưởng ứng. Liệu Skeeter có thực sự cảm thấy bốn tuần lễ ngắn ngủi là đủ để có được một bức tranh toàn diện về cuộc đời dài và phi thường của Dumbledore không?

“Ôi, cung ời,” Skeeter cười toe, âu yếm cốc đầu tôi bằng mấy đốt ngón tay, “cung cũng biết như tôi đây, là có thể moi được bao nhiêu thông tin bằng một bao to sụ toàn đồng Galleon, bằng từ chối nhận tiếng ‘không’, và bằng một cây viết Trích-Dẫn-Nhanh! Với lại người ta đang sắp hàng để buôn chuyện về Dumbledore kìa. Cung biết mà, đâu phải ai cũng nghĩ ổng tuyệt vời đâu – ổng đã làm méch lòng khối người quan trọng đấy. Nhưng lão già Doge láu cá có thể tụt khỏi con bằng mã cao vót của lão đi thôi, bởi vì tôi vừa tiếp cận được một nguồn tin mà hầu hết ký giả sẵn sàng đổi cây đũa phép của mình để có được; nguồn tin là một người trước đây chưa từng phát biểu với công chúng, đồng thời là người thân cận với Dumbledore trong suốt thời kỳ hỗn loạn rối rắm của tuổi trẻ ông ta.”

Việc quảng cáo trước cuốn tiểu sử của Skeeter chắc chắn khiến ta nghĩ sắp tới sẽ có những cơn chấn động nơi những người vẫn tin rằng Dumbledore đã sống một cuộc đời không có chỗ chê. Những ngạc nhiên lớn nhất mà Skeeter vạch ra là gì, tôi hỏi.

“Ấy, thôi đi nhé, Betty, tôi sẽ chẳng phát không tất cả những gì sáng giá nhất trước khi có người mua cuốn sách của tôi đâu nhá!” Skeeter cười lớn. “Nhưng tôi có thể hứa là bất cứ ai vẫn còn nghĩ Dumbledore trắng bóc như râu ổng rồi sẽ lâm vào cuộc tỉnh ngộ dã man! Chỉ cần đơn cử, không một ai từng nghe về cơn thịnh nộ của ổng đối với Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó lại có thể nằm mơ rằng chính ổng từng học đòi Nghệ thuật Hắc ám hồi còn trai trẻ! Và mặc dù là một pháp sư đã dành những năm cuối đời để kêu gọi lòng khoan dung, nhưng hồi còn trẻ trung ổng lại không có đầu óc khoáng đạt như thế! Vâng, Albus Dumbledore đã có một quá khứ đục ngầu, chưa kể đến một gia đình rất mập mờ, mà ổng đã bỏ công khó nhọc ra bưng bít.”

Tôi hỏi có phải Skeeter nói đến người em trai của Dumbledore, Aberforth, người đã bị Liên minh Pháp thuật

buộc tội lạm dụng pháp thuật và việc đó đã gây ra một xì-căn-đan nho nhỏ cách đây mười lăm năm.

“Ồi, Aberforth chỉ là cái chóp của đồng cút ấy mà thôi.” Skeeter cười. “Không, không, tôi đang nói về cái điều còn tôi bại hơn cả một ông em có cái thú làm trò vớ vẩn với mấy con dê, tôi bại hơn cả một người cha chuyên xẻ-thịt-Muggle – Đằng nào thì Dumbledore cũng không thể giữ kín được hai chuyện đó, cả hai người đó đều đã bị Liên minh Pháp thuật kết án. Không, chính người mẹ và người em gái mới khiến tôi tò mò, và chỉ cần đào bới chút xíu là phát hiện ra cả một ổ kinh tởm hết sức – nhưng, như tôi đã nói, cứng phải chờ đọc từ chương chín đến chương mười hai để biết chi tiết đầy đủ. Tất cả những gì tôi có thể nói lúc này là chẳng có gì để thắc mắc tại sao Dumbledore không bao giờ kể ông đã gây mũi như thế nào.”

Cho dù có những việc xấu xa của gia đình, nhưng liệu Skeeter có phủ nhận tài ba lỗi lạc đã làm nên nhiều khám phá pháp thuật của Dumbledore?

“Ông có đầu óc.” Skeeter thừa nhận. “Mặc dù giờ đây nhiều người nghi vấn là liệu ông ta có nên hưởng trọn công lao về tất cả những khám phá được coi là của ông ta không. Như tôi tiết lộ trong chương mười sáu, Ivor Dillonsby tuyên bố, khi Dumbledore ‘mượn’ bài luận văn của ông, ông đã khám phá ra tám công dụng của máu rồng rồi.”

Nhưng, tôi mạo muội có ý kiến, rằng không thể phủ nhận tầm quan trọng của một số thành tích của Dumbledore. Một vụ rất nổi tiếng là ông đánh bại Grindelwald thì sao?

“A, đây rồi, tôi mừng là cứng nhắc đến Grindelwald,” Skeeter nói với một nụ cười thiết là trêu người. “Tôi e rằng những người nào vẫn còn mờ mắt về chiến thắng ngoạn mục của Dumbledore sẽ phải gồng mình mà đối phó với một quả bom dư luận – mà có lẽ là một quả bom phân. Một vụ bầy hầy thật sự. Tôi chỉ có thể nói là, đừng có chắc mẩm là đã có thực một trận đấu tay đôi ngoạn mục như trong truyền thuyết. Sau khi đọc cuốn sách, người ta có thể buộc lòng phải kết luận rằng

Grindelwald chỉ đơn giản được chiêu hồn bằng một chiếc khăn tay trắng từ đầu cây đũa phép của ông và hành động một cách lặng lẽ.”

Skeeter từ chối đưa ra thêm điều gì về vật chiêu hồn này, vì vậy chúng tôi xoay qua mối quan hệ chắc chắn sẽ hấp dẫn độc giả của chị hơn bất cứ điều gì khác.

“À, phải.” Skeeter nói, nhanh nhẩu gật đầu, “Tôi dành trọn một chương cho toàn bộ quan hệ Potter–Dumbledore. Lâu nay quan hệ đó được coi là không lành mạnh, thậm chí xúi quẩy. Một lần nữa, độc giả báo của chúng tôi sẽ phải mua cuốn sách của tôi để biết toàn bộ câu chuyện, nhưng rõ ràng là Dumbledore có mối quan tâm không bình thường đối với Potter ngay từ ban sơ. Liệu đó có thật sự vì quyền lợi cao nhất của thằng bé không – Chà, chúng ta sẽ biết. Chuyện Potter trải qua một thời mới lớn lộn xộn bậc nhất chắc chắn là một bí mật mà ai cũng biết.”

Tôi hỏi Skeeter có còn liên lạc với Harry Potter, người mà chị đã từng có một cuộc phỏng vấn nổi tiếng hồi năm ngoái: một bài báo đột phá trong đó Potter nói riêng về việc cậu tin chắc chắn Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đã trở lại.

“À, có chứ, chúng tôi ngày càng gắn bó thân thiết hơn,” Skeeter nói. “Potter đáng thương có rất ít bạn bè thực sự, và chúng tôi đã gặp nhau vào một trong những thời điểm thử thách nhất trong đời cậu bé – Cuộc thi đấu Tam pháp thuật. Tôi có lẽ là người đang sống duy nhất có thể nói mình biết Harry Potter chánh hiệu.”

Điều này đưa ngay chúng tôi đến những chuyện đồn đãi vẫn còn lan truyền về giờ phút cuối cùng của Dumbledore. Liệu Skeeter có tin là Potter có mặt ở đó khi Dumbledore chết không?

“Chà, tôi không muốn nói quá nhiều – tất cả đều có trong cuốn sách – nhưng những nhân chứng bên trong lâu đài Hogwarts đã nhìn thấy Potter chạy ra khỏi hiện trường chỉ mấy phút sau khi Dumbledore gục ngã, (cũng có thể ông ta nháy xuống, hay bị đẩy xuống). Về sau Potter làm chứng chống lại

Severus Snape, một người mà cậu bé nổi tiếng là có ác cảm. Liệu mọi việc có đúng như ai cũng tưởng không? Điều đó để cho cộng đồng pháp thuật quyết định, một khi họ đọc cuốn sách của tôi.”

Tôi ra về mang theo sự lưu ý hấp dẫn đó. Không nghi ngờ gì, Rita Skeeter đã viết ra một cuốn sách bán chạy ăn liền. Trong lúc ấy, đám đông ngưỡng mộ Dumbledore có thể sẽ phải run rẩy trước những điều chẳng bao lâu nữa sẽ lộ ra về người anh hùng của họ.

Harry đã đọc hết dòng cuối của bài báo, nhưng mắt vẫn ngây ra ngó chằm chằm trang báo không dứt được. Sự ghê tởm và phẫn nộ trào lên trong người nó như muốn ói, nó vo tròn tờ báo và quăng mạnh vô tường bằng tất cả sức lực, cục báo đập vô đám rác chất đống quanh cái thùng rác đã đầy tràn.

Nó bắt đầu sai bước quanh căn phòng một cách mù quáng, mở tung những ngăn kéo đã trống rỗng và cầm lên những cuốn sách để rồi lại đặt trở vào chỗ cũ, hầu như không ý thức mình đang làm gì, khi cứ lộn xộn từng câu chữ trong bài phỏng vấn Rita vang vọng trong đầu nó: “... *trọn một chương cho toàn bộ quan hệ Potter-Dumbledore... lâu nay quan hệ đó được coi là không lành mạnh, thậm chí xúi quẩy... chính ông từng học đòi Nghệ thuật Hắc ám thời trai trẻ... tôi đã tiếp cận được một nguồn mà hầu hết các ký giả sẽ đánh đổi cây đũa phép để có được...*”

“Láo!” Harry gào lên, và qua khung cửa sổ nó thấy ông hàng xóm nhà kế bên, vừa ngừng lại để khởi động cái máy cắt cỏ của ông ta, ngó lên lo lắng.

Harry ngồi phịch xuống giường. Mảnh gương vỡ nhảy múa ra xa nó; nó lượm lên và xoay mảnh gương vỡ trong mấy ngón tay, nghĩ mãi, nghĩ mãi về cụ Dumbledore cùng những điều dối trá mà Rita đang dùng để phỉ báng cụ...

Một ánh sáng xanh lơ nhá lên. Harry sững sờ, ngón tay bị đứt của nó lại cứa vào cạnh bên của mảnh gương vỡ một lần nữa. Nó đã tưởng tượng, ắt là nó đã tưởng tượng ra thôi. Nó

liếc ra sau, nhưng bức tường chỉ toàn một màu đào chín bện hoạn mà dì Petunia ưng chọn. Chẳng có gì ở đó màu xanh lơ để cho mảnh gương phản chiếu. Nó sầm soi nhìn vào mảnh gương một lần nữa, và chẳng thấy gì ngoài con mắt sáng xanh biếc của chính nó ngó lại nó.

Nó đã tưởng tượng, chứ không có cách giải thích nào khác; đã tưởng tượng ra điều đó, bởi vì nó đang nghĩ đến thầy hiệu trưởng đã mất. Nếu có điều gì đó chắc chắn, thì điều đó là đôi mắt sáng xanh lơ của cụ Albus Dumbledore sẽ không bao giờ nhìn thấu lòng nó nữa.

Chương Ba

Cuộc ra đi của nhà Dursley

Tiếng cánh cửa trước đóng sầm vọng lên lầu và một giọng nói gầm lên, “Ê, mày!”

Mười sáu năm trời bị gọi như vậy khiến cho Harry chẳng còn thắc mắc gì khi dựng nó gọi, mà dù gì đi nữa, nó cũng không thềm đáp ngay. Nó vẫn còn để tâm vào mảnh gương hẹp mà thoáng trong một giây nó đã tưởng nhìn thấy mắt cụ Dumbledore trong đó. Chỉ đến khi dựng nó rống “THĂNG RANH!” Harry mới thủng thẳng ra khỏi giường, đi về phía cửa phòng ngủ, ngừng một tí để bỏ mảnh gương vỡ vào cái ba lô đã đầy nhóc những thứ mà nó sẽ vác theo bên mình.

“Mày từ tốn quá hén!” Dựng Vernon Dursley gầm lên khi Harry xuất hiện trên đầu cầu thang, “Xuống đây ngay! Tao muốn nói đôi lời!”

Harry thông thả bước xuống cầu thang, hai tay thọc sâu trong túi quần. Khi nó vô tới phòng khách thì thấy cả ba người trong gia đình Dursley đều đã có mặt. Họ đều ăn mặc thích hợp để đi đường; dựng Vernon mặc một cái áo khoác cũ cài bằng dây kéo suốt, dì Petunia mặc áo khoác màu cá hồi gọn ghẽ, còn Dursley, thằng anh bà con của Harry, vạm vỡ to xác tóc vàng hoe, thì khoác áo da.

“Dạ?” Harry hỏi.

“Ngồi xuống!” Dượng Vernon bảo. Harry nhún mào lên. “Mời!” Dượng Vernon bổ sung, mặt hơi cau lại như thể cái từ đó cửa vào cổ họng ông.

Harry ngồi xuống. Nó nghĩ là nó biết chuyện gì sắp xảy ra. Dượng nó bắt đầu đi qua đi lại. Dì Petunia và Dudley dõi theo cử động của ông với vẻ mặt căng thẳng. Cuối cùng, bộ mặt to bè tím đỏ của dượng rúm lại vì tập trung tư tưởng cao độ. Dượng Vernon đứng lại trước mặt Harry và phát biểu.

“Tao đã thay đổi ý kiến,” dượng nói.

“Thiệt là ngạc nhiên,” Harry đáp.

“Mào đừng giở cái giọng...” Dì Petunia lên tiếng, giọng the thé, nhưng dượng Vernon phát tay dẹp dì xuống.

“Việc này nhiều rắc rối lắm,” dượng Vernon nói, quắc đôi mắt heo ti hí nhìn Harry. “Tao đã quyết định là tao không thềm tin một lời nào hết. Chúng tao cứ ở tại chỗ. Chúng tao sẽ không đi đâu hết.”

Harry ngược nhìn dượng nó và cảm thấy vừa muốn phát khùng vừa muốn bật cười. Dượng Vernon Dursley cứ mỗi hai mươi bốn giờ lại đổi ý một lần trong suốt bốn tuần lễ qua, hết chất đồ lên xe rồi lại dỡ đồ xuống theo nhịp thay đổi cảm xúc. Harry khoái nhất là lúc dượng Vernon, vì không dè Dudley đã bỏ vô va-li của nó mấy quả tạ sau lần mở gói đóng gói trước đó, nên đã cố nhấc cái va-li bỏ trở vô cốp để hành lý của chiếc xe hơi, và té chúi nhủi, phát ra những tiếng rống đau đớn kèm theo vô số lời chửi bới.

“Theo mào,” dượng Vernon nói, bây giờ dượng lại tiếp tục đi qua đi lại trong phòng khách, “thì chúng tao – Petunia, Dudley và ta – đang bị đe dọa tính mạng. Bởi... bởi...”

“Một số kẻ trong ‘bọn tôi’, đúng.” Harry nói.

“Này, tao không tin chuyện đó,” dượng Vernon lặp lại, và lại dừng bước trước mặt Harry. “Tao đã thao thức nửa đêm suy nghĩ lại toàn bộ chuyện này, và tao tin đó là một âm mưu chiếm đoạt căn nhà.”

“Nhà?” Harry lặp lại. “Nhà nào?”

“Nhà này! Giá nhà đang tăng vọt lên trong vùng này! Mà muốn lừa chúng tao ra khỏi nhà rồi mà sẽ trở vài mảnh khỏe lừa gạt xong giấy tờ sẽ đứng tên mà và trước khi chúng tao kịp biết thì...”

“Dượng mất trí rồi hả?” Harry hỏi. “Âm mưu chiếm căn nhà này? Không lẽ dượng ngu thiệt chứ không phải trông có vẻ ngu?”

“Mày dám hỗn...!” Dì Petunia thét lên, nhưng một lần nữa dượng Vernon lại phất tay trấn dì xuống. Xúc phạm nho nhỏ về ngoại diện cá nhân dượng có vẻ chẳng ăn thua gì so với hiểm họa mà dượng vừa phát hiện.

“Nếu dượng quên rồi thì con nhắc,” Harry nói, “con đã có nhà rồi, cha đỡ đầu đã để lại cho con một căn. Vậy thì con chiếm căn nhà này để làm gì? Để giữ tất cả những kỷ niệm hạnh phúc à?”

Im lặng. Harry nghĩ bằng những lời lẽ này nó đã hơi thuyết phục được dượng nó.

“Mày cho rằng,” dượng Vernon nói, lại tiếp tục đi qua đi lại, “cái tay Chúa tể Gì đó...”

“... Voldemort,” Harry sốt ruột tiếp lời. “Và chúng ta đã nói đi nói lại về chuyện này hàng trăm lần rồi. Đây không phải là chuyện cho rằng, đó là sự thật. Thầy Dumbledore đã nói với dượng hồi năm ngoái, chú Kingsley và ông Weasley cũng...”

Dượng Vernon Dursley gồng vai lên giận dữ, và Harry đoán là dượng đang cố gắng gạt đi những hồi tưởng về cuộc viếng thăm không báo trước của hai pháp sư người lớn hẳn hồi chỉ vài ngày sau khi Harry về đây nghỉ hè. Việc Kingsley Shacklebolt và Arthur Weasley xuất hiện ở ngưỡng cửa nhà Dursley đã trở thành một cơn chấn động khó chịu nhất đối với gia đình Dursley. Nhưng Harry phải thừa nhận rằng, do ông Weasley từng làm tanh bành hết một nửa phòng khách nhà Dursley, nên không thể trông mong sự tái xuất hiện của ông sẽ khiến dượng Vernon hân hoan chào mừng.

“Chú Kingsley và ông Weasley đều đã giải thích tất cả rồi,” Harry tiếp tục nói rần tới không chút áy náy. “Một khi con tròn mười bảy tuổi, bùa bảo hộ cho con được bình yên sẽ hết hiệu lực, và khi đó cả con lẫn gia đình dì dượng đều bị nguy hiểm. Hội chắc chắn rằng Voldemort sẽ nhắm vào gia đình dượng, hoặc là tra tấn dì dượng để truy ra chỗ con ở, hoặc là hấn cho rằng bắt giữ gia đình dượng làm con tin sẽ khiến con phải đến mà cứu dì dượng.”

Ánh mắt dượng Vernon và ánh mắt Harry gặp nhau. Harry chắc rằng trong tích tắc đó cả hai đều thắc mắc cùng một việc. Sau đó dượng Vernon tiếp tục bước và Harry tiếp tục nói.

“Gia đình dượng phải dọn đến nơi ẩn náu an toàn và Hội muốn giúp đỡ. Người ta đang dành cho gia đình dượng sự bảo vệ tốt nhất, nghiêm ngặt nhất đó.”

Dượng Vernon không nói gì nhưng vẫn tiếp tục bước tới bước lui. Bên ngoài mặt trời đã xuống thấp tới mấy hàng giậu thủy lap. Cái máy cắt cỏ của nhà bên cạnh lại chết máy.

“Tao tưởng có một Bộ Pháp thuật chứ?” Dượng Vernon đột ngột hỏi.

“Có chứ.” Harry nói, ngạc nhiên.

“Vậy thì, tại sao họ không bảo vệ chúng ta? Theo tao thấy thì, những nạn nhân vô tội chúng tao, chẳng có lỗi gì ngoài việc nuôi dưỡng chứa chấp một kẻ bị truy nã thì đáng được chính quyền bảo vệ lắm chứ.”

Harry bật cười; nó không thể nhìn được. Trông mong hy vọng vào chính quyền, thậm chí chính quyền trong một thế giới mà dượng miệt thị và không tin tưởng, thì thiệt đúng là tính đặc thù của dượng Vernon.

“Dượng đã nghe những gì chú Kingsley và ông Weasley nói.” Harry đáp. “Họ cho là Bộ Pháp thuật đã bị địch thâm nhập rồi.”

Dượng sai dài bước chân về phía lò sưởi rồi quay trở lại, thở mạnh đến nỗi bộ ria đen vĩ đại đùn bộ mặt vẫn còn tím đỏ vì sự tập trung tư tưởng nổi lên những nếp u năn.

“Thôi được,” dượng nói. Lại dừng bước trước mặt Harry một phen nữa. “Được rồi, cứ coi như vì lí lẽ của mày mà tao chấp nhận sự bảo vệ này đi. Nhưng tao vẫn không hiểu tại sao chúng ta lại không được tay Kingsley đó bảo vệ.”

Harry cố gắng không đảo tròn con mắt, nhưng thật là khó. Vấn đề này cũng đã được giải thích cả nửa tá lần rồi.

“Như con đã nói với dượng rồi,” Harry nói qua kẽ răng nghiêng lại, “ông Kingsley đang bảo vệ thủ tướng Mug... Ý con nói ông thủ tướng của dượng ấy.”

“Đúng vậy... Tay đó khá nhất!” Dượng Vernon nói, chỉ vào màn hình tivi vừa tắt. Gia đình Dursley đã nhìn ra Kingsley trong chương trình thời sự, đi bên cạnh ông thủ tướng Muggle khi ông này đến thăm một bệnh viện. Sự kiện này, cùng với việc Kingsley sành điệu về ăn mặc như một Muggle, chưa kể đến nét gì đó rất dễ làm vững dạ trong giọng nói trầm trầm từ tốn của ông đã khiến cho gia đình Dursley khoái Kingsley một cách mà họ chưa bao giờ có đối với bất kỳ phù thủy nào khác, mặc dù đúng là họ chưa bao giờ thấy Kingsley khi ông đeo bông tai.

“Đành thôi, chú ấy có công tác rồi.” Harry nói. “Nhưng Hestia Jones và Dedalus Diggle làm công việc bảo vệ còn hơn cả giỏi nữa...”

“Giá mà ta được coi lý lịch họ...” Dượng Vernon bắt đầu, nhưng Harry đã mất hết kiên nhẫn. Nó đứng lên, đi qua mặt dượng nó, bây giờ chính nó chỉ vào cái máy truyền hình.

“Những tai nạn đó không phải là tai nạn – những vụ đụng độ, nổ tung hay trật đường rây, và những vụ khác nữa xảy ra từ lần chúng ta xem tin tức trước. Người ta đang mất tích, đang chết và Voldemort – hắn ở đằng sau những vụ đó. Con đã nói đi nói lại với dượng rồi, hắn giết Muggle để giải trí. Ngay cả sương mù... cũng là do bọn Giám ngục gây ra, và nếu dượng không thể nhớ bọn chúng như thế nào, thì hãy hỏi con trai của dượng!”

Hai tay Dudley giật nảy lên bùm lầy miệng. Thấy cha mẹ và Harry đang nhìn mình, Dudley từ từ hạ tay xuống và hỏi: “Chúng... còn nhiều nữa hả?”

“Còn nhiều nữa?” Harry bật cười. “Ý mày nói nhiều hơn hai tên đã tấn công tụi mình à? Dĩ nhiên là còn nhiều nữa, hàng trăm, có thể bây giờ lên tới hàng ngàn, căn cứ vào nỗi sợ hãi và tuyệt vọng mà chúng mớm cho người ta.”

“Được rồi, được rồi,” dượng Vernon quát tháo. “Mày đã nói rồi...”

“Con hy vọng vậy.” Harry nói, “Bởi vì một khi con tròn mười bảy tuổi, tất cả bọn chúng – bọn Tử Thần Thực Tử, bọn Giám ngục, có thể cả bọn âm binh – tức là những xác chết bị bọn pháp sư Hắc ám phù phép sai khiến – sẽ có thể tìm dượng và chắc chắn sẽ tấn công dượng. Và nếu dượng nhớ lại lần trước dượng đã thử chạy trốn phù thủy như thế nào, con tin dượng sẽ đồng ý là dượng cần sự giúp đỡ.”

Trong một thoáng im lặng, vọng âm xa xa của tiếng bác Hagrid đập sập cánh cửa gỗ dường như dội về từ nhiều năm trước. Dì Petunia đang nhìn dượng Vernon; Dudley thì chăm chú ngó Harry. Cuối cùng dượng Vernon thốt ra: “Nhưng còn công việc của tao? Việc học của Dudley sẽ thế nào? Tao không tin một lũ phù thủy rồi hơi lại thêm bận tâm những điều đó...”

“Dượng vẫn không hiểu sao?” Harry hét lên. “*Chúng sẽ tra tấn và giết dượng như chúng đã giết cha mẹ con!*”

“Ba.” Dudley la lớn. “Ba... con sẽ đi với mấy người Hội đó.”

“Dudley,” Harry nói, “Lần đầu tiên trong đời mày, mày nói nghe được.”

Harry biết nó thắng trận tranh cãi này rồi. Nếu Dudley đủ khiếp sợ để chấp nhận sự giúp đỡ của Hội, ba má nó sẽ theo nó thôi. Không đời nào có chuyện họ chịu xa cách Duddy-cưng của họ. Harry liếc nhìn cái đồng hồ quả lắc trên bệ lò sưởi.

“Họ sẽ đến đây trong vòng năm phút nữa,” nó nói, và khi không ai trong gia đình Dursley nói gì đáp lại, nó bỏ ra khỏi

phòng. Cái cảnh tượng chia tay – có lẽ vĩnh viễn – với dì dượng và thằng anh họ là điều mà nó có thể nhâm nhi một cách khoái tử, nhưng sao vẫn có chút bối rối nào đó trong không khí. Nói gì với nhau đây sau mười sáu năm trời ghét nhau chết bỏ?

Trở về phòng mình, Harry thơ thẩn vờn cái ba lô rồi búng mấy hạt đậu cú qua chấn song cái chuồng của con Hedwig. Chúng rớt xuống sàn chuồng phát ra tiếng kêu lịch kịch chán ngắt đến con cú cũng không thèm ngó tới.

“Tụi mình sắp đi rồi, lát nữa thôi.” Harry nói với con cú. “Lúc đó mày sẽ lại tha hồ bay.”

Chuông cửa reo. Harry chần chừ, rồi ra khỏi phòng nó, xuống cầu thang. Để mặc cho Dedalus và Hestia đối phó với gia đình Dursley thì hơi quá.

“Harry Potter!” Một giọng phấn khích ré lên ngay khi Harry mở cửa phòng khách; một phù thủy nhỏ thó đội nón chóp màu hoa cà đang cúi rạp mình chào nó. “Thật vinh hạnh, như xưa nay!”

“Cám ơn anh, Dedalus.” Harry nói, nở một nụ cười nửa miệng ngượng ngập chào Hestia tóc đen. “Anh chị làm việc này thì hay quá... Họ đều có mặt ở đây, dì, dượng, và anh họ tôi...”

“Chào bà con của Harry Potter!” Dedalus vui vẻ nói khi sải dài bước chân đi vào phòng khách. Ông bà Dursley và cậu ấm lại tỏ ra không vui vẻ lắm khi được chào hỏi như vậy; Harry có phần tưởng đâu lại một phen đổi ý nữa. Dudley co lại gần má nó khi nhìn thấy hai vị phù thủy.

“Tôi thấy quý vị đã chuẩn bị hành lý và sẵn sàng rồi. Xuất sắc! Như Harry Potter đã nói với quý vị, kế hoạch là một phương án đơn giản.” Dedalus vừa nói vừa lấy từ áo vét ra một cái đồng hồ bỏ túi to tổ bố và nghiên cứu nó. “Chúng ta sẽ lên đường trước khi Harry ra đi. Do việc xài bùa phép trong nhà quý vị rất nguy hiểm – Harry vẫn chưa đủ tuổi trưởng thành, Bộ Pháp thuật có thể lấy cớ đó mà bắt cậu ấy – nên

chúng ta sẽ đi bằng xe hơi, để coi, chừng mười dặm hay cỡ đó trước khi độn thổ tới địa điểm an toàn mà chúng tôi đã chọn cho quý vị. Tôi chắc ông biết cách lái xe chứ?” Anh ta lịch sự hỏi dưỡng Vernon.

“Biết...? Dĩ nhiên là tôi quá ư biết lái xe!” Dưỡng Vernon nói như phun phèo phèo.

“Ông giỏi quá, thưa ông, quá ư giỏi. Bản thân tôi thì dút khoát sẽ bị nghệt ra vì mấy cái nút với mấy cái cục đó,” Dedalus nói. Anh ta rõ ràng là định ninh mình đang tán dương dưỡng Vernon Dursley, trong khi dưỡng đang mất dần lòng tin vào kế hoạch theo từng lời Dedalus thốt ra.

“Đến lái xe cũng không biết,” dưỡng lăm bằm trong miệng, bộ ria của dưỡng dợn sóng phần nộ, nhưng may là cả Dedalus và Hestia đều không có vẻ gì nghe ra lời dưỡng.

“Cậu, Harry,” Dedalus tiếp tục nói, “sẽ ở đây đợi vệ sĩ của cậu. Có chút đỉnh thay đổi trong sắp xếp...”

“Anh nói sao?” Harry hỏi ngay. “Tôi tưởng thầy Mắt Điên sẽ tới và đưa tôi đi bằng cách Độn thổ kèm theo chứ?”

“Không thể làm cách đó.” Hestia nói gọn lỏn. “Mắt Điên sẽ giải thích.”

Cả gia đình Dursley, nãy giờ lắng nghe tất cả những lời đó với vẻ mặt nghệt ra chẳng hiểu gì cả, bỗng nhẩy dựng lên vì một tiếng ré to chói tai, “*Nhanh lên!*”

Harry ngó quanh phòng trước khi nhận ra giọng nói đó phát ra từ cái đồng hồ bỏ túi của Dedalus.

“Đúng vậy, chúng ta đang hành động theo một thời gian biểu rất khít khao.” Dedalus nói, gật đầu với cái đồng hồ rồi nhét nó trở vô trong áo vét. “Harry à, chúng ta đang cố gắng canh giờ sao cho lúc cậu rời căn nhà cũng là lúc gia đình cậu độn thổ; như vậy bùa phép chỉ mất linh khi tất cả đều tới được nơi an toàn.”

Anh ta quay qua gia đình Dursley, “Sao, chúng ta đã khăn gói sẵn sàng ra đi chứ?”

Không ai trả lời anh tiếng nào. Dượng Vernon vẫn đang kinh hoàng trống mắt ngó cái cục cộm lên ở túi áo vét của Dedalus.

“Có lẽ chúng ta nên chờ trong hành lang, anh Dedalus à.” Hestia thì thầm. Hiển nhiên cô cảm thấy không được tế nhị cho lắm nếu hai vệ sĩ có mặt trong phòng vào lúc Harry và gia đình Dursley chia tay trong trù mẩn, và không chừng cả nước mắt nữa.

“Không cần đâu.” Harry lúng búng nói, nhưng dượng Vernon đã khiến cho mọi bày tỏ dài dòng trở nên không cần thiết bằng cách nói to.

“Thôi, vậy là chia tay hén, mậy!”

Dượng đứng đưa cánh tay lên toan bắt tay Harry, nhưng sau rốt dường như không thể chịu đựng nổi việc đó, dượng chỉ nắm bàn tay lại và bắt đầu đứng đưa tới lui cánh tay giống như một cái máy nhịp.

“Sẵn sàng chưa, Duddy?” Dì Petunia hỏi, lui cui kiểm tra móc khóa cái túi xách của dì để tránh nhìn Harry.

Dudley không trả lời mẹ mà cứ đứng ỳ ra, miệng hé mở, khiến Harry liên tưởng một chút đến người khổng lồ Grawp.

“Vậy đi thôi,” dượng Vernon nói.

Dượng hầu như đã đi tới cửa phòng khách thì Dudley bỗng bệu bạo nói: “Con chả hiểu.”

“Con không hiểu cái gì hử cưng?” Dì Petunia ngược lên nhìn cậu quý tử.

Dudley giờ bàn tay tựa như khúc dồi tổ chẳng chỉ vào Harry.

“Sao nó không đi với mình?”

Dượng Vernon và dì Petunia sững sờ đứng ngó chằm chằm Dudley như thể nó vừa bày tỏ nguyện vọng trở thành diễn viên múa ba lê.

“Cái gì?” Dượng Vernon la lớn.

“Tại sao nó không đi cùng?” Dudley hỏi.

“À thì nó... không muốn,” dượng Vernon nói, quay lại trừng mắt ngó Harry và nói thêm, “Mày đâu có muốn, phải không

mây?”

“Không một chút nào hết.”

“Thấy chưa!” Dượng Vernon nói với Dudley, “Bây giờ chúng ta đi thôi.”

Dượng đồng dạc đi ra khỏi phòng. Mọi người nghe tiếng cánh cửa trước mở ra, nhưng Dudley không nhúc nhích và dì Petunia cũng dừng lại sau mấy bước lừng khừng.

“Gì nữa hả?” Dượng Vernon tái xuất hiện ở ngưỡng cửa, quát lên.

Dường như Dudley đang đấu tranh dữ dội với những khái niệm quá khó phát biểu thành lời. Sau nhiều đợt đấu tranh nội tâm có vẻ đau đớn, nó nói, “Nhưng nó sẽ đi đâu?”

Dì Petunia và dượng Vernon nhìn nhau. Rõ ràng là Dudley đang làm họ hoảng sợ. Hestia Jones bèn phá vỡ sự im lặng.

“Nhưng... chắc chắn ông biết cháu trai của mình sẽ đi đâu chứ?” Cô hỏi mà có vẻ lúng túng.

“Đương nhiên là chúng tôi biết,” dượng Vernon nói. “Nó sẽ đi theo ai đó trong lũ tụi bay, đúng không? Đúng đó, Dudley à, chúng ta hãy lên xe, con nghe ông kia nói rồi đó, chúng ta phải nhanh lên.”

Một lần nữa, dượng Vernon lại đồng dạc đi gần tới cửa trước, nhưng Dudley vẫn không đi theo.

“Theo ai đó trong lũ *tụi ta* á?”

Hestia trông như nổi khùng. Harry đã từng gặp thái độ này trước đây. Nhiều phù thủy và pháp sư dường như kinh ngạc khi những họ hàng gần gũi nhất của nó chẳng tỏ ra quan tâm chút nào đến Harry Potter lừng danh.

“Tốt thôi.” Harry trấn an Hestia. “Thiệt tình, không hề gì.”

“Không hề gì à?” Hestia lặp lại, giọng của cô cao lên một cách đáng lo ngại.

“Chẳng lẽ những người này không nhận thức được những gì cậu đã trải qua sao? Hiểm họa mà cậu đang đối đầu? Vị trí có

một không hai mà cậu đang nắm giữ ở trung tâm phong trào chống Voldemort?”

“Ờ... không, họ không biết.” Harry nói. “Thật ra, họ coi tôi là đồ hao cơm tốn chỗ mà thôi, nhưng tôi quen...”

“Tao đâu có coi mày là đồ hao cơm tốn chỗ.”

Nếu Harry không tận mắt thấy môi của Dudley cử động thì nó đã không thể nào tin nổi. Vì vậy nó trở mắt nhìn Dudley một hồi lâu mới chấp nhận cái điều ắt là thằng anh họ của nó là người vừa phát ngôn; nhờ một chứng cứ, Dudley đỏ cả mặt. Chính Harry cũng lúng túng và ngạc nhiên.

“Ờ... vậy... cảm ơn nghe, Dudley”

Một lần nữa, Dudley dường như vật lộn với những ý tưởng khó khăn quá sức diễn tả trước khi lúng búng nói:

“Mày cứu mạng tao.”

“Không hẳn vậy.” Harry nói, “Hồn mày mới là cái mà bọn Giám ngục muốn hớp...”

Nó tò mò nhìn thằng anh họ. Hai đứa nó thực tế đã không hề có tiếp xúc nào trong suốt mùa hè này hay mùa hè trước, vì thời gian Harry trở về ngôi nhà ở đường Privet Drive quá ngắn và nó cứ ở lì trong phòng riêng. Nhưng bây giờ Harry chợt hiểu ra có lẽ cái tách trà mà nó giấu phải hồi sáng này không phải là cái bẫy ngố bẫy nghếch gì cả. Mặc dù hơi bị xúc động, nó vẫn cảm thấy nhẹ người khi Dudley tỏ ra đã cạn kiệt khả năng bày tỏ tình cảm của mình. Sau khi há miệng ra thêm một hay hai lần nữa, Dudley rút vào nỗi căm lạnh đỏ tía mặt mày.

Dì Petunia bỗng òa khóc. Hestia Jones nhìn dì hài lòng nhưng cái nhìn đó chuyển ngay thành ánh mắt giận dữ khi dì Petunia lao tới ôm chầm Dudley chứ không phải Harry.

“Dễ... dễ thương quá, Dudders...” Dì khóc thốn thức trên tấm ngực mập ú của con trai. “Một chàng trai dễ thương hết sức... biết nói cảm ơn...”

“Nhưng nó đã nói cảm ơn gì đâu!” Hestia tức giận nói. “Nó chỉ mới nói nó không coi Harry như đồ hao cơm tốn chỗ!”

“Đành vậy nhưng với Dudley thì điều đó tương đương với ‘tao thương mày’.” Harry nói, bị xâu xé giữa nỗi bức mình và cơn tức cười khi dì Petunia tiếp tục ấp iu Dudley như thể nó vừa mới cứu được Harry ra khỏi một tòa nhà đang cháy.

“Chúng ta có đi hay không hả?” Dượng Vernon gầm lên, tái xuất hiện một lần nữa ở cửa phòng khách. “Tôi cứ tưởng thời gian biểu của chúng ta khít khao lắm chứ!”

“Đúng... đúng, khít khao lắm.” Dedalus Diggle nói. Nãy giờ anh ta coi cái cảnh chia tay này với vẻ mặt ngơ ngác, và bây giờ anh có vẻ tỉnh táo ra. “Chúng tôi thật tình phải đi ngay, Harry à...”

Anh bước nhẹ nhàng về phía Harry, vịn vịn bàn tay Harry bằng cả hai tay của anh ta.

“... Chúc may mắn. Tôi hy vọng chúng ta còn gặp lại nhau. Niềm hy vọng của thế giới pháp thuật đang đặt trên đôi vai của cậu.”

“Ôi,” Harry nói, “Được. Cảm ơn anh.”

“Tạm biệt, Harry.” Hestia nói, cũng siết chặt bàn tay Harry. “Chúng tôi luôn nghĩ đến cậu.”

“Tôi hy vọng mọi việc sẽ tốt đẹp.” Harry nói, mắt liếc về phía dì Petunia và Dudley.

“Ôi, tôi chắc chắn rồi sẽ thân thiết cả thôi mà,” Diggle nói nhỏ, vẫy vẫy cái nón khi anh ta ra khỏi phòng. Hestia bước theo anh.

Dudley nhẹ nhàng tự giải thoát mình ra khỏi vòng tay của mẹ và đi về phía Harry. Harry phải dần xuống một cơn khoái hù dọa Dudley bằng pháp thuật. Dudley đưa ra bàn tay to tướng hồng hồng của nó.

“Khỉ thật, Dudley à,” Harry nói át tiếng nước nở vừa tái trỗi dậy của dì Petunia. “Bọn Giám ngục thử một nhân cách khác vô người mày rồi hả?”

“Hong biết.” Dudley ú ớ. “Hẹn gặp lại, Harry.”

“Ừ...” Harry nói, cầm bàn tay của Dudley và lắc. “Có thể. Bảo trọng nghe, D. bự.”

Dudley gần như mỉm cười, rồi ì ạch đi ra khỏi phòng. Harry nghe tiếng bước chân nặng nề của Dudley trên đường trải sỏi dành cho xe hơi, và rồi cánh cửa xe đóng lại.

Dì Petunia, nãy giờ úp mặt trong chiếc khăn tay, nghe tiếng cửa xe đóng bèn ngước nhìn quanh. Dì không có vẻ trông mong còn lại một mình với Harry. Vội vàng nhét chiếc khăn tay ướt đẫm vào trong túi áo, dì nói, “Thôi... tạm biệt,” và bước về phía cánh cửa mà không hề nhìn tới Harry.

“Tạm biệt,” Harry nói.

Dì dừng bước và ngoái nhìn lại. Trong một thoáng Harry có cái cảm giác hết sức kỳ cục là dì muốn nói với nó điều gì đó: ánh mắt của dì rung rung, thẳng thốt, kỳ cục và dì dường như chên vênh bên bờ sắp thốt ra lời; nhưng rồi, chỉ khẽ gật đầu, dì vội vã rời khỏi căn phòng đi theo chồng con.

Chương Bốn

Bảy Potter

Harry chạy ngược lên cầu thang trở về phòng ngủ, đến bên cửa sổ vừa đúng lúc nhìn thấy chiếc xe hơi của gia đình Dursley lượn ra khỏi ngõ tiến ra đường. Thấy nhô lên cái nón chóp của Dedalus giữa hai bên là dì Petunia và Dudley ở băng ghế sau.

Chiếc xe hơi quẹo phải ở cuối con đường Privet Drive, cửa sổ xe rực lên màu đỏ tía trong chốc lát vì lúc này mặt trời đang lặn, rồi chạy đi mất hút.

Harry nhặt nhanh cái lông con cú Hedwig, cây chổi Tia Chớp, và cái ba lô, đưa mắt nhìn lướt qua căn phòng ngăn nắp sạch sẽ một cách khác thường của mình, rồi lóng ngóng đi xuống cầu thang vô hành lang, ở đó nó để tạm cái lông cú, cây chổi, và ba lô cạnh chân cầu thang. Ánh sáng đang tắt nhanh, hành lang nhập nhòa trong bóng chiều. Nó có cảm giác kỳ quái nhất khi đứng đây, trong im vắng, và biết rằng sắp rời khỏi ngôi nhà này vĩnh viễn. Hồi lâu rồi, mỗi khi gia đình Dursley đi đâu đó vui chơi bỏ nó ở lại nhà một mình, nó

coi những giờ phút cô độc ấy là một niềm vui hiếm hoi. Nó sẽ chạy ào lên lầu để vọc cái máy tính của Dudley, hay mở máy truyền hình và bấm qua các kênh tùy thích, chỉ dừng lại để mở tủ lạnh chiêm cái gì đó ngon lành. Nhớ lại những lúc đó, nó có một cảm giác trống rỗng kỳ cục; giống như nhớ về một thằng em mà mình đã mất.

“Mày có muốn ngó qua chỗ này lần cuối không?” Nó hỏi Hedwig, con cú vẫn còn hờn dỗi vùi đầu dưới cánh. “Chúng mình sẽ không bao giờ ở đây nữa. Mày không muốn nhớ lại hết những lúc vui vẻ sao? Ý tao là, thử nhìn tấm thảm chùi chân ở ngạch cửa coi. Kỷ niệm gì... Dudley đã mưa ra đó sau khi tao cứu nó khỏi tay bọn Giám ngục... Hóa ra nó cũng biết ơn, mày có tin nổi không?... Và mùa hè năm ngoái, thầy Dumbledore đã bước qua cánh cửa trước...”

Dòng suy tư của Harry bị rối lung tung mất một lúc và Hedwig không làm gì để giúp nó tập trung lại được, con cú cứ tiếp tục ngồi lì với cái đầu vùi dưới cánh. Harry quay lưng lại cánh cửa trước.

“Và, Hedwig à, dưới này...” Harry mở một cánh cửa dưới gầm cầu thang, “là chỗ tao ngủ hồi xưa! Hồi đó mày chưa biết tao – Quỷ ơi, nó nhỏ xíu, tao đã quên bég...”

Harry nhìn khắp mớ giày và dù chất đống, nhớ lại hồi xưa nó thường thức dậy mỗi buổi sáng, ngược nhìn lên từ dưới gầm cầu thang, nơi ít khi nào mà không được trang trí bằng một hay hai con nhện. Đó là những ngày nó còn chưa biết gì về lai lịch thực sự của nó, những ngày trước khi nó biết cha mẹ nó đã chết như thế nào hay tại sao những chuyện lạ lùng lại thường xảy ra quanh nó. Nhưng Harry cũng nhớ cả những giấc mơ đã khiến nó run sợ, thậm chí tới tận bây giờ: những giấc mơ lộn xộn kéo theo những tia chớp nhá xanh lè, và có lần – dượng Vernon suýt tông xe khi Harry kể lại – là một chiếc xe gắn máy biết bay...

Một tiếng gầm điết tai đột ngột vang lên từ đâu đó rất gần. Harry giật nảy người đứng thẳng lên và đỉnh đầu nó đụng phải khung cửa thấp một cái bốp. Chỉ khựng lại để xài đỡ mấy

tiếng chửi thề chọn lọc nhất của dượng Vernon, nó khập khễnh đi vào nhà bếp, tay ôm đầu và mắt nhìn chăm chú qua cửa sổ ra vườn sau nhà.

Bóng tối dường như xao động, chính không khí cũng rung rinh. Thế rồi, những bóng người hiện ra, từng người một, sau khi giải bùa Ảo ảnh. Nổi bật trên toàn cảnh là bác Hagrid, đội nón cối đeo kiếng lồi và đang cỡi trên một chiếc xe gắn máy khổng lồ có gắn một thùng xe khách đen thùi. Quanh bác những người khác đang nhảy khỏi chổi, trừ hai người trèo xuống từ hai bộ xương con ngựa có cánh đen hù.

Vặn cánh cửa để mở ra, Harry nhào vào giữa đám người đó. Tiếng chào đồng thanh vang lên khi Hermione quăng hai tay ra ôm chầm lấy nó, Ron vỗ lên lưng nó và bác Hagrid nói, “Ồn hén, Harry? Xắn xàng đông chưa?”

“Chắc cú!” Harry nói, tươi cười với mọi người. “Nhưng cháu đâu có dè nhiều người đến như vậy!”

“Kế hoạch có thay đổi,” Mắt Điên lâu bầu, thầy đang cầm hai bao gì phình căng bự chảng, và con mắt pháp thuật của thầy đảo vòng từ bầu trời đang tối dần đến ngôi nhà đến khu vườn với độ nhanh chóng mặt. “Bảo mật trước đã rồi giải thích mọi việc cho con sau.”

Harry dẫn mọi người trở vào nhà bếp, ở đó họ lú lo trò chuyện và cười đùa, an tọa trên mấy cái ghế, ngồi lên cả mặt bàn nơi dì Petunia bày đồ ăn khi nấu nướng, hoặc dựa vào những dụng cụ nhà bếp không một tỳ vết của dì; Ron, dài sọc và cao nghệu; Hermione, mái tóc dày được thắt lại thành một bím dài; Fred và George, cười nhe răng giống nhau như đúc; Bill, tóc dài theo đầy mình; ông Weasley, gương mặt hiền lành, đầu hói, cặp mắt kiếng hơi bị vẹo; Mắt Điên, một giò, te tua vì chiến trận, con mắt pháp thuật màu xanh sáng rực kêu véo véo trong hốc mắt; Tonks, tóc ngắn chơi màu ưa thích nhất là hồng tươi; Lupin, đầu bạc hơn, mặt nhiều nếp nhăn hơn; Fleur, thon thả và xinh đẹp, với mái tóc dài vàng óng ánh; Kingsley, đầu hói, vai rộng; bác Hagrid, tóc râu bù xù hoang dã, đứng khòm khòm lưng để tránh đụng đầu vô trần nhà; và

Mundungus Fletcher, nhỏ, dơ, lóm thóm, mắt chó săn ti hí cụp xuống và tóc dơ như núi giẻ chùi chân. Trái tim Harry dường như nở lớn và chảy tràn cảm xúc trước cảnh này: nó cảm thấy yêu mến cực kỳ tất cả những người này, kể cả Mundungus, kẻ mà lần gặp trước nó đã toan bóp cổ.

“Chú Kingsley, cháu tưởng chú đang bảo vệ ông thủ tướng Muggle chứ?” Nó nói vọng qua căn phòng.

“Ổng có thể sống mà không cần đến chú trong một đêm”, chú Kingsley nói. “Cháu quan trọng hơn.”

“Harry, đoán coi gì đây?” Cô Tonks nói từ chỗ ngồi ngất ngễ trên đầu cái máy giặt, và cô phe phẩy bàn tay trái về phía Harry; trên đó một chiếc nhẫn lấp lánh.

“Cô cưới rồi?” Harry hét lên, nhìn từ cô Tonks sang thầy Lupin.

“Cô chú xin lỗi đã không mời cháu dự đám cưới, Harry à, tiếc nhỏ thôi.”

“Tuyệt vời quá, chúc...”

“Được rồi! Được rồi! Chúng ta sẽ có thì giờ cho một bữa tiệc thân mật bù lại sau này,” thầy Moody gầm lên át tiếng nhao nhao, và nhà bếp trở nên im phắc. Thầy thả mấy cái bao xuống chân và quay lại Harry. “Như Dedalus có lẽ đã nói với con, chúng ta đã phải bỏ kế hoạch A. Pius Thicknesse đã bị ếm, làm chúng ta rắc rối to. Hắn làm sao khiến căn nhà này nếu nối với hệ thống Floo, đặt một Khóa cảng ở đây, hoặc Động thổ vô hay ra đều là vi phạm bắt bỏ tù. Tất cả đều được làm dưới danh nghĩa để bảo vệ con, để ngăn Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy tấn công con. Hoàn toàn nhắm nhí, bởi vì bùa bảo vệ của mẹ con đã làm được việc đó rồi. Việc mà hắn đã làm thực ra là ngăn không cho con ra khỏi nơi đây một cách an toàn.”

“Vấn đề thứ hai: con còn chưa tới tuổi trưởng thành, nghĩa là con vẫn còn mang Dấu Hiện.”

“Con đâu có...”

“Dấu Hiện! Dấu Hiện ấy!” Mắt Điên sốt ruột nói, “là bùa dò la hoạt động quanh trẻ em dưới mười bảy tuổi, đó là cách mà Bộ Pháp thuật phát hiện những vụ vi phạm pháp thuật vị thành niên! Nếu con, hay bất cứ ai quanh con, làm bùa phép đem con ra khỏi nơi đây, Thicknesse sẽ biết chuyện đó, và bọn Tử Thần Thực Tử cũng sẽ biết.”

“Chúng ta không thể chờ đến khi Dấu Hiện hết linh, bởi vì đúng thời điểm con đủ mười bảy tuổi con sẽ mất hết sự bảo vệ mà mẹ con đã phù hộ con. Ngắn gọn lại, Pius Thicknesse nghĩ là hắn đã cho con vô rọ gọn gàng ngon ơ.”

Harry không thể không đồng ý với tay Thicknesse nào đó.

“Vậy chúng ta sẽ làm gì đây?”

“Chúng ta sẽ dùng phương tiện di chuyển duy nhất còn chừa lại cho chúng ta, phương tiện duy nhất mà bùa Dấu Hiện không dò ra được, bởi vì chúng ta không cần ếm bùa lên mấy thứ đó: chổi, vong mã, và xe gắn máy của bác Hagrid.”

Harry có thể thấy những sơ hở trong kế hoạch này; tuy nhiên, nó kèm lười lại để thầy Mắt Điên có cơ hội diễn thuyết.

“Bây giờ, bùa của mẹ con sẽ chỉ hết linh với hai điều kiện: khi con đến tuổi trưởng thành, hoặc...” thầy Moody khoát tay chỉ quanh cái nhà bếp sạch bong như mới gỡ nhãn, “... khi con không còn coi nơi đây là nhà mình nữa. Đêm nay con và dì dưỡng con sẽ đi những ngã đường khác nhau, hiểu cho rõ ráo thì con và họ sẽ không bao giờ chung sống với nhau nữa, đúng không?”

Harry gật đầu.

“Vậy là lần này, khi con ra đi, sẽ không có trở lại, và bùa bảo vệ con sẽ hết linh ngay khi con ra khỏi vùng bùa ếm. Chúng ta đang chọn cách giải bùa sớm hơn, bởi vì ngược lại có nghĩa là ngồi chờ Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đến tóm con ngay thời điểm con tròn mười bảy tuổi.

“Có một lợi thế về phía chúng ta là Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy không biết chúng ta di chuyển đêm nay. Chúng ta đã để lọt kế hoạch giả cho Bộ Pháp thuật: họ tưởng con đến ngày

ba mươi mốt mới ra đi. Nhưng mà, chúng ta đang đương đầu với Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, vì vậy chúng ta không thể ỷ y hấn nhảm ngày; nhất định là hấn có vài ba Tử Thần Thực Tử tuần tra vùng trời của toàn khu vực này, để phòng xa. Do vậy chúng ta đã bố trí bảo vệ hết cỡ cho một tá căn nhà khác nhau. Những nơi đó con đều có thể đến ẩn náu được, tất cả đều có liên hệ với Hội: nhà thầy, chỗ của anh Kingsley, nhà dì Muriel của chị Molly... con nắm được vấn đề chứ.”

“Dạ,” Harry nói, không hoàn toàn chân thực, bởi vì nó vẫn thấy có một lỗ hổng trong kế hoạch.

“Con sẽ đến nhà cha mẹ cô Tonks. Một khi đã ở trong vòng linh nghiệm của bùa phép bảo vệ mà chúng ta ếm lên căn nhà, con sẽ có thể dùng Khóa Càng để đến Hang Sóc. Có thắc mắc gì không?”

“Ờ... có.” Harry nói. “Có thể ban đầu chúng sẽ không biết con đang tới căn nào trong mười hai căn nhà an toàn đó, nhưng có bị quá lộ liễu không khi mà...” nó đếm đầu người thiệt nhanh, “mười bốn người chúng ta cùng bay về phía nhà ba má cô Tonks?”

“À,” thầy Moody nói. “Thầy quên nói tới một điểm quan trọng. Mười bốn người chúng ta sẽ không cùng bay đến nhà cha mẹ cô Tonks. Đêm nay sẽ có bảy Potter di chuyển trên bầu trời, mỗi Potter có một người đi kèm, mỗi cặp hướng tới một ngôi nhà an toàn khác nhau.”

Lúc này thầy Moody rút từ trong áo choàng ra một cái hũ đựng thứ gì đó giống như sinh. Thầy không cần phải nói thêm một lời nào nữa; Harry hiểu ngay tức thì phần còn lại của kế hoạch.

“Không!” Nó la lớn, giọng nó vang rền khắp nhà bếp. “Không đời nào!”

“Mình đã nói thể nào bồ cũng sẽ phản ứng như vậy mà,” Hermione nói với thoáng đắc ý.

“Nếu thầy nghĩ là con sẽ chấp nhận cho sáu người liều mạng vì con...!”

“... vì đây là cơ hội đầu tiên cho tất cả tội này,” Ron nói.

“Việc này khác, giả làm mình...”

“Thôi, Harry à, đâu có ai trong bọn mình thực sự khoái làm vậy đâu.” Fred nói một cách nghiêm chỉnh. “Thử tưởng tượng nếu có gì đó trục trặc và tội này kẹt luôn trong bộ váy một chiếc cà kheo lổm đổm.”

Harry không cười.

“Nếu con không hợp tác thì mọi người cũng đâu có làm được. Mọi người cần con cho mấy sợi tóc mà.”

“Ờ, đó là chỗ kế hoạch bị bể,” George nói. “Hiển nhiên là tội này đừng hòng xin tí tóc của em nếu em không chịu.”

“Ừ há, mười ba người chơi lại một chiếc không được phép xài bùa phép; pó tay!” Fred nói.

“Khôi hài.” Harry nói. “Hài hước thiệt.”

“Nếu đến nước phải dùng sức thì đành phải dùng thôi,” thầy Moody gầm ghe, con mắt pháp thuật của thầy lúc này đang khẽ run run trong hốc mắt khi thầy ngó Harry chằm chằm. “Mọi người ở đây đều trưởng thành, Potter à, và tất cả đều đã chuẩn bị để đối phó với hiểm nguy.”

Lão Mundungus rùng mình nhăn mặt, con mắt pháp thuật chạy tọt qua một bên đầu của thầy Moody để liếc chừng lão ta.

“Chúng ta đừng tranh cãi nữa. Thời giờ sắp hết rồi. Thầy cần một chút tóc của con, nghe không, đưa ngay!”

“Nhưng chuyện này điên quá, khỏi cần...”

“Khỏi cần hả!” Thầy Moody quát. “Khi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đang hoành hành và một nửa Bộ Pháp thuật thuộc về phe hắc? Potter, nếu chúng ta may mắn thì hắc sẽ tấp cái mũi giả và sau đó sẽ âm mưu phục kích con vào ngày năm mốt, nhưng hắc có điên mới không cho một hai Tử Thần Thực Tử canh chừng từ bây giờ, nếu thầy là hắc thì thầy sẽ làm vậy. Chúng có lẽ không thể tấn công con hay căn nhà này khi bùa ếm của mẹ con còn linh nghiệm; nhưng bùa sắp sửa hết linh và họ biết vị trí hờ hênh của chỗ này. Chúng ta chỉ còn có cách

là dùng mỗi nhử. Ngay cả Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy cũng không thể tự phân thân thành bảy.”

Harry bắt gặp ánh mắt của Hermione nhưng nó ngó đi chỗ khác ngay.

“VẬY ĐÓ, POTTER... MỘT NHÚM TÓC CỦA CON, CHO THẦY XIN.”

Harry liếc Ron, Ron nhăn mặt ra cái vẻ thì-cứ-làm-đi.

“ĐƯA NGAY!” THẦY MOODY QUÁT.

Trước tất cả những con mắt đổ dồn vào nó, Harry đưa tay lên đầu, nắm một nhúm tóc, và giật ra.

“TỐT.” thầy Moody nói, đi cà nhắc tới trước trong khi giật cái nút của hũ đựng thuốc ra. “BỎ VÔ ĐÂY, LÀM ƠN.”

Harry thả dùm tóc vô trong chất lỏng giống như sinh đồ. Ngay khi nhúm tóc vừa chạm vào bề mặt chất lỏng, thuốc bắt đầu sủi bọt và bốc khói, rồi ngay tức thì, nó chuyển sang một màu vàng rực trong veo.

“Ái chà, coi bộ bồ nhấm ngon hơn Crabbe và Goyle, Harry à.” Hermione nói, trước khi nhìn thấy đôi chân mày của Ron nhướn lên. Cô nàng hơi đỏ mặt, nói, “Ôi, bồ hiểu ý mình mà – thuốc biến thành Goyle có vị như quỳ ấy.”

“ĐƯỢC RỒI, CÁC POTTER GIẢ LÀM ƠN SẮP HÀNG Ở ĐÂY.”

Ron, Hermione, Fred, George và Fleur đứng sắp hàng trước cái chậu sáng choang của dì Petunia.

“Chúng ta cần thêm một người nữa,” thầy Lupin nói.

“ĐÂY,” bác Hagrid hô lên cộc lốc, và tay bác túm gáy của lão Mundungus nhắc bổng lên rồi thả lão xuống bên cạnh Fleur, cô nàng chun mũi nhọn hoắt và nhích ra để đứng giữa Fred và George

“TÔI LÀ MỘT CHIẾN SĨ, TÔI MUỐN ĐƯỢC LÀM NGƯỜI BẢO VỆ HƠN.” Mundungus nói.

“CÂM MIỆNG,” thầy Moody gầm gừ. “NHƯ TÔI ĐÃ NÓI VỚI ÔNG RỒI, ĐỒ TRÙN KHÔNG XƯƠNG SỐNG Ạ, BỌN TỬ THẦN THỰC TỬ MÀ CHÚNG TA ĐỤNG PHẢI SẼ NHẮM BẮT POTTER, CHỨ KHÔNG GIẾT NÓ. CỤ DUMBLEDORE LUÔN NÓI LÀ KẼ-MÀ-AI-CŨNG-BIẾT-LÀ-AI-ĐẤY MUỐN

đích thân kết liễu mạng Potter. Chính những người bảo vệ mới đáng lo nhất, bọn Tử Thần Thực Tử sẽ muốn giết họ.”

Lão Mundungus có vẻ không yên tâm cho lắm, nhưng thầy Moody đã lấy từ trong áo khoác ra sáu cái chén con to cỡ nửa cái trứng gà, phát ra trước khi rót vô mỗi chén một tí thuốc Đa Quả dịch.

“Nào, tất cả...”

Ron, Hermione, Fred, George Fleur, và Mundungus uống. Tất cả há miệng ra nhìn mặt lại khi thuốc chạy tới cổ họng họ. Ngay lập tức, nét mặt họ bắt đầu phồng lên, méo mó như sắp nổ. Hermione và Mundungus cao vọt lên; Ron, Fred và George thì rút thấp lại, tóc tui nó sậm đen dần, tóc của Hermione và Fleur thì như đang mọc ngược vô hộp sọ.

Thầy Moody, khá lãnh đạm, đang nói lỏng nút thắt của mấy cái túi bụi chẳng lúc này thầy mang đến. Khi đứng thẳng trở lại, thầy thấy trước mặt mình sáu Harry Potter đang há hốc miệng thở hổn hển.

Fred và George quay sang nhìn nhau và cùng nói: “Chu choa – tui mình giống y chang há!”

“Tao không biết, nhưng tao tin tao vẫn đẹp trai hơn,” Fred nói, vừa ngấm nghĩa diện mạo mình phản chiếu trên cái ấm đun nước.

“Ồ là la,” Fleur nói, vừa tự ngấm bóng mình trong cửa lò vi ba, “Anh Bill, đừng nhìn em... em xí lắm.”

“Ai thấy áo quần hơi bị chật, tôi có đồ lớn hơn đây,” thầy Moody nói, chỉ vào cái bao thứ nhất, “và ngược lại. Đừng quên đeo kiếng. Có sáu cặp kiếng trong túi bên. Và khi nào mọi người thay đồ xong thì nhận hành lý trong cái bao kia.”

Harry thật nghĩ đây có lẽ là chuyện quái đản nhất mà nó từng thấy, ấy là nó đã từng thấy một số chuyện cực kỳ quái đản rồi. Nó ngó sáu cái bóng vía của mình đang xúm lại lục lọi cái bao, lôi ra những bộ đồ, đeo kiếng lên, nhét giấu đồ đặc riêng của họ đi. Nó cảm thấy muốn yêu cầu họ tôn trọng sự riêng tư kín đáo của nó hơn một chút, khi tất cả sáu Harry giả

bắt đầu cởi quần áo ra tỉnh bơ, hiển nhiên nếu là thân thể của chính họ thì họ đâu có thoải mái phô bày ra như đối với thân thể nó.

“Mình đã biết là Ginny xạo về cái vết xăm đó mà,” Ron nói khi ngó xuống bộ ngực trần của nó.

“Harry, mắt bồ cận khủng khiếp quá,” Hermione nói khi cô bé đeo kiếng lên.

Khi thay đồ xong, mấy Harry giả lấy trong bao thứ hai những chiếc ba lô và lồng cú, trong mỗi lồng có một con cú nhồi bông trắng như tuyết.

“Tốt,” thầy Moody nói, khi cuối cùng bảy Harry đã ăn mặc xong, mang kính, đeo ba lô đứng trước mặt thầy. “Từng cặp được chia như sau: Mundungus sẽ đi với tôi, bằng chổi...”

“Sao tôi lại đi với ông?” Tên Harry đứng gần cửa lau bầu.

“Bởi vì ông là người cần cạnh chừng,” thầy Moody gầm gừ, và không sai chút nào, con mắt pháp thuật của thầy không hề rời khỏi lão Mundungus khi nói tiếp, “Arthur và Fred...”

“Cháu là George,” anh chàng sinh đôi mà thầy Moody chỉ vào nói. “Cả khi tụi cháu biến thành Harry rồi mà chú cũng chẳng thể phân biệt được sao?”

“Xin lỗi, George...”

“Cháu chỉ bắt giò chú chơi thôi, thực ra cháu là Fred...”

“Tào lao đủ rồi!” Thầy Moody quát. “Đứa kia, dù cháu là George hay Fred hay ai đi nữa, cháu đi với chú Remus. Cô Delacour...”

“Cháu sẽ đưa Fleur đi bằng vong mã,” anh Bill nói, “cô ấy không thích cỡi chổi.”

Fleur bước ra đứng cạnh anh Bill, lườm anh bằng ánh mắt tình tứ quy lụy đến nỗi Harry hy vọng với tất cả tấm lòng là cái nhìn đó sẽ không bao giờ tái xuất hiện trên mặt nó.

“Cô Granger sẽ đi với chú Kingsley, cũng bằng vong mã...”

Hermione tỏ vẻ yên tâm khi đáp lại nụ cười của chú Kingsley; Harry biết Hermione cũng thiếu tự tin khi cỡi chổi.

“VẬY là còn lại cháu đi với cô, Ron nhé!” Cô Tonks rạng rỡ nói, hất ngã một cây kiềng con khi đưa tay vẫy nó.

Ron không tỏ ra hài lòng được như Hermione.

“Còn con đi với bác, Harry à. Được hông?” Bác Hagrid nói, lộ vẻ hơi căng thẳng. “Chúng ta sẽ cỡi xe gắn máy, chỗi với Vong mã không chở nổi bác, hiểu hén. Nhưng bác mà ngồi lên yên rồi thì không còn đủ chỗ cho con nữa, cho nên con sẽ ngồi trong thùng xe bên hông.”

“Tuyệt vời!” Harry nói, không thành thực cho lắm.

“Chúng ta nghĩ bọn Tử Thần Thực Tử sẽ tưởng con cỡi chỗi,” thầy Moody nói, dường như cố đoán cảm xúc của Harry. “Snape có khối thì giờ để kể cho bọn chúng biết mọi điều về con mà trước đây hắn chưa nói tới, vì vậy nếu chúng ta đụng phải bọn Tử Thần Thực Tử thì ta cầm chắc là chúng sẽ đuổi theo Harry Potter nào tỏ ra cỡi chỗi thành thạo. Vậy là ổn,” thầy nói tiếp, cột cái bao đựng quần áo của mấy Potter giả và dẫn đầu mọi người đi về phía cửa. “Tôi cho ba phút chuẩn bị trước khi chúng ta lên đường. Không cần phải khóa cửa sau, khi bọn Tử Thần Thực Tử đến tìm, cửa nẻo sẽ không thể chặn được chúng. Đi thôi...”

Harry vội vã chạy vô hành lang quơ cái ba lô của nó, cây chỗi Tia Chớp, và cái lồng Hedwig rồi đi theo cả đám ra khu vườn sau nhà tối thui.

Ở mọi phía chỗi vọt vào tay người; Hermione đã được chú Kingsley giúp trèo lên một con vong mã đen hù cao lớn, anh Bill giúp chị Fleur trèo lên con kia. Bác Hagrid đã đứng bên cạnh chiếc xe gắn máy, kính lồi đã đeo sẵn.

“Phải chiếc này không? Chiếc xe của chú Sirius?”

“Cũng một chiếc,” bác Hagrid nói, ngó xuống Harry cười toe toét. “Và lần con cỡi nó trước đây, Harry à, con nằm gọn ơ trong một bàn tay hè!”

Harry không thể không cảm thấy hơi ngượng ngượng khi trèo vô cái thùng xe bên. Vị trí đó khiến cho nó thấp hơn tất cả những người khác cả thước: Ron nhe răng cười ngổ khi

thấy nó ngồi đó y như một đứa con nít ngồi trong xe điện đung. Harry nhét ba lô và chỗi xuống dưới chân và kẹp cái lồng Hedwig giữa hai đầu gối. Nó thấy khó chịu cực kỳ.

“Ông Arthur có hàn xì chút đỉnh,” bác Hagrid nói, hơi vô tâm trước nỗi khổ của Harry. Bác ngồi chàng hảng trên chiếc xe khiến nó rít lên khe khẽ và lún xuống đất vài phân. “Cần lái giờ có thêm mấy chiêu mới. Cái đó sáng kiến của bác.” Bác chỉ một ngón tay to thù lù vào một cái nút tím gần đồng hồ tốc độ.

“Làm ơn cẩn thận, nhé bác Hagrid,” ông Weasley nói, ông đang đứng bên cạnh hai bác con, cầm cây chỗi của ông. “Tôi vẫn chưa chắc cái đó có đáng tin cậy không và chắc chắn là chỉ nên dùng khi nào khẩn cấp.”

“Được rồi, nào,” thầy Moody nói. “Xin mọi người hãy chuẩn bị. Tôi muốn tất cả chúng ta xuất phát thật chính xác cùng một lúc nếu không thì toàn bộ chiến thuật nghi binh này sẽ mất toi ý nghĩa.”

Mọi người gật đầu.

“Bây giờ ôm chặt nghe Ron,” cô Tonks nói, và Harry thấy Ron ngấm ngấm ném một cái nhìn tội lỗi về phía thầy Lupin trước khi đặt tay lên hai bên eo của cô Tonks. Bác Hagrid nổ máy xe: chiếc xe rú lên như một con rồng, và cái thùng xe bên hông rung lên.

“Chúc mọi người may mắn,” thầy Moody la lớn. “Hẹn gặp lại tất cả trong vòng một giờ ở Hang Sốc. Xuất phát khi đếm đến tiếng thứ ba. Một... hai... BA.”

Một tiếng rống khủng khiếp phát ra từ chiếc xe gắn máy, và Harry cảm thấy cái thùng xe lắc lư muốn ói. Nó được nhấc bổng lên cao rất nhanh, mắt hơi chảy nước, tóc bị thổi giạt ra khỏi mặt. Quanh nó những cây chỗi cũng vọt thẳng lên; cái đuôi đen dài thông của con vong mã ngoắc lướt qua. Hai chân Harry, bị nệm bên trong cái thùng xe của bác Hagrid, vốn đã đau rồi, bây giờ bắt đầu tê. Quá khổ nên nó gần như quên bég ngó lại ngôi nhà số 4 đường Privet Drive lần cuối

cùng. Đến khi nhìn được qua thành cái thùng xe thì không sao phân biệt được nhà nào với nhà nào nữa rồi.

Và bỗng nhiên, hoàn toàn không ngờ được, cả đám bị bao vây. Ít nhất ba chục cái bóng đội mũ trùm đầu lơ lửng giữa không gian, hình thành một vòng vây lớn mà trung tâm là đám hội viên Phượng Hoàng vừa bay lên, chưa hiểu gì hết...

Tiếng gào thét, những ngọn lửa xanh lè nhá lên từ mọi phía: bác Hagrid gào lên một tiếng và chiếc xe gắn máy lộn ngược lại. Harry không còn biết là bác cháu nó đang ở đâu nữa. Trên đầu nó là đèn đường, quanh nó là tiếng gào rú, nó đang bám vào thùng xe bên để mong sống sót. Cái lồng Hedwig, cây chổi Tia Chớp, và cái ba lô của nó tuột xuống khỏi đầu gối...

“Không... HEDWIG!”

Cây chổi quay mòng mòng xuống đất, nhưng nó chỉ xoay sở túm được cái đai của ba lô và cái nóc lồng khi chiếc xe gắn máy xoay trở lại vị trí ban đầu. Mới hú vía được một giây thì một đợt lửa xanh lè khác lại bùng lên. Con cú rít lên và ngã lăn quay xuống đáy lồng.

“Không... KHÔNG!”

Chiếc xe gắn máy lao tới trước; Harry thoáng thấy bọn Tử Thần Thực Tử trùm kín đầu tản ra khi bác Hagrid phá tung vòng vây của chúng.

“Hedwig... *Hedwig*...”

Nhưng con cú nằm bất động, thảm hại như một món đồ chơi vút ở đáy lồng. Harry không tin nổi, và nổi lo sợ cho những người khác mới là điều quan trọng nhất. Nó liếc ra sau lưng và thấy một đám đông chuyển động. Những luồng ánh sáng lóe lên xanh lè, hai cặp còi chổi phóng vọt đi khá xa, nhưng nó không nhận ra được họ là ai...

“Bác Hagrid, chúng ta phải trở lại, chúng ta phải trở lại!” Nó gào lên át tiếng gầm rú như sấm của cái máy xe, rút đũa phép ra, đẩy cái lồng Hedwig xuống sàn, không chịu tin là con cú đã chết.

“Bác Hagrid, QUAY VÒNG LẠI!”

“Việc của bác là đưa con tới nơi an toàn, Harry à.” Bác Hagrid rống lên, và bác mở hết ga.

“Ngừng... NGỪNG LẠI!” Harry hét lên, nhưng khi nó ngoái nhìn lại lần nữa thì hai tia sáng xanh bỗng bay trượt qua vành tai trái của nó: Bốn Tử Thần Thực Tử đã tách khỏi vòng vây và đuổi theo hai bác cháu, nhắm vào tấm lưng to bè của bác Hagrid. Bác Hagrid lạng lách, nhưng bọn Tử Thần Thực Tử đã đuổi kịp chiếc xe gắn máy, thêm nhiều bùa chú phóng sát sạt vào hai bác cháu, và Harry phải hụp xuống sâu trong thùng xe để tránh. Xoay người ra sau nó hét: “*Điểm huyết*” và một tia chớp đỏ phóng ra từ cây đũa phép của chính nó, chẻ ra một khoảng hở giữa bốn Tử Thần Thực Tử khi chúng giạt ra để tránh đòn.

“Bám chặt nghe Harry, để cái này trị tội nó!” Bác Hagrid gầm lớn, và Harry ngược nhìn lên đúng lúc để thấy bác Hagrid đập một ngón tay to thù lù lên cái nút xanh gần đồng hồ xăng.

Một bức tường, một bức tường gạch chắc chắn, phụt ra từ ống bô xe. Nhóng cổ lên, Harry thấy bức tường phình ra định hình giữa không trung. Ba Tử Thần Thực Tử lạng lách được, nhưng tên thứ tư kém may mắn hơn; hắn biến khỏi tầm nhìn và rồi rớt xuống như một tảng đá nặng sau bức tường, cây chổi của hắn gãy vụn. Một tên trong bọn bay chậm lại để cứu hắn, nhưng cả hai tên cùng bức tường trong không trung bị bóng tối nuốt chửng khi bác Hagrid chồm rạp người trên tay lái và tăng tốc vọt đi.

Nhiều Lời nguyện Giết chóc bay ngang qua đầu Harry từ cây đuũa phép của hai tên Tử Thần Thực Tử còn lại; chúng nhắm vào bác Hagrid. Harry đáp trả bằng cách tung thêm càng nhiều bùa Choáng: đỏ và xanh đụng nhau giữa trời trong một màn mưa tia sáng đủ màu, và Harry nghĩ lộn xộn đến những chùm pháo bông và đám dân Muggle dưới mặt đất hẳn chẳng biết được đang xảy ra chuyện gì...

“Chơi một cú nữa nè, Harry, bám chặt nghe!” Bác Hagrid gào to, và bác đập vào nút thứ hai. Lần này một tấm lưới vĩ đại bung ra từ ống bô xe, nhưng bọn Tử Thần Thực Tử đã cảnh giác. Chẳng những chúng lạng lách tránh được tấm lưới mà cái tên lúc nãy bay chậm lại để cứu đồng bọn cũng đã đuổi kịp. Hắn hiện ra từ bóng tối, và bây giờ cả ba cùng đuổi theo chiếc xe gắn máy, tất cả cùng bắn theo những lời nguyện.

“Cái này được đây, Harry, bám chặt vào!” Bác Hagrid gào to, và Harry thấy bác dấm nguyên bàn tay lên cái nút tím bên cạnh đồng hồ tốc độ.

Cùng với một tiếng rống kinh thiên động địa không thể nhầm lẫn được, lửa rồng phun ra từ ống bô, nóng đến trắng xanh, và chiếc xe gắn máy vọt tới trước như một viên đạn trong tiếng kim loại kêu răng rắc. Harry thấy một tên Tử Thần Thực Tử lạng ra khỏi tầm nhìn để tránh luồng lửa kinh hoàng, và cùng lúc đó nó cảm thấy cái thùng xe lắc lư một cách đáng

ái ngại: mỗi hàn kim loại giữa cái thùng và cái xe đã bị vỡ banh vì sức mạnh của tăng tốc.

“Không sao đâu, Harry!” Bác Hagrid rống lên, tốc độ vọt nhanh quăng bác bẹp ngửa trên yên, bây giờ chẳng còn ai lèo lái xe nữa, và cái thùng xe bắt đầu vặn xoắn dữ dội ở mỗi hàn hờ.

“Để bác lo, Harry, con khỏi lo!” Bác Hagrid hét to và rút từ bên trong túi áo khoác ra cây dù hoa màu hồng.

“Bác Hagrid! Đừng! Để con!”

“SỬA!”

Một tiếng nổ đieếc tai và cái thùng xe sút hoàn toàn ra khỏi cái xe gắn máy. Lực đẩy của chiếc xe gắn máy đang bay khiến cho Harry lao nhanh tới trước, rồi cái thùng xe bắt đầu mất độ cao...

Trong cơn tuyệt vọng, Harry chĩa cây đũa phép vào cái thùng xe, hét lớn: “*GắncánhBay lên!*”

Cái thùng xe nổi lên như cái nút phao, tuy không còn lèo lái được nhưng ít nhất thì vẫn còn lơ lửng giữa trời. Tuy nhiên, Harry chỉ thở phào được có một giây, vì nhiều lời nguyện đang xẹt qua nó veo véo: ba tên Tử Thần Thực Tử đang sáp lại.

“Bác tới đây, Harry!” Tiếng bác Hagrid quát trong bóng tối, nhưng Harry cảm thấy cái thùng xe lại bắt đầu rớt xuống: nó cố gắng ngồi thu lại thật thấp, rồi chĩa vào tên chính giữa trong ba cái bóng đang tiến tới gần và hét: “*Chặn lại!*”

Thần chú trúng ngay ngực tên Tử Thần Thực Tử chính giữa. Gã bỗng bị căng tay chân giữa trời một cách lơ lửng như thể tông phải một thanh chắn vô hình: một tên đồng bọn suýt tông phải gã.

Thế rồi cái thùng xe bắt đầu rớt xuống một cách nghiêm trọng, và bọn Tử Thần Thực Tử phóng ra một lời nguyện sát Harry đến nỗi nó phải thụp xuống thấp hơn vành thùng xe, đập miệng vào cạnh của cái ghế làm văng ra một cái răng...

“Bác tới ngay, Harry, bác tới ngay!”

Một bàn tay khổng lồ túm lấy lưng áo Harry, nhấc nó ra khỏi cái thùng xe đang lao thẳng xuống. Harry kéo được cái ba lô theo trong lúc tự mình trèo lên yên xe gắn máy, để rồi nhận ra đang ngồi đầu lưng lại bác Hagrid. Khi hai bác cháu vọt lên trên, bỏ lại hai tên Tử Thần Thực Tử, Harry nhổ máu ra khỏi miệng, chĩa cây đũa phép về phía cái thùng xe đang rơi, và hét: *“Phá hủy!”*

Lúc cái thùng xe nổ tung, Harry thấy đau cho Hedwig đến thất ruột khủng khiếp; tên Tử Thần Thực Tử gần nhất bị nổ văng khỏi chổi té mất tâm; tên cùng đi với hắn rớt lại và biến mất.

“Harry, bác xin lỗi, bác xin lỗi nghe,” bác Hagrid rên rỉ. “Lẽ ra bác không nên tự sửa... con mất chổi rồi...”

“Không quan trọng, bác cứ bay tiếp!” Harry hét ngược lại, vì hai Tử Thần Thực Tử nữa hiện ra từ bóng tối, đang kéo tới gần.

Những bùa chú lời nguyên lại một lần nữa phóng qua lại trong khoảng không giữa hai phe, bác Hagrid lạng lách và bay theo hình chữ z: Harry biết bác Hagrid không dám dùng đến nút lửa rồng một phen nữa khi mà Harry ngồi trong thế chông chênh như vậy. Harry phóng ra hết bùa Choáng này đến bùa Choáng khác vào bọn đang đuổi theo, chỉ đủ cầm chân chúng. Nó lại phóng thêm một thần chú Chặn đường nữa: tên Tử Thần Thực Tử đuổi theo sát nhất lạng người tránh được, cái mũ trùm đầu của hắn tuột ra, và nhờ ánh sáng đỏ của bùa Choáng nó tung ra tiếp theo đó mà Harry nhìn thấy gương mặt trơ kỳ quái của Stanley Shunpike... Stan...

“Giải giới!” Harry hét.

“Nó đó, nó đó, nó là đứa thật đó!”

Harry nghe tiếng la của tên Tử Thần Thực Tử còn lớn hơn cả tiếng máy xe nổ như sấm rền: ngay sau đó, cả hai tên đuổi theo đều rớt lại sau và biến mất.

“Harry, chuyện gì xảy ra vậy?” Bác Hagrid hét. “Chúng bỏ đi đâu rồi?”

“Con không biết!”

Nhưng Harry sợ: tên Tử Thần Thực Tử đội mũ trùm đã hét “nó là đứa thật đó!” Làm sao hắn biết? Nó nhìn đăm đăm vào bóng tối dường như trống trơn và cảm nhận được mối đe dọa. Chúng ở đâu?

Nó lồm cồm xoay quanh chỗ ngồi để quay ra phía trước và níu lấy lưng áo khoác của bác Hagrid.

“Bác Hagrid, bác xịt lửa rồng một lần nữa đi, chúng ta hãy đi khỏi đây ngay.”

“Vậ thì, bám chặt nghe Harry”

Một lần nữa tiếng gầm rú đỉnh tai nhức óc vang lên và lửa trắng xanh phụt ra từ ống bô: Harry cảm thấy bản thân mình bị trật ra sau trượt khỏi cái yên chỉ còn có chút xíu chỗ cho nó ngồi. Bác Hagrid bật ngựa ra sau đè lên nó, suýt vượt cả tay lái...

“Bác nghĩ mình đã bỏ rơi chúng rồi Harry à, bác nghĩ mình đã thoát rồi.”

Nhưng Harry không tin tưởng lắm; nỗi sợ bao trùm khi nó nhìn trái ngó phải canh chừng những kẻ truy đuổi mà nó chắc chắn là sẽ đến... Tại sao chúng rút lại? Một tên trong bọn chúng vẫn còn cây đũa phép cơ mà... *Nó đó... nó là đứa thật đó...* Chúng nói điều đó ngay sau khi nó cố Giải giới Stan...

“Chúng ta gần đến nơi rồi, Harry à, chúng ta gần thành công rồi!” Bác Hagrid hét toáng lên.

Harry cảm thấy chiếc xe gắn máy hạ thấp xuống một tí mặc dù ánh đèn dưới mặt đất trông vẫn còn xa xăm như những vì sao.

Bỗng cái theọ trên trán nó nóng bỏng như lửa: mỗi bên chiếc xe gắn máy xuất hiện một tên Tử Thần Thực Tử, hai Lời nguyên Giết chóc bắn từ phía sau lướt qua nó trong đường tơ kẽ tóc...

Và rồi Harry thấy hắn. Voldemort đang bay như khói nung theo gió, không cỡi chổi cũng không cỡi vong mã, gương mặt

như răn của hắc sáng lập lòe trong bóng tối, những ngón tay trắng hếu của hắc lại giờ cao cây đũa phép...

Bác Hagrid thốt ra một tiếng rú kinh hãi và bẻ lái xe lao xuống theo chiều thẳng đứng. Bám lấy hy vọng sống sót, Harry phóng lung tung những bùa Choáng vào bóng đêm đang quay mòng mòng. Nó thấy một thân thể bay ngang qua và biết là nó đã phóng trúng một tên trong bọn chúng, nhưng rồi nó nghe một tiếng nổ kinh thiên và nhìn thấy những tia lửa nháng lên từ động cơ của chiếc xe. Chiếc xe quay xoắn tít trong không trung, hoàn toàn không điều khiển được nữa...

Những tia sáng xanh lè lại phóng trót qua hai bác cháu. Harry không còn biết đâu là trên đâu là dưới nữa: cái theo của nó vẫn đang cháy bỏng, nó chờ chết trong chớp mắt. Một cái bóng đội mũ trùm kín mặt cỡi chổi bay chỉ cách nó vài bước, nó thấy hắc giờ cánh tay lên...

“KHÔNG!”

Bác Hagrid gào lên giận dữ và tự mình phóng ra khỏi chiếc xe lao vào tên Tử Thần Thực Tử, Harry kinh hoàng ngó cả bác Hagrid lẫn tên Tử Thần Thực Tử cùng rớt xuống mất tiêu, trọng lượng gộp lại của cả hai quá sức chịu đựng của cây chổi...

Ráng dùng hai đầu gối kẹp chặt chiếc xe gần máy đang lao thẳng xuống, Harry nghe Voldemort gào lên: “*Của ta!*”

Thế là hết: Nó không thể nghe hay thấy Voldemort ở đâu nữa; nó thoáng thấy một tên Tử Thần Thực Tử khác sà xuống tránh chỗ và nó nghe “*Avada...*”

Cơ nhói đau từ cái theo khiến Harry nhắm mắt lại, cây đũa phép của nó tự phản ứng. Nó có cảm giác cây đũa phép kéo bàn tay nó quay vòng như một thỏi nam châm vĩ đại, qua đôi mắt hé mở nó thấy một ngọn lửa vàng chói bắn ra, một tiếng rắc rồi một tiếng thét giận dữ. Tên Tử Thần Thực Tử còn lại rống lên, Voldemort gào, “Không!” Và không biết bằng cách nào đó, Harry phát hiện ra mũi mình chỉ cách nút bấm lửa rồng có vài phân. Nó dùng bàn tay không cầm đũa phép thụi

vô cái nút và chiếc xe gắn máy xịt thêm lửa vào không khí trong khi nhào thẳng xuống mặt đất.

“Bác Hagrid!” Harry gọi, bám vào chiếc xe gắn máy để tự cứu mình, “Bác Hagrid! *Triệu lại đây bác Hagrid!*”

Chiếc xe gắn máy lao nhanh hơn, bị hút về phía mặt đất. Mặt Harry nằm ngang tay lái, nên nó chẳng thể thấy gì ngoại trừ những ánh đèn xa xăm đang càng lúc càng gần: nó sắp rớt xuống đất và nó không thể làm gì để dừng rớt. Đằng sau nó lại vang lên một tiếng gào nữa:

“Cây đũa phép của mi, Selwyn, đưa ta đũa phép của mi!”

Harry cảm nhận được Voldemort trước khi nhìn thấy hắn. Quay ngang, nó ngó chòng chọc vào hai con mắt đỏ và chắc mẫm đó là thứ cái cuối cùng nó nhìn thấy trên đời: Voldemort đang chuẩn bị ếm nó một lần nữa...

Và bỗng nhiên Voldemort biến mất. Harry ngó xuống, thấy bác Hagrid nằm dạng tay chân trên mặt đất bên dưới. Nó ghi chặt tay lái để tránh đụng phải bác, mò mẫm tìm cái thắng, nhưng với một cú đâm sầm rung đất điếc tai, nó nhào mạnh xuống một cái ao sình.

Chương Năm

Chiến binh rơi rụng

“Bác Hagrid?” Harry vùng vẫy để tự ngoi lên khỏi đồng da rách và kim loại bể bao quanh nó; hai bàn tay nó lún sâu mấy phân trong vũng nước đục ngầu khi cố chống tay đứng dậy.

Nó không thể hiểu Voldemort đã biến đi đâu và nó chờ đợi hắn sà xuống từ bầu trời tối đen bất cứ lúc nào. Có cái gì đó nóng và ướt đang từ trên trán nhều xuống cầm nó. Nó bò ra khỏi vũng nước và loạng choạng đi về phía cái đồng đen to thù lù nằm trên mặt đất là bác Hagrid.

“Bác Hagrid? Bác Hagrid ơi, nói với con đi...”

Nhưng cái đồng đen đó không nhúc nhích.

“Ai ở ngoài đó? Có phải Potter không? Cháu là Harry Potter hả?”

Harry không nhận ra giọng nói của người đàn ông. Bỗng nhiên một người đàn bà hét lên, “Họ bị tai nạn rồi. Anh Ted ơi! Tai nạn trong vườn nè!”

Đầu óc Harry mù tịt.

“Bác Hagrid ơi,” nó ngốc nghếch lặp lại, và đầu gối nó sụm xuống.

Điều tiếp theo mà nó biết được là nó đang nằm ngửa trên cái gì đó mềm như những cái gối nệm, tay phải và chỗ bẻ sườn của nó rất bỏng. Cái răng bị văng mất của nó đã mọc trở lại. Cái thẹo trên trán nó vẫn còn phập phồng.

“Bác Hagrid?”

Nó mở mắt ra và thấy mình đang nằm trên một cái ghế nệm dài trong một phòng khách xa lạ sáng đèn. Cái ba lô của nó được đặt trên sàn gần đó, ướm sưng và dính đầy sình. Một người đàn ông tóc vàng hoe, bụng bự, đang lo lắng nhìn Harry.

“Bác Hagrid không sao đâu con,” người đàn ông nói. “Bà xã ông đang chăm sóc bác ấy. Con thấy sao? Còn gì khác bị gãy không? Ông đã gắn lại xương sườn, tay và răng cho con. Nhân tiện ông giới thiệu luôn, ông là Ted, Ted Tonks – cha của Dora.”

Harry vội vàng ngồi dậy. Ánh sáng nổ đom đóm trước mắt nó và nó cảm thấy buồn nôn, choáng váng.

“Voldemort...”

“Thong thả thôi,” ông Ted Tonks vừa nói vừa đặt một bàn tay lên vai Harry và đẩy nó nằm trở xuống nệm. “Tai nạn con vừa trải qua thiệt là tệ. Mà có chuyện gì vậy? Cái xe gắn máy hư à? Ông Arthur Weasley lại quá lạm khả năng của ổng và mớ máy móc Muggle kỳ cục của ổng chứ gì?”

“Không,” Harry nói, trong khi cái thẹo của nó xoắn xang như một vết thương hở miệng, “Bọn Tử Thần Thực Tử, đông lắm... tụi con bị rượt đuổi...”

“Tử Thần Thực Tử?” Ông Ted nói nhanh. “Con muốn nói gì, Tử Thần Thực Tử à? Ông tưởng chúng không biết con dọn chỗ ở đêm nay chứ, ông tưởng...”

“Chúng biết,” Harry nói.

Ted Tonks ngó lên trần nhà như thể ông có thể nhìn xuyên qua trần thấy được bầu trời.

“Lạ, chúng ta biết bùa bảo vệ vẫn còn linh nghiệm mà, đúng không? Bọn chúng không thể nào xâm nhập phạm vi một trăm thước quanh địa điểm này từ bất cứ hướng nào.”

Bây giờ Harry hiểu tại sao Voldemort biến mất. Ất hẳn lúc đó chiếc xe gắn máy đã vượt qua rào cản làm bằng những lá bùa của Hội. Nó chỉ mong bùa tiếp tục linh: Nó tưởng tượng Voldemort đang ở trên cao, cách chỗ ông cháu nó đang nói chuyện chỉ có một trăm thước và đang tìm cách xâm nhập vào cái mà Harry hình dung ra giống như một cái bong bóng trong veo khổng lồ.

Nó quăng cặp giò ra khỏi ghế xô-pha; nó cần phải thấy tận mắt mới tin là bác Hagrid còn sống. Nhưng nó chỉ mới gượng đứng dậy được thì cửa mở ra và bác Hagrid lách qua cửa, mặt mũi be bét sinh và máu, chân đi cà nhắc một chút, nhưng vẫn sống nhăn một cách nhiệm mầu.

“Harry!”

Đá văng hai cái bàn xinh xắn và một cây tỏi kiếng, bác vượt qua khoảng cách giữa hai bác cháu bằng hai bước sải dài và ôm chầm Harry vào lòng thắm thiết đến nỗi suýt làm gãy mấy be sườn vừa được ráp lại của nó. “Mèn ơi, Harry, làm sao con thoát được trận đó hà? Bác tưởng cả hai bác cháu mình tiêu rồi chứ.”

“Dạ, con cũng tưởng vậy. Con không tin nổi...”

Harry nín bật. Nó vừa nhận ra người đàn bà mới đi vào phòng phía sau bác Hagrid.

“Mụ!” Nó hét, và thọc tay vô túi áo, nhưng túi trống trơn.

“Cây đũa phép của con đây, con trai ơi,” ông Ted vừa nói vừa gõ cây đũa phép lên cánh tay Harry.

“Nó rớt ngay bên cạnh con, ông đã lượm nó lên... và người con đang quát là vợ của ông.”

“Ôi, con... con xin lỗi!”

Khi đã tiến vào trong phòng rồi, các nét của bà Tonks với mẹ em Bellatrix mới đỡ giống nhau hơn: tóc bà hơi ánh nâu và mắt bà to hơn, nhân hậu hơn. Cho dù vậy, bà trông có vẻ hơi kiêu kỳ sau tiếng kêu thảng thốt của Harry.

“Chuyện gì đã xảy ra cho con gái tôi?” Bà hỏi. “Ông Hagrid nói các người bị phục kích; Nymphadora giờ ở đâu?”

“Con không biết,” Harry nói. “Bác cháu con không biết chuyện gì đã xảy ra cho mấy người kia.”

Ông bà Ted nhìn nhau. Một nỗi sợ hãi pha lẫn cảm giác tội lỗi kẹp chặt lấy Harry khi nó thấy vẻ mặt của hai ông bà Tonks. Nếu bất cứ ai trong số những người kia chết thì đó chính là lỗi của nó, lỗi của nó hoàn toàn. Nó đã thuận lòng theo kế hoạch, đưa họ dúm tóc của nó...

“Khóa Càng.” Bỗng nhiên nó nhớ ra. “Bác cháu mình phải về Hang Sóc để biết... lúc đó cháu sẽ có thể báo tin cho ông bà, hoặc là... hoặc cô Tonks sẽ báo, khi cô ấy đã...”

“Dora sẽ không sao cả, Dromeda à,” ông Ted nói. “Nó biết công việc của mình, nó từng làm nhiều công tác khó khăn với các Thần Sáng. Khóa Càng có đặt ở đây,” ông nói thêm với Harry. “Nó khởi hành trong vòng ba phút nữa, nếu cháu muốn đi.”

“Dạ, con đi,” Harry nói. Nó tóm lấy cái ba lô, lẳng lên vai. “Con...”

Nó nhìn bà Tonks, muốn xin lỗi về nỗi lo sợ mà nó gây ra cho bà, nó cảm thấy mình phải chịu trách nhiệm kinh khủng về chuyện này, nhưng nó chẳng tìm được từ nào để nói ra mà không nghe rỗng tuếch và giả dối.

“Con sẽ thừa với cô Tonks... à, cô Dora... nhắn tin, khi cô ấy... Cảm ơn ông bà đã cứu giúp con và bác Hagrid, cảm ơn về mọi thứ, con...”

Nó mừng vì được ra khỏi căn phòng và theo ông Ted Tonks đi dọc một hành lang ngắn để vào phòng ngủ. Bác Hagrid đi theo phía sau, cúi thấp xuống để khỏi đụng đầu vào rầm cửa.

“Đây, con trai. Khóa Càng đó.”

Ông Tonks chỉ vào một cái lược cán bạc nằm trên bàn trang điểm.

“Cám ơn ông,” Harry vừa nói vừa vói tới chạm một ngón tay lên cái lược, sẵn sàng ra đi.

“Khoan đã,” bác Hagrid vừa nói vừa nhìn quanh quất, “Harry à, con Hedwig đâu?”

“Nó... nó bị trúng bùa,” Harry nói.

Nó như sụp đổ khi nhận ra điều đó: nó cảm thấy xấu hổ về chính mình trong lúc nước mắt chảy làm mắt cay xè. Con cú đã làm bạn với nó lâu nay, là mối liên hệ chính của nó với thế giới pháp thuật mỗi khi nó bị buộc phải trở về với gia đình Dursley.

Bác Hagrid đưa một bàn tay to tướng vỗ lên vai nó khiến nó phát đau.

“Không sao,” bác nói cụt ngủn. “Không sao. Nó đã sống một đời rất thọ rồi...”

“Ông Hagrid!” Ông Ted Tonks nhắc nhở, vì cái lược đang ửng lên màu xanh sáng rực, và bác Hagrid chỉ kịp chạm ngón tay vào đúng lúc.

Thót bụng một cái như thể có một cái móc câu vô hình và một sợi dây lồi tới trước, Harry bị kéo vào cũi thình không, xoay tít không tự chủ được, ngón tay nó dính cứng vào cái Khóa Càng khi nó và bác Hagrid bị tống ra khỏi gia đình ông Tonks. Tích tắc sau, chân Harry chạm mạnh vào mặt đất cứng và nó té bò càng xuống sân Hang Sóc. Nó nghe tiếng la hét. Liệng cái lược không còn tỏa sáng qua một bên, Harry đứng dậy, hơi lảo đảo, và ngó thấy bà Weasley cùng Ginny đang chạy xuống bậc thang dẫn lên cửa sau, trong khi bác Hagrid chật vật chống chọi đứng lên vì bác cũng bị té lăn cù khi chạm đất.

“Harry? Con là Harry thiệt phải không? Chuyện gì đã xảy ra? Những người kia đâu?” Bà Weasley khóc.

“Bác nói vậy là sao? Chưa ai về à?” Harry thở hỗn hển.

Câu trả lời rõ ràng đã khiến cho gương mặt tái mét của bà Weasley càng tái thêm.

“Bọn Tử Thần Thực Tử rình sẵn tụi con,” Harry nói với bà. “Tụi con vừa mới khởi hành là đã bị phục kích rồi... chúng biết thời điểm là đêm nay... Con không biết chuyện gì xảy ra cho những người khác, bốn tên trong bọn chúng đuổi theo bác Hagrid và con, tụi con cố hết sức để thoát được chúng, rồi đến Voldemort đuổi kịp tụi con...”

Nó nghe thấy sự phân trần trong giọng nói của mình, khẩn khoản xin bà thông cảm vì sao nó không biết chuyện gì xảy ra cho các con trai của bà, nhưng...

“May phước con được bình an,” bà nói, kéo nó vào vòng tay ôm ấp thương yêu đến nỗi nó cảm thấy không xứng đáng.

“Bà Molly, bà hông có chút rượu mạnh nào he?” Bác Hagrid hỏi, giọng run run. “Để làm thuốc ấy mà.”

Bà có thể hô phép đem rượu ra, nhưng rồi lại quày quả đi trở vào ngôi nhà nghèo ngoằn ngoèo, Harry biết bà muốn giấu vẻ mặt của bà đi. Nó quay qua Ginny và cô bé ngay lập tức trả lời cho sự cầu khẩn thông tin chưa thốt ra lời của nó.

“Lẽ ra anh Ron và cô Tonks về đây sớm nhất, nhưng họ bị lỡ chuyến Khóa Cổng, cái khóa trở về đây mà không có họ,” cô bé nói, chỉ vào một cái hộp đựng dầu rỉ sét nằm trên mặt đất gần đó. “Còn cái kia,” cô bé chỉ vào một chiếc giày cũ, “lẽ ra phải đưa ba và anh Fred về, theo dự định thì họ là cặp thứ hai về đến nhà. Anh và bác Hagrid là cặp thứ ba và,” cô bé coi đồng hồ đeo tay, “nếu anh George và thầy Lupin thoát được thì họ sẽ về đây trong vòng một phút nữa.”

Bà Weasley lại đi ra, mang theo một chai rượu mạnh đưa cho bác Hagrid. Bác bật nút chai uống thẳng một hơi.

“Má!” Ginny la to, chỉ vào một chỗ cách đó mấy thước.

Một vệt sáng xanh lơ hiện ra trong bóng tối: nó lớn dần và sáng dần, và thầy Lupin cùng George hiện ra, quay mòng mòng rồi té xuống. Harry biết ngay tức thì là có điều gì đó không ổn: thầy Lupin đang đỡ George, anh này bất tỉnh, mặt đầy máu.

Harry chạy tới trước, nắm chân George. Nó cùng với thầy Lupin khiêng George vào trong nhà, đi xuyên qua nhà bếp để vào phòng khách, đặt anh ta nằm xuống cái ghế nệm dài. Khi ánh đèn rơi đến cái đầu của George, Ginny há hốc miêng và bao tử Harry thót lại: một vành tai của George đã mất. Một bên đầu và cổ anh ta ướt đầm máu đỏ au thật dễ sợ.

Bà Weasley vừa cúi xuống con trai mình thì thầy Lupin túm lấy cánh tay của Harry lôi nó đi, chẳng được nhẹ nhàng cho lắm, trở vô nhà bếp, nơi bác Hagrid vẫn còn đang ì ạch nhét khối lượng thân thể của mình qua khung cửa sau.

“Ấy,” bác Hagrid tức giận nói. “Bỏ nó ra, bỏ Harry ra!”

Thầy Lupin bắt kể đến bác.

“Sinh vật nào ngồi ở trong góc khi Harry Potter đến văn phòng ta ở trường Hogwarts lần đầu tiên?” Thầy vừa nói vừa lắc nhẹ người Harry. “Trả lời ta!”

“Một... một con Grindylow trong bồn nước thì phải?”

Thầy Lupin thả Harry ra và ngã lưng dựa vào tủ chén.

“Vậy là sao hả?” Bác Hagrid gầm lên.

“Thầy xin lỗi, Harry, nhưng thầy phải kiểm tra,” thầy Lupin nói ngắn gọn. “Chúng ta đã bị phản bội. Voldemort biết con được dời đi đêm nay và chỉ kẻ nào tham gia trực tiếp trong kế hoạch này mới có thể báo cho hắn biết. Con có thể là một kẻ đội lốt giả.”

“Vậy sao chú hông kiểm tra tôi?” Bác Hagrid thở hỗn hển, vẫn còn đang chật vật lách qua khung cửa.

“Bác là người lai khổng lồ,” thầy Lupin nói, ngược lên nhìn bác Hagrid “Thuốc đa dịch chỉ dùng cho con người mà thôi.”

“Không ai trong Hội Phượng Hoàng lại đi báo cho Voldemort việc chúng ta di chuyển đêm nay cả,” Harry nói. Ý tưởng đó

quá khủng khiếp đối với nó, nó không thể nào tin việc đó lại do bất cứ ai trong số họ làm. “Voldemort chỉ đuổi kịp theo con vào phút chót, lúc đầu hắn không biết ai là con. Nếu hắn nắm được kế hoạch thì ngay từ đầu hắn đã phải biết con là người đi với bác Hagrid chứ.”

“Voldemort đuổi kịp con à?” Thầy Lupin nói gay gắt. “Chuyện gì đã xảy ra? Làm sao con thoát được?”

Harry giải thích bọn Tử Thần Thực Tử đuổi theo hai bác cháu như thế nào và nhận ra nó là Harry ra sao, rồi chúng bỏ dở cuộc truy đuổi, và có lẽ chúng đã thỉnh đến Voldemort, hắn đã xuất hiện chỉ ngay trước khi nó và bác Hagrid đến được nơi ẩn náu trong nhà cha mẹ cô Tonks.

“Chúng nhận ra con à? Nhưng bằng cách nào? Con đã làm gì?”

“Con...” Harry cố gắng nhớ lại; cả cuộc hành trình có vẻ như một khối mờ mịt của hoảng sợ và hỗn loạn. “Con thấy Stan Shunpike... Thầy biết anh lơ xe trên chiếc xe buýt Hiệp sĩ chứ? Và con tính Giải giới ảnh thay vì... ảnh đâu có biết ảnh đang làm gì, đúng không ạ? Chắc ảnh bị ếm bùa Độc đoán!”

Thầy Lupin có vẻ kinh hoàng.

“Harry, thời của bùa Giải giới đã qua rồi! Những kẻ ấy đang tìm cách bắt và giết con! Nếu chưa sẵn sàng để giết chúng thì ít nhất thì con cũng phải đánh bùa Choáng chứ.”

“Tụi con đang ở trên cao cả trăm thước! Anh Stan đang không tự chủ, và nếu con mà đánh choáng ảnh và ảnh té, thì ảnh cũng sẽ chết y như con dùng Lời nguyên Giết chóc vậy! Hai năm trước thần chú Giải giới đã cứu con khỏi tay Voldemort,” Harry nói thêm một cách bướng bỉnh. Thầy Lupin nhắc nó nhớ đến anh chàng ưa giễu cợt Zacharias Smith của nhà Hufflepuff, anh ta đã chế nhạo Harry về chuyện nó muốn dạy Đoàn quân Dumbledore cách Giải giới.

“Đúng vậy, Harry à,” thầy Lupin nói mà phải vất vả kiềm chế, “và rất đông bọn Tử Thần Thực Tử đã chứng kiến việc đó xảy ra! Tha lỗi cho thầy, nhưng hồi ấy, đó là một phản ứng rất lạ

thường trước sự đe dọa của thần chết cận kề. Còn lặp lại ứng xử đó tối nay trước bọn Tử Thần Thực Tử đã từng nghe nói hay chứng kiến sự kiện đó lúc xảy ra lần đầu tiên thì gần như là tự sát.”

“Vậy là thầy cho rằng con phải giết anh Stan Shunpike à?” Harry tức tối nói.

“Dĩ nhiên là không,” thầy Lupin nói, “Nhưng bọn Tử Thần Thực Tử, và thành thật mà nói – hầu hết mọi người! – đều nghĩ là con phải đánh trả! Giải giới là một thần chú rất có ích, Harry à, nhưng bọn Tử Thần Thực Tử dường như coi đó là độc chiêu đặc trưng của con, và thầy khuyên con đừng để thành như thế.”

Thầy Lupin đang khiến cho Harry cảm thấy nó ngu hết sức, vậy mà vẫn còn cộm một hột bướng bên trong nó.

“Con sẽ không bao giờ cho nổ tung người khác chỉ vì họ lảng tránh trước mặt con,” Harry nói. “Đó là việc của Voldemort.”

Nhưng thầy Lupin không kịp bắt bẻ lại nó: rốt cuộc bác Hagrid cũng thành công trong nỗ lực nhét thân mình qua được khung cửa, rồi lê tới một cái ghế và ngồi xuống; cái ghế sạm bà chè. Không để ý đến những tiếng nguyên rửa lẫn lộn với lời xin lỗi của bác, Harry tiếp tục nói với thầy Lupin:

“Anh George sẽ không sao chứ ạ?”

Tất cả cơn giận của thầy Lupin với Harry dường như được rút cạn vì câu hỏi đó.

“Thầy tin vậy, mặc dù sẽ không cách gì gắn lại được tai cho nó, khi đã bị mất tai vì lời nguyên thì không thể...”

Bên ngoài có tiếng ạch ẹ. Thầy Lupin lướt ngay tới cửa sau, Harry nháy qua đám giò cẳng của bác Hagrid và phóng ra sân.

Hai bóng người vừa xuất hiện trong sân, và khi Harry chạy về phía họ thì nó nhận ra đó là Hermione, bây giờ đã trở lại nguyên dạng, và chú Kingsley, cả hai còn nắm chặt một cái móc treo áo cong queo. Hermione lao mình vào vòng tay của

Harry, nhưng chú Kingsley chẳng tỏ ra chút xíu vui mừng được gặp lại ai trong đám cả. Qua vai Hermione, Harry thấy chú Kingsley giơ cây đũa phép của chú chĩa vào ngực thầy Lupin.

“Lời cuối cùng cụ Albus Dumbledore nói với chúng ta!”

“Harry là niềm hy vọng lớn nhất của chúng ta. Hãy tin nó,” thầy Lupin bình tĩnh đáp.

Chú Kingsley quay đũa chĩa vào Harry, nhưng thầy Lupin nói, “Nó mà. Tôi kiểm tra rồi.”

“Tốt lắm! Tốt lắm!” Chú Kingsley nói, nhét cây đũa phép vào bên trong áo khoác. “Nhưng ai đó đã phản bội chúng ta! Chúng biết, chúng biết là tối nay!”

“Có vẻ như vậy,” thầy Lupin đáp. “Nhưng hình như chúng không biết là sẽ có bảy Potter.”

“Chút an ủi con con!” Chú Kingsley gầm gừ. “Còn ai trở về nữa?”

“Chỉ mới có Harry, bác Hagrid. George và tôi.”

Hermione nén một tiếng rên sau bàn tay.

“Còn anh gặp chuyện gì vậy?” Thầy Lupin hỏi chú Kingsley.

“Bị năm tên đuổi theo, hai tên bị thương, có thể một tên bị giết,” chú Kingsley quay đi, “và chúng tôi cũng nhìn thấy Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, hắn nhập bọn đuổi theo chúng tôi được nửa chừng thì biến mất rất nhanh. Anh Remus, hắn có thể...”

“Bay,” Harry thêm vào. “Cháu cũng thấy hắn, hắn rượt theo bác Hagrid và cháu.”

“Vậy ra đó là lý do hắn bỏ đi, để đuổi theo cháu!” Chú Kingsley nói. “Lúc ấy chú không hiểu tại sao hắn biến mất. Nhưng cái gì khiến hắn đổi mục tiêu?”

“Harry cư xử hơi quá tử tế với Stan Shunpike,” thầy Lupin nói.

“Stan nào?” Hermione lặp lại. “Nhưng cháu tưởng anh ta đang ở trong ngục Azkaban mà?”

Chú Kingsley bật ra tiếng cười buồn bã.

“Hermione à, rõ ràng là có một vụ vượt ngục tập thể rất đông đã bị Bộ Pháp thuật ém nhem. Mũ trùm đầu của Travers rớt ra khi chú nguyên hắc, lẽ ra hắc cũng đang ngồi tù. Nhưng chuyện gì đã xảy ra cho anh thế, anh Remus? George đâu?”

“Nó bị mất một vành tai,” thầy Lupin nói.

“Mất một...?” Hermione lặp lại giọng thẳng thốt.

“Chiến công của Snape,” thầy Lupin nói.

“*Snape* à?” Harry hét. “Chú đừng nói là...”

“Hắc bị mất mũ trùm trong cuộc săn đuổi. Cắt sâu Mũi mũi luôn luôn là chiêu đặc biệt của Snape. Phải chi tôi có thể đáp lễ hắc, nhưng sau khi George bị thương tôi chỉ còn làm được mỗi một việc là giữ nó trên cây chổi, nó bị mất nhiều máu quá...”

Cả bốn người im lặng khi cùng ngược nhìn lên trời. Chẳng có dấu hiệu chuyển động nào; những ngôi sao đăm chiêu nhìn lại họ, không nhấp nháy, dừng dừng, chẳng hay biết gì về những người bạn đang bay. Ron ở đâu? Anh Fred và ông Weasley ở đâu? Anh Bill, chị Fleur, cô Tonks, thầy Mắt Đen, và lão Mundungus ở đâu?

“Harry, giúp một tay với!” Bác Hagrid ồm ồm gọi vọng ra từ cánh cửa mà bác lại một phen nữa bị mắc kẹt. Mừng là có chuyện gì đó để làm, Harry kéo bác thoát ra, rồi nó đi ngang qua nhà bếp trống vắng trở lại phòng khách nơi bà Weasley và Ginny vẫn còn đang chăm sóc anh George. Bà Weasley lúc này đã cầm được máu cho anh, và nhờ ánh đèn Harry nhìn thấy một cái lỗ toác hoác sạch sẽ vốn là cái vành tai của George.

“Anh ấy sao rồi ạ?”

Bà Weasley quay lại nhìn và nói, “Bác không thể làm cho nó mọc lại được, không thể được một khi nó bị cắt bằng pháp thuật Hắc ám. Nhưng đáng ra còn tệ hơn vậy nhiều... Nó còn sống.”

“Dạ,” Harry nói. “Cám ơn Trời.”

“Em nghe có ai đó ở trong sân phải không?” Ginny hỏi.

“Hermione và chú Kingsley,” Harry nói.

“May phước,” Ginny thì thầm. Hai đứa nhìn nhau, Harry muốn ôm lấy Ginny, giữ cô bé trong vòng tay, nó thậm chí không ngại rằng bà Weasley đang có mặt, nhưng trước khi nó kịp thực hiện được điều thôi thúc, một tiếng đổ ầm vang lên trong nhà bếp.

“Tôi sẽ chứng minh tôi là ai, anh Kingsley à, sau khi tôi nhìn thấy con trai tôi, muốn tốt lành thì tránh ra ngay.”

Trước đây Harry chưa bao giờ nghe ông Weasley hét lớn như vậy. Ông xông vào phòng khách, mầng đầu hói của ông sáng bóng mồ hôi, cặp kính xéo xọ, anh Fred ở ngay bên cạnh ông, cả hai đều xanh mét, nhưng không bị thương.

“Anh Arthur!” Bà Weasley thốn thức. “Ôi, phước đức biết bao!”

“Nó sao rồi?”

Ông Weasley quỳ ngay xuống bên cạnh George. Lần đầu tiên kể từ khi Harry quen biết anh, Fred dường như đờ đẫn. Đứng đằng sau cái ghế nệm dài anh há hốc miệng nhìn vết thương của thằng em song sinh như thể không tin nổi cái mà anh đang thấy.

Có lẽ bị tiếng ồn khuấy động khi cha và anh đến bên mình, George cục cựa.

“Con thấy thế nào, George?” Bà Weasley thì thào.

Ngón tay George rờ rẫm một bên đầu.

“Thấy như sư,” nó lẩm bẩm.

“Nó mắc chứng gì vậy?” Fred rên rỉ, tỏ ra kinh hoàng. “Đầu óc nó có bị ảnh hưởng không đấy?”

“Như sư,” George lặp lại, mắt mở to ra nhìn ông anh. “Anh coi... Em như sư rồi. Mất tóc mất tai rồi, Fred ơi, hiểu chưa?”

Bà Weasley khóc nức nở hơn bao giờ hết. Gương mặt nhợt nhạt của Fred hồng lên.

“Lâm ly,” nó nói với George, “Ồi, lâm ly! Trước mặt là cả một thế giới rộng lớn toàn chuyện tiếu lâm dính tới lỗ nhĩ mà mày lại mất tai à?”

“Ờ, phải rồi,” George nói, nhe răng cười với bà mẹ đang nước mắt đầm đìa. “Bây giờ má có thể phân biệt được hai đứa con rồi hén, má.”

Rồi nó nhìn quanh.

“Chào, Harry... Em là Harry, đúng không?”

“Dạ, em đây,” Harry nói, đi tới gần cái ghế nệm dài.

“Chà, ít nhất thì em cũng về được đây an toàn,” George nói. “Sao Ron và anh Bill không xúm xít quanh giường bệnh của mình nhể?”

“Họ chưa về tới nơi, George à,” bà Weasley nói. Nụ cười của George héo đi. Harry đưa mắt ra hiệu cho Ginny đi cùng nó trở ra bên ngoài. Khi hai đứa đi ngang nhà bếp, Ginny nói nhỏ:

“Giờ này lẽ ra anh Ron và cô Tonks phải về tới rồi. Họ đâu phải đi xa; nhà dì Muriel gần đây mà.”

Harry không nói gì. Nó đã cố gắng gạt đi mối lo sợ từ khi đến Hang Sốc, nhưng bây giờ nỗi sợ hãi bao bọc lấy nó, dường như trườn bò khắp da nó, phập phồng trong ngực nó, chen hòng nó. Khi hai đứa bước xuống bậc tam cấp ra sân sau tối thui, Ginny nắm bàn tay nó.

Chú Kingsley đang sải bước đi tới đi lui, liếc nhìn lên trời mỗi khi vòng lại. Cảnh đó nhắc Harry nhớ đến dượng Vernon đi qua đi lại trong phòng khách đầu như một triệu năm về trước. Bác Hagrid, Hermione, và thầy Lupin đứng sát vai nhau, chăm chú nhìn lên trời trong im lặng. Không ai trong ba người đó quay lại nhìn khi Harry và Ginny nhập bọn trong đêm thâu im ắng.

Từng phút dài ra như cả năm trường. Làn gió thoảng nhẹ nhất cũng khiến tất cả giật mình hướng về phía lùm bụi hay cây cỏ lao xao, hy vọng một trong những Hội viên có thể từ trong đám lá nhẩy ra bình yên vô sự...

Và rồi một cây chổi hiện ra ngay phía trên đầu họ và lao thật nhanh xuống đất...

“Họ kìa!” Hermione gào lên.

Cô Tonks đáp xuống với một đà trượt dài làm bắn bụi đất và sỏi khắp nơi.

“Anh Remus!” Cô Tonks òa khóc khi loạng choạng rời cây chổi để ngã vào vòng tay thầy Lupin. Gương mặt thầy se lại và trắng bệch: dường như thầy không thể thốt ra lời nữa. Ron đi vấp vấp một cách kỳ quái về phía Harry và Hermione.

“Bồ vô sự,” nó lồm bồm được mấy tiếng trước khi Hermione bay tới ôm nó chặt cứng.

“Mình tưởng... Mình tưởng đâu...”

“Đây không sao,” Ron nói, vỗ nhẹ nhẹ lên lưng cô bé. “Đây ổn mà.”

“Ron tuyệt lắm,” cô Tonks nồng nhiệt nói, thả vòng tay ôm thầy Lupin ra. “Tuyệt vời luôn. Đánh Choáng một tên trong bọn Tử Thần Thực Tử, đánh thẳng vô đầu, mà lại nhắm vào một mục tiêu di động khi đang bay trên cây chổi...”

“Bồ đánh?” Hermione nói, trố mắt nhìn Ron, hai tay vẫn còn câu cổ nó.

“Lúc nào cũng giọng ngạc nhiên,” Ron nói hơi cộc một tí, thoát ra khỏi vòng tay của Hermione. “Có phải tội này là những người về cuối cùng không?”

“Không,” Ginny nói. “Chúng ta vẫn còn đang đợi anh Bill, chị Fleur, chú Mắt Đen và bác Mundungus. Em vô nói cho ba má biết là anh vô sự nghe, anh Ron.”

Cô bé chạy trở vô trong nhà.

“Chuyện gì làm em về trễ vậy? Chuyện gì đã xảy ra cho em?” Giọng thầy Lupin nghe như nổi giận với cô Tonks.

“Mụ Bellatrix,” cô Tonks nói. “Mụ muốn tóm em ngang với tóm Harry, anh Remus à, mụ ráng hết sức giết em. Em chỉ ước sao tóm được mụ ta, em còn nợ Bellatrix. Nhưng chắc chắn là tội em đã làm cho Rodolphus bị thương... Sau đó tội em đến

nhà dì Muriel và trở chuyển Khóa Cảng và dì ấy cứ nhặng xị cả lên với tụi này...”

Một gân mặt giật giật bên hàm thầy Lupin. Thầy gật đầu, nhưng dường như không thể nói được gì cả.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra với quý vị?” Cô Tonks hỏi, quay sang Harry, Hermione và chú Kingsley.

Họ kể lại những câu chuyện về hành trình của chính mình, nhưng đồng thời sự vắng mặt của anh Bill, chị Fleur, thầy Mất Điên và lão Mundungus dường như phủ chụp lên họ một lớp sương giá, sự gặm nhấm băng giá của nó càng lúc càng khó làm lơ.

“Tôi sắp phải trở lại đường Downing, lẽ ra tôi đã phải có mặt ở đó một tiếng đồng hồ trước,” cuối cùng chú Kingsley nói, sau khi quét mắt chăm chú nhìn bầu trời một lần chót. “Báo cho tôi biết khi họ trở về.”

Thầy Lupin gật đầu. Vẫy tay chào những người kia, chú Kingsley bước vào bóng tối phía cổng. Harry nghe một tiếp bực yếu ớt khi chú Kingsley độn thổ ngay bên ngoài ranh giới Hang Sóc.

Ông bà Weasley chạy xuống mấy bậc thềm, Ginny theo sau họ. Hai bậc cha mẹ ôm chầm lấy Ron trước khi quay qua thầy Lupin và cô Tonks.

“Cám ơn cô và chú,” bà Weasley nói, “đã vì các con trai tôi.”

“Đừng có ngớ ngẩn thế, chị Molly,” cô Tonks nói ngay.

“George ra sao?” Thầy Lupin hỏi.

“Ảnh bị gì?” Ron hỏi rõ to.

“Nó mất...”

Nhưng đoạn cuối câu nói của bà Weasley bị nhấn chìm trong tiếng thét đồng loạt: một con vong mã vừa lao tới trước mắt mọi người và đáp xuống cách họ vài bước. Anh Bill và Fleur cùng tuột khỏi lưng nó, te tua vì gió nhưng không bị thương.

“Bill! Ơn trời, ơn trời...”

Bà Weasley chạy tới trước, nhưng cái ôm anh dành cho bà chỉ phớt qua chiếu lệ; nhìn thẳng vào cha mình, anh nói: “Chú Mắt Đen đã chết.”

Không ai nói một lời. Không ai cử động. Harry cảm thấy như thể có cái gì đó bên trong nó đang rơi xuống, rơi xuyên lòng đất, bỏ lại nó vĩnh viễn.

“Tụi con thấy tận mắt,” anh Bill nói, Fleur gật đầu, những vệt nước mắt long lanh trên má chị được soi bằng ánh sáng hắt ra từ cửa sổ nhà bếp. “Chuyện xảy ra ngay sau khi chúng ta phá vỡ vòng vây: chú Mắt Đen và lão Dung gần sát tụi con, họ cũng nhắm hướng bắc. Voldemort... hắn bay được... đánh thẳng vào họ. Lão Dung hoảng loạn, con nghe lão khóc la, chú Mắt Đen cố ngăn lão, nhưng lão vẫn độn thổ. Voldemort phóng lời nguyền trúng ngay mặt chú Mắt Đen, chú ngã bật ngửa ra khỏi cây chổi và... tụi con chẳng thể làm gì được, tụi con bị nửa tá đứa trong bọn chúng bám đuôi...”

Giọng Bill đứt đoạn.

“Đương nhiên cháu không thể làm gì được rồi,” thầy Lupin nói.

Tất cả đều đứng lặng nhìn nhau. Harry không thể hiểu được hết. Thầy Mắt Đen đã chết; không thể nào lại là... thầy Mắt Đen, ngoan cường như vậy, dũng cảm như vậy, người sống sót tài ba...

Cuối cùng dường như mọi người nhận ra trời đã rạng, mặc dù không ai nói ra, ai cũng biết chẳng còn lý do gì để mà chờ đợi trong sân nữa, và họ lặng lẽ bước theo ông bà Weasley trở vào trong Hang Sóc, và vào tới phòng khách, nơi Fred và George đang cười ha hả với nhau.

“Có chuyện gì không hay?” Fred dò mắt mọi người khi họ bước vào phòng. “Chuyện gì xảy ra vậy? Ai...?”

“Chú Mắt Đen,” ông Weasley nói, “đã chết.”

Nụ cười của hai anh em sinh đôi biến thành cái méo miệng sững sờ. Dường như không ai biết phải làm gì. Cô Tonks âm thầm khóc trong chiếc khăn tay. Cô vốn gần gũi với thầy Mắt

Điên, Harry biết, thầy là người nó quý mến nhất, người che chở cho nó ở Bộ Pháp thuật. Bác Hagrid, ngồi trên sàn trong một góc nhà, nơi bác có được chỗ rộng rãi nhất, đang chậm nước mắt bằng cái khăn tay của bác có kích thước bằng tấm khăn trải bàn.

Anh Bill đi tới tủ lấy ra một chai rượu đế lửa và vài cái ly.

“Đây,” anh nói, và với một cái vẩy cây đũa phép, anh phát mười hai ly rượu đầy bay vụt ngang phòng đến từng người, anh giơ cao ly rượu thứ mười ba, “Mắt Điên.”

“Mắt Điên,” tất cả cùng hô, và uống.

“Mắt Điên,” tiếng bác Hagrid vọng lại, chậm hơn một chút, kèm tiếng nấc cụt.

Rượu đế lửa đốt cổ họng Harry. Dường như rượu hâm cảm xúc ầm lại trong người nó, làm tan đi nỗi tê dại điếng người và cảm giác phi thực, thiêu đốt nó với điều gì đó giống như lòng can đảm.

“VẬY là Mundungus đã biến mất?” Thầy Lupin nói. Thầy đã uống một hơi cạn ly.

Không khí thay đổi ngay lập tức. Mọi người tỏ ra căng thẳng, nhìn thầy Lupin, Harry cảm thấy như mọi người vừa mong thầy nói tiếp vừa hơi sợ điều họ có thể phải nghe.

“Cháu biết chú đang nghĩ gì,” Bill nói, “và cháu cũng tự hỏi điều đó suốt trên đường về đây, bởi vì dường như chúng chực sẵn để đón đầu chúng ta, phải không ạ? Nhưng lão Mundungus không thể phản bội chúng ta. Chúng đã không biết là có bảy Harry, điều này khiến chúng lúng túng ngay khi chúng ta xuất hiện, mà chúng ta đừng quên rằng chính lão Mundungus là kẻ đã đưa ra cái mẹo bịp con con ấy. Tại sao lão không nói luôn cho chúng điều mấu chốt đó? Cháu nghĩ lão Dung bị hoảng loạn, đơn giản vậy thôi. Lão đã không muốn đi ngay từ đầu, nhưng chú Mắt Điên ép lão, và Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy tấn công thẳng vào họ. Nhiều đó cũng đủ để ai cũng phải hoảng loạn rồi.”

“Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy đã hành động đúng như anh Mắt Điên dự đoán,” cô Tonks thút thít khóc. “Anh Mắt Điên có nói hắn sẽ cho rằng Harry thật sẽ đi cùng Thần Sáng giỏi nhất, cứng cựa nhất. Hắn đuổi theo anh Mắt Điên trước nhất, và khi lão Mundungus để lộ bí mật, hắn liền quay qua anh Kingsley...”

“Đúng, lý lẽ đó đều rất hay,” Fleur ngắt lời cô Tonks, “nhưng vẫn không giải thích được làm sao họ biết chúng ta đưaARRY đi vào tối nay, đúng hông? Ất là ai đó đã hông cẩn thận, ai đó đã lỡ lời để lộ cho người ngoài biết. Chỉ có cách đó mới giải thích được tại sao hắn biết ngày nhưng hông biết toàn bộ kế hoạch.”

Chị tức tối nhìn khắp tất cả mọi người, nước mắt vẫn còn lem nhem trên gương mặt xinh đẹp, ngầm thách thức bất cứ ai dám nói ngược lại. Không ai dám. Âm thanh duy nhất phá vỡ sự im lặng là tiếng nấc cụt của bác Hagrid phát ra từ phía sau tấm khăn tay. Harry liếc nhìn bác Hagrid, người vừa mới liều mạng sống của chính mình để cứu lấy mạng sống nó – bác Hagrid, người mà nó tin tưởng, người đã từng một lần bị lừa trao thông tin cực kỳ quan trọng cho Voldemort để đổi lấy một cái trứng rồng...

“Không,” Harry nói lớn, và cả đám đều nhìn nó ngạc nhiên: rượu đế lửa dường như vừa tăng âm giọng nói của nó. “Ý tôi là... nếu có ai đó sơ xuất,” Harry nói tiếp, “và để lọt ra điều gì đó, tôi biết là người đó không có chủ tâm làm vậy. Không phải lỗi của người đó.” Nó lặp lại, một lần nữa giọng hơi to hơn bình thường. “Chúng ta phải tin tưởng lẫn nhau. Tôi tin tưởng tất cả mọi người ở đây, tôi không nghĩ bất cứ ai trong phòng này lại bán tôi cho Voldemort.”

Lại sự im lặng nữa tiếp theo lời nói của nó. Tất cả mọi người đều đang nhìn nó: Harry lại cảm thấy nóng, và uống thêm mấy hớp rượu lửa để cho có việc mà làm. Khi nó uống, nó nghĩ đến thầy Mắt Điên. Thầy Mắt Điên lúc nào cũng phủ nhận thiện chí tin tưởng con người của cụ Dumbledore.

“Nói khéo lắm, Harry,” Fred đột ngột nói.

“Ừ nhỉ, nhỉ, nhỉ,” George nói, liếc Fred nửa cái, miệng anh chàng này bị cà giựt.

Nét mặt thầy Lupin rất kỳ quặc khi thầy nhìn Harry. Nét mặt ấy gần như thương hại.

“Thầy nghĩ con là đồ ngu à?” Harry hỏi.

“Không, thầy nghĩ con giống James,” thầy Lupin nói, “anh ấy ắt hẳn đã coi việc không tin tưởng bạn bè là điều ô nhục nhất.”

Harry biết điều thầy Lupin muốn ám chỉ: ấy là cha nó đã bị bạn mình là Peter Pettigrew phản bội. Nó cảm thấy tức giận phát điên lên được. Nó muốn cãi lại, nhưng thầy Lupin đã quay lưng lại nó, đặt cái ly của thầy lên một cái bàn nhỏ, và nói với anh Bill, “Còn việc phải làm. Tôi có thể hỏi anh Kingsley liệu...”

“Không.” Anh Bill nói ngay, “cháu sẽ làm việc đó. Cháu sẽ đi.”

“Anh đi đâu?” Cả cô Tonks và chị Fleur cùng nói.

“Thi thể của Mắt Điên,” thầy Lupin nói, “chúng ta cần tìm lại.”

“Chẳng lẽ không thể...?” Bà Weasley mở lời với ánh mắt cầu khẩn nhìn anh Bill.

“Đợi à?” Anh Bill nói, “Không, trừ khi má muốn cho bọn Tử Thần Thực Tử chiếm lấy?”

Không ai nói gì nữa. Thầy Lupin và anh Bill chào từ giã và ra đi.

Những người còn ở lại giờ đây đều ngồi phịch xuống ghế, tất cả ngoại trừ Harry, nó vẫn đứng. Với mọi người, sự bất ngờ và gọn ghẽ của cái chết như thể sờ thấy được.

“Con cũng phải đi,” Harry nói.

Mười cặp mắt sững sốt ngó nó.

“Con đừng dại, Harry à,” bà Weasley nói. “Con đang nói về chuyện gì vậy?”

“Con không thể ở lại đây.”

Nó xoa trán, cái thẹo lại nhói đau, hơn một năm nay nó đã không còn bị đau như vậy.

“Tất cả mọi người sẽ bị nguy hiểm khi con ở đây. Con không muốn...”

“Nhưng đừng có ngu ngốc như vậy!” Bà Weasley nói. “Toàn bộ vấn đề đêm nay là đưa được con về đây an toàn, và nhờ phước đức mà đã làm được. Và Fleur đã đồng ý làm đám cưới ở đây thay vì ở Pháp, chúng ta đã dàn xếp mọi việc để có thể ở cùng một nơi mà chăm sóc cho con...”

Bà Weasley không hiểu; bà đang khiến nó cảm thấy tồi tệ thêm, chứ chẳng nhẹ nhõm gì hơn.

“Nếu Voldemort biết con ở đây...”

“Nhưng mà làm sao hắn biết được chứ?” Bà Weasley hỏi.

“Harry à, hiện giờ có đến một tá chỗ có thể coi là có con đang ở,” ông Weasley nói. “Hắn không có cách gì biết được con ở trong ngôi nhà an toàn nào.”

“Không phải con lo cho chính con!” Harry nói.

“Chúng ta biết điều đó,” ông Weasley khẽ nói, “nhưng nếu con bỏ đi thì tất cả những cố gắng của chúng ta đêm nay trở nên vô nghĩa.”

“Con không được đi đâu hết!” Bác Hagrid lầu bầu. “Mèn ơi, Harry à, bỏ đi sau mọi chiến mà bọn ta chải qua để đem con về đây hả?”

“Ừ, còn cái tai đổ máu của anh thì sao?” George nói, hơi nhồm mình dậy trên đồng gối nệm.

“Con biết rằng...”

“Chú Mắt Đen sẽ không...”

“TÔI BIẾT RỒI!” Harry rống lên.

Nó cảm thấy bị bao vây và dọa dẫm: họ tưởng là nó không biết họ đã làm gì cho nó sao, bộ họ không hiểu rằng chính vì cái lý do đó mà nó muốn ra đi lúc này, trước khi họ phải chịu đựng thêm đau khổ vì nó sao? Sự im lặng khó xử kéo dài, và

trong khoảng thời gian đó cái thẹo của nó tiếp tục nhói đau và phập phồng. Cuối cùng bà Weasley phá vỡ sự im lặng.

“Hedwig đâu, Harry?” Bà nói ngọt ngào. “Chúng ta có thể nhốt nó chung với con Pidwidgeon và cho nó ăn cái gì đó.”

Ruột gan Harry quặn cục lại như một nắm đấm. Nó không thể nói với bà sự thật. Nó uống nốt ly rượu để lửa để khỏi trả lời.

“Harry à, chờ đi rồi thể nào chuyện cũng lộ ra là con lại thành công một phen nữa,” bác Hagrid nói. “Thoát khỏi tay hắc, đánh hắc chạy dài khi hắc ở ngay trên đầu con.”

“Không phải con,” Harry nói thẳng thừng. “Mà là cây đũa phép của con. Cây đũa phép của con tự phản ứng theo ý nó.”

Một lát sau Hermione nói nhẹ nhàng, “Nhưng không thể vậy được, Harry à. Ý bồ là bồ đã làm pháp thuật không chủ tâm; bồ đã phản ứng theo bản năng chứ gì.”

“Không,” Harry nói. “Chiếc xe gắn máy rớt xuống. Lúc đó mình thật sự không biết được là Voldemort đang ở đâu, nhưng cây đũa phép của mình cứ quay tít trong tay mình, tìm ra hắc và phóng một câu thần chú vào hắc. Mình thậm chí còn không nhận ra đó là thần chú gì mà. Trước nay mình có bao giờ tạo được ngọn lửa vàng chói nào đâu.”

“Thường thường,” ông Weasley nói, “khi ở trong tình huống bị o ép, con có thể tạo ra phép thuật nhiệm màu mà con cũng chưa bao giờ mơ tới. Trẻ con thường gặp tình huống đó, trước khi chúng được huấn luyện...”

“Không phải thế,” Harry nói qua kẽ răng nghiến chặt. Cái thẹo của nó đang cháy bỏng. Nó cảm thấy tức giận và tuyệt vọng; nó ghét cái ý nghĩ là mọi người đang tưởng tượng nó có sức mạnh tương đương với sức mạnh của Voldemort.

Không ai nói gì. Nó biết là họ không tin nó. Bây giờ nó bắt đầu nghĩ lại, trước đây nó chưa hề nghe nói đến một cây đũa phép tự ý làm phép một mình.

Cái thẹo của nó nhói đau, nó cố gắng hết sức mới không rên la. Lắm lắm gì đó về khí trời trong lành, nó đặt cái ly xuống

và bỏ ra khỏi phòng.

Khi nó đi ngang qua sân, con vong mã trơ xương ngược nhìn lên – vồ vồ đôi cánh giống như cánh dơi khổng lồ của mình, rồi lại tiếp tục gặm cỏ. Harry dừng bước bên cánh cổng vào khu vườn, đăm đăm nhìn đám cây cối mọc um tùm, xoa cái trán đang động bưng bưng và nghĩ đến cụ Dumbledore.

Cụ Dumbledore đã tin tưởng nó, nó biết điều đó. Cụ Dumbledore ắt biết tại sao và cách nào cây đũa phép của nó lại hành động độc lập như thế, bởi vì cụ Dumbledore luôn luôn có câu trả lời. Cụ biết nhiều về những cây đũa phép, cụ đã từng giải thích cho nó mối liên quan kỳ lạ giữa cây đũa phép của nó với cây đũa phép của Voldemort... Nhưng cụ Dumbledore, cũng như thầy Mắt Đen, cũng như chú Sirius, cũng như ba má nó, cũng như con cú đáng thương, tất cả đều đã ra đi đến cõi mà Harry không bao giờ có thể chuyện trò với họ một lần nữa. Nó cảm thấy một cơn nóng cháy cổ họng không dính dáng gì tới rượu đế lửa...

Và rồi bỗng nhiên cơn đau trong cái theo của nó bùng phát lên tột đỉnh. Khi nó bưng chặt trán và nhắm nghiền mắt lại, một giọng nói gào lên bên trong đầu nó.

“Mi nói với ta rằng vấn đề sẽ được giải quyết bằng cách dùng cây đũa phép của một người khác!”

Và bùng lên trong đầu nó hình ảnh một ông già gầy rộc nằm trên thảm trải trên một nền đá đang gào thét, một tiếng thét kinh hoàng kéo dài, một tiếng thét của nỗi đau đớn quá sức chịu đựng.

“Đừng! Đừng! Tôi van ngài, tôi xin ngài...”

“Mi đã lừa dối Chúa tể Voldemort, Ollivander!”

“Tôi không hề... tôi thề là tôi không hề...”

“Mi tìm cách giúp Potter, giúp nó thoát khỏi tay ta!”

“Tôi thề là tôi không hề... Tôi đã tưởng là một cây đũa phép khác sẽ có hiệu quả...”

“Vậy thì, hãy giải thích điều đã xảy ra. Cây đũa phép của Lucius đã bị hủy diệt!”

“Tôi không hiểu nổi... mối liên kết... chỉ tồn tại... giữa hai cây đũa phép của ngài và của nó...”

“*Láo toét!*”

“Làm ơn... tôi xin ngài...”

Và Harry nhìn thấy bàn tay trắng bệch giờ cao cây đũa phép và cảm thấy được cơn giận hiểm độc của Voldemort trào lên, nó nhìn thấy ông già bạc nhược quần quai trong đống đau cùng cực.

“Harry?”

Mọi chuyện biến đi nhanh cũng ngang như lúc hiện ra: Harry đứng run rẩy trong bóng tối, níu chặt cánh cổng vào khu vườn, tim nó đập dồn dập, cái theo của nó vẫn còn nhoi nhoi. Một lát sau nó mới nhận ra Hermione và Ron đang ở bên cạnh.

“Harry, trở vô nhà đi,” Hermione thì thầm. “Bồ đâu còn nghĩ đến chuyện bỏ đi nữa hả?”

“Ừ, bồ phải ở lại đây, bồ tèo à!” Ron nói, đâm thùm thụp lên lưng Harry.

“Bồ không sao hả?” Hermione hỏi, cô bé lúc này đã đến sát bên Harry đủ để nhìn vào gương mặt nó. “Trông bồ khủng khiếp quá!”

“À,” Harry nói giọng run run, “Mình có lẽ trông còn khá hơn ông Ollivander...”

Khi nó kể xong cho hai đứa bạn những gì nó thấy, Ron tỏ ra khiếp đảm, nhưng Hermione thì kinh hoàng thực sự.

“Nhưng lẽ ra chuyện đó không thể diễn ra nữa! Cái theo của bồ... lẽ ra nó không thể làm vậy được nữa! Bồ không được để cho mối liên kết đó nổi lại lần nữa... Thầy Dumbledore muốn bồ đóng đầu óc lại mà!”

Trong lúc Harry không trả lời được, Hermione nắm chặt cánh tay nó.

“Harry, hấn đang chiếm Bộ Pháp thuật, chiếm báo chí và một nửa thế giới pháp thuật! Đừng để hấn cũng lọt luôn vào đầu

óc của bồ!”

Chương Sáu

Con ma xó mặt đồ ngủ

Nỗi điên người vì mất thầy Mắt Điên lơ lửng trong ngôi nhà suốt những ngày sau đó. Harry cứ trông mong được thấy thầy lộ cộc đi qua cánh cửa sau để vào nhà như những Hội viên khác vẫn xẹt ra xẹt vô để tiếp vận tin tức.

Nó cảm thấy chỉ có hành động mới làm nguôi ngoai được cảm giác tội lỗi và đau buồn, và nó phải khởi hành thực hiện nhiệm vụ tìm và diệt những Trường Sinh Linh Giá càng sớm càng tốt.

“Ái chà, bồ đâu có thể làm được gì mấy cái...” Ron nhăn mặt đọc rõ từng chữ Trường Sinh Linh Giá, “trước khi tròn mười bảy tuổi đâu. Bồ vẫn còn bị ếm Dấu Hiện mà. Vả lại tụi mình vẫn có thể bàn tính kế hoạch tại đây hay tại đâu cũng được mà, đúng không? Hay là...” nó hạ thấp giọng thì thào, “bồ cho rằng bồ đã biết Cái-mà-ai-cũng-biết-là-cái-gì-đó ở đâu rồi?”

“Không,” Harry thừa nhận.

“Mình nghĩ lâu nay Hermione có nghiên cứu chút đỉnh,” Ron nói. “Nó nói nó để dành đợi bồ đến đây.”

Tụi nó đang ngồi ở bàn ăn điểm tâm. Ông Weasley và anh Bill vừa mới đi làm. Bà Weasley đã lên lầu đánh thức Hermione và Ginny, trong khi chị Fleur đã phát phơ đi tắm.

“Dấu Hiện sẽ hết linh vào ngày băm mốt,” Harry nói. “Nghĩa là mình chỉ cần ở đây bốn ngày, sau đó mình có thể...”

“Năm ngày,” Ron chỉnh nó một cách nghiêm nghị. “Tụi mình phải ở đây để dự đám cưới. Tụi mình mà bỏ lỡ cái đám cưới này thì họ sẽ giết tụi mình.”

Harry hiểu “họ” tức là chị Fleur và bà Weasley.

“Chỉ thêm có một ngày mà thôi,” Ron nói, khi trông thấy cái mặt Harry muốn nổi loạn.

“Chẳng lẽ họ không nhận thức được tầm quan trọng...”

“Dĩ nhiên là không,” Ron nói. “Họ có biết quái gì đâu. Và bây giờ nhân bồ nhắc tới, mình cũng muốn bàn với bồ về chuyện đó.”

Ron liếc về phía cửa mở vào hành lang để chắc là bà Weasley chưa quay trở lại, rồi nó chồm tới gần Harry hơn.

“Hôm rày má cứ tìm cách moi móc Hermione và mình. Để biết chuyện mà tụi mình toan tính đó. Bồ sẽ là đứa tiếp theo má tra gạn, liệu mà giữ mình. Cả ba với thầy Lupin cũng đã hỏi rồi, nhưng khi tụi này nói cụ Dumbledore dặn bồ không được nói với ai hết, ngoại trừ tụi này, thì họ không hỏi tới nữa. Nhưng má vẫn không chịu thôi. Má kiên quyết lắm.”

Điều Ron tiên đoán đã trở thành hiện thực chỉ trong vài giờ. Trước giờ ăn trưa một chút, bà Weasley tách Harry ra khỏi những người khác bằng cách nhờ nó xác nhận giúp một chiếc vớ nam lẻ đôi mà bà nghĩ có lẽ đã rớt ra từ cái ba lô của Harry. Khi đã cô lập được nó trong phòng tắm giặt ở ngoài nhà bếp, bà bắt đầu.

“Hình như thằng Ron với con Hermione tính là ba đứa con sẽ bỏ học ở trường Hogwarts,” bà bắt đầu bằng giọng tự nhiên, nhẹ nhàng.

“Ờ,” Harry nói. “À, dạ. Tụi con sẽ nghỉ học.”

Cái chậu giặt tự động xoay ở góc phòng, vắt ra một thứ giống như cái áo vét của ông Weasley.

“Cho phép bác hỏi *tại sao* con bỏ ngang việc học của mình?” Bà Weasley nói.

“Dạ, thầy Dumbledore để lại cho con... việc phải làm,” Harry đáp ứng. “Ron và Hermione biết việc đó, và tụi nó cũng muốn đi cùng.”

“Việc gì?”

“Con xin lỗi, con không thể...”

“Chà, thành thật mà nói, bác Arthur và bác có quyền được biết, và bác chắc chắn là ông bà Granger cũng đồng ý với bác!” Bà Weasley nói. Trước đó Harry đã lo sợ về một cuộc

công kích của “phụ huynh có liên quan”. Nay nó buộc mình phải nhìn thẳng vào mắt bà Weasley, và khi làm vậy nó nhận ra ánh mắt bà giống y chang ánh mắt nâu sẫm của Ginny. Nhưng chi tiết này cũng chẳng tích sự gì.

“Thầy Dumbledore không muốn cho bất cứ ai khác biết, bác Weasley à. Con rất tiếc. Ron và Hermione không cần phải đi, đó là tự các bạn ấy...”

“Bác thấy con cũng không cần phải đi!” Bà ngắt lời nó, giờ thì bà không cần làm bộ nữa. “Các con vẫn chưa đủ tuổi trưởng thành, cả ba đứa con! Thiệt vô lý hết sức, nếu cụ Dumbledore thấy có việc gì cần phải làm thì cụ đã có sẵn cả một Hội mà sai khiến! Harry à, chắc là con đã hiểu lầm cụ. Có lẽ cụ dặn con điều gì đó cụ *muốn* được làm, và con đã tưởng là cụ muốn *con* làm...”

“Con không hiểu lầm,” Harry nói thẳng thừng. “Phải là chính con làm.”

Nó đưa trả chiếc váy lẽ mà nó được giao nhiệm vụ nhận dạng, chiếc váy có hoa văn hình cỏ chỉ màu vàng.

“Và cái này không phải của con, con đâu có ủng hộ đội Puddlemere United.”

“Ừa, đương nhiên không phải rồi,” bà Weasley nói giọng chùng hững và hơi dịu xuống trở lại giọng nói tự nhiên của bà. “Đáng lẽ bác phải nhận ra chứ nhỉ. À, Harry, trong thời gian con còn ở đây, con không ngại giúp một tay chuẩn bị cho đám cưới của Bill và Fleur chứ, hả con? Vẫn còn cả đồng việc phải làm.”

“Vâng... Con... dĩ nhiên con không ngại,” Harry nói, lúng túng vì sự đổi đề tài đột ngột này.

“Con ngoan lắm,” bà Weasley nói, và bà mỉm cười khi rời phòng rửa chén.

Từ lúc đó trở đi, bà Weasley khiến Ron, Hermione và Harry thất bại với việc chuẩn bị cho đám cưới đến nỗi tụi nó không còn thì giờ nghĩ ngợi nữa. Lời giải thích tử tế nhất cho thái độ này có lẽ là bà Weasley muốn phân tán tâm trí chúng khỏi

những suy tư về thầy Mắt Đen và những nỗi kinh hoàng trong chuyến đi vừa rồi của tụi nó. Nhưng sau hai ngày không nghỉ tay giặt ủi, sắp xếp cho hài hòa màu sắc những phù hiệu, ruy-băng, và hoa lá; bắt quỳ lùn trong vườn và giúp bà Weasley nấu những mẻ bánh khổng lồ, Harry bắt đầu nghi ngờ bà có động cơ khác. Tất cả những công việc bà sai bảo đều dường như khiến nó, Ron và Hermione phải tách xa nhau; nó không có tới một cơ hội nào để nói chuyện riêng với hai đứa kia kể từ đêm đầu tiên, lúc nó nói với hai đứa về việc Voldemort tra tấn ông Ollivander.

“Em nghĩ má cho là ngăn được các anh và chị Hermione xúm lại bàn tính thì má sẽ có thể làm chậm lại việc anh bỏ đi,” Ginny nói nhỏ với Harry khi hai đứa bày bàn ăn tối vào đêm thứ ba nó ở Hang Sốc.

“Và làm như vậy thì bác ấy cho là chuyện gì sẽ xảy ra?” Harry lầm bầm. “Chắc ai đó sẽ giết phút Voldemort trong khi bác ấy giữ chân tụi này ở đây làm chuyện vớ-vẩn-khỉ-gió chắc?”

Nó đã nói mà không suy nghĩ, và nó thấy gương mặt Ginny trắng bệch ra.

“Vậy là thật sao?” Cô bé nói. “Có thật đó là chuyện anh đang tính làm không?”

“Anh... không... anh nói giỡn mà,” Harry nói lảng đi.

Hai đứa dăm dăm nhìn nhau, và trong vẻ mặt của Ginny không chỉ có sự sửng sốt mà thôi. Bỗng nhiên Harry nhận ra rằng đây là lần đầu tiên hai đứa nó được ở bên nhau một mình kể từ những giờ lén lút gặp nhau trong những góc vắng vẻ của sân trường Hogwarts. Nó biết chắc Ginny cũng đang nhớ lại kỷ niệm đó. Cả hai giật nảy người khi cánh cửa mở ra, và ông Weasley, chú Kingsley cùng anh Bill bước vào.

Dạo này các Hội viên khác thường đến ăn tối chung với gia đình tụi nó, bởi vì Hang Sốc đã trở thành Tổng hành dinh thay thế số mười hai Quảng trường Grimmauld. Ông Weasley đã giải thích rằng sau cái chết của cụ Dumbledore, Người-giữ-bí-mật của họ, thì mỗi người trong số những người đã được

cụ Dumbledore giao phó địa điểm Quảng trường Grimmauld sẽ luân phiên trở thành Người-giữ-bí-mật.

“Và bởi vì có tới hai chục người trong bọn ta, nên sức mạnh của bùa Trung Thành cũng bị chia loãng ra. Bọn Tử Thần Thực Tử sẽ có nhiều cơ hội hơn gấp hai chục lần để moi bí mật ra từ bất kỳ người nào. Chúng ta không mong giữ được bí mật lâu hơn nữa.”

“Nhưng chắc bây giờ Snape đã nói cho bọn Tử Thần Thực Tử địa chỉ rồi chứ?” Harry hỏi.

“À, anh Mắt Điên đã ế m vài lời nguyên chống lại Snape trong trường hợp hắn lại quay trở về đó. Chúng ta hy vọng những bùa ế m đó đủ mạnh để vừa cấm cửa hắn vừa trói lưỡi hắn nếu hắn toan tiết lộ địa điểm, nhưng chúng ta không thể chắc chắn. Tiếp tục sử dụng nơi đó làm tổng hành dinh khi mà giờ đây sự bảo vệ đã lung lay thì đúng là điên.”

Buổi tối đó nhà bếp đông đến nỗi xài dao nĩa đúng cách cũng khó khăn. Harry bị ép chẹt ních bên cạnh Ginny; những điều không nói ra mà hai đứa vừa trao đổi cho nhau khiến nó chỉ ước gì có vài ba người ngồi tách hai đứa ra. Nó hết sức vất vả tránh quẹt vào cánh tay cô bé đến nỗi gần như không thể cắt được miếng thịt gà của mình.

“Không có tin về thầy Mắt Điên sao?” Harry hỏi anh Bill.

“Không,” anh Bill trả lời.

Họ đã không thể tổ chức một tang lễ cho thầy Mắt Điên, bởi vì anh Bill và thầy Lupin chưa tìm được thi thể của thầy. Khó mà biết được thầy đã rớt xuống đâu trong hoàn cảnh tối trời và trận chiến hỗn loạn như thế.

“Tờ *Nhật báo Tiên Tri* vẫn chưa đăng một chữ nào về cái chết của thầy hay về việc tìm thấy thi thể,” anh Bill nói tiếp. “Nhưng điều đó cũng chẳng đáng kể lắm. Những ngày này báo chí cứ im ỉm.”

“Và họ cũng chưa mở phiên tòa xử việc dùng phép thuật ở tuổi vị thành niên mà con đã vi phạm khi chạy trốn bọn Tử

Thần Thực Tử à?” Harry vói qua bàn ăn hỏi ông Weasley, ông lắc đầu.

“Tại họ biết con không còn cách nào khác, hay tại họ không muốn nói cho thế giới biết là Voldemort đã tấn công con?” Nó tiếp.

“Bác nghĩ là lý do sau. Scrimgeour không muốn công nhận Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy hùng mạnh như thực lực hiển hiện nay, ông ta cũng không thừa nhận đã có một cuộc vượt ngục tập thể đông đúc ở Azkaban.”

“Ừ há, tại sao phải nói cho công chúng biết sự thật chứ?” Harry nói, tay siết chặt cán dao của nó đến nỗi vết theo mờ trên mu bàn tay phải của nó nổi rõ lên, trắng nhách trên làn da: *Tôi không được nói dối.*

“Không ai ở Bộ sẵn sàng đứng lên chống lại ông ta sao?” Ron tức giận hỏi.

“Dĩ nhiên là có, Ron à. Nhưng người ta sợ lắm,” ông Weasley trả lời. “Sợ rằng họ sẽ là kẻ mất tích tiếp theo, con cái họ sẽ là kẻ bị tấn công tiếp theo! Nhiều lời đồn đại khủng khiếp đang lan truyền. Ba chẳng hạn, ba không tin là giáo sư bộ môn Muggle học của trường Hogwarts lại từ nhiệm. Cho đến giờ bà đã biến mất nhiều tuần lễ. Trong khi đó Scrimgeour cứ im ỉm trong văn phòng của ông cả ngày.”

Cuộc trò chuyện tạm ngừng một tí khi bà Weasley úm ba la cho đám đĩa đã hết đồ ăn được dọn qua bàn làm bếp và dọn ra món bánh táo tráng miệng.

“Chúng ta phải quyết định xem em sẽ cài trang ra sao, Arry à,” Fleur nói, khi mọi người đều đã có phần bánh ngọt. “Để dự đám cưới,” chị nói thêm, khi Harry ngớ ra. “Dĩ nhiên không có khách mời nào của chúng ta là Tử Thần Thực Tử rồi, nhưng chúng ta không thể bảo đảm là khách khứa không để lọt tin tít ra một khi họ đã uống rượu sâm banh.”

Nghe điều này, Harry suy ra chị Fleur vẫn còn nghi ngờ bác Hagrid.

“Ừ, ý kiến hay đó,” từ đầu bàn bà Weasley nói vọng xuống, với cặp kính ngự ngay trên chóp mũi, bà dò qua một danh mục nhiều dễ sợ những công việc mà bà đã liệt kê trên một tờ giấy da dài ngoằng. “Để coi, Ron, con dọn dẹp phòng con chưa?”

“*Tại sao?*” Ron kêu lên, động cái muỗng xuống và ngó má nó chằm chằm. “Tại sao lại phải dọn phòng của con chứ? Harry với con thấy như vậy là thoải mái rồi mà.”

“Chúng ta sắp làm đám cưới cho anh của cậu tại đây trong vài ngày tới, cậu trẻ ạ...”

“Họ sẽ lấy phòng con làm phòng hoa chúc sao?” Ron giận dữ hỏi lại. “Không! Vậy tại sao quý thần ôn dịch...”

“Không được nói với má con như vậy,” ông Weasley nói chắc nịch. “Và làm đúng như lời má biểu.”

Ron quắc mắt nhìn cả ba lần má nó, rồi cầm muỗng lên và tọng đầy họng những miếng bánh táo cuối cùng.

“Mình có thể giúp một tay, một phần bữa bãi trong phòng đó là của mình,” Harry nói với Ron, nhưng bà Weasley ngắt lời nó:

“Khỏi, Harry, cưng à. Bác muốn con giúp bác Arthur dọn chuồng gà, và Hermione, bác cảm ơn con nhiều lắm nếu con thay vải trải giường cho ông bà Delacour; con cũng biết là họ sẽ đến vào mười một giờ sáng mai.”

Nhưng hóa ra, chẳng có việc gì để làm với lũ gà cả.

“Khỏi cần, ờ, nói lại với bác Molly đâu,” ông Weasley bảo Harry, ngáng đường không cho nó đi tới cái chuồng gà, “nhưng, ờ, ông Ted Tonks đã gọi cho bác gần hết những mảnh vụn còn lại của chiếc xe gắn máy của chú Sirius và, ờ, bác đang giấu... ấy là bác nói bác đang giữ... nó ở trong này. Đồ kỳ diệu thật: có một ống quần bò xì khói, bác nghĩ người ta gọi nó là vậy thì phải, bình điện ác liệt nhất, và đây là dịp tuyệt nhất để tìm hiểu xem bộ thống hoạt động như thế nào. Bác đang cố gắng ráp nó lại khi nào bác Molly không... ý bác là, khi nào bác có thì giờ.”

Khi hai bác cháu quay trở về nhà thì không thấy bà Weasley ở đâu cả, vì vậy Harry vọt lên cầu thang đến cái buồng ngủ sát nóc của Ron.

“Con đang dọn đây, con đang... Ủa, bồ hả?” Ron nói trong cái thở phào khi Harry đi vào phòng. Ron lại nằm ườn ra cái giường mà rõ ràng là nó vừa nhổm khỏi đó. Cái phòng tùm lum tà la như vẫn thế suốt tuần; chỉ có đổi khác duy nhất là giờ đây Hermione đang ngồi ở tuốt một góc với con mèo lông xù vàng hoe quần bên chân, cô bé đang phân loại sách thành hai đồng kệch xù, một số sách đó Harry nhận ra là sách của nó.

“Chào Harry,” Hermione nói khi Harry ngồi xuống cái giường xếp dã chiến của nó.

“Và bồ xoay cách nào mà thoát ra được vậy?”

“Ôi, má Ron quên là đã nhờ mình và Ginny thay vài trái giường ngày hôm qua rồi,” Hermione nói. Cô bé quăng cuốn *Lượng Số Học và Ngữ Pháp* vào một đồng và cuốn *Thăng Trầm của Nghệ Thuật Hắc Ám* vô đồng kia.

“Tụi này vừa nói chuyện về thầy Mắt Đen,” Ron nói với Harry, “mình đoán là thầy vẫn còn sống.”

“Nhưng anh Bill nhìn thấy thầy ấy bị trúng Lời nguyên Giết chóc mà,” Harry nói.

“Ừ, nhưng lúc ấy anh Bill cũng đang bị tấn công,” Ron nói, “làm sao anh chắc chắn được điều anh thấy?”

“Cho dù lời nguyên không đánh trúng thầy Mắt Đen thì rớt xuống từ độ cao mấy trăm thước...” Hermione nói, cô bé đang cân nhắc cuốn *Những Đội Quidditch của Anh và Ái Nhĩ Lan* trên tay.

“Thầy đúng ra có thể xài bùa Chấn...”

“Nhưng chị Fleur nói cây đũa phép của thầy bị văng khỏi tay rồi...” Harry nói.

“Ừ, thì thôi, nếu bồ cứ muốn thầy chết,” Ron lầu bầu; nhồi cái gối của nó thành một hình thù thoải mái hơn.

“Dĩ nhiên tụi mình đâu có muốn thầy ấy chết!” Hermione nói, tỏ vẻ sững sốt. “Thầy ấy chết thì thật là khủng khiếp! Nhưng tụi mình phải thực tế chứ!”

Lần đầu tiên, Harry hình dung ra thi thể của thầy Mắt Đen, tan tành như xác cụ Dumbledore từng bị, nhưng vẫn còn con mắt pháp thuật xoay tít mù trong hốc mắt. Nó cảm thấy một nỗi đau thấu ruột trộn lẫn với một cơn tức cười quái dị.

“Bọn Tử Thần Thực Tử có lẽ đã dọn dẹp chiến trường sau đó, vì vậy mà không ai tìm được thi thể của thầy,” Ron nói một cách khôn ngoan.

“Ừ,” Harry nói. “Giống như ông Barty Crouch, bị biến thành một khúc xương và chôn trong mảnh vườn trước chòi của bác Hagrid. Có lẽ họ đã biến hình thầy Moody và nhồi bông thầy...”

“Đừng!” Hermione ré lên. Kinh ngạc, Harry quay lại nhìn vừa đúng lúc thấy cô bé òa khóc trên cuốn *Bảng Ký Hiệu Âm Tiết cho Người Niệm Chú*.

“Ôi, đừng,” Harry nói, loay hoay bò dậy khỏi cái giường xếp cũ kỹ của nó. “Hermione à, mình không có ý chọc giận bồ...”

Nhưng với một tiếng kết âm ỉ của cái khung giường rỉ sét, Ron bật ra khỏi giường, lao đến bên Hermione trước tiên. Choàng một cánh tay quanh Hermione, nó mò trong túi quần bò và móc ra một cái khăn tay ngó thấy ghê mà nó đã dùng để chùi bếp lò trước đó. Hấp ta hấp tấp, nó rút ra cây đũa phép, chĩa vào miếng giẻ lau ấy và nói, “*Tẩy*.”

Cây đũa phép rút gần hết vết dầu mỡ bầy hầy. Ra vẻ hơi tự mãn, Ron đưa cái khăn tay còn bốc khói thoang thoang cho Hermione.

“Ôi... cảm ơn, Ron... mình xin lỗi...” Cô bé hỉ mũi và nấc cụt. “Chẳng qua... khủng khiếp quá, phải không? Ngay... ngay sau cái chết của thầy Dumbledore... Chẳng hiểu sao, mình không... không bao giờ tưởng tượng nổi thầy Mắt Đen lại chết, thầy trông kiên cường lắm.”

“Ừ, mình biết,” Ron nói, siết Hermione một cái. “Nhưng bồ có biết thầy sẽ nói với tụi mình điều gì không, nếu thầy có mặt ở đây?”

“Cảnh... cảnh giác không ngừng,” Hermione nói, chùi nước mắt.

“Đúng vậy,” Ron gật đầu nói. “Thầy sẽ bảo tụi mình hãy học tập từ chuyện đã xảy ra cho thầy. Và điều mình học được là chớ có tin tưởng vào thằng cha cà chớn hèn nhát Mundungus.”

Hermione bật cười rung cả người và chồm tới trước để nhặt lên hai cuốn sách nữa. Một giây sau, Ron đã phải giật phắt lại cánh tay đang choàng ôm vai Hermione: cô nàng đã làm rớt cuốn *Quái Thư về Quái Vật* lên chân Ron. Cuốn sách thoát ra được cái đai ràng bèn đóp một miếng chì tử lên mắt cá chân Ron.

“Mình xin lỗi! Mình xin lỗi!” Hermione kêu lên trong khi Harry giật mạnh cuốn sách ra khỏi chân Ron và cột chặt nó lại.

“Mà bồ định làm gì với mớ sách đó chứ?” Ron vừa hỏi vừa đi cà nhắc trở về giường.

“Chỉ cố chọn ra cuốn nào nên đem theo,” Hermione nói. “Đọc trong lúc tụi mình đi tìm Trường Sinh Linh Giá.”

“Ờ, tất nhiên,” Ron nói, vỗ tay lên trán, “quên bém là tụi mình sẽ săn lùng Voldemort trong một cái thư viện lưu động.”

“Hì hì,” Hermione cười, ngó xuống cuốn *Bảng Ký Hiệu Âm Tiết cho Người Niệm Chú*... “Mình tự hỏi... liệu có khi nào cần dịch chữ Runes không? Biết đâu... mình nghĩ tụi mình nên đem nó theo, để yên tâm.”

Cô bé thả cuốn sách lên đồng bự hơn trong hai đồng sách và lượm lên cuốn *Hogwarts, Một Lịch Sử*.

“Nghe mình nói nè,” Harry nói.

Nó đã ngồi thẳng dậy. Ron và Hermione cùng nhìn nó với một thái độ kiêu vừa nhân nhượng vừa bất chấp.

“Mình biết hai bạn đã nói sau đám tang cụ Dumbledore là hai bạn muốn đi với mình,” Harry bắt đầu.

“Nó bắt đầu đó,” Ron vừa nói với Hermione vừa đảo tròn hai con mắt.

“Thì tụi mình đã biết là nó sẽ nói mà,” cô bé thở dài, quay về với những cuốn sách. “Bồ biết không, mình nghĩ mình sẽ đem theo cuốn *Hogwarts, Một Lịch Sử*. Cho dù tụi mình không trở về nơi đó nữa, mình nghĩ mình sẽ cảm thấy không phải nếu không mang nó theo cùng...”

“Nghe đây!” Harry lại nói.

“Không, Harry, *bồ* nghe đây,” Hermione nói. “Tụi này sẽ cùng đi với bồ. Chuyện đó đã được quyết định từ cả mấy tháng trước – thực sự là cả nhiều năm trước.”

“Nhưng...”

“Thôi im đi,” Ron khuyên Harry.

“... hai bồ có chắc là đã suy nghĩ kỹ việc này chưa?” Harry vẫn cù nhây.

“Để coi,” Hermione nói, quăng phịch cuốn *Du Hành Cùng Người Khổng Lồ* lên đồng sách vút đi với vẻ mặt hầm hầm. “Mình đã chuẩn bị hành lý mấy ngày trời, cho nên tụi mình sẵn sàng ra đi trong tích tắc ngay khi được thông báo. Mà nói cho bồ biết, để được thế là đã phải thực hiện một số phép thuật khá vất vả, ấy là chưa nói đến việc chôn toàn bộ Đa Quả dịch dự trữ của thầy Mắt Đen ngay trước mũi má anh Ron.

“Mình cũng đã điều chỉnh trí nhớ của ba má mình để họ tin rằng họ thực sự tên là Wendell và Monica Wilkins, và tham vọng cả đời họ là di cư đến Úc, mà họ đã làm việc đó rồi. Ấy là để Voldemort khó dò ra tung tích họ và tra vấn họ về mình – hay về bồ, bởi vì thật không may, mình đã kể cho ba má mình nghe hơi nhiều về bồ.

“Cứ cho là mình sống sót sau cuộc săn lùng Trường Sinh Linh Giá của tụi mình đi, lúc đó mình sẽ đi tìm ba má và giải bùa ếm đi. Nếu mình không... thì thôi, mình tin mình đã ếm đủ bùa để giữ cho ba má bình yên và vui vẻ. Ông Wendell và bà Monica Wilkins sẽ không biết là họ từng có một đứa con gái, vậy đó.”

Đôi mắt của Hermione lại ràn rụa nước mắt. Ron lại phải vọt ra khỏi giường, choàng tay ôm vai cô bé một lần nữa, và cau mày nghiêm mặt nhìn Harry như thể trách mắng nó vì thiếu tế nhị. Harry không thể nghĩ ra điều gì để nói, đặc biệt vì cái sự Ron dạy dỗ người khác tế nhị là rất rất ư bất thường.

“Mình... Hermione à, mình xin lỗi... mình đâu có...”

“... đâu có biết là Ron và mình đã ý thức hoàn toàn điều gì có thể xảy ra nếu tụi này cùng đi với bồ chứ gì? Có chứ, tụi này hiểu rõ chứ. Ron, bồ cho Harry xem cái tụi mình vừa làm xong đi.”

“Không được, nó vừa mới ăn xong,” Ron nói.

“Không sao đâu, Harry cần biết mà!”

“Ờ, cũng được. Harry, lại đây.”

Lần thứ hai Ron thu hồi cánh tay đang ôm Hermione và lốc cốc đi tới cửa.

“Đi nào!”

“Chi vậy?” Harry vừa hỏi vừa đi theo Ron ra khỏi phòng đến đầu cầu thang nhỏ xíu.

“*Hạ xuống!*” Ron lẩm nhẩm, chìa cây đuă phép lên trần nhà thâm thấp. Một cái cửa sập mở ra ngay bên trên đầu tụi nó và một cái thang thông xuống tới chân tụi nó. Một âm thanh ghê rợn, nửa như rên, nửa như hóp, phát ra từ cái lỗ vuông, cùng với một mùi khó chịu như mùi cống lộ thiên.

“Có phải là con ma xó của bồ không?” Harry hỏi, nó vẫn chưa thực sự giáp mặt cái kẻ đôi khi làm gián đoạn sự tĩnh mịch hàng đêm.

“Ừ. Nó đó,” Ron nói, trèo lên thang. “Lên đây ngó nó một cái.”

Harry theo Ron trèo mấy bậc thang ngắn để chui lên cái buồng sát mái bé tẹo. Đầu và vai nhô lên hẳn trong buồng rồi nó mới nhìn thấy con ma xó nằm cuộn tròn cách nó mấy bước, đang ngủ say trong ánh sáng lờ mờ, miệng há hốc.

“Nhưng nó... nó giống... bộ ma xó thường mặc đồ ngủ hả?”

“Không,” Ron nói. “Thường tụi nó cũng không có tóc đỏ hay cả đống mụn.”

Harry ngẩng nhìn con ma xó, hơi góm góm. Nó có hình dạng và kích thước của con người, và mặc cái mà, nhờ mắt Harry giờ đã quen với bóng tối nên đã nhận ra, rõ ràng là một bộ đồ ngủ đã cũ của Ron. Nó cũng biết chắc là ma xó thường hói và đầy nhọt, chứ không lấm tóc và mặt mũi chỉ chít những mụn nước viêm tấy.

“Nó là mình đó, hiểu không?”

“Không,” Harry nói. “Mình không hiểu.”

“Trở về phòng mình sẽ giải thích, cái mùi này sắp giết mình rồi,” Ron nói. Tụi nó trèo xuống thang, Ron trả cái thang lên trần nhà, rồi đến ngồi bên Hermione. Cô bé vẫn còn đang lựa sách.

“Khi tụi mình ra đi, con ma xó sẽ xuống đây sống trong căn phòng này của mình.” Ron nói. “Mình tin nó thực sự trông mong đến lúc đó... Ừ, cũng khó nói thế được, vì nó chẳng biết gì khác hơn là rên rĩ và sụt sịt mũi dài lòng thòng... nhưng nó gật đầu lia lịa khi mình nói tới chuyện đó. Đại khái, nó sẽ là mình đang mắc bệnh trái rạ. Hay hén?”

Harry chỉ bày tỏ được sự bối rối của nó.

“Hay chứ!” Ron nói, thất vọng thấy rõ khi Harry không quán triệt được sự lỗi lạc của cái kế hoạch đó. “Như vậy nè, khi ba đưa tụi mình không đến trường Hogwarts nhập học lại, mọi người sẽ nghĩ là Hermione và mình ắt là đi cùng với bồ, đúng không? Điều đó có nghĩa là bọn Tử Thần Thực Tử sẽ đi thẳng tới gia đình tụi này để coi chúng có thể moi ra tin tức về chỗ ở của bồ không.”

“Nhưng lúc đó hy vọng nhìn có vẻ như mình đã đi xa với ba má mình; dạo này nhiều phù thủy gốc Muggle bàn tính chuyện đi trốn lắm,” Hermione nói.

“Tụi mình không thể đem cả nhà mình đi trốn, coi bộ đáng nghi lắm, với lại mọi người không thể bỏ hết công ăn việc làm được,” Ron nói. “Vì vậy tụi mình bịa ra chuyện mình bị bệnh

trái rạ nặng, đó là lý do mình không thể trở lại trường. Nếu có ai đó đến kiểm tra, ba hay má đều có thể chỉ cho họ thấy con ma xó trên giường của mình, mặt đầy mụn mủ. Bệnh trái rạ lây dữ lắm, cho nên họ sẽ không muốn tới gần nó đâu. Nó không thể nói năng gì cũng không sao, bởi vì hiển nhiên người ta không thể nói nữa một khi nấm đã lan tới lưỡi gà.”

“Ba má bồ cũng tham gia kế hoạch này hả?” Harry hỏi.

“Ba thì có. Ba giúp anh Fred và anh George biến hình con ma xó. Má thì... chèn ời, bồ đã thấy má ra sao rồi. Má sẽ không chấp nhận chuyện tụi mình ra đi cho đến khi tụi mình đi hẳn.”

Trong phòng im lặng, chỉ vang lên tiếng ạch đui nho nhỏ vì Hermione tiếp tục liệng sách vào đồng hồ này hoặc đồng hồ kia. Ron ngồi nhìn Hermione, và Harry nhìn hết đứa này đến đứa kia, không thể nói được gì cả. Những biện pháp hai đứa dùng để bảo vệ gia đình tụi nó khiến Harry hiểu ra, hơn bất kỳ điều gì khác có thể khiến nó hiểu ra, rằng hai đứa thực sự sẽ đi cùng với nó và tụi nó biết chính xác việc đó sẽ nguy hiểm như thế nào. Harry muốn nói với hai đứa rằng điều đó có ý nghĩa như thế nào đối với nó, nhưng lại không tìm được lời lẽ đủ tầm cỡ để diễn tả.

Xuyên qua màn im lặng, từ dưới bốn tầng lầu vọng lên âm thanh đã bị hãm bớt của bà Weasley đang quát mắng.

“Chắc Ginny để sót một chấm bụi trên vành khăn ăn thổ tả,” Ron nói. “Mình không thể hiểu được tại sao gia đình Delacour phải đến đây trước ngày cưới những hai ngày.”

“Em gái chị Fleur sẽ là phù dâu, cô bé phải tới đây sớm để tổng dợt, và cô ta còn bé quá không thể tự đến đây một mình.” Hermione nói, trong khi còn nghiền ngẫm mãi không quyết định được về cuốn *Đoạn Tuyệt Nữ Thần Báo Tử*.

“Điều này khách khứa sẽ chẳng giúp má bớt căng thẳng đâu,” Ron nói.

“Điều mà tụi mình thực sự cần quyết định,” Hermione nói, quăng cuốn *Lý Thuyết Pháp Thuật Phòng Vệ* vô thùng rác mà không cần liếc qua lần thứ hai và cầm lên cuốn *Đánh Giá Nền*

Giáo Dục Pháp Thuật ở Châu Âu, “là đi đâu sau khi tụi mình rời khỏi nơi đây. Mình biết bồ nói bồ muốn đi đến Thung lũng Godric trước tiên, Harry à, và mình hiểu tại sao, nhưng... ừ... tụi mình có nên coi Trường Sinh Linh Giá là ưu tiên hàng đầu không?”

“Nếu tụi mình biết được bất kỳ Trường Sinh Linh Giá nào ở đâu thì mình đồng ý với bồ,” Harry nói, nó không tin là Hermione thực sự hiểu được nỗi khao khát quay về Thung lũng Godric của nó. Mồ mả ba má nó chỉ là một phần: nó có một cảm giác rõ rệt, dù không giải thích được, rằng nơi chốn ấy đang nắm giữ những giải đáp cho nó. Có thể đơn giản vì đó là nơi nó đã sống sót bất chấp Lời nguyên Giết chóc của Voldemort; và giờ đây, khi đang phải đối đầu với thách thức lặp lại kỳ tích đó, Harry bị lôi kéo về nơi kỳ tích đó đã xảy ra, muốn hiểu thấu.

“Bồ không nghĩ là có khả năng Voldemort đang canh chừng Thung lũng Godric à?” Hermione hỏi. “Hắn có thể chờ bồ trở lại đó thăm viếng mồ mả ba má bồ một khi bồ đã được tự do muốn đi đâu thì đi?”

Điều này Harry chưa từng nghĩ tới. Trong khi nó đang cố gắng tìm cách biện bác thì Ron cất lời, rõ ràng là đang theo đuổi một hướng suy nghĩ của riêng mình.

“Cái tay R.A.B. này,” nó nói. “Mấy bồ biết chứ, cái tay đã ăn cắp cái mặt dây chuyền thật đó?”

Hermione gật đầu.

“Ổng nói trong cái thư ngắn là ổng sẽ hủy nó, phải không?”

Harry kéo cái ba lô về phía nó và lấy cái Trường Sinh Linh Giá giả ra, bên trong bức thư ngắn của R.A.B. vẫn còn xếp kỹ.

“Ta đã lấy cắp Trường Sinh Linh Giá thật và dự định sẽ phá hủy nó ngay khi có thể,” Harry đọc lớn.

“VẬY, nếu ông ấy đã hủy nó đi rồi thì sao?” Ron hỏi.

“... hoặc bà ấy,” Hermione chen vô.

“Dẫu ai đi nữa,” Ron nói, “thì tụi mình cũng bớt được một việc phải làm!”

“Ừ, nhưng tội mình vẫn cứ phải thử và dò la ra cái mặt dây chuyền thật, đúng không?” Hermione nói, “để coi nó có bị hủy thiệt không.”

“Và một khi tội mình tìm được nó rồi, *làm* cách nào bồ hủy được một Trường Sinh Linh Giá?” Ron hỏi.

“Ừ,” Hermione nói. “Mình đang nghiên cứu chuyện đó.”

“Làm cách nào?” Harry hỏi. “Mình không nghĩ là có bất kỳ cuốn sách nào về Trường Sinh Linh Giá ở thư viện.”

“Không có thiệt,” Hermione nói, cô bé ửng hồng. “Thầy Dumbledore đã cho dẹp hết chúng, nhưng thầy... thầy không hủy chúng đi.”

Ron ngồi thẳng dậy, mắt mở thao láo.

“Bồ xoay sở cách quỷ gì mà rớ được tay vô mấy cuốn sách về Trường Sinh Linh Giá vậy?”

“Đâu... đâu có ăn cắp gì đâu!” Hermione nói, khẩn khoản nhìn từ Ron đến Harry. “Chúng vẫn là sách của thư viện, cho dù thầy Dumbledore đã cho dẹp chúng khỏi kệ sách. Với lại, nếu thầy *thực sự* không muốn cho bất cứ ai đọc chúng, mình tin chắc thầy đã gây nhiều khó khăn hơn cho việc...”

“Nói thẳng ra đi!” Ron ngắt.

“À... dễ thôi,” Hermione nói nhỏ. “Mình chỉ cần niệm chú Triệu tập. Mấy bồ biết đấy... Lại đây. Và... sách bay vèo từ cửa sổ phòng làm việc của thầy Dumbledore vào thẳng ký túc xá nữ.”

“Nhưng bồ làm chuyện này hồi nào?” Harry hỏi, nhìn Hermione đầy vẻ ngưỡng mộ pha lẫn ngờ vực.

“Ngay sau đám tang cụ... thầy Dumbledore,” Hermione nói, giọng nhỏ hơn nữa. “Ngay sau khi tội mình đồng ý là sẽ bỏ trường đi tìm các Trường Sinh Linh Giá. Khi mình đi trở lên lầu để lấy đồ đạc... đột nhiên mình nghĩ là tội mình càng biết nhiều về những Trường Sinh Linh Giá đó thì càng thuận lợi hơn... và chỉ có một mình mình ở đó... cho nên mình thử... và làm được luôn. Những cuốn sách bay thẳng vào cửa sổ mở và mình... mình gói ghém chúng lại.”

Cô bé nuốt nước miếng và bỗng nhiên nói giọng năn nỉ, “Mình tin là thầy Dumbledore sẽ không giận, đâu có phải tội mình sẽ dùng thông tin trong sách để chế tạo Trường Sinh Linh Giá đâu?”

“Bồ có thể nghe ý kiến của tội này không?” Ron nói. “Mà thôi, mấy cuốn sách đó đâu rồi?”

Hermione lục lọi một lát và rút từ đồng sách ra một bộ khóa xù, được cột chặt bằng dây da đen đã ngả màu. Cô nàng tỏ ra buồn nôn một tí và cầm nó bằng mấy ngón tay như thể đó là cái gì vừa mới chết.

“Đây là bộ sách có hướng dẫn rõ ràng về cách tạo ra một Trường Sinh Linh Giá. *Những Bí Mật Của Nghệ Thuật Hắc Ám* – một cuốn sách khủng khiếp, thực sự ghê tởm, đầy những pháp thuật ác độc. Mình thắc mắc thầy Dumbledore đã dẹp nó khỏi kệ sách từ lúc nào... nếu mãi đến khi thành hiệu trưởng thầy mới dẹp nó đi thì mình dám cá là Voldemort đã học được tất cả mọi hướng dẫn mà hắc cần có trong cuốn sách này.”

“Vậy tại sao hắc phải hỏi thầy Slughorn cách chế tạo Trường Sinh Linh Giá nếu hắc đã đọc cuốn sách?”

“Hắc chỉ lân la bên thầy Slughorn để tìm hiểu xem việc gì sẽ xảy ra khi người ta xẻ hồn mình thành bảy mảnh,” Harry nói. “Thầy Dumbledore tin chắc là khi Riddle đến hỏi thầy Slughorn về Trường Sinh Linh Giá thì hắc đã biết cách chế tạo rồi. Mình nghĩ bồ đúng, Hermione à, rất có thể hắc đã lấy thông tin từ cuốn sách.”

“Và mình càng đọc về những Trường Sinh Linh Giá,” Hermione nói, “thì có vẻ chúng càng khủng khiếp, và mình càng khó tin là hắc đã thực sự tạo ra được những sáu cái. Trong cuốn sách này có cảnh cáo là việc xẻ linh hồn mình ra sẽ khiến cho phần hồn còn lại bất ổn như thế nào, và ấy là chỉ mới tạo một Trường Sinh Linh Giá thôi đấy.”

Harry nhớ điều mà thầy Dumbledore nói về việc Voldemort đã vượt xa sự “tàn ác thông thường.”

“Không có cách nào để nhập hồn lại sao?” Ron hỏi.

“Có chứ,” Hermione nói kèm một nụ cười gượng gạo, “nhưng sẽ đau đớn quằn quại.”

“Tại sao? Mà làm cách nào?” Harry hỏi.

“Sám hối,” Hermione nói. “Người ta phải thực sự cảm nhận được điều mình đã làm. Có một chú thích. Rất có thể nỗi đau đớn đó sẽ hủy diệt người sám hối. Mình thấy Voldemort không đời nào thử làm chuyện đó, mấy bồ có nghĩ vậy không?”

“Không,” Ron nói, trước khi Harry có thể trả lời. “Vậy trong sách đó có nói cách phá hủy Trường Sinh Linh Giá không?”

“Có,” Hermione nói, lúc này cô nàng đang lật những trang giấy mong manh như thể xem xét một bộ lòng thúi nát. “Bởi vì nó cảnh cáo các pháp sư Hắc ám phải mạnh như thể nào mới ếm được bùa lên chúng. Qua tất cả những gì mình đọc, điều mà Harry đã làm đối với quyển nhật ký của Riddle là một trong những cách cực kỳ đơn giản để phá hủy một Trường Sinh Linh Giá.”

“Cái gì, đâm nó bằng một cái nanh măng xà à?” Harry hỏi.

“Ái chà, vậy thì may quá, tội mình có cả đồng nanh măng xà dự trữ,” Ron nói. “Mình đang thắc mắc không biết tội mình sẽ phải làm gì với chúng đây.”

“Không nhất thiết phải là nanh măng xà,” Hermione kiên nhẫn nói. “Chỉ cần là cái gì đó có tính chất hủy diệt ghê gớm đến nỗi Trường Sinh Linh Giá không thể tự cứu chữa được. Nọc độc măng xà chỉ có một chất giải độc, mà lại cực kỳ hiếm...”

“... nước mắt phượng hoàng,” Harry gật đầu nói.

“Đúng vậy,” Hermione nói. “Vấn đề của tội mình là có quá ít những vật liệu có tính hủy diệt như nọc độc măng xà, và chúng đều quá nguy hiểm không thể mang theo bên mình được. Nhưng đó là vấn đề mà tội mình phải giải quyết, vì xé nát, đập bể, hay nghiền vụn một Trường Sinh Linh Giá không được tích sự gì. Mình phải đặt nó ra ngoài khả năng cứu chữa bằng pháp thuật.”

“Nhưng ngay cả nếu như mình phá tan nát cái vật chứa linh hồn đó,” Ron nói, “thì tại sao mảnh linh hồn trong vật đó lại không bỏ đi mà sống trong một vật khác?”

“Bởi vì Trường Sinh Linh Giá là một thứ trái ngược hoàn toàn với con người.”

Nhận thấy cả Harry và Ron đều có vẻ bối rối hết sức, Hermione vội nói tiếp, “Như vậy nhé, nếu bây giờ mình cầm lên một thanh gươm, đây Ron, và đâm xuyên gươm qua người bồ, thì cũng chẳng làm tổn hại gì hết đến linh hồn của bồ.”

“Thực là một niềm an ủi cho mình đấy, chắc chắn,” Ron nói làm Harry bật cười.

“Thiệt như vậy ấy chứ! Nhưng điều mình muốn nói là cho dù thân thể của bồ có bị gì đi nữa thì linh hồn của bồ vẫn còn đó, nguyên si,” Hermione nói. “Nhưng đối với Trường Sinh Linh Giá thì ngược lại hoàn toàn. Mảnh linh hồn bên trong lệ thuộc vào vật chứa nó, vào cái thân xác được ếm bùa của nó để sống sót, không thì nó không thể tồn tại.”

“Cuốn nhật ký đó coi như là chết khi mình đâm nó,” Harry nói, nhớ lại mực đã tuôn ra như máu từ những trang sách bị đâm lủng, và tiếng gào thét của mảnh linh hồn Voldemort khi tan biến.

“Và một khi cuốn nhật ký được phá hủy đúng cách, mảnh linh hồn kẹt trong đó không thể tồn tại nữa. Ginny đã cố gắng vứt bỏ cuốn nhật ký trước khi bồ hủy nó, cô bé đã liệng nó vô bồn cầu xả nước cho nó trôi đi, nhưng rõ ràng là nó vẫn trở lại, xịn như mới.”

“Khoan đã,” Ron nói, cau mày lại. “Một mảnh linh hồn trong cuốn nhật ký đó đã ám ảnh Ginny, đúng không? Nó làm thế bằng cách nào?”

“Khi vật chứa pháp thuật vẫn còn nguyên vẹn, mảnh linh hồn bên trong có thể nhập vào hay xuất ra khỏi người nào đó nếu người đó quá gần gũi vật đó. Mình không có ý nói là cầm nó quá lâu, đây không ăn nhằm gì đến chuyện đụng chạm nó,” Hermione nói thêm trước khi Ron có thể mở miệng. “Ý mình

nói đến sự gần gũi về tình cảm. Ginny đã trút hết nỗi lòng mình vào cuốn nhật ký đó, tự làm cho chính mình trở nên cực kỳ yếu đuối. Người nào quá thích hay quá lệ thuộc vào Trường Sinh Linh Giá thì người đó sẽ gặp rắc rối.”

“Mình thắc mắc thầy Dumbledore đã hủy chiếc nhẫn như thế nào?” Harry nói. “Tại sao mình lại không hỏi thầy nhỉ? Mình chưa bao giờ thực sự...”

Giọng nói của nó lạc đi: nó đang nghĩ về tất cả những điều lẽ ra nó nên hỏi thầy Dumbledore, và vì thầy hiệu trưởng đã mất rồi, nên nó đang nghĩ vì sao nó lại lãng phí quá nhiều cơ hội khi thầy còn sống, để tìm ra nhiều hơn... tìm ra mọi thứ...

Sự im lặng bỗng tan tành khi cửa phòng ngủ bật mở tung bằng một cú tông phá đến rung tường. Hermione thét lên và làm rớt cuốn *Bí Mật Cửa Nghệ Thuật Hắc Ám*; con mèo Crookshanks xẹt ngay xuống gầm giường, kêu xì xì đầy phần nộ; Ron nháy phóc khỏi giường, trượt trên một miếng giấy gói kẹo Nhái sô-cô-la, đập luôn đầu vào bức tường đối diện; và Harry theo bản năng mò kiếm ngay cây đũa phép của mình trước khi nhận ra nó đang ngược nhìn bà Weasley, tóc bà rối lù xù và mặt bà méo đi vì tức giận.

“Tôi rất tiếc phải giải tán cuộc họp mặt thân ái nho nhỏ này,” bà nói, giọng run run, “Tôi biết là tất cả các anh chị cần nghỉ ngơi... nhưng quà cưới còn chất đống trong phòng tôi giờ cần phải sắp xếp, mà tôi lại cứ có cảm tưởng rằng các anh chị đã đồng ý giúp đỡ rồi chứ.”

“Dạ, đúng,” Hermione nói, có vẻ khiếp đảm khi đứng bật lên khiến đống sách văng tứ tung. “Tội con sẽ... tội con xin lỗi...”

Quảng cho Ron và Harry một ánh mắt đau khổ, Hermione vội vã đi theo bà Weasley ra khỏi phòng.

“Y như thân phận gia tinh,” Ron lầm bầm than thở, vẫn còn xoa xoa cái trán khi nó và Harry đi theo sau. “Chỉ thiếu niềm đam mê nghề nghiệp. Cái đám cưới này càng xong sớm thì càng vui hơn.”

“Ừ,” Harry nói, “lúc đó tại mình không còn chuyện gì ngoài chuyện đi tìm những Trường Sinh Linh Giá... Sẽ giống như đi nghỉ lễ hén?”

Ron phá ra cười, nhưng nhìn thấy đồng quà cưới vĩ đại đang chờ tại nó trong phòng bà Weasley, nó lập tức nín luôn.

Gia đình Delacour đến vào lúc mười một giờ sáng hôm sau. Harry, Ron, Hermione, và Ginny đều cảm thấy khó chịu với gia đình Delacour lúc này; và với một thái độ khiếm nhã, Ron đi thỉnh thịch lên cầu thang để thay vớ cho đúng đôi, còn Harry cố gắng vuốt cho tóc nằm ẹp xuống. Và khi tất cả mọi người đều được coi là đủ thanh nhã, họ kéo cả đám ra sân sau đầy nắng để chờ khách đến.

Harry chưa bao giờ thấy sân sau chín chu sạch sẽ như vậy. Mấy cái vạc rỉ sét và mấy chiếc giày ống Wellington thường lăn lóc bên những bậc thềm dẫn lên cửa sau đã biến mất, thay vào đó là hai bụi Bông Phe Phẩy mới to trong hai cái chậu bụi đứng hai bên cánh cửa; mặc dù không có gió thoảng, lá vẫn uể oải ve vẩy tạo nên hiệu quả gợn sóng lăn tăn hấp dẫn. Gà què đã được nhốt lại, sân được quét dọn, và khu vườn bên cạnh đã được tỉa cành, nhổ cỏ, nhìn chung rất bảnh bao, mặc dù Harry, kẻ vốn thích tình trạng cây cối mọc um tùm, thì nghĩ là cảnh vườn có hơi hoang vu khi không còn bệ lũ những con quỉ lùn tí tởn như thường lệ.

Nó không nắm được có bao nhiêu bùa phép an ninh đã được cả Hội Phượng Hoàng lẫn Bộ Pháp thuật ếm lên Hang Sóc, nó chỉ biết là không ai còn có thể dùng phép thuật đi thẳng đến nơi này nữa. Vì vậy ông Weasley phải đi đón gia đình Delacour ở tuốt trên đỉnh của một ngọn đồi gần đó, nơi gia đình Delacour đến bằng Khóa Cảng. Âm thanh đầu tiên báo hiệu họ đến là tiếng cười khanh khách cao vút một cách khác thường, hóa ra xuất phát từ ông Weasley, khi ông xuất hiện ở cổng ngay sau đó, khuôn vác hành lý đùm đề, đi sau là một người đàn bà tóc vàng xinh đẹp mặc áo đầm dài nhiều lớp màu xanh biếc; bà này chỉ có thể là má của Fleur.

“Ma-măn!” Fleur bật khóc, ào tới trước ôm chầm lấy bà khách. “Pa-pa!”

Me xừ Delacour còn lâu mới bằng được vẻ quyến rũ của vợ; ông lùn hơn vợ một cái đầu, và cực kỳ béo tròn, với một chòm râu đen nho nhỏ và nhọn hoắt. Tuy nhiên trông ông ta hiền hậu tử tế. Nhón lên về phía bà Weasley đứng trên đôi giày cao gót, ông khách hôn lên mỗi bên má bà Weasley hai lần, để lại cho bà chút xôn xao bối rối.

“Quý zị đã chịu quá nhiều phiền toái,” ông nói giọng thâm trầm. “Cháu Fleur nói với chúng tôi là quý zị đã chuẩn bị rất chu đáo”

“Ôi, chẳng có chi, có chi đâu!” Bà Weasley uốn lưỡi, “Không có phiền toái chi cả!”

Ron xả cảm xúc của mình bằng cách nhắm vào một con quỳ lùn và đá cho nó một cái đích đáng, con quỳ lùn ấy đã thò đầu ra từ phía sau một trong hai bụi Bông Phe Phấy.

“Thưa bà!” Me xừ Delacour nói, vẫn còn cầm bàn tay bà Weasley trong hai bàn tay béo múp của ông ta mà tươi cười. “Chúng tôi vô cùng vinh hạnh trước việc hợp nhất sắp tới của hai gia đình chúng ta! Cho phép tôi được giới thiệu vợ tôi, Apolline.”

Bà Delacour lướt tới trước và cúi khò xuống cũng để hôn bà Weasley.

“*Hân hạnh*”, bà ta nói. “Chồng của bà đã kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện thật là thú vị.”

Ông Weasley phát cười lên như điên; bà Weasley ném cho ông chồng một cái nhìn có tác dụng làm cho ông nín ngay lập tức và lấy lại được vẻ mặt đứng đắn như bên giường bệnh của một người bạn thân.

“Và dĩ nhiên, quý zị đã thấy cô con gái bé bỏng của chúng tôi, Gabrielle!” Me xừ Delacour nói. Gabrielle là Fleur nho nhỏ; mười một tuổi, tóc dài tới eo màu vàng óng ánh, cô bé nở nụ cười tươi tắn chào bà Weasley và ôm bà một cái, rồi ném cho

Harry một ánh mắt nồng nàn, đôi mi chớm chớp. Ginny đang hăng om xòm.

“Thôi, mời vào, mời,” bà Weasley hớn hở nói, dẫn gia đình Delacour vô trong nhà, luôn miệng nói những “Ấy đừng!” và “Xin mời đi trước” và “Không có chi”.

Gia đình Delacour chẳng mấy chốc đã lộ ra là những người khách dễ thương ưa giúp đỡ. Họ hài lòng với mọi thứ và sẵn lòng giúp chuẩn bị cho hôn lễ. Mẹ xứ Delacour phát biểu rằng mọi thứ, từ kế hoạch xếp chỗ ngồi cho khách đến giày của cô dâu là “*Mê hồn!*” Ma đàm Delacour đạt thành tích nhiều nhất trong lãnh vực bùa phép nội trợ và bà đã lau sạch cái bếp lò thật đúng cách trong nháy mắt; Gabrielle lẻo đẻo theo chị, tìm cách giúp đỡ bằng mọi cách mà cô bé có thể làm được và nói chuyện lúi lo bằng tiếng Pháp.

Tuy nhiên, Hang Sóc vốn không được xây cất để cho quá nhiều người ở. Ông bà Weasley giờ đây ngủ trong phòng khách, sau khi đã gạt đi sự phản đối của ma đàm và mẹ xứ Delacour, và khẳng khẳng bắt khách nhận phòng ngủ của mình. Gabrielle ngủ với chị Fleur trong căn phòng cũ của Percy, và khi anh Charlie từ Romania về để làm phù rể, anh sẽ ở chung phòng với anh Bill. Hầu như không còn cơ hội mà tụ tập bàn bạc kế hoạch nữa, và trong nỗi tuyệt vọng đó, Harry, Ron và Hermione bèn xung phong đi cho gà ăn chỉ để thoát ra khỏi căn nhà quá ư đông đúc.

“Rồi má *vẫn* không để tội mình yên đâu!” Ron cầu nài, và cố gắng lần thứ hai của tội nó để gặp nhau trong sân lại bị thất bại vì sự xuất hiện của bà Weasley, đang bưng một cái giỏ tổ bố những quần áo vừa giặt xong.

“A, hay quá, các con đã cho gà ăn xong,” bà vừa gọi vừa đi tới gần tội nó. “Chúng ta nên nhốt chúng lại trước khi thợ đến dựng rạp cưới vào ngày mai...” Bà giải thích, dừng bước để dựa vào cái chuồng gà. Bà có vẻ kiệt sức. “Lều Rạp Pháp thuật Millamant... hăng này làm ăn được lắm. Bill sẽ canh chừng họ... Khi họ ở đây con nên ở trong nhà, Harry à. Bác phải thừa

nhận là có tất cả đám bùa chú này vây quanh thì tổ chức một đám cưới đậm rất phức tạp.”

“Con xin lỗi,” Harry khiêm tốn nói.

“Ôi, đừng có ngớ ngẩn, con à,” bà Weasley nói ngay. “Bác không hề có ý... Ờ mà, sự an toàn của con quan trọng hơn rất nhiều. Thật ra, mấy hôm nay bác vẫn tính hỏi con muốn tổ chức sinh nhật như thế nào, Harry à. Nói cho cùng, mười bảy tuổi, đó là một ngày quan trọng...”

“Con không muốn ồn ào phiền phức,” Harry nói nhanh, nhìn thấy trước vụ này sẽ tăng thêm căng thẳng cho tụi nó. “Bác Weasley à, thiệt tình, một bữa cơm bình thường là được... nhằm ngày trước ngày đám cưới...”

“Ôi, được, nếu con muốn vậy, cưng à. Bác có nên mời chú Remus và cô Tonks không? Và bác Hagrid nữa nhé?”

“Vậy là tuyệt vời,” Harry nói. “Nhưng xin bác đừng mất công phiền phức quá.”

“Không có chi, không có chi... không phiền phức gì hết á...”

Bà nhìn nó, một cái nhìn lâu, dò xét, rồi mỉm cười buồn bã, xong đứng thẳng lên và bước đi. Harry nhìn theo khi bà vẫy cây đũa phép gần chỗ phơi đồ, quần áo ướt bay lên không trung và tự giăng lên dây, và bỗng dưng nó cảm thấy một đợt sóng ớn lạnh hồi tiếc về những phiền phức và đau buồn mà nó đem đến cho bà.

Chương Bảy

Di chúc của Cụ Albus Dumbledore

Nó đang đi dọc theo một con đường núi trong ánh bình minh màu xanh dịu mát. Xa xa bên dưới, phủ trong sương mù, lơ lờ hình ảnh một thị trấn nhỏ.

Người đàn ông nó đang tìm có ở dưới đó không, người đàn ông nó cần ghé góm đến nỗi nó không thể nghĩ đến chút gì

khác, người đàn ông nắm lời giải – lời giải cho vấn đề của nó...

“Ê, tỉnh dậy.”

Harry mở mắt ra. Nó lại đang nằm trên cái giường xếp trong căn phòng sát mái dờ hầy của Ron. Mặt trời vẫn chưa mọc và căn phòng vẫn còn tối nhờ nhờ. Con cú Pigwidgeon còn ngủ, đầu vùi dưới cánh. Cái thẹo trên trán Harry đang nhói đau.

“Bồ mới trong lúc ngủ.”

“Mình mới à?”

“Ừ. ‘Gregorovitch’. Bồ cứ nói hoài ‘Gregorovitch’.”

Harry không đeo kính, gương mặt Ron hiện ra hơi nhòe.

“Gregorovitch là ai?”

“Làm sao mình biết? Bồ là người nói ra cái tên đó mà.”

Harry chà xát cái thẹo trên trán, suy nghĩ. Nó có một ý nghĩ mơ hồ là nó đã từng nghe cái tên đó trước đây, nhưng nó không thể nghĩ ra là ở đâu.

“Mình nghĩ Voldemort đang tìm kiếm hắc.”

“Khốn khổ cho hắc,” Ron sốt sắng nói.

Harry ngồi dậy, vẫn chà xát cái thẹo, giờ nó đã hoàn toàn tỉnh ngủ. Nó cố gắng nhớ chính xác đường nét của ngôi làng nhỏ được ấp ủ trong một thung lũng sâu.

“Mình nghĩ hắc đã ra nước ngoài.”

“Ai, Gregorovitch hả?”

“Voldemort. Mình nghĩ hắc đang ở đâu đó ở nước ngoài, tìm kiếm Gregorovitch. Chỗ đó trông không giống bất cứ nơi nào trên nước Anh.”

“Bồ cho là bồ lại nhìn thấu óc hắc một lần nữa à?”

Giọng Ron có vẻ lo lắng.

“Bồ làm ơn đừng nói lại với Hermione,” Harry nói. “Dù nó vẫn mong biết bao mình đừng thấy những thứ đó trong giấc ngủ nữa, nhưng...”

Nó dăm dăm nhìn cái lồng con Pigwidgeon, nghĩ ngợi... “Tại sao cái tên Gregorovitch nghe quen quen?”

“Mình nghĩ,” nó nói chậm rãi, “ắt có dính dáng tới Quidditch. Có mối liên quan, nhưng mình không thể... mình không thể nghĩ ra nó là cái gì.”

“Quidditch hả?” Ron nói. “Hay là bồ đang nghĩ đến Gorgovitch?”

“Ai?”

“Dragomir Gorgovitch, truy thủ, được chuyển qua đội Chudley Cannons với một khoản tiền kỷ lục cách đây hai năm. Người nắm kỷ lục về bắt bóng Quaffle trong một mùa.”

“Không,” Harry nói. “Mình chắc chắn không nghĩ tới Gorgovitch.”

“Mình cũng cố gắng không nghĩ tới nữa,” Ron nói. “Thôi, đừng nào thì cũng chúc mừng sinh nhật bồ.”

“A! Đúng rồi! Mình quên bég đi! Mình đã tròn mười bảy tuổi!”

Harry chộp cây đũa phép nằm bên cạnh cái giường xếp, chĩa vào cái bàn bừa bộn mà nó đã đặt cặp kiếng của nó lên, và hô: “*Lại đây Mắt kiếng!*” Mặc dù cặp kiếng chỉ cách nó một bước chân, vẫn có điều gì đó khiến Harry cực kỳ thỏa mãn khi được thấy cặp kiếng bay vèo về phía nó, cho đến khi chúng chọc thẳng vô mắt nó.

“Tuyệt!” Ron cười hô hố.

Khoái vì được gỡ bỏ bùa Dấu Hiện, Harry làm phép tẩy đồ đạc của Ron bay khắp phòng, khiến con Pigwidgeon thức giấc và vỗ cánh bồn chồn bay loạn trong lồng. Harry cũng thử cột dây đôi giày bố của nó bằng phép thuật (sinh ra cái nút thắt khiến nó mất một lúc lâu mới cởi ra được bằng tay), và chỉ để vui mà thôi, nó đổi những chiếc áo choàng màu cam trên tấm bích chương đội Chudley Cannons của Ron ra màu xanh lam sáng.

“Nhưng mình sẽ kéo khóa quần của bồ bằng tay thôi,” Ron khuyên Harry rồi khúc khích cười khi thấy Harry phải kiểm tra ngay tức thì. “Quà cho bồ đây. Mở tại đây, cái này không nên để cho má thấy.”

“Một cuốn sách à?” Harry nói khi cầm cái gói hình chữ nhật. “Hơi khác với truyền thống một chút hả?”

“Cuốn này không phải loại sách lèng èng bồ có đâu,” Ron nói. “Vàng rỗng đó: Mười Hai Cách Khởi-Lo-Thất-Bại Để Bỏ Bùa Các Nàng Phù Thủy. Giải thích mọi thứ người ta cần biết về con gái. Giá mà mình có cuốn sách này hồi năm ngoái thì mình đã biết tổng cách bỏ rơi Lavender và mình sẽ biết cách làm lành với... Ừm, anh Fred và George có cho mình một cuốn, và mình đã học được khá nhiều. Bồ sẽ ngạc nhiên cho mà coi, cũng không phải chỉ toàn xài đũa phép đâu.”

Khi hai đứa vô nhà bếp, tụi nó thấy một đồng quà đang nằm chờ trên bàn. Anh Bill và mẹ xù Delacour đang ăn nốt bữa điểm tâm, trong khi bà Weasley đứng chuyện vãn với họ bên cái chảo.

“Bác Arthur bảo bác chúc mừng sinh nhật thứ mười bảy của con, Harry à,” bà Weasley nói, tươi cười với nó. “Bác trai phải đi làm sớm, nhưng bác ấy sẽ trở về vào bữa ăn tối. Quà của hai bác cho con nằm trên cùng đó.”

Harry ngồi xuống, cầm cái gói vuông vức mà bà Weasley chỉ, và mở ra. Bên trong là một cái đồng hồ rất giống cái mà ông bà Weasley đã tặng cho Ron nhân sinh nhật thứ mười bảy của nó; một cái đồng hồ vàng có những ngôi sao xoay vòng trên mặt thay vì mấy cây kim.

“Theo truyền thống người ta tặng cho pháp sư đến tuổi trưởng thành một cái đồng hồ đeo tay,” đứng bên cạnh cái nôi, bà Weasley nhìn nó áy náy. “Bác e là cái đó không được mới như cái của Ron, nó thực ra là cái đồng hồ của em bác là Fabian, mà cậu này thì không được cẩn thận cho lắm với đồ đạc của mình, nó hơi bị mẻ một chút xú ở mặt sau, nhưng...”

Những lời nói còn lại của bà bị rút mất; Harry đã đứng dậy và ôm ghì lấy bà. Nó cố gởi trong cái ôm thân thiết này những điều không nói ra lời và có lẽ bà đã hiểu được, bởi vì bà vụng về vỗ nhẹ nhẹ lên má nó khi nó buông bà ra, rồi bà vẫy nhẹ cây đũa phép của bà một cách hơi ngẫu hứng, khiến cho nửa tá miếng thịt muối văng ra khỏi chảo rót xuống sàn.

“Chúc mừng sinh nhật, Harry!” Hermione nói, vội vã đi vào nhà bếp và đặt món quà của cô bé lên chóp đồng quà. “Không có gì nhiều, nhưng mình hy vọng bồ sẽ thích. Bồ tặng Harry cái gì?” Cô bé hỏi Ron, anh chàng này làm như không nghe.

“Vây, mau lên, mở quà của Hermione!” Ron nói.

Hermione mua cho Harry một Cái kính Mách lẻo mới toanh. Những gói quà khác chứa một con dao cạo có phép, quà tặng của anh Bill và chị Fleur (“À phải, cái này sẽ zúp cháu cạo râu êm ái nhưt trùn đừi.” Me xừ Delacour cam đoan với Harry, “nhưng cháu phải nói rõ zới nó cháu muốn gì... nếu không cháu sẽ thấy mình hơi bị ít râu tóc hùn mong muốn...”), sô-cô-la là quà của ông bà Delacour, và một cái hộp bự chảng những món hàng mới nhất của tiệm Phù Thử Wĩ Wái do Fred và George tặng.

Harry, Ron và Hermione không nấn ná lâu lắc ở bàn ăn, bởi vì ma đàn Delacour, Fleur và Gabrielle vừa đến khiến cho nhà bếp đông đúc không thoải mái.

“Mình sẽ xếp vô hành lý những thứ này cho bồ,” Hermione vui vẻ nói, lấy những món quà của Harry ra khỏi tay nó khi ba đứa cùng đi lên cầu thang. “Mình gần xong rồi, chỉ còn chờ quần đùi của bồ giặt xong thôi, Ron à...”

Ron lúng búng nói gì đó nhưng bị ngắt ngang vì một cánh cửa ở đầu cầu thang lều một mở ra.

“Anh Harry, mời anh vô đây một lát.”

Đó là Ginny. Ron khựng lại ngay, nhưng Hermione nắm lấy cùi chỏ nó và lôi lên cầu thang. Harry đi theo Ginny vào phòng, cảm thấy bồn chồn lo lắng.

Trước đây nó chưa từng vô trong phòng Ginny. Phòng nhỏ nhưng sáng sủa. Có một tấm bích chương to dùng của ban nhạc pháp thuật Quái Tỷ Muội treo trên tường, và tấm hình của Gwenog Jones, đội trưởng đội Quidditch toàn-nữ-phù-thủy Holyhead Harpies dán trên tường đối diện. Một bàn viết đặt đối diện khung cửa sổ mở ra vườn cây ăn trái mà có lần nó và Ginny đã chơi Quidditch với Ron và Hermione, mỗi đội hai người, và bây giờ chỗ đó đã mọc lên một cái rạp khổng lồ màu trắng ngà.

Ginny ngược lên nhìn mặt Harry, hít sâu một hơi, rồi nói, “Chúc mừng sinh nhật mười bảy...”

“Ừ... cảm ơn.”

Cô bé cứ nhìn nó mãi; nhưng nó thấy nhìn lại cô bé thật là khó, giống như nhìn vào một ngọn đèn sáng rực.

“Cảnh đẹp,” nó nói giọng yếu ớt, chỉ ra ngoài cửa sổ.

Cô bé không bận tâm điều đó. Nó không trách được.

“Em không nghĩ ra cái gì để tặng anh,” cô bé nói.

“Em không cần tặng anh cái gì cả.”

Cô bé lơ cả điều này.

“Em không biết cái gì sẽ có ích. Không có gì được quá lớn, bởi vì anh sẽ không thể đem theo bên mình.”

Nó có dịp liếc nhìn Ginny. Cô bé không khóc. Đó là một trong những điểm tuyệt vời của Ginny, cô bé ít khi nào khóc lóc. Đôi khi nó nghĩ ắt là cô bé đã trở nên cứng cỏi nhờ có sáu ông anh.

Cô bé bước tới gần Harry hơn.

“Vì vậy em nghĩ, em muốn anh có cái gì đó để nhớ tới em, biết đâu, nếu anh gặp gỡ một cô tiên khi anh đang rong ruổi làm chuyện gì đó mà anh làm.”

“Nói thật, anh nghĩ thực tế mấy vụ hên hò sẽ cực kỳ thừa thớt.”

“Vậy là em vẫn còn hên,” Ginny thì thầm, và rồi cô bé hôn nó như chưa từng hôn nó trước đây; Harry hôn lại, và đó là cơn say sưa vui sướng hơn cả rượu đế lửa; lúc này cô bé là điều duy nhất có thật trên đời, Ginny, và cái cảm giác về cô, với một tay đỡ lưng và một tay luồn vào trong mái tóc dài thơm ngọt ngào của cô bé.

Cánh cửa bật mở ra sau lưng hai đứa khiến tụi nó giật mình buông nhau ra.

“Ồi,” Ron nói giọng xoi mói. “Xin lỗi”

“Ron!” Hermione ở ngay sau lưng Ron, hơi bị khó thở. Im lặng ngọt ngào, rồi Ginny nói bằng một giọng nhỏ buồn buồn.

“Thôi, dù sao cũng chúc mừng sinh nhật vui vẻ, anh Harry.”

Tai Ron đỏ tía; Hermione tỏ vẻ lo âu. Harry muốn đóng sập cửa vào mặt hai đứa nó, nhưng lại cảm thấy như thể một luồng gió lạnh đã lùa vô phòng khi cánh cửa mở ra, và khoảnh khắc tươi sáng của đời nó đã nổ tan như bong bóng xà phòng. Tất cả lý do để nó chấm dứt bồ bịch với Ginny, để không đèo bồng với cô bé nữa, dường như lặn theo Ron mà nhảy vô phòng, và tất cả sự lãng quên đầy vui sướng bèn bỏ đi mất.

Nó nhìn theo Ginny, muốn nói đôi điều, mặc dù nó khó mà biết nói điều gì, nhưng cô bé đã quay lưng về phía nó. Nó

ngĩ có lẽ cô bé lần này đã không cầm được nước mắt nữa. Nó không thể làm gì để an ủi cô bé trước mắt Ron.

“Lát nữa sẽ gặp lại em,” nó nói, và đi theo hai đứa kia ra khỏi phòng.

Ron dẫn thỉnh thoảng xuống cầu thang, đi xuyên qua nhà bếp vẫn còn đông đúc để ra sân, và Harry bước đồng nhịp với nó suốt chặng đường, còn Hermione thì te te đi theo đằng sau có vẻ khiếp đảm.

Khi đến chỗ khuất của bãi cỏ mới cắt, Ron quay lại chặn đầu Harry.

“Mày đã bỏ nó. Bây giờ mày giờ trò gì nữa, vờn nó chơi hả?”

“Mình không vờn,” Harry nói, lúc ấy Hermione vừa theo kịp tụi nó.

“Ron...”

Nhưng Ron giơ tay bảo Hermione im lặng.

“Con nhỏ đã đau khổ thực sự khi mày chấm dứt quan hệ...”

“Mình cũng vậy. Bỏ biết tại sao mình phải chấm dứt mà, và điều đó chẳng phải do mình muốn.”

“Ừ, nhưng bây giờ mày lại đi ôm ấp hun hít nó và nó sẽ vừa mới nhen nhóm hy vọng trở lại thì...”

“Ginny không phải đồ ngu, Ginny biết chuyện đó không thể xảy ra, Ginny không trông mong gì hai đứa tôi... đi tới hôn nhân, hay...”

Khi nói điều này, trong trí Harry hiện rõ hình ảnh của Ginny trong bộ áo đầm trắng, đang kết hôn với một thằng cha xa lạ cao kều khó ưa và không có mặt mũi gì ráo. Trong một khoảnh khắc tăng đến cao trào, nó dường như nhìn ra: tương lai của Ginny tự do và không vướng víu gì hết, trong khi tương lai của nó... nó không thấy gì khác ngoài Voldemort ở phía trước.

“Nếu mày còn tiếp tục dụ dỗ nó mỗi khi có mày có cơ hội...”

“Điều đó sẽ không bao giờ có nữa,” Harry gay gắt nói. Ngày hôm đó không có mây nhưng nó cảm thấy như mặt trời vừa đi

trốn. “Được chưa?”

Ron có vẻ nửa tức tối nửa ngượng ngùng; nó đứng lắc lư một lát, rồi nói, “Vậy được, thôi, vậy là... ừ.”

Suốt ngày hôm đó Ginny không kiếm cách gặp gỡ Harry một mình nữa, cũng không bày tỏ qua ánh mắt hay cử chỉ nào cho thấy hai đứa nó có chung nhau những điều sâu đậm hơn một cuộc chuyện trò lịch sự trong căn phòng cô bé. Cho dù vậy, Harry cũng cảm thấy nhẹ nhõm khi anh Charlie về đến nhà. Nó tìm được chút xao lãng khi nhìn bà Weasley ép anh Charlie ngồi xuống một cái ghế, giơ cây đũa phép của bà lên một cách dọa nạt và tuyên bố rằng anh sẽ phải đi cắt tóc cắt tai lại cho đàng hoàng.

Bởi vì bữa tiệc sinh nhật của Harry có thể sẽ nong cái nhà bếp của Hang Sóc tới mức nứt banh ra ngay cả trước khi anh Charlie, chú Lupin, cô Tonks, và bác Hagrid đến, nên nhiều cái bàn đã được đặt nối tiếp nhau trong vườn. Fred và George phù phép ra một số lồng đèn tím, tất cả đều được trang trí nổi bật con số 17 to tổ tướng, treo lơ lửng trên đầu khách. Nhờ sự chăm sóc của bà Weasley, vết thương của George coi gọn gàng sạch sẽ, nhưng Harry vẫn chưa quen nhìn cái lỗ tội tối ở một bên đầu của anh ta, cho dù hai anh em sinh đôi đã nói giỡn rất nhiều về cái lỗ đó.

Hermione khiến những dải băng giấy màu tím với vàng kim phun ra từ đầu cây đũa phép và tự treo chúng lên khắp cây cối lùm bụi một cách tinh xảo.

“Hay,” Ron nói, khi Hermione vung cây đũa phép một cách bay bướm lần chót, biến lá trên cây táo dại thành vàng, “Bồ đúng là có con mắt tinh đời về những việc như vậy.”

“Cám ơn bồ, Ron,” Hermione nói, trông vẻ mặt vừa khoái chí vừa hơi mắc cỡ. Harry quay mặt đi, mỉm cười với chính mình. Nó có một ý nghĩ tức cười là sẽ tìm đọc chương về những lời khen ngợi khi có thì giờ nghiên cứu cuốn Mười Hai Cách Khỏi-Lo-Thất-Bại Để Bỏ Bùa Các Nàng Phù Thủy; nó bắt gặp ánh mắt của Ginny bèn nhe răng cười với cô bé trước khi kịp

nhớ ra lời hứa với Ron và vội vã bắt chuyện với mẹ xù Delacour.

“Tránh ra! Tránh ra!” Bà Weasley ca vang, xuất hiện ở cửa với một thứ có vẻ như một trái banh Snitch bự-bằng-banh-phao-ở-bãi-biển đang bay trước mặt bà. Chỉ vài giây sau Harry nhận ra cái đó là ổ bánh sinh nhật của nó, bà Weasley dùng cây đũa phép giữ cho cái bánh trôi lơ lửng trên không, chứ bà không dám liều lĩnh bưng nó đi trên mặt đất gồ ghề. Khi cái bánh rớt cuộc đáp được xuống mặt bàn, Harry nói:

“Con quá bất ngờ, bác Weasley à.”

“Ồi, có gì đâu, cưng.” Bà khoái chí nói. Phía sau vai bà, Ron ra hiệu với Harry, ngón tay cái giơ lên, mặt nhăn lại, Giỏi lắm.

Khoảng bảy giờ tất cả khách khứa đều đã đến, được Fred và George đón ở cuối con đường nhỏ dẫn vào nhà. Bác Hagrid nhân cơ hội này diện bộ cánh đẹp nhất, và khuôn khiếp nhất của bác, là bộ đồ nâu lông lá xù xì. Mặc dù thầy Lupin mỉm cười khi bắt tay Harry, Harry nghĩ thầy có vẻ không vui lắm. Mà vậy thì kỳ cục hết sức; bên cạnh thầy, cô Tonks tỏa ra nét rạng rỡ cực kỳ tươi tắn.

“Chúc mừng sinh nhật, Harry!” Cô nói, ôm nó rất chặt.

“Ê, mười bảy tuổi rồi hén!” Bác Hagrid nói khi nhận ly rượu bự-bằng-cái-xô mà Fred đưa bác. “Sáu năm chẵn kể từ ngày bác cháu mình gặp nhau, Harry, con còn nhớ ngày đó hông?”

“Mang máng,” Harry nói, nhe răng cười với bác. “Có phải bác đã đập sập cánh cửa trước, gấn cho thằng Dudley một cái đuôi heo, và nói cho con biết con là một phù thủy?”

“Bác quên bég chi tiết rồi,” bác Hagrid cười phát nắc lên. “Hông sao. Ron, Hermione khỏe hả?”

“Tụi con khỏe” Hermione nói. “Bác khỏe không?”

“Ờ, không tệ lắm. Bạn hôm rày, có thêm mấy con kỳ lân mới sanh. Khi nào con trở về trường bác sẽ cho con coi...”

Harry tránh cái nhìn chòng chọc của Ron và Hermione khi bác Hagrid lục lọi túi áo của bác.

“Đây, Harry... không thể nghĩ ra được món gì tặng con, nhưng rồi bác nhớ ra cái này.” Bác rút ra một cái túi bùa nhỏ bằng da lông thú, miệng túi có dây thắt, rõ ràng là để đeo quanh cổ. “Da lừa. Cắt bất cứ cái gì trong đó thì không ai ngoại trừ chính chủ nhân có thể lấy ra được. Hiếm lắm à, mấy thứ này.”

“Cám ơn, bác Hagrid!”

“Hổng có chi,” bác Hagrid nói rồi vẫy bàn tay bự-bằng-nấp-cái-thùng-rác. “A kia là Charlie! Lúc nào cũng khoái cậu này... Ê, Charlie!”

Anh Charlie đến gần, lừa bàn tay một cách hơi phiền muộn qua mớ tóc mới bị cắt ngắn một cách tàn nhẫn. Anh hơi lùn hơn Ron, thân hình chắc nịch, một số vết phỏng và thẹo lan lên hai cánh tay nổi vòng cơ bắp.

“Chào bác Hagrid, tình hình ra sao?”

“Tính biên thư lâu lắm rồi. Thăng Norbert sao rồi?”

“Thăng Norbert hả?” Anh Charlie bật cười. “Con rồng Lưng gai Na Uy hả? Bây giờ tụi cháu kêu nó là nàng Norberta.”

“Cái g... Norbert là rồng cái à?”

“Dạ phải.”

“Làm sao anh biết được?” Hermione hỏi.

“Rồng cái hung hăng hơn rất nhiều,” anh Charlie nói. Anh ngoảnh nhìn ra sau lưng rồi hạ thấp giọng. “Ước gì ba mau mau về đây. Má đang phát quạu.”

Cả bọn cùng nhìn về phía bà Weasley. Bà đang nói chuyện với ma đàm Delacour trong khi mắt cứ liếc chừng về phía cổng.

“Tôi nghĩ chúng ta đành bắt đầu mà không có anh Arthur thôi,” bà nói chung chung với mọi người trong vườn sau một hai lúc ngần ngừ. “Anh ấy có lẽ bị kẹt công việc ở... Ồi!”

Tất cả mọi người nhìn thấy cùng một lúc: một vệt ánh sáng bay ngang qua khu vườn và đáp xuống giữa bàn, tại đó nó

biến thành một con chồn bạc óng ánh, đứng trên hai chân sau và nói bằng giọng của ông Weasley:

“Bộ trưởng Pháp thuật đến cùng với tôi.”

Thần Hộ mệnh của ông Weasley tan biến vào không trung, để lại cho gia đình Delacour nổi sùng sốt khi họ trở mắt ngó vào chỗ nó vừa biến đi.

“Chúng ta không nên ở đây,” thầy Lupin nói ngay. “Harry... thầy xin lỗi... thầy sẽ giải thích vào dịp khác...”

Thầy nắm cổ tay cô Tonks và kéo cô đi khỏi. Cả hai đến hàng rào, trèo qua, và biến mất. Bà Weasley tỏ ra bối rối.

“Bộ trưởng... nhưng mắc mớ gì? Tôi không hiểu...”

Nhưng chẳng có thời giờ đâu mà bàn thảo vấn đề; một giây sau, ông Weasley từ cội không hiện ra ngay bên cánh cổng, đi cùng có ông Rufus Scrimgeour, có thể nhận ra được ngay tức thì nhờ bờm tóc hoa râm của ông.

Hai người vừa đến băng ngang qua sân về phía khu vườn và cái bàn được thắp lồng đèn, nơi mọi người ngồi im phăng phắc, chăm chú nhìn họ đi tới gần. Khi ông Scrimgeour bước vào vùng tỏa sáng của lồng đèn, Harry thấy ông có vẻ già hơn lần gặp gỡ trước đây, ông giờ gầy trơ xương, nét mặt khắc khổ.

“Xin lỗi đã đường đột,” ông Scrimgeour nói khi một mình đứng lại trước cái bàn. “Đặc biệt là, như tôi có thể nhận ra, mình đến một bữa tiệc mà mình không được mời.”

Mắt ông dừng lại một chút ở cái bánh Snitch khổng lồ.

“Chúc vui vẻ khỏe mạnh.”

“Cám ơn ông,” Harry nói.

“Tôi yêu cầu được nói chuyện riêng với cậu,” ông Scrimgeour nói tiếp. “Với cả cậu Ronald Weasley và cô Hermione Granger.”

“Chúng cháu à?” Ron nói, giọng ngạc nhiên. “Sao lại chúng cháu?”

“Tôi sẽ nói cho cậu biết khi chúng ta ở nơi nào đó kín đáo hơn,” ông Scrimgeour nói. “Có nơi nào như vậy không?” Ông hỏi ông Weasley.

“Vâng, dĩ nhiên,” ông Weasley nói, trông ông rất căng thẳng. “Phòng, ờ, phòng khách, dùng phòng khách được không ạ?”

“Cậu có thể dẫn đường,” ông Scrimgeour nói với Ron. “Ông không cần đi cùng chúng tôi, ông Arthur à.”

Harry thấy ông Weasley trao đổi ánh mắt lo âu với bà Weasley khi nó, Ron và Hermione đứng dậy. Tại nó dẫn đường trở vô nhà trong im lặng, Harry biết hai đứa kia đang suy nghĩ như nó; ông Scrimgeour ắt là, bằng cách nào đó, đã biết ba đứa tại nó toan tính bỏ học trường Hogwarts.

Ông Scrimgeour không nói gì khi cùng ba đứa nó đi ngang qua nhà bếp bữa bộn để vào phòng khách của Hang Sóc. Mặc dù khu vườn tràn đầy ánh hoàng hôn vàng óng êm dịu, trong phòng đã tối rồi; Harry phẩy cây đũa phép để thắp lên những ngọn đèn dầu khi bước vào phòng và ánh đèn dầu soi sáng căn phòng nhếch nhác nhưng ấm cúng. Ông Scrimgeour tự mình ngồi xuống một cái ghế đã bị lún mà ông Weasley thường ngồi, để cho Ron, Harry và Hermione chen chúc ngồi sát bên nhau trên cái ghế nệm dài. Khi tại nó đã ngồi đầu vô đó, ông Scrimgeour nói.

“Tôi có vài câu muốn hỏi ba cô cậu, và tôi nghĩ tốt nhất chúng ta nên hỏi riêng từng người. Nếu hai cô cậu – ông chỉ vào Harry và Hermione – có thể đợi ở trên lầu, tôi sẽ bắt đầu với cậu Ronald trước.”

“Chúng cháu không đi đâu cả,” Harry nói, trong khi Hermione gật đầu tán đồng mạnh mẽ. “Ông có thể nói chung với tất cả chúng cháu, hoặc khỏi nói luôn.”

Ông Scrimgeour nhìn Harry lạnh lùng, suy tính. Harry có cảm tưởng ông Bộ trưởng đang tự hỏi liệu có đáng gây chiến sớm như vậy không.

“Vậy thì rất tốt, chung tất cả,” ông nhún vai, nói. Ông tăng hắng, “Tôi đến đây, chắc cô cậu cũng đã biết, là vì di chúc của

cụ Albus Dumbledore.”

Harry, Ron và Hermione nhìn nhau.

“Coi bộ ngạc nhiên hả! Vậy là các cô cậu không biết cụ Dumbledore có để lại cho các cô cậu cái gì à?”

“Tất... tất cả... chúng cháu?” Ron hỏi. “Cho cả cháu và Hermione nữa?”

“Phải, tất cả...”

Nhưng Harry ngắt lời ông ta.

“Thầy Dumbledore mất đã hơn một tháng nay. Tại sao phải mất thời gian lâu như vậy để trao lại những gì thầy để lại cho chúng cháu?”

“Còn chưa rõ sao?” Hermione nói, trước khi ông Scrimgeour có thể trả lời. “Họ muốn kiểm tra cái gì đó mà thầy để lại cho chúng ta. Các ông không có quyền làm như vậy!” Cô bé nói, giọng hơi run run.

“Tôi có mọi quyền,” ông Scrimgeour nói một cách thô bạo. “Đạo luật về sự Trưng thu Chính đáng cho phép Bộ có quyền tịch thu những nội dung trong một bản di chúc...”

“Luật đó ban ra là để ngăn chặn các pháp sư truyền lại những khí cụ Hắc ám,” Hermione nói, “và Bộ cần có chứng cứ vững chắc rằng tài sản của người quá cố là bất hợp pháp trước khi thu giữ chúng! Bộ ông muốn nói là ông nghĩ thầy Dumbledore tính trao lại cho chúng tôi cái gì đó bị ếm hả?”

“Cô có dự định theo đuổi nghề Luật Pháp thuật không, cô Granger?” Ông Scrimgeour hỏi.

“Không,” Hermione đáp chát lại. “Tôi hy vọng mình sẽ làm điều gì đó tử tế trên đời.”

Ron cười. Đôi mắt của ông Scrimgeour nhấp nháy về phía nó rồi lại quay đi khi Harry nói.

“Vậy tại sao bây giờ ông lại quyết định để chúng cháu được sở hữu những thứ của chúng cháu? Không thể nghĩ ra có để giữ chúng lại sao?”

“Không, chẳng qua vì thời hạn ba mươi mốt ngày đã hết,” Hermione nói ngay. “Họ không thể giữ các món đồ lâu hơn thời hạn đó trừ khi họ có thể chứng minh là chúng nguy hiểm. Đúng không?”

“Cậu có thể nói là cậu thân cận với cụ Dumbledore không, Ronald?” Ông Scrimgeour hỏi, phớt lờ Hermione, Ron có vẻ giật mình.

“Cháu hả? Không... thực ra thì không... Lúc nào Harry cũng chính là người...”

Ron nhìn qua Harry và Hermione để thấy Hermione đang nhìn nó cái kiểu dừng-nói-nữa, nhưng điều bất lợi đã được thốt ra; ông Scrimgeour tỏ vẻ như ông vừa nghe đúng chốc điều mà ông mong nghe, và muốn nghe. Ông vỗ lấy câu trả lời của Ron như một con chim vỗ mồi.

“Nếu cậu không thân cận với cụ Dumbledore lắm, thì cậu nghĩ sao về sự kiện là cụ nhớ đến cậu trong di chúc của cụ? Cụ để lại ít một cách khác thường những ước nguyện cá nhân. Đại bộ phận tài sản của cụ – thư viện cá nhân của cụ, dụng cụ pháp thuật của cụ, và những vật dụng cá nhân khác – đều được để lại cho trường Hogwarts. Cậu nghĩ xem tại sao cậu lại được đặc biệt ưu ái?”

“Cháu không biết...” Ron nói. “Cháu... khi cháu nói chúng cháu không thân cận... ý cháu nói, cháu nghĩ cụ thích cháu...”

“Bồ khiêm tốn đó, Ron à,” Hermione nói. “Cụ Dumbledore rất thích bồ.”

Điều này thì rõ là nói ngoa đến mức quá đáng rồi; theo như Harry biết, Ron và cụ Dumbledore chưa bao giờ tiếp xúc riêng với nhau, và sự tiếp xúc trực tiếp giữa hai người hầu như không đáng kể. Tuy nhiên, ông Scrimgeour dường như không thèm nghe. Ông dứt tay vào bên trong áo khoác và rút ra một cái túi có thắt dây lớn hơn cái túi bác Hagrid tặng Harry rất nhiều. Từ trong túi, ông lấy ra một cuộn giấy da, ông mở nó ra và đọc to.

“Di chúc và Nguyện vọng cuối cùng của Albus Percival Wulfric Brian Dumbledore... À, đây... Tôi để lại cho Ronald Bilius Weasley cái Tắt sáng của tôi, hy vọng trò ấy sẽ nhớ đến tôi khi dùng nó.”

Ông Scrimgeour lấy trong túi ra một vật mà Harry đã nhìn thấy trước đây: nó giống như một cái hộp quẹt để đốt thuốc lá bằng bạc, nhưng Harry biết, nó có phép hút hết ánh sáng ở một nơi, rồi phục hồi lại chỉ bằng một cái bật đơn giản. Ông Scrimgeour chồm tới trước và đưa cái Tắt sáng cho Ron; Ron cầm lấy và xoay cái vật đó trong mấy ngón tay, tỏ vẻ sững sốt.

“Đó là một vật có giá trị,” ông Scrimgeour vừa nói vừa quan sát Ron. “Thậm chí còn độc đáo. Chắc chắn là đồ vật do chính cụ Dumbledore thiết kế. Tại sao cụ để lại cho cậu một món hiếm như vậy?”

Ron lắc đầu, tỏ ra bối rối.

“Cụ Dumbledore ắt hẳn đã dạy hàng ngàn học sinh,” ông Scrimgeour vẫn kiên trì. “Nhưng những người duy nhất mà cụ nhớ đến trong di chúc là ba cô cậu. Tại sao thế? Cậu Weasley, cụ Dumbledore nghĩ cậu có thể dùng cái Tắt sáng này vào việc gì?”

“Tắt ánh sáng, cháu đoán vậy,” Ron lúng búng. “Cháu còn có thể làm gì khác với nó?”

Hiển nhiên ông Scrimgeour không đưa ra được ý kiến gì cả. Sau khi ngó Ron đến lé mắt, ông quay lại bản di chúc của cụ Dumbledore.

“Tôi để lại cho Hermione Jean Granger quyển sách Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong bản của tôi, hy vọng trò ấy sẽ thấy sách hay và có ích cho tri thức.”

Ông Scrimgeour lấy từ trong cái túi ra một cuốn sách nhỏ coi có vẻ xưa như cuốn *Bí Mật của Nghệ Thuật Hắc Ám* đang ở trên lầu. Gáy sách đã hoen ố và long ra vài chỗ. Hermione nhận cuốn sách từ tay ông Scrimgeour không nói một lời. Cô bé giữ cuốn sách trên đùi và dăm dăm nhìn nó. Harry nhận thấy tên sách viết bằng cổ ngữ Runes; nó chưa bao giờ học

đọc chữ Runes. Khi nó nhìn cuốn sách, một giọt nước mắt rơi bắn tóe ra trên những ký hiệu chạm nổi.

“Cô Granger, cô nghĩ tại sao cụ Dumbledore để lại quyển sách đó cho cô?”

“Thầy... thầy biết tôi thích sách,” Hermione đáp giọng khàn khàn, chùi nước mắt bằng ống tay áo.

“Nhưng tại sao lại là cuốn sách đặc biệt đó?”

“Cháu không biết. Chắc là thầy nghĩ cháu sẽ thích nó.”

“Cô có từng thảo luận bằng mật mã, hay bất cứ cách truyền thông điệp bí mật nào với cụ Dumbledore hay không?”

“Không, cháu không hề,” Hermione nói, vẫn chùi nước mắt bằng ống tay áo. “Và nếu Bộ đã không tìm ra được bất kỳ mật mã được ẩn giấu nào trong ba mươi một ngày, cháu không tin là cháu sẽ tìm được.”

Cô bé nén một tiếng nấc. Tụi nó ngồi sát nhau chật đến nỗi Ron vất vả lắm mới rút được cánh tay của nó ra để quàng quanh vai Hermione. Ông Scrimgeour quay lại bản di chúc.

“Tôi để lại cho Harry James Potter,” ông đọc, và ruột gan Harry quặn thắt với cơn hồi hộp bất ngờ, “trái banh Snitch trò ấy bắt được trong trận đấu Quidditch đầu tiên của trò ấy ở trường Hogwarts, như một nhắc nhở đến những phần thưởng cho sự kiên nhẫn và khéo léo.”

Khi ông Scrimgeour lấy ra trái banh vàng nhỏ xíu cỡ-bằng-hột-óc-chó, hai cánh bạc của nó vổ vổ hơi yếu ớt, và Harry không thể không cảm thấy rõ là cụt hứng.

“Tại sao cụ Dumbledore để lại cho cậu trái banh Snitch này?”

“Cháu không biết,” Harry nói. “Cháu đoán vì những lý do mà ông vừa đọc lên... để nhắc nhở cháu điều người ta có thể đạt được bằng sự... kiên nhẫn và gì gì đó.”

“Vậy cậu nghĩ đây chỉ là vật lưu niệm tượng trưng?”

“Cháu đoán vậy,” Harry nói “Chứ nó còn có thể là gì nữa?”

“Tôi đang hỏi đấy nhé,” ông Scrimgeour nói, kéo cái ghế của ông đến gần hơn cái ghế nệm dài tụi nó đang ngồi. Hoàng

hôn đã thực sự buông xuống ở ngoài kia, cái rạp bên ngoài cửa sổ nhô lên cao bên trên hàng giậu màu trắng ma quái.

“Tôi nhận thấy cái bánh sinh nhật của cậu hình trái banh Snitch,” ông Scrimgeour nói với Harry. “Tại sao thế?”

Hermione bật cười đầy nhạo báng.

“Ôi, nó không thể là một cách ám chỉ đến việc Harry là một tầm thủ cừ khôi, cách đó quá lộ liễu,” cô bé nói. “Ắt hẳn là có một thông điệp bí mật của thầy Dumbledore giấu trong lớp kem bánh!”

“Tôi không nghĩ có gì đó giấu trong kem bánh,” ông Scrimgeour nói. “Nhưng một trái banh Snitch là một nơi rất tốt để giấu một vật thể nhỏ. Tôi chắc các cô cậu biết tại sao chứ?”

Harry nhún vai, tuy nhiên Hermione trả lời. Harry nghĩ cái phản ứng trả lời câu hỏi đúng chóc là một thói quen đã thấm quá sâu đến nỗi cô nàng không thể nén được ham muốn trả lời.

“Bởi vì những trái banh Snitch có trí nhớ về da thịt,” Hermione nói.

“Cái gì?” Cả Harry và Ron cùng nói, lâu nay cả hai vẫn coi kiến thức về Quidditch của Hermione là không đáng kể.

“Đúng,” ông Scrimgeour nói. “Một trái banh Snitch không được chạm vào bằng da trần cho đến khi nó được thả ra, thậm chí người chế tạo ra nó cũng phải mang găng tay. Nó mang một bùa ếm giúp nó phân biệt được người đầu tiên đặt bàn tay lên nó, trong trường hợp có tranh cãi về việc bắt được banh. Trái banh Snitch này,” ông giơ trái banh vàng bé tí lên – “sẽ nhớ sự tiếp xúc với cậu, Potter à. Theo tôi thì cụ Dumbledore, người có tài năng pháp thuật phi thường, bắt chắp khuyết điểm khác của cụ, có thể đã phù phép trái banh Snitch này để cho nó chỉ có thể mở ra cho cậu mà thôi.”

Trái tim Harry đập hơi nhanh. Nó chắc chắn ông Scrimgeour nói đúng. Làm sao nó tránh để khỏi chạm vào trái banh Snitch bằng bàn tay trần trước mặt ông Bộ trưởng bây giờ?

“Cậu không nói gì cả,” ông Scrimgeour nói, “có lẽ cậu đã biết trái Snitch này chứa cái gì?”

“Không,” Harry nói, vẫn tự hỏi làm cách nào để nó có vẻ chạm vào trái banh mà thực ra không chạm phải. Giá mà nó biết phép Đọc Tư Tưởng, phải thật sự biết kìa, và có thể đọc ý kiến của Hermione. Nó gần như có thể nghe được bộ óc của cô bé đang rít lên xèo xèo ngay bên cạnh nó.

“Cầm lấy,” ông Scrimgeour khẽ nói.

Harry bắt gặp ánh mắt vàng khè của ông Bộ trưởng và biết là nó không có lựa chọn nào khác hơn là vâng lời. Nó đưa tay ra, và ông Scrimgeour chồm tới trước một lần nữa rồi đặt trái banh Snitch, chậm chạp và thận trọng, vào lòng bàn tay Harry.

Không có gì xảy ra cả. Khi những ngón tay Harry khép lại quanh trái banh Snitch, đôi cánh mệt mỏi của trái banh vỗ vỗ rồi nằm yên. Ông Scrimgeour, Ron, và Hermione vẫn tiếp tục ngấu nghiến nhìn chăm chăm vào trái banh lúc này đã phần nào được bàn tay che kín, như thể họ vẫn còn hy vọng nó có thể biến hình bằng cách nào đó.

“Thiệt là đầy kịch tính,” Harry nói mát mẻ. Cả Ron và Hermione phá ra cười.

“VẬY là hết, hả?” Hermione hỏi, làm ra bộ đứng dậy khỏi cái ghế dài.

“Không hẳn,” ông Scrimgeour nói, bây giờ ông có vẻ nóng nảy. “Cụ Dumbledore còn để lại cho cậu di vật thứ hai, Potter à.”

“Cái gì vậy?” Harry hỏi, nổi hồi hộp lại bùng lên.

Lần này ông Scrimgeour không thềm mắt công đọc di chúc nữa.

“Thanh gươm của Godric Gryffindor,” ông nói. Cả Hermione và Ron ngậy người ra. Harry ngó quanh coi có cán gươm cần hồng ngọc nào không, nhưng ông Scrimgeour không rút thanh gươm nào ra khỏi cái túi da, chẳng lẽ cái túi đó cũng có vẻ quá nhỏ để chứa được thanh gươm.

“VẬY nó đâu?” Harry ngờ vực hỏi.

“Không may,” ông Scrimgeour nói, “thanh gươm đó cụ Dumbledore không được quyền đem cho. Thanh gươm của Godric Gryffindor là một hiện vật lịch sử quan trọng, và do vậy, thuộc về...”

“Nó thuộc về Harry!” Hermione nóng nảy nói. “Thanh gươm chọn bạn ấy, bạn ấy là người đã tìm ra nó, nó đã vọt ra khỏi cái nón phân loại để nhảy vào tay bạn ấy...”

“Theo nguồn tư liệu lịch sử đáng tin cậy thì thanh gươm tự trình diện với bất cứ một học sinh nhà Gryffindor nào xứng đáng,” ông Scrimgeour nói. “Điều đó không khiến nó trở thành tài sản riêng của cậu Potter, bất kể cụ Dumbledore quyết định gì đi nữa,” ông Scrimgeour gãi cái cằm được cạo nham nhở của ông, xoi mói nhìn Harry. “Cậu nghĩ tại sao...?”

“... thầy Dumbledore muốn cháu có thanh gươm đó chứ gì?” Harry nói, cố gắng không nổi nóng. “Có lẽ thầy nghĩ treo nó trên tường của cháu thì nó ngó nó ngộ ngộ.”

“Đây không phải chuyện đùa, cậu Potter!” Ông Scrimgeour gầm gừ. “Có phải vì cụ Dumbledore tin là chỉ có thanh gươm của Godric Gryffindor mới có thể đánh bại được kẻ thừa kế của Slytherin không? Có phải cụ muốn trao thanh gươm đó cho cậu, Potter, bởi vì cụ tin, như nhiều người tin, rằng cậu là người được tiên tri sẽ là kẻ tiêu diệt Kẻ-chớ-có-gọi-tên-ra không?”

“Giả thiết hay thiệt,” Harry nói. “Có ai đã thử thọc một thanh gươm vào Voldemort chưa? Có lẽ Bộ nên giao một số người công tác đó, thay vì lãng phí thời giờ của họ vào việc tháo rời một cái Tắt sáng, hay bưng bít những vụ vượt ngục Azkaban. Vậy ra đây là chuyện ông làm lâu nay hả, ông Bộ trưởng, đóng cửa ở trong văn phòng, tìm cách mở một trái banh Snitch? Dân chúng đang chết – tôi suýt là một trong số đó – Voldemort truy đuổi tôi qua ba nước, hắn giết thầy Mắt Đen Moody, nhưng chẳng có một tiếng nói nào của Bộ về bất kỳ vụ nào trong những vụ đó, có không? Và ông còn trông mong chúng tôi hợp tác với ông à?”

“Cậu đi quá xa!” Ông Scrimgeour quát, đứng dậy. Harry cũng đứng bật dậy. Ông Scrimgeour đi khập khiễng về phía Harry và chọc mạnh đầu cây đũa phép của ông vào ngực nó. Cú chọc này làm cháy xém một cái lỗ trên chiếc áo thun của Harry giống như một đóm thuốc lá.

“Ồi!” Ron nói, đứng bật dậy và giơ cao cây đũa phép của chính nó, nhưng Harry nói:

“Đừng, bồ đâu có muốn tạo cho ông ta cái cơ để bắt tội mình hả?”

“Đã nhớ ra mi không còn ở trong trường nữa, phải không?” Ông Scrimgeour nói, thở mạnh vào mặt Harry. “Đã nhớ ra ta không phải là cụ Dumbledore, kẻ đã tha thứ cho sự láo xược và ngang bướng của mi hả? Mi có thể cứ mang cái theo đó như một vương miện, Potter à, nhưng một thằng nhóc mười bảy tuổi không có nhiệm vụ dạy bảo ta làm công việc của ta! Đã tới lúc mi phải học lấy sự tôn trọng!”

“Đã quá thời ông được tôn trọng,” Harry đáp lại.

Sàn nhà rung chuyển; có tiếng chân chạy rầm rập, rồi cánh cửa vào phòng khách bật mở và ông bà Weasley chạy vào.

“Chúng tôi... chúng tôi nghĩ chúng tôi nghe...” Ông Weasley mở miệng nói, tỏ ra hết sức hốt hoảng trước cái cảnh Harry và ông Bộ trưởng hầu như đầu mũi kềnh nhau.

“... tiếng hơi to,” bà Weasley hỗn hển nói.

Ông Scrimgeour lùi lại cách Harry hai bước, liếc vào cái lỗ mà ông đã tạo ra trên áo thun của Harry. Ông có vẻ hối tiếc đã mất bình tĩnh.

“Chuyện... không có gì,” ông găm gù. “Tôi... tiếc cho thái độ của cậu,” ông nói, nhìn thẳng vào mặt Harry một lần nữa. “Cậu có vẻ cho rằng Bộ không mong muốn cái điều cậu... cái điều cụ Dumbledore... đã mong muốn. Chúng ta nên hợp tác với nhau.”

“Tôi không ưa phương pháp của ông, ông Bộ trưởng à,” Harry nói. “Còn nhớ không?”

Lần thứ hai, nó giờ nắm tay phải lên để lộ cho ông Scrimgeour vết sẹo vẫn còn nổi trắng trên mu bàn tay, đọc được là *Tôi không được nói dối*. Vẻ mặt của ông Scrimgeour rầu rầu lại. Ông quay đi không nói thêm một lời nào nữa và khập khiễng đi ra khỏi phòng. Bà Weasley lật đật đi theo sau ông ta; Harry nghe bà dừng chân ở ngưỡng cửa sau. Chừng một phút sau bà hô lên: “Ổng đi rồi!”

“Ông ta muốn gì?” Ông Weasley hỏi, nhìn khắp Harry, Ron và Hermione trong khi bà Weasley lật đật chạy trở vô với tụi nó.

“Trao cho tụi con những di vật thầy Dumbledore di chúc để lại cho tụi con,” Harry nói, “Họ chỉ vừa mới nhả ra nội dung di chúc của thầy.”

Ở ngoài vườn, bên bàn ăn, ba đồ vật mà ông Scrimgeour vừa đưa tụi nó được chuyển tay từng người. Ai cũng xuýt xoa về cái Tắt sáng và cuốn *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong* và than vãn cái điều rằng ông Scrimgeour đã từ chối trao lại thanh gươm, nhưng không ai đưa ra được ý kiến nào về việc vì sao cụ Dumbledore để lại cho Harry một trái banh Snitch cũ. Trong khi ông Weasley xem xét cái Tắt sáng đến lần thứ ba hay thứ tư, bà Weasley ngập ngừng nói, “Harry, cưng, mọi người đều đang đói bụng khủng khiếp. Chúng ta không muốn bắt đầu bữa ăn mà không có con... Bây giờ bác dọn đồ ăn ra được chưa con?”

Mọi người đều ăn uống hơi hấp tấp, và sau khi vội vã đồng thanh hô “Chúc sinh nhật vui vẻ!” rồi ngốn gọn miếng bánh, bữa tiệc tan. Bác Hagrid, người được mời dự đám cưới ngày hôm sau, nhưng vì quá ư to xác không thể ngủ trong Hang Sóc vốn đã phình ra hết mức, nên phải ra ngoài tự dựng một cái lều trên cánh đồng hàng xóm.

“Gặp tụi này trên lầu,” Harry thì thầm với Hermione trong khi tụi nó giúp bà Weasley phục hồi nguyên trạng của khu vườn. “Sau khi mọi người đã đi ngủ.”

Trên căn phòng ngủ sát mái, Ron xem xét cái Tắt sáng, và Harry nhét đầy cái túi bùa da lừa của bác Hagrid tặng, không phải vàng, mà là những đồ vật nó quý trọng nhất, có vẻ vô giá

trị mặc dù một số thứ trong đó là: tấm Bản đồ Đạo tặc, mảnh gương vỡ có phép của chú Sirius, và cái mặt dây chuyền của R.A.B. Nó thắt sợi dây thật chặt và đeo gọn quanh cổ, rồi ngồi xuống cầm trái banh Snitch cũ ngấm nghĩa đôi cánh vỗ vỗ yếu ớt. Cuối cùng, Hermione gõ nhẹ lên cửa rồi nhón gót đi vào.

“*Lùng bòng lổ tai,*” cô nàng thì thầm, vẩy cây đũa phép về hướng cầu thang.

“Tưởng bồ không chấp thuận câu thần chú đó chứ?”

“Thời thế thay đổi,” Hermione nói, “Đâu, bồ cho tụi này coi cái Tắt sáng đi.”

Ron gia ơn ngay tức thì. Giờ cái Tắt sáng lên trước mặt, nó bấm một cái. Ngọn đèn duy nhất tụi nó thấp trong phòng tắt phụt ngay.

“Vấn đề là,” Hermione thì thầm trong bóng tối, “tụi mình có thể làm được việc đó bằng Bột Tối hù Tức thì xứ Pê-ru.”

Một tiếng tách nho nhỏ vang lên, và cái bong bóng ánh sáng từ cây đèn bay ngược lên trần và chiếu sáng cả đám cùng một lúc.

“Dù vậy, nó là hàng độc,” Ron nói, giọng tự vệ một tí. “Và theo lời họ nói thì chính thầy Dumbledore tự phát minh ra!”

“Mình biết, nhưng chắc chắn thầy không ưu ái riêng bồ trong di chúc chỉ để giúp tụi mình tắt đèn!”

“Bồ có nghĩ là thầy biết Bộ sẽ tịch thu di chúc của thầy và kiểm tra mọi thứ thầy để lại cho tụi mình không?” Harry hỏi.

“Chắc chắn,” Hermione nói. “Thầy không thể nói trong chúc thư cho tụi mình biết tại sao thầy để lại cho tụi mình những thứ này, nhưng thế vẫn không giải thích được...”

“... tại sao thầy không cho tụi mình một gợi ý nào hết khi thầy còn sống?” Ron hỏi.

“Ừ, đúng chóc,” Hermione nói, lúc này đang lật khắp quyển *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*. “Nếu những thứ này đủ quan trọng để truyền lại ngay trước mũi Bộ, người ta sẽ nghĩ hẳn là thầy đã cho tụi mình biết lý do... trừ khi thầy nghĩ lý do quá rõ ràng.”

“Vậy là thầy nghĩ sai rồi, đúng không?” Ron nói. “Mình luôn nói là thầy hơi bị tâm thần mà. Rất tài giỏi, hay đủ thứ, nhưng khùng. Để lại cho Harry một trái banh Snitch cũ – cái đó có ý nghĩa khỉ khô gì chứ?”

“Mình không biết,” Hermione nói. “Khi lão Scrimgeour bắt bỏ cầm nó, Harry à, mình đã chắc là chuyện gì đó sẽ xảy ra!”

“Ừ, thực ra,” Harry nói, mạch máu nó đập nhanh hơn khi giờ trái banh Snitch lên trong những ngón tay. “Mình chưa cố gắng hết sức trước mặt lão Scrimgeour mà.”

“Bồ muốn nói gì?”

“Trái banh Snitch mà mình bắt được trong trận Quidditch đầu tiên của mình?” Harry nói, “Mấy bồ không nhớ hả?”

Hermione có vẻ hết sức khoái chí. Nhưng Ron thì há hốc miệng, chỉ tay như điên hết từ Harry đến trái banh Snitch rồi chỉ ngược lại cho đến khi nó nói lại được.

“Đó là cái bồ suýt nuốt phải!”

“Đúng chóc!” Harry nói, và với trái tim đập gấp gấp, Harry dí miệng vô trái banh.

Trái banh không mở ra. Nổi chán nản và thất vọng cay đắng phình lên trong người nó. Nó hạ trái cầu vàng xuống, nhưng lúc đó Hermione la lên:

“Chữ viết! Có chữ viết trên đó, mau, coi nè!”

Nó suýt làm rớt trái banh Snitch vì ngạc nhiên và hồi hộp. Hermione hoàn toàn đúng. Được khắc trên bề mặt vàng óng mịn màng, nơi trước đó vài giây chẳng có gì cả, là năm từ được viết bằng nét chữ viết tay gầy nghiêng nghiêng mà Harry nhận ra ngay là chữ của thầy Dumbledore

Ta mở vào lúc kết.

Nó suýt không đọc được khi dòng chữ lại biến mất.

“Ta mở vào lúc kết... Câu này có nghĩa gì?”

Hermione và Ron lắc đầu, có vẻ lúng túng.

“Ta mở vào lúc kết... vào lúc kết... ta mở vào lúc kết...”

Nhưng cho dù có lặp lại mấy chữ đó bao nhiêu lần, với nhiều giọng điệu cách thức khác nhau, tụi nó vẫn không thể vắt ra thêm ý nghĩa nào từ năm từ đó.

“Và thanh gươm,” cuối cùng Ron nói, khi tụi nó rút cuộc đành phải bỏ cuộc đoán mò ý nghĩa trong dòng chữ khắc trên trái banh Snitch.

“Tại sao thầy muốn Harry giữ thanh gươm?”

“Và tại sao thầy không thể mách nước cho mình biết?” Harry lặng lẽ nói. “Mình đã ở đó, nó ở ngay đó trên bức tường của văn phòng thầy trong suốt những buổi nói chuyện hồi năm ngoái! Nếu thầy muốn mình có nó, tại sao thầy không đơn giản cứ trao luôn cho mình lúc đó?”

Nó cảm thấy như thể đang ngồi trong một kỳ thi với một câu hỏi ở ngay trước mắt mà nó lẽ ra đã có thể trả lời, nhưng bộ não của nó chậm chạp và không nhạy bén gì cả. Có điều gì nó đã bỏ sót trong những buổi nói chuyện dài với thầy Dumbledore hồi năm ngoái? Nó có cần biết ý nghĩa của tất cả không? Có khi nào thầy Dumbledore cho rằng nó đã hiểu không?

“Và với cuốn sách này,” Hermione nói, *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*... Mình thậm chí còn chưa nghe nói đến bao giờ!”

“Bồ chưa từng nghe nói đến *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong* hả?” Ron hỏi với vẻ không tin được “Bồ nói đùa phải không?”

“Không,” Hermione nói vẻ ngạc nhiên. “Vậy bồ có biết không?”

“Ồi, dĩ nhiên là biết chứ!”

Harry ngược nhìn lên, thú vị. Trước giờ chưa từng xảy ra cái tình huống Ron đã đọc một cuốn sách mà Hermione lại chưa đọc. Tuy nhiên, Ron có vẻ khoái chí trước vẻ ngạc nhiên của hai đứa nó.

“Thôi mà! Tất cả những chuyện trẻ con hồi xưa đều là chuyện Beedle, đúng không? Nào là *Suối nước của thần may*

mắn công bằng... Gã phù thủy và cái nồi nháy... Babbity Rabbity và cái chân răng ba hoa của cô bé...

“Nói lại giùm?” Hermione nói vừa cười khúc khích. “Cái cuối cùng là gì?”

“Đừng làm bộ nữa!” Ron nói, nhìn từ Harry đến Hermione không tin nổi. “Mấy bồ ắt phải từng nghe qua chuyện Babbity Rabbity...”

“Ron à, bồ quá biết là Harry và mình được lớn lên trong thế giới Muggle mà!” Hermione nói. “Tụi này đâu có nghe được những chuyện như chuyện đó khi còn nhỏ đâu, tụi này nghe những chuyện như *Bạch Tuyết và bảy Chú Lùn* và *Cô bé Lọ Lem...*”

“Cái đó là cái gì? Một chứng bệnh hả?” Ron hỏi.

“VẬY RA ĐÂY LÀ NHỮNG CÂU CHUYỆN TRẺ CON?” Hermione hỏi, lại nghiêng mình xuống những chữ Runes.

“Ừ,” Ron nói không chắc chắn lắm. “Mình muốn nói, như bồ vừa nghe đó, là tất cả những câu chuyện cổ tích đều xuất xứ từ Beedle. Mình không biết chuyện như thế nào trong bản gốc.”

“Nhưng mình thắc mắc tại sao thầy Dumbledore nghĩ là mình nên đọc những chuyện đó?”

Cái gì đó kêu răng rắc dưới lầu.

“Chắc là anh Charlie thôi, bây giờ má đã ngủ rồi, anh lên ra ngoài để mọc lại tóc,” Ron nói một cách lo lắng.

“Dù sao thì mình cũng nên đi ngủ,” Hermione thì thầm. “Mai mà ngủ dậy trễ là không xong.”

“Không xong đâu,” Ron đồng ý. “Một cuộc ám sát bộ ba do chính tay má chú rể gây ra có thể khiến đám cưới mất vui một tý. Mình sẽ thu ánh sáng lại.”

Và nó bật cái Tắt sáng một lần nữa khi Hermione rời khỏi căn phòng.

Chương Tám

Đám cưới

Ba giờ chiều ngày hôm sau, Harry, Ron, Fred và George đang đứng bên ngoài cái rạp cưới to dùng màu trắng trong vườn cây ăn trái, chờ khách dự đám cưới đến.

Harry đã uống một liều lớn thuốc Đa Quả dịch và giờ đây trở thành một bản sao của một anh chàng Muggle tóc đỏ sống ở làng này, Ottery St. Catchpole; Fred đã dùng phép Triệu Hồi để chôm tóc của anh ta.

Kế hoạch là giới thiệu Harry như “em họ Barney” và hy vọng số lượng bà con đông đúc của dòng họ Weasley sẽ giúp nó giấu được gốc tích.

Cả bốn đứa tụi nó đều đang nắm chặt những bản đồ chỗ ngồi để có thể đưa khách đến đúng chỗ. Một đám người phục vụ mặc áo chùng trắng đã đến trước đó một giờ, cùng với một ban nhạc mặc áo vét màu vàng kim, và tất cả những phù thủy này hiện thời đang ngồi dưới một tán cây cách đó không xa. Harry có thể nhìn thấy một làn khói lam của ống điều tỏa lên từ chỗ đó.

Đằng sau Harry, cổng vào rạp cưới cho thấy từng hàng, từng hàng những chiếc ghế mảnh khảnh vàng chóa được sắp dọc hai bên một tấm thảm dài màu tím. Hoa vàng hoa trắng quần quanh những cây cột chống rạp. Fred và George đã cột một chùm to tướng những bong bóng ngay chóc bên trên vị trí mà lát nữa anh Bill và chị Fleur sẽ thành chồng thành vợ. Bên ngoài, ong bướm đang lượn lờ trên đám cỏ và hàng giậu. Harry không được thoải mái cho lắm. Anh chàng Muggle mà nó đang giả dạng hơi mập hơn nó một tí và bộ áo chùng lễ của nó vừa nóng vừa chật trong sự chói chang hết mức của một ngày hè.

“Bao giờ anh cưới vợ,” Fred vừa nói vừa kéo mạnh cái cổ áo chùng của mình, “anh sẽ chẳng hơi đâu gây phiền phức bằng mấy trò nhảm nhí này. Tụi bây cứ ăn mặc cách gì tụi bây

thích, và anh sẽ ếm bùa Trói Toàn Thân lên má cho đến khi cưới hỏi xong xuôi.”

“Nói cho cùng thì sáng nay má cũng đâu đến nỗi nào,” George nói. “Chỉ khóc chút xíu về chuyện anh Percy vắng mặt, nhưng mà ai cần tới ảnh chớ? Ồi mèn ời, cố lên đồng bào, họ đến đó, coi kìa!”

Những hình dáng màu sắc rực rỡ đang hiện ra, từng bóng một, đột ngột, ở ranh giới xa xa của khu vườn. Trong một loáng, họ hình thành một đám rước bắt đầu rong rã kéo qua khu vườn về phía rạp cưới. Kỳ hoa và dị diệu được ếm bùa chấp chới bay trên nón các nữ phù thủy, trong khi ngọc quý lấp lánh chiếu ra từ cà vạt các pháp sư; tiếng trò chuyện râm ran hào hứng càng lúc càng to, át hết tiếng bầy ong, khi đám rước đến gần rạp.

“Quá đã, tui nghĩ tui thấy mấy cô em họ tiên nữ rồi,” George nói, nhóng cổ cò lên để nhìn rõ hơn. “Các em cần được giúp đỡ để hiểu phong tục Ăng-lê của nhà mình, tui sẽ săn sóc các em...”

“Đừng hấp tấp, Ông Mất Tai ạ,” Fred nói, và phóng xẹt qua khỏi đám các bà phù thủy sồn sồn nói năng quàng quạc dẫn đầu đám rước, anh chàng nói với hai cô gái Pháp xinh xinh: “Đây... cho phép tôi để giúp quý cô.”^[1] Các cô cười khích khích và cho phép anh chàng hộ tống vào bên trong.

George bị bỏ lại để đối phó với các bà sồn sồn và Ron thì lãnh nhiệm vụ đón tiếp bạn đồng sự cũ ở Bộ Pháp thuật của ông Weasley là Perkins, trong khi một cặp vợ chồng già điếc lác rơi vào phần tiếp đón của Harry.

“Wotcher,” một giọng quen thuộc vang lên khi nó lại chui ra khỏi rạp cưới và gặp cô Tonks cùng thầy Lupin đứng ở đầu hàng người nối đuôi vào rạp. Nhân dịp này cô đã đổi tóc sang màu vàng óng ả. “Anh Arthur nói với cô chú rằng cháu là đứa tóc quăn. Xin lỗi về chuyện tối hôm qua nhen,” cô nói thêm bằng giọng thì thào khi Harry dẫn họ đi giữa hai hàng ghế. “Bộ Pháp thuật hiện nay đang rất chống-người-sói và cô chú

nghĩ sự hiện diện của cô chú có thể không có lợi cho cháu lắm.”

“Không sao, cháu hiểu mà,” Harry nói, cho thầy Lupin nghe nhiều hơn là cho cô Tonks. Thầy Lupin mỉm cười thoáng qua với Harry, nhưng khi hai người quay đi Harry thấy gương mặt thầy sa sầm trở lại trong nỗi khổ tâm. Harry không hiểu được sao lại thế, nhưng chẳng có thì giờ tìm hiểu sâu vấn đề. Bác Hagrid đang gây ra một sự cố đổ vỡ gì đó. Do nhầm lẫn phương hướng Fred chỉ, bác ngồi xuống, không phải cái ghế đã được củng cố và nói rộng bằng pháp thuật dành riêng cho bác ở hàng chót, mà là năm cái ghế mảnh khảnh, khiến chúng giờ đây chỉ còn là một đồng to những que củi vụn vàng chóc.

Trong khi ông Weasley sửa chữa hư hại và bác Hagrid hò hét lời tạ lỗi với bất cứ ai muốn nghe, Harry vội vã trở lại cổng chào và thấy Ron đang đối diện với một pháp sư tướng tá kỳ dị nhất. Mắt hơi lé, tóc bạc dài tới vai bông bông như kẹo bông gòn, ông ta đội một cái nón có chóp tua rua thả đòng đưa ngay trước mũi và mặc một bộ áo chùng màu vàng lòng đỏ trứng chối lợi đến cay mắt. Một ký hiệu kỳ lạ, hơi giống một con mắt hình tam giác, sáng lấp lánh từ một sợi dây chuyền vàng ông ta đeo quanh cổ.

“Xenophilius Lovegood,” ông ta nói, đưa tay ra cho Harry, “con gái tôi và tôi sống trên đồi, gia đình Weasley tốt bụng thật là tử tế khi mời chúng tôi. Nhưng tôi nghĩ cậu quen biết cháu Luna nhà tôi chứ?” Ông nói thêm với Ron.

“Dạ, biết,” Ron nói. “Bạn ấy không đi cùng bác sao?”

“Nó còn la cà trong khu vườn nhỏ đầy quặng rữ để chào hỏi mấy con quỷ lùn, phá phách mới tuyệt làm sao! Rất ít pháp sư nhận thức được rằng chúng ta có thể học tập rất nhiều từ bọn quỷ lùn bé nhỏ khôn ranh... hay gọi cho đúng tên là Thầy Quặng Vườn.”

“Bọn quỷ lùn nhà cháu biết nhiều tiếng chửi thề ác liệt lắm,” Ron nói, “nhưng cháu nghĩ anh Fred và George dạy chúng mấy tiếng đó.”

Khi Harry dẫn một đoàn các chiến tướng vào trong rạp cưới thì Luna lật đật chạy tới.

“Chào anh Harry!” Cô bé nói.

“Ơ... tên tôi là Barry,” Harry lúng túng đáp.

“Ừa, anh cũng đổi tên nữa hả?” Cô bé nhanh nhẩu hỏi.

“Làm sao em biết...?”

“Ôi, chỉ cần nhìn vẻ mặt của anh,” cô bé nói.

Giống cha mình, Luna mặc một bộ áo chùng vàng chói, lại còn được cô bé thêm vào một bông hướng dương tổ tướng cài trên mái tóc. Một khi vượt qua được sự chói lọi của tất cả những thứ đó, thì hiệu quả chung là khá dễ chịu. Ít nhất thì cũng không có củ cải đeo lòng thông ở vành tai.

Ông Xenophilius, mãi say sưa trò chuyện với một người quen, đã bỏ sót cuộc chuyện trò giữa Harry và Luna. Chào tạm biệt ông pháp sư quen xong, ông ta quay lại đưa con gái đang giơ ngón tay lên mép, “Ba, coi nè... một con quỷ lùn cắn con thiệt.”

“Hay biết chừng nào! Nước miếng quỷ lùn cực kỳ bổ,” ông Lovegood vừa nói vừa nắm lấy ngón tay Luna chìa ra và xem xét những dấu cắn rướm máu. “Luna, cưng của ba à, nếu hôm nay con cảm thấy tài năng bộc phát – có thể một cơn hứng bất ngờ muốn hát opêra hay ngâm thơ tiếng người cá – thì con đừng kiềm chế nhé! Con ắt hẳn đã được Thầy Quỳ tặng cho tài năng đó!”

Ron đang đi ngang qua cha con Luna từ hướng ngược lại phát ra tiếng cười hô hố rõ to.

“Anh Ron cứ cười,” Luna bình thản nói khi Harry đưa cô bé và ông Xenophilius về chỗ ngồi của hai người, “nhưng ba em đã làm rất nhiều nghiên cứu về pháp thuật Thầy Quỳ.”

“Thật hả?” Harry nói, từ nãy giờ đã quyết định là không nên khiêu khích quan điểm lập dị của Luna hay cha cô bé. “Nhưng mà em có chắc là em không muốn đắp cái gì lên vết cắn đó không?”

“Ôi, nó lành mà,” Luna nói, mút ngón tay trong điệu bộ mơ màng và ngắm Harry từ đầu đến chân. “Coi anh bảnh bao há? Em nói với ba có lẽ hầu hết khách sẽ mặc áo chùng, nhưng ba cho là đi đám cưới nên mặc màu mặt trời để lấy hên.”

Khi cô bé lướt đi theo cha mình, Ron xuất hiện với một phù thủy cao tuổi đang bám chặt cánh tay nó. Cái mũi khoằm của bà ta, cùng với hai con mắt viền đỏ và cái nón hồng mượt như lông tơ khiến bà trông giống một con hồng hạc cái kỉnh.

“... và tóc con dài quá rồi đó, Ronald, hồi này bà cứ tưởng con là Ginevra. Mèn đét ời, ông Xenophilius Lovegood ăn mặc kiểu gì vậy? Ngó ống giống y cái trứng gà chiên ốp lết. Còn cậu là ai?” Bà quát Harry.

“À, thưa bà dì Muriel, đây là Barney em họ con.”

“Một đứa Weasley nữa hả? Dòng họ bây giờ như quỷ lùn. Harry Potter có ở đây không? Bà đang mong gặp nó. Bà tưởng nó là bạn của con, đúng không Ronald, hay là con chỉ bốc phét?”

“Dạ không... nó không đến được...”

“Hừm. Nó kiếm có tránh mặt hả? Vậy thì không đến nổi dần như hình nó in trên báo. Bà vừa hướng dẫn cô dâu cách hay nhất đội cái miện ngọc của bà,” bà nói to với Harry. “Cậu biết chứ, do yêu tinh chế tạo và lưu truyền trong gia đình bà cả mấy trăm năm. Nó là một đứa xinh đẹp, nhưng vẫn là... *một con đằm*. À, ừ, kiếm cho bà một chỗ ngồi, Ronald, bà một trăm lẻ bảy tuổi và không nên đứng lâu quá.”

Ron nhìn Harry một cái đầy ý nghĩa khi nó đi ngang qua và lặn tằm mất một lúc. Khi tụi nó gặp lại nhau ở cổng chào, Harry đã đưa xong cả chục người khách đến chỗ ngồi. Rạp cưới bây giờ đã gần đầy người và lần đầu tiên không còn người đứng nổi đuôi bên ngoài.

“Ác mộng, bà dì Muriel ấy,” Ron vừa nói vừa lau mồ hôi trán bằng ống tay áo. “Hồi xưa bà thường đến vào lễ Giáng sinh hàng năm, sau này, may phước, bà giận vì anh Fred và anh George đặt bom phân dưới ghế của bà vào bữa tối. Ba cứ nói

hoài là bà sẽ xóa tên hai anh khỏi di chúc của bà – làm như hai ảnh ham lắm vậy, cứ cái đà này rồi đây hai ảnh sẽ giàu hơn bất cứ ai trong gia đình... Chà,” nó nói thêm, mắt chớp chớp khi Hermione vội vã đi về phía tụi nó. “Trông bồ đẹp tuyệt trần!”

“Lúc nào cũng cái giọng ngạc nhiên,” Hermione nói, mặc dù cô nàng mỉm cười. Hermione mặc một chiếc áo đầm phồng màu hoa tử đinh hương rất hài hòa với đôi giày cao gót. Tóc cô nàng mượt mà óng ả. “Bà dì Muriel của bồ không đồng ý đâu, mình vừa mới gặp bà trên lầu lúc bà trao cho chị Fleur cái miện ngọc. Bà nói, ‘Ôi trời, đây là cái đứa con-nhà-Muggle hả?’ Và rồi, ‘Điều bộ xấu xí, giò cẳng khăng khiu.’”

“Đừng để bụng chuyện đó, bà thô lỗ với tất cả mọi người,” Ron nói.

“Đang nói về dì Muriel hả?” George hỏi khi cùng Fred từ trong rạp đi trở ra. “Ờ, bà vừa nói với anh là tai anh bị xệ. Mụ dơi già. Anh ước chi có cậu Bilius ở đây với tụi mình; ổng là một cây chọc cười ở mấy đám cưới.”

“Có phải ông ấy là người đã nhìn thấy Hung tinh rồi hăm bốn giờ sau thì chết không?” Hermione hỏi.

“À, phải, vào cuối đời ổng đâm ra dở dờ ương ương,” George thừa nhận.

“Nhưng trước khi phát bệnh khủng thì ổng là linh hồn của bữa tiệc,” Fred nói. “Ổng thường uống cạn một chai rượu để lửa, rồi chạy lên sàn nhảy, tốc vạt áo chùng lên, rồi bắt đầu kéo ra từng chùm bông từ...”

“Phải rồi, nghe là biết có duyên ghê,” Hermione nói trong khi Harry rống lên cười.

“Chưa hề cưới vợ, chẳng hiểu vì sao,” Ron nói.

“Bồ khiến mình sửng sốt đó,” Hermione nói.

Tụi nó cười nhiều đến nỗi không đứa nào để ý đến người đến trễ, một thanh niên tóc đen có cái mũi to cong vòng và chân mày rậm rì, mãi cho tới khi anh ta chìa thiệp mời cho Ron và đưa mắt nhìn Hermione, nói: “Em đẹp tuyệt zời.”

“Anh Viktor!” Hermione ré lên, và làm rớt cái bóp đầm nhỏ kết bằng hạt cườm, gây ra một tiếng bịch thật to không chút tương xứng với kích thước của nó. Cô nàng đỏ mặt, vừa lụp chụp lượm lại cái bóp vừa nói: “Em không hề anh có mặt ở đây... Trời ơi... thật vui được gặp lại... anh khỏe không?”

Hai tai của Ron lại chuyển sang màu đỏ tía một phen nữa. Sau khi liếc qua thiệp mời của Krum như thể không tin một chữ nào trong thiệp, nó nói hơi to tiếng, “Làm sao mà anh lại đến đây?”

“Fleur mời tôi,” Krum nói, chân mày nhướn lên.

Harry không có ân oán gì với Krum nên bắt tay anh ta, rồi cảm thấy nên thận trọng tách Krum ra khỏi vùng lân cận Ron, Harry tình nguyện đưa anh ta đến chỗ ngồi.

“Bạn của anh không được vui khi gặp tôi,” Krum nói khi hai người đi vào cái rạp cưới đã đông chật. “Hay anh ta là bà con của anh?” Krum nói thêm khi liếc thấy mái tóc quăn màu đỏ của Harry.

“Anh em họ,” Harry lúng búng, nhưng Krum chẳng thực sự để tai nghe. Sự xuất hiện của anh chàng đang gây xôn xao, đặc biệt trong đám các cô em họ tiên nữ: nói cho cùng, anh ta là một cầu thủ Quidditch nổi tiếng. Trong khi người ta đang nhóng cổ cò để nhìn anh ta cho rõ, Ron, Hermione, Fred và George vội vã đi xuống lối đi giữa hai dãy ghế.

“Tới lúc ngồi xuống rồi,” Fred bảo Harry, “nếu không tụi mình sẽ bị cô dâu đập phải.”

Harry, Ron và Hermione ngồi xuống ghế của tụi nó ở hàng thứ hai phía sau Fred và George. Trông Hermione hơi hồng hồng và tai Ron thì vẫn còn đỏ tía. Ngồi được một lúc nó thì thầm với Harry, “Bồ có thấy hấn để một chòm râu con ngu dễ sợ không?”

Harry lẩm bẩm một câu vô thưởng vô phạt.

Cả rạp cưới ấm áp lúc này đây không khí đợi chờ náo nức, trong tiếng rì rầm chung chung thỉnh thoảng vỡ ra tiếng cười to sôi nổi. Ông bà Weasley đi lên lối đi giữa hai dãy ghế, mỉm

cười và vẫy tay chào bà con. Bà Weasley mặc một bộ áo đầm mới toanh màu thạch anh tím và đội một cái nón cùng màu.

Một lát sau anh Bill và anh Charlie ra đứng ở phía đầu rạp cưới, cả hai đều mặc áo chùng trang trọng cài những bông hồng trắng rất to ở khuy áo. Fred huýt sáo và tiếng cười khúc khích vang lên trong đám các cô em họ tiên nữ. Bỗng nhiên đám đông nín lặng khi âm nhạc trỗi lên từ những cái trống như là bong bóng vàng chói.

“Ôôôô!” Hermione kêu lên, xoay hẳn người lại trên ghế để nhìn ra cửa rạp.

Toàn thể phù thủy pháp sư trong rạp đều đồng loạt hướng mắt nhìn về phía mẹ xù Delacour và chị Fleur đang bước trên lối đi giữa hai dãy ghế, chị Fleur đi như lướt còn mẹ xù Delacour thì vừa tươi cười vừa nhún nhảy. Chị Fleur mặc một chiếc áo đầm trắng rất đơn giản và dường như phát tiết ra một vầng hào quang rạng rỡ óng ánh bạc. Trong khi vẻ rực rỡ của chị thường ngày vẫn làm mờ đi mọi người khác khi đem ra so sánh, thì hôm nay hào quang của chị lại làm đẹp lên bất cứ ai được nó tỏa chiếu vào. Ginny và Gabrielle, cả hai đều mặc áo đầm vàng rực, trông xinh đẹp hơn hẳn ngày thường, và khi chị Fleur đi đến bên chú rể, thì anh Bill trông không có vẻ gì là đã từng gặp Fenrit Greyback.

“Thưa quý vị,” một giọng ngân nga nhẹ nhàng vang lên, và Harry hơi giật mình khi thấy lão phù thủy nhỏ thó tóc rậm rì đã từng chủ trì đám tang cụ Dumbledore giờ đây lại đứng trước anh Bill và chị Fleur. “Chúng ta họp mặt tại đây hôm nay để đánh dấu sự hợp nhất của hai tâm hồn thủy chung...”

“Đó, cái miện ngọc của ta đã khởi đầu mọi thứ tốt đẹp,” bà dì Muriel nói giọng thì thầm nhưng hơi ngân vang. “Nhưng ta phải nói, cái áo đầm của Ginevra cắt quá ngắn.”

Ginny liếc ra sau, nhe răng cười, nháy mắt với Harry, rồi nhanh chóng quay mặt ra phía trước. Đầu óc Harry lang thang ra khỏi rạp vượt qua một quãng đường dài, trở về những buổi chiều ngồi một mình với Ginny ở những góc sân trường vắng vẻ. Sao những buổi chiều đó xa xăm quá; luôn luôn có vẻ như

quá đẹp đến nỗi không thể là hiện thực, như thể nó đã lấy cắp những giờ phút tươi sáng trong đời của một người bình thường, một người không mang cái theọ hình tia chớp ngay trên trán...

“William Arthur, anh có đồng ý nhận cô Fleur Isabelle làm...?”

Ở hàng ghế đầu, bà Weasley và ma đàm Delacour đều sụt sịt khóc khe khẽ trong mớ dải ren rua. Âm thanh như tiếng kèn đồng vọng lên từ cuối rạp báo cho mọi người biết rằng bác Hagrid đã rút chiếc khăn tay bụi-bằng-khăn-trải-bàn của bác ra. Hermione quay qua tươi cười với Harry; cô bé cũng đầy nước mắt.

“... vậy ta tuyên bố hai người ràng buộc nhau suốt đời.”

Lão pháp sư tóc rậm vẩy cây đũa phép trên đầu anh Bill chị Fleur và một đám mưa những ngôi sao bạc rơi xuống trên đầu hai người, rồi cuốn xoáy ốc quanh hai thân mình giờ đã bện lấy nhau của họ. Khi Fred và George khởi xướng một trận vỗ tay, mấy cái bong bóng vàng kim trên đầu họ bùng nổ. Bầy chim thiên đường và những cái chuông vàng tí hon bay lượn ra khỏi những bong bóng đó, góp thêm tiếng hót và tiếng chuông rung vào tiếng âm ỉ điếc tai.

“Thưa quý vị,” lão pháp sư tóc rậm lên tiếng. “Mời quý vị đứng dậy.”

Mọi người đều đứng lên, bà dì Muriel lăm bắm rõ to; lão pháp sư bèn vẩy cây đũa phép một lần nữa. Những chiếc ghế mà mọi người đang ngồi bỗng duyên dáng bay cao lên, trong khi tấm bạt căng vách rạp biến mất, khiến cho họ đứng dưới một cái tán được chống đỡ bằng những cái trụ bằng vàng, chung quanh là cảnh trí rực rỡ của đồng quê và vườn cây ăn trái đầy nắng. Tiếp theo một cái hồ vàng lỏng từ trung tâm rạp tràn ra thành một sàn nhảy lấp lánh; đám ghế bay bỗng tự xếp quanh những cái bàn nhỏ trải khăn trắng, rồi những cái bàn này lại bay trở lại mặt đất một cách trang nhã quanh sàn nhảy, và ban nhạc mặc áo vét vàng kéo nguyên băng đi về phía một cái bụi.

“Nhuyễn,” Ron nói một cách thán phục khi đám người phục vụ hiện ra từ mọi phía, một số bưng những khay nước bí, bia bơ, và rượu đế lửa, những người khác thì khệ nệ bưng những đồng bánh tạc và bánh mì kẹp thịt.

“Tụi mình nên đến chúc mừng họ,” Hermione nói, đứng nhón gót để ngó cái chỗ mà anh Bill và chị Fleur vừa biến vào một đám đông xúm xít chúc tụng.

“Lát nữa tụi mình sẽ có thì giờ,” Ron nhún vai, chớp lấy ba ly bia bơ trên một cái khay vừa lướt ngang qua và đưa một ly cho Harry. “Hermione, chớp lệ, tụi mình mau xí một cái bàn... Đừng ngồi chỗ đó! Đừng ngồi chỗ nào gần bà dì Muriel...”

Ron dẫn đầu băng ngang sàn nhảy trống trơn, vừa đi vừa liếc trái liếc phải; Harry chắc chắn là nó đang canh chừng Krum. Khi tụi nó đến được phía bên kia của cái rạp, hầu hết các bàn đều đã có người ngồi đầy: cái bàn duy nhất còn chỗ trống là cái bàn chỉ có một mình Luna ngồi.

“Tụi này ngồi chung được không?”

“Ồ, được chứ,” cô bé vui vẻ nói. “Ba em vừa mới đi tặng quà cho anh Bill và chị Fleur.”

“Quà gì vậy? Một mớ Rễ Quéo đủ xài cả đời hả?” Ron hỏi.

Hermione nhắm đá giò Ron dưới gầm bàn, nhưng lại đá nhầm chân Harry. Đau ứa nước mắt, Harry mất một lúc không để ý theo dõi được cuộc chuyện trò.

Ban nhạc đã bắt đầu chơi, anh Bill và chị Fleur là cặp đầu tiên ra sàn nhảy trong tiếng vỗ tay vang rền; một lát sau ông Weasley đưa ma đàm Delacour lên sàn, theo sau là bà Weasley cùng cha của chị Fleur.

“Em thích bài hát này,” Luna nói, lắc lư đúng lúc điệu nhạc nghe như vanxơ vang lên, và chỉ vài giây sau cô bé đã đứng dậy và lướt ra sàn nhảy, ở đó cô bé xoay tròn tại chỗ, một mình, mắt nhắm nghiền, hai cánh tay vung vẩy.

“Con nhỏ ác liệt há?” Ron nói một cách ngưỡng mộ. “Luôn luôn đúng nhịp.”

Nhưng nụ cười biến khỏi gương mặt nó ngay tức thì: Viktor Krum vừa ngồi xuống cái ghế trống của Luna. Hermione tỏ ra bối rối một cách thích thú nhưng lần này Krum không đến để tán tỉnh cô nàng. Mặt mày cau có, anh ta nói: “Người đàn ông mặc áo vàng là ai?”

“Đó là ông Xenophilius Lovegood, cha một người bạn của tụi này,” Ron nói. Cái giọng gây sự của Ron cảnh báo là chớ có mà cười cợt Xenophilius, bất chấp vẻ khiêu khích lộ liễu. “Đi ra nhảy,” nó đột ngột nói thêm với Hermione.

Cô nàng có vẻ bất ngờ nhưng cũng vui lòng, và đứng dậy. Hai đứa nó cùng biến mất với nhau trong đám người càng lúc càng đông trên sàn nhảy.

“A, bây giờ hai người đó cặp nhau rồi à?” Krum hỏi, ngó ra trong chốc lát.

“Ờ... đại khái vậy,” Harry nói.

“Anh là ai?” Krum hỏi.

“Barney Weasley.”

Hai người bắt tay nhau.

“Anh, Barney... anh có biết nhiều về cái tay Lovegood đó không?”

“Không. Tôi chỉ mới gặp ông ta hôm nay. Mà sao vậy?”

Krum trừng mắt qua miệng ly ngó ông Lovegood đang tán gẫu với nhiều tay chiến tướng bên kia sàn nhảy.

“Bởi vì,” Krum nói, “nó hẳn không phải là khách mời của Fleur thì tôi sẽ đực hần, tội đây và ngay bây giờ, vì mang cái ký hiệu bản thủ đó trên ngực.”

“Ký hiệu?” Harry nói, cũng nhìn về phía ông Lovegood. Con mắt hình tam giác kỳ lạ đang lấp lánh trên ngực ông ta. “Tại sao? Cái đó thì có gì bậy bạ?”

“Grindelvald. Đó là ký hiệu của Grindelvald.”

“Grindelvald... có phải là tay phù thủy Hắc ám đã bị thầy Dumbledore đánh bại?”

“Chính xác!”

Cơ bắp quanh cằm Krum căng lên như thể anh ta đang nhai, anh chợt nói tiếp, “Grindelvald zít rất nhiều người, ông tôi chẳng hạn. Dĩ nhiên hẳn chưa bao giờ hùng mạnh ở xứ này, người ta nói hẳn sợ cụ Dumbledore – mà chắc đúng, căn cứ vào cách đời hẳn kết thúc. Nhưng đây” – anh ta chỉ một ngón tay vào ông Lovegood – “đây là ký hiệu của hẳn, tôi nhận và nó ngay lập tức: Grindelvald đã khắc nó lên một bức tường ở Durmstrang hồi hẳn còn là học sinh ở đó. Mấy thằng ngốc cóp pi vô sách và quần áo của chúng, tính gây sốc, làm cho có vẻ chọi chọi mà – cho đến khi những người có thân nhân bị Grindelvald zít như chúng tôi dạy cho chúng hiểu biết hơn.”

Krum bẻ khớp ngón tay về hăm he và trừng mắt nhìn ông Xenophilius. Harry cảm thấy khó hiểu. Chẳng có vẻ gì tin được là cha của Luna lại có thể là một kẻ ủng hộ Nghệ thuật Hắc ám, và không ai trong cả rạp cưới tỏ vẻ nhận ra cái hình tam giác cỡ bàn tay đó.

“Anh có... ơ... chắc chắn đó là ký hiệu của Grindelvald...?”

“Tôi không nhầm được,” Krum lạnh lùng nói. “Tôi đã đi ngang qua ký hiệu đó nhiều năm trời, tôi biết nó vất vả.”

“Có thể là,” Harry nói, “ông Xenophilius không thực sự biết ký hiệu đó nghĩa là gì, cha con nhà Lovegood rất... khác thường. Có thể ông ta vớ được nó ở đâu đó và tưởng là hình cắt ngang cái đầu một con Khụt-khụt Sừng-nát hay cái gì đó.”

“Hình cắt ngang của cái gì?”

“À, tôi không biết là cái gì, nhưng có vẻ như ông ta và cô con gái đi nghỉ mát để tìm chúng...”

Harry cảm thấy nó giải thích không nên thân về Luna và cha cô bé.

“Cô ta đó,” nó nói, chỉ Luna, cô bé vẫn đang nhảy một mình, vung vẩy hai cánh tay quanh đầu như thể một người đang cố gắng đuổi ruồi.

“Tại sao cô ta làm như thế?” Krum hỏi.

“Có lẽ đang tìm cách xua đuổi một con Tảo vọt,” Harry nói, nó vừa nhận ra điệu bộ của Luna.

Krum có vẻ như không biết là Harry đang đùa hay thật. Anh đưa tay vào túi áo chùng rút ra cây đũa phép và gõ lên đùi với vẻ đe dọa; đầu đũa nhá ra tia lửa.

“Gregorovitch!” Harry la lớn, và Krum giật mình, nhưng Harry quá xúc động nên không bận tâm; ký ức đã ùa về với nó khi nó nhìn thấy cây đũa phép của Krum: ông Ollivander đã cầm cây đũa phép đó và xem xét kỹ lưỡng trước cuộc thi đấu Tam Pháp Thuật.

“Ông ấy thì sao?” Krum tò mò hỏi.

“Ông ta là người chế tạo đũa phép.”

“Tôi biết thế,” Krum nói.

“Ông ấy làm ra cây đũa phép của anh. Vì vậy mà tôi đã nghĩ đến... Quidditch...”

Krum càng tỏ vẻ tò mò hơn.

“Làm sao anh biết Gregorovitch làm ra cây đũa phép của tôi?”

“Tôi... tôi nghĩ tôi đã đọc ở đâu đó,” Harry nói, “trong một... một tạp chí người hâm mộ,” nó ứng khẩu nói đại và Krum tỏ ra dụi xuống.

“Tôi không biết võ mình có bao giờ lợi nói chuyện về cây đũa phép với người hâm mộ,” anh ta nói.

“Vậy... ơ... dạo này ông Gregorovitch ở đâu?”

Krum tỏ ra lúng túng.

“Ông ấy về hưu nhiều năm rồi. Tôi là một trong những người cuối cùng mua đũa phép của Gregorovitch. Đó là những cây đũa phép tốt nhất – mặc dù, dĩ nhiên, tôi biết, dân Ăng-lê các anh chuộng hàng của Ollivander.”

Harry không trả lời. Nó giả đồ ngấm những người khiêu vũ, như Krum, nhưng bụng thì suy nghĩ lung lăm. Vậy là Voldemort đang tìm kiếm một người làm đũa phép nổi danh và Harry không cần phải tìm lý do ở đâu xa xôi. Chắc chắn nguyên nhân là chính cái điều mà cây đũa phép của Harry đã gây ra vào cái đêm Voldemort truy lùng nó trên vòm trời. Cây đũa phép bằng lông phượng hoàng và gỗ nhạ ruồi đã chế

ngự được cây đũa phép vay mượn, điều mà Ollivander không lường trước và không hiểu được. Liệu Gregorovitch thì có hiểu hơn không? Liệu ông ta có thực sự giỏi hơn ông Ollivander không, liệu ông ta có biết bí mật của những cây đũa phép mà ông Ollivander không biết không?

“Cô bé này trông xinh thật,” Krum nói, đem Harry về lại với thực tế chung quanh. Krum đang chỉ vào Ginny, cô bé vừa lên sàn nhảy chung với Luna. “Cô bé cũng có bà con với anh chứ?”

“Ừ,” Harry nói, bỗng dừng nổi quạu, “và cô ta đang cặp với tay nào đó. Ghen lắm. Bực con. Anh sẽ không muốn chạm trán với hắn đâu.”

Krum lầu bầu.

“Nổi danh,” anh ta vừa nói vừa uống cạn cái ly và đứng lên, “là một cầu thủ Quidditch thế giới để làm quới gì nếu tất cả những cô gái xinh đẹp đều đã có kẻ phỗng tay trên?”

Và anh chàng bỏ Harry ở lại, sải dài bước chân đi lấy một cái bánh mì kẹp thịt trên mâm của một người phục vụ vừa đi ngang qua, rồi đi vòng quanh sàn nhảy đông đúc. Harry muốn tìm Ron để nói với nó về Gregorovitch, nhưng Ron đang nhảy với Hermione ngay giữa sàn. Harry đứng tựa lưng vào một trong mấy cái trụ vàng và ngắm Ginny, lúc này cô bé đang nhảy với Lee Jordan, bạn của Fred và George, cố gắng không hối hận về lời nó đã trót hứa với Ron.

Trước đây Harry chưa bao giờ dự một đám cưới, vì vậy nó không thể nói đám cưới phù thủy khác với đám cưới của dân Muggle như thế nào, mặc dù nó khá chắc chắn là đám cưới Muggle không có cái bánh cưới mà trên cùng có hai mô hình phượng hoàng cất cánh bay lên mỗi khi bánh được cắt ra, hay là những chai rượu sâm banh tự bay lơ lửng giữa đám đông. Khi đêm xuống, bọn thiêu thân lao vào phía dưới tán rạp được chiếu sáng bằng những chiếc lồng đèn vàng, cuộc vui trở nên càng lúc càng phá rào. Fred và George đã biến vào bóng tối từ lâu cùng với hai cô em họ của Fleur; anh Charlie, bác Hagrid và một lão phù thủy mập lùn đội nón chóp bẻ vành màu tím đang hát bài Odo đáng anh hùng trong một góc.

Đi thơ thần qua đám đông để tránh mặt một ông chú say xỉn của Ron, ông ta không chắc Harry có phải là con ổng hay không, Harry chợt thấy một cụ pháp sư già ngồi một mình. Mái tóc trắng như mây của cụ khiến cụ trông giống một chùm bông bồ công anh già đội cái rế bị mối gặm. Trông cụ quen quen: xóc óc một hồi, Harry chợt nhận ra đó là cụ Elphias Doge, thành viên Hội Phượng Hoàng và là người viết cáo phó thầy Dumbledore.

Nó bèn đến gần cụ.

“Ông cho phép con ngồi ạ?”

“Đương nhiên, đương nhiên,” cụ Doge nói, giọng cụ hơi cao và khô khè.

Harry cúi mình.

“Thưa ông Doge, con là Harry Potter.”

Cụ Doge há hốc mồm.

“Con trai ta! Arthur có nói với ta là con có mặt ở đây, cái trang... Ta mừng lắm, rất hân hạnh!”

Cụ Doge rút cho Harry một ly sâm banh trong cơn run rẩy vì niềm vui xúc động.

“Ta đã nghĩ đến việc viết thư cho con,” cụ thì thầm, “sau khi cụ Dumbledore... chấn động và đối với con, ta chắc...”

Đôi mắt nhỏ xíu của cụ Doge đột ngột tràn đầy nước mắt.

“Con có thấy bài cáo phó cụ viết trên tờ *Nhật báo Tiên Tri*,” Harry nói, “Con không ngờ cụ biết giáo sư Dumbledore nhiều như vậy.”

“Như mọi người biết thôi,” cụ Doge nói, chặm nước mắt bằng chiếc khăn ăn. “Chắc chắn ta biết cụ lâu nhất, nếu con không tính đến Aberforth – và chẳng biết thế nào, người ta dường như không tính đến Aberforth.”

“Nhân nói đến tờ *Nhật báo Tiên Tri*... thưa cụ Doge, không biết cụ có...?”

“Ôi, cứ gọi ta là Elphias, con à.”

“Thưa cụ Elphias, con không biết cụ có thấy bài phỏng vấn Rita Skeeter nói về cụ Dumbledore không?”

Gương mặt cụ Doge đỏ lên vì tức giận.

“A, có, Harry, ta có thấy bài đó. Người đàn bà đó, gọi là một con kền kền thì có lẽ chính xác hơn, đã nhằng nhừ quấy rối ta để ép ta nói chuyện với thị, ta xấu hổ mà nói rằng ta đã trở nên khá thô lỗ, gọi thị là miếng cá hồi dai nhách, mà hậu quả, như con có lẽ đã thấy, là trò bôi bác sự minh mẫn của ta.”

“Dạ, trong bài phỏng vấn đó,” Harry nói tiếp, “Rita Skeeter ám chỉ là giáo sư Dumbledore có dây dưa với Nghệ thuật Hắc ám khi còn trẻ...”

“Đừng tin một lời nào cả!” Cụ Doge nói ngay. “Đừng tin một lời nào, Harry à. Đừng để cho bất cứ điều gì làm hoen ố kỷ ức của con về cụ Dumbledore.”

Harry nhìn vào gương mặt đau đớn và tha thiết của cụ Doge, và cảm thấy nản lòng, chứ không phải được yên lòng. Chẳng lẽ cụ Doge tin rằng mọi việc dễ như vậy sao, rằng Harry lại có thể cứ đơn giản chọn cách đừng tin là xong sao? Chẳng lẽ cụ Doge không hiểu được nhu cầu của Harry là muốn biết đến đầu đến đuôi *mọi việc* sao?

Có lẽ cụ Doge nghi ngờ những cảm nghĩ của Harry nên cụ có vẻ lo lắng và nói vội vàng:

“Harry à, Rita Skeeter là một kẻ đáng sợ...”

Nhưng cụ bị cắt ngang vì tiếng cười hình hích chói tai.

“Rita Skeeter hả? Ôi, ta khoái cô ả, luôn luôn đọc ả.”

Harry và cụ Doge ngược lên để thấy bà dì Muriel đang đứng đó, đám lông chim nhảy múa trên tóc, bà cầm trong tay một ly rượu sâm banh. “Ả vừa mới viết một cuốn sách về Dumbledore, mọi người biết chứ.”

“Chào bà Muriel,” cụ Doge nói, “chúng tôi đang nói...”

“Thằng kia! Đưa cái ghế của mi cho ta, ta đã một trăm lẻ bảy tuổi.”

Một đứa anh em họ Weasley tóc đỏ khác nhảy bật ra khỏi chỗ ngồi, coi bộ hơi hoảng, và bà dì Muriel lẳng cái ghế một vòng với một sức mạnh đáng ngạc nhiên rồi thả mình ngồi gọn xuống giữa cụ Doge và Harry.

“Chào cháu lần nữa, Barney hay tên gì đó của cháu,” bà nói với Harry. “Sao, ông nói gì về Rita Skeeter, ông Elphias? Ông biết ả có viết một cuốn tiểu sử về cụ Dumbledore chứ hả? Tôi sốt ruột chờ đọc cuốn đó. Tôi phải nhớ mà đặt mua trước ở tiệm Flourish & Blotts!”

Cụ Doge tỏ vẻ cứng nhắc và nghiêm trang về chuyện đó, nhưng bà dì Muriel uống cạn ly và búng ngón tay xương xẩu của bà gọi một người phục vụ đang đi ngang qua để đổi ly rượu mới. Bà hớp một ngụm to sâm banh, ợ hơi rồi nói, “Chẳng việc gì phải trông như một đôi ếch nhồi thế! Trước khi ông Albus trở nên đáng kính như thế và được trọng nể như thế và tất cả đồ bá láp như thế, thì đã có những đồn đãi rất khôi hài về ông rồi!”

“Ngậm máu phun người,” cụ Doge nói, mặt mày lại đỏ tía.

“Thế nào ông cũng nói vậy mà, ông Elphias,” bà dì Muriel cười khàn khạch. “Tôi có nhận thấy ông đã khéo léo lách qua mấy chuyện khó nói trong bài cáo phó đó của ông!”

“Tôi rất tiếc là bà nghĩ vậy,” cụ Doge nói, càng lặng lẽ một cách lạnh lùng. “Tôi cam đoan với bà tôi viết từ đáy lòng.”

“Ồi, tất cả chúng ta đều biết ông sùng bái Dumbledore; tôi dám nói ông sẽ vẫn cứ nghĩ ông ấy là một vị thánh ngay cả nếu như chuyện đổ bể ra rằng ông đã giết con em á phù thủy của ông!”

“*Bà Muriel!*” Cụ Doge kêu lên.

Một cơn lạnh buốt không phải do rượu sâm banh ướp đá đang len lỏi khắp buồng ngực Harry.

“Ý bà là sao?” Nó hỏi bà dì Muriel. “Ai nói em gái của cụ là một á phù thủy? Con tưởng cô ấy bị bệnh chớ.”

“Tưởng nhầm rồi, Barry ơi!” Bà dì Muriel nói, tỏ ra vui sướng hơn hở trước hiệu quả mà bà tạo ra. “Dù sao đi nữa, làm sao

cháu lại nghĩ là có thể biết được gì về chuyện đó hả? CHUYỆN ĐÓ xảy ra từ năm năm năm nào rồi, từ hồi người ta còn chưa nghĩ ra cháu nữa kìa, và sự thật là tất cả những người cùng lứa với bà mà còn sống khi đó đã không hề biết thực sự có chuyện gì xảy ra. Bởi vậy bà hết sức nôn nóng coi Skeeter tiết lộ điều gì! Dumbledore đã giữ kín chuyện cô em gái đó của ông hơi lâu à!”

“Không đúng!” Cự Doge phều phào. “Hoàn toàn không đúng!”

“Thầy không hề nói với con em gái thầy là á phù thủy,” Harry nói, không kịp nghĩ, trong lòng vẫn còn lạnh buốt.

“Mà mắc mớ gì ông phải nói cho cháu biết hả?” Bà dì Muriel rít lên, lắc lư một tí trên ghế khi bà cố gắng tập trung chú ý vào Harry.

“Tôi cho rằng,” cự Doge mở lời, giọng nghẹn lại vì xúc động, “lý do anh Albus không bao giờ nói về em Ariana rất rõ ràng. Anh suy sụp tan nát vì cái chết của cô ấy.”

“Thế tại sao chưa từng có ai thấy cô ta hả ông Elphias?” Bà dì Muriel vặc lại. “Tại sao một nửa số người trong chúng ta không hề biết cô ta từng tồn tại, cho đến khi họ khiêng cỗ quan tài ra khỏi nhà và làm tang lễ cho cô ta? Anh Albus thánh thiện ở đâu khi Ariana bị nhốt trong hầm rượu hả? Ở tít trong trường Hogwarts làm một thiên tài sáng chói, và chẳng bao giờ bận tâm chuyện gì xảy ra trong chính ngôi nhà của mình!”

“Bà muốn nói gì, bị nhốt trong hầm rượu à?” Harry hỏi, “Nghĩa là sao?”

Cự Doge có vẻ suy sụp. Bà dì Muriel lại cười khàn khàn và trả lời câu hỏi của Harry.

“Bà mẹ ông Dumbledore là một mụ đàn bà đáng sợ, hoàn toàn đáng sợ. Gốc Muggle. Mặc dù ta nghe mụ giả bộ không phải...”

“Bà ấy không hề giả bộ gì hết! Bà Kendra là một phụ nữ tử tế,” cự Doge thì thào một cách khốn khổ, nhưng bà dì Muriel phớt lờ cự.

“... kiêu căng và rất độc đoán, một thứ phù thủy đáng bị cụp mặt vì đẻ ra một con á phù thủy...”

“Ariana không phải là á phù thủy!” Cụ Doge phều phào.

“Anh nói vậy, anh Elphias, thì anh hãy giải thích coi tại sao cô ta chẳng bao giờ đi học ở trường Hogwarts!” Bà dì Muriel nói. Bà đã quay lưng lại Harry. “Vào thời của chúng ta, á phù thủy thường bị giấu nhem, dù vậy vẫn cực kỳ tàn nhẫn khi thực sự giam cầm một cô gái nhỏ trong nhà và giả bộ như cô ta không hề tồn tại...”

“Ta nói với con, chuyện không phải như vậy,” cụ Doge nói, nhưng bà dì Muriel hùng hục nói át đi, vẫn hướng về Harry.

“Thường người ta hay đưa á phù thủy đến trường học Muggle và khuyến khích chúng hội nhập với cộng đồng Muggle... như thế tốt hơn là cố tìm cho ra một vị trí trong thế giới pháp thuật, nơi chúng luôn luôn phải nằm trong giai cấp hạng nhì, nhưng tất nhiên là mẹ Kendra Dumbledore không đời nào mơ tới chuyện cho con gái của mẹ đi học ở trường Muggle...”

“Ariana rất mảnh dẻ,” cụ Doge cố nói. “Sức khỏe của cô ấy tệ đến nỗi không thể đẻ cô...”

“... để cho cô ta ra khỏi nhà à?” Bà dì Muriel lại cười khàn khạch. “Vậy mà cô ta chưa hề được đưa tới bệnh viện Thánh Mungo và cũng không có lương y nào được mời đến khám chữa cho cô ta cả!”

“Thực ra, bà Muriel à, làm sao bà có thể biết liệu...”

“Nói cho anh biết, anh Elphias à, anh họ Lancelot của tôi là một lương y ở bệnh viện Thánh Mungo vào thời đó, và anh kể cho gia đình tôi nghe với sự tin cẩn tuyệt đối là chưa bao giờ có ai thấy Ariana ở đó cả. Tất cả đều hết sức đáng ngờ, Lancelot nghĩ thế.”

Cụ Doge có vẻ sắp phát khóc. Bà dì Muriel, dường như hết sức tự mãn, búng ngón tay gọi thêm rượu sâm banh.

Harry lặng người nghĩ đến cách gia đình Dursley đã có lần nhốt nó, khóa nó trong phòng, giữ cho không ai nhìn thấy nó,

tất cả chỉ vì cái tội là phù thủy. Phải chăng em gái cụ Dumbledore đã chịu đựng số phận tương tự vì lý do ngược lại: bị giam cầm vì không có khả năng pháp thuật? Và chẳng lẽ cụ Dumbledore thực sự đã để mặc em gái mình với kiếp sống đó trong khi cụ thì đến trường Hogwarts để tự chứng minh mình lỗi lạc, tài hoa?

“Này nhé, nếu mẹ Kendra không chết trước,” bà dì Muriel lại nói tiếp, “thì tôi dám nói chính mẹ giết Ariana...”

“Bà Muriel, sao bà có thể!” Cụ Doge rên rỉ. “Một người mẹ mà giết con gái của chính mình sao? Hãy suy nghĩ điều bà nói ra.”

“Nếu bà mẹ ta đang bàn tới đã có thể giam cầm đứa con gái trong nhiều năm liên tục, thì sao lại không thể giết nó đi?” Bà dì Muriel nhún vai. “Nhưng mà như tôi nói rồi, điều đó không hợp lý, vì mẹ Kendra chết trước Ariana – chết vì cái gì, có vẻ như không ai biết chắc...”

“Ôi, chắc là Ariana ám sát bà ấy,” cụ Doge nói với một nỗ lực dũng cảm biểu lộ sự khinh miệt. “Sao lại không nhỉ?”

“Ừ, Ariana rất có thể vung vẩy trong tuyệt vọng để tìm tự do và đã giết Kendra trong cuộc đấu tranh đó,” bà dì Muriel nói với vẻ đầy suy tư. “Cứ lắc đầu tùy thích, anh Elphias à. Anh có mặt trong đám tang Ariana, đúng không?”

“Đúng,” cụ Doge nói qua đôi môi run run. “Và tôi không thể nhớ có sự kiện nào lại thảm thiết hơn thế. Trái tim anh Albus tan nát.”

“Không phải trái tim ông là thứ duy nhất tan nát. Chẳng phải Aberforth đã đâm gãy mũi Albus giữa chừng tang lễ sao?”

Nếu trước đó cụ Doge đã tỏ ra hời hợt, thì so với lúc này nỗi hời hợt đó chẳng là gì cả. Bà dì Muriel có lẽ đã đâm trúng cụ. Bà cười khàn khàn lớn hơn và nốc thêm một ngụm rượu nữa, rượu nhuộm cả xuống cằm bà.

“Sao bà...” cụ Doge ghen ngào.

“Má tôi rất thân với bà lão Bathilda Bagshot,” bà dì Muriel vui vẻ nói. “Bà Bathilda đã miêu tả toàn bộ câu chuyện cho má tôi

trong khi tôi lén nghe ở cửa. Một trận cãi lộn tung bừng bên cổ quan tài. Cứ như bà Bathilda kể, thì Aberforth hét lên rằng Ariana chết hoàn toàn là do lỗi của Albus, rồi động vào mặt ông anh. Theo lời Bathilda, Albus thậm chí không tự vệ, và riêng chi tiết đó cũng đã kỳ lạ. Albus có thể tiêu diệt Aberforth trong một trận đấu tay đôi cho dù hai tay bị trói sau lưng mà.”

Bà dì Muriel nốc thêm nhiều sâm banh nữa. Dường như việc nhắc lại chuyện tai tiếng xưa lắc này khiến bà phấn chấn bao nhiêu thì gây kinh hoàng cho cụ Doge bấy nhiêu. Harry không biết nghĩ ra sao, tin cái gì. Nó muốn biết sự thật, nhưng cụ Doge chỉ ngồi đó mà thêu thào yếu ớt là Ariana bị bệnh. Harry khó mà tin nổi rằng cụ Dumbledore lại không can thiệp gì nếu một hành động tàn ác như vậy xảy ra trong chính ngôi nhà của cụ, nhưng chắc chắn phải có điều gì đó kỳ quái trong câu chuyện.

“Và ta nói cho cháu biết thêm chuyện nữa,” bà dì Muriel nói, nắc cụt nho nhỏ khi hạ cái ly của bà xuống. “Ta nghĩ bà Bathilda đã xì ra cái thâm cung bí sử đó cho Rita Skeeter. Tất cả những ám chỉ trong bài phỏng vấn của Skeeter về một nguồn tin quan trọng thân cận với gia đình Dumbledore... có trời biết bà đã ở đó suốt từ đầu tới cuối vụ Ariana, và vậy là khớp.”

“Bà Bathilda không bao giờ nói với Rita Skeeter!” Cụ Doge thì thào.

“Bathilda Bagshot à?” Harry hỏi, “Tác giả cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật?*”

Cái tên đó được in trên bìa một trong những cuốn sách giáo khoa của Harry, mặc dù phải thừa nhận đó không phải là cuốn sách nó đọc say mê cho lắm.

“Phải,” cụ Doge nói, nín lấy câu hỏi của Harry như một người chết đuối nín lấy phao cứu mạng. “Một sử gia pháp thuật tài giỏi nhất và là một người bạn lâu đời của cụ Dumbledore.”

“Tôi nghe nói dạo này lắm lắm rồi,” bà dì Muriel phấn khởi nói.

“Nếu vậy thì Skeeter lại càng thiếu trung thực khi lợi dụng bà ấy,” cụ Doge nói, “và như thế Bathilda có nói ra điều gì cũng không thể tin cậy được.”

“Ồi, có những cách gợi cho nhớ lại được chứ, mà tôi chắc hẳn Rita biết mọi cách,” bà dì Muriel nói. “Nhưng ngay cả như Bathilda có hoàn toàn ngớ ngẩn, tôi chắc bà ta vẫn còn những hình ảnh cũ, có thể cả thư từ. Bà quen biết gia đình Dumbledore bao nhiêu năm trời mà... Đáng công bỏ ra làm một chuyến đi tới Thung lũng Godric, tôi cho là vậy.”

Harry, đang hớp từng ngụm bia bọt, bỗng phát sắc. Cụ Doge đâm đâm lên lưng nó trong khi nó ho, nhìn bà dì Muriel qua đôi mắt đang ứa lệ. Khi đã kiểm soát lại được giọng nói của mình, nó hỏi, “Bà Bathilda sống ở Thung lũng Godric à?”

“Ừ, đúng. Bà ở đó mãi đời! Gia đình Dumbledore dọn đến đó sau khi ông Percival bị đi tù, và bà ta trở thành hàng xóm của họ.”

“Gia đình cụ Dumbledore đã sống ở Thung lũng Godric sao?”

“Đúng đó, Barry, ta vừa mới nói vậy,” bà dì Muriel nói giọng bức mình.

Harry cảm thấy cạn kiệt, trống rỗng. Trong suốt sáu năm trời, cụ Dumbledore chưa một lần nào nói với Harry là cả hai đều từng sống và mất mát người thân ở Thung lũng Godric. Tại sao? Mẹ Lily và ba James của nó có được chôn gần mẹ và em gái cụ Dumbledore không? Cụ Dumbledore có đi thăm viếng mộ mẹ và em gái, thậm chí bước ngang qua mộ phần của mẹ Lily và ba James khi viếng mộ người thân không? Và cụ chưa bao giờ nói với Harry tới một lần... chưa bao giờ buồn nói tới...

Và tại sao điều đó lại quan trọng như vậy, Harry không thể giải thích cho chính mình, nhưng nó cảm thấy việc không nói cho nó biết là hai người có chung chốn ấy, chung những trải nghiệm giống nhau thì cũng gần như một lời dối trá. Nó đâm đâm nhìn ra phía trước, gần như không để ý những việc đang diễn ra chung quanh, và không nhận ra Hermione đã rời khỏi

đám đông mãi tới khi cô nàng kéo cái ghế ngồi xuống bên cạnh nó.

“Mình thiệt tình không thể nhảy nữa,” cô nàng thở hắt hắt, cởi một chiếc giày ra và xoa bóp lòng bàn chân. “Ron đi kiểm thêm bia bơ rồi. Hơi kỳ quái. Mình vừa mới thấy anh Viktor dùng dùng bỏ đi khỏi chỗ cha của Luna, có vẻ như hai người vừa cãi lộn...” Hermione hạ giọng, chăm chú nhìn nó, “Harry, bồ có sao không?”

Harry chưa biết bắt đầu từ đâu, nhưng không hề gì. Ngay lúc đó, một cái gì vừa to vừa bạc trắng rơi xuyên qua tán rập rớt xuống sàn nhảy. Thanh nhả và trắng bóc, con linh miêu nhẹ nhàng đáp xuống giữa đám người khiêu vũ kinh ngạc. Những cái đầu ngoảnh lại, trong khi những người ở gần con linh miêu nhất cứng đờ ra ngơ ngẩn giữa chừng điệu nhảy. Đột ngột miệng Thần Hộ mệnh há rộng và nói bằng giọng chậm rãi, sâu và to của chú Kingsley Shacklebolt.

“Bộ đã sụp đổ. Scrimgeour đã chết. Chúng đang đến.”

Chương Chín

Một nơi để trốn

Harry và Hermione lao mình vào đám đông hoảng loạn. Khách khứa phóng chạy về mọi hướng; nhiều người Độn thổ; bùa phép bảo vệ ếm quanh Hang Sốc đã bị phá giải.

“Ron!” Hermione kêu. “Ron, bồ ở đâu?”

Khi hai đứa nó chen lách băng qua được sàn nhảy, Harry nhìn thấy những hình bóng khoác áo choàng và đeo mặt nạ xuất hiện trong đám đông; rồi nó thấy thầy Lupin và cô Tonks, đưa phép giơ cao, và nó nghe cả hai người đó thét, “*Che chắn!*”, một tiếng kêu dội vang khắp mọi phía.

“Ron! Ron ời!” Hermione gọi, nửa như khóc khi cô bé và Harry bị những người khách kinh hoảng xô đẩy: Harry nắm chặt tay cô bé để chắc chắn tụi nó không bị tách ra khi một

luồng sáng phóng xẹt qua trên đầu tụi nó, có thể là bùa bảo vệ hay cái gì đó hung ác hơn, nó không biết được...

Và Ron kìa. Nó chụp cánh tay kia của Hermione, và Harry cảm thấy cô bé xoay tại chỗ; ánh sáng và âm thanh biến mất khi bóng tối phủ chụp xuống nó; nó chỉ còn cảm nhận được bàn tay Hermione khi nó chen qua không gian và thời gian, xa khỏi Hang Sóc, xa khỏi bọn Tử Thần Thực Tử đang đổ bộ, có lẽ, xa khỏi chính Voldemort...

“Tụi mình đang ở đâu?” Giọng của Ron vang lên.

Harry mở mắt ra. Trong một thoáng, nó ngỡ tụi nó vẫn chưa rời khỏi đám cưới; tụi nó dường như vẫn còn ở giữa đám đông.

“Đường Tottenham Court,” Hermione thở hổn hển. “Đi, cứ đi tới, tụi mình cần tìm chỗ cho hai bồ thay đồ.”

Harry làm y như cô bé bảo. Tụi nó nửa đi nửa chạy ngược lên con đường rộng tối thui đông đúc những kẻ chơi bời ban đêm và hai bên đường san sát cửa tiệm đã đóng cửa, trên đầu tụi nó sao đêm lấp lánh. Một chiếc xe buýt hai tầng âm âm chạy ào qua và một nhóm dân nhậu vui nhộn trở mắt ngó bốn cột khi tụi nó đi ngang; Harry và Ron vẫn còn mặc áo chùng lẽ.

“Hermione, tụi mình đâu có đồ gì để thay ra?” Ron nói với cô bé, khi một phụ nữ trẻ nhìn nó và bật ra tiếng cười khịt khịt khàn khàn.

“Tại sao mình không nhớ mà đem theo tấm Áo khoác Tàng hình chứ?” Harry nói, trong lòng thầm nguyên rủa sự ngu ngốc của chính mình. “Suốt năm ngoài mình luôn mang theo nó bên mình, vậy mà...”

“Không sao, mình có tấm Áo khoác Tàng hình, và mình có quần áo cho cả hai người đây,” Hermione nói. “Chỉ cần cố gắng và hành động tự nhiên cho đến khi... chỗ này chắc được.”

Cô bé dẫn tụi nó đi xuống một con đường ngang, rồi đi vào một mái che tạm trong một cái hẻm âm u.

“Khi bồ nói bồ có tấm Áo khoác, và quần áo...” Harry nói, không hài lòng nhìn Hermione, cô bé không mang theo gì khác ngoài cái túi xách kết bằng hạt cườm nhỏ xíu, giờ đây cô bé đang lục lọi cái túi đó.

“Thì có ngay, đây nè,” Hermione nói, và trước sự ngạc nhiên cùng cực của Ron và Harry, cô bé lấy ra một cái quần bò, một cái áo thun, mấy chiếc vớ nâu, và cuối cùng là tấm Áo khoác Tàng hình.

“Làm cách quỳ nào...”

“Bùa Mở Rộng Không Thể Dò Ra,” Hermione nói. “Phức tạp, nhưng mình tin là mình đã làm đúng; đại khái là mình đã xoay sở nhét hết mọi thứ tụi mình cần vô đây,” cô bé lắc nhẹ cái túi xách trông-có-vẻ-mong-mạnh và nó kêu như thể một thùng xe vận tải chở một mớ đồ vật nặng nề lăn lông lốc bên trong. “Ôi, khỉ, ắt là mấy cuốn sách,” cô bé nói, ngó vô túi, “và mình đã xếp chúng ngăn nắp theo từng loại rồi ấy chứ... Mà thôi... Harry, bồ nên mặc Áo khoác Tàng hình vào. Ron, bồ thay đồ nhanh lên...”

“Bồ chuẩn bị tất cả những thứ này từ hồi nào?” Harry hỏi trong khi Ron cởi áo chùng của nó ra.

“Mình đã nói với bồ hồi ở Hang Sốc, mình đã sắp xếp xong hành lý cần thiết mấy ngày rồi, bồ biết mà, trong trường hợp tụi mình cần ra đi đột xuất. Harry à, mình sắp xếp cái ba lô của bồ hồi sáng, sau khi bồ thay đồ, và bỏ nó vô trong này rồi... chẳng là mình có một cảm giác...”

“Bồ khiến mình ngạc nhiên quá, thật đó,” Ron vừa nói vừa đưa cô bé cái áo chùng đã được cuộn lại.

“Cám ơn bồ,” Hermione nói, cố nở một nụ cười khi cô bé nhét cuộn áo vào trong cái túi. “Harry, làm ơn mặc Áo khoác vào!”

Harry quăng tấm Áo khoác Tàng hình lên vai rồi kéo nón trùm qua đầu, biến mất ngay. Giờ nó mới bắt đầu nhận thức được chuyện gì đã xảy ra.

“Những người khác... mọi người ở đám cưới...”

“Tội mình không thể lo chuyện đó lúc này,” Hermione thì thầm. “Harry à, bồ mới là kẻ bị bọn chúng truy lùng, và nếu tội mình quay trở lại thì chỉ khiến cho mọi người bị nguy hiểm thêm mà thôi.”

“Hermione nói đúng,” Ron nói, nó dường như biết Harry sắp cãi lại, cho dù nó không thể nhìn thấy mặt Harry. “Hầu hết thành viên Hội Phượng Hoàng đều có mặt ở đó, họ sẽ bảo vệ mọi người.”

Harry gật đầu, rồi nhớ ra hai đứa kia không thể thấy nó, bèn nói: “Ừ.” Nhưng nó nghĩ đến Ginny, và nỗi lo sợ lại sôi sục như a-xít trong bao tử nó.

“Đi thôi, mình nghĩ tội mình cứ tiếp tục đi,” Hermione nói.

Tội nó đi ngược lại con đường ngang rồi trở lên con đường chính, một nhóm đàn ông ở lề đường bên kia đang nghêu ngao hát, chân nam đá chân xiêu.

“Chỉ là tò mò thôi, tại sao lại là đường Tottenham Court?” Ron hỏi Hermione.

“Mình không biết, chẳng qua nó chợt nảy ra trong đầu mình, nhưng chắc chắn là trong thế giới Muggle tội mình sẽ an toàn hơn, bọn chúng sẽ không ngờ tội mình tới đây.”

“Đúng,” Ron nói, nhìn quanh quất, “nhưng bồ không cảm thấy hơi... tục à?”

“Chứ còn đâu khác nữa?” Hermione hỏi, khép nép co người lại khi bọn đàn ông bên kia đường huýt gió chọc ghẹo cô bé. “Tội mình đừng hòng đặt phòng ở quán Cái Vạc Lủng, đúng không? Và Quảng trường Grimmauld cũng bị loại nếu lão Snape có thể vào được nơi đó... Mình cho là tội mình có thể thử đến nhà ba má mình, mặc dù mình nghĩ cũng có nguy cơ bọn chúng lục soát nơi đó... Ôi, ước gì mấy thằng kia khớp mỏ lại!”

“Chịu không, cưng?” Gã xỉn nhất trong đám đàn ông bên kia đường đang gào lên. “Khoái nhậu hông? Bỏ thằng tóc đỏ qua đây làm một xì!”

“Tụi mình kiếm chỗ nào ngồi đi,” Hermione vội vàng nói khi Ron há miệng toan hét trả lại bọn bên kia đường. “Kìa, chỗ này chắc được, vô đây!”

Đó là một quán ăn nhỏ, nhếch nhác, mở cửa thâu đêm. Tất cả mặt bàn ốp mi-ca đều phủ một lớp mỏng dầu mỡ, nhưng được một cái là quán vắng hoe. Harry lẻ vào ngồi trước trong một ô ngăn, Ron ngồi xuống bên cạnh nó, đối diện với Hermione. Cô bé ngồi quay lưng lại cửa ra vào và không ưa vị trí này chút nào. Cô bé ngoái nhìn ra sau thường xuyên đến nỗi trông có vẻ như bị vẹo. Harry không thích bị ngồi yên một chỗ; di chuyển tạo cho nó ảo tưởng là tụi nó có một mục tiêu. Dưới tấm Áo khoác Tàng hình nó có thể cảm thấy những tác dụng cuối cùng của thuốc Đa Quả dịch đang tiêu tan trong người nó, hai tay nó đã trở lại hình dạng và chiều dài bình thường. Nó lấy cặp mắt kiếng ra khỏi túi áo và đeo trở lại.

Một hay hai phút sau, Ron nói, “Mấy bồ biết không, tụi mình ở đây thì không xa quán Cái Vạc Lủng cho lắm, nó ở trên đường Charing Cross...”

“Ron, tụi mình không thể!” Hermione nói ngay.

“Không phải đến đó ở, mà để biết coi chuyện gì đang diễn ra!”

“Tụi mình biết chuyện gì đang diễn ra mà! Voldemort đã chiếm được Bộ Pháp thuật, còn chuyện gì tụi mình cần biết nữa?”

“Thôi được, thôi được, chỉ là có ý kiến vậy thôi.”

Tụi nó rơi vào một sự im lặng bất rút. Cô hầu bàn nhai kẹo cao su lệt xệt đi tới và Hermione kêu hai ly cà phê sữa. Bởi vì Harry vô hình, nếu gọi cho nó một ly thì kỳ quá. Hai công nhân lực lưỡng bước vào quán và nhét thân chúng vào ô ngăn kế bên. Hermione hạ thấp giọng thì thào.

“Mình đề nghị tụi mình kiếm một chỗ Độn thổ ra vùng quê. Khi ra tới đó rồi, tụi mình có thể gửi thư cho Hội.”

“Bộ bồ tạo được cái món Thần Hộ mệnh nói đó hả?”

“Mình vẫn thực tập lâu nay và mình tin là làm được.”

“Được, miễn sao không khiến họ bị rắc rối, mặc dù rất có thể họ đã bị bắt rồi. Trời ơi, nếu vậy thì thiệt là kinh hoàng,” Ron nói thêm sau một ngụm cà phê xam xám nổi bọt lều bều. Cô hầu bàn đã nghe lóm; cô ta ném cho Ron một ánh mắt ghê tởm khi lệt xệt quay ra tiếp những người khách mới đến. Gã bự con hơn trong hai gã công nhân có mái tóc vàng và đúng là khổng lồ, Harry nhìn gã, gã xua tay cho cô hầu bàn đi. Cô ta trở mặt, thộn ra.

“Vậy tại mình đi đi, mình không muốn uống thứ nước cống này,” Ron nói. “Hermione, bồ có tiền Muggle để trả không?”

“Có, mình đã rút hết tiền tiết kiệm Kiến thiết Xã hội trước khi đến Hang Sốc. Mình cá là tất cả tiền lẻ nằm ở dưới đấy,” Hermione thở dài, vói lấy cái túi xách hộc cườm.

Hai gã công nhân đồng loạt cử động y như nhau, và Harry phản ứng y như chúng mà không kịp ý thức. Cả ba đều rút cây đũa của mỗi người ra. Ron, nhận ra chuyện gì đang diễn ra trễ mất một giây, nó nhào qua mặt bàn, đẩy Hermione ngã xuống băng ghế. Sức mạnh bùa phép của bọn Tử Thần Thực Tử làm tan nát tung tóe mảnh gạch lát tường chỗ mà trước đó một giây là cái đầu Ron, trong khi ấy Harry, vẫn vô hình, gào lên, “*Đánh Choáng!*”

Tên Tử Thần Thực Tử tóc vàng lớn xác bị một tia sáng đỏ đánh trúng ngay giữa mặt: hắn đổ ụp qua một bên, bất tỉnh. Gã đồng bọn của hắn, không thể nhìn thấy ai vừa phóng bùa, bèn nhắm vào Ron một lần nữa: những sợi dây thừng đen bóng vọt ra từ đầu cây đũa phép của hắn trói gô Ron từ đầu đến chân – cô hầu bàn thét lên và chạy ra cửa – Harry phóng thêm một thần chú Đánh Choáng nhắm vào tên Tử Thần Thực Tử có bộ mặt nhăn nhúm đã trói gô Ron, nhưng thần chú không trúng hắn, mà trúng cửa sổ và dội lại trúng cô hầu bàn, cô này lăn đùng ra xỉu trước cánh cửa.

“*Nổ Tung!*” Tên Tử Thần Thực Tử rống lên, và cái bàn phía sau cái bàn Harry đang đứng nổ tung: sức mạnh của vụ nổ tổng mạnh nó vô tường và nó cảm thấy cây đũa phép vượt khỏi tay nó và tấm Áo khoác Tàng hình tuột khỏi người nó.

“*Tê Liệt Toàn Thân!*” Từ đâu không thấy, Hermione hét lên, và tên Tử Thần Thực Tử đổ nhào tới trước như một bức tượng, rớt xuống sàn một cái rầm trên đồng xà bàn những bàn ghế, cà phê, đồ sứ bể kêu rảng rắc. Hermione bò ra khỏi gầm ghế, rũ bỏ những mảnh vỡ của cái gạt tàn thuốc lá bằng thủy tinh bám trên tóc cô bé và rùng mình.

“*Cắt... cắt rồi!*” Cô bé vừa hô vừa chìa cây đũa phép vào Ron, nó rỗng lên đau đớn khi Hermione rạch tét đầu gối cái quần bò của nó để lộ một vết cắt sâu. “Ôi, mình xin lỗi, Ron, tay mình run quá! *Cắt Rồi!*”

Những mẩu dây thừng đứt rớt ra. Ron đứng lên, lắc hai cánh tay để chúng có lại cảm giác. Harry lượm cây đũa phép của nó lên và ngoi lên khỏi đồng đồ nát, đến chỗ gã Tử Thần Thực Tử tóc vàng to xác đang nằm vắt ngang cái băng ghế.

“Lẽ ra mình phải nhận ra hắn, hắn có mặt ở đó vào đêm thầy Dumbledore chết,” Harry nói. Nó nắm chân tên Tử Thần Thực Tử da sạm hơn và lật ngửa hắn ra; mắt hắn đảo thật nhanh từ Harry qua Ron và Hermione.

“Hắn là Dolohov,” Ron nói. “Mình nhận ra hắn nhờ những tờ bố cáo truy nã cũ. Mình nghĩ tên bự con kia là Thorfinn Rowle.”

“Đừng bận tâm đến tên họ chúng!” Hermione nói, hơi bồn chồn. “Làm cách nào chúng tìm ra được tội mình? Tội mình sẽ phải làm sao đây?”

Chẳng hiểu sao nhưng cơn bồn chồn của Hermione lại khiến đầu óc Harry sáng suốt hẳn.

“Khóa cửa lại,” nó bảo Hermione. “Và Ron, tắt đèn đi.”

Nó ngó xuống tên Dolohov nằm cứng đờ, suy nghĩ thật nhanh khi cửa được khóa và Ron dùng cái Tắt sáng để nhấn cả quán ăn vào bóng tối. Harry có thể nghe lũ đàn ông chọc ghẹo Hermione lúc này đang kêu réo một cô gái khác ở xa xa.

“Tội mình phải làm gì với bọn chúng đây?” Ron thì thầm với Harry trong bóng tối; rồi, nói nhỏ hơn nữa, “Giết chúng

không? Chúng muốn giết tụi mình. Chúng vừa cố làm chuyện đó.”

Hermione rùng mình lùi lại một bước. Harry lắc đầu.

“Tụi mình chỉ cần xóa bỏ trí nhớ của chúng,” Harry nói. “Như vậy tốt hơn, chúng sẽ bị loại ra ngoài vòng chiến. Nếu tụi mình giết chúng thì việc tụi mình có mặt ở đây sẽ bị lộ.”

“Bồ là chỉ huy,” Ron nói, nghe như thể nó thổi phào một cái thiệt mạnh. “Nhưng mình chưa từng xài bùa Ký Ức lần nào.”

“Mình cũng chưa,” Hermione nói, “nhưng mình biết lý thuyết.”

Cô bé hít một hơi thở sâu trầm tĩnh, rồi chìa cây đũa phép vào trán của Dolohov và nói, “*Lú lẫn!*”

Lập tức mắt Dolohov trở nên mơ màng, thần sắc không tập trung.

“Giỏi quá!” Harry nói, vỗ nhẹ tay lên lưng cô bé. “Bồ cứ sẵn sóc tiếp tên kia và cô hầu bàn trong khi mình và Ron dọn dẹp.”

“Dọn dẹp?” Ron nói, nhìn quanh cái quán ăn đã bị tan hoang một phần. “Để chi?”

“Bồ không tính đến việc bọn chúng sẽ thắc mắc chuyện gì xảy ra khi tỉnh dậy nhìn quanh thấy mình ở một nơi tan hoang như vừa bị dội bom à?”

“Ờ phải đó...”

Ron chật vật một lúc mới rút được cây đũa phép của nó ra khỏi túi quần.

“Khỏi thắc mắc tại sao mình không thể lấy nó ra được, Hermione à, bồ lấy nhầm cái quần cũ của mình, nó chật căng.”

“Ôi, mình xin lỗi,” Hermione ré lên, và trong khi cô bé lôi cô hầu bàn ra khỏi chỗ cho ngoài cửa sổ khỏi nhìn thấy được, Harry nghe cô bé rù rì đề nghị Ron một chỗ khác để nhét cây đũa phép.

Khi quán ăn được phục hồi lại nguyên trạng trước đây, tụi nó khiêng hai tên Tử Thần Thực Tử trở vô ô ngăn của chúng

và đặt chúng ngồi đối diện nhau.

“Nhưng làm sao chúng lại tìm ra được tội mình?” Hermione hỏi, nhìn hết gã lơ đờ này đến gã lơ đờ kia. “Làm sao chúng biết được chúng ta ở đâu?”

Cô bé quay qua Harry.

“Bồ... bồ có nghĩ là bồ vẫn còn mang Dấu Hiện trong người không, Harry?”

“Nó không còn đâu,” Ron nói. “Dấu Hiện hết linh khi đúng mười bảy tuổi, đó là luật pháp thuật, bùa đó không thể ếm lên người trưởng thành.”

“Đó là bồ biết có thể,” Hermione nói. “Còn nếu bọn Tử Thần Thực Tử tìm cách ếm nó lên một người mười bảy tuổi thì sao?”

“Nhưng Harry đâu có đến gần bất cứ tên Tử Thần Thực Tử nào trong vòng hăm bốn giờ qua. Ai có thể ếm trở lại Dấu Hiện lên nó chứ?”

Hermione không trả lời. Harry cảm thấy như nó bị ô nhiễm, như bản: có thực đó là cách mà bọn Tử Thần Thực Tử đã tìm ra được tội nó không?

“Nếu mình không thể dùng pháp thuật, và các bạn cũng không thể dùng pháp thuật gần mình mà không để lộ vị trí của tội mình...” nó bắt đầu nói.

“Tội mình không thể tách ra!” Hermione quả quyết nói.

“Tội mình cần một chỗ an toàn để trốn,” Ron nói, “để có thì giờ suy nghĩ thấu đáo chuyện này.”

“Quảng trường Grimmauld,” Harry nói.

Hai đứa kia há hốc miệng ra.

“Đừng ngu, Harry, lão Snape có thể vô đó.”

“Ba của Ron nói là họ đã ếm bùa độc chống lại hắn – mà nếu như bùa không công hiệu,” nó nói rần tới vì Hermione mở miệng cãi lại. “Thì sao? Tôi thể, tôi không mong gì hơn là gặp lão Snape!”

“Nhưng...”

“Hermione à, còn chỗ nào khác nữa đâu? Đó là nơi tốt nhất mà tụi mình có thể có được. Lão Snape chỉ là một Tử Thần Thực Tử. Nếu mình vẫn còn mang Dấu Hiện trong người, thì dù cho mình có đi đâu nữa thì cũng sẽ có cả đám bọn chúng bám theo tụi mình.”

Hermione không thể tranh cãi, mặc dù tỏ vẻ như thể sẽ cãi. Trong khi cô bé mở chốt cánh cửa quán ăn, Ron bấm cái Tắt sáng để trả lại ánh sáng lại cho quán ăn. Xong, khi Harry đếm đến ba, tụi nó giải bùa đã ếm lên ba nạn nhân của tụi nó, và trước khi cô hầu bàn hay tên nào trong hai tên Tử Thần Thực Tử chẳng thể làm gì khác hơn là vặn mình ngái ngủ, Ron, Harry và Hermione đã xoay người tại chỗ và biến mất vào bóng tối dày đặc một lần nữa.

Vài giây sau buồng phổi của Harry nở ra một cách đầy cảm kích và nó mở mắt ra: giờ đây tụi nó đang đứng giữa một quảng trường nhếch nhác và nhỏ bé quen thuộc. Những tòa nhà cao xiêu vẹo ngó xuống tụi nó từ khắp mọi phía. Tụi nó nhìn thấy ngôi nhà số mười hai bởi vì đã được cụ Dumbledore, Người Giữ Bí Mật của ngôi nhà, nói cho biết về sự hiện hữu của ngôi nhà đó, và tụi nó vội vã đi về phía ngôi nhà, cứ vài thước lại kiểm tra coi có bị theo dõi hay quan sát không. Tụi nó chạy đua lên bậc thềm đá, và Harry gõ lên cánh cửa trước một cái bằng cây đũa phép của mình. Tụi nó nghe một chuỗi tiếng lách cách của kim loại, tiếng loảng xoảng của dây xích, rồi cánh cửa cọt kẹt mở bung và cả đám vội vã bước qua ngưỡng cửa.

Khi Harry đóng cánh cửa lại sau lưng, những bóng đèn kiểu xưa thấp bằng khí bùng sáng lên, phát ra ánh sáng bập bùng dọc theo chiều dài của hành lang. Cảnh trông y như trong trí nhớ của Harry: kỳ bí, đầy mạng nhện, hình thù những cái đầu gia tinh treo trên tường đổ những cái bóng kỳ cục xuống cầu thang. Những bức màn dài sẫm màu che kín bức chân dung của bà mẹ chú Sirius. Vật duy nhất không nằm đúng vị trí là cái đế cắm đèn hình chân con quỷ khổng lồ, nằm lẩn lóc như thể cô Tonks vừa đá ngã nó một lần nữa.

“Mình nghĩ có ai đó vừa đến đây,” Hermione thì thầm, chỉ về phía cái ghế cấm dù...

“Cái đó có thể đã xảy ra từ lúc Hội rút đi,” Ron rù rì đáp lại.

“Vậy mấy lá bùa độc Hội ếm để chống lão Snape ở đâu?” Harry hỏi.

“Có lẽ chúng chỉ được kích hoạt khi lão xuất hiện?” Ron đưa ra giả thuyết.

Dù vậy tụi nó vẫn đứng chúm chum nhau trên tấm thảm chùi chân, lưng tựa vào cánh cửa, không dám đi vô sâu trong nhà.

“Đi, tụi mình không thể đứng đây hoài,” Harry nói, và nó tiến tới một bước.

“*Severus Snape?*”

Giọng thầy Moody Mắt Đen thì thầm phát ra từ bóng tối, khiến cả ba đưa nháy lùi lại vì khiếp đảm. “Tụi con không phải lão Snape,” Harry cau có, và ngay sau đó một cái gì bỗng vút qua trên đầu nó như luồng khí lạnh rồi lưỡi của nó tự uốn ngược vô trong khiến nó không thể nói được. Tuy nhiên nó chưa kịp dò dẫm bên trong miệng mình thì cái lưỡi đã tự duỗi trở ra.

Hai đứa kia dường như cũng vừa trải qua cái cảm giác khó chịu tương tự. Ron đang phát ra tiếng nôn ọe; Hermione lắp bắp, “Cái... cái đó ắt là... là phép nguyên Cột Lưỡi mà thầy Mắt Đen ếm để chống lão Snape!”

Rón rón, Harry làm một bước tới trước. Có cái gì đó dịch chuyển trong bóng tối cuối hành lang, và trong khi chưa đứa nào nói thêm được một lời thì một cái bóng trôi lên khỏi tấm thảm, cao, màu xám xịt, và khủng khiếp; Hermione thét lên và bà Black cũng thét lên, bức màn che chân dung bà bay lật ra; cái bóng xám đang lướt về phía tụi nó, càng lúc càng nhanh, bộ râu và mái tóc dài tới eo lướt theo phía sau, bộ mặt rúm ró không da thịt với hai hốc mắt trống rỗng: quen thuộc một cách hãi hùng, biến đổi một cách dễ sợ, nó giơ một cánh tay ruồng lên chỉ vào Harry.

“Không!” Harry hét, và mặc dù đã giơ cây đũa phép lên nhưng nó chẳng nghĩ ra được câu thần chú nào, “Không! Không phải tội con! Tội con không giết thầy...”

Từ *giết* vừa thốt ra, cái bóng nổ tan thành một đám mây bụi thật to: ho, chảy nước mắt, Harry nhìn quanh thấy Hermione ngồi thụp xuống sàn gần cánh cửa, hai cánh tay vòng qua đầu, và Ron, run rẩy từ đầu đến chân, đang vụng về vỗ vai cô bé mà nói: “H... hổng sao... N... nó biến rồi...”

Bụi xoáy quanh Harry như sương mù, bám lấy ánh đèn khí màu xanh lơ, trong khi bà Black tiếp tục thét.

“Đồ Máu bùn, bắn thủ, nhor nhuốc, dấu bất lương, vết ô nhục trên ngôi nhà của ông cha ta...”

“CÂM NGAY!” Harry gào lên, chĩa cây đũa phép vào bà ta, và kèm theo một tiếng nổ cùng những tia sáng đỏ lóe ra, bức màn khép lại, khiến bà ta nín luôn.

“Đó... đó là...,” Hermione thút thít khóc khi Ron đỡ cô bé đứng lên.

“Ừ,” Harry nói, “nhưng không thực sự là thầy ấy, phải không? Chỉ là cái gì đó để hù dọa lão Snape.”

Harry tự hỏi không biết cái đó có linh nghiệm không, hay lão Snape đã đánh bật cái bóng–kinh hoàng qua một bên cũng dễ dàng như lão đã giết cụ Dumbledore thật? Thần kinh vẫn còn căng thẳng, nó dẫn hai đứa kia đi dọc hành lang, nửa chờ đợi một nỗi kinh hoàng khác tự phô ra, nhưng chẳng còn gì chuyển động nữa ngoại trừ một con chuột đang gặm nhấm miếng gỗ ốp chân tường.

“Trước khi đi xa hơn, mình nghĩ tụi mình nên kiểm tra,” Hermione thì thào, và cô bé giơ đũa phép lên nói, “*Lộ người*.”

Không có gì xảy ra.

“Ôi, bồ vừa mới bị một vố kinh hồn,” Ron nói giọng tử tế. “Cái đó để làm gì chứ?”

“Làm cái mà mình biểu nó làm!” Hermione nói hơi gắt gỏng. “Đó là thần chú để làm lộ ra sự có mặt của người ta, và như vậy hiện giờ ở đây không có ai khác, trừ tụi mình!”

“Và lão Bụi cũ nữa,” Ron nói, liếc đám bụi của tấm thảm nơi cái xác bụi đã trôi lên.

“Tụi mình lên lầu đi,” Hermione nói, ánh mắt kinh sợ vẫn còn nhìn về chỗ đó, và cô bé dẫn đầu đi lên cái cầu thang cọt kẹt để tới phòng khách trên lầu một.

Hermione vẫy cây đũa phép để thắp sáng những bóng đèn khí cũ kỹ, sau đó, rùng mình trong căn phòng trống vắng, cô bé ngồi thu lu trên cái ghế nệm dài, vòng tay ôm chặt lấy mình. Ron băng ngang căn phòng tới bên cửa sổ và vén tấm màn nhung dày qua một bên vài phân. “Không thấy ai ở ngoài kia,” nó tường thuật. “Và bồ nghĩ coi, nếu Harry vẫn còn mang Dấu Hiện thì chúng ắt đã theo tụi mình tới đây rồi. Mình biết là chúng không thể vô được trong nhà, nhưng... Có chuyện gì vậy, Harry?”

Harry thốt ra một tiếng kêu đau đớn: cái theo của nó lại thiêu đốt khi điều gì đó nhá xuyên qua óc nó như một tia sáng rực trên mặt nước. Nó thấy một cái bóng khổng lồ và cảm

thấy một cơn cuồng nộ vốn không phải của nó lại đang nện khắp thân thể nó, dữ dội và nhanh như một cơn điện giật.

“Bồ thấy cái gì?” Ron hỏi, thúc giục Harry. “Bồ thấy hấn ở nhà mình hả?”

“Không, mình chỉ cảm thấy giận dữ... hấn giận ghê lắm...”

“Nhưng điều đó chắc là xảy ra ở Hang Sốc,” Ron nói to. “Còn gì nữa? Bồ có thấy gì không? Hấn đang nguyên rửa ai hả?”

“Không, mình chỉ cảm thấy giận dữ... Mình không thể nói được là...”

Harry cảm thấy bị dồn ép quá, đêm bối rối, và Hermione cũng chẳng giúp được gì khi cô bé nói bằng giọng kinh sợ, “Lại cái theo của bồ nữa hả? Nhưng đang xảy ra chuyện gì vậy? Mình tưởng mối liên kết đã được đóng lại rồi mà!”

“Nó đã đóng lại, được một thời gian,” Harry lầu bầu; cái theo của nó vẫn còn đau thốn, khiến nó khó tập trung. “Mình... Mình nghĩ nó bắt đầu nối lại mỗi khi hấn không tự chủ, đó là kiểu trước đây vẫn thường xảy ra...”

“Nhưng bồ phải đóng đầu óc của bồ lại!” Hermione nói giọng the thé. “Harry, thầy Dumbledore không muốn bồ dùng đến mối liên kết đó, thầy muốn bồ đóng nó lại, đó là lý do bồ nên dùng phép Bế Quan Bí Thuật! Nếu không Voldemort có thể nhồi vô đầu bồ những hình ảnh sai lạc, nhớ...”

“Ừ, tôi nhớ, cảm ơn,” Harry nói qua hàm răng nghiến chặt; nó không cần Hermione bảo cho nó biết là Voldemort đã có lần dùng mối liên kết đồng-ngã giữa nó với hấn để đưa nó vào tròng, cũng không cần nói là việc đó đã đưa tới cái chết của chú Sirius. Nó ước gì đã không nói cho hai đứa kia biết điều nó đã nhìn thấy và cảm thấy; chuyện đó khiến cho Voldemort đáng sợ hơn, như thể hấn đang áp mình vô cửa sổ căn phòng, vậy mà cơn đau của cái theo lại nổi lên và nó phải chống chọi: giống như chống lại cơn buồn nôn.

Nó quay lưng lại Ron và Hermione, giả đồ như xem xét tấm thảm cũ thêu gia phả dòng họ Black treo trên tường. Chợt Hermione rú lên: Harry rút cây đũa phép ra một lần nữa và

quay phắt lại để thấy một Thần Hộ mệnh màu trắng bạc đang lao qua cửa sổ căn phòng khách và đáp xuống sàn trước mặt tụi nó, ở đó Thần Hộ mệnh hiện hình thành một con chồn phát ra giọng nói của cha Ron.

“Gia đình bình an, đừng hồi âm, chúng ta đang bị canh chừng.”

Thần Hộ mệnh tan biến vào không trung, Ron để bật ra một âm thanh nửa như nức nở nửa như cầu nhàu và thả người ngồi phịch xuống cái ghế nệm: Hermione đến ngồi bên nó, ôm chặt lấy cánh tay nó.

“Họ bình an, họ bình an mà!” Cô bé thì thầm, và Ron ôm ghì cô bé vừa khóc vừa cười.

“Harry,” Ron nói qua vai của Hermione, “Mình...”

“Không hề gì,” Harry nói, kiệt quệ vì cơn đau trong đầu. “Gia đình của bồ, dĩ nhiên bồ phải lo lắng. Mình cũng cảm thấy như vậy.” Nó nghĩ đến Ginny. “Mình cũng cảm thấy y như vậy.”

Cơn đau trong cái theo của nó lên tới đỉnh, thiêu đốt như lúc phát ra ở trong vườn của Hang Sốc. Nó mơ hồ nghe Hermione nói, “Mình không muốn ngủ một mình. Hay là tụi mình dùng mấy cái túi ngủ mình đem theo để ngủ tạm ở đây đêm nay nghe?”

Nó nghe Ron tán thành. Nó không thể chống chọi với cơn đau lâu hơn nữa. Nó phải chịu thua.

“Buồng tắm,” nó thều thào, và bỏ đi ra khỏi phòng thật nhanh, gần như chạy.

Nó suýt không tới được: cài xong chốt cửa sau lưng bằng bàn tay run rẩy, nó ôm ghì lấy cái đầu nhức bưng bưng như búa bổ và té lăn xuống sàn phòng tắm, và rồi trong cơn thống khổ bùng nổ, nó cảm nhận cơn giận vốn không phải của nó đang độc chiếm tâm hồn nó, nó thấy một căn phòng chỉ được chiếu sáng bằng ánh lửa, và tên Tử Thần Thực Tử tóc vàng to tướng nằm trên sàn, quần quai gào thét, và một cái bóng mong manh hơn đứng trùm bên trên gã, đưa phép chữa thẳng

ra, trong khi Harry nói bằng một giọng lạnh lùng tàn nhẫn cao the thé.

“Nữa, Rowle, hay ta kết thúc và để cho Nagini xơi mi? Chúa tể Voldemort không chắc là ngài sẽ tha thứ phen này... Mi vờ ta trở lại vì điều này ư, nói cho ta biết là Harry Potter lại trốn thoát một phen nữa à? Draco, cho Rowle ném thêm một lần nữa món khó xơi của chúng ta... Làm đi, nếu không thì chính mi sẽ ném cơn thịnh nộ của ta!”

Một khúc củi rớt xuống đống lửa: ngọn lửa bùng lên, ánh lửa hắt qua một khuôn mặt nhọn trắng bệch khiếp đảm – với một cảm giác như trời lên từ dưới đáy nước sâu, Harry cố hít lấy không khí và mở mắt ra.

Nó đang nằm soãi tay dạng chân trên sàn lát cẩm thạch đen lạnh giá, mũi nó còn vài phân là chạm vào cái đuôi con bạch xà bệ đỡ cái bồn tắm to. Nó ngồi dậy. Gương mặt hốc hác mất hồn của Malfoy dường như cháy lên trong mắt nó. Harry phát ói vì điều mà nó vừa thấy, vì cái cách mà Voldemort đang sử dụng.

Có tiếng gõ đột ngột lên cửa, và Harry giật bắn người khi giọng nói của Hermione vang lên:

“Harry, bồ cần bàn chải răng của bồ không? Mình có nó đây.”

“Ừ, tuyệt, cảm ơn nhé,” nó nói, cố gắng giữ giọng nói bình thường khi đứng lên mở cửa cho cô bé vào.

Chương Mười

Câu chuyện của Kreacher

Harry thức giấc vào sớm hôm sau, nằm trong một cái túi ngủ trên sàn phòng khách. Một thềm trời hé ra giữa hai tấm màn cửa sổ u ám. Thềm trời ấy màu mực xanh loăng mát dịu, đâu đó giữa đêm và bình minh, và mọi thứ đều yên lặng, ngoại trừ tiếng thở sâu, chậm của Ron và Hermione.

Harry liếc qua những cái bóng lơ mờ tối tối của hai đứa bạn trên sàn bên cạnh nó. Ron đã nổi hứng ga lăng và nhất mực ép Hermione ngủ trên mấy cái gối lấy từ cái ghế nệm dài, vì vậy bóng của cô bé trùm lên bóng của Ron. Cánh tay của cô bé thông xuống sàn, ngón tay cô bé chỉ cách ngón tay của Ron có vài phân. Harry tự hỏi phải chăng hai đứa nó đã ngủ thiếp đi trong lúc tay còn cầm tay nhau. Ý nghĩ này khiến nó cảm thấy cô đơn lạ lùng.

Nó ngược nhìn trần nhà âm u, chùm đèn treo bám đầy mạng nhện. Cách đây chưa đầy hai mươi bốn tiếng đồng hồ, nó còn đứng trong ánh sáng mặt trời ở cổng vào rạp cưới, chờ đón tiếp những người khách dự đám cưới. Hình ảnh đó dường như đã xa xưa bằng cả đời người rồi. Bây giờ chuyện gì sắp xảy ra? Nó nằm trên sàn và nghĩ đến những Trường Sinh Linh Giá, đến sứ mệnh khó khăn phức tạp đến nản lòng mà cụ Dumbledore đã giao lại cho nó... cụ Dumbledore...

Nỗi buồn vẫn xâm chiếm tâm hồn nó từ khi cụ Dumbledore qua đời giờ đây đã khác. Những lời cáo buộc mà nó nghe bà dì Muriel nói ra ở đám cưới dường như làm ổ trong óc nó như những thứ bệnh hoạn ảnh hưởng đến ký ức của nó về vị pháp sư từng được nó thần tượng hóa. Có lẽ nào cụ Dumbledore đã để cho những việc như vậy xảy ra? Chẳng lẽ nào cụ lại giống như Dudley, hả hê nhìn sự bỏ bê và ngược đãi, miễn là điều đó không ảnh hưởng đến bản thân mình? Chẳng lẽ nào cụ lại quay lưng với đứa em gái bị giam cầm và giấu giếm?

Harry nghĩ đến Thung lũng Godric, đến những năm mộ ở đó mà cụ Dumbledore không bao giờ nhắc tới; nó nghĩ đến những món đồ bí mật được để lại không kèm lời giải thích trong di chúc của cụ Dumbledore, và sự giận dữ phồng căng lên trong bóng tối. Tại sao cụ Dumbledore đã không nói cho nó biết? Tại sao cụ không chịu giải thích? Cụ Dumbledore có thực sự thương yêu lo lắng cho nó hay không? Hay là Harry chẳng qua chỉ là một dụng cụ cần được đánh bóng và mài giũa, nhưng không đáng tin cậy, không bao giờ được thổ lộ?

Harry không thể chịu đựng nổi việc nằm không ở đó quần quanh với những ý nghĩ đả độn cay. Tha thiết muốn làm một cái gì đó để xao lãng, nó trườn ra khỏi cái túi ngủ, cầm lấy cây đũa phép, và bò ra khỏi phòng. Đến đầu cầu thang nó thì thầm "*Thắp sáng*," và bắt đầu trèo lên cầu thang nhờ ánh sáng từ cây đũa phép.

Ở tầng thứ hai có căn phòng ngủ mà nó và Ron đã ngủ hồi tụi nó ở đây lần trước; nó liếc nhìn vào. Cửa tủ quần áo để mở và vài trái giường bị lật ra. Harry nhớ đến cái để cắm dù lẫn lóc ở tầng trệt. Ai đó đã lục soát căn nhà sau khi Hội dọn đi. Lão Snape chẳng? Hay có lẽ lão Mundungus, kẻ đã chôn chĩa khá nhiều đồ đạc trong nhà từ trước lần sau khi chú Sirius qua đời? Harry chăm chú đưa mắt nhìn lên bức tranh mà đôi khi có chân dung cụ Phineas Nigellus Black – ông cố của chú Sirius – nhưng bức tranh trống trơn, chẳng cho thấy gì ngoài không gian trải ra trên tấm vải nền xám xịt. Hẳn là cụ Phineas Nigellus ngủ đêm trong phòng làm việc của hiệu trưởng trường Hogwarts.

Harry tiếp tục đi lên cầu thang cho đến khi lên tới tầng trên cùng, nơi chỉ có hai cánh cửa. Cánh cửa ngay trước mặt nó có gắn một biển tên ghi là Sirius. Trước đây Harry chưa bao giờ vào phòng ngủ của người cha đỡ đầu của nó. Nó đẩy cánh cửa ra, giơ cao cây đũa phép để ánh sáng tỏa ra rộng chừng nào tốt chừng nấy. Căn phòng rộng rãi và ắt là đã từng trang nhã. Có một cái giường rộng với đầu giường bằng gỗ chạm khắc, một cửa sổ cao được che bằng những tấm màn dài bằng nhung và một chùm đèn treo được bọc bằng một lớp bụi dày, những mẫu đèn cây cháy sót vẫn còn trong những lỗ chân đèn, sáp nhều đông đặc tựa những giọt sương giá. Một lớp bụi mỏng phủ lên những bức tranh trên tường và cái đầu giường; một mạng nhện giăng giữa chùm đèn treo và đầu tủ quần áo bằng gỗ rất to, và khi Harry tiến sâu hơn vào trong phòng, nó nghe tiếng thào chạy nhốn nháo của bầy chuột bị quấy rầy.

Cậu thiếu niên Sirius đã dán đầy tường quá nhiều áp phích và tranh ảnh đến nỗi hiếm có mảng lụa xám bạc bọc tường nào còn lộ ra. Harry có thể đoán là ba má chú Sirius đã không thể nào gỡ được bùa Dính Vĩnh Viễn gắn những áp phích và tranh ảnh đó vô tường, bởi vì nó chắc chắn họ không thể nào tán thưởng nổi thẩm mỹ trang trí của cậu con trai. Chú Sirius hình như đã đi quá trớn trong việc chọc tức ba má. Rất nhiều cờ phướn biểu ngữ bự chần vắn của nhà Gryffindor, màu đỏ tía và vàng kim phai mờ, như để nhấn mạnh sự khác biệt của chú với tất cả những người còn lại trong gia đình Slytherin. Rất nhiều hình xe gắn máy Muggle, và cũng có (Harry phải thán phục thần kinh của chú Sirius) rất nhiều hình quảng cáo các cô gái Muggle mặc đồ tắm hai mảnh. Harry có thể phân biệt họ là dân Muggle bởi vì họ ở đâu yên đấy trong tấm hình của mình, nụ cười đã héo và ánh mắt đờ đẫn đông cứng trên giấy. Điều này tương phản với một bức ảnh phù thủy duy nhất trên tường, tấm hình của bốn học sinh trường Hogwarts đứng quàng tay nhau, cười cợt với ống kính.

Một niềm vui bùng lên khi Harry nhận ra ba nó, mái tóc đen rối bời của ba chải lật ngược ra sau y như tóc Harry, và ba cũng đeo kiếng. Bên cạnh ba là chú Sirius, đẹp trai một cách phóng túng, gương mặt hơi kiêu, trẻ hơn nhiều và vui vẻ hơn nhiều so với gương mặt Harry từng thấy khi chú còn sống. Đứng bên phải chú Sirius là Pettigrew, thấp hơn hẳn một cái đầu, tròn trịa và mắt ươn ướt, tràn trề niềm vui sướng được gộp vô nhóm bạn chịu chơi nhất này, với những kẻ nổi loạn được ngưỡng mộ vô cùng là ba James và chú Sirius. Bên trái ba James là thầy Lupin, ngay cả hồi đó trông cũng đã có vẻ nhếch nhác, nhưng thầy cũng có cùng một vẻ mặt ngạc nhiên vui sướng khi thấy chính mình được yêu mến và được gộp vô nhóm, hay chẳng qua chỉ vì Harry đã biết sự tình như thế, nên nó đã nhìn ra những điều đó trong tấm hình? Nó tính gỡ tấm hình ra khỏi tường; suy cho cùng thì tấm hình bây giờ thuộc về nó rồi, – chú Sirius đã để lại mọi thứ cho nó – thế nhưng

tấm hình không thêm nhúc nhích. Chú Sirius đã rất kỹ trong việc ngăn ba má chú trang hoàng lại căn phòng của mình.

Harry nhìn quanh sàn phòng. Bầu trời bên ngoài càng lúc càng sáng hơn. Một tia sáng để lộ ra giấy tờ, sách vở, và những đồ vật nho nhỏ vung vãi khắp tấm thảm. Rõ ràng là căn phòng của chú Sirius cũng đã bị lục lọi, mặc dù những thứ ở trong phòng có vẻ đã được thẩm định là hầu như, (nếu không nói là hoàn toàn), không có giá trị. Vài quyển sách đã bị xốc tung thô bạo đến nỗi sút cả bìa và nhiều trang linh tinh rơi rớt khắp sàn.

Harry cúi xuống, lượm lên vài tờ giấy, và xem xét chúng. Nó nhận ra có một tờ của bản in cũ, cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật* của Bathilda Bagshot, và một tờ khác thuộc về cuốn sách hướng dẫn bảo trì xe gắn máy. Tờ giấy thứ ba được viết tay và bị vò nát. Nó vuốt phẳng tờ giấy:

Anh Chân Nhồi Bông mến,

Cám ơn anh, cám ơn anh về món quà sinh nhật cho Harry! Cho tới giờ đó là món nó khoái nhất. Một tuổi mà đã biết bay vèo vèo trên cán chổi, nó có vẻ tự mãn lắm. Em gửi kèm theo đây một tấm hình để anh có thể thấy. Anh biết là chổi chỉ bay lên khỏi mặt đất cỡ sáu tấc nhưng thẳng nhóc suýt làm chết con mèo và đã làm bể nát cái bình bông xấu hãi hùng mà Petunia gửi làm quà Giáng sinh (không phải lời phàn nàn đâu nhé). Dĩ nhiên anh James thấy chuyện này buồn cười lắm, anh nói nó sẽ trở thành một cầu thủ Quidditch vĩ đại, nhưng tụi này phải cất đi hết những đồ trang trí trong nhà và chắc chắn phải để mắt tới nó mỗi khi nó bay.

Tụi này làm một bữa tiệc trà đơn giản mừng sinh nhật, chỉ có tụi này và bà cụ Bathilda, người luôn ân cần với tụi này và mê Harry như điên đảo. Tụi này tiếc là anh không thể đến được, nhưng công việc của Hội là ưu tiên số một, với lại Harry cũng chưa đủ lớn để biết đó là sinh nhật của nó! Anh James hơi chán nản vì bị cầm chân ở đây, anh cố gắng không để lộ ra, nhưng em biết – và cũng vì thấy

Dumbledore vẫn còn giữ tấm Áo khoác Tàng hình của anh, nên anh chẳng có dịp dạo chơi. Nếu anh có thể đến chơi, thì sẽ khiến anh vui lên nhiều lắm. Cuối tuần trước anh Đuôi Trùn có đến đây. Em thấy anh có vẻ xuống tinh thần, nhưng có lẽ điều đó là tất nhiên sau vụ gia đình McKinnons. Em đã khóc suốt đêm khi nghe chuyện.

Bà cụ Bathilda ghé chơi hầu như mọi ngày, bà là một kho đồ cũ hấp dẫn với nhiều câu chuyện lạ lùng về thầy Dumbledore. Nếu thầy mà biết, em không chắc thầy hài lòng đâu! Em không biết chuyện đáng tin được mấy phần, bởi vì thực ra dường như không thể tin được là thầy Dumbledore...

Tay chân Harry dường như đã tê liệt. Nó đứng ngay đơ, cầm tờ giấy mầu nhiệm giữa những ngón tay xuôi đi trong khi trong lòng trào dâng lặng lẽ điều gì đó tựa như niềm vui lẫn nỗi buồn, và chúng cùng tuôn chảy cuồn cuộn trong mạch máu với mức độ ngang nhau. Lão đảo lê đến bên giường, nó ngồi xuống.

Nó đọc lại lá thư một lần nữa, nhưng cũng chẳng hiểu thêm ý nghĩa nào khác hơn lần đọc đầu tiên, và nó chỉ còn chăm chăm nhìn nét chữ viết tay. Má viết chữ 'g' giống y như chữ 'g' nó viết. Nó dò khắp lá thư để tìm ra mọi chữ 'g', và cảm thấy mỗi chữ như một cái khẽ vẩy tay thân thiện thoáng hiện sau tấm mạng che. Lá thư ấy là một kho báu phi thường, bằng chứng là má Lily đã từng sống, thực sự sống, và bàn tay ấm áp của má đã từng chuyển động ngang qua miếng giấy da này, lưu lại dấu mực trong những chữ này, những lời này, những lời về nó, Harry, con trai của má.

Nôn nóng gạt nước mắt, nó đọc lại lá thư, lần này tập trung vào ý nghĩa. Giống như lắng nghe lại một giọng nói còn nhớ mang máng. Gia đình mình từng có một con mèo... có lẽ nó đã tiêu tung, như ba má ở Thung lũng Godric... hay là nó đã bỏ đi hoang khi không còn ai sống sót để cho nó ăn nữa... Chú Sirius đã tặng cho nó cây chổi bay đầu tiên... Ba má nó biết bà cụ Bathilda Bagshot; có phải thầy Dumbledore đã giới

thiệt cho họ quen nhau? *Thầy Dumbledore vẫn giữ tấm Áo khoác Tàng hình của ba nó... có điều gì kỳ kỳ ở điểm này...*

Harry ngừng lại, cân nhắc lời lẽ của má nó. Tại sao thầy Dumbledore lại lấy tấm Áo khoác Tàng hình của ba James? Harry còn nhớ rõ rành rành thầy hiệu trưởng nói với nó nhiều năm trước, “Ta không cần một tấm Áo khoác để trở nên vô hình.” Có thể một Hội viên không được tài ba nào đó cần tấm Áo khoác hỗ trợ, và thầy Dumbledore đã hành động như người chuyển giao? Harry cho qua... *Đuôi Trùn đây rồi...* Pettigrew, kẻ phản bội, dường như 'xuống tinh thần' thật sao? Phải chăng hấn ý thức là hấn đang gặp gỡ ba James và má Lily lần cuối cùng?

Và cuối cùng lại bà cụ Bathilda, người kể *những câu chuyện không thể tin được về cụ Dumbledore...*

Chuyện gì không tin được về cụ Dumbledore? Nhưng có cả tỷ chuyện ắt có về không tin được về cụ Dumbledore; thí dụ như chuyện cụ đã từng bị điểm bết cùng trong kỳ kiểm tra môn Biến Hình, hay chuyện cụ cũng rù quên dê như cụ Aberforth...

Harry đứng dậy và chăm chú tìm khắp sàn: có thể phần còn lại của lá thư nằm đâu đó. Nó chụp lấy mọi tờ giấy, háo hức xem xét, và cũng bất kính như kẻ lục soát trước đó, nó kéo ngăn tủ ra, xốc tung những cuốn sách, leo lên ghế đứng để vói tay tới đầu tủ quần áo, bò xuống dưới gầm giường và gầm ghế.

Cuối cùng, nằm sấp mặt trên sàn, nó ngó thấy một cái gì đó giống như một miếng giấy rách phía dưới cái tủ có ngăn kéo. Khi nó kéo cái đó ra thì chính là tấm hình mà má Lily đã miêu tả trong thư. Một đứa bé tóc đen đang bay gần rồi bay xa trong hình trên một cây chổi tí hon, cười khanh khách, và một cặp giò ắt hẳn là chân của ba James đang rượt theo nó. Harry nhét tấm hình cùng với lá thư của má Lily vào túi áo và tiếp tục tìm tờ thứ hai của lá thư.

Nhưng sau một khắc đồng hồ, nó đành phải kết luận là phần còn lại của lá thư má nó đã bị mất rồi. Liệu nửa lá thư đó

chỉ đơn giản bị lạc mất trong khoảng mười sáu năm từ lúc thư được viết, hay đã bị kẻ nào đó lục soát căn phòng trước đây lấy đi? Harry đọc lại phần đầu lá thư một lần nữa, lần này nhằm tìm xem những manh mối liên quan đến những điều có thể khiến cho phần còn lại của lá thư trở nên có giá trị. Cây chổi đồ chơi của nó khó lòng được coi là thú vị đối với bọn Tử Thần Thực Tử... Điều duy nhất coi bộ có giá trị mà nó thấy được ở đây có lẽ là thông tin về cụ Dumbledore. *Dường như không thể tin được là thầy Dumbledore...* Mà cái gì?

“Harry? Harry! Harry!”

“Mình ở đây!” Nó gọi, “Chuyện gì vậy?”

Có tiếng chân dồn dập bên ngoài cánh cửa, và Hermione xông vào phòng.

“Tụi này thức dậy và không biết bồ ở đâu!” Cô bé nói gần đứt hơi, rồi ngoái đầu ra sau la lớn, “Ron! Mình tìm được nó rồi.”

Giọng bức bối của Ron văng vẳng vọng lại từ mấy tầng lầu bên dưới.

“Tốt! Nói giùm mình nó là thằng cà chớn!”

“Harry ơi, làm ơn đừng biến đi đâu hết, tụi này lo lắm. Mà nhân tiện hỏi, bồ lên đây để làm gì?” Cô bé chăm chú ngó quanh căn phòng bị lục tùm lum. “Bồ làm gì ở đây từ nãy giờ?”

“Coi thử cái mình vừa tìm thấy nè.”

Nó đưa lá thư của má nó ra. Hermione cầm lấy và đọc trong khi Harry quan sát cô bé. Khi đọc tới cuối tờ giấy cô bé ngược lên nhìn nó.

“Ồi Harry...”

“Và cái này nữa”

Nó đưa cô bé tấm hình rách, và Hermione mỉm cười với đứa bé bay gần rồi bay xa trên cây chổi đồ chơi.

“Mình đang tìm phần còn lại của lá thư,” Harry nói, “nhưng nó không có ở đây.”

Hermione liếc nhìn quanh.

“Bồ gây ra sự bừa bộn này, hay lúc bồ vô đây thì nó đã bừa bộn phần nào rồi?”

“Kẻ nào đó đã lục soát căn phòng trước mình,” Harry nói.

“Mình cũng vậy. Phòng nào mình ngó vô trong lúc đi lên đây cũng bị xáo trộn hết. Bồ nghĩ thử, chúng kiếm cái gì?”

“Thông tin về Hội, nếu đó là lão Snape.”

“Nhưng bồ có thấy là lão đã có mọi thông tin lão cần rồi không. Mình muốn nói là lão đã từng ở trong Hội, đúng chưa?”

“Vậy thì,” Harry nói, hăm hở thảo luận giả thuyết của nó, “thông tin về cụ Dumbledore thì sao? Trang thứ hai của lá thư chẳng hạn. Bồ biết bà Bathilda mà má mình nhắc tới đó, bồ biết bà là ai không?”

“Ai?”

“Bathilda Bagshot, tác giả cuốn...”

“*Một Lịch Sử Pháp Thuật*,” Hermione nói, có vẻ hứng thú. “Vậy là ba má bồ quen biết bà ấy? Bà là một sử gia pháp thuật phi thường.”

“Và bà ta vẫn còn sống,” Harry nói, “và sống ở Thung lũng Godric. Lúc ở đám cưới, bà dì Muriel của Ron có nói về bà ta. Bà ta cũng biết về gia đình thầy Dumbledore. Chắc nói chuyện với bà ta cũng khá hay đấy, đúng không?”

Nụ cười của Hermione dành cho nỗi ham thích của Harry có hơi quá bao dung. Harry lấy lại lá thư và tấm hình, nhét chúng vào trong cái túi bùa đeo quanh cổ để khỏi phải nhìn cô bé và để lộ chân tướng mình.

“Mình hiểu tại sao bồ muốn nói chuyện với bà ấy về ba má bồ và cả thầy Dumbledore,” Hermione nói. “Nhưng điều đó đâu có giúp tụi mình tìm ra những Trường Sinh Linh Giá, đúng không?”

Harry không trả lời, cô bé vội nói tiếp, “Harry à, mình biết bồ thực sự muốn đi đến Thung lũng Godric, nhưng mình sợ lắm. Mình thấy sợ việc bọn Tử Thần Thực Tử đã tìm ra chúng ta quá dễ dàng vào ngày hôm qua. Việc đó khiến mình linh cảm

rõ hơn lúc nào hết là tụi mình nên tránh đến nơi mà ba má bỏ được chôn cất. Mình tin chắc là bọn chúng đang chờ bồ đến thăm nơi đó.”

“Không hẳn chỉ đi thăm,” Harry nói, vẫn tránh nhìn cô bé. “Bà dì Muriel nói này nói nọ về thầy Dumbledore ở đám cưới. Mình muốn biết sự thật...”

Nó kể cho Hermione nghe mọi chuyện bà dì Muriel nói với nó. Khi nó kể xong, Hermione nói, “Đương nhiên, mình có thể hiểu tại sao những chuyện đó khiến bồ buồn bực như vậy, Harry à...”

“Mình đâu có buồn bực,” nó chối, “Mình chỉ muốn biết liệu đó là sự thật hay...”

“Harry, bồ có thực sự nghĩ rằng bồ sẽ tìm ra sự thật từ một bà già ác độc như bà dì Muriel, hay từ mụ Rita Skeeter không? Sao bồ có thể tin họ được? Bồ biết thầy Dumbledore mà!”

“Mình vẫn tưởng là mình biết,” nó lẩm bẩm.

“Nhưng bồ biết có bao nhiêu sự thật trong mọi thứ mụ Rita viết về bồ chứ! Cu Doge nói đúng, sao bồ có thể để cho những kẻ đó làm hoen ố kỷ ức của bồ về thầy Dumbledore hả?”

Harry ngoảnh mặt đi, cố gắng không để lộ nỗi ấm ức mà nó cảm thấy trong lòng. Lại một lần nữa vấn đề đặt ra là chọn niềm tin. Nó muốn biết sự thật. Tại sao mọi người cứ một mực cho rằng nó không nên biết?

“Tụi mình xuống nhà bếp nhé?” Hermione đề nghị sau khi ngừng một chút. “Kiểm cái gì đó điểm tâm nha?”

Nó đồng ý, nhưng một cách bất đắc dĩ, đi theo cô bé ra đầu cầu thang và đi ngang qua cánh cửa thứ hai nơi cầu thang bắt đầu. Có những dấu cào sâu vào lớp sơn phía dưới một tấm bảng nhỏ mà nó đã không chú ý lúc trời còn tối. Nó đứng ngay đầu cầu thang để đọc. Đó là một tấm bảng nhỏ kiểu cọ, nét chữ viết tay ngay ngắn, cái kiểu mà anh Percy Weasley rất có thể dán lên cửa phòng ngủ của anh.

Cấm Vào

Nếu Không Được Sự Cho Phép Của

Regulus Arcturus Black

Cơn hồi hộp chảy loang khắp người Harry, nhưng nó không biết chắc ngay tại sao. Nó đọc lại tấm bảng một lần nữa. Hermione đã xuống hết một tầng.

“Hermione,” Harry gọi, và nó ngạc nhiên sao giọng nó bình tĩnh như vậy, “Trở lên đây.”

“Có chuyện gì?”

“R.A.B. Mình nghĩ mình đã tìm ra người đó.”

Một cái hả kinh ngạc, và rồi Hermione chạy ngược trở lên cầu thang.

“Trong lá thư của má bồ hả? Nhưng mình đâu có thấy...”

Harry lắc đầu, chỉ vào tấm bảng của Regulus. Cô bé đọc, rồi túm lấy cánh tay của Harry chặt đến nỗi nó nhăn mặt.

“Em của chú Sirius?” Cô bé thì thầm.

“Hắn là một Tử Thần Thực Tử,” Harry nói. “Chú Sirius đã kể cho mình nghe về hắn, hắn đã nhập bọn chúng khi còn rất trẻ, rồi thâuค่าย và tìm cách ly khai – vì vậy bọn chúng giết hắn.”

“Hợp lý!” Hermione nói trong hơi thở hổn hển. “Nếu chú ấy là một Tử Thần Thực Tử thì chú đã tiếp cận với Voldemort, và nếu chú ấy vỡ mộng thì chú ấy ắt hẳn muốn lật đổ Voldemort!”

Cô bé buông tay Harry ra, chồm qua lan can cầu thang, và gào: “Ron ơi! RON! Lên đây, mau!”

Một phút sau Ron xuất hiện, thở hổn hển, đưa phép đã lăm le trong tay. “Chuyện gì? Nếu lại là bọn Nhền Nhện khổng lồ thì mình cần ăn sáng trước khi mình...”

Nó nhăn mặt ngó tấm bảng trên cửa phòng Regulus mà Hermione đang lặng lẽ chỉ.

“Cái gì? Đó là em của chú Sirius, đúng không? Regulus Arcturus... Regulus... R.A.B.! Cái mặt dây chuyền... mấy bồ cho là...?”

“Tội mình thử tìm hiểu coi,” Harry nói. Nó đẩy cánh cửa: cửa bị khóa. Hermione chìa cây đũa phép của cô bé vào nắm đấm

cửa mà hô: “*Úm ba la mở ra.*” Một tiếng cách vang lên và cánh cửa mở tung.

Tại nó cùng bước qua ngưỡng cửa một lúc, chăm chú ngó chung quanh. Phòng ngủ của Regulus hơi nhỏ hơn phòng của chú Sirius một tí, mặc dù nó cũng tạo cảm giác là trước đây rất sang trọng. Trong khi chú Sirius theo đuổi việc quảng bá cho sự khác biệt của chú với những người khác trong gia đình, thì Regulus cố gắng nhấn mạnh điều ngược lại. Màu bạc và xanh ngọc bích của nhà Slytherin có khắp mọi nơi, từ vải trải giường, tường, đến cửa sổ. Gia huy của giòng họ Black được sơn tỉ mỉ phía trên cái giường, cùng với câu phương châm: LUÔN THUẦN HUYẾT THỐNG^[2]. Bên dưới là một bộ sưu tập những bài được cắt ra từ báo đã ố vàng, tất cả dán dính vào nhau làm thành một bộ tranh cắt dán te tua. Hermione đi ngang qua phòng để đến xem xét cái đó.

“Tất cả những thứ này đều nói về Voldemort,” cô bé nói. “Chú Regulus dường như là người hâm mộ suốt mấy năm trước khi gia nhập bọn Tử Thần Thực Tử...”

Một đám bụi nhỏ bốc lên từ những tấm phủ giường khi cô bé ngồi xuống đọc mấy mẫu cắt dán. Trong khi đó Harry chú ý đến một tấm hình khác: một đám cầu thủ Quidditch Hogwarts đang mỉm cười và từ trong khung hình vẫy vẫy tay. Nó đi tới gần hơn và thấy huy hiệu hình con rắn trên ngực áo các cầu thủ: học sinh nhà Slytherin. Có thể nhận ra ngay tức thì Regulus là cầu thủ đứng chính giữa hàng đầu: cũng mái tóc đen và vẻ mặt hơi kiêu giống như người anh, mặc dù nhỏ hơn, mảnh khảnh hơn, và không đẹp trai như chú Sirius hồi xưa.

“Hắn chơi vai Tầm thủ,” Harry nói.

“Cái gì?” Hermione nói giọng mơ hồ; cô bé vẫn còn chìm đắm trong mớ báo cắt dán về Voldemort.

“Hắn ngồi ở chính giữa hàng đầu, đó là vị trí của Tầm thủ... mà đừng bận tâm chi,” Harry nói, khi nhận ra chẳng ai lắng nghe nó cả. Ron đang bò lổm ngổm, lục tìm dưới gầm tủ quần

áo. Harry nhìn quanh phòng tìm những nơi có vẻ là nơi giấu đồ và nó đi tới gần cái bàn giấy. Nhưng ở đây cũng vậy, đã bị ai đó lục soát trước tụi nó rồi. Những thứ bên trong ngăn kéo đã bị lật tung mới đây thôi, lớp bụi bị khuấy lên, nhưng chẳng có gì đáng giá trong đó: viết lông ngỗng cũ, sách giáo khoa quá xưa còn mang bằng chứng chúng bị đối xử thô bạo, một bình mực mới bị bể, phần mực còn lại dính dính làm lem hết những thứ bên trong ngăn kéo.

“Có một cách dễ hơn,” Hermione nói, trong khi Harry chùi mấy ngón tay dính mực lên quần bò của nó. Cô bé giơ cây đũa phép lên và hô: “*Mặt dây chuyền lại đây!*”

Chẳng có gì xảy ra. Ron, đang xem xét những nếp gấp của tấm màn đã ngả màu, tỏ vẻ thất vọng.

“Vậy đành chịu hả? Không có ở đây sao?”

“À, nó có thể vẫn còn ở đây, nhưng bị ếm phép-phản-bùa.” Hermione nói. “Bồ biết đó, là mấy phép ngăn không cho nó bị triệu tập bằng pháp thuật ấy mà.”

“Giống như Voldemort đặt cái chậu đá trong hang,” Harry nói, nhớ ra nó đã không thể nào triệu tập được cái mặt dây chuyền giả.

“Vậy tụi mình làm sao kiếm ra nó?” Ron hỏi.

“Tụi mình xài tay xài mắt của mình thôi,” Hermione nói.

“Ý kiến hay dữ à,” Ron nói, đảo tròn con mắt, rồi tiếp tục xem xét tấm màn.

Tụi nó lục lọi từng phân một của căn phòng trong hơn một giờ đồng hồ, nhưng cuối cùng đành phải kết luận là cái mặt dây chuyền không có ở đó.

Mặt trời bây giờ đã lên cao, ánh nắng làm tụi nó lóa mắt cho dù nắng chiếu qua ô cửa sổ cầu thang đầy bụi.

“Nhưng nó có thể ở đâu đó trong căn nhà,” Hermione nói giọng cố lấy lại niềm hy vọng. Trong khi Ron và Harry đã hơi thối chí, cô bé dường như lại quyết tâm hơn.

“Cho dù chú ấy đã tiêu hủy nó hay chưa, thì chú ấy cũng muốn giấu nó khỏi Voldemort, đúng không? Có nhớ tất cả

những thứ kinh khủng mà tụi mình phải dọn dẹp khi tụi mình ở đây lần trước không? Cái đồng hồ phóng tia sét vào mọi người và mấy bộ áo chùng cứ tính bóp cổ Ron; chắc là chú Regulus bày chúng ở đó để bảo vệ chỗ giấu cái mặt dây chuyền, mặc dù tụi mình chẳng hề nhận ra nó vào... vào...”

Harry và Ron nhìn cô bé. Hermione đứng với một chân giơ lên không trung, vẻ mặt sững sờ của một kẻ vừa bị trúng bùa Lú Lẩn: thậm chí mắt cô bé cũng mất cả tập trung.

“... vào lúc đó,” cô bé thì thào nói nốt.

“Có cái gì hả?” Ron hỏi.

“Có một cái mặt dây chuyền.”

“Cái gì?” Harry và Ron cùng nói.

“Trong ngăn tủ ở phòng khách. Không ai có thể mở được nó. Và tụi mình... tụi mình...”

Harry có cảm giác như một cục gạch đã tuột khỏi ngực để rớt vào bao tử nó. Nó nhớ lại. Nó thậm chí đã cầm cả cái vật đó trong tay khi tụi nó chuyền tay nhau, mỗi đứa thay phiên nhau cố cạy cái nắp hộp ra. Cái vật đó đã bị liệng thùng rác, cùng với hộp đựng bột thuốc lá Wartcap và hộp nhạc ru mọi người ngủ gục...

“Kreacher mót lại cả đồng hồ tụi mình liệng đi,” Harry nói. Đó là cơ may duy nhất, niềm hy vọng mong manh còn sót lại cho tụi nó, và nó quyết bám lấy cho đến khi nào bị buộc phải buông ra. “Nó có cả một kho giấu đồ trong tủ chén của nó trong nhà bếp. Đi thôi.”

Harry chạy xuống cầu thang, nhảy hai bậc một, hai đứa kia ùng ùng chạy theo sát gót. Tụi nó gây ra nhiều tiếng ồn đến nỗi bức chân dung của bà mẹ chú Sirius bị đánh thức khi tụi nó chạy xuyên qua hành lang.

“*Bắn thủ! Đồ Máu Bùn! Cắn bã!*” Bà gào theo trong lúc tụi nó phóng xuống nhà bếp dưới tầng hầm và đóng sập cánh cửa lại sau lưng. Harry chạy hết chiều dọc căn phòng, đứng khựng lại trước cánh cửa cái tủ chén của Kreacher, và vặn mở ra. Một mớ mền cũ dơ hầy mà trước đây Kreacher từng nằm ngủ,

nhưng cái ổ mền này giờ không còn lấp lánh những món trang trí rẻ tiền mà Kreacher mót lượm được nữa. Vật duy nhất có trong đó là một bản sách cũ: *Giới Quý Tộc Của Thiên Nhiên: Một Bảng Phả Hệ Phù Thủy*. Không chịu tin vào mắt mình, Harry chụp lấy mấy cái mền và rũ tung chúng. Một con chuột chết rớt ra và lăn lóc một cách thảm sầu xuống sàn nhà. Ron vừa rên lên vừa quăng mình xuống một cái ghế nhà bếp; Hermione nhắm mắt lại.

“Chưa hết hy vọng!” Harry nói, và nó cất cao giọng gọi, “*Kreacher!*”

Một tiếng *rắc* thật to vang lên và con gia tinh mà Harry đã thừa kế một cách vô cùng bất đắc dĩ từ chú Sirius đột ngột từ cõi không hiện ra trước cái lò sưởi trông trơn lạnh lẽo: nhỏ xíu, chỉ bằng một nửa kích thước con người, da tái mét nhăn nhoe bọc xương, tóc trắng phau mọc lĩa chĩa từ sau vành tai giống cánh dơi. Y vẫn còn mặc miếng giẻ rách dơ hầy mà y đã mặc khi gặp tụi nó lần đầu tiên, và cái vẻ khinh khỉnh khi y cúi chào Harry cho thấy thái độ của y đối với sự thay thầy đổi chủ chẳng thay đổi gì hơn bộ dạng bên ngoài của y.

“Chủ nhân,” Kreacher khào khào nói bằng giọng ếch đực, và cúi rạp xuống lằm bằm với đầu gối của y, “đã trở về ngôi nhà xưa của Nữ Chủ nhân tôi với thằng phản bội huyết thống Weasley và con Máu Bùn...”

“Ta cấm mi gọi bất cứ ai là 'phản bội huyết thống' hay 'Máu Bùn',” Harry làu bàu. Nó coi Kreacher, mũi dài như vòi và mắt toét đỏ ngầu, là một đối tượng đặc biệt khó ưa, ngay cả trong trường hợp con gia tinh này không bán đứng chú Sirius cho Voldemort đi nữa.

“Ta có một câu muốn hỏi mi,” Harry nói, tim nó đập hơi nhanh khi ngó xuống con gia tinh, “và ta ra lệnh cho mi thành thật trả lời. Hiểu không?”

“Dạ, thưa chủ nhân,” Kreacher nói, lại cúi rạp xuống. Harry thấy môi y nhép nhép không thành tiếng, chắc hẳn là đang ghì lại những lời sỉ nhục mà bây giờ y đã bị cấm thốt ra.

“Cách đây hai năm,” Harry nói, trái tim nó đang động ình ình vào be sườn, “có một cái mặt dây chuyền vàng rất to trong phòng khách trên lầu. Tụi này đã quăng nó đi. Mi có lấy cắp nó lại không?”

Im lặng một lúc, suốt lúc đó Kreacher đứng thẳng lên để nhìn tận mặt Harry. Rồi y nói, “Có.”

“Bây giờ nó ở đâu?” Harry hớn hở hỏi, Ron và Hermione tỏ ra mừng rỡ.

Kreacher nhắm mắt lại như thể y không thể nào chịu đựng nổi việc nhìn thấy những phản ứng đối với lời nói tiếp theo của y:

“Mất.”

“Mất?” Harry lặp lại, sự hân hoan bay thoát khỏi người nó, “Mi muốn nói gì? Mất à?”

Con gia tinh rùng mình. Y lắc lư.

“Kreacher,” Harry nói giọng dữ tợn, “Ta ra lệnh cho mi...”

“Mundungus Fletcher,” con gia tinh rầu rĩ thốt lên, mắt y vẫn còn nhắm nghiền. “Mundungus Fletcher đã ăn cắp hết. Tranh của tiểu thư Bella và tiểu thư Cissy, găng tay của Phu nhân, huy chương Merlin đệ nhất đẳng, những cái cốc có gia huy, và... và...”

Kreacher há miệng hớp không khí: bộ ngực lép của y nhô lên xẹp xuống gấp gáp, rồi mắt y mở bừng ra và thét lên một tiếng rú kinh hoàng.

“... và cái mặt dây chuyền, cái mặt dây chuyền của cậu chủ Regulus. Kreacher đã làm sai, Kreacher không thực hiện được lệnh của cậu chủ!”

Harry phản ứng theo bản năng: khi Kreacher nhào tới chụp cây sắt cời lửa dựng gần vĩ lò sưởi, Harry cũng lao mình nhào vô con gia tinh đè y nằm bẹp dưới sàn. Tiếng hét của Hermione hòa lẫn tiếng rú của Kreacher, nhưng Harry rống to hơn cả hai, “Kreacher, ta ra lệnh cho mi nằm yên!”

Harry cảm thấy con gia tinh cứng đờ, bèn buông y ra. Con gia tinh nằm bẹp dí trên sàn đá lạnh, nước mắt trào ra từ hai

con mắt lõm sâu.

“Harry, cho ông đứng dậy!” Hermione thì thầm.

“Để nó có thể tự đánh nó bằng cây sắt còi lửa hả?” Harry thở phè phèo, vẫn quỳ bên cạnh con gia tinh. “Mình không đồng ý. Đây, Kreacher, ta muốn biết sự thật. Làm sao mi biết lão Mundungus Fletcher đã đánh cắp cái mặt dây chuyền?”

“Kreacher thấy hấn!” Con gia tinh nói trong tiếng thở hổn hển trong khi nước mắt tuôn qua cái mũi dài ngoằng chảy vào cái miệng đầy răng xám xịt. “Kreacher thấy hấn đi ra khỏi cái tủ của Kreacher hai tay ôm đầy kho báu của Kreacher. Kreacher bảo tên đạo chích đứng lại, nhưng Mundungus Fletcher phá lên cười rồi ch... chạy...”

“Mi nói cái mặt dây chuyền của cậu chủ Regulus,” Harry nói. “Tại sao? Cái đó có nguồn gốc ở đâu? Chú Regulus làm gì với nó? Kreacher, ngồi dậy và nói cho ta biết mọi thứ mi biết về cái mặt dây chuyền, và mọi việc chú Regulus đã làm liên quan tới cái mặt dây chuyền đó!”

Con gia tinh ngồi dậy, co ro như một trái banh, úp bộ mặt ướt nhẹp của y vào hai đầu gối, và bắt đầu lắc lư từ sau ra trước và từ trước ra sau. Khi y nói, giọng của y nghèn nghẹn nhưng vẫn nghe rõ ràng trong căn nhà bếp im ắng vang vang.

“Cậu chủ Sirius bỏ đi, một sự giải thoát, bởi vì cậu ấy là một kẻ hư hỏng và cách sống bừa bãi của cậu ấy làm tan nát trái tim Bà chủ. Nhưng cậu chủ Regulus có niềm kiêu hãnh đúng đắn; cậu biết điều gì xứng đáng với cái tên Black và phẩm giá huyết thống thuần chủng của cậu. Suốt nhiều năm trời cậu chủ nói về Chúa tể Hắc ám, người sẽ đưa các pháp sư ra khỏi sự trốn tránh để cai trị bọn Muggle và bọn có gốc Muggle... và khi tròn mười sáu tuổi, cậu chủ Regulus đi theo Chúa tể Hắc ám. Tự hào lắm, tự hào vô cùng, hạnh phúc vô cùng được phục vụ...”

Và một hôm, một năm sau ngày gia nhập, cậu chủ Regulus xuống nhà bếp để gặp Kreacher. Cậu chủ Regulus luôn luôn thích Kreacher. Và cậu chủ Regulus nói... Cậu chủ nói...”

Con gia tình già lắc lư nhanh hơn bao giờ hết:

“... cậu chủ nói là Chúa tể Hắc ám đòi có một gia tình.”

“Voldemort cần một *gia tình* à?” Harry lặp lại, nhìn qua Ron và Hermione, hai đứa đó cũng hoang mang như nó.

“Dạ phải,” Kreacher rên rỉ. “Và cậu chủ Regulus đã tình nguyện hiến Kreacher. Đó là một vinh dự, cậu chủ Regulus nói, một vinh dự cho cậu và cho Kreacher, kẻ chắc chắn sẽ làm bất cứ điều gì mà Chúa tể Hắc ám ra lệnh cho y làm... và sau đó tr... trở về nhà.”

Kreacher lắc lư nhanh hơn, y thở trong tiếng nức nở.

“Thế là Kreacher đi gặp Chúa tể Hắc ám. Chúa tể Hắc ám không nói cho Kreacher biết việc họ sắp làm, chỉ đem Kreacher đi cùng ngài đến một cái hang bên bờ biển. Và xa hơn cái hang đó là một cái hang lớn nữa, và trong cái hang lớn có một cái hồ đen...”

Tóc gáy của Harry dựng đứng lên. Giọng rên rỉ của Kreacher nghe dường như vọng đến nó từ bên kia mặt nước đen. Nó nhìn thấy những gì đã xảy ra, rõ ràng như thể nó đã có mặt ở đó.

“... Có một chiếc thuyền...”

Dĩ nhiên là đã có một chiếc thuyền; Harry biết chiếc thuyền đó, nhỏ xíu và xanh rờn rợn, bị phù phép để chỉ có thể đưa một người kèm theo một nạn nhân hưởng ra hòn đảo ở giữa hồ. Vậy ra đây là cách Voldemort kiểm tra việc phòng vệ chung quanh cái Trường Sinh Linh Giá, bằng cách mượn một sinh linh có thể vút đi, một gia tình...

“Có một cái ch... chậu đầy thuốc độc ở trên đảo. Ch... Chúa tể Hắc ám bắt Kreacher uống thuốc đó...”

Con gia tình run rẩy từ đầu đến chân.

“Kreacher đã uống, và khi uống Kreacher đã thấy chuyện kinh khủng... ruột gan Kreacher cháy bỏng... Kreacher hét gọi cậu chủ Regulus cứu giúp mình, Kreacher hét gọi Nữ Chủ nhân Black, nhưng Chúa tể Hắc ám chỉ cười... Ngài bắt Kreacher uống tất cả thuốc độc đó... Ngài thả một cái mặt dây

chuyển vô trong cái chậu rồng... ngài đổ thêm thuốc độc vô đây chậu.

“Và sau đó Chúa tể Hắc ám giơ buồm ra đi, bỏ lại Kreacher trên đảo...”

Harry có thể thấy cả việc đó như đang xảy ra. Nó thấy gương mặt trắng bệch giống như mặt răn của Voldemort biến mất vào bóng tối, hai con mắt đỏ nhìn không chút xót thương con gia tinh đang giãy giụa mà cái chết sẽ đến chỉ trong phút chốc, khi y không thể chịu đựng hơn nữa cơn khát cùng cực mà chất độc cháy bỏng đó gây ra cho nạn nhân... Nhưng tới đây, trí tưởng tượng của Harry không thể đi xa hơn nữa, bởi vì nó không thể hiểu Kreacher đã thoát ra được bằng cách nào.

“Kreacher cần nước, Kreacher bò tới mép đảo và uống nước hồ đen... và những bàn tay, những bàn tay chết, thò lên khỏi mặt nước và lôi Kreacher xuống dưới mặt nước...”

“Làm sao mi thoát ra?” Harry hỏi, và nó không ngạc nhiên khi thấy chính mình thì thầm.

Kreacher ngẩng cái đầu xấu xí lên nhìn Harry bằng đôi mắt to đỏ quạch.

“Cậu chủ Regulus bảo Kreacher trở về,” Kreacher nói.

“Tôi biết... nhưng làm cách nào mi thoát được bọn Âm binh?”

Kreacher dường như không hiểu.

“Cậu chủ Regulus bảo Kreacher trở về,” y lặp lại.

“Ta biết, nhưng...”

“Ồi, quá rõ ràng, không thấy sao, Harry?” Ron nói. “Nó Độn thổ!”

“Nhưng... người ta không thể Độn thổ vô hay ra cái hang đó,” Harry nói, “nếu không thầy Dumbledore...”

“Pháp thuật của giới gia tinh không giống pháp thuật của giới phù thủy, đúng không?” Ron nói, “Ý mình nói là, họ có thể

Hiện hình hay Độn thổ ra vô trường Hogwarts trong khi tụi mình đâu có làm được.”

Mọi người im lặng trong lúc Harry tiêu hóa điều này. Làm sao mà Voldemort có thể phạm một sai lầm như vậy? Nhưng trong khi nó còn đang suy nghĩ về việc này thì Hermione đã nói ra, giọng cô bé hơi lạnh.

“Dĩ nhiên, Voldemort hẳn coi trình độ của giới gia tinh còn lâu mới đáng cho hắn để ý tới... Hẳn ắt chưa bao giờ nghĩ tới chuyện gia tinh có những pháp thuật mà hắn không có.”

“Luật lệ tối cao của gia tinh là mệnh lệnh của chủ nhân” Kreacher nói giọng xướng ngâm. “Kreacher được lệnh về nhà, vì vậy Kreacher trở về nhà...”

“Vậy là, ông đã làm cái điều người ta bảo ông làm, phải không?” Hermione ân cần nói. “Ông không hề bất tuân lệnh chủ!”

Kreacher lắc đầu, lắc lư nhanh chưa từng thấy.

“Vậy chuyện gì xảy ra khi mi trở về?” Harry hỏi. “Regulus nói gì khi mi kể cho ông ấy nghe chuyện đã xảy ra?”

“Cậu chủ Regulus rất lo lắng, rất lo lắng,” Kreacher rên rỉ. “Cậu chủ Regulus bảo Kreacher ẩn mặt và không được ra khỏi nhà. Và rồi... ít lâu sau đó... một buổi tối cậu chủ Regulus đến tìm Kreacher trong cái tủ chén, và cậu chủ Regulus rất lạ, không giống với cậu chủ thường ngày, Kreacher có thể nói, đầu óc của cậu chủ bị hoang mang rối rắm... và cậu chủ bảo Kreacher đưa cậu chủ đến cái hang đó, cái hang mà Kreacher đã đến với Chúa tể Hắc ám...”

Và thế là cả hai ra đi. Harry có thể hình dung ra họ khá rõ ràng, con gia tinh già khiếp sợ và tay Tầm thủ gầy ngăm đen rất giống chú Sirius... Kreacher biết cách mở cái cửa đã bị ếm bùa để vào hang động ngầm dưới đất, biết cách nâng cái thuyền nhỏ xíu lên: lần này chính cậu chủ kính yêu của y giống thuyền cùng y ra hòn đảo có cái chậu thuốc độc...

“Và chú ấy đã bắt mi uống thuốc độc hả?” Harry nói, ghé tởm.

Nhưng Kreacher lắc đầu và khóc. Hai bàn tay của Hermione đột ngột đưa lên bung lấy miệng: dường như cô bé vừa hiểu ra điều gì đó.

“Cậu chủ... chủ Regulus lấy từ trong túi của cậu ra một cái mặt dây chuyền giống như cái của Chúa tể Hắc ám,” Kreacher nói, nước mắt chảy dài xuống hai bên cái mũi dài ngoằng. “Và cậu chủ bảo Kreacher cầm lấy cái đó và trao với cái mặt dây chuyền trong chậu sau khi cái chậu cạn...”

Tiếng khóc nức nở của Kreacher giờ đây trở nên lu loa the thé khiến Harry phải tập trung hết sức mới hiểu được ý.

“Và cậu chủ ra lệnh... Kreacher phải đi... không có cậu chủ. Và cậu chủ bảo Kreacher... đi về nhà... và không bao giờ nói cho Nữ chủ nhân biết... chuyện cậu chủ đã làm... mà phải tiêu hủy... cái mặt dây chuyền thứ nhất. Và cậu chủ uống... tất cả thuốc độc... và Kreacher đánh trao hai cái mặt dây chuyền... và nhìn... khi cậu chủ Regulus... bị lôi xuống dưới mặt nước... và...”

“Ôi, Kreacher!” Hermione đang khóc bỗng thét lên đau đớn. Cô bé đã khụy đầu gối quỳ xuống bên cạnh con gia tinh và toan ôm lấy ý. Ngay lập tức con gia tinh đứng bật dậy, né xa cô bé, thái độ cự tuyệt rõ ràng.

“Con Máu Bùn chạm vào Kreacher, Kreacher không cho phép làm vậy, Nữ chủ nhân của Kreacher sẽ nói gì?”

“Ta đã bảo mi không được gọi cô ấy là 'Máu Bùn!'” Harry quát, nhưng con gia tinh đã bắt đầu tự trừng phạt mình. Ý ngã lặn xuống đất và động trún xuống sàn nhà.

“Ngăn ổng lại! Ngăn ổng lại!” Hermione kêu la. “Ôi, bây giờ mấy bồ thấy cách thức các gia tinh phải tuân lệnh tởm lợm như thế nào chưa?”

“Kreacher... ngừng lại, ngừng ngay!” Harry hét.

Con gia tinh nằm trên sàn, thở hổn hển và run rẩy, mũi dải xanh rờn bóng nhẫy quanh cái mũi dài ngoằng của ý, một vết bầm đã nổi lên trên cái trán vàng ệch, chỗ ý tự động xuống

sàn, hai con mắt y sừng mọng, đỏ ngầu, và lai láng nước mắt. Harry chưa từng thấy cái gì đáng thương như vậy.

“Vậy là mi đem cái mặt dây chuyền về nhà,” nó nói giọng không thương xót, bởi vì nó cương quyết tìm hiểu toàn bộ câu chuyện. “Và mi đã tiêu hủy nó?”

“Kreacher làm gì cũng không để lại được chút xây xát nào lên cái đó,” con gia tinh than vãn. “Kreacher đã thử mọi cách, mọi cách mà Kreacher biết, nhưng không cách nào, không cách nào có kết quả... Cái hộp bị ếm quá nhiều bùa phép đầy uy lực, Kreacher biết chắc chắn cách tiêu hủy nó là phải vô tước bên trong nó, nhưng nó không chịu mở ra... Kreacher đã tự phạt mình, đã cố gắng lần nữa, rồi lại tự phạt mình, rồi lại cố gắng lần nữa. Kreacher không thực hiện được mệnh lệnh, Kreacher không thể tiêu hủy cái mặt dây chuyền! Và Nữ chủ nhân của Kreacher phát điên vì buồn khổ, bởi vì cậu chủ Regulus biến mất và Kreacher không thể nói cho bà biết chuyện gì đã xảy ra, không, bởi vì cậu chủ Regulus đã cấm... cấm... cấm Kreacher nói cho bất cứ ai trong gia đình biết chuyện xảy ra trong cái... cái... cái hang động...”

Kreacher bắt đầu bù lu bù loa đến nỗi chẳng còn nghe ra được lời nào mạch lạc nữa. Nước mắt lăn dài xuống hai má của Hermione khi cô bé nhìn Kreacher, nhưng cô bé không dám đụng tới y một lần nữa. Ngay cả Ron, kẻ không hề có cảm tình với gia tinh, cũng bối rối. Harry ngồi lại trên gót chân và lắc lắc đầu, cố gắng làm cho đầu óc nó sáng ra.

“Ta không hiểu nổi mi, Kreacher à,” cuối cùng nó nói. “Voldemort toan giết mi, Regulus chết để hạ bệ Voldemort, nhưng mi vẫn vui vẻ bán đứng chú Sirius cho Voldemort là sao? Mi đã hớn hờ đi gặp Narcissa và Bellatrix, và thông qua họ chuyển thông tin cho Voldemort...”

“Harry à, Kreacher không suy nghĩ như vậy đâu,” Hermione nói, vừa lau nước mắt bằng mu bàn tay mình. “Ông ta là một nô lệ; gia tinh đã quen với sự đối xử tồi tệ, thậm chí tàn bạo; điều mà Voldemort làm đối với Kreacher cũng chẳng tàn ác hơn lễ thói thông thường là mấy. Chiến tranh phù thủy thì có

ý nghĩa gì đối với một gia đình như Kreacher chứ? Ông ta chỉ trung thành với người nào tử tế với ông ta, và bà Black ắt đã đối xử như vậy, và chú Regulus chắc chắn cũng đã làm vậy, cho nên ông ta sẵn lòng phụng sự họ và là cái loa phát ra niềm tin của họ mà thôi. Mình biết điều bồ sắp nói,” cô bé nói tới khi Harry mở miệng phản đối, “rằng chú Regulus đã thay đổi ý định... nhưng chú ấy dường như chưa giải thích cho Kreacher điều đó, đúng không? Và mình biết tại sao. Kreacher và gia đình chú Regulus được an toàn nhất nếu họ cứ đứng trong hàng ngũ thuần huyết thống. Chú Regulus đã cố gắng bảo vệ tất cả gia đình.”

“Chú Sirius...”

“Chú Sirius rất tệ đối với Kreacher, Harry à, và đừng làm ra cái vẻ đó, chẳng ích gì, bồ biết là đúng như vậy mà. Kreacher đã cô độc trong suốt một thời gian dài trước khi chú Sirius trở về sống ở đây, và có lẽ ông ta đã thèm khát chút ân cần thông cảm, và mình chắc chắn 'Tiểu thư Cissy' và 'Tiểu thư Bella' cực kỳ dễ thương đối với Kreacher khi ông ta tìm đến họ, vì vậy ông ta đền đáp bằng cách nói với họ tất cả những gì họ muốn biết. Mình đã nói suốt từ đầu là phù thủy sẽ phải trả giá cho cách thức họ đối xử với những gia đình. Ừ, Voldemort đã lãnh đủ... và chú Sirius cũng vậy.”

Harry không cãi lại. Khi nó nhìn Kreacher thẩn thốc trên sàn, nó nhớ cụ Dumbledore đã từng nói với nó, chỉ mấy tiếng đồng hồ sau cái chết của chú Sirius: *Thầy không nghĩ là chú Sirius từng coi Kreacher như một sinh linh có tình cảm tế nhị như tình cảm của con người...*

“Kreacher à,” một lúc sau Harry nói, “khi nào mi cảm thấy được thì... ơ... làm ơn ngồi dậy.”

Kreacher nấc nghẹn hết mấy phút rồi mới nín khóc được. Sau đó y lại tự lôi mình dậy trong tư thế ngồi, dụi mắt bằng mấy khớp ngón tay y như một đứa con nít.

“Kreacher à, tôi muốn nhờ ông làm một việc,” Harry nói. Nó liếc qua Hermione để mong được giúp đỡ. Nó muốn ra lệnh một cách tử tế, nhưng đồng thời nó lại không thể giả bộ như

đó không phải là một mệnh lệnh. Tuy nhiên sự đổi giọng của nó dường như được Hermione tán thành: cô bé mỉm cười khuyến khích.

“Kreacher à, tôi muốn ông, làm ơn đi tìm lão Mundungus Fletcher. Chúng ta cần tìm ra cái mặt dây chuyền... cái mặt dây chuyền của cậu chủ Regulus ở đâu. Chuyện này rất quan trọng. Chúng ta muốn hoàn tất công việc mà cậu chủ Regulus đã khởi đầu, chúng ta muốn... ờ... bảo đảm là chú ấy đã không chết một cách vô ích.”

Kreacher buông thõng nắm tay xuống và ngược lên nhìn Harry.

“Đi tìm Mundungus Fletcher ư?” Y rên rỉ.

“Và đưa lão về đây, về Quảng trường Grimmauld,” Harry nói. “Ông thấy ông có thể làm được việc đó cho chúng ta không?”

Khi Kreacher gật đầu và đứng lên, Harry bỗng nổi hứng. Nó rút ra cái túi bùa của bác Hagrid cho và lấy ra cái Trường Sinh Linh Giá giả, cái mặt dây chuyền đánh tráo mà Regulus đã để lại trong đó lời nhắn cho Voldemort.

“Kreacher à, tôi... ờ... muốn ông giữ cái này,” Harry nói, ấn cái mặt dây chuyền vào tay con gia tinh. “Cái này vốn là của chú Regulus và tôi chắc là chú ấy muốn ông giữ nó như một kỷ vật của lòng biết ơn về những gì ông đã...”

“Tuyệt chiêu!” Ron nói khi con gia tinh vừa ngó thấy cái mặt dây chuyền đã rú lên một tiếng đầy sừng sốt và đau thương, rồi tự lặn xuống ra mặt đất.

Gần nửa tiếng đồng hồ sau tụi nó mới dễ yên được Kreacher, con gia tinh có vẻ xúc động quá mức vì được tặng một vật gia bảo của gia đình Black để làm của riêng nên đầu gối y nhũn cả ra không thể đứng đàng hoàng được. Cuối cùng khi y có thể chập chững đi vài bước, cả đám cùng theo y đi tới cái tủ chén gang sơn của y, nhìn y nhét kỹ cái mặt dây chuyền vô đồng mền dơ hầy, và cam đoan với y là tụi nó sẽ coi việc bảo vệ cái mặt dây chuyền đó là ưu tiên số một của tụi nó khi y đi vắng. Lúc đó y bèn cúi rạp mình hai cái trước Harry và

Ron, thậm chí còn làm một động tác cà giựt mắt cười về phía Hermione, động tác đó rất có thể là một nỗ lực giơ tay chào trân trọng, trước khi y Độn thổ trong một tiếng nổ tạch thiệt to.

Chương Mười Một

Quà hối lộ

Nếu Kreacher có thể thoát được một cái hồ đầy âm binh, thì Harry tin chắc việc bắt lão Mundungus chỉ tốn vài tiếng đồng hồ là cùng, nên nó lê la khắp nhà suốt cả buổi sáng trong một trạng thái mong ngóng căng thẳng.

Nhưng Kreacher không trở về trong buổi sáng hôm đó, thậm chí đến chiều cũng không về. Khi trời tối, Harry cảm thấy nản lòng và lo lắng, và bữa ăn tối gồm chủ yếu là món bánh mì mốc đã bị Hermione thử nhiều kiểu biến hóa vẫn không xong cũng chẳng giúp được gì.

Kreacher không trở về vào ngày hôm sau, mà hôm sau nữa cũng không về. Tuy nhiên, ở quảng trường bên ngoài tòa nhà số mười hai lại xuất hiện hai kẻ mặc áo choàng, và chúng ở lì chỗ đó đến tối, chăm chăm nhìn về phía ngôi nhà mà chúng không thể nhìn thấy.

“Chắc chắc là bọn Tử Thần Thực Tử,” Ron nói, khi nó, Harry và Hermione dòm ra từ cửa sổ phòng khách. “Liệu chúng có biết tội mình ở đây không?”

“Mình nghĩ là không,” Hermione nói, mặc dù trông cô bé có vẻ sợ hãi. “Chứ nếu biết thì chúng đã phái lão Snape đến bắt tội mình rồi, đúng không?”

“Bồ có cho là lão đã từng đến đây và bị lời nguyền của thầy Moody trói lười không?”

“Có,” Hermione nói. “Chứ không thì lão đã có thể nói cho bọn kia biết cách vô trong này rồi, đúng không? Nhưng có lẽ bọn chúng đang canh chừng coi tội mình có xuất hiện không. Xét cho cùng, chúng biết Harry là chủ nhà này mà.”

“Làm sao chúng...” Harry mới mở miệng nói.

“Không nhớ hả, di chúc pháp thuật bị Bộ kiểm tra mà? Họ tất phải biết thầy Sirius để lại căn nhà này cho bồ.”

Sự hiện diện của bọn Tử Thần Thực Tử ở bên ngoài làm tăng thêm tình trạng bất ổn bên trong ngôi nhà số mười hai. Kể từ lúc có tin nhắn do Thần Hộ mệnh của ông Weasley đem tới, tụi nó không nghe thêm được tin nào từ bất cứ ai ở ngoài quảng trường Grimmauld, và sự căng thẳng bắt đầu lộ ra. Bồn chồn và cáu kỉnh, Ron đã phát sinh ra một thói quen phiền nhiễu là vọc cái Tắt sáng trong túi nó. Chuyện này đặc biệt chọc Hermione tức điên lên, cô bé giết thì giờ trong khi chờ đợi Kreacher bằng cách nghiền cứu *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong* và không tán thưởng được cái cách đèn cứ chớp tắt chớp sáng.

“Bồ có thôi đi không!” Cô bé gào lên vào đêm thứ ba kể từ lúc Kreacher vắng mặt, khi tất cả ánh sáng lại bị hút khỏi căn phòng khách một phen nữa.

“Xin lỗi, xin lỗi!” Ron nói, bấm cái Tắt sáng để trả lại ánh sáng cho những ngọn đèn. “Mình không biết mình đang làm vậy.”

“Sao, bồ không thể kiểm ra việc gì có ích mà làm à?”

“Như việc gì, đọc truyện trẻ con hả?”

“Ron, thầy Dumbledore để lại cho mình cuốn sách này...”

“... và thầy để lại cho mình cái Tắt sáng này, có lẽ mình có nhiệm vụ xài nó!”

Không chịu nổi chuyện gây gỗ vặt vãnh, Harry lén ra khỏi phòng mà không bị hai đứa kia để ý. Nó đi xuống cầu thang vô nhà bếp, nơi nó ghé qua hoài vì nó chắc chắn đó là nơi Kreacher có triển vọng tái xuất hiện nhất. Ở giữa chừng cầu thang dẫn xuống hành lang, nó nghe có tiếng gõ lên cánh cửa trước, rồi đến tiếng lách cách kim loại và tiếng loảng xoảng của dây xích.

Mọi dây thần kinh trong cơ thể nó dường như đều căng lên: nó rút cây đũa phép ra, di chuyển vô bóng tối bên cạnh những

cái đầu lâu gia tinh, và chờ đợi. Cánh cửa mở ra: nó thoáng thấy quảng trường được đèn chiếu sáng ở bên ngoài, và một bóng người khoác áo choàng lách vô trong hành lang rồi khép lại cánh cửa sau lưng. Kẻ đột nhập tiến tới một bước, và giọng thầy Moody hỏi: "*Severus Snape?*" Tiếp theo là cái hình thù bằng bụi trời lên từ cuối hành lang xông vào kẻ đột nhập, giơ cao bàn tay chết.

"Tôi không phải là kẻ giết cụ, cụ Albus à," một giọng trầm đáp.

Bùa ếm được giải: hình thù bằng bụi lại nổ banh, để lại một đám mây xám xịt khiến cho không thể nhận ra kẻ mới đến.

Harry chĩa cây đũa phép vào giữa đám bụi đó.

"Đứng im!"

Nó quên bém đi bức chân dung của bà Black: tiếng hét của nó vừa vang lên, bức màn che khuất bà bay giạt ra và bà bắt đầu gào thét, "*Đồ Máu bùn và đồ bẩn thỉu làm ô nhục ngôi nhà của ta...*"

Ron và Hermione cùng chạy ào xuống cầu thang đến sau lưng Harry, cũng như nó, chúng chĩa đũa phép vào kẻ chưa biết là ai đang đứng trong hành lang bên dưới, tay giơ cao.

"Khoan tấn công, thầy là Remus đây!"

"Ồi, may phước quá!" Hermione nói giọng ỉu xiu, chĩa cây đũa phép của cô bé vô bà Black thay vì vô kẻ mới đến; và cùng với một tiếng đùng vang lên, tấm màn được khép kín trở lại, và căn phòng lại lặng im. Ron cũng hạ cây đũa phép của nó xuống, nhưng Harry thì không.

"Hãy tự chứng minh!" Nó quát lại.

Thầy Lupin tiến vào vùng sáng ánh đèn, hai tay vẫn giơ cao trong tư thế đầu hàng.

"Tôi là Remus John Lupin, người sói, đôi khi còn gọi là Moony, một trong bốn người chế ra tấm Bản đồ Đạo tặc, kết hôn với Nymphadora, thường được gọi là Tonks, và tôi đã dạy con, Harry à, cách tạo ra một Thần Hộ mệnh, nó có hình dạng của một con hươu."

“Ôi, đúng rồi!” Harry nói, hạ cây đũa phép của nó xuống, “nhưng con phải kiểm tra, đúng không thầy?”

“Nói với tư cách cựu giáo sư bộ môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám của con, thầy hoàn toàn đồng ý là con phải kiểm tra. Ron, Hermione, hai con không nên hạ thấp sự phòng vệ của mình.”

Tụi nó chạy xuống cầu thang về phía thầy. Quấn mình trong lớp áo choàng đi đường màu đen dày cui, thầy có vẻ kiệt sức, nhưng mừng được gặp tụi nó.

“VẬY là không có dấu hiệu gì của Snape à?” Thầy hỏi.

“Dạ, không.” Harry nói. “Chuyện gì đang xảy ra? Mọi người bình an hả thầy?”

“Ừ” thầy Lupin nói. “Nhưng chúng ta đang bị theo dõi. Có hai tên Tử Thần Thực Tử trên quảng trường ngoài kia...”

“Tụi con biết...”

“Thầy phải Độn thổ vào đúng chóc cái bậc thềm trên cùng bên ngoài cửa trước để chắc chắn bọn chúng không thấy được thầy. Bọn chúng không biết các con ở trong này, chứ nếu biết thì thầy tin chắc chúng sẽ cho nhiều lâu la hơn đến bao vây ngoài kia; chúng đang bố ráp tất cả những nơi có bất cứ liên hệ gì tới con, Harry à. Chúng ta hãy đi xuống lầu, có nhiều chuyện cần nói với các con, và thầy muốn biết chuyện gì xảy ra sau khi các con rời Hang Sốc.”

Thầy trò cùng đi xuống nhà bếp, ở đó Hermione chìa cây đũa phép vào cái vĩ lò. Một ngọn lửa bùng cháy lên tức thì: nó tạo ảo giác ấm áp cho những bức tường đá ẩm đạm và tỏa ánh sáng lung linh trên cái bàn gỗ dài. Thầy Lupin lôi từ bên trong tấm áo choàng đi đường ra mấy chai bia bơ và thầy trò ngồi xuống.

“Thầy đã tới đây từ ba ngày trước nhưng thầy phải tổng khứ tên Tử Thần Thực Tử theo đuôi thầy,” thầy Lupin nói. “Sao, các con đến thẳng đây sau đám cưới hả?”

“Dạ không,” Harry nói, “bị đụng đầu hai tên Tử Thần Thực Tử ở một quán cà phê trên đường Tottenham Court rồi tụi con

mới tới đây.”

Thầy Lupin làm đổ gần hết bia bơ của thầy xuống ngực áo.

“Cái gì?”

Tụi nó giải thích chuyện đã xảy ra; khi tụi nó nói xong, thầy Lupin tỏ vẻ kinh hoàng.

“Nhưng làm sao chúng tìm ra được các con nhanh như vậy? Không thể nào lần theo dấu vết bất cứ người nào Độn thổ, trừ khi nắm giữ được họ ngay lúc họ biến mất.”

“Và cũng không có vẻ gì bọn chúng chỉ dạo chơi trên đường Tottenham Court vào lúc đó, đúng không?” Harry nói.

“Tụi con thắc mắc,” Hermione ngập ngừng nói, “liệu Harry có thể vẫn còn Dấu Hiện trên người bạn ấy không ạ?”

“Không thể được,” thầy Lupin nói. Ron có vẻ tí tởn đắc ý, và Harry cảm thấy cực kỳ nhẹ nhõm. “Ngoài ra, nếu Harry vẫn còn Dấu Hiện trên người thì bọn chúng đã biết chắc nó ở đây, phải không nào? Nhưng thầy không thể hiểu làm sao mà chúng có thể dò ra con ở đường Tottenham Court, điều đó đáng lo lắm, thực sự đáng lo.”

Trông thầy có vẻ hoang mang, nhưng đối với Harry thì vấn đề đó có thể để thủng thủng tính sau.

“Thầy nói cho tụi con biết với, chuyện gì xảy ra sau khi tụi con đi rồi, tụi con chẳng nghe được tin tức gì từ khi ba của Ron báo cho tụi con biết gia đình bình an.”

“À, chú Kingsley đã cứu chúng ta,” thầy Lupin nói. “Nhờ cảnh báo của chú ấy mà hầu hết khách dự đám cưới đã Độn thổ trước khi bọn chúng tới.”

“Chúng là Tử Thần Thực Tử hay nhân viên Bộ Pháp thuật?” Hermione chen ngang.

“Hổ lốn; nhưng thực tế là bọn chúng giờ đây đều cùng một giuộc,” thầy Lupin nói. “Có khoảng một tá đứa, nhưng chúng không biết con ở đó, Harry à. Bác Arthur nghe một tin đồn là chúng đã tra tấn ông Scrimgeour để truy ra chỗ ở của con trước khi chúng giết ông, nếu chuyện đó đúng thì ông ấy đã không phản bội con.”

Harry nhìn Ron và Hermione; vẻ mặt của tụi nó phản ánh nỗi sợ hãi pha lẫn sự tri ơn mà nó cũng cảm thấy trong lòng. Nó chưa bao giờ ưa ông Scrimgeour, nhưng nếu điều thầy Lupin nói là đúng, thì hành động cuối cùng của ông là cố gắng bảo vệ Harry.

“Bọn Tử Thần Thực Tử lục soát Hang Sóc từ đầu đến đáy,” thầy Lupin nói tiếp. “Chúng tìm thấy con ma xó, nhưng không muốn tới gần – và rồi chúng thẩm vấn tất cả những người còn ở lại suốt mấy tiếng đồng hồ. Chúng cố moi tin tức về con, Harry à, nhưng dĩ nhiên không ai ngoại trừ Hội biết là con đã ở đó.

“Trong lúc chúng làm tan hoang đám cưới, nhiều tên Tử Thần Thực Tử khác cũng xông vào sục sạo mọi căn nhà có liên hệ với Hội ở vùng quê. Không ai chết,” thầy nói thêm rất nhanh, đoán trước được câu hỏi. “Nhưng chúng rất hung hăng. Chúng đốt rụi nhà của Dedalus Diggle, nhưng như các con biết, thầy ấy không có ở đó, và chúng dùng bùa Cự hình đối với gia đình của Tonks. Cũng lại là cố tìm ra chỗ mà con đi sau khi đến nhà họ. Họ đều bình an – họ sợ, dĩ nhiên rồi, nhưng về mặt khác thì vô sự.”

“Bọn Tử Thần Thực Tử vượt qua được tất cả bùa phép bảo vệ đó sao?” Harry hỏi, vẫn còn nhớ những bùa phép đó đã linh nghiệm biết bao trong cái đêm nó rớt xuống khu vườn nhà ba má cô Tonks.

“Một điều con cần nhận thức rõ, Harry à, là bọn Tử Thần Thực Tử giờ đây đã giành được toàn quyền ở Bộ Pháp thuật về phe chúng,” thầy Lupin nói. “Chúng đã có quyền thực hiện những bùa phép dã man mà không sợ bị vạch mặt hay bắt bớ. Chúng tìm cách xuyên thủng mọi bùa phòng vệ mà chúng ta đã ếm chống lại chúng, và một khi đã vào được bên trong, chúng để lộ ra hết ý đồ vì sao chúng đến.”

“Và bọn chúng có thèm đưa ra một cái cớ nào cho việc tra khảo người ta về chỗ ở của Harry không?” Hermione hỏi, giọng cô bé sắc đành lại.

“À,” thầy Lupin nói. Thầy ngáp ngừng, rồi rút ra một tờ *Nhật báo Tiên Tri* đã được gấp lại.

“Đây,” thầy vừa nói vừa đẩy tờ báo ngang qua mặt bàn về phía Harry, “sớm muộn gì thì đằng nào con cũng biết. Đó là cái cớ của bọn chúng để săn lùng con.”

Harry trải bằng tờ báo ra. Một cái hình chụp gương mặt nó thật to chiếm hết trang nhất. Nó đọc cái tựa phía trên hình:

BỊ TRUY NÃ ĐỂ ĐIỀU TRA VỀ CÁI CHẾT CỦA ALBUS DUMBLEDORE

Ron và Hermione cùng rống lên phần nộ, nhưng Harry không nói gì cả. Nó đẩy tờ báo ra; nó không muốn đọc thêm nữa: nó đã biết bài báo sẽ nói gì. Ngoại trừ những người có mặt ở trên đỉnh tháp lúc cụ Dumbledore chết thì không ai khác biết được ai đã thực sự giết cụ, và như Rita Skeeter đã nói với thế giới pháp thuật, người ta nhìn thấy Harry chạy ra khỏi hiện trường ngay sau khi cụ Dumbledore ngã xuống.

“Thầy rất tiếc, Harry à,” thầy Lupin nói.

“Vậy là bọn Tử Thần Thực Tử cũng đã thao túng luôn cả tờ *Nhật báo Tiên Tri*?” Hermione giận dữ hỏi.

Thầy Lupin gật đầu.

“Nhưng chắc chắn người ta hiểu chuyện gì đang xảy ra chứ?”

“Cuộc đảo chánh đã diễn ra êm thấm và hầu như yên lặng,” thầy Lupin nói.

“Giải thích chính thức về vụ ám sát ông Scrimgeour là ông từ chức; thay vào chỗ của ông là Pius Thicknesse, kẻ đã bị ếm Lời nguyên Độc đoán.”

“Vậy sao Voldemort không tuyên bố hắn là Bộ trưởng Bộ Pháp thuật luôn cho rồi?” Ron hỏi.

Thầy Lupin bật cười.

“Hắn không cần làm vậy, Ron à. Hắn là Bộ trưởng thực quyền, nhưng mắc gì hắn phải ngồi sau cái bàn giấy ở Bộ chứ? Bù nhìn của hắn, Thicknesse, sẽ lo công việc mỗi ngày, để

Voldemort rảnh tay bành trướng quyền lực của hắn rộng ra ngoài Bộ.

“Đương nhiên nhiều người suy ra được việc gì đã xảy ra: trong mấy ngày qua đã có những thay đổi đột ngột trong chính sách của Bộ, và nhiều người đang xì xầm rằng Voldemort ắt đứng đằng sau chuyện đó. Nhưng, vấn đề ở chỗ đó: họ xì xầm. Họ không dám tin cậy nhau, không biết ai để mà tin; họ không dám nói ra, sợ rằng nghi ngờ của họ mà đúng thì gia đình của họ sẽ trở thành mục tiêu bị tấn công. Đúng, Voldemort đang thi hành một âm mưu khôn khéo. Tự phong chức cho hắn có thể khơi dậy sự chống đối công khai: giữ nguyên tình trạng nguy trạng tạo ra sự mập mờ, bất ổn và sợ hãi.”

“Và sự thay đổi đột ngột này trong chính sách của Bộ,” Harry nói, “bao gồm cả việc cảnh giác giới pháp thuật chống lại con thay vì Voldemort sao?”

“Chắc chắn đó là một phần trong mưu đồ của hắn,” thầy Lupin nói, “và đó là một nước cờ cao tay. Giờ đây cụ Dumbledore đã chết, con – Đứa trẻ Sống sót – chắc chắn là biểu tượng và ngọn cờ chiêu tập mọi sự đối kháng với Voldemort. Nhưng bằng cách ám chỉ con có nhúng tay vào cái chết của cụ, Voldemort không chỉ treo giá cái đầu của con, mà còn gieo hoang mang và sợ hãi vào những người có thể sẽ bảo vệ con.

“Đồng thời, Bộ đã khởi động bài trừ phù thủy gốc Muggle.”

Thầy Lupin chỉ vào tờ *Nhật báo Tiên Tri*.

“Xem trang hai.”

Hermione lật trang báo với vẻ tỏm lợm như lúc cô bé cầm quyển *Bí Mật Nghệ Thuật Hắc Ám*.

“*Đăng ký phù thủy gốc Muggle!*” Cô bé đọc to. “*Bộ Pháp thuật đang thực hiện một cuộc khảo sát về những kẻ-gọi-là 'Phù thủy gốc Muggle' để hiểu biết hơn cách thức họ nắm giữ những bí mật pháp thuật.*”

“Nghiên cứu gần đây do Sở Bí mật thực hiện cho thấy pháp thuật chỉ có thể truyền từ cá nhân sang cá nhân khi phù thủy sinh sản. Vì vậy, một khi không chứng minh được dòng dõi phù thủy, kẻ-gọi-là phù thủy gốc Muggle rất có thể đã có được quyền năng pháp thuật bằng cách trộm cắp hay cưỡng đoạt.

“Bộ Pháp thuật cương quyết loại bỏ tận gốc bọn cướp quyền năng pháp thuật đó, và đến nay đã gửi thư mời cho mọi kẻ-gọi-là phù thủy gốc Muggle đến trình diện để được Ủy ban Đăng ký phù thủy gốc Muggle mới được bổ nhiệm phỏng vấn.”

“Người ta sẽ không để cho việc này xảy ra,” Ron nói.

“Việc đó đang xảy ra, Ron à,” thầy Lupin nói. “Trong lúc chúng ta đang nói đây, các phù thủy gốc Muggle đang bị bố ráp.”

“Nhưng làm sao mà người ta có thể bị coi là 'trộm cắp' pháp thuật được chứ?” Ron nói, “Đó là vấn đề trí tuệ, nếu người ta có thể ăn cắp được pháp thuật thì đâu có ai là á phù thủy chớ?”

“Thầy biết,” thầy Lupin nói. “Đằng nào đi nữa, ai không thể chứng minh mình có ít nhất một người bà con ruột thịt là phù thủy, thì người đó bị coi như đã sở hữu quyền năng pháp thuật bất hợp pháp và phải chịu sự trừng phạt.”

Ron liếc qua Hermione, rồi nói, “Nếu những phù thủy thuần chủng và phù thủy lai chính thức xác nhận một phù thủy gốc Muggle là thành viên trong gia đình mình thì sao? Con sẽ nói với mọi người Hermione là em họ của con...”

Hermione nắm tay Ron siết nhẹ.

“Cám ơn bồ, Ron à, nhưng mình sẽ không để bồ...”

“Bồ sẽ không còn cách nào khác đâu,” Ron vừa hùng hổ nói vừa giữ chặt lại bàn tay cô bé. “Mình sẽ dạy bồ gia phả của mình để bồ có thể trả lời những chất vấn về dòng dõi.”

Hermione bật cười xao xuyến.

“Ron ơi, tui mình đang đào tẩu với Harry, kẻ bị truy nã gắt gao nhất nước, nên mình không nghĩ chuyện đó có gì là quan trọng. Nếu mình mà quay trở lại trường học thì có thể khác. Mà Voldemort định làm gì với trường Hogwarts?” Cô bé hỏi thầy Lupin.

“Việc theo học giờ đây là cưỡng bách đối với mọi nam nữ phù thủy trẻ,” thầy Lupin đáp. “Việc đó được thông báo ngày hôm qua. Đó là một thay đổi, bởi vì trước đây việc theo học trường Hogwarts không bị bắt buộc. Dĩ nhiên, hầu như mọi phù thủy pháp sư ở nước Anh đều được giáo dục ở trường Hogwarts, nhưng phụ huynh học sinh có quyền dạy con em mình ở nhà hay gửi chúng du học ở nước ngoài nếu họ muốn. Bằng việc cưỡng bách này, Voldemort sẽ giám sát được toàn bộ dân chúng pháp thuật ngay từ khi họ còn thơ ấu. Và đó cũng là một cách khác để loại ra những phù thủy gốc Muggle, bởi vì học sinh phải được cấp Huyết tịch – nghĩa là phải chứng minh với Bộ Pháp thuật là chúng thuộc dòng dõi phù thủy – trước khi chúng được phép nhập học.”

Harry cảm thấy lợm giọng và tức điên: ngay lúc này, những đứa trẻ mười một tuổi đang mải mê với đồng sách bùa chú mới mua không hay biết rằng tui nó sẽ không bao giờ được thấy trường Hogwarts, có thể cũng sẽ không bao giờ còn gặp lại cha mẹ mình.

“Thiệt là... thiệt là...” nó lắp bắp, cố hết sức tìm từ ngữ diễn tả được nỗi kinh khủng trong ý nghĩ của nó, nhưng thầy Lupin đã nhẹ nhàng nói.

“Thầy biết.”

Thầy Lupin ngập ngừng.

“Thầy sẽ thông cảm nếu con không thể thừa nhận việc này, Harry à, nhưng Hội đang có ấn tượng là cụ Dumbledore đã trao cho con một sứ mệnh.”

“Dạ, phải,” Harry đáp. “Ron cùng Hermione cũng có dự phần và hai bạn sẽ cùng đi với con.”

“Con có thể nói riêng cho thầy biết sứ mạng đó là gì không?”

Harry nhìn vào gương mặt sớm hằn nếp nhăn lỏng trong mái tóc dày những chớm bạc, và ước gì nó có thể trả lời khác đi.

“Thưa thầy Remus, con không nói được, con rất tiếc. Nếu cụ Dumbledore đã không nói với thầy thì con nghĩ là con cũng không nói được.”

“Thầy cũng nghĩ là con sẽ nói vậy,” thầy Lupin nói, tỏ vẻ thất vọng. “Nhưng thầy vẫn có thể giúp con cách nào đó. Con biết nghề nghiệp và khả năng của thầy. Thầy có thể đi cùng các con để bảo vệ. Các con không cần nói cho thầy biết chính xác việc các con làm.”

Harry lúng túng. Đây là một đề nghị rất hấp dẫn, mặc dù nó không thể hình dung ra làm cách nào tụi nó có thể giữ được bí mật sứ mệnh của tụi nó nếu thầy Lupin lúc nào cũng kề bên cạnh.

Tuy nhiên, Hermione lại tỏ ra ngơ ngác.

“Nhưng còn cô Tonks?” Cô bé hỏi.

“Cô ấy thì sao?” Thầy Lupin nói.

“Thì ơ...,” Hermione nói, mặt mày nhăn lại. “Thầy với cô ấy cưới nhau rồi mà! Cô ấy sẽ cảm thấy thế nào nếu thầy bỏ đi với tụi con?”

“Tonks sẽ tuyệt đối bình an,” thầy Lupin nói. “Cô ấy sẽ ở nhà ba má.”

Có gì đó là lạ trong giọng nói của thầy Lupin, nghe như lạnh lùng. Mà cái ý tưởng cô Tonks tiếp tục trốn tránh ở nhà ba má cô ấy cũng kỳ cục nốt; xét cho cùng, cô Tonks là một thành viên của Hội, và theo như Harry biết, cô chắc hẳn muốn xông pha trận mạc lắm.

“Thầy Remus à,” Hermione nói, dè dặt thăm dò, “mọi việc có tốt đẹp không... thầy hiểu... giữa thầy và...”

“Mọi việc đều tốt, cảm ơn con,” thầy Lupin nói giọng châm chọc.

Hermione đỏ mặt. Mọi người lại im lặng một lát, một sự im lặng ngưng đọng và bối rối. Rồi thầy Lupin nói, với cái vẻ buộc lòng phải thừa nhận một điều không được dễ chịu lắm. “Cô Tonks sắp có em bé.”

“Ôi, tuyệt quá!” Hermione ré lên.

“Xuất sắc!” Ron phấn khởi nói.

“Chúc mừng cô thầy,” Harry nói.

Thầy Lupin gượng cười trông như một cái mếu, rồi nói, “VẬY... các con nhận lời đề nghị của thầy há? Bộ ba sẽ thành bộ bốn há? Thầy không tin là cụ Dumbledore không tán đồng, xét cho cùng, cụ đã chỉ định thầy làm thầy dạy các con Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám. Và thầy phải nói với các con thầy tin là chúng ta sẽ đương đầu với những ma thuật mà nhiều người trong chúng ta chưa bao giờ gặp phải hay tưởng tượng nổi.”

Cả Ron và Hermione đều nhìn Harry.

“Chỉ... con chỉ hỏi cho rõ thôi,” Harry nói. “Thầy muốn bỏ cô Tonks ở nhà ba má cô ấy và bỏ đi với tụi con à?”

“Cô ấy sẽ tuyệt đối an toàn ở đó, ba má cô sẽ chăm sóc cô,” thầy Lupin nói. Thầy nói với giọng dứt khoát gần như dừng đọng. “Harry à, thầy chắc chắn ba James muốn thầy ở bên con.”

“Dạ,” Harry chậm rãi nói, “con không chắc. Thực ra, con hơi chắc là ba con sẽ muốn biết tại sao thầy lại không ở bên con của chính thầy.”

Nét mặt của thầy Lupin tái đi. Nhiệt độ trong nhà bếp có lẽ đã tụt xuống khoảng mười độ. Ron tròn mắt nhìn quanh phòng như thể nó được ra lệnh phải ghi nhớ chuyện này, trong khi mắt của Hermione thì đảo từ Harry sang thầy Lupin rồi đảo lại.

“Con không hiểu rồi,” cuối cùng thầy Lupin nói.

“VẬY thầy giải thích đi,” Harry nói.

Thầy Lupin nuốt nước miếng.

“Thầy... thầy đã sai lầm trầm trọng khi cưới cô Tonks. Thầy cứ cưới dù biết là không nên và từ lúc cưới đến giờ thầy hối tiếc vô cùng.”

“Con hiểu rồi,” Harry nói, “vậy là thầy cứ thế mà bỏ rơi cô ấy và đưa con rồi đồng theo tội con chứ gì?”

Thầy Lupin đứng bật dậy: chiếc ghế của thầy ngã lật ra sau, và thầy trừng mắt nhìn tội nó dữ dần đến nỗi Harry thấy, lần đầu tiên, dấu vết của sói hiện trên gương mặt người của thầy.

“Các người có hiểu tôi đã đem lại tai họa gì cho vợ và đứa con chưa sinh của tôi không? Lẽ ra tôi đừng bao giờ cưới cô ấy, tôi đã biến cô ấy thành kẻ ngoài lề xã hội!”

Thầy Lupin đá cái ghế mà thầy đã làm ngã chống kênh.

“Các người chỉ nhìn thấy tôi ở trong Hội, hay dưới sự che chở của cụ Dumbledore ở trường Hogwarts! Các người không biết phần lớn thế giới pháp thuật nhìn những sinh vật như chúng tôi như thế nào! Khi họ biết cái họa mà tôi phải mang, họ không thể nào vô tư nói chuyện với tôi! Các người không thấy tôi đã làm gì sao?”

“Ngay cả gia đình cô ấy cũng bị ghê tởm lây vì cuộc hôn nhân của chúng tôi, cha mẹ nào muốn đứa con gái duy nhất của mình cưới một người sói hả? Và đứa bé... đứa bé...”

Thầy Lupin đang nắm cả túm tóc của thầy mà giật; trông thầy như đã loạn trí.

“Những người như tôi thường không sinh con đẻ cái! Con cái sẽ giống như mình, tôi chắc chắn điều đó – làm sao tôi có thể tha thứ cho mình, khi đã biết mà cứ liều di truyền kiếp phận của mình cho đứa con vô tội chứ? Và nếu nhờ phép lạ nào đó, đứa con không giống tôi, thì tốt hơn, trăm lần tốt hơn cho đứa nhỏ thà không có cha, một người cha khiến nó phải xấu hổ!”

“Thầy Remus!” Hermione thì thầm, nước mắt ứa ra. “Thầy đừng nói vậy – làm sao có đứa nhỏ nào lại xấu hổ về thầy được chứ?”

“A, chưa chắc đâu, Hermione,” Harry nói. “Tôi hơi xấu hổ về ông ấy đó.”

Harry không biết cơn giận của nó trào lên từ đâu, nhưng thúc cho nó phải đứng bật dậy. Trông thầy Lupin như thể vừa bị Harry đâm một quả.

“Nếu chế độ mới coi những phù thủy gốc Muggle là xấu xa,” Harry nói, “thì họ sẽ đối xử như thế nào với một người sói lai mà cha nó có chân trong Hội? Cha tôi đã chết vì cố gắng bảo vệ mẹ tôi và tôi, vậy mà ông cho là cha tôi muốn ông bỏ rơi con ông để đi phiêu lưu với tụi tôi à?”

“Sao... sao cậu dám...” thầy Lupin nói. “Đây không phải là chuyện ham hố... mạo hiểm hay vinh quang cá nhân... sao cậu dám nghĩ ra một điều như...”

“Tôi nghĩ ông đang nổi máu liều,” Harry nói. “Ông mơ tưởng kiểu sống của chú Sirius...”

“Harry, đừng mà!” Hermione năn nỉ nó, nhưng nó cứ tiếp tục nhìn chòng chọc vào gương mặt tái tím của thầy Lupin.

“Tôi không tin được điều này,” Harry nói. “Người đã dạy tôi chiến đấu với bọn Giám ngục lại là... đồ hèn nhát.”

Thầy Lupin rút cây đũa phép của thầy ra nhanh đến nỗi Harry không kịp đụng tới cây đũa phép của nó; một tiếng nổ đùng thiết to và nó cảm thấy bản thân mình bay ngược ra sau như thể bị đâm văng; khi động vào tường nhà bếp và trượt xuống sàn, nó vừa kịp thoáng thấy vạt sau tấm áo choàng của thầy Lupin khuất sau cánh cửa.

“Thầy Remus, thầy Remus, quay lại đi thầy!” Hermione khóc gọi, nhưng thầy Lupin không đáp lại. Một lát sau tụi nó nghe tiếng cánh cửa trước đóng sầm.

“Harry!” Hermione tru tréo. “Sao bồ có thể ăn nói như vậy?”

“Dễ mà,” Harry nói. Nó đứng lên, cảm thấy một cục u đang phồng lên ở chỗ đầu nó đã đụng vô tường. Nó vẫn còn cảm giận đến nỗi run bần bật.

“Đừng nhìn tôi như vậy!” Nó nạt Hermione.

“Đừng kiểm chuyện với bạn ấy!” Ron gầm gừ.

“Đừng... đừng... tội mình không được chống lại nhau!” Hermione nói, xông vào giữa hai đứa con trai.

“Bồ lẽ ra không nên nói những lời đó với thầy Lupin,” Ron nói với Harry.

“Ổng đáng nghe những lời đó.” Harry nói. Những hình ảnh không nguyên vẹn nổi nhau lướt qua đầu nó: chú Sirius rơi xuyên qua bức màn, cụ Dumbledore lơ lửng giữa không trung, không toàn thân; một ánh chớp xanh rờn nháng lên và giọng nói của má nó, van xin lòng từ bi...

“Cha mẹ...” Harry nói, “không nên bỏ rơi con cái trừ khi... trừ khi họ đành phải...”

“Harry à...” Hermione nói, đưa tay ra để vỗ về, nhưng Harry gạt ra và bỏ đi, mắt nó ngó đăm đăm ngọn lửa mà Hermione đã hô biến thành. Nó có lần đã nói chuyện với thầy Lupin ở lò sưởi đó, tìm kiếm lòng tin vào ba James, và thầy Lupin đã vỗ về nó. Giờ đây gương mặt trắng bệch đau khổ của thầy Lupin dường như trôi lênh bênh trong không gian trước mặt nó. Harry cảm thấy một cơn hồi hận trào dâng khiến nó muốn ói. Cả Ron lẫn Hermione đều không nói gì, nhưng Harry đoán chắc hai đứa nó đang nhìn nhau ở sau lưng nó, lặng lẽ trao đổi cảm nghĩ với nhau.

Nó quay lại và bắt gặp hai đứa kia vội vã ngoảnh mặt đi, không nhìn nhau.

“Mình biết lẽ ra mình không nên gọi thầy ấy là đồ hèn nhát.”

“Ừ, không nên,” Ron nói ngay.

“Nhưng thầy ấy hành xử như một kẻ hèn.”

“Thì cũng không nên...” Hermione nói.

“Mình biết,” Harry nói. “Nhưng nếu chuyện này khiến cho thầy ấy quay trở lại với cô Tonks thì cũng đáng, phải không?”

Nó không thể giữ cho giọng nó không có vẻ biện bạch. Hermione tỏ vẻ cảm thông, Ron thì không chắc. Harry ngó xuống chân, nghĩ đến cha nó. Liệu ba James có tán thành những lời nó nói với thầy Lupin không, hay ba sẽ nổi giận vì cách đối xử của con trai ba với người bạn cũ của ba?

Cái nhà bếp im ắng dường như còn ong ong nổi sùng sờ với cảnh vừa rồi và với sự trách móc không nói ra lời của Ron và Hermione. Tờ *Nhật báo Tiên Tri* mà thầy Lupin đem tới vẫn còn nằm trên bàn, gương mặt Harry trên trang nhất đang ngó dăm dăm cái trần nhà. Nó đi tới cái bàn và ngồi xuống, mở đại tờ báo ra, giả bộ đọc. Nó không thể đọc vô chữ nào; đầu nó vẫn còn đầy ứ dư âm cuộc đối đầu với thầy Lupin. Nó chắc là Ron và Hermione lại tiếp tục trao đổi cảm nghĩ trong im lặng phía bên kia tờ báo *Tiên Tri*. Nó lật tờ báo xột xoẹt, và cái tên của cụ Dumbledore nổi bật lên bắt mắt nó. Nó mất một lát mới hiểu được ý nghĩa của tấm hình chụp cảnh một gia đình. Bên dưới tấm hình là hàng chữ: “*Gia đình Dumbledore, từ trái qua phải: Albus, Percival, bỗng đứa con mới sinh Ariana, Kendra, và Aberforth.*”

Tấm hình thu hút ngay sự chú ý của Harry, nó xem xét tấm hình kỹ lưỡng hơn. Cha của cụ Dumbledore, ông Percival, là một người đàn ông đẹp có đôi mắt có vẻ long lanh ngay cả trong tấm hình cũ đã mờ phai này. Đứa bé sơ sinh, Ariana, chỉ hơi dài hơn ổ bánh mì một chút xíu và không còn thấy rõ được nữa. Người mẹ, bà Kendra, có mái tóc đen nhánh bới lên thành một búi cao. Gương mặt của bà rất có nét, như được chạm trổ. Harry nghĩ đến hình của những thổ dân châu Mỹ mà nó từng xem trong lúc nó nghiên cứu đôi mắt đen, đôi gò má cao, và cái mũi thẳng trang nghiêm đỉnh đặc ngự trên bộ áo đầm lụa cao cổ. Albus và Aberforth mặc áo khoác có cổ cồn viền ren hài hòa và có cùng kiểu tóc dài đến vai y như nhau. Albus trông lớn hơn Aberforth nhiều tuổi, nhưng mặt khác hai chàng trai rất giống nhau, bởi vì hình này chụp trước khi Albus bị bể mũi và trước khi cậu bắt đầu đeo kiếng.

Cả gia đình có vẻ rất hạnh phúc và bình thường, cùng mỉm cười thanh thản trên mặt báo. Cánh tay của bé Ariana thò ra khỏi khăn tã vẩy vẩy một cách lơ đãng. Harry nhìn lên phía trên tấm hình và thấy cái tựa:

TRÍCH ĐOẠN ĐẶC BIỆT
TỪ TIỂU SỬ SẮP XUẤT BẢN CỦA ALBUS DUMBLEDORE

Tác giả: Rita Skeeter

Nghĩ rằng đâu có đọc bài báo thì cũng không thể khiến nó cảm thấy khốn khổ hơn tâm trạng đang có, Harry bắt đầu đọc.

Từ hào và kiêu hãnh, Kendra Dumbledore không thể chịu đựng được cuộc sống ở Mould-on-the-Wold sau khi ông Percival chồng bà bị bắt rùm beng và bị tống vào ngục Azkaban. Vì vậy bà quyết định bứng gốc gia đình đi và tái định cư ở Thung lũng Godric, ngôi làng sau này nổi tiếng là hiện trường của vụ thoát chết kỳ lạ của Harry Potter khỏi bàn tay Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó.

Cũng như Mould-on-the-wold, Thung lũng Godric là quê nhà của một số gia đình phù thủy, nhưng vì Kendra không quen biết ai trong số đó, bà sẽ tránh được sự tọc mạch về tội ác của chồng bà mà bà phải đối mặt trong ngôi làng trước đây của bà. Bằng việc từ chối tới từ chối lui sự chủ động kết thân trước của những láng giềng phù thủy mới, chẳng bao lâu sau bà đã bảo đảm cho gia đình mình được dễ yên.

“Đóng sập cửa vào mặt tôi khi tôi mang một mẻ bánh vạc nhà làm ghé qua chào mừng bà ấy,” Bathilda Bagshot nói. “Năm đầu tiên họ sống ở đó tôi chỉ thấy có mỗi hai cậu con trai. Không hề biết có cô con gái nếu tôi không thơ thẩn bắt Rận Sâu dưới ánh trăng vào mùa đông sau khi họ dọn tới, và nhìn thấy Kendra dẫn Ariana ra khu vườn sau nhà. Dắt con bé đi vòng quanh bãi cỏ một lần, nắm chặt con bé, rồi dắt nó trở vô trong nhà. Không biết nghĩ sao về chuyện đó.”

Có vẻ như Kendra tưởng việc dọn đến Thung lũng Godric là cơ hội hoàn hảo để giấu biệt Ariana vĩnh viễn, một việc có lẽ bà đã toan tính nhiều năm. Sự tính toán thời gian rất có ý nghĩa. Ariana chỉ mới bảy tuổi thì biến mất, và bảy tuổi là tuổi mà hầu hết các chuyên viên đồng ý là pháp thuật sẽ tự bộc lộ, nếu có. Không người nào còn sống ngày nay nhớ được Ariana từng biểu lộ thậm chí dấu hiệu nhỏ nhất về khả năng pháp thuật. Vì vậy, dường như rõ ràng rằng Kendra đã quyết định tha giấu biệt sự tồn tại của cô con gái còn hơn là chịu đựng nỗi nhục nhã phải thừa nhận bà ta đã sản sinh ra một á phù

thủy. Dọn xa khỏi hàng xóm và bạn bè đã từng biết Ariana dĩ nhiên sẽ làm cho việc giam cầm cô bé hoàn toàn dễ dàng hơn. Từ đó trở về sau, có thể trông mong vào con số ít ỏi người biết đến sự tồn tại của Ariana để giữ bí mật, bao gồm hai người anh của cô bé, những người đã lảng tránh những câu hỏi rắc rối bằng câu trả lời mà mẹ chúng dạy chúng: “Em gái tôi yếu quá không đi học được.”

Tuần sau: Albus Dumbledore ở Hogwarts – những phần thưởng và sự phô trương

Harry đã nhầm: những gì nó đọc thực ra khiến nó cảm thấy đau khổ hơn. Nó nhìn lại tấm hình chụp của cái gia đình có vẻ hạnh phúc đó. Thật không? Làm sao nó biết được? Nó muốn đi tới Thung lũng Godric, cho dù bà Bathilda không còn đủ minh mẫn để trò chuyện với nó: nó muốn đến thăm nơi mà nó và cụ Dumbledore đều đã mất mát những người thân yêu. Nó đang hạ tờ báo xuống để hỏi ý kiến Ron và Hermione, thì một tiếng nổ đùng đốc tiếng tai vang dội khắp nhà bếp.

Lần đầu tiên trong ba ngày qua Harry quên bém mắt Kreacher. Ý nghĩ ngay lúc đó của nó là thầy Lupin xông vô nhà bếp trở lại, và trong nửa giây, nó không nhận dạng được cái khối tay chân giầy giụa vừa xuất hiện trong không trung ngay bên cạnh ghế của nó. Nó lật đật đứng lên khi Kreacher tự gỡ y ra và cúi rạp chào Harry, khào khào nói, “Thưa chủ nhân, Kreacher đã trở về với tên trộm Mundungus Fletcher.”

Mundungus lồm cồm đứng dậy và rút cây đũa phép của lão ra; tuy nhiên, Hermione đã nhanh hơn lão.

“Giải giới!”

Cây đũa phép của lão Mundungus bay vèo lên không trung, và Hermione bắt lấy nó. Kinh hoàng, lão Mundungus lao tới cầu thang. Ron chặn lão bằng thế đốn chân khóa tay và lão té nhào xuống sàn đá kèm tiếng nghiến răng trong họng.

“Chuyện gì?” Lão rống lên, vùng giãy cố gắng thoát ra khỏi sự kìm kẹp của Ron. “Tôi đã làm gì chớ? Cho một con gia tinh

khốn kiếp đi bắt tôi, mấy người đang giở trò gì hả, tôi đã làm gì, thả tôi ra, thả tôi ra, nếu không...”

“Ông không ở trong cái thế lớn tiếng đe dọa được đâu,” Harry nói. Nó liệng tờ báo qua một bên, bằng ngang nhà bếp bằng vài cái sỏi chân, và quì xuống bên cạnh Mundungus, lão đã thoi vùng vẫy và tỏ vẻ khiếp đảm. Ron đứng dậy, thở hổn hển, và quan sát khi Harry cẩn thận chĩa cây đũa phép vào cái mũi của Mundungus. Lão Mundungus bốc mùi mồ hôi chua loét và mùi khói thuốc lá. Tóc lão rối bù và áo chùng của lão bê bết vết dơ.

“Thưa chủ nhân, Kreacher xin lỗi đã đem tên trộm về trễ,” con gia tinh khào khào nói. “Fletcher biết cách tránh bị bắt, có nhiều chỗ chui trốn và bọn đồng lõa. Nhưng mà cuối cùng Kreacher đã dồn được hắn tới đường cùng.”

“Người làm giỏi lắm, Kreacher à,” Harry nói và con tinh cúi rạp xuống.

“Đây, tôi có vài câu muốn hỏi ông,” Harry nói với lão Mundungus, lão hét lên tức thì.

“Tôi hoảng sợ, được chớ? Tôi không hề muốn đi cùng, đừng mích lòng nhe, bồ tèo, nhưng tôi không hề tình nguyện chết cho cậu, và cái Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai khốn nạn đó bay rượt theo tôi, bất cứ ai cũng phải chuẩn thôi. Tôi đã nói là tôi không muốn làm chuyện đó mà...”

“Nói cho ông biết, không ai trong số những người còn lại Độn thổ cả,” Hermione nói.

“Chà, thì chẳng phải các người đều là một lũ anh hùng khốn nạn đó sao, nhưng tôi không hề làm bộ phận đầu tự giết mình...”

“Tụi này không quan tâm đến lý do ông bỏ mặc thầy Mắt Đen,” Harry nói, nhích cây đũa phép của nó đến gần con mắt có nọng đỏ ngầu của lão Mundungus. “Tụi này vẫn biết ông là đồ cặn bã chẳng đáng tin.”

“Vậy thì mắc cái quỷ gì mà tôi bị bọn gia tinh săn lùng chớ? Hay lại chuyện về mấy cái cốc? Tôi không còn giữ cái nào nữa,

nếu còn các người cứ lấy...”

“Cũng không phải về mấy cái cốc, mặc dù ông gần đúng rồi,” Harry nói, “Im và nghe đây.”

Kể cũng hay khi có việc gì đó để làm, có ai đó để nó có thể đòi hỏi chút xíu sự thật. Cây đũa phép của Harry giờ đây sát sống mũi của lão Mundungus đến nỗi Mundungus phải lé con mắt để canh chừng.

“Khi ông vờ vết của nả trong căn nhà này,” Harry bắt đầu nói, nhưng lão Mundungus ngắt lời nó một phen nữa.

“Anh Sirius đâu có để ý tới món nào trong mớ xà bần...”

Có tiếng chân chạy lộp cộp, một ánh nhá lên của đồng sáng loáng, một tiếng “canh” lạnh lạnh ngân vọng, và một tiếng thét đau điếng, Kreacher vừa chạy tới lão Mundungus và nện lên đầu lão bằng một cái chảo.

“Kêu nó ngừng, kêu nó thôi đi, nó phải được nhốt lại!” Lão Mundungus gào thét, co rúm người lại khi Kreacher giơ cao cái chảo dày đáy một lần nữa.

“Kreacher, dừng!” Harry hét.

Cánh tay gầy gò của Kreacher run run vì sức nặng của cái chảo, nhưng vẫn còn giơ cao.

“Có lẽ thêm một cái nữa nha, cậu chủ Harry, để lấy hên?”

Ron bật cười.

“Chúng ta cần lão ấy tỉnh táo, Kreacher à, nhưng nếu lão cần thuyết phục, thì người cứ tùy nghi định đoạt,” Harry nói.

“Cám ơn chủ nhân nhiều lắm,” Kreacher nói kèm cái cúi mình, rồi y lùi ra một khoảng ngắn, đôi mắt to xam xám vẫn ngó lão Mundungus chằm chằm đầy kinh tởm.

“Khi ông gỡ sạch tất cả của cải mà ông kiếm được trong căn nhà này,” Harry lại bắt đầu cuộc thẩm vấn, “ông đã lấy một mớ đồ trong cái tủ chén nhà bếp. Trong đó có một cái mặt dây chuyền.” Miệng Harry bỗng nhiên khô đi: nó cảm nhận được sự căng thẳng lẫn hồi hộp của Ron và Hermione. “Ông đã làm gì với cái đó?”

“Tại sao?” Lão Mundungus hỏi. “Cái đó có giá trị hả?”

“Ông còn giữ nó!” Hermione la lên.

“Không, ông không còn giữ nữa!” Ron nói ra vẻ khôn ngoan. “Ông đang thắc mắc biết vậy hồi đó đòi thêm tiền thì sao.”

“Thêm hả?” Lão Mundungus nói, “để cho mà khó chuẩn hả... đứt ruột cho không đó chứ, đâu còn cách nào khác?”

“Ý ông là sao?”

“Tôi đang bán nó ở Hẻm Xéo thì mụ ta xuất hiện hỏi tôi có giấy phép mua bán khí cụ pháp thuật không. Đồ đâm thọc khốn nạn. Mụ sắp phạt tôi, nhưng rồi mụ khoái cái mặt dầy chuyền và bảo là mụ sẽ lấy cái mặt và tha cho tôi lần đó, coi như tôi còn hên.”

“Bà đó là ai?”

“Ai biết, một mụ phù thủy nào đó của Bộ.”

Lão Mundungus suy nghĩ một chút, chân mày chau lại.

“Một con mẹ lùn. Có cái nơ con bướm trên đầu.”

Lão cau mày rồi nói thêm, “Trông như một con cóc.”

Harry làm rớt cây đũa phép của nó: cây đũa phép trúng mũi lão Mundungus và xẹt ra những tia sáng đỏ vô chân mày lão khiến chúng cháy lên.

“*Xịt nước!*” Hermione gào lên, và một tia nước tuôn ra từ cây đũa phép của cô bé, xối lên một lão Mundungus ngộp thở ú ớ.

Harry ngược nhìn lên và thấy sự bất ngờ của nó được phản ánh trên gương mặt của Ron và Hermione. Những vết theo trên mu bàn tay phải của nó dường như lại nhoi nhói đau.

Chương Mười Hai

Pháp thuật là quyền lực

Đến cuối tháng tám, vương sân cỏ mọc tùm lùm ở giữa quảng trường Grimmauld đã héo queo trong nắng đến mức dòn rụm và nâu xỉn. Cư dân trong ngôi nhà số mười hai hoàn

toàn vô hình dưới mắt những người sống trong những ngôi nhà chung quanh; bản thân nhà số mười hai cũng vô hình.

Từ lâu dân Muggle sống ở quảng trường Grimmauld đã chấp nhận sự nhầm lẫn thú vị trong việc đánh số nhà khiến cho nhà số mười một nằm ngay cạnh nhà số mười ba.

Ấy vậy mà cái quảng trường đó giờ đây cũng thu hút được một nhóm khách tham quan, những người có vẻ phát hiện ra cái sự không bình thường đó rất ư hấp dẫn. Hiếm có một ngày nào mà không có một hay hai người đến quảng trường Grimmauld chỉ với mục đích (hay có vẻ như với mục đích) đứng dựa vào hàng rào song sắt đối diện nhà số mười một và nhà số mười ba, quan sát chỗ giáp vách giữa hai căn nhà. Mấy tay rình rập đó khác nhau mỗi ngày, mặc dù tất cả dường như có chung cái tính không ưa ăn mặc bình thường. Hầu hết dân Luân Đôn đã quen thấy những người ăn mặc lập dị nên khi đi ngang qua mấy tay đó cũng chẳng thèm để ý đến nữa, nhưng thỉnh thoảng cũng có người liếc nhìn lại, thắc mắc sao lại có người trùm áo choàng trong thời tiết nóng bức thế này.

Mấy tay dòm ngó đó dường như không mót được điều gì như ý trong những phiên gác của chúng. Thỉnh thoảng một tên hồi hộp nhóng tới trước, như thể cuối cùng hắn đã thấy điều gì đó hay ho, để rồi lại trở lui với vẻ thất vọng.

Vào ngày mừng một tháng chín có nhiều kẻ rình mò trong quảng trường hơn bao giờ hết. Nửa tá đàn ông choàng áo khoác dài đứng im lặng và cảnh giác, chăm chú ngó hoài hai nhà số mười một và mười ba, nhưng điều mà họ chờ đợi vẫn có vẻ còn lảng khuất ở đâu đâu. Khi chiều về, kèm theo một trận mưa rào lạnh lẽo không báo trước, trận mưa đầu tiên trong nhiều tuần nay, đã xảy ra một trong những khoảnh khắc không thể hiểu nổi khi đám người đó tỏ vẻ như đã nhìn thấy điều gì đó hay ho. Gã đàn ông có gương mặt nhọn hoắt nhăn như bị xoắn và tên đồng bọn đứng gần nhất, một gã mập lùn tai tái, nhóng ngay tới trước, nhưng chỉ tích tắc sau chúng đã chùng người xuống trong trạng thái đứng ì như trước đó, trông có vẻ ngao ngán và thất vọng.

Cùng lúc đó, bên trong ngôi nhà số mười hai, Harry vừa bước vào hành lang. Nó suýt mất thăng bằng khi Độn thổ lên bậc thềm trên cùng bên ngoài cửa trước, và tưởng đâu bọn Tử Thần Thực Tử có lẽ đã thoáng thấy cái cùi chỏ nó bị lộ ra trong lúc đó. Đóng cánh cửa trước cẩn thận lại sau lưng, Harry cởi Áo khoác Tàng hình ra, vắt qua cánh tay, rồi vội vã đi dọc hành lang âm u về hướng cánh cửa dẫn xuống tầng hầm, tay nắm chặt một tờ *Nhật báo Tiên Tri* vừa chồm được.

Tiếng thì thầm nho nhỏ thường lệ “*Severus Snape*” chào nó, luồng gió lạnh quét qua nó, và lưỡi nó cuộn lại trong tích tắc.

“Tôi không hề giết cụ,” nó nói, sau khi lưỡi đã duỗi ra, rồi nó nín thở khi hình nhân bùa ếm bằng bụi nổ ra. Nó đợi đến khi xuống được nửa cầu thang dẫn vào nhà bếp, ở ngoài tầm tai của bà Black và không còn đám mây bụi nữa, mới gọi: “Mình có tin đây, và mấy bồ sẽ không khoái đâu.”

Nhà bếp hầu như không còn có thể nhận ra được nữa. Mọi bề mặt giờ đây đều sáng loáng; chảo đồng nổi đồng đều được đánh bóng tới mức ánh lên màu hồng; mặt bàn gỗ óng ả; cốc đĩa bày biện sẵn cho bữa ăn tối đang lấp lánh trong ánh sáng của ngọn lửa vui vẻ cháy bập bùng bên dưới một cái vạc sôi liu riu. Tuy vậy, không có gì trong căn phòng này đổi khác một cái rụp như con gia tinh, lúc này đang lật đật đi về phía Harry; y mặc một cái khăn tắm trắng tinh, tóc tai sạch và xõp như bông gòn, cái mặt dây chuyền của Regulus nảy tung tung trên bộ ngực lép.

“Thưa cậu chủ Harry, cậu làm ơn cởi giày ra, và rửa tay trước khi ăn tối,” Kreacher nói giọng ồm ồm, cầm tấm Áo khoác Tàng hình và luộm thuộm treo nó lên một cái móc trên tường bên cạnh một mớ áo chùng kiểu xưa vừa mới được giặt sạch.

“Có chuyện gì vậy?” Ron lo lắng hỏi. Nó và Hermione đang nghiền ngẫm một xấp những tờ ghi chép nguệch ngoạc và bản đồ vẽ bằng tay vung vãi ở đầu cái bàn bếp dài, nhưng bây giờ cả hai đứa đều ngược nhìn Harry sải chân đi về phía tụi nó và liệng tờ báo lên trên đám giấy da lộn xộn.

Một tấm hình khổng lồ của một người đàn ông tóc đen mũi khoằm quen thuộc trừng mắt nhìn cả đám tụi nó bên dưới một cái tựa ghi:

SEVERUS SNAPE ĐƯỢC PHÊ CHUẨN CHỨC VỤ HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG HOGWARTS

“Không!” Ron và Hermione cùng la lên.

Hermione mau mắn nhất; cô bé quơ ngay tờ báo và bắt đầu đọc to bản tin liên quan đến tấm hình.

“Ông Severus Snape, bậc thầy Độc dược kỳ cựu ở trường đào tạo pháp sư và phù thủy Hogwarts, hôm nay đã được bổ nhiệm chức hiệu trưởng, đây là cải cách quan trọng nhất trong nhiều cải cách nhân sự ở ngôi trường cổ xưa này. Sau khi giáo viên bộ môn Muggle học trước đây từ chức, bà Alecko Carrow sẽ đảm nhận công việc này trong khi anh của bà là ông Amycus được bổ nhiệm làm giáo sư bộ môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám.”

“Tôi vui mừng có cơ hội giương cao những giá trị và truyền thống phù thủy tốt đẹp nhất...” Như ám sát và cắt tai người ta, chắc thế! Lặp Snape làm Hiệu trưởng! Lão Snape trong phòng làm việc của thầy Dumbledore... Đội quần!” Hermione ré lên khiến cả Harry và Ron giật mình. Cô nàng đứng bật dậy rời khỏi bàn, gạt đổ đồ vật chạy ra khỏi phòng, vừa chạy vừa la “Mình sẽ trở lại ngay!”

“Đội quần' hả?” Ron lặp lại, có vẻ khoái trá. “Chắc là nàng lộn ruột ứa gan.” Nó kéo tờ báo về phía mình và đọc kỹ lại bài báo về Snape.

“Mấy thầy cô khác sẽ không chịu đựng nổi chuyện này đâu, cô McGonagall, thầy Flitwick và cô Sprout đều biết sự thật, các thầy cô đó đều biết thầy Dumbledore chết như thế nào. Họ sẽ không chấp nhận lão Snape làm hiệu trưởng đâu. Mà hai anh em Carrows này là ai vậy?”

“Tử Thần Thực Tử,” Harry nói. “Có hình của chúng ở trang trong. Khi lão Snape giết thầy Dumbledore, chúng có mặt trên đỉnh tháp, tóm lại là một giuộc với nhau. Và,” Harry ngồi

xuống một cái ghế cay đắng nói tiếp, “mình có thể thấy các thầy cô khác không còn cách nào khác hơn là ở lại trường. Nếu Bộ và Voldemort đứng đằng sau lão Snape thì các thầy cô chỉ có thể lựa chọn hoặc ở lại trường và dạy, hoặc đi nghỉ mát ở ngục Azkaban vài năm – và ấy là nếu họ may mắn. Mình đoán các thầy cô sẽ ở lại trường và bảo vệ học sinh.”

Kreacher lẳng xằng đi tới bàn, hai tay bưng một cái liễn bự chẳng, và múc canh vô mấy cái chén sạch như mới tinh, vừa làm vừa huýt gió qua kẽ răng.

“Cám ơn Kreacher,” Harry nói, liệng sắp tờ báo *Tiên Tri* để khỏi phải nhìn thấy gương mặt Snape. “Thôi thì, ít nhất tại mình cũng biết chính xác hiện giờ lão Snape ở đâu.”

Nó bắt đầu múc canh cho vô miệng. Chất lượng nấu ăn của Kreacher đã tiến bộ đột xuất kể từ khi y được tặng cái mặt dây chuyền của Regulus: món canh hành tây bữa nay ngon chưa từng thấy.

“Vẫn còn một bầu Tử Thần Thực Tử canh chừng ngôi nhà này,” nó nói với Ron trong lúc ăn, “đông hơn thường ngày. Có vẻ như chúng đang hy vọng tại mình bước ra với rương cặp để đi đón tàu tốc hành Hogwarts.”

Ron liếc nhìn đồng hồ đeo tay.

“Cả ngày nay mình cứ nghĩ đến chuyện đó. Tàu đã khởi hành gần sáu tiếng đồng hồ rồi. Không có mặt trên tàu, cảm giác kỳ cục hén?”

Harry hình như còn thấy trong tâm trí nó cái đầu máy hơi nước màu đỏ tía như nó và Ron đã có lần bay rượt theo, tàu chạy xình xịch qua đồng ruộng núi đồi, như một con sâu róm đỏ chết uốn éo. Nó chắc là Ginny, Neville và Luna đang ngồi với nhau trong lúc này, có lẽ đang tự hỏi Harry, Ron và Hermione đang ở đâu, hoặc đang bàn bạc cách tốt nhất để phá hoại chế độ quản trị mới của lão Snape.

“Hồi nãy bọn chúng suýt thấy mình trở về đây,” Harry nói, “mình trồi lên bậc thềm trên cùng vụng quá, và tấm Áo khoác tuột ra.”

“Mình bị vậy hoài. A, cô nàng đây rồi,” Ron nói thêm, ngồi nhóng trên ghế nhìn theo Hermione đi trở vô nhà bếp. “Cái được hân hạnh đội quần là cái gì vậy?”

“Mình quên vụ này,” Hermione thở hển hển.

Cô bé đem tới một bức tranh lớn đóng khung hắc hoi, đặt nó xuống sàn trước khi vói lấy cái túi xách hột cườm nhỏ xíu của mình đặt trên tủ chén. Mở túi xách ra, Hermione bắt đầu nhét bức tranh vô bên trong bất chấp thực tế là bức tranh rõ ràng quá lớn không thể nào nằm gọn trong cái túi xách được, nhưng chỉ trong vài giây, bức tranh biến mất, như rất nhiều thứ khác, vào đáy túi sâu rộng rinh.

“Cụ Phineas Nigellus,” Hermione giải thích khi quăng cái túi xách lên bàn nhà bếp gây ra tiếng va chạm rộn rã không bình thường.

“Cái gì?” Ron hỏi, nhưng Harry đã hiểu. Cái chân dung của cụ Phineas Nigellus Black có thể di chuyển qua lại giữa bức tranh của cụ ở quảng trường Grimmauld với bức tranh treo trong văn phòng hiệu trưởng ở trường Hogwarts: căn phòng tròn trên đỉnh tháp mà giờ này chắc chắn lão Snape đang chễm chệ, chiếm hữu một cách đắc thắng bộ sưu tập của cụ Dumbledore: những dụng cụ pháp thuật bằng bạc tinh tế, cái Tủ ký bằng đá, cái Nón phân loại và, thanh gươm của Gryffindor, trừ khi nó đã bị dời đi chỗ khác.

“Lão Snape có thể nhờ cụ Phineas Nigellus dòm ngó qua căn nhà này dùm lão,” Hermione giảng giải cho Ron khi ngồi trở xuống cái ghế của mình. “Nhưng giờ cứ để lão thử coi. Tất cả những gì mà cụ Phineas Nigellus có thể nhìn thấy là bên trong cái túi xách tay này.”

“Tính giỏi thiệt!” Ron nói, có vẻ cảm phục.

“Cám ơn bồ,” Hermione mỉm cười, kéo chén canh của mình lại gần, “Sao, Harry, bữa nay còn xảy ra chuyện gì nữa?”

“Chẳng có gì!” Harry nói. “Rình ngoài cổng Bộ Pháp thuật bảy tiếng đồng hồ. Không có dấu hiệu nào của mụ ta. Nhưng có thấy ba của bồ, Ron à. Trông bác vẫn khỏe.”

Ron gật đầu cảm kích về cái tin đó. Tụi nó đã đồng ý là việc liên lạc với ông Weasley khi ông đang đi ra hay đi vô Bộ Pháp thuật thì quá sức nguy hiểm, bởi vì lúc nào chung quanh ông cũng có những nhân viên khác của Bộ. Tuy nhiên, tụi nó thấy yên tâm khi thỉnh thoảng được thoáng thấy ông, cho dù ông quả thật có vẻ căng thẳng và lo lắng.

“Ba luôn nói với tụi này là hầu hết người của Bộ dùng hệ thống Floo để đến sở làm,” Ron nói. “Vì vậy mà tụi mình đã không thấy mụ Umbridge, mụ chẳng đời nào đi bộ, mụ tự coi mình là nhân vật quan trọng mà.”

“Còn mụ phù thủy già ngồ ngổ cùng gã pháp sư nhỏ con mặc áo chùng màu xanh nước biển thì sao?”

“Ờ phải, gã đó làm ở Sở Bảo trì Pháp thuật,” Ron nói.

“Làm sao bồ biết gã làm việc ở Sở Bảo trì Pháp thuật?” Hermione hỏi, cái muống canh của cô bé khựng lại giữa không trung.

“Ba nói mọi nhân viên Sở Bảo trì Pháp thuật đều mặc áo chùng màu xanh nước biển.”

“Vậy mà bồ không nói cho tụi này biết!”

Hermione buông cái muống và kéo về phía mình xấp giấy ghi chú cùng những tấm bản đồ mà cô bé và Ron xem xét khi Harry đi vào nhà bếp.

“Trong này không có tí gì về áo chùng xanh nước biển, tuyệt đối không!” Cô bé nói, gấp gáp lật lật xấp giấy.

“Ôi, chuyện đó có gì quan trọng?”

“Ron, *tất cả* đều quan trọng! Nếu tụi mình muốn xâm nhập Bộ Pháp thuật mà không bị lộ trong lúc Bộ *chắc chắn* đang cảnh giác cao kẻ đột nhập, thì mọi chi tiết nhỏ nhặt đều quan trọng! Tụi mình đã bàn tới bàn lui chuyện này, mình muốn nói là, tất cả những chuyến đi trinh sát này để làm gì nếu bồ thậm chí không thèm nói cho tụi này biết...”

“Mèn đẹt ời, Hermione ời, mình chỉ quên có một chuyện tí xíu...”

“Bồ có thực sự hiểu hay không, rằng có lẽ trên toàn thế giới này không có nơi nào nguy hiểm hơn Bộ Pháp thuật để cho tội mình mò tới ngay lúc này...”

“Mình nghĩ tội mình nên làm chuyện đó vào ngày mai,” Harry nói.

Hermione nín bật, miệng vẫn há ra; Ron thì bị sặc canh.

“Ngày mai hả?” Hermione lặp lại. “Bồ không nói chơi chứ, Harry?”

“Mình nói nghiêm túc,” Harry đáp. “Mình không tin là tội mình sẽ được chuẩn bị tốt hơn hiện nay cho dù tội mình có lẫn lẩn quanh cổng Bộ Pháp thuật thêm một tháng nữa. Tội mình càng trì hoãn lâu thêm việc này thì cái mặt dây chuyền đó càng có khả năng lưu lạc xa hơn. Mụ Umbridge rất có thể đã liệng nó đi rồi, nó đâu có chịu mở ra.”

“Trừ khi,” Ron nói, “mụ đã kiếm được cách mở nó ra và giờ đây mụ đã bị ám.”

“Thì mụ cũng chẳng đổi khác được, mụ vốn đã quá độc ác rồi mà,” Harry rùng mình.

Hermione đang cắn môi, suy nghĩ ghê gớm.

“Tội mình đã biết hết những điều quan trọng,” Harry nói tiếp với Hermione. “Tội mình biết họ đã cấm Độn thổ ra vô Bộ, tội mình biết giờ đây chỉ những cán bộ cao cấp nhất của Bộ mới được phép nối nhà họ với hệ thống Floo, bởi vì Ron đã nghe hai người Không-thể-nói-ra phàn nàn về chuyện đó. Và tội mình cũng biết đại khái văn phòng của mụ Umbridge ở đâu, nhờ bồ đã nghe được gã có râu nói với đồng sự...”

“Tôi lên lầu một đây, bà Dolores muốn gặp tôi,” Hermione đọc thuộc lòng ngay.

“Chính xác,” Harry nói. “Và tội mình biết là muốn vô đó thì dùng mấy đồng xu ngộ nghĩnh, hay đồng thẻ tròn, hay đồng quỹ gì đó, bởi vì mình đã thấy một phù thủy mượn của bạn bà ta...”

“Nhưng tội mình không có cái nào hết!”

“Nếu kế hoạch diễn tiến tốt đẹp, tụi mình sẽ có,” Harry bình thản nói tiếp.

“Mình không biết, Harry à, mình không biết... Vẫn còn nhiều khùng khiếp những điều có thể trục trặc, vẫn còn phụ thuộc quá nhiều vào may rủi...”

“Điều đó vẫn đúng cho dù tụi mình có bỏ ra thêm ba tháng nữa để chuẩn bị,” Harry nói. “Tới lúc hành động rồi.”

Nó có thể thấy qua nét mặt của Hermione và Ron là tụi nó sợ; bản thân nó cũng không hoàn toàn tự tin, nhưng nó vẫn chắc chắn là đã tới lúc thực hiện kế hoạch.

Trong suốt tuần lễ vừa qua tụi nó đã thay phiên nhau mặc tấm Áo khoác Tàng hình đi dò la cổng ra vào chính của Bộ, mà nhờ ông Weasley, Ron đã biết từ hồi còn nhỏ. Tụi nó đã bám đuôi nhân viên của Bộ trên đường vào, nghe lén những cuộc chuyện trò của họ, và nhờ quan sát cẩn thận tụi nó đã biết được ai trong số họ có thể tin được là xuất hiện đúng giờ mỗi ngày. Thỉnh thoảng tụi nó cũng có cơ hội chôm một tờ *Nhật báo Tiên Tri* từ cặp tạp của người nào đó. Dần dà tụi nó đã lập ra được những bản đồ phác họa và những ghi chép đang để cả xấp trước mặt Hermione.

“Thôi được,” Ron chậm rãi nói, “Cứ coi như tụi mình sẽ làm chuyện đó vào ngày mai... Mình nghĩ chỉ cần mình với Harry đi là được.”

“Ôi, đừng có khơi lại chuyện đó nữa!” Hermione thở dài. “Tưởng tụi mình đã giải quyết xong rồi mà.”

“Khoác Áo Tàng hình lẫn quần quanh cổng là một chuyện, nhưng đây là chuyện khác Hermione à,” Ron gõ gõ một ngón tay xuống tờ *Nhật báo Tiên Tri* số ra mười ngày trước đó. “Bồ nằm trong danh sách những phù thủy gốc Muggle đã không tự trình diện để phỏng vấn!”

“Còn bồ thì bị coi như đang hấp hối ở Hang Sóc vì bệnh đậu rồng! Nếu có ai đó không nên đi, thì đó là Harry, cái đầu bạn ấy được treo giá tới mười ngàn Galleon...”

“Được, mình sẽ ở lại đây,” Harry nói. “Chừng nào hai bồ đánh bại Voldemort xong thì cho mình biết với, nhé?”

Trong khi cả Hermione và Ron cùng bật cười thì cơn đau bỗng nhói lên ở cái thẹo trên trán nó. Tay Harry bật đưa lên trán. Nó thấy đôi mắt nheo lại của Hermione, và nó cố gắng đánh lảng động tác đó bằng việc lùa mớ tóc lòa xòa trước mắt.

“Nhưng, nếu ba đưa mình cùng đi thì tội mình phải Độn thổ riêng lẻ,” Ron đang nói. “Tắm Áo khoác Tàng hình không thể trùm kín hết cả ba đứa mình nữa.”

Cái thẹo của Harry càng lúc càng thêm đau đớn. Nó đứng dậy. Ngay lập tức Kreacher lật đật chạy tới.

“Cậu chủ chưa ăn hết canh, cậu chủ thích ăn tiếp món hầm hay món bánh mật khoái khẩu của cậu chủ?”

“Cám ơn, Kreacher, nhưng chút nữa tôi quay lại... ơ... tôi vô nhà vệ sinh.”

Biết là Hermione đang ngó mình ngờ vực, Harry vội đi lên cầu thang vào hành lang rồi sau đó tới đầu cầu thang ở tầng một, ở đó nó nhào vô phòng tắm và cài chặt cửa lại. Nghiến răng vì đau đớn, gục mặt xuống bên trên cái chậu đen có những cái vòi nước hình miệng rắn há ra, nó nhắm mắt lại...

Nó đang lướt dọc theo một con đường sáng lờ mờ. Nhà cửa hai bên đường có những cột chống cao bằng gỗ; trông chúng có vẻ là những ngôi nhà hào nhoáng. Nó đi tới gần một căn, rồi nhìn thấy màu trắng bệch của những ngón tay dài của chính mình trên cánh cửa. Nó gõ. Nó cảm thấy nổi bồn chồn tăng lên...

Cánh cửa mở ra. Một người đàn bà đang cười vui đứng đó. Gương mặt bà sa xuống khi bà nhìn vào mặt Harry: nét hóm hỉnh biến mất, thay vào đó là vẻ kinh hoàng...

“Gregorovitch?” Một giọng lạnh lùng lạnh lạnh cất lên.

Người đàn bà lắc đầu: bà đang cố gắng đóng cánh cửa lại. Một bàn tay trắng bệch giữ chắc cánh cửa, không cho bà ta đóng sập vào mặt nó...

“Ta cần Gregorovitch.”

“*Er wohnt hier nicht mehr!*” Bà ta vừa thét lên vừa lắc đầu. “Ông ấy không có ở đây! Ông ấy không ở đây!”

Thôi gắng sức đóng cánh cửa, bà ta liền chạy ngược vào hành lang tối om, và Harry theo sau, lướt về phía bà, bàn tay có những ngón dài của nó đã rút ra cây đũa phép.

“Hắn ở đâu?”

“*Das weiff ich nicht!* Ông ấy dọn đi rồi! Tôi không biết! Tôi không biết!”

Nó giơ tay lên. Bà ta gào thét. Hai đứa trẻ chạy tới trong hành lang. Bà ta cố gắng che chắn cho chúng bằng đôi cánh tay. Một tia sáng xanh rờn lóe lên...

“Harry! HARRY!”

Nó mở mắt ra, nó đã té rũ xuống sàn. Hermione lại đang động ình ình lên cánh cửa.

“Harry, mở cửa ra!”

Nó biết nó đã thét thành tiếng. Nó đứng dậy và mở chốt cửa; Hermione lập tức bị ngã ập vô trong buồng tắm; cô bé gượng lấy lại thăng bằng, rồi nhìn quanh ngơ vực. Ron có mặt ngay sau lưng Hermione, coi bộ quạu quọ khi chĩa cây đũa phép của nó vô mấy góc buồng tắm lạnh lẽo.

“Bồ làm gì ở đây?” Hermione nghiêm nghị hỏi.

“Bồ nghĩ coi mình làm gì ở đây?” Harry hỏi lại, làm bộ hiên ngang một cách yếu ớt.

“Tụi này nghe bồ hét bể óc!” Ron nói.

“Ờ há... chắc là mình ngủ thiếp đi hay...”

“Harry, bồ làm ơn đừng xúc phạm trí thông minh của tụi này,” Hermione nói, hít thở thật sâu. “Tụi này biết cái thẹo của bồ đau lúc ở dưới nhà bếp, và bồ thì trắng xác như ma.”

Harry ngồi xuống thành bồn tắm.

“Không sao. Mình vừa thấy Voldemort ám sát một người đàn bà. Vào lúc này thì có lẽ hắn đã giết hết cả gia đình bà ấy rồi.

Mà hắn đâu cần phải làm vậy. Lại diễn ra y như trường hợp anh Cedric, những kẻ ngẫu nhiên có mặt ở đó...

“Harry à, bồ không được để cho việc này xảy ra nữa!” Hermione la lên, giọng cô bé vang vọng khắp buồng tắm. “Thầy Dumbledore đã yêu cầu bồ học Bế quan Bí thuật! Thầy cho là mối liên hệ đó nguy hiểm – Voldemort có thể sử dụng nó, Harry à! Xem hắn giết chóc và tra tấn thì hay ho gì, điều đó ích lợi ra sao?”

“Bởi vì điều đó có nghĩa là mình biết hắn đang làm gì.”

“Vậy là bồ thậm chí sẽ không cố tống hắn ra ngoài hả?”

“Hermione à, mình không thể. Bồ biết mình dở ẹt môn Bế quan Bí thuật. Mình chưa bao giờ nắm vững mà.”

“Bồ chưa bao giờ thực sự cố gắng!” Hermione nóng nảy nói. “Mình không hiểu nổi, Harry... có phải bồ *thích* có mối liên kết đặc biệt này hay mối quan hệ, hay mối gì gì đó...”

Hermione ấp úng khi Harry đứng dậy nhìn cô bé.

“Thích à?” Nó khẽ nói. “*Bồ* có thích bị vậy không?”

“Mình... không... Mình xin lỗi, Harry à. Mình không có ý...”

“Mình ghét chuyện đó. Mình ghét cái chuyện hắn xâm nhập vào trong người mình, ghét phải nhìn hắn khi hắn nguy hiểm nhất. Nhưng mình sẽ quen với chuyện đó.”

“Thầy Dumbledore...”

“Dẹp thầy Dumbledore đi. Đây là lựa chọn của mình, chứ không phải của ai hết. Mình muốn biết tại sao hắn sẵn lòng Gregorovitch.”

“Ai?”

“Ông ta là nhà chế tạo cây đũa phép người nước ngoài,” Harry nói. “Ông chế tạo cây đũa phép của anh Krum và anh Krum cho là ông ta xuất sắc.”

“Nhưng theo bồ,” Ron nói, “Voldemort đã bắt được Ollivander đem nhốt đâu đó. Nếu hắn đã có một người làm cây đũa phép thì hắn cần thêm một người nữa để làm gì?”

“Có lẽ hắn nghĩ như Krum, có lẽ hắn tin Gregorovitch sẽ có thể giải thích cho hắn điều mà cây đũa phép của mình đã làm khi hắn đuổi theo mình, bởi vì Ollivander không biết.”

Harry liếc vào tấm gương rạn nứt bụi bặm và thấy sau lưng nó Ron và Hermione trao đổi với nhau ánh mắt nghi hoặc.

“Harry à, bồ cứ nói hoài về cái điều cây đũa phép của bồ đã làm,” Hermione nói, “nhưng chính *bồ* đã khiến cho điều đó xảy ra! Tại sao bồ cứ khăng khăng không nhận lấy trách nhiệm về chính quyền lực của bồ?”

“Bởi vì mình biết không phải chính mình làm được chuyện đó! Và Voldemort cũng biết vậy, Hermione à! Cả hắn và mình đều biết chuyện gì đã thực sự xảy ra!”

Tụi nó trừng mắt nhìn nhau; Harry biết nó chưa thuyết phục được Hermione và cô nàng đang dần thành lớp lang những tranh luận phản bác, chống lại lý thuyết của nó về cây đũa phép lẫn cái việc nó tự cho phép bản thân nhìn vào đầu óc của Voldemort. Nó thở phào khi Ron xen vào.

“Bỏ đi,” Ron khuyên Hermione. “Kệ nó. Và nếu tụi mình định đi tới Bộ vào ngày mai, bồ có cho là tụi mình nên xem lại kế hoạch không?”

Ron và Harry có thể thấy Hermione đã phải bất đắc dĩ để vấn đề đó lắng xuống, mặc dù Harry hoàn toàn chắc chắn là cô nàng sẽ lại tấn công ngay khi có cơ hội đầu tiên. Trong lúc này thì tụi nó cùng trở lại nhà bếp ở tầng hầm, ở đó Kreacher dọn cho tụi nó món hầm và món bánh mật.

Tụi nó thức rất khuya vào đêm đó, bỏ ra hàng tiếng đồng hồ xem đi xét lại kế hoạch cho đến khi có thể đọc thuộc lòng cho nhau nghe cái kế hoạch đó, đúng từng chữ một. Harry, lúc này

ngủ trong phòng của chú Sirius, cứ nằm trần trọc trên giường, hướng ánh sáng phát từ cây đũa phép của nó vào tấm hình ba nó, chú Sirius, thầy Lupin và Pettigrew, lẩm nhẩm kế hoạch với chính mình thêm mười phút nữa. Tuy nhiên, khi đã tắt ánh sáng cây đũa phép, nó không còn nghĩ gì đến thuốc Đa Quả dịch, kẹo Ói, hay áo chùng màu xanh nước biển của nhân viên sở Bảo trì Pháp thuật nữa; mà nó lại nghĩ đến người chế tạo đũa phép Gregorovitch, và liệu ông ấy có thể trốn tránh được bao lâu khi mà Voldemort sẵn lòng ông quyết liệt như vậy.

Bình minh dường như hấp tấp thay thế đêm khuya một cách sỗ sàng.

“Trông bồ ghê quá,” là lời chào của Ron khi nó bước vào phòng để đánh thức Harry.

“Không lâu đâu,” Harry nói, ngáp dài.

Tụi nó xuống lầu gặp Hermione trong nhà bếp. Cô bé đã được Kreacher dọn cho món cà phê, bánh mì tròn nóng hổi và mang một vẻ mặt hơi bồn loạn khiến Harry liên tưởng đến việc ôn thi.

“Áo chùng,” Hermione nói thầm, ghi nhận sự có mặt của Ron và Harry bằng một cái gật đầu căng thẳng và tiếp tục lục lọi trong cái túi xách hột cườm. “Thuốc Đa Quả dịch... Áo khoác Tàng hình... Mìn bầy... Hai bồ mỗi người nên đem theo hai cái để phòng hờ... kẹo Ói, kẹo Chảy Máu mũi, Bành trướng nhĩ...”

Tụi nó nuốt ọ ọ bữa điểm tâm rồi đi lên nhà trên để khởi hành, Kreacher cúi chào tiễn đưa tụi nó, hứa hẹn sẽ có món bánh nướng thập cẩm chờ sẵn khi tụi nó trở về.

“Phước đức cho lão!” Ron khoái chí nói. “Vậy mà bồ nghĩ coi mình đã từng tưởng tượng đến chuyện cắt đầu lão và ghim lên tường.”

Ba đứa xoay sở một cách cực kỳ thận trọng ra được bậc thềm cửa trước. Tụi nó thấy hai tên Tử Thần Thực Tử mắt hum húp canh chừng ngôi nhà từ phía bên kia quảng trường mù sương.

Hermione Độn thổ với Ron trước, rồi trở lại đón Harry.

Sau trạng thái tối tăm ngủ và suýt ngẹt thở như thường lệ, Harry thấy mình đang ở trong một cái hẻm nhỏ xíu mà theo lịch trong kế hoạch của tụi nó là nơi thực hiện bước đầu tiên. Lúc đó hãy còn trống vắng, ngoại trừ hai cái thùng rác to tướng. Những nhân viên Bộ Pháp thuật đến sở đầu tiên thường thường chưa xuất hiện trước tám giờ.

“Rồi,” Hermione nói, kiểm tra đồng hồ đeo tay. “Năm phút nữa thì bà ta sẽ xuất hiện. Khi mình Đánh choáng bà ấy...”

“Hermione ơi, tụi này biết rồi,” Ron nghiêm nghị nói. “Và mình tưởng tụi mình phải mở cửa trước khi bà ta đến chứ?”

Hermione ré lên.

“Mình suýt quên bég mất! Lùi lại...”

Cô bé chĩa cây đũa phép vào cánh cửa thoát hiểm bị vẽ nhằng nhít tùm lum bên cạnh tụi nó, cánh cửa cọt kẹt mở ra, tụi nó đã biết qua những chuyển trình sát kỹ lưỡng, hành lang tối thui sau cánh cửa dẫn tới một giảng đường trống rỗng. Hermione kéo cánh cửa về lại phía mình để làm cho nó có vẻ vẫn còn đóng.

“Và bây giờ,” Hermione nói, sau khi quay lại đối diện với hai đứa kia trong con hẻm, “tụi mình trùm lại Áo khoác Tàng hình...”

“... và tụi mình đợi,” Ron nói nốt, vừa tung tấm Áo khoác trùm lên đầu Hermione như trùm một cái mền lên lồng chim vừa đảo tròn mắt với Harry.

Chưa tới một phút sau, một tiếng *bốp* nho nhỏ vang lên và một bà phù thủy nhỏ thó làm việc trong Bộ có mái tóc xám phát phơ Độn thổ lên nơi cách tụi nó vài bước, chớp chớp mắt một tí trong ánh sáng rạng lên bất ngờ: mặt trời vừa ló ra khỏi một đám mây. Tuy nhiên, bà ta chưa kịp thưởng thức thời tiết ấm áp không ngờ ấy thì câu thần chú Choáng của Hermione đọc thì thầm đã tung vô ngay ngực bà ta, khiến bà ngã lảo quay.

“Làm giỏi lắm, Hermione.” Ron nói, hiện ra từ phía sau cái thùng rác khi Harry cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra. Tụi nó hề nhau khiêng bà phù thủy nhỏ nhấc vào lối đi dẫn vào hậu trường. Hermione nhổ vài sợi tóc trên đầu bà phù thủy bỏ vào một bình đựng chất thuốc Đa Quả dịch đục như nước sinh mà cô bé lấy ra từ cái túi hột cườm. Ron đang lục lọi khắp cái túi xách tay của bà phù thủy.

“Bà này là Mafalda Hopkirk,” nó nói, vừa đọc một cái thẻ nhỏ xác nhận căn cước nạn nhân của tụi nó là trợ lý trong Sở Dùng sai Pháp thuật. “Bồ nên lấy cái này, Hermione à, và đây là mấy thẻ đồng xu.”

Nó đưa cho Hermione mấy đồng xu nhỏ bằng vàng mà nó lấy được trong bóp của bà phù thủy, tất cả những đồng xu vàng đó đều chạm nổi mấy chữ B.P.T.

Hermione uống thứ thuốc Đa Quả dịch lúc này đã trở thành một màu đỏ ánh xanh dễ chịu, và sau vài giây một bản sao của bà Mafalda Hopkirk đã đứng trước mặt Ron và Harry. Trong lúc Hermione gỡ mắt kiếng của bà Mafalda để đeo, Harry xem đồng hồ.

“Tụi mình hơi trễ rồi, ông Bảo trì Pháp thuật sắp tới trong vài giây nữa.”

Tụi nó vội vã đóng cánh cửa nhốt bà Mafalda thật; Harry và Ron trùm lại Áo khoác Tàng hình lên mình, nhưng Hermione vẫn còn đứng nguyên, chờ đợi. Vài giây sau một tiếng bốp khác vang lên, và một pháp sư nhỏ choắt trông giống như con chồn hiện ra trước mặt tụi nó.

“A, chào bà Mafalda.”

“Chào ông,” Hermione nói giọng run run. “Bữa nay ông khỏe không?”

“Thiệt tình thì không được khỏe lắm,” ông pháp sư nhỏ choắt trả lời, ông ta tỏ vẻ vô cùng ngao ngán.

Khi Hermione và ông pháp sư đi về phía đường chính, Harry và Ron rón rén đi theo đằng sau họ.

“Ôi, tôi thiệt áy náy khi nghe anh không được khỏe lắm,” Hermione nói giọng vững vàng với ông pháp sư trong lúc ông này cố gắng diễn giải rắc rối của mình; cần phải chặn không để ông ta ra tới đường. “Đây, mời ông ăn kẹo.”

“Hả? Ờ không, cảm ơn...”

“Tôi năn nỉ mà!” Hermione nói một cách hùng hổ, vừa lắc lắc cái túi đựng kẹo Ói vào mặt ông pháp sư. Hơi hoảng hồn, ông pháp sư nhỏ con đành lấy một cái kẹo.

Hiệu quả tức thì. Ngay khi viên kẹo Ói chạm vào lưỡi, ông pháp sư nhỏ choắt bắt đầu ói dữ dội đến nỗi ông ta không để ý Hermione đã giựt đứt một nắm tóc trên đỉnh đầu ông.

“Ôi thôi!” Cô nàng nói khi ông pháp sư ói văng tứ tung con hẻm. “Có lẽ ông nên nghỉ một ngày!”

“Không... không được,” ông mắc nghẹn và lại ói, cố gắng đi tiếp cho dù đi đứng không còn được ngay ngắn nữa. “Tôi... phải... bữa nay... phải đi...”

“Nhưng mà như vậy thì đại quá,” Hermione hoảng hốt nói. “Ông không thể làm việc trong tình trạng này đâu... tôi nghĩ ông phải vô bệnh viện Thánh Mungo để họ khám chữa cho ông.”

Ông pháp sư ngã lăn kềnh, cố nhồm dậy trên tứ chi, gắng bò lê về phía đường chính.

“Ông thiệt tình là không thể nào đi làm trong tình trạng như vậy đâu,” Hermione la lên.

Cuối cùng ông ta dường như phải chấp nhận thực tế mà Hermione nói. Níu lấy một cô nàng Hermione năn lòng để trở lại tư thế đứng, ông ta xoay người tại chỗ và biến mất, chẳng để lại gì ngoài cái túi đã bị Ron giật khỏi tay ngay khi ông đi, cùng mấy đồng ói bay tứ tung.

“Ghê!” Hermione nói, vừa kéo vạt áo chùng lên để tránh mấy vũng đồ ói. “Đánh Choáng ổng thì đã đỡ tầy huầy rồi.”

“Ừ,” Ron nói, hiện ra từ dưới tấm Áo khoác Tàng hình, tay cầm cái bị của ông pháp sư. “Nhưng mình vẫn cho là cả một đồng thầy người nằm bất tỉnh sẽ khiến nhiều người chú ý.

Nhưng ông này cũng nhiệt tình công tác hén? Thôi, quăng cho tụi này tóc với thuốc đi.”

Trong vòng hai phút, Ron đã đứng trước mặt tụi nó, nhỏ thó và tựa tựa con chồn như ông pháp sư ói mưa, và mặc tấm áo chùng màu xanh nước biển vốn đã được xếp sẵn trong cái bị của ông ta.

“Coi cách ổng ham đi làm như vậy mà bữa nay không mặc cái này thì cũng kỳ kỳ. Mà thôi, mình là Reg Cattermole, theo như cái nhãn ở đằng sau lưng.”

“Bây giờ đợi ở đây,” Hermione bảo Harry, nó vẫn dưới lớp Áo khoác Tàng hình. “Và tụi này sẽ trở lại đem tóc cho bồ.”

Harry phải đợi tới mười phút, nhưng nó cảm thấy dường như lâu hơn khi lẫn lút một mình trong con hẻm bấy hầy đồ ói mưa bên cánh cửa đang giấu bà Mafalda bị đánh Choáng. Cuối cùng Ron và Hermione xuất hiện.

“Tụi này không biết ổng là ai,” Hermione nói khi đưa cho Harry mấy sợi tóc quăn màu đen, “nhưng ổng đã về nhà rồi với cái mũi chảy máu cam dễ sợ! Đây, ổng hơi cao, bồ cần áo chùng bự hơn...”

Cô bé lôi ra một bộ áo chùng cũ mà Kreacher đã giặt sạch cho tụi nó, và Harry rút lui để uống thuốc và thay đồ.

Khi trò biến hình đau đớn đã hoàn tất, nó cao hơn một thước tám và đô con mạnh khỏe, căn cứ vào hai cánh tay lực lưỡng cuộn cuộn cơ bắp. Nó còn có một bộ râu nữa. Giấu cái Áo khoác Tàng hình và cặp mắt kiếng của nó vô trong bộ áo chùng mới, Harry lại nhập bọn với hai đứa kia.

“Mèn ời, dễ ngán thiệt,” Ron nói, ngược nhìn Harry lúc này đã cao vượt khỏi đầu Ron.

“Cầm một thẻ đồng xu của bà Mafalda,” Hermione nói với Harry, “và tụi mình đi thôi, gần chín giờ rồi.”

Tụi nó cùng nhau đi ra khỏi con hẻm. Dọc theo năm mươi thước của lối đường đông đúc là một hàng rào chắn bằng sắt đen có đầu nhọn chắn giữa hai dãy cầu thang, một đeo bảng QUÝ ÔNG, một đeo bảng QUÝ BÀ.

“Thôi, hẹn lát nữa gặp lại,” Hermione lo lắng nói, rồi cô bé lảo đảo tách ra đi xuống những bậc thang dành cho QUÝ BÀ. Harry và Ron nhập bọn với một số ông ăn mặc kỳ lạ cùng đi xuống một nơi có vẻ là nhà vệ sinh công cộng trạm xe điện ngầm thông thường, lát gạch trắng và đen nhờ nhờ.

“Chào ông Reg,” một pháp sư mặc áo chùng xanh khác gọi khi nó len vô một cái buồng nhỏ bằng cách nhét đồng xu vàng vô một cái rãnh trên cửa. “Cái này đau hông quá mạng hả? Ép tất cả tội mình đi tới sở bằng cách này! Họ canh ai xuất hiện chớ, Harry Potter à?”

Ông pháp sư rống lên cười vì sự hóm hỉnh của chính mình. Ron cố rặn vài tiếng cười khi.

“Ừ,” nó nói, “ngu thiệt hén?”

Rồi nó và Harry vô cái buồng bên cạnh.

Bên trái và phải của Harry nổi lên tiếng nước xả ào ào. Nó ngồi xổm xuống và dòm qua cái lỗ hồng dưới đáy cái buồng nhỏ, vừa đúng lúc thấy một cặp giò mang giày ống trèo vô cái nhà vệ sinh kế bên. Nó ngó qua bên trái thì thấy Ron đang nháy mắt với nó.

“Tội mình phải giựt cầu cho trôi vô hả?” Ron thì thầm.

“Có vẻ như vậy,” Harry thì thầm trả lời; giọng của nó phát ra trầm và ngắc ngứ.

Hai đứa cùng đứng dậy. Harry trèo vô cái bồn cầu, cảm thấy cực kỳ ngu ngốc.

Nó biết ngay lập tức nó đã làm đúng; mặc dù có vẻ như nó đang đứng trong nước, nhưng giày, áo và chân cẳng vẫn khô ráo. Nó vói lên, kéo sợi dây xích, và tích tắc sau nó đã tuột vèo xuống một cầu trượt ngắn, chui ra khỏi một lò sưởi dẫn vào Bộ Pháp thuật.

Nó lụp chụp đứng dậy, thân thể nó hiện giờ quá thừa thãi so với thân hình mà nó vốn quen thuộc. Vòm cổ vĩ đại dường như âm u hơn như nó nhớ. Trước đây một bồn phun nước choán hết phần trung tâm sảnh đường, phát ra những vệt sáng lung linh trên tường và sàn gỗ bóng loáng. Giờ đây một

bức tượng khổng lồ bằng đá đen áp đảo toàn khung cảnh. Bức tượng lớn quá cỡ này thật dễ sợ: một bà phù thủy và một ông pháp sư ngự trên một cái ngai chạm trổ lộng lẫy ngó xuống đám nhân viên của Bộ đang lóp ngóp chui ra khỏi mấy cái lò sưởi phía dưới bức tượng. Trên bệ tượng có khắc hàng chữ cao cỡ ba tấc: PHÁP THUẬT LÀ QUYỀN LỰC.

Harry lãnh một cú tông mạnh vào phía sau bắp chân. Một ông pháp sư khác vừa bị thổi ra khỏi cái lò sưởi sau lưng ông.

“Tránh ra, mày không... ủa, xin lỗi, anh Runcorn.”

Sợ ra mặt, ông pháp sư đầu hói lật đật bỏ đi. Rõ ràng cái người mà Harry đang mượn lối giả danh, Runcorn, là một tay đáng sợ.

“Suyt!” Một giọng khẽ nói, nó ngoái lại nhìn thì thấy một bà phù thủy nhỏ xíu đang thì thào và một pháp sư tương như chồn của Sở Bảo trì Pháp thuật đang ra dấu gọi nó từ bên kia bức tượng. Harry vội vã nhập bọn tại kia.

“Vây là bồ vô trót lọt hả?” Hermione thì thầm hỏi Harry.

“Không, nó còn kẹt trong cái xác heo,” Ron nói.

“Ôi, mắc cười quá... thật là khủng khiếp há?” Cô bé nói với Harry, lúc này nó đang ngược nhìn bức tượng. “Bồ có thấy họ ngồi trên cái gì không?”

Harry nhìn kỹ hơn và nhận ra cái mà nó tưởng là một cái ngai chạm trổ lộng lẫy thực ra là những đồng thân người bị đục khoét: hàng trăm và hàng trăm thân thể trần truồng, đàn ông, đàn bà, và trẻ con, tất cả đều mang những bộ mặt xấu xí dằn độn, méo mó và đè ép vào nhau để đỡ sức nặng của mấy phù thủy ăn mặc sang trọng.

“Dân Muggle,” Hermione thì thầm, “ở vị trí chính đáng của họ. Thôi, tụi mình đi thôi.”

Ba đứa nhập vào dòng phù thủy và pháp sư đi về phía những cánh cửa bằng vàng ở cuối hành lang, hết sức kín đáo nhìn quanh, nhưng tịnh không hề thấy hình dáng đặc biệt của mẹ Dolores Umbridge. Tụi nó đi qua những cánh cửa để vào một hành lang nhỏ hơn, nơi đó người ta đang xếp hàng trước

mười hai khung lưới bằng vàng chứa gần ấy thang máy. Tụi nó vừa mới nhập vô cái hàng gần nhất thì một giọng nói vang lên: “Cattermole!”

Ba đưa ngoái lại: ruột gan Harry đảo lộn. Một tên trong bọn Tử Thần Thực Tử đã từng chứng kiến cái chết của cụ Dumbledore đang sải dài bước chân về phía tụi nó. Những nhân viên Bộ đứng bên cạnh tụi nó bỗng im phắc; mắt họ đều sụp xuống; Harry có thể cảm nhận được cơn sợ hãi đang làm rợn xương sống họ. Bộ mặt hơi dần đỏm của tên đó vì lý do nào đó chọi lỏi với bộ áo chùng lộng lẫy dài thướt tha được thêu bằng nhiều sợi chỉ vàng. Ai đó trong đám đông đứng quanh các thang máy kêu bằng giọng xu nịnh, “Chào ông Yaxley!” Yaxley phớt lờ họ.

“Cattermole, ta đã yêu cầu Sở Bảo trì Pháp thuật cử người đến sửa chữa văn phòng của ta. Trong đó vẫn còn mưa.”

Ron nhìn quanh như thể hy vọng người nào khác sẽ xen vô, nhưng không ai nói năng gì cả.

“Mưa... trong văn phòng của ông à? Vậy là... vậy là đâu có tốt hả?”

Ron khì ra một tiếng cười căng thẳng. Con mắt của Yaxley trợn to.

“Mày cho là vui lắm hả, Cattermole?”

Hai phù thủy bỏ hàng chờ thang máy lật đật tránh ra xa.

“Đâu có!” Ron nói. “Dĩ nhiên, đâu có...”

“Mày có biết tao đang đi xuống lầu để thăm vấn vợ mày không, Cattermole? Thật ra, tao hơi ngạc nhiên là mày lại không ở đó cầm tay vợ mày trong khi chờ đợi. Hay mày đã bỏ nó như bỏ một công việc tồi? Thế có lẽ lại khôn. Nhớ lần sau cưới một con thuần chủng nghe mậy?”

Hermione không nén được một tiếng ré kinh hoàng. Yaxley ngó lại. Cô bé vội vàng ho khục khặc và quay mặt đi.

“Tôi... tôi...” Ron lắp bắp.

“Nhưng nếu vợ *tao* mà có bị kết tội là dân Muggle,” Yaxley nói, “... mặc dù không bao giờ có con đàn bà nào tao cưới lại

bị nhầm ra cái đồ bắn thủ đó – và Giám đốc Sở Cường chế Thi hành Pháp thuật có việc cần làm cho xong, thì tao sẽ ưu tiên làm công việc đó, Cattermole à. Mà hiểu tao chứ?”

“Dạ,” Ron nói nhỏ.

“Vậy thì lo mà làm đi, Cattermole, và nếu văn phòng tao mà không hoàn toàn khô ráo trong vòng một tiếng đồng hồ nữa, Tình trạng Huyết thống của vợ mày sẽ bị nghi vấn còn hơn cả lúc này.”

Cái cửa lưới vàng trước hàng của tụi nó loảng xoảng mở ra. Yaxley gật đầu và mỉm cười khó chịu với Harry, hẳn rõ ràng là mong chờ Harry tán thưởng cách đối xử của hắn với Cattermole, rồi hắn vội vã bỏ đi về phía một thang máy khác. Harry, Ron và Hermione đi vào thang máy của tụi nó, nhưng không ai đi theo tụi nó: làm như thể tụi nó bị bệnh truyền nhiễm. Cái cửa lưới lách cách đóng lại và thang máy bắt đầu kéo lên.

“Mình phải làm gì đây?” Ron hỏi cả hai đứa kia cùng một lúc, nó có vẻ hoảng hốt. “Nếu mình không tới văn phòng hắn, thì vợ mình... ý mình nói là vợ của ông Cattermole...”

“Tụi này sẽ đi với bồ, tụi mình phải bám lấy nhau...” Harry mở miệng nói, nhưng Ron nóng nảy lắc đầu

“Điên sao, tụi mình đâu có nhiều thì giờ. Hai bồ cứ đi tìm mụ Umbridge, mình sẽ đi sửa sang cái văn phòng của Yaxley – nhưng mình làm sao ngừng được mưa?”

“Thử Thần chú Chấm dứt,” Hermione nói ngay. “Thần chú đó ngưng được mưa nếu cơn mưa đó là do bị ếm hay nguyên; nếu nó không có hiệu quả thì chắc có gì đó trục trặc với Bùa ếm Không khí, hơi khó sửa chữa hơn, trong trường hợp đó dùng biện pháp tạm thời là xài Bùa Không thấm để bảo vệ tài sản của hắn...”

“Làm ơn nói lại, chậm chậm...” Ron nói, lục lọi túi áo một cách khẩn thiết để tìm cây viết lông ngỗng, nhưng ngay lúc đó cái thang máy lúc lắc để dừng lại. Một giọng nữ quái dị vang lên: “Tầng bốn, Sở Điều phối và Kiểm soát Sinh vật Kỳ bí, tổ

hợp Phân ban Dã thú, Sinh vật, và Linh hồn, Văn phòng liên lạc Yêu tinh, và Văn phòng Tư vấn Vật gây hại,” sau đó cái cửa lưới lại mở ra, nhận thêm hai ông pháp sư nữa và nhiều máy bay giấy màu tím nhạt bay xà quần cái bóng đèn trên trần thang máy.

“Chào anh Albert,” một ông râu mép rậm rì nói, mỉm cười với Harry. Ông ta liếc qua Ron và Hermione khi cái thang máy lại một lần nữa cót két di chuyển lên; lúc này Hermione đang thì thầm cho Ron nghe những chỉ dẫn điên rồ. Ông pháp sư chồm về phía Harry, liếc đều và thì thầm, “Dirk Cresswell, hả? Ở phòng Liên lạc Yêu tinh hả? Chiêu đẹp đó, Albert. Mình tin chắc sẽ lãnh chức của hắn, ngay thôi.”

Ông ta nháy mắt. Harry mỉm cười đáp lại, hy vọng như vậy là đủ. Cái thang máy ngừng lại; cái cửa lưới lại mở ra.

“Tầng hai, Sở Cưỡng chế Thi hành Luật pháp thuật, bao gồm các phòng ban Dừng sai Pháp thuật, Trụ sở Thần sáng, và Dịch vụ Hành chính Liên đoàn Pháp thuật,” giọng nữ phù thủy lại vang lên.

Harry thấy Hermione đẩy nhẹ Ron và Ron vội vã ra khỏi thang máy, theo sau là mấy pháp sư khác, để lại một mình Harry với Hermione. Ngay khi cánh cửa lưới đóng lại Hermione nói rất nhanh, “Thiệt tình, Harry à, mình nghĩ mình nên đi theo Ron, mình không tin là nó biết nó sẽ phải làm gì, mà nếu Ron bị bắt thì toàn bộ...”

“Tầng một, Bộ trưởng Pháp thuật và nhân viên trợ lý.”

Cánh cửa lưới lại mở ra và Hermione há hốc miệng. Bốn người đang đứng trước mặt tụi nó, hai người đang say sưa trò chuyện: một pháp sư tóc dài mặc một tấm áo chùng lộng lẫy màu vàng và đen, và một mụ phù thủy mập lùn trông như con cóc đeo một cái nơ nhung trên mái tóc ngắn đang ghì chặt tấm bìa kẹp hồ sơ vào ngực.

Chương Mười Ba

Ủy ban đăng ký phù thủy gốc Muggle

“A, Mafalda!” Mụ Umbridge nhìn Hermione nói. “Travers phải cô đến phải không?”

“D... dạ,” Hermione rít lên.

“Tốt, cô thì hoàn toàn thích hợp đây,” mụ Umbridge nói với vị pháp sư mặc đồ đen và vàng. “Vấn đề đó thế là được giải quyết xong. Thưa ngài Bộ trưởng, nếu cô Mafalda được dành cho công việc quản lý hồ sơ thì chúng ta sẽ có thể bắt đầu ngay lập tức.” Mụ tham khảo tấm bìa kẹp giấy tờ của mình, “Mười người hôm nay và trong số đó có một người là vợ một viên chức của Bộ! Chà, chà... ngay ở đây, ngay trung tâm Bộ!” Mụ bước vào thang máy, đứng bên cạnh Hermione, hai pháp sư này giờ chỉ nghe mụ Umbridge nói chuyện với ông Bộ trưởng cũng theo mụ bước vào. “Chúng ta sẽ đi thẳng xuống, Mafalda à, cô sẽ tìm thấy mọi thứ cô cần trong phòng xử. Chào anh Albert, anh không đi ra à?”

“Có chứ, dĩ nhiên,” Harry nói bằng giọng trầm của Runcorn.

Nó bước ra khỏi thang máy. Cánh cửa lưới bằng vàng đóng lại kêu lanh canh sau lưng. Liếc ra sau, Harry thấy gương mặt lo lắng của Hermione bị chìm khuất giữa hai pháp sư cao lớn kẹp hai bên, cái nơ cài tóc bằng nhung của mụ Umbridge ngang bằng vai cô nàng.

“Anh lên đây có việc gì, anh Runcorn?” Ông Bộ trưởng Pháp thuật mới nhậm chức hỏi. Tóc và râu đen dài của ông ta mang những đường sọc bạc, và một mớ tóc dày xõa xuống trán che đôi mắt sáng long lanh khiến Harry liên tưởng tới một con cua nằm bên dưới một tảng đá ngó ra.

“Cần nói vài lời với...” Harry ngập ngừng trong một tích tắc, “ông Arthur Weasley. Có người nói ông ấy đã lên lầu một.”

“À,” ông Plum Thicknesse nói. “Đã bắt được quả tang ông ta tiếp xúc với một Kẻ Phá Rối à?”

“Không,” Harry nói, cổ họng nó khô khốc. “Không, không có chuyện như vậy.”

“Ừ, phải. Trước sau gì cũng sẽ thế thôi,” ông Thicknesse nói. “Theo ý tôi, bọn phản bội huyết thống cũng xấu xa như bọn Máu bùn. Chào anh Runcorn.”

“Chào ông Bộ trưởng.”

Harry nhìn theo ông Thicknesse đĩnh đạc bước đi dọc theo hành lang trải thảm dày. Ngay khi ông Bộ trưởng khuất khỏi tầm mắt, Harry rút mạnh tấm Áo khoác Tầng hình từ dưới lớp áo chùng đen nặng nề ra, tung tấm áo trùm lên người, và bắt đầu đi dọc hành lang theo hướng ngược lại. Runcorn quá cao nên Harry buộc phải khòm lưng xuống để yên chí là chân cẳng nó được che kín.

Nỗi hoang mang làm bụng nó thót lại từng cơn. Khi nó đi ngang qua hết cánh cửa gỗ bóng loáng này đến cánh cửa gỗ bóng loáng khác, mỗi cánh cửa đều có dính một tấm biển nhỏ ghi tên và nghề nghiệp của chủ nhân, uy quyền của Bộ, sự phức tạp và vững bền của Bộ hình như buộc nó phải nhìn nhận rằng cái kế hoạch mà nó cùng Hermione và Ron đã dàn dựng công phu suốt bốn tuần lễ qua có vẻ trẻ con đến tức cười. Tội nó đã tập trung tất cả nỗ lực để đột nhập mà không bị phát hiện: tội nó đã không hề có một suy nghĩ thoáng qua về việc tội nó sẽ làm gì trong trường hợp bị buộc phải tách ra. Bây giờ Hermione bị kẹt vô chuyện thủ tục tòa án, chắc chắn sẽ kéo dài nhiều tiếng đồng hồ; Ron thì đang gắng hết sức để làm những pháp thuật mà Harry biết là vượt quá sức của nó, tự do của một người đàn bà đang tùy thuộc vào kết quả cố gắng của Ron, còn nó, Harry, thì đang đi lêu bêu trên tầng lầu cao nhất khi nó đã biết rõ một cách tuyệt đối là người nó tìm vừa đi xuống trong thang máy rồi.

Nó đứng lại, dựa lưng vào một bức tường, và cố gắng quyết định coi phải làm gì. Sự im lặng đè nặng lên nó. Ở đây không có tiếng lao xao hay trò chuyện hay tiếng chân bước nhanh, những hành lang trải thảm đỏ nín khe như thể bùa Ủ tai vừa được ếm lên khắp chốn này.

Văn phòng mụ ta ắt là ở đây, Harry nghĩ.

Chẳng có vẻ gì là mục Umbridge cất giữ tư trang trong văn phòng của mục, nhưng mặt khác nếu không lục soát cho chắc ăn thì có vẻ hơi ngu. Vì vậy nó bắt đầu đi dọc hành lang một lần nữa, không đi ngang qua người nào hết trừ một pháp sư quạu quọ đang rì rầm sai khiến một cây viết lông ngỗng lơ lửng trước mặt ông ta ghi chép trên một tấm giấy da dài thòng.

Giờ đây chú ý đến những cái tên trên cửa, Harry quẹo qua một hành lang khác. Đi được nửa chừng hành lang này nó tới một chỗ trống trải rộng rãi có chừng một tá phù thủy và pháp sư ngồi thành hàng ở những cái bàn nhỏ hao hao bàn học sinh mặc dù được đánh bóng láng o và không bị vẽ bậy. Harry dừng lại để quan sát họ, bởi vì tác động của cảnh này đầy mê hoặc. Tất cả những phù thủy đó đang đồng loạt vẩy vẩy xoay xoay những cây đũa phép của họ, và những vuông giấy màu đang bay khắp mọi hướng như những cánh diều hồng nhỏ nhỏ. Sau vài giây Harry nhận ra nhịp điệu của quy trình, tất cả những vuông giấy đó đều hình thành nên một mẫu y chang nhau và sau vài giây nữa Harry hiểu ra là nó đang xem việc tạo ra những quyển sách tuyên truyền – những mẫu giấy vuông là những trang sách, khi đã được tập hợp, gấp lại, đóng xén đầu vô đó bằng pháp thuật, thì rớt xuống thành những chồng sách gọn gàng bên cạnh mỗi phù thủy hay pháp sư.

Nó rón rén đi tới gần hơn, mặc dù những công nhân đó mãi chăm chú vào công việc họ đang làm đến nỗi nó không tin là họ để ý đến những dấu chân lún trên thảm, và nó thuổng một cuốn đã hoàn chỉnh từ chồng sách bên cạnh một phù thủy trẻ. Nó xem xét cuốn sách dưới tấm Áo khoác Tàng hình. Tên sách màu vàng chói nổi bật trên cái bìa màu hồng:

MÁU BÙN

Và những hiểm họa chúng gây ra cho một xã hội thuần chủng thanh bình

Bên dưới tựa sách là hình vẽ một đóa hồng đỏ có một cái mặt cười điệu dàng ngay chính giữa những cánh hoa, bị một cọng cỏ xanh có răng nanh và mắt quắc hung tợn quấn siết.

Không thấy tên tác giả trên cuốn sách, nhưng một lần nữa, những vết thẹo trên mu bàn tay phải của nó dường như ngứa râm ran khi nó xem xét cuốn sách. Thế rồi cô phù thủy trẻ bên cạnh nó đã xác nhận mỗi nghi ngờ của nó khi cô nói trong lúc vẫn vầy vầy xoay xoay cây đũa phép, “Có ai biết cái mũ già quý cái có thắm vấn bọn Muggle hết ngày không ta?”

“Coi chừng đó,” ông pháp sư ngồi bên cạnh cô ta nói, liếc chung quanh lo lắng; một tờ trong mớ giấy của ông ta tuột ra rớt xuống sàn.

“Sao, bộ bây giờ mũ ta có cả tai pháp thuật như mắt pháp thuật hả?”

Cô phù thủy đưa mắt về phía cánh cửa gỗ gụ bóng lờng đối diện cái không gian đầy những phù thủy chế tạo sách; Harry cũng nhìn theo, và cơn giận lồng lên như một cơn rần trong người nó. Ở chỗ mà cửa nhà của dân Muggle thường có một cái lỗ nhỏ để dòm ra, thì ở đây lại là một con mắt tròn to có tròng mắt màu xanh lơ sáng được cẩn vô trong gỗ – một con mắt quen đến giật mình đối với những ai đã từng biết thầy Alastor Moody.

Trong một tích tắc Harry quên bém nó đang ở đâu và việc nó đang làm: nó thậm chí quên rằng nó đang tàng hình. Nó sải bước dài đi thẳng tới cánh cửa để xem xét con mắt. Con mắt không động đậy: chỉ liệt cứng, đăm đăm nhìn lên, mù tịt. Tầm biến bên dưới con mắt ghi:

Dolores Umbridge

Phụ tá cao cấp của Bộ trưởng

Bên dưới nữa là một tấm biển mới hơi bóng hơn ghi:

Trưởng ban Đăng ký phù thủy gốc Muggle

Harry ngoái nhìn lại mười hai phù thủy chế tạo sách: mặc dù họ chăm chú vào công việc, nó khó lòng nghĩ rằng họ sẽ không để ý một khi cánh cửa văn phòng không có người lại mở ra trước mắt. Vì vậy nó lấy từ túi áo trong ra một vật kỳ cục với phần thân là một cái còi có bụng tròn bằng cao su và

hai chân nhỏ đạp lia lịa. Ngồi thụp xuống trong lớp Áo khoác Tầng hình, nó đặt cái Mìn bầy trên sàn.

Cái vật đó lập tức lon ton chạy xuyên qua đám chân cẳng của các phù thủy pháp sư trước mặt Harry. Một lát sau, vừa đủ thời gian để Harry đặt sẵn tay lên nắm đấm cửa chờ đợi, một tiếng nổ đùng và một cuộn khói cay xè phồng lên ở một góc. Cô phù thủy trẻ ngồi hàng đầu thét lên: những tờ giấy hồng bay tá lả trong lúc cô ta và những đồng nghiệp nhảy dựng lên, nhìn quanh quất tìm kiếm nguyên nhân của vụ chấn động. Harry xoay nắm đấm cửa, bước vào văn phòng mụ Umbridge, khép cánh cửa lại sau lưng.

Nó có cảm giác như bước vào quá khứ. Căn phòng này y chang văn phòng mụ Umbridge ở trường Hogwarts: màn che trướng rủ ren rua lòng thòng, chỗ nào cũng thấy phủ khăn lót bàn với hoa khô. Tường cũng gắn mấy cái đĩa kiểu như trước, mỗi cái vẽ một con mèo thất nơ màu sắc chói chang, nhí nhảnh giỡn hót với vẻ ranh ma phát ói. Bàn giấy mà trải khăn ren hoa hòe. Đằng sau con mắt của thầy Mắt Điện có gắn kèm một cái kính viễn vọng để mụ Umbridge có thể theo dõi các công nhân bên ngoài cánh cửa. Harry dòm qua cái kính thấy các công nhân đang túm tụm quanh cái ngòi nổ. Nó vặn tháo cái kính viễn vọng ra khỏi cửa, chừa lại một cái lỗ, rút con mắt pháp thuật ra khỏi đó, và đặt con mắt vào túi áo nó. Rồi nó quay lại nhìn căn phòng một lần nữa, giơ cây đũa phép lên, lẩm nhẩm: *“Mặt dây chuyền lại đây.”*

Chẳng có gì xảy ra, nhưng nó cũng chẳng trông mong xảy ra việc đó; chắc chắn mụ Umbridge biết rành tất cả các bùa chú bảo vệ. Vì vậy nó vội vã đi vòng ra sau bàn giấy của mụ và bắt đầu kéo tất cả ngăn kéo ra. Nó thấy nào viết lông ngỗng, sổ ghi chép và bùa dán; kẹp giấy được ếm bùa từ ngăn kéo cuộn lên như rắn và phải đập chúng xuống; một hộp ren nho nhỏ kiểu cọ đầy những nơ và kẹp tóc thừa; nhưng chẳng có dấu hiệu nào của cái mặt dây chuyền.

Có một tủ hồ sơ đằng sau bàn giấy: Harry bắt đầu lục lại. Giống như tủ hồ sơ của thầy Filch ở trường Hogwarts, cái tủ

này cũng đầy những tập hồ sơ, mỗi tập đều có nhãn ghi một cái tên. Chỉ đến khi Harry lục tới gần đáy tủ nó mới thấy một thứ kéo sự chú ý của nó ra khỏi cuộc tìm kiếm, hồ sơ ông Weasley.

Nó rút tập hồ sơ và mở ra.

Arthur Weasley

Tình trạng huyết thống: Thuần chủng, nhưng có khuynh hướng ủng hộ Muggle không chấp nhận được. Hội viên công khai của Hội Phượng Hoàng.

Gia đình: Có vợ (thuần chủng), bảy con, hai đứa nhỏ nhất học ở trường Hogwarts. Lưu ý: đứa con trai nhỏ nhất hiện đang ở nhà, bệnh nặng, thanh tra của Bộ đã xác nhận.

Tình trạng an ninh: BỊ THEO DÕI. Tất cả hoạt động đều đang được giám sát. Rất có khả năng Kẻ Phá Rối số 1 sẽ tiếp xúc (từng sống trong gia đình Weasley trước đây.)

“Kẻ Phá Rối Số Một”, Harry lăm bắm trong miệng khi nó đặt trả lại hồ sơ ông Weasley và đóng ngăn kéo. Nó thoáng nghĩ nó biết kẻ đó là ai, và đúng như nó nghĩ, khi đứng thẳng lên và liếc nhìn quanh căn phòng để tìm những chỗ cất giấu khác, nó thấy một áp phích có hình của chính nó dán trên tường với hàng chữ KẺ PHÁ RỐI SỐ MỘT in nổi bật ngang ngực nó. Một mẫu ghi chú nhỏ màu hồng với hình con mèo con ở góc được ghim vô tấm áp phích. Harry băng ngang căn phòng để đọc và thấy mục Umbridge đã viết tay mấy chữ “*Sẽ bị trừng phạt.*”

Giận chưa từng thấy, Harry tiếp tục tìm kiếm dưới đáy những chậu những rổ đựng hoa khô, nhưng chẳng ngạc nhiên chút nào khi không tìm thấy cái mặt dây chuyền ở đó. Nó nhìn lướt khắp phòng một lần chót, và trái tim nó thót một cái. Cụ Dumbledore đang trở mắt nhìn nó từ một tấm kiếng nhỏ hình chữ nhật dựng dựa vào kệ sách bên cạnh bàn giấy.

Harry chạy ngang qua phòng và chụp lấy tấm kiếng, nhưng ngay lúc chạm tay vô, nó kịp nhận ra rằng vật đó không phải là một tấm kiếng. Cụ Dumbledore đang mỉm cười buồn bã trên bìa một cuốn sách lằng bồng. Harry không nhận ra ngay tức thì hàng chữ xanh uốn éo vắt ngang qua cái nón của cụ – *Chuyện Đời và Chuyện Xạo của Albus Dumbledore* – kể cả dòng chữ hơi nhỏ hơn vắt ngang qua ngực cụ: “Rita Skeeter, tác giả ăn khách nhất của quyển *Armando Dippet: Bạc Thầy hay Thằng Dở Hơi?*”

Harry mở đại cuốn sách ra và thấy chiếm hết trang sách là một tấm hình của hai cậu bé mười mấy tuổi, cả hai cùng quàng vai nhau cười toe toét. Cậu Dumbledore, lúc chụp hình tóc để dài tới cùi chỏ, và đã để râu mọc lưa thưa khiến Harry nhớ tới cái cằm của Krum từng khiến Ron bực mình hết chỗ nói. Cậu thiếu niên đang hét vui không thành tiếng bên cạnh cậu Dumbledore có một vẻ mặt hân hoan phóng túng. Mái tóc vàng óng của cậu rủ xuống vai thành từng lọn lộn xoăn. Harry tự hỏi đó có phải là cụ Doge thời trẻ không, nhưng nó chưa kịp coi ghi chú về tấm hình thì cánh cửa văn phòng mở ra.

Nếu ông Thicknesse không ngoái nhìn lại sau lưng khi bước vào phòng, Harry sẽ không có đủ thời giờ để kéo tấm Áo Khoác Tàng hình trùm qua người nó. Dù vậy, nó nghĩ ông Thicknesse có lẽ đã thoáng thấy cử động đó, bởi vì ông đứng yên mất một lát, tò mò ngó chằm chằm vào chỗ mà Harry vừa tàng hình. Có lẽ ông cho là điều ông vừa thấy chẳng qua là ảnh cụ Dumbledore gãi mũi trên bìa cuốn sách, vì Harry vừa vội vàng đặt trả cuốn sách lên kệ. Cuối cùng ông Thicknesse đi tới bàn giấy và chĩa cây đũa phép vào cây viết lông ngỗng đã cắm sẵn trong bình mực. Cây viết nhẩy vọt ra và bắt đầu hí hoáy một bức thư ngắn cho cụ Umbridge. Chậm thật chậm, gần như nín thở, Harry lùi ra khỏi văn phòng để tới chỗ trống bên ngoài.

Những người làm sách đang túm tụm quanh tàn tích của cái Mìn bầy vẫn còn la huýt yếu ớt khi bốc khói. Harry vội vã đi

ngược lên hành lang đúng lúc cô phù thủy trẻ nói, “Tôi dám cá là nó trốn ra đây từ phòng Bùa chú Thế nghiệm, họ ấu lăm, còn nhớ vụ con vịt độc không?”

Đi thật nhanh về phía thang máy, Harry cân nhắc những khả năng để quyết định. Không có nhiều khả năng lắm là cái mặt dây chuyền đang ở trong Bộ, và không có hy vọng phù phép cách nào có thể moi ra tung tích của nó từ mụ Umbridge khi mụ ta ngồi giữa một phiên xử đông người. Ưu tiên của tụi nó lúc này là rời khỏi Bộ trước khi tụi nó bị lộ, và ngày khác sẽ thử thời vận lại. Việc đầu tiên cần làm là đi tìm Ron, hai đứa nó có thể kiếm cách nào đó rút Hermione ra khỏi phòng xử án.

Thang máy trống vắng khi lên tới nơi. Harry nhảy ngay vô và cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra khi thang máy bắt đầu xuống. Khi thang máy lắc lư ngừng lại ở tầng hai, Harry hú vía thở phào khi thấy Ron bước vào, ướt nhem và bơ phờ.

“Ch... chào,” Ron nói cà lăm với Harry khi thang máy tiếp tục chạy.

“Ron, mình là Harry nè. “

“Harry! Mèn ơi, mình quên bếng tướng tá bồ ra sao... sao Hermione không đi chung với bồ?”

“Nó phải đi xuống phòng xử án với mụ Umbridge, nó không thể nào tránh việc được và...”

Nhưng Harry chưa kịp nói dứt câu thì thang máy lại ngừng. Cửa mở ra và ông Weasley vừa bước vào, vừa nói chuyện với một bà phù thủy đứng tuổi có mái tóc vàng hoe được bới cao đến nỗi trông tựa như ổ kiến.

“... tôi hoàn toàn hiểu điều bà nói, bà Wakanda à, nhưng tôi e là tôi không thể đứng về phe...”

Ông Weasley nín bặt, ông đã nhận ra sự hiện diện của Harry. Thiệt kỳ lạ khi bị ông Weasley trừng mắt nhìn với vẻ căm ghét nhiều như vậy. Cửa thang máy đóng và cả bốn người lại lắc lư tuột xuống.

“A, chào ông Reg,” ông Weasley nói khi ngoái nhìn lại vì tiếng nước nhều long tong từ tấm áo chùng của Ron. “Không phải vợ ông đang bị thấm vẩn bữa nay sao? Ủa... Ông bị sao vậy? Sao ông ướt nhem vậy?”

“Văn phòng Yaxley bị mưa,” Ron nói. Nó nói với bờ vai ông Weasley, và Harry biết chắc chắn là Ron sợ ba nó rất có thể nhận ra nó nếu hai người nhìn thẳng vào mắt nhau. “Tôi không thể nào làm ngừng mưa được, cho nên họ biểu tôi đi kiếm Bernie – Pillsworth, tôi nghĩ họ nói...”

“Ừ, gần đây nhiều văn phòng bị mưa lắm,” ông Weasley nói. “Mà ông đã thử phép Đánh lùi bùa Khí tượng chưa? Ông Bletchley xài phép đó thành công lắm. “

“Đánh lùi Bùa Khí tượng,” Ron nói khẽ. “Chưa, con chưa thử. Cảm ơn b... ý tôi muốn nói, cảm ơn ông, ông Arthur à.”

Cửa thang máy mở ra; bà phù thủy đứng tuổi tóc bới hình ổ kiến bước ra, và Ron vọt qua bà biến mất hút. Harry tính đi theo Ron, nhưng nó bị Percy Weasley cản đường khi anh chàng này vừa chúi mũi đọc giấy tờ vừa bước gấp vào thang máy.

Mãi đến khi cửa thang máy đóng lại lạnh canh Percy mới nhận ra anh ta đang đi chung thang máy với ba mình. Anh ta liếc nhìn lên, thấy ông Weasley, mặt mày đỏ bừng, và bỏ ra khỏi thang máy ngay khi cửa lại mở ra. Trong một thoáng, Harry toan bước ra, nhưng lần này nó bị ngáng lại bởi cánh tay của ông Weasley.

“Khoan đã, ông Runcorn.”

Cửa thang máy đóng lại và trong khi thang máy lạnh canh tụt xuống, ông Weasley nói, “Tôi nghe ông đã có thông tin về Dirk Cresswell?”

Harry có ấn tượng là cơn giận của ông Weasley không hề nguôi đi vì cái sự Percy làm lơ ông. Nó quyết định cứ ngu là tốt nhất.

“Xin lỗi?”

“Đừng vờ vịt, ông Runcorn,” ông Weasley nói giọng giận dữ. “Ông đã dò ra vị pháp sư giả mạo gia phả, đúng không?”

“Tôi... nếu tôi đã làm vậy thì sao?” Harry nói.

“Thì ông Dirk Cresswell là phù thủy giỏi hơn ông mười lần,” ông Weasley nói khễ, khi thang máy tuột xuống thấp hơn. “Và nếu ông ấy sống sót qua hạn tù ở Azkaban, ông sẽ phải trả lời ông ấy, chưa kể tới vợ, các con trai, và bạn bè ông ấy...”

“Ông Arthur à,” Harry ngắt lời, “ông có biết ông đang bị theo dõi không?”

“Ông dọa tôi hả, Runcorn?” Ông Weasley la lớn.

“Không.” Harry nói. “Sự thật là vậy! Họ đang giám sát mọi hành vi cử...”

Cửa thang máy mở ra. Hai người đã xuống tới Cổng vòm. Ông Weasley khinh miệt nhìn Harry rồi bỏ ra khỏi thang máy. Harry vẫn còn đứng đó, run rẩy. Nó ước gì nó đã giả mạo người nào khác chứ không phải tay Runcorn này... Cửa thang máy đóng lại lạnh canh.

Harry rút tấm Áo khoác Tàng hình ra và lại mặc vào. Nó sẽ cố gắng một mình giải thoát Hermione trong khi Ron giải quyết vụ mưa văn phòng. Khi cửa mở, nó bước ra một hành lang lát đá được rọi bằng ánh đuốc hoàn toàn khác những hành lang trải thảm ộp gỗ ở những tầng trên. Lúc cái thang máy lắc lư kéo lên, Harry hơi rùng mình, nhìn về phía cánh cửa màu đen ở đằng xa chặn lối vào Sở Bí mật.

Nó bước đi, mục tiêu của nó không phải là cánh cửa đen, mà là khung cửa ở bên tay trái theo như nó nhớ, khung cửa mở ra cầu thang đi xuống những phòng xử án. Khi đi rón rén xuống những bậc thang, đầu óc Harry bám lấy mấy khả năng: nó vẫn còn hai trái Mìn bẫy, nhưng có lẽ chỉ cần gỗ cửa phòng xử mà vào với tư cách Runcorn thì tốt hơn, rồi yêu cầu được nói vài lời với bà Mafalda. Dĩ nhiên, nó không biết danh phận tay Runcorn này có đủ quan trọng để qua thoát vụ này hay không, và ngay cả nếu như nó xoay sở trót lọt, thì liệu việc

Hermione biến mất luôn có gậy ra một vụ lục soát trước khi tụi nó ra khỏi Bộ không...

Mãi suy nghĩ nó không cảm nhận được ngay một cơn ớn lạnh bất thường khiến nó rùng mình, như thể nó vừa sa vào một đám sương mù. Theo mỗi bước đi tới, nó càng lúc càng thấy lạnh hơn, một cái lạnh xộc thẳng vào cổ họng và xé phanh buồng phổi nó. Và rồi nó nhận ra cái cảm giác thất vọng, vô vọng lén lút đó đang tràn vào nó, đang trương nở bên trong nó...

“Giám ngục,” nó nghĩ.

Và khi xuống tới bậc cuối cùng của cầu thang rồi rẽ phải, nó thấy một cảnh hãi hùng. Lối đi tối thui bên ngoài phòng xử án đầy ắp những hình thù cao nghều đội mũ trùm đen che kín hoàn toàn gương mặt, tiếng thở phì phèo của chúng là âm thanh duy nhất vang lên nơi đây. Những phù thủy gốc Muggle bị đưa vào để thẩm vấn ngồi dồn cục trên những băng ghế gỗ cứng sợ hãi người và run lập cập. Hầu hết họ đều úp mặt vào hai bàn tay, có lẽ là một cố gắng theo bản năng che chắn mình khỏi những cái miệng tham tàn của bọn Giám ngục. Một số người cùng đi với gia đình, một số khác ngồi một mình. Bọn Giám ngục vờn qua vờn lại trước mặt họ, và cái lạnh giá, nỗi vô vọng, nỗi tuyệt vọng ở chốn này ập xuống Harry như một lời nguyền...

Chống lại, nó tự nhủ, nhưng nó biết là nó không thể triệu Thần Hộ mệnh đến đây mà không để lộ hành tung ngay tức thì. Cho nên nó đi nhanh tới trước, hết sức lặng lẽ, và theo mỗi bước nó đi, sự tê điếng dường như chiếm dần óc nó, nhưng nó buộc mình phải nghĩ đến Hermione và Ron, những người đang cần đến nó.

Đi xuyên qua những hình thù đen thui cao nghều thật dễ sợ: những gương mặt không mắt khuất dưới mũ trùm quay theo nó khi nó đi ngang qua, và nó cảm thấy chắc chắn chúng đánh hơi được nó, có lẽ đánh hơi được sự hiện diện của con người vẫn còn chút hy vọng nào đó, vẫn còn chút phản kháng nào đó.

Và rồi, một trong những cánh cửa căn hầm bên trái hành lang bật mở và tiếng gào thét từ đó vang dội ra, đột ngột và kinh hoàng giữa sự im lặng đông cứng.

“Không, không, tôi lai mà, tôi hai dòng máu, tôi thê! Cha tôi là phù thủy, ông tôi là phù thủy, tra cứu lại dùm tên Arkie Alderton, ông là người thiết kế chổi bay nổi tiếng, tra lại tên ông ấy đi, tôi thê... buông tôi ra, buông tôi ra...”

“Đây là lời cảnh cáo cuối cùng cho ông,” giọng êm dịu của mẹ Umbridge vang lên, được khuếch âm bằng pháp thuật để vang to át hẳn tiếng gào thét tuyệt vọng của người đàn ông. “Nếu ông còn chống cự, ông sẽ phải lãnh Nụ hôn của Giám ngục.”

Tiếng kêu gào của người đàn ông lắng xuống, nhưng tiếng khóc uất nghẹn vẫn còn vang vọng suốt hành lang.

“Đem hắn đi,” mẹ Umbridge nói.

Hai tên Giám ngục xuất hiện ở ngưỡng cửa của phòng xử án, mấy bàn tay sứt sẹo mục rữa của chúng túm chặt lấy cánh tay của ông pháp sư, ông ta dường như đang chết ngất. Chúng lôi ông lướt xuống hành lang, và bóng tối chúng để lại đằng sau nuốt chửng ông khiến không còn ai thấy ông đâu nữa.

“Tiếp theo... Mary Cattermole,” mẹ Umbridge gọi.

Một người đàn bà nhỏ xíu đứng dậy; bà run rẩy từ đầu đến chân. Mái tóc đen của bà được chải mượt ra sau và bới lại thành một búi và bà mặc một bộ áo chùng trơn dài. Gương mặt của bà cắt không còn giọt máu. Khi bà đi ngang qua bọn Giám ngục, Harry thấy bà rùng mình.

Khi cánh cửa căn hầm bắt đầu chuyển động để đóng lại, Harry lách vào phòng xử án sau lưng bà Cattermole. Nó đã hành động theo bản năng, chứ không tính toán gì ráo, chẳng qua nó ghét cái cảnh bà ta bước một mình vào căn hầm.

Đây không phải căn hầm mà nó từng bị thẩm vấn vì dùng pháp thuật không đúng luật. Căn hầm này nhỏ hơn nhiều,

mặc dù trần hầm vẫn rất cao, gây ra nỗi hoảng sợ tưởng đâu bị kẹt dưới một đáy giếng sâu.

Trong này còn có nhiều Giám ngục hơn nữa, chúng tỏa hơi lạnh buốt khắp nơi; chúng đứng như những lính canh không mặt mũi ở những góc xa nhất trên những cái bậc cao. Trên bậc, sau hàng chấn song, mụ Umbridge ngồi giữa Yaxley và Hermione, mặt cô nàng này tái mét như mặt bà Cattermole. Dưới chân bậc, một con mèo lông dài màu bạc óng ánh lẩn quẩn bò lên bò xuống, rồi bò xuống bò lên, và Harry nhận thấy con mèo ở đó để bảo vệ những công tố viên khỏi nỗi tuyệt vọng phát ra từ bọn Giám ngục: nỗi tuyệt vọng là để dành cho kẻ bị buộc tội, chứ không phải cho kẻ kết án.

“Ngồi xuống,” mụ Umbridge nói bằng giọng êm dịu mượt mà.

Bà Cattermole lụp chụp vấp vấp đi tới cái ghế đơn đặt giữa sàn bên dưới cái bậc. Khi bà đã ngồi xuống, dây xích loảng xoảng thò ra từ chỗ gác tay của cái ghế trói bà vô đó.

“Bà là Mary Elizabeth Cattermole hả?” Mụ Umbridge hỏi.

Bà Cattermole chỉ run run gật đầu một cái.

“Kết hôn với ông Reginald Cattermole của Sở Bảo trì Pháp thuật hả?”

Bà Cattermole bật khóc.

“Tôi không biết anh ấy đang ở đâu, lẽ ra anh ấy phải gặp tôi ở đây!”

Mụ Umbridge phớt lờ bà Cattermole.

“Mẹ của Maisie, Ellie, và Alfred Cattermole hả?”

Bà Cattermole càng khóc thảm thiết hơn.

“Mấy đứa nhỏ sợ lắm, tụi nó sợ tôi sẽ không thể trở về nhà...”

“Miễn giùm đi,” Yaxley nạt. “Đám con nít ranh của bọn Máu bùn không gọi được thương cảm của bọn ta đâu.”

Tiếng nức nở của bà Cattermole đã che át được tiếng chân bước của Harry khi nó thận trọng đi về phía những bậc thềm

dẫn lên cái bục cao. Khi nó ngang qua chỗ con mèo Thần Hộ mệnh đang đi tuần, nó cảm thấy sự thay đổi nhiệt độ ngay: ở đó ấm áp và dễ chịu. Nó chắc chắn Thần Hộ mệnh là của mụ Umbridge, và con mèo sáng lên rực rỡ như vậy bởi vì mụ Umbridge quá vui ở đây, trong môi trường của mụ, bảo vệ những luật quái dị mà mụ đã góp phần thảo ra. Từ từ và hết sức cẩn thận, Harry lách dài theo cái bục đằng sau lưng mụ Umbridge, Yaxley và Hermione, ngồi xuống cái ghế đằng sau Hermione. Nó ngại làm cho Hermione giật mình. Nó nghĩ đến chuyện ế mồi ừ tai lên mụ Umbridge và gã Yaxley, nhưng chỉ riêng việc rì rầm câu thần chú cũng đủ khiến cho Hermione giật mình. Bỗng mụ Umbridge cất cao giọng nói với bà Cattermole, và Harry chụp lấy cơ hội đó ngay.

“Mình ở sau lưng bồ,” nó thì thầm vào tai Hermione.

Đúng như nó dự kiến, cô nàng giật bắn người mạnh đến nỗi suýt hất đổ bình mực mà cô nàng lẽ ra dùng để ghi biên bản cuộc thẩm vấn, nhưng cả mụ Umbridge và gã Yaxley đều đang tập trung vào bà Cattermole, nên chuyện này xảy ra mà không bị chú ý.

“Bà Cattermole, khi bà đến Bộ hôm nay, bà đã bị tước một cây đũa phép,” mụ Umbridge nói, “Tám-và-ba-phần-tư phân, gỗ anh đào, lõi lông kỳ lân. Bà có nhận ra đúng như miêu tả không?”

Bà Cattermole gạt đầu, chùi nước mắt bằng tay áo.

“Bà có thể cho chúng tôi biết bà đã lấy cây đũa phép đó từ vị phù thủy hay pháp sư nào không?”

“Lấy... lấy?” Bà Cattermole khóc nức nở. “Tôi đâu có... lấy của ai. Tôi m... mua nó khi tôi mười một tuổi. Nó... nó... nó... *chọn* tôi mà.”

Bà khóc thảm thiết hơn nữa.

Mụ Umbridge phá ra cười giọng ẻo lả kiểu con gái khiến Harry chỉ muốn đập. Mụ chồm tới trên hàng chắn song để ngắm nạn nhân kỹ hơn, và một cái gì đó bằng vàng cũng đung

đưa tới trước và lòng thòng giữa khoảng không: cái mặt dây chuyền.

Hermione cũng đã thấy cái đó; cô bé thốt ra một tiếng ré nhỏ nhỏ, nhưng mụ Umbridge và gã Yaxley vẫn đang mãi mê vờn môi, không nghe thấy gì hết.

“Không,” mụ Umbridge nói. “Không, tôi không tin đâu, bà Cattermole à. Những cây đũa phép chỉ chọn phù thủy và pháp sư. Bà không phải là phù thủy. Tôi có ở đây bản trả lời của bà cho cuộc điều tra mà chúng tôi đã gửi cho bà... Mafalda, cô đưa hồ sơ cho tôi.”

Mụ Umbridge chìa ra một bàn tay nhỏ: lúc đó mụ trông giống một con cóc đến nỗi Harry hơi ngạc nhiên thấy giữa những ngón tay múp míp của mụ không có màng da. Hai bàn tay của Hermione đang run run vì sửng sốt. Cô bé xốc tung đồng tài liệu đặt cân xứng trên cái ghế bên cạnh, cuối cùng rút ra một xấp giấy da có tên của bà Cattermole trên đó.

“Cái đó... cái đó xinh ghê, bà Dolores à,” Hermione nói, chỉ vào cái mặt dây chuyền lấp lánh trên những nếp gấp dợn sóng của cái áo mụ Umbridge.

“Cái gì?” Mụ Umbridge nói như tát lại, mắt liếc xuống, “À, phải... một món gia bảo cổ xưa,” mụ nói, vỗ vỗ nhẹ lên cái mặt dây chuyền đang nằm trên bộ ngực đồ sộ của mụ. “Chữ S viết tắt của chữ Selwyn... Tôi có bà con với Selwyn... thật ra thì hiếm có gia đình thuần chủng nào mà tôi không có họ hàng... Đáng tiếc,” mụ nói tiếp giọng lớn hơn, tay gõ gõ trên bản trả lời câu hỏi điều tra của bà Cattermole, “là không thể nói như thế về bà. *'Nghề nghiệp cha mẹ: buôn bán rau cải'*.”

Yaxley cười giễu. Phía dưới, con mèo bạc lông xù rảo lên rảo xuống, và bọn Giám ngục đứng đợi ở góc phòng.

Chính lời nói láo của mụ Umbridge đã làm máu trào lên tới đầu Harry và bịt tắt ý thức thận trọng của nó – cái mặt dây chuyền mà mụ ta ăn hối lộ từ một tên trộm vặt lại đang được mụ ta dùng để nở về danh giá thuần chủng của chính mình.

Harry giơ cao cây đũa phép, thậm chí không buồn giấu giếm cây đũa dưới tấm Áo khoác Tàng hình, và hô: “*Điểm huyết!*”

Một tia sáng đỏ nhá lên; mụ Umbridge ngã gục xuống, trán đập vào cạnh của hàng chấn song: hồ sơ của bà Cattermole tuột khỏi đùi mụ rớt xuống sàn, và bên dưới, con mèo bạc đang lớn vờn bóng biến mất. Khí lạnh như băng ập vào mọi người như một luồng gió đang xộc tới. Bối rối, Yaxley ngoái lại tìm nguyên nhân sự cố và thấy bàn tay Harry chơ vơ không đầu mình đang cầm đũa phép chĩa ngay vào hắn. Hắn toan rút cây đũa phép của hắn ra, nhưng trễ quá rồi: “*Điểm huyết!*” Yaxley trượt té xuống đất nằm còng queo trên sàn.

“Harry!”

“Hermione à, nếu bồ cho là mình cứ ngồi yên đây để cho mụ giả đồ...”

“Harry, bà Cattermole!”

Harry xoay vòng lại, cởi phắt tấm Áo khoác Tàng hình ra; phía dưới, bọn Giám ngục đã rời khỏi những góc phòng; chúng đang lướt về phía người đàn bà bị xiềng xích vào cái ghế: có thể vì Thần Hộ mệnh đã biến mất hoặc vì cảm thấy không bị chủ kiểm soát nữa, chúng dường như bứt bỏ sự ràng buộc. Bà Cattermole thét lên một tiếng gào khản khiếp đầy hoảng sợ khi bàn tay sứt sẹo nhẩy nhựa chụp lấy cổ của bà ấn mặt bà ra sau.

“*HÚ HỒN THẦN HỘ MỆNH!*”

Con hươu bạc phóng ra từ đầu cây đũa phép của Harry và nhẩy về phía bọn Giám ngục khiến bọn chúng rút lui và lại tan vào bóng tối. Ánh sáng của con hươu mạnh và ấm hơn sức bảo vệ của con mèo, tràn khắp căn hầm khi nó phi quanh phòng.

“Lấy cái Trường Sinh Linh Giá,” Harry bảo Hermione.

Nó chạy ngược xuống những bậc thang, nhét tấm Áo khoác Tàng hình trở vào ba lô, và đến bên bà Cattermole.

“Ông sao?” Bà ngó mặt nó tròn tròn, thì thào. “Nhưng... nhưng anh Reg nói ông là kẻ đã nộp tên tôi để điều tra mà!”

“Tôi hả?” Harry lăm bắm, giật mạnh sợi dây xích đang trói cánh tay bà, “À, tôi vừa đổi ý. *Cắt đứt!*” Không có gì xảy ra. “Hermione, làm sao cởi bỏ những xiềng xích này?”

“Chờ tí, mình đang bận tay trên này...”

“Hermione! Tội mình đang ở giữa vòng vây của bọn Giám ngục!”

“Mình biết, Harry à, nhưng nếu mù ta tỉnh lại và thấy mất cái mặt dây chuyền thì... mình phải chế ra một cái giống hệt... *Sinh đôi!* Được rồi... Vậy là mù sẽ bị lừa...”

Hermione chạy xuống những bậc thang.

“Để coi... *Giải thoát!*”

Xiềng xích kêu loảng xoảng và rút lại vào tay ghế. Bà Cattermole có vẻ còn hoảng sợ hơn cả trước đó.

“Tôi không hiểu,” bà thì thào.

“Bà phải rời khỏi nơi đây với tội này,” Harry vừa nói vừa kéo bà đứng lên. “Về nhà, dắt con cái chạy xa, chạy ra khỏi xứ này nếu cần. Tự cải trang và chạy trốn đi. Bà đã thấy chuyện này như thế nào rồi đó, bà sẽ chẳng có được phiên tòa công minh nào ở đây đâu.”

“Harry,” Hermione nói, “Làm sao tội mình ra khỏi chỗ này khi bọn Giám ngục đầy nhóc ngoài cửa?”

“Thần Hộ mệnh,” Harry nói, chĩa cây đũa phép vào chính Thần Hộ mệnh của nó. Con hươu chạy chậm lại rồi thông thả bước đi về phía cửa, vẫn tỏa sáng rạng rỡ. “Gọi lên được càng nhiều càng tốt; bồ gọi Thần Hộ mệnh của bồ đi, Hermione”

“*Hú... Hú hồn Thần Hộ mệnh,*” Hermione hô lên, nhưng chẳng có gì xảy ra.

“Đây là thần chú duy nhất mà cô ấy bị trục trặc,” Harry nói với bà Cattermole đang kinh ngạc hết sức. “Hơi xui xẻo, thiệt là... ráng lên, Hermione...”

“*Hú hồn Thần Hộ mệnh!*”

Một con rái cá bạc vọt ra từ đầu cây đũa phép của Hermione và duyên dáng bơi trong không khí để đến hỗ trợ con hươu.

“Đi thôi,” Harry nói, và nó dẫn Hermione cùng bà Cattermole chạy ra cửa.

Khi các Thần Hộ mệnh lướt ra khỏi căn hầm, đám người ngồi đợi bên ngoài đều sửng sốt. Harry nhìn quanh; bọn Giám ngục đã giạt sang hai bên, tan biến vào bóng tối, tan tác trước những Thần Hộ mệnh.

“Đã có quyết định là tất cả mọi người nên về nhà và cùng gia đình đi tìm chỗ trốn,” Harry nói với những phù thủy gốc Muggle đang ngồi đợi, họ đều bị chói mắt vì ánh sáng của những Thần Hộ mệnh và vẫn còn co ro cúm rúm. “Trốn ra nước ngoài nếu có thể. Miễn là tránh thiệt xa Bộ. Đó là... ơ... quan điểm chính thức mới ra. Bây giờ mọi người chỉ cần đi theo các Thần Hộ mệnh là có thể ra tới Cổng vòm.

Tụi nó xoay sở đến được những bậc thềm đá mà không bị trở ngại lắm, nhưng khi đi tới gần thang máy, Harry bắt đầu hoang mang lo ngại. Nếu tụi nó kéo vào Cổng vòm với sự hộ tống của một con hươu bạc và một con rái cá bạc, cùng với khoảng hai chục người bị cáo là phù thủy gốc Muggle, thì Harry không thể không lo việc tụi nó sẽ thu hút sự quan tâm ngoài ý muốn. Nó vừa đạt được cái kết luận không đáng phần khởi này thì thang máy kêu lanh canh ngừng lại trước mặt tụi nó.

“Anh Reg!” Bà Cattermole hét lên, và lao mình vào cánh tay Ron. “Anh Runcorn thả em ra, anh ấy đánh mụ Umbridge và gã Yaxley, và anh ấy biểu tất cả tụi mình bỏ xứ mà đi. Em thấy mình nên làm vậy, anh Reg à. Thiệt mà, tụi mình mau mau về nhà dắt díu con cái và... Sao anh ướt nhem vậy?”

“Nước,” Ron lau bầu, tự gỡ mình ra khỏi tay bà Cattermole. “Harry, chúng biết có kẻ đột nhập ở trong Bộ, chuyện gì đó dính tới cái lỗ trên cánh cửa văn phòng mụ Umbridge. Mình đoán là tụi mình có chừng năm phút nếu...”

Thần Hộ mệnh của Hermione biến mất bằng một tiếng nổ *bụp* khi cô bé quay gương mặt kinh hoàng về phía Harry.

“Harry, nếu tụi mình bị kẹt ở đây...”

“Nếu chúng ta đi nhanh lên thì sẽ không bị kẹt lại,” Harry nói. Nó nói với đám người im lặng đằng sau tụi nó, tất cả đều đang trở mắt nhìn nó trân trân.

“Ai có đũa phép?”

Khoảng một nửa số người giơ tay lên.

“Được, tất cả những ai không có đũa phép phải bám vào người nào có đũa phép. Chúng ta phải thật nhanh trước khi họ chặn chúng ta lại. Đi thôi.”

Cả đám cố nhồi nhét hết vào hai cái thang máy. Thần Hộ mệnh của Harry đứng gác trước cánh cửa lưới bằng vàng khi cửa đóng lại và thang máy bắt đầu kéo lên.

“Tầng tám,” giọng bình thản của một bà phù thủy vang lên. “Cổng vòm.”

Harry biết ngay là tụi nó gặp rắc rối to. Cổng vòm đầy người đang đi từ lò sưởi này đến lò sưởi khác để niêm phong lại.

“Harry!” Hermione ré lên. “Tụi mình làm gì nữa đây...?”

“NGỪNG LẠI!” Harry gầm lên, và giọng oai phong của Runcorn vang vọng khắp Cổng vòm: những phù thủy đang niêm phong lò sưởi đứng sững ra. “Đi theo tôi.” Nó thì thầm với đám phù thủy gốc Muggle khiếp đảm, họ chúm chụm nhau di chuyển tới trước, bị Hermione và Ron lừa đằng sau.

“Chuyện gì vậy, anh Albert?” Ông pháp sư hỏi đầu hỏi, chính là cái ông đã cùng chui ra từ một lò sưởi với Harry trước đó. Ông ta có vẻ lo lắng.

“Đám người này cần phải ra khỏi Bộ trước khi các ông niêm phong cửa ra,” Harry nói với tất cả uy quyền mà nó có thể gồng lên được.

Đám pháp sư đứng trước mặt nó nhìn nhau.

“Chúng tôi được lệnh đóng tất cả cửa ra và không để cho bất kỳ ai...”

“Ông cãi lệnh tôi hả?” Harry quát tháo dọa dẫm. “Ông có muốn tôi đem gia phả của ông ra kiểm tra không, như tôi đã làm cho Dirk Cresswell ấy?”

“Dạ, xin lỗi!” Ông pháp sư hỏi đầu há hốc miệng khiếp sợ đứng thụt lùi lại. “Tôi đâu có ý gì đâu, anh Albert, chẳng qua tôi tưởng... tôi tưởng họ vô đây để thẩm vấn và...”

“Máu của họ thuần,” Harry nói, và giọng trầm đục của nó vang vọng rất ấn tượng khắp sảnh đường. “Thuần hơn rất nhiều người trong bọn các ông, tôi dám nói vậy. Quý vị ra đi,” nó nói oang oang với đám phù thủy gốc Muggle, những người này bèn nhốn nháo chạy tới lò sưởi và bắt đầu biến mất từng cặp một. Các pháp sư của Bộ đứng lưỡng lự, một số tỏ ra bối rối, một số hoảng sợ lo lắng. Bỗng:

“Mary!”

Bà Cattermole ngoái đầu lại. Ông Reg Cattermole thực vừa mới chạy ra khỏi thang máy, sau khi hết ối mưa, nhưng vẫn còn xanh xao mặt mũi.

“Anh R... Reg?”

Bà Cattermole hết dòm ông chồng đến ngó Ron, nó chửi um lên.

Ông pháp sư hỏi đầu há hốc miệng, đầu ông quay ngược quay xuôi từ ông Reg Cattermole này đến ông Reg Cattermole kia.

“Ê... chuyện gì đang xảy ra vậy? Vụ này là sao?”

“Bít lối ra! Niêm phong cửa!”

Yaxley đã xộc ra từ một thang máy khác và chạy về phía đám người bên cạnh các lò sưởi, nơi tất cả phù thủy gốc Muggle đã chui qua đó biến mất, ngoại trừ bà Cattermole. Khi ông pháp sư hỏi đầu giờ cao cây dừa phép, Harry cũng giờ nắm đám bụi tổ của nó thụi cho ông một cái, khiến ông ta bay vèo lên không.

“Nãy giờ hẳn giúp bọn phù thủy gốc Muggle chạy trốn đó, Yaxley!” Harry thét.

Đồng nghiệp của ông hỏi đầu rộn lên phân bua cãi lại om xòm, thừa cơ hội này Ron túm chặt bà Cattermole, kéo bà tới một lò sưởi vẫn còn mở, và biến mất. Lúng ta lúng túng, Yaxley hết nhìn Harry đến ông pháp sư bị ắn đấm, trong khi

ông Reg Cattermole thực gào lên: “Vợ tôi! Thằng nào đi với vợ tôi vậy? Chuyện gì đang xảy ra đây?”

Harry thấy đầu Yaxley quay lại, nó thấy một tia sự thật lộ dần trên gương mặt dần đỏ.

“Đi mau!” Harry hét với Hermione; nó nắm tay cô bé và cùng nhảy vào lò sưởi trong lúc lời nguyên của Yaxley bay véo qua đầu của Harry. Tụi nó ngất ngư một lát trước khi vọt ra khỏi cái bồn cầu tiêu trong một cái buồng vệ sinh. Harry mở tung cánh cửa: Ron đang đứng đó bên cạnh mấy chậu rửa mặt, vẫn còn vật lộn với bà Cattermole.

“Anh Reg, em không hiểu...”

“Buông ra, tôi không phải là chồng bà, bà phải đi về nhà ngay.”

Một tiếng động vang lên trong cái buồng vệ sinh đằng sau tụi nó; Harry ngoái nhìn ra sau; Yaxley vừa xuất hiện.

“CHUỒN!” Harry gào lên. Nó nắm tay Hermione và cánh tay Ron rồi xoay mình tại chỗ.

Bóng tối nhận chìm tụi nó, cùng với cảm giác bàn tay ép chặt, nhưng có gì đó không ổn... tay Hermione dường như tuột khỏi nắm tay của nó...

Nó tự hỏi hay là nó sắp chết ngộp; nó không thể thở hay thấy nữa và điều chắc chắn duy nhất trên thế giới này là cánh tay Ron và mấy ngón tay của Hermione đang từ từ tuột ra...

Và nó nhìn thấy cánh cửa ngôi nhà số mười hai, quảng trường Grimmauld, với cái gỗ cửa tạc hình con rắn, nhưng chưa kịp lấy hơi lại thì một tiếng thét vang lên cùng một tia sáng tím nhá lên: bàn tay Hermione đột ngột chụp trở lại tay nó và mọi thứ lại đen thui.

Chương Mười Bốn

Tên trộm

Harry mở mắt ra và bị chói lóa vì màu xanh lá và vàng kim; nó không biết chuyện gì đã xảy ra, nó chỉ biết nó đang nằm trên cái gì đó có vẻ là cành và lá cây.

Cố gắng hít hơi vào hai buồng phổi cảm giác như đã bị dẹt lép, nó chớp mắt và nhận ra ánh sáng chói lòa là ánh nắng xuyên qua tán lá cao tít phía trên.

Bỗng một vật gì đó co giật sát mặt nó. Nó cố nhắc mình lên bằng hai tay và hai đầu gối, sẵn sàng đối đầu với sinh vật hung tợn nho nhỏ nào đó, nhưng nó thấy cái vật đó hóa ra là bàn chân của Ron. Nhìn quanh quất, Harry thấy hai đứa nó và Hermione đang nằm trên mặt đất một cánh rừng, dường như chỉ có ba đứa nó mà thôi.

Harry nghĩ ngay đến Rừng Cấm, và trong tích tắc, mặc dù nó biết là tụi nó mà xuất hiện trên đất đai của trường Hogwarts thì thiệt là ngu ngốc và nguy hiểm, tim nó vẫn rộn lên khi nghĩ tới chuyện lén đi qua rừng cây đến cái chòi của bác Hagrid. Nhưng, chỉ trong khoảng thời gian ngắn đủ để Ron rên lên một tiếng nho nhỏ và Harry bò về phía Ron, Harry nhận ra đây không phải là Rừng Cấm; cây cối có vẻ nhỏ hơn, mọc thưa hơn, và mặt đất trống trải hơn.

Nó gặp Hermione ở phía đầu của Ron, cô bé cũng đang bò trên hai tay và hai chân. Ngay khi Harry nhìn xuống Ron, tất cả mọi bản khoăn khác biến ngay ra khỏi đầu Harry, bởi vì máu chảy ứ đọng sưng toàn bộ sườn trái của Ron và mặt nó nổi bật lên, xám ngoét trên mặt đất trải lá. Món thuốc Đa Quả dịch lúc này đang nhả dần tác dụng: hình dạng Ron đã trở lại một nửa là nó, còn một nửa vẫn là ông Cattermole, tóc nó đang càng lúc càng đỏ hơn trong khi mặt nó chẳng còn được chữa lại cho chút sắc màu nào.

“Nó bị sao vậy?”

“Sốt thân,” Hermione nói, ngón tay cô bé đã lần vô trong ống tay áo của Ron, nơi máu ứ đọng nhất và sạm màu nhất.

Harry nhìn mà hãi hùng khi Hermione xé toạc áo sơ mi của Ron. Lâu nay nó cứ tưởng sốt thân là chuyện tiểu lâm, nhưng

đây... ruột gan nó cồn cào khó chịu khi Hermione tuột trần cánh tay trên của Ron, để lộ ra một mảng thịt bị thiếu, như thể được thỏ gọn gàng bằng một con dao.

“Harry, mau lên, trong cái túi xách của mình đó, có một cái chai nhãn đề Tinh chất Bạch tiễn...”

“Túi xách... có ngay...”

Harry chạy thật nhanh tới chỗ Hermione đã Độn thổ lên, túm chặt cái túi xách tay bằng hột cườm nhỏ xíu và thọc tay vào trong đó. Ngay lập tức, hết vật này đến vật khác tự giới thiệu bằng cách tiếp xúc với ngón tay của nó. Nó sờ được gáy da của những cuốn sách, những tay áo len, gót giày...

“*Mau lên!*”

Harry bèn chụp cây đũa phép trên mặt đất và chĩa vào đáy cái túi xách kỳ diệu.

“*Bạch tiễn tới đây!*”

Một cái chai nhỏ màu nâu vọt ra khỏi túi xách; nó chụp lấy và vội vã quay lại với Hermione và Ron, mắt Ron vẫn còn hé mở, nhưng chỉ thấy mỗi vạch lòng trắng lộ ra giữa hai mí mắt.

“Ron xỉu rồi,” Hermione nói, cô bé cũng tái xanh; mặc dù tóc vẫn còn xám ở vài chỗ, nhưng cô bé trông không còn giống bà Mafalda nữa. “Harry, mở nút chai giùm mình, tay mình đang run quá.”

Harry vặn cái nút ra khỏi cái chai nhỏ, Hermione cầm lấy và nhều ba giọt thuốc vào vết thương đang chảy máu. Khói xanh lè tỏa thành cuộn bốc thẳng lên và khi khói tan, Harry thấy máu đã ngừng chảy. Vết thương bây giờ trông có vẻ đã lành nhiều ngày, da non đã kéo kín miệng chỗ vừa mới là vết thương toang hoác.

“Tuyệt chiêu!” Harry nói.

“Mình chỉ dám làm nhiều đó thôi,” Hermione run rẩy nói. “Có mấy thần chú có thể giúp Ron bình phục hoàn toàn, nhưng mình không dám thử, rủi mà làm trật thì sẽ gây thương tích trầm trọng hơn... Ron mất quá nhiều máu rồi...”

“Làm sao mà nó bị thương? Ý mình là...” Harry lắc đầu, cố gắng làm cho đầu óc mình sáng sủa ra, để hiểu được chuyện gì vừa xảy ra. “Tại sao tụi mình lại ở đây? Mình tưởng tụi mình trở về quảng trường Grimmauld chứ?”

Hermione hít vào một hơi thật sâu, cô bé trông như sắp khóc.

“Harry à, mình không nghĩ là tụi mình còn có thể trở về nơi đó nữa.”

“Bồ nói sao...?”

“Khi tụi mình độn thổ, Yaxley đã tóm được mình và mình không thể rảy hắc ra, hắc quá mạnh, và hắc vẫn còn bám chặt khi tụi mình về tới quảng trường Grimmauld, và rồi... vậy đó, mình nghĩ hắc chắc hắc đã nhìn thấy cánh cửa, và tưởng là tụi mình dừng ở đó, nên hắc thả lỏng nắm tay và mình tìm cách gạt được hắc ra rồi đưa cả ba đứa mình tới đây, thay vì vào nhà ở quảng trường Grimmauld.”

“Nhưng vậy thì, hắc ở đâu? Khoan... bồ đâu có nói là hắc đang ở Quảng trường Grimmauld hả? Hắc đâu có thể vô nhà được?”

Mắt Hermione rơm rớm nước mắt khi cô bé gạt đầu.

“Harry à, mình nghĩ hắc có thể. Mình... mình đã buộc hắc thả mình ra bằng cách ếm bùa Rút ra, nhưng mình đã đem hắc vô trong vòng bảo vệ bùa Trung tín. Từ khi thầy Dumbledore chết, tụi mình đều trở thành Người giữ Bí mật, vậy là coi như mình đã đưa cho hắc bí mật, đúng không?”

Không cần phải giả vờ; Harry biết chắc Hermione nói đúng. Đây là một cú đấm trầm trọng. Nếu Yaxley có thể vô được trong nhà thì tụi nó đừng hòng trở lại đó. Ngay lúc này đây, hắc có lẽ đang đưa những Tử Thần Thực Tử khác đến đó bằng phép Độn thổ. Mặc dù ngôi nhà âm u và ngột ngạt nỗi buồn, nhưng đó đã là nơi tị nạn an toàn của tụi nó; thậm chí là một kiểu gia đình, khi mà giờ đây Kreacher vui vẻ và thân thiện hơn nhiều. Harry tưởng tượng con gia tinh giờ này đang bận rộn làm món bánh nướng thập cẩm mà Harry, Ron và

Hermione sẽ chẳng bao giờ được ăn, nó nhói lên một nỗi đau tức rỏ, một nỗi đau không đáng gì đến đồ ăn cả.

“Harry à, mình xin lỗi, mình rất tiếc.”

“Đừng ngu, đâu phải lỗi của bồ. Nếu cần trách thì đó là lỗi mình...”

Harry rút tay vào túi và lấy ra con mắt của thầy Mắt Đen. Hermione co rúm lại, về mặt hải hùng.

“Mụ Umbridge đã gắn nó trên cánh cửa văn phòng của mụ để rình rập người ta. Mình không thể bỏ mặc nó ở đó... nhưng chính vì vậy mà chúng biết có kẻ đột nhập.”

Hermione chưa kịp trả lời thì Ron rên lên và mở mắt ra. Nó vẫn còn xám ngoét và mặt rịn mồ hôi lấp lánh.

“Bồ thấy sao?” Hermione thì thầm.

“E quá,” Ron rên rỉ, cau mặt khi sờ cánh tay bị thương. “Tụi mình đang ở đâu đây?”

“Trong khu rừng mà người ta tổ chức Cúp Quidditch Thế giới.” Hermione nói. “Mình muốn đến một nơi kín đáo, bí mật, và chỗ này...”

“... là nơi đầu tiên bồ nghĩ tới,” Harry nói nốt giùm Hermione, vừa liếc nhìn quanh cái trảng có vẻ hoang vu. Nó không thể không nhớ lại điều đã xảy ra khi lần trước tụi nó Độn thổ tới nơi mà Hermione nghĩ tới đầu tiên – làm cách nào bọn Tử Thần Thực Tử lại tìm ra được tụi nó chỉ trong vòng vài phút. Liệu có phải nhờ phép Đọc tâm trí? Liệu ngay lúc này Voldemort hay tay sai hắn có biết được Hermione đã đưa tụi nó đi đâu không?

“Bồ có cho là tụi mình nên đi tiếp không?” Ron hỏi Harry, và Harry có thể thấy qua vẻ mặt Ron là Ron cũng đang suy nghĩ giống nó.

“Mình không biết.”

Trông Ron vẫn còn xanh xao và yếu ớt. Nó không buồn cố gắng ngồi dậy và có vẻ yếu đến nỗi không thể ngồi dậy được. Viễn cảnh chuyển nó đi thiệt là nản lòng.

“Bây giờ tụi mình cứ ở lại đây,” Harry nói.

Có vẻ nhẹ nhõm, yên tâm, Hermione đứng dậy.

“Bồ đi đâu vậy?” Ron hỏi.

“Nếu ở lại đây, tụi mình cần phải ếm một số bùa bảo vệ quanh chỗ này,” Hermione đáp, và giơ cao cây đũa phép, cô bé bắt đầu đi một vòng rộng quanh Harry và Ron, vừa bước đi vừa lầm rầm những câu thần chú. Harry thấy vài xao động nhỏ trong bầu không khí chung quanh: có vẻ như Hermione vừa tung một làn khói nóng mù mịt phủ lên khoảng đất trống.

“Kỵ giải bùa... Tổng bảo vệ... Đuổi Muggle... Bịt tai...” Harry, bồ có thể lấy lều ra rồi.”

“Lều nào?”

“Trong túi xách!”

“Trong cái... tất nhiên rồi,” Harry nói.

Lần này nó không thềm mất công mò mẫm bên trong túi nữa, mà dùng một bùa triệu tập khác. Cái lều hiện ra thành một đồng tùm lum vải bạt, dây thừng, và cột chống. Một phần cái nhờ mùi của mấy con mèo, Harry nhận ra đó chính là cái lều mà tụi nó đã ngủ vào cái đêm xảy ra trận tranh Cúp Quidditch Thế giới.

“Mình tưởng cái này của tay Perkins ở Bộ?” Nó hỏi khi bắt đầu gỡ những cọc buộc lều ra.

“Hình như ổng không muốn lấy lại, bệnh đau lưng của ổng nặng lắm,” Hermione nói, lúc này cô bé đang làm một động tác ếm bùa hình số tám phức tạp bằng cây đũa phép. “Cho nên ba của Ron nói mình có thể mượn đỡ. *Dựng lên!*” Hermione nói thêm, chĩa cây đũa phép vào đồng vải bạt lủng nhùng, và với một chuyển động mềm mại, đồng lủng nhùng ấy nổi lên trong không khí rồi ổn định đâu ra đấy, hoàn toàn được dựng xong trên mặt đất trước mặt Harry, và một cái cọc lều vọt ra khỏi hai bàn tay chưng hửng của nó để cắm xuống đất, làm vang lên một tiếng cụp cuối cùng ở đầu một sợi dây lòi tói.

“Ồ Độc,” Hermione hoàn tất bằng một cái vung tay hướng lên trời. “Mình chỉ có thể làm được nhiều đây thôi. Ít nhất thì mình cũng biết được khi bọn chúng đến. Mình không thể bảo đảm là nó ngăn cản được Vol...”

“Đừng nói tên hắc ra!” Ron ngắt lời Hermione, giọng nó gay gắt.

Harry và Hermione nhìn nhau.

“Mình xin lỗi,” Ron nói, rên lên khe khẽ khi anh chàng tự nhổm người lên để nhìn hai đứa bạn. “Nhưng cái tên đó nghe như một lời nguyền hay gì đó. Tụi mình cứ gọi hắc là Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, làm ơn mà!”

“Thầy Dumbledore nói sợ sệt một cái tên...” Harry bắt đầu cãi.

“Chẳng lẽ bồ không nhận thấy sao, bồ tèo, cái sự gọi đúng tên cúng cơm của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó rốt cuộc đâu có đem lại cái gì hay ho cho thầy Dumbledore đâu?” Ron ngắt lời Harry. “Chỉ... chỉ... bày tỏ chút tôn trọng Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, có được không?”

“*Tôn trọng* hả?” Harry lặp lại, nhưng Hermione đưa mắt khuyên can Harry; rõ ràng là nó chớ nên cãi vã với Ron trong khi Ron đang ở trong tình trạng suy yếu như vậy.

Harry và Hermione vừa khiêng vừa kéo Ron chui qua cửa lều. Bên trong vẫn y chang như trong trí nhớ của Harry; một gian phòng nhỏ, hoàn chỉnh với buồng tắm và nhà bếp tí tẹo. Harry đẩy qua một bên cái ghế bành cũ và cẩn thận hạ Ron xuống đặt nằm trên tầng dưới của cái giường hai tầng. Ngay cả cuộc dịch chuyển ngắn ngủi này cũng khiến Ron tái thêm, và khi tụi nó đã đặt Ron nằm đàng hoàng trên nệm, Ron nhắm mắt lại một lần nữa, không nói năng gì mất một lúc lâu.

“Mình sẽ pha chút trà,” Hermione nói không kịp thở, lôi ấm đồng và tách từ đáy túi xách ra, đi về phía nhà bếp.

Harry nhận thấy trà nóng cũng sáng khoái như rượu đế lửa vào cái đêm thầy Mắt Đen chết; dường như đốt cháy được

một chút của nỗi sợ hãi đang chấp chới trong lồng ngực nó. Một hai phút sau Ron phá vỡ sự im lặng.

“Theo mấy bồ nghĩ thì ông bà Cattermole ra sao rồi?”

“May mắn thì họ sẽ thoát,” Hermione nói, áp hai tay vào cái tách của mình cho thoải mái. “Chỉ cần ông Cattermole tỉnh táo, ông ấy sẽ đưa bà Cattermole đi bằng cách Độn-thổ-kèm-theo và ngay lúc này họ đang cùng con cái trốn ra khỏi nước. Đó là điều Harry đã bảo bà ấy làm.”

“Mèn ơi, mình hy vọng họ trốn thoát,” Ron nói, tựa lưng lên cái gối. Dường như trà làm cho nó tươi tỉnh ra; da nó đã nhuộm lại chút màu sắc. “Nhưng mình có cảm tưởng ông Reg Cattermole không phải là người tinh ranh cho lắm, theo cái cách mà mọi người nói chuyện với mình khi mình là ổng. Trời, mình hy vọng họ thoát được... nếu cả hai người đó mà phải vô ngục Azkaban vì tội mình thì...”

Harry ngó qua Hermione và câu hỏi mà nó đã định hỏi – liệu bà Cattermole có thể Độn thổ cùng với chồng không khi mà bà thiếu mất một cây đũa phép – nghẹn trong cổ họng nó. Hermione đang ngấm Ron ca cẩm về số phận của gia đình Cattermole, và nét mặt cô nàng dịu dàng đến nỗi Harry cảm thấy gần như thể nó đã chớp được cảnh cô nàng đang hôn Ron.

“VẬY, bồ lấy được nó rồi chứ?” Harry hỏi Hermione, phần nào để nhắc chùng cô nàng là nó đang có mặt ở đó.

“Lấy... lấy cái gì?” Hermione nói, hơi giật mình.

“Chứ tội mình đã vì cái gì mà trải qua tất cả những chuyện vừa rồi? Cái mặt dây chuyền! Cái mặt dây chuyền đâu?”

“*Bồ lấy được nó rồi?*” Ron thét lên, nhồm người cao hơn cái gối một tí. “Không ai nói cho mình biết gì hết! Mèn ơi, đáng ra bồ phải nhắc tới nó chứ!”

“Ôi, chẳng phải tội mình đã chạy trốn mạng mới thoát được bọn Tử Thần Thực Tử sao?” Hermione nói. “Đây.”

Và cô bé lấy cái mặt dây chuyền ra khỏi túi áo chùng, đưa nó cho Ron.

Nó bự bằng cái trứng gà. Một chữ S cầu kỳ khắc chìm cùng với nhiều viên đá nhỏ màu xanh biếc, lấp lánh yếu ớt trong ánh sáng khuếch tán chiếu xuyên qua nóc vải bạt của cái lều.

“Bộ không ai tiêu hủy nó kể từ hồi Kreacher có nó à?” Ron hỏi đầy hy vọng. “Ý mình là, có chắc nó vẫn còn là một Trường Sinh Linh Giá không?”

“Mình nghĩ là còn,” Hermione nói, nhận lại cái mặt dây chuyền từ Ron và ngắm nghía nó kỹ càng. “Nếu nó đã bị tiêu hủy bằng pháp thuật thì sẽ có vài dấu hiệu hư hao.”

Cô bé đưa cái mặt dây chuyền cho Harry. Harry xoay xoay nó giữa những ngón tay. Cái mặt dây chuyền coi có vẻ hoàn hảo, y nguyên. Nó nhớ phần còn lại của cuốn nhật ký rách xơ xác, và viên đá cần chiếc nhẫn Trường Sinh Linh Giá đã rạn nứt như thế nào khi đã bị cụ Dumbledore tiêu hủy.

“Mình nghĩ Kreacher nói đúng,” Harry nói. “Tụi mình sẽ phải tìm ra cách mở cái món này trước rồi mới tiêu hủy được nó.”

Đang nói, đột nhiên Harry ý thức ra mình đang cầm cái gì, rằng cái gì đang sống bên trong cái nắp hộp bằng vàng này. Sau tất cả những nỗ lực tìm kiếm của tụi nó, Harry thậm chí vẫn cảm thấy một ham muốn mãnh liệt là quăng cái mặt dây chuyền ra xa khỏi mình. Lấy lại tự chủ, nó thử cạy nắp hộp ra bằng mấy ngón tay, rồi thử câu thần chú mà Hermione đã dùng để mở cửa phòng ngủ của Regulus. Chẳng có cách nào được việc. Nó đưa lại cái mặt dây chuyền cho Ron và Hermione, mỗi đứa đều cố gắng hết sức, nhưng cũng chẳng thành công hơn Harry trong việc mở cái nắp hộp.

“Nhưng mà bồ có cảm thấy nó không?” Ron hỏi bằng giọng nén nhỏ lại, khi nắm chặt cái mặt dây chuyền trong bàn tay siết mạnh.

“Bồ muốn nói gì?”

Ron đưa cái Trường Sinh Linh Giá cho Harry. Một lát sau Harry nghĩ là nó biết Ron muốn nói gì. Đó là nhịp máu chảy trong mạch máu của nó, hay là cái gì đó đang đập bên trong cái mặt dây chuyền, như một trái tim kim loại bé xíu?

“Tụi mình làm gì nó đây?” Hermione hỏi.

“Giữ nó an toàn cho đến khi mình tìm được cách tiêu hủy,” Harry đáp, và mặc dù không muốn lắm, nó vẫn đeo sợi dây chuyền quanh cổ, thả cái mặt dây chuyền vô bên trong lớp áo chùng, ở trong đó cái mặt dây chuyền nằm yên trên ngực nó bên cạnh cái túi bùa mà bác Hagrid đã tặng.

“Mình nghĩ tụi mình cần thay phiên canh gác bên ngoài lều,” nó nói thêm với Hermione khi đứng dậy và vươn vai. “Và tụi mình cũng cần nghĩ về đồ ăn nữa. Bỏ nằm yên đó,” Nó nói giọng sắc gọn khi Ron toan ngồi dậy và tái xanh tái mét.

Với cái Kiếng mách lẻo Hermione đã tặng Harry vào dịp sinh nhật đặt cẩn thận trên chiếc bàn trong lều, Harry và Hermione dành hết thời gian còn lại trong ngày chia nhau vai trò canh gác. Tuy nhiên, cái Kiếng mách lẻo vẫn im re nằm nguyên cả ngày, và hoặc là nhờ bùa chú bảo vệ và bùa đuổi Muggle mà Hermione đã ếm chung quanh tụi nó, hoặc là vì người ta ít khi nào lai vãng lối này, mà khu rừng của tụi nó vẫn hoang vắng, không kể chim và sóc thỉnh thoảng xuất hiện. Ban đêm cũng không khác mấy; Harry thả cây đũa phép của nó lên khi đổi gác với Hermione vào lúc mười giờ, và nhìn ra khung cảnh hoang vắng, để ý lữ dơi vỗ cánh bay trên cao ngang qua một thềm trời đầy sao nhìn thấy được từ khoảng trống được bảo vệ của tụi nó.

Bây giờ nó cảm thấy đói, và hơi xây xẩm. Hermione đã chẳng gói ghém theo chút thực phẩm nào trong cái túi xách mầu nhiệm của mình, bởi vì cô bé cho rằng tụi nó sẽ trở về quảng trường Grimmauld vào đêm nay, cho nên tụi nó chẳng có gì để ăn ngoài mấy cái nắm đại mà Hermione đã hái từ đám cây gần nhất rồi hầm trong một cái cà-mền. Mới ngốn được hai miếng Ron đã đẩy phần ăn của nó ra, có vẻ muốn ói; Harry ráng kiên trì ăn nốt chỉ để không làm Hermione buồn.

Sự yên ắng bao quanh bị xáo động vì tiếng xào xạc kỳ lạ và âm thanh gì đó nghe như tiếng cành cây nhỏ bị gãy. Harry nghĩ những tiếng động đó do thú vật gây ra chứ không phải do con người, dù vậy nó vẫn nắm chặt cây đũa phép sẵn sàng

ứng phó. Bụng dạ nó, vốn đã khó chịu vì lỏng lỏng món nắm dai nhách, giờ lại cồn cào không yên.

Nó đã tưởng đâu nó sẽ phấn chấn lên khi tụi nó lấy cắp lại được cái Trường Sinh Linh Giá, nhưng chẳng biết sao nó không vui lên được; khi ngồi nhìn ra bóng tối mà đầu cây đũa phép của nó chỉ rọi sáng được một khoảng, nó chỉ cảm thấy lo lắng về những điều sẽ xảy ra tiếp theo. Có vẻ như suốt mấy tuần, mấy tháng, thậm chí mấy năm, nó đã cuống cuống lao tới mục tiêu này, nhưng giờ đây nó chợt khựng lại, cùng đường.

Vẫn còn những Trường Sinh Linh Giá khác ở đâu đó, nhưng nó không hề biết chúng có thể ở đâu. Nó thậm chí không biết tất cả những cái đó là gì. Đồng thời nó còn lúng túng không biết làm thế nào để tiêu hủy cái duy nhất mà tụi nó đã tìm ra, cái Trường Sinh Linh Giá mà hiện giờ đang nằm trên da thịt trần trụi của ngực nó. Kỳ lạ là cái vật đó không hấp thu nhiệt của cơ thể nó, mà cứ nằm lạnh lẽo trên da thịt nó, lạnh như mới vớt ra từ nước đá. Thỉnh thoảng Harry nghĩ, hay có lẽ là tưởng tượng, nó có thể cảm nhận được nhịp tim nhỏ xíu đập khê khàng một cách thất thường cùng với trái tim của chính nó.

Những linh cảm chẳng lành không biết là gì xâm chiếm nó, nó cố kháng cự lại chúng, nhưng chúng cứ xông vào nó không nao núng. *Kẻ này không thể sống khi kẻ kia còn tồn tại.* Ron và Hermione, lúc này đang chuyện trò khe khẽ trong lều sau lưng nó, hai đứa đó có thể bỏ cuộc nếu tụi nó muốn: nó thì không thể. Và khi ngồi đó cố gắng chế ngự chính nỗi sợ và sự kiệt quệ của mình, Harry dường như cảm thấy cái Trường Sinh Linh Giá trên ngực nó đang nhịp tích tắc đếm thời gian mà nó còn lại... *Nghĩ nhảm, nó tự nhủ, đừng nghĩ chuyện đó...*

Cái theo của nó lại bắt đầu nhức nhối. Nó đã sợ là những ý nghĩ này sẽ khiến chuyện đó xảy ra, và đã cố gắng hướng chúng qua một suy nghĩ khác. Nó nghĩ tới Kreacher khốn khổ, y hẳn là chờ đợi tụi nó trở về nhà, nhưng lại bị tiếp đón

Yaxley. Liệu con gia tinh sẽ giữ im lặng hay y sẽ nói cho bọn Tử Thần Thực Tử mọi điều mà y biết? Harry muốn tin là Kreacher đã thay đổi thuận theo nó trong một tháng vừa qua, tin là giờ đây y trung thành với nó, nhưng ai biết điều gì có thể xảy ra? Nếu bọn Tử Thần Thực Tử tra tấn con gia tinh thì sao? Những hình ảnh tởm lợm tràn ngập đầu óc Harry và nó cố gắng xua đuổi chúng ra, bởi vì nó chẳng thể làm được gì cho Kreacher cả: nó và Hermione đã quyết định không gọi Kreacher đến; rủi mà ai đó của Bộ cũng đến cùng con gia tinh thì sao? Tội nó không hy vọng phép Độn thổ của gia tinh thoát được cái sơ xuất đã để cho Yaxley đến được quảng trường Grimmauld bằng cách níu tay áo của Hermione.

Cái theo của Harry bây giờ lại rất bóng. Nó nghĩ còn quá nhiều điều tội nó vẫn chưa biết: thầy Lupin nói đúng về những pháp thuật mà tội nó chưa từng gặp phải hay tưởng tượng ra. Tại sao thầy Dumbledore không giải thích nhiều hơn? Phải chăng thầy đã tưởng là sẽ còn đủ thời giờ; rằng thầy còn sống nhiều năm nữa, có thể nhiều thế kỷ, như cụ Nicolas Flamel bạn của thầy? Nếu vậy, thầy đã sai lầm... Lão Snape đã giải quyết chuyện đó... Lão Snape, con rắn độc thâm hiểm, kẻ đã ra tay trên đỉnh tháp...

Và thầy Dumbledore đã ngã xuống... ngã xuống...

“Đưa nó cho ta, Gregorovitch.”

Giọng Harry cao, rõ, và lạnh lùng, cây đũa phép của nó được giơ ra trước ngực nó bằng một bàn tay trắng xác có những ngón tay dài. Người đàn ông mà nó đang chĩa cây đũa phép vào đang lơ lửng giữa không trung trong thế chống ngược, mặc dù chẳng có sợi dây thừng nào treo ông ta lên cả; ông đứng đưa trên không, bị trói gô một cách kỳ quái và vô hình, chân tay ông ép sát thân, gương mặt khiếp sợ của ông ở ngang tầm với gương mặt đỏ ửng của Harry nhờ máu vừa dồn lên đầu nó. Ông có bộ tóc trắng như cước và một bộ râu rậm dày: kiểu râu tóc ông già Noel.

“Tôi không có nó, tôi không còn nó nữa! Nó bị đánh cắp, lâu, lâu lắm rồi!”

“Đừng lừa dối Chúa tể Voldemort, Gregorovitch. Ngài biết... Ngài luôn luôn biết...” Hai con người của người đàn ông bị treo ngược trợn trắng, nở lớn vì sợ, và dường như chúng tiếp tục trương lớn, càng lúc càng lớn đến khi nổi u tối trong con mắt đó nuốt chửng toàn bộ con người Harry...

Và giờ đây Harry đang vội vã đi dọc một hành lang tăm tối theo chân một ông Gregorovitch nhỏ thó béo tròn đang giơ cao cái lồng đèn: ông Gregorovitch xông vào một căn phòng ở cuối lối đi và ngọn đèn lồng của ông soi sáng một chỗ có vẻ như xưởng chế tạo; dăm bào và vàng lấp lánh trong vũng sáng đung đưa của ánh đèn, và kia, ngồi chồm hổm trên gờ cửa sổ, trông như một con chim khổng lồ, là một chàng trai trẻ tóc vàng kim. Trong tích tắc nhờ ánh sáng ngọn đèn lồng soi đến, Harry nhìn thấy vẻ hớn hờ trên gương mặt đẹp trai của anh ta. Thế rồi kẻ đột nhập phóng ra một bùa Choáng từ cây đũa phép của mình và nhảy bật ra khỏi cửa sổ một cách gọn gàng kèm theo một tràng cười ha hả.

Và Harry hấp tấp quay trở ra khỏi đôi tròng mắt nở rộng giống như đường hầm và gương mặt Gregorovitch đầy kinh hãi.

“Tên trộm là ai hả, Gregorovitch?” Giọng nói lạnh lùng cao ngạo vang lên.

“Tôi không biết, tôi không hề biết, một thanh niên... đừng... làm ơn... Xin làm ơn!”

Một tiếng rú cứ vang mãi vang mãi và rồi ánh sáng xanh lè nổ ra...

“Harry!”

Nó mở mắt ra, thở hỗn hển, văng trán phập phồng. Nó đã bất tỉnh dựa vào vách lều rồi trượt xuống tấm vải bạt, ngã sòng xoài trên mặt đất. Nó ngược lên nhìn Hermione, mái tóc dày của cô bé che mờ theo trời tí xíu nhìn thấy được qua những cành cây đen thui cao cao phía trên đầu tụi nó.

“Chiêm bao,” Harry nói, ngồi dậy lẹ làng và cố gắng đáp lại cái nhìn trừng trừng của Hermione bằng một ánh mắt ngây

thơ. “Chắc là mình ngủ gục, xin lỗi.”

“Mình biết đó là cái theo của bồ! Mình có thể nói chắc qua vẻ mặt của bồ! Bồ lại ngó vô đầu óc Vol...”

“Đừng nói tới cái tên đó nữa!” Giọng giận dữ của Ron vang lên từ tuốt trong lều.

“Được,” Hermione vặc lại, “vậy thì, đầu óc *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó!*”

“Mình không hề cố ý để cho nó xảy ra!” Harry nói. “Đó là một giấc mơ! *Bồ* có thể kiểm soát được chuyện bồ chiêm bao không, Hermione?”

“Giá bồ chịu học cách áp dụng Bế quan Bí thuật...”

Nhưng Harry không thích bị rầy la, nó muốn thảo luận chuyện mà nó vừa thấy.

“Hắn đã tìm được Gregorovitch, Hermione à, và mình nghĩ hắn vừa giết ông ta, nhưng trước khi giết ông ta hắn đã đọc tâm trí Gregorovitch và thấy...”

“Mình nghĩ mình sẽ lãnh gác thay cho bồ nếu bồ mệt đến nỗi ngủ gục,” Hermione lạnh lùng nói.

“Mình có thể gác hết phiên.”

“Không, bồ có vẻ kiệt quệ rồi. Đi vô nằm nghỉ đi.”

Cô nàng ngồi phịch xuống ngay cửa lều, tỏ ra kiên quyết. Tức tối, nhưng muốn tránh một cuộc cãi cọ, Harry lùi vô trong lều.

Gương mặt vẫn còn tái mét của Ron thò ra từ tầng dưới cái giường ngủ; Harry trèo lên cái giường tầng trên, nằm xuống và nhìn lên nóc lều tối thui. Một lát sau, Ron nói bằng giọng thật nhỏ để Hermione đang ngồi bó gối ở cửa lều không thể nghe được.

“*Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó* đang làm gì vậy?”

Harry chong mắt lên cố gắng nhớ mọi chi tiết, rồi thì thào trong bóng tối.

“Hắn đã tìm được Gregorovitch. Hắn trói gô ông ta và tra tấn ông ta.”

“Làm sao Gregorovitch chế ra được cây đũa phép cho hắc nếu bị trói gô?”

“Mình không biết... lạ thật, há?”

Harry nhắm mắt lại, nghĩ lại tất cả những gì nó vừa nghe và thấy. Càng cố nhớ lại sự việc càng vô lý... Voldemort không hề nói gì về cây đũa phép của Harry, không nói gì về hai cái lõi đũa sinh đôi, cũng không nói về chuyện Gregorovitch chế ra một cây đũa phép mới đầy sức mạnh để đánh bại cây đũa phép của Harry...

“Hắc muốn cái gì đó của Gregorovitch,” Harry nói, mắt vẫn còn nhắm chặt. “Hắc bảo ông ta đưa cho hắc, nhưng ông Gregorovitch nói ông đã bị ăn cắp mất cái đó rồi... và rồi... rồi...”

Nó nhớ lại cách mà nó, tức là Voldemort, đã xộc vào mắt, vào ký ức của Gregorovitch...

“Hắc đã đọc đầu óc của Gregorovitch, và mình thấy một gã trẻ tuổi ngồi chồm hổm trên bệ cửa sổ, gã phóng lời nguyên vào Gregorovitch rồi vọt đi mất. Gã đã ăn cắp cái đó, gã đã ăn cắp cái mà Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang tìm. Và mình... mình nghĩ mình đã từng thấy tên trộm đó ở đâu rồi...”

Harry ước gì nó có thể nhìn thoáng qua gương mặt tên trộm một lần nữa. Vụ trộm đã xảy ra lâu lắm rồi, theo ông Gregorovitch. Tại sao tên trộm trẻ tuổi đó lại có vẻ quen quen?”

Những tiếng động trong khu rừng chung quanh bị giảm âm bên trong căn lều; Harry chỉ còn nghe tiếng thở của Ron. Một lát sau, Ron thì thầm “Bồ có thấy tên trộm cầm cái gì không?”

“Không... chắc là một cái gì nhỏ thôi.”

“Harry à?”

Những giát giường bằng gỗ của cái giường Ron đang nằm nghiêng kéo kệt khi nó xoay mình.

“Harry à, bồ có cho là Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang săn lùng cái gì đó để tạo ra một Trường Sinh Linh Giá nữa không?”

“Mình không biết,” Harry nói chậm rãi. “Có thể. Nhưng chẳng phải hắn sẽ gặp nguy hiểm nếu cố làm ra một cái khác nữa à? Chẳng phải Hermione nói là hắn đã đẩy linh hồn hắn tới giới hạn rồi à?”

“Ừ, nhưng có thể hắn không biết điều đó.”

“Ừ... có thể,” Harry nói.

Nó đã biết chắc chắn là Voldemort đang tìm cách giải quyết vấn đề của hai cái lõi đũa phép sinh đôi, nó biết chắc Voldemort đã tìm kiếm giải pháp ở người chế tạo đũa phép già... và đã giết ông ta, mà dường như không hề hỏi ông ta lấy một câu về kiến thức đũa phép.

Voldemort đang cố tìm cái gì? Tại sao với cả Bộ Pháp thuật và thế giới pháp thuật quy phục dưới chân mà hắn lại vẫn dong ruổi đường xa, cố tình đeo đuổi một món đồ mà Gregorovitch từng sở hữu và đã bị một tên trộm vô danh đánh cắp?

Harry vẫn còn có thể thấy gương mặt của chàng trai trẻ tóc vàng kim; gương mặt hí hửng, phóng túng; có một vẻ khoái trá bịp-được-người-ta hơi có phong cách Fred và George trên gương mặt đó. Anh ta đã từ bệ cửa sổ phóng vút đi như một con chim, và Harry đã từng thấy anh ta trước đây, nhưng nó không thể nào nghĩ ra ở nơi nào...

Với cái chết của Gregorovitch, giờ đây đến phiên tên trộm có gương mặt hí hửng bị lâm nguy, và suy nghĩ của Harry tập trung vào anh ta, khi tiếng ngáy của Ron bắt đầu vang lên khò khò ở tầng dưới của cái giường và khi chính Harry cũng thiếp dần vào giấc ngủ một lần nữa.

Chương Mười Lăm

Yêu tình rửa hận

Sáng sớm hôm sau, trước khi hai đứa kia thức dậy, Harry đã rời khỏi lều, đi vô khu rừng bao quanh tụi nó để tìm một cây

cổ thụ già nhất, lăm mấu cành nhất, và trông có vẻ kiên cường nhất.

Nơi đó, dưới bóng mát cây cổ thụ, nó chôn con mắt của thầy Moody Mắt Đen và đánh dấu nơi chôn bằng cách dùng đũa phép gọt đẽo một thập tự giá nho nhỏ bằng cành cây. Chẳng nhiều nhặn gì, nhưng Harry nghĩ thầy Mắt Đen thích con mắt được đối xử như vậy hơn là bị gắn trên cánh cửa của mộ Dolores Umbridge. Sau đó nó trở về lều để đợi hai đứa kia thức dậy, và bàn bạc coi việc sắp tới phải làm là gì.

Harry và Hermione đều cảm thấy tốt nhất là đừng ở đâu quá lâu, và Ron đồng ý, với điều kiện duy nhất là chỗ kế tiếp mà tụi nó dọn tới phải gần chỗ có bánh mì kẹp thịt. Vì vậy Hermione giải những bùa chú mà cô nàng đã ếm quanh khoảng đất trống, trong khi Harry và Ron xóa hết tất cả những dấu vết và lỗ đóng cọc trên mặt đất, những thứ có thể cho thấy tụi nó đã cắm trại tại đó. Sau đó tụi nó Độn thổ đến một vùng ngoại ô của một thị trấn nhỏ.

Khi mấy đứa đã dựng xong lều trong một chỗ tạm trú giữa một khu rừng trồng cây tạp, rồi bao bọc căn lều bằng những bùa chú bảo vệ mới ếm, Harry bèn phiêu lưu ra ngoài dưới tấm Áo khoác Tàng hình để kiểm chất bồi dưỡng. Tuy nhiên, chuyện này không suôn sẻ như dự định. Nó chưa kịp vô tới phố thì một cơn gió buốt bất thường, rồi một màn sương mù ập xuống, và bầu trời đột ngột tối sầm khiến nó đông cứng ngay tại chỗ.

“Nhưng bồ có thể gọi lên một Thần Hộ mệnh rực sáng kia mà!” Ron cự nự khi thấy Harry trở về lều với hai bàn tay không, thở hết nổi và miệng thều thào hai tiếng duy nhất: Giám ngục.

“Mình không... gọi lên được,” nó thở hổn hển, tay ấn chặt be sườn để làm dịu cơn đau xóc hông. “Không... hiện ra.”

Nét mặt kinh hoàng và thất vọng của hai đứa bạn khiến Harry cảm thấy xấu hổ. Thật là một việc tựa như ác mộng: nhìn thấy bọn Giám ngục lướt ra từ màn sương mù xa xa, và nhận ra, trong cơn lạnh đến tê liệt làm nghẹt buồng phổi cùng

một tiếng thét từ xa ứ hết hai tai, rằng nó đã chẳng làm gì được để tự bảo vệ mình. Harry đã phải dùng tất cả sức mạnh của ý chí để tự nhổ bật mình ra khỏi chỗ đó và bỏ chạy, để mặc cho bọn Giám ngục không có mắt lướt giữa đám dân Muggle có lẽ không nhìn thấy chúng, nhưng chắc chắn cảm được nỗi tuyệt vọng mà chúng gieo rắc nơi nào chúng đi qua.

“VẬY là tụi mình vẫn không có gì ăn!”

“Im đi, Ron!” Hermione gắt. “Harry, có chuyện gì vậy? Theo bồ thì tại sao bồ không thể gọi được Thần Hộ mệnh của bồ? Ngày hôm qua bồ làm xuất sắc mà!”

“Mình không biết!”

Nó ngồi thụp xuống một trong mấy cái ghế bành cũ của ông Perkins, giờ đây lại càng cảm thấy nhục nhã hơn. Nó sợ là có cái gì đó bị trục trặc trong người nó. Ngày hôm qua dường như cách đây đã lâu lắm rồi: hôm nay có lẽ nó đã trở lại tuổi mười ba một lần nữa, trở thành đứa trẻ duy nhất gục ngã trên chuyến xe lửa tốc hành Hogwarts.

Ron đá một cái chân ghế.

“Sao?” Nó hầm hè với Hermione. “Tôi đang đói chết được! Từ khi tôi chảy máu gần chết tôi chỉ được ăn có mỗi hai cái nắm cứt cóc!”

“VẬY thì mày tự đi mà đánh nhau với bọn Giám ngục đi!” Harry sừng sộ nói.

“Tao đi ngay, nhưng mày không thấy tay tao còn đeo băng sao?”

“Càng tiện chứ sao!”

“Mày nói vậy nghĩa là...?”

“Dĩ nhiên rồi!” Hermione la lên, vỗ một bàn tay lên trán khiến cho cả hai đứa kia nín thinh. “Harry, đưa mình cái mặt dây chuyền! Đưa đây!” Cô bé sốt ruột, búng tay tanh tách về phía Harry khi nó không phản ứng. “Cái Trường Sinh Linh Giá, Harry, bồ đang đeo nó!”

Cô bé đưa cả hai tay ra, và Harry cởi sợi dây chuyền vòng qua đầu. Ngay khi cái mặt dây chuyền không còn tiếp xúc với

da nó, Harry cảm thấy thanh thơi và nhẹ nhõm một cách kỳ lạ. Bây giờ nó thậm chí không nhận ra mình bị ướt hoặc có một khối nặng đang đè lên bao tử, chỉ đến khi cả hai cảm giác đó được cất đi.

“Khá hơn không?” Hermione hỏi.

“Ờ, khỏe hẳn ra!”

“Harry à,” Hermione nói, khom xuống trước mặt Harry và dùng cái giọng mà Harry tưởng như nói với người đang mắc bệnh trầm kha, “bồ có nghĩ là bồ bị ám không?”

“Cái gì? Không đâu!” Harry nói, vẻ chống chế. “Mình nhớ được mọi việc mình làm trong lúc vẫn đeo nó mà. Nếu bị ám thì mình đã không biết được mình làm chuyện gì, đúng không nào? Ginny nói với mình là có những lúc nó không nhớ được gì hết.”

“Chà,” Hermione nói, ngó xuống cái mặt dây chuyền nặng nằng. “Thôi được, có lẽ tội mình không nên đeo nó. Tội mình cứ để nó trong lều.”

“Tội mình sẽ không để cái Trường Sinh Linh Giá đó nằm lung tung,” Harry kiên quyết nói. “Nếu tội mình làm mất nó, nếu nó bị đánh cắp...”

“Ờ, thì thôi, được thôi,” Hermione nói, và cô bé đeo sợi dây chuyền lên cổ mình rồi nhét nó vô trong ngực áo sơ mi mất dạng. “Nhưng tội mình sẽ thay phiên nhau đeo nó, để không ai giữ nó quá lâu.”

“Hay,” Ron nói, giọng cáu kỉnh. “Bây giờ vụ đó giải quyết xong rồi, làm ơn giải quyết tới vụ ăn uống.”

“Được, nhưng tội mình sẽ đi chỗ khác kiếm đồ ăn,” Hermione vừa nói vừa liếc nửa cái qua Harry. “Chẳng có lý gì ở hoài cái chỗ mà mình biết là bọn Giám ngục đang vờn quanh.”

Cuối cùng tội nó hạ trại nghỉ đêm ở một cánh đồng mênh mông thuộc về một trang trại hẻo lánh, và xoay sở kiếm được trứng với bánh mì từ trang trại đó.

“Đâu phải ăn cắp há?” Hermione bắn khoản hỏi khi tội nó ăn ngẫu nhiên món trứng chiên và bánh mì nướng. “Mình có để

lại tiền trong chuồng gà thì đâu phải ăn cắp hả?”

Hai má phồng đồ ăn, Ron đảo tròn con mắt nói, “Ặc mi ôn, bồ o ằng nhiều quá. Ừ giãn nào!”

Và, thiệt tình thì dễ thư giãn hơn khi đã được ăn no thoải mái. Vụ cãi vã về bọn Giám ngục bị quên tuốt trong tiếng cười giòn đêm đó, và Harry cảm thấy phấn khởi, thậm chí tràn trề hy vọng, khi nó lãnh phiên đầu tiên trong ba phiên gác đêm.

Đây là lần đầu tiên tụi nó đụng đầu cái thực tế là có thực mới vực được đạo: bụng no thì tinh thần tốt, bụng trống không thì sanh cái cọ và rầu rĩ. Harry là đứa ít ngạc nhiên nhất về chuyện này, bởi vì nó đã từng trải qua những thời kỳ gần chết đói ở nhà của dì dượng Dursley. Hermione cầm cự tương đối tốt qua mấy đêm mà tụi nó chẳng vớ vét được gì ngoài dâu dại và bánh mốc, tánh khí của cô nàng có lẽ hơi nóng nẩy hơn bình thường một tí và sự chịu đựng có phần khắc khổ. Nhưng Ron, từ trước giờ đã quen ăn ba bữa ngon lành mỗi ngày, hoặc do má nấu hoặc do các gia tình trường Hogwarts phục vụ, nên khi bị cơn đói hành thì đâm ra cáu kỉnh, không còn biết điều nữa. Nhầm lúc tới phiên phải đeo cái Trường Sinh Linh Giá mà lại thiếu ăn thì nó khó chịu không còn chỗ nói.

“Đi đâu tiếp?” Là điệp khúc triền miên của nó. Dường như nó chẳng tự có sáng kiến gì cả, chỉ trông cậy vào Harry và Hermione đề ra những kế hoạch, trong khi nó thì ngồi nghiền ngẫm về nỗi thiếu đói. Vì vậy Harry và Hermione cứ phải bỏ ra hàng tiếng đồng hồ vô ích tìm cách quyết định đi đâu để có thể tìm ra những Trường Sinh Linh Giá khác; những cuộc chuyện trò của tụi nó càng lúc càng trở nên lải nhải vì chẳng có thêm được thông tin gì mới.

Vì cụ Dumbledore từng nói với Harry là cụ tin Voldemort đã giấu những Trường Sinh Linh Giá ở những nơi quan trọng đối với hắn, nên tụi nó cứ nhắm tới nhắm lui, kiểu như đọc kinh cầu nguyện, những địa điểm mà tụi nó biết Voldemort đã từng sống hay từng thăm viếng. Cô nhi viện nơi hắn đã chào đời và được nuôi lớn, trường Hogwarts, nơi hắn được học hành; tiệm

Borgin và Burks, nơi hắn làm việc sau khi ra trường, kể đến là Albania, nơi hắn lưu vong nhiều năm: những nơi này tạo thành cơ sở cho sự suy đoán của tụi nó.

“Ừ, tụi mình đi Albania đi. Chỉ cần một buổi trưa là đủ để sục sạo hết cả cái nước này,” Ron nói giọng chua chát.

“Không thể có cái gì ở đó. Hắn đã tạo xong năm cái Trường Sinh Linh Giá trước khi hắn lánh ra nước ngoài, và thầy Dumbledore thì chắc chắn con rắn là cái thứ sáu,” Hermione nói. “Tụi mình biết con rắn đâu có ở Albania, nó thường ở bên Vol...”

“Mình đã biểu bồ đừng nói cái tên đó mà!”

“Được! Con rắn thường ở bên KỂ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, vừa lòng chưa?”

“Chưa hoàn toàn.”

“Mình không thấy được hắn có giấu cái gì ở tiệm Borgin và Burkes,” Harry nói, nó đã đưa ra ý kiến này nhiều lần trước đó, nhưng nay lặp lại chỉ để phá vỡ sự im lặng khó chịu. “Mấy ông Borgin và Burke là chuyên viên về khí cụ Hắc ám, họ sẽ nhận ra một Trường Sinh Linh Giá ngay lập tức.”

Ron ngáp dài kiểu châm chọc. Ráng nhìn cơn sùng bố muốn chọi cái gì đó vào Ron, Harry cứ bàn tới, “Mình còn đoán là hắn có thể giấu cái gì đó ở trường Hogwarts.”

Hermione thở dài.

“Nhưng Harry ơi, nếu có thì thầy Dumbledore đã tìm ra nó rồi.”

Harry lặp lại cái lý lẽ mà nó cứ đưa ra hoài để bênh vực giả thuyết này.

“Thầy Dumbledore nói trước mặt mình là thầy không bao giờ cho là thầy biết hết mọi bí mật của trường Hogwarts. Mình cam đoan với mấy bồ, nếu có một chỗ nào mà Vol...”

“Ồi!”

“Ừ thì KỂ-MÀ-AI-CŨNG-BIỆT-LÀ-AI-ĐÓ!” Harry quát lên, tức quá sức chịu đựng. “Nếu có một nơi thực sự quan trọng đối

với Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, thì nơi ấy chính là trường Hogwarts.”

“Ồi, thôi đi,” Ron giễu cợt. “Trường của hắc ấy hả?”

“Ừ, trường của hắc! Đó là mái nhà thực sự đầu tiên của hắc, nơi hắc là kẻ đặc biệt, điều đó là tất cả đối với hắc, và ngay cả sau khi hắc rời...”

“Có phải tụi mình đang nói về Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó không? Hay là về bồ?” Ron hỏi gặng. Nó đang giật giật cái sợi dây có cái mặt dây chuyền đeo quanh cổ; Harry thoáng nổi cơn điên muốn chụp lấy sợi dây và bóp cổ Ron cho rời.

“Bồ từng nói với tụi này Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đã xin thầy Dumbledore một công việc sau khi ra trường,” Hermione nói.

“Đúng vậy,” Harry nói.

“Và thầy Dumbledore cho là hắc chỉ muốn trở lại để thử tìm cái gì đó, có thể là vật dụng của một người sáng lập khác của trường, để biến nó thành một cái Trường Sinh Linh Giá nữa?”

“Ừ,” Harry nói.

“Nhưng hắc đâu có được nhận về trường, đúng không?” Hermione nói. “Vậy là hắc đâu có cơ hội nào để tìm ra một vật dụng của người sáng lập ở đó rồi giấu nó trong trường!”

“Vậy thì, thôi,” Harry nói, đuối lý. “Bỏ qua trường Hogwarts.”

Không còn chỉ dẫn nào khác, tụi nó đi vào Luân Đôn, và trốn dưới tấm áo tàng hình, tụi nó đi tìm cô nhi viện, nơi mà Voldemort đã được nuôi dưỡng. Hermione lẻn vô một thư viện và phát hiện qua hồ sơ lưu của họ là cô nhi viện đã bị phá hủy từ nhiều năm trước. Tụi nó tới thăm địa điểm thì thấy một tòa cao ốc văn phòng.

“Tụi mình có thể thử đào xuống nền không?” Hermione đề nghị không được sốt sắng cho lắm.

“Hắc không thể giấu một cái Trường Sinh Linh Giá ở đây,” Harry nói. Nó biết ngay từ đầu. Cô nhi viện là nơi Voldemort đã rắp tâm trốn đi; hắc sẽ chẳng đời nào giấu một phần linh hồn hắc ở đó. Thầy Dumbledore đã chỉ cho Harry thấy

Voldemort ưng tìm sự cao sang hay huyền bí cho nơi cất giấu linh hồn hắn; cái xó âm u này của Luân Đôn khác biệt quá sức tưởng tượng khi so với trường Hogwarts, Bộ Pháp thuật hay một tòa nhà cỡ nhà băng phù thủy Gringotts với cửa thép vàng và sàn cẩm thạch.

Ngay cả khi không có ý tưởng mới nào, tụi nó vẫn tiếp tục đi khắp đất nước, mỗi đêm cắm lều ở một chỗ khác nhau vì lý do an ninh. Mỗi sáng tụi nó đều kiểm tra cho chắc là đã xóa hết mọi dấu vết về sự hiện diện của tụi nó, rồi lên đường tìm một nơi vắng vẻ hẻo lánh khác, Độn thổ qua những cánh rừng, những khe vực tăm tối giữa các vách đá, những đồng hoang tím ngắt, những sườn núi mọc đầy cây kim tước, và có lần Độn thổ cả vào một cái vịnh đầy sỏi được che chắn tốt. Cứ cỡ mười hai tiếng đồng hồ tụi nó lại chuyển tay nhau cái Trường Sinh Linh Giá như thể đang chơi trò chuyền-chuyền-trúng-chịu chậm thật chậm, lòng lo sợ bản nhạc sẽ dừng lại, vì phần thưởng sẽ là mười hai tiếng đồng hồ càng lúc càng lo âu và sợ hãi.

Cái theo của Harry vẫn nhức nhối. Nó để ý thấy cơn đau xảy ra thường nhất khi nó đeo cái Trường Sinh Linh Giá. Đôi khi không sao tìm mình được, nó phản ứng lại với cơn đau.

“Cái gì vậy? Bồ thấy cái gì vậy?” Ron gắng hỏi mỗi khi nhận thấy Harry nhăn nhó.

“Một gương mặt,” Harry thì thầm, lần nào cũng vậy, “Cùng một gương mặt. Tên trộm đã chôm đồ của Gregorovitch.”

Và Ron quay mặt đi, chẳng cần mất công giấu giếm nỗi thất vọng. Harry biết Ron đang hy vọng biết được tin tức về gia đình mình hay về những hội viên khác trong Hội Phượng Hoàng, nhưng xét cho cùng, nó, Harry đây, đâu phải là một cái ăng ten truyền hình; nó chỉ có thể thấy cái mà Voldemort đang nghĩ vào lúc đó, chứ không thể vắn qua đài khác theo ý thích. Có vẻ như Voldemort đang liên tục chăm chú vào gã thanh niên không rõ là ai, kẻ có gương mặt hí hửng mà tên họ và nơi ở Harry chắc chắn Voldemort cũng chẳng biết rành hơn nó. Mỗi khi cái theo của Harry tiếp tục rát bỏng và gã trai tóc

vàng vui nhộn cứ lượn lờ trên người trong ký ức nó, Harry đã biết cách đè nén mọi dấu hiệu đau đớn hay khó chịu, bởi vì hai đứa kia chẳng bày tỏ chút cảm thông nào ngoài sự mất kiên nhẫn khi nghe nhắc đến tên trộm. Harry hoàn toàn không thể trách tội nó khi mà tội nó không còn hy vọng vào một hướng dẫn nào về những Trường Sinh Linh Giá.

Khi ngày kéo dài lê thê như thế cả tuần, Harry bắt đầu nghi Ron và Hermione có những cuộc chuyện trò sau lưng nó, và về nó. Nhiều lần hai đứa cùng đột ngột ngừng nói khi Harry bước vô lều, và đã hai lần nó tình cờ bắt gặp hai đứa rù rì bí mật ở xa xa, đầu kề nhau, nói rất nhanh; hai lần thì cả hai lần tội nó đều nín khe khi nhận ra Harry đi tới gần, và vội vàng làm bộ lượn cúi hay lấy nước.

Harry không thể không tự hỏi, phải chăng hai đứa kia đồng ý tham gia cuộc hành trình mà giờ đây có vẻ là một chuyến đi lang thang vô nghĩa chẳng qua vì tội nó tưởng Harry có một kế hoạch bí mật gì đó mà đến đúng lúc thì tội nó cũng sẽ được biết. Ron không cần cố gắng giấu giếm tâm trạng quạu quọ, và Harry lo rằng Hermione cũng thất vọng vì sự lãnh đạo kém cỏi của nó. Trong nỗi tuyệt vọng, nó cố gắng nghĩ đến những địa điểm cất giấu Trường Sinh Linh Giá xa hơn, nhưng duy nhất có một nơi cứ nảy ra trong đầu nó là trường Hogwarts, và vì cả hai đứa còn lại đều không nghĩ nơi đó có hứa hẹn gì cả, nó đành thôi không nói tới chốn đó nữa.

Tội nó di chuyển cùng với mùa thu cuốn qua những miền quê. Lúc này cả bọn đang cắm lều trên thảm lá rụng. Sương mù tự nhiên hòa với sương mù do bọn Giám ngục tỏa ra; gió và mưa cộng thêm vô những khó khăn của tội nó. Việc Hermione ngày càng giỏi nhận dạng nấm ăn được cũng không bù lấp nỗi sự cô lập triền miên của tội nó, sự thiếu vắng người chung quanh, sự mù tịt của tội nó về những diễn biến của cuộc chiến chống lại Voldemort.

Một buổi tối, khi cả đám đang ngồi trong lều bên bờ một con sông ở xứ Wales, Ron nói: “Má mình có thể làm phép ra đồ ăn từ không khí.”

Nó rầu rĩ chọc chọc miếng cá xám đã cháy thành than trong đĩa đồ ăn của nó. Harry tự động liếc nhìn cổ Ron, và đúng như mong đợi, nó thấy lấp lánh sợi dây chuyền vàng của cái Trường Sinh Linh Giá. Harry tìm cách đập xuống cơn sôi gan muốn chửi vào mặt Ron, nó biết thái độ của Ron sẽ tiến bộ hơn một tí khi nào được cởi cái mặt dây chuyền kia ra.

“Má bồ không thể tạo ra đồ ăn từ không khí được,” Hermione nói. “Không ai có thể làm được. Đồ ăn đứng đầu danh sách năm Ngoại lệ Chủ yếu theo Luật Biến hóa Căn bản của Gamp...”

“Ôi, nói tiếng Anh giùm, được không?” Ron vừa nói vừa cạy một cái xương cá kẹt trong kẽ răng.

“Không thể nào từ không khí mà tạo ra đồ ăn ngon được! Mình có thể gọi đồ ăn đến nếu mình biết nó ở đâu, mình có thể biến đổi nó, gia tăng khối lượng nếu mình đã có sẵn...”

“Khỏi, đừng mất công gia tăng thêm món này, dở phát ới,” Ron nói.

“Harry bắt con cá và tôi đã cố gắng hết sức mình để chế biến nó! Tôi nhận thấy tôi rất cuộc luôn là người nấu nướng, vì tôi là con gái, chắc vậy!”

“Không, đúng ra là vì cô được coi là người giỏi pháp thuật nhất!” Ron phản pháo.

Hermione nhảy dựng lên và mấy miếng vây cá cháy văng khỏi đĩa của cô nàng rớt xuống sàn.

“Bồ có thể nấu ăn ngày mai, Ron à, bồ có thể tìm nguyên liệu rồi phù phép chúng thành ra cái gì đó xứng đáng để ăn, và tôi sẽ ngồi đây và vênh mặt và than vãn và bồ sẽ thấy là bồ...”

“Im lặng!” Harry nói, đứng bật dậy giơ cả hai tay lên. “Im lặng *ngay!*”

Hermione tỏ vẻ bị tổn thương ghê gớm.

“Làm sao bồ lại có thể bênh nó, có mấy khi nó nấu nướng gì...”

“Hermione, im coi, mình nghe có tiếng ai đó!”

Nó đang chăm chú lắng nghe, hai tay vẫn còn giơ lên, ra dấu khuyên tội nó đừng nói chuyện. Thế rồi, vọng từ bên kia dòng sông tắm tối đang cuộn cuộn chảy bên cạnh tội nó, nó lại nghe có những tiếng nói. Nó ngoái lại nhìn cái Kiếng Mách lẻo. Cái kiếng chẳng hề nhúc nhích.

“Bồ đã ếm bùa ù tai quanh tội mình rồi chứ?” Nó thì thầm với Hermione.

“Mình đã làm mọi thứ,” cô nàng thì thầm trả lời. “Bùa ù tai, Đuối Muggle, và các bùa Tan Ảo Tưởng, tất cả. Họ không thể nghe hay thấy tội mình, cho dù họ là ai.”

Tiếng lê lét nặng nề và tiếng cào sột soạt, cộng thêm tiếng sỏi đá và cành cây bị dời chỗ cho tội nó biết là có nhiều người đang trèo xuống cái sườn dốc thẳng đứng mọc đầy cây to đổ xuống bờ sông hẹp chỗ tội nó đang cắm lều. Tội nó rút đũa phép ra, chờ đợi. Trong bóng tối gần như tuyệt đối, bùa phép tội nó ếm chung quanh ắt là đủ hiệu lực để bảo vệ tội nó khỏi sự chú ý của dân Muggle và những phù thủy cùng pháp sư thông thường. Nhưng nếu đó là bọn Tử Thần Thực Tử thì có lẽ sự phòng thủ của tội nó sắp được pháp thuật Hắc ám thử thách lần đầu tiên.

Tiếng nói nghe lớn hơn nhưng không thể hiểu được khi nhóm người đầu tiên đến được bờ sông. Harry ước chừng chủ nhân những tiếng nói đó còn cách tội nó khoảng sáu thước, nhưng dòng sông chảy như thác đổ ầm ầm khiến nó không thể nói chắc được. Hermione vớ cái túi hột cườm và bắt đầu lục lọi; một lát sau cô bé kéo ra ba cái Bánh trứng nhĩ và liệng cho Ron cùng Harry mỗi đứa một cái, hai đứa này vội vàng nhét mấy sợi dây màu thịt tươi vô lỗ tai và thòng đầu dây kia ra khỏi cửa lều.

Chỉ vài giây sau Harry nghe một giọng đàn ông mệt mỏi.

“Chắc phải có vài con cá hồi ở đây, hay ông cho là chưa tới mùa cá? *Cá hồi lại đây!*”

Nhiều tiếng nước bắn tung tóe vang lên rồi tiếng cá quẫy đập trong tay người. Ai đó lau bầu thán phục. Harry ép cái

Bành trướng nhĩ sâu hơn vô lỗ tai: nó có thể phân biệt được thêm nhiều tiếng nói khác ngoài tiếng rào rạt của dòng sông, nhưng bọn đó không nói tiếng Anh hay bất cứ tiếng người nào mà nó từng nghe. Giọng thô cục không êm tai, chỉ là một chuỗi rồn rảng phát ra từ yết hầu, và dường như có tới hai kẻ nói, một kẻ nói giọng hơi thấp, chậm hơn kẻ kia.

Một đốm lửa bùng sáng lên bên kia vách lều, những cái bóng to thù lù qua lại giữa ngọn lửa và căn lều. Mùi cá hồi nướng thơm phưng phức bay về phía tụi nó đầy khiêu khích. Kế đến là tiếng lanh canh của dao nĩa chạm vào chén đĩa, và người đầu tiên lại nói.

“Đây, Griphook, Gornuk.”

Yêu tinh! Hermione thì thầm với Harry, nó gật đầu.

“Cám ơn,” hai con yêu tinh giờ cùng nói bằng tiếng Anh.

“VẬY ba vị đã chạy trốn được bao lâu rồi?” Một giọng nói mới, nghe êm ái dễ chịu cất lên, Harry nghe quen quen một cách mơ hồ, nó hình dung người nói là một ông bụng tròn có gương mặt vui tươi.

“Sáu tuần... hay bảy... tôi quên rồi,” giọng của người đàn ông mệt mỏi. “Gặp Griphook trong hai ba ngày đầu và không lâu sau thì hợp sức với Gornuk. Có chút bầu bạn cũng hay.” Họ ngừng nói một lát, trong lúc dao quèn quẹt vết đĩa và những cái ca thiếc được bùng lên rồi đặt xuống trở lại trên nền đất. “Tại sao ông phải bỏ đi vậy, ông Ted?” Người đàn ông nói tiếp.

“Biết họ tới bắt tôi,” giọng êm ái của ông Ted trả lời, và Harry bỗng nhận ra ông ấy là ai: cha của cô Tonks. “Nghe nói bọn Tử Thần Thực Tử ở trong vùng này hồi tuần rồi và tôi quyết định là nên tránh mặt thì hơn. Vì những nguyên tắc đạo đức, tôi đã từ chối đăng ký phù thủy gốc Muggle, vậy thôi, cho nên tôi biết chỉ là vấn đề thời gian, trước sau gì rồi cuối cùng tôi cũng phải bỏ đi. Vợ tôi sẽ không sao, bà ấy thuần chủng. Và rồi tôi gặp cháu Dean ở đây, để coi, cách nay vài ngày hả cháu?”

“Dạ,” một giọng khác đáp, và Harry, Ron cùng Hermione trợn mắt nhìn nhau, im lặng nhưng quính cả lên vì hồi hộp, tụi nó chắc chắn đã nhận ra giọng của Dean Thomas, thằng bạn học của nhà Gryffindor.

“Phù thủy gốc Muggle hả?” Người đầu tiên hỏi.

“Không rõ,” Dean nói. “Ba cháu bỏ mẹ cháu hồi cháu còn nhỏ xíu. Dù sao thì cháu cũng chẳng có bằng chứng ông ấy là phù thủy.”

Lặng yên một lúc, chỉ còn vang lên tiếng nhai nhóp nhép; sau đó ông Ted lại nói.

“Tôi phải nói, ông Dirk à, tôi ngạc nhiên khi gặp ông đấy. Vui mừng, nhưng ngạc nhiên. Nghe đồn ông bị bắt rồi.”

“Đúng là tôi đã bị bắt,” ông Dirk nói. “Tôi bị giải đi được nửa đường đến nhà ngục Azkaban thì đánh trả tháo thân. Đánh choáng Dawlish và chồm cây chổi của hắn. Dễ hơn mình tưởng; tôi cho là bây giờ hắn cũng chưa tỉnh ra. Hình như bị ếm bùa Lú lẫn. Nếu vậy thì tôi muốn bắt tay ông bà phù thủy nào đã làm việc đó, có lẽ đã cứu mạng tôi.”

Lại một khoảng lặng trong lúc ngọn lửa reo tí tách và dòng sông rào rạt chảy. Rồi ông Ted nói. “Còn hai anh vì cớ gì mà bôn tẩu? Tôi... ơ... có cảm tưởng yêu tinh nói chung là ủng hộ Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó.”

“Ông có ấn tượng sai lầm rồi,” con yêu tinh có giọng cao nói. “Chúng tôi không theo phe nào cả. Đây là chiến tranh phù thủy.”

“Vậy thì sao anh lại chạy trốn?”

“Tôi cho rằng thế là khôn ngoan,” con yêu tinh có giọng trầm hơn nói. “Vì đã từ chối điều mà tôi coi là một đòi hỏi láo xược, tôi có thể thấy sự an toàn của cá nhân mình bị lâm nguy.”

“Họ đã yêu cầu anh làm gì?” Ông Ted hỏi.

“Những nhiệm vụ không-thích-hợp với đạo đức chủng tộc tôi,” con yêu tinh trả lời, khi nói vậy giọng y khô khốc hơn và ít tính người hơn. “Tôi không phải là một gia tinh.”

“Còn anh thì sao, ông Griphook?”

“Lý do tương tự,” con yêu tinh có giọng cao nói. “Gringotts không còn dưới quyền kiểm soát hoàn toàn của chúng tộc chúng tôi. Tôi không công nhận ông chủ phù thủy nào cả.”

Y lẩm bẩm nói thêm gì đó bằng kiểu nói trịnh trọng màu mè, và Gormuk phá ra cười.

“Chuyện tếu gì vậy?” Dean hỏi.

“Anh ta nói,” ông Dirk trả lời, “có những điều cả phù thủy cũng không nhận ra.”

Im lặng một lát.

“Cháu chẳng hiểu gì cả,” Dean nói.

“Trước khi bỏ đi tôi đã làm một cuộc phục thù nho nhỏ,” Griphook nói bằng tiếng Anh.

“Hảo hán... à, tôi phải gọi là hảo tinh mới phải,” ông Ted vội vàng nói chữa lại, “bộ anh tìm cách nhốt được tên Tử Thần Thực Tử nào vô một trong những cái hầm cổ lỗ sĩ cực kỳ an toàn rồi hả?”

“Nếu tôi có nhốt thì thanh gươm cũng không thể giúp hán thoát ra,” Griphook trả lời. Gormuk lại cười phá lên và ngay cả ông Dirk cũng khịt khịt cười khan một tiếng.

“Ở đây vẫn có gì cái đó cháu Dean và tôi không hiểu lắm,” ông Ted nói.

“Severus Snape cũng vậy. Mặc dù hán không biết vậy,” Griphook nói, và hai con yêu tinh lại rống lên cười đầy ác ý. Bên trong lều Harry thở gấp vì hồi hộp: nó và Hermione trợn mắt nhìn nhau, rồi ráng hết sức lắng nghe.

“Ông chưa nghe về vụ đó hả ông Ted?” Ông Dirk hỏi. “Vụ mấy đứa nhỏ tính đánh cắp thanh gươm ra khỏi văn phòng lão Snape ở trường Hogwarts ấy.”

Dường như có một dòng điện chạy khắp người Harry, giật tung tung mọi dây thần kinh của nó trong lúc nó đứng sững như trời trồng.

“Chưa nghe gì hết,” ông Ted nói. “Đâu có đăng trên tờ *Tiên Tri* hả?”

“Đời nào,” ông Dirk cười như nắc nẻ. “Griphook đây kể cho tôi nghe, anh ta nghe cậu Bill Weasley kể lại. Bill làm việc cho nhà băng Gringotts và có cô em gái út là một trong mấy đứa nhỏ đã tính ăn cắp thanh gươm đó.”

Harry liếc qua Hermione và Ron, cả hai đang nắm chặt cái Bàn trưởng nhĩ như bám vào dây đai an toàn.

“Cô bé và hai người bạn vô trong văn phòng lão Snape và đập bể một chân đế thủy tinh có vẻ là nơi lão ta cất giữ thanh gươm. Lão Snape bắt được tội nó khi tội nó đang lén đem thanh gươm xuống cầu thang.”

“Ôi, phước đức cho mấy đứa nhỏ,” ông Ted nói. “Tội nó nghĩ sao chứ, bộ tội nó có thể dùng thanh gươm mà diệt trừ Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó à? Hay diệt trừ chính lão Snape?”

“Ôi, bất kể tội nó nghĩ tội nó sẽ làm gì với thanh gươm đó, thì lão Snape vẫn cho là để thanh gươm ở chỗ cũ thì không an toàn,” ông Dirk nói. “Hai ngày sau, khi hắc đã được Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó bảo vậy, tôi đoán thế, hắc bèn đem nó đi Luân Đôn để gởi trong nhà băng Gringotts.”

Hai con yêu tinh lại phá ra cười nữa.

“Tôi vẫn chưa hiểu được chuyện này khôi hài ở chỗ nào?” Ông Ted nói.

“Đồ giả!” Griphook nói the thé.

“Thanh gươm của Gryffindor hả?”

“Ừ, đúng vậy. Chỉ là đồ nhái – đúng là một đồ nhái cừ khôi – nhưng cái đồ đó là hàng-chế-tạo-bởi-phù-thủy. Thanh gươm nguyên thủy được yêu tinh làm ra cách đây hàng trăm năm và mang những đặc tính mà chỉ khí cụ do yêu tinh chế tạo mới có. Thanh gươm thật của Gryffindor nằm ở đâu chứ chắc chắn không nằm trong hầm an toàn của nhà băng Gringotts.”

“Thì ra vậy,” ông Ted nói. “Và tôi đoán là anh chẳng hơi đâu mà nói cho tên Tử Thần Thực Tử ấy biết sự thật?”

“Tôi thấy chẳng có lý do gì phải khiến họ bận tâm vì thông tin đó,” Griphook ngạo nghễ nói, và giờ đây ông Ted và Dean cùng cười rộ lên với Gormuk và ông Dirk.

Bên trong lều, Harry nhắm mắt lại, cầu mong ai đó hỏi cái câu mà nó cần được trả lời, và sau một phút dường như dài bằng mười phút, Dean góp chuyện (Harry thót ruột nhớ ra anh chàng này cũng là bồ cũ của Ginny).

“Chuyện gì xảy ra cho Ginny và mấy đứa kia? Mấy đứa tính đánh cắp thanh gươm ấy?”

“À, tụi nó bị trừng phạt, một cách tàn bạo,” Griphook dừng dừng nói.

“Nhưng tụi nó không sao chứ?” Ông Ted hỏi ngay. “Ý tôi là, gia đình Weasley đâu cần có thêm đứa con nào nữa bị thương tật, phải không?”

“Tụi nó bị thương không trầm trọng lắm, theo như tôi biết,” Griphook nói.

“May cho tụi nó,” ông Ted nói. “Với thành tích trong quá khứ của Snape, tôi cho là tụi nó còn sống là đáng mừng rồi.”

“Vậy là ông tin câu chuyện đó, hả ông Ted?” Ông Dirk hỏi. “Ông tin Snape giết cụ Dumbledore à?”

“Dĩ nhiên là tôi tin,” ông Ted nói. “Ông sẽ không ngồi đó mà nói với tôi là ông nghĩ Potter có dính dáng vô chuyện đó đấy chứ?”

“Những ngày này khó mà biết là nên tin cái gì,” ông Dirk lầm bầm.

“Cháu biết Harry Potter,” Dean nói. “Và cháu đoán nó là kẻ đó thật – Kẻ Được Chọn, hay kẻ gì đó tùy các bác gọi.”

“Ừ, có rất nhiều người muốn tin nó là kẻ đó, cháu à.” Ông Dirk nói. “Kể cả tôi. Nhưng bây giờ nó ở đâu? Đào tẩu rồi, bề ngoài có vẻ vậy. Mấy người nghĩ coi, nếu nó biết điều gì đó mà chúng ta không biết, hay có tài năng gì đặc biệt đánh được tên kia, thì nó nên công khai chiến đấu, tập hợp lực lượng kháng chiến đi chứ, thay vì trốn chui trốn nhủi. Và quý vị có biết, từ *Tiên Tri* đã đưa ra khá nhiều chứng cứ chống lại nó...”

“Từ *Tiên Tri* hả?” Ông Ted giễu cợt. “Ông đáng bị xỏ mũi nếu ông vẫn còn đọc đồ rác rưởi đó, ông Dirk à. Ông muốn sự thật thì cứ thử đọc từ *Kẻ Lý Sự*.”

Đột nhiên nổ ra một tràng những tiếng ghen hòng, tiếng khạc nhổ, rồi thêm vào rất nhiều tiếng thụi bịch bịch; căn cứ vào âm thanh thì ông Dirk đã nuốt phải một cái xương cá.

Cuối cùng ông phun ra phèo phèo, “*Kẻ Lý Sự* hả? Cái đồ giẻ rách khùng điên của tay Xeno Lovegood hả?”

“Dạo này tờ báo không đến nỗi khùng lắm đâu,” ông Ted nói. “Ông nên đọc qua một cái. Ông Xeno in tất cả những thứ mà tờ *Tiên Tri* bỏ qua, trong số báo mới nhất không còn đá động gì tới mấy con Khụt khịt Sừng nát nữa. Để coi, tôi không biết chúng sẽ để cho ông đứng được bao lâu nữa. Nhưng ông Xeno vẫn nói, trên trang đầu mỗi số, rằng bất cứ phù thủy nào chống lại *Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy* nên coi việc giúp đỡ Harry Potter là ưu tiên số một.”

“Coi bộ khó mà giúp một thằng nhóc đã biến khỏi mặt đất,” ông Dirk nói.

“Nghe đây, nội cái chuyện cậu ta không để cho chúng bắt được cũng đáng kể là thành tích vĩ đại rồi,” ông Ted nói. “Tôi vui vẻ làm theo mách bảo của cậu ấy đấy. Đó là điều mà chúng ta đang làm đây, giữ cho được tự do, đúng chưa nào?”

“Ừ há, anh có lý chỗ đó.” Ông Dirk nặng nhọc nói “Với toàn thể nhân viên Bộ và cả bảy chỉ điểm của chúng đang lùng kiếm nó, tôi e lúc này nó đã bị bắt. Nghĩ coi, biết đâu họ đã chẳng bắt được nó và giết nó rồi mà không cần công bố?”

“Ôi, đừng nói vậy chứ, ông Dirk,” ông Ted cần nhần.

Tiếng trò chuyện tạm ngừng một lúc lâu, chỉ còn vang lên tiếng dao nĩa khua lách cách. Khi lại tiếp tục câu chuyện thì họ chỉ bàn về việc nên ngủ cạnh bờ sông hay lùi lên triền dốc có rừng cây. Sau khi quyết định là cây sẽ che chắn tốt hơn, họ dập tắt lửa, rồi trèo lên dốc, tiếng nói của họ xa dần.

Harry, Ron và Hermione cuộn lại mấy cái Bành trướng nhĩ. Harry, lúc này thấy nghe lóm càng lâu thì càng khó giữ im lặng, bây giờ lại tự thấy không thể nói gì thêm nữa. “Ginny... thanh gươm...”

“Mình biết!” Hermione nói.

Cô bé nhào tới cái túi xách bằng hột cườm, lần này thọc cánh tay vào túi xách sâu đến tận nách.

“Đây... rồi...” cô bé nói rít qua kẽ răng, và lôi ra cái gì đó rõ ràng là ở tận dưới đáy túi. Dần dần cạnh của một cái khung tranh được trang trí công phu lộ ra. Harry vội tới giúp một tay. Khi hai đứa nó đem được bức chân dung trống trơn của cụ Phineas Nigellus ra khỏi cái túi của Hermione, cô bé chĩa cây đũa phép vào bức tranh, sẵn sàng ếm bùa bất cứ lúc nào.

“Nếu có ai đó đánh tráo thanh gươm thật bằng thanh gươm giả khi thanh gươm để trong văn phòng thầy Dumbledore,” cô nàng thở hổn hển khi hai đứa hề nhau dựng bức tranh vào vách lều, “thì cụ Phineas Nigellus ắt hẳn phải thấy lúc chuyện xảy ra, cụ được treo ngay kế bên hộp đựng gươm mà!”

“Trừ khi cụ ngủ,” Harry nói, nhưng nó vẫn nín thở khi Hermione quỳ xuống trước bức tranh sơn dầu trống trơn, cây đũa phép của cô bé chĩa vào ngay chính giữa bức tranh, đặng hắng rồi nói:

“Ơ... cụ Phineas? Cụ Phineas Nigellus ơ!”

Không thấy gì xảy ra.

“Cụ Phineas Nigellus à?” Hermione gọi một lần nữa. “Thưa giáo sư Black? Xin thầy vui lòng, chúng con có thể thưa chuyện với thầy không? Xin thầy làm ơn?”

“Hai tiếng 'làm ơn' luôn được việc,” một giọng lạnh lùng, cạnh khóe vang lên, và cụ Phineas Nigellus nhẹ nhàng nhập vào bức chân dung cụ. Ngay lập tức, Hermione la lên:

“*Bịt mắt!*”

Một dải bịt mắt màu đen hiện ra che đôi mắt đen sắc sảo của cụ Phineas Nigellus khiến cụ dựng đầu phải khung tranh và thét lên vì đau đớn.

“Cái gì... sao dám... các người...?”

“Dạ, con rất tiếc, thưa giáo sư Black,” Hermione nói, “nhưng đây là sự thận trọng cần thiết!”

“Gỡ cái đồ thêm thắt hôi hám này ra ngay! Ta bảo, gỡ ra! Tụi bây đang làm hư một tác phẩm nghệ thuật vĩ đại! Ta đang ở đâu? Chuyện gì đang xảy ra hả?”

“Thầy khỏi bận tâm chúng ta đang ở đâu,” Harry nói, và cụ Phineas Nigellus ngây ra, từ bỏ nỗ lực tháo gỡ cái bịt mắt về trên mặt cụ.

“Có thể nào đó là giọng nói của cậu Potter ưa lẩn tránh?”

“Có thể lắm,” Harry nói, biết là điều đó sẽ khiến cụ Phineas Nigellus hứng thú. “Tụi con có hai câu muốn hỏi thầy... về thanh gươm của Gryffindor.”

“À,” cụ Phineas Nigellus nói, lúc này cụ đang xoay đầu qua xoay đầu lại cố gắng thấy cho được Harry. “Phải. Con bé ngu ngốc hành động hết sức thiếu khôn ngoan ở đó...”

“Đừng nói động tới em gái tôi!” Ron nói giọng cộc cằn. Cụ Phineas Nigellus nhướn đôi chân mày khinh khỉnh.

“Ai nữa đó?” Cụ hỏi, quay đầu từ bên này qua bên kia. “Giọng của trò khiến ta không hài lòng! Con bé và bạn nó đã cực kỳ liều lĩnh. Trộm cắp của hiệu trưởng.”

“Tụi nó đâu có trộm cắp,” Harry nói. “Thanh gươm đâu phải của lão Snape.”

“Thanh gươm thuộc về ngôi trường của giáo sư Snape,” cụ Phineas Nigellus nói. “Chính đáng ra thì con bé Weasley đó có quyền gì đối với thanh gươm? Nó đáng bị trừng phạt, cũng như thằng ngốc Longbottom và con khùng Lovegood!”

“Neville không phải thằng ngốc và Luna không phải con khùng!” Hermione nói.

“Ta đang ở đâu đây?” Cụ Phineas Nigellus lại hỏi, lại bắt đầu vật lộn với cái dải bịt mắt. “Các trò đã đem ta đến đâu đây? Tại sao các trò lại dọn ta ra khỏi nhà của tổ tiên ta?”

“Thầy đừng để ý chuyện đó! Lão Snape trừng phạt Ginny, Neville, và Luna như thế nào?” Harry khẩn khoản hỏi.

“Giáo sư Snape phái chúng vô Rừng Cấm, làm việc gì đó cho lão hậu đậu Hagrid.”

“Bác Hagrid không phải là kẻ hậu đậu,” Hermione rít lên.

“Và lão Snape chắc tưởng thế là trừng phạt,” Harry nói, “nhưng Ginny, Neville và Luna có lẽ được một bữa cười no với

bác Hagrid. Khu Rừng Cấm... Tụi nó từng đương đầu nhiều thứ còn tệ hơn Rừng Cấm nữa kìa, nhằm nhò gì!”

Nó cảm thấy nhẹ nhõm hẳn; nó đã tưởng tượng ra những điều khủng khiếp, nhẹ nhất cũng là bị Lời nguyên Tra tấn.

“Thưa giáo sư Black, điều mà tụi con thiệt tình muốn biết là liệu có ai đó, ơ, từng lấy thanh gươm ra không? Có thể người ta lấy nó ra để lau chùi... hay làm gì đó!”

Cụ Phineas Nigellus lại tạm ngừng giữa chừng cuộc vật lộn để giải phóng đôi mắt và cười khẩy.

“Cái đồ gốc Muggle,” cụ nói. “Khí giới do yêu tinh chế tạo không cần lau chùi, con ngây ngô à. Bạc của yêu tinh kháng lại bụi bặm tầm thường, chỉ hấp thu điều gì làm nó sắc bén thêm.”

“Đừng gọi Hermione là con ngây ngô,” Harry nói.

“Ta phát mệt vì bị cãi hoài,” cụ Phineas Nigellus nói. “Có lẽ đã tới lúc ta trở về văn phòng hiệu trưởng được rồi chứ?”

Vẫn bị bịt mắt, cụ lại đụng đầu vô khung tranh khi cố tìm đường ra khỏi bức tranh của cụ để trở về bức tranh ở trường Hogwarts. Harry bỗng nảy ra một ý bất ngờ.

“Thầy Dumbledore! Thầy có thể đưa thầy Dumbledore đến gặp tụi con không?”

“Làm ơn nói lại coi!” Cụ Phineas Nigellus hỏi.

“Chân dung của giáo sư Dumbledore... thầy có thể đưa thầy Dumbledore cùng về đây, trong bức tranh này của thầy không?”

Cụ Phineas Nigellus xoay mặt về hướng phát ra giọng nói của Harry.

“Potter à, rõ ràng là không phải chỉ bọn phù thủy gốc Muggle mới dốt nát. Những bức chân dung ở trường Hogwarts có thể thông tin với nhau, nhưng họ không thể đi lung tung ra ngoài lâu đài trừ khi đi thăm chính bức tranh vẽ mình ở đâu đó. Cụ Dumbledore không thể đến đây cùng với ta, và sau sự đối đãi mà ta nhận được từ tay các trò, ta có thể cam đoan với các trò là ta sẽ không bao giờ trở lại nữa đâu!”

Harry hơi tiu nghỉu nhìn cụ Phineas Nigellus đang nỗ lực gấp đôi để rời khỏi khung tranh.

“Thưa giáo sư Black,” Hermione nói, “Thầy làm ơn nói cho tụi con biết lần cuối cùng thanh gươm được lấy ra khỏi chân đế là khi nào? Ý con là trước khi Ginny lấy nó ấy?”

Cụ Phineas khịt mũi sốt ruột.

“Ta tin rằng lần cuối cùng ta thấy thanh gươm của Gryffindor rời khỏi chân đế là khi giáo sư Dumbledore dùng nó để nạy một cái nhẫn.”

Hermione quay phắt lại nhìn Harry. Cả hai đều không dám nói thêm gì trước mặt cụ Phineas Nigellus, rốt cuộc cụ đã xác định được lối ra.

“Thôi, chúc các trò ngủ ngon,” cụ nói, hơi châm chọc, và lại bắt đầu biến mất dần. Khi chỉ còn thấy vành nón của cụ, Harry bỗng hét lớn.

“Khoan! Cụ có nói với lão Snape là cụ đã thấy chuyện đó chưa?”

Cụ Phineas Nigellus thò cái đầu bị bịt mắt trở vô bức tranh.

“Giáo sư Snape có nhiều chuyện quan trọng để lo nghĩ hơn là những trò lập dị hơi bị nhiều của cụ Dumbledore. Chào nghe, Potter!”

Và dứt lời, cụ biến mất hoàn toàn, chẳng để lại dấu vết gì ngoài cái nền vải tối thui.

“Harry!” Hermione kêu lên.

“Mình biết!” Harry hét. Không tự dằn lòng được, nó vung tay đâm vào không khí; thông tin này đáng giá hơn cả những gì nó dám hy vọng. Nó sải bước đi qua đi lại trong lều, cảm thấy nó có thể chạy cả một dặm; thậm chí không còn cảm thấy đói nữa. Hermione đang nhét bức tranh của cụ Phineas Nigellus trở vào cái túi xách hộc cườm. Khi đã cài khóa xong, cô bé liệng cái túi qua một bên và ngược gương mặt sáng rỡ lên nhìn Harry.

“Thanh gươm có thể tiêu diệt Trường Sinh Linh Giá! Lưỡi gươm do yêu tinh chế tạo chỉ hấp thu cái gì làm cho nó mạnh

thêm lên – Harry à, thanh gươm đó đã nhiễm nọc độc rắn thần!”

“Và thầy Dumbledore đã không đưa nó cho mình vì thầy còn cần đến nó, thầy muốn dùng nó để diệt cái mặt dây chuyền...”

“... Và ắt là thầy biết họ sẽ không để cho bồ nhận thanh gươm nếu thầy ghi nó trong di chúc...”

“... vì vậy thầy đã làm một mẫu nhái y chang...”

“... và đặt thanh gươm giả trên cái chân đế thủy tinh...”

“... và thầy cất thanh gươm thật... ở đâu?”

Tại nó đăm đăm nhìn vào mắt nhau và Harry cảm thấy câu trả lời lơ lửng vô hình trong không gian trên đầu tụi nó, gần đến mức ứa gan. Tại sao cụ Dumbledore không nói cho nó biết? Hay thật ra cụ đã nói với Harry, nhưng vào lúc đó Harry đã chẳng hiểu ra.

“Suy nghĩ coi!” Hermione thì thầm. “Suy nghĩ đi! Thầy có thể để nó ở đâu?”

“Không ở trong trường Hogwarts,” Harry nói, lại bước tiếp.

“Đâu đó ở làng Hogsmead?” Hermione đưa ra giả thuyết.

“Trong Lều Thét chẳng?” Harry nói. “Không ai vô trong đó hết.”

“Nhưng thầy Snape biết cách vô trong đó, như vậy chẳng phải là hơi liều lĩnh sao?”

“Cụ Dumbledore tin lão Snape mà!” Harry nhắc cô bé.

“Nhưng không đủ tin để nói với thầy là cụ đã đánh tráo thanh gươm,” Hermione nói.

“Ừ, bồ nói đúng!” Harry nói, và nó còn cảm thấy phần khởi hơn khi nghĩ rằng cụ Dumbledore vẫn có những hạn chế, tuy mong manh, trong sự tin cậy lão Snape. “Vậy thì, liệu thầy có giấu thanh gươm ở nơi nào đó rất xa làng Hogsmead không? Bồ thấy sao, Ron? Ron à?”

Harry nhìn quanh. Trong một thoáng ngơ ngác Harry tưởng Ron đã bỏ ra khỏi lều, rồi chợt nhận ra Ron đang nằm dài

trong bóng tối của cái giường hai tầng, coi bộ lạnh lùng chai đá.

“Ừa, mấy người nhớ ra tôi rồi à?” Ron nói.

“Cái gì?”

Ron khịt khịt mũi trong khi vẫn ngó trừng trừng cái gầm của tầng giường trên.

“Hai người cứ tiếp tục. Đừng để tôi làm cụt hứng.”

Không biết nói sao, Harry nhìn Hermione cầu cứu, nhưng cô bé lắc đầu, dường như cũng giống Harry, chẳng biết xử lý tình huống này ra sao nữa.

“Có chuyện gì chứ?” Harry hỏi.

“Chuyện gì? Chẳng có chuyện gì hết,” Ron nói, vẫn không chịu nhìn Harry. “Nếu xét theo bề thì dù thế nào đi nữa làm gì có chuyện gì.”

Nhiều tiếng tung tung dội trên tấm vải căng lều ngay trên đầu tụi nó. Trời bắt đầu mưa.

“Chà, bề rõ ràng là có chuyện gì đó,” Harry nói. “Bề có chịu khạc ra không?”

Ron quăng cặp giò ra khỏi giường và ngồi dậy. Ngó mặt nó khổ não, chẳng giống chính nó chút nào.

“Được thôi, tôi khạc ra đây. Đừng có mong tôi nhổ lều lên nhổ lều xuống chỉ vì còn mấy món khỉ gió gì gì nữa chúng ta phải tìm kiếm. Chỉ cần thêm nó vô cái danh sách những thứ bề không biết.”

“Mình không biết á?” Harry lặp lại. “Mình không biết sao?”

Tung, tung, tung. Mưa rơi lớn hơn và nặng hột hơn, mưa lộp độp quanh tụi nó, trên bờ sông trải đầy lá rụng, mưa rơi xuống dòng sông róc rách chảy xuyên bóng đêm. Nỗi sợ đã dập tắt niềm hân hoan của Harry. Ron đang nói đúng chóc cái điều nó vẫn nghi ngờ, cái điều đã khiến nó sợ không dám nghĩ tới.

“Không hẳn là tôi không có những lúc vui vẻ ở đây,” Ron nói, “mấy bề biết đó, với cánh tay đeo băng và không có gì để

ăn rồi đêm đêm lạnh cứng cả lưng. Tôi chỉ hy vọng, mấy bồ hiểu cho, là sau khi đã chạy lòng vòng mấy tuần lễ thì tội mình phải đạt được cái gì đó chứ.”

“Ron”, Hermione nói, nhưng bằng một giọng nhỏ đến nỗi Ron giả đồ như không nghe thấy vì tiếng mưa rầm rầm như tiếng trống nện trên nóc lều.

“Mình tưởng bồ hiểu bồ tham gia để làm gì.”

“Ừ, tôi cũng tưởng đâu tôi hiểu chứ.”

“Vậy thì có điều gì trong chuyện này không đúng như kỳ vọng của bồ?” Harry hỏi. Cơn giận đang ngấm vô lời cãi của nó. “Bồ tưởng là tội mình sẽ ở khách sạn năm sao chắc? Cách ngày lại kiếm ra một cái Trường Sinh Linh Giá chắc? Bồ tưởng tới lễ Giáng Sinh thì sẽ về với má hả?”

“Tội này tưởng bồ biết việc bồ đang làm!” Ron đứng dậy hét vang, và lời của nó không khác gì những lưỡi dao nung đâm vào Harry. “Tội này tưởng thầy Dumbledore đã nói cho bồ biết phải làm gì, tội này tưởng đâu bồ có một kế hoạch thật sự!”

“Ron!” Hermione nói, lần này đã nghe được rõ ràng trong tiếng mưa ầm ầm trên mái lều, nhưng một lần nữa, Ron phớt lờ cô bé.

“À, xin lỗi đã khiến bồ thất vọng,” Harry nói, giọng nó khá bình tĩnh cho dù nó cảm thấy rỗng tuếch, không thỏa đáng. “Mình đã nói thẳng với bồ ngay từ lúc đầu. Mình đã nói với mấy bồ tất cả những gì thầy Dumbledore nói với mình. Và trong trường hợp bồ chưa ghi nhận, thì mình nhắc là tội mình đã tìm được một cái Trường Sinh Linh Giá...”

“Đúng, và tội mình tìm cách diệt nó cũng khốn khổ không kém gì tìm kiếm những cái còn lại – nói cách khác, không có kế thoát!”

“Cởi cái mặt dây chuyền ra đi, Ron,” Hermione nói, giọng cô bé cao lên một cách bất thường. “Làm ơn cởi nó ra. Bồ sẽ không nói năng như vậy nếu bồ không đeo cái đó suốt cả ngày.”

“Chà, nó cũng sẽ nói vậy thôi,” Harry nói, nó không muốn Ron vin vào cái cớ nào cả. “Bồ tưởng là mình không để ý hai bồ thì thầm sau lưng mình hả? Bồ tưởng mình không đoán được mấy bồ nghĩ sao về chuyện này hả?”

“Harry à, tụi này đâu có...”

“Đừng nói láo!” Ron sấn tới cô nàng. “Cô cũng nói thế, cô đã nói cô thất vọng, cô đã nói cô tưởng nó còn có thêm gì đó nữa để tiếp tục...”

“Mình không nói cái kiểu đó... Harry, mình không hề!” Hermione bật khóc.

Mưa dội ầm ầm xuống căn lều, nước mắt tuôn xuống gương mặt Hermione, và cơn kích động trước đó vài phút biến mất như thể chưa từng xảy ra, như một cái pháo hoa đã bùng tỏa ra rồi tắt ngấm, để lại mọi thứ tối tăm, ẩm ướt, và lạnh lẽo. Thanh gươm của Gryffindor cất ở đâu tụi nó không biết, và tụi nó là ba thiếu niên mười mấy tuổi ngồi trong một cái lều, với thành tích duy nhất là không chết, hay chưa chết.

“Vậy tại sao bồ còn ở đây?” Harry hỏi Ron.

“Biết chết liền.”

“Vậy thì về nhà đi.”

“Được, chắc tao sẽ về thôi!” Ron hét, và nó sấn mấy bước về phía Harry, Harry không lùi lại. “Mày không nghe họ nói gì về em gái tao hả? Vậy mà mày có thèm lý tới mảy may nào đâu, có không, chỉ là Rừng Cấm thôi mà, Harry Potter *tôi-từng-đương-đầu-còn-tệ-hơn* cóc cần quan tâm chuyện gì xảy ra cho con bé ở trong đó, phải, nhưng tao thì quan tâm, phải, mấy con nhện khổng lồ và cái đồ khủng...”

“Mình chỉ nói là... Ginny và mấy đứa kia, tụi nó có bác Hagrid bên cạnh...”

“Được, tao hiểu, mày đâu thèm quan tâm! Nhưng những người còn lại trong gia đình tao thì sao, 'gia đình Weasley đâu cần có thêm một đứa con thương tật nữa', mày không nghe hả?”

“Có, mình...”

“Nhưng không mất công tìm hiểu ý nghĩa chứ gì?”

“Ron!” Hermione nói, chen vô giữa hai đứa nó. “Mình không nghĩ như thế có nghĩa là lại mới có chuyện gì xảy ra thêm, chuyện gì đó mà tại mình không biết; nghĩ đi Ron, anh Bill đã có theo rồi, bây giờ nhiều người ắt cũng đã thấy anh George sút tai, và bồ thì bị coi là nằm trên giường hấp hối vì bệnh đậu rồng, mình chắc là ông ấy chỉ muốn nói...”

“A, mấy người chắc thế hả? Vậy thôi, được rồi, tôi sẽ chẳng việc gì phải rộn lên vì đám kia nữa. Mấy người thì có bị ảnh hưởng gì đâu, há, ba má mấy người thì đã an toàn cao bay xa chạy...”

“Ba má tôi chết rồi!” Harry rống lên.

“Còn ba má tao thì sắp có cùng số phận đó!” Ron gào lên.

“Vậy thì ĐI!” Harry gầm lên. “Đi về với ba má, giả đồ như mày vừa hết bệnh đậu rồng và má sẽ cho mày ăn ứ họng và...”

Ron làm một động tác đột ngột: Harry phản ứng ngay, nhưng đứa phép của hai đứa nó chưa kịp rút ra khỏi túi áo thì Hermione đã giơ cây đũa phép của cô bé lên.

“*Che chắn!*” Cô bé hô lên, và một tấm chắn vô hình mở rộng giữa một bên là Harry và Hermione với bên kia là Ron, tất cả ba đứa nó đều bị quyền lực của thần chú đẩy lùi vài bước, và Harry với Ron trừng mắt ngó nhau từ hai bên bức rào cản trong suốt như thể tại nó đang nhìn rõ mặt nhau lần đầu tiên trong đời. Harry cảm thấy một nỗi căm ghét như tàn phá dành cho Ron: có cái gì đó đã vỡ tan giữa hai đứa nó.

“Để lại cái Trường Sinh Linh Giá,” Harry nói.

Ron kéo sợi dây chuyền vòng qua khỏi đầu và liệng cái mặt dây chuyền xuống một cái ghế gần đó. Nó quay lại Hermione.

“Cô sẽ làm gì?”

“Bồ muốn nói gì?”

“Cô ở lại, hay sao?”

“Mình...” Hermione tỏ vẻ khổ sở. “Ừ... ừ, mình ở lại. Ron, tại mình đã nói là tại mình sẽ đi với Harry, tại mình nói tại mình

sẽ giúp...”

“Tôi hiểu rồi. Cô chọn nó.”

“Ron, đừng... xin bồ... trở lại, trở lại đi!”

Cô bé bị chính bùa Che chắn của mình chặn lại; khi giải được bùa xong thì Ron đã dùng dùng bỏ đi vào bóng đêm. Harry đứng ngay đơ và nín thính, lắng nghe tiếng Hermione khóc nức nở và gọi tên Ron giữa rừng cây.

Vài phút sau Hermione trở lại, mái tóc ướt mem của cô bé dính bết đầy mặt.

“Ron đi... đi... đi rồi! Độn thổ!”

Cô bé tự quăng mình xuống một cái ghế, co chân thu mình lại, và bắt đầu khóc.

Harry bàng hoàng. Nó cúi xuống, lượm cái Trường Sinh Linh Giá lên, và tròng vô cổ. Nó kéo mấy tấm mền trên giường của Ron và quăng đồng mền lên Hermione. Rồi nó trèo lên giường của nó và nằm đó mà trừng mắt ngó nóc lều, lắng nghe tiếng mưa tuôn ào ào.

Chương Mười Sáu

Thung lũng Godric

Khi Harry thức dậy vào ngày hôm sau, nó mất vài giây định thần rồi mới nhớ lại được chuyện gì đã xảy ra. Rồi nó hy vọng một cách trẻ con, rằng đó chẳng qua chỉ là một giấc mơ, rằng Ron vẫn còn đó chứ không hề bỏ đi. Nhưng khi xoay đầu trên cái gối, nó thấy cái giường trống không của Ron.

Cái giường có vẻ như hút lấy ánh mắt nó bằng sức hút của một xác chết. Harry nhảy ra khỏi giường của mình, cố tránh nhìn vào giường của Ron. Hermione, này giờ bận bịu trong bếp, đã không chúc Harry một buổi sáng tốt lành, mà còn quay mặt đi nhanh khi nó đi ngang.

Nó đi rồi, Harry tự nhủ. Nó đi rồi. Harry cứ nghĩ hoài điều đó khi rửa mặt và thay quần áo như thể sự lặp đi lặp lại sẽ làm

ngươi ngoai nổi đau về chuyện đó. Nó đi rồi và sẽ không trở lại. Và đây là một chân lý giản đơn, Harry biết thế, bởi vì bùa phép bảo vệ sẽ khiến cho Ron không thể nào tìm lại được tụi nó một khi tụi nó dời khỏi chỗ này.

Harry và Hermione ăn điểm tâm trong im lặng. Mắt của Hermione vẫn còn sưng húp và đỏ hoe; trông cô bé có vẻ như đã thức trắng đêm qua. Tụi nó gói ghém đồ đạc; Hermione lần khăn. Harry biết tại sao cô bé muốn câu giờ trên bờ sông này; nhiều lần nó thấy Hermione ngược nhìn lên tha thiết, và nó biết chắc cô bé đang tự đánh lừa mình khi tưởng rằng nghe thấy tiếng bước chân trong mưa tầm tã, nhưng rồi không có cái đầu tóc đỏ nào xuất hiện giữa rừng cây. Mỗi lần Harry bắt chước Hermione nhìn quanh quất (vì chính nó cũng không thể không nuôi chút hy vọng) và chẳng thấy gì ngoài cánh rừng bị mưa quật, thì một bọc giăn khác lại nổ ra trong người nó. Nó như nghe thấy Ron nói, "*Tụi này tưởng bồ biết bồ đang làm gì chứ!*", và nó tiếp tục thu vén đồ đạc với một cục rối cứng ngắc trong cuống bao tử.

Dòng sông đục ngầu bên cạnh đang dâng nước lên rất nhanh và chẳng mấy chốc sẽ tràn bờ. Lẽ ra hai đứa đã rời khỏi chỗ cắm trại như thường lệ cả tiếng đồng hồ trước đó, nhưng tụi nó cứ nấn ná chần chừ. Cuối cùng, sau khi đã xếp đi sắp lại cái túi xách hột cườm tới ba lần, Hermione dường như không thể tìm ra thêm được lý do trì hoãn nào nữa: cô bé và Harry nắm tay nhau Độn thổ, rồi hiện ra lại trên một sườn đồi lộng gió phủ đầy cây thạch nam.

Ngay khi vừa đến nơi, Hermione liền buông tay Harry ra và bỏ đi, cuối cùng cô bé ngồi xuống một tảng đá lớn, úp mặt vào đầu gối, run rẩy vì cái mà Harry hiểu là cơn thổn thức. Nó nhìn Hermione, nghĩ là cũng nên đến và an ủi cô bé, nhưng có cái gì đó cứ giữ rịt lấy chân nó. Mọi thứ trong lòng nó đều lạnh ngắt và căng ra: một lần nữa nó lại thấy vẻ khinh khỉnh trên gương mặt của Ron. Harry sải dài băng qua đám cây thạch nam, bước thành một vòng tròn rộng có cô nàng

Hermione đang quần trí làm tâm, và ếm các thứ bùa phép mà Hermione vẫn hay làm để bảo đảm an toàn.

Trong suốt mấy ngày sau đó tụi nó không bàn cãi gì đến Ron nữa. Harry đã quyết tâm không bao giờ nhắc lại cái tên Ron và Hermione dường như biết o ép vấn đề đó cũng chẳng ích gì, mặc dù ban đêm khi Hermione tưởng Harry ngủ rồi, Harry vẫn hay nghe tiếng cô nàng khóc. Lúc đó Harry đang bắt đầu đem tấm Bản đồ Đạo tặc ra xem xét dưới ánh sáng đầu cây đũa phép. Nó đang chờ thời điểm cái chấm mang tên Ron sẽ xuất hiện ở hành lang trường Hogwarts, chứng tỏ Ron đã trở về tòa lâu đài ám cúng, được gia thế thuần chủng của mình che chở. Nhưng Ron không xuất hiện trên bản đồ, và một lúc sau Harry nhận thấy mình đã lại lấy cái bản đồ ra để nhìn chăm chăm vào cái tên Ginny trong ký túc xá nữ, tự hỏi tình cảm mãnh liệt trong cái nhìn của nó liệu có thể thâm nhập vào giấc ngủ của cô bé không, liệu cô bé có thể bằng cách nào đó biết là nó đang nghĩ đến cô bé, hy vọng cô bé vẫn bình an không.

Ban ngày, tụi nó dành hết thì giờ cố gắng xác định những địa điểm có thể có thanh gươm Gryffindor, nhưng càng bàn bạc về nơi mà cụ Dumbledore có thể cất giữ thanh gươm, thì suy đoán của tụi nó càng thêm xa thực tế và ít hy vọng. Dù có nện gậy lên đầu, Harry cũng không thể nhớ ra cụ Dumbledore có bao giờ nhắc đến một nơi nào đó mà cụ có thể cất giấu một thứ gì. Có những lúc nó không biết là nó giận Ron hơn hay giận cụ Dumbledore hơn. *Tụi này tưởng bồ biết bồ đang làm gì chứ... Tụi này tưởng thầy Dumbledore đã nói với bồ việc phải làm chứ... Tụi này tưởng đâu bồ có một kế hoạch thực sự!*

Nó không thể giấu chính nó: Ron đã nói đúng. Cụ Dumbledore hầu như chẳng để lại cho nó chỉ dẫn gì. Tụi nó đã tìm được một Trường Sinh Linh Giá, nhưng lại chẳng có cách gì để tiêu hủy nó đi. Còn những cái khác thì vô phương tiếp cận như hồi nào vẫn vậy. Nỗi tuyệt vọng lăm le nhấn chìm nó. Giờ đây, nó hoang mang nghĩ tới sự liều lĩnh của chính mình

khi chấp nhận đề nghị của bạn bè cùng đi với nó trong hành trình vô định và vô nghĩa này. Nó chẳng biết gì hết, nó chẳng có ý kiến gì hết, và nó cứ ở trong tình trạng phập phồng một cách thường trực và đau đớn đợi bất cứ dấu hiệu nào cho thấy Hermione cũng sắp nói với nó rằng cô nàng chịu hết thấu rồi, rằng cô nàng sẽ bỏ đi.

Tụi nó trải qua nhiều buổi tối hầu như yên lặng và Hermione kiểm soát lời bức tranh của cụ Phineas Nigellus ra và dựng nó trên một cái ghế, như thể cụ có thể lấp được phần nào khoảng trống mà Ron đã để lại khi bỏ đi. Bất chấp sự khảng định trước đó là sẽ không bao giờ thêm đến thăm chúng lần nữa, cụ Phineas Nigellus có vẻ không cưỡng lại được cơ hội tìm hiểu thêm Harry đang làm gì và cụ chấp nhận tái xuất hiện cứ vài ba ngày một lần, với mắt bị bịt kín. Harry thậm chí còn vui mừng mỗi khi được gặp cụ, bởi vì có cụ làm bầu bạn, cho dù một kiểu bầu bạn châm chọc cạnh khóe. Tụi nó thường thức bất cứ tin tức nào về những việc đang diễn ra ở trường Hogwarts, mặc dù cụ Phineas Nigellus không phải là một người thông tin lý tưởng cho lắm. Cụ sùng kính Snape, vị hiệu trưởng thuộc nhà Slytherin đầu tiên kể từ thời chính cụ điều hành ngôi trường, và tụi nó phải cẩn thận để không phê phán hay hỏi những câu hời hợt về thầy Snape, nếu không cụ Phineas Nigellus sẽ bỏ đi khỏi bức tranh ngay tức thì.

Tuy vậy, cụ cũng để lọt một số tin tức vụn vặt. Thầy Snape dường như đang đối phó một cuộc nổi loạn liên miên ở cấp thấp mà thành phần nòng cốt là học sinh. Ginny đã bị cấm không được đi tới làng Hogsmead. Thầy Snape đã phục hồi đạo luật cũ của bà Umbridge cấm tụ tập từ ba học sinh trở lên hay lập hội đoàn học sinh không chính thức.

Từ tất cả những việc này, Harry suy ra là Ginny, và có lẽ cùng với cả Neville và Luna, đang làm hết sức mình để tiếp tục duy trì Đoàn quân Dumbledore. Tin tức ít ỏi này khiến Harry muốn gặp Ginny khủng khiếp đến nỗi nó có cảm giác như đau bao tử; nhưng điều này cũng khiến nó lại nghĩ đến Ron, và đến cụ Dumbledore, đến chính trường Hogwarts, đến những

điều mà nó nhớ cũng gần như nhớ cô bồ cũ. Thật ra, khi cụ Phineas Nigellus nói về sự đàn áp không nương tay của thầy Snape, Harry đã trải qua một thoáng điên khùng, tưởng tượng mình đơn giản cứ trở về trường để tham gia chống phá cách thức cai trị của thầy Snape: được nuôi ăn và có một cái giường êm ái, được những người khác chăm lo dường như là viễn cảnh tuyệt vời nhất trên đời trong lúc này. Nhưng rồi nó nhớ ra nó là Kẻ Phá Rối Số Một, cái đầu nó được treo giá mười ngàn Galleon, và bước vào trường Hogwarts lúc này cũng nguy hiểm như đi vào Bộ Pháp thuật. Quả vậy, cụ Phineas Nigellus vô tình nhấn mạnh sự thực này khi sơ xuất hỏi mấy câu hỏi mẹo về chỗ mà Harry và Hermione đang ở. Mỗi khi cụ hỏi vậy, Hermione nhét cụ vô ngay trong cái túi xách, và cụ Phineas Nigellus lần nào cũng từ chối tái xuất hiện trong nhiều ngày, sau những cuộc chia tay không được thân mật đó.

Thời tiết càng lúc càng lạnh hơn. Tụi nó không dám ở lại bất cứ chỗ nào quá lâu, cho nên lẽ ra cứ ở lại miền nam nước Anh, nơi đáng lo nhất là gặp phải một trận sương giá khắc nghiệt, thì tụi nó lại tiếp tục đi lang thang ngang dọc đất nước, bắt chập một sườn núi, nơi mưa đá rớt lộp bộp xuống lều của tụi nó; bắt chập một đầm lầy rộng và bằng phẳng, nơi lều của tụi nó bị ngập lụt trong nước lạnh buốt; và bắt chập một hòn đảo tí hon ở giữa một cái hồ Tô Cách Lan, nơi nửa đêm tuyết vùi lấp hết nửa căn lều.

Tụi nó đã nhận thấy những cây Nô-en nhấp nháy trong nhiều cửa sổ phòng khách trước cái buổi tối Harry quyết định đề nghị một lần nữa điều mà dường như đối với nó là con đường duy nhất còn lại mà hai đứa chưa thăm dò. Tụi nó vừa mới ăn xong một bữa ngon khác mọi ngày: Hermione đã đi siêu thị dưới tấm Áo khoác Tàng hình (khi rời siêu thị đã hết sức cẩn thận thả tiền vào một ngăn kéo tiền để mở), và Harry cho là cô bé có thể dễ bị thuyết phục hơn bình thường một khi bao tử đã đầy món mì ống Bolognese và lê đóng hộp. Nó cũng đã lo xa mà đề nghị hai đứa tạm ngừng đeo cái Trường

Sinh Linh Giá vài tiếng đồng hồ, treo cái vật đó lên đầu giường bên cạnh nó.

“Hermione à?”

“Ừm?”

Hermione đang cuộn tròn trong một cái ghế bành mềm lún đọc cuốn *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*. Harry không thể tưởng tượng cô nàng có thể bòn rút thêm được bao nhiêu tri thức nữa từ cuốn sách mà, nói cho cùng, đâu có dài lắm, nhưng rõ ràng cô nàng vẫn đang tìm cách giải đoán điều gì đó trong sách, bởi cuốn *Bảng Ký Hiệu Âm Tiết cho Người Niệm Chú* đang để mở trên tay ghế.

Harry đằng hắng. Nó có cảm giác y chang như cái cảm giác mà nó đã trải qua trong một dịp nhiều năm về trước, khi hỏi xin giáo sư McGonagall xem nó có thể đi tới làng Hogsmeade không, bất chấp thực tế là nó đã không thuyết phục được dì dượng Dursley ký vào tờ giấy cho phép.

“Hermione à, mình đã suy nghĩ, và...”

“Harry, bồ có thể giúp mình một chút không?” Dường như Hermione chẳng hề nghe nó nói. Cô bé chồm tới trước và chìa ra cuốn *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*.

“Nhìn thử cái ký hiệu đó coi,” Hermione nói, chỉ vào đầu một trang sách. Phía trên cái mà Harry đoán là tit của truyện (vì không đọc được chữ Runes nên nó không thể nói chắc được) có một hình vẽ của một cái gì đó giống như một con mắt hình tam giác, với một sọc thẳng đứng cắt qua con người.

“Mình chưa bao giờ học cổ ngữ Runes, Hermione à.”

“Mình biết chứ; nhưng nó không phải chữ Runes, mà cũng không có trong bảng ký hiệu âm tiết nốt. Ngay từ đầu mình cứ tưởng đó là hình vẽ một con mắt, nhưng bây giờ mình nghĩ không phải vậy. Nhìn đi, nó được vẽ bằng mực, ai đó đã vẽ nó lên đó, chứ nó không hẳn là một phần có sẵn của cuốn sách. Nghĩ coi, trước đây bồ đã từng thấy nó bao giờ chưa?”

“Chưa... Khoan, chờ một chút,” Harry nhìn cái hình kỹ hơn. “Chứ không phải nó giống cái biểu tượng mà ba của Luna đeo

quanh cổ sao?”

“Ừ, mình cũng có nghĩ như vậy!”

“Vậy thì nó là dấu hiệu của Grindelwald.”

Hermione há hốc miệng ngó sững Harry.

“*Cái gì?*”

“Anh Krum nói với mình...” Harry kể lại câu chuyện mà Viktor Krum đã kể nó nghe ở đám cưới. Hermione tỏ vẻ kinh ngạc.

“Dấu hiệu của *Grindelwald*?”

Cô bé hết nhìn Harry đến nhìn cái ký hiệu kỳ lạ rồi lại nhìn Harry. “Mình chưa từng nghe chuyện Grindelwald có một dấu hiệu. Trong tất cả những gì mình từng đọc về Grindelwald, không thấy nói gì đến chuyện đó.”

“Ừ, như mình nói đó, anh Krum cho là ký hiệu đó được khắc trên một bức tường ở Durmstrang, và Grindelwald là kẻ đã khắc nó lên đó.”

Hermione ngồi ngả lưng lại trong cái ghế bành cũ, dăm chiêu tư lự.

“Điều này rất kỳ hoặc. Nếu đó là biểu tượng của Nghệ thuật Hắc ám thì tại sao nó lại nằm trong một cuốn truyện cho trẻ con chứ?”

“Ừ, kỳ cục thiệt,” Harry nói. “Và bồ có nghĩ là ông Scimgeour nhận ra biểu tượng đó không? Ông ấy là Bộ trưởng, chắc ông ấy phải am hiểu thành thạo về những đồ Hắc ám chứ.”

“Mình biết... có lẽ ông ấy cũng như mình, tưởng đó là một con mắt. Tất cả những truyện khác đều có những hình vẽ nhỏ nhỏ bên trên tí truyện.”

Cô bé không nói nữa, mà tiếp tục nghiền ngẫm cái dấu hiệu lạ lùng. Harry thử một lần nữa.

“Hermione à?”

“Ừm?”

“Mình đã nghĩ kỹ rồi. Mình... mình muốn đi tới Thung lũng Godric.”

Hermione ngược lên nhìn nó, nhưng ánh mắt không tập trung, và nó có thể nói chắc cô bé vẫn còn đang suy nghĩ về dấu hiệu bí mật trên cuốn sách.

“Phải,” cô bé nói. “Phải lắm, mình cũng đang tự hỏi điều đó. Thiệt tình mình nghĩ là tụi mình nên đi.”

“Bồ có nghe đúng điều mình nói không đó?”

“Dĩ nhiên là có. Bồ muốn đi tới Thung lũng Godric. Mình đồng ý. Mình nghĩ tụi mình nên đi. Ý mình là, mình cũng không thể nghĩ ra được chỗ nào khác. Sẽ rất nguy hiểm, nhưng mình càng nghĩ đến nơi đó thì càng có vẻ là có nó ở đó.”

“Ờ... cái gì ở đó?”

Nghe câu đó Hermione tỏ vẻ ngơ ngác như chính Harry vậy.

“Ừa, thanh gươm chứ cái gì hả, Harry? Thầy Dumbledore ắt hẳn biết bồ muốn đi tới đó, và mình muốn nói Thung lũng Godric là quê quán của cụ Godric Gryffindor...”

“Thiệt hả? Gryffindor xuất thân từ Thung lũng Godric à?”

“Harry ơi, bồ chưa bao giờ mở cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật* ra sao?”

“Ờ...” Harry nói, mím một nụ cười mà nó có cảm giác như nụ cười đầu tiên trong suốt mấy tháng qua: các cơ trên mặt nó cứng ngơ cứng ngắc một cách kỳ cục. “Có lẽ mình có mở ra, bồ biết, khi mình mua cuốn sách... chỉ một lần...”

“Thôi được, vì ngôi làng được đặt theo tên cụ nên mình cứ tưởng bồ đã phải thấy được mối liên hệ,” Hermione nói. Cô nàng nói năng giờ đã nghe đúng giọng Hermione, không như mấy lúc gần đây; Harry phần nào chờ đợi Hermione thông báo sẽ đi thư viện. “Có khá nhiều thông tin về ngôi làng đó trong cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật*, để coi...”

Hermione mở cái túi xách hệt cườm và lục lọi một lát, cuối cùng lôi ra cuốn sách giáo khoa cũ của mình, cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật* của Bathilda Bagshot, và lật nhanh cuốn sách cho đến khi tìm được trang cô bé cần.

“Theo ký kết của Đạo luật Quốc tế về Bí mật năm 1680, giới pháp thuật lui vào bí mật vĩnh viễn. Có lẽ cũng là điều tự nhiên khi họ hình thành những cộng đồng của chính mình bên trong một cộng đồng. Nhiều làng xóm nhỏ thu hút được những gia đình pháp thuật, họ tụ tập thành nhóm để bảo vệ và giúp đỡ lẫn nhau. Những làng Tinworsh ở Cornwall, Upper Flagley ở Yorkshire, và Ottery St. Catchpole ở bờ biển nam nước Anh là nơi cư ngụ đáng chú ý của các nhóm gia đình phù thủy sống bên cạnh những dân Muggle rộng lượng và đôi khi đã được ếm bùa Lú lẫn. Nổi tiếng nhất trong những nơi cư trú bán-pháp-thuật này có lẽ là Thung lũng Godric, một ngôi làng ở miền Tây nơi pháp sư vĩ đại Godric Gryffindor đã chào đời, và nơi người thợ rèn pháp thuật Bowman Wright đã chế ra trái banh Snitch đầu tiên. Nghĩa trang nơi này đầy tên tuổi của những dòng họ pháp thuật cổ xưa, và điều này chắc chắn giải thích được những câu chuyện ma quái ám ảnh ngôi nhà thờ nhỏ bên cạnh nghĩa trang suốt mấy thế kỷ.”

“Không thấy nói đến bồ và ba má bồ,” Hermione nói khi xếp sách lại, “bởi vì giáo sư Bagshot không ghi lại những gì xảy ra sau cuối thế kỷ mười chín. Nhưng bồ thấy không? Thung lũng Godric, cụ Godric Gryffindor, thanh gươm của Gryffindor; bồ không nghĩ là thầy Dumbledore vẫn mong bồ sẽ lần ra được mối liên hệ sao?”

“Ờ há...”

Harry không muốn thừa nhận là nó đã không hề nghĩ gì đến thanh gươm khi đề nghị tụi nó nên đi về Thung lũng Godric. Đối với nó, sự cảm dỗ của ngôi làng nằm trong phần mộ của ba má nó, trong ngôi nhà mà nó đã thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, và trong cá nhân bà Bathilda Bagshot.

Cuối cùng nó hỏi:

“Còn nhớ bà dì Muriel nói gì không?”

“Ai cơ?”

“Bồ biết mà,” Harry ngáp ngừng, nó không muốn nhắc đến tên Ron. “Bà dì của Ginny. Ở đám cưới. Cái bà đã nói bồ có mắt cá chân lòi xương đó.”

“A,” Hermione nói.

Khoảnh khắc đó hơi khó chịu: Harry biết là Hermione đã cảm nhận được cái tên Ron chực vượt ra. Nó vội nói tới luôn:

“Bà ấy nói bà Bathilda Bagshot vẫn còn sống ở Thung lũng Godric.”

“Bathilda Bagshot,” Hermione lẩm nhẩm, ngón tay trở của cô bé vuốt lên cái tên rập nổi của bà Bathilda trên bìa cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật*. “Ừ, mình cho là...”

Cô bé bỗng há miệng hớp hơi đột ngột đến nỗi ruột gan Harry lộn tùng phèo, nó rút cây đũa phép ra, ngoái nhìn cửa ra vào, có phần chờ đợi một bàn tay thọc qua tấm cửa lều, nhưng chẳng thấy cái gì cả.

“Cái gì hả?” Nó nói, nửa nổi giận nửa thở phào. “Bồ làm như vậy để chi? Mình tưởng bồ vừa thấy một tên Tử Thần Thực Tử rạch lều ra, ít nhất thì...”

“Harry nè, *biết đâu bà Bathilda giữ thanh gươm?* Biết đâu thầy Dumbledore tin tưởng giao nó cho bà ấy?”

Harry cân nhắc khả năng này. Bà Bathilda chắc hẳn đã là một bà già khú đế vào thời điểm này, và theo bà dì Muriel thì bà ta “khùng khùng”. Liệu có khả năng cụ Dumbledore gởi thanh gươm của Gryffindor nhờ bà giấu dùm không? Nếu có thì Harry cảm thấy cụ Dumbledore đã phó mặc cho may rủi hơi nhiều: cụ Dumbledore chưa bao giờ tiết lộ cụ đã đánh tráo thanh gươm thật bằng thanh gươm giả, cụ cũng không nhắc gì nhiều đến tình bạn với bà Bathilda. Nhưng lúc này không phải là lúc tung ngờ vực vào giả thuyết của Hermione, đặc biệt là không nên khi mà, một cách đáng ngạc nhiên, cô nàng đang sẵn sàng ủng hộ nguyện vọng tha thiết nhất của Harry.

“Ừ, thầy có thể làm vậy lắm! Vậy tại mình đi tới Thung lũng Godric chứ?”

“Đi, nhưng tụi mình phải suy tính chuyện này hết sức cẩn kẽ, Harry à.” Giờ đây Hermione đã ngồi thẳng lưng lên, và Harry thấy đúng là cái viễn cảnh sẽ lại có một kế hoạch hãn hoi đã khiến cô nàng lên tinh thần cũng hết như nó vậy. “Để bắt đầu tụi mình cần thực tập cùng Độn thổ dưới tấm Áo khoác Tàng hình, và có lẽ bùa Xóa Ảo ảnh cũng nên lắm, trừ khi bồ cho là tụi mình phải làm tới cùng và dùng thuốc Đa Quả dịch? Trong trường hợp đó tụi mình sẽ cần thu thập tóc của ai đó. Mình thực sự cho là nên làm như vậy, Harry à, tụi mình càng hóa trang kỹ chừng nào càng tốt chừng nấy...”

Harry để cho Hermione nói, gật đầu và tán thành mỗi khi cô bé tạm ngừng, nhưng đầu óc nó đã bay bổng khỏi cuộc chuyện trò. Lần đầu tiên nó lại cảm thấy hào hứng, tính từ khi nó khám phá ra thanh gươm ở Gringotts là đồ giả.

Nó sắp được về nhà, sắp trở lại nơi mà nó từng có một gia đình. Nếu không có Voldemort, Thung lũng Godric chính là nơi lẽ ra nó được nuôi dưỡng đến lớn khôn và trở về vào mỗi kỳ nghỉ hè. Nó lẽ ra đã có thể mời bạn bè đến nhà chơi... nó thậm chí có thể có anh chị em nữa... và chính má nó lẽ ra là người làm cho nó cái bánh mừng sinh nhật thứ mười bảy. Cuộc đời bị cướp mất của nó chưa bao giờ lại hiện ra thực như bằng lúc này, khi nó biết mình sắp được nhìn tận mắt cái nơi mà cuộc đời đó bị tước đoạt. Sau khi Hermione đã đi ngủ vào tối hôm đó, Harry lặng lẽ moi cái ba lô của nó ra khỏi túi xách của Hermione, và lấy từ trong ba lô ra bộ an-bum hình ảnh mà bác Hagrid đã tặng nó từ thời xa xưa. Lần đầu tiên sau nhiều tháng nó lại ngắm nghía kỹ càng mấy tấm hình cũ kỹ của ba má nó, họ đang mỉm cười và vẫy tay chào nó từ trong những tấm hình, đó là tất cả những gì còn lại về họ mà nó có được lúc này.

Harry lẽ ra đã vui vẻ lên đường đến Thung lũng Godric vào sáng hôm sau, nhưng Hermione lại có ý kiến khác. Cô bé một mực tin rằng Voldemort hãn cho rằng Harry ắt sẽ phải trở về hiện trường nơi cha mẹ nó bị giết, nên quyết định là tụi nó chỉ khởi hành một khi bảo đảm có được cách cải trang tốt nhất.

Thành ra phải chờ trọn một tuần lễ sau Hermione mới đồng ý lên đường – trong suốt tuần đó tụi nó đã bí mật chôn tóc của mấy người Muggle lương thiện đang mua sắm cho lễ Giáng sinh rồi thực hành Hiện hình và Độn thổ dưới tấm Áo khoác Tàng hình.

Tụi nó sẽ phải Hiện hình ở làng dưới sự bao phủ của bóng đêm, cho nên vào buổi chiều hôm đó, khi đã uống xong thuốc Đa Quả dịch, Harry biến hình thành một gã Muggle trung niên hói đầu, còn Hermione thì thành bà vợ nhỏ bé và hơi lúi xùi của gã. Cái túi xách hột cườm chứa tất cả của nả của tụi nó (ngoại trừ cái Trường Sinh Linh Giá được Harry đeo quanh cổ) được nhét vào túi áo bên trong cái áo khoác gài nút tới cổ của Hermione. Harry phủ tấm Áo khoác Tàng hình lên cả hai đứa, rồi nó xoay mình để chìm vào bóng tối ngộp thở một phen nữa.

Harry mở mắt ra, tim nó đập dội lên tận cổ họng. Tụi nó đang nắm tay nhau đứng trên một lối đi đầy tuyết dưới bầu trời xanh thẫm, và trên trời vài ngôi sao đêm mới mọc đang nhấp nháy lung linh. Những ngôi nhà nhỏ đứng hai bên con đường hẹp, cửa sổ lấp lánh những đồ trang trí cho lễ Giáng sinh. Trước mặt tụi nó, cách một quãng ngắn, ánh sáng rực rỡ của đèn đường màu vàng cho biết đó là trung tâm của ngôi làng.

“Toàn là tuyết!” Hermione thì thầm bên dưới tấm Áo khoác Tàng hình. “Sao mà tụi mình lại không nghĩ đến tuyết há? Chuẩn bị trước chu đáo cho lắm, để rồi vẫn để lại dấu chân! Tụi mình phải xóa hết mới được... Bỏ đi trước đi, mình sẽ xóa...”

Harry không muốn đi vào làng như một con ngựa câm, vừa cố gắng che giấu tung tích phù thủy vừa dùng pháp thuật để xóa dấu vết của mình.

“Tụi mình cứ cởi Áo khoác Tàng hình ra,” Harry nói, và khi Hermione tỏ vẻ hoảng sợ, nó nói thêm. “Ôi, không sao mà, tụi mình trông có giống tụi mình đâu, và cũng chẳng có ai ở chung quanh mà.”

Nó nhét cái Áo khoác Tàng hình vào trong áo vét và hai đứa bước tới không gặp trắc trở gì hết, không khí giá buốt chầm chầm vào mặt khi tụi nó đi ngang qua vài ngôi nhà nữa. Bất cứ ngôi nào trong số đó cũng có thể là ngôi nhà mà ba James và má Lily đã từng sống, hay nơi bà Bathilda hiện đang sống. Harry nhìn chăm chăm vào từng cánh cửa trước, từng mái nhà đội đầy tuyết, từng hàng hiên, tự hỏi liệu nó còn nhớ chút gì về những thứ đó chẳng, nhưng sâu tận đáy lòng nó vẫn biết rằng chuyện đó là không thể, vì khi phải rời khỏi nơi này vĩnh viễn, nó mới chỉ hơn một tuổi. Nó thậm chí cũng không dám chắc liệu nó có thấy được ngôi nhà hay không; nó không biết chuyện gì đã xảy ra khi những con người được bảo vệ bằng bùa Trung thành đã chết. Thế rồi con đường nhỏ tụi nó đang đi bỗng lượn cong về bên trái và trung tâm của ngôi làng, một quảng trường nhỏ, hiện ra trước mắt.

Có cái gì đó trông giống như một tượng đài kỷ niệm chiến tranh đứng ngay chính giữa, chung quanh treo lủng lẳng đầy đèn màu, bị che khuất phần nào vì một cây Giáng sinh bị gió thổi bạt. Bên kia quảng trường có nhiều cửa tiệm, một bưu điện, một quán rượu, và một ngôi nhà thờ nhỏ có cửa sổ bằng kính màu sáng rực rỡ lóng lánh.

Tuyết ở đây đã bị giẫm đạp nhiều: cứng và trơn trượt ở những chỗ người ta bước qua suốt cả ngày. Dân làng đang hối hả đi lại trước mắt tụi nó, ánh đèn đường chiếu thoáng qua những gương mặt họ. Tụi nó nghe thấy tiếng cười rộ và tiếng nhạc bình dân mỗi khi cánh cửa quán rượu mở ra rồi đóng lại; và rồi tụi nó nghe khúc nhạc Giáng sinh bắt đầu vang lên bên trong ngôi nhà thờ nhỏ.

“Harry à, mình nghĩ đêm nay là đêm Giáng sinh!” Hermione nói.

“Vậy hả?”

Nó đã không còn biết đến ngày tháng nữa; tụi nó đã chẳng hề thấy một tờ báo nào suốt mấy tuần liền.

“Mình tin chắc là thế,” Hermione nói, mắt cô bé ngược nhìn lên nhà thờ. “Họ... họ ở trong đó, phải không? Ba má của bồ

ấy? Mình thấy nghĩa trang phía sau nhà thờ.”

Harry cảm thấy một cơn rùng mình vì một cái gì đó còn hơn cả nỗi hồi hộp, giống nỗi sợ hãi thì đúng hơn. Giờ đây khi đã ở gần đến vậy, nó hẳn khoản là rất cuộc nó có muốn thấy không? Có lẽ Hermione biết nó đang cảm thấy thế nào, bởi vì cô bé đưa tay ra nắm lấy tay nó và lần đầu tiên đóng vai trò dẫn đường, kéo nó đi tới trước. Tuy nhiên, vừa băng qua được nửa quảng trường, cô bé đứng khựng lại chết trân.

“Harry, nhìn kia!”

Hermione chỉ vào tượng đài kỷ niệm chiến tranh. Khi tụi nó vừa đi qua khỏi, tượng đài liền biến dạng. Thay vì một cột hình tháp khắc đầy những cái tên, thì lại hiện ra một bức tượng ba người: một người đàn ông tóc rối bù đeo mắt kiếng, một người đàn bà tóc dài có gương mặt xinh đẹp hiền hậu, và một đứa bé ngồi trong vòng tay người mẹ. Tuyết đã phủ một lớp trên đầu họ trông như những cái nón xộp màu trắng.

Harry bị hút tới gần bức tượng hơn, dăm dăm nhìn vào gương mặt ba má nó. Nó chưa bao giờ hình dung nổi là có hẳn một tượng đài... Thiệt là kỳ lạ khi nhìn chính mình được tạc thành tượng đá, một đứa bé hơn hở với cái theo trên trán...

“Đi thôi!” Harry nói, sau khi đã nhìn đến mãn nhãn, và tụi nó quay lại về phía nhà thờ. Trong lúc băng qua đường, nó ngoái lại nhìn, bức tượng đã trở lại là đài kỷ niệm chiến tranh.

Tiếng ca nghe lớn hơn khi tụi nó đi đến gần nhà thờ. Nó khiến cổ họng Harry thắt lại, nó nhắc Harry nhớ ghê gớm đến trường Hogwarts, đến con ma Peeves từ bên trong những bộ áo giáp rống lên những lời tục tĩu nhại các khúc ca Giáng sinh, đến mười hai cây thông Nô-en trong Đại sảnh Đường, đến thầy Dumbledore đội cái nón vải mà thầy xí được trong một gói kẹo nổ, đến Ron trong chiếc áo len đan tay...

Ở lối vào nghĩa trang có một cánh cổng khép hờ. Hermione hết sức nhẹ nhàng đẩy cổng mở ra và hai đứa lách vào bên trong. Dọc hai bên lối đi hơi trơn dẫn đến cửa nhà thờ tuyết

phủ thành lớp dày và chưa bị ai giẫm lên. Tụi nó lội vô trong tuyết, rạch thành những đường mương sâu ở phía sau khi đi vòng qua tòa nhà, cố lẩn khuất trong bóng tối bên dưới những cửa sổ sáng choang.

Đằng sau nhà thờ, từng hàng nối tiếp từng hàng bia mộ phủ đầy tuyết nhô lên khỏi một tấm chắn màu lam nhạt lốm đốm nào đỏ chói, vàng chói, hay xanh biếc tùy theo ánh sáng xuyên qua chỗ nào trên lớp kính màu của cửa sổ rồi đậu xuống trên tuyết. Tay nắm chặt cây đũa phép trong túi áo, Harry đi tới nắm mộ gần nó nhất.

“Nhìn cái này coi, mộ của một người họ Abbott, có thể là bà con chết từ đời tám hoánh của Hannah.”

“Nói nhỏ nhỏ thôi,” Hermione năn nỉ nó.

Tụi nó lội càng lúc càng sâu hơn vô nghĩa trang, vệt thành những rãnh tối trong tuyết phía sau lưng, lom khom để sẫm soi những hàng chữ trên dãy bia mộ cũ kỹ, thỉnh thoảng liếc mắt vào bóng tối chung quanh để biết chắc chắn không có ai khác ngoài tụi nó.

“Harry, đây nè!”

Hermione đang cách nó hai hàng bia mộ, nó phải lội ngược về phía cô bé, tìm đập thành thành trong lồng ngực.

“Có phải...?”

“Không, nhưng nhìn thử coi!”

Hermione chỉ vào tấm bia đen. Harry cúi xuống và thấy, trên tấm đá hoa cương lốm đốm địa y đồng cứng là những chữ **Kendra Dumbledore**, và không xa bên dưới ngày tháng sinh tử của bà là dòng chữ, **và con gái Ariana của bà**. Có cả một trích ngôn:

Của người ở đâu, lòng người ở đó

Vậy là thông tin của Rita Skeeter và bà Muriel cũng có cái đúng. Gia đình cụ Dumbledore quả thật đã sống nơi đây, và một số người trong gia đình họ đã chết nơi đây.

Nhìn thấy nắm mồ còn khổ sở hơn nghe nói về nó. Harry không thể không nghĩ rằng cả nó và cụ Dumbledore đều có

cội rễ sâu xa trong nghĩa trang này, và cụ Dumbledore lẽ ra nên nói với nó, vậy mà cụ không hề nghĩ đến việc chia sẻ mối liên hệ đó. Hai thầy trò biết đâu có thể cùng đi thăm nơi này với nhau; trong một thoáng Harry tưởng tượng nó mà đến nơi này với cụ Dumbledore thì tình thầy trò sẽ thấm thiết biết bao, và điều đó sẽ có ý nghĩa biết bao đối với nó. Nhưng dường như đối với cụ Dumbledore, cái sự kiện gia đình cụ và gia đình nó nằm bên cạnh nhau trong cùng một nghĩa trang chẳng qua là một ngẫu nhiên không có ý nghĩa gì quan trọng, và có lẽ cũng không liên quan gì đến công việc mà cụ muốn Harry làm.

Hermione đang nhìn Harry, và Harry mừng là gương mặt mình khuất trong bóng tối. Nó đọc hàng chữ trên bia mộ một lần nữa. *Của người ở đâu, lòng người ở đó.* Nó không hiểu những chữ này mang ý nghĩa gì. Chắc chắn chính cụ Dumbledore đã chọn khắc câu đó, bởi vì cụ là người lớn nhất trong gia đình sau khi mẹ cụ qua đời.

“Bồ có chắc là thầy không hề nhắc tới...” Hermione mới mở miệng nói.

“Không,” Harry sáng giọng đáp ngay, rồi nói thêm, “Tui mình kiếm tiếp đi,” và nó quay đi, ước phải chi đừng nhìn thấy tấm bia: nó không muốn nổi xao xuyến bồi hồi của nó bị lu mờ vì cơn oán giận.

Một lát sau Hermione lại kêu lên từ trong bóng tối:

“Đây nè! Ủa không phải, xin lỗi! Mình tưởng bia ghi Potter.”

Cô bé lau chùi một tấm bia bề phủ đầy rêu, chăm chú nhìn xuống bia, gương mặt hơi sưng sờ.

“Harry, trở lại đây ngay.”

Harry không muốn bị hố nữa, nên bắt đắc dĩ lần đường trong tuyết đi về phía Hermione.

“Cái gì?”

“Nhìn cái này đi!”

Ngôi mộ cực kỳ xưa cũ, bị thời tiết bào mòn đến nỗi Harry khó có thể đọc được cái tên. Hermione chỉ cho nó cái ký hiệu bên dưới.

“Harry, đó là ký hiệu vẽ trong cuốn sách!”

Nó sầm soi cái chỗ Hermione chỉ: tấm bia đá bị mòn đến nỗi khó mà phân biệt được cái gì đã khắc trên đó, mặc dù có vẻ như có một ký hiệu hình tam giác bên dưới cái tên không thể đọc được.

“Ừ... có thể...”

Hermione thắp cây đũa phép của mình lên và chĩa vào cái tên trên tấm bia.

“Bia ghi Ig... Mình nghĩ là Ignotus...”

“Mình tiếp tục tìm kiếm mộ của ba má mình, được không?” Harry nói với Hermione, giọng hơi quạu, và nó bước đi, bỏ lại Hermione cúi lom khom bên ngôi mộ cũ.

Thỉnh thoảng nó nhận ra một cái họ nó từng gặp ở trường Hogwarts, như Abbott chẳng hạn. Đôi khi nhiều thế hệ của cùng một dòng họ phù thủy đều có mặt trong nghĩa trang: dựa vào ngày tháng, Harry biết dòng họ đó không còn ai nổi dãi hoặc con cháu họ hiện nay đã đi khỏi Thung lũng Godric. Càng đi vào sâu hơn giữa những nấm mộ, và mỗi lần gặp một tấm bia mới, nó lại càng cảm thấy một chút chùng chành giữa e sợ và đề phòng.

Bỗng nhiên bóng tối và sự im lặng dường như trở nên sâu hơn. Harry nhìn quanh, lo lắng, nghĩ đến bọn Giám ngục, rồi nhận ra những khúc ca Giáng sinh đã hết rồi, và tiếng chuyện trò cùng lao xao của những người đi lễ đang mờ dần khi họ quay về phía quảng trường. Ai đó trong nhà thờ vừa mới tắt các ngọn đèn.

Chợt giọng của Hermione vang lên trong bóng tối lần thứ ba, sắc và rõ, cách nó vài thước.

“Harry, họ ở đây... ngay đây nè.”

Và nghe giọng của Hermione nó biết ngay lần này thì đúng là ba má nó: nó đi về phía Hermione, cảm giác như có cái gì đó nặng lắm đang đè lên lồng ngực, giống như cái cảm giác mà nó trải qua ngay sau khi cụ Dumbledore chết, một nỗi buồn thực sự đè nặng lên tim phổi nó.

Tấm bia đó chỉ nằm sau bia mộ của bà Kendra và Ariana có hai hàng. Nó được làm bằng cẩm thạch trắng, giống y như mộ của cụ Dumbledore, và nhờ vậy mà dễ đọc, vì nó dường như sáng lên trong bóng tối. Harry không cần quỳ xuống, thậm chí không cần đi tới thật gần cũng nhìn thấy những chữ được khắc trên bia:

JAMES POTTER

LILY POTTER

SINH NGÀY 27 THÁNG 3 NĂM
1960

SINH NGÀY 30 THÁNG 1 NĂM
1960

CHẾT NGÀY 31 THÁNG 10
NĂM 1981

CHẾT NGÀY 31 THÁNG 10
NĂM 1981

Kẻ thù cuối cùng bị tiêu diệt là cái chết

Harry chậm rãi đọc hàng chữ, như thể nó chỉ có một cơ hội để tiếp thu ý nghĩa của những chữ đó, và nó đọc lớn dòng cuối cùng.

“Kẻ thù cuối cùng bị tiêu diệt là cái chết...” Nó chợt nảy ra một ý nghĩ hãi hùng và hơi kinh hoàng. “Chẳng phải đây là ý tưởng của bọn Tử Thần Thực Tử sao? Tại sao lại ghi ở đây?”

“Câu này không có nghĩa là đánh bại cái chết như ý bọn Tử Thần Thực Tử đâu, Harry à.” Hermione nói, giọng thật dịu dàng. “Đây có nghĩa là... bồ hiểu chứ... sự sống vượt qua cái chết. Sự sống sau cái chết.”

Nhưng họ đâu còn sống nữa, Harry nghĩ. Họ mất rồi. Những con chữ trống rỗng không che giấu được sự thật là di thể vụn nát của ba má nó nằm bên dưới tuyết và đá, đứng đưng, vô thức. Và trước khi nó kịp cầm lại, nước mắt đã ứa ra, nóng hổi nhưng rồi đông lạnh ngay tức thì trên mặt nó; chùi nước mắt đi, hay giả đồ tỉnh rụi, thì có nghĩa lý gì? Nó cứ để cho nước mắt rơi, môi mím chặt hơn, nhìn xuống lớp tuyết dày che khuất cái nơi mà phần cuối cùng của má Lily và ba James nằm, giờ chỉ còn xương, chắc vậy, hay chỉ là bụi; họ không biết, không bận tâm đến đứa con trai còn sống đang đứng sát bên,

trái tim vẫn đập, vẫn sống nhờ sự hy sinh của họ, và nó gần như ao ước, ngay lúc này đây, được nằm ngủ dưới tuyết cùng ba má.

Hermione lại cầm lấy tay nó và siết chặt. Nó không thể nhìn Hermione, nhưng siết tay cô bé để đáp lại, rồi hóp vào sâu và mạnh làn khí đêm, cố gắng tự trấn tĩnh, cố gắng tự chủ. Lẽ ra nó nên đem đến cho ba má nó cái gì đó, vậy mà nó đã không nghĩ ra, và mọi cây cỏ trong nghĩa trang đều trụi lủi và đông cứng. Nhưng Hermione đã giơ cây đũa phép lên, vẽ một vòng tròn trong không trung và một vòng hoa Giáng sinh kết bằng hoa hồng nở ra trước mặt tụi nó. Harry bắt lấy vòng hoa và đặt lên mộ ba má nó.

Ngay khi đứng dậy nó muốn đi ngay: nó nghĩ nó không thể chịu đựng thêm phút giây nào ở đó nữa. Nó choàng cánh tay qua vai Hermione, và cô bé vòng tay ra ôm eo nó, cả hai lặng lẽ quay lưng bước đi trong tuyết, ngang qua mộ của mẹ và em gái cụ Dumbledore, trở về hướng ngôi nhà thờ tối thui và cánh cổng hờ khuất tầm mắt.

Chương Mười Bảy

Bí mật Bathilda

“Harry, ngừng lại.”

“Có chuyện gì?”

Tụi nó vừa mới tới được nấm mộ của một người nào đó mang họ Abbott.

“Có ai ở đằng kia kìa. Ai đó đang rình tụi mình, mình dám nói chắc luôn. Ở đằng kia, núp sau mấy bụi cây.”

Tụi nó đứng im re, nín lấy nhau, dăm dăm nhìn về vùng ranh đen đặc của nghĩa trang. Harry không thấy được gì cả.

“Bồ chắc không?”

“Mình thấy cái gì đó nhúc nhích. Mình dám thề là mình thấy...”

Cô bé buông Harry ra để cánh tay cầm đũa phép được tự do.

“Tụi mình trông giống dân Muggle mà,” Harry nêu lên một thực tế.

“Dân Muggle mà đặt hoa lên mộ của ba má bồ sao? Harry à, mình chắc chắn là có ai đó ở đằng kia!”

Harry nghĩ đến cuốn *Một Lịch Sử Pháp Thuật*; nghĩa trang này bị coi là có ma ám; nếu mà...? Nhưng rồi nó nghe một tiếng ào xào và thấy một đám tuyết nhỏ bị tung lên từ bụi cây mà Hermione vừa chỉ. Ma đâu có thể làm tung tuyết được.

Một hai giây sau, Harry nói: “Một con mèo, hay một con chim. Nếu là một tên Tử Thần Thực Tử thì bây giờ tụi mình đã chết rồi. Nhưng mà tụi mình ra khỏi chỗ này đã, xong rồi có thể trùm lại Áo khoác Tàng hình.”

Tụi nó vừa liếc nhìn lại sau lưng vừa lần đường ra khỏi nghĩa trang. Không thực sự cảm thấy vững tâm lắm như nó giả bộ khi cam đoan với Hermione, Harry mừng hóm khi hai đứa tới được cánh cổng và con đường trơn trượt. Tụi nó kéo Áo khoác Tàng hình trùm lên người. Quán rượu đông khách hơn cả trước đó. Nhiều người bên trong đang hát những ca khúc Giáng sinh mà tụi nó đã nghe lúc đi ngang qua nhà thờ. Trong một thoáng, Harry tính đề nghị chui vô quán để trú ẩn, nhưng nó chưa kịp nói gì thì Hermione đã thì thầm, “Tụi mình đi ngõ này,” và kéo nó xuống một con đường tối thui dẫn ra khỏi làng theo hướng ngược lại con đường đã dẫn tụi nó vô làng. Harry có thể nhận ra mỏm đất nơi không còn nhà cửa nữa, và con đường lại chạy ra vùng nông thôn trống trải. Tụi nó liều đi cho nhanh, ngang qua thêm nhiều cửa sổ lấp lánh ánh đèn đủ màu, với hình dáng những cây thông Giáng sinh mờ mờ sau những tấm màn cửa.

“Làm sao kiếm được nhà bà Bathilda đây?” Hermione hỏi, cô bé hơi run và cứ liếc chừng ra sau. “Harry? Bồ đang nghĩ gì vậy? Harry?”

Hermione kéo mạnh cánh tay Harry, nhưng Harry không bận tâm. Nó đang nhìn về phía cái khối đen hù đứng ở cuối dãy

nhà này. Ngay sau đó nó đi thật nhanh, kéo Hermione theo khiến cô bé suýt trượt chân trên băng.

“Harry...”

“Nhìn kìa... nhìn đi, Hermione...”

“Mình không... Ôi!”

Nó có thể thấy điều đó; bùa Trung thành ắt là đã chết cùng với ba James và má Lily. Hàng giậu đã mọc hoang trong suốt mười sáu năm qua kể từ khi bác Hagrid đem Harry ra khỏi cái đồng đồ nát giờ nằm rải rác giữa đám cỏ cao tới thắt lưng. Phần lớn ngôi nhà vẫn còn đứng vững mặc dù bị dây trường xuân và tuyết trùm lấp hoàn toàn, nhưng phần bên phải của tầng trên cùng đã bị nổ banh; Harry tin chắc đó là nơi lời nguyền đã phản phé. Nó và Hermione đứng bên cổng, ngó chằm chằm đồng hoang tàn của cái ắt đã một thời từng là một ngôi nhà giống như những ngôi nhà bên cạnh.

“Mình thắc mắc tại sao không ai xây lại ngôi nhà?” Hermione thì thầm.

“Có thể người ta không xây nó lại được?” Harry đáp. “Hay có thể nó giống như thương tích do Nghệ thuật Hắc ám, không thể sửa lại được thiệt hại?”

Harry thò một bàn tay ra khỏi Áo khoác Tàng hình, nắm lấy cánh cổng rỉ sét và đầy tuyết, không hề muốn mở nó ra, mà chỉ để cầm nắm một cái gì đó của ngôi nhà.

“Bồ không đi vô bên trong đấy chứ? Coi không được an toàn lắm đâu, có thể... ôi, Harry, nhìn kìa!”

Cái chạm tay của nó vào cánh cổng dường như đã khiến điều đó xảy ra: một tấm bảng nhô lên khỏi mặt đất ngay trước mặt tụi nó, xuyên qua đám chằng chịt những cây tầm ma và cỏ dại, giống như một đóa hoa kỳ quái lớn rất nhanh, những chữ vàng trên mặt gỗ ghi rằng:

Tại đây, vào đêm 31 tháng 10 năm 1981,

Lily và James Potter đã thiệt mạng.

Con trai họ, Harry, hiện là phù thủy duy nhất

sống sót dưới Lời nguyên Giết chóc.

Căn nhà này, vô hình đối với dân Muggle, được giữ y nguyên tình trạng đổ nát để tưởng nhớ gia đình Potter và để nhắc nhở sự bạo tàn đã làm tan nát gia đình họ.

Chung quanh những dòng chữ sắc gọn này là những chữ nguệch ngoạc của các phù thủy và pháp sư đến tham quan địa điểm Kẻ Sống Sót đã thoát chết. Một số chỉ đơn giản ký tên mình bằng mực vĩnh cửu, những kẻ khác khắc chữ viết tắt của tên mình lên gỗ, lại có những người để lại cả thông điệp. Những thông điệp mới nhất trong số đó, tỏa sáng rực rỡ trên những bức grafito pháp thuật trải dài qua mười sáu năm, đều có nội dung tương tự.

“Harry, chúc may mắn, dù bạn đang ở đâu.”

“Harry, nếu anh đọc được dòng chữ này, tất cả chúng tôi ở bên anh.”

“Harry Potter muôn năm!”

“Lẽ ra họ không nên viết bậy lên tấm bảng!” Hermione phản nộ nói.

Nhưng Harry cười toe với cô bé.

“Vui chó! Mình khoái họ viết như vậy. Mình...”

Nó nín ngang. Một bóng người mặc đồ ấm dày kín mít đang khập khiễng lê bước trên con đường nhỏ tiến về phía tụi nó, nổi bật lên nhờ ánh đèn sáng ở quảng trường xa xa. Mặc dù rất khó phán đoán, nhưng Harry nghĩ hình bóng đó là một người đàn bà. Bà ta đi đứng chậm chạp, có lẽ sợ trượt té trên mặt đất phủ tuyết. Cái lưng khòm của bà, vẻ ục ịch của bà, và dáng đi lếch thếch của bà đều cho ấn tượng bà cực kỳ già nua. Tụi nó im lặng nhìn trong lúc bà tiến lại gần hơn. Harry đang chờ coi bà có quẹo vô một trong những ngôi nhà mà bà đi ngang qua không, nhưng linh tính cho nó biết là bà sẽ không quẹo. Cuối cùng bà ngừng bước cách tụi nó vài thước và chỉ đơn giản đứng đó giữa con đường đóng băng, hướng mặt về phía tụi nó.

Nó không cần Hermione véo vào cánh tay. Chạy trời cũng không sai người đàn bà này không phải dân Muggle: bà đang đứng đó nhìn đăm đăm ngôi nhà đúng ra sẽ hoàn toàn vô hình đối với bà nếu bà không phải là một phù thủy. Tuy nhiên, cho dù có là một phù thủy đi chăng nữa, thì hành vi đi ra ngoài đường trong một đêm lạnh như vậy chỉ để ngắm một phế tích cũ kỹ cũng hết sức kỳ quái. Đồng thời, theo đúng quy luật của pháp thuật thông thường thì lẽ ra bà không thể nào thấy được Hermione và Harry. Vậy mà, Harry có cảm giác hết sức lạ là bà biết tụi nó có mặt ở đó, và thậm chí còn biết tụi nó là ai. Ngay khi nó vừa khẳng định suy luận này, bà liền giơ một bàn tay đeo găng lên và ngoắc ngoắc.

Hermione đứng sát vào Harry hơn dưới tấm Áo khoác Tàng hình, cánh tay cô bé áp mạnh vào cánh tay nó.

“Làm sao bà ấy biết được?”

Harry lắc đầu. Người đàn bà lại ngoắc tay lần nữa, mạnh hơn. Harry có thể nghĩ ra nhiều lý do để đừng tuân theo sự vẫy gọi đó, chưa kể đứng nhìn nhau trên con đường vắng vẻ thế này, nỗi nghi ngờ về nhân thân của bà lại càng lúc càng mạnh hơn.

Có thể nào bà đã chờ đợi tụi nó suốt mấy tháng trời? Có thể nào cụ Dumbledore đã dặn bà đợi, và Harry cuối cùng sẽ đến? Không phải chính bà là cái kẻ đã lẫn khuất trong bóng tối nghĩa trang và đi theo tụi nó tới chỗ này chứ? Ngay cả khả năng nhận ra tụi nó của bà cũng gợi tới thứ quyền lực gì đó mang hơi hướng cụ Dumbledore mà trước đây Harry chưa từng gặp.

Cuối cùng Harry nói, khiến Hermione giật bắn người và há hốc miệng thờ.

“Bà là bà Bathilda?”

Cái bóng người lếch thếch đó gật đầu và lại ngoắc tay nữa.

Dưới tấm Áo khoác Tàng hình, Hermione và Harry nhìn nhau. Harry nhướn chân mày, Hermione sợ sệt gật nhẹ đầu.

Tụi nó bước về phía người đàn bà, và ngay lập tức, bà quay lưng lại và khập khiễng lê bước ngược trở lại con đường mà tụi nó vừa đi. Dẫn hai đứa đi qua nhiều ngôi nhà, bà quẹo vào một cái cổng. Tụi nó đi theo bà đến một lối đi dẫn vào cửa trước, xuyên qua một khu vườn rậm rạp gần bằng ngôi nhà hoang mà tụi nó vừa rời khỏi. Bà lóng ngóng với cái chìa khóa cửa trước một lúc, rồi mở cửa ra và đứng qua một bên cho tụi nó bước vào.

Bà hôi kinh khủng, hay có lẽ ngôi nhà của bà hôi; Harry nhăn mũi khi tụi nó khép nép đi ngang bà và cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra. Giờ đây khi đã đứng cạnh bà, nó nhận ra bà mới nhỏ nhắn làm sao; tuổi tác khiến bà còng rạp xuống, cao chưa tới ngang ngực Harry. Bà đóng cửa lại sau lưng tụi nó, những mấu tay bà xanh lè và mốc meo lốm đốm nổi trên lớp sơn tróc, rồi bà quay lại và sẫm soi gương mặt Harry. Mắt bà dày vì bị cườm và lõm sâu giữa những nếp da nhăn lộ rõ và toàn bộ gương mặt của bà lấm chấm những vết rạn tĩnh mạch với mụn gan. Nó tự hỏi liệu bà có thể nhìn thấy nó không; mà cho dù bà có thấy, thì cái kẻ bà thấy chỉ là một gã Muggle trung niên đầu hói mà nó đang đội lốt giả danh.

Mùi của tuổi già, của bụi bặm, của quần áo không giặt giũ và đồ ăn thiu càng nồng hăng thêm khi bà tháo chiếc khăn quàng màu đen cũ nát, để trần một cái đầu tóc trắng thưa thưa lộ cả da đầu.

“Bà Bathilda?” Harry lại hỏi.

Bà gật đầu lần nữa. Harry bắt đầu nhận thấy cái mặt dây chuyền đang áp trên da nó, có cái gì bên trong đó thỉnh thoảng vẫn kêu tích tắc hay đập nhẹ giờ đây đã thức dậy, Harry có thể cảm được nhịp đập của cái đó qua lớp vàng lạnh ngắt. Phải chăng cái đó biết, phải chăng cái đó cảm nhận được, rằng vũ khí tiêu diệt nó đang ở gần?

Bà Bathilda lê bước ngang qua tụi nó, đẩy Hermione qua một bên như thể bà không nhìn thấy cô bé, rồi bà biến vào một chỗ có vẻ là phòng khách.

“Harry à, mình không cảm thấy yên tâm về chuyện này,” Hermione thì thào.

“Nhìn thử tướng tá của bà ấy coi, mình nghĩ tội mình dư sức không chế nếu cần,” Harry nói. “Nghe nè, lẽ ra mình nên nói với bồ, mình biết bà ấy không hoàn toàn tỉnh táo. Bà Muriel nói bả 'khùng khùng'.”

“Lại đây!” Bà Bathilda gọi từ phòng bên cạnh.

Hermione giật mình níu lấy cánh tay Harry.

“Không sao đâu,” Harry nói giọng vỗ về, rồi nó dẫn đường đi vô phòng khách. Bà Bathilda đang lắc lư đi quanh phòng thấp nển, nhưng căn phòng vẫn còn rất tối, ấy là chưa nói nó cực kỳ dơ. Lớp bụi dày lạo xạo dưới chân hai đứa, và mũi Harry đánh hơi được, dưới cái mùi ẩm ướt mốc meo còn có mùi gì khác hơi hám hơn nữa, giống như mùi thịt thối. Nó tự hỏi lần cuối cùng có ai đó vào trong nhà bà Bathilda để coi bà sống chết ra sao là vào lúc nào. Bà dường như cũng quên rằng bà có thể làm pháp thuật, bởi vì bà thấp đèn vụng về bằng tay, cổ tay áo ren rua lòng thòng của bà cứ lăm le bắt lửa.

“Để cháu làm cho,” Harry đề nghị, và nó cầm lấy diêm quẹt từ tay bà. Bà đứng nhìn trong khi nó làm nốt việc thắp mấy mẩu nến cùn cắm trong mấy cái đĩa con có khắp phòng, đậu chông chênh trên những đồng sách và trên mấy cái bàn con bừa bộn toàn tách mốc meo rạn nứt.

Chỗ đặt nến cuối cùng mà Harry đến thắp là trên một cái tủ ngăn kéo có mặt trước hình cánh cung, trên đó đặt rất nhiều bức hình. Khi ánh lửa bùng lên, ánh phản chiếu chồn vờn trên mặt kiếng và khung bạc đầy bụi của những tấm hình đó. Harry thấy vài cử động nhỏ trong những tấm hình. Trong lúc bà Bathilda lóng ngóng chụm củi trong lò sưởi, Harry hô “*Lau sạch*”. Bụi trên những bức hình biến mất, và nó thấy ngay lập tức đến nửa tá hình đã biến khỏi những cái khung lớn nhất và đẹp nhất. Nó tự hỏi bà Bathilda hay ai đã xóa những cái hình đó đi. Bỗng mắt nó bắt gặp một tấm hình gần phía cuối bộ sưu tập này, và nó chụp lấy ngay.

Đó là tên trộm tóc vàng có bộ mặt hí hửng, chàng trai trẻ đã ngồi chồm hổm trên bệ cửa sổ nhà ông Gregorovitch, chàng ta đang uể oải mỉm cười với Harry trong cái khung hình bằng bạc. Và ngay lập tức Harry nhớ ra trước đây nó đã nhìn thấy chàng trai đó ở đâu: trong cuốn *Chuyện Đời và Chuyện Xạo của Albus Dumbledore*, tay quàng tay với cậu thiếu niên Dumbledore, và Harry nhận ra tất cả những tấm hình bị mất ở đây ắt phải ở đâu: trong cuốn sách của Rita.

“Thưa bà... cô... Bagshot?” Harry nói, giọng nó hơi run. “Người này là ai ạ?”

Bà Bathilda đang đứng giữa phòng nhìn Hermione đốt lò sưởi giùm bà.

“Thưa cô Bagshot?” Harry lặp lại, và nó cầm tấm hình bước tới, trong lúc ngọn lửa bùng lên trong lò sưởi. Bà Bathilda ngược lên khi nghe tiếng Harry, và cái Trường Sinh Linh Giá đập nhanh trên ngực nó.

“Người này là ai?” Harry đẩy tấm hình tới trước hỏi bà Bathilda. Bà nghiêm trang ngắm tấm hình, rồi ngược nhìn Harry.

“Bà có biết người này là ai không?” Nó hỏi lại, giọng lớn hơn và chậm hơn bình thường. “Người đàn ông này? Bà có biết ông ta không? Ông ấy tên gì?”

Bà Bathilda chỉ đứng đó, tỏ vẻ đặng trí. Harry cảm thấy nản lòng kinh khủng. Rita Skeeter đã làm cách nào để giải phóng được ký ức bà?

“Người này là ai?” Nó lớn tiếng hỏi lại.

“Harry, bồ đang làm gì vậy?” Hermione hỏi.

“Tấm hình này, Hermione à, là tên trộm đã đánh cắp của ông Gregorovitch! Bà làm ơn trả lời giùm!” Nó nói với bà Bathilda. “Ai đây?”

Nhưng bà chỉ im lặng nhìn Harry dăm dăm.

“Tại sao bà kêu tụi cháu đi theo bà, bà... cô... Bagshot?” Hermione hỏi, cũng lớn tiếng. “Bà cần nói điều gì với tụi cháu?”

Chẳng tỏ dấu hiệu gì là có nghe tiếng Hermione, bà Bathilda lại lê mấy bước khập khiễng đến gần Harry hơn. Kèm theo cái hất đầu bà ngó ra hành lang.

“Bà muốn tụi cháu đi ra à?” Harry hỏi.

Bà lặp lại động tác vừa rồi, lần này chỉ vào nó trước tiên rồi chỉ vào chính bà, rồi chỉ lên trần nhà.

“À, được... Hermione à, mình nghĩ bà muốn mình đi lên lầu với bà”

“Được thôi,” Hermione nói. “Tụi mình cứ đi.”

Nhưng khi Hermione động dậy, bà Bathilda lắc đầu dữ dội khiến tụi nó ngạc nhiên, rồi một lần nữa bà lại chỉ vào Harry rồi chỉ vào chính bà.

“Bà muốn mình đi với bà, một mình mình.”

“Tại sao?” Hermione hỏi, giọng cô bé vang lên sắc đanh và rành rọt trong căn phòng lập lòe ánh nến, bà già hơi lắc đầu khi nghe tiếng la lớn đó.

“Có lẽ thầy Dumbledore bảo bà đưa thanh gươm cho mình, chỉ đưa cho mình thôi?”

“Bồ có thực lòng nghĩ bà biết bồ là ai không?”

“Có,” Harry vừa nói vừa nhìn xuống đôi mắt đục lờ ngó chằm chằm vào mắt nó. “Mình nghĩ bà biết.”

“Vậy thì, được, nhưng mau mau lên nghe Harry.”

Harry nói với bà Bathilda, “Bà đi trước.”

Bà dường như hiểu, bởi vì bà khập khiễng đi vòng qua nó về phía cửa. Harry ngoái lại nhìn Hermione mỉm cười trấn an, nhưng nó không chắc Hermione nhìn thấy, cô bé đang đứng co ro khoanh hai tay ôm lấy mình giữa đám bụi được chiếu sáng bằng ánh nến, ngược nhìn lên kệ sách.

Khi ra khỏi phòng, nhân lúc Hermione và bà Bathilda không nhìn thấy, Harry tuần tẩm hình có cái khung bạc của tên trộm bí ẩn vô bên trong áo vét của nó.

Cầu thang dốc và hẹp, Harry suýt đưa tay nó ra đặt lên cái lưng bè bè của bà Bathilda để yên chí bà không té bật ngửa ra

sau đề lên nó, mà chuyện đó coi bộ dễ xảy ra lắm.

Chậm chạp, thở khò khè, bà trèo lên tới đầu cầu thang, queo ngay qua bên phải, và dẫn nó vào một phòng ngủ trần thấp.

Căn phòng tối thui và hôi khùng khiếp: Harry chỉ kịp nhận ra một cái xô nước tiểu thò ra dưới gầm giường trước khi bà Bathilda đóng cửa lại và ngay sau đó nó bị bóng tối nuốt trọn.

“*Thấp sáng*,” Harry nói, và cây đũa phép của nó sáng lên. Nó giật mình: trong có mấy giây mà bà Bathilda đã đến sát bên nhưng nó lại không hề nghe tiếng bà đến gần.

“Mi là Potter?” Bà thì thầm.

“Dạ. Cháu đây.”

Bà gật đầu, chậm rãi và trang trọng. Harry cảm thấy cái Trường Sinh Linh Giá đang đập rất nhanh, nhanh hơn chính nhịp tim của nó; một cảm giác thật kích động, khó chịu.

“Bà có đưa gì cho cháu không?” Harry hỏi, nhưng bà cụ dường như bị cây đũa phép đang chiếu sáng của nó làm cho hoảng hốt.

“Bà có đưa gì cho cháu không?” Nó lặp lại.

Thế rồi bà Bathilda nhắm mắt lại và nhiều việc xảy ra cùng một lúc: cái theo của Harry nhói lên đau đớn; cái Trường Sinh Linh Giá co giật mạnh đến nỗi ngực áo len của Harry động đậy thực sự; căn phòng hôi hám tối đen biến đi trong chốc lát. Nó thấy một niềm vui sướng dâng lên và cất giọng the thé lạnh lùng, bảo: *Giữ lấy nó!*

Harry lắc lư tại chỗ: căn phòng hôi hám tối tăm dường như thít chặt quanh nó một lần nữa; nó không biết điều gì vừa xảy ra.

“Bà có đưa gì cho cháu không?” Nó hỏi lần thứ ba, giọng to hơn hẳn.

“Lại đây,” bà Bathilda thì thầm, chỉ vào một góc phòng. Harry giơ cây đũa phép lên cao và thấy đường nét mờ mờ của một cái bàn trang điểm bừa bộn bên dưới tấm màn cửa sổ. Lần này bà không dẫn đường Harry nữa. Nó lách đi giữa bà và

cái giường xộc xệch, cây đuă phép giơ cao. Nó không muốn rời mắt khỏi bà.

“Cái gì hở bà?” Nó hỏi khi tới bên cái bàn trang điểm chất cao nghệu một đống những thứ bốc mùi và trông giống như áo quần chưa giặt.

“Ở đó,” bà Bathilda nói, chỉ vào cái đống không hình thù. Và ngay khi nó vừa rời mắt khỏi bà, đảo mắt rà tìm trong đống hỗn độn một chuỗi gương, một viên hồng ngọc, thì bà Bathilda chuyển động một cách kỳ lạ: nó nhìn thấy điều đó qua khoeé mắt; nỗi kinh hoàng khiến nó quay phắt lại và nỗi sợ hãi khiến nó tê liệt khi thấy cơ thể già nua của bà sụp xuống và một con măng xà vọt ra từ cái chỗ trước đó là cần cổ của bà.

Con rắn lao tới tấn công ngay khi Harry giơ cây đuă phép lên: cú mỗ mạnh vào cánh tay nó khiến cây đuă phép văng lên trần nhà; ánh sáng phát từ cây đuă chồn vờn đến chóng mặt khắp phòng rồi tắt ngúm; sau đó cái đuôi rắn đập một cú cực mạnh vào giữa be sườn khiến Harry đứt hơi: nó ngã ngửa lên cái bàn trang điểm, té vô đống quần áo dơ hầy...

Nó lăn tròn qua một bên, né được trong đường tơ kẽ tóc cái đuôi con rắn đang quật xuống cái bàn chỗ nó vừa nằm một giây trước đó. Tấm kiếng lót mặt bàn bể vụn rớt như mưa rào xuống Harry khi nó chạm tới sàn. Nó nghe tiếng Hermione gọi từ nhà dưới, “Harry?”

Nó không sao lấy được đủ hơi vào phổi để gọi lại: thỉnh linh một khối trơn nhẵn đè nó xuống sàn và nó cảm thấy cái khối đó trườn qua người nó, mạnh bạo, lực lưỡng...

“Không!” Nó bị kẹp chặt xuống sàn, há hốc, thở hỗn hển.

“Có,” một giọng thì thào, “*Cóoo... giữ lấy mi... giữ lấy mi...*”

“*Đuă phép lại đây...*”

Nhưng chẳng có gì xảy ra và nó phải dùng cả hai tay để gắng sức đẩy con rắn ra trong khi con rắn quấn quanh thân hình nó, vắt kiệt không khí khỏi người nó, ép mạnh cái Trường Sinh Linh Giá vào ngực nó, một vòng tròn bằng giá pháp phòng đầy sức sống, chỉ cách trái tim hoảng loạn của nó

có mấy phân, và đầu óc nó chìm ngập trong ánh sáng trắng toát lạnh buốt, tất cả suy nghĩ đều mù mịt, hơi thở của chính nó bị dìm tắt, tiếng bước chân xa xa, mọi việc vẫn tiếp diễn...

Một trái tim kim loại đang động ình ình bên ngoài buồng ngực nó, và giờ đây nó đang bay, bay với trái tim đắc thắng, không cần chỗi hay vong mã...

Harry đột ngột bừng tỉnh trong bóng tối bốc mùi chua loét; con rắn Nagini đã thả nó ra. Nó lồm cồm bò dậy và thấy hình thù con rắn nổi trên nền ánh sáng đầu cầu thang: con rắn lao tới và Hermione nhào qua một bên kèm theo một tiếng ré; lời nguyện không trúng mục tiêu của cô bé mà lại trúng vào khuôn cửa sổ có màn che khiến nó tan nát. Không khí lạnh buốt tràn vào phòng khi Harry sụp xuống để tránh một trận mưa rào miểng kiểng nữa, và chân nó trượt trên cái gì giống như cây viết chì... cây đũa phép của nó...

Harry cúi xuống và chụp lấy cây đũa phép, nhưng giờ đây con rắn đã chiếm ngự căn phòng, đuôi nó quật đập, chẳng còn thấy Hermione đâu nữa và trong một thoáng Harry nghĩ đến điều tệ hại nhất, nhưng chợt vang lên một tiếng nổ đùng thật to, một ánh sáng đỏ nháng lên, và con rắn bay véo lên không trung, đập mạnh vào mặt Harry trong lúc văng lên, cuộn mình ngoằn ngoèo vươn tới tận trần nhà. Harry giơ cao cây đũa phép, nhưng khi nó làm vậy, cái theọ của nó nhói lên nhức buốt, đau đớn hơn cả mọi cơn đau trong suốt những năm qua.

“Hắn đang đến! *Hermione, hắn đang đến!*”

Trong lúc nó hét lên, con rắn rớt xuống, rít lên điên cuồng. Mọi thứ hỗn loạn: con rắn đè sập những kệ tủ gắn trên tường, đồ sứ bể vụn bay tán loạn và Harry nhảy lên giường chụp cái khối đen đen mà nó biết là Hermione...

Hermione ré lên đau đớn khi nó kéo cô bé bằng ngang cái giường: con rắn lại chồm lên, nhưng Harry biết cái đáng sợ hơn cả con rắn đang đến, và có lẽ đã tới cổng rồi, đầu nó đang sắp té ra vì cơn đau của cái theọ...

Con rắn nhào theo khi Harry bật chạy, kéo theo Hermione; con vật lao đến tấn công, Hermione gào to “*Nổ!*” và thần chú của cô bé vang khắp phòng, làm nổ tan tành tấm kiếng của tủ quần áo và nẩy bật lại về phía tụi nó, dội từ sàn lên tới trần nhà; Harry cảm nhận được sức nóng của vụ nổ đốt quéo mu bàn tay nó. Miếng kiếng cắt vào má nó khi nó xốc Hermione nhảy từ cái giường gãy qua cái bàn trang điểm cũng đã gãy đổ rồi nhảy qua cái cửa sổ bể tanh banh và rơi vào cối không, tiếng gào của Hermione vang dội trong đêm khi tụi nó quay tít giữa không trung...

Thế rồi cái theo của nó vụt mở ra và nó là Voldemort, đang chạy ngang qua căn phòng ngủ hồi hám, hai bàn tay dài trắng bệch bầu chặt bệ cửa sổ khi thoáng thấy bóng gã đàn ông trung niên hói đầu cùng người đàn bà nhỏ nhắn xoay tít và biến mất. Hắn rú lên tức giận, tiếng rú hòa lẫn với tiếng gào của cô gái, vang vọng qua những khu vườn tối đen, to hơn cả tiếng chuông nhà thờ đang đổ mừng ngày Giáng sinh...

Và tiếng rú của hắn cũng là tiếng rú của Harry, cơn đau của hắn cũng là cơn đau của Harry... điều đó có thể xảy ra ở đây, nơi điều đó trước kia từng xảy ra... ở đây, có thể nhìn thấy ngôi nhà đó, nơi hắn từng cận kề cái chết để biết chết là gì... chết... cơn đau thật khủng khiếp... xé toạc thân thể hắn... nhưng nếu hắn không có thân thể, sao cái đầu hắn lại đau khủng khiếp thế này, nếu hắn đã chết, sao hắn lại thấy lạnh quá sức chịu đựng thế này, chẳng phải chết rồi thì cũng hết đau sao, chẳng phải...

Cái đêm ẩm ướt và gió lộng này, hai đứa trẻ mặc đồ như trái bí rợ đang lạch bạch đi ngang qua quảng trường và cửa tiệm giăng đầy nhên nhện giấy, tất cả những trò Muggle hào nhoáng của cái thế giới mà họ không hề tin... Và khi hắn lướt dọc con đường, cái cảm giác về mục tiêu, quyền lực và công bằng nổi lên trong hắn, cái cảm giác mà hắn luôn luôn có vào những dịp này... không phải cơn tức giận... cái đó chỉ dành cho những linh hồn yếu đuối hơn hắn... mà là sự đắc thắng, phải... Hắn đã chờ đợi dịp này, hắn đã hy vọng có dịp này...

“Hóa trang hay lắm, thưa ông!”

Hắn thấy nụ cười của thằng nhóc sượng đi khi nó chạy lại đủ gần để nhìn vào dưới lớp áo choàng và nón trùm đầu, hắn thấy nỗi khiếp sợ bao phủ gương mặt hóa trang của thằng bé: rồi thằng bé quay đi, bỏ chạy... Bên dưới tấm áo chùng hắn đã chạm ngón tay vào chuôi cây đũa phép... Một động tác đơn giản và thằng bé sẽ không bao giờ chạy được tới má nó... nhưng không cần thiết, hoàn toàn không cần thiết...

Rồi hắn đi dọc theo một con đường mới và tối hơn, giờ đây mục tiêu của hắn cuối cùng đã hiện ra trong tầm mắt, bùa Trung thành đã mất hiệu lực, mặc dù người trong cuộc vẫn chưa biết... Và hắn khễ khàng còn hơn cả những chiếc lá chết vất vưởng dọc lề đường khi co mình xuống ngang bằng hàng giậu tôi tối, và chăm chú nhìn qua bờ giậu...

Người trong nhà đã kéo màn cửa lên; hắn thấy họ rất rõ trong phòng khách nhà họ, người đàn ông cao tóc đen đeo kiếng đang tạo ra những cuộn bông khói màu sắc phụt ra từ cây đũa phép của mình để mua vui cho đứa con trai nhỏ tóc đen mặc bộ đồ ngủ màu xanh lam. Đứa nhỏ đang cười và cố bắt cụm khói, nắm chặt khói trong nắm tay nhỏ xíu...

Một cánh cửa mở ra và người mẹ bước vào, nói gì đó hắn không thể nghe được, mái tóc dài màu đỏ sẫm của cô xoắn trên khuôn mặt. Bất giờ người cha bèn bế bổng đứa con lên và đưa nó cho người mẹ. Ông liệng cây đũa phép lên ghế nệm dài và đuổi người ra, ngáp...

Cánh cổng rít lên khe khẽ khi hắn đẩy nó mở ra, nhưng ông James Potter không nghe thấy. Bàn tay trắng của hắn rút cây đũa phép ra từ bên dưới tấm áo khoác và chĩa vào cánh cửa trước, khiến nó mở tung.

Hắn đã đứng ngay ngưỡng cửa khi James phóng ra tới hành lang. Thật dễ dàng, quá dễ dàng, ông ta thậm chí không cầm theo cây đũa phép...

“Lily, đưa Harry đi! Hắn đến! Đi đi! Chạy đi! Anh sẽ cầm chân hắn!”

Cầm chân hắn à, trong khi tay không đưa phép!... Hắn cười dòn trước khi phát ra lời nguyên...

“Avada Kedavra!”

Ánh sáng xanh lè chói đầy hành lang chật chội, rọi sáng cái xe trẻ con được đẩy sát tường, ánh sáng xanh lè đó khiến cho lan can cầu thang sáng chói lên như những tia chớp, và James Potter gục xuống như một con rối bị cắt đứt dây...

Hắn nghe tiếng người mẹ gào rú trên tầng lầu, như sập bẫy, nhưng miễn là cô ta biết điều thì phần cô ta, ít nhất, cũng không việc gì phải sợ... Hắn leo lên cầu thang, lắng nghe với chút khoái trá cái cố gắng của người mẹ tự dựng chướng ngại vật để che chắn cho mình... mà cô ta cũng không có cả đưa phép... họ ngu gì đâu, cả tin gì đâu, tưởng đâu sự an toàn của mình là nhờ vào bạn bè, tưởng đâu vũ khí nhiều khi cũng có thể bỏ qua một bên...

Chỉ bằng một cái vẩy cây đưa phép uể oải, hắn tông cửa mở ra, gạt qua một bên cái ghế cùng mấy cái hộp chồng chất lên để tắt cánh cửa... và kia, người mẹ đứng đó, bỗng trong tay đưa con. Khi thấy hắn, cô đặt đứa con trai vào trong cái nôi sau lưng và giang rộng cánh tay ra, như thể làm vậy thì cứu được, như thể khi che chắn cho đứa con để hắn không nhìn thấy, cô hy vọng hắn sẽ chọn tấn công cô thay vì...

“Đừng giết Harry, đừng giết Harry, xin làm ơn đừng giết Harry!”

“Tránh ra, con ngốc... Tránh ra, mau!”

“Đừng giết Harry, làm ơn đừng, cứ giết tôi, hãy giết tôi thay cho...”

“Đây là cảnh cáo cuối cùng của ta...”

“Đừng giết Harry! Làm ơn... tội nghiệp... tội nghiệp... Đừng giết Harry! Đừng giết Harry! Làm ơn... tôi sẽ làm bất cứ điều gì...”

“Tránh ra. Tránh ra con ngốc!”

Hắn có thể đẩy người mẹ ra khỏi cái nôi, nhưng giết hết cả lũ có lẽ khôn ngoan hơn...

Ánh sáng xanh lè nháng lên khắp phòng và người mẹ gục xuống hết như chồng cô. Lúc này đứa bé chưa khóc. Nó đứng lên được, bám vào những chấn song của cái nôi, và ngược nhìn gương mặt của kẻ đột nhập với vẻ thích thú tươi sáng, có lẽ tưởng là cha nó đang núp dưới lớp áo choàng tạo ra thêm nhiều ánh sáng đẹp đẽ và mẹ nó sẽ chồm dậy tức thì, cười vang...

Hắn cẩn thận chĩa cây đũa phép vào giữa mặt đứa nhỏ: hắn muốn thấy điều đó xảy ra, sự tiêu diệt kẻ này, mối nguy hiểm không thể giải thích được. Đứa nhỏ bắt đầu khóc: nó đã nhận ra hắn không phải là ba James. Hắn không thích đứa nhỏ khóc lóc, hắn chưa bao giờ chịu đựng nổi những đứa nhỏ khóc èo ở cô nhi viện...

“Avada Kedavra!”

Và rồi hắn tan nát. Hắn không còn là gì cả, không gì cả ngoài nỗi đau đớn và hãi hùng, và hắn phải tự trốn đi, không phải trong đồng nát vụn của ngôi nhà tan tành, nơi đứa nhỏ bị kẹt trong đó đang khóc lóc, mà trốn đi xa... xa thật xa...

“Không.” Nó rên rỉ.

Con rắn bò sột soạt trên nền nhà ngổn ngang nhóp nhúa, và hắn đã giết đứa nhỏ, vậy mà hắn lại là đứa nhỏ...

“Không...”

Và giờ đây hắn đứng bên khung cửa sổ tan hoang của nhà bà Bathilda, chìm đắm trong ký ức về thất bại lớn nhất của mình, và dưới chân hắn con măng xà đang trườn qua những miếng kính và miếng sành sứ... hắn nhìn xuống và thấy cái gì đó... cái gì đó không thể nào tin được...

“Không...”

“Harry, yên rồi, bồ không sao hết!”

Hắn cúi xuống và lượm lên tấm hình nhỏ. Chính gã đây, tên trộm bí mật, tên trộm mà hắn đang tìm...

“Không... Mình làm rớt nó... mình làm rớt nó...”

“Harry, yên rồi, tỉnh dậy đi, tỉnh dậy!”

Nó là Harry... Harry, không phải Voldemort... và cái đang lào xào không phải là một con rắn... Nó mở mắt ra.

“Harry,” Hermione thì thầm. “Bồ cảm thấy... khỏe không?”

“Khỏe,” nó nói dối. Nó đang nằm trong lều, trên cái giường tầng dưới, bên trên một đồng mền. Nó có thể thấy trời gần rạng sáng nhờ sự yên tĩnh và ánh sáng nhàn nhạt lạnh giá bên ngoài nóc lều. Nó đã toát mồ hôi; nó cảm thấy mồ hôi nó thấm ướt cả mền và vải trải giường.

“Tụi mình thoát rồi.”

“Ừ,” Hermione nói. “Mình phải dùng thần chú Nhắc bổng mới đem bồ lên giường được. Mình không khiêng nổi bồ. Bồ đã... Ừ, bồ không hoàn toàn...”

Có vết thâm tím dưới đôi mắt nâu của Hermione và Harry nhận thấy trong tay cô bé có một miếng bọt biển: Hermione lau mặt cho nó nãy giờ.

“Bồ bệnh nặng lắm,” Hermione nói nốt. “Bệnh nặng lắm.”

“Tụi mình ra khỏi chỗ đó bao lâu rồi?”

“Mấy tiếng đồng hồ. Trời gần sáng rồi.”

“Và mình đã... sao, bất tỉnh hả?”

“Không hẳn,” Hermione nói vẻ không thoải mái lắm. “Bồ gào thét, rên rỉ, và... đại khái vậy,” cô bé nói thêm bằng cái giọng khiến Harry cảm thấy khó chịu. Nó đã làm gì? Quát thét nguyên rủa như Voldemort, hay kêu khóc như đứa nhỏ trong nôi?

“Mình không sao lấy được cái Trường Sinh Linh Giá ra khỏi bồ,” Hermione nói, và nó biết cô bé muốn thay đổi đề tài. “Nó bám chặt, dính vô ngực bồ. Bồ bị hằn một cái dấu, mình rất tiếc, mình phải dùng tới bùa Tùng Xẻo để lấy nó ra. Con rắn cũng cắn trúng bồ, nhưng mình đã rửa sạch vết thương và đã bôi dầu bạch tiến lên vết thương...”

Harry cởi cái áo thun nó đang mặc ra và ngó xuống. Có một hình bầu dục màu đỏ tươi bên trên trái tim, ngay chỗ cái mặt dây chuyền đã thiêu đốt nó. Nó cũng thấy những dấu răng đã lành một nửa trên cánh tay nó.

“Bồ để cái Trường Sinh Linh Giá ở đâu?”

“Trong túi xách của mình. Mình nghĩ tội mình nên tránh đeo nó một thời gian.”

Harry ngả lưng xuống gối và nhìn gương mặt xám ngoét quầng thâm của Hermione.

“Lẽ ra tội mình đừng đi tới Thung lũng Godric. Lỗi tại mình, lỗi tại mình hết, Hermione à, mình xin lỗi.”

“Đâu phải lỗi ở bồ. Mình cũng muốn đi mà. Mình thiệt tình nghĩ là thầy Dumbledore có thể đã để thanh gươm ở đó cho bồ.”

“Ừ, thôi... Tội mình đã tính sai, há?”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy, Harry? Chuyện gì đã xảy ra khi bà ấy đưa bồ lên lầu vậy? Có phải con rắn đã núp ở đâu đó không? Có phải nó đã phóng ngay ra giết bà ấy và tấn công bồ không?”

“Không,” Harry nói. “Bà ấy là con rắn... hay con rắn là bà ấy... ngay từ đầu.”

“Cái... cái gì?”

Nó nhắm mắt lại. Nó như vẫn còn ngửi được mùi hôi thối trong căn nhà của bà Bathilda. Cái mùi đó khiến cho toàn bộ câu chuyện trở nên sống động một cách ghê rợn.

“Bà Bathilda ắt là đã chết ít lâu rồi. Con rắn đã... đã nhập vào bà ấy. Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đã đặt con rắn ở Thung lũng Godric để đợi. Bồ đã đoán đúng. Hẳn biết mình sẽ trở về đây.”

“Con rắn *nhập* vào bà ấy sao?”

Harry lại mở mắt ra. Hermione tỏ vẻ tỏm lợm, muốn ói.

“Thầy Lupin nói có những pháp thuật mà tội mình không bao giờ hình dung được,” Harry nói. “Bà ấy đã không muốn nói chuyện trước mặt bồ, bởi vì đó là Xà ngữ, bà ấy toàn nói Xà ngữ, và mình đã không nhận ra, nhưng dĩ nhiên mình hiểu được. Khi mình và bà ấy đã lên lầu rồi, con mãng xà thông báo cho Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, mình nghe chuyện đó

trong đầu mình, mình cảm thấy hào hứng, mình bảo nó giữ lấy mình ở đó... và sau đó...”

Nó nhớ con mãng xà vọt ra từ cổ bà Bathilda: Hermione không cần thiết phải biết chi tiết.

“... bà ấy biến đổi, biến đổi từ từ thành con rắn, và tấn công.”

Nó nhìn xuống vết rắn cắn.

“Nó không có nhiệm vụ giết mình, chỉ giữ mình ở đó cho đến khi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó tới.”

Giá mà nó tìm cách giết được con rắn, đáng ra phải như vậy, tất cả chuyện đó... nặng chịch trong lòng, nó ngồi dậy, hất chăn mền ra.

“Không được, Harry. Mình chắc chắn là bồ cần nghỉ ngơi.”

“Bồ mới là người cần ngủ. Đừng giận, nhưng ngó bồ thâm lắm. Mình khỏe. Mình sẽ giữ phiên gác một lát. Cây đũa phép của mình đâu rồi?”

Hermione không trả lời, cô bé chỉ nhìn Harry.

“Cây đũa phép của mình đâu, Hermione?”

Cô bé cắn môi, nước mắt ứa đầy mi. “Harry à...”

“Cây đũa phép của mình đâu?”

Hermione vói xuống bên cạnh giường và cầm lên đưa cho Harry. Cây đũa phép làm bằng lông phượng hoàng và gỗ cây nhựa ruồi gần như gãy ra làm đôi. Một sợi lông phượng hoàng mong manh giữ cho hai đoạn dính toòng teng với nhau. Phần gỗ thì đã tép hoàn toàn. Harry cầm cây đũa trong tay như thể cầm một sinh vật đang bị thương trầm trọng. Nó không thể nào nghĩ cho ra lẽ: mọi thứ nhòa đi trong hoảng hốt và sợ hãi. Rồi nó đưa cây đũa phép cho Hermione.

“Bồ làm ơn chữa cho nó lành lặn giùm.”

“Harry à, mình không nghĩ là... một khi nó đã gãy như vậy...”

“Làm ơn mà, Hermione, cứ thử đi!”

“Ch... chữa lành.”

Nửa toòng teng của cây đũa phép tự liền lại. Harry cầm đũa lên.

“Thấp sáng!”

Cây đũa phép xẹt lửa yếu ớt, rồi tắt ngóm. Harry chĩa vào Hermione.

“Giải giới!”

Cây đũa phép của Hermione khẽ giật một cái, nhưng vẫn không rời khỏi tay cô bé. Nỗ lực pháp thuật yếu ớt đó vượt quá sức cây đũa phép của Harry, nên nó lại gãy lìa làm đôi. Harry dăm dăm nhìn cây đũa phép, kinh hoàng, không thể nào tin được điều nó thấy... cây đũa phép đã tồn tại qua bao phen...

“Harry à,” Hermione thì thầm khẽ đến nỗi Harry khó mà nghe được. “Mình rất, rất tiếc. Mình nghĩ đó là lỗi của mình. Bỏ biết, khi tụi mình thoát ra, con mãng xà lao tới tụi mình, cho nên mình phát lời nguyên Nổ tung, và nó dội lại tứ phía, chắc là... chắc là nó đã trúng...”

“Chuyện đó là tai nạn mà,” Harry nói một cách máy móc. Nó cảm thấy trống rỗng, thần thờ. “Tụi mình sẽ... tụi mình sẽ... tìm cách chữa lại nó.”

“Harry à, mình không nghĩ tụi mình có thể làm được vậy đâu,” Hermione nói, nước mắt nhỏ giọt xuống má. “Nhớ... Nhớ Ron không? Hồi nó bị gãy cây đũa phép, hồi chiếc xe hơi rớt đó? Cây đũa chẳng bao giờ được như trước nữa, nó phải sắm cây đũa phép mới.”

Harry nghĩ đến ông Ollivander đã bị Voldemort bắt cóc và giam cầm; nó nghĩ đến ông Gregorovitch, đã chết. Làm sao nó có thể tìm được cho mình một cây đũa phép mới đây?

“Thôi,” nó nói, bằng cái giọng đành-chấp-nhận-thực-tế không được thật thà cho lắm. “Thôi, mình sẽ mượn đỡ cây đũa phép của bồ lúc này vậy. Trong lúc mình trục gác.”

Gương mặt Hermione nhòe nhoẹt nước mắt, cô bé đưa cây đũa phép của mình ra, và Harry bỏ mặc Hermione ngồi lại bên

giường nó, chẳng mong muốn gì hơn là tránh xa khỏi cô nàng.

Chương Mười Tám

Chuyện đời và chuyện xạo của Albus Dumbledore

Mặt trời sắp mọc: bầu trời bao la trong lành vô sắc trải rộng trên đầu nó, thờ ơ với nó lẫn nỗi đau của nó. Harry ngồi xuống giữa cửa lều và hít một hơi sâu không khí trong lành.

Chỉ cần được sống để nhìn mặt trời mọc lên trên sườn đồi phủ tuyết lấp lánh lẽ ra đã là kho báu lớn nhất trên đời, nhưng nó lại không thưởng thức được điều đó: cảm giác của nó đã bị chai tịt vì thảm họa mất cây đũa phép. Nó nhìn ra thung lũng đang đắp tấm mền tuyết, chuông nhà thờ xa xa ngân nga trong yên ắng diêm lệ.

Nó không nhận ra đang bấu chặt những ngón tay vào bắp tay mình như thể đang cố chống cự lại một cơn đau thể xác. Nó đã từng đổ máu nhiều lần đến mức không đếm nổi; có lần nó đã mất toàn bộ xương cánh tay phải; chuyển đi này cũng đã để theo trên ngực nó và cánh tay nó để nhập bọn với cái theo trên trán và mu bàn tay, nhưng chưa bao giờ, cho đến lúc này, nó lại thấy mình yếu đuối chết người như thế, mong manh và trần trụi, như thể phần ưu việt nhất của sức mạnh pháp thuật mà nó có đã bị tước đi. Nó biết nếu nó bày tỏ điều này, chính xác Hermione sẽ nói gì: cây đũa phép chỉ giỏi bằng phù thủy. Nhưng cô nàng sai, trường hợp của nó khác hẳn. Hermione chưa từng cảm nhận được hiện tượng cây đũa phép xoay như cây kim la bàn rồi phóng ra những tia lửa vàng rực vào kẻ thù. Nó đã mất sự bảo vệ của những lời đũa phép sinh đôi, và chỉ bây giờ, khi cây đũa phép mất đi rồi, nó mới nhận ra nó đã từng cậy dựa biết bao vào cây đũa.

Nó rút hai khúc của cây đũa phép gãy ra khỏi túi áo và nhét chúng vào cái túi bùa của bác Hagrid cho mà nó đang đeo quanh cổ. Cái túi bùa bây giờ đã đầy nhóc những thứ hư bề và

vô tích sự đến nỗi không thể chứa thêm gì nữa. Bàn tay Harry chạm phải trái banh Snitch qua làn da chuột chũi, và trong một thoáng nó đã kháng cự lại ý muốn móc trái banh ra liệng đi. Không hiểu thấu được, không giúp gì được, không dùng gì được như mọi thứ khác cụ Dumbledore đã để lại cõi đời...

Và cơn giận cụ Dumbledore lúc này nổ tràn trong lòng nó như dung nham núi lửa, đốt cháy ruột gan nó, làm tiêu hết mọi cảm xúc khác. Chẳng qua vì tuyệt vọng mà tụi nó tự thuyết phục mình tin rằng lời giải đáp nằm ở Thung lũng Godric, tự thuyết phục mình là nên trở về đó, rằng đó là tất cả của một con đường bí mật nào đó mà cụ Dumbledore đã vạch ra cho tụi nó; mà chẳng có bản đồ, chẳng có kế hoạch gì ráo. Cụ Dumbledore đã để mặc tụi nó dò dẫm trong bóng tối, một mình và không được trợ giúp, vật lộn với những nỗi kinh hoàng chưa từng biết đến và không mơ thấy nỗi: chẳng có điều gì được giải thích, chẳng có điều gì được cho không, chúng nó đã chẳng có gươm, và giờ đây, Harry còn không có cả đũa. Nó lại còn làm rớt mất tấm hình của tên trộm, và giờ đây chắc chắn Voldemort sẽ dễ dàng tìm ra kẻ đó là ai... Giờ đây Voldemort đã có tất cả thông tin...

“Harry?”

Hermione ngó bộ như sợ Harry có thể nguyên cô nàng bằng chính cây đũa phép của cô nàng. Gương mặt còn lem nhem nước mắt, cô nàng cúi lom khom bên cạnh Harry, hai tay run rẩy bưng hai tách trà và kẹp dưới nách cái gì đó bự bự.

“Cám ơn,” Harry nói khi cầm một tách trà.

“Bồ có phiền không nếu tụi mình trò chuyện?”

“Không,” nó nói vậy vì không muốn Hermione tự ái.

“Harry à, bồ muốn biết người trong tấm hình đó là ai. Thì đây... mình có cuốn sách.”

Hermione rút rề đẩy cuốn sách lên đùi Harry, một cuốn *Chuyện Đời và Chuyện Xạo của Albus Dumbledore* mới toanh.

“Ở đâu... Làm sao...?”

“Cuốn sách có trong phòng khách của bà Bathilda, nằm ngay đó... Miếng giấy này thò ra trên đầu cuốn sách.”

Hermione đọc lớn lên mấy dòng chữ viết tay kiểu cách màu xanh gắt:

“ ‘Bà Batty thân ái, Cám ơn sự giúp đỡ của bà. Đây là một bản của cuốn sách, hy vọng bà thích nó. Bà đã nói mọi điều, cho dù bà không nhớ. Rita.’ Mình nghĩ cuốn sách hẳn là được gửi đến khi bà Bathilda thật còn sống, nhưng có lẽ bà không còn đủ minh mẫn để đọc nó.”

“Không, có lẽ bà ấy đã không đọc.”

Harry nhìn xuống gương mặt cụ Dumbledore và nếm trải cảm giác khoái trá mọi rợ trào dâng trong lòng: giờ đây nó sẽ biết được tất cả những điều mà cụ Dumbledore không đời nào cho là đáng nói với nó, bất kể cụ muốn hay không muốn nó biết.

“Bồ vẫn còn giận mình lắm phải không?” Hermione nói; Harry ngược nhìn lên để thấy những giọt nước mắt mới tràn ra khỏi mắt cô bé, và biết là cơn giận của nó hẳn đã bộc lộ qua nét mặt.

“Không,” nó nói khẽ. “Không đâu, Hermione à, mình biết đó chỉ là tai nạn thôi mà. Bồ đã cố gắng cứu tụi mình sống sót ra khỏi chỗ đó, và bồ đã làm được điều kỳ diệu. Nếu không có bồ ở đó để giúp mình thì mình đã chết rồi.”

Nó cố gắng đáp lại nụ cười đầy nước mắt của cô bé, sau đó chuyển mỗi quan tâm sang cuốn sách. Gáy sách vẫn còn cứng, rõ ràng là sách chưa từng được mở ra trước đây. Nó lật nhanh qua các trang sách, tìm tấm hình. Gần như ngay tức thì, nó gặp đúng tấm hình cần tìm, chàng Dumbledore trẻ tuổi và người bạn đẹp trai đang cùng nhau cười vang vì một chuyện tếu lâm đã bị lãng quên từ đời nào. Harry hướng mắt ngay vào dòng chú thích ảnh:

Albus Dumbledore, không lâu sau cái chết của mẹ,
cùng với bạn ông là Gellert Grindelwald

Harry há hốc nhìn chữ cuối cùng một hồi lâu. Grindelwald. Bạn của ông, Grindelwald. Nó quay sang bên cạnh nhìn Hermione, cô bé cũng đang ngó cái tên như thể không sao tin được chính con mắt mình. Hermione từ từ ngược mắt lên nhìn Harry.

“*Grindelwald* sao?”

Không bận tâm đến những tấm hình còn lại, Harry dò tìm trong những trang xung quanh tấm hình sự tái xuất hiện của cái tên đáng sợ đó. Nó tìm được ngay và ham hố đọc, nhưng rồi đọc không hiểu: cần phải trở lại nhiều trang trước mới hiểu hết được ý nghĩa, và cuối cùng nó đành phải về phần mở đầu của một chương có tiêu đề “Lợi Ích Lớn Lao Hơn”. Nó và Hermione cùng đọc:

Giờ đây gần đến sinh nhật thứ mười tám, Dumbledore rời trường Hogwarts trong vinh quang lấy lòng – Thủ khoa nam, Huynh trưởng, Người đoạt giải thưởng Barnabus Finkle dành cho Phép hô Thần chú Xuất chúng, Đại biểu Thanh niên Anh quốc trong Hội nghị Thuật giả kim Thế giới tại Cairo. Kế đến, Dumbledore dự định làm một chuyến Du hành Lớn với Elphias 'Dogbreath' Doge, một người bạn nổi khổ tận tụy nhưng đần độn mà cậu ta vớ được ở trường.

Hai chàng trai trẻ đang trọ tại quán Cái Vạc Lủng ở Luân Đôn, chuẩn bị khởi hành đến Hy Lạp vào sáng hôm sau thì cú đến đưa tin về cái chết của bà mẹ Dumbledore. 'Dogbreath' Doge, người từ chối phỏng vấn cho cuốn sách này, đã hiến cho công chúng một phiên bản rất mủi lòng về những việc xảy ra sau đó. Ông đã miêu tả cái chết của bà Kendra như một đòn bi thảm, và quyết định bỏ dở cuộc phiêu lưu của Dumbledore như một hành động tự hy sinh cao cả.

Đương nhiên Dumbledore trở lại Thung lũng Godric ngay lập tức, để gọi là “chăm sóc” em trai và em gái. Nhưng cậu đã thực sự dành cho họ bao nhiêu sự chăm sóc?

“Thằng Aberforth ấy, nó là một thằng khùng,” theo lời Enid Smeek, người có gia đình sống ở vùng ven Thung lũng

Godric vào thời đó. “Lêu lổng. Đành rằng nó chết cha chết mẹ rồi thì mình cũng nên thương hại nó, nhưng nó cứ chọi cút dê vô đầu tôi. Tôi không tin Albus lại thêm bận tâm về thằng đó. Mà đằng nào tôi cũng chẳng bao giờ thấy hai người đó ở bên nhau”.

Vậy Albus làm gì, nếu không khuyên giải người em trai lêu lổng? Câu trả lời, có vẻ là, để bảo đảm tiếp tục giam cầm cô em gái. Bởi vì mặc dù cai ngục thứ nhất của cô đã chết, vẫn không có gì thay đổi cho tình trạng đáng thương của Ariana Dumbledore. Sự tồn tại của cô vẫn tiếp tục được rất ít người ngoài biết đến, những người ngoài được coi là tin vào câu chuyện 'sức khỏe yếu kém' của cô, như 'Dogbreath' Doge chẳng hạn.

Một người bạn dễ tính như vậy của gia đình Dumbledore là bà Bathilda Bagshot, sử gia pháp thuật nổi tiếng, người đã sống ở Thung lũng Godric nhiều năm. Dĩ nhiên bà Kendra đã dứt khoát từ chối bà Bathilda khi bà này lần đầu thử đến chào mừng gia đình họ về làng. Tuy nhiên, nhiều năm sau, nhà biên sử đã gửi một cú đến Albus ở trường Hogwarts, vì có ấn tượng tốt đẹp trước bài viết về Biến Hình giữa Các Loài trong tạp chí *Biến Hình Ngày Nay*. Mỗi giao tiếp đầu tiên này đã đưa tới sự quen biết với cả gia đình Dumbledore. Vào thời điểm bà Kendra qua đời, bà Bathilda là người duy nhất ở Thung lũng Godric còn qua lại chuyện trò với bà mẹ của Dumbledore.

Không may, sự thông tuệ mà bà Bathilda phô bày sớm sửa trong đời bà giờ đây đã cùn lụt. “Lửa còn cháy, nhưng vạc đã rỗng rồi,” như Ivor Dillonsby nói với tôi, hay, bằng lời lẽ có phần phàm tục hơn của Enid Smeek: “Bả quái dị như sóc ị”. Dù vậy, kết hợp những kỹ thuật làm báo thử-và-nghiệm khiến tôi có thể chiết xuất đủ vàng ròng từ những sự thật rành rành để xâu lại với nhau thành cả câu chuyện đầy tai tiếng.

Giống như bao người khác trong thế giới pháp thuật, bà Bathilda coi cái chết yếu của bà Kendra là do “bùa phản

phé”, một câu chuyện được Albus và Aberforth lặp lại nhiều năm về sau. Bà Bathilda cũng nói theo thông tin của gia đình Dumbledore về Ariana, gọi cô bé là “mong manh” và “nhạy cảm”. Tuy nhiên, có một đề tài mà bà Bathilda đáng cho tôi bỏ công kiếm cho được bùa Dẫn dụ Nói thật, bởi vì bà, và chỉ một mình bà, biết toàn bộ câu chuyện về bí mật được giữ kín nhất của cuộc đời Albus Dumbledore. Giờ đây, lần đầu tiên được tiết lộ, câu chuyện này đặt lại nghi vấn về tất cả những gì của Dumbledore mà những người hâm mộ ông đã tin tưởng: cái gọi là lòng căm ghét Nghệ thuật Hắc ám của ông ta, sự chống đối của ông ta đối với việc áp bức dân Muggle, kể cả sự tận tụy của ông ta đối với chính gia đình mình.

Vào đúng mùa hè mà Dumbledore – giờ đã mồ côi và là chủ gia đình – trở về nhà ở Thung lũng Godric, bà Bathilda đã đồng ý nhận vào gia đình bà người cháu họ, Gellert Grindelwald.

Cái tên Grindelwald nổi tiếng một cách chính đáng: trong một danh sách Những Phù thủy Hắc ám Nguy hiểm nhất của Mọi Thời đại, hắn chỉ vắng ra khỏi vị trí đầu bảng khi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đấy, một thế hệ sau đó, xuất hiện để tiếp ngôi. Tuy nhiên, vì Grindelwald chưa bành trướng chiến dịch khủng bố của hắn đến nước Anh, những chi tiết về sự trỗi lên chiếm quyền lực của hắn không được biết đến rộng rãi ở xứ này.

Học hành ở Durmstrang, một trường mà ngay lúc đó đã nổi tiếng vì sự dung túng Nghệ thuật Hắc ám, Grindelwald đã chứng tỏ tài năng thần đồng như Dumbledore. Thế nhưng, thay vì hướng năng khiếu của mình vào mục tiêu giành những cuộc thi, giải thưởng, Gellert Grindelwald lại dốc sức mình theo đuổi những mục tiêu khác. Khi hắn mười sáu tuổi, ngay cả trường Durmstrang cũng không thể tiếp tục làm ngơ trước những thí nghiệm lắt léo của Gellert Grindelwald, và hắn bị đuổi học.

Đến tận ngày nay, tất cả những gì người ta biết được về hoạt động sau đó của Grindelwald chỉ là “đi du lịch vài tháng”. Giờ đây mới lộ ra là Grindelwald đã quyết định đi thăm bà dì ở Thung lũng Godric, và chính ở đó, mặc dầu chuyện này sẽ gây chấn động dữ dội đối với nhiều người nghe được, hắn đã kết tình bằng hữu với chính Dumbledore chứ không phải ai khác.

“Tôi thấy nó có vẻ là một đứa dễ thương,” bà Bathilda lẩm nhảm, “bất kể sau này nó trở thành gì đi nữa. Đương nhiên là tôi giới thiệu cho nó quen với Albus đáng thương, y đang thiếu bạn bè cùng trang lứa. Tụi nó kết nhau ngay tức thì.”

Họ đúng là kết nhau. Bà Bathilda cho tôi xem một lá thư mà bà cất giữ do Albus Dumbledore gửi Gellert Grindelwald vào giữa đêm hôm khuya khoắt.

“Ừ, mặc dù tụi nó đã bỏ cả ngày để tranh luận – cả hai đều là những chàng trai tài hoa lỗi lạc, ăn ý như vạc với lửa ấy – đôi khi tôi vẫn nghe có tiếng cú gõ lên cửa sổ phòng ngủ của Gellert để đưa thư của Albus! Chắc là y nảy ra một ý tưởng và phải cho Gellert biết ngay tức thì!”

Mà những ý tưởng đó là gì? Những người ngưỡng mộ Dumbledore dù sao cũng sẽ thấy hết sức kinh hoàng, đây là tư tưởng của người anh hùng mười bảy tuổi, được chuyển tiếp cho người bạn ruột mới thân. (Một bản sao nguyên văn bức thư này có thể đọc ở trang 463.)

Gellert,

Quan điểm của anh về địa vị thống trị của phù thủy là VÌ LỢI ÍCH CỦA CHÍNH DÂN MUGGLE – điều này, tôi nghĩ, là quan điểm cốt yếu. Đúng, chúng ta đã được phú cho quyền lực và, đúng, quyền lực đó cho chúng ta quyền thống trị, nhưng nó cũng giao cho chúng ta trách nhiệm đối với những người bị trị. Chúng ta phải nhấn mạnh điểm này, nó sẽ là viên đá tảng để dựa lên đó chúng ta xây dựng. Ở đâu chúng ta bị phản đối, và chắc chắn chúng ta sẽ bị phản đối, thì ở đó quan điểm này phải là căn bản cho những phản biện của chúng ta. Chúng ta nắm quyền cai trị VÌ LỢI ÍCH

LỚN LAO HƠN. Và theo sau quan điểm này là ở đâu chúng ta gặp sự kháng cự, thì ở đó chúng ta sẽ phải dùng duy nhất thứ vũ lực cần thiết và không hơn nữa. (Đây là sai lầm của anh ở trường Durmstrang! Nhưng tôi không phàn nàn đâu, bởi vì nếu anh không bị đuổi học thì chúng ta đã chẳng bao giờ được gặp nhau.)

Albus.

Cho dù nhiều người ngưỡng mộ ông sẽ ngạc nhiên và hoảng sợ, chính lá thư này đã là bằng chứng cho thấy một Albus Dumbledore từng mơ tới việc lật đổ Đạo luật về Bí mật và thiết lập sự thống trị của giới pháp thuật đối với dân Muggle. Đúng là một vố nặng cho những ai đã luôn miêu tả Dumbledore như người bênh vực vĩ đại nhất cho những phù thủy gốc Muggle! Những diễn văn đề cao Muggle quyền nghe ra rỗng tuếch biết bao khi được soi bằng ánh sáng của chứng cứ tội trạng mới toanh này! Albus Dumbledore tỏ ra đáng khinh biết bao, khi mà lẽ ra thương khóc mẹ và chăm sóc em gái, ông ta lại bận bịu âm mưu vươn tới quyền lực!

Chắc chắn những kẻ quyết tâm duy trì Dumbledore trên cái bệ đổ nát sẽ kêu be be rằng ông ta, rốt cuộc, đâu có thực hiện những kế hoạch đó, rằng ông ta ắt hẳn đã trải qua một cuộc thay đổi trong lòng, rằng ông ta đã tỉnh ngộ. Tuy nhiên, sự thật dường như nhìn chung còn đáng kinh hãi hơn nhiều.

Chỉ non hai tháng kết tình bằng hữu vĩ đại mới mẻ này, Dumbledore và Grindelwald đã chia tay, không bao giờ gặp lại cho đến khi họ đối đầu nhau trong trận chiến tay đôi huyền thoại (để biết thêm, xem chương 22). Cái gì đã gây ra sự đổ vỡ này? Có phải Dumbledore đã tỉnh ngộ? Có phải ông ta bảo Grindelwald là ông ta không muốn góp phần vào kế hoạch nữa? Ái chà, không đâu.

“Chỉ vì bé Ariana tội nghiệp đang hấp hối, tôi nghĩ, đó là lý do,” bà Bathilda nói. “Chuyện đó đến như một cú sốc dễ sợ. Gellert có mặt trong nhà đó khi việc xảy ra, và nó trở lại nhà tôi run rẩy toàn thân, nói với tôi là nó muốn về nhà ngày hôm sau. Buồn khủng khiếp, cô hiểu chứ. Vậy là tôi sắp đặt một Khóa cảng và đó là lần cuối cùng tôi thấy nó.”

“Albus không tự kiểm chế được mình trước cái chết của Ariana. Chuyện đó quá khủng khiếp đối với hai người anh. Họ đã mất hết mọi người thân, chỉ còn lại hai anh em mà thôi. Cũng không lạ nếu tâm trạng mọi người có hơi mất bình tĩnh. Aberforth trách cứ Albus, cô biết đấy, như người ta vẫn cư xử như vậy trong những tình huống tồi tệ. Nhưng Aberforth luôn luôn nói năng điên khùng, tội nghiệp thằng nhỏ. Nhưng đằng nào cũng vậy, đâm gãy mũi Albus trong đám ma thì không được nhã nhặn rồi. Bà Kendra ắt là tan nát cõi lòng khi nhìn các con trai mình đánh nhau như vậy, đánh nhau trên xác đứa con gái của bà. Thằng Gellert xấu hổ quá không thể nào ở lại dự đám tang... nếu nó dự thì ít nhất cũng đã an ủi cho Albus...”

Trận cãi lộn khủng khiếp này bên cổ quan tài, chỉ một số ít ỏi những người dự đám tang Ariana mới biết, đã đặt ra nhiều câu hỏi. Lý do chính xác Aberforth Dumbledore trách

cứ Albus về cái chết của cô em gái là gì? Phải chăng, như “Batty” giả bộ, chỉ là cơn bùng phát đau thương? Hay có thể còn những lý do cụ thể hơn để y nổi giận? Grindelwald, bị đuổi khỏi trường Durmstrang vì những đòn tấn công chí tử vào bạn học của hắn, đã chuồn ra khỏi nước vài tiếng đồng hồ sau cái chết của cô gái, và Albus (vì hổ thẹn hay sợ hãi?) chẳng bao giờ gặp lại hắn, cho đến khi buộc phải đối đầu hắn theo sự khẩn cầu của thế giới pháp thuật.

Cả Dumbledore lẫn Grindelwald dường như không bao giờ nhắc tới tình bạn ngắn ngủi của thời trai trẻ này trong quãng đời về sau của họ. Tuy nhiên, chắc chắn Dumbledore đã trì hoãn, trong suốt năm năm loạn lạc, chết chóc, mất tích, rồi mới tấn công Gellert Grindelwald. Có phải đó là do tình cảm dằng dai đối với hắn hay nỗi sợ bị phơi trần sự thật từng là bạn chí cốt với hắn đã khiến cho Dumbledore dùng dằng? Có phải Dumbledore đã bắt đầu đi lên đường tìm bắt kẻ mà ông ta đã từng sung sướng được gặp gỡ?

Và cô Ariana bí ẩn ấy đã chết như thế nào? Có phải cô ta chỉ là nạn nhân xui xẻo của một trò Hắc ám nào đó? Có phải cô ta đã táy máy cái gì đó mà lẽ ra cô ta chớ nên làm, khi hai gã trai trẻ ngồi thực hành nỗ lực của họ để đạt tới vinh quang và thống trị? Liệu có khi nào Ariana Dumbledore lại là kẻ đầu tiên chết “vì lợi ích lớn lao hơn”?

Chương sách kết thúc ở đây và Harry ngược nhìn lên. Hermione đã đọc hết trang sách trước nó. Cô bé giật cuốn sách ra khỏi tay Harry, có vẻ hơi cảnh giác trước vẻ mặt của Harry, và gấp sách lại mà không thèm nhìn, như thể giấu đi cái gì tồi tệ lắm.

“Harry à...”

Nhưng Harry lắc đầu. Một niềm tin vững chắc nào đó đã bị đập nát trong lòng nó; cảm giác y hệt như khi Ron bỏ đi. Nó đã tin tưởng cụ Dumbledore, tin tưởng cụ là hiện thân của điều thiện và sự khôn ngoan. Tất cả thành tro tàn rồi: nó còn có thể mất mát thêm bao nhiêu nữa? Ron, cụ Dumbledore, cây đũa phép...

“Harry à...” Hermione dường như nghe được suy nghĩ của nó. “Nghe mình nói nè... Đọc... đọc nó chẳng hay ho gì đâu...”

“Ừ, bồ có thể nói vậy...”

“... nhưng đừng quên, Harry à... đây là tác phẩm của Rita Skeeter.”

“Bồ có đọc bức thư gửi cho Grindelwald mà, đúng không?”

“Ừ, mình... mình có đọc,” Hermione ngập ngừng, tỏ vẻ buồn bực, ỉ hai bàn tay lạnh cóng quanh tách trà. “Mình nghĩ đó là cái bỉ ổi nhất. Mình biết bà Bathilda nghĩ đó chẳng qua chỉ là nói miệng vậy thôi, nhưng 'Vì Lợi Ích Lớn Lao Hơn' đã trở thành khẩu hiệu của Grindelwald, thành cái để biện hộ cho tất cả sự bạo tàn mà hắn đã phạm phải sau này. Và... vì vậy... có vẻ như thầy Dumbledore đã gợi ý cho hắn. Người ta nói 'Vì Lợi Ích Lớn Lao Hơn' thậm chí còn được khắc ở cổng ra vào Nurmengard.”

“Nurmengard là cái gì?”

“Nhà tù mà Grindelwald đã xây lên để nhốt đối thủ của hắn. Cuối cùng chính hắn bị tống vô đó, khi thầy Dumbledore bắt được hắn. Nhưng dù sao chẳng nữa, thiệt là khủng khiếp khi nghĩ rằng chính ý kiến của thầy Dumbledore đã giúp cho Grindelwald nổi lên giành quyền lực. Nhưng mặt khác, ngay cả Rita cũng không thể không thấy rằng hai người ấy chỉ quen biết nhau không quá vài tháng vào một mùa hè khi cả hai đều còn rất trẻ, và...”

“Mình đã đoán là bồ sẽ nói vậy,” Harry nói. Nó không muốn để cơn giận của nó trút vào Hermione, nhưng thực khó mà giữ cho giọng nói được đều đều. “Mình đã nghĩ là bồ thể nào cũng nói 'họ còn trẻ'. Họ bằng tuổi hai đứa mình lúc này. Và tụi mình hiện giờ đang liều mạng chiến đấu chống lại Nghệ thuật Hắc ám, và ông ta, trong cơn bùng bột với người bạn mới, lại âm mưu nổi lên thống trị dân Muggle.”

Cơn giận của nó không thể kiềm giữ lâu hơn nữa: nó đứng dậy, bước đi loanh quanh, cố gắng tống bớt cục giận ra ngoài.

“Mình không cố gắng bênh vực những gì thầy Dumbledore viết,” Hermione nói. “Tất cả đồ rác rưởi 'quyền thống trị' ấy, chỉ là lặp lại khẩu hiệu 'Pháp Thuật là Quyền Lực' mà thôi. Nhưng Harry à, lúc đó mẹ của thầy vừa mới mất, thầy bị kẹt ở nhà một mình...”

“Một mình hả? Ông đâu có một mình! Ông có em trai, em gái để bầu bạn, cô em gái á phù thủy mà ông tiếp tục nhốt...”

“Mình không tin chuyện đó,” Hermione nói. Cô bé cũng đứng dậy. “Cho dù cô gái đó có bị gì đi nữa, mình cũng không tin cô ta là một á phù thủy. Thầy Dumbledore mà tụi mình biết không bao giờ, không bao giờ cho phép...”

“Thầy Dumbledore mà tụi mình tưởng là tụi mình biết không muốn chế ngự dân Muggle bằng vũ lực!” Harry hét lên, giọng của nó vang vọng qua những đỉnh đồi trống trải, và nhiều con quạ bỗng vọt lên không, kêu quàng quạc và bay theo hình xoắn ốc trên nền trời ngà ngà sáng.

“Thầy đã thay đổi, Harry à, thầy đã thay đổi mà! Chuyện đơn giản vậy thôi! Có thể thầy đã từng tin những điều đó khi thầy mười bảy tuổi, nhưng toàn bộ quãng đời còn lại của thầy đã được cống hiến cho cuộc chiến chống lại Nghệ thuật Hắc ám! Thầy Dumbledore là người đã ngăn chặn Grindelwald, là người luôn luôn ủng hộ sự bảo vệ dân Muggle và quyền lợi của phù thủy gốc Muggle, là người đã chiến đấu chống Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó ngay từ đầu, và là người đã chết trong lúc tìm cách tiêu diệt hắn!”

Cuốn sách của Rita nằm trên mặt đất giữa tụi nó, do vậy gương mặt của cụ Albus Dumbledore mỉm cười buồn bã với cả hai đứa tụi nó.

“Harry à, mình xin lỗi, nhưng mình nghĩ lý do thực sự khiến bồ tức giận chẳng qua là vì thầy Dumbledore đã không tự thầy nói cho bồ nghe những điều này.”

“Có lẽ!” Harry rống lên, và nó quăng hai tay lên ôm lấy đầu, khó mà biết là nó đang cố gắng kiềm giữ cơn phẫn nộ của nó hay để bảo vệ chính nó dưới sức nặng của sự vỡ mộng.

“Hermione, thử nghĩ coi những điều mà ông ta đòi hỏi nơi mình! Liều mạng mày đi, Harry! Và liều nữa! Và liều nữa! Và đừng mong tao giải thích gì hết, chỉ cần bịt mắt mà tin tao, tin rằng tao biết tao đang làm gì, tin tao cho dù tao không tin mày! Không bao giờ nói hết sự thật! Không bao giờ!”

Giọng nó vỡ ra vì uất nghẹn, hai đứa nó đứng đó nhìn nhau trong cảnh trắng xóa và trống vắng, và Harry cảm thấy tội nó cũng tầm thường như côn trùng dưới bầu trời bao la kia.

“Thầy thương bồ mà,” Hermione thì thầm. “Mình biết thầy thương bồ.”

Harry buông thõng hai tay.

“Mình không biết ai là người được ổng thương, Hermione à, nhưng chưa bao giờ người đó là mình. Cái đồng hồ độn mà ổng giao lại cho mình không phải là tình thương. Ổng chia sẻ suy nghĩ của ổng với Grindelwald nhiều quá cha những gì ổng chia sẻ với mình.”

Harry lượm lên cây đũa phép của Hermione mà nó đã làm rớt xuống tuyết, rồi ngồi xuống ngay lối vào lều.

“Cám ơn về chén trà nhé. Mình sẽ gác hết phiên. Bồ trở vô trong lều cho ấm đi.”

Hermione ngập ngừng, nhưng rồi nhận ra Harry đuổi mình. Cô bé lượm cuốn sách lên và rồi quay lại, đi ngang Harry để vào trong lều, nhưng khi đi qua như thế, cô bé đưa tay xoa nhẹ đầu Harry. Harry nhắm mắt lại khi Hermione chạm vào nó, và nó căm ghét chính mình vì đã ước ao điều mà Hermione nói là đúng: rằng nó thực sự được thầy Dumbledore thương yêu.

Chương Mười Chín

Con hươu bạc

Khi Hermione ra khỏi phiên gác vào lúc nửa đêm thì tuyết đang rơi. Những giấc mơ của Harry rối rắm, lộn xộn: con

mãng xà Nagini cứ len lỏi vào chiêm bao khi ẩn khi hiện, lúc đầu xuyên qua một cái nhẵn to tướng nứt nẻ, rồi quanh một vòng hoa Giáng sinh.

Nó thức giấc hoài, hốt hoảng, định ninh ai đó đã gọi tên nó từ xa xa, tưởng tượng tiếng gió cuốn quanh lều là tiếng chân người hay tiếng nói chuyện.

Cuối cùng nó thức dậy trong bóng tối và đến ngồi bên cạnh Hermione, cô bé ngồi co ro ở cửa lều đọc *Một Lịch Sử Pháp Thuật* nhờ ánh sáng của cây đũa phép. Tuyết rơi dày đặc, và Hermione nhẹ nhõm hoan nghênh đề nghị thu dọn đồ đạc để lên đường của Harry.

“Tụi mình sẽ đi tới chỗ nào kín đáo hơn,” Hermione tán đồng, rùng mình khi mặc thêm cái áo thun ấm bên ngoài bộ đồ ngủ. “Mình cứ nghĩ là mình nghe được tiếng ai đó đi lại bên ngoài. Mình thậm chí còn nghĩ là có thấy ai đó một hai lần.”

Harry khựng lại giữa chừng động tác chui đầu vào áo ấm và liếc nhìn cái Kiếng Mách lẻo nằm im re bất động trên bàn.

“Mình chắc là mình chỉ tưởng tượng ra thôi,” Hermione nói, tỏ vẻ lo lắng. “Tuyết trong bóng tối, cái đó đánh lừa con mắt người ta... Nhưng có lẽ tụi mình nên Độn thổ dưới tấm Áo khoác Tàng hình, để phòng xa hén?”

Nửa giờ sau, lều đã xếp gọn, Harry đeo cái Trường Sinh Linh Giá, và Hermione nắm chặt cái túi xách hột cườm, cả hai Độn thổ. Cái chạt chội như thường lệ lại nhấn chìm tụi nó; chân của Harry thôi tiếp xúc với mặt đất đầy tuyết, rồi chạm mạnh vào thứ gì đó có cảm giác như mặt đất đông cứng phủ đầy lá.

“Tụi mình đang ở đâu đây?” Nó hỏi, sẫm soi nhìn quanh đám cây mơn mớn trong khi Hermione mở cái túi xách hột cườm và bắt đầu lôi ra mấy cái cốc lều.

“Rừng Dean,” cô bé nói, “có lần mình đi cắm trại ở đây với ba má mình.”

Ở đây tuyết cũng phủ trên những rặng cây chung quanh và lạnh buốt, nhưng ít nhất tụi nó còn được che chắn khỏi những

ngọn gió lửa. Tụi nó ngồi trong lều gần như hết ngày, co ro sưởi ấm bên ngọn lửa xanh sáng tiện lợi mà Hermione rất thạo chế tạo ra, và ngọn lửa có thể được hốt gọn rồi mang theo trong một cái hũ. Harry có cảm giác như đang hồi phục sau một cơn bệnh nặng nhưng chớp nhoáng, cái cảm giác ấy lại càng được tăng thêm vì sự chăm sóc của Hermione... Buổi trưa hôm đó những bông tuyết mới bay la đà xuống chỗ tụi nó, khiến cho ngay cả khoảng đất được che chắn của tụi nó cũng được phết một lớp tuyết mỏng như rắc bột.

Sau hai đêm thiếu ngủ, giác quan của Harry dường như tỉnh táo hơn bình thường. Tụi nó thoát được Thung lũng Godric trong kẽ tóc đường tơ, quá ư mong manh đến nỗi không biết làm sao mà Voldemort lại có vẻ như gần kề hơn, đáng sợ hơn. Khi bóng đêm lại trùm xuống, Harry gạt đi đề nghị thức gác của Hermione và bảo cô bé đi ngủ.

Harry dọn một cái nệm cũ tới cửa lều và ngồi xuống, mặc trên người tất cả đồ ấm mà nó có, nhưng cho dù vậy, nó vẫn run. Bóng tối càng thêm dày đặc theo từng tiếng đồng hồ trôi qua cho đến khi hầu như không thể xuyên qua được. Nó sắp lấy tấm Bản đồ Đạo tặc ra để ngấm cái chấm của Ginny một lát, thì chợt nhớ ra bây giờ đang là mùa nghỉ lễ Giáng sinh và cô bé hẳn là đã trở về Hang Sốc.

Mọi động đậy còn con đường như đều được phóng đại lên trong cái mênh mông của khu rừng. Harry vẫn biết rừng ắt phải đầy sinh vật, nhưng nó cầu mong tất cả bọn chúng cứ nằm im và nín lặng để nó có thể tách biệt được những trò nhảy nhót nhộn nhạo và lảng vảng vô tư của chúng với những tiếng động có thể để lộ ra những hoạt động đầy tai họa khác. Nó nhớ lại âm thanh của một tấm áo choàng lướt trên đám lá mục cách đây nhiều năm, và ngay lập tức nó nghĩ nó lại nghe thấy âm thanh đó trước khi tự giữ bỏ âm thanh đó trong đầu. Bùa chú bảo vệ của tụi nó đã có hiệu lực suốt mấy tuần lễ; có lý do gì để bị giải trừ lúc này chứ? Vậy mà nó vẫn không thể gạt đi cái cảm giác có gì đó khác lạ trong đêm nay.

Nhiều lần nó bật thẳng người dậy, cổ nhức mỏi vì đã ngủ gục, ngoẹo mình dựa vào vách lều trong tư thế kỳ cục. Đêm đã tối tới độ đen mướt như nhung khiến cho nó có thể lơ lửng trong cõi mập mờ giữa Độn thổ và Hiện hình. Nó vừa đưa một bàn tay ra trước mặt để coi còn có thể phân biệt được mấy ngón tay không thì sự việc xảy ra.

Một ánh sáng bạc rực rỡ hiện ra ngay trước mặt nó, di chuyển qua rừng cây. Bất chấp nguồn sáng là gì, ánh sáng di chuyển không tiếng động. Ánh sáng dường như lướt về phía nó.

Nó đứng bật dậy, giọng nói đông cứng trong cổ họng, tay nó giơ cao cây đũa phép của Hermione. Nó nheo mắt lại khi ánh sáng trở nên chói lòa, cây cối quanh nó trở nên đen ngòm vì sự tương phản, và cái vật đó vẫn đang tiến đến gần hơn...

Và rồi nguồn sáng bước ra từ đằng sau một cây sồi. Đó là một con hươu cái màu trắng bạc, sáng như trăng và chói lòa, đang khẽ khàng bước đi trên mặt đất, êm như ru, và không để lại dấu chân trên lớp tuyết mỏng tang. Con hươu đi về phía Harry, ngẩng cao cái đầu xinh đẹp với đôi mắt to lông mi dài.

Harry ngó chằm chằm vào sinh vật đó, hết sức kinh ngạc, không phải vì sự lạ lùng của con hươu, mà vì sự quen thuộc không sao giải thích được. Nó có cảm giác như nó đã có lúc mong chờ con vật đến, nhưng rồi quên bống đi, cho đến lúc này đây, hai bên mới được dàn xếp để gặp gỡ. Ý muốn hét gọi Hermione, mới đó còn thôi thúc mãnh liệt, giờ tan biến đâu mất. Nó biết, nó dám đánh cược bằng cả mạng sống, rằng con vật đó đến đây là vì nó, và chỉ mình nó mà thôi.

Hai bên đăm đăm nhìn nhau một lúc lâu thật lâu và rồi con hươu quay mình bỏ đi.

“Đừng,” Harry kêu lên, giọng khàn vỡ vì ít được dùng tới. “Trở lại đi!”

Con hươu tiếp tục thận trọng bước vô rừng cây, và chẳng mấy chốc ánh sáng rực rỡ của con vật bị những thân cây đen dày án bóng thành những vệt tối sáng. Harry ngập ngừng

trong một giây run rẩy. Tính cẩn trọng thì thầm rằng đó có thể là một trò bịp, một mồi nhử, một cái bẫy. Nhưng linh tính, cái linh tính đang áp đảo, bảo nó đây không phải là Pháp thuật Hắc ám. Nó bèn chạy đuổi theo.

Tuyết nghiền dưới chân nó, nhưng con hươu không gây nên một tiếng động nào khi băng qua rừng cây, bởi vì con vật chẳng qua chỉ là ánh sáng. Con hươu dẫn Harry đi càng lúc càng vào sâu trong rừng, và Harry đi thật nhanh, tin là khi dừng bước, con hươu sẽ cho nó đến gần một cách đường hoàng. Và rồi con vật sẽ nói, và tiếng nói sẽ bảo cho nó biết điều mà nó cần biết.

Cuối cùng, con hươu ngừng lại. Con vật ngoảnh cái đầu xinh đẹp về phía Harry một lần nữa, và Harry phóng chạy tới, trong đầu bùng cháy một câu hỏi, nhưng ngay lúc nó hé môi để hỏi, con hươu biến mất.

Mặc dù bóng tối đã nuốt chửng con hươu, hình ảnh chói rục của con vật vẫn còn in dấu trên võng mạc Harry làm nó nhòa mắt, cứ bùng sáng mỗi khi nó hạ mí mắt, khiến nó lạc mất phương hướng. Giờ thì nỗi sợ ủa tới: này giờ sự hiện hữu của con hươu làm nó thấy an toàn.

“Thắp sáng!” Harry thì thầm, và đầu cây đuă phép sáng lên.

Hình bóng con hươu biến mất dần theo những cái chớp mắt khi nó đứng đó, lắng nghe tiếng động của rừng, tiếng cành cây nhỏ gãy răng rắc, tiếng gió cuốn tuyết lao xao. Nó có sắp bị tấn công không? Có phải con hươu đã dụ dỗ nó vào một cuộc phục kích không? Có phải nó tưởng tượng ra không, rằng có ai đó đang đứng ở ngoài tầm soi sáng của cây đuă phép quan sát nó?

Nó giơ cây đuă phép cao hơn. Không ai xông vào nó, không có ánh chớp sáng xanh lè nào phóng ra từ sau một thân cây. Vậy thì con hươu dẫn nó tới đây để làm gì?

Có cái gì đó lóe lên trong ánh sáng của cây đuă phép, và Harry quay phắt lại, nhưng chẳng có gì ngoài một cái hồ nhỏ

đóng băng, mặt băng nứt nẻ lấp lánh khi nó giơ cây đũa phép cao hơn để xem xét.

Nó thận trọng tiến tới gần hơn và nhìn xuống. Mặt băng phản chiếu cái bóng méo mó của nó và ánh sáng cây đũa phép, nhưng sâu dưới lớp băng xám đục dày cui có cái gì đó cũng lấp lánh sáng. Một cái thập giá lớn...

Tim nó nhảy thót lên tận họng: nó sụm quỳ xuống bên bờ hồ và chúc cây đũa phép thành một góc để cho ánh sáng soi được tối đa đến tận đáy hồ. Một tia sáng lấp lánh phát ra từ viên hồng... Đó chính là thanh gươm trên chuôi có đính hồng ngọc – Thanh gươm của Gryffindor đang nằm dưới đáy hồ trong rừng.

Suýt nín thở, Harry ngó tròn tròn xuống thanh gươm. Sao lại có thể như vậy? Sao thanh gươm lại có thể nằm dưới đáy hồ trong rừng, gần sát chỗ tụi nó cắm trại như vậy? Phải chăng một pháp thuật bí ẩn đã hút Hermione đến địa điểm này, hay con hươu, mà Harry coi như một Thần Hộ mệnh, là một loại thần bảo vệ cái hồ? Hay thanh gươm đã được đặt xuống hồ sau khi tụi nó tới đây, đúng ra là bởi vì tụi nó đã tới đây? Trong trường hợp này thì kẻ muốn trao thanh gươm lại cho Harry đang ở đâu? Một lần nữa Harry hướng cây đũa phép về phía đám cây cối và bụi rậm chung quanh, tìm kiếm một bóng người, một ánh mắt lóe lên, nhưng nó chẳng thấy ai ở đó hết. Chẳng nào cũng vậy, một tí sợ hãi thêm vào chỉ khiến niềm vui của nó lên men khi nó quay sự chú ý lại thanh gươm nằm nghỉ dưới đáy hồ đóng băng.

Nó chĩa cây đũa phép vào cái hình thù óng ánh bạc và lấp lánh, "*Gươm, lại đây!*"

Thanh gươm không nhúc nhích. Nó cũng không trông mong điều đó lắm. Nếu dễ ợt như vậy thì thanh gươm cứ việc nằm trên mặt đất cho nó lợm lên, chứ nằm chi dưới đáy hồ đóng băng. Nó bắt đầu đi vòng quanh hồ băng, nghiền ngẫm về cái lần trước đây thanh gươm tự nguyện đặt vào tay nó. Lúc đó nó lâm vào tình huống nguy kịch, và nó đã cầu cứu.

“Cứu,” nó lẩm nhẩm, nhưng thanh gươm vẫn nằm dưới đáy hồ, đứng đưng, bất động.

Harry tự hỏi (và lại đi tiếp), cụ Dumbledore đã nói gì với nó khi nó thu được thanh gươm lần trước? *Chỉ một học sinh nhà Gryffindor chân chính mới có thể rút được thanh gươm đó ra khỏi cái nón.* Và những phẩm chất nào xác định một học sinh nhà Gryffindor? Một giọng nói nhỏ bên trong đầu Harry trả lời nó: *Tinh thần dũng cảm và nghĩa hiệp làm nổi bật học sinh nhà Gryffindor.*

Harry ngừng bước và thở một hơi dài thượt, hơi thở bốc khói của nó biến mất nhanh chóng trong làn khí lạnh cồng. Nó biết nó phải làm gì. Nếu nó thành thật với chính mình, thì ngay khi nhận ra thanh gươm qua lớp băng, nó đã phải nghĩ rằng chỉ còn nước dùng đến cách này.

Nó liếc nhìn khắp rừng cây chung quanh một lần nữa, nhưng giờ đã yên tâm là sẽ không có ai tấn công nó. Ai đó muốn tấn công thì đã có thừa cơ hội khi nó đi một mình qua khu rừng, và có khối cơ hội khi nó xem xét cái hồ. Lý do duy nhất để trì hoãn ở thời điểm này là bởi vì cái viễn cảnh thấy ngay trước mắt quá ư ngao ngán.

Harry bắt đầu lóng ngóng cởi ra nhiều lớp áo quần nó đang mặc. Nó rầu rĩ nghĩ, tinh thần “nghĩa hiệp” can dự chỗ nào trong chuyện này, nó không hoàn toàn biết chắc, trừ khi cái việc nó đã không kêu Hermione làm chuyện này thay cho nó cũng được tính là hào hiệp.

Một con cú rúc lên ở đâu đó khi nó cởi đồ ra, và nó nghĩ đến con Hedwig với một nỗi đau day dứt. Giờ đây nó đang run lập cập, răng đánh bồ cập dễ sợ, vậy mà nó vẫn cởi tiếp cho đến cuối cùng chỉ còn mặc cái quần lót đứng chân trần trên tuyết. Nó đặt cái túi bùa đựng cây đũa phép của nó, lá thư của má nó, mảnh gương vỡ của chú Sirius, và trái banh Snitch cũ lên trên đồng quần áo, rồi chìa cây đũa phép của Hermione vào mặt băng.

“*Tách ra!*”

Mặt băng nứt ra tạo một tiếng vang như một phát đạn bắn trong im ắng. Mặt hồ bề rạn và những tảng băng nhấp nhô trên khối nước gợn sóng. Theo đánh giá của Harry thì hồ không sâu, nhưng để thu hồi thanh gươm thì nó sẽ phải lặn hẳn xuống đáy.

Toan tính công việc trước cũng chẳng làm cho công việc dễ hơn hay nước ấm hơn. Nó bước tới mép hồ và đặt cây đuá phép vẫn còn thấp sáng trên mặt đất. Sau đó, cố gắng không hình dung xem mình sắp bị lạnh hơn bao nhiêu hay sẽ rùng mình dữ dội đến cỡ nào, nó nhảy ùm xuống.

Mọi lỗ chân lông của nó đều kêu gào phản đối. Không khí trong phổi nó dường như đông cứng khi nó lặn xuống nước đóng băng tới ngang vai. Nó hầu như không thở được: nó run dữ dội tới nỗi nước vỗ sóng sánh trào cả mép hồ, nó dò tìm lưỡi gươm bằng bàn chân tê cóng. Nó chỉ muốn lặn xuống một lần thôi.

Harry ngần ngừ hết giây này tới giây kia trước khi thụp hẳn xuống nước, cứ há miệng hớp hơi rồi run lập cập, cho tới khi tự nhủ là phải làm thôi, nó thu hết can đảm và lặn xuống.

Cái lạnh cực kỳ tàn khốc: cơn lạnh hành nó không khác gì lửa. Chính cái đầu dường như đã đóng băng ngay khi nó thụp đầu xuống làn nước tối thui, nhắm hướng đáy hồ và vói tay ra, dò tìm thanh gươm. Ngón tay nó siết quanh chuôi gươm; nó rút thanh gươm lên.

Bỗng nhiên có cái gì đó siết chặt quanh cổ nó. Nó tưởng là cỏ nước, mặc dù khi lặn xuống nó chẳng bị cái gì va quẹt hết, và nó đưa tay lên gạt cỏ ra để thoát thân. Nhưng không phải cỏ. Sợi dây chuyền đeo cái Trường Sinh Linh Giá đã thắt chặt lại và đang từ từ làm nghẹt khí quản nó.

Harry vùng vẫy điên cuồng, cố gắng trôi lên trên mặt nước, nhưng nó lại tông mình vô thành hồ băng đá. Đau điếng, ngộp thở, nó quờ quạng mò tìm sợi dây chuyền đang siết cổ nó, ngón tay đông cứng của nó không thể nào nới lỏng sợi dây ra, và giờ đây những đốm sáng li ti bắt đầu nổ ra bên trong đầu nó, và nó sắp chết đuối, chẳng còn lại gì nữa, nó

chẳng thể làm được gì nữa, và cánh tay ôm quanh ngực nó đây hẳn là của Tử Thần...

Nghệt thở và ói ộc, ướt nhem và lạnh chưa từng thấy, nó tỉnh lại, mặt úp xuống tuyết. Đầu đó, sát một bên, một người khác đang thở hổn hển, ho sặc sụa và loạng choạng vòng quanh. Hermione đã lại đến, như đã đến khi con mãng xà tấn công... nhưng nghe không có vẻ gì giống Hermione cả, không phải Hermione với những tiếng ho khùng khục đó, càng không phải nếu xét theo tiếng bước chân nặng nề...

Harry không còn sức đâu để ngóc đầu lên và nhận dạng kẻ cứu mạng mình. Nó chỉ có thể giơ một bàn tay run rẩy lên cổ họng và sờ vào chỗ cái mặt dây chuyền đã cắt sâu vào da thịt nó. Cái vật đó không còn nữa. Ai đó đã cắt sợi dây chuyền giải thoát nó. Bỗng vang lên một giọng nói hổn hển ngay phía trên đầu nó.

“Bồ... bị... *tâm... thần* hả?”

Không gì có thể khiến Harry đủ sức bật dậy như cơn chấn động khi nghe giọng nói đó. Nó lão đảo đứng lên, run như cây sậy. Ngay trước mặt nó, anh chàng Ron đứng đó, quần áo còn mặc đầy đủ trên người nhưng ướt tới tận da, tóc bết đầy mặt, một tay cầm thanh gươm Gryffindor và một tay cầm cái Trường Sinh Linh Giá lủng lẳng ở đầu sợi dây chuyền bị cắt đứt.

“Mắc cái *quỷ* gì mà bồ không tháo cái đồ đó ra trước khi lặn xuống chứ?” Ron thở hào hển, giơ lên cái Trường Sinh Linh Giá đang đưa tới đưa lui ở đầu sợi dây bị cắt cụt như nhái trò thôi miên.

Harry không thể trả lời. Con hươu bạc chẳng là gì, chẳng là cái gì cả nếu so với sự xuất hiện của Ron, nó không sao tin nổi. Rùng mình vì lạnh, nó chụp vội lấy đồng quần áo vẫn còn nằm trên mép nước và bắt đầu mặc vào. Trong khi tròng hết cái áo ấm này đến cái áo ấm khác qua đầu, Harry ngó Ron lom lom, nửa lo Ron sẽ biến mất bất kỳ lúc nào nó rời mắt khỏi thằng bạn, nhưng đây chắc phải là Ron thật rồi: anh chàng vừa mới lặn xuống hồ để cứu mạng Harry mà.

“Có phải là... bồ không?” Cuối cùng Harry nói, rằng đánh bò cạp, giọng yếu hơn bình thường vì vừa mới bị thất hợng.

“Ờ, phải,” Ron nói, tỏ vẻ hơi ngượng nghịu.

“Bồ... tạo ra con hươu cái bạc đó?”

“Cái gì? Không, đương nhiên là không! Mình tưởng bồ làm chuyện đó chứ!”

“Thần Hộ mệnh của mình là một con hươu đực.”

“Ờ há. Mình cũng nghĩ là trông nó khang khác. Không có sừng.”

Harry đeo cái túi bùa của bác Hagrid vào cổ, tròng nốt cái áo ấm cuối cùng vào người, cúi xuống lượm cây đũa phép của Hermione lên, và lại đối diện với Ron.

“Làm sao bồ đến được đây?”

Dường như Ron đã hy vọng cái lúc này nếu có xảy ra thì để khoan khoan đã.

“Ờ, mình... bồ hiểu đó... mình trở lại. Nếu...” nó đằng hắng. “Bồ biết. Bồ còn cần đến mình mà.”

Im lặng một lúc, đề tài Ron bỏ đi dường như nổi lên như một bức tường giữa hai đứa trong thời gian im lặng đó. Nhưng Ron đã ở đây rồi. Nó đã quay lại. Nó còn vừa cứu mạng Harry.

Ron ngó xuống hai bàn tay. Nó có vẻ ngạc nhiên một thoáng khi thấy những thứ nó đang cầm.

“Ờ phải, mình lấy nó lên,” nó nói, hơi bị thừa, giơ thanh gươm lên cho Harry kiểm tra. “Lý do bồ nhảy xuống đó, đúng không?”

“Ừ,” Harry nói, “nhưng mình không hiểu. Làm sao bồ tới được đây? Làm cách nào bồ kiếm ra tụi này?”

“Chuyện dài lắm,” Ron nói. “Mình đã kiếm mấy bồ suốt mấy tiếng đồng hồ, khu rừng này rộng thiệt hén? Và mình vừa mới nghĩ mình nên ngủ nhờ dưới một cái cây nào đó và chờ trời sáng thì thấy con hươu đó đi đến và bồ đi theo sau.”

“Bồ không thấy ai khác nữa sao?”

“Không.” Ron nói. “Mình...”

Nhưng nó ngập ngừng, liếc về phía hai cái cây mọc kề nhau cách đó vài thước.

“Mình nghĩ là mình có thấy cái gì đó di chuyển ở đằng kia, nhưng lúc đó mình đang chạy tới cái hồ, bởi vì bồ đã nhảy xuống đó mà không thấy bồ trôi lên, thành ra mình không quay trở lại để... Ê!”

Harry vội vã chạy được tới nơi Ron chỉ. Hai cây sồi mọc rất gần nhau; có một khoảng trống chỉ vài phân giữa hai thân cây ở chỗ ngang tầm mắt, một nơi lý tưởng để đứng rình mà không bị thấy. Tuy nhiên, mặt đất quanh gốc cây lại không có tuyết, và Harry có thể thấy là chẳng có dấu vết gì của dấu chân. Nó đi trở lại nơi Ron đứng chờ, vẫn còn cầm thanh gươm và cái Trường Sinh Linh Giá.

“Có gì ở đó không?” Ron hỏi.

“Không,” Harry nói.

“Vậy làm sao thanh gươm chui vô được cái hồ đó?”

Cả hai cùng nhìn thanh gươm bạc chạm trở công phu, chuôi gươm nạm hồng ngọc hơi lấp lánh trong ánh sáng cây đũa phép của Hermione.

“Bồ có cho rằng cái này là đồ thiệt không?” Ron hỏi.

“Có một cách để biết, đúng không?” Harry nói.

Cái Trường Sinh Linh Giá vẫn còn đựng đưa trong tay Ron. Cái mặt dây chuyền hơi giật giật. Harry biết cái ở bên trong mặt dây chuyền lại bị kích động. Cái đó đã cảm nhận được sự hiện diện của thanh gươm và đã cố gắng giết Harry chứ không để cho thanh gươm thuộc về Harry. Bây giờ không phải là lúc để thảo luận dài hơi; bây giờ là lúc tiêu hủy cái mặt dây chuyền vĩnh viễn. Harry nhìn quanh, giờ cây đũa phép của Hermione lên cao, và thấy chỗ thích hợp: một tảng đá khá bằng phẳng nằm dưới bóng cây ngô đồng.

“Lại đây,” Harry nói và mở đường đi tới đó, nó phủi tuyết ra khỏi mặt đá, rồi đưa tay lấy cái Trường Sinh Linh Giá. Nhưng khi Ron đưa thanh gươm, Harry lắc đầu.

“Không. Bỏ làm chuyện này thì tốt hơn.”

“Mình hả?” Ron nói, coi bộ kinh ngạc. “Tại sao?”

“Bởi vì bỏ đã lấy thanh gươm ra khỏi hồ. Mình nghĩ bỏ mới là người có nhiệm vụ đó.”

Chẳng phải Harry tỏ ra tử tế hay hào hiệp gì. Cũng chắc chắn như biết con hươu là điềm lành, Harry biết chính Ron phải là người sử dụng thanh gươm. Cụ Dumbledore ít nhất cũng đã dạy Harry đôi điều về một số loại pháp thuật, về sức mạnh không thể lường trước của một số hành vi.

“Mình sẽ mở nó ra,” Harry nói, “và bỏ sẽ đâm nó. Ngay tức thì, được chứ? Bởi vì cái gì đó ở bên trong sẽ xông ra chiến đấu. Một tẹo của Riddle trong cuốn nhật ký hồi đó cũng đã toan giết mình.”

“Bỏ sẽ mở nó ra bằng cách nào?” Ron hỏi. Nó có vẻ hãi hùng.

“Mình sẽ bảo nó mở ra, dùng Xà ngữ,” Harry nói. Câu trả lời đã chực sẵn ở môi nó đến nỗi nó nghĩ là nó vốn luôn biết cách đó, sâu trong tiềm thức: có lẽ vụ đụng độ mới đây với Nagini đã khiến nó nhận ra điều đó. Nó nhìn cái chữ S ngoằn ngoèo, nằm những viên đá xanh biếc lấp lánh: thật dễ nhận ra đó là một con rắn nhỏ xíu cuộn tròn trên mặt đá lạnh.

“Đừng!” Ron nói. “Đừng, đừng mở nó ra! Mình nói thiệt tình!”

“Sao lại không?” Harry hỏi. “Tụi mình hãy diệt cho xong cái đồ quỷ này, mấy tháng trời rồi...”

“Mình không thể, Harry à, nghiêm túc đó... bỏ làm đi...”

“Nhưng tại sao?”

“Bởi vì cái đó ảnh hưởng xấu đến mình!” Ron nói, vừa lùi xa khỏi cái mặt dây chuyền đặt trên mặt đá. “Mình không xử được nó! Mình không kiểm soát được, Harry à, để phân bua cách cư xử vừa rồi của mình, nhưng nó ảnh hưởng đến mình tồi tệ hơn nó ảnh hưởng đến bỏ và Hermione, nó đã khiến mình nghĩ đến những thứ... nói chung, là những thứ mình đã nghĩ, nó làm cho mọi thứ tồi tệ thêm. Mình không giải thích được,

nhưng khi mình cởi nó ra thì đầu óc mình sáng suốt trở lại, và nếu phải đeo lại cái đồ ôn dịch đó... Mình không thể làm chuyện này đâu, Harry.”

Ron đã lùi lại, lắc đầu, thanh gươm kéo lê bên cạnh.

“Bồ làm được mà,” Harry nói. “Bồ làm được! Bồ vừa mới lấy thanh gươm, mình biết bồ là kẻ được giao nhiệm vụ sử dụng nó. Bồ làm ơn diệt nó đi, Ron!”

Cái tên Ron vang lên dường như có tác dụng của một chất kích thích. Ron nuốt nước miếng, sau đó tiến về phía tảng đá, vẫn thở phì phì bằng mũi. Giọng nó khàn khàn:

“Cho mình biết lúc nào nghe.”

“Đếm đến ba,” Harry nói, ngó xuống cái mặt dây chuyền và neho mắt lại, tập trung vào chữ S, hình dung ra một con rắn, trong khi cái vật bên trong mặt dây chuyền kêu lạch cạch như một con gián bị mắc bẫy. Nếu vết cứa quanh cổ Harry mà không còn rất bóng thì thiệt dễ mủi lòng.

“Một... hai... ba... *mở ra.*”

Tiếng cuối cùng phát ra như một tiếng huýt gió và gầm ghè, và cái nắp bằng vàng của mặt dây chuyền mở bung ra kèm theo một tiếng cách nhỏ nhỏ. Đằng sau cả hai khoang kiếng là một con mắt sống đang chớp chớp, đen và đẹp như mắt của Tom Riddle vốn có trước khi hấn biến chúng ra màu đỏ với con người có vạch đứng.

“Đâm!” Harry nói, tay giữ chặt cái mặt dây chuyền trên tảng đá.

Ron giơ thanh gươm lên trong hai bàn tay run lẩy bẩy: mũi kiếm đứng đưa bên trên con mắt đảo điên hoảng loạn, và Harry dốc hết sức mình ghì chặt cái mặt dây chuyền, tưởng tượng máu phun ra từ những cái khoang trống rỗng.

Một giọng nói rít lên từ cái Trường Sinh Linh Giá:

“Tao đã nhìn thấy trái tim mày, và nó là trái tim tao.”

“Đừng nghe lời nó!” Harry gằn giọng nói. “Đâm nó!”

“Tao đã thấy những giấc mơ của mày, Ronald Weasley à, và tao đã thấy nỗi sợ của mày. Tất cả khát vọng của mày đều có thể thực hiện, nhưng tất cả những điều mày sợ cũng có thể...”

“Đâm!” Harry hét, giọng nó vang vọng ra khỏi rặng cây chung quanh, mũi gươm run lên, và Ron ngó chăm chặp xuống con mắt của Riddle.

“Luôn luôn là kẻ ít được má cứng nhất, vì bà ước mong một đứa con gái... bây giờ lại ít được cô bạn gái yêu nhất, vì cô ta chọn thằng bạn của mày... Luôn luôn là đồ hạng hai, mãi mãi bị án bóng...”

“Ron, đâm nó ngay!” Harry gào lên: nó có thể cảm thấy cái mặt dây chuyền rung lên trong tay nó và nó sợ chuyện sắp xảy ra. Ron giờ thanh gươm cao hơn, và khi nó làm vậy, con mắt của Riddle lóe lên đỏ rực.

Bên ngoài hai khoang của cái mặt dây chuyền, bên ngoài hai con mắt, bỗng nở ra hai cái bong bóng dị hợm, hai cái đầu của Harry và Hermione, méo mó quái đản.

Ron rú lên trong nỗi kinh hoàng và thụt lùi khi những hình thù đó nở ra từ cái mặt dây chuyền, trước là ngực, rồi đến eo, sau đó là chân cẳng, cho đến khi những hình nhân đó đứng bên cạnh nhau trong cái mặt dây chuyền như hai cây có chung một gốc, đu đưa trước mặt Ron và Harry thật. Harry đã phải rút ngón tay ra khỏi cái mặt dây chuyền khi cái vật đó bỗng phát nóng rực lên, bỏng rẫy.

“Ron!” Harry hét, nhưng cái hình nhân Riddle–Harry giờ đây nói bằng giọng của Voldemort và Ron thì ngó trân trân vào mặt hắn, bị mê hoặc.

“Tại sao quay lại hả? Không có mày tụi tao khỏe hơn, không có mày tụi tao vui hơn, tụi tao mừng là vắng mặt mày... Tụi tao cười giễu sự ngu ngốc của mày, sự hèn nhát của mày, sự bé cái lằm của mày...”

“Bé cái lằm!” Hình nhân Riddle–Hermione nhái theo, cô ả này đẹp hơn nhưng cũng gớm ghiếc hơn Hermione thật: ả lắc lư, cười hình hích trước mặt Ron, anh chàng này trông khiếp đảm

nhưng đứng trên mình, thanh gươm buông thõng bên cạnh. *“Ai có thể nhìn mày, ai mà thèm nhìn mày nào, bên cạnh Harry Potter hả? Mày đã làm nên tích sự gì so với Kẻ Được Chọn hả? Mày là cái thá gì so với Kẻ Sống Sót hả?”*

“Ron, đâm nó! ĐÂM NÓ!” Harry gào lên, nhưng Ron không nhúc nhích. Mắt nó mở lớn, phản chiếu cái bóng của Riddle–Harry và Riddle–Hermione, tóc của hai hình nhân đó xoắn bốc lên như lửa, mắt chúng đỏ rực, giọng chúng đồng cất cao trong một bản song ca ác độc.

“Má mày thú nhận,” Riddle–Harry trêu ghẹo và Riddle–Hermione chế nhạo, *“rằng bà muốn có đứa con như tao hơn, bà sung sướng đánh đổi...”*

“Ai mà chẳng thích anh ấy hơn, người phụ nữ nào lại muốn có mày, mày chỉ là cái cóc khô, cóc khô, cóc khô so với anh ấy,” Riddle–Hermione ngâm nga, và cô ả vươn dài ra như một con rắn rồi tự quấn mình quanh Riddle–Harry, cuộn nó trong vòng ôm thật sát: môi chúng gặp nhau.

Trên mặt đất trước mặt chúng, gương mặt Ron hằm hằm giận dữ. Nó giơ cao thanh gươm, hai cánh tay run lật bật.

“Làm đi, Ron!” Harry gào.

Ron nhìn về phía Harry, và Harry tưởng đâu nó thấy thoáng vết đỏ khè trong mắt Ron.

“Ron...?”

Thanh gươm nháng lên, cắm phập xuống: Harry nhào người ra xa, một tiếng choảng của kim loại va chạm mạnh vang lên, một tiếng rú kéo dài. Harry xoay người lại, trượt chân trên tuyết, cây đũa phép chĩa ra sẵn sàng tự vệ, nhưng chẳng có gì phải chiến đấu cả.

Bản sao quái dị của nó và Hermione đã biến mất: chỉ còn lại Ron đứng đó với thanh gươm cầm lỏng lẻo trong tay, mắt ngó xuống tàn tích tanh bành của cái mặt dây chuyền trên tảng đá phẳng.

Harry chậm rãi bước về phía Ron, không biết nói gì hay làm gì. Ron đang thở nặng nhọc: mắt nó không còn đỏ nữa, mà

xanh lại màu xanh vốn có: hai mắt nó cũng ướt nhòe.

Harry cúi xuống, giả đồ như không thấy, và lượm lên cái Trường Sinh Linh Giá đã bể. Ron đã đâm nát lớp kiếng trong cả hai khoang: con mắt của Riddle đã biến mất, lớp lụa lót trong khoang bị hoen ố và bốc khói nhè nhẹ. Cái vật sống trong Trường Sinh Linh Giá đã tan đi; hành động cuối cùng của vật đó là hành hạ Ron. Thanh gươm kêu choang một tiếng khi Ron buông rơi. Ron khụy chân quỳ xuống, hai tay bưng đầu. Nó đang run lập cập, nhưng Harry nhận thấy, đó không phải vì lạnh. Harry nhét cái Trường Sinh Linh Giá bể vô túi áo, quỳ xuống bên cạnh Ron và thận trọng đặt một bàn tay lên vai Ron. Nó coi việc Ron không hất tay nó ra là một dấu hiệu tốt.

“Sau khi bồ đi rồi,” nó nhỏ giọng nói, mừng là gương mặt Ron được che khuất, “Hermione khóc cả một tuần lễ. Có lẽ lâu hơn, chỉ có điều bạn ấy không để cho mình thấy. Có rất nhiều đêm tối này thậm chí không hề nói gì với nhau. Bồ đi rồi...”

Nó không thể nói hết câu. Bây giờ có Ron ở đây rồi Harry mới nhận ra sự thiếu vắng Ron đã khiến tối nó mất mát biết bao nhiêu.

“Hermione giống như chị mình,” nó nói tiếp. “Mình thương bạn ấy như một người chị và mình nghĩ là Hermione cũng đối xử với mình bằng tình chị em. Xưa nay vẫn luôn vậy. Mình tưởng bồ biết mà.”

Ron không trả lời, nhưng quay mặt khỏi Harry và hỉ mũi sột xoẹt trên tay áo. Harry lại đứng lên và đi tới chỗ cái ba lô to đựng của Ron đang nằm cách đó vài thước, bị quăng đi khi Ron chạy về phía cái hồ để cứu Harry khỏi chết đuối. Nó nhấc cái ba lô lên và đeo vào lưng rồi đi trở lại chỗ Ron, anh chàng này cũng đang lồm cồm đứng dậy khi Harry đi tới gần, hai mắt vẫn còn đỏ nhưng nói chung là đã bình tĩnh.

“Mình xin lỗi,” nó nói giọng nặng chịch. “Mình xin lỗi đã bỏ đi. Mình biết mình là một... một...”

Ron ngó quanh quất trong bóng đêm như thể chờ đợi một từ nào đó đủ tồi để mắng nó sẽ quất xuống đầu.

“Kể như bồ đã đoái công chuộc tội tối nay,” Harry nói. “Thu hồi thanh gươm. Tiêu hủy cái Trường Sinh Linh Giá. Cứu mạng mình.”

“Nói thế làm như mình ngon lắm á,” Ron làu bàu.

“Chưa làm thì mấy chuyện đó lúc nào nghe chả ngon,” Harry nói. “Mình đã cố nói cho bồ hiểu suốt bao nhiêu năm rồi.”

Hai đứa cùng bước tới và ôm chặt lấy nhau, Harry túm chặt cái lưng áo vét vẫn còn đang thốn thức của Ron.

“Và bây giờ,” Harry nói khi hai đứa buông nhau ra, “tụi mình chỉ còn một việc phải làm là tìm lại được cái lều.”

Nhưng không đến nỗi khó khăn cho lắm. Mặc dù chuyển đi xuyên qua khu rừng tối thui với con hươu có vẻ lâu lắc, nhưng với Ron bên cạnh, chuyển trở về dường như ngắn ngủi một cách lạ lùng. Harry háo hức muốn đánh thức Hermione, và nỗi hồi hộp tăng nhanh khi nó bước vô lều, Ron tụt lại phía sau một tí.

Sau hồ nước và khu rừng, căn lều đúng là ấm áp tươi vui, ánh sáng duy nhất là ngọn lửa hình bông chuông xanh vẫn còn bập bùng trong cái chén để trên sàn. Hermione còn ngủ say, cuộn tròn trong mấy tấm mền, và không nhúc nhích cho tới khi Harry gọi tên cô nàng nhiều lần.

“Hermione!”

Hermione trở mình, rồi ngồi dậy ngay, hất tóc ra khỏi gương mặt.

“Có chuyện gì vậy, Harry, bồ có sao không?”

“Không sao, mọi việc tốt lành. Còn hơn cả tốt lành, tuyệt vời luôn. Có ai ở đây nè.”

“Bồ muốn nói gì? Ai...?”

Hermione nhìn thấy Ron đứng đó, tay còn nắm thanh gươm, nước nhều xuống tấm thảm đã sờn chỉ. Harry lúi vào một góc tối, cởi cái ba lô của Ron ra, và cố gắng trộn mình lẫn với tấm vải lều.

Hermione tuột xuống khỏi cái giường và đi về phía Ron như người mộng du, hai mắt nhìn đăm đăm vào gương mặt tái nhợt của Ron. Cô nàng ngừng ngay trước mặt Ron, môi hơi hé ra, mắt mở lớn. Ron nở một nụ cười hy vọng mong manh và hơi đưa cánh tay ra.

Hermione lao người tới trước và bắt đầu ngắt véo mọi chỗ trên người Ron mà cô nàng có thể véo được.

“Ui... ui da... buông ra! Mặc gì mà...? Hermione... UI!”

“Đồ... *mắc toi*... mắc... Ronald... Weasley!”

Cô nàng đệm mỗi từ bằng một cái đấm: Ron vừa lùi lại, vừa đỡ đòn cho cái đầu trong khi Hermione xông tới.

“Sau – mấy – tuần – lễ – mới – chịu – bò – về – đây – mấy – tuần – lễ – trời – ôi, *cây đũa phép của tôi đâu?*”

Trông cô nàng có vẻ như sẵn sàng giành giật cây đũa phép trong tay Harry và Harry liền phản ứng theo bản năng.

“*Che chắn!*”

Tấm chắn vô hình vọt lên chắn giữa Ron và Hermione. Sức bật của tấm chắn đẩy Hermione bật ra sau té xuống sàn. Phun tóc ra khỏi miệng, cô nàng lại đứng lên.

“Hermione!” Harry nói, “Bình tĩnh...”

“Tôi không thềm bình tĩnh!” Cô nàng hét toáng lên. Trước đây chưa bao giờ nó thấy Hermione mất bình tĩnh đến như vậy, có vẻ như đã phát điên. “Đưa trả cây đũa phép cho tôi! *Trả lại nó cho tôi!*”

“Hermione, bồ làm ơn...”

“Khỏi cần dạy tôi hành xử, Harry Potter!” Cô nàng rít lên. “Đừng tài lanh! Trả lại cây đũa phép mau! Còn BỒ!”

Hermione xía xói Ron bằng giọng cáo buộc rùng rợn: như thể cô nàng hô thần chú nguyên rửa, và Harry thông cảm với cái sự Ron phải lùi lại mấy bước liền.

“Tôi đã phải chạy theo anh! Tôi đã phải gọi anh! Tôi đã phải cầu xin anh trở lại!”

“Mình biết!” Ron nói, “Hermione, mình xin lỗi, mình thiệt tình...”

“Ôi, *xin lỗi!*”

Cô nàng cười ré lên giọng lạnh lạnh, không còn tự kiềm chế nữa; Ron nhìn Harry cầu cứu, nhưng Harry chỉ có thể nhăn mặt bó tay.

“Mấy tuần lễ... *mấy tuần lễ trời...* đi biên biệt... rồi về đây nói *xin lỗi* là coi như mọi chuyện êm hết hả?”

“Chứ mình còn biết nói gì nữa?” Ron hét lên, và Harry mừng là Ron đã chống trả.

“Ôi, làm sao tôi biết được!” Hermione tru tréo bằng giọng mỉa mai dễ sợ. “Xóc óc lên coi, Ron, chỉ tốn chừng vài giây chứ mấy...”

“Hermione,” Harry chen vào, nó nhắm đây là lúc hạ hỏa, “nó vừa mới cứu mạng...”

“Tôi cóc cần quan tâm!” Cô nàng gào tướng. “Tôi cóc cần quan tâm nó đã làm gì! Đợi nó mà biết thì tội mình đã *chết ngổm* rồi...”

“Mình biết mấy bồ chưa chết!” Ron rống lên, lần đầu tiên giọng nó nhấn chìm giọng Hermione, và nó sấn tới gần hết mức tấm chắn giữa hai đứa nó. “Tin tức về Harry khắp trên báo *Tiên Tri*, trên đài phát thanh; họ lùng tìm Harry khắp mọi nơi, bao nhiêu là chuyện đồn đại và chuyện khủng điên, mình biết mấy bồ mà chết thì mình sẽ được tin ngay tức thì, mấy bồ không biết cảm giác đó như thế nào đâu...”

“Vậy chứ cảm giác của *anh* thì thế nào hả?”

Giọng rít của cô nàng không còn cao ở cái độ chỉ có bọn dơi là có thể nghe được, mà đã đạt tới cái mức giận dữ điên cuồng đến nổi nín bật luôn; và Ron tranh thủ ngay cơ hội.

“Mình đã muốn quay trở lại ngay cái lúc mình Độn thổ, nhưng mình lại đi trúng ngay một băng Mẹ Mìn, Hermione à, và mình không thể nào đi đâu nữa!”

“Một băng gì?” Harry hỏi, trong khi Hermione ngồi phịch xuống một cái ghế, tay chân khoanh lại cứng ngắc đến nỗi cô

nàng rất có thể phải tốn nhiều năm mới hòng gỡ ra được.

“Mẹ mìn,” Ron nói. “Chúng ở khắp mọi nơi – những bằng côn đồ tìm cách kiếm vàng bằng cách lừa bắt phù thủy gốc Muggle và những người phản bội huyết thống, Bộ Pháp thuật đang thưởng cho mỗi đầu người bị bắt. Mình lúc đó có một mình và có vẻ còn ở tuổi đi học; bọn chúng khoái lắm, tưởng mình là phù thủy gốc Muggle đang chạy trốn. Mình phải nói dóc để không bị bọn chúng lôi cổ nộp cho Bộ.”

“Bồ nói gì với chúng?”

“Thì nói với chúng mình là Stan Shunpike. Người đầu tiên mà mình có thể nghĩ ra.”

“Và bọn chúng tin à?”

“Bọn chúng không phải là hạng thông minh xuất sắc. Một tay trong bọn chúng chắc chắn là dân khổng lồ lai, cái mũi của hắn...”

Ron liếc qua Hermione, rõ ràng là hy vọng cô nàng dịu xuống nhờ chút dí dỏm này, nhưng vẻ mặt cô nàng vẫn trở như đá trên phần tứ chi thất xà nẹo.

“Đại khái, bọn chúng cãi nhau chuyện mình có phải là Stan hay không. Nói thật thì nghe hơi thống thiết, nhưng bọn chúng có tới năm tên, mà mình thì chỉ có một, và chúng lại tước mất cây đũa phép của mình. Hai tên trong bọn chúng bắt đầu đánh nhau và thừa cơ mấy đũa khác bị bắn loạn mình đã thoi vào bụng tên đang bắt giữ mình, chụp cây đũa phép của hắn, Giải giới tên đang cầm đũa phép của mình, rồi Độn thổ. Mình Độn thổ không được giỏi lắm, lại bị té thân một lần nữa.” Ron giơ bàn tay phải lên để khoe hai cái móng tay bị mất: Hermione lạnh lùng nhướn mày lên. “... và mình hiện lên cách chỗ mấy bồ xa tí tề. Khi mình về tới được bờ sông chỗ tụi mình... mấy bồ đã đi mất rồi.”

“Ái chà, chuyện hấp dẫn dữ hé?” Hermione nói bằng giọng cao ngất mà cô nàng nhái khi muốn châm chọc. “Bồ bắt quá chỉ hoảng sợ thôi. Trong khi tụi này đi tới Thung lũng Godric và, để coi, chuyện gì xảy ra ở đó hả, Harry? Ờ phải, con Mãng xà

của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó xuất hiện, nó suýt giết chết cả hai đứa này, và rồi chính bản thân Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đến và chỉ vỗ huyệt tui này trong chùng có một giây.”

“Sao?” Ron nói, há hốc miệng hết nhìn Hermione lại đến nhìn Harry, nhưng Hermione phớt lờ nó.

“Tưởng tượng mất cái móng tay coi, Harry! Cái đó thiệt tình khiến cho cái sự đau đớn của tui mình mang tính hoành tráng, đúng không?”

“Hermione à,” Harry nói khẽ. “Ron vừa cứu mạng mình.”

Cô nàng làm như không nghe nó.

“Nhưng có một việc tôi muốn biết,” cô nàng nói, ngó cái điểm nào đó cách chùng ba tấc phía trên đầu Ron. “Tối nay bồ đã tìm ra tui này cụ thể như thế nào? Điều đó quan trọng. Một khi tui này biết được thì tui này sẽ có thể yên chí là không bị viếng thăm bởi bất cứ ai mà tui này không muốn thấy mặt.”

Ron trừng mắt nhìn Hermione, rồi rút từ túi quần bồ ra một vật nho nhỏ bằng bạc.

“Cái này.”

Cô nàng đành phải nhìn Ron để thấy cái mà nó đưa ra cho tui nó coi.

“Cái Tắt sáng à?” Hermione hỏi, ngạc nhiên đến nỗi cô nàng quên làm ra vẻ lạnh lùng và hung dữ.

“Nó không chỉ tắt mở đèn,” Ron nói. “Mình không biết nó hoạt động như thế nào hay tại sao nó lại xảy ra lúc đó mà không vào bất cứ lúc nào khác, bởi vì từ hồi bỏ đi mình lúc nào cũng muốn trở lại. Nhưng mình đang nghe đài vào buổi sáng Giáng sinh thì mình nghe... mình nghe tiếng bồ.”

Ron nhìn Hermione.

“Bồ nghe tôi nói trên đài hả?” Cô nàng nói giọng làm-gì-có-chuyện-đó.

“Không, mình nghe tiếng bồ vang ra từ trong túi mình. Tiếng bồ,” Ron lại giơ cái Tắt sáng lên, “vang ra từ cái này.”

“Và cụ thể là tôi nói cái gì?” Hermione hỏi, giọng điệu cô nàng nửa ngờ vực nửa tò mò.

“Tên mình... 'Ron'. Và bồ nói... gì đó về cây đũa phép...”

Hermione đỏ tía mặt mày. Harry nhớ ra: đó là lần đầu tiên tên Ron được hai đứa nó nói to ra kể từ ngày Ron bỏ đi; Hermione đã nhắc tới tên Ron khi nói về chuyện sửa chữa cây đũa phép của Harry.

“Vậy là mình lấy nó ra,” Ron nói tiếp, nhìn cái Tắt sáng, “và nó chẳng có vẻ khác lạ hay gì gì hết, nhưng mình chắc chắn là đã nghe tiếng bồ. Vậy là mình bấm nó. Và ánh sáng trong phòng mình tắt đi, nhưng một ánh sáng khác lại hiện ra ngay bên ngoài cửa sổ.”

Ron giơ bàn tay không cầm gì hết lên và chỉ vào khoảng không trước mặt nó; mắt nó tập trung vào cái gì đó mà cả Harry và Hermione đều không thể thấy.

“Một trái cầu ánh sáng, hơi phập phồng, và xanh xanh, giống ánh sáng mà mấy bồ thấy khi dùng Khóa cảng, hiểu chứ?”

“Ừ,” Harry và Hermione cùng tự động nói.

“Mình biết chính là nó,” Ron nói. “Mình bèn quơ đồ đạc gói ghém lại bỏ vô ba lô rồi đi ra vườn.”

“Trái cầu ánh sáng nhỏ xíu vẫn còn lượn lơ ở đó chờ mình, mình đi ra thì nó nhấp nhô bay trước mặt tí, và mình đi theo nó ra đằng sau cái nhà để đồ cũ, thế rồi nó... ừ, nó chui vô trong người mình.”

“Cái gì?” Harry nói, chắc mèm là nó đã nghe nhầm.

“Nó kiểu như trôi về phía mình,” Ron nói, mình họa chuyển động đó bằng ngón tay trở không bận cầm cái Tắt sáng, “chui ngay vô ngực mình, và rồi... nó chỉ việc nhập thẳng vô. Nó ở đây.” Ron sờ vào một điểm gần trái tim nó. “Mình có thể cảm nhận được nó, nó nóng. Và một khi nó đã ở trong mình rồi thì mình biết phải làm gì. Mình biết nó sẽ đưa mình tới nơi mà mình cần tới. Mình bèn Độn thổ và hiện ra trên sườn một ngọn đồi. Tuyệt phủ khắp nơi...”

“Tụi này đã ở đó,” Harry nói. “Tụi này đã ở đó hai đêm, và đêm thứ hai mình cứ nghĩ là mình nghe được ai đó đang đi quanh quất trong bóng tối và kêu lớn!”

“Ừ, dám là mình không chừng!” Ron nói. “Đại khái là bùa chú bảo vệ của mấy bồ hiệu nghiệm, bởi vì mình không sao thấy hay nghe được mấy bồ. Nhưng mình chắc chắn là mấy bồ ở quanh đó, cho nên cuối cùng mình chui vô cái túi ngủ làm một giấc chờ mấy bồ hiện ra. Mình nghĩ mấy bồ sẽ phải hiện ra khi thu dọn lều.”

“Không, thực ra,” Hermione nói, “tụi này đã Độn thổ dưới tấm Áo khoác Tàng hình để phòng xa. Và tụi này ra đi rất sớm, bởi vì như Harry nói, tụi này nghe có ai đó mò mẫm chung quanh.”

“Hèn gì, mình đã ở lại trên ngọn đồi đó cả một ngày,” Ron nói. “Mình cứ nuôi hy vọng mấy bồ sẽ hiện ra. Nhưng khi trời bắt đầu tối mình biết ắt là mình đã bắt hụt mấy bồ, vậy là mình bấm cái Tắt sáng một lần nữa, ánh sáng xanh lại xuất hiện và chui vào mình, và mình Độn thổ tới đây, trong khu rừng này. Mình vẫn không thể thấy mấy bồ, nên mình chỉ còn hy vọng là một trong hai bồ cuối cùng sẽ tự hiện ra – và Harry đã xuất hiện. À, mình thấy con hươu trước, rõ ràng như vậy.”

“Bồ thấy cái gì?” Hermione hỏi ngay.

Ron và Harry bèn giải thích chuyện gì đã xảy ra, và khi câu chuyện về con hươu với thanh gươm được kể ra, Hermione chăm chú nhìn hết đứa này tới đứa kia, chăm chú đến nỗi quên bém mất vụ cô nàng quyết khoanh chặt tay chân.

“Nhưng đó ắt hẳn là một Thần Hộ mệnh!” Hermione nói. “Bồ không thấy ai gọi nó lên sao? Bồ không thấy ai hết à? Và nó lại còn dẫn bồ đến chỗ thanh gươm! Mình không thể nào tin được chuyện này! Rồi chuyện gì xảy ra sau đó?”

Ron giải thích nó đã thấy Harry nhảy xuống hồ, và nó đã đợi Harry trôi lên, rồi nó nhận ra có cái gì đó trục trặc, nó bèn lặn xuống, và cứu Harry, rồi quay trở xuống hồ lấy thanh gươm.

Nó kể tới đoạn mở cái mặt dây chuyền ra thì ngập ngừng, và Harry chen vô.

“... và Ron đâm cái vật đó bằng thanh gươm.”

“Và... nó tiêu? Chỉ vậy thôi sao?” Hermione thì thầm.

“Ừ, nó... nó gào thét,” Harry nói kèm một cái liếc nửa mắt sang Ron. “Đây.”

Harry thấy cái mặt dây chuyền lên đùi Hermione; cô bé nhón tay thận trọng cầm cái đó lên và xem xét cái khoang bị đâm lủng.

Cuối cùng Harry cho rằng đã tới thời điểm có thể an toàn dọn đi tấm chắn vô hình, nó vấy cây đũa phép của Hermione để thu hồi Bùa che chắn rồi quay qua Ron.

“Bồ vừa nói là bồ thoát khỏi bọn Mẹ mìn và có dư được một cây đũa phép?”

“Hả?” Ron nói, nó vẫn còn đang ngấm Hermione nghiên cứu cái mặt dây chuyền. “À, ờ, phải.”

Nó kéo mạnh để mở một cái khóa đai của cái ba lô và rút từ trong đó ra một cây đũa phép đen cụt ngắn.

“Đây, mình suy ra là có thêm một cây dự trữ thì lúc nào cũng tiện hơn.”

“Bồ đúng,” Harry nói, giơ tay ra. “Cây đũa phép của mình gãy mất rồi.”

“Bồ nói chơi hả?” Ron nói, nhưng ngay lúc đó Hermione đứng dậy, và Ron bèn trở lại trạng thái phập phồng ngán sợ.

Hermione cất cái Trường Sinh Linh Giá đã bị diệt vô cái túi xách hột cườm, rồi leo trở lên cái giường của mình và nằm xuống không nói thêm tiếng nào.

Ron đưa cho Harry cây đũa phép mới.

“Vậy là khá nhất cho bồ rồi đấy,” Harry thì thào.

“Ừ,” Ron nói. “Đáng ra còn tệ hơn kìa. Nhớ vụ mấy con chim cô nàng sai đi oánh mình không?”

“Tôi còn chưa loại trừ khả năng đó,” giọng nói hơi bị hăm thanh của Hermione vang lên từ dưới đồng mền, nhưng Harry

thấy Ron hơi mỉm cười khi anh chàng moi ba lô lấy ra bộ đồ ngủ màu hột dẻ.

Chương Hai Mười ***Ông Xenophilus Lovegood***

Harry không trông mong gì cơn giận của Hermione nguôi ngoai sau một đêm, cho nên nó không ngạc nhiên lắm về cái sự cô nàng chỉ trao đổi chủ yếu bằng ánh mắt khinh bỉ và cái kiểu im lặng chua cay vào sáng hôm sau.

Ron đáp lại bằng cách duy trì thái độ ưu sầu trước mặt cô nàng như một biểu hiện bên ngoài của sự ăn năn hối tiếc triền miên. Thực ra, khi cả ba đứa ở bên nhau, Harry cảm thấy nó như kẻ duy nhất không khóc than ở một đám ma quá ít người đưa đám. Trong những dịp ít ỏi chỉ có Ron và Harry với nhau (đi lấy nước và tìm nấm dưới những bụi cây thấp), Ron trở nên hớn hờ tỉnh bơ.

“Ai đó đã giúp tụi mình,” nó cứ nói hoài. “Ai đó đã phái con hươu tới. Ai đó về phe mình. Diệt xong một cái Trường Sinh Linh Giá rồi, bồ tèo ơ!”

Việc tiêu hủy cái mặt dây chuyền đã cổ vũ tụi nó bắt tay vào việc suy tính xem những Trường Sinh Linh Giá khác có thể ở đâu, và mặc dù trước đây tụi nó đã bàn cãi vấn đề này quá nhiều lần rồi, Harry vẫn cảm thấy lạc quan, tin chắc sẽ có thêm thành công nối tiếp thắng lợi đầu tiên. Chuyện giận hờn của Hermione không thể làm nhụt tinh thần phấn chấn của nó; vận may của tụi nó đang lên bất ngờ, sự xuất hiện của con hươu bí mật, cùng với việc thu hồi thanh gươm Gryffindor, và hơn hết thảy là sự trở về của Ron đã khiến cho Harry vui đến nỗi khó mà giữ được bộ mặt nghiêm túc.

Vào lúc chiều tà nó và Ron lại lẩn tránh sự có mặt hăm tài của Hermione và giả bộ lấy cớ đi mót những trái mâm xôi không hề tồn tại ở những hàng giậu trợ trợ, hai đứa nó tiếp tục trao đổi tin tức liên miên. Harry rốt cuộc cũng kể xong

toàn bộ những chuyển lang thang khác nhau của nó và Hermione, tiếp theo đầy đủ câu chuyện về những gì đã xảy ra ở Thung lũng Godric. Còn Ron giờ lại trút sang Harry mọi thứ mà nó đã khám phá về cái thế giới pháp thuật rộng lớn hơn trong suốt những tuần lễ nó bỏ đi.

“... mà làm sao mấy bồ biết về vụ Cấm kỵ thế?” Ron hỏi Harry sau khi giảng giải về nhiều cố gắng tuyệt vọng của phù thủy gốc Muggle để lẩn trốn sự truy lùng của Bộ.

“Vụ gì?”

“Bồ và Hermione đã thôi nói ra tên của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó!”

“À, phải. Ừ, chẳng qua một thói quen xấu mà tội này mới mắc phải,” Harry nói. “Nhưng mình chẳng kiêng kỵ gì chuyện gọi hắc là V...”

“ĐỪNG!” Ron gầm lên, khiến Harry nhảy phắt vô hàng giậu và Hermione (đang cúi mũi vô một cuốn sách ở cửa lều) quắc mắt nhìn hai đứa nó. “Xin lỗi,” Ron vừa nói vừa lôi Harry ra khỏi bụi cây đầy gai, “nhưng cái tên đó đã bị ếm bùa độc, Harry à, đó là cách bọn chúng lẩn ra dấu vết người ta! Dùng tên của hắc để phá bùa chú bảo vệ, tạo ra một kiểu nhiễu loạn pháp thuật gì đó – đó là cách bọn chúng đã tìm ra tội mình ở đường Tottenham Court!”

“Bởi vì tội mình đã xài đúng *tên* hắc à?”

“Đúng vậy! Bồ phải tin thôi, có lý lắm. Chỉ những người thực sự coi trọng việc đứng lên chống lại hắc, như thầy Dumbledore chẳng hạn, mới dám xài tên hắc. Bây giờ chúng đã ếm bùa Cấm kỵ lên cái tên đó, bất cứ ai nói ra cái tên đó đều bị theo dõi – đó là cách nhanh-chóng-và-dễ-dàng để truy tìm các thành viên Hội Phượng Hoàng! Chúng suýt tóm được chú Kingsley...”

“Bồ nói chơi hả?”

“Thiệt mà, một đám Tử Thần Thực Tử bao vây chú, anh Bill nói chú ấy phải mở đường máu thoát thân. Bây giờ chú ấy cũng đang đào tẩu như tội mình.”

Ron trầm ngâm gãi cằm bằng đầu cây đũa phép.

“Bồ nghĩ có khi nào chú Kingsley phái con hươu tới không?”

“Thần Hộ mệnh của chú là một con linh miêu, tội mình đã nhìn thấy nó ở đám cưới, nhớ không?”

“Ờ há...”

Tội nó đi dọc theo hàng giậu, xa cái lều và Hermione hơn.

“Harry à... Bồ không nghĩ có thể đó là thầy Dumbledore sao?”

“Thầy Dumbledore chuyện gì?”

Ron tỏ ra lúng túng một chút, nhưng rồi nó nói nhỏ, “Thầy Dumbledore... chuyện con hươu đó? Mình muốn nói,” rồi Ron lén nhìn Harry, “thầy là người cuối cùng giữ thanh gươm thật, đúng không?”

Harry không cười giễu Ron, bởi vì nó hiểu quá rõ nỗi niềm mong đợi ẩn sau câu hỏi đó. Cái ý tưởng cụ Dumbledore trở lại với tội nó, trông chừng tội nó, quả là có tác dụng vô về không thể tả. Nó lắc đầu.

“Thầy Dumbledore chết rồi,” nó nói. “Mình đã thấy chuyện đó xảy ra, mình đã thấy xác thầy. Thầy chắc chắn đã ra đi rồi. Mà dù sao đi nữa thì Thần Hộ mệnh của thầy là phượng hoàng chứ không phải hươu cái.”

“Nhưng Thần Hộ mệnh có thể thay đổi, đúng không?” Ron nói. “Thần Hộ mệnh của cô Tonks đã thay đổi, đúng không nào?”

“Ừ, nhưng nếu thầy Dumbledore còn sống thì tại sao thầy không tự hiện ra? Tại sao thầy không đưa phút cho tội mình thanh gươm?”

“Sao biết được,” Ron nói. “Chắc cùng lý do khiến thầy đã không đưa nó cho bồ khi thầy còn sống? Hay cũng giống cái lý do mà thầy để lại cho bồ trái banh Snitch cũ và để lại cho Hermione cuốn sách truyện trẻ con?”

“Là lý do gì?”

“Ai biết,” Ron nói. “Thỉnh thoảng, khi mình hơi nổi khùng ấy, mình nghĩ thầy đang ghẹo tụi mình hoặc là... hoặc là thầy chỉ bày trò cho khó khăn thêm. Nhưng bây giờ mình không nghĩ vậy nữa. Thầy ý thức việc thầy làm khi thầy cho mình cái Tắt sáng, đúng không? Thầy... vậy đó.” Hai tai của Ron đỏ bừng và nó dậm ra tha thiết với đám cỏ dưới chân, cứ dí ngón chân mà chọc chúng. “Thầy ắt hẳn đã biết mình sẽ bỏ bồ mà đi.”

“Không,” Harry sửa lưng Ron. “Thầy ắt hẳn đã biết bồ luôn luôn muốn trở lại.”

Ron có vẻ cảm động, nhưng vẫn còn ngượng ngùng. Harry nói, một phần để thay đổi đề tài. “Nhân nói về thầy Dumbledore, bồ có nghe những điều mụ Skeeter viết về thầy không?”

“Ờ có,” Ron nói ngay. “Người ta nói về chuyện đó hơi nhiều. Dĩ nhiên, nếu thời thế khác thì vụ thầy Dumbledore từng là bồ bịch với Grindelwald sẽ là tin giật gân, nhưng bây giờ đó chỉ là chuyện để cười ngạo của mấy người không ưa thầy Dumbledore, và đối với những người vẫn coi thầy là người tốt thì chuyện đó như một cái tát vào mặt. Nhưng mình không biết chuyện đó có gì là ghê gớm. Thầy thực sự còn trẻ đại khi...”

“Bằng tuổi tụi mình,” Harry nói, y như khi nó cự lại Hermione, và có gì đó trên mặt nó dường như đã khiến Ron quyết định không nói tiếp đề tài đó nữa.

Một con nhện khổng lồ ngồi giữa cái mạng nhện đọng sương giá trong bụi cây đầy gai. Harry chìa cây đũa phép vào con nhện, cây đũa phép mà Ron đưa cho nó hồi hôm rồi sau đó đã được Hermione hạ cổ kiểm tra, và được xác định là làm bằng gỗ cây tầm gai.

“Phình ra!”

Con nhện hơi rùng mình, khẽ dưng đưa trên mạng. Harry thử lại. Lần này con nhện lớn thêm một tí.

“Thôi đi!” Ron đột ngột nói. “Tôi xin lỗi tôi đã nói thầy Dumbledore còn trẻ đại, được chưa?”

Harry đã quên bém là Ron căm ghét lũ nhện.

“Xin lỗi... *Teo lại!*”

Con nhện không thềm teo lại. Harry ngó xuống cây đũa phép tầm gai. Mọi bùa chú nhỏ nhất mà nó thực hiện với cây đũa phép, tính tới lúc này, dường như đều kém hiệu lực hẳn so với bùa phép nó ếm bằng cây đũa phép phượng hoàng. Nó cảm thấy cây đũa phép mới xa lạ đến ngang ngược, như thể bàn tay ai đó đem ráp vô cánh tay nó.

“Bồ chỉ cần thực tập thôi,” Hermione nói, cô bé đã lặng lẽ đến gần tụi nó từ đằng sau và đứng đó lo lắng nhìn Harry thử phóng to thu nhỏ con nhện nhện. “Đó là vấn đề lòng tin, Harry à.”

Nó biết tại sao Hermione muốn cây đũa phép đó tử tế; cô bé vẫn còn cảm thấy có lỗi vì đã làm gãy cây đũa phép của nó. Nó ráng nín câu cãi lại đã vọt tới đầu môi, rằng Hermione cứ việc xài cây đũa phép tầm gai nếu cho là chẳng có gì khác biệt, và nó sẽ xài cây đũa phép của cô nàng. Tuy nhiên, vì mong muốn bạn bè hòa thuận lại, nó đồng ý; nhưng khi Ron nở nụ cười thăm dò với Hermione, cô nàng liền quay ngoắt đi và lại vùi đầu vào cuốn sách.

Cả ba đưa trở về lều khi trời tối, và Harry trực phiên gác đầu tiên. Ngồi ở cửa lều nó cố gắng dùng cây đũa phép tầm gai khiến mấy hòn sỏi dưới chân nó bay lên, nhưng pháp thuật của nó dường như vụng về và kém hiệu lực hơn trước đây. Hermione đang nằm trên giường đọc sách, trong khi Ron, sau nhiều lần căng thẳng liếc nhìn lên cô nàng, đã lấy ra khỏi ba lô một cái đài nhỏ bằng gỗ và bắt đầu dò đài.

“Có một chương trình này,” nó nói nhỏ với Harry, “tường thuật tin tức nghe như thật ấy. Tất cả các đài khác đều về phe Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó và đều theo đường lối của Bộ, nhưng đài này... bồ chờ tới khi nghe được nha, hay lắm. Chỉ có điều họ không thể phát sóng mỗi đêm, họ cứ phải thay đổi địa điểm để phòng bị bố ráp và bồ cần phải có mặt khẩu để mở đài... Rắc rối là mình bỏ lỡ mất kỳ trước...”

Ron gõ nhẹ nhẹ lên cái đài bằng cây đũa phép, lăm rằm trong miệng mấy tiếng hú họa nào đó. Nó lén nhìn lên Hermione nhiều lần, rõ ràng là ngán một cơn giận bùng nổ, nhưng tất cả mối quan tâm Hermione dành cho nó chỉ là coi như không có nó ngồi đó. Phải mất đến mười phút Ron cứ gõ cái đài và rì rầm tụng, Hermione thì lật lật mấy trang sách, còn Harry tiếp tục thực tập cây đũa phép tầm gai.

Cuối cùng Hermione trèo ra khỏi giường. Ron ngừng gõ ngay lập tức.

“Nếu nó khiến bồ bực mình thì mình sẽ thôi,” nó lo lắng nói với Hermione. Hermione không buồn hạ cố đáp lại, chỉ đi tới gần Harry.

“Tụi mình cần bàn bạc,” Hermione nói. Harry ngó cuốn sách vẫn còn bị Hermione nắm chắc trong tay. Đó là cuốn *Chuyện Đời và Chuyện Xạo của Albus Dumbledore*.

“Chuyện gì?” Nó lo lắng hỏi. Trong đầu nó thoáng qua ý nghĩ rằng cuốn sách đó có một chương về nó; nó thấy nó chẳng còn đủ sức đâu mà nghe thêm một bản phân tích nữa của Rita về mối quan hệ giữa nó và cụ Dumbledore. Tuy nhiên, câu trả lời của Hermione hoàn toàn bất ngờ.

“Mình muốn đi gặp ông Xenophilius Lovegood.”

Nó trợn mắt ngó cô bé. “Ai?”

“Ông Xenophilius Lovegood, cha của Luna. Mình muốn đi nói chuyện với ông ta!”

“Ơ... lý do?”

Hermione hít sâu một hơi, như thể tự khích lệ mình, rồi nói. “Là cái dấu hiệu đó. Cái dấu hiệu trong cuốn *Beedle Người Hát Rong*. Nhìn cái này coi.”

Cô bé liệng cuốn *Chuyện Đời và Chuyện Xạo Của Albus Dumbledore* xuống ngay trước đôi mắt miến cưỡng của Harry và nó thấy hình chụp bản gốc bức thư cụ Dumbledore viết cho Grindelwald, bằng nét chữ viết tay xiên xiên mảnh khảnh quen thuộc của cụ. Nó không muốn nhìn cái bằng chứng chắc chắn

rằng cụ Dumbledore đã thực sự viết những dòng chữ đó, thứ đó không phải là phát minh của Rita.

“Chữ ký,” Hermione nói. “Nhìn chữ ký đi, Harry!”

Nó nghe lời. Mất một lúc nó chẳng hiểu cô bé đang nói về điều gì, nhưng khi nhìn kỹ hơn nhờ ánh sáng của cây đũa phép, nó thấy cụ Dumbledore đã thay thế chữ A trong cái tên Albus bằng một phiên bản nhỏ xíu của cái dấu hình tam giác vẽ trên *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*.

“Ơ... mấy bồ đang...?” Ron nói giọng hơi căng, nhưng Hermione trấn áp anh chàng chỉ bằng một ánh mắt rồi quay lại nói với Harry.

“Nó cứ hiện lên hoài, há?” Cô bé nói. “Mình biết anh Viktor nói đó là dấu hiệu của Grindelwald, nhưng chắc chắn dấu hiệu đó có trên ngôi mộ cũ ở Thung lũng Godric, và ngày ghi trên bia mộ thì xưa lắc trước khi Grindelwald ra đời! Và bây giờ là cái này! Chà, mình không thể hỏi thầy Dumbledore hay Grindelwald ý nghĩa của dấu hiệu đó – mình thậm chí không biết Grindelwald còn sống hay không nữa – nhưng tụi mình có thể hỏi ông Xenophilius Lovegood. Ông ta đeo cái dấu hiệu đó trong đám cưới. Mình tin chắc điều này quan trọng, Harry à.”

Harry không trả lời ngay. Nó nhìn vào gương mặt háo hức, quyết liệt của Hermione rồi nhìn ra bóng tối xung quanh, suy nghĩ. Sau một hồi im lặng, nó nói, “Hermione à, tụi mình không cần thêm một vụ Thung lũng Godric nữa đâu. Tụi mình đã tự dụ dỗ nhau đến đó, và...”

“Nhưng nó cứ xuất hiện hoài, Harry ơi! Thầy Dumbledore để lại cho mình cuốn *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*, làm sao bồ biết là tụi mình không có nhiệm vụ tìm hiểu về cái dấu hiệu đó?”

“Tụi mình lại bắt đầu cái vòng luẩn quẩn nữa rồi,” Harry nói, hơi quạu. “Tụi mình cứ tự thuyết phục nhau là thầy Dumbledore để lại cho tụi mình những chỉ dẫn và dấu hiệu bí mật...”

“Cái Tắt sáng té ra là vật hết sức hữu ích,” Ron chột nói lớn. “Mình nghĩ Hermione nói đúng, tội mình nên đi gặp ông Xenophilius Lovegood.”

Harry nhìn Ron ngao ngán. Nó chắc chắn sự ủng hộ của Ron dành cho Hermione chẳng dính dáng gì mấy tới mong muốn tìm hiểu ý nghĩa của cái cổ tự hình tam giác.

“Sẽ không giống vụ Thung lũng Godric đâu,” Ron nói thêm. “Ông Xenophilius Lovegood đứng về phe bồ mà, Harry, báo *Kẻ Lý Sự* bênh vực bồ ngay từ đầu, báo liên tục kêu gọi mọi người giúp đỡ bồ!”

“Mình chắc chắn điều này quan trọng!” Hermione nói giọng tha thiết.

“Nhưng bồ có nghĩ là nếu điều đó quan trọng thật thì thầy Dumbledore đã nói cho mình biết trước khi thầy chết không?”

“Có lẽ... có lẽ đó là điều bồ cần tự mình tìm hiểu lấy,” Hermione nói với vẻ vớt vát yếu ớt.

“Ừ,” Ron giở giọng nịnh nọt, “hợp lý.”

“Không, chẳng hợp lý chút nào!” Hermione nạt ngang. “Nhưng mình vẫn nghĩ tội mình nên nói chuyện với ông Xenophilius Lovegood. Một dấu hiệu mà kết nối cả thầy Dumbledore, Grindelwald và Thung lũng Godric đúng không nào? Harry à, chắc chắn tội mình nên biết về chuyện này!”

“Mình thấy tội mình nên biểu quyết đi,” Ron nói. “Ai ủng hộ việc đi gặp ông Lovegood...”

Tay nó vọt lên không trước cả tay Hermione. Môi cô nàng hơi run run lên một cách ngờ vực khi giơ tay mình lên.

“Đa số thắng, Harry à, xin lỗi nha,” Ron nói, vỗ vỗ lên lưng Harry.

“Được” Harry nói, nửa mắc cười nửa bức bối. “Nhưng khi gặp ông Lovegood rồi, tội mình phải cố gắng kiếm thêm mấy cái Trường Sinh Linh Giá nữa, chịu không? Với lại, gia đình Lovegood sống ở đâu? Mấy bồ có ai biết không?”

“À, chỗ họ ở không xa nhà mình,” Ron nói. “Mình không biết chính xác chỗ nào, nhưng ba má mình hay chỉ về phía mấy

ngọn đồi mỗi khi nói tới họ. Chắc không khó kiếm đâu.”

Khi Hermione đã trèo lên giường trở lại, Harry hạ thấp giọng.

“Bồ chỉ đồng ý để cố lấy lòng nàng thôi.”

“Trong tình yêu lẫn trong chiến tranh đều phải mất cả,” Ron nói một cách rạng rỡ, “và chuyện này có một tí của cả hai thứ. Vui lên đi, đang kỳ nghỉ lễ Giáng sinh, Luna sẽ có nhà!”

Tại nó được ngắm cảnh đẹp tuyệt trần của làng Ottery St. Catchpole từ sườn đồi hiu hiu gió nơi tụi nó Độn thổ tới vào sáng hôm sau. Từ góc nhìn lợi thế trên cao, ngôi làng trông giống như một bộ sưu tập nhà đồ chơi, nằm giữa những vật nặng lớn chiếu xiên xiên, len qua những kẽ hở của mây trời, rơi xuống mặt đất. Tụi nó đứng đó một hai phút nhìn về phía Hang Sóc, đưa tay lên mắt che nắng, nhưng không sao phân biệt được đâu là hàng giậu cao và vườn cây ăn trái, là những thứ đã giúp cho ngôi nhà nhỏ hình xoắn ốc khuất được tầm mắt dân Muggle.

“Quái thật, gần xít như vậy mà không thể về thăm,” Ron nói.

“Ôi, chứ không phải bồ vừa gặp gia đình sao. Bồ ăn mừng Giáng sinh ở nhà mà,” Hermione lạnh lùng nói.

“Mình đâu có ở Hang Sóc!” Ron nói kèm tiếng cười hoài nghi. “Mấy bồ tưởng mình về đó và nói với tất cả mọi người là mình đã bỏ mấy bồ mà đi à? Chà, anh Fred và George sẽ khoái vụ này lắm lắm. Còn Ginny, nó sẽ vô cùng thông cảm cho mà coi.”

“Nhưng, nếu vậy thì bồ đã ở đâu?” Hermione hỏi, ngạc nhiên.

“Ở nhà mới của anh Bill và chị Fleur. Chòi Đất. Anh Bill luôn luôn tử tế với mình. Ảnh... ảnh không cảm kích lắm khi nghe chuyện mình đã làm, nhưng không phán xét về chuyện đó. Ảnh biết mình thiệt tình hối hận. Không ai khác trong gia đình biết mình ở nhà ảnh. Anh Bill nói với má là anh và chị Fleur sẽ không về nhà ăn lễ Giáng sinh vì họ muốn đón lễ riêng với

nhau. Mấy bồ biết, kỳ lễ đầu tiên sau khi họ cưới nhau mà. Mình không nghĩ là chị Fleur lấy đó làm phiền. Mấy bồ biết chị ghét Celestina Warbeck cỡ nào rồi.”

Ron quay lưng lại Hang Sốc.

“Thử lên trên này coi,” nó nói, dẫn đường đi lên đỉnh đồi.

Tụi nó đi bộ mấy tiếng đồng hồ, Harry mặc tấm Áo khoác Tàng hình theo sự nài nỉ của Hermione. Cụm nhà trên những ngôi đồi thấp có vẻ không có người ở, tách biệt hẳn một ngôi nhà nhỏ dường như bỏ hoang.

“Bồ có nghĩ đó là nhà họ, và họ đã đi nghỉ lễ Giáng sinh không?” Hermione vừa nói vừa dòm qua cửa sổ một căn bếp nhỏ nhắn gọn gàng có chậu hoa phong lữ trên bệ cửa. Ron khịt khịt mũi.

“Nghe nè, mình có cảm giác là chỉ cần ngó qua cửa sổ nhà Lovegood thôi là đã biết ai ở trong đó rồi. Thử mấy cụm đồi kế đi.”

Tụi nó bèn Độn thổ xa thêm về phía bắc vài dặm.

“Đây rồi!” Ron hét, trong khi gió thổi bạt tóc và quần áo của tụi nó. Ron đang chỉ lên đỉnh ngọn đồi mà tụi nó vừa hiện ra, ở đó có một ngôi nhà ngó-kỳ-cục-nhất vươn thẳng lên trời, một trụ tròn đen thui với một vầng trắng ma treo đằng sau trên bầu trời ban trưa. “Cái đó chắc là nhà của Luna, chứ ai mà sống trong một chỗ như vậy chứ? Ngó giống một con xe khổng lồ.”

“Trông chẳng có gì giống xe cả,” Hermione nói, cau mày nhìn cái tháp.

“Mình đang nói về quân cờ,” Ron nói. “Với bồ thì là lâu đài.”

Chân Ron dài nhất nên nó lên tới đỉnh đồi trước tiên. Khi Harry và Hermione bắt kịp Ron, vừa thở hổn hển vừa bầu chặt hông vì xóc, chúng đã thấy Ron đang toét miệng cười.

“Đúng là nhà họ rồi,” Ron nói. “Ngó coi.”

Ba cái bảng vẽ bằng tay được gắn hờ trên một cánh cổng sập. Cái đầu tiên ghi “*KỂ LÝ SỰ. CHỦ BÚT. X. LOVEGOOD.*” Cái

thứ hai, “*HÃY TỰ HÁI TÂM GỬI.*” Cái thứ ba, “*TRÁNH XA MẶN XUI KHIẾN.*”

Cánh cổng kêu cọt kẹt khi tụi nó mở ra. Con đường ngoằn ngoèo dẫn tới cửa trước mọc um tùm nhiều loại cây kỳ cục, kể cả một bụi cây đầy những trái màu cam có hình giống củ cải mà Luna đôi khi đeo như bông tai. Harry nghĩ nó nhận ra một cây Bầy chóc nên vội tránh xa cái gốc cây nhăn nhoe. Hai cây táo dại già khú, bị gió uốn cong, đã rụng hết lá nhưng vẫn còn rất nhiều trái đỏ nhỏ bằng trái dâu và hai vòng hoa kết bằng nhánh cây tầm gửi có đính hạt châu trắng đứng gác hai bên cửa chính. Một con cú nhỏ có cái đầu dữ như điều hâu hơi bị dẹp đậu trên một nhánh cây lom lom dòm chừng tụi nó.

“Bồ nên cởi Áo khoác Tàng hình ra đi Harry,” Hermione nói. “Bồ mới là người mà ông Lovegood muốn giúp, chứ không phải tụi này.”

Nó làm theo lời Hermione đề nghị, đưa cho cô bé tấm Áo khoác Tàng hình để cất vô trong cái túi xách hạt cườm. Sau đó Hermione gõ ba lần lên cánh cửa đen dày cui được đóng bằng đinh sắt có một cái đồ gỗ cửa hình con ó.

Chưa đầy mười giây sau, cửa mở bung và ông Xenophilius Lovegood đứng đó, chân trần và mặc một cái có vẻ như áo ngủ lấm lem. Mớ tóc dài giống kẹo bông gòn trắng của ông vừa dơ vừa rối bù. So ra thì ông Xenophilius Lovegood ở đám cưới của anh Bill và chị Fleur quả là cực kỳ bảnh bao.

“Chuyện gì? Có chuyện gì? Các người là ai? Các người muốn gì?” Ông la lối bằng giọng gắt gỏng the thé, nhìn Hermione rồi đến Ron, và cuối cùng há miệng tròn vo như chữ O hết sức tức cười khi nhìn tới Harry.

“Chào bác Lovegood,” Harry nói, đưa tay ra. “Cháu là Harry, Harry Potter.”

Ông Xenophilius không bắt tay Harry, mặc dù con mắt không lé ngược vô sống mũi của ông trượt thẳng lên trán Harry.

“Tụi cháu vô nhà được chứ?” Harry hỏi. “Có chuyện tụi cháu muốn hỏi ý bác.”

“Tôi... tôi không chắc là có nên không,” ông Xenophilius thì thào. Ông nuốt nước miếng và đảo nhanh mắt nhìn quanh vườn. “Đột ngột quá... Tôi nói... tôi... tôi e là tôi thực sự nghĩ là tôi không nên...”

“Không mất nhiều thì giờ của bác đâu,” Harry nói, hơi thất vọng về sự tiếp đón hơi-kém-nồng-nhiệt này.

“Tôi... À, thôi được. Mời vào, mau. *Mau lên!*”

Mấy đứa chỉ vừa bước qua khỏi ngưỡng cửa là ông Xenophilius đóng sập ngay cánh cửa sau lưng. Tụi nó đứng trong một căn nhà bếp độc đáo nhất Harry chưa từng thấy. Căn bếp tròn quay, cho nên nó có cảm giác như ở trong một hũ tiêu khổng lồ. Mọi thứ đều uốn cong để khớp với những bức tường – bếp, chậu, tủ chén – và tất cả đều được tô vẽ hoa lá, côn trùng, chim chóc bằng màu sắc rực rỡ. Harry nghĩ nó nhận ra phong cách Luna: trong một không gian khép kín như vậy, ấn tượng có hơi bị mạnh quá.

Giữa sàn nhà có một cầu thang xoắn bằng sắt dẫn lên lầu. Từ bên trên vọng xuống nhiều tiếng loảng xoảng đùng đùng: Harry thắc mắc Luna đang làm gì.

“Các cháu nên lên lầu,” ông Xenophilius nói, vẫn còn có vẻ cực kỳ khó chịu, rồi ông dẫn đường.

Căn phòng trên lầu dường như là sự kết hợp giữa phòng khách và nơi làm việc, và do vậy còn lộn xộn hơn cả nhà bếp. Mặc dù nhỏ hơn và tròn vành vạnh, căn phòng này có phần nào giống căn Phòng Cần Thiết vào cái lần không thể nào quên khi căn phòng đó tự biến thành một mê cung khổng lồ chứa hàng mấy thế kỷ đồ vật được giấu giếm. Chỗ nào trong cái phòng này cũng chất chồng hàng đống và hàng đống sách báo. Từ trên trần thông xuống những mô hình chế tạo tinh vi mà Harry không nhận ra được, tất cả đều đang vỗ vỗ cánh hay bập bập hàm.

Luna không có mặt ở đó: cái đang gây ra tiếng ồn là một vật bằng gỗ được che kín trong những bánh xe và răng cưa đang quay bằng phép thuật. Trông cái đó giống như sản phẩm lai căng kỳ quái giữa một cái bàn thợ mộc với dàn kệ cũ, nhưng chỉ lát sau Harry rút ra được kết luận rằng đó là một cái máy in kiểu cổ lỗ sĩ, nhờ vào dữ kiện là cái vật đó đang tuôn ra những tờ *Kẻ Lý Sự*.

“Xin lỗi,” ông Xenophilus vừa nói vừa sải dài bước chân tới bên cỗ máy, vớ đại một tấm khăn trải bàn nhóp nhép bên dưới một đồng sách báo to đùng, khiến chúng đổ nhào xuống sàn, và quăng tấm khăn trùm lên cái máy in, phần nào hãm bớt tiếng đùng đùng và loảng xoảng. Bấy giờ ông mới quay lại nhìn Harry.

“Tại sao cháu lại đến đây?” Nhưng Harry chưa kịp nói điều gì thì Hermione đã khẽ kêu lên sửng sốt.

“Bác Lovegood, cái... cái gì kia?”

Cô bé chỉ vào một cái sừng xoắn ốc màu xám, bụi chẳng, không khác sừng kỳ lân cho lắm, đang treo trên bức tường, thò ra phòng cả thước.

“Đó là sừng của con Khụt khịt Sừng nát,” ông Xenophilus nói.

“Không, không phải,” Hermione nói.

“Hermione,” Harry ngượng ngùng, làu bàu. “Giờ không phải là lúc...”

“Nhưng Harry à, đó là một cái Sừng Nổ! Nó nằm trong bảng B Vật liệu Có thể Mua bán và là thứ cực kỳ nguy hiểm khi chứa trong nhà!”

“Làm sao bồ biết nó là một cái Sừng Nổ?” Ron hỏi, nhích ra xa cái sừng nhanh tối đa, trong bối cảnh căn phòng tùm lum đồ đạc như vậy.

“Có mô tả trong cuốn *Những Con Thú Hoang Đường Và Nơi Tìm Ra Chúng!* Bác Lovegood, bác cần phải tổng khứ cái đó đi ngay, bác không biết là nó có thể nổ khi bị chạm nhẹ vào sao?”

“Khịt khịt Sừng nát,” ông Xenophilius nói từng tiếng rõ ràng, trên mặt lộ ra vẻ ngang bướng, “là một sinh vật nhút nhát có pháp thuật cao cường, và sừng của nó...”

“Bác Lovegood à, cháu nhận ra những dấu ngấn quanh chân sừng, đó là một cái Sừng Nổ và nó cực kỳ nguy hiểm – cháu không biết bác lấy nó ở đâu...”

“Tôi mua nó,” ông Xenophilius nói giọng bướng bỉnh, “cách đây hai tuần, của một anh phù thủy trẻ vui tính biết tôi khoái giống Khịt khịt Tinh tể. Một món quà Giáng sinh thú vị cho Luna. Sao,” ông quay lại Harry, “lý do cụ thể nào khiến cậu đến đây, cậu Potter?”

“Tụi cháu cần được giúp đỡ,” Harry nói, trước khi Hermione kịp mở miệng kêu lần nữa.

“A,” ông Xenophilius nói. “Giúp đỡ hả?” Con mắt còn tử tế của ông lại hướng vào cái theo của Harry. Ông có vẻ vừa khiếp sợ vừa bị mê hoặc. “Được. Vấn đề là... giúp đỡ Harry Potter... hơi nguy hiểm...”

“Chứ không phải bác là người luôn bảo mọi người rằng giúp đỡ Harry là bốn phần đầu tiên của họ sao?” Ron nói. “Trong tờ tạp chí của bác đó?”

Ông Xenophilius liếc cái máy in bị trùm kín nằm sau lưng, vẫn còn kêu ùng ùng loảng xoảng dưới tấm khăn trải bàn.

“Ờ... phải, tôi đã bày tỏ quan điểm đó. Tuy nhiên...”

“Điều đó chỉ để mọi người làm thôi, chứ bản thân bác thì không?” Ron nói.

Ông Xenophilius không trả lời. Ông vẫn tiếp tục nuốt nước miếng, con mắt của ông cứ xẹt qua xẹt lại giữa ba đứa tụi nó. Harry có cảm giác rất rõ là ông đang trải qua một cuộc đấu tranh nội tâm đau đớn.

“Luna đâu?” Hermione hỏi. “Để coi bạn ấy nghĩ sao?”

Ông Xenophilius há hốc miệng. Ông có vẻ như đang tự gồng mình lên. Cuối cùng ông nói bằng một giọng run run khó mà nghe ra trong tiếng ồn ào của cái máy in. “Luna đang ở dưới mé suối, câu mấy con Phồng nọc Nước ngọt. Con bé... con bé

sẽ thích gặp các cháu lắm. Để tôi đi kêu con bé về và rồi... Ừ, được. Tôi sẽ cố gắng giúp các cháu.”

Ông biến mất dưới cái cầu thang xoắn và tụi nó nghe tiếng cửa trước mở ra rồi đóng lại.

“Đồ ghẻ già chết nhất,” Ron nói. “Luna lớn gan gấp mười lần ông.”

“Có lẽ bác ấy lo lắng tai họa sẽ xảy ra cho họ nếu bọn Tử Thần Thực Tử biết được mình ở đây,” Harry nói.

“Xì, mình đồng ý với Ron,” Hermione nói. “Lão già đạo đức giả phát tởm, bảo mọi người khác giúp đỡ bồ còn bản thân lão thì chui nhủi như con trùn đất. Và tốt nhất là nên tránh xa cái sừng đó.”

Harry đi tới cửa sổ ở phía bên kia căn phòng. Nó có thể nhìn thấy một dòng suối, một dải lụa hẹp lấp lánh nằm xa xa bên dưới ở phía chân ngọn đồi. Tụi nó đang ở chỗ rất cao; một con chim chấp chới bay ngang qua cửa sổ khi nó đắm đắm nhìn về hướng Hang Sốc, giờ đây đã biến mất bên kia một dãy đồi khác. Ginny đang ở đâu đó bên kia. Hai đứa nó bây giờ ở gần nhau hơn cả hồi đám cưới của anh Bill và chị Fleur, nhưng cô bé không thể nào ngờ là lúc này nó đang đắm đắm nhìn về phía cô bé, nghĩ đến cô bé. Nó nghĩ nó nên vui mừng về điều này; bất cứ ai tiếp xúc với nó đều bị nguy hiểm, thái độ của ông Xenophilius đã chứng tỏ điều đó.

Nó quay lưng lại cửa sổ và ánh mắt đắm chiêu của nó gặp ngay một vật khác thường đặt trên cái tủ chén cong vòng bừa bộn; một bức tượng bán thân bằng đá của một phù thủy xinh đẹp nhưng có-vẻ-chơt-chất đội một cái khăn trùm đầu trông-hết-sức-quái-dị. Hai vật gì giống như ống nghe bằng vàng uốn cong vòng ở hai bên. Một đôi cánh tí hon óng ánh màu xanh dính vào cái đai da vòng qua đầu bức tượng, đồng thời lại có một củ cải màu cam dính vào cái đai thứ hai vòng quanh trán.

“Coi nè,” Harry nói.

“Ác liệt,” Ron nói. “Thiệt lạ là ống không đeo cái đó đi đám cưới.”

Tụi nó nghe tiếng cửa trước đóng lại, và lát sau thì ông Xenophilius trèo lên cái cầu thang xoắn trở vô phòng, chân cẳng ốm nhom của ông lúc này mang giày ống bằng cao su, tay ông cầm một cái khay đựng mấy cái tách chổi lõi đủ kiểu và một bình trà bốc hơi.

“A, cháu đã phát hiện ra cái phát minh đặc ý của tôi hả,” ông nói, đùn cái khay vào cánh tay Hermione và bước tới cạnh Harry bên bức tượng. “Mẫu mực, vừa vặn, trên đầu của bà Rowens Ravenclaw xinh đẹp, Tri thức vô biên là kho báu vĩ đại nhất của con người!”

Ông chỉ vào món đồ giống như cái ống nghe.

“Mấy cái này là vòi Nổ đẹp – để xua tan mọi nguồn chi phối tâm trí nằm trong khu vực bao quanh người tư duy. Đây,” ông chỉ vào đôi cánh nhỏ xíu, “cánh quạt Tóc dỏ, nhằm làm trí tuệ thẳng hoa. Cuối cùng,” ông chỉ vào củ cải cam, “trái mận xui khiến, để tăng cường khả năng tiếp nhận điều phi thường.”

Ông Xenophilius sai bước trở lại lấy khay trà mà Hermione đã loay hoay giữ thẳng bằng tạm thời trên một trong mấy cái bàn con bừa bộn.

“Cho phép tôi mời các cháu món nước sâm Rễ ọt nhé?” Ông Xenophilius nói. “Gia đình tôi tự pha chế đó.” Khi bắt đầu rót ra chất nước màu tím đậm như nước củ dền, ông nói thêm, “Luna đang ở tuốt bên kia Cầu Đá, con bé phấn chấn vô cùng khi nghe các cháu ở đây. Nó sắp về rồi, nó đã bắt gằn đủ Phòng nọc để nấu canh cho tất cả chúng ta. Mời ngồi và tùy ý lấy thêm đường nhé.”

“Sao,” ông dọn một đồng sách báo cao ngất nghều ra khỏi một cái ghế bành và ngồi xuống, vắt chéo đôi chân mang giày ống cao su. “Tôi có thể giúp được gì cho cháu, Potter?”

“Dạ,” Harry nói, liếc mắt qua Hermione, cô bé gật đầu khích lệ, “về cái biểu tượng mà bác đeo quanh cổ ở đám cưới anh

Bill và chị Fleur đó, bác Lovegood. Tụi cháu thắc mắc về ý nghĩa của nó.”

Ông Xenophilius nhướn mày.

“Có phải cháu đang nói về ký hiệu của những Bảo bối Tử thần không?”

Chương Hai Mười Mốt ***Chuyện Kể về Ba Anh Em***

Harry quay lại nhìn Ron và Hermione. Có vẻ chẳng đứa nào hiểu điều ông Xenophilius vừa nói.

“Bảo bối Tử thần?”

“Đúng,” ông Xenophilius nói. “Các cháu chưa từng nghe nói đến chúng sao? Tôi không ngạc nhiên. Rất, rất ít phù thủy tin. Chúng kiến vự gã thanh niên óc bả đậu ở đám cưới của anh cháu thì biết,” ông gật đầu với Ron, “hắn tấn công tôi vì tôi trưng diện bằng biểu tượng của một phù thủy hắc ám nổi tiếng! Dốt nát vậy đó. Các bảo bối chẳng liên quan gì đến hắc ám – ít nhất thì cũng không theo nghĩa thô thiển đó. Người ta đơn giản dùng biểu tượng này để bộc lộ mình với những người khác có cùng niềm tin, hy vọng họ có thể giúp mình trong cuộc Tìm kiếm.”

Ông khuấy mấy cục đường vô nước sâm Rễ ọt và uống một ngụm.

“Cháu xin lỗi,” Harry nói, “Cháu vẫn không hiểu lắm.”

Để cho phải phép, nó cũng hớp một ngụm sâm trong cái tách của mình và suýt sặc: cái đồ đó thiệt là lợm giọng, như thể người ta pha lỏng viên kẹo mùi ông ba bị của món Kẹo Hạt đậu Đủ vị.

“Thế này, cháu hiểu chứ, những người tin vào Bảo bối Tử thần thì sẽ đi tìm chúng,” ông Xenophilius nói, chép môi để tán dương lộ liễu món sâm Rễ ọt.

“Nhưng Bảo bối Tử thần là cái gì?” Hermione hỏi.

Ông Xenophilus đặt tách trà của mình sang một bên.

“Tôi nghĩ rằng các cháu đều quen thuộc với Chuyện Kể về Ba Anh Em?”

Harry đáp “Dạ không.” Nhưng cả Hermione và Ron đều nói “Dạ có”.

Ông Xenophilus trang trọng gật đầu.

“À, như vậy, cậu Potter à, toàn bộ sự việc bắt đầu với Chuyện Kể về Ba Anh Em... Tôi có một cuốn đầu đây...”

Ông hồ hững liếc quanh phòng vào mấy đồng giấy da và sách, nhưng Hermione nói, “Cháu có một cuốn, thưa bác Lovegood, cháu có nó ngay đây.”

Và cô bé rút từ trong cái túi xách hột cườm nhỏ xíu ra cuốn *Những Chuyện Kể của Beedle Người Hát Rong*.

“Bản gốc à?” Ông Xenophilixius cao giọng hỏi, và khi Hermione gật đầu, ông nói. “Vậy thì sao cháu không đọc lớn lên nhỉ. Cách tốt nhất để chắc chắn tất cả chúng ta đều hiểu.”

“Ơ... dạ được,” Hermione nói, vẻ lo lắng. Cô bé mở sách ra và Harry thấy liền cái ký hiệu tui nó đang tìm hiểu ở ngay đầu trang sách khi Hermione ho khẽ khẽ rồi bắt đầu đọc.

“Ngày xưa ngày xưa có ba anh em đang đi trên một con đường ngoằn ngoèo vắng vẻ vào lúc chiều hôm...”

“Nửa đêm chứ, má vẫn kể cho tui này nghe thế,” Ron nói, nó đã đuổi người ra, chéo hai tay ra sau đầu để lắng nghe. Hermione quắc mắt nhìn nó vẻ khó chịu.

“Xin lỗi, mình chỉ nghĩ chuyện sẽ kinh dị hơn một tí nếu xảy ra vào nửa đêm!” Ron nói.

“Ừ, bởi vì tui mình đúng là cần thêm một tí kinh dị trong đời,” Harry nói, trước khi kịp bưng miệng lại. Ông Xenophilus dường như không quan tâm lắm, nhưng ông bắt đầu nhìn ra bầu trời bên ngoài khung cửa sổ. “Đọc tiếp đi Hermione.”

“Vừa đúng ba anh em đi tới một dòng sông, sông quá sâu nên không lội được và quá nguy hiểm nên không bơi được. Tuy nhiên mấy anh em này đều tinh thông pháp thuật, vì vậy

họ chỉ cần vấy cây đũa phép và tạo ra một cây cầu bắc ngang qua dòng nước dữ. Họ băng qua được nửa cây cầu thì bỗng một cái bóng trùm đầu kín mít chặn đường.

“Và Thần Chết nói với họ...”

“Xin lỗi,” Harry xen ngang, “nhưng Thần Chết mà nói với họ à?”

“Chuyện cổ tích mà, Harry!”

“À, phải, xin lỗi, đọc tiếp đi.”

“Và Thần Chết nói với họ. Thần rất tức giận là đã bị phỗng tay trên ba nạn nhân mới, bởi vì khách lữ hành thường sẽ chết đuối dưới dòng sông. Nhưng Thần Chết gian xảo lắm. Thần giả bộ chúc mừng ba anh em về pháp thuật của họ, và nói là mỗi người đáng được hưởng một phần thưởng cho sự khôn khéo lách được thần.

“Thế là người anh cả, một kẻ hiếu chiến, hỏi xin một cây đũa phép nhiều quyền phép hơn mọi cây đũa phép trên đời: một cây đũa phép luôn luôn giúp chủ nhân chiến thắng trong những trận đấu tay đôi, một cây đũa phép xứng đáng với một phù thủy đã từng chế ngự Thần Chết! Thần Chết bèn băng ngang tới một cành cây còm nguội mọc bên bờ sông, bẻ một cành cây rủ xuống, làm ra một cây đũa phép, và đưa nó cho người anh cả.

“Kế đến là người anh hai, một kẻ ngạo mạn, quyết định phải làm cho Thần Chết bẽ mặt hơn nữa, nên hỏi xin quyền lực gọi những người khác trở về từ cõi chết. Thần Chết bèn lượm một viên đá bên bờ sông và đưa cho người anh Hai, rồi nói với anh là viên đá đó có quyền năng gọi về những người chết.

“Và rồi Thần Chết hỏi người anh ba và cũng là người em út xem anh ta muốn gì. Người em út là kẻ khiêm tốn nhất, cũng là người khôn ngoan nhất trong ba anh em, và anh không tin tưởng Thần Chết. Vì thế anh hỏi xin cái gì mà giúp anh từ đó đi tiếp mà không bị Thần Chết bám theo. Vô cùng bất đắc dĩ, Thần Chết bèn giao cho anh chính tấm Áo khoác Tàng hình của mình.”

“Thần Chết có một tấm Áo khoác Tàng hình à?” Harry lại ngắt lời.

“Vậy hẳn mới có thể lén chộp người ta chứ.” Ron nói. “Thì thỉnh thoảng hẳn cũng chán cái trò, rượt theo người ta, vỗ tay đen đét và kêu thét... ủa, xin lỗi Hermione.”

“Thế rồi Thần Chết đứng qua một bên và cho phép ba anh em tiếp tục cuộc hành trình, và ba anh em vừa đi tiếp vừa chuyện trò trong kinh ngạc về sự táo bạo mà họ đã trải qua, vừa cùng tán thưởng những món quà của Thần Chết.

“Rồi cũng đến lúc mấy anh em chia tay, mỗi người một đích đến riêng.

“Người anh cả tiếp tục cuộc hành trình thêm một tuần lễ nữa, và đến được một ngôi làng xa xôi, tìm ra một tay phù thủy và gây gổ với hắn ta một trận. Đương nhiên với vũ khí là Cây Đũa phép Cơm nguội, anh cả không thể nào thua trong trận đấu tay đôi sau đó. Bỏ mặc kẻ thù mình nằm chết trên sàn, người anh cả tiếp tục đi tới một cái quán, ở đó anh ta lớn tiếng khoe khoang về cây đũa phép đầy quyền lực mà anh đã chộp được của chính Thần Chết và cây đũa phép đã khiến anh trở nên vô địch như thế nào.

“Chính ngay trong đêm đó, một phù thủy khác bò tới chỗ người anh cả khi anh nằm say bết nhè trên giường. Tên trộm ăn cắp cây đũa phép và để đảm bảo an toàn, hắn cắt luôn cổ họng người anh cả.

“Và thế là Thần Chết đã lấy xong mạng người anh cả.

“Trong lúc đó người anh hai lên đường trở về nhà mình, nơi anh sống một mình. Tại đây anh lấy ra viên đá có quyền phép gọi về người chết và xoay nó ba lần trong tay. Anh ngạc nhiên và vui sướng biết bao khi hiện ra ngay tức thì trước mặt anh hình bóng người con gái anh đã từng hy vọng kết hôn trước khi nàng chết yếu.

“Nhưng nàng buồn và lạnh, cách biệt anh như thế bị ngăn chia bằng một tấm mạng che. Mặc dù nàng trở về chốn dương gian, nhưng nàng không thực sự thuộc về thế giới này và

nàng buồn khổ. Cuối cùng người anh hai, phát khùng vì những khao khát vô vọng, đã tự giết mình để được sum vầy với nàng nơi chín suối.

“Và thế là Thần Chết đã lấy mạng người anh hai.

“Nhưng dù đã tìm kiếm người em út suốt nhiều năm trời, Thần Chết vẫn không sao kiếm được anh. Cuối cùng, chỉ khi đã rất thọ rồi, người em út mới cởi Áo khoác Tàng hình ra và trao nó lại cho con trai mình. Và lúc đó người em út chào đón Thần Chết như một người bạn cũ, vui vẻ cùng thần ra đi, và cả hai rời khỏi thế gian như hai kẻ đồng đảng ngang tài.”

Hermione đóng sách lại. Một lát sau dường như ông Xenophilius mới nhận ra cô bé đã ngừng đọc; lúc đó ông mới thôi nhìn đăm đăm ra cửa sổ và nói, “Ờ, vậy đó.”

“Dạ, sao hử bác?” Hermione nói, nghe có vẻ lung túng.

“Đó là những bảo bối Tử Thần,” ông Xenophilius nói.

Ông cầm một cây viết lông ngỗng trên cái bàn tròn lum thứ đặt kế bên cũi chó ông, và rút ra một tờ giấy da rách giữa mấy cuốn sách.

“Cây Đũa phép Cơm nguội,” ông nói, và vẽ một đường thẳng đứng lên tờ giấy da. “Viên đá Phục sinh,” ông nói, và vẽ thêm một đường tròn trên đỉnh đường thẳng, “Tấm Áo khoác Tàng Hình,” ông nói nốt, vẽ một hình tam giác bao quanh cả đường thẳng lẫn vòng tròn, để tạo thành cái biểu tượng đã khiến Hermione hết sức tò mò đó. “Kết hợp lại,” ông nói, “là những Bảo bối Tử thần.”

“Nhưng trong chuyện cổ tích đâu có chỗ nào nói tới mấy chữ ‘Bảo bối Tử thần’ đâu?”

“À, dĩ nhiên là không,” ông Xenophilius ra vẻ cao đạo một cách dễ sùng. “Đó là chuyện cổ tích cho trẻ con, được kể để giải trí hơn là giáo dục. Tuy nhiên, những người trong chúng tôi am hiểu về vấn đề này đã nhận ra rằng câu chuyện cổ nói đến ba vật, hay ba Bảo bối, mà nếu hợp lại được chúng sẽ giúp người đó trở thành chủ nhân của Tử Thần.”

Ông Xenophilius liếc nhìn ra cửa sổ trong một thoáng im lặng. Mặt trời đã xế trên bầu trời.

“Chắc là Luna sắp câu đủ Phòng nọc rồi,” ông khẽ nói.

“Khi bác nói 'chủ nhân của Tử Thần'...” Ron nói.

“Chủ nhân,” ông Xenophilius nói, phẩy bàn tay trong không khí. “Người chinh phục. Kẻ chiến thắng. Bất cứ thuật ngữ nào cháu thích dùng.”

“Nhưng vậy thì... có phải ý bác nói...” Hermione thông thả, và Harry biết cô bé đang cố gắng làm cho giọng nói của mình không có chút xíu nghi ngờ nào, “rằng bác tin mấy cái đó... mấy Bảo bối đó... là có thật à?”

Ông Xenophilius lại nhướn mày lên.

“Có chứ, dĩ nhiên.”

“Nhưng,” Hermione nói, và Harry có thể nghe sự kiềm chế của cô bé bắt đầu rạn nứt, “bác Lovegood à, làm sao bác có thể tin...”

“Cô nương à, Luna đã kể với tôi về cô,” ông Xenophilius nói. “Tôi suy ra cô không đến nỗi không thông minh, nhưng tầm nhìn hạn chế phát ớn luôn. Hẹp hòi. Bảo thủ.”

“Có lẽ bồ nên thử đội cái đó coi sao, Hermione” Ron nói, hất đầu về phía cái khăn trùm đầu lỗ lã. Giọng nói run run vì rang nhin cười.

“Thưa ông Lovegood,” Hermione lại bắt đầu nói, “Chúng ta đều biết có những thứ như Áo khoác Tàng Hình. Chúng rất hiếm, nhưng chúng có thật. Còn...”

“À, Bảo bối thứ ba là một tấm Áo khoác Tàng hình *thực sự*, cô Granger ạ! Tôi muốn nói là, đó không phải là một tấm áo khoác lữ hành bị ếm bùa Tan Áo ảnh, hay bị phù phép Thất kinh Hồn vía, hay dệt từ lông Kín Nửa vờ, những thứ có thể che giấu người ta lúc đầu nhưng mòn dần theo năm tháng cho đến khi trong veo. Chúng ta đang nói về một tấm áo khoác thực ra và thực sự khiến cho người mặc mặc hoàn toàn vô hình, bền chắc vĩnh viễn, tạo được sự che giấu không bao giờ đổi và không xuyên thấu nổi, bất chấp có ếm gì lên nó. Cô

đã thấy được bao nhiêu tấm Áo khoác Tàng hình *như vậy* hả, cô Granger?”

Hermione há miệng toan trả lời, nhưng rồi ngậm miệng trở lại, trông có vẻ bối rối chưa từng thấy. Cô bé, Harry và Ron cùng đưa mắt nhìn nhau, và Harry biết là tất cả tụi nó đang có cùng chung một suy nghĩ. Hóa ra tấm áo khoắc y chang cái mà ông Xenophilius vừa miêu tả đang ở trong phòng với tụi nó ngay lúc này.

“Y như lời,” ông Xenophilius nói, như thể ông vừa đánh bại tất cả tụi nó trong cuộc đấu lý. “Chưa đứa nào trong đám các cháu từng được thấy một tấm áo như vậy. Người sở hữu tấm áo hẳn là một người cực kỳ giàu đúng không nào?”

Ông lại liếc mắt ra cửa sổ. Bầu trời bây giờ đã phơn phớt rắng hồng.

“Thôi được,” Hermione bối rối nói. “Cứ cho là Áo khoác Tàng hình có thật đi... còn viên đá thì sao, thưa bác Lovegood? Cái mà bác gọi là Viên đá Phục sinh ấy?...”

“Sao là sao?”

“Dạ, làm sao mà chuyện đó có thể có thật chứ?”

“Vậy cứ chứng minh là nó không thật đi.”

Hermione có vẻ nổi sùng.

“Nhưng chuyện đó... Cháu xin lỗi, nhưng chuyện đó hết sức khô! hài! Làm sao cháu có thể chứng minh nó không có thật chứ? Chẳng lẽ bác muốn cháu đi lượm hết... hết tất cả những viên sỏi trên thế gian mà đem ra thử nghiệm? Ý cháu là, bác có thể tuyên bố *bất kỳ* cái gì là có thật nếu cơ sở duy nhất để tin vào điều đó chỉ là không ai *chứng minh* được điều đó không hề có thật sao!”

“Được chứ, có thể lắm chứ,” ông Xenophilius nói. “Tôi vui mừng thấy cô đã cởi mở đầu óc ra được một tí đấy.”

“Vậy còn cây Đũa phép Cơm nguội,” Harry nói gấp, trước khi Hermione kịp cự cãi. “Bác cũng cho là nó có thật à?”

“A, đúng trường hợp này thì có vô số bằng chứng,” ông Xenophilius nói. “Cây Đũa phép Cơm nguội là Bảo bối dễ truy

nguyên nhất, do cách thức nó được truyền từ tay người này sang tay người khác.”

“Cách thức như thế nào ạ?”

“Như thế này, người sở hữu cây đũa phép đó phải chiếm đoạt nó từ chủ nhân trước, nếu muốn trở thành chủ nhân đích thực của nó,” ông Xenophilius nói. “Chắc là cháu từng nghe về cách mà cây đũa phép đến với Egbert Lỗi Lạc, sau khi ông ta tàn sát Emeric Hung Ác? Hay Godelot đã chết như thế nào trong căn hầm của ông sau khi người con trai là Hereward cướp cây đũa phép của ông? Hay về Loxias khủng khiếp, kẻ đã giết Baraabas Deverill để lấy cây đũa phép? Dấu vết máu me của cây Đũa phép Cơm nguội văng tung tóe các trang sử Pháp thuật.”

Harry liếc mắt nhìn Hermione. Cô bé cau mặt nhìn ông Xenophilius nhưng không tranh cãi với ông nữa.

“Vậy theo bác thì cây đũa phép Cơm nguội bây giờ ở đâu?” Ron hỏi.

“Trời đất ơi, ai mà biết,” ông Xenophilius nói trong khi nhìn dăm dăm ra cửa sổ. “Ai mà biết được cây Đũa phép Cơm nguội đang ẩn giấu chỗ nào? Con đường truyền lưu tắc tị khi tới tay Arcus và Livius. Ai mà biết được ai trong hai người đó thực sự đánh bại Loxias, và ai đã lấy cây đũa phép? Và ai có thể nói được kẻ nào có thể đánh bại hai người đó chứ. Hỡi ơi, lịch sử không nói cho chúng ta biết.”

Im lặng một lúc, cuối cùng Hermione hỏi giọng hơi cứng. “Bác Lovegood, gia đình Peverel; có liên quan gì đến những Bảo bối Tử thần không?”

Ông Xenophilius có vẻ giật mình trong khi có điều gì đó lướt qua trí nhớ Harry, nhưng nó không nắm bắt kịp. Peverell... nó từng nghe cái tên này trước đây...

“Vậy mà nãy giờ cô nương xí gạt tôi!” Ông Xenophilius nói, lúc này đã ngồi khá thẳng lưng trên cái ghế bành và trợn tròn mắt ngó Hermione. “Tôi cứ tưởng cô là lính mới trong cuộc Tìm kiếm Bảo bối chứ! Nhiều người tìm kiếm trong chúng ta

tin rằng dòng họ Peverell có liên quan hoàn toàn – *hoàn toàn* – đến những Bảo bối!”

“Dòng họ Peverell là ai?” Ron hỏi.

“Đó là cái tên trên bia mộ có khắc biểu tượng đó, ở Thung lũng Godric,” Hermione nói, vẫn chăm chú nhìn ông Xenophilius. “Ignotus Peverell.”

“Đúng chóc!” ông Xenophilius nói, ngón tay trỏ của ông giơ lên ra cái điều thông thái lắm. “Dấu hiệu về những Bảo bối Tử thần trên mộ Ignotus là bằng chứng hùng hồn!”

“Về chuyện gì?” Ron hỏi.

“Ừa, thì chuyện ba anh em trong cổ tích đúng là ba anh em nhà Peverell: Antioch, Cadmus và Ignotus. Họ chính là chủ nhân nguyên thủy của những Bảo bối Tử thần!”

Liếc thêm một cái nữa ra ngoài cửa sổ, ông Xenophilius đứng dậy, và đi về phía cầu thang xoắn.

“Các cháu ở lại ăn tối nha?” Ông nói vọng lên khi lại một lần nữa biến mất dưới cầu thang. “Ai ai cũng hỏi xin công thức chế biến món ăn Phòng nọc Nước ngọt của gia đình chúng tôi.”

“Có lẽ để trình cho Phòng Ngộ độc ở bệnh viện Thánh Mungo!” Ron nói thầm.

Harry chờ đến khi tụi nó có thể nghe tiếng ông Xenophilius đi lại trong nhà bếp dưới lầu rồi mới nói.

“Bồ nghĩ sao?” Nó hỏi Hermione.

“Ôi, Harry ơi,” cô bé nói vẻ ngao ngán. “Một đồng rác nhảm nhí. Đây không thể là ý nghĩa thực sự của ký hiệu được. Đây chỉ là suy diễn kỳ quái của ông ấy mà thôi. Thiệt là mất thì giờ.”

“Mình nghĩ đây là người đã mang cho tụi mình mấy con Khuyết khịt Sừng nát,” Ron nói.

“Bồ cũng không tin hả?” Harry hỏi Ron.

“Hông, chuyện đó cũng giống mấy cái chuyện cổ tích người ta kể cho trẻ con để dạy tụi nó bài học gì đó, đúng không?”

‘Đừng đi gây sự, đừng có đánh nhau, đừng có vọc phá những thứ tốt nhất là cứ để yên! Chỉ nên cụp mặt xuống, an phận thủ thường, thế là ổn cả.’ Nhưng nghĩ kỹ thì,” Ron nói thêm, “có lẽ chuyện này là lý do khiến cây Đũa phép Cơm nguội bị coi là xúi quẩy.”

“Bồ đang nói chuyện gì vậy?”

“Chẳng phải đó là một trong những điều mê tín dị đoan sao? ‘Sanh tháng năm lấy thằng Muggle,’ ‘Ếm bùa lúc chạng vạng, giải hạn lúc nửa đêm,’ ‘Đũa phép Cơm nguội, chỉ tổ bại xuội’. Chắc bồ đã từng nghe rồi, má mình có cả kho mấy thứ đó.”

“Harry và mình sinh trưởng trong gia đình Muggle,” Hermione nhắc Ron. “Tụi này được dạy những dị đoan khác.” Cô bé thở dài thườn thượt khi một mùi hăng hắc bốc lên từ nhà bếp. Việc Hermione nổi sùng với ông Xenophilius cũng có cái hay, cô bé dường như quên bém là mình đang giận Ron. “Mình nghĩ bồ đúng,” Hermione nói với Ron. “Đó rõ ràng chỉ là một câu chuyện luân lý, dạy ta quà tặng nào là tốt nhất, thứ mà ta nên chọn là...”

Cả ba đưa thốt ra cùng một lúc: nhưng Hermione nói, “tấm Áo khoác Tàng hình”, Ron nói, “cây Đũa phép Cơm nguội,” và Harry nói “Viên đá.”

Tụi nó nhìn nhau, nửa ngạc nhiên, nửa thú vị.

“Đành rằng bồ *thể nào* cũng nói là tấm Áo khoác Tàng hình,” Ron nói với Hermione, “nhưng bồ đâu cần phải tàng hình nếu đã có cây Đũa phép Cơm nguội. Một *cây đũa phép vô địch* Hermione à.”

“Tụi mình đã có tấm Áo khoác Tàng hình rồi,” Harry nói.

“Và hẳn mấy bồ phải nhận ra, nó đã giúp tụi mình thiệt là nhiều!” Hermione nói. “Trong khi cây đũa phép chỉ tổ chuốc thêm rắc rối.”

“Chỉ rắc rối khi nào bồ hét toáng lên cho thiên hạ biết về nó,” Ron cãi lại. “Chỉ khi nào bồ khờ tới mức nhảy nhót lung tung phe phẩy đũa phép trên đầu và hát hò ‘tôi có cây đũa

phép vô địch nè, ai tưởng mình ngon thì lại đây thử tài coi'. Miễn là bồ giữ mồm giữ miệng..."

"...Ừ, vậy bồ có giữ mồm giữ miệng được không?" Hermione nói, vẻ nghi ngờ. "Bồ biết đó, ổng nói đúng có một điều duy nhất là từ mấy trăm năm nay đã có những câu chuyện kể về những cây đũa phép quyền năng thượng thừa."

"Có hả?" Harry hỏi.

Hermione có vẻ tức điên lên được: cái vẻ giận hờn thân thiết dễ thương đến nỗi Ron và Harry nhe răng cười với nhau.

"Cây Gậy Tử thần, Cây Đũa phép Định mệnh, trải suốt bao thế kỷ chúng nổi lên dưới cái tên này hay tên khác, thường là trong tay một số phù thủy Hắc ám khoác lác về chúng. Giáo sư Binns có nhắc tới một số cây đũa phép đó, nhưng... ôi, toàn đồ nhảm nhí. Đũa phép chỉ tài giỏi cỡ phù thủy sử dụng chúng là cùng. Một số phù thủy chỉ khoái khoe khoang là cây đũa phép của họ to hơn tốt hơn đũa phép phù thủy khác."

"Nhưng làm sao bồ biết," Harry nói, "những cây đũa phép đó – cây Gậy Tử thần, cây Đũa phép Định mệnh – lại không phải là cùng một cây, nổi lên trong suốt bao thế kỷ với những cái tên khác nhau?"

"Nếu tất cả những cây đũa phép đó thực ra chỉ là cây Đũa phép Cơm nguội do Tử thần làm ra thì sao?" Ron nói.

Harry bật cười: cái ý tưởng lạ lùng mà nó vừa nghĩ đến, xét cho cùng, thật khôi hài. Cây đũa phép của nó, nó tự nhắc mình, cho dù có làm được gì vào cái đêm Voldemort rượt đuổi nó trên trời, thì cũng do ông Ollivander làm ra bằng gỗ nhựa ruồi, chứ không phải bằng gỗ cơm nguội. Và nếu cây đũa phép đó đã từng bất khả chiến bại, thì là sao lại bị gãy đôi?

"Vậy tại sao bồ lại chọn viên đá?" Ron hỏi Harry.

"À, nếu mình có thể đem người chết trở về dương gian, mình có thể gặp lại chú Sirius... thầy Mắt Đen... thầy Dumbledore... ba má mình..."

Cả Ron lẫn Hermione đều không mỉm cười.

“Nhưng theo Beedle Người Hát Rong thì họ đâu có muốn trở về, đúng không?” Harry nói, ngẫm nghĩ về câu chuyện mà tụi nó vừa nghe. “Mình không nghĩ còn cả đồng những câu chuyện khác về một viên đá có thể dựng người chết dậy, có không há?” nó hỏi Hermione.

“Không” Hermione buồn bã trả lời. “Mình không tin là có ai khác ngoại trừ ông Lovegood lại tự lừa bản thân là có chuyện đó. Beedle có lẽ mượn ý tưởng từ Hòn đá Phù thủy; bồ cũng biết đấy, thay vì một hòn đá giúp bồ bất tử, thì là một viên đá đảo ngược cái chết.”

Mùi bốc lên từ nhà bếp càng lúc càng gắt hơn. Mùi gì giống như mùi quần đùi cháy. Harry tự hỏi liệu có thể chỉ ăn vừa đủ những thứ ông Xenophilius đang nấu để đừng làm phật ý ông không.

“Nhưng còn tấm Áo khoác Tàng hình thì sao?” Ron thông thả hỏi. “Mấy bồ có nhận thấy là ông ấy nói đúng không? Mình đã quá quen với tấm Áo khoác của Harry và nó tốt đến nỗi mình không hề nghĩ ngại thối mắc gì hết. Mình chưa bao giờ nghe nói đến một cái nào giống như tấm Áo khoác của Harry. Không thể sai được. Tụi mình chưa bao giờ bị phát hiện khi mặc nó...”

“Dĩ nhiên là không... tụi mình vô hình khi mặc nó mà Ron!”

“Những tất cả những điều ông ấy nói về những tấm áo khoác là đúng, và đâu chỉ chúng chỉ đáng giá mười cái một Knut! Trước giờ mình chưa hề gặp nhưng mình cũng nghe những chuyện về những cái áo khoác mất linh dần khi cũ đi, hay áo khoác bị bùa chú xé toạc thành lủng lỗ. Tấm Áo khoác vốn là của ba Harry, vậy thì nó cũng không hẳn là mới, đúng không, vậy mà nó thiệt là... hoàn hảo!”

“Ừ, cũng đúng, nhưng Ron à, *viên đá*...”

Trong lúc Ron và Hermione rù rì bàn cãi, Harry đi quanh phòng chỉ lắng nghe có một tai. Khi đến cầu thang xoắn nó lơ đãng ngược mắt nhìn lên tầng trên nữa và hết hồn ngay. Gương mặt của chính nó đang nhìn lại nó từ trên trần của căn

phòng bên trên. Sau một lúc hoang mang nó nhận ra cái đó không phải là một tấm gương, mà là một bức tranh. Tò mò, nó bắt đầu leo lên cầu thang.

“Harry, bồ đang làm gì vậy? Mình nghĩ bồ không nên dòm ngó quanh quất khi ông ấy không có mặt ở đây!”

Nhưng Harry đã lên tới tầng kế. Luna đã trang hoàng trần phòng ngủ của cô bé bằng những gương mặt được vẽ một cách xinh xắn: Harry, Ron, Hermione, Ginny và Neville. Những gương mặt này không di chuyển kiểu những bức chân dung ở trường Hogwarts, nhưng chúng cũng có pháp thuật nào đó kiểu như vậy: Harry nghĩ những gương mặt đó đang thở. Có một thứ có vẻ như những mắt xích bằng vàng nhuyễn kết quanh mấy bức tranh nối kết chúng lại với nhau, nhưng khi xem xét kỹ chừng một phút, Harry nhận ra, những mắt xích đó thực ra là một từ được viết đi viết lại hàng ngàn lần bằng mực nhũ vàng: *bạn... bạn... bạn...*

Harry cảm thấy tình thương mền đối với Luna dâng trào. Nó nhìn quanh căn phòng. Bên cạnh giường có một tấm hình lớn của cô bé Luna còn nhỏ xíu và một người đàn bà rất giống cô bé. Hai người trong hình đang ôm ấp nhau. Luna trong hình ăn mặc coi bộ chải chuốt hơn Luna ngoài đời, mà Harry vẫn thấy. Tấm hình bám đầy bụi, điều này khiến Harry lấy làm lạ. Nó chăm chú nhìn quanh. Có gì đó không ổn. Tấm thảm xanh nhạt cũng phủ đầy bụi. Trong tủ quần áo hé mở chẳng thấy có quần áo gì cả. Giường thì có vẻ lạnh lẽo không hơi người, như thể nhiều tuần rồi chẳng có ai nằm cả. Một mạng nhện giăng ngang khung cửa sổ gần nhất trên nền trời màu đỏ như máu.

“Có chuyện gì sao?” Hermione hỏi khi Harry leo xuống cầu thang xoắn, nhưng nó chưa kịp trả lời thì ông Xenophilius đã từ nhà bếp lên tới đầu cầu thang, tay bưng một cái khay đựng mấy chén canh.

“Bác Lovegood,” Harry nói, “Luna đâu?”

“Cháu nói gì?”

“Luna đâu?”

Ông Xenophilius khựng lại ngay bậc trên cùng của cầu thang.

“Tôi... tôi đã nói với các cháu rồi. Con bé đang ở dưới Cầu Đáy, câu Phong nọc.”

“Vậy sao bác chỉ dọn có bốn phần trên cái khay đó?”

Ông Xenophilius cố gắng nói, nhưng chẳng có âm thanh nào được thoát ra. Tiếng động duy nhất là tiếng xành xạch liên tục của cái máy in, và tiếng lách cách khe khẽ phát ra từ cái khay vì tay ông Xenophilius run lẩy bẩy.

“Cháu cho là Luna đã không ở nhà suốt mấy tuần rồi.” Harry nói. “Tủ quần áo của bạn ấy trống trơn, giường của bạn ấy không ai nằm. Bạn ấy đâu, và tại sao bác cứ ngó chừng ra cửa sổ?”

Ông Xenophilius buông cái khay. Mấy cái chén rớt xuống và bể tan tành. Harry, Ron và Hermione rút đũa phép của tụi nó ra. Ông Xenophilius cứng người, bàn tay của ông sắp thò vào túi áo. Đúng lúc đó cái máy in nổ một tiếng lớn khủng khiếp và vô số tờ tạp chí *Lễ Lý Sự* từ dưới tấm khăn trải bàn tuôn ào ào xuống sàn, cuối cùng cái máy in nín khe. Hermione cúi xuống và lượm lên một tờ tạp chí, cây đũa phép của cô bé vẫn chĩa vào ông Xenophilius.

“Harry, coi nè.”

Harry sải bước tới bên Hermione hết sức nhanh xuyên qua đám hỗn độn. Trang nhất *Kẻ Lý Sự* in hình chính nó kèm theo mấy chữ “Kẻ Gây Rối Số Một” và kèm ghi chú về số tiền thưởng.

“Vậy là *Kẻ Lý Sự* đang chuyển một bước ngoặt mới hả?” Harry lạnh lùng hỏi, đầu nó suy tính thiệt nhanh. “Đó là điều ông đã làm khi ra vườn, phải không, ông Lovegood? Gởi cú cho Bộ phải không?”

Ông Xenophilius liếm môi.

“Chúng bắt Luna của tôi,” ông thì thào, “vì những điều tôi đã viết. Chúng bắt Luna của tôi và tôi không biết con bé ở đâu,

chúng đã làm gì con bé. Nhưng chúng có thể trả Luna về cho tôi nếu tôi... nếu tôi...”

“Nộp mạng Harry,” Hermione nói nốt giùm ông ta.

“Đừng hòng,” Ron thẳng thừng nói, “Tránh đường ra, tụi này đi đây.”

Ông Xenophilius trông có vẻ hãi hung, già đi một trăm tuổi, môi ông cong lên thành một cái nhếch mép đều kinh khủng.

“Chúng tới đây ngay bây giờ, tôi phải cứu Luna. Tôi không thể mất Luna,” ông ta thì thào. “Cậu không được đi.”

Ông dang tay ra đứng trước cầu thang, và Harry chợt nhìn thấy hình ảnh của má nó hành động tương tự trước cái nôi của nó.

“Đừng buộc chúng tôi phải xúc phạm ông,” Harry nói, “Tránh ra, ông Lovegood.”

“HARRY!” Hermione gào to.

Những bóng người cỡi chổi bay xuyên qua khung cửa sổ. Ngay khi ba đứa tụi nó rời mắt khỏi ông Xenophilius, ông ta rút ngay ra cây đũa phép. Harry kịp thời nhận ra sai lầm của tụi nó. Nó lao mình sang một bên, đẩy Ron và Hermione ra khỏi tầm nguy hiểm khi bùa Choáng của ông Xenophilius phóng ngang qua căn phòng đánh trúng cái Sừng Nổ.

Một vụ nổ kinh thiên động địa. Âm thanh của nó dường như làm tanh bành căn phòng. Những mảnh vụn của gỗ, giấy và gạch vỡ bay tứ tung, cùng với một đám mây dày đặc bụi trắng. Harry bay vọt lên không trung rồi rớt đập xuống sàn, không còn nhìn thấy gì nữa vì xà bần rớt như mưa xuống người, nó phải đưa hai tay lên che đầu. Nó nghe tiếng Hermione gào, tiếng Ron hét, và một loạt những tiếng ạch đui trên nền kim loại canh cách chát chúa báo cho nó biết là ông Xenophilius vừa bị văng bật ra và té ngửa xuống cầu thang xoắn.

Nửa người vùi trong đồng xà bần, Harry cố gắng tự nhắc người lên. Nó hầu như không thể thở hay thấy gì vì bụi bặm. Một nửa trần phòng đã sập xuống và chân giường của Luna thông xuống qua cái lỗ. Bức tượng bán thân của bà Rowena Ravenclaw nằm bên cạnh nó bị mẻ hết nửa mặt và mảnh vụn của miếng giấy da bị xé bay lơ lửng trong không gian, và phần lớn cái máy in đã ngã chổng gọng qua một bên, chắn ngang lối cầu thang từ nhà bếp đi lên. Lúc đó một cái dáng trắng trắng đi tới gần, và Hermione, bụi trắng phủ kín trông như một bức tượng thứ hai, ép ngón tay lên môi.

Cửa ở tầng dưới bị tông mở ra.

“Tao đã chẳng bảo mày là không cần phải gấp gáp sao, Travers? Một giọng nói ồ ề vang lên. “Tao đã chẳng bảo mày là lão cà chớn này chỉ la sảng như mọi khi sao?”

Một tiếng ùng vang lên và một tiếng rú đau đớn phát ra từ ông Xenophilius.

“Không... không... trên lầu... Potter!”

“Ông đã nói với mày hồi tuần rồi cơ mà, Lovegood, chúng ông không trở lại đây vì bất cứ thông tin vớ vẩn nào nữa! Mày nhớ tuần trước không? Khi mày muốn chuộc con gái mày bằng cái khăn trùm đầu máu me ngu xuẩn đó? Và tuần trước nữa...” một tiếng ùng khác và một tiếng rú khác. “... khi mày tưởng chúng ông sẽ trả lại con gái cho mày nếu mày đưa ra bằng chứng cho thấy là có con “Khịt Khịt...” ùng “...Sùng...” ùng “...Nát?”

“Không... không... tôi van xin các ông!” ông Xenophilius khóc nức nở. “Potter thiệt mà!”

“Và bây giờ mày chỉ gọi chúng ông tới đây để thách thức và nổ banh chúng ông hả?” Tên Tử Thần Thực Tử gầm lên, và rồi một tràng những tiếng ùng ùng xen lẫn tiếng thét đau đớn của ông Xenophilius.

“Chỗ này có vẻ như sắp sập rồi, Selwyn,” giọng nói thứ hai trầm tĩnh vang vọng lên cầu thang xiêu vẹo. “Cầu thang đã bị

chấn hoàn toàn. Thử dọn quang đi được không nhỉ. Dám khiến cho chỗ này sập luôn.”

“Đồ nói láo rác rưởi!” Gã phù thủy tên Selwyn hét. “Cả đời mà chưa bao giờ nhìn thấy Harry Potter, phải không? Tưởng dụ dỗ chúng ông đến đây để giết chúng ông hả? Và mà tưởng làm vậy là có thể đem con gái mà về hả?”

“Tôi thể... tôi thể... Potter ở trên lầu!”

“*Hiện người ra!*” Giọng nói ở chân cầu thang hô thần chú. Harry nghe tiếng hóp hơi hoảng hốt của Hermione, và nó có cảm giác kỳ cục là có cái gì đó sà xuống đầu nó, bóng của cái đó chum kín thân thể nó.

“Đúng là có ai đó ở trên lầu, Selwyn à.” Gã thứ hai đột ngột nói.

“Potter đó, tôi cam đoan với ông đó là Potter.” Ông Xenophilius thốn thức. “Làm ơn... làm ơn... trả Luna về với tôi, chỉ cần trả Luna cho tôi...”

“Mày có thể đòi lại đứa con gái của mày, Lovegood,” Selwyn nói, “nếu mày leo lên cái cầu thang đó và đem Harry Potter xuống đây cho ông. Nhưng nếu đây là một âm mưu, một trò bịp, nếu mày có đồng bọn rình rập trên đó để phục kích chúng ông, chúng ông sẽ để dành một thẻo của con gái mày cho mày chôn.”

Ông Xenophilius rên lên một tiếng sợ sệt và tuyệt vọng. Rồi vang lên tiếng chân chạy lật đật cùng tiếng ạch đui, ông Xenophilius đang cố gắng trèo qua đồng xà bản trên cầu thang.

“Đi thôi,” Harry thì thầm. “Tội mình phải ra khỏi chỗ này.”

Nó bắt đầu tự bối mình ra thừa lúc những tiếng động mà ông Xenophilius gây ra trên cầu thang át đi tiếng động nó gây ra. Ron bị vui sâu hơn Harry. Harry và Hermione trèo, hết sức khế khàng, lên đồng tan hoang chỗ Ron nằm, cố gắng nạy một ngăn tủ ra khỏi chân Ron. Trong lúc ông Xenophilius dùng đoàn ì ạch trèo lên càng lúc càng gần, Hermione bèn tìm cách giải thoát Ron bằng bùa Nhắc bóng.

“Được rồi,” Hermione thở ra, khi cái máy in bế chẵn ngang đầu cầu thang bắt đầu rung rinh. Ông Xenophilius chỉ còn cách tụi nó có vài bước. Hermione vẫn còn trắng bệch vì bụi. “Bồ có tin mình không, Harry?”

Harry gật đầu.

“Vậ thì được,” Hermione thì thầm. “Đưa mình tấm Áo khoác Tàng hình. Ron, bồ mặc vô đi.”

“Mình hả? Nhưng Harry...”

“*Làm ơn, Ron!* Harry, nắm chặt tay mình, Ron, nắm chặt vai mình.”

Harry đưa tay trái của nó ra. Ron biến mất dưới tấm Áo khoác Tàng hình. Cái máy in đang chặn lối cầu thang rung mạnh. Ông Xenophilius đang cố dùng bùa Nhắc bóng chuyển cái máy ra chỗ khác. Harry không biết Hermione còn chờ đợi điều gì.

“Nắm chặt nghe,” cô bé thì thầm. “Nắm chặt... tích tắc nữa thôi...”

Gương mặt trắng bệch của ông Xenophilius vừa thò ra trên đầu tủ chén.

“*Nhớ lung tung!*” Hermione hô lên khi chĩa cây đũa phép của mình vào mặt ông Xenophilius trước, rồi chĩa xuống cái sàn dưới chân tụi nó. “*Lún sâu!*”

Cô bé đã làm nổ một lỗ lớn giữa sàn căn phòng khách. Tụi nó rớt xuống như mấy cục đá. Harry vẫn nắm chặt tay Hermione để được toàn mạng, bên dưới vang lên tiếng gào thét, và nó thoáng thấy hai gã đàn ông đang cố tránh chỗ khi những khối lượng gạch xù những xà bần và bàn ghế gãy từ tấm trần bể nát rớt xuống ào ào quanh chúng. Hermione xoay mình giữa không trung và tiếng ngôi nhà sụp đổ vang lên như sấm rền bên tai Harry khi Hermione một lần nữa lòi nó vào cõi tối thui.

Chương Hai Mươi Hai

Những Bảo bối Tử thần

Harry té nhào xuống bãi cỏ, thở hổn hển và lồm cồm đứng dậy ngay. Tụi nó dường như đã trôi lên mặt đất nơi góc một cánh đồng lúc hoàng hôn; Hermione đang chạy quanh tụi nó theo một vòng tròn, tay vẫy cây đũa phép.

“Tổng bảo vệ... Kỵ giải bùa...”

“Lão già gian ác phản bội,” Ron vừa hổn hển nói vừa hiện ra dưới tấm Áo khoác Tàng hình và thả tấm áo trả cho Harry. “Hermione, bồ đúng là thiên tài, thiên tài tuyệt đỉnh. Mình không tin nổi là tụi mình lại thoát được vụ đó.”

“Chấn dịch...” Mình đã nói với ông ấy cái đó là Sừng nổ, đã nói rồi. Và bây giờ thì nhà ông ấy nổ tanh banh!”

“Đáng đời,” Ron vừa nói vừa xem xét ống quần bò rách te tua và mấy vết cắt trên ống chân nó. “Mấy bồ đoán coi, chúng sẽ làm gì lão ấy?”

“Ôi, mình hy vọng chúng không giết ông!” Hermione lầm bầm. “Vì vật mà mình muốn để cho bọn Tử Thần Thực Tử thoáng thấy Harry trước khi tụi mình bỏ đi, để chúng biết là ông Xenophilius không dối gạt chúng!”

“Nhưng tại sao lại giấu mình đi?”

“Bồ được coi là đang nằm liệt giường vì bệnh đậu rồng mà Ron. Bọn chúng đã bắt cóc Luna vì ba của bạn ấy ủng hộ Harry! Nếu chúng biết bồ đang đi cùng Harry thì chuyện gì sẽ xảy ra cho gia đình bồ nào?”

“Nhưng còn ba má bồ thì sao?”

“Họ đang ở Úc,” Hermione nói. “Họ sẽ không sao đâu. Họ không biết gì hết.”

“Bồ đúng là thiên tài,” Ron lặp lại, vẻ mặt vừa than phục, vừa ngán sợ.

“Ừ, bồ giỏi thiệt, Hermione,” Harry nhiệt liệt tán thành. “Mình không biết là tụi này sẽ làm gì nếu không có bồ.”

Cô bé cười toe toét nhưng rồi nghiêm mặt ngay.

“Còn Luna thì sao?”

“Ừ, nếu bọn chúng nói thật và Luna còn sống...” Ron vừa bắt đầu nói...

“Đừng nói thế, đừng nói điều đó!” Hermione ré lên. “Luna bắt buộc còn sống, nó phải còn sống!”

“Vậy thì mình đoán nó sẽ bị tống vô ngục Azkaban,” Ron nói. “Nhưng liệu nó có sống sót được qua ngục tù đó không... cả đồng người không...”

“Sẽ được,” Harry nói. Nó không thể chịu được việc phải nghĩ đến điều ngược lại. “Cô bé ấy gan lì lắm, Luna ấy, gan lì hơn bồ tưởng nhiều. Cô bé có lẽ đang dạy cho tất cả đám bạn tù về Tảo vọt và Ngạ quái.”

“Mình mong là bồ đúng,” Hermione nói, đưa một bàn tay lên che mắt. “Mình sẽ áy náy cho ông Xenophilius lắm nếu...”

“...nếu ông không vừa bán đứng tội mình cho bọn Tử Thần Thực Tử há?” Ron nói.

Tội nó dựng lều xong rồi rút lui vô trong, tại đó Ron pha trà cho cả đám. Sau một phen thoát chết, tội nó cảm thấy cái lều cũ kỹ mốc meo lạnh lẽo này như một mái nhà: an toàn, quen thuộc, thân thiết.

“Ồi, mắc gì tội mình lại tới đó chứ?” Hermione rên rỉ sau vài phút im lặng. Harry bồ đúng đó, lại một vụ Thung lũng Godric nữa, hoàn toàn uổng phí thì giờ! Bảo bối Tử thần... đồ rác rưởi đó... mặc dù thực ra,” một ý tưởng dường như đột ngột nảy ra trong đầu cô bé, “có khi ông bịa ra tất cả chuyện đó, biết đâu? Có lẽ ông cũng chẳng tin tưởng gì ráo những Bảo bối Tử thần đó, ông chỉ tán chuyện để cầm chân tội mình chờ bọn Tử Thần Thực Tử đến mà thôi.”

“Mình không nghĩ như vậy,” Ron nói. “Bịa chuyện tào lao trong lúc căng thẳng coi vậy mà khó cực kỳ, không như bồ tưởng đâu. Mình biết điều đó khi bị bọn Mẹ mìn bắt cóc. Mà giả danh Stan đã là dễ hơn nhiều so với chuyện xạo ra một người hoàn toàn mới toanh, bởi vì mình cũng biết chút đỉnh về hắn. Lão Xenophilius bị những áp lực nặng nề trong lúc cố

gắng cầm chân tụi mình. Mình cho là lão đã nói với tụi mình sự thật, hay điều mà lão tưởng là sự thật, chỉ để cho tụi mình tiếp tục trò chuyện.”

“Thôi, mình không cho là điều đó quan trọng,” Hermione thở dài. “Ngay cả nếu như ông có thành thật, cả đời mình cũng chưa bao giờ từng nghe nhiều chuyện nhảm nhí đến như vậy.”

“Nhưng mà, nghĩ thử coi,” Ron nói, “Phòng chứa Bí mật cũng từng bị coi là huyền thoại, đúng không?”

“Nhưng mấy Bảo bối Tử thần *không thể* có trên đời, Ron à.”

“Bồ cứ nói như vậy, nhưng một trong ba Bảo bối là có thật đấy chứ,” Ron nói. “Tấm Áo khoác Tàng hình của Harry...”

“Chuyện Kể về Ba Anh Em chỉ là một câu chuyện,” Hermione nói giọng quả quyết. “Một câu chuyện về việc con người sợ chết như thế nào. Nếu việc sống sót chỉ đơn giản là trốn dưới Tấm Áo khoác Tàng Hình thì tụi mình đã có mọi thứ tụi mình cần rồi!”

“Mình không biết, tụi mình có thể có mọi thứ với một cây đũa phép vô địch,” Harry nói, xoay xoay cây đũa phép tầm gai mà nó ghét cay ghét đắng giữa mấy ngón tay.

“Không có cây đũa phép nào như vậy đâu, Harry!”

“Bồ từng nói là có cả đồng đũa phép – nào là cây Gậy Tử thần và những tên gọi khác...”

“Thôi được, cho dù bồ muốn tự đánh lừa mình rằng cây Đũa phép Cơm nguội là có thực, nhưng còn Viên đá Phục sinh thì sao?” Hermione dùng mấy ngón tay làm dấu ngoặc kép khi nói tới tên món Bảo bối, và giọng cô nàng nhão ra giễu cợt. “Không pháp thuật nào có thể dựng người chết dậy được, thế thôi.”

“Khi cây đũa phép của mình kết nối với cây đũa phép của Kể-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, nó khiến cho ba má mình hiện ra... và anh Cedric...”

“Nhưng họ đâu có thực sự trở về từ cõi chết, đúng không?” Hermione nói. “Những thứ... thứ giông giống và mờ mờ đâu

có thực sự làm người nào đó sống lại đâu.”

“Nhưng cô ta, cô gái trong chuyện kể đó, đâu có thực sự sống lại, đúng không? Câu chuyện nói là một khi chết rồi, người ta thuộc về thế giới người chết. Nhưng người anh Hai vẫn còn được gặp cô và nói chuyện với cô, đúng không nào? Người anh hai thậm chí còn sống chung với cô gái một thời gian...”

Harry nhìn thấy vẻ lo lắng và điều gì đó khó xác định trên nét mặt Hermione. Sau đó, khi cô bé liếc qua Ron, Harry nhận ra đó là nỗi sợ: nó đã làm cho cô bé sợ hãi khi nói đến chuyện sống chung với người chết.

“Vậy là lão Peverell được chôn ở Thung lũng Godric ấy,” nó vội vàng nói, cố gắng tỏ ra tỉnh táo lành mạnh, bô không biết gì về ông ta sao?”

“Không,” Hermione đáp, tỏ vẻ nhẹ nhõm vì đề tài được thay đổi. “Mình đã tra cứu về ông ấy sau khi mình thấy dấu hiệu đó trên mộ của ông; nếu ông ấy là một kẻ nổi tiếng hay có thành tích quan trọng, mình chắc chắn tên ông ấy sẽ có trong những cuốn sách của tụi mình. Nơi duy nhất mà mình tìm được cái tên ‘Peverell’ là trong cuốn *Giới Quý tộc của Thiên nhiên: Một bảng Phả hệ Phù thủy*. Mình đã mượn cuốn đó của Kreacher,” Hermione giải thích khi Ron nhướn mày lên. “Bảng phả hệ đó liệt kê những gia đình thuần chủng hiện nay đã tuyệt tự bên dòng nam. Hiển nhiên dòng họ Peverell là một trong những gia đình đầu tiên biến mất.”

“Tuyệt tự bên dòng nam là sao?”

“Tức là cái họ đó đã không còn,” Hermione nói. “Trong trường hợp dòng họ Peverell thì đã cách đây nhiều thế kỷ. Nhưng họ có thể vẫn còn hậu duệ, chỉ có điều những cháu chắt này mang những cái họ khác.”

Và bỗng nhiên Harry nhìn thấy phần sáng tỏ của sự việc, ký ức của nó đã được khuấy lên nhờ âm thanh cái tên Peverell: một lão già góm ghieếc huơ huơ chiếc nhẫn trước mặt một viên chức Bộ Pháp Thuật, và nó hét to, “Marvolo Gaunt!”

“Cái gì?” cả Ron và Hermione cùng nói.

“*Marvolo Gaunt!* Ông ngoại của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó! Trong cái tưởng ký! Cùng với thầy Dumbledore! Marvolo Gaunt nói là hậu duệ của dòng họ Peverell.”

Ron và Hermione ngơ ngác.

“Chiếc nhẫn, chiến nhẫn mà sau này trở thành một Trường Sinh Linh Giá đó, Marvolo Gaunt nói là trên chiếc nhẫn có gia huy của lão! Mình thấy lão huơ huơ chiếc nhẫn trước mặt viên chức của Bộ, lão suýt dí chiếc nhẫn vào mũi của viên chức đó!”

“Gia huy dòng họ Peverell hả?” Hermione hỏi ngay. “Bồ có thể nhớ nó giống cái gì không?”

“Không chắc lắm,” Harry nói, cố gắng nhớ lại. “Theo như mình thấy thì nó không có gì đặc biệt trên chiếc nhẫn; có thể chỉ vài vết trầy xước. Nó bị đập vỡ rồi mình mới thực sự tận mắt nhìn thấy nó.”

Harry nhận thấy Hermione đã hiểu ra khi cô bé mở to hai con mắt. Ron đang nhìn hết đĩa này đến đĩa kia, kinh ngạc.

“Mèn ơi... bồ lại nghĩ cũng là ký hiệu này à? Ký hiệu của những Bảo Bối à?”

“Sao lại không?” Harry hỏi hớp nói. “Marvolo là một lão già dốt nát, sống như một con heo, chỉ quan tâm tới một thứ trên đời đó là tổ tiên lão. Nếu chiếc nhẫn đã được gia truyền qua hàng thế kỷ, có khi lão cũng chẳng biết thật sự nó là cái gì. Trong căn nhà của lão chẳng có một cuốn sách nào hết, và tin mình đi lão ấy không thuộc loại đọc truyện cổ tích cho con cái nghe đâu. Lão ấy hẳn là coi những vết trầy xước trên viên đá như một kiểu gia huy, bởi vì lão ấy thì coi việc mang dòng máu thuần chủng là đủ khiến cho lão thuộc dòng máu vương giả.”

“Ừ... tất cả mấy thứ đó đều rất hay,” Hermione dè dặt nói. “Nhưng Harry nếu bồ nghĩ đúng cái điều mình nghĩ là bồ đang nghĩ...”

“Ừ, sao lại không? *Sao lại không chứ?*” Harry nói, không thèm dè dặt nữa. “Nó là một viên đá đúng không nào?” Nó

nhìn Ron tìm sự ủng hộ. “Nếu nó là Viên đá Phục sinh thì sao?”

Miệng Ron há hốc.

“Mèn ơi... nhưng biết nó có còn linh nghiệm không nếu thầy Dumbledore đã đập bể...?”

“Linh nghiệm? *Linh nghiệm hả?* Ron ơi, viên đá đó không hề linh nghiệm! *Chẳng có thứ gì trên đời gọi là Viên đá Phục sinh hết!*” Hermione đứng phắt dậy, tỏ vẻ bức tức và giận dữ. “Harry, bồ đang cố khớp mọi thứ vừa với câu chuyện Bảo bối...”

“*Khớp mọi thứ cho vừa à?*” Harry lặp lại. “Hermione à, mọi chuyện tự ăn khớp với nhau đấy chứ! Mình biết cái ký hiệu Bảo bối Tử thần ở trên viên đá đó! Gaunt nói lão là hậu duệ của dòng dõi Peverell mà!”

“Mới cách đây một phút bồ còn nói với tụi mình là bồ chưa bao giờ nhìn kỹ dấu hiệu trên viên đá.”

“Bồ cho là viên đá đó bây giờ ở đâu?” Ron hỏi Harry. “Thầy Dumbledore làm gì nó sau khi thầy đập bể nó?”

Nhưng trí tưởng tượng của Harry đang phóng tới trước quá nhanh, bỏ xa suy nghĩ của Ron và Hermione...

Ba món đồ hay ba Bảo bối, nếu hợp lại sẽ giúp cho người sở hữu chúng trở thành chủ nhân Tử thần... Chủ nhân, Người chinh phục... Kẻ chiến thắng... Kẻ cuối cùng sẽ bị tiêu diệt là cái chết...

Và nó thấy chính nó, người có những Bảo bối, đang đối đầu với Voldemort, những Trường Sinh Linh Giá của hắn không thể bì được... *Kẻ này không thể sống khi kẻ kia còn tồn tại...* Có phải đây là câu trả lời? Bảo bối đối lại với Trường Sinh Linh Giá? Sau rốt, đã có chẳng một cách thức để đảm bảo cho nó là kẻ chiến thắng? Nếu nó là chủ nhân của những Bảo bối Tử thần, liệu nó có an toàn không?

“Harry?”

Nhưng Harry hầu như không nghe tiếng Hermione gọi: Nó đã rút ra tấm Áo khoác Tàng hình và lần mân những ngón tay trên áo, lớp vải mềm mại như nước, nhẹ như không khí. Suốt

gần bảy năm sống trong thế giới pháp thuật, nó chưa từng thấy cái gì so được với tấm áo này. Tấm Áo khoác Tàng hình giống y chang như ông Xenophilius miêu tả: *Một tấm áo khoác thực ra và thực sự khiến cho người mặc hoàn toàn vô hình, bền chắc vĩnh viễn, tạo được sự che giấu không bao giờ đổi và không xuyên thấu nổi, bất chấp có ếm bùa gì lên nó...*

Và rồi, há hốc vì kinh ngạc nó nhớ ra...

“Thầy Dumbledore giữ tấm Áo khoác Tàng hình của mình vào cái đêm ba má mình chết!”

Giọng nó run run và nó cảm thấy mặt nó đỏ lên, nhưng nó bất chấp.

“Má mình viết cho chú Sirius là thầy Dumbledore mượn tấm Áo khoác Tàng hình! Thầy muốn kiểm tra cái áo, bởi vì thầy nghĩ đó là Bảo bối Tử thần thứ ba! Cụ Ignotus Peverell được chôn ở Thung lũng Godric...” Harry bước quẩn mò mẫm trong lều, cảm thấy như thể một viễn cảnh vĩ đại mới mẻ của chân lý đang nở rộng chung quanh nó. “Cụ là tổ tiên của mình. Mình chính là hậu duệ của người em út! Chí lý!”

Nó cảm thấy như được trang bị trong sự chắc chắn, trong niềm tin vào những Bảo bối Tử thần, như thể chỉ riêng ý tưởng có được chúng thôi cũng đã bảo vệ được nó, và nó cảm thấy vui sướng khi quay lại hai đứa bạn.

“Harry,” Hermione lại nói, nhưng Harry còn đang bận cởi cái túi bùa đeo quanh cổ nó ra, mấy ngón tay của nó run bần bật.

“Đọc đi,” nó nói với Hermione khi nhét lá thư của má nó vào tay cô bé. “Đọc đi! Thầy Dumbledore đã giữ tấm Áo khoác Tàng hình, Hermione à! Thầy muốn giữ tấm áo vì mục đích nào khác nữa? Thầy đâu cần một tấm Áo khoác Tàng hình, thầy có thể thực hiện bùa Tan Áo ảnh hiệu nghiệm đến mức có thể hoàn toàn vô hình mà không cần đến tấm áo mà!”

Một cái gì đó lấp lánh rớt xuống sàn và lăn tròn xuống dưới ghế: Nó đã làm rớt trái banh Snitch khi rút lá thư ra. Nó cúi xuống để lượm trái banh lên, và thế là dòng suối mới khai nguồn của những phát hiện kỳ diệu lại quăng cho nó một món

quà khác, và kích động lẫn kinh ngạc cùng bùng nổ trong con người nó, đến nỗi nó hét lớn.

“NÓ Ở ĐÂY!” Thầy để lại cho mình chiếc nhẫn – nó ở trong trái banh Snitch!”

“Bồ... bồ tin vậy hả?”

Nó không hiểu tại sao Ron lại có vẻ giật mình hoảng sợ. Điều đó quá hiển nhiên, quá rõ ràng đối với Harry: Mọi thứ thật khớp, mọi thứ... Tấm Áo khoác Tàng hình của nó chính là Bảo bối Tử thần thứ ba, và khi nào khám phá ra được cách mở trái banh Snitch nó sẽ có Bảo bối thứ hai, và lúc đó tất cả điều nó cần làm là tìm ra Bảo bối thứ nhất, cây Đũa phép Cơm nguội, và rồi...

Nhưng rồi như thể một tấm màn buông trùm xuống sân khấu đang sáng đèn: tất cả sự phấn khích của nó, tất cả hy vọng và niềm vui của nó tất ngấm đột ngột, và nó đứng một mình trong bóng tối, với bùa phép huy hoàng đã tan vỡ.

“Đó là cái mà hắn đang truy lùng.”

Sự thay đổi trong giọng nói của nó khiến Ron và Hermione càng thêm sợ.

“Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang truy lùng cây Đũa phép Cơm nguội.”

Nó quay lưng lại những bộ mặt căng thẳng hoài nghi của những đứa bạn. Nó biết đó là sự thật. Tất cả đều hợp lý. Không phải Voldemort đang tìm kiếm một cây đũa phép mới. Hắn đang lùng kiếm một cây đũa phép cũ, đúng ra là một cây đũa phép rất xưa. Harry đi tới cửa lều, quên cả Ron lẫn Hermione khi nó đứng nhìn ra đêm tối, suy nghĩ...

Voldemort được nuôi dưỡng trong viện mồ côi Muggle. Khi hắn còn là một đứa bé, không ai có thể kể cho hắn nghe *Những chuyện kể của Beedle Người Hát Rong*, hắn nghe những chuyện đó cũng chẳng nhiều hơn Harry. Phù thủy thì lại hiếm có người nào tin vào Bảo bối Tử thần. Vậy có chắc là Voldemort biết về những Bảo bối này không?

Nó đăm đăm nhìn vào bóng tối... Nếu Voldemort đã biết về những Bảo bối Tử thần, chắc chắn hắn sẽ lùng kiếm chúng, làm bất cứ điều gì để có chúng: ba Bảo bối sẽ khiến cho người sở hữu trở thành chủ nhân của Tử thần? Nếu biết về những Bảo bối Tử thần, có lẽ ngay từ đầu hắn đã chẳng cần tạo ra những Trường Sinh Linh Giá. Chẳng phải cái giữ kiện đơn giản là hắn đã lấy được một Bảo bối Tử thần rồi biến nó thành một Trường Sinh Linh Giá đã cho thấy hắn không biết gì hết về bí mật pháp thuật vĩ đại cuối cùng này hay sao.

Điều này có nghĩa Voldemort đang lùng kiếm cây Đũa phép Cơm nguội mà không nhận thức hết quyền lực trọn vẹn của Bảo bối đó, không hiểu biết rằng đó chỉ là một trong ba... *Dấu vết máu me của cây Đũa phép Cơm nguội văng tung tóe khắp các trang sử pháp thuật...*

Harry ngược nhìn bầu trời đầy mây, vài gợn mây màu khói xám và bạc lướt qua mặt trăng màu trắng. Nó cảm thấy đầu óc lâng lâng vì ngạc nhiên trước những điều nó vừa khám phá.

Harry quay trở vô lều. Nó giật mình thấy Ron và Hermione vẫn còn đứng đúng y chỗ cũ, Hermione vẫn cầm lá thư của má Lily, Ron đứng bên cạnh cô bé mặt mày hơi lo lắng. Chẳng lẽ hai đứa nó không nhận ra Harry đã tiến xa được ngần nào trong mấy phút vừa qua sao?

“Đây,” Harry nói, cố gắng hướng hai đứa bạn vào cơn ngất ngây về sự chắc mẽ đáng kinh ngạc của nó. “Điều này giải thích mọi thứ. Những Bảo bối Tử thần là có thật và mình đã có một cái... có thể là hai...”

Nó giơ trái banh Snitch lên.

“... và Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang truy lùng cái thứ ba, nhưng hắn không biết... hắn tưởng đó chỉ là một cây đũa phép hùng mạnh...”

“Harry,” Hermione nói, cô bé đi tới gần nó và đưa trả lại nó lá thư của má Lily. “Mình rất tiếc, nhưng mình nghĩ bồ đã hiểu sai chuyện này, sai hoàn toàn.”

“Nhưng bồ không hiểu sao? Hoàn toàn khớp...”

“Không, không khớp,” cô bé nói, *chẳng* khớp gì cả, Harry à, bồ vừa để cho mình lạc hướng. Làm ơn,” Hermione nói khi nó toan mở miệng, “làm ơn chỉ trả lời cho mình điều này: Nếu những Bảo bối Tử thần thực sự hiện hữu, và thầy Dumbledore biết về chúng, biết là người có được cả ba cái sẽ là chủ nhân của Tử thần – Harry à, tại sao thầy không nói cho bồ biết? Tại sao?”

Nó đã có câu trả lời sẵn sàng:

“Nhưng chính bồ đã trả lời mà Hermione! Bồ phải tự tìm hiểu về chúng! Đó là cuộc Tìm kiếm!”

“Nhưng mình chỉ nói như vậy để cố thuyết phục bồ đi tới nhà ông Lovegood!” Hermione kêu lên tức tối. “Mình đâu có thực lòng tin điều đó.”

Harry phớt lờ.

“Thầy Dumbledore thường để tụi mình tự tìm hiểu sự việc. Thầy để cho mình thử sức, mạo hiểm. Chuyện này cảm giác y hệt kiểu thầy vẫn làm.”

“Harry à, đây không phải là một trò chơi, đây không phải là chuyện thực tập! Đây là việc thật, và thầy Dumbledore để lại những hướng dẫn rõ ràng cho bồ: tìm và diệt những Trường Sinh Linh Giá! Biểu tượng đó không mang ý nghĩa gì hết, dẹp chuyện Bảo bối Tử thần đi, tụi mình không thể kham nổi cái giá phải trả cho sự lạc hướng đâu...”

Harry hầu như không lắng nghe Hermione. Nó đang xoay xoay trái banh Snitch trong tay, hơi mong chờ trái banh mở bung ra, để lộ Viên đá Phục sinh, để chứng minh cho Hermione rằng nó đúng, rằng Bảo bối Tử thần là có thật.

Hermione bèn cầu viện Ron.

“Bồ đâu có tin chuyện này đúng không?”

Harry ngược nhìn lên, Ron ngập ngừng.

“Mình hổng biết... ý mình là... một số chi tiết đại khái cũng có khớp với nhau,” Ron ấp úng, “nhưng khi nhìn tổng thể...” nó hít sâu một hơi, “mình nghĩ tụi mình có nhiệm vụ tiêu hủy

mấy cái Trường Sinh Linh Giá, Harry à. Đó là điều thầy Dumbledore dặn bảo tụi mình làm. Có lẽ... có lẽ tụi mình nên dẹp cái vụ Bảo bối Tử thần đi.”

“Cám ơn bồ Ron à,” Hermione nói. “Mình sẽ trực phiên gác đầu tiên.”

Và cô nàng sải bước ra ngoài ngang qua mặt Harry, ngồi xuống trước cửa lều, chấm dứt một cách quạu quọ.

Nhưng đêm đó Harry hết sức khó ngủ. Ý tưởng về những Bảo bối Tử thần ám ảnh nó, và nó không thể nào nghi ngờ khi những suy nghĩ phần khích ấy cứ cuốn xoáy qua đầu óc nó: Cây đũa phép, viên đá, tấm Áo khoác Tàng hình, nếu mà nó có thể có tất cả ba Bảo bối đó...

Ta mở ra lúc kết thúc... Nhưng kết thúc là gì? Tại sao nó lại không thể có được viên đá lúc này? Giá mà có được viên đá nó có thể hỏi chính cụ Dumbledore những câu hỏi này... và Harry thần chú với trái banh Snitch trong bóng tối, thử mọi thứ, kể cả Xà ngữ, nhưng trái banh vẫn không thềm mở ra...

Và cây đũa phép, cây Đũa phép Cơm nguội được giấu ở đâu? Giờ này Voldemort đang lùng kiếm chỗ nào? Harry ước gì cái theo của nó lại rất bồng và cho nó biết suy nghĩ của Voldemort, bởi vì có một thứ rất giống nhau... Hermione không ưa cái ý tưởng đó, dĩ nhiên... Nhưng mà, cô nàng đâu có tin... Ông Xenophilius đã nói đúng, về phương diện nào đó... *Tầm nhìn giới hạn, hẹp hòi, bảo thủ.* Sự thật là cô nàng sợ cái ý tưởng về Bảo bối Tử thần, đặc biệt là Viên đá Phục sinh... và Harry lại ấn mũi vào trái banh Snitch, hôn nó, suýt nuốt chửng nó, nhưng khối kim loại lạnh lùng vẫn không chịu nhượng bộ...

Lúc trời gần sáng, nó bỗng nhớ tới Luna, một mình trong xà lim ngục Azkaban, bị Giám ngục vây quanh, và nó bỗng nhiên cảm thấy xấu hổ về chính mình. Nó hoàn toàn quên bẵng mất cô bé trong lúc lên cơn háo hức chiêm nghiệm những Bảo bối Tử thần. Giá mà bọn nó có thể giải cứu được cô bé, nhưng bọn Giám ngục đông đúc quá gần như không thể tấn công. Bây giờ nó suy nghĩ tới điều này, nó chưa từng thử gọi Thần

hộ mệnh bằng cây đũa phép tầm gai... Nó phải thử gọi vào buổi sáng...

Giá mà có cách nào đó kiếm được một cây đũa phép tốt hơn...

Và lòng khao khát cây Đũa phép Cơn nguội, cây gậy Tử thần vô địch, bất khả chiến bại, một lần nữa lại nuốt chửng nó...

Tụi nó thu dọn lều vào sáng hôm sau và đi tiếp trong cơn mưa rào thảm nã. Cơn mưa đuổi theo tụi nó đến tận bờ biển, nơi tụi nó dựng lều nghỉ qua đêm đó, và mưa dầm dề suốt cả tuần lễ, dầm dề tưới khắp phong cảnh ướt sũng khiến Harry thấy buồn thảm ngao ngán. Nó chỉ có thể nghĩ đến những Bảo bối Tử thần. Dường như ngọn lửa đã được thắp lên bên trong nó và không điều gì có thể dập tắt, dù đó là sự dứt khoát không tin của Hermione hay sự nghi hoặc nhè nhằng của Ron. Ấy vậy mà lòng ham muốn có những Bảo bối Tử thần càng cháy mãnh liệt trong người nó càng khiến nó kém vui. Nó đồ thừa Ron và Hermione; thái độ quyết tâm dửng dưng của hai đứa nó cũng tồi tệ không kém cơn mưa tàn nhẫn trong việc làm nhụt chí nó, nhưng cả hai điều đó không thể làm xói mòn niềm tin vững chắc của nó, vốn vẫn tuyệt đối nguyên vẹn. Niềm tin và lòng khao khát của Harry đối với những Bảo bối Tử thần tiêu hao tâm trí Harry nhiều đến nỗi nó cảm thấy cách biệt với hai đứa kia, cách biệt với cả nỗi ám ảnh Trường Sinh Linh Giá của tụi nó.

“Ám ảnh à?” Hermione nói nhỏ giọng hung hăng khi Harry xài chữ đó vào một buổi chiều, sau khi Hermione nói thẳng vào mặt nó về cái tội không còn quan tâm đến việc tìm kiếm những Trường Sinh Linh Giá nữa. “Tụi này không phải là người ôm ám ảnh, Harry à! Tụi này là người tìm cách làm điều mà thầy Dumbledore muốn tụi này làm!”

Nhưng nó không thấm được lời chỉ trích úp mở đó. Thầy Dumbledore đã để lại ký hiệu của những Bảo bối Tử thần cho Hermione giải mã, và cụ cũng đã để lại Viên đá Phục Sinh trong trái banh Snitch bằng vàng, nó vẫn tin chắc điều này. Kể

này không thể sống nếu kẻ kia tồn tại... Chủ nhân Tử thần...
Tại sao cả Ron và Hermione đều không hiểu nhỉ?

“Kẻ thù cuối cùng bị tiêu diệt là cái chết,” Harry bình tĩnh trích dẫn.

“Mình tưởng đâu Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó mới là kẻ thù mà tụi mình cần phải chiến đấu chứ?”

Ngay cả bí mật về con hươu cái bạc, đề tài mà hai đứa kia cứ đòi bàn cãi riết, dường như giờ đây cũng kém quan trọng đối với Harry, chỉ là một màn phụ nhạt phèo. Còn lại duy nhất một điều khác mà nó quan tâm là cái theo của nó bắt đầu lâm râm nhức lại, mặc dù nó đã làm mọi cách để giấu hai đứa kia sự kiện này. Khi cơn đau nhức xảy ra, nó lảng đi một mình, nhưng những gì nó thấy chỉ khiến nó thất vọng. Những hình ảnh cả nó và Voldemort cùng thấy đã thay đổi chất lượng; chúng trở nên mờ mịt, lúc nét lúc nhòe. Harry chỉ có thể suy ra những đường nét mờ của một vật giống như cái đầu lâu, và cái gì đó giống như một ngọn núi mà bóng nhiều hơn thực. Đã quen với những hình ảnh sắc nét như thật, Harry bị rối loạn vì sự thay đổi này. Nó lo lắng mối liên kết giữa nó và Voldemort bị hư hỏng, một mối liên kết mà nó vừa sợ vừa quý giá, cho dù nó có nói gì với Hermione đi nữa. Không biết vì sao Harry lại liên hệ những hình ảnh lu mờ không vừa ý nó với việc cây đũa phép của nó bị gãy, làm như thể nó không còn nhìn thấu đầu óc Voldemort rõ ràng như trước đây là do lỗi của cây đũa phép tầm gai.

Những tuần lễ chậm chạp trôi qua, ngay cả đang chìm đắm trong suy tư, Harry cũng không thể không nhận thấy, Ron dường như đang gánh vai trò lãnh đạo. Có thể bởi vì nó quyết tâm đoái công chuộc tội đã bỏ nhóm mà đi, cũng có thể vì sự sa xuống tình trạng bơ thờ của Harry đã khơi dậy năng lực lãnh đạo tiềm tàng trong Ron, giờ đây Ron đâm ra là kẻ động viên cổ vũ hai người kia hành động.

“Còn ba cái Trường Sinh Linh Giá nữa,” nó cứ nói hoài. “Tụi mình cần một kế hoạch hành động, ráng lên! Còn chỗ nào tụi

mình chưa tìm nào? Thử rà lại một lượt nữa xem. Viện mồ côi...”

Hẻm Xéo, trường Hogwarts, nhà của dòng họ Riddle, tiệm Borgin và Burkes, nước Albani, mọi nơi mà tụi nó biết Tom Riddle từng sống hay làm việc, đến thăm hay ám sát, Ron và Hermione đều đã rà đi soát lại, Harry chỉ tham gia với tụi nó để Hermione thôi quấy rầy nó. Đáng ra nó đã được sung sướng ngồi một mình trong im lặng, cố gắng đọc suy nghĩ của Voldemort để tìm hiểu thêm về cây Đũa phép Cơm nguội, nhưng Ron lại cứ khẳng khẳng đòi lên đường tới những nơi chẳng có triển vọng gì, chẳng qua chỉ để tiếp tục di chuyển, theo như Harry nhận thấy.

“Bồ chẳng bao giờ biết được,” là điệp khúc không đổi của Ron. “Upper Flagley là một làng phù thủy, hẳn có thể muốn sống ở đó. Tụi mình cứ đi và dò la quanh quất thử coi.”

Những vụ đột nhập thường xuyên vào lãnh địa phù thủy khiến chúng thỉnh thoảng trông thấy bọn Mẹ mìn.

“Một số đứa trong bọn chúng ác không thua bọn Tử Thần Thực Tử,” Ron nói. “Bọn bắt cóc mình hơi bị sến, nhưng anh Bill cho là một số đứa thực sự nguy hiểm. Họ nói trên đài *Potter cảnh giác*...”

“Trên đài gì?” Harry hỏi.

“*Potter cảnh giác*, mình chưa nói với mấy bồ đấy là tên gọi của cái đài đó hả? Chương trình mà mình cứ tìm cách bắt trên đài ấy, chương trình duy nhất đưa tin đúng với sự thật đang diễn ra! Gần như tất cả các chương trình khác đều đang theo đường lối của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, tất cả ngoại trừ *Potter cảnh giác*, mình thiệt tình muốn bồ nghe chương trình này, nhưng dò tìm ra đài hơi phức tạp...”

Ron dành hết tối này đến tối khác dùng cây đũa phép của nó khỏ lên đầu cái đài làm bật ra nhiều giai điệu khác nhau trong khi cái núm vặn đài xoay tít. Thỉnh thoảng tụi nó bắt được một đoạn lời khuyên về cách chữa bệnh đậu rồng, và có lần bắt vài nhịp của bài Một Vạc Đầy Tình Nồng. Trong khi gõ,

Ron tiếp tục lăm bắm trong miệng những từ hú họa may ra trúng mật khẩu.

“Thường thì mật khẩu là từ gì đó liên quan đến Hội,” Ron nói với tụi nó. “Anh Bill có biệt tài đoán ra mật khẩu. Mình chắc chắn cuối cùng cũng sẽ đúng một cái...”

Nhưng đến tận tháng ba vận may mới mỉm cười với Ron. Harry đang ngồi trực gác ở cửa lều, ngó vu vơ một cụm chồi dạ lan hương vừa nhú lên khỏi mặt đất lạnh cóng, thì từ trong lều Ron hồ hởi hét vang.

“Mình dò ra rồi! Mình bắt được rồi! Mật khẩu là ‘Albus’! Vô đây, Harry!”

Lần đầu tiên trong suốt mấy ngày trầm ngâm về những Bảo bối Tử thần, Harry cảm thấy hào hứng, nó vội đi trở vô trong lều thì thấy Ron và Hermione đều đang quỳ gối trên sàn bên cạnh cái đài nhỏ xíu. Hermione nãy giờ đánh bóng thanh gươm Gryffindor để có việc mà làm, đang ngồi há hốc miệng, trố mắt nhìn cái loa tí hon, nơi phát ra một giọng nói vô cùng quen thuộc.

“...xin lỗi về việc tạm ngưng phát sóng của chúng tôi, sự cố đó là do các Tử Thần Thực Tử duyên dáng đã tiến hành một số vụ xét nhà trong khu vực của chúng tôi.”

“Nhưng đó là giọng Lee Jordan!” Hermione nói.

“Mình biết chứ!” Ron toe toét cười. “Chịu chơi hén?”

“...bây giờ chúng tôi đã tìm được một nơi an toàn khác,” Lee tiếp, “và tôi sung sướng báo cho quý thính giả biết là có hai cộng tác viên thường xuyên của chúng ta cùng tham dự chương trình tối nay với tôi. Chào các vị!”

“Chào.”

“Chào anh River.”

“ ‘River’ là Lee,” Ron giải thích. “Bọn họ đều có bí danh cả, nhưng thường thì bồ có thể phân biệt...”

“Suyt!” Hermione nói.

“Nhưng trước khi nghe tin tức từ anh Royal và ông Romulus,” Lee tiếp tục nói, “chúng ta hãy dành thời gian để tường thuật về những cái chết mà hãng tin *Mạng Vô Tuyến Phù Thủy* và tờ *Nhật Báo Tiên Tri* cho là không đạt tầm quan trọng để nói tới. Chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin buồn tới quý thính giả là ông Ted Tonks và ông Dirk Cresswell đã bị sát hại.”

Harry cảm thấy ruột gan chùng xuống, buồn nôn. Nó, Ron và Hermione trợn mắt nhìn nhau hãi hùng.

“Một yêu tinh tên là Gormuk cũng bị giết. Một yêu tinh thứ hai và phù thủy gốc Muggle Dean Thomas có thể được coi là đã trốn thoát, cả hai được biết là đã đồng hành cùng với ông Tonks, ông Cresswell và ông Gomuk. Nếu anh Dean đang nghe tin này, hay bất cứ ai biết anh đang ở đâu, xin báo tin cho ba má và các em gái của Dean, họ đang tuyệt vọng ngóng tin.

“Cùng lúc, ở Gaddley, một gia đình năm người Muggle được phát hiện là đã chết trong căn nhà của họ. Nhà chức trách Muggle quy cho việc rò rỉ khí đốt là nguyên nhân những cái chết này, nhưng các thành viên Hội Phượng Hoàng thông báo cho chúng tôi rằng những người Muggle đó đã chết vì Lời nguyên Giết chóc – lại thêm bằng chứng nữa, như thể còn chưa đủ ấy, cho việc tàn sát dân Muggle đang trở thành một trò thể thao giải trí đơn thuần dưới chế độ mới.

“Cuối cùng chúng tôi thương tiếc báo tin buồn với quý thính giả là di thể của bà cụ Bathilda Bagshot đã được phát hiện ở Thung lũng Godric. Chứng cứ cho thấy bà cụ đã chết cách đây nhiều tháng. Hội Phượng Hoàng cho chúng tôi biết xác của bà cụ có những biểu hiện không nhầm lẫn được của thương tích do Nghệ thuật Hắc ám gây ra.

“Thưa quý thính giả, bây giờ tôi muốn mời quý vị cùng chúng tôi dành một phút mặc niệm cho ông Ted Tonks, ông Dirk Cresswell, bà cụ Bathilda Bagshot, ông Gormuk, và những Muggle tuy vô danh nhưng cũng đáng thương tiếc vô cùng, đã bị bọn Tử Thần Thực Tử sát hại.”

Im lặng chùng xuống, và Harry, Ron cùng Hermione không nói lời nào. Harry nửa khao khát nghe thêm, nửa sợ hãi điều có thể phải nghe tiếp. Lần đầu tiên trong suốt một thời gian dài nó cảm thấy được liên hệ trọn vẹn với thế giới bên ngoài.

“Cám ơn quý thính giả,” Lee nói. “Và bây giờ chúng ta có thể trở lại với cộng tác viên thường xuyên Royal để cập nhật thông tin về cách thức trật tự của thế giới phù thủy ảnh hưởng đến thế giới Muggle.”

“Cám ơn anh River,” một giọng trầm, thận trọng, đáng tin cậy mà tụi nó không thể nhầm lẫn.

“Chú Kingsley!” Ron hét.

“Biết rồi!” Hermione nói, suýt cho Ron im.

“Dân Muggle vẫn không biết nguyên nhân đau khổ của họ khi họ tiếp tục phải chịu đựng thương vong nặng nề,” chú Kingsley nói. “Tuy nhiên, chúng ta tiếp tục nghe những câu chuyện cảm kích thực sự về những pháp sư và phù thủy đã dám bất chấp sự an nguy của riêng mình để bảo vệ bạn bè và láng giềng Muggle, mà những Muggle thường không hay biết gì cả. Tôi muốn kêu gọi quý thính giả hãy noi gương họ, có thể bằng cách ếm bùa bảo vệ lên bất cứ cửa nhà Muggle nào trên đường phố của quý vị. Nếu những biện pháp đó được áp dụng thì có thể cứu được nhiều mạng sống.”

“Và, thưa Royal, anh sẽ nói gì với những khán giả phản ứng rằng trong thời buổi hiểm nghèo này, nên ‘ưu tiên phù thủy’ trước?” Lee hỏi.

“Tôi cũng phải nói rằng từ ‘ưu tiên phù thủy’ đến ‘ưu tiên thuần chủng’ chỉ có một bước ngắn,” chú Kingsley đáp. “Chẳng phải tất cả chúng ta đều là con người sao? Mỗi mạng sống của mỗi con người đều quý giá ngang nhau, và đáng cứu giúp.”

“Câu nói xuất sắc, thưa anh Royal, và tôi xin bầu anh làm Bộ trưởng Bộ Pháp Thuật nếu chúng ta có cơ may qua được cơn loạn lạc này,” Lee nói. “Và bây giờ đến lượt ông Romulus trong tiết mục quý thính giả yêu thích: Bạn của Potter.”

“Cám ơn River,” một giọng nói khác rất quen thuộc, Ron toan mở miệng nói nhưng Hermione đã hớt lời nó bằng giọng thì thầm.

“Biết là thầy Lupin rồi!”

“Thưa ông Romulus, ông có tiếp tục khẳng định, như mỗi lần ông xuất hiện trong chương trình của chúng tôi, là Harry Potter vẫn còn sống không?”

“Tôi khẳng định,” thầy Lupin nói giọng quả quyết. “Tôi chắc chắn là nếu Harry Potter chết thì cái chết của cậu ấy sẽ được bọn Tử thần Thực tử quảng bá rùm beng, bởi vì tin đó sẽ giáng một đòn chí mạng vào tinh thần những người đang kháng chiến chống lại chế độ mới. ‘Kẻ Sống Sót’ vẫn còn là biểu tượng cho mọi thứ mà chúng ta đang chiến đấu để đạt được: chiến thắng của điều thiện, sức mạnh của sự lương thiện, và nhu cầu tiếp tục phản kháng.”

Một cảm giác vừa biết ơn vừa xấu hổ trào dâng trong lòng Harry. Vậy là thầy Lupin đã tha thứ cho nó, về những lời gớm ghiếc mà nó đã nói khi hai người gặp nhau lần cuối cùng?

“Và ông sẽ nói gì với Harry nếu ông biết Harry đang lắng nghe, thưa ông Romulus?”

“Tôi sẽ nói với Harry rằng tất cả chúng ta đều đang nghĩ đến Harry,” thầy Lupin nói, rồi thầy ngáp ngừng một tí. “Và tôi muốn nói Harry hãy cứ làm làm theo bản năng của mình, vốn là thiện căn và gần như luôn đúng.”

Harry nhìn Hermione, đôi mắt cô bé đã ràn rụa nước mắt.

“Gần như luôn đúng,” Hermione lặp lại.

“Ờ, mình chưa nói với mấy bồ hả?” Ron nói với vẻ ngạc nhiên. “Anh Bill nói với mình là thầy Lupin đã trở lại sống với cô Tonks! Và có vẻ bụng cô ấy ngày càng bự thêm một tí...”

“...còn việc cập nhật tin tức thường lệ về những người bạn của Harry Potter, những người đang khốn đốn vì lòng trung thành của mình thì sao thưa ông?”

“À, hình như quý thính giả thường xuyên ắt biết, nhiều người ủng hộ Harry Potter quá bộc trực hiện đang bị bỏ tù,

trong số đó có ông Xenophilius Lovegood, nguyên chủ bút của tạp chí *Kẻ Lý Sự*,” thầy Lupin nói.

“Ít nhất thì ông ta vẫn còn sống!” Ron thì thầm.

“Chúng ta cũng mới nghe trong vòng vài tiếng đồng hồ vừa qua là ông Rubeus Hagrid...” cả ba đứa tụi nó há hốc miệng, và vì vậy suýt bỏ sót phần còn lại của câu nói, “...người gác cổng nổi tiếng ở trường Hogwarts, đã thoát trong đường tơ kẽ tóc khi bị bắt ngay trong khuôn viên trường Hogwarts, nơi mà nghe đồn rằng ông đã tổ chức một bữa tiệc ‘Ủng hộ Harry Potter’ ngay trong nhà ông. Tuy nhiên, ông Hagrid không bị giam cầm, và như vậy tức là, theo như chúng tôi tin tưởng, ông đang bôn tẩu.”

“Tôi cho là nếu người ta có một người em cùng mẹ khác cha cao năm thước thì ắt hẳn là thuận lợi trong việc đào tẩu bọn Tử thần Thực tử chứ?” Lee hỏi.

“Điều đó thường mang lợi thế,” thầy Lupin trang nghiêm đồng ý. “Cho phép tôi nói thêm là trong khi chúng ta ở đây, trong chương trình *Potter cảnh giác*, hoan hô tinh thần ông Hagrid, thì chúng tôi khuyên ngay cả những người ủng hộ Harry nhiệt thành nhất cũng chớ nên đi theo vết xe đổ của ông Hagrid. Những bữa tiệc ‘Ủng hộ Harry Potter’ không phải là điều khôn ngoan trong tình hình hiện nay.”

“Đúng là không khôn ngoan, thưa ông Romulus,” Lee nói. Vì vậy chúng tôi đề nghị quý thính giả tiếp tục bày tỏ lòng nhiệt thành ủng hộ chàng trai có cái theo hình tia chớp bằng cách đón nghe đài *Potter cảnh giác*! Và bây giờ chúng ta hãy chuyển qua phần tin tức liên quan đến vị phù thủy đang chứng tỏ anh ta cũng khó chộp như Harry Potter vậy. Chúng tôi gọi anh là Sếp Tử Thần Thực Tử, và đây là quan điểm của anh về một số tin đồn nhảm nhí lan truyền xung quanh anh, tôi xin giới thiệu một thông tin viên mới: Gặm Nhấm!”

“*Gặm Nhấm?*” Thêm một giọng nói quen thuộc nữa, và Harry, Ron, lẫn Hermione cùng kêu lên đồng loạt.

“Anh Fred!”

“Không... là anh George chứ?”

“Mình nghĩ là anh Fred,” Ron nói, chồm tới gần hơn, trong lúc không biết đưa nào trong hai thằng sinh đôi phát biểu.

“Tôi không chịu là ‘Gặm Nhấm’, không đời nào, tôi đã nói với anh tôi muốn là ‘Trường Kiếm’ mà!”

“À, vậy cũng được thôi, thưa anh ‘Trường Kiếm’, xin anh vui lòng cho biết quan điểm của anh về những câu chuyện phong phú đa dạng mà chúng tôi được nghe lâu nay về Sếp Tử Thần Thực Tử?”

“Vâng, thưa anh River, được thôi,” Fred nói. “Như quý vị thính giả của chúng ta hẳn đã biết, trừ khi họ tị nạn dưới đáy cái ao vườn hay chỗ nào đó giống vậy, còn thì chiến lược ẩn mình trong bóng tối của Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang tạo ra một không khí hoảng sợ. Coi chừng nhé, nếu tất cả những hô hoán nhìn thấy hẳn đều chân thực, thì chúng ta ắt phải có tới mười chín Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang chạy nhảy lung tung khắp nơi.”

“Dĩ nhiên điều đó có lợi cho hẳn,” chú Kingsley nói. “Cái vẻ bí ẩn sẽ gây ra nhiều nỗi kinh hoàng hơn là thực sự để lộ chính hẳn.”

“Đồng ý!” Fred nói. “Vì vậy, bà con à, hãy cố gắng và bình tĩnh lại một ít. Sự đã đủ sâu rồi không cần phát minh thêm sự nữa. Thí dụ, cái ý tưởng mới mẻ rằng Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó có thể giết người chỉ bằng một cái liếc mắt. Thưa quý thính giả, đó là *Mãng Xà*. Một thứ đơn giản: kiểm tra xem cái đồ đang trừng mắt ngó mình có chân không. Nếu nó có chân thì cứ an tâm mà nhìn tiếp vô mắt nó, mặc dù nếu nó đúng là Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó thì rất có triển vọng đây là hành động cuối đời của quý vị.”

Lần đầu tiên trong nhiều tuần lễ triền miên, Harry bật cười ha hả, nó cảm thấy gánh nặng của tình trạng căng thẳng được nhấc khỏi.

“Còn chuyện đồn đại hẳn đang ở nước ngoài thì sao?” Lee hỏi.

“À, ai chả mà chẳng muốn nghỉ ngơi tí xíu sau tất cả những công việc vất vả vừa phải gánh vác hử?” Fred hỏi. “Thưa bà con, điểm mấu chốt là đừng để bị ru ngủ trong cảm giác an toàn khi tưởng là hắc đang ở nước ngoài. Có thể hắc đi vắng, có thể không, nhưng sự thật còn đó và nếu muốn, hắc có thể di chuyển nhanh hơn Severus Snape đối mặt với dầu gội đầu, vì vậy đừng ỷ ỷ là hắc ở cách xa tí tè nếu quý thính giả đang tính chuyện liều mạng. Xưa nay tôi chẳng đời nào nghĩ mình lại nói cái điều này, nhưng, an toàn là trước nhất!”

“Cám ơn anh nhiều lắm về những lời khôn ngoan này, thưa anh Trường Kiếm,” Lee nói. “Thưa quý thính giả, đó là những lời mà chúng tôi muốn kết thúc một buổi phát thanh nữa của đài *Potter cảnh giác*. Chúng tôi không biết khi nào có thể phát sóng trở lại, nhưng quý thính giả cứ yên tâm là chúng tôi sẽ trở lại. Cứ xoay hoài cái núm dò đài: mặt khẩu kỳ tới là ‘Mất Điện’. Hãy giúp nhau bình an: Hãy giữ niềm tin. Tạm biệt.”

Núm dò đài của cái đài xoay tí tít và ánh sáng sau thanh tần số tắt lịm. Harry, Ron và Hermione vẫn còn hờn hở. Được nghe những giọng nói quen thuộc thân thiết là một liều thuốc bổ siêu phàm; Harry đã quen với sự cô lập của tụi nó đến nỗi gần như quên mất là những người khác cũng đang kháng chiến chống lại Voldemort. Điều này tựa như đánh thức nó khỏi giấc ngủ dài.

“Hay hén?” Ron đột ngột nói.

“Ác liệt!”

“Họ thật là can đảm,” Hermione thở dài đầy ngưỡng mộ. “Nếu mà họ bị phát hiện...”

“Ôi, họ cũng luôn di chuyển mà, đúng không?” Ron nói. “Như tụi mình.”

“Nhưng bồ có nghe anh Fred nói gì không?” Harry háo hức hỏi; bây giờ hết nghe đài rồi, suy nghĩ của nó lại quay về với nỗi ám ảnh làm tiêu hao hết năng lực của nó. “Hắc đang ở nước ngoài! Hắc vẫn còn đang truy lung cây đuă phép, mình biết mà!”

“Harry...”

“Thôi đi, Hermione, tại sao bồ khẳng khẳng không chịu thừa nhận nó? Vol...”

“HARRY, ĐỪNG!”

“...demort đang truy lung cây Đũa phép Cơm nguội!”

“Cái tên đó bị ếm bùa Cấm kỵ!” Ron rống lên, đứng bật dậy khi một tiếng nổ cách vang lên bên ngoài lều. “Mình đã nói với bồ rồi, tụi mình không thể nói cái tên đó nữa... tụi mình phải ếm lại bùa xung quanh tụi mình... mau lên... đó là cách bọn chúng tìm ra...”

Nhưng Ron ngừng nói, và Harry biết tại sao. Cái Kiếng mách lẻo trên bàn đã bật sáng và bắt đầu quay; tụi nó có thể nghe tiếng động càng lúc càng gần: tiếng cộc cằn, cẩu tiết.

Ron rút cái Tắt sáng ra khỏi túi và bấm: đèn tắt tối thui.

“Giơ tay lên bước ra khỏi chỗ đó!” Một giọng gay gắt quát lên trong bóng tối. “Chúng tao biết bọn bay ở trong đó! Bọn bay bị nửa tá đũa phép chĩa vào và chúng tao sẽ không bận tâm đứa nào bị chúng tao nguyên!”

Chương Hai Mươi Ba

Phủ Malfoy

Harry ngoái lại nhìn hai đứa kia, lúc này chỉ còn thấp thoáng trong bóng tối. Nó thấy Hermione chĩa cây đũa phép, không phải hướng ra bên ngoài, mà vào mặt nó; một tiếng nổ đùng, một tia sáng trắng bùng lên, và nó quặp người lại trong đau đớn, không thấy được gì nữa. Nó cảm nhận được gương mặt nó sừng phù lên nhanh chóng dưới hai bàn tay trong lúc tiếng những bước chân ình ịch vây quanh.

“Đứng dậy, đồ sâu mọt.”

Những bàn tay không biết của ai lôi nó lên khỏi mặt đất, và trước khi nó kịp chặn lại, một đứa trong bọn đã lục túi nó và tước mất cây đũa phép tầm gai. Harry bùng bộ mặt đau đớn

khốc liệt của nó, bộ mặt mà nó nghĩ không thể nào còn nhận ra dưới mấy ngón tay của nó, căng phồng, sưng vù, múp míp như thể vừa trải qua một cơn dị ứng dữ tợn. Mắt nó đã híp lại thành hai cái khe mà nhìn qua đó nó chẳng thấy gì hết; cặp mắt kiếng đã văng mất khi nó bị lôi tuột ra khỏi lều; nó chỉ còn có thể nhận ra những hình bóng mờ mờ của bốn năm người cũng đang vật lộn lôi Ron và Hermione ra ngoài.

“Buông... cô... ấy... ra!” Ron hét. Rồi có âm thanh không nhầm lẫn được của nắm đấm thụi vô da thịt: Ron nghiêng rằng đau đớn và Hermione gào: “Không! Không được đụng đến anh ấy! Để anh ấy yên!”

“Thằng bồ của mày sẽ còn te tua hơn nữa nếu nó có tên trong danh sách của tao,” giọng nói chát chúa nghe quen một cách hãi hùng, “Gái mỹ miều... sướng phải biết... tao khoái làn da mềm mại...”

Bao tử Harry lộn tùng phèo. Nó biết tên này là ai, Fenrit Greyback, tên người sói đã được gia ân cho bộ áo chùng Tử Thần Thực Tử để đánh đổi sự tàn ác đậm thuê chém mướn của hắn.

“Lục soát cái lều!” Một giọng nói khác.

Harry bị quăng sấp xuống đất. Một tiếng ục vang lên báo cho nó biết Ron vừa bị quăng xuống bên cạnh nó. Tụi nó nghe được tiếng chân và tiếng đập đổ; bọn chúng đang xô đẩy mấy cái ghế trong lều trong lúc lục soát.

“Bây giờ hãy coi chúng ta tóm được ai,” giọng hả hê của Greyback vang trên đầu Harry, và nó bị lật ngửa ra. Một luồng sáng từ cây đũa phép soi lên mặt nó và Greyback cười phá lên.

“Tao sẽ cần tới bia bơ mới nuốt trôi cái mặt mày. Mày bị gì hả, thằng gớm kia?”

Harry không trả lời ngay.

“Tao *bảo*,” Greyback lặp lại, và Harry lãnh một cú thoi vào bụng trên khiến nó đau gấp đôi. “Mày bị gì hả?”

“Chích,” Harry làu bàu. “Bị chích.”

“Ờ, có vẻ vậy,” giọng thứ hai nói.

“Họ tên mày là gì?” Greyback gầm gừ.

“Dudley,” Harry nói.

“Còn tên riêng của mày?”

“Tôi... Vernon. Vernon Dudley.”

“Dò danh sách coi, Scabior,” Greyback nói, và Harry nghe hắn bước qua bên hông nó để ngó xuống Ron. “Còn mày thì sao, thằng tóc hoe?”

“Stan Shunpike,” Ron nói.

“Giỡn mặt hả đồ chết toi,” gã đàn ông tên Scabior nói. “Chúng tao biết Stan Shunpike, nó là thằng vẽ việc cho chúng tao.”

Một tiếng ạch nữa.

“Tôi là Bardy,” Ron nói, và Harry có thể đoán miệng Ron hộc đầy máu, “Bardy Weasley.”

“Một thằng Weasley hả?” Greyback nói giọng the thé. “Vậy mày có bà con với bọn phản bội huyết thống cho dù mày không phải là một thằng Máu bùn. Và sau cùng, con bồ nhí xinh đẹp của mày...” Sự khoái trá trong giọng hắn khiến Harry sởn gai ốc.

“Thong thả, Greyback,” Scabior nói át tiếng cười cợt của những đứa khác.

“Ôi, tao chưa đớp liền mà. Để coi cô em có nhớ ra tên mình nhanh nhẩu hơn thằng Barney không. Cưng tên gì, ghê?”

“Penelope Clearwater,” Hermione nói. Giọng cô bé khiếp sợ, nhưng thuyết phục.

“Tình trạng Huyết thống?”

“Lai,” Hermione nói.

“Kiểm tra dễ thôi,” Scabior nói. “Nhưng cả bảy chúng nó có vẻ còn trong độ tuổi trường Hogwarts...”

“Tụi tui trốn học,” Ron nói.

“Trốn học hả, tóc hoe?” Scabior nói. “Và chúng mày quyết định đi cắm trại hả? Và chúng mày tưởng để cười giỡn thì cứ

kêu tên Chúa tể Hắc ám ra hả?”

“Không phải cừu đốn,” Ron nói. “Kính cừu.”

“Tình cừu hả?” Thêm nhiều tiếng cười nhạo.

“Mày biết ai trước đây ưa xài tên của Chúa tể Hắc ám không, Weasley?” Greyback gầm gừ. “Hội Phượng Hoàng. Biết là gì không?”

“Không.”

“Nghe đây, bọn đó không bày tỏ sự tôn kính đúng đắn đối với Chúa tể Hắc ám, cho nên cái tên đã được ếm bùa Cấm kị. Vài đứa Hội viên đã bị dò ra tông tích nhờ cách đó. Để coi. Trói chúng lại với hai thằng tù kia!”

Một tên nào đó nắm tóc Harry lôi mạnh nó dậy, kéo lê nó đi một quãng ngắn, ấn nó xuống tư thế ngồi, rồi bắt đầu trói nó đầu lưng với những người khác. Harry vẫn gần như mù, hầu như không thể thấy bất cứ cái gì bằng hai con mắt sưng húp. Khi gã đàn ông trói tui nó cuối cùng cũng đã bỏ đi, Harry thì thào với mấy người tù kia.

“Có ai còn giữ được đứa phép không?”

“Không,” Ron và Hermione đáp từ hai bên hông nó.

“Chuyện này hoàn toàn là lỗi của mình. Mình nói ra cái tên đó. Mình xin lỗi...”

“Harry?”

Một giọng mới, quen thuộc. và giọng đó phát ra từ ngay sau lưng Harry, từ kẻ bị trói bên trái Hermione.

“Dean hả?”

“Thì ra /à bồ! Nếu bọn chúng biết chúng bắt được ai...! Chúng là bọn Mẹ mìn, chúng chỉ lùng kiếm những đứa trốn học để bán lấy vàng...”

“Không đến nỗi tệ cho một đêm săn hàng,” Greyback đang nói, khi một cặp đinh để giày ống đâm sát bên Harry và tui nó nghe thêm nhiều tiếng đập đổ từ trong căn lều. “Một tên Máu bùn, một con yêu tinh đào tẩu, ba đứa trốn học. Mày kiểm tra tên chúng trong danh sách chưa Scabior?” Hắc rống lên.

“Rồi. Trong này không có Vernon Dudley, Greyback à.”

“Hay nhể?” Greyback nói. “Đúng là hay.”

Hắn cúi xuống bên cạnh Harry, qua cái khe ti hí giữa hai mí mắt sừng vù, Harry thấy một cái mặt bị râu tóc xám xịt rồi bù phủ gần kín, răng nâu xỉn nhọn hoắt, khoé miệng lở loét. Greyback bốc mùi như hắn đã bốc mùi trên đỉnh tháp nơi cụ Dumbledore đã chết; mùi của bụi bặm, mồ hôi và máu.

“Vậy là mày không bị truy nã hả, Vernon? Hay là mày nằm trong danh sách dưới một cái tên khác? Mày ở nhà nào ở trường Hogwarts hả?”

“Slytherin,” Harry đáp như máy.

“Buồn cười thật, bọn nó cứ tưởng chúng ta khoái nghe thế,” Scabior cười nhạo trong bóng tối. “Nhưng chẳng đứa nào nói được phòng sinh hoạt chung ở đâu.”

“Ở tầng hầm” Harry nói rành mạch. “Ông đi xuyên qua tường mà vào. Nó chất đầy dầu lâu và đồ đạc, và nó ở dưới hồ, cho nên ánh sáng màu xanh biếc.”

Bọn chúng nín thình một lúc.

“Chà chà, có vẻ tụi mình quả thật đã tóm được một thằng nhóc Slytherin,” Scabior nói. “Phước cho mày đó Vernon, bởi vì đâu có bao nhiêu đứa Slytherin Máu bùn. Cha mày là ai?”

“Cha tôi làm việc ở Bộ, Sở Tai ương và Tai nạn Pháp thuật” Harry nói láo. Nó biết là chỉ cần một cuộc điều tra sơ sịa nhất cũng đủ khiến toàn bộ câu chuyện nó xạo ra sụp đổ, nhưng mặt khác nó chỉ xạo được đến khi gương mặt nó phục hồi về bình thường trước khi trò này kết thúc hoặc cách này hoặc cách kia.

“Mày biết gì không Greyback?” Scabior nói. “Tao nghĩ là có một tay Dudley trong đó thiệt.”

Harry hầu như nín thở: Liệu may mắn, may mắn đơn thuần, có thể giúp tụi nó an toàn thoát khỏi vụ này không?

“Chà chà,” Greyback nói, và Harry có thể nghe ra tí xúu dấu hiệu bối rối trong giọng nói chai lì đó, nó biết là Greyback đang tự hỏi, liệu có phải hắn quả thực đã tấn công và trói gô

con trai của một viên chức Bộ Pháp Thuật không. Trái tim Harry đang dội bùng bùng vào sợi dây thừng quanh ngực nó; nó sẽ không lấy làm lạ khi biết Greyback có thể nhìn thấu tim nó. “Nếu mày nói thật, thằng gớm à, thì mày chẳng việc gì sợ một chuyến đi về Bộ Pháp Thuật. Tao hy vọng cha mày sẽ thưởng cho chúng tao về công lượm mày về.”

“Nhưng,” Harry nói, miệng nó khô khốc, “nếu ông chịu để tội tôi...”

“Ê!” Một tiếng hét vọng ra từ bên trong lều: “Coi nè Greyback!”

Một cái bóng đen thui nhào về phía tội nó, và trong ánh sáng từ những cây đuă phép của bọn kia, Harry thấy một ánh sáng lấp lánh. Bọn chúng vừa tìm ra thanh gươm Gryffindor.

“Rất đẹp,” Greyback nói giọng ngợi khen khi cầm thanh gươm từ tay gã đồng bọn. “Ôi quả thật là rất đẹp. Trông như hàng-yêu-tinh-chế-tạo ấy. Mày kiếm đâu ra một thứ như vậy?”

“Của ba tôi,” Harry nói láo, hy vọng hảo huyền là trời tối quá khiến cho Greyback không thể nhìn thấy cái tên được khắc ngay dưới chuôi gươm. “Tội tôi mượn nó để chặt củi...”

“Khoan đã, Greyback! Nhìn cái này coi, trong tờ *Tiên Tri*!”

Khi Scabior nói câu đó, cái theo của Harry, bị căng hết mức ngang qua vầng trán sừng phù của nó, bỗng nóng rất dã man. Rõ hơn bất kỳ thứ gì mà nó nhìn được ở chung quanh, nó thấy một toà nhà cao ngất ngểu, một pháo đài âm u, đen hù và xấu tàn khốc; ý nghĩ của Voldemort bỗng nhiên trở nên sắc nét lại; nó đang lướt về phía toà nhà đồ sộ với một cảm giác thành công phơi phới, ung dung...

Gần rồi... Gần lắm rồi...

Với một nỗ lực hết sức lớn của ý chí, Harry phong bế não mình đối với ý nghĩ của Voldemort, lôi chính nó trở lại nơi nó đang ngồi, bị trói chặt với Ron, Hermione, Dean và Griphook trong bóng tối, lắng nghe Greyback bàn bạc với Scabior.

“Hermione Granger,” Scabior đang nói, *“Con Máu bùn được biết đang du hành cùng với Harry Potter.”*

Cái theo của Harry cháy bỏng trong im lặng, nhưng nó cố gắng hết sức mình để giữ chính mình ở tại chỗ, không trôi tuột vào đầu óc Voldemort. Nó nghe tiếng giày ống của Greyback nghiêng cột kẹt khi hấn khom mình xuống trước mặt Hermione.

“Cưng biết gì không, ghê nhỏ? Cái hình này ngó giống cưng khủng hoảng luôn.”

“Không phải tôi! Không phải tôi.”

Tiếng rú khiếp đảm của Hermione có giá trị như một lời tự thú.

“... được biết đang du hành cùng với Harry Potter,” Greyback khẽ lặp lại.

Tình huống trở nên im phăng phắc. Cái theo của Harry đau đớn thấu óc, nhưng nó dốc hết sức mình đấu tranh chống lại sức hút của ý nghĩ Voldemort. Chưa bao giờ việc trụ lại trong đầu óc của chính mình lại quan trọng như lúc này.

“Chà, vụ này thay đổi mọi thứ, chứ không à?” Greyback nói khẽ. Tất cả im lặng: Harry có thể cảm nhận được bọn Mẹ mìn đang sừng sờ nhìn nó, và cảm thấy cánh tay Hermione run bần bật bên cạnh nó. Greyback đứng dậy để đi hai bước tới chỗ Harry ngồi, lại cúi xuống để chăm chú nhìn kỹ nét mặt méo mó của nó.

“Cái gì trên trán mày vậy, Vernon?” Hấn hỏi nhỏ, hơi thở của hấn xộc vào mũi Harry thúi hoắc khi hấn ấn một ngón tay bần thỉu lên cái sẹo bị căng ra.

“Đừng có đụng nó!” Harry hét, nó không thể nín được; nó nghĩ dám nó phát ói mửa vì cơn đau của cái theo.

“Tao tưởng mày đeo kiếng mà Potter? Greyback thở phì phì.

“Tao đã thấy kiếng!” Một đứa Mẹ mìn khác thập thò ở phía sau la lên. “Greyback, trong lều có cặp kiếng, chờ tí...”

Vài giây sau cặp kiếng của Harry được tọng lên mặt nó. Bọn Mẹ mìn bây giờ xấp tới gần quanh nó và chăm chú nhìn.

“Đúng rồi!” Greyback kêu lên the thé. “Chúng ta đã bắt được Potter.”

Tất cả bọn chúng đều thụt lùi nhiều bước, kinh hoàng vì chuyện chúng vừa làm. Harry, vẫn còn đấu tranh để trụ lại trong cái đầu nhức như búa bổ của chính nó, không thể nghĩ ra điều gì để nói. Những hình ảnh lộn vụn đang chớp qua đầu nó...

... Nó đang lướt đi quanh những bức tường cao của pháo đài đen...

Không, nó là Harry, bị trói gô và không có đũa phép, đang cơn hiểm nguy trầm trọng...

... ngược nhìn lên, lên tận cửa sổ trên cùng, tháp cao nhất...

Nó là Harry, và bọn chúng đang lầm rầm bàn cãi về số phận của nó...

... Đã đến lúc bay...

“... Tới Bộ Pháp Thuật hả?”

“Bộ cái khỉ khô!” Greyback gầm gừ. “Họ sẽ giành hết công lao, và chúng ta sẽ bị dìm ngó. Tao cho là chúng ta cứ đem nó thẳng đến cho Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó.”

“Mày có thể thỉnh vờ ngài hả? *Tại đây à?*” Scabior nói, giọng kinh hoàng, khiếp đảm.

“Không” Greyback gầm gừ. “Tao chưa có... Tao nghe nói ngài dùng phủ Malfoy làm căn cứ địa. Chúng ta sẽ đem thẳng nhóc đến đó.”

Harry nghĩ nó biết tại sao Greyback không dám gọi Voldemort. Gã người sói có thể được phép khoác áo choàng Tử Thần Thực Tử khi chúng muốn xài hắc, nhưng chỉ trong vòng thân cận của Voldemort mới được mang Dấu hiệu Hắc ám; Greyback chưa được ban cho vinh dự tối cao đó.

Cái thọc của Harry lại nhói lên một cơn đau nữa.

... và nó vươn vào bóng đêm, bay thẳng tới cửa sổ trên đỉnh tháp...

“... Có hoàn toàn chắc chắn đúng là nó không? Vì nếu mà không đúng thì, Greyback à, chúng ta sẽ chết ngắc.”

“Ai cầm đầu ở đây hả?” Greyback gầm lên, lấp liếm phút hồ sồn của hắn. “Tao nói đó là Potter, và nó cùng cây đũa phép của nó, đúng hai trăm ngàn Galleon ở đây! Nhưng nếu bọn mày, tất cả bọn mày, nhất quá không dám chơi tới cùng, thì tao hưởng hết, và nếu may nữa, tao sẽ được liệng cho con ghê đó!”

... Cửa sổ chỉ là một cái khe nứt trong đá đen, không đủ rộng cho một người lách vào... Qua cái khe đó thấy được một hình người khăng khiu trơ xương, co ro cuộn mình dưới một tấm mền... Đã chết? Hay đang ngủ?

“Thôi được!” Scabior nói. “Được, bọn tao chơi luôn! Còn mấy đứa khác thì sao, Greyback, chúng ta làm gì với bọn chúng?”

“Đem hết cả đám đi. Chúng ta có hai đứa Máu bùn, được thêm mười Galleon nữa. Đưa cho tao thanh gươm luôn. Nếu mấy hột này mà là hồng ngọc thì đó là cả một gia tài nho nhỏ đấy.”

Đám tù nhân bị lôi đứng dậy. Harry nghe được tiếng Hermione thở gấp và sợ sệt.

“Nắm chặt và cột cho chắc. Tao sẽ lãnh thằng Potter!” Greyback nói, nắm một chùm tóc của Harry, Harry cảm giác được những móng tay dài vàng khè của kẻ đồng hành quào vô da đầu nó. “Đếm tới ba! Một... hai... ba...”

Bọn chúng Độn thổ, kéo theo các tù nhân. Harry vùng vẫy, cố gắng thoát khỏi bàn tay của Greyback, nhưng chỉ vô vọng; Ron và Hermione bị ép chặt cứng hai bên sườn nó; nó không thể tách ra khỏi nhóm, và khi hơi thở bị vắt ra khỏi người nó, cái theo lại nhói lên đau đớn hơn.

... nó ép mình luồn qua khe cửa sổ như một con rắn và đứng xuống sàn nhẹ nhàng như hơi nước bên trong căn phòng giống xà-lim...

Những tù nhân chúi nhủi vào nhau khi cả đám hiện ra trên con đường quê. Mắt Harry, vẫn còn sưng húp, phải mất

vài giây để thích nghi, và sau đó nó thấy hai cánh cổng làm bằng sắt đứng ở một nơi có vẻ như cuối một con đường nội bộ. Nó được hưởng một tí ti thư giãn. Điều khủng khiếp nhất chưa xảy ra đâu: Voldemort hiện không có mặt nơi đây. Hắn đang ở một chỗ xa lạ giống như pháo đài, trên đỉnh một ngọn tháp, Harry biết, vì nó đang đấu tranh chống lại hình ảnh đó. Việc Voldemort sẽ mất bao lâu thời gian để trở về chỗ này, một khi hắn biết Harry ở đây lại là một chuyện khác.

Một đứa trong bọn Mẹ mình sai bước tới hai cánh cổng và rung lắc chúng.

“Làm sao chúng ta vô được? Cổng có khoá, Greyback à, tao không thể... Úi da!”

Hắn vung mạnh hai tay ra xa. Cánh cổng tự vặn vẹo uốn éo, từ những đường cong chỗ cuốn trườn tượng biến ra một bộ mặt dễ sợ, cái mặt đó nói bằng một giọng leng keng ngân nga: “Nói rõ mục đích!”

“Tụi này bắt được Potter!” Greyback gào đắc thắng. “Tụi này bắt được Potter rồi!”

Cánh cổng mở bung ra.

“Đi thôi!” Greyback nói với bè lũ của hắn, và đám tù nhân bị lôi qua cánh cổng, đi ngược lên theo con đường nội bộ, giữa hai hàng giậu cao hăm bốt tiếng những bước chân. Harry thấy một cái bóng trắng ma quái trên đầu nó, và nhận ra đó là một con công bạch tạng. Nó té nhào xuống và bị Greyback lôi đứng lên, giờ nó lê lết cà nhắc đi ngang kiểu cua còng, bị trói đầu lưng lại với bốn tù nhân khác. Nhắm con mắt sừng húp lại, nó để cho cơn đau của cái thẹo áp đảo trong chốc lát, vì nó muốn biết Voldemort đang làm gì, liệu hắn có biết là Harry đã bị bắt...

... Hình thù khảng khiu cựa mình dưới tấm mền và lăn về phía hắn, mắt mở to trên một cái mặt y như cái đầu lâu...Người đàn ông yếu ớt đó ngồi dậy, con mắt to hững hờ nhìn chằm chằm vào Voldemort và rồi y mỉm cười. Răng của y đã mất gần hết...

“Vậy là mi đã đến. Ta đã nghĩ là có ngày... mi sẽ đến. Nhưng hành trình của mi vô nghĩa. Ta không hề có cái đó.”

“Mi nói láo.”

Khi cơn thịnh nộ của Voldemort bùng bùng trong người Harry, cái theo của nó nhói lên đau đớn, và nó kéo tâm trí nó về với thân xác nó; đấu tranh để hiện hữu trong thân phận một tên tù bị lôi xềnh xệch trên sỏi đá.

Ánh sáng tràn ra chiếu sáng cả đám.

“Chuyện gì thế?” Giọng lạnh lùng của một người đàn bà cất lên.

“Chúng tôi đến đây để gặp Đấng-chớ-gọi-tên-ra!” Greyback the thú đáp lại.

“Mi là ai?”

“Bà biết tôi mà!” Trong giọng của tên người sói có chút oán hận. “Fenrit Greyback! Chúng tôi đã bắt được Harry Potter!”

Greyback túm lấy Harry và lôi nó đến chỗ có ánh sáng chiếu vào mặt, khiến những tù nhân khác cũng bị lê lết theo.

“Thưa bà, tôi biết hắc sừng phù, nhưng mà đúng là hắc.” Scabior lạnh chanh nói vào. “Nếu bà ngó kỹ hơn một chút, bà sẽ thấy cái theo. Và đây nữa, thấy đứa con gái không? Con Máu bùn du hành với hắc đó, thưa bà. Chắc chắn là hắc rồi. Và chúng tôi có cả cây đuá phép của hắc nữa! Thưa bà, đây...”

Qua hai mí mắt sừng búp Harry thấy Narcissa Malfoy chăm chú dò xét gương mặt sừng vù của nó. Scabior chìa cây đuá phép tầm gai về phía bà ta. Bà ta nhướn chân mày lên.

“Đem chúng vào,” bà nói.

Harry và những tù nhân khác bị xô, bị đá lên mấy bậc tam cấp rộng bằng đá để vào hành lang treo đầy những bức chân dung.

“Đi theo ta,” Narcissa nói, dẫn đường bằng qua tiền sảnh. “Draco, con trai ta, đang nghỉ lễ Phục sinh ở nhà. Nếu đúng là Harry thì cậu sẽ nhận ra.”

Vừa ở ngoài trời tối đi vào nên tụi nó thấy phòng khách sáng choang; ngay cả Harry với đôi mắt gần như nhắm tịt vẫn có thể nhận ra một phần rộng rãi của căn phòng. Một chùm đèn pha lê treo trên trần, thêm nhiều bức chân dung nữa treo trên những bức tường tím sẫm. Khi bọn Mẹ mìn đẩy các tù nhân vào phòng, hai bóng người đứng lên khỏi mấy cái ghế đặt trước một lò sưởi bằng cẩm thạch được trang trí lộng lẫy.

“Chuyện gì thế?”

Giọng lè nhè nghe quen dễ sợ của Lucius Malfoy lọt vào tai Harry. Giờ đây nó hoảng hốt. Nó không thấy có cách nào thoát thân, và khi nỗi sợ hãi dâng cao thì nó dễ ngăn chặn ý nghĩ của Voldemort xâm nhập đầu óc nó hơn, mặc dù cái theo vẫn cháy bỏng.

“Chúng nói chúng bắt được Potter,” giọng lạnh lùng của bà Narcissa vang lên. “Draco lại đây con.”

Harry không dám nhìn thẳng vào Draco, nhưng thấy Draco qua ánh mắt liếc xéo. Một bóng người hơi cao hơn nó đứng dậy từ ghế bành, gương mặt tai tái và nhón nhọn bên dưới mái tóc vàng óng ánh bạc.

Greyback lại khiến đám tù nhân xoay vần một phen nữa cho gương mặt Harry trơ ra ngay bên dưới ánh sáng chùm đèn treo.

“Sao, cậu?” Gã người sói kêu the thé.

Harry đang đối diện với một tấm gương lớn đặt trên bệ lò sưởi, một vật mạ vàng vĩ đại trong một cái khung cuốn phức tạp. Qua khe hở của con mắt, Harry thấy chính bóng phản chiếu của nó lần đầu tiên kể từ khi rời khỏi Quảng trường Grimmauld.

Mặt nó phù bụi, bóng lưỡng, màu hồng, mọi nét riêng đều bị bùa ếm của Hermione biến đổi méo mó. Mái tóc đen của nó dài tới vai và có một vệt thêm vòng quanh hàm nó. Nếu nó không biết rằng chính nó là người đứng đó, nó sẽ thắc mắc ai đang đeo cặp mắt kiếng của nó. Nó quyết định không nói gì

hết, bởi vì chắc chắn giọng nói của nó sẽ tố cáo nó, nhưng nó vẫn cố tránh nhìn thẳng vào mắt Draco khi Draco tới gần.

“Sao, Draco?” Lucius Malfoy nói. Giọng lão coi bộ ham hố “Đúng không? Có đúng là Harry Potter không?”

“Con không... con không nói chắc được.” Draco nói. Nó tránh xa Greyback và dường như sợ nhìn Harry như chính Harry sợ nhìn nó.

“Nhưng hãy nhìn nó cho kĩ, nhìn đi! Đến gần hơn!”

Harry chưa bao giờ nghe lão Lucius Malfoy phẫn khích đến vậy.

“Draco, nếu chúng ta là người giao nộp Harry Potter cho Chúa tể Hắc ám, mọi chuyện sẽ được tha...”

“À, thưa ông Malfoy, tôi hy vọng chúng ta sẽ không quên ai là người thực sự bắt được nó chứ?” Greyback nói giọng hăm he.

“Dĩ nhiên không! Dĩ nhiên không!” Lão Lucius sốt ruột nói. Lão đích thân đến gần Harry, gần đến nỗi thậm chí qua đôi mắt sưng húp của nó, Harry vẫn thấy được từng chi tiết rõ rệt trên gương mặt tai tái lừ đừ thường lệ. Với cái mặt đeo mặt nạ phù, Harry có cảm giác đang chăm chú ngó qua chấn song của một cái chuồng.

“Mi đã làm gì nó?” Lão Lucius Malfoy hỏi Greyback. “Làm sao nó ra bộ dạng như vậy?”

“Không phải chúng tôi làm.”

“Ta thấy có vẻ như bị bùa Chích,” lão Lucius nói.

Đôi mắt xám của lão ta sẫm soi vầng trán Harry.

“Có dấu gì đó trên trán nó,” lão nói khẽ. “Có thể là cái thẹo bị căng ra... Draco, con lại đây, nhìn cho kỹ! Con nghĩ sao?”

Bấy giờ Harry thấy gương mặt của Draco rất gần, ngay bên cạnh gương mặt ba nó. Hai gương mặt đó cực kỳ giống nhau, ngoại trừ cái điều là mặt người cha thì lộ vẻ phẫn khởi không kìm chế nổi, trong khi mặt người con thì đầy vẻ bất đắc dĩ, thậm chí sợ sệt.

“Con không biết,” Draco nói, và quay bước về về phía lò sưởi nơi má nó đang đứng quan sát.

“Chúng ta nên chắc chắn anh Lucius à,” bà Narcissa nói vọng ra với chồng bằng giọng trong trẻo lạnh băng. “Phải hoàn toàn chắc chắn đó là Harry Potter trước khi chúng ta thỉnh Chúa tể Hắc ám đến... Chúng nói cái này là của nó...” bà ta đang xem xét cẩn thận cây đũa phép tầm gai, “... nhưng cái này không giống như miêu tả của Ollivander... Nếu chúng ta nhầm lẫn, nếu chúng ta gọi Chúa tể Hắc ám đến đây chẳng để làm gì... Còn nhớ ngài đã làm gì Rowle và Dolohov không?”

“VẬY còn tên Máu bùn thì sao?” Greyback gầm gừ. Harry suýt ói xuống chân khi bọn Mẹ mìn đẩy đám tù nhân xoay lại một vòng nữa để cho ánh sáng chiếu vào Hermione.

“Khoan,” bà Narcissa đột ngột nói. “Phải... phải, con bé này là đứa đã vô tiệm Madam Malkin với Potter! Tôi đã nhìn thấy hình nó trên tờ *Nhật báo tiên tri*! Draco, con nhìn xem, chẳng phải là con bé Granger đó sao?”

“Con ...có lẽ...ừ.”

“Nhưng này, kia là thằng Weasley!” Lão Lucius hét, sai bước vòng qua đám tù bị trói gô để nhìn mặt Ron. “Chính là chúng, mấy đứa bạn của Potter... Draco, con nhìn thằng này coi, chẳng phải là con trai của Arthur Weasley đây sao, tên nó là gì nhỉ...?”

“Ừ.” Draco nói, lưng nó quay về phía đám tù nhân. “Có thể.”

Cửa phòng khác mở ra phía sau Harry. Một người đàn bà cất lời, và âm thanh giọng nói đó càng xoắn nỗi sợ của Harry lên một nấc cao hơn nữa.

“Chuyện gì thế? Chuyện gì xảy ra vậy, chị Cissy?”

Bellatrix bước chậm chậm vòng quanh đám tù, và ngừng bước ngay bên phải của Harry, chăm chăm nhìn Hermione bằng đôi mắt tùm hụp của mụ.

“Nhưng chắc chắn,” mụ khế nói, “đây là con bé Máu bùn? Đây là con Granger?”

“Đúng đúng, đó là Granger!” Lão Lucius kêu lên, “Và chúng tôi cho là bên cạnh nó chính là Potter! Cuối cùng Potter và bạn bè nó đã bị bắt!”

“Potter hả?” Bellatrix rít lên, và mụ lùi lại để nhìn Harry cho rõ hơn.” Anh có chắc không? Vậy thì, Chúa tể Hắc ám phải được thông báo ngay lập tức!”

Mụ vén cánh tay áo bên trái lên. Harry nhìn thấy Dấu hiệu Hắc ám ấn sâu vào da thịt mụ, và biết là mụ sắp sờ vào đó, để thỉnh chủ nhân yêu quý của mụ...

“Tôi đã định gọi ngài!” Lão Lucius nói, và bàn tay lão thực ra đã nắm cổ tay Bellatrix, ngăn mụ chạm vào Dấu hiệu. “Tôi sẽ thỉnh ngài, Bella à. Potter được mang đến ngôi nhà của tôi, và do vậy đó là uy tín của tôi...”

“Uy tín của anh hả?” Mụ khinh khỉnh cười, cố gắng vặn bàn tay ra khỏi cái nắm chặt của lão Lucius. “Anh đã mất hết uy tín khi anh mất cây đũa phép của anh. Lucius à! Anh liều thật! Buông tay tôi ra!”

“Chuyện này không liên quan gì đến cô, cô đâu có bắt được thằng đó...”

“Xin ông tha lỗi, *ông* Malfoy,” Greyback xen vào. “Nhưng chính chúng tôi đã bắt được Potter, và chính chúng tôi sẽ được hưởng số vàng...”

“Vàng!” Bellatrix cười ngất, vẫn cố gắng hất tay ông anh rề ra. Bàn tay còn tự do của mụ thọc vô túi áo tìm cây đũa phép. “Cứ lấy vàng của chúng mày đi đồ móc rác bẩn thỉu, ta muốn vàng để làm gì? Ta chỉ cần được vinh dự là... là...”

Mụ chột ngừng vùng vằng, con mắt u ám của mụ chăm chú ngó vào cái gì đó mà Harry không thể thấy. Mừng thấy Bellatrix nhượng bộ, lão Lucius buông tay mụ ra và vén ống tay áo của chính mình...

“NGỪNG LẠI!” Bellatrix rít lên, “Không được đụng đến nó, tất cả chúng ta sẽ tiêu tùng nếu Chúa tể Hắc ám đến đây lúc này!”

Lão Lucius sững sờ, ngón tay trở của lão ngừng bên trên cái dấu hiệu của lão, Bellatrixx sai bước ra khỏi tầm nhìn của

Harry.

“Cái gì đấy?” Nó nghe mụ nói.

“Thanh gươm,” một đứa Mẹ mìn ở ngoài tầm nhìn của Harry lâu bầu.

“Đưa nó cho ta.”

“Nó đâu phải của cô, thừa cô, nó là của tôi, tôi cho là tôi đã tìm được nó.”

Một tiếng nổ đùng và một ánh sáng đỏ nhá lên, Harry biết là đứa Mẹ mìn đó vừa bị đánh choáng, Đồng bọn của đứa Mẹ mìn gầm lên giận dữ. Scabior rút cây đũa phép của hắn ra.

“Mụ kia, mụ nghĩ mụ đang chơi trò gì hả?”

“*Điểm huyết!*” Bellatrix gào lên. “*Điểm huyết!*”

Bọn Mẹ mìn không đáng mặt đối thủ của mụ, cho dù bọn chúng có bốn đứa chọi một mình mụ. Bellatrix là một phù thủy, theo như Harry biết, có tài năng siêu phàm và không có lương tri. Bọn Mẹ mìn té lăn đùng ra tại chỗ trừ Greyback, kẻ đã bị buộc khụy xuống tư thế quỳ, hai tay dang ra. Qua khe mắt Harry thấy Bellatrix sà xuống gã người sói, tay mụ nắm chặt thanh gươm Gryffindor, gương mặt nhợt nhạt như sáp.

“Mày lấy thanh gươm này ở đâu?” Mụ thì thào hỏi gã người sói khi tước cây đũa phép ra khỏi bàn tay không còn kháng cự được của hắn.

“Mụ cả gan hả?” Hắn gầm gừ, miệng hắn là bộ phận duy nhất còn cử động khi hắn bị buộc phải nhìn chòng chọc vào Bellatrix. Hắn nhe hàm răng nhọn hoắc ra. “Buông tôi ra, mụ kia!”

“Mày đã tìm thấy thanh gươm này ở đâu?” Bellatrix lặp lại, dí thanh gươm vào tận mắt Greyback. “Snape đã gửi nó vào cho hầm an toàn của tao trong nhà băng Gringotts cơ mà!”

“Cái đó ở trong lều của tụi nó,” Greyback kêu the thé. “Tôi bảo, thả tôi ra!”

Bellatrix vẩy cây đũa phép, và gã người sói đứng bật dậy, nhưng có vẻ quá yếu không thể đến gần mụ. Hắn núp sau một

cái ghế bành, những móng tay câu bắn của hắc hầu chặt tấmlưng.

“Draco, dọn đồng cặn bã này ra ngoài,” Bellatrix nói, chỉ vào đám Mẹ mìn bất tỉnh “Nếu mày không đủ gan để kết thúc chúng thì cứ bỏ chúng ngoài sân cho tao.”

“Sao em dám nói với Draco như...” Bà Narcissa giận dữ nói. Nhưng Bellatrix đã gào lên.

“Im hết! Tình thế bây giờ trầm trọng hơn chị có thể tưởng tượng chị Cissy à! Chúng ta đang gặp một vấn đề cực kỳ nghiêm trọng!”

Mụ đứng, hơi hổn hển, ngó xuống thanh gươm, xem xét chuôi gươm. Rồi mụ quay qua nhìn đám tù nhân im lặng.

“Nếu đúng là Potter thì không được hại nó,” mụ lầm bầm, tự nói với chính mình hơn là nói với người khác. “Chúa tể Hắc ám muốn tự ngài thanh toán nó... Nhưng nếu ngài phát hiện... Ta phải... Ta phải biết...”

Mụ lại quay về phía bà chị.

“Lũ tù nhân phải được nhốt xuống hầm rượu trong khi tôi suy nghĩ xem phải làm gì.”

“Đây là nhà của tôi, Bellatrix à, cô đừng có ra lệnh trong nhà của tôi...”

“Làm đi! Chị không biết gì hết về mối nguy mà chúng ta đang lâm vào đâu!” Bellatrix rít lên. Trông mụ thật dễ sợ, điên khùng, một tia lửa phát ra từ cây đũa phép của mụ và đốt cháy thành cái lỗ trên tấm thảm.

Bà Narcissa ngập ngừng một thoáng rồi nói với lão người sói.

“Đem bọn tù xuống hầm rượu, Greyback.”

“Khoan.” Bellatrix đột ngột nói. “Cả bọn ngoại trừ...ngoại trừ con Máu bunn.” Greyback phát ra tiếng làu bàu khoái trá.

“Không!” Ron hét. “Mụ có thể bắt tôi, giữ tôi nè!”

Bellatrix đánh tạt vô mặt nó: một tiếng nổ vang khắp phòng.

“Nếu nó chết khi hỏi cung, tao sẽ tra tới mày,” mụ nói. “Tao tính sổ đồ phản bội huyết thống sau bọn Máu bùn. Đem chúng xuống hầm, Greyback, và phải chắc chắn là chúng được giam kỹ, nhưng đừng làm gì chúng. Khoan làm.”

Mụ liệng trả cây đũa phép cho Greyback, rồi rút ra một con dao bạc dưới áo chùng của mụ. Mụ cắt dây tách Hermione ra khỏi đám tù nhân, rồi nắm tóc kéo cô bé ra giữa phòng, trong khi Greyback kéo đám tù nhân còn lại lê lết qua một cánh cửa khác, vào một hành lang tối thui...

“Chắc mụ sẽ cho tao hưởng sái con ghê đó khi mụ xong chuyện với nó há?” Greyback ngâm nga trong khi tổng tụi nó đi dọc hành lang. “Tao dám cá tao sẽ được một hai miếng, mày muốn không, thằng tóc hoe?”

Harry cảm thấy được là Ron đang giận run. Tụi nó bị tổng xuống một cầu thang dốc... Ở chân cầu thang là một cánh cửa nặng nề. Greyback mở khóa cửa bằng một cái khở cây đũa phép của hắn, rồi tổng tụi nó vô một căn phòng ẩm ướt mốc meo, xong bỏ tụi nó lại trong bóng tối hoàn toàn. Tiếng âm của cánh cửa hầm bị đóng mạnh vang vọng chưa dứt thì một tiếng rú khủng khiếp kéo dài vang lên ngay phía trên đầu tụi nó...

“HERMIONE!” Ron rống lên, và nó bắt đầu quẩn mình vật lộn với sợi dây thừng trói tụi nó lại với nhau khiến Harry loạng choạng. “HERMIONE!”

“Im lặng!” Harry nói, “Nín đi. Ron. Tụi mình cần tìm ra một giải pháp...”

“HERMIONE! HERMIONE!”

“Tụi mình cần một kế hoạch, đừng gào thét nữa... tụi mình phải cởi mấy sợi dây thừng này ra...”

“Harry?” Một giọng thì thầm vang lên trong bóng tối. “Ron? Có phải anh đó không?”

Ron ngừng hét. Có tiếng động của sự di chuyển gần bên tụi nó, rồi Harry thấy một cái bóng đến gần hơn.

“Harry? Ron?”

“*Luna* hả?”

“Ừ, em đây! Ôi không, em không muốn anh bị bắt!”

“Luna, em giúp tụi này cởi mấy sợi dây thừng này ra được không?” Harry nói.

“Ôi được, em hy vọng được...Có một cây đinh cũ mà tụi này xài khi cần cắt đục bất cứ thứ gì... chờ một chút nghe...”

Hermione lại rú lên một lần nữa trên đầu tụi nó, và tụi nó cũng nghe được cả tiếng gào của Bellatrix, nhưng lời mụ ta nói thì không thể nghe được, bởi vì Ron lại rống lên lần nữa. “HERMIONE! HERMIONE!”

“Ông Ollivander ơ?” Harry nghe Luna nói. “Ông Ollivander ơ, ông có giữ cây đinh không? Ông làm ơn nhích qua một tí... con nghĩ là nó ở bên cạnh cái bình nước...”

Ngay sau đó cô bé trở lại.

“Các anh sẽ phải ngồi yên,” cô bé nói.

Harry có thể cảm thấy cô bé đang đục vào những thớ sợi dai chắc của sợi dây thừng để tháo nút ra. Tụi nó nghe tiếng Bellatrix quát ở tầng trên.

“Tao hỏi mày một lần nữa! Mày lấy thanh gươm này ở đâu? Ở đâu?”

“Chúng tôi lượm được nó... chúng tôi lượm được nó... LÀM ƠN!” Hermione lại rú lên; Ron vật vã dữ tợn hơn, và cây đinh sét đâm trượt cổ tay Harry.

“Anh Ron, làm ơn yên nào” Luna thì thầm “Em không thể thấy cái em đang làm...”

“Trong cái túi của anh!” Ron nói. “Trong túi của anh có một cái Tắt sáng, và nó đang chứa đầy ánh sáng.”

Vài giây sau, một tiếng bấm nhỏ vang lên, và những trái cầu phát sáng mà cái Tắt sáng đã hút từ những bóng đèn trong lều bay lên nóc hầm: không thể nhập trở lại với những bóng đèn gốc, chúng đành lơ lửng ở đó, giống như những mặt trời tí hon, tuôn ánh sáng tràn ngập căn phòng dưới lòng đất. Harry nhìn thấy Luna, tất cả mọi con mắt đều tập trung vào

gương mặt trắng bệch của cô bé, và hình dạng bất động của ông Ollivander người chế tạo đũa phép đang nằm co ro trên sàn trong một góc. Ngoái cổ lại. Harry thấy mấy người bạn tù: Dean và yêu tinh Griphook, còn yêu tinh có vẻ như bất tỉnh, còn đứng được nhờ sợi dây thừng trói nó với mấy người khác.

“Ôi, như vậy dễ hơn nhiều, cảm ơn nha anh Ron,” Luna nói, và bắt đầu đục sợi dây trói tụi Harry một lần nữa. “Chào anh Dean!”

Từ bên trên vọng xuống tiếng Bellatrix:

“Mày nói láo, đồ Máu bùn bẩn thỉu, và tao biết mày! Mày đã vô hãm an toàn của tao trong nhà băng Gringotts! Thú thật đi, *thú thật!*”

Một tiếng rú kinh hồn nữa...

“HERMIONE!”

“Mày đã lấy gì khác nữa? Mày còn lấy gì khác nữa hả? Nói thật cho tao biết, nếu không, tao sẽ lóc thịt mày bằng con dao này.”

“Được rồi!”

Harry cảm thấy sợi dây thừng rút xuống, nó xoa cổ tay và quay lại thì thấy Ron đang chạy quanh căn hầm, ngược nhìn trần hầm thấp, rồi lùng tìm cửa hầm. Dean, mặt mày bầm dập, bết máu, nói “Cảm ơn” với Luna và đứng đó run lập cập, nhưng Griphook ngã lăn quay xuống sàn hầm, có vẻ ngất ngư, ngơ ngáo, gương mặt đen đúa của y đầy vết sưng dập.

Ron đang cố gắng Độn thổ mà không cần đũa phép.

“Anh Ron à, anh không có cách nào thoát ra đâu,” Luna nói khi nhìn những cố gắng không hiệu quả của Ron. “Cái hầm này hoàn toàn chống-thoát. Lúc đầu em đã thử. Ông Ollivander ở đây cũng hơi lâu rồi, và ông đã thử mọi cách.”

Hermione lại rú lên: tiếng rú xuyên vào Harry như một cơn đau thể xác. Hầu như không còn cảm giác về sự nhức nhối của cái thẹo nữa, Harry cũng bắt đầu chạy quanh căn hầm, rờ rẫm mấy bức tường mà không biết để làm gì, bởi vì tận đáy lòng nó biết là sẽ chẳng làm được tích sự gì.

“Mày còn lấy gì nữa, gì nữa hả? TRẢ LỜI TAO! CỰC HÌNH!”

Những tiếng rú của Hermione vang ra ngoài những bức tường ở tầng trên, Ron vừa khóc vừa động nắm tay vào bức tường, và Harry trong cơn tuyệt vọng đã nắm cái túi bùa của bác Hagrid tặng mà nó đeo quanh cổ và lục lọi trong đó: nó lôi ra trái banh Snitch của cụ Dumbledore và lắc lắc cái đó, hy vọng cái điều mà nó không biết là điều gì – chẳng có gì xảy ra – nó vẩy cây đũa phép phượng hoàng gãy đôi của nó, nhưng hai mẫu gãy không còn sự sống – mảnh gương vỡ rớt xuống sàn lấp lánh, và nó thấy một ánh xanh sáng nhất...

Con mắt của cụ Dumbledore trong mảnh gương đăm đăm nhìn nó. “Cứu tụi con!” Nó hét vào mảnh gương vỡ trong nỗi tuyệt vọng điên cuồng. “Tụi con đang ở trong hầm rượu phủ Malfoy, giúp tụi con với!”

Con mắt chớp chớp rồi biến mất.

Harry thậm chí cũng không dám chắc là con mắt lúc này có thực sự hiện ra trong gương hay không. Nó xoay mảnh gương vỡ theo chiều này rồi nghiêng qua chiều kia, và không thấy gì phản chiếu trong gương ngoài những bức tường và tấm trần của cái hầm tù đang giam tụi nó, và ở tầng trên Hermione đang rú lên thảm thiết hơn trước nữa, và bên cạnh nó Ron cũng đang rống lên.

“HERMIONE! HERMIONE!”

“Làm sao mày vô được hầm an toàn của tao hả?” Tụi nó nghe Bellatrix gào. “Có phải con yêu tinh nhóp nhúa dưới hầm rượu giúp mày không?”

“Chúng tôi chỉ mới gặp ông ấy hồi tối!” Hermione thốt thức nói. “Chúng tôi chưa từng vô hầm an toàn của bà... Đó không phải là thanh gươm thật! Đó chỉ là bản sao, chỉ là đồ nhái mà thôi!”

“Đồ nhái hả?” Bellatrix rít lên. “Ôi, chuyện có vẻ thật nhỉ!”

“Nhưng chúng ta có thể dễ dàng tìm ra!” Giọng lão Lucius vang lên. “Draco, đem con yêu tinh lên đây, hắn có thể nói cho chúng ta thanh gươm này là thật hay giả!”

Harry xẹt ngang qua căn hầm đến chỗ Griphook đang nằm rũ trên sàn.

“Griphook,” nó thì thầm vào cái tai nhọn hoắt của tên yêu tinh, “ông phải nói với họ thanh gươm là đồ giả, không được cho họ biết đây là thanh gươm thật, ông làm ơn nghe ông Griphook...”

Nó nghe thấy tiếng ai đó đang vội vã đi xuống cầu thang hầm rượu; ngay sau đó, giọng run run của Draco vang lên sau cánh cửa.

“Đứng lùi lại. Sắp thành hàng sát tường trong cùng. Đừng cố làm gì cả, nếu không tôi sẽ giết các người!”

Tụi nó làm theo lệnh, khi ổ khoá vặn mở, Ron bấm cái Tắt sáng và ánh sáng chui tọt trở vô cái túi nó, trả bóng tối lại cho căn hầm.

Cánh cửa mở tung, Malfoy bước vào, đưa phép giơ ra trước mặt, nhợt nhạt và cương quyết. Nó nắm cánh tay con yêu tinh rồi lùa trở ra, kéo Griphook theo. Cánh cửa đóng sầm lại và cùng lúc đó một tiếng nổ *đùng* rất lớn vang vọng bên trong căn hầm.

Ron bấm cái Tắt sáng. Ba trái cầu ánh sáng lại từ túi nó bay ra không trung, soi tỏ con gia tinh Dobby vừa Độn thổ hiện ra giữa căn hầm.

“DOB...!”

Harry đập cánh tay Ron để ngăn nó hét toáng lên, và Ron có vẻ kinh hoàng về lỗi lầm của nó. Tiếng chân bước băng ngang phía trên trần hầm: Draco đang giải Griphook đến cho Bellatrix.

Hai con mắt lộ to tổ bố như hai trái banh lông của Dobby mở trừng trừng; nó đang tin từ chân lên tận chóp nhọn của đôi tai. Nó đang trở về ngôi nhà của chính những chủ nhân cũ, và rõ ràng là nó đang sợ chết khiếp.

“Harry Potter,” Dobby nói bằng giọng the thé run run cực nhỏ, “Dobby đến cứu cậu.”

“Nhưng làm sao bạn...”

Một tiếng rú khủng khiếp nhấn chìm tiếng Harry. Hermione lại bị tra tấn nữa. Nó bèn đi ngay vào điều quan trọng trước mắt.

“Bạn có thể Độn thổ qua khỏi hầm rượu này chứ?” Nó hỏi Dobby, con tinh gặt đầu, hai vành tai phe phẩy.

“Và bạn đem người theo bạn được chứ?”

Dobby lại gật đầu.

“Tốt. Dobby, tôi muốn bạn nắm lấy Luna, Dean và ông Ollivander, và đem họ... đem họ đến...”

“Nhà anh Bill và chị Fleur,” Ron nói. “Chòi đất ở ngoại ô Tinworth!”

Con tinh gặt đầu lần thứ ba.

“Và rồi trở lại,” Harry nói, “Bạn có thể làm như vậy không, Dobby?”

“Dĩ nhiên là được chứ, Harry Potter,” con tinh nhỏ thì thầm. Nó lật đật đi tới chỗ ông Ollivander, ông ta không có vẻ gì là còn tỉnh táo. Con tinh dùng một tay nắm cánh tay của người chế tạo đũa phép, rồi đưa tay kia của nó cho Luna và Dean, nhưng cả hai đứa nó đều không nhúc nhích.

“Anh Harry, tụi em muốn giúp anh!” Luna thì thầm.

“Hai người đi ngay! Tụi mình sẽ gặp lại nhau ở nhà chị Fleur.”

Trong lúc Harry nói, cái theo của nó bỗng rất dữ dội hơn bao giờ hết, và trong vài giây nó ngó xuống, không phải là người chế tạo đũa phép mà là một người đàn ông khác, cũng già, cũng ốm nhưng đang cười vang đầy khinh miệt.

“Vậy thì, cứ giết ta. Voldemort, ta sẵn sàng đón cái chết! Nhưng cái chết của ta không đem lại cho mi cái mà mi tìm kiếm... Có rất nhiều điều mi không hiểu được...”

Harry cảm nhận được cơn thịnh nộ của Voldemort, nhưng khi Hermione rú lên một lần nữa, nó đóng ngay liên tưởng đó, trở lại với căn hầm và nỗi kinh hoàng mà hiện tại nó đang đối mặt.

“Đi!” Harry năn nỉ Luna và Dean. “Đi đi, tụi này sẽ đi theo, đi ngay!”

Hai đứa kia bèn nắm mấy ngón tay con tinh chìa ra. Một tiếng nổ đùng thật lớn, và Dobby, Luna, Dean, cùng ông Ollivander biến mất.

“Chuyện gì đó?” Lão Lucius Malfoy hét phía trên đầu Harry và Ron. “Các người có nghe không? Tiếng động dưới hầm rượu là gì vậy?”

Harry và Ron trở mắt nhìn nhau.

“Draco... không, gọi Đuôi Trùn. Bảo hắn đi kiểm tra xem!”

Tiếng bước chân bằng ngang căn phòng trên đầu tụi nó, rồi yên lặng. Harry biết rằng những người trong phòng khách đang lắng nghe động tĩnh từ dưới hầm.

“Tụi mình sẽ cố gắng khống chế hắn,” Harry thì thầm với Ron. Tụi nó không còn lựa chọn nào khác: chỉ cần bất cứ ai bước vào phòng và thấy vắng mặt ba tù nhân là tụi nó thua. “Cứ để ánh sáng chiếu rọi,” Harry nói thêm. Và khi nghe thấy có kẻ nào đó bước xuống cầu thang bên ngoài cửa hầm, tụi nó lùi ra đứng dựa sát tường dọc hai bên cánh cửa.

“Đứng lùi lại,” giọng của Đuôi Trùn vang lên. “Đứng xa cánh cửa ra. Ta đang vào.”

Cánh cửa mở tung ra. Trong tích tắc Đuôi Trùn nhìn trần trời vào hầm giam dường như trống rỗng, chói mắt vì ánh sáng phát ra từ ba mặt trời tí hon lơ lửng giữa không trung. Ngay lúc đó, Harry và Ron lao mình vào hắn. Ron chụp cánh tay cầm đuốc phép của Đuôi Trùn và bẻ cánh tay giờ lên. Harry vả bàn tay vào miệng hắn, bịt tiếng hắn lại. Cả ba vật lộn trong im lặng: cây đuốc phép của Đuôi Trùn xẹt ra những tia sáng, bàn tay bằng bạc của hắn xiết quanh cổ Harry.

“Chuyện gì vậy, Đuôi Trùn?” tiếng lão Lucius Malfoy hỏi vọng từ bên trên.

“Không có gì ạ!” Ron trả lời bằng giọng nhái tầm tầm cái giọng khò khè của Đuôi Trùn.

Harry hầu như không thể thở được nữa.

“Ông giết tôi à?” Harry ngáp ngáp lấy hơi, cố gắng cạy những ngón tay bằng kim loại ra. “Sau khi tôi đã cứu mạng ông? Đuôi Trùn, ông nợ tôi.”

Mấy ngón tay bạc nói ra. Harry không ngờ: Nó vặn mình thoát ra, hết sức kinh ngạc, tay nó vẫn bịt chặt miệng Đuôi Trùn. Nó thấy đôi mắt tem nhèm nhỏ tí của gã đàn ông giống như chuột mở lớn đầy sợ hãi và ngạc nhiên: Hẳn dường như sống sót không kém Harry về việc bàn tay hắn vừa làm, về cái tích tắc độ lượng tí ti mà bàn tay đã phản bội, và hắn tiếp tục vật lộn dữ dội hơn, như thể để gỡ gạc lại cái phút yếu lòng đó.

“Và tui tôi sẽ giữ cái này,” Ron thì thầm, giật mạnh cây đũa phép của Đuôi Trùn bằng bàn tay kia của nó.

Không còn đũa phép, không thể làm gì được, hai tròng mắt của Pettigrew nở lớn hãi hùng. Hai con mắt hắn trượt từ Harry đến cái gì đó. Những ngón tay bạc của chính hắn di chuyển về phía cổ họng hắn không cách gì cản được.

“Đừng...”

Không kịp suy nghĩ, Harry cố gắng kéo bàn tay lại, nhưng chẳng có gì ngăn được bàn tay đó. Dụng cụ bằng bạc mà Voldemort đã ban cho tên đầy tớ hèn nhát nhất đã phản lại chính người chủ bị tước vũ khí và trở nên vô dụng, Pettigrew đang lãnh phần thưởng cho sự ngập ngừng của hắn, khoảnh khắc của lòng trắc ẩn; hắn đang bị bóp cổ ngay trước mắt tui nó.

“Đừng!”

Ron cũng đã buông Đuôi Trùn ra, và nó cùng Harry hè nhau kéo những ngón tay tàn nhẫn bằng kim loại đang bóp họng Đuôi Trùn, nhưng chẳng ích gì. Pettigrew dần trở nên xanh tím.

“*Giải phóng!*” Ron nói, chĩa cây đũa phép vào bàn tay bạc, nhưng chẳng có gì xảy ra cả; Pettigrew khụy xuống, và cùng lúc đó, Hermione rú lên một tiếng hãi hùng phía trên đầu tui

nó. Mắt của Pettigrew trợn ngược lên trên gương mặt tím ngắt của hắn; hắn giẫy lên một lần chót rồi yên luôn.

Harry và Ron nhìn nhau, rồi bỏ lại xác Pettigrew trên sàn sau lưng tội nó, chạy lên cầu thang, trở lại hành lang âm u dẫn đến phòng khách. Tội nó cẩn thận bò dọc theo hành lang cho đến khi đến cửa phòng khách để mở hé. Bây giờ tội nó nhìn rõ cảnh Bellatrix đang ngó xuống Griphook, con yêu tinh này đang cầm thanh gươm Gryffindor trong hai bàn tay có những ngón dài ngoằng. Hermione đang nằm dưới chân Bellatrix. Cô bé hầu như không nhúc nhích.

“Sao?” Bellatrix nói với Griphook, “Có đúng là thanh gươm thật không?”

Harry chờ đợi, nín thở, kháng cự lại cơn đau nhức của cái theo.

“Không.” Griphook nói. “Nó là đồ giả.”

“Mày có chắc không?” Bellatrix hỗn hển nói, “Chắc chứ?”

“Chắc,” con yêu tinh nói.

Nét mặt mù giãn ra, bao căng thẳng tiêu tan hết.

“Tốt,” mù nói, và bằng cách hờ hững gõ nhẹ cây đũa phép, mù rạch thêm một vết cắt sâu nữa trên mặt con yêu tinh, khiến y gục xuống chân mù, thét vang. Mù đá y qua một bên. “Còn bây giờ,” mù reo lên đắc thắng, “Chúng ta thỉnh Chúa tể Hắc ám!”

Và mù vén ống tay áo lên, và chạm ngón trỏ vào Dấu hiệu Hắc ám.

Ngay lập tức, Harry lại có cảm giác cái theo của nó té ra. Hiện thực quanh nó biến mất: nó là Voldemort, và lão phù thủy trơ xương trước mặt nó đang nhe cái miệng không răng cười nhạo nó, nó tức điên khi cảm nhận được sự thỉnh mời – nó đã cảnh cáo bọn chúng, nó đã bảo bọn chúng không được thỉnh nó vì bất cứ cái gì khác hơn Potter. Nếu mà chúng nhầm lẫn...

“Cứ giết ta đi!” Lão già yêu cầu. “Mi sẽ thua. Mi không thể thắng! Cây đũa phép đó sẽ không bao giờ, không bao giờ

thuộc về mi.”

Và cơn thịnh nộ của Voldemort bùng nổ: Ánh sáng xanh bùng lên tỏa khắp xà lim tù, và cái thân già nua yếu ớt bị nhấc bổng lên khỏi cái giường cứng rồi rớt xuống, chết ngắc, và Voldemort trở lại bên cửa sổ, cơn giận của hắn khó mà kiềm chế được... Chúng sẽ phải chịu đựng hình phạt của hắn nếu chúng thỉnh hắn về không có lý do chính đáng...

“Và tôi cho rằng,” giọng Bellatrix vang lên, “Chúng ta có thể rút con Máu bùn được rồi. Greyback, đem nó đi nếu mày muốn nó.”

“KHÔÔÔÔÔNG!”

Ron đã xông vô phòng khách, Bellatrix ngoảnh lại, giật mình, mụ quay cây đũa phép lại đối đầu với Ron thay vì...

“*Giải giới!*” Ron gầm lên, chĩa cây đũa phép của Đuôi Trùn vào Bellatrix, và cây đũa phép của mụ bay vèo vèo lên không trung, và được Harry, chạm sát sau lưng Ron, bắt lấy. Lão Lucius, bà Narcissa, Draco và Greyback đều quay phắt lại; Harry hét “*Điểm huyết!*” và lão Lucius Malfoy ngã nhào xuống nền lò sưởi. Tia sáng phóng ra từ cây đũa phép của Draco, bà Narcissa, Greyback, Harry nhào xuống sàn lăn vòng ra sau một cái ghế nệm dài để tránh.

“DỪNG NGAY NẾU KHÔNG CON MÁU BÙN SẼ CHẾT!”

Harry thở hỗn hển, dòm hé qua thành cái ghế nệm. Bellatrix đang dựng đứng Hermione, cô nàng dường như đã bất tỉnh, và mụ kê con dao ngắn bằng bạc của mụ sát cổ Hermione.

“Buông đũa phép của chúng mày xuống,” mụ thì thầm, “Buông chúng xuống nếu không chúng tao sẽ được thấy cụ thể máu nó bắn tũn như thế nào!”

Ron đứng ngay đơ, nắm chặt cây đũa phép của Đuôi Trùn. Harry đứng thẳng dậy, vẫn còn cầm cây đũa phép của Bellatrix.

“Tao bảo buông đũa xuống!” Mụ rít lên ấn lưỡi dao vào cổ họng Hermione: Harry thấy máu ứa thành giọt nơi lưỡi dao ấn vào.

“Thôi được!” Nó hét, và buông cây đũa phép của Bellatrix. Cả hai giơ tay lên ngang vai.

“Tốt!” Mụ cười đều. “Draco, lượm đũa phép lên. Chúa tể Hắc ám sắp đến rồi Harry Potter ơ! Cái chết của mày gần kề rồi!”

Harry biết điều đó, cơn đau của cái thẹo của nó đang nổ ra, và nó có thể cảm thấy Voldemort đang bay qua bầu trời từ xa xa, bên trên một biển tối om và đầy bão tố, chẳng mấy chốc hắn sẽ đến đủ gần để Độn thổ tới đây, và Harry có thể thấy vô phương thoát chết.

“Bây giờ,” Bellatrix nói nhẹ nhàng, trong lúc Draco vội vã đem đũa phép đến cho mụ. “Chị Cissy, em cho là chúng ta nên trói các vị anh hùng nhí này lại, trong khi Greyback chăm sóc con Máu bùn. Greyback, tao tin là Chúa tể Hắc ám sẽ không bức mình mày về con đó sau nhưng gì mày làm tối nay.”

Khi tiếng cuối cùng vừa dứt, thì một tiếng rít ken két kì lạ vọng từ trên xuống. Tất cả đều ngược nhìn lên vừa đúng lúc chùm đèn pha lê rung rinh, và rồi, khi một tiếng két vang to kèm một tiếng keng thật lớn, chùm đèn bắt đầu rớt xuống. Bellatrix đang đứng ngay bên dưới trùm đèn treo, mụ bèn buông Hermione ra, vừa nhào qua một bên vừa gào lên khủng khiếp. Chùm đèn treo rớt xuống sàn gây ra một trận nổ vang pha lê và dây xích treo đèn, rơi lên mình Hermione và con yêu tinh vẫn còn nắm chặt thanh gươm Gryffindor. Miếng pha lê lấp lánh bay tứ tung, Draco gập người lại, hai bàn tay bùng lấy gương mặt đầy máu.

Trong khi Ron kéo Hermione ra khỏi đồng đồ nát, Harry lợi dụng ngay thời cơ: Nó nhảy qua cái ghế bành và giật ba cây đũa phép ra khỏi tay Draco, chĩa cả ba cây vào Greyback, và gào “*Điểm huyết!*” Gã người sói bị ba hiệp bùa chú nhắc bổng chân, bay luôn tới trần nhà rồi rớt bẹp xuống sàn.

Trong khi bà Narcissa kéo Draco tránh xa tai họa thêm nữa, Bellatrix đứng bật dậy, tóc mụ bay lên khi mụ vung con dao bạc, nhưng bà Narcissa đã chĩa cây đũa phép của bà ra cửa.

“Dobby!” Bà rú lên và ngay cả Bellatrix cũng sửng sờ. “Mày! Mày làm rớt chùm đèn...?”

Con tinh bé nhỏ lon ton chạy vào phòng, những ngón tay run lẩy bẩy của nó chỉ vào bà chủ cũ.

“Bà không được hại Harry Potter,” nó kêu lên the thé.

“Giết nó, Cissy!” Bellatrix rít lên, nhưng một tiếng nổ đùng khác vang lên, và cây đuă phép của Narcissa cũng bay vèo vèo lên không trung rồi rớt xuống, phía bên kia phòng khách.

“Đồ con khỉ bần thiêu!” Bellatrix hét toáng. “Mày dám cầm đuă phép của một phù thủy hả? Mày dám thách thức chủ mày hả?”

“Dobby không có chủ!” Con tinh kêu the thé. “Dobby là một con tinh tự do, và Dobby đến cứu Harry Potter và bạn bè của cậu.”

Cơn đau trong cái thẹo của Harry làm nó không còn thấy gì nữa. Nó mơ hồ biết là tụi nó chỉ còn vài tích tắc, vài giây trước khi Voldemort đến nơi.

“Ron, bắt lấy... và ĐI!” Nó vừa hét vừa liệng một cây đuă phép cho Ron, rồi nó cúi xuống kéo Griphook ra từ dưới chùm đèn. Vác lên vai con yêu tinh đang rên rỉ nhưng vẫn nắm chặt thanh gươm, Harry nắm tay Dobby và xoay tại chỗ để Độn thổ.

Khi xoay mình vào bóng tối, nó nhìn lần cuối cảnh phòng khách với hình ảnh nhợt nhạt đông cứng của bà Narcissa và Draco, thoáng thấy vệt tóc đỏ của Ron, và thoáng ánh bạc bay vút khi con dao của Bellatrix phóng ngang qua căn phòng trúng vào chỗ nó vừa biến mất...

Nhà anh Bill và chị Fleur...Chòi Đất... nhà anh Bill và chị Fleur...

Nó đã biến vào cõi không biết; nó chỉ có thể lặp đi lặp lại tên địa điểm và hy vọng nhiều đó là đủ để đưa nó đến đó. Cơn đau trên trán đâm thấu óc nó, và sức nặng của con yêu tinh đè xuống nó, nó có thể cảm thấy lưỡi thanh gươm Gryffindor nẩy vào lưng nó, bàn tay Dobby giật giật trong tay nó, nó tự hỏi

phải chẳng con tinh đang cố giành quyền chỉ đạo để kéo cả đám về đúng hướng, và bằng cái siết chặt mấy ngón tay, Harry cố ra dấu là tụi nó ngon lành...

Và rồi tụi nó chạm vào mặt đất cứng chắc và thở không khí mằn mặn. Harry quỳ gối, buông tay Dobby ra, và cố gắng đặt Griphook xuống đất một cách nhẹ nhàng.

“Ông có sao không?” Nó hỏi khi con yêu tinh cục cựa, nhưng Griphook chỉ rên rĩ.

Harry nhìn quanh quất trong bóng tối. Cách đó không xa dường như có một ngôi nhà nhỏ dưới bầu trời rộng đầy sao, và nó nghĩ nó thấy có sự dịch chuyển bên ngoài căn nhà.

“Dobby, đây có phải là Chòi Đất không?” Nó thì thầm, nắm chặt hai cây đũa phép mà nó đem theo từ phủ Malfoy, sẵn sàng chiến đấu nếu cần thiết. “Tụi mình đến đúng chỗ không, Dobby?”

Nó ngoái nhìn lại. Con tinh đứng cách nó vài bước chân.

“DOBBY!”

Con tinh đu đưa nhẹ, ánh sao phản chiếu trong hai con mắt sáng mở to. Con tinh và Harry cùng nhau nhìn xuống chuôi của con dao bạc thò ra khỏi lồng ngực đang phập phồng của con tinh.

“Dobby...không...CỨU!” Harry gào về phía ngôi nhà, về phía những người đang di chuyển về chỗ nó. “CỨU!”

Nó không biết và không bận tâm liệu những người đó là phù thủy hay dân Muggle, bạn hay thù; tất cả nỗi lo lắng của nó là vết loang sạm đang lan ra trước ngực Dobby và con tinh giơ hai tay về phía Harry với ánh mắt khẩn cầu. Harry đỡ con tinh và đặt nó nằm nghiêng trên cỏ lạnh.

“Dobby, không, đừng chết, đừng chết...”

Đôi mắt con tinh nhìn Harry, và môi nó run run vì cố nói:

“Harry... Potter...”

Và rồi sau một cái rùng mình khe khẽ con tinh nằm yên, và đôi mắt nó chỉ còn là hai trái cầu thủy tinh to tướng, vô hồn

lấp lánh ánh sáng từ những ngôi sao mà đôi mắt nó không còn thấy nữa.

Chương Hai Mười Bốn

Người chế tạo đũa phép

Chẳng khác gì chìm vào lại cơn ác mộng cũ: trong một thoáng Harry lại quỳ bên cạnh thi thể cụ Dumbledore dưới chân ngọn tháp cao nhất ở trường Hogwarts, nhưng hiện thực là nó đang nhìn trừng trừng một thân xác nhỏ xíu co quắp trên cỏ, bị lưỡi dao bạc của mụ Bellatrix đâm xuyên. Tiếng của Harry vẫn còn gọi: “*Dobby... Dobby...*” cho dù nó biết con tinh đã đi đến nơi nó không thể gọi trở lại.

Chừng một phút sau nó nhận ra, rốt cuộc, tội nó đã đến đúng nơi, vì đây anh Bill, chị Fleur, Dean và Luna đang tụ tập chung quanh trong lúc nó quỳ bên cạnh con tinh.

“Hermione,” nó chột hỏi. “Hermione đâu?”

“Ron đưa cô bé vô nhà rồi,” anh Bill nói. “Cô bé sẽ không sao đâu.”

Harry lại nhìn xuống Dobby. Nó đưa tay rút lưỡi dao bén ngót ra khỏi xác con tinh, rồi cởi áo vét của nó dùng làm tấm mền đắp lên Dobby.

Biển đang vỗ sóng vào đá đầu đó gần đây: Harry lắng nghe tiếng sóng trong lúc những người khác trò chuyện, bàn bạc những vấn đề mà nó không còn quan tâm nữa, rồi nó quyết định. Dean mang Griphook bị thương vô nhà, chị Fleur vội vã đi theo; lúc này anh Bill đang đưa ra đề nghị về việc chôn cất Dobby. Harry đồng ý mà không biết anh đang nói gì. Khi làm thế, nó ngó xuống cái xác nhỏ xíu, và cái theo của nó nhúc nhối rất bồng, và nó thấy trong một góc nào của nó, như thể nhìn ngược từ đầu kia của một kính viễn vọng, Voldemort đang trừng phạt những kẻ mà tội nó đã bỏ lại ở phủ Malfoy. Cơn giận của hắn khủng khiếp đến thế nhưng cũng dường như mờ nhạt trước nỗi tiếc thương Dobby của Harry, vì vậy cuộc trừng phạt đó chỉ tựa như cơn bão xa vọng đến Harry qua một đại dương mênh mông im ắng.

“Em muốn làm đám tang dành hoàng,” là những lời đầu tiên mà Harry nói trong trạng thái hoàn toàn có ý thức. “Không phải bằng pháp thuật, anh có một cái xuống không?”

Và ngay sau đó nó bắt đầu, một mình đào một cái huyệt ở chỗ anh Bill vừa chỉ, phía cuối vườn, giữa những bụi cây. Nó đào cái kiểu uất ức, cảm cú làm công việc lao động chân tay, vinh danh trong hành động phi pháp thuật đó, bởi vì nó thấy mỗi giọt mồ hôi nó đổ ra, mỗi nốt phồng rộp trên tay nó đều như một món quà tặng cho con tinh đã cứu mạng tụi nó.

Cái theo của Harry rất bồng nhưng bây giờ nó đã làm chủ được cơn đau: nó cảm nhận được cơn đau thật đấy, nhưng lại tách biệt ra được hẳn. Rốt cuộc nó đã học được cách kiểm soát, biết cách phong bế não đối với Voldemort, điều mà cụ Dumblerdore đã muốn nó học nơi thầy Snape. Cũng như khi Voldemort không thể ám ảnh Harry trong lúc Harry chìm đắm trong nỗi tiếc thương chú Sirius, ý nghĩ của hắn lúc này không thể xâm nhập được Harry khi nó đang thương tiếc Dobby. Dường như nỗi đau buồn xưa đuổi Voldemort... Mặc dù cụ Dumblerdore, dĩ nhiên sẽ nói đó là tình yêu.

Harry cứ đào tiếp, càng lúc càng sâu hơn vào lòng đất cứng lạnh, trộn lẫn nỗi đau buồn với mồ hôi, gạt bỏ cơn đau của cái theo. Trong bóng tối, chẳng có âm thanh gì khác ngoài chính tiếng thở của nó và tiếng sóng biển rì rào làm bạn, mọi việc đã diễn ra ở phủ Malfoy lại hiện về trong trí nó, những điều mà nó đã nghe giờ được tái hiện, và nó vỡ lẽ ra trong bóng tối...

Âm điệu đều đặn của cánh tay nó nhịp theo suy nghĩ của nó. Những Bảo bối Tử thần... những Trường Sinh Linh Giá... Bảo bối Tử thần... Trường Sinh Linh Giá... không còn cháy lên trong nó nữa ham muốn kỳ lạ và ám ảnh đó nữa. Mất mát và sợ hãi đã làm tan biến nỗi ham muốn đó. Nó cảm thấy như một lần nữa vừa được tát vào mặt cho tỉnh táo lại.

Càng lúc càng sâu hơn Harry lún xuống huyệt mộ, và nó biết đêm nay Voldemort đã ở đâu, đã giết ai trong xà lim cao nhất của nhà tù Nurmengard, và tại sao...

Và nó nghĩ đến Đuôi Trùn, chết vì một cơn bốc đồng vô thức của lòng trắc ẩn...Cụ Dumbledorer đã nhìn thấy trước điều đó... Cụ còn biết hơn thế bao nhiêu nữa?

Harry không để ý đến thời gian. Nó chỉ biết khi bóng tối đã được xua tan phần nào thì Ron và Dean ra nhập bọn với nó.

“Hermione ra sao?”

“Khá hơn rồi,” Ron nói. “Chị Fleur đang chăm sóc cho cô nàng.”

Harry đã có sẵn câu cãi lại nếu hai đứa kia hỏi tại sao nó không chỉ việc phù phép ra một ngôi mộ hoàn hảo bằng cây đũa phép, nhưng nó đã không cần phải dùng tới câu đó. Hai đứa kia vác theo xuống và nhảy xuống cái hố mà Harry đã đào rồi cùng nhau làm việc trong im lặng cho đến khi cái hố có vẻ đủ sâu.

Harry bó xác con tinh chặt chẽ hơn trong tấm áo vét của nó. Ron ngồi bên mép huyết cởi giày và vớ của mình ra, rồi mang chúng vào đôi chân trần của con tinh. Dean tạo ra một cái nón len đưa cho Harry đội cẩn thận lên đầu Dobby, ủ kín đôi tai dơi. “Tội mình nên vuốt mắt nó.”

Harry không nghe những người khác đang đến trong bóng tối. Anh Bill mặc một tấm áo khoác đi đường, chị Fleur đeo một tấm tạp dề màu trắng, từ trong túi tạp dề lộ ra một chai mà Harry nhận ra là rượu Bồ Xương. Hermione được quấn trong tấm áo ngủ mượn tạm, xanh xao và đi đứng chưa vững; Ron đưa tay ôm Hermione khi cô bé đến bên nó. Luna luộm thuộm trong cái áo khoác của chị Fleur, cúi xuống và nhẹ nhàng đặt mấy ngón tay lên mí mắt của con tinh, vuốt chúng khép lại cái nhìn đăm đăm vô hồn.

“Vậy đó,” cô bé nói khẽ, “Bây giờ bạn có thể yên nghỉ.”

Harry đặt con tinh vào lòng huyết, sắp xếp tay chân nhỏ xíu của con tinh sao cho con tinh có thể thoải mái nghỉ ngơi, rồi nó trèo lên bờ đăm đăm nhìn lần cuối thi thể nhỏ bé đó. Nó tự nhắc không được xuống tinh thần khi nhớ lại đám tang của cụ Dumbledore, với hàng dãy hàng ghế vàng, với ông Bộ trưởng

Bộ Pháp thuật ngồi ở hàng ghế trên cùng, bài tán tụng thành tích của cụ Dumbledore, và nét nghiêm trang của nắm mồi cầm thạch trắng. Nó cảm thấy Dobby xứng đáng được an táng trong thể tương đương, vậy mà ở đây con tinh chỉ được đặt nằm giữa những bụi cây trong một cái hố đào lúi xùi.

“Em nghĩ chúng ta nên nói đôi lời vĩnh biệt,” Luna nói to, “Em nói trước nha?”

Và khi mọi người nhìn cô bé, cô bé nói với con tinh đã chết dưới đáy huyết.

“Em rất cảm ơn Dobby đã cứu em ra khỏi hầm rượu. Bạn tốt và gan như vậy mà chết thì không công bằng chút nào. Em sẽ luôn nhớ điều mà bạn đã làm cho tụi này. Em hy vọng giờ đây bạn được yên vui.”

Cố bé quay lại nhìn Ron chờ đợi, Ron bèn đằng hắng và nói bằng giọng nặng nể, “Ừ... cảm ơn Dobby.”

“Cảm ơn,” Dean lẩm bẩm.

Harry nuốt nước miếng.

“Vĩnh biệt, Dobby,” nó nói. Đó là tất cả những lời mà nó có thể thốt ra, Luna đã nói giùm nó hết rồi. Anh Bill giờ cây đũa phép lên, và đồng đất bên cạnh huyết bay lên không trung gọn gàng rơi xuống huyết, vun thành một mô đất nhỏ đo đỏ.

“Xin mọi người để tôi ở lại đây một lát,” nó nói với những người kia.

Họ lẩm bẩm gì đó mà nó không nghe ra; nó cảm nhận vài cái vỗ nhẹ lên lưng, và rồi mọi người lững thững đi về phía ngôi nhà, để nó lại một mình với con tinh.

Harry nhìn quanh; có một số phiến đá to màu trắng, lóng lánh nhờ nước biển, được dùng để làm mép vườn hoa. Nó lượm một phiến lớn nhất và đặt trên chỗ mà đầu con tinh đang yên nghỉ, kiểu như đặt một cái gối. Rồi nó mò túi áo kiếm cây đũa phép. Có hai cây trong túi. Nó đã quên mất, không để ý; bây giờ nó không thể nhớ hai cây này là đũa của ai; nó nhớ dường như nó đã giật chúng ra khỏi tay ai đó. Nó

lựa cây đũa ngắn hơn trong hai cây, nó cảm thấy cây đó thân thiện hơn với tay nó; và nó chĩa vào phiến đá.

Theo chỉ thị mà Harry lẩm bẩm trong miệng, cây đũa phép từ từ khắc những nét sâu lên phiến đá. Nó biết Hermione có thể làm chuyện này khéo léo hơn, và có lẽ nhanh hơn, nhưng nó muốn đánh dấu nơi này cũng tha thiết như nó muốn đích thân đào huyết. Khi Harry đứng dậy một lần nữa, phiến đá đã có hàng chữ:

NƠI ĐÂY YÊN NGHỈ DOBBY, MỘT CON TINH TỰ DO

Nó nhìn tác phẩm tự tạo của nó thêm vài giây nữa, rồi bước đi, cái theo vẫn còn nhức nhối, và đầu óc nó đầy ắp những điều nó chợt nghĩ tới lúc ở dưới huyết, những ý tưởng đã hình thành trong bóng tối, những ý tưởng vừa hoang đường vừa khủng khiếp.

Mọi người đều đang ngồi trong phòng khách khi Harry bước vào gian sảnh nho nhỏ, sự chú ý của họ tập trung vào anh Bill, người đang nói. Căn phòng xinh xinh, ánh sáng dịu dịu, một ngọn lửa nho nhỏ đốt bằng những khúc củi trôi dạt vớt ngoài bờ biển đang tỏa ánh sáng rực rỡ trong lò sưởi. Harry không muốn làm vấy bùn lên tấm thảm, nên nó đứng ngoài ngưỡng cửa, lắng nghe.

“... May là Ginny đang nghỉ lễ. Nếu con bé còn ở trường Hogwarts thì chúng đã bắt con bé trước khi chúng ta đến kịp. Bây giờ chúng ta biết con bé cũng đã được an toàn,” anh Bill ngoái nhìn ra và thấy Harry đứng đó. “Anh đã đưa tất cả mọi người ra khỏi Hanng Sóc,” anh giải thích. “Họ đã dọn qua nhà bà dì Muriel. Bọn Tử Thần Thực Tử giờ đã biết Ron đi với em, chắc chắn họ sẽ nhắm tấn công gia đình... Khỏi xin lỗi,” anh nói thêm khi thấy vẻ mặt của Harry. “Chẳng qua là chuyện sớm hay muộn mà thôi, ba đã nói vậy mấy tháng nay rồi. Chúng ta là gia đình phản bội huyết thống lớn nhất hiện nay.”

“Họ được bảo vệ như thế nào?” Harry hỏi.

“Bùa Trung thành. Ba là Người giữ Bí mật. Và chúng ta cũng ếm bùa đó lên ngôi nhà này; anh là Người giữ Bí mật. Hai đứa

anh không ai đi làm được nhưng điều đó giờ đây không hẳn là điều quan trọng nhất. Khi nào ông Ollivander và Griphook mạnh khoẻ trở lại, chúng ta cũng đưa họ đến nhà bà dì Muriel. Ở đây không đủ phòng, mà nhà bà dì thì nhiều phòng lắm. Chân cẳng Griphook đang lành lặn lại. Fleur đã cho ông ấy uống rượu Bỏ Xương – có lẽ chúng ta sẽ đưa họ đi trong vòng một giờ hay...”

“Không,” Harry nói và anh Bill có vẻ ngạc nhiên. “Em cần cả hai người đó ở lại đây. Em cần nói chuyện với họ. Chuyện quan trọng.”

Giọng nó nói nghe có uy lắm, giọng chắc nịch, giọng có chủ đích mà nó đã nghĩ ra khi đào huyết cho Dobby. Tất cả những người khác đều quay lại nhìn nó phân vân.

“Em đi rửa mặt cái đã,” Harry vừa nói với anh Bill vừa ngó xuống hai tay nó còn bê bết sình và máu Dobby. “Rồi em cần gặp họ, ngay lập tức.”

Nó đi vào căn bếp nhỏ, đến bên cái chậu đặt dưới khung cửa sổ trông ra biển. Bình minh đang ló dạng phía đường chân trời, hồng hồng như vỏ cua và phơn phớt vàng, và trong lúc rửa tay nó lại theo đuổi chuỗi suy tư đã hiện ra trong đầu nó trong bóng tối khu vườn...

Dobby không bao giờ có thể nói với tụi nó ai đã phái con tinh đến hầm rượu, nhưng Harry biết điều mà nó đã thấy. Một ánh mắt sắc sảo xanh lơ đã nhìn ra từ mảnh gương vỡ, và sự giúp đỡ đến ngay. *Ở trường Hogwarts ai cần xin sự giúp đỡ tất sẽ nhận được.*

Harry lau khô tay, vô cảm đối với vẻ đẹp của cảnh trí bên ngoài cửa sổ và cũng không để lọt tai tiếng rù rì của người khác trong phòng khách. Nó nhìn xa ra phía đại dương và trong buổi bình minh này, nó cảm thấy gần hơn bao giờ hết, gần sát cốt lõi của vấn đề.

Và cái theo của nó vẫn còn đau nhức, và nó biết là Voldemort cũng đang tiến đến đó. Harry hiểu mà vẫn chưa thật hiểu. Bản năng nó bảo nó thế này, đầu óc nó lại nói thế

kia. Cụ Dumbledorer trong tâm trí Harry mỉm cười, ngó Harry dò xét qua đầu những ngón tay ép vào nhau như thể nguyện cầu.

Thầy cho Ron cái Tắt sáng...Thầy hiểu nó...Thầy cho nó một phương thức trở lại...

Và thầy cũng hiểu Đuôi Trùn... Thầy biết là có một chút ăn năn đâu đó...

Và nếu thầy hiểu họ...Thì thưa thầy Dumbledorer, thầy hiểu gì về con?

Có phải con chỉ cần biết mà không cần tìm? Thầy có biết con cảm thấy khổ sở thế nào về chuyện đó không? Có phải vì vậy mà thầy khiến cho sự việc khó khăn như thế này không? Để con có đủ thời giờ mà nghiệm ra?

Harry đứng ngây đờ, đôi mắt đờ đẫn, nhìn cái nơi mà ánh sáng vàng chói của mặt trời rực rỡ đang nhô lên khỏi đường chân trời, rồi nó nhìn xuống hai bàn tay sạch sẽ và thoáng ngạc nhiên khi thấy tấm vải lau tay mà nó đang cầm. Nó đặt miếng vải xuống và trở lại gian sảnh nhỏ, và trong lúc nó làm những điều đó, nó cảm thấy cái theo co giật giận dữ, và rồi hình bóng toà nhà nó biết cực kỳ rõ nháng qua óc nó, phớt nhanh như bóng phản chiếu của con chuồn chuồn trên mặt nước.

Anh Bill và chị Fleur đang đứng ở chân cầu thang.

“Em cần nói chuyện với Griphook và ông Ollivander,” Harry nói.

“Không được,” chị Fleur nói. “Em phải đợi Harry à. Cả hai người đó đều rất mệt mỏi...”

“Em xin lỗi chị,” nó nói mà không nóng nảy lắm. “Nhưng không thể chờ được. Em cần nói chuyện với họ ngay bây giờ. Riêng tư...và riêng lẻ. Khẩn cấp lắm.”

“Harry à, chuyện khỉ gió gì đang xảy ra vậy?” Anh Bill hỏi. “Em tới đây với một con gia tinh chết ngắc và một con yêu tinh ngáp ngáp, Hermione thì trông có vẻ như đã bị tra tấn, mà Ron thì không chịu nói gì với anh hết...”

“Tụi em không thể nói với anh chuyện tụi em đang làm,” Harry nói thẳng thừng. “Anh Bill, anh là người của Hội, anh biết thầy Dumbledore để lại cho tụi em một nhiệm vụ. Tụi em không được nói cho ai khác biết.”

Chị Fleur phát ra một tiếng kêu sốt ruột, nhưng anh Bill không nhìn chị, anh vẫn nhìn chăm chú Harry. Khó mà đọc được gương mặt đầy theo sâu hoắm của anh. Cuối cùng, anh Bill nói. “Thôi được. Em muốn nói với ai trước?”

Harry ngập ngừng. Nó biết điều gì sẽ tùy thuộc vào quyết định này. Chẳng còn bao nhiêu thời gian nữa: bây giờ là lúc quyết định Trường Sinh Linh Giá hay Bảo bối Tử thần?

“Griphook,” Harry nói. “Em sẽ nói với Griphook trước.”

Tim nó đập nhanh như thể nó vừa chạy đua nước rút và vừa mới vượt qua một chướng ngại vật khổng lồ.

“Vậy thì lên đây,” anh Bill nói, đi trước dẫn đường.

Harry đi lên được khá nhiều bậc thang rồi mới ngừng bước ngoái nhìn lại.

“Mình cần cả hai bồ nữa!” Nó nói vọng xuống với Hermione và Ron, hai đứa đó nãy giờ thập thò, hơi lén lút, bên ngưỡng cửa phòng khách.

Cả hai bèn đi ra chỗ ánh sáng, tỏ vẻ nhẹ nhõm kỳ lạ.

“Bồ khỏe không?” Harry hỏi Hermione. “Bồ thiệt là kỳ diệu... bịa ra được chuyện đó khi mà mụ ta hành hạ bồ như vậy...”

Hermione mỉm cười yếu ớt trong khi Ron quàng một tay siết nhẹ cô bé.

“Bây giờ tụi mình làm gì hả, Harry?”

“Bồ sẽ biết. Đi.”

Harry, Ron và Hermione đi theo Bill lên những bậc thang dốc đến một đầu cầu thang hẹp. Ở đó có ba cánh cửa.

“Trong này,” anh Bill nói, mở cánh cửa vô phòng của anh và chị Fleur, căn phòng này cũng trông ra biển – lúc này đang lấp lăm ánh vàng trong lúc mặt trời mọc. Harry đi tới cửa sổ, quay lưng lại cảnh đẹp ngoạn mục, và chờ đợi, hai tay khoanh

trước ngực, cái thẹo nhức nhối. Hermione ngồi xuống cái ghế bên cạnh bàn trang điểm, Ron ngồi xuống tay ghế.

Anh Bill xuất hiện, tay bông con yêu tinh, anh cẩn thận đặt y xuống giường. Griphook lau bầu cảm ơn, và anh Bill ra khỏi phòng, đóng cánh cửa lại.

“Tôi xin lỗi đã khiến ông phải ra khỏi giường,” Harry nói. “Chân của ông ra sao?”

“Đau lắm,” con yêu tinh đáp. “Nhưng đang lành.”

Y vẫn còn nắm chặt đuôi thanh gươm của Grynffidor, và có một cái nhìn rất lạ: nửa hung hăng, nửa tò mò. Harry chú ý nước da tái xám của con tinh, những ngón tay dài ngoằng, con mắt đen. Chị Fleur đã cởi giày y: chân y dài và dơ. Y lớn hơn một con gia tinh, nhưng cũng không lớn hơn nhiều lắm. Cái đầu tròn như cái vòm thì lại lớn hơn đầu con người rất nhiều.

“Có lẽ ông không nhớ...” Harry bắt đầu nói.

“... rằng tôi là con yêu tinh đã đưa cậu vô hầm an toàn của cậu, lần đầu tiên khi cậu đến nhà băng Gringotts?” Griphook nói, “Tôi nhớ, Harry Potter à. Ngay cả trong giới yêu tinh, cậu cũng rất nổi tiếng.”

Harry và con yêu tinh nhìn nhau, đo lường lẫn nhau. Cái thẹo của Harry vẫn nhức nhối. Nó muốn làm xong cuộc phỏng vấn này thật nhanh, mà đồng thời nó lại sợ đi một bước sai lầm. Trong lúc nó cố gắng quyết định chọn cách tốt nhất để nêu ra yêu cầu của mình, con yêu tinh lên tiếng.

“Cậu đã chôn con tinh,” y nói, giọng nham hiểm không ngờ. “Tôi đã nói cậu qua cửa sổ phòng ngủ kế bên.”

“Phải,” Harry nói.

Griphook liếc nó qua khóe mắt đen xanh xé của y.

“Cậu là một phù thủy không bình thường, Harry Potter à.”

“Theo nghĩa nào?” Harry hỏi, lơ đãng dụi cái thẹo của nó.

“Cậu đào huyết.”

“Thì sao?”

Griphook không trả lời. Harry thoáng nghĩ có lẽ nó bị cười nhạo vì hành động như một Muggle, nhưng việc Griphook có công nhận ngôi mộ của Dobby hay không đối với Harry không thành vấn đề. Nó tập trung trí lực để tấn công.

“Ông Griphook à, tôi cần hỏi...”

“Cậu cũng cứu một yêu tinh.”

“Cái gì?”

“Cậu đưa tôi đến đây. Cứu tôi.”

“À, tôi mong ông không lấy đó làm tiếc?” Harry nói hơi thiếu kiên nhẫn.

“Không, cậu Harry Potter à,” Griphook nói, và y đưa một ngón tay lên ngoáy chòm râu thưa màu đen dưới cằm. “Nhưng cậu là một phù thủy rất kỳ lạ.”

“Phải,” Harry nói. “À, tôi cần được giúp đỡ, ông Griphook à, và ông có thể giúp tôi.”

Con yêu tinh không tỏ một dấu hiệu khuyến khích nào, mà tiếp tục trầm ngâm ngắm Harry như thể y chưa bao giờ thấy cái gì giống như nó vậy.

“Tôi cần xâm nhập vào một hầm an toàn ở Gringotts.”

Harry không định nói điều đó vụng về như vậy: lời lẽ bị văng ra khỏi miệng nó khi cơn đau nhói lên trên cái theo hình tia chớp và nó thấy, một phen nữa, hình bóng trường Hogwarts. Nó đóng chặt não nó lại. Nó cần làm việc với Griphook trước tiên. Ron và Hermione đang trở mắt nhìn Harry như thể nó đang phát khùng.

“Harry...” Hermione nói, nhưng cô bé bị con yêu tinh hút lời.

“Xâm nhập một hầm an toàn Gringotts à?” Con yêu tinh lặp lại, nhần mặt một tí khi y đổi thế nằm trên giường. “Không thể được.”

“Không, được chứ.” Ron cãi lại con yêu tinh. “Chuyện đó đã từng xảy ra.”

“Đúng” Harry nói. “Vào cái ngày tôi gặp ông lần đầu tiên đó, ông Griphook. Sinh nhật của tôi, cách đây bảy năm.”

“Hầm an toàn đang được nói đến đã trống rỗng vào thời điểm đó,” con yêu tinh gắt lại, và Harry hiểu là mặc dù Griphook đã rời khỏi Gringotts, y vẫn thấy bị xúc phạm khi sự bảo vệ của nhà băng này bị sơ hở. “Sự bảo vệ dành cho nó là tối thiểu.”

“À, cái hầm an toàn mà chúng tôi cần xâm nhập không trống rỗng, và tôi đoán lực lượng bảo vệ nó sẽ rất hùng hậu.” Harry nói. “Nó thuộc về họ Lestrangle.”

Nó thấy Hermione và Ron nhìn nhau, kinh ngạc, nhưng nó sẽ có thì giờ giải thích sau khi Griphook cho câu trả lời.

“Cậu không có cách nào cả,” Griphook nói thẳng thừng, “Không có cách nào cả. *Nếu người tìm kiếm dưới sàn nhà của chúng ta, kho tàng không bao giờ là của người...*”

“*Quân trộm cắp, cảnh báo nhà người rồi đó, hãy coi chừng...* có, tôi biết, tôi nhớ.” Harry nói. “Nhưng tôi không tìm cách lấy cho tôi bất cứ kho tàng nào. Tôi không tìm cách lấy bất cứ thứ gì cho lợi lộc cá nhân. Ông có thể tin điều đó không?”

Con yêu tinh ngó xéo Harry, và cái theo hình tia chớp trên trán của Harry lại nhức nhối, nhưng nó phớt lờ, không chịu thừa nhận cơn đau, hay sự mời gọi của cái theo.

“Nếu một phù thủy mà tôi tin là không tìm kiếm lợi lộc cá nhân,” cuối cùng Griphook nói, “thì kẻ đó là cậu, Harry Potter à. Yêu tinh và tinh thường không quen với sự bảo vệ và tôn trọng mà cậu đã thể hiện đêm nay. Sự bảo vệ và tôn trọng từ những kẻ-mang-đũa-phép.”

“Những-kẻ-mang-đũa-phép,” Harry lặp lại: Cụm từ này lọt vào tai nó nghe kỳ cục khi cái theo nó nhức nhối, khi Voldemort chuyển ý nghĩ của hắn về hướng bắc, và khi Harry sốt ruột muốn thăm vấn ông Ollivander ở phòng kế bên.

“Quyền mang một cây đũa phép,” con yêu tinh khế nói, “từ lâu đã bị tranh chấp giữa phù thủy và yêu tinh.”

“À, yêu tinh có thể làm pháp thuật mà không cần đũa phép,” Ron nói.

“Điều đó chỉ là có vật! Phù thủy không chịu chia sẻ bí mật về tri-thức-đũa-phép với những sinh vật pháp thuật khác, họ từ chối chúng tôi cái khả năng mở rộng quyền lực của chúng tôi!”

“Ôi, yêu tinh cũng đâu chia sẻ bất cứ pháp thuật gì của họ đâu,” Ron nói, “yêu tinh đâu có nói cho chúng tôi biết cách làm gương hay vũ khí theo kiểu các ông làm đâu. Yêu tinh biết cách luyện kim loại theo cách thức mà phù thủy không bao giờ...”

“Điều đó không quan trọng,” Harry nói, để ý sắc diện của Griphook đang ửng đỏ lên. “Đây không phải là chuyện giữa phù thủy và yêu tinh hay bất cứ loài sinh vật pháp thuật nào khác...”

Griphook bật cười thô lỗ.

“Nhưng chính là chuyện đó, chính xác là chuyện đó! Khi Chúa tể Hắc ám trở nên đầy quyền lực hơn bao giờ hết, chủng loại phù thủy các người sẽ càng thêm vững vàng, đề đầu cỡi cổ chủng loại chúng tôi! Gringotts rơi vào sự quản trị của phù thủy, gia đình bị tàn sát, ai trong những kẻ-mang-đũa-phép phản đối nào?”

“Chúng tôi!” Hermione nói. Cô bé đã đứng dậy, hai mắt rực sáng. “Chúng tôi phản đối! Và tôi bị sẵn lòng không kém bất cứ yêu tinh hay tinh nào hết, ông Griphook à! Tôi là một phù thủy gốc Muggle!”

“Không nên tự gọi mình là...” Ron làu bàu.

“Tại sao tôi không nên?” Hermione nói. “Máu bùn, và tự hào về điều đó! Dưới trật tự tôn ti mới này, tôi chẳng được cái vị trí nào cao hơn các ông hết, ông Griphook à! Chúng chọn chính tôi để hành hạ, lúc ở nhà Malfoy.”

Khi nói thế, Hermione kéo cái cổ của bộ áo ngủ ra, để lộ vết cắt mảnh màu đỏ thẫm trên cổ họng cô bé mà Bellatrix đã gây ra.

“Ông có biết là chính Harry Potter đã giải phóng Dobby không?” cô bé hỏi. “Ông có biết là chúng tôi đã muốn giải

phóng tất cả gia tinh từ nhiều năm rồi không?” (Ron cựa quậy không thoải mái trên tay ghế mà Hermione đang ngồi.) “Ông không thể trông mong cho Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó bị đánh bại hơn chúng tôi đâu, ông Griphook!”

Con yêu tinh chăm chú nhìn Hermione một cách tò mò tương tự như y đã nhìn Harry.

“Cậu muốn kiểm cái gì ở trong hầm an toàn của Lestranger?” Y đột ngột hỏi. “Thanh gươm nằm trong đó là đồ giả. Đây mới là thanh gươm thật,” y ngó tụi nó hết đứa này đến đứa kia. “Tôi nghĩ cậu đã biết điều này. Cậu đã bảo tôi nói dối cho cậu khi còn ở đó.”

“Nhưng thanh gươm giả không phải là cái duy nhất nằm trong hầm an toàn, đúng không?” Harry hỏi. “Có thể ông đã nhìn thấy những vật khác ở trong đó chứ?”

Tim nó đang đập mạnh hơn bao giờ hết. Nó gồng lên gấp đôi nỗ lực bỏ qua cơn co giật của cái thẹo.

Con yêu tinh lại xoắn chòm râu bằng ngón tay.

“Tiết lộ bí mật là ngược lại đạo lý của chúng tôi. Chúng tôi là những kẻ canh giữ những kho báu thần thoại. Chúng tôi có bổn phận đối với những vật thể được giao cho chúng tôi canh giữ, những vật mà, thường là, do chính tay chúng tôi làm ra.”

Con yêu tinh gõ lên thanh gươm, và con mắt đen của y nhìn từ Harry sang Hermione đến Ron rồi nhìn tụi nó thêm một lượt nữa.

“Quá trễ,” cuối cùng y nói, “để chống lại quá nhiều.”

“Ông có giúp chúng tôi hay không?” Harry hỏi. “Chúng tôi chẳng có chút hy vọng nào xâm nhập được nếu không có một yêu tinh giúp sức. Ông là cơ hội duy nhất cho chúng tôi.”

“Tôi sẽ... suy nghĩ về chuyện này,” Griphook nói bằng cái giọng nghe dễ điên hết sức.

“Nhưng...” Ron vừa tức giận mở miệng, Hermione đã thức vô be sườn nó.

“Cám ơn,” Harry nói.

Con yêu tinh cúi cái đầu bự tròn như cái vòm để cảm tạ, rồi gập hai chân ngắn ngắn của y lại.

“Tôi nghĩ,” y nói, nằm tênh hênh trên giường của anh Bill và chị Fleur, “rượu Bồ Xương đã phát huy xong tác dụng. Cuối cùng tôi có thể ngủ được. Xin thứ lỗi cho tôi...”

“Không sao, dĩ nhiên,” Harry nói, trước khi ra khỏi phòng nó chồm tới và lấy thanh gươm Gryffinor đang đặt bên cạnh con yêu tinh. Griphook không phản đối nhưng Harry nghĩ nó thấy ánh mắt oán giận của con yêu tinh khi nó đóng cánh cửa phòng lại.

“Đồ cà chớn!” Ron thì thào. “Hắn khoái bắt tội mình treo toòng teng.”

“Harry,” Hermione thì thầm, vừa kéo cả hai đứa kia đi ra xa cánh cửa, vào giữa đầu cầu thang vẫn còn tối thui. “Bồ có sắp nói cái điều mà mình nghĩ bồ sắp nói không? Bồ sắp nói là có một cái Trường Sinh Linh Giá trong hầm an toàn của mộ Lestrangle đúng không?”

“Đúng,” Harry nói. “Bellatrix đã hoảng sợ khi mộ tưởng là tội mình đã từng vô trong đó, mộ mất cả tự chủ. Tại sao? Mộ tưởng tội mình đã thấy cái gì, mộ tưởng tội mình còn lấy cái gì khác nữa? Cái gì đó mà mộ điếng người lo Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó biết đến.”

“Nhưng mình tưởng tội mình tìm kiếm những nơi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đã từng đến, nơi mà hắn từng làm điều gì đó quan trọng chứ,” Ron nói, có vẻ hơi bị quê độ. “Hắn có từng ở trong hầm an toàn của mộ Lestrangle không?”

“Mình không biết liệu hắn đã từng vô tới bên trong Gringotts chưa,” Harry nói. “Hắn chưa bao giờ có vàng trong đó khi hắn còn nhỏ, bởi vì không ai để lại cho hắn gì cả. Tuy nhiên hắn có thể đã nhìn thấy nhà băng đó từ bên ngoài, hồi hắn đến Hẻm Xéo lần đầu tiên.”

Cái thẹo của Harry lại giật giật, nhưng Harry không để ý, nó muốn Ron và Hermione hiểu về Gringotts trước khi tội nó nói chuyện với ông Ollivander.

“Mình nghĩ hắc sẽ ganh tỵ với bất cứ ai có một chìa khoá hầm an toàn Gringotts. Mình nghĩ hắc coi đó thực sự là tượng trưng cho sự thuộc về thế giới phù thủy. Và đừng quên, hắc tin tưởng Bellatrix và chồng mụ. Họ là những tội tở tận tụy nhất với hắc trước khi hắc sụp đổ, và họ đã tìm kiếm hắc sau khi hắc biến mất. Hắc đã nói điều đó vào cái đêm hắc trở lại, mình đã nghe hắc nói.”

Harry xoa cái thẹo.

“Nhưng mình không nghĩ hắc nói cho mụ Bellatrix biết đó là một Trường Sinh Linh Giá. Hắc không bao giờ nói cho lão Lucius Malfoy biết sự thật về cuốn nhật ký. Hắc có lẽ chỉ nói với mụ đó là một vật sở hữu quý giá và nhờ mụ cất giữ trong hầm an toàn của mụ. Nơi duy nhất trên thế giới, ngoại trừ trường Hogwarts, để cất bất cứ thứ gì người ta muốn cất giấu, bác Hagrid nói với mình như vậy...”

Khi Harry nói xong, Ron lắc đầu.

“Bồ đúng là hiểu hắc.”

“Một phần của hắc thôi.” Harry nói. “Một phần... mình chỉ ước mình cũng hiểu thầy Dumbledore được như vậy. Nhưng để rồi coi. Đi – bây giờ đến ông Ollivander.”

Ron và Hermione nhìn nhau ngơ ngác, nhưng đẩy ấn tượng khi hai đứa nó đi theo Harry băng qua đầu cầu thang hẹp và gõ lên cánh cửa phòng đối diện phòng anh Bill và chị Fleur. Một giọng yếu ớt vang lên “Mời vào,” đáp lại tụi nó.

Người chế tạo đũa phép đang nằm trên cái giường đôi cách xa cửa sổ nhất. Ông đã bị giam cầm trong hầm rượu hơn một năm, và bị tra tấn, Harry biết, ít nhất là một lần. Ông đã bị teo tóp đi, xương mặt nhô ra sắc cạnh trên nền da vàng ệch. Hai con mắt bạc rất to của ông dường như khổng lồ trong hốc mắt hõm sâu. Hai bàn tay như của một bộ xương đặt trên tấm mền. Harry ngồi xuống cái giường trống bên cạnh Ron và Hermione. Ở đây không thấy được cảnh mặt trời đang mọc. Căn phòng hướng ra một mảnh vườn trên mỏm đá và nắm mộ mới đào.

“Thưa ông Ollivander, cháu xin lỗi quấy rầy ông.”

“Cháu yêu quý,” giọng ông Ollivander run run, “Cháu đã cứu chúng tôi, tôi tưởng đâu chúng tôi sẽ chết rục ở đó rồi chứ, tôi không bao giờ có thể đền đáp...*không bao giờ* đền đáp đầy đủ...ơn cháu cứu mạng.”

“Tội cháu hân hạnh được làm việc đó.”

Cái theo của Harry co giật dữ dội. Nó biết, nó chắc chắn, chẳng còn chút thì giờ nào nữa để đánh bại Voldemort khỏi mục tiêu của hắn, hoặc cố gắng ngăn chặn hắn. Nó cảm thấy chói với hoảng hốt... nhưng nó đã quyết định khi chọn nói chuyện với Griphook trước. Cố tạo vẻ bình tĩnh mà nó không hề cảm thấy, nó mò trong cái túi bùa đeo ở cổ lấy ra hai khúc của cây đũa phép bị gãy của nó.

“Ông Ollivander, cháu cần được giúp đỡ.”

“Bất cứ điều gì. Bất cứ chuyện gì,” người chế tạo đũa phép nói yếu ớt.

“Ông có thể chữa cây đũa phép này không? Có khả năng chữa được không?”

Ông Ollivander đưa ra một bàn tay run rẩy, và Harry đặt hai nửa lát lìa của cây đũa phép vào bàn tay ông.

“Gỗ cây nhựa ruồi và lông phượng hoàng,” giọng ông Ollivander run lên vì hốt hoảng. “mười một inch, nhả và nhu.”

“Dạ đúng,” Harry nói. “Ông có thể...?”

“Không,” ông Ollivander thì thào. “Tôi rất tiếc, rất tiếc, nhưng một cây đũa phép mà bị hư hại đến mức này thì không thể sửa chữa bằng bất cứ cách nào mà tôi biết được.”

Dù Harry đã gồng mình để nghe điều này, nó vẫn choáng như bị một cú đấm. Nó lấy lại hai nửa cây đũa phép, cất vào trong cái túi bùa đeo quanh cổ. Ông Ollivander nhìn trân trối chỗ mà cây đũa phép gãy vừa biến mất và không nhìn đi chỗ khác được cho đến khi Harry lấy từ trong túi ra hai cây đũa phép mà nó đem về từ phủ Malfoy.

“Ông có thể xác định căn cước mấy cây này không?” Harry hỏi.

Người chế tạo đũa phép cầm cây đũa phép thứ nhất đưa đến gần đôi mắt đã mờ, xoay nó giữa những ngón tay lỏng khỏng khớp, uốn nó cong cong.

“Gỗ cây óc chó và gân tim rồng,” ông nói “Mười hai ba phần tư inch. Cứng cựa. Cây đũa phép vốn thuộc về Bellatrix Lestrange.”

“Còn cây này?”

Ông Ollivander cũng xem xét như trước.

“Gỗ cây táo gai và lông kỳ lân. Mười inch đúng. Đàn hồi hợp lý. Cây này từng là của Draco Malfoy.”

“Từng là?” Harry lặp lại. “Chứ không còn là của nó sao?”

“Có lẽ không. Nếu cháu đã lấy nó...”

“... cháu đã...”

“... vậy thì nó có thể là của cháu. Dĩ nhiên, cách lấy quan trọng. Phần lớn tùy thuộc vào bản thân cây đũa phép. Nhưng nói chung, khi một cây đũa phép bị chiếm đoạt thì sự trung thành của nó sẽ thay đổi.”

Trong phòng trở nên im lặng, chỉ còn vẳng lại tiếng sóng biển xa xa.

“Ông nói về những cây đũa phép như thể chúng có cảm xúc vậy,” Harry nói, “như thể chúng có thể tự suy nghĩ.”

“Cây đũa phép chọn chủ nhân,” ông Ollivander nói. “Điều đó rất rõ đối với những người nghiên cứu đũa phép học như chúng tôi.”

“Nhưng một người có thể cứ xài cây đũa phép không chịu phục tùng không?” Harry hỏi.

“À có, nếu cháu là phù thủy thực thụ cháu có thể chuyển pháp thuật của mình qua hầu như bất cứ vật dụng nào. Tuy nhiên, hiệu quả cao nhất phải luôn luôn tùy thuộc vào mối quan hệ vững chắc nhất giữa phù thủy và đũa phép. Những mối quan hệ này rất phức tạp. Sự hấp dẫn ban đầu, và sau đó là sự điều tra lẫn nhau về kinh nghiệm, cây đũa phép am hiểu phù thủy và phù thủy am hiểu cây đũa phép.”

Biển âm ào nhào tới rồi vật vã lùi ra; âm thanh thiệt là thê lương.

“Cháu dùng sức đoạt cây đũa phép này của Draco Malfoy,” Harry nói. “Cháu sử dụng nó có an toàn không?”

“Tôi nghĩ là được. Luật lệ tinh vi khống chế quyền sở hữu cây đũa phép; nhưng cây đũa phép bị chiếm đoạt thường bị khuất phục bởi chủ nhân mới.”

“Vậy cháu có nên xài cây đũa phép này không?” Ron nói, rút cây đũa phép của Đuôi Trùn ra khỏi túi nó và đưa cho ông Ollivander.

“Gỗ cây dẻ và gân rồng. Chín một phần tư inch. Giòn. Tôi đã bị ép chế tạo ra cây đũa phép này sau khi tôi bị bắt cóc không lâu, cho Peter Pettigrew. Được, nếu cháu chiếm được nó, thì nó rất có thể tuân thủ lệnh của cháu và thực hiện tốt hơn một cây đũa phép khác.”

“Và điều này đúng với tất cả những cây đũa phép khác, phải không ạ?”

“Tôi cho là vậy,” ông Ollivanderd đáp, đôi mắt lồi lên của ông ngược nhìn gương mặt Harry. “Cháu hỏi những câu hỏi sâu sắc, Potter à. Cây đũa phép học là một ngành pháp thuật phức tạp và bí ẩn.”

“Vậy, có cần thiết phải giết người chủ trước đó để chiếm hữu một cây đũa phép không?” Harry hỏi.

Ông Ollivander nuốt nước miếng.

“Cần thiết ư? Không, tôi không nên nói là cần thiết giết chóc.”

“Nhưng có những truyền thuyết,” Harry nói, và trong khi nhịp đập của trái tim nó gấp gáp lên, cơn đau trong cái thọc của nó trở nên dữ dội hơn; nó chắc chắn Voldemort đã quyết định thực hiện ý đồ của hắn. “Những truyền thuyết về một cây đũa phép... hay những cây đũa phép... được chuyển tay theo lối ám sát.”

Ông Ollivander tái mặt. Kê đầu trên cái gối trắng như tuyết, vẻ mặt của ông trông hơi xám, đôi mắt ông to lồ lộ, đỏ ngầu,

và phồng lên điều gì đó tựa như nỗi sợ hãi.

“Tôi cho là chỉ có một cây đũa phép như vậy mà thôi,” ông thì thầm.

“Và Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó quan tâm đến cây đũa phép đó, đúng không?” Harry hỏi.

“Tôi... làm sao?” Ông Ollivander rên rỉ, và ông đưa mắt khẩn khoản nhìn Ron và Hermione để cầu cứu. “Làm sao cháu biết điều này?”

“Hắn muốn ông nói cho hắn biết làm cách nào đánh bại mối quan hệ giữa cây đũa phép của hắn và cây đũa phép của cháu,” Harry nói.

Ông Ollivander tỏ vẻ kinh hoàng.

“Hắn tra tấn tôi, cháu phải hiểu điều đó! Lời nguyện Cực hình, tôi... tôi không có lựa chọn nào khác hơn là nói với hắn những gì tôi biết, những gì tôi đoán.”

“Cháu hiểu,” Harry nói. “Ông đã nói với hắn về cốt lõi sinh đôi phải không? Có phải ông đã bảo hắn chỉ cần mượn một cây đũa phép của một phù thủy khác?”

Ông Ollivander tỏ vẻ khựng hoảng, chết trân vì những điều Harry biết. Ông từ từ gật đầu.

“Nhưng không có hiệu quả,” Harry nói tiếp. “Cây đũa phép của cháu vẫn đánh bại cây đũa phép hắn mượn. Ông có biết tại sao lại như vậy không?”

Ông Ollivander lắc đầu chậm rãi như khi ông gật đầu.

“Tôi chưa... chưa từng nghe một điều gì như vậy. Cây đũa phép của cháu đã hành xử độc đáo vào đêm đó. Mối quan hệ của cốt lõi sinh đôi là cực kỳ hiếm, nhưng tại sao cây đũa phép của cháu lại quặp luôn cây đũa phép mượn thì tôi không biết....”

“Chúng ta đang nói về một cây đũa phép khác, cây đũa phép được chuyển tay bằng giết chóc. Khi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó nhận ra cây đũa phép của cháu hành xử kỳ lạ, hắn trở lại hỏi ông về cây đũa phép kia, đúng không?”

“Làm sao cháu biết chuyện này?”

Harry không trả lời.

“Có, hửn có hời,” Ông Ollivander thì thào. “Hửn muốn biết về mọi thứ tôi có thể nói cho hửn về cây đũa phép được biết dưới nhiều tên khác nhau như Cây Gậy Tử Thần, cây Đũa phép Định mệnh, hay cây Đũa phép Cơm nguội.”

Harry liếc qua Hermione. Cô bé tỏ vẻ sửng sốt đến lặng đi.

“Chúa Tể Hắc ám,” ông Ollivander nói bằng giọng hoảng sợ và cổ bưng bít, “luôn hài lòng với cây đũa phép mà tôi đã chế tạo cho hửn – gỗ thủy tùng và lông phượng hoàng, mười ba inch rưỡi... cho đến khi hửn phát hiện ra mối quan hệ của cốt lõi sinh đôi. Bây giờ hửn tìm kiếm cây đũa phép khác nhiều quyền năng hơn, coi đó như cách duy nhất để đánh bại cháu.”

“Nhưng chẳng bao lâu hửn sẽ biết, nếu giờ còn chưa biết, là cây đũa phép của cháu đã gây vô phương cứu chữa,” Harry lặng lẽ nói.

“Không!” Hermione nói, giọng sợ hãi. “Hửn không thể biết chuyện đó đâu, Harry, làm sao hửn...”

“Thần chú Tiên tích,” Harry nói. “Tội mình đã bỏ lại cây đũa phép của bố và cây đũa phép tầm gai ở nhà Malfoy, Hermione à. Nếu chúng kiểm tra một cách thích đáng, khiến những cây đũa phép tái tạo những bùa chú đã thực hiện gần đây, chúng sẽ biết cây đũa phép của bố đã đánh gãy cây đũa phép của mình và bố đã cố gắng sửa chữa nó nhưng thất bại, và chúng sẽ hiểu ra là kể từ đó mình đã xài cây đũa phép tầm gai.”

Gương mặt mới hơi hồng hào trở lại của cô bé kể từ khi tội nó đến đây bây giờ lại tái ngắt. Ron quắc mắt nhìn Harry quở trách, và nói: “Tội mình khoan lo chuyện đó lúc này...”

Nhưnh ông Ollivander xen vào.

“Chúa tể Hắc ám không còn tìm kiếm cây Đũa phép Cơm nguội chỉ để tiêu diệt cháu mà thôi, Potter à. Hửn quyết tâm sở hữu cây Đũa phép Cơm nguội bởi vì hửn tin là nó sẽ khiến hửn thực sự vô địch.”

“Và điều đó đúng không?”

“Chủ nhân cây Đũa phép Cơm nguội ắt luôn luôn lo sợ bị tấn công,” ông Ollivander nói. “Nhưng ý tưởng Chúa tể Hắc ám sở hữu cây gậy Tử thần thì, tôi phải thừa nhận... thật khủng khiếp.”

Harry bỗng nhiên nhớ lại hồi gặp ông Ollivander lần đầu tiên nó đã không chắc được nó có thích ông không. Ngay đến bây giờ, sau khi Voldemort hành hạ và giam cầm như vậy, cái ý tưởng Chúa tể Hắc ám sở hữu cây gậy Tử thần vẫn mê hoặc ông ngang mức ông cự tuyệt nó.

“Vậy ông... ông có thực sự tin là cây đũa phép đó hiện hữu không, ông Ollivander?” Hermione hỏi.

“Ồ có chứ,” ông Ollivander nói. “Có, hoàn toàn có thể dò ra dấu vết quá trình cây đũa phép đó trong lịch sử pháp thuật. Có những khoảng hở, dĩ nhiên, và là những khoảng hở lớn, khi cây đũa phép đó biến mất, tạm thời bị mất hay bị giấu; nhưng nó luôn luôn trôi lên trở lại. Nó có những đặc điểm nhận dạng mà những ai am hiểu trong ngành đũa phép học đều có thể nhận ra. Có những ghi chép, một số khá mơ hồ, mà tôi và các nhà đũa phép học khác phải nghiên cứu như công việc phải làm. Những ghi chép đó có vẻ chân xác.”

“Vậy là ông... ông không cho đó có thể là truyện thần tiên hay truyện thần thoại sao?” Hermione hỏi với vẻ hy vọng.

“Không,” ông Ollivander nói. “Liệu nó có *cần* phải chuyển tay bằng giết chóc không thì tôi không biết. Lịch sử của nó đậm máu, nhưng có thể chỉ vì nó là vật đáng thèm muốn đến thế, và khơi dậy dục vọng của các phù thủy đến thế. Trong tay kẻ ác thì nó cực kỳ hung bạo và nguy hiểm, nhưng đối với tất cả những người nghiên cứu quyền năng của đũa phép như chúng tôi thì đó là một vật thể hấp dẫn đến lạ thường.”

“Ông Ollivander à,” Harry nói, “ông đã nói với Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó rằng ông Gregorovitch đã giữ cây Đũa phép Cơm nguội, đúng không?”

Ông Ollivander đã tái giờ lại càng tái hơn. Khi tắc nghẹn trông ông như con ma.

“Nhưng làm sao... làm sao cháu biết...?”

“Đừng bận tâm chuyện cháu biết được bằng cách nào,” Harry nói, nhắm mắt lại trông chốc lát vì cái theo của nó rất bỗng và nó thấy, chỉ trong vài giây, hình ảnh phổ chính của làng Hogsmaede, vẫn còn tối, vì chỗ đó ở tuốt phía bắc. “Ông nói với Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó rằng ông Gregorovitch có cây đũa phép đó?”

“Đó là lời đồn đại,” ông Ollivander thì thầm. “Một lời đồn đại, cách đây hàng bao nhiêu năm rồi, từ trước thời cháu ra đời lâu lắm. Tôi tin là chính ông Gregorovitch tung ra lời đồn đại đó trước tiên. Cháu có thể thấy là chuyện đó, chuyện đồn đại là ông ta đã nghiên cứu để mô phỏng phẩm chất của cây Đũa phép Cơm nguội, sẽ giúp việc kinh doanh của ông ấy trở nên khấm khá lên!”

“Dạ, cháu có thể hiểu chuyện đó,” Harry nói. Nó đứng dậy. “Ông Ollivander à, một câu chót, và tụi cháu sẽ để ông nghỉ ngơi. Ông có biết gì về những Bảo bối Tử thần?”

“Những... cái gì?” Người chế tạo đũa phép hỏi, tỏ vẻ ngờ ngác hoàn toàn.

“Những Bảo bối Tử thần.”

“Tôi e là tôi không biết cháu đang nói về cái gì. Cái đó có liên quan gì đến đũa phép không?”

Harry nhìn vào gương mặt hốc hác và tin là ông Ollivander không đóng kịch. Ông không biết gì về những Bảo bối Tử thần cả.

“Cám ơn ông,” Harry nói. “Cám ơn ông nhiều lắm. Bây giờ tụi cháu sẽ để ông được nghỉ ngơi.”

Ông Ollivander có vẻ khổ tâm.

“Hắn tra tấn tôi!” Ông há hốc miệng hớp hơi. “Lời nguyện Cự hình... cháu không hiểu...”

“Cháu hiểu,” Harry nói, “cháu hiểu thiệt mà. Ông làm ơn nghỉ ngơi đi. Cám ơn ông đã nói với tụi cháu tất cả những điều này.”

Harry dẫn Ron và Hermione đi xuống cầu thang. Nó thoáng thấy anh Bill, chị Fleur, Luna và Dean đang ngồi quanh cái bàn trong nhà bếp, trước mặt mỗi người đều có tách trà. Tất cả bọn họ đều ngược nhìn Harry khi nó xuất hiện ở ngưỡng cửa, nhưng nó chỉ gật đầu với họ và tiếp tục đi luôn ra vườn, Ron và Hermione đi theo sau. Mô đất đỏ đắp trên xác Dobby nằm phía trước, và Harry bước trở lại với nắm mộ, trong khi cơn đau trong đầu nó càng lúc càng tăng lên dữ dội khủng khiếp. Giờ đây nó phải cố gắng ghê gớm mới ngăn chặn được những hình ảnh đang xông vào đầu, nhưng nó biết nó sẽ chỉ kháng cự thêm chút xíu nữa thôi. Chút xíu nữa là nó sẽ chịu thua, bởi vì nó cần biết giả thuyết của nó đúng hay không. Nó phải cố thêm một chút xíu nữa thôi, để có thể giải thích cho Ron và Hermione.

“Ông Gregorovitch đã có cây Đũa phép Cơm nguội từ thời xa xưa,” nó nói. “Mình đã thấy Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó ra sức tìm ông. Khi hắn thấy Gregorovitch, hắn phát hiện ra ông không còn giữ cây đũa phép đó nữa. Nó đã bị Grindelwald đánh cắp rồi. Mình không biết làm sao Grindelwald biết ông Gregorovitch có cây đũa phép đó – nhưng nếu ông Gregorovitch ngu đến mức tung ra lời đồn đại, thì chuyện Grindelwald biết được cũng không khó lắm.”

Voldemort đang ở cổng trường Hogwarts, Harry có thể nhìn thấy hắn đứng đó, và nó cũng thấy, bóng đèn đang đưa trong buổi sắp rạng đông, hắn đang tiến đến mỗi lúc một gần hơn.

“Và Grindelwald đã dùng cây Đũa phép Cơm nguội để trở nên hùng mạnh. Và ở đỉnh cao quyền lực của hắn, khi thầy Dumbledore biết thầy là người duy nhất có thể chặn đứng hắn, thầy đã đấu tay đôi với Grindelwald và đánh bại hắn, và thầy đã lấy cây Đũa phép Cơm nguội.”

“*Thầy Dumbledore* có cây Đũa phép Cơm nguội hả?” Ron nói. “Nhưng vậy thì... nó ở đâu bây giờ?”

“Ở trường Hogwarts,” Harry nói, gồng mình chiến đấu để vẫn trụ lại được trong hiện thực ở khu vườn trên mòm đá.

“Nhưng như vậy thì, tụi mình đi đi!” Ron nói một cách khẩn cấp. “Harry, tụi mình đi mau, đi lấy nó trước khi hắn lấy!”

“Quá trễ rồi,” Harry nói. Nó không thể kiềm giữ được nữa, nhưng nó bấu chặt đầu, cố gắng giúp cái đầu mình kháng cự. “Hắn đã biết nó ở đâu. Bây giờ hắn đã ở đó.”

“Harry!” Ron tức giận nói. “Bồ biết điều này bao lâu rồi – tại sao tụi mình lại phí phạm thời giờ chứ? Tại sao bồ nói chuyện với Griphook hả? Lẽ ra tụi mình có thể đi – tụi mình vẫn còn có thể đi...”

“Không” Harry nói, và khụy đầu gối quỳ xuống cỏ. “Hermione nói đúng. Thầy Dumbledore không muốn mình có cây đũa phép đó. Thầy không muốn mình lấy nó. Thầy muốn mình tìm những Trường Sinh Linh Giá.”

“Harry ơi, đó là cây đũa phép vô địch!” Ron than thở.

“Mình không có nhiệm vụ lấy nó... mình có nhiệm vụ tìm những Trường Sinh Linh Giá...”

Rồi mọi thứ bỗng mát lạnh và tối om: Mặt trời vẫn chưa thấy đâu nơi đường chân trời khi nó lướt bên cạnh thầy Snape, qua những khoảng sân tiến về phía hồ.

“Lát nữa ta sẽ gặp mi trong lâu đài,” nó nói bằng giọng cao lạnh lùng, the thé. “Bây giờ cứ để mặc ta.”

Snape cúi chào và quay lại đi ngược lên con đường mòn, tấm áo choàng đen phùng lên phía sau ông. Harry bước chân chậm chậm chờ cho bóng tối thầy Snape biến mất. Sẽ không hay nếu để cho thầy Snape hoặc bất cứ ai nhìn thấy nó đang đi đâu. Nhưng không có ánh sáng nào phát ra từ các cửa sổ lâu đài, và nó có thể ẩn thân... Chỉ trong một giây nó đã tự ếm bùa tan Ảo ảnh lên mình, giấu thân đi trước chính đôi mắt nó.

Và nó tiếp tục, vòng qua bờ hồ, thu lấy hình bóng của tòa lâu đài yêu dấu, vương quốc đầu tiên của nó, quyền thừa kế của nó.

Và đây, nằm bên cạnh hồ, rọi bóng xuống mặt nước đen, ngôi mộ cẩm thạch trắng, một vết lợn cợn không cần thiết trên phong cảnh quen thuộc. Nó lại cảm thấy cơn hứng khởi

của niềm hân hoan lâu nay bị kiềm chế, cái cảm xúc ngất ngây của mục đích hủy hoại. Nó giơ cây đũa phép gỗ thủy tùng cũ lên: thật vừa vặn đây sẽ là phép thuật cuối cùng cây đũa phép này thực hiện.

Ngôi mộ bị xẻ từ đầu đến chân và tách làm đôi. Cái hình hài được liệm kia dài và gầy như hồi còn sống. Nó lại giơ cây đũa phép lên một lần nữa.

Lớp vải liệm mở ra. Gương mặt mờ mờ, tái, hóp nhưng vẫn được bảo quản gần như hoàn hảo. Cặp kiếng vẫn được đặt trên sống mũi khoằm: nó cảm thấy một sự nhạo báng thú vị. Hai tay cụ Dumbledore khoanh trên ngực, và dưới hai bàn tay nắm chặt là cây đũa phép, nó nằm đó, được chôn theo cụ.

Chẳng lẽ lão ngốc tưởng tượng cảm thạch hay cái chết sẽ bảo vệ được cây đũa phép sao? Chẳng lẽ lão tưởng Chúa tể Hắc ám sẽ không dám quật mồ lão ư? Bàn tay như mạng nhện thọc xuống và giật cây đũa phép ra khỏi nắm tay của cụ Dumbledore, và khi nó lấy được rồi, một chùm tia sáng tóe ra từ đầu cây đũa phép, chiếu lấp lánh trên xác chết của vị chủ nhân cuối cùng, sẵn sàng phục vụ chủ nhân mới.

Chương Hai Mươi Lăm

Chòi Đất

Ngôi nhà nhỏ của anh Bill và chị Fleur đứng một mình trên một mỏm đá trông ra biển, vách cần vó sò và quét vôi trắng. Một nơi đẹp đẽ và quanh hiu. Cho dù Harry đi bất cứ chỗ nào bên trong ngôi nhà hay ngoài vườn, nó cũng có thể nghe tiếng biển lên xuống đều đặn, giống như tiếng thở của một con gì đó lớn lắm đang ngủ. Mấy ngày tiếp theo nó luôn kiểm soát để ra khỏi ngôi nhà nhỏ đông đúc, vì khao khát cảnh bầu trời cao rộng và biển trống mênh mông nhìn từ trên mỏm đá, cùng cái cảm giác gió mặn và lạnh thổi qua mặt nó.

Tầm quan trọng của quyết định không ganh đua giành cây đũa phép với Voldemort vẫn còn khiến Harry sợ. Nó không thể

nào nhớ trước đây nó đã từng lựa chọn không hành động lần nào chưa. Lòng nó đầy hoang mang, nỗi hoang mang mà Ron không thể không thốt lên bất cứ khi nào tụi nó ngồi cùng nhau.

“Nếu thầy Dumbledore muốn tụi mình tìm hiểu các biểu tượng thật sớm đăng lấy được cây đũa phép thì sao?” “Nếu việc giải quyết cái biểu tượng đó nhằm làm cho bồ ‘xứng đáng’ giữ những Bảo bối Tử thần thì sao?” “Harry à, nếu đó đúng là cây Đũa phép Cơm nguội thì tụi mình sẽ phải làm cách quỷ gì để dứt điểm Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó?”

Harry không thể trả lời: Có những lúc nó tự hỏi phải chăng nó hoàn toàn điên khùng khi không ngăn chặn Voldemort quật mồ. Nó thậm chí không thể giải thích một cách thoả đáng tại sao nó đã quyết định không làm điều đó. Mỗi lần nó cố tái lập những lý lẽ trong thâm tâm đã khiến nó có quyết định đó, thì những lý lẽ đó trở nên mù mờ thêm.

Điều kỳ quái là sự ủng hộ của Hermione khiến nó cảm thấy bối rối không kém sự hoang mang của Ron. Giờ đây buộc phải chấp nhận cây Đũa phép Cơm nguội là có thật, cô bé vẫn nhất định cho rằng đó là một đồ vật tai ác, và cái cách mà Voldemort đoạt lấy cây đũa phép đó quá ghê tởm, không đáng nghĩ tới.

“Bồ không thể nào làm chuyện đó, Harry à,” Hermione cứ nói đi nói lại hoài, “Bồ không thể nào quật mồ thầy Dumbledore được.”

Nhưng ý nghĩ về cái xác của cụ Dumbledore không khiến nó sợ bằng cái khả năng có thể nó đã hiểu nhầm ý định của cụ Dumbledore khi còn sống. Nó cảm thấy nó vẫn còn mò mẫm trong bóng tối, nó đã lựa chọn con đường cho mình nhưng cứ ngoảnh nhìn lại, tự hỏi liệu nó có đọc nhầm dấu hiệu, liệu nó có nên theo một con đường khác. Thỉnh thoảng, nỗi giận hờn cụ Dumbledore lại đổ ập xuống nó, mạnh như những con sóng tự đập tan mình vào gành đá phía dưới ngôi nhà – nỗi giận hờn cụ Dumbledore đã không giải thích gì trước khi cụ chết.

“Nhưng mà thầy có chết không?” Ron hỏi, ba ngày sau khi tụi nó đến Chòi Đất. Harry đang nhìn qua bức tường ngăn cách khu vườn và mỏm đá thì Ron và Hermione tìm ra nó; nó ước gì hai đứa đừng tìm tới, vì nó không muốn dự phần vào cuộc tranh cãi của hai đứa chút nào.

“Có, thầy chết rồi, Ron à, *làm ơn* đừng khơi lại chuyện đó nữa!”

“Thử nhìn lại những sự việc xem, Hermione,” Ron nói vọng qua mặt Harry, lúc này vẫn tiếp tục đắm chiêu nhìn về phía chân trời. “Con hươu bạc nè. Thanh gươm nè. Con mắt Harry nhìn thấy qua mảnh gương nè...”

“Harry thừa nhận có thể là do bạn ấy đã tưởng tượng ra con mắt đó! Có phải không, Harry?”

“Có thể,” Harry nói mà không nhìn Hermione.

“Nhưng mà bồ không nghĩ là bồ đã tưởng tượng, đúng không nào?” Ron hỏi.

“Không,” Harry nói.

“Thấy chưa!” Ron nói ngay, trước khi Hermione nói tiếp. “Nếu không phải là thầy Dumbledore thì Hermione à, thử giải thích coi làm sao Dobby biết tụi mình bị nhốt trong hầm rượu chứ?”

“Mình không thể... nhưng bồ có thể giải thích thầy Dumbledore làm cách nào phái Dobby tới cứu tụi mình nếu thầy nằm dưới một nắm mồ ở Hogwarts không?”

“Mình không biết, có thể là bóng ma của thầy!”

“Thầy Dumbledore không bao giờ hiện về như một bóng ma,” Harry nói. Cho tới giờ chẳng có mấy điều về cụ Dumbledore mà nó chắc chắn, nhưng điều đó thì nó biết rất rõ. “Thầy đi tiếp.”

“Bồ nói ‘đi tiếp’ với nghĩa gì?” Ron hỏi, nhưng Harry chưa kịp nói thêm tiếng nào thì một giọng nói sau lưng tụi nó vang lên “Arry!”

Chị Fleur vừa ra khỏi ngôi nhà, mái tóc dài óng ánh của chị bay trong gió thoảng.

“Arry à, ông Griphook muốn nói chuyện với em. Ông ấy ở trong căn phòng ngủ nhỏ nhất ấy, ông nói ông không muốn ai nghe lén.”

Rõ ràng chị không thích con yêu tinh sai chị đi nhắn nhe kiểu đó, chị có vẻ giận dỗi khi quay bước trở vô nhà.

Như chị Fleur nói, Griphook đang chờ tụi nó ở căn phòng nhỏ nhất trong ba phòng ngủ của ngôi nhà, nơi Hermione và Luna ngủ vào ban đêm. Ông ta đã kéo tấm màn đỏ che bầu trời đầy mây sáng sữa, khiến căn phòng có một vẻ hùng hực một cách chỏi lỏi với phần còn lại thông thoáng, thanh thoát của ngôi nhà.

“Tôi đã đi tới quyết định, Harry Potter à,” con yêu tinh nói, y đang ngồi vắt chéo chân trên một cái ghế thấp, gõ gõ lên cánh tay bằng mấy ngón tay khẳng khiu. “Mặc dù yêu tinh ở Gringotts sẽ coi đây là sự phản bội hèn hạ, tôi quyết định giúp cậu...”

“Tuyệt lắm!” Harry nói, sự nhẹ nhõm lan toả khắp người nó. “Ông Griphook, cảm ơn ông, chúng tôi thiết tình...”

“... để đổi lại,” con yêu tinh quả quyết nói, “phải trả công.”

Hơi bị dội ngược, Harry ngập ngừng.

“Ông muốn bao nhiêu? Tôi có vàng.”

“Không cần vàng,” Griphook nói, “Tôi có vàng.”

Đôi mắt đen của y loé lên, trong mắt y không có tròng trắng.

“Tôi muốn thanh gươm. Thanh gươm của Godric Gryffindor.”

Tinh thần Harry tụt xuống một cái èo.

“Ông không thể lấy cái đó,” nó nói, “Tôi rất tiếc.”

“Vậy thì,” con yêu tinh nói nhẹ nhàng, “Chúng ta gặp vấn đề rồi.”

“Chúng tôi có thể cho ông cái khác.” Ron sốt sắng nói. “Tôi cá là mộ Lestrane có cả đồng hồ, ông có thể lấy hay chọn khi chúng ta vô được hầm an toàn.”

Nó đã nói tầm bậy. Griphook nổi giận.

“Tôi không phải là một tên trộm, cậu à! Tôi không tìm cách chôm chĩa của cải mà tôi không có quyền sở hữu.”

“Thanh gươm là sở hữu của tụi tôi...”

“Không đúng,” con yêu tinh nói.

“Tụi tôi là người nhà Gryffindor, và đó là thanh gươm của Godric Gryffindor...”

“Và trước khi nó là của Gryffindor, thì nó là của ai hả?” Con yêu tinh ngồi thẳng người lên thách hỏi.

“Không của ai hết,” Ron nói. “Thanh gươm được làm cho thầy, chứ gì nữa?”

“Không đúng!” Con yêu tinh kêu lên, râu tóc dựng đứng vì tức giận, khi y chỉ ngón tay dài thòng vào Ron, “Lại thói kiêu căng phù thủy! Thanh gươm đó là của Ragnuk Đệ Nhất, bị Godric Gryffindor chiếm đoạt! Thanh gươm là một tuyệt tác của nghệ thuật yêu tinh! Nó liên quan với yêu tinh. Thanh gươm là cái giá để mượn tôi, chịu thì làm không chịu thì thôi!”

Griphook trừng mắt nhìn tụi nó. Harry liếc mắt qua hai đứa kia rồi nói, “Ông Griphook à, chúng tôi cần bàn lại việc này. Nếu được, ông có thể đợi chúng tôi vài phút không?”

Con yêu tinh gật đầu, vẻ mặt chua chát.

Ở tầng dưới, trong căn phòng khách trống vắng, Harry đi tới bên lò sưởi, chân mày nhíu sâu, cố gắng suy nghĩ xem phải làm gì. Đằng sau nó Ron nói, “Hắn đang được một mẻ cười đấy. Tụi mình không thể để hắn lấy thanh gươm đó.”

“Điều đó đúng không?” Harry hỏi Hermione. “Có đúng là thầy Gryffindor ăn cắp thanh gươm đó không?”

“Mình không biết,” Hermione nói một cách vô vọng. “Lịch sử phù thủy thường không đề cập thẳng thắn những gì các phù thủy đã làm đối với các chủng tộc pháp thuật khác, nhưng trong những tài liệu mình biết thì không có cái nào nói là thầy Gryffindor đã ăn cắp thanh gươm đó.”

“Chắc là một trong những câu chuyện của yêu tinh,” Ron nói, “về cách mà phù thủy luôn luôn chơi tay trên họ. Mình cho rằng tội mình nên tự coi là may mắn rằng hắn đã không đòi một trong những cây đũa phép của tội mình.”

“Yêu tinh có lý do chính đáng để ghét phù thủy, Ron à,” Hermione nói. “Trong quá khứ, họ từng bị đối xử thô bạo.”

“Nhưng yêu tinh đâu phải là những con thỏ con lông mượt hả?” Ron nói. “Họ từng giết rất nhiều phù thủy. Họ cũng đánh đểu lắm.”

“Nhưng mà cãi nhau với Griphook về chủng tộc của người nào lấu cá hơn và hung bạo hơn sẽ chẳng thể khiến ông ta muốn giúp tội mình, đúng không?”

Im lặng một lúc trong thời gian tội nó cố gắng nghĩ ra một cách giải quyết vấn đề, Harry nhìn ra ngôi mộ của Dobby qua khung cửa sổ. Luna đang cắm mấy nhành oải hương biển trong một cái hũ đựng nút bên cạnh bia đá.

“Có rồi,” Ron nói và Harry quay lưng lại cửa sổ để nhìn mặt Ron. “Như vậy được không? Tội mình sẽ nói với Griphook là tội mình cần thanh gươm cho đến khi tội mình vô tội trong hầm an toàn thì hắn sẽ được giữ thanh gươm. Trong đó có một thanh gươm giả, phải không? Tội mình sẽ trao hai thanh gươm và đưa hắn thanh gươm giả.”

“Ron ơi, ông ta phân biệt thật giả còn giỏi hơn tội mình,” Hermione nói. “Ông ta là kẻ duy nhất đã nhận ra có sự đánh trao.”

“Ừ, nhưng tội mình có thể chuẩn trước khi hắn nhận ra...”

Ron xụi lơ trước ánh mắt mà Hermione nhìn nó.

“Chuyện đó,” cô bé lặng lẽ nói, “thật đáng khinh. Nhờ ông ta giúp, rồi lừa gạt ông hả? Và bồ cứ thắc mắc tại sao yêu tinh không ưa phù thủy hả, Ron?”

Tai Ron đỏ ửng lên.

“Thôi được! Thôi được! Đó là cách duy nhất mà mình có thể nghĩ ra. Còn giải pháp của mấy bồ thì sao?”

“Tụi mình cần phải cho ông ta một cái gì khác, một cái gì quý giá tương đương.”

“Xuất sắc! Mình sẽ đi lấy một trong những thanh gươm yêu tinh chế tạo khác, của tổ tiên chúng ta và bõ có thể gói thành quà tặng.”

Tụi nó lại im lặng một lần nữa. Harry chắc chắn rằng con yêu tinh sẽ không chấp nhận cái gì khác ngoài thanh gươm, cho dù tụi nó có cái quý giá tương đương để cho y đi nữa. Nhưng mà thanh gươm là cái duy nhất của tụi nó, vũ khí cần thiết để diệt những Trường Sinh Linh Giá.

Nó nhắm mắt lại một lát và lắng nghe tiếng sóng biển rì rào. Ý nghĩ thầy Gryffindor có lẽ đã đánh cắp thanh gươm khiến nó khó chịu: Nó vẫn luôn tự hào là một Gryffindor, thầy Gryffindor đã từng là người đấu tranh cho phù thủy gốc Muggle, là phù thủy đã xung đột với thầy Slytherin yêu chuộng thuần chủng.

“Có lẽ ông ta nói dối,” Harry mở mắt ra lại và nói. “Ông Griphook ấy. Có lẽ thầy Gryffindor không đánh cắp thanh gươm. Làm sao mình biết phiên bản lịch sử của yêu tinh là đúng chứ?”

“Điều đó có thay đổi được gì không?” Hermione nói.

Nó hít một hơi sâu.

“Tụi mình sẽ nói với ông ta là ông có thể giữ thanh gươm sau khi giúp tụi mình vào hầm an toàn đó – nhưng tụi mình phải cẩn thận đừng nói chính xác *khi nào* ông ta có thể nhận được thanh gươm.”

Một nụ cười từ từ toét lên trên khuôn mặt Ron. Tuy nhiên, Hermione có vẻ hoảng hốt.

“Harry, tụi mình không thể...”

“Ông ta có thể giữ thanh gươm,” Harry nói tiếp. “Sau khi tụi mình dùng nó tiêu diệt hết tất cả Trường Sinh Linh Giá. Khi đó mình sẽ bảo đảm là ông ta có được thanh gươm. Mình sẽ giữ lời.”

“Nhưng có thể phải nhiều năm trời!” Hermione nói.

“Mình biết, nhưng *ông ta* đâu có cần dùng thanh gươm. Mình sẽ không nói dối... thiệt mà.”

Harry nhìn vào mắt Hermione vừa thách thức vừa hồ thẹn.

Nó nhớ đến những chữ được khắc trên cánh cổng vào nhà tù Nurmengard: VÌ LỢI ÍCH LỚN LAO HƠN. Nó gạt ý nghĩ đó đi. Tội nó có lựa chọn nào khác đâu?

“Mình không ưa trò này,” Hermione nói.

“Mình cũng không ưa lắm,” Harry thừa nhận.

“Chà, mình thấy sáng kiến đó thiên tài lắm,” Ron nói, nó đứng lên lại. “Tội mình đi nói với hắn đi.”

Trở lại phòng ngủ nhỏ nhất, Harry đưa ra đề nghị, cẩn thận dùng từ sao cho không có một thời hạn chính xác nào được đưa ra về việc bàn giao thanh gươm. Hermione cau mày ngó xuống sàn trong lúc Harry nói, nó bực mình cô nàng lắm, sợ cô nàng làm lộ tẩy. Tuy nhiên, Griphook không ngó tới ai ngoài Harry Potter.

“Cậu có hứa, Harry Potter, là cậu sẽ đưa tôi thanh gươm Gryffindor nếu tôi giúp cậu?”

“Có,” Harry nói.

“Vây bắt tay.” Con yêu tinh đưa tay ra nói.

Harry nắm bàn tay đó và lắc. Nó tự hỏi liệu đôi mắt đen kia có nhìn thấu nỗi nghi ngờ nào trong mắt chính nó không. Sau đó, Griphook buông tay Harry ra, vỗ hai bàn tay của y vào nhau và nói “Thoả thuận xong. Chúng ta bắt đầu.”

Như thể lại một phen nữa lên kế hoạch đột nhập Bộ Pháp Thuật. Tội nó lấy căn phòng nhỏ nhất đó để làm nơi bàn bạc, và theo ý thích của Griphook, căn phòng được giữ trong cảnh tranh tối, tranh sáng.

“Tôi chỉ đến hầm an toàn của bà Lestranger có một lần,” Griphook nói với tội nó, “vào dịp tôi được sai cất vào đó thanh gươm giả. Đó là một trong những phòng cổ xưa nhất. Những gia đình phù thủy lâu đời nhất tàng trữ kho báu của họ ở tầng sâu nhất, nơi những hầm an toàn lớn nhất và được bảo vệ tốt nhất...”

Mỗi lần bàn bạc tụi nó đóng cửa ở lì trong căn phòng nhỏ như cái tủ suốt nhiều tiếng đồng hồ. Dần dà ngày kéo thành tuần. Luôn luôn có vấn đề này kế tiếp vấn đề khác phải khắc phục, mà việc nguồn dự trữ Đa Quả dịch cạn kiệt không phải là vấn đề nhỏ nhất.

“Thực ra là chỉ còn đủ cho một đĩa tụi mình mà thôi,” Hermione vừa nói vừa nghiêng chai thuốc đặc sệt như sình trước ánh đèn.

“Vậy cũng đủ,” Harry nói, nó đang nghiên cứu cái bản đồ vẽ tay những hành lang sâu nhất của Griphook.

Những cư dân khác trong Chòi Đất khó lòng không nhận thấy có điều gì đó đang được mưu tính khi mà Harry, Ron và Hermione lúc này chỉ xuất hiện vào giờ ăn mà thôi. Không ai vặn hỏi gì cả, mặc dù Harry thường cảm thấy ánh mắt của anh Bill nhìn tụi nó ở bàn ăn đầy ưu tư lo lắng.

Càng ở với nhau lâu, Harry càng nhận ra nó không ưa con yêu tinh cho lắm. Griphook khát máu không ngờ được, cười cợt ý tưởng về nỗi đau của những sinh vật kém cỏi hơn, và dường như khoái trá cái khả năng có thể phải làm tổn hại đến những phù thủy khác để đột nhập được hầm an toàn của Lestrage. Harry nhận thấy hai đứa kia cũng có cùng nỗi chán ghét này với nó, nhưng tụi nó không nói về chuyện đó. Tụi nó cần Griphook.

Con yêu tinh chỉ bắt đắ dĩ ngồi ăn cùng mọi người. Ngay cả sau khi chân cẳng y đã lành lặn, y vẫn đòi dọn mâm thức ăn lên phòng y, như ông Ollivander vẫn-còn-yếu-ót, cho đến khi anh Bill (sau cơn giận bùng ra của chị Fleur) đi lên lầu để nói với con yêu tinh là việc hầu hạ không thể tiếp tục được nữa. Từ đó Griphook cùng ngồi ăn với mọi người ở cái bàn đã quá ư chật chội, mặc dù y không chịu ăn đồ ăn như mọi người, mà khẳng khẳng đòi ăn những tảng thịt tươi, củ rễ và nhiều loại nấm khác nhau.

Harry cảm thấy nó phải chịu trách nhiệm: Chính nó nhất định đòi con yêu tinh ở lại Chòi Đất để nó có thể thăm vấn y,

lỗi của nó đã làm cả gia đình Weasley phải dắt nhau đi trốn, anh Bill, Fred, Geogre và ông Weasley không thể đi làm nữa.

“Em xin lỗi,” nó nói với chị Fleur vào một buổi tối gió quần quật dữ dội trong lúc nó giúp chị nấu bữa tối. “Em không lường được chị phải lo liệu tất cả việc này.”

Chị vừa khiến một mớ dao làm việc, xắt thịt bò cho Griphook và anh Bill, anh ấy cũng thích ăn thịt còn máu kể từ khi bị Greyback tấn công. Trong khi con dao sau lưng chị xắt lia lịa, vẻ mặt quạu quọ của chị phần nào dịu xuống.

“Arry à, em cứu mạng em gái chị, chị không quên điều đó.”

Nói cho ngay thì điều đó không đúng, nhưng Harry quyết định không nhắc chị Fleur nhớ là Gabrielle chưa hề bị nguy hiểm thật sự.

“Dù sao đi nữa,” chị Fleur vừa nói vừa chĩa cây đũa phép vào nồi nước chấm trên bếp, cái nồi lập tức sôi lên bụp bụp. “Ông Ollivander sắp dọn qua chỗ bà dì Muriel vào tối nay. Như vợ sẽ làm cho công việc đỡ hơn. Con yêu tinh,” chị cau mặt một tí khi nhắc tới y, “có thể dọn xuống tầng dưới, và em, Ron và Dean có thể dọn vô căn phòng đó.”

“Tụi em không ngại gì chuyện ngủ trong phòng khách,” Harry nói, nó biết Griphook sẽ coi việc phải ngủ trên cái ghế dài ở phòng khách là điều khổ; mà giữ cho Griphook vui vẻ thì rất cần thiết cho kế hoạch của tụi nó. “Chị khỏi lo lắng cho tụi em.” Và khi chị toan phản đối thì nó nói tiếp, “Tụi em cũng sắp đi để chị được rảnh tay, Ron, Hermione và em. Tụi em không cần ở đây lâu nữa đâu.”

“Nhưng em nói vợ nghĩa là sao?” Chị nói, nhìn nó nhăn mặt, cây đũa phép của chị chĩa vào đĩa đồ hầm khựng lại giữa không trung. “Đương nhiên em không phải đi đâu hết. Em được an toàn ở đây!”

Trông chị hơi giống bà Weasley khi chị nói như vậy, và Harry mừng là đúng lúc đó cánh cửa sau mở ra. Luna và Dean đi vào, tóc cả hai đều ướt nhẹp vì mưa bên ngoài và tay tụi nó ôm đầy củ vót ngoài bãi biển.

“... và những cái tai tí nị,” Luna đang nói, “hơi hơi giống tai con hà mã, ba em nói thế, chỉ có điều chúng màu tím và có lông. Và nếu anh muốn gọi chúng, anh phải ngâm nga, chúng thích nhạc điệu du dương chứ không thích mấy thứ nhanh quá...”

Dean có vẻ không được thoải mái cho lắm, nhún vai với Harry khi đi ngang qua nó, rồi theo Luna đi về căn phòng vừa là phòng khách vừa là phòng ăn nơi Ron và Hermione đang bày bàn ăn tối. Chớp lấy cơ hội né tránh câu hỏi của chị Fleur, Harry cầm hai vại nước bí đi theo Luna và Dean.

“... và nếu anh có dịp tới nhà em chơi em sẽ có thể cho anh coi cái sừng, ba viết cho em về cái sừng đó nhưng em chưa thấy, bởi vì bọn Tử Thần Thực Tử bắt em trên chuyến tàu tốc hành Hogwarts và em không được về nhà vào lễ Giáng Sinh,” Luna nói trong lúc cô bé và Dean nhóm lửa lò sưởi.

“Luna ơi, tụi này đã nói với bồ rồi,” Hermione nói vọng qua cô bé, “Cái sừng đó đã nổ. Nó là Sừng Nổ, không phải sừng con Khụt khịt Sừng nát.”

“Không, nó chắc chắn là sừng con Khụt khịt Sừng nát mà,” Luna bình thản nói. “Ba nói với em mà. Có lẽ bây giờ nó đã tái tạo lại rồi, chị biết đó, chúng tự chữa lành được mà.”

Hermione lắc đầu và tiếp tục bày nĩa ra bàn khi anh Bill xuất hiện, đang đưa ông Ollivander xuống cầu thang. Người chế tạo đũa phép vẫn còn có vẻ yếu ớt khác thường, và ông bám vào cánh tay anh Bill trong lúc anh vừa đỡ ông vừa xách một cái va-li to.

“Cháu sẽ nhớ ông lắm, ông Ollivander ơi,” Luna vừa nói vừa đi đến gần ông già.

“Và ông cũng sẽ nhớ cháu, cháu yêu à,” ông Ollivander nói, vỗ nhẹ lên vai cô bé. “Cháu là niềm an ủi không thể nào nói được hết đối với ông ở chốn khùng khiếp đó.”

“Vây, tạm biệt nhé, ông Ollivander,” chị Fleur nói, hôn lên cả hai má ông. “Và tôi tự hỏi không biết ông có cho phép tôi gửi

cho bà dì Muriel của anh Bill một gói đồ không? Tôi chưa gửi trả bà ấy cái miện ngọc.”

“Rất hân hạnh,” ông Ollivander nói kèm theo một cái khẽ nghiêng mình. “Chuyện nhỏ nhất nhất mà tôi có thể làm để đền đáp lòng hiếu khách hào phóng của cô cậu.”

Chị Fleur lấy ra một cái hộp nhung cũ kỹ, chị mở ra để cho người chế tạo đưa phép xem. Cái miện ngọc trong hộp lấp lánh nhấp nháy trong ánh sáng của bóng đèn treo thấp.

“Nguyệt thạch và kim cương,” Griphook nói, y đã rón rén đi vào phòng mà Harry không để ý. “Tôi đoán, do yêu tinh chế tạo.”

“Và được phù thủy trả công,” anh Bill bình thản nói và con yêu tinh quắc mắt nhìn anh vừa ngấm ngấm vừa thách thức.

Một cơn gió mạnh giật tung cửa sổ khi anh Bill và ông Ollivander khởi hành vào bóng đêm. Những người còn lại xúm xít ngồi quanh cái bàn ăn, cùi chỏ sát nhau, khó có chỗ để mà nhúc nhích, và mọi người bắt đầu ăn. Ngọn lửa nổ lép bép và bùng lên trên vĩ lò sưởi bên cạnh họ. Harry nhận thấy chị Fleur chỉ ăn qua loa, cứ cách vài phút chị lại liếc chừng ra cửa sổ, tuy nhiên trước khi mọi người ăn xong món thứ nhất, anh Bill đã quay trở về, mái tóc dài của anh rối bời vì gió.

“Mọi việc tốt đẹp,” anh nói với chị Fleur. “Ông Ollivander đã yên ổn, má và ba gửi lời chào. Ginny gửi tình yêu của cô bé đến mọi người, Fred và Geogre đang khiến bà dì Muriel lộn ruột, hai đứa nó vẫn tiếp tục buôn bán bằng đặt-hàng-quabưu-củ bí mật trong nhà bà dì. Nhưng bà vui lên khi nhận được cái miện ngọc. Bà nói bà tưởng tụi mình ăn cắp nó luôn rồi chứ.”

“A, bà thật là *đễ thương*, bà dì của anh á,” chị Fleur vừa nói giọng đánh đá, vừa vẩy cây đũa phép khiến cho mấy cái đĩa ăn bay lên và xếp thành một đồng giữa không trung. Chị đón lấy chúng và bước ra khỏi phòng.

“Ba có làm một cái miện,” Luna nói lớn để gây chú ý. “À, thực ra một vòng nguyệt quế thì đúng hơn.”

Ron đá mắt với Harry và nhe răng cười, Harry biết nó đang nhớ lại cái khăn trùm đầu quái đản mà tụi nó đã thấy khi đến thăm ông Xenophilius.

“Thiệt mà, ba đang cố gắng tái tạo lại cái vòng nguyệt quế đã mất của bà Ravenclaw. Ba nghĩ ba đã xác định được các thành phần chính rồi. Thêm đôi cánh bằng tóc dẻo đúng là thay đổi hẳn...”

Một tiếng nổ đùng vang lên ở cửa trước. Mọi người đều quay đầu về phía đó. Chị Fleur từ nhà bếp chạy ra, có vẻ sợ hãi, anh Bill đứng bật dậy, chĩa cây đũa phép ra cửa, Ron, Harry và Hermione cũng phản ứng tương tự. Griphook lặng lẽ chuồn xuống dưới cái bàn, biến mất.

“Ai đó?” anh Bill hỏi.

“Tôi đây, Remus John Lupin!” một tiếng nói át tiếng rú vọng vào nhà. Harry trải qua một cơn rùng mình khiếp sợ, chuyện gì đã xảy ra? “Tôi là một người sói, cưới Nymphadora Tonks, và anh, Người-giữ-bí-mật của Chòi Đất, đã cho tôi biết địa chỉ này và cho tôi đến trong trường hợp khẩn cấp.”

“Chú Lupin,” anh Bill lẩm nhẩm, và anh chạy ra mở cửa.

Thầy Lupin ngã nhào trên ngưỡng cửa. Mặt thầy trắng bệch, quần mình trong tấm áo khoác đi đường, mái tóc xám bị gió thổi lật ra sau. Thầy đứng thẳng dậy, nhìn quanh phòng để biết chắc ai đang có mặt, rồi thầy la lớn. “Con trai! Chúng ta đặt tên cháu là Ted, theo tên cha của Dora!”

Hermione ré lên.

“Cái gì... cô Tonks...Cô Tonks sanh em bé rồi hả?”

“Phải, phải, cô ấy sanh em bé rồi!” Thầy Lupin hét lớn. Tất cả những người ngồi quanh bàn cũng reo lên mừng rỡ, thở phào nhẹ nhõm, Hermione và chị Fleur cùng thét “Chúc mừng!” và Ron nói “Mèn ơi một em bé!” như thể trước đây nó chưa từng nghe thấy một chuyện gì như vậy.

“Đúng... đúng... một bé trai,” Thầy Lupin lại nói, thầy dường như mụ mẫm đi vì hạnh phúc của chính mình. Thầy sai bước vòng qua bàn ăn và ôm chầm lấy Harry, cái cảnh trong tầng

hầm ngôi nhà ở Quảng trường Grimmauld dường như chưa hề xảy ra.

“Con sẽ là cha đỡ đầu nghe?” Thầy nói khi buông Harry ra.

“C... con hả?” Harry phát cà lăm.

“Con, ừ, đương nhiên. Dora hoàn toàn đồng ý, không ai tốt hơn.”

“Con... Dạ... Mèn ơi!”

Harry cảm thấy choáng ngợp, kinh ngạc, vui mừng; lúc này anh Bill đang lật đật đi lấy rượu và chị Fleur đang thuyết phục thầy Lupin cùng uống với mọi người.

“Tôi không thể ở lại lâu, tôi phải trở về ngay,” thầy Lupin nói, tươi cười với mọi người, trông thầy trẻ ra rất nhiều so với thầy Lupin mà Harry từng gặp. “Cám ơn, cám ơn cậu, Bill à.”

Anh Bill vừa rót đầy tất cả các cốc rượu, mọi người đứng dậy và giờ cao ly để chúc tụng.

“Uống mừng Teddy Remus Lupin,” thầy Lupin nói, “một phù thủy vĩ đại tương lai.”

“Em bé giống ai?” Chị Fleur thắc mắc.

“Tôi nghĩ cháu nó giống Dora, nhưng cô ấy cho là cháu giống tôi. Không có nhiều tóc lốm. Khi mới sanh ra tóc có vẻ đen, nhưng tôi thề, nó chuyển sang màu vàng hoe trong vòng một tiếng đồng hồ từ khi sanh ra. Có lẽ khi tôi trở về nó đã chuyển sang màu vàng choé. Andromeda nói tóc Tonks đổi màu ngay từ ngày cô ấy mới được sanh ra,” thầy uống cạn ly rượu. “Ôi cứ rót đi, chỉ một ly nữa thôi,” thầy nói thêm, cười toét khi anh Bill rót đầy ly của thầy.

Gió quạt vào ngôi nhà nhỏ làm ngọn lửa bùng lên kêu lộp bộp, và anh Bill vừa khui một chai rượu khác. Tin tức thầy Lupin đưa đến dường như khiến mọi người hồ hởi cởi mở, trong chốc lát giải tỏa họ khỏi tình trạng tù hãm: Những dòng thủy triều của sự sống mới đang bùng lên phấn khởi. Chỉ mỗi con yêu tinh dường như lơ lửng trong không khí tiệp từng đợt ngọt, và một lúc sau y lén trở về căn phòng ngủ mà giờ đây y độc chiếm một mình. Harry tưởng đâu nó là người duy nhất

để ý đến con yêu tinh, nhưng rồi nó thấy ánh mắt của anh Bill theo dõi con yêu tinh đi lên cầu thang.

“Không... không... tôi quả thực là phải trở về,” cuối cùng thầy Lupin nói, từ chối một ly rượu nữa. Thầy đứng lên và kéo áo choàng trùm kín lại mình.

“Tạm biệt... tạm biệt... Tôi sẽ cố gắng và đem tới đây vài tấm hình trong vài ngày nữa... mọi người sẽ mừng lắm khi biết thầy đã gặp con...”

Thầy thắt chặt tấm áo choàng và chào từ giã, ôm hôn thăm thiết các cô và nắm chặt tay các cậu, sau đó, vẫn toe toét cười thầy bước trở ra màn đêm bão táp.

“Cha đỡ đầu, Harry!” Anh Bill nói khi hai người cùng bước trở vào nhà bếp, giúp dọn dẹp bàn ăn. “Một vinh dự thực sự! Chúc mừng!”

Khi Harry đặt xuống chậu mấy cái ly rượu đã cạn mà nó đang cầm, anh Bill kéo cánh cửa đóng lại sau lưng, ngăn lại những tiếng nói vẫn còn tía lia của những người kia, những người tiếp tục ăn mừng ngay cả khi thầy Lupin không có mặt.

“Harry à, thực ra, anh muốn nói riêng với em vài lời. Không dễ gì có được một dịp mà ngôi nhà nhỏ này đông vui như vậy.”

Anh Bill ngập ngừng.

“Harry, có phải em đang mưu tính gì đó với Griphook?”

Đó là một câu xác định chứ không phải câu hỏi, và Harry không mất công chối cãi. Nó chỉ nhìn anh Bill chờ đợi.

“Anh biết giới yêu tinh,” anh Bill nói. “Anh đã làm việc cho Gringotts từ sau khi anh rời trường Hogwarts. Đến chừng nào còn có thể có tình bạn giữa phù thủy với yêu tinh, thì anh còn làm bạn với yêu tinh – hoặc là, ít nhất, với những yêu tinh mà anh biết rõ và thích.” Một lần nữa anh Bill ngập ngừng. “Harry, em muốn gì ở Griphook, và em hứa gì với y để đền đáp?”

“Em không thể nói với anh điều đó,” Harry nói. “Em rất xin lỗi, anh Bill à.”

Cánh cửa nhà bếp mở ra sau lưng hai người, chị Fleur đang cố gắng đem vô thêm mấy cái ly rượu đã cạn.

“Khoan,” anh Bill nói. “Em chờ tí.”

Chị lùi ra và anh đóng cửa lại.

“Vậy thì anh phải nói điều này,” anh Bill nói tiếp. “Nếu em đã đạt được bất cứ thương lượng nào với Griphook, và đặc biệt nhất là thương lượng liên quan đến của cải, em phải cực kì cẩn thận. Khái niệm của yêu tinh về quyền sở hữu, sự chi trả, và sự đền đáp không giống như những khái niệm của con người.”

Harry cảm thấy chút cồn cào khó chịu, như thể một con rắn vừa cựa quậy bên trong con người nó.

“Ý anh muốn nói gì?” Nó hỏi.

“Chúng ta đang nói về một nòi giống khác,” anh Bill nói. “Đã có rất nhiều cuộc giao dịch giữa phù thủy và yêu tinh diễn ra qua hàng thế kỉ – nhưng em biết chuyện đó qua Lịch sử của Pháp thuật. Từng có sai lầm ở cả hai phía, anh chẳng bao giờ cho là phù thủy là ngây thơ vô tội. Tuy nhiên, trong giới yêu tinh có một tín điều, và những yêu tinh ở Gringotts có lẽ thiên về tín điều này nhất, rằng phù thủy không đáng tin trong vấn đề vàng và châu báu, rằng phù thủy không tôn trọng quyền sở hữu của yêu tinh.”

“Em tôn trọng...” Harry vừa mới mở miệng, nhưng anh Bill đã lắc đầu.

“Em không hiểu đâu, Harry, không ai có thể hiểu trừ khi họ sống với bọn yêu tinh. Đối với một yêu tinh, người chủ thực sự và chính đáng của bất cứ đồ vật gì chính là người làm ra món đồ đó, chứ không phải người mua. Tất cả những đồ vật do yêu tinh làm, trong mắt của yêu tinh, là tài sản chính đáng của họ.”

“Nhưng nếu món đồ đó được mua...”

“... thì họ coi như món đồ đó đã được người có tiền bỏ tiền ra để mượn xài. Nhưng họ rất khó tiếp thu cái ý tưởng là những đồ vật do yêu tinh chế tạo lại được truyền lưu từ phù

thuỷ này sang phù thuỷ khác. Em đã thấy nét mặt Griphook khi cái miện ngọc được đưa ra dưới mắt y rồi đó. Y phản đối. Anh tin là y nghĩ, như những kẻ hung dữ nhất trong giống nòi của y, rằng cái miện ngọc đó lẽ ra phải được trả lại cho yêu tinh một khi người mua đầu tiên chết đi. Họ quen gìn giữ những đồ vật do yêu tinh chế tạo, truyền lưu từ phù thuỷ này sang phù thuỷ khác mà không trả thêm tiền thì cũng không hơn gì ăn cắp.”

Bây giờ Harry có cảm giác nghi ngại, nó tự hỏi liệu anh Bill có đoán biết được nhiều hơn những gì anh để lộ ra không.

“Tất cả điều anh muốn nói là,” anh Bill nói, đặt bàn tay lên cánh cửa mở vô phòng khách. “Hết sức cẩn thận về điều gì em hứa với yêu tinh, Harry à. Đột nhập vào Gringotts còn ít nguy hiểm hơn bội ước với một yêu tinh.”

“Dạ,” Harry nói khi anh Bill mở cửa ra. “Được. Cảm ơn anh. Em sẽ ghi nhớ điều đó.”

Khi nó đi theo anh Bill trở ra với những người khác, một ý nghĩ mỉa mai khô hài nảy ra trong đầu óc nó, chắc là phát sinh từ rượu nó đã uống. Nó dường như đã trở thành một người cha đỡ đầu bạt mạng của Teddy Lupin kiểu như cha đỡ đầu Sirius Black của nó.

Chương Hai Mươi Sáu

Gringotts

Kế hoạch của tụi nó đã vạch ra xong, việc chuẩn bị đã hoàn tất; trong căn phòng ngủ nhỏ nhất, một sợi tóc thô dài đen (gỡ ra từ cái áo len Hermione mặc lúc ở Phủ Malfoy) nằm trong một ống thủy tinh nhỏ đặt trên bệ lò sưởi.

“Và bồ sẽ xài cây đũa phép thực sự của mẹ,” Harry nói, hất đầu về phía cây đũa phép óc chó, “nên mình nghĩ bồ sẽ khá giống mẹ ấy thiệt.”

Hermione có vẻ sợ cây đũa phép sẽ cắn hay chích khi cô bé lượm nó lên.

“Mình ghét cái đồ này,” cô bé nói nhỏ. “Mình thật tình ghét nó. Mình cảm thấy trục trặc đủ thứ, nó không ăn rơ với mình... Nó giống như một bộ phận của mụ ta.”

Harry không thể nào không nhớ lại việc Hermione đã gạt phắt đi việc nó không hợp với cây đũa phép tầm gai như thế nào, cứ khẳng khẳng là nó chỉ tưởng tượng này nọ khi cây đũa phép tầm gai không hoạt động tốt như cây đũa phép của nó, cứ bảo nó chỉ cần luyện tập. Tuy nhiên, nó quyết định không lặp lại cho Hermione nghe lời khuyên của chính cô nàng, cái đêm trước ngày bọn nó mưu toan tấn công Gringotts không phải là thời điểm thích hợp để mà gây thù chuốc oán.

“Nhưng có lẽ nó sẽ giúp bổ nhập vai tốt,” Ron nói. “Thử nghĩ coi những việc mà cây đũa phép đó đã làm!”

“Thì đó mới chính là vấn đề!” Hermione nói. “Đây chính là cây đũa phép đã hành hạ ba má Neville, và bao nhiêu người khác nữa ai mà biết. Đây cũng là cây đũa phép đã giết chú sirius.”

Harry đã không nghĩ đến điều đó; nó ngó xuống cây đũa phép và chợt nổi lên một ham muốn bẻ quặt cây đũa phép đó, chặt ra làm hai bằng thanh gươm Gryffindor đang dựng vô tường ngay bên cạnh nó.

“Mình nhớ cây đũa phép của mình.” Hermione nói giọng thảm thiết. “Mình ước gì ông Olivander có thể chế tạo cho mình một cây đũa phép nữa.”

Ông Olivander đã gửi cho Luna một cây đũa phép mới toanh hồi sáng nay. Lúc đó cô bé đang ở bãi cỏ sau nhà, kiểm tra thử những khả năng của cây đũa phép trong ánh nắng chiều. Dean, cũng bị bọn Mẹ mìn tước mất đũa phép, đang ngắm cô bé với vẻ rầu rĩ.

Harry ngó xuống cây đũa phép táo gai đã từng thuộc về Draco Malfoy. Nó đã ngạc nhiên, nhưng vui mừng, nhận thấy cây đũa phép chịu sự điều khiển của nó, ít nhất cũng tốt như cây đũa phép của Hermione. Harry nghĩ nó biết vấn đề của

Hermione: Cô nàng chưa giành được sự thuần phục của cây đũa phép óc chó vì không phải đích thân cô nàng chiếm nó từ tay Bellatrix.

Cánh cửa phòng ngủ mở ra và Griphook đi vào. Harry phản ứng theo bản năng là vói lấy chuỗi gươm và kéo nó lại sát bên mình hơn, nhưng nó hồi tiếc hành động đó ngay. Nó có thể thấy con yêu tinh đã để ý. Tìm cách lấp liếm khoảnh khắc khó chịu đó, nó nói, “Tụi tôi vừa mới kiểm tra mọi thứ vào phút chót, ông Griphook à. Tụi tôi đã nói với anh Bill và chị Fleur chúng ta sẽ ra đi vào ngày mai, và tôi cũng bảo họ khỏi thức dậy đưa tiễn.”

Tụi nó đã kiên quyết về điểm này, bởi vì Hermione sẽ phải biến hình thành Bellatrix trước khi tụi nó ra đi, và anh Bill và chị Fleur càng ít biết hay càng ít nghi ngờ về chuyện tụi nó sắp làm càng tốt. Tụi nó cũng đã giải thích là tụi nó sẽ không trở lại đây. Và do tụi nó đã làm mất cái lều của ông Perkin vào cái đêm bị bọn Mẹ mìn bắt cóc, nên anh Bill cho tụi nó mượn một cái khác. Bây giờ cái lều mới đã được xếp gọn cất trong cái túi xách hạt cườm. Harry hết sức ấn tượng khi biết là Hermione đã bảo vệ được cái túi xách khỏi tay bọn Mẹ mìn nhờ mưu chước đơn giản là nhét nó dưới vớ của cô nàng.

Mặc dù Harry sẽ nhớ anh Bill, chị Fleur, Luna và Dean, ấy là chưa kể sự yên ấm gia đình mà tụi nó được hưởng trong mấy tuần lễ qua, nó vẫn trông mong thoát khỏi sự tù túng của Chòi Đất. Nó đã chán ngấy chuyện kiểm tra xem tụi nó có bị nghe lén không, chán ngán cảnh đóng kín cửa ở trong phòng ngủ nhỏ xíu tối tăm. Trên hết, nó mong được tổng khứ Griphook đi cho rồi. Tuy nhiên, chính xác là bằng cách nào và khi nào tụi nó chia tay với con yêu tinh mà không phải giao nộp cho y thanh gươm Gryffindor vẫn còn là câu hỏi mà Harry chưa thể trả lời. Tụi nó không thể nào quyết định được cách thức để giải quyết vấn đề đó, bởi vì con yêu tinh hiểm khi nào chịu rời Harry, Ron và Hermione quá năm phút mỗi lần. “Hắn có thể làm thầy của má mình.” Ron làu bàu khi những ngón tay dài của con yêu tinh cứ xuất hiện hoài ở lề cửa. Ghi nhớ

lời khuyên của anh Bill, Harry không thể nào không nghi ngờ Griphook đang rình cơ hội phồng tay trên. Hermione phản đối quá mạnh mẽ vụ gặt gấm nước đôi như kế hoạch nên Harry từ bỏ nỗ lực dùng mưu trí của cô nàng để tìm ra cánh thực hiện tốt nhất. Còn Ron, trong những dịp hiếm hoi mà tụi nó có thể chợp lấy vài phút không có mặt Griphook, đã chẳng ra được sáng kiến nào khá hơn là, “Tùy cơ ứng biến thôi, bồ tèo ạ.”

Đêm đó Harry ngủ không ngon giấc. Đầu hôm nó cứ nằm trần trọc, ngẫm nghĩ lại cảm giác nó đã trải qua vào cái đêm trước ngày tụi nó đột nhập Bộ Pháp Thuật và nhớ lại một quyết tâm, gần như một nỗi háo hức. Giờ thì nó đang trải qua những cơn giật thót lo lắng, những ngờ vực day đi nghiêng lại: Nó không thể rũ bỏ nỗi sợ hãi là tất cả sẽ diễn ra trật lất. Nó cứ tự nhủ là kế hoạch sẽ tốt, là Griphook biết những gì tụi nó sẽ phải đối đầu, là tụi nó đã chuẩn bị tốt cho mọi khó khăn mà rất có thể tụi nó sẽ gặp phải, ngay dù vậy nó vẫn cảm thấy không yên. Một hai lần nó nghe Ron trở mình và nó biết chắc Ron còn thức, nhưng vì tụi nó ngủ chung phòng với Dean nên Harry không nói gì cả.

Thiệt là nhẹ nhõm khi đồng hồ điểm sáu giờ và tụi nó có thể chui ra khỏi mấy cái túi ngủ, thay đồ trong ánh sáng lờ mờ, rồi rón rén đi ra vườn nơi tụi nó sẽ gặp Hermione và Griphook. Bình minh lành lạnh, nhưng không còn gió nữa vì bây giờ đang sang tháng năm. Harry ngược nhìn những vì sao đang còn nhấp nháy lung linh trên bầu trời tăm tối và lắng nghe biển lùi ra rồi ào tới vỗ vào vách đá: Rồi nó sẽ nhớ âm thanh này.

Giờ đây những mầm cỏ xanh tí ti đang trồi lên từ lớp đất đỏ trên ngôi mộ của Dobby, chừng một năm nữa nắm đất sẽ mọc đầy hoa. Tấm đá trắng khắc tên con tinh đã có được vẻ phong sương. Lúc này Harry nhận ra là Dobby đã được đặt yên nghỉ ở một nơi mà không có nơi nào có thể đẹp hơn, nhưng nó quặn đau vì buồn khi nghĩ đến chuyện bỏ lại Dobby nơi đây. Nhìn xuống nắm mộ, nó tự hỏi một lần nữa, làm sao con tinh biết được tụi nó ở đâu mà đến cứu. Ngón tay nó bắt giác đưa

lên sờ cái túi bùa đeo ở cổ, nắn qua lớp túi mảnh gương vỡ lờm chờm bén ngót mà nó từng nhìn thấy con mắt cụ Dumbledore. Lúc đó tiếng mở cửa vang lên khiến nó quay đầu lại.

Bellatrix Lestrange đang sải bước ngang qua bãi cỏ tiến về phía Ron và nó, cùng đi bên cạnh là Griphook. Mụ vừa đi vừa nhét cái túi xách hột cườm vô túi áo bên hông của một bộ áo chùng cũ mà tụi nó đã đem theo từ quảng trường Grimmauld. Mặc dù Harry biết quá chắc chắn rằng đó là Hermione, nó vẫn không thể trấn áp một cơn rùng mình kinh tởm. Mụ cao hơn nó, mái tóc đen dài dợn sóng của mụ xõa xuống lưng, mí mắt bùm bụp của mụ đầy vẻ khinh miệt khi nhìn nó; nhưng khi mụ nói thì nó nghe Hermione qua giọng trầm trầm của Bellatrix.

“Mùi vị mụ này *tởm* quá, lợm hơn cả Rế Ợt! Thôi được Ron lại đây để mình làm cho bồ...”

“Được nhưng nhớ là mình không muốn râu quá dài.”

“Ôi, nhằm nhò gì, đây đâu phải là chuyện diện cho bảnh trai.”

“Không phải nhưng cũng phải đâu ra đó! Mà mình thích cái mũi của mình ngắn hơn một tí, bồ thử sửa nó như bồ đã làm lần trước ấy.”

Hermione thở dài và bắt đầu ra tay, vừa lẩm bầm trong miệng khi cô nàng biến đổi những đường nét khác nhau cho diện mạo của Ron. Ron được gán cho một căn cước hoàn toàn giả, và cả đám dựa hơi vào ảnh hưởng hung ác thoát ra từ Bellatrix để bảo vệ nó. Trong khi đó, Harry và Griphook giấu mình dưới tấm áo khoác tàng hình.

“Xong!” Hermione nói. “Harry ngó coi xem thế nào?”

Chẳng thể nào nhận ra Ron dưới dạng cải trang, nhưng Harry nghĩ, chẳng qua vì nó biết Ron quá rõ. Tóc Ron bây giờ dài và dợn sóng; nó lại có thêm bộ ria và bộ râu dài màu nâu, chẳng còn tàng nhang, mũi thì ngắn và bè, chân mày rậm.

“Chà, nó không thuộc tốp người mình khoái, nhưng cũng được.” Harry nói. “Vây, tụi mình đi chứ?”

Cả ba đứa nó cùng liếc nhìn lại Chòi Đất đang nằm im lìm mờ khuất dưới những vì sao đang nhạt dần, rồi tụi nó quay lưng lại, đi về phía một địa điểm ngay bên ngoài ranh giới, nơi bùa Trung thành không còn hiệu lực và tụi nó có thể Độn thổ. Khi ra khỏi cổng, Griphook nói:

“Harry Potter, tôi nghĩ bây giờ tôi nên trèo lên nhé?”

Harry cúi xuống và con yêu tinh trèo lên lưng nó, hai tay y đan nhau trước cổ họng Harry. Y không nặng, nhưng Harry không ưa cái cảm giác tiếp xúc với con yêu tinh và cái sức mạnh đáng ngạc nhiên mà con yêu tinh bám vào nó. Hermione rút tấm Áo khoác Tàng hình ra khỏi cái túi hột cườm và quăng cái áo trùm lên cả Harry lẫn Griphook.

“Hoàn hảo!” Cô bé vừa nói vừa nhìn xuống kiểm tra chân cẳng Harry. “Mình không thấy gì hết. Đi thôi.”

Harry xoay mình tại chỗ, mang theo Griphook trên vai, cố gắng hết sức tập trung vào quán Cái Vạc Lủng, vốn là cổng vào Hẻm xéo. Con yêu tinh bám chặt hơn khi cả hai di chuyển vào bóng tối nén chặt, giây lát sau chân Harry đã chạm vào vỉ hè và nó mở mắt ra thấy mình đứng trên đường Charing Cross. Dân Muggle hối hả qua lại mang về mặt sượng sùng của buổi sớm tinh mơ, hoàn toàn không biết đến sự tồn tại của cái quán nhỏ.

Quán Cái Vạc Lủng gần như trống vắng. Ông Tom, ông chủ quán lưng còng và không còn răng, đang đánh bóng mấy cái ly sau quầy rượu; hai chiến tướng đang thì thầm trò chuyện ở tuốt trong góc quán liếc thấy Hermione bèn lùi ngay vào bóng tối.

“Thưa bà Lestrangle,” ông Tom thì thầm, và khi Hermione dừng bước ông khúm núm cúi đầu xuống.

“Chào ông,” Hermione nói, và Harry lẻn đi qua, vẫn cõng Griphook lù lù dưới tấm Áo khoác Tàng hình, nó thấy ông Tom tỏ vẻ kinh ngạc.

“Lịch sự quá,” Harry thì thầm vào tai Hermione khi đi qua khỏi quán vào mảnh sân sau nhỏ xíu. “Bồ phải đối xử với

người ta như thế họ là đồ cặn bã!”

“Được rồi, được rồi.”

Hermione rút ra cây đũa phép của Bellatrix và gõ lên viên gạch trên bức tường không có gì đặc biệt trước mặt tụi nó. Ngay lập tức những viên gạch bắt đầu xoay và quay tít: Một cái lỗ xuất hiện giữa bức tường, càng lúc càng rộng hơn, cuối cùng hình thành một cổng vòm mở ra một con đường hẹp trải sỏi, đó là Hẻm Xéo.

Đường xá vắng vẻ, chưa tới giờ các tiệm xá mở hàng, và hiếm có người mua sắm nào đi trên phố. Con đường cong cong trải sỏi giờ đây khác xa chốn tưng bừng mà Harry từng đến vào nhiều năm về trước. Số tiệm bị niêm phong nhiều nhất từ trước tới nay, mặc dù nhiều cơ sở dành cho Nghệ thuật Hắc ám đã được lập ra kể từ lần cuối cùng Harry đến đây. Gương mặt của chính Harry đang trừng mắt ngó xuống nó từ những tấm áp phích dán trên nhiều cửa sổ, cái nào cũng kèm hàng chữ: KẼ GÂY RỐI SỐ MỘT.

Một số kẻ rách rưới đang ngồi chum chum trên các bậc cửa. Nó nghe thấy tiếng họ van vỉ với vài người qua đường, hỏi xin vàng và cam đoan mình là phù thủy thực sự. Một gã đeo một miếng băng thấm máu trên một con mắt.

Khi tụi nó bắt đầu đi xuôi xuống phố, đám ăn mày liếc theo Hermione. Trước cô nàng, họ dường như tan chảy, kéo mũ trùm đầu che kín khuôn mặt và lảng tránh hết sức nhanh. Hermione tò mò ngó theo họ, cho đến khi một người đàn ông mang cái băng mắt thấm máu lê lết tới ngang đường.

“Con cái tao,” người đàn ông rống lên, chỉ vào Hermione. Giọng của ông ta khàn vỡ, ré cao, nghe như phát khùng rồi.”Con cái tao đâu? Hắc đã làm gì với chúng hả? Mà biết, mà biết chứ!”

“Tôi... tôi thực ra...” Hermione lắp bắp.

Người đàn ông lao vào Hermione, túm lấy cổ họng cô bé. Và rồi, một tiếng nổ đùng và ánh sáng đỏ lóe lên, ông ta bị hất ngã ngửa ra mặt đất, bất tỉnh. Ron đứng đó, cây đũa phép của

nó vẫn còn chĩa ra và vẻ sừng sốt hiện ra dưới lớp râu ria. Những gương mặt xuất hiện bên các khung cửa sổ ở cả hai bên phố, trong khi một tốp người qua đường có vẻ giàu có vội tém vạt áo chùng rồi nhẹ nhàng rảo bước, rõ ràng để tránh xa hiện trường.

Khó có gì lộ liễu và gây chú ý hơn việc tụi nó đi vào Hẻm Xéo; trong một thoáng Harry tự hỏi liệu bây giờ tụi nó có nên bỏ đi và cố nghĩ ra một kế hoạch khác không. Tụi nó chưa kịp đi tiếp hay tham khảo ý kiến lẫn nhau, thì bỗng nghe một tiếng kêu về phía sau.

“Ủa? Bà Lestrangle!”

Harry xoay phắt người lại và Griphook bầu chặt lấy cổ Harry. Một phù thủy cao gầy có mái tóc xám bù xù và một cái mũi nhọn dài đang sải bước về phía tụi nó.

“Đó là Travers,” con yêu tinh rít khế vào tai Harry, nhưng ngay lúc đó Harry không thể nào nghĩ ra Travers là ai. Hermione đã vươn thẳng người lên và nói bằng giọng khinh khỉnh nhất mà cô nàng có thể nhại được.

“Và mày muốn gì?”

Travers đứng khựng giữa chừng, rõ ràng là bị sỉ nhục.

“Hắn là một Tử Thần Thực Tử!” Griphook thì thào, và Harry lén đến sát bên Hermione để lặp lại thông tin đó vào tai cô nàng.

“Tôi chỉ muốn chào bà,” Travers nói lầy. “Nhưng nếu sự có mặt của tôi không được hoan nghênh thì...”

Bây giờ thì Harry đã nhận ra giọng nói: Travers là tên Tử Thần Thực Tử được triệu tới nhà ông Xenophilius.

“Không, không, không có chi, anh Travers à!” Hermione nói nhanh, cố gắng lấp liếm sơ hở của mình. “Anh khỏe không?”

“Chà, tôi phải thú nhận là tôi ngạc nhiên khi thấy bà ra ngoài và đi lung tung đấy, bà Bellatrix à.”

“Thật hả? Tại sao?”

“Thì,” Trevers ho, “tôi nghe nói người trong Phủ Malfoy đã bị nhốt trong đó sau vụ... ờ... đào thoát.”

Harry cầu mong Hermione giữ được sáng suốt. Nếu điều này là thật, và nếu Bellatrix đúng ra không được xuất hiện nơi công cộng...

“Chúa tể Hắc ám tha thứ cho những ai đã phục vụ ngài trung thành nhất trong quá khứ,” Hermione nói, nhại theo điệu bộ khủng khiếp nhất của Bellatrix một cách tuyệt vời. “Có lẽ công cán của anh với ngài không bị được với tôi, anh Travers à.”

Mặc dù tên Tử Thần Thực Tử có vẻ chạm tự ái, hắc cũng có vẻ bớt nghi ngờ. Hắc liếc xuống người đàn ông mà Ron vừa đánh choáng.

“Nó xúc phạm bà thế nào?”

“Không đáng kể, nó sẽ không làm thế nữa.”

“Một số bạn không đưa phép này có thể gây phiền toái,” Travers nói. “Khi chúng chỉ xin ăn chứ không làm gì khác thì tôi để mặc chúng, nhưng có một mục trong bọn chúng dám nhờ tôi bênh vực trường hợp của mục ở Bộ vào tuần trước. ‘Thưa ngài, tôi là một phù thủy, xin ngài cho tôi được chứng minh với ngài,’ Hắc nói bằng giọng nhái chế giễu nghe chín chít như chuột rít. “Làm như tôi sắp đưa cho mục ấy cây đũa phép của tôi không bằng... Nhưng cây đũa phép kia của ai,” Travers tò mò hỏi. “Cây đũa phép mà bà đang dùng đó, bà Bellatrix? Tôi nghe nói cây đũa phép của bà đã bị...”

“Tôi vẫn còn cây đũa phép của tôi đây,” Hermione lạnh lùng nói, giơ cao cây đũa phép của Bellatrix. “Tôi không biết anh đã nghe những lời đồn đại gì, anh Travers à, nhưng anh dường như đã nghe nhầm một cách đáng buồn.”

Travers dường như hơi bị sửng sốt về điều đó, và hắc quay qua Ron.

“Bạn bà là ai đây? Tôi không nhận ra anh ta.”

“Đây là Dragomir Despard,” Hermione nói; tội nó đã quyết định là để nguy trang an toàn hơn cả thì Ron cứ giả danh một

người nước ngoài. “Ông ta nói tiếng Anh kém lắm, nhưng ông ta rất có cảm tình với những mục tiêu của Chúa tể Hắc ám.” Ông ta đã đi từ Transylvania đến đây để tham quan chế độ mới của chúng ta.”

“Vậy à? Hân hạnh được quen biết ông, ông Dragomir.”

“Ào ông,” Ron nói, giơ tay ra.

Travers chìa hai ngón tay ra bắt tay Ron như thể sợ bị lây bẩn.

“Vậy có việc gì mà bà và ông bạn... à... ông bạn cảm tình của bà lại đến Hẻm Xéo sớm sủa như vậy?” Travers hỏi.

“Tôi cần đến Gringotts.” Hermione nói.

“Ái chà, tôi cũng vậy.” Travers nói. “Vàng, đồng vàng bẩn thỉu! Nhưng chúng ta không thể sống không có nó. Tôi thú nhận là tôi lấy làm tiếc về sự liên minh với những người bạn ngón tay dài của chúng ta.”

Harry cảm thấy vòng tay của con yêu tinh bầu quanh cổ họng nó lúc đó siết chặt lại.

“Chúng ta đi chung nhé?” Travers nói, làm động tác nhường Hermione đi trước.

Hermione không còn cách nào khác hơn là bước bên cạnh hắn và đi lên con đường quanh co trái sỏi về nơi tọa lạc của tòa nhà ngân hàng Gringotts trắng như tuyết, cao ngất ngều so với những tiệm quán nhỏ bé khác. Ron hấp tấp đi bên cạnh và Harry cùng Griphook bám theo sau.

Một tên Tử Thần Thực Tử rình rập là điều tệ hại nhất mà tụi nó không cần tới lúc này, nhưng tệ hại hơn cả điều đó nữa là: Do Travers đồng dục bước bên cạnh kẻ mà hắn tưởng là Bellatrix, Harry không có cách nào để liên lạc thông tin với Hermione hay Ron. Chẳng mấy chốc cả bọn đã đến chân của những bậc thang cẩm thạch dẫn lên những cánh cửa vĩ đại bằng đồng. Như Griphook đã báo trước cho tụi nó biết, những con yêu tinh mặc chế phục thường đứng canh hai bên lối vào đã được thay thế bằng hai phù thủy, cả hai cùng nắm chặt những cây roi bằng vàng dài và mỏng.

“A, Roi dò Liêm khiết,” Travers làm điệu bộ màu mè. “Quá thô bạo... nhưng rất hiệu quả!”

Và hắn bước lên những bậc thang, gật đầu bên trái rồi gật đầu bên phải để chào hai phù thủy đứng gác, hai người này giờ mấy cây roi vàng rà thân thể hắn từ trên xuống dưới. Harry biết cây Roi dò phát hiện bùa chú che đậy và những đồ vật pháp thuật được giấu diếm. Biết là nó chỉ có vài giây để hành động, nó chĩa cây đũa phép của Draco vào từng người trong hai phù thủy gác và thì thầm, “*Lú lẫn!*” hai lần. Travers không để ý, hắn còn đang mãi nhìn qua cánh cửa bằng đồng vào bên trong tiền sảnh, mỗi phù thủy gác cửa giật thột một cái khi bị trúng bùa.

Mái tóc đen dài của Hermione dợn sóng sau lưng khi cô bé bước lên những bậc thang.

“Xin bà chờ một chút, thưa bà,” một phù thủy gác cửa nói, giờ cây Roi dò lên.

“Nhưng ông vừa làm xong!” Hermione nói bằng giọng kiêu căng oai vệ. Travers ngoảnh lại, cau mày. Tay phù thủy bối rối. Hắn ngó xuống cây Roi dò bằng vàng rồi nhìn sang đồng sự, tay này nói bằng giọng hơi ngà ngà.

“Phải, anh vừa kiểm tra họ xong, anh Marius à.”

Hermione đi nhanh tới trước. Ron đi sát bên, Harry và Griphook đi nhanh theo sau không bị ai thấy. Harry ngoảnh nhìn lại khi tụi nó đi qua cánh cửa. Hai tay phù thủy gác cửa đều đang gãi đầu.

Có hai yêu tinh đứng trước cánh cửa nội bộ, những cánh cửa này làm bằng bạc và trên cửa có khắc bài thơ cảnh báo hình phạt khủng khiếp dành cho những kẻ mưu toan trộm cắp. Harry ngược nhìn lên bài thơ đó, và bỗng nhiên ký ức bèn như dao ứa về trong nó: Nó đã đứng đúng nơi đây vào cái ngày nó tròn mười một tuổi, sinh nhật tuyệt vời nhất trong đời nó, và bác Hagrid đứng bên cạnh nó nói, “Như bác đã nói đó, ai có điên mới tính chiếm cướp nhà băng này.” Gringotts vào ngày đó dường như là một nơi thần kỳ, chứa một đống

vàng mà nó chưa hề biết là nó sở hữu, và chưa bao giờ trong một tích tắc nào nó lại mơ tới chuyện nó sẽ trở lại chốn này để ăn trộm... Nhưng chỉ trong vài giây tụi nó đã đứng trong sảnh đường bằng cẩm thạch rộng mênh mông của nhà băng.

Một lũ yêu tinh ngồi trên những cái ghế cao sau cái quầy dài đang phục vụ những khách hàng đầu tiên trong ngày. Hermione, Ron và Travers đi tới một con yêu tinh già đang xem xét một đồng vàng dày qua một mắt kiếng cầm tay. Hermione lấy cớ giải thích những nét độc đáo của gian sảnh cho Ron để nhường Travers bước lên trước.

Con yêu tinh buông đồng tiền vàng y đang cầm qua một bên, nói khời khời “Quý” rồi chào Travers, tên này đưa ra một cái chìa khóa vàng bé tí, cái chìa khóa vàng được xem xét cẩn thận rồi trả lại hắn.

Hermione bước tới.

“Thưa bà Lestrangle!” Con yêu tinh nói, rõ ràng là y ngạc nhiên. “Mềng ơi! Hôm... hôm nay tôi có thể giúp gì cho bà?”

“Tôi muốn vô hãm an toàn của tôi.” Hermione nói.

Con yêu tinh già dường như co rúm lại một tí. Harry ngược nhìn quanh. Không chỉ một mình Travers khựng lại quan sát, mà nhiều con yêu tinh khác cũng ngừng việc ngược lên chăm chú nhìn Hermione.

“Bà có... có gì chứng minh không?” Con yêu tinh hỏi.

“Chứng minh?” Trước đây tôi... tôi chưa từng bị hỏi giấy chứng minh!” Hermione nói.

“Chúng biết!” Griphook thì thầm bên tai Harry. “Ắt là chúng được cảnh báo là có thể có kẻ mạo danh.”

“Thưa bà, cây đũa phép của bà có thể chứng minh.” Y đưa ra một bàn tay run run, và trong một cơn đột ngột ngộ ra đáng sợ, Harry biết là bọn yêu tinh ở Gringotts đã biết rằng cây đũa phép của Bellatrix đã bị đánh cắp.

“Hành động ngay, hành động ngay!” Griphook thì thầm vào tai Harry. *“Lời nguyện Độc đoán!”*

Harry giơ lên cây đũa phép tảo gai dưới tấm Áo khoác Tàng hình, chĩa vào con yêu tinh già, và thì thầm, lần đầu tiên trong đời nó, “*Khống chế!*”

Một cảm giác kỳ lạ chạy dọc xuống cánh tay Harry, cảm giác ngứa ran, sức nóng dường như chảy ra từ óc nó, xuống xương sống và những mạch máu nổi nó với cây đũa phép và lời nguyện nó vừa phóng ra. Con yêu tinh cầm cây đũa phép của Bellatrix, xem xét cẩn thận, rồi nói, “À, bà có một cây đũa phép mới chế tạo, thưa bà Lestrangle.”

“Cái gì? Hermione nói. “Không, đó là cây đũa phép của tôi...”

“Một cây đũa phép mới à?” Travers nói, đi trở lại gần cái quây; những con yêu tinh chung quanh vẫn quan sát. “Nhưng làm sao bà có được? Bà mượn thợ chế tạo đũa phép nào?”

Harry hành động không cần suy nghĩ. Chĩa cây đũa phép vào Traver, nó lẩm bầm một lần nữa, “*Khống chế!*”

“Ờ phải, tôi hiểu rồi,” Travers nói, ngó xuống cây đũa phép của Bellatrix, “rất, rất đẹp, và nó xài tốt chứ? Tôi luôn cho là đũa phép cần một chút luyện tập, bà có nghĩ vậy không?”

Hermione có vẻ ngờ ngác hoàn toàn, nhưng Harry thở phào khi cô nàng chấp nhận tình huống chuyển biến kỳ quái mà không có ý kiến gì hết.

Con yêu tinh già đằng sau cái quây vỗ tay và một con yêu tinh trẻ đi tới.

“Tôi cần cái Leng keng,” y nói với con yêu tinh trẻ, tên này xẹt đi và lát sau trở lại với một cái túi da dường như đầy kim loại kêu chát chúa, y đưa cho sếp của y.

“Tốt, tốt! Vậy xin mời bà đi theo tôi, thưa bà Lestrangle,” con yêu tinh già vừa nói vừa nhảy xuống cái ghế cao và chẳng còn thấy đâu nữa. “Tôi sẽ đưa bà đến hầm an toàn của bà.”

Y xuất hiện ở cuối quây, vui vẻ chạy lon ton về phía tụi nó, những thứ bên trong túi vẫn kêu leng keng. Travers lúc này vẫn còn đứng ngây đờ, miệng mồm há hốc. Ron lại khiến cho hiện tượng kì quái này bị chú ý hơn vì cứ ngó Travers đầy bối rối.

“Khoan... ông Bogrod!”

Một con yêu tinh khác lật đật chạy vòng qua cái quầy.

“Chúng tôi có chỉ thị,” y nói kèm theo một cái cúi chào Hermione, “Xin bà tha thứ, nhưng có những chỉ thị đặc biệt liên quan đến hãm an toàn của bà Lestrangle.”

Y thì thầm khẩn cấp vào tai Bogrod, nhưng con yêu tinh đã bị khống chế xua y ra.

“Tôi biết về các chỉ thị, bà Lestrangle muốn thăm hãm an toàn của bà... Dòng họ lâu đời... khách hàng kì cựu... Xin mời bà đi lối này.”

Và vẫn kêu leng keng, y vội vã đi về phía một trong nhiều cánh cửa dẫn ra khỏi gian sảnh. Harry ngoái nhìn lại Travers, hẳn vẫn còn đứng cứng rể tại chỗ, trông ngây dại một cách dị thường, và nó quyết định, bằng một cái vẩy đũa phép, khiến Travers đi theo, ngoan ngoãn bước theo chân tụi nó khi cả đám bước tới cánh cửa rồi bước qua cửa để vào một hành lang đá xù xì được chiếu sáng bằng những ngọn đuốc đang cháy.

“Tụi mình gặp khó khăn, chúng nghi ngờ,” Harry nói khi cánh cửa đóng sập lại sau lưng tụi nó và nó kéo tấm Áo khoác Tàng hình ra. Griphook nhảy xuống khỏi vai nó: Cả Travers lẫn Bogrod đều không tỏ một chút dấu hiệu gì là ngạc nhiên về sự xuất hiện đột ngột của Harry Potter giữa bọn chúng. “Chúng đã bị Khống chế,” nó nói thêm để đáp lại vẻ thắc mắc hoang mang của Hermione và Ron về Travers và Bogrod, hai gã này giờ đây đang đứng giữa tụi nó ngơ ngơ ngáo ngáo. “Mình không nghĩ mình đã ếm đủ lực, mình không biết...”

Một kí ức lại xẹt qua óc nó, về một mụ Bellatrix thật thét vào mặt nó khi nó thử dùng lần đầu tiên Lời nguyên Không thể Tha thứ, “Mày cần phải *muốn* điều đó kìa, Potter à!”

“Tụi mình làm gì đây?” Ron hỏi. “Tụi mình có nên thoát ra bây giờ khi còn có thể không?”

“Nếu tụi mình có thể,” Hermione nói, ngoảnh nhìn lại cánh cửa ngăn với gian sảnh chính, bên kia cánh cửa đó, ai mà biết

được đang xảy ra chuyện gì.

“Tụi mình đã tới đây thì mình đề nghị cứ tiếp tục.”

“Tốt!” Griphook nói. “Vậy thì chúng ta cần Bogrod để điều khiển cái xe cút kít; tôi không còn thẩm quyền làm việc đó nữa. Nhưng sẽ chẳng có đủ chỗ cho cả gã phù thủy đó.”

Harry chìa cây đũa phép vào Travers.

“Khống chế!”

Gã phù thủy quay mình và bắt đầu nhanh nhẩu đi dọc lối đi tối thui.

“Bồ khiến hắn làm gì thế?”

“Trốn,” Harry nói khi nó chìa cây đũa phép vào Bogrod, con yêu tinh này đang huýt gió gọi một cái xe cút kít từ trong bóng tối lẫn lóc cóc dọc theo lối đi về phía tụi nó. Khi tụi nó trèo vô thùng xe, Harry chắc chắn nó nghe tiếng quát thét trong gian sảnh chính sau lưng, Bogrod ở phía trước, Harry, Griphook, Hermione và Ron chen chúc ở phía sau.

Cái xe cút kít giật một cái rồi bắt đầu di chuyển, tăng tốc: Tụi nó vượt nhanh qua Travers, hắn còn đang lách vô một cái kẽ nứt trên tường. Sau đó cái xe cút kít chạy ngoằn ngoèo quanh quẹo trong những hành lang mê cung, lúc nào cũng trượt chúi xuống. Harry không thể nghe được gì trong tiếng va đập rầm rầm của cái xe cút kít trong đường hầm. Tóc nó bay lật ra sau khi tụi nó thành linh quẹo giữa đám thanh nhũ, bay xuống sâu hơn vào lòng đất, nhưng nó vẫn cứ liếc chừng phía sau. Tụi nó có lẽ đã để lại hàng đống giấu vết dằng sau lưng; càng nghĩ về chuyện đó, nó càng thấy ngu hết chỗ nói khi để Hermione cải trang thành Bellatrix, đem theo cây đũa phép của Bellatrix, trong lúc bọn Tử Thần Thực Tử đã biết ai là kẻ đã đánh cắp cây đũa phép đó...

Tụi nó đã xuống sâu hơn độ sâu mà Harry từng trải qua bên trong Gringotts; vượt một khúc quanh dích dắc ở một tốc độ cực nhanh và ngó thấy ngay trước mặt, chẳng kịp có một giây chuẩn bị, một thác nước đang đổ rầm rầm xuống con đường hầm. Harry nghe Griphook thét: “Không!” nhưng chẳng còn

cánh nào thắng lại được. Tụi nó phóng qua thác nước. Nước tràn vô mắt và miệng nó: Nó không thở được, không thấy gì được; sau đó, cái xe tròn tránh dễ sợ, rồi nảy mạnh lên và tất cả tụi nó bị quăng ra ngoài. Harry nghe tiếng cái xe đâm vào tường hầm bể thành từng mảnh vụn, nghe tiếng Hermione ré lên điều gì đó, và cảm thấy nó trôi ngược lên mặt đất như thể không có trọng lượng, cuối cùng đáp xuống sàn đường hầm lổm chổm đá không đau đớn gì cả.

“Bùa... bùa Đệm,” Hermione lắp bắp trong khi Ron kéo cô bé đứng dậy, nhưng Harry hãi hùng khi thấy cô bé chẳng còn là Bellatrix nữa; thay thế mụ ta chính là Hermione đang đứng đó trong bộ áo chùng rộng quá khổ ướt sũng. Ron cũng lại tóc đỏ và sạch bách râu ria. Hai đứa nó cũng nhận ra điều này khi nhìn nhau, rờ rẫm chính gương mặt mình.

“Mưa Sập Trộm!” Griphook nói, lồm cồm đứng lên và nhìn lại trận nước sập trong đường hầm, mà bây giờ Harry mới biết không chỉ có nước mà thôi. “Nó rửa sạch mọi bùa chú, mọi ẩn giấu pháp thuật! Họ biết có kẻ mạo danh trong Gringotts, họ đã khởi động phòng chống chúng ta!”

Harry thấy Hermione kiểm tra xem cô bé có còn cái túi xách hột cườm không, nó cũng vội thọc tay vào túi áo vét để yên trí là nó chưa đánh mất tấm Áo khoác Tàng hình. Sau đó nó quay lại thấy Bogrod lắc đầu ngơ ngác: Cơn mưa sập trộm dường như đã giải lời Nguyên Độc đoán.

“Chúng ta cần ông ấy,” Griphook nói. “Chúng ta không thể vào hầm an toàn mà không có một yêu tinh. Và chúng ta cần cái Leng keng!”

“*Khống chế!*” Harry hô thần chú một lần nữa, giọng nó vang vọng suốt hành lang đá khi nó cảm thấy một lần nữa cảm giác chỉ huy đầy nóng nảy chảy từ đầu đến cây đũa phép. Bogrod lại một lần nữa quy phục ý chí của nó, vẻ mặt ngơ ngác của y biến đổi thành thờ ơ lạnh sự, trong lúc Ron lật đật lượm lên cái túi da chứa các dụng cụ kim loại.

“Harry, mình nghĩ mình nghe có tiếng người đang đến!” Hermione nói, và cô bé chìa cây đũa phép của Bellatrix về phía

thác nước rồi hô, “*Che chắn!*” Tụi nó biết bùa Che chắn phá được phép thuật của dòng nước bị ếm khi dòng nước chảy ngược lên hành lang.

“Điều kể,” Harry nói. “Dẫn đường đi, ông Griphook!”

“Làm sao tụi mình trở ra được?” Ron hỏi khi tụi nó vội vã đi theo con yêu tinh vô trong bóng tối mờ mịt, Bogrod thở hổn hển bám theo chân tụi nó như một con chó già.

“Để khi nào cần trở ra hãy lo tới chuyện đó.” Harry nói. Nó đang cố gắng lắng nghe, nó nghĩ nó nghe được tiếng cái gì đó kêu leng keng và di chuyển đâu đó gần đây. “Ông Griphook, còn bao xa nữa?”

“Không xa nữa, Harry Potter à, không xa...”

Rồi tụi nó quẹo quanh một góc và thấy điều mà Harry đã chuẩn bị, dù vậy vẫn khiến tụi nó đứng khựng lại.

Một con rồng khổng lồ bị xích vào mặt đất trước mặt tụi nó, chắn ngang lối vào của bốn hay năm hầm an toàn sâu nhất ở đó. Vẩy của con quái vật ngả màu tái nhợt và bị bong ra vì bị giam cầm quá lâu dưới lòng đất, mắt rồng màu hồng đục mờ; cả hai chân sau đều mang cùm nặng nề có những sợi xích nối với những cái móc bự chảng đóng sâu vào sàn đá. Đôi cánh vĩ đại lởm chởm gai của con rồng xếp vào thân mà nếu xòe ra có thể che kín cả gian phòng, và khi xoay cái đầu xấu xí về phía tụi nó, con rồng rống lên một âm thanh có thể làm cho đá rung rinh, há cái miệng và phun ra một luồng lửa tống tụi nó văng trở lại hành lang.

“Nó gần đui rồi,” Griphook thở hổn hển. “Nhưng vì vậy nó càng hung dữ hơn. Tuy nhiên, chúng ta có cách điều khiển nó. Nó đã học được là nghe tiếng cái Leng keng là biết điều gì sắp tới. Đưa đây cho tôi.”

Ron đưa cái túi da cho Griphook, và con yêu tinh lấy ra một số những dụng cụ kim loại nhỏ mà khi lắc lên thì tạo ra một âm thanh ngân dài như những cái búa nhỏ gõ trên những cái đe. Griphook đưa chúng ra: Bogrod ngoan ngoãn nhận lấy.

“Các cô cậu biết phải làm gì mà,” Griphook nói với Harry, Ron và Hermione. “Nó sẽ bị đau khi nghe âm thanh đó. Nó sẽ rút lui, và ông Bogrod sẽ phải đặt bàn tay ông ta lên cửa hầm an toàn.”

Tụi nó lại tiến đến quẹo cua một lần nữa, vừa đi vừa lắc cái Leng keng, và âm thanh vang vọng khắp vách đá, được phóng đại hết sức chất chúa, đến nỗi bên trong hộp sọ của Harry dường như rung theo cái hầm nhốt rồng. Con rồng phát ra một tiếng rống lồ mãng khác, rồi rút lui. Harry có thể thấy con rồng run rẩy, và khi tiến đến gần hơn, nó thấy những vết theo do đòn roi tàn bạo quất vào mặt con rồng, và đoán là con rồng đã được dạy cho biết sợ gươm nóng khi nghe âm thanh của mấy cái Leng keng.

“Khiến ông ta áp bàn tay lên cửa đi!” Griphook khuyên Harry, nó bèn xoay cây đuă phép về phía Bogrod. Con yêu tinh vâng lệnh, áp bàn tay lên gỗ, và cánh cửa hầm an toàn tan biến đi để lộ một không gian giống hang động chất ngập từ sàn lên nóc những chiếc cốc và những đồng tiền vàng, áo giáp bạc, da của những sinh vật lạ – một số có xương sống dài, một số có cánh cụp – thuốc độc trong những hũ thủy tinh nam ngọc, và một cái sọ người vẫn còn đội vương miện.

“Tìm, mau lên!” Harry nói khi tụi nó vội vã vào trong hầm an toàn. Nó đã miêu tả cái cúp của Hufflepuff cho Hermione và Ron, nhưng nếu không phải cái đó mà là cái khác, một Trường Sinh Linh Giá chưa được biết tới ở trong hầm an toàn này, thì nó không biết cái đó giống cái gì. Tuy nhiên, nó vừa mới kịp ngó quanh một cái thì một tiếng keng nín tịt phía sau lưng: Cánh cửa hầm tái xuất hiện, nhốt kín tụi nó bên trong hầm an toàn, và tụi nó chìm trong bóng tối hoàn toàn.

“Không sao, Bogrod sẽ thả chúng ta ra được!” Griphook nói khi Ron hét lên một tiếng kinh ngạc. “Các cô cậu có thể thấp đuă phép lên mà, phải không? Và nhanh lên, chúng ta có ít thì giờ lắm.”

“Thấp sáng!”

Harry giơ cây đũa phép của nó lên rọi quanh hầm an toàn: ánh sáng chiếu lên những đồ châu báu lấp lánh; nó thấy thanh gươm Gryffindor giả nằm trên một cái kệ cao giữa một mớ bông bong dây xích. Ron và Hermione cũng thấp sáng cây đũa phép của tụi nó, và lúc này đang xem xét những đồng đồ vật xung quanh.

“Harry, có thể cái này...? Á!”

Hermione rút lên đầu đớn, và Harry quay đũa phép về phía cô bé đúng lúc nhìn thấy một cái cốc nằm ngọc rớt văng ra khỏi nắm tay của cô bé. Nhưng khi cái cốc rớt xuống, nó tự nhiên lên thành nhiều cái cốc cùng rơi xuống như phun ra từ vòi gương sen, làm sàn hầm đầy ắp những cái cốc y chang nhau lẫn lóc khắp nơi, không thể nào nhận ra cái cốc nguyên thủy trong đám đó.

“Nó đốt mình!” Hermione rên rỉ, vừa mút mấy ngón tay bị phỏng rộp.

“Họ đã ếm lời nguyền Nảy nở và Bắt quả tang!” Griphook nói. “Mọi thứ các cô cậu đựng vào sẽ nóng bỏng và nhân bản lên gấp bội, nhưng các bản sao không có giá trị gì cả – và nếu các cô cậu tiếp tục sờ mó kho báu, các cô cậu cuối cùng cũng sẽ bị đè chết dí dưới sức nặng của đồng vàng bành trướng.”

“Được, đừng đựng vào cái gì hết.” Harry khản khoản nói, nhưng ngay khi nó đang nói câu đó thì Ron vô ý đá trúng một cái trong đám cốc đó, và hai chục cái cốc nữa bùng hiện ra trong khi Ron nhảy tung tung tại chỗ, giày nó chạm vào kim loại nóng đã cháy tiêu mất một phần.

“Đứng yên! Đừng nhúc nhích!” Hermione nói, nắm chặt lấy Ron.

“Chỉ nhìn quanh thôi!” Harry nói. “Nhớ, cái cúp nhỏ và bằng vàng, có huy hiệu khắc trên cúp, có hai quai... mặt khác, nếu mấy bồ tìm thấy biểu tượng của Ravenclaw ở đây, con ó...”

Tụi nó chĩa đũa phép vào mọi xó xỉnh và khe hở, thận trọng xoay tại chỗ. Không thể nào không va quệt vào bất cứ thứ gì; Harry đã làm văng ra một núi tiền vàng Galleon giả xuống sàn

nằm chung với đám cốc vàng, và bây giờ thì thật khó mà kiếm được chỗ để mà đặt chân, đồng vàng cứ thế sáng hực lên nóng hổi, khiến cho căn hầm an toàn nóng như một cái lò luyện kim. Ánh sáng cây đũa phép của Harry soi sáng tới những tấm chắn và mũ sắt do yêu tinh chế tạo đặt trên kệ cao tới tận nóc hầm; nó soi ánh sáng càng lúc càng cao hơn, cho đến khi ánh sáng bỗng nhiên soi vào một vật khiến cho tim nó thót lên và tay nó run khế.

“Nó kì! Nó ở trên kia!”

Ron và Hermione cùng chĩa đũa phép về phía đó, khiến cho cái cúp nhỏ bằng vàng lấp lánh dưới ba nguồn ánh sáng rọi tới: cái cúp từng thuộc về Helga Hufflepuff, về sau trở thành vật sở hữu của Hepzibah Smith, rồi bị Tom Riddle đánh cắp.

“Tụi mình dùng cách quỷ gì để lên được trên đó mà không đụng trúng bất cứ cái gì hết bây giờ?” Ron hỏi.

“Cúp lại đây!” Hermione kêu, ắt là trong cơn tuyệt vọng cô bé đã quên bồng những gì Griphook đã nói với tụi nó trong suốt giai đoạn chuẩn bị kế hoạch.

“Vô ích, vô ích!” Con yêu tinh cầu nài.

“Vậy, chúng ta làm gì đây?” Harry hỏi, trừng mắt nhìn con yêu tinh. “Nếu ông muốn lấy thanh gươm, ông Griphook à, thì ông phải giúp chúng tôi nhiều hơn là... Khoan! Tôi có thể khều đồ vật bằng thanh gươm chứ? Hermione, đưa thanh gươm đây!”

Hermione lục lọi trong túi lấy ra cái túi xách hột cườm, mò mẫm vài giây rồi rút ra thanh gươm sáng loáng. Harry nắm chuôi gươm cẩn hồng ngọc và chạm mũi gươm vào một cái hũ đựng rượu bằng bạc gần đó, cái hũ không nhân ra bản sao.

“Nếu mình có thể thọc mũi gươm qua một cái quai... Nhưng làm sao mình có thể lên được trên đó?”

Cái kệ đặt cái cúp cao hơn tầm với của bất cứ đứa nào, kể cả Ron, đứa cao nhất.

Sức nóng từ đồng của cái bùa phép bốc lên thành luồng, mồ hôi chảy ròng ròng xuống mặt và lưng Harry khi nó cố gắng

nghe ra cánh để với lên tới cái cúp; và đúng lúc đó nó nghe tiếng con rồng rống lên bên kia cánh cửa hầm an toàn, cùng tiếng leng keng vang lên càng lúc càng to.

Giờ đây tụi nó đúng là bị kẹt ở đây rồi: Chẳng có cánh nào thoát ra ngoài trừ qua cửa hầm, và dường như cả một bầy yêu tinh đang tiến đến bên kia cánh cửa. Harry nhìn Ron và Hermione và thấy nỗi kinh hoàng trên gương mặt hai đứa nó.

“Hermione,” Harry nói khi tiếng leng keng vang lên to hơn, “Mình phải lên trên đó, mình phải tiêu hủy nó...”

Cô bé giơ cao đũa phép, chĩa vào Harry và thì thầm. “*Nhấc bổng thân.*”

Bị nắm mắt cá chân kéo lên không trung, Harry đụng phải một bộ áo giáp và những bản sao áo giáp bùng ra như những thân thể nóng trắng lóa, làm đầy kín cái không gian đã chật nít. Cả hai con yêu tinh, Ron và Hermione kêu lên đau đớn khi bị những đồ vật khác tổng văng ra, những đồ vật này cũng bị nhân lên thành nhiều bản nữa. Bị vùi lấp nửa người trong đồng của cải nóng rẫy, tụi nó vùng vẫy và kêu gào trong lúc Harry thọc mũi gươm vào quai của cái cúp Hufflepuff, móc nó vô lưỡi gươm.

“*Che chắn!*” Hermione ré lên trong cố gắng tự bảo vệ cô bé, Ron và hai con yêu tinh khỏi đồng kim loại nóng rực.

Đúng lúc đó, một tiếng rú ghê rợn nhất vang lên khiến Harry ngó xuống: Ron và Hermione đã bị ngập tới eo trong đồng báu vật, đang cố gắng giữ Bogrod khỏi bị tuột xuống dưới làn sóng của cải, đang dâng lên, nhưng Griphook thì đã chìm mất tăm, chẳng còn thấy gì ngoại trừ mấy đầu ngón tay dài ngoằng.

Harry chụp mấy ngón tay của Griphook và kéo lên. Con yêu tinh bị phồng rộp lú ra từ từ, y hú lên.

“*Giải tỏa thân!*” Harry gào, và nó cùng Griphook té cái ạch xuống bề mặt đồng của cải đang tiếp tục phình ra, thanh gươm văng ra khỏi tay Harry.

“Chụp nó!” Harry gào, ráng nhin cơn đau của kim loại nóng nung da nó, trong khi con yêu tinh lại trèo lên vai nó, quyết tâm né tránh đồng đồ vật nóng đỏ đang phình ra.

“Thanh gươm đâu? Cái cúp móc trên thanh gươm!”

Tiếng leng keng bên kia cánh cửa vang điếc tai... quá trễ rồi...

“Kìa!”

Chính Griphook là người nhìn thấy thanh gươm, và y nhào tới, và trong tích tắc đó Harry biết là con yêu tinh đã không hề trông mong tui nó giữ lời hứa. Một tay nắm chặt một túm tóc của Harry, để yên chí y không rơi xuống cái biển vàng nóng đang dâng lên, Griphook chụp lấy chuôi thanh gươm và giơ nó lên cao hơn tầm tay với của Harry. Cái cúp vàng nhỏ xíu một quai xỏ qua lưỡi gươm bị hất văng lên không trung. Con yêu tinh cười chàng hảng trên vai Harry, Harry hụp xuống và bắt được cái cúp, và mặc dù cảm nhận được sự bỏng cháy trên da thịt, nó vẫn không chui buông cái cúp ra, ngay cả khi vô số những cái cúp Hufflepuff bung ra từ nắm tay nó, đổ như mưa xuống nó khi cánh cửa hầm an toàn mở ra lần nữa và nó thấy mình trượt xuống không cánh nào cưỡng lại được trên đồng vàng bạc nóng bỏng sạt lở đang bành trướng và tống nó, Ron cùng Hermione ra gian ngoài căn hầm an toàn.

Không màng tới cơn đau của những vết phỏng khắp thân thể, và vẫn còn nằm trên chỗ phình lên của đồng của cái đang gia tăng, Harry đứng lên nhét cái cúp vô túi áo nó và đứng lên thu lại thanh gươm, nhưng Griphook đã biến mất. Ngay khi thuận lợi, Griphook liền tuột xuống khỏi vai Harry, y đã phóng nhanh lẫn vào đám yêu tinh chung quanh, vùng thanh gươm lên hét, “Ăn trộm! Ăn trộm! Cứu! Ăn trộm!”

Y biến vào giữa đám đông đang tiến tới, tất cả bọn chúng đều cầm dao găm và chúng chấp nhận y không hề thắc mắc.

Trượt trên đồng kim loại nóng, Harry cố gắng đứng lên và biết là lối thoát duy nhất đã tiêu.

“*Điểm huyết!*” Nó rống lên, và Ron cùng hermione hiệp sức nó: Những tia sáng đỏ bay vèo vào đám yêu tinh, một số tên té chổng kênh, nhưng những tên khác vẫn tiến tới, và Harry thấy nhiều phù thủy bảo vệ đang chạy tới khúc quanh.

Con rồng bị xích rống lên một tiếng và một luồng lửa khạc vào đám yêu tinh. Bọn phù thủy giạt ra, dồn cục, lùi lại trên lối đi chúng vừa chạy tới, và một ý tưởng bất ngờ, hay một cơn điên, bật lên trong đầu Harry. Chĩa cây đũa phép vào nhưng cái cùm dày cui xích con rồng xuống sàn, nó hét: “*Giải phóng!*”

Mấy cái cùm mở ra trong những tiếng nổ đùng đùng thật lớn.

“Lối này!” Harry hét, và vẫn tiếp tục đánh choáng vào đám yêu tinh đang tiến tới, nó phóng tới chỗ con rồng mù.

“Harry... Harry... bồ đang làm gì vậy?” Hermione kêu.

“Đứng dậy, trèo lên, mau lên...”

Con rồng chưa nhận ra là nó đã được tự do: Chân Harry chạm phải cái mấu chân sau của con rồng và nó đu mình lên lưng con vật. Vây rồng cứng như thép; con rồng thậm chí còn không cảm thấy Harry đang cưỡi trên lưng. Harry chìa tay ra; Hermione tự nhắc mình lên; Ron trèo lên đằng sau tụi nó, và một giây sau con rồng nhận ra là nó không còn bị xiềng xích nữa.

Rống lên một tiếng, con rồng lồng lên: Harry kẹp chặt đầu gối, bám hết sức chặt vào đám vây rồng lởm chởm khi cánh rồng xò ra, hất những con yêu tinh đang rít lên văng ra như những con ky, rồi con rồng bay lên.

Harry, Ron và Hermione nằm rạp trên lưng con rồng, bị trần hầm cào xước khi con rồng lao về phía hàng lang mở, trong khi đám yêu tinh đuổi theo phóng những con dao găm chỉ sượt qua sườn con rồng.

“Tụi mình không thể thoát được, con rồng quá bự!” Hermione gào, nhưng con rồng hà miệng và lại khạc ra lửa, gây nên một trận nổ trong đường hầm, khiến sàn và trần hầm

rạn nứt sập xuống. Chỉ bằng sức mạnh thuần túy, con rồng quào quắt mở đường thoát ra. Mắt Harry nhắm tịt vì sức nóng và bụi bặm: Tiếng đá đổ ầm ầm và tiếng rống của con rồng khiến nó điếc cả tai, nó chỉ có thể bám chặt vào lưng rồng, lo bị hất văng ra bất cứ lúc nào; bỗng nó nghe tiếng Hermione thét: “*Đục thủng!*”

Cô bé đang giúp con rồng nong rộng hành lang, để vô trần hầm khi con rồng đang cố gắng bay lên hướng về nơi có không khí thoáng đãng hơn, cách xa đám yêu tinh đang hò hét và rung leng keng: Harry và Ron bắt chước Hermione, làm nổ tung trần hầm bằng bùa Đục thủng. Tụi nó băng qua một hồ nước ngầm, và con quái thú vĩ đại trườn mình và gầm rống như cảm nhận được tự do và không gian đang mở ra trên đầu nó, và sau lưng tụi nó lồi đi bị lấp kín bởi cái đuôi lờm chờm gai nhọn quẫy đập, bởi hàng đồng hàng đồng những đá bể, những thạch nhũ khổng lồ gãy, và tiếng leng keng của những con yêu tinh dường như càng lúc càng bị hãm tịt; trong khi ở phía trước, ngọn lửa của con rồng dọn quang đường đi của tụi nó.

Và cuối cùng, nhờ kết hợp sức mạnh giữa bùa chú của tụi nó và sức mạnh thô sơ của con rồng, tụi nó đã phá tung được hành lang dẫn ra sảnh cấm thạch. Yêu tinh, phù thủy gào thét tìm chỗ nấp, và cuối cùng con rồng đã có đủ chỗ để duỗi cánh ra: Quay cái đầu về phía không khí mát lạnh bên ngoài cửa, nơi có thể đánh hơi được, con rồng khởi hành, và với Harry, Ron cùng Hermione bám chặt trên lưng, con rồng tông qua mấy cánh cửa kim loại để xông ra. Bỏ cánh cửa bị cong oằn và lật lay trên bản lề, con rồng đi chệch choạng ra Hẻm Xéo rồi lao vút lên trời.

Chương Hai Mươi Bảy

Chỗ giấu cuối cùng

Không có cách gì để lèo lái. Con rồng không thể thấy nó đang bay đi đâu, và Harry biết nếu con rồng mà quẹo ngoặt hay nhào lộn giữa không trung thì tụi nó sẽ không thể nào bám được vào cái lưng rộng của con rồng. Dù vậy khi tụi nó

càng lúc càng lên cao, Luân Đôn trải ra bên dưới như một tấm bản đồ xám-và-xanh-biến, cảm xúc tràn ngập trong Harry là mừng đã đào thoát được trong tình huống tưởng như vô phương. Cúi rạp trên cổ con rồng, nó bám chặt mấy cái vảy cứng như kim loại, và gió mát đang xoa dịu da bị phỏng và phồng giộp của nó, cánh con rồng vỗ trong không khí tựa như cánh quạt của cối xay gió. Sau lưng nó, Ron tiếp tục dốc hết hơi ra chửi thề, và Hermione dường như thút thít khóc, chẳng biết vì mừng quá hay sợ quá.

Khoảng năm phút sau hay cỡ đó, Harry quên đi nỗi sợ hãi trước mắt là con rồng sẽ quăng tụi nó ra, bởi vì con rồng dường như không có ý đồ gì khác hơn là gắng hết sức bay thật xa nhà tù dưới lòng đất; nhưng vấn đề làm cách nào và khi nào thì tụi nó sẽ leo xuống lưng rồng thì vẫn còn khá là dễ sợ. Nó hoàn toàn không biết rồng có thể bay trong bao lâu mà không cần nghỉ, cũng không biết con rồng đặc biệt này, hầu như không thấy đường, có thể nào tìm được một chỗ tử tế mà đáp xuống không. Nó cứ liếc chừng xung quanh thường xuyên, cảm giác như cái se đang nhoi nhói...

Bao lâu nữa thì Voldemort biết là tụi nó đã đột nhập vào hầm an toàn của Lestrage? Bọn yêu tinh ở Giggotts sẽ báo tin cho Bellatrix sớm tới cỡ nào? Bao nhanh chúng sẽ phát hiện ra cái gì đã bị lấy đi? Và rồi, một khi chúng khám phá ra rằng cái cúp vàng bị mất? Cuối cùng Voldemort sẽ biết là tụi nó đang săn lùng những Trường Sinh Linh Giá.

Con rồng dường như thèm khát không khí trong lành hơn, mát lạnh hơn. Nó cứ đều đều bay lên cao cho đến khi tụi nó bay xuyên qua những cuộn mây lạnh buốt, và Harry không thể nào phân biệt được những chấm màu nho nhỏ nguyên là những chiếc xe hơi chạy vào và chạy ra thủ đô. Tụi nó cứ bay hoài, bay hoài qua vùng nông thôn được chia thành từng khoảng xanh và nâu, qua những đường xá, sông ngòi uốn lượn trong cảnh trí giống như những giải ruy băng mờ xỉn và óng ả.

“Bồ nghĩ coi nó đang kiếm gì?” Ron hét lên khi tụi nó bay càng lúc càng xa về phương bắc.

“Không biết,” Harry hét trở lại. Hai tay nó đã tê cứng vì lạnh nhưng nó không dám liều lơ bàn tay bám chặt. Nãy giờ nó cứ thắc mắc là tụi nó sẽ làm gì nếu thấy ven biển ngay bên dưới, nếu con rồng cứ nhả ra biển rộng mà bay: Nó đã lạnh buốt và tê cứng rồi, ấy là không kể đến đói và khát thê thảm. Nó tự hỏi lần chót mà con rồng được ăn là khi nào? Chắc là không bao lâu nữa con rồng cần được bồi dưỡng chứ? Và lúc đó chuyện gì sẽ xảy ra khi con rồng phát hiện ra có ba con người có thể nhâm nhi ngon lành đang ngồi trên lưng nó.

Mặt trời trượt xuống thấp hơn trên bầu trời lúc này đã nhuộm màu lam, và con rồng vẫn còn bay, thành phố thị trấn lướt qua tầm mắt bên dưới tụi nó, cái bóng khổng lồ của con rồng lướt trên mặt đất như một đám mây đen khổng lồ. Mọi bộ phận cơ thể Harry đều ê nhức vì phải gắng sức bám vào lưng con rồng.

“Có phải mình tưởng tượng không ta?” Ron hét lên sau một lúc im lặng kéo dài đáng kể, “hay là tụi mình đang tụt xuống thấp?”

Harry nhìn xuống và thấy những trái núi xanh thẫm và những cái hồ ánh lên màu đồng đỏ trong hoàng hôn, phong cảnh dường như nở lớn ra và thấy rõ chi tiết hơn khi nó liếc nhìn xuống qua hông con rồng, và nó tự hỏi có phải con rồng đã đoán ra sự hiện diện của nước ngọt nhờ tia nắng được phản chiếu và loé sáng.

Con rồng bay thấp dần, thấp dần theo một vòng xoáy tròn ốc, có vẻ xoáy vào một trong những cái hồ nhỏ hơn.

“Mình cho là tụi mình nên nhảy xuống khi nó xuống thấp vừa đủ!” Harry nói vọng ra sau với hai đứa kia, “Nhảy thẳng xuống nước trước khi nó nhận ra tụi mình ở trên nó!”

Tụi nó đồng ý, Hermione hơi ớn, và bây giờ Harry có thể thấy cái bụng bự của con rồng đập dềnh trên mặt nước.

“NHẢY!”

Nó tuột qua hông con rồng và lao thẳng xuống mặt hồ, chân chạm dưới nước, cú nhảy này ác liệt hơn nó tưởng và nó rút mạnh xuống nước, chìm nghiêng như cục đá trong cối lau sậy xanh rì và lạnh cóng. Nó đập mạnh để trồi lên mặt nước và nhô đầu lên thở hào hển, thấy những vòng sóng lớn đang toả ra từ những vị trí mà Ron và Hermione rút xuống. Con rồng dường như không nhận thấy gì hết. Nó đã bay tới trước khoảng mười lăm thước, sà xuống thấp trên mặt hồ để hớp nước bằng cái vòi sút sọc mình. Khi Ron và Hermione từ dưới đáy hồ trồi lên, phun phì phèo, thở hỗn hển thì con rồng bay tiếp, cánh nó đập mạnh, cuối cùng đáp xuống ở tuốt một bờ sông xa tít.

Harry, Ron và Hermione bơi sải qua bờ bên kia. Cái hồ không có vẻ sâu lắm. Chẳng mấy chốc khó khăn của tụi nó là tìm cách vượt qua lau sậy và bùn sinh chứ không còn là vấn đề bơi nữa, nhưng rút cuộc tụi nó cũng ngã phịch được xuống đám cỏ trơn nhót, ướt sũng, thở hỗn hển và kiệt sức.

Hermione đổ gục, ho và rùng mình. Tuy Harry giờ đã có thể vui mừng mà nằm lăn ra và ngủ, nó vẫn ráng lão đảo đứng lên, rút đũa phép ra và bắt đầu ếm bùa bảo vệ thông thường xung quanh tụi nó.

Khi làm xong rồi, nó nhập bọn với hai đứa kia. Đó là lần đầu tiên kể từ lúc trốn chạy khỏi cái hầm an toàn, nó nhìn kỹ hai đứa bạn. Cả hai đều bị những vết phỏng đỏ viêm tấy khắp mặt và cánh tay, quần áo tụi nó cũng bị cháy xém nhiều chỗ. Tụi nó nhăn nhó khi phải bôi tinh dầu bạch tiễn lên những vết thương hơi bị nhiều. Hermione đưa Harry chai thuốc, rồi lấy ra ba chai nước bí mà cô bé đem theo từ Chòi Đất cùng những bộ quần áo khô ráo sạch sẽ cho ba đứa. Tụi nó thay đồ rồi nuốt ực món nước bí.

“Chà, cái may là,” cuối cùng Ron nói, nó đang ngồi nhìn da trên hai bàn tay nó mọc lại, “tụi mình lấy được cái Trường Sinh Linh Giá, còn cái xui là...”

“... mất gương,” Harry nói qua kẽ răng nghiền chặt trong lúc nó nhỏ tinh dầu bạch tiễn qua cái lỗ cháy xém trên quần bò

vào vết phỏng viêm tấy bên dưới.

Harry lấy cái Trường Sinh Linh Giá từ trong túi áo ướn nhẹp mà nó vừa cởi ra và đặt xuống bãi cỏ trước mặt. Lấp lánh trong ánh nắng, cái cúp thu hút sự chú ý của tụi nó trong lúc tụi nó nuốt ừng ực chai nước bí.

“Ít nhất thì lần này tụi mình không thể đeo nó được, cái đó mà đeo tòng teng ở cổ thì coi bộ hơi kì cục,” Ron vừa nói vừa quẹt miệng bằng mu bàn tay.

Hermione nhìn qua mặt hồ đến bờ bên kia, chỗ con rồng vẫn còn đang uống nước.

“Bồ nghĩ coi chuyện gì sẽ xảy ra cho nó?” Cô bé hỏi. “Nó có bị sao không?”

“Bồ nói nghe như bác Hagrid vậy,” Ron nói. “Nó là một con rồng, Hermione à. Nó có thể tự lo lấy thân nó. Lo là lo cho chính tụi mình nè.”

“Bồ muốn nói gì?”

“Ôi, mình không biết làm sao cắt nghĩa cho bồ hiểu,” Ron nói, “nhưng mình tin là bọn chúng *rất có thể* đã nhận ra rằng tụi mình vừa đột nhập Gringotts.”

Cả ba đứa phá ra cười, và một khi đã cười thì khó mà ngừng lại. Be sườn của Harry phát đau luôn, nó cảm thấy hơi xây xẩm vì đói, nhưng nó nằm ngửa trên cỏ dưới bầu trời đang đỏ dần và cười cho đến khi cổ họng đau khan.

“Nhưng mà rồi tụi mình sẽ làm gì?” Cuối cùng Hermione hỏi, nín cười đến phát nắc cù để lấy lại vẻ nghiêm trang. “Hắn sẽ biết đúng không nào? Kể-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó sẽ biết là tụi mình biết về những cái Trường Sinh Linh Giá.”

“Biết đâu bọn chúng sợ quá không dám báo cáo với hắn,” Ron nói vẻ hy vọng, “biết đâu chúng bùng bít...”

Bầu trời, mùi nước hồ, âm thanh tiếng nói của Ron đột ngột biến mất. Cơn đau bủa cái đầu Harry như một nhát gươm chém. Nó đang đứng trong căn phòng sáng mờ mờ và một đám phù thủy ngồi thành một vòng bán nguyệt đối diện với

nó, và trên sàn là một hình dạng nhỏ thó run rẩy đang quỳ dưới chân nó.

“Mi nói với ta cái gì?” Giọng nó cao và lạnh, nhưng cơn thịnh nộ và nỗi kinh sợ cháy trong ruột nó. Điều duy nhất mà nó sợ – nhưng có thể điều đó không đúng, nó chẳng thể nào hiểu được làm thế nào...

Con yêu tinh run lẩy bẩy không sao ngược nhìn hai con mắt đỏ cao bên trên y.

“Nói lại,” Voldemort lầm bầm. “*Nói lại điều đó!*”

“Th... Thưa Chúa tể,” con yêu tinh lấp bắp. Hai con mắt đen của y trợn trắng kinh hoàng, “th... thưa Chúa tể... ch... chúng tôi đã cố... cố gắng ngăn ch... chặn chúng... bọn giả... giả mạo, thưa Chúa tể.... đột... đột nhập vào trong.... trong hầm an toàn của bà Lestrangle...”

“Bọn giả mạo? Bọn giả mạo nào? Ta tưởng Gringotts có cách phát hiện bọn giả mạo chứ? Chúng là ai?”

“Chúng là... là... th... thằng P... Potter và hai đứa đi cùng...”

“*Và chúng đã lấy đi?*” Hắc nói, giọng vút cao, một nỗi sợ khủng khiếp vây chặt lấy hắc. “Nói đi! *Chúng đã lấy cái gì?*”

“Th... thưa Chúa tể... m.... một... một cái cúp nhỏ bằng vàng...”

Một tiếng gào rú của phần nộ, của phủ nhận thoát ra khỏi hắc như thể đó là tiếng rú của một kẻ xa lạ: Hắc phát điên phát khùng, điều đó không thể đúng được, điều đó là bất khả, trước giờ không một ai biết được, làm sao thằng nhãi ranh có thể khám phá ra bí mật của hắc?

Cây Đũa phép Cơm nguội vung lên không trung và ánh sáng xanh bắn ra khắp phòng, con yêu tinh đang quỳ gối lẩn quay ra chết ngắc, đám phù thủy đang quan sát văng tan tác trước mặt hắc, khiếp đảm. Bellatrix và Lucius Malfoy gạt những kẻ khác lại sau trong cuộc chạy đua ra cửa, cây đũa phép của hắc vung lên hạ xuống, vung lên hạ xuống, và những kẻ còn ở lại đều bị giết sạch, giết tắt, chỉ vì đã đem tin cho hắc, vì đã nghe chuyện về cái cúp vàng...

Còn lại một mình giữa những kẻ đã chết, hắc giận dữ đi lên đi xuống, và hình ảnh lướt qua trước mặt hắc: kho báu của hắc, vệ sĩ của hắc, cái neo bắt tử của hắc... cuốn nhật kí đã bị huỷ hoại và cái cúp đã bị đánh cắp. Nếu thằng nhãi ranh biết về những cái khác thì sao? Thì sao? Liệu nó có biết không, nó có hành động chưa, nó có truy được thêm dấu vết gì của chúng không? Có phải Dumbledore là kẻ bày ra chuyện này không? Dumbledore, đã chết theo lệnh của hắc, Dumbledore, cây đũa phép của lão giờ đã là cây đũa phép của hắc, nhưng

lão lại thông qua thẳng nhãi vươn ra khỏi nỗi ô nhục của cái chết, thẳng nhãi ranh...

Nhưng chắc chắn là nếu thẳng nhãi tiêu huỷ bất cứ cái Trường Sinh Linh Giá nào của hắn, thì hắn, Chúa tể Voldemort, ắt phải biết chứ, ắt phải cảm thấy chứ? Hắn, phù thuỷ vĩ đại nhất trong toàn thế giới phù thuỷ; hắn, kẻ hùng mạnh và quyền lực nhất; hắn, kẻ đã giết Dumbledore và vô số những kẻ vô danh và vô tích sự khác. Làm thế nào mà Chúa tể Voldemort lại không hay biết nếu hắn, chính linh hồn hắn, phần quan trọng nhất và quý giá nhất, bị tấn công, bị cắt?

Đúng, hắn đã không cảm nhận được điều đó khi cuốn nhật kí bị tiêu huỷ, nhưng hắn đã nghĩ chẳng qua vì lúc ấy hắn không còn thân xác để cảm nhận, lúc ấy hắn chẳng khác gì một bóng ma... Không, chắc chắn những cái còn lại vẫn an toàn... Những Trường Sinh Linh Giá hắn là còn nguyên vẹn...

Nhưng hắn phải biết, hắn phải chắc chắn. Hắn đi tới đi lui trong phòng, đá qua một bên cái xác của con yêu tinh khi hắn đi ngang qua, và những hình ảnh nhòa đi rồi cháy lên trong bộ óc đang sôi sục của hắn: cái hồ, cái chòi và trường Hogwarts...

Giờ đây cơn thịnh nộ của hắn đã dịu đi chút xíu. Làm sao mà thẳng nhãi có thể biết hắn đã giấu chiếc nhẫn trong căn chòi nát của Gaunt được chứ? Không một ai được biết hắn có bà con với dòng họ Gaunts, hắn đã giấu diếm mối quan hệ, sau những vụ giết chóc ở nhà đó cũng chẳng ai lần dò dấu vết tới hắn. Chiếc nhẫn, chắc chắn, an toàn...

Và làm sao mà thẳng nhãi, hay bất cứ ai, biết về cái hang hay xâm nhập được sự bảo vệ trong hang chứ? Ý nghĩ về cái mặt dây chuyền bị đánh cắp thật ngu hết sức...

Còn ngôi trường: Chỉ một mình hắn biết cái nơi trong Hogwarts mà hắn đã cất kĩ cái Trường Sinh Linh Giá, bởi vì chỉ một mình hắn từng thăm dò những bí mật sâu kín nhất ở chốn đó...

Và vẫn còn đây, Nagini, giờ đây hắc phải giữ nó luôn bên cạnh, không sai nó đi làm việc vặt nữa, đặt nó dưới sự bảo vệ của hắc...

Nhưng để yên tâm, để hoàn toàn yên tâm, hắc phải trở lại từng nơi cất giấu của hắc, hắc phải tăng gấp đôi sự bảo vệ quanh mỗi cái Trường Sinh Linh Giá của hắc... Một công việc, như công việc tìm kiếm Cây Đũa phép Cơm nguội, hắc phải thực hiện một mình...

Hắc nên đi thăm cái nào trước tiên, cái nào có nguy cơ lớn nhất? Một chút khó chịu nảy lên trong hắc... Dumbledore rất có thể liên tưởng đến dòng họ Gaunts... Ngôi nhà đã bỏ hoang của họ có lẽ là nơi cất giấu kém an toàn nhất của hắc, hắc phải đi tới đó trước tiên.

Cái hồ, dĩ nhiên là không đời nào... mặc dù cũng có chút xíu khả năng là Dumbledore có thể thông qua viện mồ côi mà biết chút đỉnh về những việc làm bậy của hắc trong quá khứ.

Và trường Hogwarts... nhưng hắc biết Trường Sinh Linh Giá của hắc ở đó vẫn an toàn, không thể nào có chuyện Potter vào được làng Hogmeade mà không bị phát hiện, đừng nói tới chuyện vào trường. Dù vậy, cứ thận trọng cảnh báo cho Snape biết việc thẳng nhãi có thể tìm cách chui vô lại tòa lâu đài... Dĩ nhiên, nói với Snape tại sao thẳng nhãi có thể chui vô lại lâu đài thì ngu quá, hắc đã phạm sai lầm trầm trọng khi tin tưởng Bellatrix và Malfoy. Chẳng phải là sự ngu xuẩn và cầu thả của chúng đã chứng minh là đừng bao giờ tin tưởng sao.

Vậy hắc sẽ đi thăm căn chòi nát của Gaunt trước tiên và đem cả Nagini theo hắc. Từ nay hắc sẽ không rời con rắn nữa... hắc trải bước ra khỏi phòng đi suốt hành lang, ra ngoài vườn tối thui nơi bồn nước đang phun nước, hắc gọi con rắn bằng Xà ngữ và nó trườn ra nhập cùng hắc như một cái bóng dài.

Mắt Harry mở bừng ra khi nó tự lòi mình về với hiện tại. Nó đang nằm trên bờ hồ, trong ánh hoàng hôn, và Ron cùng Hermione đang ngó xuống nó. Cứ trông vẻ mặt lo lắng của hai đứa và cơn co giật liên tục của cái thẹo trên trán nó, thì cuộc

viếng thăm ngăn ngủi đột ngột của nó vào tâm trí Voldemort đã bị tui nó chú ý. Nó gắng gượng ngồi dậy, rùng mình và hơi ngạc nhiên là nó vẫn còn ướm tới da và thấy cái cúp nằm vô tư trên cỏ trước mặt nó, và cái hồ – xanh thẫm ánh vàng của mặt trời đang lặn.

“Hắn biết,” giọng của nó nghe lạ và trầm sau khi gào thét bằng giọng cao của Voldemort. “Hắn biết và hắn sắp kiểm tra những chỗ cất giấu Trường Sinh Linh Giá khác, và cái cuối cùng là,” nó đã đứng lên, “ở trường Hogwarts. Mình đã biết. Mình đã biết rồi.”

“Cái gì?”

Ron há hốc miệng ngó nó, Hermione nhồm dậy quỳ lên, có vẻ lo lắng.

“Nhưng mà bồ đã thấy cái gì? Làm sao bồ biết?”

“Mình thấy hắn biết về chuyện cái cúp, mình... mình ở trong đầu hắn, hắn...” Harry nhớ tới những vụ giết chóc... “hắn giận dữ ghê gớm, và cũng sợ nữa, hắn không thể hiểu làm sao tui mình biết được, và bây giờ hắn sắp kiểm tra xem những cái khác có được an toàn không, chiếc nhẫn trước tiên. Hắn nghĩ cái ở trong trường Hogwarts là an toàn nhất, bởi vì Snape ở đó, bởi vì khó mà vô được trong đó mà không bị nhìn thấy. Mình nghĩ hắn sẽ kiểm tra cái đó cuối cùng, nhưng hắn vẫn có thể đến đó trong vòng vài tiếng đồng hồ...”

“Bồ có thấy cái đó ở chỗ nào trong trường Hogwarts không?”

“Không, hắn đang tập trung vào việc cảnh báo Snape, hắn không nghĩ cụ thể đến chỗ cất cái đó...”

“Khoan, khoan,” Hermione kêu lên khi Ron chụp cái Trường Sinh Linh Giá và Harry lại rút tấm Áo khoác Tang hình ra. “Tui mình chưa thể cứ thế mà đi, tui mình chưa có kế hoạch, tui mình cần phải...”

“Tui mình cần phải đi ngay,” Harry quả quyết nói. Nó đã hy vọng được ngủ một giấc. Nó đã trông mong được chui vào cái lều mới, nhưng bây giờ không thể làm vậy được... “Bồ có thể tưởng tượng là hắn sẽ làm gì khi hắn biết là cái nhẫn và cái

mặt dây chuyền đã mất không? Nếu hẳn quyết định cái Trường Sinh Linh Giá giấu ở trường Hogwarts không còn đủ an toàn nữa, và chuyển nó đi chỗ khác thì sao?”

“Nhưng làm sao tụi mình vô trường được chứ?”

“Tụi mình sẽ đi tới Hogsmeade,” Harry nói, “rồi tìm ra cách giải quyết nào đó khi tụi mình xem xét sự bảo vệ quanh trường như thế nào. Chui vô tấm Áo khoác Tàng hình, Hermione, lần này mình muốn tụi mình sát cánh nhau.”

“Nhưng tụi mình không thật vừa...”

“Trời sẽ tối, không ai để ý chân cẳng tụi mình đâu.”

Tiếng vỗ của đôi cánh rồng khổng lồ vọng lại từ bên kia mặt hồ đen thui. Con rồng đã uống no nê và đã bay lên không trung. Tụi nó ngừng việc chuẩn bị chốc lát để ngắm con rồng bay càng lúc càng cao, cái bóng đen của nó nổi bật trên nền trời đang nhanh chóng tối đi, cho đến khi nó biến mất trên một ngọn núi lân cận. Sau đó Hermione bước tới trước và đứng vào chỗ của cô bé ở giữa Harry và Ron. Harry kéo tấm Áo khoác Tàng hình xuống hết mức, và tụi nó cùng nhau xoay người tại chỗ để chìm vào bóng tối nén chặt.

Chương Hai Mươi Tám

Mảnh Gương Thất Lạc

Chân Harry chạm mặt đường. Nó nhìn thấy con Phố Cao của làng Hogsmeade quen thuộc đến mức nhức nhối: những mặt tiền các tiệm quán tối om, đường nét mịn mờ của ngọn núi đen xa xa bên kia làng, khúc quanh của con đường phía trước dẫn đến trường Hogwarts, và ánh sáng rọi từ những cửa sổ của tiệm Ba Cây Chổi, với trái tim quận thất, nó nhớ lại rõ ràng sắc nét như in, một năm trước đây nó đã Độn thổ lên đúng chỗ này, dìu một cụ Dumbledore yếu ớt đến tuyệt vọng, nó nhớ lại tất cả chỉ trong một giây, ngay khi mới chạm chân mặt đất – và lúc đó, ngay lúc nó thở phào buông cánh tay Ron và Hermione, thì biến cố xảy ra.

Một tiếng thét xé tan không khí, nghe giống như tiếng thét của Voldemort khi hắn nhận ra cái cúp đã bị đánh cắp: Tiếng thét bứt dứt mọi dây thần kinh trong cơ thể Harry, và nó biết sự xuất hiện của tội nó chính là nguyên nhân. Ngay trong lúc nó còn đang nhìn hai đứa kia dưới tấm Áo khoác Tàng hình, cánh cửa của tiệm Ba Cây Chổi bật mở tung và một tá Tử Thần Thực Tử đội mũ chùm và áo choàng xông ra đường phố, đưa phép giơ cao.

Harry chụp cổ tay Ron giơ cây đũa phép của mình lên; bọn chúng quá đông không thể đối đầu được. Cho dù cố gắng thì cũng chỉ là lay ông tôi ở bụi này. Một tên trong bọn Tử Thần Thực Tử giơ cao cây đũa phép của hắn, và tiếng gào thét tuy đã ngưng nhưng vẫn còn vọng âm quanh ngọn núi xa xa.

“Áo khoác lại đây!” Một tên tử thần thực tử rống lên.

Harry nắm chặt nếp áo, nhưng cái áo chẳng hề có ý định thoát đi. Bùa Triệu tập không có tác động gì tới tấm áo.

“Không trốn dưới tấm áo choàng của mày hả, Potter?” Tên Tử Thần Thực Tử vừa phát bùa Triệu tập gào lên rồi nói với đồng bọn. “Bao vây. Nó đây.”

Sáu tên Tử Thần Thực Tử chạy về phía tội nó: Harry, Ron và Hermione lùi hết sức nhanh vào con hẻm gần nhất, và bọn Tử Thần Thực Tử chỉ bắt huyệt tội nó trong gang tấc. Tội nó đứng chờ trong bóng tối, lắng nghe tiếng bước chân chạy lên chạy xuống những luồng ánh sáng phóng ra từ những cây đũa phép lung sục của bọn Tử Thần Thực Tử xẹt dọc con phố.

“Tội mình cứ đi thôi” Hermione thì thầm. “Độn thổ ngay.”

“Ý hay,” Ron nói nhưng Harry chưa kịp đáp thì một tên Tử Thần Thực Tử đã hét lên.

“Chúng tao biết mày ở đây, Potter, và đừng hòng trốn thoát! Chúng tao sẽ tìm ra mày.”

“Bọn chúng đã trực sẵn tội mình,” Harry thì thầm, “Bọn chúng đã ếm sẵn bùa mách cho chúng biết khi bọn mình đến. Mình nghĩ chúng đã ếm gì đó để cầm chân tội mình ở đây để bắt tội mình...”

“Kêu Giám ngục không” Một tên Tử Thần Thực Tử khác hỏi, “Cứ thả chúng tha hồ ruồng bớ chúng sẽ tìm ra nó nhanh thôi”

“Chúa tể Hắc ám không muốn Potter chết dưới tay bất kì ai khác ngoài tay của chính ngài...”

“... Giám ngục sẽ không giết nó! Chúa tể Hắc ám muốn mạng sống của Harry Potter, chứ không phải hồn nó. Nó sẽ dễ bị giết nếu nó được hôn trước!”

Có tiếng lao nhao tán đồng. Harry sợ hãi người: Muốn đánh đuổi bọn Giám ngục tội nó phải gọi Thần Hộ mệnh, mà làm vậy thì tội nó bị lộ ngay tức thì.

“Tội mình phải cố gắng Độn thổ thôi, Harry à!” Hermione thì thầm.

Ngay trong lúc cô bé nói, Harry đã cảm thấy cái lạnh phi tự nhiên đang lang tỏa trên đường phố. Ánh sáng bị hút sạch khỏi môi trường cho đến những vì sao trên cao khiến chúng biến mất. Trong bóng tối như hũ nút, Harry cảm thấy Hermione nắm lấy cánh tay nó và tội nó cùng nhau xoay mình tại chỗ.

Không khí mà tội nó cần đến để di chuyển dường như trở nên cứng ngắc; tội nó không thể Độn thổ; bọn Tử Thần Thực Tử đã ếm bùa rất giỏi. Cái lạnh lòng càng lúc càng găm sâu vào da thịt Harry. Nó, Ron và Hermione lùi xuống con hẻm, dò dẫm dọc theo bức tường, cố gắng không gây ra tiếng động. Bỗng dưng ngay góc đường, bọn giám ngục lướt tới êm re, cả chục tên, hay nhiều hơn, khoác áo trùm đen với những bàn tay thối rửa sứt sẹo, vô hình vì bọn chúng còn đen tối hơn cả không gian bao quanh chúng. Chúng có cảm nhận được nỗi sợ hãi đang gần kề chúng không? Harry tin chắc là có; lúc này chúng dường như tiến tới nhanh hơn, căn cứ vào hơi thở khò khè nặng nề mà nó nhận ra, cảm nhận được nỗi tuyệt vọng trong không khí, đang siết chặt...

Nó giờ đã phép lên; nó không thể và không đời nào phải hứng chịu cái hôn của bọn Giám ngục, bất chấp điều gì xảy ra sau đó.

Chính Ron và Hermione là những người nó nghĩ đến khi nó thì thầm, “*Bớ Thần Hộ mệnh!*”

Con hươu bạc phóng ra từ đầu cây đuă phép của nó và làm nhiệm vụ; bon Giám ngục bị đẩy ra tan tác và một tiếng gào đăc thẳng vang lên đău đố ngoài tầm mắt tụi nó.

“Chính nó, ở dưới đố, dưới đố, tao thấy Thần Hộ mệnh của nó, một con hươu!”

Bon Giám ngục rút lui, những vì sao lại hiện ra và tiếng chân của bon Tử Thần Thực Tử càng lúc càng vang to hơn; nhưng trước khi Harry có thể quyết định làm gì trong cơn hoảng loạn, thì gằn đố vang lên tiếng thét kèn kẹt của then cửa mở ra ở bên trái con đường hẹp, và một giọng khàn khàn nói: “Potter, vô đây, mau!”

Nó vâng lời không chút do dự, cả ba đũa vôi vă đi qua khung cửa.

“Lên lầu, mặc nguyên Áo Khoác, im lặng!” Một dáng người cao cao đi ngang qua tụi nó để đi ra đường và đóng sập cánh cửa lại.

Harry trước đố chẳng biết tụi nó đăng ở đău, nhưng bây giờ nhờ ánh sáng chập chờn của một cây đèn cầy, nó thấy cái quầy rượu vờn văi mùn cửa của Quán Đău Heo. Tụi nó chạy ra sau quầy và qua khung cửa thứ hai dẫn tới một cầu thang gỗ lắt lẻo, tụi nó ráng hết sức leo lên thiệt nhanh. Cầu thang dẫn lên một phòng khách trải một tấm thảm lău đời và một lò sưởi nhỏ, trên lò sưởi treo mỗi một bức tranh sơn dầu rất lớn vẽ hình một cô gái tóc vàng đăng nhìn đăm đăm ra căn phòng với vẻ dịu dàng ngăy ngô.

Tiếng quát thét vang lên từ dưới phố. Văn trùm Áo khoác Tàng hình, tụi nó vôi vă đi về phía cánh cửa sổ đầy bụi và nhìn xuống. Cứu tinh của tụi nó, giờ đăy Harry nhận ra chính là cụ chủ Quán Đău Heo, cụ là người duy nhất không đội mũ trùm.

“Thì sao?” Cụ đăng hét vào mặt một tên trong bon đội mũ trùm, “Thì sao hả? Chúng màỵ xua Giám ngục xuống phố của tao, tao gọi Thần Hộ mệnh chống lại chúng! Tao sẽ không cho

phép bọn chúng tới gần tao, tao nói cho chúng mày biết. Tao không cho phép!”

“Đó không phải là Thần Hộ mệnh của ông,” một tên Tử thần thực tử nói. “Đó là một con hươu. Nó là Thần Hộ mệnh của Potter!”

“Con hươu!” Cụ chủ quán gầm lên, và cụ rút ra cây đũa phép ra. “Hươu! Đồ ngu... *Bớ Thần Hộ mệnh!*”

Một con gì đó rất to và có sừng phóng ra từ cây đũa phép. Đầu chúc xuống, con vật đó chạy lên Phố Cao, rồi mất hút.

“Con đó không phải là con tôi thấy,” một tên Tử Thần Thực Tử nói, mặc dù giọng hắn không còn chắc chắn lắm.

“Lệnh giới nghiêm đã bị vi phạm, ông đã nghe tiếng động rồi đó,” Một đồng bọn của tên Tử Thần Thực Tử nói với cụ chủ quán. “Ai ra đường chống lại quy định...”

“Nếu tao muốn thả con mèo của tao ra, tao sẽ thả, kệ bà cái lệnh giới nghiêm của chúng mày!”

“Ông phát bùa Mèo ngao hả?”

“Tao làm thì sao? Muốn tống tao vô ngục Azkaban hả? Giết tao vì tao thù mũi ra khỏi cửa trước nhà tao hả? Vậy thì, làm đi, nếu muốn! Nhưng tao hy vọng, để giữ cái bốn mạng chúng mày thì chúng mày chưa ấn vô cái Dấu hiệu Hắc ám nho nhỏ để triệu vời ngài đến. Giờ này ngài sẽ không thích bị triệu tới đây vì tao và con mèo của tao đâu hả?”

“Không phải lo cho tụi này,” một tên trong bọn Tử Thần Thực Tử nói. “Lo cho chính ông kìa, vi phạm lệnh giới nghiêm!”

“Vậy thì lũ chúng mày chuyển lậu thuốc độc và chất độc ở đâu khi quán của tao dẹp tiệm hả? Cái phi vụ kèm theo đó của chúng mày sẽ ra sao hả?”

“Ông dọa hả...?”

“Tao ngậm miệng đây, thế mục đích chúng mày đến đây là vậy chứ gì?”

“Tôi vẫn khẳng định tôi đã nhìn thấy một con hươu Thần Hộ mệnh!” Tên Tử Thần Thực Tử đầu tiên la lớn.

“Hươu hả?” cụ chủ quán gầm lên. “Nó là con *dê*, đồ ngu!”

“Thôi được, tội này nhầm lẫn,” tên Tử Thần Thực Tử thứ hai nói. “Vi phạm lệnh giới nghiêm một lần nữa thì tội này không dung thứ nữa đâu!”

Bọn Tử Thần Thực Tử sai bước về phía Phố Cao. Hermione rên lên một tiếng xả căng, chui ra từ dưới tấm Áo khoác Tàng hình và ngồi xuống một cái ghế chân cẳng lung lay. Harry kéo màn lại rồi kéo Áo khoác Tàng hình ra khỏi nó và Ron. Tội nó có thể nghe tiếng cụ chủ quán ở dưới lầu đang cài then cửa quán rồi leo lên cầu thang.

Harry chú ý ngay tới cái gì đó đặt trên bệ lò sưởi: một mảnh gương hình chữ nhật, nhỏ, được dựng trên bệ, ngay bên dưới bức chân dung cô gái.

Cụ chủ quán bước vào phòng.

“Đồ ngu dần!” Cụ mắng, nhìn tội nó hết đĩa này qua đĩa kia, “Tội bây nghĩ gì mà đến đây hả?”

“Tội con cảm ơn cụ.” Harry nói. “Tội con cảm ơn cụ bao nhiêu cũng không đủ. Cụ đã cứu mạng tội con!”

Cụ chủ quán lầu bầu. Harry bước đến gần để ngược nhìn lên gương mặt cụ, cố gắng nhìn thấu qua lớp tóc râu dài bạc như cước. Cụ đeo mắt kính. Sau tròng mắt kính dày bản, con mắt cụ có màu xanh lơ sáng quắc sắc sảo.

“Con mắt con nhìn thấy trong mảnh gương vỡ chính là con mắt của cụ.”

Cả căn phòng im lặng. Harry và cụ chủ quán nhìn nhau.

“Cụ phải Dobby đến cứu tội con.”

Cụ chủ quán gật đầu và nhìn quanh quẩn tìm con tinh.

“Tưởng nó đi cùng tội bây. Tội bây bỏ nó đâu rồi?”

“Nó chết rồi,” Harry nói. “Bellatrix đã giết nó.”

Gương mặt cụ chủ quán không bộc lộ xúc động. Một lát sau, cụ nói, “Tao rất tiếc khi nghe tin này. Tao thích con tinh

đó.”

Cụ quay mặt đi, thắp đèn lên bằng những cú gõ môi lửa từ cây đũa phép của cụ, không nhìn ai hết.

“Cụ là Aberforth,” Harry nói với cái lưng của cụ.

Cụ không nhận mà cũng không chối điều đó, nhưng cụ cúi xuống đốt lửa lò sưởi.

“Làm sao cụ có cái này?” Harry hỏi, băng qua phòng tới bên mảnh gương của chú Sirius, một cái giống hệt mảnh gương mà nó đã làm bể hai năm về trước.

“Mua của lão Dung cách đây khoảng một năm,” cụ Aberforth nói. “Anh Albus nói cho tao biết nó là cái gì. Lâu nay cứ để mắt trông chừng bây.”

Ron há hốc mồm kinh ngạc.

“Con hươu cái bạc!” Nó hào hứng nói. “Có phải cũng chính là cụ?”

“Bây đang nói về cái gì?” Cụ Aberforth nói.

“Có người đã phá vỡ Thần Hộ mệnh là một con hươu cái đến dẫn đường tụi con!”

“Thứ óc bả đậu đó thì đi làm Tử Thần Thực Tử đi, con à. Chứ bộ tao chưa chứng minh cho bây thấy Thần Hộ mệnh của tao là một con dê sao?”

“Ừa,” Ron nói. “Dạ... Ôi, con đói quá!” Nó nói thêm, giọng chống chế, khi cái bao tử của nó sôi lên ùng ục.

“Tao có đồ ăn,” cụ Aberforth nói, và cụ lật đật đi ra khỏi phòng, chỉ một lát sau đã xuất hiện trở lại với một ổ bánh mì bự, một ít phô mai và một thùng thiếc rượu mật ong, cụ để tất cả lên một cái bàn nhỏ trước lò sưởi. Quá đói, tụi nó ngấu nghiến ăn và uống, và mất một lúc chẳng ai nói năng gì, chỉ vang lên tiếng lửa cháy lép lép, tiếng ly chạm lạnh canh và tiếng nhai rào rào.

“Vậy là yên,” cụ Aberforth nói khi tụi nó đã ăn no canh hông, và Harry với Ron ngồi lún xuống ghế vẻ lơ đãng buồn ngủ. “Chúng ta cần phải nghĩ đến cách tốt nhất đem tụi bây ra khỏi

chỗ này. Không thể làm như vậy vào ban đêm, tụi bây đã nghe chuyện gì sẽ xảy ra nếu bất cứ ai ra khỏi cửa khi trời tối rồi đó: Bùa Mèo ngao mà nổi lên là chúng sẽ nhào tới tụi bây như mèo thấy mỡ. Tao không cho rằng tao có thể lập lờ đánh lộn con hươu thành con dê lần thứ hai đâu. Chờ đến khi trời sáng, khi hết giờ giới nghiêm, lúc đó tụi bây trùm Áo khoác Tàng hình rồi đi bộ ra. Đi khỏi làng Hogsmead, lên trên núi, ở đó tụi bây có thể Độn thổ. Có thể gặp bác Hagrid. Bác ấy trốn trong một cái hang ở trên ấy cùng với Grawp từ khi chúng tính bắt bác ta.”

“Tụi con sẽ không bỏ đi,” Harry nói. “Tụi con cần vô trong trường Hogwarts.”

“Đừng có ngu, nhóc con à,” cụ Aberforth nói.

“Tụi con phải vô,” Harry nói.

“Việc tụi bây phải làm,” cụ Aberforth nói, vừa chồm tới trước, “là đi khỏi nơi này càng xa càng tốt.”

“Cụ không hiểu. Chẳng còn nhiều thời gian. Tụi con phải vô trong tòa lâu đài. Thầy Dumbledore... tức là anh của cụ ấy, muốn tụi con....”

Ánh lửa khiến cho tròng kiếng bắn của cụ Aberforth nhất thời mờ đục, một màu trắng sáng đều, và Harry nhớ tới con mắt mù của con khổng nhện Aragog.

“Ông anh Albus của tao muốn nhiều thứ lắm,” cụ Aberforth nói. “Và người ta đã quen bị thương tổn mỗi khi ông thực hiện những kế hoạch vĩ đại của ông rồi. Bây nên đi khỏi cái trường này, Potter à, và đi khỏi xứ này nếu có thể. Ông đã đi về cái cỗi mà chẳng điều gì có thể ở cỗi này có thể làm gì được ông nữa, và tụi bây không nợ nần gì ông hết.”

“Cụ không hiểu,” Harry lặp lại.

“Ồi, tao không hiểu hả?” Cụ Aberforth nói nhẹ nhàng. “Bây không cho là tao hiểu ông anh tao sao? Tụi bây tưởng tụi bây biết Albus hơn tao hả?”

“Con không có ý nói vậy,” Harry nói, đầu óc nó hơi ù lì vì kiệt sức và ngốn quá nhiều rượu và đồ ăn.

“Chẳng là... thầy giao lại con một công việc.”

“VẬY sao?” CỤ Aberforth nói. “Tao mong là việc tốt hả? Thú vị không? Dễ dàng không? Có phải chưa đủ là loại công việc mà người ta trông mong một đứa trẻ phù thủy chưa đủ năng lực có thể làm mà không tự gồng mình quá sức không?”

Ron bật cười hơi độc địa. Hermione trông không được thoải mái cho lắm.

“Dạ... không dễ dàng, không,” Harry nói. “Nhưng con phải...”

“Phải? Tại sao *phải*? Ổng chết rồi, đúng không nào?” CỤ Aberforth nói cộc cằn. “Bỏ đi, nhỏ, trước khi bây nổi gót ổng! Hãy tự cứu lấy mình!”

“Con không bỏ đi được.”

“Tại sao không?”

“Con...” Harry cảm thấy hết chịu nổi; nó không giải thích được, cho nên đành chuyển qua thể phản công. “Nhưng mà cụ cũng chiến đấu, cụ cũng tham gia Hội Phượng Hoàng...”

“Tao đã từng tham gia,” cụ Aberforth nói. “Hội Phượng Hoàng đã dẹp rồi. Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đã thắng, việc đã ngã ngũ, và bất cứ kẻ nào đang làm bộ như không phải vậy đều đang tự dối mình. Đây không bao giờ là nơi an toàn cho bây đâu, Potter à, hắn muốn giết bây quá mà. Cho nên bây ra nước ngoài đi, kiếm chỗ trốn đi, tự cứu lấy mình. Tốt nhất là đem cả hai đứa này theo.” CỤ bật ngón tay về phía Hermione và Ron. “Tụi nó cũng bị nguy hiểm cả đời vì bây giờ ai cũng biết tụi nó làm việc chung với bây lâu nay.”

“Con không bỏ đi được,” Harry nói. “con có một công việc...”

“Giao việc đó cho người khác!”

“Con không giao được! Phải do chính con làm. Thầy Dumbledore đã giải thích tất cả...”

“Ồi, ổng có giải thích thiệt không? Và ổng có nói với bây mọi thứ, có chân thật với bây không?”

Harry thật lòng muốn nói “Có,” nhưng chẳng hiểu sao cái chữ đơn giản đó không chịu bật ra môi nó, cụ Aberforth dường như hiểu nó đang nghĩ gì.

“Tao biết ông anh tao, Potter à, ông được bà má chúng tao dạy cho cách giữ bí mật từ hồi còn nằm nưả. Bí mật và dối trá, đó là cách anh em tao lớn lên, và anh Albus... ông có bản chất đó.”

Đôi mắt của cụ già nhìn lên bức tranh của cô gái trên bệ lò sưởi. Bây giờ Harry nhìn kỹ xung quanh mới nhận thấy đó là bức tranh duy nhất trong căn phòng. Không có hình ảnh nào của cụ Dumbledore, hay của bất cứ ai khác.

“Thưa ông Dumbledore,” Hermione nói giọng hơi rụt rè, “có phải đó là em gái của ông không? Cô Ariana?”

“Phải,” cụ Aberforth nói cụt ngắn. “Độc Rita Skeeter rồi hả, cô nhỏ?”

Mặc dù trong ánh sáng hồng hồng của lửa lò sưởi cũng có thể thấy rõ Hermione đỏ cả mặt.

“Cụ Elphias Doge nói đến cô Ariana với tụi con,” Harry nói, cố gắng vớt vát cho Hermione.

“Lão lù đù đó,” cụ Aberforth lầm bầm, uống một ngụm rượu mật ong nữa. “Tưởng trên người ông anh tao cái lỗ nào cũng rọi ánh mặt trời không bằng. Ôi, cả đồng người cũng tưởng vậy, mà có vẻ ba đứa bây cũng vậy.”

Harry nín thinh. Nó không muốn bày tỏ nỗi nghi ngờ và sự bất an về việc cụ Dumbledore đã đánh đổ nó suốt nhiều tháng nay. Khi đào mộ cho Dobby, nó đã quyết định sẽ đi tiếp con đường khúc khuỷu hiểm nghèo mà cụ Dumbledore đã chỉ cho nó, quyết định chấp nhận là nó đã không được cho biết mọi thứ mà nó muốn biết, mà chỉ có tin thôi. Nó không muốn phải nghi ngờ một lần nữa. Nó bắt gặp ánh mắt đăm đăm của cụ Aberforth, ánh mắt xanh đó giống mắt của người anh một cách kì lạ: Đôi mắt xanh lơ sáng quắc gây ấn tượng là chúng soi thấu vật thể mà chúng dò xét, và Harry nghĩ rằng cụ Aberforth biết nó đang nghĩ gì và cụ khinh rẻ nó vì chuyện đó.

“Giáo sư Dumbledore quan tâm đến Harry rất nhiều,” Hermione thấp giọng nói nhỏ.

“Bây giờ ông còn quan tâm không?” Cụ Aberforth nói. “Chuyên khôi hài là bao nhiêu người mà ông anh tao quan tâm rất nhiều đã kết thúc trong tình trạng khốn khổ còn hơn là nếu ông cứ để kệ thầy họ .”

“Ý ông là sao ạ?” Hermione nín thở hỏi.

“Thôi bỏ qua,” cụ Aberforth nói.

“Nhưng điều đó thực sự quan trọng mà ông!” Hermione nói.

“Có phải ông... ông đang nói về em gái của ông không?”

Cụ Aberforth trừng mắt nhìn cô bé: Hai môi cụ mấp máy như thể đang nhai những lời cụ đang giữ lại. Rồi đột nhiên cụ nói như tuôn lời.

“Khi em gái tao sáu tuổi, nó bị ba thằng Muggle tấn công. Chúng rình rập ở hàng giậu vườn sau nhà, thấy con nhỏ làm pháp thuật: Con nhỏ chỉ là một đứa con nít, nó không thể kiểm chế, không phù thủy hay pháp sư nào kiểm chế được khả năng pháp thuật ở cái tuổi đó. Cái chúng nhìn thấy khiến chúng sợ, tao đoán thế. Chúng xông qua hàng giậu, và khi con nhỏ không thể bày cho chúng chơi trò pháp thuật, thì chúng có hơi quá tay khi cố ngăn không cho con nhỏ làm những chuyện kỳ dị.”

Đôi mắt Hermione bừng chần vẩn trong ánh lửa; Ron có vẻ hơi muốn ói. Cụ Aberforth đứng dậy cao như thầy Allbus, và đột nhiên trở nên đáng sợ kinh khủng trong nỗi căm giận và đau đớn dữ dội của cụ.

“Việc đó đã hủy hoại con nhỏ: Nó không bao giờ hoàn toàn bình phục lại được. Nó không dùng được pháp thuật nữa nhưng lại không thoát khỏi được pháp thuật; năng lực pháp thuật chuyển vào bên trong khiến nó phát khùng, khi nó không kiểm chế được thì năng lực pháp thuật bùng phát ra ngoài, những lúc đó nó thành kỳ quái và nguy hiểm. Còn thường thì nhỏ dễ thương và nhút nhát vô hại.

“Và cha tao đi tìm mấy thằng chó đã làm hại con nhỏ,” cụ Aberforth nói. “Đánh cho chúng một trận. Và ổng bị vô tù Azkaban vì vụ đó. ổng không bao giờ nói tại sao ổng lại làm như vậy, bởi vì Bộ sẽ biết Ariana đã ra nông nỗi đó và họ sẽ nhốt con nhỏ vô nhà thương thánh Mungo vĩnh viễn. Họ sẽ coi con nhỏ là mối đe dọa nghiêm trọng vào Hiệp ước Quốc tế về Bí mật, con nhỏ không ổn định như vậy, năng lực pháp thuật sẽ bùng phát bất cứ lúc nào nó không kiểm giữ nổi.”

“Gia đình tao phải giữ con nhỏ an toàn và kín đáo. Bọn tao dọn nhà, xạo chuyện con nhỏ bị bệnh, và má tao chăm sóc nó, giữ cho nó thanh thản yên vui.”

“*Tao là người mà con nhỏ thương nhất,*” cụ nói, và khi cụ nói câu đó, dường như dưới đám râu rối nùi cùng những nếp nhăn hằn sâu là gương mặt của một cậu học trò nhếch nhác, “chứ không phải anh Albus, khi nào anh ở nhà thì anh luôn ở phòng ngủ trên lầu, đọc sách và đếm những giải thưởng mà anh giặt được, thư từ với những tên tuổi pháp thuật trứ danh thời đó.” Cụ Aberforth nhếch mép cười nhạt. “*Ảnh không muốn phiền hà với con nhỏ. Con nhỏ thương tao nhất. Tao có thể dỗ nó ăn khi nó không chịu ăn vì má tao, tao có thể dỗ nó yên khi nó nổi cơn tam bành, và khi bình tâm lại nó thường phụ tao cho dê ăn.*”

“Sau đó, khi con nhỏ mười bốn tuổi... để coi, tao không có ở đó,” cụ Aberforth nói, “nếu tao mà ở đó, biết đâu tao có thể dỗ cho con nhỏ yên. Nó nổi cơn tam bành, mà má tao thì không còn trẻ như xưa, và... chẳng qua là một tai nạn. Ariana không kiểm soát được năng lực pháp thuật của nó. Nhưng má tao chết.”

Harry có một cảm giác khủng khiếp trộn lẫn giữa xót thương và kinh tởm; nó không muốn nghe thêm nữa, nhưng cụ Aberforth cứ tiếp tục nói, và Harry tự hỏi đã bao lâu rồi cụ mới được nói như vậy; hay thực ra, cụ có bao giờ nói ra chuyện đó không.

“Thành ra vụ đó làm tiêu tốn chuyến đi vòng quanh thế giới của cụ Albus với chú tiểu đồng Doge. Hai người đó về nhà để

dự đám tang má tao và sau đó Doge ra đi một mình, còn anh Albus ở nhà làm gia trưởng. Hừ!”

Cụ Aberforth nhở vô lò sưởi.

“Tao muốn chăm sóc con nhỏ, tao nói với anh như vậy, tao cóc cần đi học, tao muốn ở nhà chăm sóc con nhỏ. Anh nói với tao là tao phải học hành cho xong và *anh* sẽ làm công việc của má tao. Kể cũng là một sự hạ cố đối với Ông Tài hoa Lỗi lạc, anh đâu có được cái giải rút gì trong việc chăm sóc con em dở điên dở tỉnh, cứ hai ngày lại phải ngăn không cho nó làm nổ tung căn nhà. Nhưng anh cũng làm tử tế được vài tuần lễ... thì hấn đến.”

Giờ đây trên gương mặt cụ Aberforth hiện dần ra vẻ nguy hiểm cực kỳ.

“Grindelwald. Và cuối cùng, ông anh tao có được kẻ ngang cơ để chuyện trò, một kẻ cũng thông minh và tài giỏi như *anh*. Và việc chăm sóc Ariana bị gạt ra sau, khi hai người lỗi lạc đó ôm ấp những kế hoạch về một trật tự phù thủy mới và tìm kiếm những Bảo bối Tử Thần, cả cái gì khác nữa không biết mà họ say mê. Những kế hoạch vĩ đại vì lợi ích của loài phù thủy, và nếu một đứa con gái nhỏ bị bỏ bê thì có làm sao đâu, khi mà Albus đang dốc sức cho *lợi ích lớn lao hơn?*

“Nhưng sau vài tuần lễ như vậy thì tao chịu hết nổi, tao hết chịu nổi rồi. Khi đó đã gần tới lúc tao phải trở về Hogwarts, cho nên tao với họ, cả hai người tài ba đó, nói thẳng vô mặt họ, như tao đang nói với tụi bây đây,” và cụ Aberforth ngó xuống Harry, và cần có một chút tưởng tượng để hình dung cụ hồi còn là một thiếu niên khỏe mạnh và giận dữ, đang đối đầu với ông anh ruột của mình. “Tao nói với anh, anh nên dẹp chuyện đó ngay. Anh không thể đưa con nhỏ đi đâu, nó không ở trong tình trạng ổn định, anh không thể đem nó theo anh, cho dù anh định đi đâu, khi anh đang đàn diễn thuyết nói những lời thông minh, cố lôi kéo công chúng ủng hộ. Hấn không thích như thế,” cụ Aberforth nói, và ánh mắt cụ thoáng bị ánh lửa trên tròng kiếng bịt mắt: Chúng lại trở về trắng đục và mù, “Grindelwald không thích như thế chút nào. Hấn nổi

giận. Hẳn mắng tao là một thằng nhóc ngu đần, toàn cản trở đường đi của hắc và ông anh tao... Chẳng lẽ tao không *hiểu* sao, con em gái đáng thương của tao sẽ không *cần phải* giấu diếm nữa một khi họ thay đổi được thế giới, và đưa giới phù thủy ra công khai, và dạy cho bọn Muggle biết thân phận của chúng.

“Và xảy ra một trận gây gỗ... và tao rút đũa phép của tao ra, và hắc rút đũa phép của hắc ra, và tao bị thằng bạn thân nhất của anh tao đánh trúng lời nguyện Cự hình – và Albus cố chặn tay hắc, và cả ba tụi tao đấu xà quần, và ánh sáng chớp nhá và tiếng nổ ùng ùng động con nhỏ, nó không thể nào chịu nổi...”

Gương mặt cụ Aberforth tái mét như thể cụ vừa trúng một vết thương chí tử.

“...và tao nghĩ là con nhỏ muốn giúp, nhưng nó không thực sự ý thức được việc nó làm, và tao không biết ai trong ba người đã gây ra, có thể là bất cứ ai trong bọn tao... Và thế là con nhỏ chết.”

Giọng cụ vỡ òa khi thốt ra từ cuối cùng và cụ ngồi phịch xuống cái ghế bành gần nhất. Gương mặt Hermione đã đầm đìa nước mắt, và mặt Ron thì cũng nhợt gần như mặt cụ Aberforth. Harry không cảm thấy gì khác hơn nỗi ghê sợ: Nó ước gì nó chưa hề nghe câu chuyện đó, ước gì nó có thể tẩy rửa câu chuyện đó khỏi đầu óc.

“Con rất... rất tiếc,” Hermione thì thầm.

“Ra đi,” cụ Aberforth khào khào nói. “Ra đi vĩnh viễn.”

Cụ quẹt mũi bằng cổ tay áo rồi đứng hắng.

“Dĩ nhiên, Grindewald cao bay xa chạy. Hắc đã có chút tiền án rồi, hồi ở trong nước hắc, và hắc không muốn vụ án Ariana thêm vô hồ sơ hắc. Và Albus thoát, đúng không? Thóa khỏi gánh nặng con em gái, thoát ra để phấn đấu thành phù thủy vĩ đại nhất mọi...”

“Thầy chưa bao giờ được giải phóng,” Harry nói.

“Bây nói gì?” Cụ Aberforth nói.

“Chưa bao giờ,” Harry nói. “Vào đêm người anh của cụ qua đời, thầy đã uống một cốc rượu khiến thầy mất trí. Thầy cứ gào thét, khấn cầu với ai đó không có mặt ở đó. “Đừng làm họ đau... làm ơn... Cứ làm tôi đau thay cho họ...”

Ron và Hermione trở mắt nhìn Harry trần trối. Nó chưa bao giờ đi sâu vào chi tiết về chuyện đã diễn ra ở hòn đảo trong cái hồ. Chuyện đã xảy ra sau khi nó và cụ Dumbledore trở về đến trường Hogwarts đã hoàn toàn che khuất chuyện đó.

“Thầy tưởng thầy trở lại đó với cụ và Grindelwald giết hại cụ và cô Ariana... Điều đó hành hạ thầy, nếu cụ thấy thầy lúc đó, cụ sẽ không nói là thầy đã thoát đau.”

Cụ Aberforth dường như chìm đắm trong nỗi trầm tư lặng ngắt hai bàn tay u nức và cộm gân. Im lặng một hồi lâu cụ mới nói. “Làm sao bây tin chắc hả, Potter, rằng ông anh tao quan tâm đến bây hơn là đến lợi ích lớn lao hơn? Làm sao bây tin chắc bây không phải một thứ có thể gạt bỏ đi, như con nhỏ em gái tao hả?”

Một lưỡi gươm băng giá dường như chém vào tim Harry.

“Con không tin điều đó. Thầy Dumbledore thương Harry.” Hermione nói.

“Vậy tại sao ông không bảo nó trốn đi hả?” Cụ Aberforth hỏi lại. “Tại sao ông không nói với nó ‘con ráng tự lo thân, đây là cách sống còn’ hả?”

“Bởi vì,” Harry nói trước khi Hermione kịp trả lời, “đôi khi người ta *phải* nghĩ xa hơn sự an toàn của chính bản thân mình! Đôi khi người ta *phải* nghĩ đến những lợi ích lớn lao hơn! Đây là chiến tranh.”

“Bây mới mười bảy tuổi, nhóc con à!”

“Con đã tới tuổi trưởng thành, và con sẽ tiếp tục chiến đấu cho dù cụ có bỏ cuộc!”

“Ai nói tao bỏ cuộc hả?”

“Hội Phượng Hoàng đã dẹp rồi,” Harry lặp lại, “Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đã thắng, việc đã ngã ngũ, và bất cứ kẻ nào đang làm bộ như không phải vậy đều đang tự dối mình.”

“Tao không nói là tao thích thế, nhưng sự thật là đúng như vậy!”

“Không, không đúng,” Harry nói. “Anh của cụ biết cách kết liễu Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó và thầy truyền giao điều đó cho con. Con sẽ tiếp tục làm cho đến khi con thành công – hoặc con chết. Đừng tưởng là con không biết việc này có thể kết thúc như thế nào. Con đã biết lâu rồi.”

Nó chờ cụ Aberforth cười nhạo hay tranh cãi lại, nhưng cụ không làm vậy. Cụ chỉ quắc mắt nhìn.

“Tụi con cần phải vô trường Hogwarts,” Harry lại nói. “Nếu cụ không thể giúp tụi con sẽ chờ đến khi trời sáng sẽ ra đi để cụ được yên thân, và tụi con sẽ cố tự tìm lấy cách. Còn nếu cụ *có thể* giúp tụi con... Thì, bây giờ là đúng lúc bàn tới chuyện đó.”

Cụ Aberforth vẫn ngồi yên trong ghế, dăm dăm nhìn Harry bằng con mắt giống con mắt ông anh cụ một cách kỳ lạ. Cuối cùng cụ đằng hắng, đứng lên, đi vòng qua cái bàn nhỏ, đến bên bức chân dung của Ariana.

“Em biết nên làm gì mà,” cụ nói.

Cô gái mỉm cười, quay lưng, bước đi, không phải theo kiểu những bức chân dung thường làm là ra khỏi khung tranh, mà là đi dọc theo cái gì đó giống như một đường hầm dài được vẽ đằng sau lưng cô. Tụi nó nhìn cái bóng mảnh khảnh của cô lùi lại nhỏ lại cho đến khi rốt cuộc cô bị nuốt chửng vào bóng tối.

“Ơ...cái gì...?”

“Bây giờ chỉ còn lại mỗi một cách vô mà thôi,” cụ Aberforth nói. “Tụi bây phải biết là chúng đã cho bịt hết hai đầu của mọi hành lang bí mật, bọn Giám ngục thì bao vây bên ngoài những bức tường ranh giới của trường, trong thì ruồng bố tuần tra thường xuyên, theo như nguồn tin của tao cho biết. Chưa bao giờ chỗ đó bị canh gác dày đặt như vậy. Làm sao tụi bây còn hòng làm được cái gì khi vô tới trong đó, khi mà Snape cai trị

và anh em nhà Carrows phụ tá hẳn... Thôi thì, tội bây có cảnh giác rồi mà phải không? Bây nói đã chuẩn bị chết.”

“Nhưng... cái gì kia...?” Hermione nói, nhìn sững sờ vào bức tranh của Ariana.

Một chấm trắng tí tí xuất hiện lại ở cuối con đường hầm được vẽ trong tranh, và bây giờ Ariana đang đi về phía tội nó, càng đến gần càng lớn dần ra. Nhưng giờ đây lại có thêm ai đó đi cùng cô, ai đó cao hơn cô, ai đó đi khắp khềnh, có vẻ hồi hộp lắm. Kẻ đó có tóc dài hơn Harry từng nhìn thấy trước đây: kẻ đó có vẻ đã chịu đựng nhiều vết cắt sâu và dài trên gương mặt và quần áo kẻ đó có vẻ bị giật xé rách. Hai hình người đó lúc càng lúc càng lớn hơn, cho đến khi chỉ còn cái đầu và vai họ vừa vịn trong khung tranh.

Toàn bộ bức tranh bung ra phía trước trên bức tường giống như một cánh cửa nhỏ, và lối vào một đường hầm thật lộ ra. Và từ trong đường hầm trèo ra một Neville Longbottom thật, tóc mọc quá dài, mặt mày bị băm nát, áo chùng rách te tua, nó rống lên một tiếng mừng rỡ, nhảy xuống khỏi bệ lò sưởi và thét.

“Mình biết mấy bồ sẽ đến mà! *Mình đã biết mà, Harry!*”

Chương Hai Mươi Chín

Vòng nguyệt quế đã mất

“Neville... cái quỷ gì... làm sao mà?”

Nhưng Neville đã nhìn thấy Ron và Hermione, và nó hét lên sung sướng ôm chầm lấy tội kia. Harry càng nhìn lâu Neville càng thấy nó thâm thẳm: Một con mắt Neville đã sưng phù thâm tím và vàng ệch, có những dấu dùi đục trên gương mặt nó, và cái tổng thể nhếch nhác điêu tàn của Neville cho thấy lâu nay nó sống khá gay go. Tuy nhiên, bộ mặt te tua của Neville sáng bừng niềm vui khi nó buông Hermione ra và lặp lại “Mình biết mấy bồ sẽ đến mà, cứ nói hoài với Seamus là sớm hay muộn mà thôi!”

“Neville, chuyện gì đã xảy ra cho bồ vậy?”

“Chuyện gì? Cái này hả?” Neville lắc đầu coi thường những thương tích của nó. “Cái này nhằm nhò gì. Seamus còn tệ hơn. Rồi bồ sẽ thấy. Vậy tụi mình đi nghe. À,” nó quay sang nói với cụ Aberforth, “cụ Ab, có thể hai người nữa đang trên đường tới.”

“Hai người nữa hả?” cụ Aberforth lặp lại với vẻ ngao ngán. “Bây nói hai người nữa là sao hả, Longbottom? Có lệnh giới nghiêm và bùa Mèo ngao khắp làng mà!”

“Con biết, vì vậy mà họ sẽ Độn thổ vô thẳng quán rượu,” Neville nói, “Cụ cứ việc cho họ xuống hành lang khi họ tới, nha cụ? Cảm ơn cụ nhiều lắm.”

Neville đưa tay ra cho Hermione và giúp cô bé trèo lên bệ lò sưởi để chui vào đường hầm, Ron theo sau, kế đến là Neville. Harry nói với cụ Aberforth.

“Con không biết cảm ơn cụ thế nào cho phải. Cụ đã cứu mạng tụi con tới hai lần.”

“Vậy trông chừng tụi nó,” cụ Aberforth nói cộc lốc. “Tao có thể không cứu được tụi nó lần thứ ba đâu.”

Harry trèo lên bệ lò sưởi và chui qua cái lỗ đằng sau chân dung Ariana. Bên kia cái lỗ còn có thêm nhiều bậc thang bằng đá phẳng phiu: có vẻ như hành lang từng tồn tại ở đó lâu lắm rồi. Trên tường treo những ngọn đèn bằng đồng và nền đất mòn và nhẵn. Khi tụi nó bước đi, bóng tụi nó chập chờn toả lên tường như nan quạt xoè ra.

“Cái này ở đây bao lâu rồi?” Ron hỏi ngay khi tụi nó bắt đầu đi. “Hành lang này đâu có trong Bản đồ Đạo tặc hả, Harry? Mình tưởng chỉ có bảy hành lang ra vào trường thôi chứ?”

“Chúng đã niêm phong tất cả hành lang đó trước khi niên học bắt đầu,” Neville nói. “Bây giờ thì đừng hòng đi qua bất cứ hành lang nào trong những đường đó, đừng hòng với cả đồng bùa chú lời nguyện ếm ở các lối vào, rồi bọn Tử Thần Thực Tử với bọn Giám ngục châu chực ở các lối ra.” Nó chuyển sang đi thụt lùi, cười toe toét, mắt nhìn tụi kia ngây ngất. “Đừng bận tâm mấy chuyện đó... Có đúng không? Có đúng là bồ đột nhập

vô Gringotts không? Có đúng là bồ cưỡi rồng thoát ra không? Chuyện đó lan khắp mọi nơi, mọi người đang nói về chuyện đó, Terry Boot bị lão Carrow đánh te tua vì hét toáng lên chuyện đó trong Đại sảnh Đường vào bữa ăn tối!”

“Ừ, đúng,” Harry nói.

Neville sung sướng cười vang.

“Rồi bồ làm gì với con rồng?”

“Thả nó về nơi hoang dã,” Ron nói. “Hermione thì chỉ mong giữ nó để nuôi chơi.”

“Đừng xạo chứ, Ron.”

“Nhưng mà mấy bồ đã làm gì? Người ta cứ nói là mấy bồ đang chạy trốn, Harry à, nhưng mình không nghĩ vậy. Mình nghĩ bồ đang làm chuyện gì đó.”

“Bồ nói đúng.” Harry nói. “Nhưng nói cho tụi này biết về trường Hogwarts đi, Neville, tụi này chưa nghe chuyện gì hết.”

“Trường đạo này... Ừ thực sự chẳng giống trường Hogwarts nữa.” Neville nói, nụ cười héo đi trên gương mặt. “Mấy bồ có biết gì về anh em lão Carrow không?”

“Hai tên Tử Thần Thực Tử dạy ở trường đó hả?”

“Họ không chỉ dạy mà thôi,” Neville nói, “Họ còn trông coi kỷ luật, họ khoái trừng phạt lắm, anh em lão Carrow này.”

“Như mụ Umbridge?”

“Không, so với họ thì mụ Umbridge coi bộ còn ngoan hiền. Tất cả các giáo sư khác đều phải chuyển tụi này đến tay anh em Carrow nếu tụi này làm gì sai trái. Nhưng mà, nếu tránh được là mấy thầy cô tránh luôn không làm vậy. Bồ biết đó, mấy thầy cô cũng ghét tụi họ ngang như tụi này ghét.

“Amycus, lão cà chớn ấy, lão dạy cái trước đây gọi là môn Phòng chống Nghệ Thuật Hắc Ám, chỉ có điều môn đó giờ chỉ toàn là Nghệ thuật Hắc ám thôi. Tụi này phải thực tập ếm lời nguyền Cự hình lên những đứa bị phạt cấm túc...”

“Cái gì?”

Tiếng kêu của Harry, Ron, Hermione vang vọng khắp hành lang.

“Ừ.” Neville nói. “Tại vậy mà mình bị vậy.” Nó chỉ vào một vết cắt đặc biệt sâu trên má. “Mình không chịu làm việc đó. Nhưng có một số đứa khoái làm như vậy, Crabbe và Goyle khoái lắm. Mình chắc hai đứa nó đứng đầu lớp môn này, lần đầu tiên trong môn học.”

“Mụ Amecto, em gái lão Amycus, dạy môn Muggle học, đây là môn bắt buộc đối với mọi học sinh. Tất cả tụi nó đều phải lắng nghe mụ giải thích Muggle giống thú vật như thế nào, ngu ngốc và bắn thủ ra sao, và Muggle đã vì ghét bỏ mà dồn giới phù thủy vào cảnh phải mai danh ẩn tích, và trật tự thiên nhiên đang được tái lập như thế nào. Mình bị cái này,” nó chỉ vào một vết cắt khác trên mặt, “vì đã hỏi mụ vậy chứ mụ và anh mụ có bao nhiêu phần máu Muggle.”

“Mèn ơi, Neville” Ron nói, “mồm miệng nhanh nhẩu có lúc có nơi chứ.”

“Bồ không nghe mụ ta nói,” Neville nói. “chứ nghe thì bồ cũng sẽ không thể nào chịu đựng nổi đâu. Vấn đề là, khi có người chống lại bọn chúng thì cũng có ích, bởi vì việc đó giúp mọi người hy vọng. Trước đây mình thường để ý thấy vậy khi bồ phản kháng, Harry à.”

“Nhưng chúng đã dùng bồ như một cục đá mài dao kìa.” Ron nói, hơi nhăn mặt khi tụi nó đi qua một ngọn đèn và những vết thương của Neville càng được nổi lên những vết cắt chạm.

Neville nhún vai.

“Nhằm nhò gì. Chúng không muốn làm đổ nhiều máu thuần chủng cho nên chúng hành hạ tụi này một chút nếu tụi này mồm mép, nhưng chúng sẽ không giết tụi này thật.”

Harry không biết điều nào tệ hơn, những điều Neville đang nói hay cái giọng sự-thật-là-vậy-đó mà Neville dùng khi nói những điều đó.

“Những đứa duy nhất bị nguy hiểm thực sự là những đứa có bạn bè bà con ở bên ngoài đang gây rối. Tụi nó bị giữ làm con tin. Bác Xenophilius Lovegood hơi bị thẳng thắn khi phát ngôn trên tờ *Kẻ Lý Sự*, vậy là chúng lôi Luna ra khỏi xe lửa trên đường về nhà lễ Giáng Sinh.”

“Neville à, cô bé an toàn rồi, tụi này vừa gặp cô bé...”

“Ừ mình biết, cô bé đã tìm cách gửi thư cho mình.”

Nó lấy trong túi ra một đồng xu vàng, và Harry nhận ra đó là một trong những đồng xu Galleon giả mà Đoàn quân Dumbledore vẫn dùng để thông tin cho nhau.

“Những cái này tuyệt vời,” Neville nói, tươi cười với Hermione. “Anh em lão Carrows không bao giờ khám phá ra cách tụi này liên lạc với nhau, nên tụi họ tức điên lên. Tụi này trước đây hay lén ra vào ban đêm và vẽ lên tường: *Đoàn quân Dumbledore, Vẫn Chiêu Quân*, đại khái vậy. Lão Snape ghét lắm.”

“*Trước đây à?*” Harry nói, nó chú ý đến thì quá khứ.

“Ừ, càng về sau này càng khó khăn hơn.” Neville nói. “Tụi này mất Luna hồi lễ Giáng Sinh, và Ginny không trở lại trường sau lễ Phục Sinh, mà ba đứa tụi này thuộc loại cầm đầu. Anh em lão Carrow có vẻ biết mình giật dây nhiều trong vụ đó, nên họ bắt đầu đi mình sói trán, đến khi Michael Corner lén ra và bị bắt quả tang đang giải thoát một đứa năm thứ nhất thì tụi họ liền xiềng nó lại, rồi họ tra tấn nó khủng khiếp. Vụ đó làm mọi người đâm sợ.”

“Đâu giống được,” Ron lầm bầm trong lúc hành lang bắt đầu lên dốc.

“Ừ, thì mình đâu thể kêu gọi người ta đi theo vết xe của Michael, vì vậy tụi này thôi làm những loại chuyện nguy hiểm đó. Nhưng tụi này vẫn tiếp tục chiến đấu, làm những chuyện bí mật, cho tới cách đây hai tuần lễ. Đó là lúc tụi họ quyết định chỉ còn một cách để ngăn chặn mình, mình đoán vậy, là tấn công Nội.”

“Họ *cái gì?*” Harry, Ron và Hermione cùng kêu lên một lượt.

“Ừ,” Neville nói, lúc này nó thở gấp một tí vì hành lang đang lên dốc khá cao, “thì mấy bồ có thể hiểu cách suy nghĩ của tụi họ mà. Bắt cóc trẻ con để ép thân nhân phải cư xử theo chúng. Mình đã nghĩ là sớm muộn gì bọn chúng cũng làm chuyện đó theo kiểu ngược lại. Vấn đề là,” Neville nhìn vào mặt tụi nó và Harry ngạc nhiên thấy Neville nhe răng cười, “chúng còn ê càng hơn nữa mới hòng nhai được bà nội. Bà phù thủy già nhỏ xíu sống một mình, có lẽ chúng nghĩ chúng không cần sai người nào giỏi giang. Mà dù gì đi nữa,” Neville cười, “thì Dawlish vẫn đang phải nằm ở bệnh viện thánh Mungo còn bà Nội thì đang bôn tẩu. Bà có gởi cho mình một lá thư,” nó vỗ một bàn tay lên túi áo trên ngực, “viết là bà tự hào về mình, rằng mình là con trai của ba má mình, và bảo mình cứ tiếp tục.”

“Sướng,” Ron nói.

“Ừ,” Neville vui vẻ nói. “Chỉ có điều, một khi họ nhận ra là họ chẳng thể nào nắm đầu mình được, họ sẽ quyết định là trường Hogwarts mà không có mình cũng chẳng sao. Mình không biết là họ định giết quách mình hay tống mình vô ngục Azkaban, nhưng đằng nào thì mình cũng biết là đã tới lúc biến đi.”

“Nhưng,” Ron nói, nó có vẻ hoang mang hết sức, “chẳng phải... chẳng phải tụi mình đang đi thẳng về trường Hogwarts sao?”

“Dĩ nhiên.” Neville nói, “Bồ sẽ thấy. Tụi mình tới rồi.”

Tụi nó quẹo ở một khúc quanh và ngay phía trước tụi nó là đoạn cuối hành lang. Một cầu thang ngắn khác dẫn tới một cánh cửa giống như cánh cửa giấu đằng sau chân dung Ariana. Neville đẩy cửa mở ra và trèo qua cửa. Khi Harry làm theo nó nghe tiếng Neville nói to với những người không thấy mặt mũi đâu hết.

“Coi ai đây nè! Chẳng phải mình đã nói với mấy bồ rồi sao?”

Harry vừa chui ra căn phòng phía sau hành lang, nhiều tiếng gào và thét vang lên.

“HARRY!”

“Đúng là Potter! Chính là POTTER!”

“Ron!”

“*Hermione!*”

Nó có ấn tượng rối rắm về những thứ lòng thông đầy màu sắc, đèn đóm và nhiều gương mặt. Ngay sau đó, nó, Ron và Hermione bị tràn ngập, ôm siết, đâm vào lưng, vò tóc, bắt tay bởi đâu khoảng hơn hai mươi người. Đám người này có thể vừa mới thắng một trận Quidditch.

“Được rồi, được rồi, bình tĩnh nào!” Neville kêu gọi, và khi đám đông giãn ra, Harry mới có thể nhận định tình hình chung quanh tụi nó.

Nó không nhận ra căn phòng. Đó là một căn phòng rộng lớn mênh mông, và hơi giống bên trong của một cái chòi cực kì hoành tráng, hay có lẽ một khoang tàu khổng lồ. Vững đủ màu thông xuống từ trần nhà và lan can chạy cong theo bức tường ốp gỗ không cửa sổ, trên tường treo kín những màn trướng bằng thảm thêu rực rỡ. Harry thấy con sư tử vàng của nhà Gryffindor nổi bật trên nền đỏ thẫm, con lửng đen của nhà Hufflepuff đặt trên nền màu vàng, và con đại bàng màu đồng của nhà Ravenclaw trên nền màu xanh lơ. Chỉ có một màu bạc và xanh lục của nhà Slytherin là vắng mặt.

“Tụi mình ở đâu vậy?”

“Phòng Cần Thiết chứ đâu!” Neville nói. “Nó vượt quá mức cần thiết luôn, hén? Anh em Carrow lúc đó đang đuổi theo mình, và mình biết là mình chỉ có một cơ hội để trốn, mình tìm cách qua được cánh cửa và mình tìm thấy cái này! Thực ra nó không giống y như vậy khi mình mới chạy vô, nó nhỏ hơn nhiều lắm, chỉ có mỗi một cái vồng và một tấm trướng của nhà Gryffindor. Nhưng khi có càng đông thành viên ĐQD đến thì nó cứ nong rộng ra.”

“Vậy bọn Carrow không thể vô được sao?” Harry ngoái nhìn về phía cửa hỏi.

“Không,” Seamus Finigan nói, mãi đến khi Seamus nói Harry mới nhận ra nó, gương mặt Seamus bầm giập và sưng phù. “Đây là chỗ trốn đúng nghĩa, miễn là có một người trong đám tụi mình ở trong này thì họ không thể tóm được tụi mình, cửa sẽ không mở ra. Nhờ Neville đó. Nó đúng là hiểu được căn phòng này. Bồ phải yêu cầu thật *chính xác* cái bồ cần – như ‘tôi không muốn bất cứ đứa nào theo phe Carrow có thể vô được đây’ – và căn phòng sẽ làm đúng như ý mình! Chỉ cần nhớ chắc là đóng kín các lỗ ra vào. Neville là người làm chuyện đó!”

“Thực ra cũng dễ làm thôi,” Neville khiêm tốn nói. “Khi mình ở trong này chừng một ngày rưỡi và đói meo đói mốc, chỉ ước ao kiếm ra cái gì đó để ăn, thì lúc đó cái hành lang dẫn ra quán Đầu Heo mở ra. Mình đi hết hành lang thì gặp cụ Aberforth. Lâu nay cụ vẫn cung cấp thực phẩm cho tụi mình, bởi vì không biết làm sao mà đồ ăn thức uống là thứ căn phòng này không cung cấp được.”

“Ừ, đúng, thực phẩm là một trong năm ngoại lệ trong Luật Gamp về thuật Biến Hoá Căn Bản,” Ron nói khiến mọi người kinh ngạc.

“VẬY là tụi này đã trốn ở đây gần hai tuần lễ,” Seamus nói, “và căn phòng này cứ tăng thêm số vòng mỗi khi tụi này cần thêm chỗ, nó thậm chí còn mọc lên một buồng tắm khá tốt khi mấy bạn gái đến tá túc...”

“... và cho rằng con gái thì khoái tắm rửa, đúng vậy.” Lavender Brown bổ sung, cho tới lúc này Harry mới để ý thấy cô nàng. Bây giờ có dịp nhìn kĩ chung quanh, Harry nhận ra nhiều gương mặt quen thuộc. Cả hai chị em sinh đôi nhà Patil cùng có mặt, cũng như Terry Boot, Ernie MacMillan, Anthony Goldstein, và Michael Corner.

“Nhưng mà, hãy kể cho tụi này về chuyện mấy bồ làm đi.” Ernie nói. “Gần đây có quá nhiều chuyện đồn đại, tụi này cố theo dõi tin tức về bồ trên đài *Potter cảnh giác*.” Nó chỉ vào cái đài, “Bồ đâu có đột nhập vào Gringotts thiệt hả?”

“Thiệt chứ,” Neville nói. “Và con rồng cũng có thiệt luôn.”

Tiếng vỗ tay lẻ tẻ vang lên kèm theo vài tiếng reo hò, Ron làm điệu bộ cúi mình cảm tạ.

“Mấy bồ đang làm gì thế?” Seamus háo hức hỏi.

Bộ ba chưa kịp kiểm tra được cách lảng tránh câu hỏi đó thì Harry bỗng cảm nhận một cơn đau kinh hoàng như thiêu đốt trong cái theo hình tia chớp. Nó vội vàng quay lưng lại những gương mặt hớn hở và tò mò, cũng là lúc căn Phòng Cần Thiết biến mất, và nó đang đứng bên trong một căn chòi đá điêu tàn, với cái sàn gỗ mục nát đã bị dỡ ra phía dưới chân nó, một cái hộp bằng vàng được đào lên nằm bên cạnh cái lỗ, cái hộp mở nắp và bên trong trống rỗng, tiếng thét giận dữ của Voldemort chấn động bên trong đầu nó.

Bằng một sự cố gắng ghê gớm, nó lại tự dứt mình ra khỏi đầu óc Voldemort, trở lại nơi nó đang đứng, lảo đảo, trong căn Phòng Cần Thiết, mồ hôi tuôn ướt mặt và Ron đang đỡ lấy nó.

“Bồ có sao không Harry?” Neville nói. “Ngồi xuống nha? Mình chắc là bồ mệt quá, có phải...?”

“Không,” Harry nói. Nó nhìn Ron và Hermione, cố gắng cho hai đứa nó biết mà không dùng đến lời rằng Voldemort đã khám phá ra việc mất một Trường Sinh Linh Giá. Thời gian đang rút ngắn rất nhanh, nếu Voldemort quyết định thăm trường Hogwarts tiếp theo, tụi nó sẽ lỡ mất cơ hội.

“Tụi mình phải tiếp tục thôi,” nó nói, và vẽ mặt hai đứa kia cho nó biết là tụi nó hiểu.

“Vậy tụi mình sẽ làm gì, Harry?” Seamus hỏi. “Kế hoạch ra sao?”

“Kế hoạch à?” Harry lặp lại. Nó đang vận dụng tất cả sức mạnh ý chí để tự ngăn nó không bị sa vào cơn thịnh nộ của Voldemort, cái theo của nó vẫn cháy bỏng. “Ừ có vài việc tụi này – Ron, Hermione và mình – cần phải làm, và rồi tụi này sẽ ra khỏi nơi đây.”

Lần này không ai cười hay hò reo nữa. Neville có vẻ bối rối nói.

“Ý bồ nói sao? ‘Ra khỏi nơi đây’ à?”

“Tụi này không trở về trường để trốn.” Harry vừa nói vừa chà cái thẹo của nó, nó cố gắng làm dịu cơn đau. “Có việc quan trọng tụi này cần làm...”

“Việc gì vậy?”

“Mình... mình không thể nói với bồ.”

Tiếng nói vang lên nhao nhao. Neville nhú mào lại.

“Tại sao không thể nói cho tụi này biết? Việc đó có liên quan đến chuyện đánh lại Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó, đúng không?”

“Ừ. Thì...”

“Thì tụi này sẽ giúp bồ.”

Những thành viên khác của Đoàn quân Dumbledore đều gật đầu, một số hăm hở, những đứa khác nghiêm trang. Vài đứa đứng lên để bày tỏ thiện chí sẵn sàng hành động ngay lập tức.

“Mấy bồ không hiểu,” Harry dường như đã nói câu này rất nhiều lần trong mấy tiếng đồng hồ vừa qua. “Tụi này... tụi này không thể nói với mấy bồ. Tụi này phải làm chuyện đó... một mình.”

“Tại sao?” Neville hỏi.

“Bởi vì...” trong cơn khẩn thiết muốn bắt tay ngay vào tìm cái Trường Sinh Linh Giá còn chưa rõ tung tích, hay ít ra là cần được bàn bạc riêng với Ron và Hermione xem tụi nó phải bắt đầu tìm kiếm ở đâu, Harry không làm sao tập trung được suy nghĩ. Cái thẹo của nó vẫn nhức nhối. “Thầy Dumbledore giao lại cho tụi này một nhiệm vụ,” nó dè dặt nói, “... và tụi này không được nói ra... ý mình là, thầy muốn tụi này làm việc đó, chỉ ba đứa tụi này thôi.”

“Tụi mình là đoàn quân của thầy,” Neville nói, “Đoàn quân Dumbledore. Tụi mình đều sát cánh trong đoàn quân mà, tụi này đã duy trì hoạt động của đoàn quân trong khi ba đứa bồ tách ra đi...”

“Không hẳn là đi chơi dã ngoại đâu bồ ơi,” Ron nói.

“Mình đâu có nói vậy, nhưng mình không hiểu tại sao mấy bồ không tin tưởng tụi này. Mọi người trong căn phòng này đều đã từng chiến đấu và bị dồn vào đây vì bọn Carrow săn đuổi. Mọi người ở đây đều đã chứng tỏ lòng trung thành với thầy Dumbledore, lòng trung thành với... bồ!”

“Chuyện như vậy,” Harry bắt đầu giải thích mà không biết nó sắp nói gì, nhưng không hề gì, cửa đường hầm vừa mở ra sau lưng nó.

“Neville, tụi này đã nhận được tin nhắn của bồ! Chào ba bạn! Mình đã đoán mấy bồ ắt phải ở đây!” Đó là Luna và Dean. Seamus hét lên mừng rỡ và chạy nhào tới ôm chầm thẳng bạn thân nhất của nó.

“Chào mọi người!” Luna vui vẻ nói. “Ôi được trở về thật là sướng!”

“Luna,” Harry hỏi với vẻ hoảng loạn, “em làm gì ở đây? Làm sao em...”

“Mình nhắn gọi bạn ấy,” Neville vừa nói vừa giơ đồng xu Galleon giả lên. “Mình đã hứa với bạn ấy và Ginny là khi nào bạn đến thì mình sẽ cho họ biết. Tụi này đều tin là nếu bồ trở về trường thì có nghĩa là cách mạng. Nghĩa là tụi mình sắp lật đổ lão Snape và anh em lão Carrow.”

“Dĩ nhiên điều đó có nghĩa là như thế,” Luna rạng rỡ nói. “Đúng không, Harry? Tụi mình sắp sửa đánh đuổi chúng ra khỏi trường Hogwarts hả?”

“Nghe đây,” Harry nói bằng giọng càng khảng hoảng hơn, “Mình xin lỗi, nhưng đó không phải là mục đích tụi mình trở về đây. Có việc tụi này phải làm, và rồi...”

“Bồ sẽ bỏ lại tụi này trong cảnh te tua vậy sao?” Michael Corner gặng hỏi.

“Không,” Ron nói, “Việc mà tụi này đang làm cuối cùng có lợi cho tất cả mọi người, chẳng qua cũng là chuyện diệt trừ Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó.”

“Vậy hãy để tụi này hỗ trợ!” Neville tức tối nói. “Tụi này muốn tham gia!”

Có một tiếng động khác vang lên sau lưng tụi nó, và Harry quay lại. Trái tim nó muốn rụng luôn. Ginny đang trèo qua cái lỗ ở trên tường, theo sát cô bé là Fred, George, và Lee Jordan. Ginny mỉm cười rạng rỡ với Harry: Có thể nó đã quên hay nó chưa bao giờ nhận thức đầy đủ, rằng cô bé đẹp như thế nào, nhưng nó chưa bao giờ kém phần sung sướng khi gặp cô bé.

“Cụ Aberforth đang bực mình một tí,” Fred vừa nói vừa giơ một bàn tay lên để đáp lại những tiếng reo chào hỏi. “Cụ muốn mở nhà trọ, mà cái quán cụ lại biến thành nhà ga.”

Miệng Harry hổ hốc. Ngay đằng sau Lee Jordan là cô bồ cũ của Harry, Cho Chang, cô nàng mỉm cười với nó.

“Mình nhận được tin nhắn,” cô nàng nói, giơ lên đồng Galleon giả và đi tới ngồi cạnh Michael Corner.

“Vậy kế hoạch ra sao Harry?” George hỏi.

“Không có kế hoạch nào hết” Harry nói, vẫn còn hoang mang vì sự xuất hiện của tất cả những người này, nó không thể tiếp thu hết mọi thứ trong khi cái thẹo của nó vẫn còn cháy bỏng dữ dội.

“Tụi mình cứ làm tới đâu hay tới đó hả? Đúng là kiểu anh khoái nhất,” Fred nói.

“Bồ phải dẹp vụ này đi!” Harry bảo Neville. “Bồ kêu tất cả họ tới đây để làm gì? Chuyện này điên quá...”

“Tụi mình sắp chiến đấu đúng không?” Dean nói, giơ đồng Galleon của nó lên. “Tin nhắn là Harry đã trở lại và tụi mình sắp chiến đấu. Nhưng mình sẽ phải kiếm một cây đũa phép...”

“Bồ không có *đũa phép* hả?...” Seamus vừa bắt đầu nói.

Đột nhiên Ron quay qua Harry.

“Tại sao mấy người đó lại không giúp được?”

“Cái gì?”

“Mấy người đó có thể giúp mà,” Ron hạ giọng và nói nhỏ để mấy đứa khác không nghe được, ngoại trừ Hermione đứng sát bên. “Tụi mình không biết cái đó ở đâu. Tụi mình phải kiếm ra

cái đó thật nhanh. Tụi mình đâu cần phải nói với họ đó là Trường Sinh Linh Giá.”

Harry nhìn Ron rồi đến Hermione, cô bé thì thầm. “Mình nghĩ Ron nói đúng. Tụi mình thậm chí không biết cái tụi mình đang tìm kiếm là gì mà, tụi mình cần các bạn ấy.” Và khi thấy Harry có vẻ chưa được thuyết phục cho lắm. “Bồ không cần phải làm mọi việc một mình, Harry à.”

Harry suy nghĩ thật nhanh, cái theo của nó đang nhức nhối, cái đầu của nó có nguy cơ lại bị bửa ra. Cụ Dumbledore đã khuyên nó đừng nói với ai hết về những Trường Sinh Linh Giá ngoại trừ Ron và Hermione. *Bí mật và dối trá, đó là cách mà anh em tao lớn lên, và anh Albus... ổng có bản chất đó...* Chẳng lẽ nó đang biến thành cụ Dumbledore, nắm chặt bí mật giấu trong ngực, không dám tin cậy? Nhưng cụ Dumbledore đã tin Snape, và điều đó đã dẫn tới hậu quả gì? Bị ám sát trên đỉnh ngọn tháp cao nhất....

“Thôi được,” nó khẽ nói với hai đứa kia. “Được,” nó nói lớn với mọi người trong phòng, và tất cả tiếng ồn ngưng ngay: Fred và George nãy giờ tào lao chuyện tiểu lâm mua vui cho mấy đứa đứng gần nhất cũng nín thinh, và tất cả đều có vẻ cảnh giác, hồi hộp.

“Tụi mình cần tìm một cái,” Harry nói, “một... một cái giúp tụi mình lật đổ Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó. Cái đó ở trong trường Hogwarts, nhưng tụi này không biết nó ở đâu. Cái đó có thể là đồ vật của sư mẫu Ravenclaw. Có ai từng nghe nói tới một đồ vật gì giống vậy không? Có ai tình cờ gặp cái gì đó có biểu tượng con đại bàng của Ravenclaw chẳng hạn?”

Nó hy vọng nhìn về phía nhóm nhỏ những học sinh nhà Ravenclaw, nhìn Padma, Michael, Terry, và Cho nhưng chính Luna là người trả lời, cô bé đang ngồi trên tay ghế của Ginny.

“A, có một cái vòng nguyệt quế đã mất của bà. Em nói với anh rồi mà, nhớ không, Harry? Cái vòng nguyệt quế đã mất của Ravenclaw ấy? Ba em đã cố gắng làm một cái giống y cái đó.”

“Ừ, nhưng cái vòng nguyệt quế đã mất đó,” Michael Corner đảo tròn con mắt, “đã bị mất rồi, Luna à. Đó mới là điều quan trọng.”

“Nó bị mất hồi nào?” Harry hỏi.

“Nghe nói cả thế kỉ ấy,” Cho nói và trái tim Harry thót lại. “Giáo sư Flitwick nói cái vòng nguyệt quế đã biến mất cùng với chính Sư mẫu Ravenclaw,” cô nàng hỏi các bạn cùng nhà Ravenclaw, “chưa ai tìm ra dấu vết của cái đó, đúng không nhỉ?”

Tất cả đều lắc đầu.

“Xin lỗi, nhưng vòng nguyệt quế là cái gì?” Ron hỏi.

“Nó đại khái như cái mũ vua đội,” Terry Boot nói. “Cái vòng nguyệt quế của Sư mẫu Ravenclaw được coi là có đặc tính pháp thuật, tăng cường trí tuệ của người đội.”

“Đúng, mấy cái vòi Nổ đẹp của ba...”

Nhưng Harry ngắt lời Luna.

“Và không ai trong các bạn từng thấy cái gì giống cái đó sao?”

Tất cả lại lắc đầu một lần nữa. Harry nhìn Ron và Hermione và thấy trên mặt hai đứa này phản chiếu nỗi thất vọng của chính nó. Một đồ vật đã bị mất từ rất lâu và dường như chẳng có dấu vết gì, không có vẻ đáng được coi là cái Trường Sinh Linh Giá cất giấu trong lâu đài... Tuy nhiên nó chưa kịp đặt ra một câu hỏi mới thì Cho lại nói.

“Harry à, nếu bồ muốn xem cái vòng nguyệt quế đó trông như thế nào, mình có thể đưa bồ lên phòng sinh hoạt chung của tụi này để chỉ cho bồ coi. Bức tượng Sư tổ Ravenclaw có đội vòng nguyệt quế...”

Cái theo của Harry lại nhói đau: Trong chốc lát căn Phòng Cần Thiết dập dềnh trước mặt nó, và nó thấy trái đất tối đen đang lao đi bên dưới và cảm thấy con rắn cuộn quanh vai. Voldemort lại đang bay, tới cái hồ dưới lòng đất hay về đây, toà lâu đài, Harry không biết, nhưng bay về hướng nào thì thời gian cũng chẳng còn bao nhiêu.

“Hắn đang di chuyển,” nó nói khẽ với Ron và Hermione. Nó liếc qua Cho rồi nhìn lại hai đứa bạn. “Nghe nè, mình biết là không có nhiều triển vọng, nhưng mình sẽ đi nhìn bức tượng một cái, ít nhất để biết cái vòng nguyệt quế trông như thế nào. Chờ mình ở đây và giữ an toàn.... cái kia... hai bồ biết rồi đó...”

Cho đã đứng lên nhưng Ginny nói giọng hơi gay gắt. “Không, Luna sẽ đưa Harry đi, được không Luna?”

“Ôi, được chứ, mình sẵn sàng,” Luna vui vẻ nói, trong lúc Cho lại ngồi xuống, vẻ mặt thất vọng.

“Làm sao tụi này đi ra được đây?” Harry hỏi Neville.

“Lại đây.”

Nó dẫn Harry và Luna đi tới một cái góc, ở đó có một cái tủ chén nhỏ mở ra một cầu thang dốc, “Mỗi ngày cầu thang dẫn tới một chỗ khác nhau, để tụi họ không thể nào tìm thấy” Neville nói. “Rắc rối duy nhất là tụi mình sẽ chẳng biết tụi mình sẽ đi tới đâu mỗi khi tụi mình ra khỏi phòng. Cần thận nghe, Harry, luôn luôn có tuần tra trong hành lang vào ban đêm.”

“Không sao,” Harry nói, “Lát nữa gặp lại.”

Harry và Luna vội vã đi lên cầu thang, cái cầu thang này dài, được chiếu sáng bằng ánh đuốc và quanh quẹo ở những cửa bất ngờ. Cuối cùng tụi nó tới một cái có vẻ là một bức tường rắn chắc.

“Chui xuống đây,” Harry vừa nói với Luna vừa rút tấm Áo khoác Tàng hình ra và quăng tấm áo trùm lên cả hai đứa. Nó đẩy nhẹ vào bức tường.

Bức tường tan đi khi bị nó chạm vào và hai đứa lách ra ngoài. Harry liếc nhìn lại và thấy bức tường tự liền lại ngay tức thì. Hai đứa nó đang đứng trong hành lang tối thui. Harry kéo Luna lùi vào bóng tối, lục tìm trong cái túi bùa đeo quanh cổ của nó lấy ra tấm Bản đồ Đạo tặc. Đưa tấm bản đồ lên sát mũi, nó dò tìm và cuối cùng cũng xác định được vị trí hai cái chấm của Luna và nó.

“Tụi mình đang ở trên tầng năm,” nó vừa thì thầm vừa theo dõi thầy Filch đang đi khỏi chỗ tụi nó, cách một hành lang ở đằng trước. “Đi lối này.”

Tụi nó lên đi.

Trước đây Harry đã từng đi lêu bêu trong lâu đài vào ban đêm nhiều lần, nhưng chưa lần nào tìm nó nện nhanh như vậy, chưa bao giờ nó trông mong an toàn đi qua chỗ này đến như vậy. Lướt qua những ô ánh trắng soi vuông vức trên sàn, ngang qua mấy bộ áo giáp mà tiếng bước chân khẽ khàng của tụi nó khiến cho những cái nón sắt rít lên, quẹo qua những góc hành lang mà đổ ai biết cái gì rình rập ở bên kia, Harry và Luna vừa bước đi vừa xem tấm Bản đồ Đạo tặc mỗi khi có đủ ánh sáng, hai lần dừng lại cho một con ma đi qua để không khiến con ma chú ý đến tụi nó. Nó chuẩn bị tinh thần gặp phải trở ngại bất cứ lúc nào, nỗi ngán sợ nhất của nó là gặp phải Peeves, nó đã dòng tai theo từng bước chân để lắng nghe dấu hiệu đầu tiên mách bảo con ma quậy đó đến gần.

“Lối này nè, Harry,” Luna thì thào, giật tay áo nó và kéo nó đi về phía một cầu thang xoắn.

Tụi nó trèo lên theo một vòng xoắn ngoặt đến chóng mặt. Trước đây Harry chưa từng đến chỗ này. Cuối cùng tụi nó đến một cánh cửa. Chẳng có nắm cửa mà cũng chẳng có lỗ khoá: chẳng có gì cả ngoài bề mặt bèn bẹt của gỗ cũ xì và một cái đồ để gõ cửa có hình một con đại bàng.

Luna vớ lên một bàn tay xanh xao đang trôi lơ lửng giữa không trung hết sức kinh dị, không liền với cánh tay hay thân thể nào hết. Cô bé gõ một lần, và trong im ắng tiếng gõ vang lên nghe như tiếng nổ của đại bác. Ngay lập tức con đại bàng mở miệng, nhưng thay vì tiếng kêu của chim, lại vang lên một giọng du dương êm dịu, “Cái nào có trước, phượng hoàng hay lửa?”

“Ơ... Anh nghĩ sao Harry?” Luna nói, có vẻ dăm chiêu nghĩ ngợi.

“Cái gì? Không có mật khẩu sao?”

“À không, tụi mình phải trả lời một câu hỏi,” Luna nói.

“Nếu trả lời sai thì sao?”

“Thì anh phải đợi người nào đó trả lời đúng,” Luna nói. “Bằng cách đó mình mở mang kiến thức, anh hiểu không?”

“Ừ... rắc rối là, tụi mình không có thì giờ để chờ ai đó, Luna à.”

“Không, em hiểu ý anh mà,” Luna nghiêm trang nói. “À được, em nghĩ ra câu trả lời là một vòng luân hồi không có sự bắt đầu.”

“Lý luận tốt,” giọng nói cất lên và cánh cửa mở bung ra.

Phòng sinh hoạt chung của nhà Ravenclaw là một căn phòng tròn rộng rãi thoáng đãng hơn bất cứ phòng nào Harry từng thấy ở trường Hogwarts. Cửa sổ có khung tò vò điểm xuyết các bức tường được treo những dải lụa màu đồng và xanh lơ. Ban ngày học sinh của nhà Ravenclaw sẽ được ngắm cảnh trí ngoạn mục của dãy núi bao quanh. Trần phòng hình vòm và được vẽ những vì sao phản chiếu xuống tấm thảm màu lam sẫm của bầu trời lúc nửa đêm. Trong phòng có bàn ghế, kệ sách và trong một hốc tường đối diện cánh cửa là một bức tượng cao bằng cẩm thạch trắng.

Harry nhận ra Sư mẫu Rowena Ravenclaw nhờ bức tượng bán thân mà nó đã được xem ở nhà Luna. Bức tượng đứng bên cạnh một cánh cửa mà Harry nghĩ là dẫn lên phòng ngủ ở tầng trên. Nó sải bước đi thẳng tới người đàn bà bằng cẩm thạch và bà ta có vẻ nhìn lại nó với nụ cười nửa miệng trên cột trên gương mặt xinh đẹp nhưng hơi dễ sợ. Trên đầu bức tượng có một cái vòng xinh đẹp được sao chép lên trên cẩm thạch. Cái đó không khác gì cái miện ngọc mà chị Fleur đã đội vào ngày cưới. Trên vành miện có khắc những chữ nhỏ xíu. Harry bước ra khỏi tấm áo khoác tàng hình và trèo lên bệ bức tượng Ravenclaw để đọc những chữ đó.

“Tri thức bao la là kho báu lớn nhất của con người.”

“Cái đó chỉ tổ khiến cho mày thành kiết xác dần dần,” một giọng cười khàn khàn vang lên.

Harry ngay ngoắt người lại, tuột khỏi cái bệ tượng, đứng xuống đất. Cái dáng lệch vai của mụ Alecko Carrow đang đứng trước mặt nó, và ngay khi Harry giơ cây đũa phép của nó lên, mụ đã đặt ngón tay trở múp míp lên cái dấu có hình đầu lâu và con rắn trên cánh tay của mụ.

Chương Ba Mười ***Tổng cổ Severus Snape***

Ngay lúc ngón tay mụ Carrow chạm vào cái Dấu, cái theo của Harry cháy bỏng đã man, căn phòng đầy sao biến mất, và nó đang đứng trên một mỏm đất lộ thiên bên dưới một vách đá bên bờ biển, biển đang trào lên xung quanh nó và trái tim nó reo mừng chiến thắng – *chúng tóm được thằng nhãi rồi*.

Một tiếng nổ *đùng* đem Harry về thực tại nơi nó đang đứng. Nó ngơ ngác giơ cây đũa phép lên, nhưng mụ phù thủy trước mặt nó đã ngã sấp xuống rồi, mụ ngã xuống sàn mạnh đến nỗi mặt kính của các kệ sách kêu lanh canh.

“Em chưa bao giờ đánh Choáng ai hết ngoại trừ trong lớp học ĐQD,” Luna nói, giọng thích thú một cách ôn tồn, “Àm ỉ hơn em tưởng.”

Và rõ là trần phòng bắt đầu rung chuyển. Tiếng những bước chân chạy nhốn nháo, vang dội càng lúc càng lớn hơn từ đằng sau cánh cửa dẫn lên các phòng ngủ. Bùa Choáng của Luna đã đánh thức các học sinh đang ngủ ở tầng trên.

“Luna, em ở đâu? Anh cần chui trở vô tấm Áo khoác!”

Chân của Luna hiện ra từ cội không, Harry vội vã đến bên cạnh và cô bé thả tấm áo khoác phủ kín lên cả hai vừa khi cánh cửa mở ra và một đám học sinh nhà Ravenclaw, tất cả đều mặc đồ ngủ, tuôn vào như suối tràn ngập căn phòng sinh hoạt chung.

Tụi nó thờ hốt hốt và tỏ ra kinh ngạc khi thấy mụ Alecko nằm bất tỉnh tại đó. Từ từ, tụi nó lật xệch đi quanh mụ, con quái vật đã man có thể tỉnh lại bất cứ lúc nào và tấn công tụi

nó. Sau đó có một đứa năm thứ nhất gan dạ phóng tới chỗ mụ và dùng ngón chân cái bự chảng của nó mà chọc vô lưng mụ.

“Mình nghĩ có lẽ mụ ấy chết rồi,” thằng bé vui sướng hét tướng lên.

“Ôi! Coi kìa,” Luna thì thầm vui vẻ, khi đám học sinh nhà Ravenclaw xúm lại đông đúc quanh mụ Alecto. “Tụi nó mừng ghê kìa!”

“Ừ... hay...”

Harry nhắm mắt lại, và khi cái theo giật giật nó quyết định nhập vào đầu óc Voldemort một lần nữa... Hắn đang di chuyển dọc theo đường hầm vào hang động thứ nhất...

Có tiếng gõ trên cánh cửa phòng sinh hoạt chung và tất cả học sinh nhà Ravenclaw lặng đi khiếp sợ. Harry nghe bên kia cánh cửa giọng nói du dương phát ra từ cái đồ gỗ cửa hình con đại bàng: “Vật thể đã tan biến đi về đâu?”

“Làm sao tao biết! Câm đi!,” một giọng nói cục cằn, cầu nhàu. Harry biết đó là lão Carrow anh, Amicus “Alceto? Alecto? Cô có ở trong đó không? Cô tóm được nó hả? Mở cửa ra!”

Đám học sinh nhà Ravenclaw thì thảo với nhau, hãi hùng. Rồi không hề báo trước hàng loạt tiếng đùng đùng thật to vang lên, như thể ai đó đang nổ súng vào cánh cửa.

“*ALECTO*... Nếu ngài đến mà chúng ta chưa tóm được thằng Potter... Mà muốn lần theo vết xe đổ của nhà Malfoy hả? **TRẢ LỜI TAO!**” Lão Amicus, gào to, ráng hết sức bình sinh rung lắc cánh cửa, nhưng cánh cửa vẫn không thềm mở ra.

Đám học sinh nhà Ravenclaw đều lùi lại, và một số đứa khiếp sợ nhất bắt đầu chạy tọt trở lên cầu thang về phòng ngủ của tụi nó. Sau đó, vừa đúng lúc Harry tự hỏi liệu nó có nên làm nổ tung cánh cửa và đánh Choáng Amicus trước khi tên Tử Thần Thực Tử đó có thể làm thêm điều gì không thì giọng nói thứ hai, giọng nói quen thuộc nhất, ngân nga bên ngoài cánh cửa.

“Cho phép tôi hỏi ông đang làm gì vậy, giáo sư Carrow?”

“Đang cố-quá-được-cánh-cửa-khốn-nạn-này!” lão Amycus hét. “Đi kêu lão Flitwick! Kêu hắn mở nó ra, ngay!”

“Nhưng chẳng phải cô em gái ông đang ở trong đó sao?” Giáo sư McGonagall hỏi. “Chẳng phải giáo sư Flitwick đã cho cô ấy vào hồi chiều, theo lệnh khẩn cấp của ông sao? Chắc cô ta có thể mở cửa cho ông chứ? Như vậy ông không cần phải đánh thức một nửa lâu đài.”

“Nó không mở cửa ra, mụ khỉ già à! Bà mở cửa đi! Khỉ họ! Làm ngay!”

“Được, nếu ông muốn,” giáo sư McGonagall nói giọng lạnh lùng dễ sợ.

Tiếng gõ cửa nhẹ nhàng vang lên và giọng du dương lại hỏi. “Vật thể đã tan biến đi về đâu?”

“Vào cõi không tồn tại, nghĩa là mọi vật thể,” giáo sư McGonagall trả lời.

“Diễn đạt hay!” cái gõ cửa hình con đại bàng đáp và cánh cửa mở ra.

Mấy đứa nhà Ravenclaw còn nấn ná ở lại vội phóng như bay lên cầu thang khi lão Amycus xộc qua ngưỡng cửa, quơ quơ cây đũa phép. Cũng vai khòm như mụ em, hắn có một gương mặt vàng ệch chảy phệ ra, hai con mắt ti hí nhìn thấy ngay Alecto nằm sõng sượt im re trên sàn. Hắn phát ra một tiếng rống tức giận và sợ hãi.

“Lũ ranh con mất dạy, chúng đã làm gì hả?” Hắn gào lên “Ta sẽ Cực hình cả lũ chúng nó cho đến khi chúng nói ra đứa nào đã làm chuyện này – và Chúa tể Hắc ám sẽ nói sao đây?” Hắn rít lên, đứng bên cạnh mụ em và tự đấm nắm tay vô trán mình. “Bọn ta chưa tóm được nó mà chúng đã biến đi và giết mất con này rồi!”

“Cô ấy chỉ bị Choáng thôi!” giáo sư McGonagall sốt ruột nói, bà đã cúi xuống xem xét Alecto, “Cô ấy sẽ hoàn toàn bình phục.”

“Làm chó gì bình phục được!” Lão Amycus gầm lên. “Chúa tể Hắc ám mà xử con này rồi thì đừng hòng! Con ranh này đã

thỉnh ngài, ta cảm thấy Dấu tay của ta rát lên mà, và ngài tưởng bọn ta đã tóm được Potter.”

“Tóm được Potter?” giọng nói của giáo sư McGonagall sắc đanh. “Ông ngụ ý gì khi nói ‘tóm được Potter’?”

“Ngài báo cho bọn ta biết Potter có thể tìm cách vô trong tháp Ravenclaw, và bảo bọn ta thỉnh ngài tới nếu bắt được thằng nhãi ranh.”

“Tại sao Potter lại tìm cách vô tháp Ravenclaw chứ? Potter là học sinh Nhà của tôi!”

Harry nghe ra một chút tự hào trong giọng nói của giáo sư McGonagall nấp dưới vẻ nghi ngờ và tức giận; một tình cảm yêu kính đối với cô Minerva McGonagall trào dâng trong lòng Harry.

“Bọn ta được báo là nó có thể đến đây tối nay!” lão Carrow nói, “Ta không biết tại sao? Làm sao ta biết hả?”

Giáo sư McGonagall đứng thẳng dậy và đôi mắt nhỏ sáng long lanh của cô lướt khắp phòng. Hai lần ánh mắt của cô lướt qua chỗ Harry và Luna đứng.

“Bọn ta có thể đổ vạ lên lũ trẻ ranh,” lão Amycus nói, cái mặt phệ như heo của lão bỗng trở nên xảo trá. “Ừ, bọn ta sẽ làm vậy. Bọn ta sẽ nói là Alecto bị bọn trẻ mai phục, bọn trẻ ranh trên lầu ấy,” – hắn hướng nhìn lên trần phòng đầy sao hướng về phía các phòng ngủ – “Và bọn ta sẽ nói chúng ép con em tao ấn vào cái Dấu, và vì vậy mà ngài nhận được báo động giả... Ngài có thể trừng phạt bọn chúng. Thêm bớt vài đứa trẻ ranh thì có khác gì nào?”

“Chỉ có khác giữa sự thật và dối trá, dũng cảm và hèn nhát,” giáo sư McGonagall nói, cô đã giận tái cả mặt. “Ngắn gọn, một sự khác biệt mà ông và em của ông không thể nhận thức. Nhưng hãy để tôi xác định rõ một điều. Ông sẽ không được đổ vấy sự hồ đồ của ông lên đầu học sinh trường Hogwarts. Tôi sẽ không để cho chuyện đó xảy ra.”

“Xin lỗi nhé!”

Lão Amycus xấn tới đến mức, hắn đứng sát giáo sư McGonagall một cách xúc phạm, mặt hắn chỉ cách mặt cô có vài phân. Cô vẫn không lùi bước mà nhìn hắn khinh bỉ như thể hắn là thứ gì đó hết sức tởm lợm mà cô thấy dính ở chỗ ngồi của bồn cầu tiêu.

“Không phải là chuyện *mụ* có cho phép hay không, Minerva McGonagall à. Mụ hết thời rồi, bọn ta mới là kẻ nắm quyền hành ở đây lúc này, và mụ sẽ phải ủng hộ ta, nếu không mụ sẽ phải trả giá.”

Và lão vả vào mặt cô.

Harry hất tấm Áo khoác Tàng hình ra khỏi người, giơ cây đũa phép lên, và nói, “Đáng lẽ ông không nên làm vậy.”

Đúng lúc lão Amycus xoay phắt lại, Harry hét, “*Cực hình!*”

Tên Tử Thần Thực Tử bị nhắc bổng lên. Hắn vùng vẫy trong không trung như một kẻ chết đuối, quần quai và hú lên đau đớn, và rồi hắn tông vô bệ mặt một kệ sách làm bể nát mặt kiếng, miếng kiếng văng tung toé khắp nơi, rồi hắn gục xuống sàn, bất tỉnh.

“Con đã hiểu ra điều mụ Bellatrix nói,” Harry nói, máu đang bốc hừng hực trong đầu nó. “Phải có dã tâm thực sự.”

“Potter!” Giáo sư McGonagall thì thầm, ghì chặt tim mình. “Potter... con ở đây! Chuyện gì...? Làm thế nào...?” Cô cố gắng trấn tĩnh. “Potter, thế này thì đại quá!”

“Tại hắn vả mặt cô,” Harry nói.

“Potter à, cô...con làm như vậy... rất là...*rất hào hiệp*.... nhưng con có hiểu là...?”

“Dạ, con hiểu,” Harry trấn an cô. Chẳng biết tại sao mà cơn hoảng hốt của cô lại khiến Harry chững chạc hẳn. “Thưa giáo sư McGonagall, Voldemort đang trên đường tới đây.”

“Ôi, bây giờ chúng ta được phép nói ra cái tên đó rồi à?” Luna vừa hỏi bằng giọng thích thú vừa cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra. Sự xuất hiện của đứa học trò thứ hai đang bị truy nã dường như quá sức chịu đựng của giáo sư McGonagall, cô lão

đảo lùi lại rồi ngã xuống một cái ghế bành gần đó, tay bấu chặt cổ chiếc áo khoác sọc vuông đã cũ của cô.

“Mình nghĩ bây giờ tụi mình gọi hắc là gì thì cũng vậy thôi,” Harry nói với Luna. “Hắc đã biết mình ở đâu.”

Ở một góc thăm thẳm trong bộ óc Harry, phần nổi liền với cái theo đang bỏng cháy, giận dữ, nó có thể thấy Voldemort đang lướt thật nhanh qua mặt hồ tối đen trên chiếc thuyền xanh ma quái... Hắc gần đến được cù lao, nơi đặt chậu đá...

“Con chạy trốn đi,” giáo sư McGonagall thì thầm, “Mau lên, Potter, ráng hết sức chạy mau lên...”

“Không được.” Harry nói. “Con có việc cần làm. Thưa giáo sư, cô có biết cái vòng nguyệt quế Ravenclaw ở đâu không?”

“Cái vòng... vòng nguyệt quế của Ravenclaw à? Dĩ nhiên là không... Chẳng phải nó đã bị mất hàng mấy trăm năm rồi sao?” Cô ngồi thẳng lưng lên một chút. “Potter, con trở vô lâu đài này đúng là điên khùng, hoàn toàn điên khùng...”

“Con đành phải thế thôi,” Harry nói. “Thưa giáo sư, có gì đó được giấu ở đây mà con phải tìm ra, cái đó *có thể* là cái vòng nguyệt quế, nếu con có thể nói chuyện với giáo sư Flitwick...”

Có âm thanh của sự di chuyển, của miếng kiếng chạm lạnh canh. Lão Amicus đang tỉnh lại. Trước khi Harry hay Luna kịp hành động, giáo sư McGonagall đã đứng lên, chìa cây đũa phép của cô vào tên Tử Thần Thực Tử còn lừ đừ, và hô “*Khống chế!*”

Lão Amicus đứng dậy, đi tới bên mụ em, lượm cây đũa phép của mụ lên rồi ngoan ngoãn lê chân đến chỗ giáo sư McGonagall và đưa cô cây đũa phép đó cùng với cây đũa phép của hắc. Rồi hắc nằm xuống sàn bên cạnh Alecko. Giáo sư McGonagall lại vẩy cây đũa phép một lần nữa, một sợi dây thừng bạc óng ánh dài thòng hiện ra từ cũi không và uốn lượn vòng quanh anh em lão Carrow, trói chặt chúng với nhau.

“Potter à,” giáo sư McGonagall nói khi quay lại đối diện với Harry với vẻ đứng đưng tuyệt vời trước tình thế khốn khổ của

anh em lão Carrow. “Nếu Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó quả thực biết con ở đây...”

Khi cô nói điều này, một cơn phẫn nộ tựa như nỗi đau thể xác xuyên suốt Harry khiến cái theo của nó bùng lên bỏng rát, và trong tích tắc nó ngó xuống cái chậu đã sạch bách thuốc độc và thấy không còn cái mặt dây chuyền vàng nào trong chậu...

“Potter, con có sao không?” Một giọng nói vang lên, và Harry trở lại thực tại. Nó đang bầu chặt vào vai Luna để đứng vững.

“Không còn thời gian nữa. Voldemort đang đến rất gần rồi, thưa giáo sư, con đang thực hiện lệnh của thầy Dumbledore, con phải tìm ra cái mà thầy muốn con tìm! Nhưng chúng ta phải đưa học sinh ra khỏi đây trong lúc con tìm kiếm trong toà lâu đài – Con là kẻ mà Voldemort muốn giết chứ hẳn không bận tâm đến chuyện giết thêm hay bớt những đứa khác, không phải lúc này...” *Không phải lúc này khi hẳn biết mình đang tấn công những Trường Sinh Linh Giá*, Harry nghĩ nốt câu đó trong đầu.

“Con làm theo lệnh cụ Dumbledore à?” Cô lặp lại với sự ngạc nhiên nhuộm màu hy vọng. Rồi cô đứng thẳng người lên hết cỡ.

“Chúng ta sẽ bảo vệ ngôi trường được an toàn chống lại Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó trong khi con tìm kiếm cái... cái vật đó.”

“Được thế không cô?”

“Cô tin là được,” giáo sư McGonagall nói giọng khô khốc. “Thầy cô chúng ta khá giỏi về pháp thuật, như con biết đấy. Cô chắc chắn chúng ta có thể cầm chân hẳn một lúc nếu chúng ta dốc hết sức. Dĩ nhiên, sẽ phải giải quyết giáo sư Snape trước.”

“Hãy để con...”

“... và nếu trường Hogwarts lâm vào tình huống bị bao vây, với Chúa tể Hắc ám chặn ngay cổng, thì đúng là nên đưa càng nhiều càng tốt những người vô can ra khỏi vòng vây. Hệ thống

vận chuyển Floo bị theo dõi, Độn thổ thì bất khả thi trong khuôn viên trường...”

“Có một cách,” Harry nói nhanh, và nó giải thích về hành lang dẫn đến quán Đầu Heo.

“Potter à, chúng ta đang nói tới hàng trăm học sinh...”

“Con biết thừa giáo sư, nhưng nếu Voldemort và bọn Tử Thần Thực Tử tập trung vào ranh giới quanh trường thì bọn chúng sẽ không quan tâm lắm đến những kẻ Độn thổ bên ngoài quán Đầu Heo.”

“Điều đó có lý.” Cô đồng ý. Cô chìa cây đũa phép vào anh em lão Carrow, và một tấm lưới bạc phủ xuống thân thể bị trói cứng ngắc của chúng, nhắc chúng lên không trung, nơi đó chúng bị treo lơ lửng bên dưới trần phòng vàng-và-lam giống như hai con hải sản bự chẳng gồm gì. “Đi. Chúng ta phải báo động cho Chủ nhiệm các Nhà khác. Con nên mặc lại tấm Áo khoác Tàng hình.”

Cô dũng dạc bước về phía cửa, và vừa đi cô vừa giơ cao cây đũa phép. Từ đầu đũa phóng ra ba con mèo bạc đều có cái quầng mắt kiếng quanh mắt. Những Thần hộ mệnh đó lanh lẹ chạy phía trước, toả ánh sáng óng ánh bạc khắp cầu thang xoắn khi giáo sư McGonagall, Harry và Luna vội vàng đi xuống.

Họ chạy dọc hành lang, rồi từng Thần Hộ mệnh một tách ra khỏi họ. Cái áo khoác của giáo sư McGonagall bay sột soạt trên sàn và Harry cùng Luna lon ton chạy theo cô dưới tấm Áo khoác Tàng hình.

Ba thầy trò xuống thêm hai tầng nữa thì một cái bóng lặng lẽ khác bám theo họ, Harry nhận ra trước tiên, cái theo nó vẫn nhúc nhối. Nó mò trong cái túi bùa đeo quanh cổ tấm Bản đồ Đạo tặc, nhưng nó chưa kịp lấy tấm bản đồ ra thì cô McGonagall dường như cũng nhận ra có kẻ đồng hành. Cô đứng khựng lại, giơ cao cây đũa phép sẵn sàng đấu tay đôi, và nói, “Ai đó?”

“Tôi đây,” một giọng trầm đáp lại.

Từ sau một bộ áo giáp Severus Snape bước ra.

Lòng Harry sôi dậy nổi căm ghét khi nhìn thấy ông ta.

Trước tội ác quá khủng khiếp mà Snape đã phạm, nó như đã quên những chi tiết lễ tể của ngoại hình ông ta, quên đi mái tóc đen nhờn như bức màn đen đưa quanh gương mặt gầy, quên đi đôi mắt đen với cái nhìn lạnh lùng chết chóc. Snape không mặc đồ ngủ mà mặc bộ áo đen thông thường, và tay cũng cầm đũa phép sẵn sàng chiến đấu.

“Anh em nhà Carrow ở đâu?” ông ta lạnh lẽo hỏi.

“Tôi cho là ở chỗ mà ông bảo họ đến, thưa ông Severus,” giáo sư McGonagall nói.

Thầy Snape bước đến gần hơn, hai mắt ông ta lướt qua chỗ giáo sư đến khoảng không chung quanh cô, như thể ông biết Harry có mặt ở đó. Harry cũng cầm chắc cây đũa phép của nó, sẵn sàng chiến đấu.

“Tôi có cảm tưởng,” thầy Snape nói, “rằng cô Alecto đã phát hiện ra một kẻ đột nhập.”

“Vậy à?” giáo sư McGonagall nói, “Và điều gì khiến ông có cảm tưởng đó?”

Thầy Snape hơi khựng cánh tay trái lên, nơi có Dấu hiệu Hắc ám in trên da.

“À, tất nhiên rồi,” giáo sư McGonagall nói, “tôi quên mất bọn Tử Thần Thực Tử các người có cách liên lạc riêng.”

Thầy Snape làm như không nghe lời cô vừa nói. Hai mắt của ông ta vẫn dò dẫm khoảng không chung quanh cô và ông ta từ từ tiến lại gần hơn, với cái vẻ dường như không để ý hành động của mình.

“Tôi không biết đây là phiên trực đêm tuần tra hành lang của cô, cô Minerva à.”

“Ông phản đối à?”

“Tôi tự hỏi điều gì có thể khiến cô ra khỏi giường vào cái giờ khuya khoắt này?”

“Tôi tưởng tôi nghe có náo động,” giáo sư McGonagall nói.

“Thật sao? Nhưng mọi việc có vẻ bình yên mà.”

Thầy Snape nhìn vào mắt cô.

“Cô có thấy Harry Potter không, cô Minerva? Bởi vì nếu cô thấy, tôi phải nhấn mạnh...”

Giáo sư McGonagall hành động nhanh đến nỗi Harry không thể tin nổi. Cây đuũa phép của cô nháng chớp vào không khí và trong tích tắc Harry tưởng đâu thầy Snape ắt đã ngã gục, bất tỉnh, nhưng bùa Chấn ông ta phát ra nhanh đến nỗi cô McGonagall bị hất lùi chới vói. Cô quơ cây đuũa phép về phía một ngọn đuốc trên tường và ngọn lửa bay khỏi giá đỡ. Harry, vừa sắp tung lời nguyên vào thầy Snape, buộc phải kéo Luna rời ra để tránh ngọn lửa rớt xuống, ngọn lửa ngay lúc ấy đã biến thành một vòng lửa quay kín hành lang và lao tới thầy Snape như một cái thòng lọng.

Thế rồi không còn là lửa nữa, mà một con rắn đen khổng lồ được cô McGonagall cho nổ tung thành khói, cụm khói đó tự hình lại và trong vài giây lại thành một chùm dao găm phóng tới. Thầy Snape chỉ có thể tránh được chúng bằng cách đẩy bộ áo giáp ra chắn trước mặt, và cùng với những tiếng vang loảng xoảng, hết con dao này đến con dao kia găm vào ngực bộ áo giáp...

“Cô Minerva!” một giọng lạnh lạnh vang lên, và vẫn che chắn cho Luna khỏi tầm bay của bùa chú, Harry ngoái đầu nhìn ra sau, thấy giáo sư Flitwick và giáo sư Sprout vẫn còn mặc đồ ngủ đang chạy vội lên hành lang về phía thầy Snape và cô McGonagall, tít sau họ là giáo sư Slughorn thở hổn hển.

“Không!” thầy Flitwick vừa kêu lên the thé vừa giơ cao cây đuũa phép, “Mi không được gây thêm án mạng trong trường Hogwarts!”

Bùa của thầy Flitwick trúng ngay bộ áo giáp mà thầy Snape đang núp phía sau. Bộ áo giáp kêu lên như một tiếng choang rồi cử động như người sống. Thầy Snape vùng ra khỏi hai cánh tay kinh dị của bộ áo giáp và tổng nó bay trở về phía các

đối thủ của ông, Harry và Luna phải nhào qua một bên để tránh khi bộ áo giáp văng trúng bức tường bể tan tành. Khi Harry ngược lên để nhìn lại thì thầy Snape đang cuốn vó mà chạy trốn, cô McGonagall, thầy Flitwick và cô Sprout dùng dùng rượt theo sau. Ông ta tông vào một cánh cửa lớp học, và lát sau nó nghe cô McGonagall kêu lên: “Ồ hèn! *Ồ HÈN!*”

“Chuyện gì vậy? Chuyện gì xảy ra vậy?” Luna hỏi.

Harry kéo Luna đứng lên và hai đứa nó chạy xuống hành lang, tấm Áo khoác Tàng hình bay lất phất sau lưng tụi nó. Hai đứa chạy vô phòng học trống trơn nơi giáo sư McGonagall, giáo sư Flitwick và giáo sư Sprout đang đứng cạnh một khung cửa sổ bể tan tành.

“Hắn đã nhảy xuống,” giáo sư McGonagall nói khi Harry và Luna chạy vô phòng.

“Cô muốn nói là hắn *chết* rồi?” Harry phóng tới bên cửa sổ, không để ý tới tiếng thét sừng sốt của giáo sư Flitwick và giáo sư Sprout trước sự xuất hiện thành linh của nó.

“Không, hắn không chết,” giáo sư McGonagall nói giọng cay đắng. “Không giống cụ Dumbledore, hắn vẫn còn cầm theo đũa phép... và hình như hắn học được vài ngón nghề của chủ nhân hắn.”

Lòng bùng nổ tai vì kinh hoàng, Harry thấy phía xa xa một hình dạng tựa như một con dơi khổng lồ đang bay xuyên bóng tối về phía bức tường bao bọc khuôn viên trường.

Sau lưng thầy trò nó vang lên tiếng chân lạch bạch nặng nề kèm tiếng thở phù phù dữ dội. Thầy Slughorn vừa bắt kịp mọi người.

“Harry,” thầy thở hổn hển, xoa xoa bộ ngực mênh mông dưới tấm áo ngủ bằng lụa màu xanh ngọc bích. “Chàng trai yêu quý... ngạc nhiên biết chừng nào... Cô Minerva, xin vui lòng giải thích... Thầy Severus... cái gì...?”

“Ông hiệu trưởng của chúng ta đang nghỉ giải lao,” giáo sư McGonagall vừa nói vừa chỉ vào cái-lỗ-có-dáng-Snape trên cửa sổ.

“Thưa giáo sư,” Harry hét, tay nó bưng lấy trán. Nó có thể nhìn thấy cái hồ đầy nhóc bọn Âm binh đang lúot bên dưới nó, và nó cảm nhận được chiếc thuyền xanh ma quái nảy lên khi chạm vào bờ ngầm dưới đất và Voldemort nháy ra khỏi thuyền với trái tim khát máu...

“Thưa giáo sư, chúng ta phải tạo ra chướng ngại vật quanh trường, *hắn đang đến!*”

“Tốt lắm! Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó đang đến,” cô nói với các thầy cô khác. Cô Sprout và thầy Flitwick há hốc kinh hoàng. Thầy Slughorn thốt ra một tiếng rên. “Potter có việc phải làm trong lâu đài theo lệnh của cụ Dumbledore. Chúng ta cần bảo vệ chốn này bằng mọi cách mà chúng ta có thể làm được trong lúc Potter làm việc mà trò ấy cần làm.”

“Dĩ nhiên cô phải biết là không điều gì chúng ta có thể làm ngăn chặn mãi mãi Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó chứ?” thầy Flitwick nói giọng the thé.

“Nhưng chúng ta có thể cầm chân hắn,” giáo sư Sprout nói.

“Cám ơn chị, Pomona,” giáo sư McGonagall nói và hai bà phù thủy trao đổi với nhau một cái nhìn thông cảm sâu sắc. “Tôi đề nghị chúng ta thiết lập ngay một hàng rào bảo vệ căn bản chung quanh trường, sau đó tập trung học sinh của chúng ta đem về Đại Sân Đường. Phần lớn sẽ được di tản, nhưng nếu trò nào đã tới tuổi trưởng thành và muốn ở lại chiến đấu, tôi nghĩ chúng ta nên dành cho các trò đó cơ hội.”

“Đồng ý,” giáo sư Sprout vừa nói vừa vội vã đi về phía cửa. “Tôi sẽ đem học sinh của Nhà tôi đến gặp các thầy cô trong Đại Sân Đường trong vòng hai mươi phút nữa.”

Và trong lúc cô xăng xái chạy đi khuất, mọi người còn nghe lẩm bầm, “Vòi Bạch tuộc, Bầy Quỷ sứ, Đậu Xà nẹo... Ủ ta muốn xem bọn Tử Thần Thực Tử đánh với những thứ đó.”

“Tôi có thể hành động từ vị trí này,” giáo sư Flitwick nói, và mặc dù khó có thể thấy cái gì ngoài cửa sổ, ông vẫn chĩa cây đũa phép qua khung cửa sổ bể nát và bắt đầu lẩm nhẩm những bùa chú cực kì phức tạp. Harry nghe một âm thanh

cuộn lên như thể thầy Flitwick vừa thả sức mạnh của gió vào sân trường.

“Thưa thầy,” Harry đi tới gần bậc thầy bùa chú và nói, “thưa thầy, con xin lỗi làm gián đoạn công việc của thầy, nhưng điều này quan trọng. Thầy có biết chiếc vòng nguyệt quế của Ravenclaw ở đâu không?”

“... *Bảo vệ chống khủng bố*... Chiếc vòng nguyệt quế Ravenclaw hả?” Thầy Flitwick nói the thé. “Thêm một chút khôn ngoan thì không bao giờ là không đúng lúc, Potter à, nhưng ta không tin là cái đó có ích lợi gì nhiều trong tình huống này?”

“Con chỉ muốn hỏi... thầy có biết cái đó ở đâu không? Thầy có bao giờ thấy cái đó?”

“Thấy cái đó? Theo ký ức của những người còn sống thì chưa từng có người nào thấy cái đó! Đã bị mất lâu lắm rồi, con ạ.”

Harry cảm thấy vừa hoảng sợ vừa thất vọng tột cùng. Vậy thì cái gì là Trường Sinh Linh Giá?”

“Chúng tôi sẽ gặp thầy và học sinh nhà Ravenclaw trong Đại sảnh Đường nhé, thầy Filius!” Giáo sư McGonagall vừa nói vừa ra dấu cho Harry và Luna đi theo cô.

Ba thầy trò vừa đi tới cửa thì thầy Slughorn ùng ùng lên tiếng.

“Tôi nói nhé,” thầy thở phì phì, mồ hôi đầm đìa và mặt mày tái lét, cặp ria hải mã rung rinh. “Chuyện âm ỉ vớ vẩn! Tôi không tin làm vậy là khôn ngoan, cô Minerva à. Hẳn dư sức kiếm được cách vào, và bất cứ ai tìm cách làm chậm trễ hẳn sẽ lâm vào tình cảnh hiểm nghèo nghiêm trọng...”

“Tôi cũng trông mong ông và học sinh nhà Slytherin có mặt trong Đại sảnh Đường trong vòng hai mươi phút trong khoảng đó.” Giáo sư McGonagall nói. “Nếu ông muốn ra đi cùng với học sinh của ông, chúng tôi sẽ không ngăn cản ông đâu. Nhưng nếu bất cứ ai trong nhà của ông ra sức phá hoại cuộc kháng chiến của chúng tôi hay vũ trang chống lại chúng

tôi trong toà lâu đài này thì, ông Horace à, chúng ta sẽ đấu nhau đến chết.”

“Cô Minerva!” Ông kêu lên kinh hãi.

“Đã đến lúc Nhà Slytherin lựa chọn sự trung thành của mình.” Giáo sư McGonagall ngắt lời ông. “Hãy đi gọi học sinh của ông dậy đi, ông Horace à.”

Harry không ở lại để xem thầy Slughorn ấp úng. Nó và Luna bám theo sau lưng giáo sư McGonagall, lúc này cô đã đi tới hành lang và giơ cao cây đũa phép.

“*Chấn lối...* ôi, làm ơn làm phước, thầy Filch, đừng nhằm đúng *lúc này...*”

Ông giám thị già, vừa khập khiễng đi tới, vừa hét. “Bọn học trò ra khỏi giường rồi! Bọn học trò ra khỏi hành lang!”

“Đó là chuyện mà chúng phải làm mà, đồ ngu tận mạng!” Cô McGonagall quát. “Đi mà làm cái gì đó được việc hơn đi! Tìm Peeves ngay!”

“P...Peeves?” thầy Filch cà lăm như thể ông chưa bao giờ nghe cái tên đó trước đây.

“Ừ, *Peeves*, đồ ngu, *Peeves*! Chẳng phải thầy ca cẩm về con ma đó suốt một phần tư thế kỉ rồi sao? Đi kiếm nó lại đây, ngay lập tức.”

Thầy Filch hần nhiên cho rằng đầu óc của giáo sư McGonagall đã bỏ cô mà đi rồi, nhưng ông cũng khập khiễng bước đi, vai khòm xuống, lăm bắm cái gì đó trong miệng.

“Và bây giờ... *Chấn lối di động!*” giáo sư McGonagall hô lên. Và suốt dọc hành lang những bức tượng và những bộ áo giáp nhảy xuống khỏi những bức bệ của chúng, và dựa vào tiếng va chạm ầm ầm vọng từ bên trên lẫn bên dưới, Harry biết là những pho tượng và áo giáp trong toà lâu đài cũng hành động tương tự.

“Trường Hogwarts đang lâm nguy!” Giáo sư McGonagall hét. “Hãy canh giữ đường biên, bảo vệ chúng ta, hãy làm nghĩa vụ với trường!”

Vừa va đập vừa thét vang, cả bầu tượng di chuyển rầm rập ngang qua Harry, một số tượng nhỏ hơn người thật, số khác lớn hơn. Có cả tượng thú vật, cả tiếng loảng xoảng của những bộ áo giáp khua gươm và dây xích có đầu cầu gai.

“Bây giờ, Potter à,” giáo sư McGonagall nói, “con và trò Lovegood nên trở lại với bạn bè của con và đưa họ đến Đại sảnh Đường – cô phải đi đánh thức các học sinh khác của nhà Gryffindor.”

Thầy trò chia tay trên đầu cầu thang kế, Harry và Luna trở lại hướng cửa vào Phòng Cần Thiết đã đóng kín. Trong lúc chạy, tụi nó gặp những đám học sinh, hầu hết khoác áo choàng đi đường bên ngoài bộ đồ ngủ, đang được thầy cô hay huynh trưởng lừa xuống Đại sảnh Đường,

“Potter kia!”

“*Harry Potter!*”

“Đúng là ảnh, mình thề, mình vừa thấy ảnh!”

Nhưng Harry không ngoái nhìn lại, và cuối cùng hai đứa nó đến được cửa vào Phòng Cần Thiết, Harry dựa vào bức tường đã được ếm bùa, cửa mở ra nhận tụi nó vô, và nó cùng Luna bước nhanh xuống cầu thang hẹp.

“Cái...?”

Khi căn phòng hiện ra Harry trượt chân mấy bậc thang vì sửng sốt. Căn phòng đông đúc người, đông hơn rất nhiều so với lúc nó vừa ở đây. Chú Kingsley và thầy Lupin đang ngược nhìn nó, cũng như Oliver Wood, Katie Bell, Angelina Johnson và Alicia Spinnet, anh Bill và chị Fleur và ông bà Weasley.

“Harry, chuyện gì đang xảy ra?” Thầy Lupin nói khi chạy tới đón nó ở chân cầu thang.

“Voldemort đang trên đường đến đây. Mọi người đang dựng chướng ngại vật để bảo vệ trường – lão Snape chạy trốn rồi. Thầy làm gì ở đây? Làm sao thầy biết?”

“Tụi này nhắn tin cho mọi người trong Đoàn quân Dumbledore,” anh Fred giải thích. “Em không thể mong mọi người lỡ mất cuộc vui đâu, Harry à, và ĐQD báo cho Hội

Phượng Hoàng biết, và mọi chuyện cứ thế phình ra như lặn trái banh tuyết.”

“Chuyện gì trước tiên, Harry?” George nói lớn. “Chuyện gì đang xảy ra?”

“Các thầy cô đang di tản mấy đứa nhỏ và mọi người đang tập trung ở Đại sảnh Đường để được sắp xếp,” Harry nói, “Chúng ta sẽ chiến đấu.”

Một tiếng hô rân trời và mọi người ùn ùn kéo lên cầu thang, Harry bị ép vô sát tường khi những người khác chạy ngang qua nó, thành viên Hội Phượng Hoàng lẫn lộn với Đoàn quân Dumbledore, và đội Quidditch trước đây của Harry, tất cả đều cầm sẵn đũa phép hướng về phía toà lâu đài chính.

“Đi nào, Luna!” Dean gọi khi đi ngang qua, đưa bàn tay không cầm đũa phép cho Luna, cô bé nắm lấy rồi đi theo anh chàng trở lên cầu thang.

Đám đông thưa dần. Chỉ còn một nhóm người ở lại bên dưới trong căn Phòng Cần Thiết, và Harry nhập bọn với họ. Bà Weasley đang ngăn cản Ginny. Đứng chung quanh hai mẹ con là thầy Lupin, anh Fred, anh George, anh Bill và chị Fleur.

“Con còn vị thành niên!” Bà Weasley quát cô con gái khi Harry tới nơi. “Má sẽ không cho phép, mấy đứa con trai, thì ừ, nhưng con, con phải về nhà!”

“Con không chịu đâu!”

Tóc Ginny xoả tung khi cô bé vùng cánh tay ra khỏi bàn tay nắm chặt của bà mẹ.

“Con ở trong Đoàn quân Dumbledore...”

“Một băng trẻ mới lớn...”

“Một băng trẻ mới lớn sắp đương đầu hấn, chuyện mà không ai dám làm!” Fred nói.

“Nó mới mười sáu tuổi!” Bà Weasley hét. “Nó chưa đủ trưởng thành. Hai đứa bay nghĩ gì mà đem nó theo hả?”

Fred và George có vẻ hơi hơi tự hổ thẹn.

“Má nói đúng, Ginny à,” anh Bill nói nhẹ nhàng. “Em không thể làm chuyện này. Mọi người không đủ tuổi trưởng thành đều phải rời khỏi đây, điều đó đúng thôi.”

“Em không thể về nhà!” Ginny hét, nước mắt tức tối long lanh trong mắt cô bé. “Cả gia đình em đang ở đây. Em không thể chịu được cảnh ở nhà một mình và không biết gì và...”

Lần đầu tiên mắt Ginny nhìn Harry. Ginny nhìn Harry cầu khẩn, nhưng nó lắt đầu và cô bé cay đắng ngoảnh mặt đi.

“Được,” cô bé nói, dăm dăm nhìn vào cánh cửa dẫn về quán Đầu Heo. “Vậy giờ em xin tạm biệt, và...”

Có một tiếng xô mạnh và tiếng ngã ục ịch rất to. Một người nào khác đã trèo ra khỏi đường hầm, hơi mất thăng bằng, và ngã lăn quay. Anh ta vịn vào cái ghế quanh đó để đứng lên, nhìn quanh quất qua cặp mắt kiếng gọng sừng lệch một bên, và nói, “Tôi trễ quá rồi à? Bắt đầu rồi à? Tôi chỉ vừa mới biết... cho nên tôi... tôi...”

Percy cà lăm rồi nín luôn. Rõ ràng là anh chàng không dè dặt đầu gần đủ hết gia đình mình. Mọi người ngó ra một lúc lâu rồi chị Fleur phá vỡ sự im lặng bằng cách quay sang thầy Lupin và nói, với một cố gắng rõ ràng một cách lộ liễu là xóa tan sự căng thẳng. “Vậy... cháu bé Teddy của chú ra sao?”

Thầy Lupin giật mình chớp mắt nhìn chị Fleur. Sự im lặng giữa những người trong gia đình Weasley dường như đang đông cứng như băng.

“Tôi... ờ phải... cháu bé khỏe!” Thầy Lupin nói lớn. “má Tonks giữ em bé – ở nhà bà ngoại...”

Percy và những người khác trong gia đình Weasley vẫn còn trợn mắt nhìn nhau, đông cứng.

“Đây, tôi có một cái hình,” thầy Lupin la lên, rút ra một tấm hình từ bên trong áo vét, đưa cho chị Fleur và Harry, nó thấy một em bé tí xiu có một túm tóc màu ngọc lam sáng đang giơ ngón tay nhỏ xiu về phía máy chụp hình.

“Tôi là một thằng ngu!” Percy rống lên, lớn đến nỗi thầy Lupin suýt làm rớt tấm hình. “Tôi là một thằng ngốc, tôi là

một thằng đàn rỗng tuếch, tôi là một... một...”

“... thằng khờ-mê-Bộ, chối-bỏ-gia-đình, thèm-khát-quyền-lực,” Fred nói.

Percy nuốt nước miếng

“Đúng vậy.”

“Chà, anh không thể nói gì công bằng hơn đâu.” Fred nói, đưa tay ra cho Percy.

Bà Weasley oà khóc. Bà chạy tới, đẩy Fred qua một bên, và kéo Percy vào vòng tay ôm siết đến nghẹt thở, trong khi anh chàng vỗ vỗ nhẹ lên lưng bà, hướng mắt về phía cha.

“Con xin ba tha lỗi.”

Ông Weasley chớp chớp mắt hơi nhanh, rồi ông cũng lật đật chạy tới ôm ghì đứa con trai.

“Cái gì khiến anh tỉnh ngộ vậy?” George hỏi.

“Chuyện xảy ra đã được ít lâu,” Percy nói, chùi nước mắt ứa ra dưới cặp mắt kiếng bằng một chiếc áo khoác đi đường. “Nhưng anh phải tìm một cách thoát ra và chuyện đó không dễ dàng ở Bộ, họ luôn luôn bỏ tù những người phản bội. Anh tìm cách liên lạc với cụ Aberforth và cách đây mười phút cụ nhắn anh là trường Hogwarts sắp chiến đấu, thành ra anh đến đây.”

“Chà, chúng tôi quả có trông mong các Huynh trưởng dẫn dắt vào những lúc như lúc này,” George nói, nhái một cách tài tình điệu bộ huênh hoang nhất của Percy. “Nào, chúng ta hãy tiến lên cầu thang và chiến đấu, kéo tất cả Tử Thần Thực Tử bị người khác hót tay trên mắt.”

“Vậy ra bây giờ chị là chị dâu của tôi?” Percy nói, bắt tay chị Fleur khi hai người vội vã đi lên cầu thang cùng với anh Bill, Fred và George.

“Ginny!” Bà Weasley quát.

Ginny vẫn cố gắng lợi dụng vụ hoà giải để cùng lên lên cầu thang.

“Chị Molly à, như vậy nhé,” thầy Lupin nói, “cứ để Ginny ở đây, như vậy ít nhất cô bé sẽ có mặt ở hiện trường và biết việc gì đang diễn ra, nhưng cô bé sẽ không tham gia chiến đấu, chị thấy sao?”

“Tôi...”

“Ý kiến hay,” ông Weasley mạnh mẽ tán thành, “Ginny, con ở lại trong phòng này, con nghe ba chứ?”

Ginny không có vẻ thích ý kiến này lắm, nhưng dưới ánh mắt nghiêm nghị khác thường của cha, cô bé đành gật đầu. Ông bà Weasley và thầy Lupin bèn đi hướng về cầu thang.

“Ron đâu?” Harry hỏi. “Hermione đâu?”

“Chắc là tụi nó đi lên Đại sảnh Đường rồi,” ông Weasley ngoái đầu ra sau nói vọng lại.

“Con không thấy hai đứa nó đi ngang qua con.” Harry nói.

“Thấy hai người có nói gì đó về một nhà vệ sinh,” Ginny nói, “Ngay sau khi anh đi.”

“Một nhà vệ sinh à?”

Harry sai bước bằng ngang căn phòng để mở cánh cửa dẫn ra khỏi Phòng Cần Thiết và kiểm tra nhà vệ sinh bên ngoài, chẳng có ai trong đó.

“Em có chắc là tụi nó nói nhà vệ sinh...”

Nhưng lúc đó cái theo của nó bỗng nhói lên đau buốt và căn Phòng Cần Thiết biến mất. Nó đang nhìn xuyên qua cánh cổng bằng sắt với những con heo rừng có cánh trên những cây cột ở hai bên cổng, nhìn xuyên qua sân trường tối mịt về phía tòa lâu đài lúc đó đang rực rỡ ánh đèn, con Nagini cuộn quanh vai nó. Nó có cái cảm giác quả quyết tàn bạo lạnh lùng có trước cuộc tàn sát.

Chương Ba Mươi Mốt ***Chiến trường Hogwarts***

Trần nhà của Đại sảnh Đường được ếm bùa tối đen và lác đác sao khuya, và bên dưới là bốn dãy bàn dài của các Nhà cùng những học sinh xốc xếch ngồi thành hàng, một số khoác

áo choàng đi đường, những đứa khác vẫn còn mặc đồ ngủ. Thấp thoáng đó đây sáng lên những bóng trắng nhờ nhờ của những con ma trong trường. Mọi con mắt, của người còn sống lẫn kẻ đã chết, đều chăm chú ngó lên giáo sư McGonagall đang đứng nói trên cái bục cao ở đầu Đại sảnh Đường. Những giáo sư khác còn ở lại trường đứng sau lưng cô bao gồm cả thầy nhân mã Firenze mình màu vàng đuôi màu sáng, và các thành viên Hội Phượng Hoàng vừa đến để tham gia chiến đấu.

“... việc di tản sẽ do thầy Filch và bà Promfey trông coi. Các Huynh trưởng, khi tôi ra lệnh, các anh chị sẽ tổ chức học sinh Nhà mình và đưa các em ra đi một cách trật tự đến điểm di tản.”

Nhiều học sinh có vẻ sợ chết trân. Tuy nhiên, trong khi Harry đi men theo bức tường, dò tìm Ron và Hermione ở dãy bàn Nhà Gryffindor, thì Ernie Macmillan đứng dậy bên bàn nhà Hufflepuff và hét lớn: “Còn nếu chúng con muốn ở lại chiến đấu thì sao ạ?”

Tiếng vỗ tay hưởng ứng vang lồm bồm.

“Nếu trò đã đủ tuổi trưởng thành, trò có thể ở lại.” giáo sư McGonagall nói.

“Đồ đạc của chúng con thì sao ạ?” Một cô bé bên bàn Ravenclaw hỏi lớn. “Rương hòm của chúng con, cú của chúng con?”

“Chúng ta không có thì giờ thu gom vật sở hữu,” giáo sư McGonagall nói. “Điều quan trọng là đưa các trò ra khỏi nơi đây an toàn.”

“Giáo sư Snape ở đâu?” một nữ sinh bên bàn nhà Slytherin hét lên.

“Ông ta, nói theo kiểu bình dân, đã cuốn xéo rồi,” giáo sư McGonagall đáp và một tiếng reo mừng thiết lớn bùng phát từ đám học sinh nhà Gryffindor, Hufflepuff và Ravenclaw.

Harry đi lên phía đầu Đại sảnh Đường dọc theo dãy bàn nhà Gryffindor, vẫn tìm kiếm Ron và Hermione. Khi nó đi ngang

qua, mọi gương mặt đều hướng về phía nó, và vô số tiếng thì thầm vang lên sau lưng nó.

“Chúng ta đã ếm bùa bảo vệ quanh toà lâu đài,” giáo sư McGonagall nói, “nhưng có vẻ bùa phép sẽ không linh nghiệm lâu trừ khi chúng ta củng cố chúng. Do vậy, tôi yêu cầu các trò di chuyển nhanh chóng và bình tĩnh, và làm theo lệnh của các Huynh trưởng...”

Nhưng những lời nó cuối câu của cô đã bị nhấn chìm bằng một giọng nói khác vang vọng khắp Đại sảnh Đường. Giọng đó cao lạnh, và rõ ràng. Không thể biết được giọng nói đó phát ra từ đâu. Có vẻ như nó phát ra từ chính những bức tường. Như thể nó đã nằm ngủ trong đó nhiều thế kỉ, giống như con quái vật mà nó từng điều khiển.

“Ta biết bọn bay đang chuẩn bị chiến đấu.”

Tiếng gào khóc vang lên trong đám học sinh, một số đứa bầu chặt lấy nhau, khiếp sợ nhìn quanh quất tìm nguồn phát ra âm thanh đó. “Cố gắng của bọn bay chỉ vô ích. Bọn bay không thể chống nổi ta. Ta không muốn giết bọn bay. Ta có lòng kính trọng lớn lao đối với các thầy cô trường Hogwarts. Ta không muốn làm đổ máu pháp thuật.”

Đại sảnh Đường lúc này im phăng phắc, một kiểu im lặng căng thẳng ép vào mang tai, dường như quá lớn sức chứa của những bức tường.

“Trao Harry Potter cho ta,” giọng của Voldemort vang tiếp, “và bọn học sinh sẽ vô sự. Trao Harry Potter cho ta và ta sẽ để cho ngôi trường bình yên. Trao Harry Potter cho ta và bọn bay sẽ được trọng thưởng.”

“Hạn cho bọn bay đến nửa đêm.”

Sự im lặng lại nuốt chửng mọi người. Mọi cái đầu đều quay lại, mọi con mắt trong Đại sảnh Đường dường như đều tìm Harry, giữ Harry mãi mãi trong cái nhìn trân trối của hàng ngàn ánh mắt sáng long lanh. Bỗng một bóng người đứng lên từ bàn nhà Slytherin, Harry nhận ngay là Pansy Parkinson khi

cô ả giơ lên một cánh tay run run và gào, “Nhưng nó kì! Potter kì! Ai bắt lấy nó!”

Trước khi Harry có thể nói gì, một cuộc chuyển động ồ ạt diễn ra. Học sinh nhà Gryffindor ngồi trước mặt nó đồng loạt đứng dậy và đổi đầu, không phải với Harry mà với bọn học sinh nhà Slytherin. Sau đó học sinh nhà Hufflepuff đứng lên và hầu như cùng một lúc học sinh nhà Ravenclaw cũng đứng dậy, tất cả đều đưa lưng về phía Harry, tất cả đều nhìn về phía Pansy, và Harry kinh hoàng không thể chịu nổi cảnh tượng những cây đũa phép rút ra từ trong áo choàng và ống tay áo, chĩa ra khắp mọi nơi.

“Cám ơn, cô Parkinson,” giáo sư McGonagall nói rõ ràng và nhanh gọn. “Cô hãy rời Đại sảnh Đường trước nhất cùng thầy Filch. Những trò khác trong nhà cô có thể nổi bước theo.”

Harry nghe tiếng các băng ghế géo kèn kẹt và rồi tiếng đám học sinh nhà Slytherin phía bên kia Đại sảnh Đường rầm rập bước ra.

“Học sinh nhà Ravenclaw nổi bước.” giáo sư McGonagall kêu lên.

Bốn dãy bàn từ từ trống dần. Dãy bàn nhà Slytherin không còn một người nào, nhưng một số học sinh lớn hơn nhà Ravenclaw vẫn còn ngồi lại trong khi bàn cùng nhà nổi đuôi nhau đi ra, học sinh nhà Hufflepuff ở lại còn đông hơn nữa, và một nửa số học sinh nhà Gryffindor vẫn ngồi yên tại chỗ, buộc giáo sư McGonagall phải bước xuống khỏi bục giáo viên để xua bọn vị thành niên ra ngoài.

“Tuyệt đối không là không, Creevey, đi! Và trò nữa, Peakes!”

Harry vội vã đi tới gặp gia đình Weasley đang cùng ngồi bên bàn nhà Gryffindor.

“Ron và Hermione đâu?”

“Chứ con chưa tìm ra à?...” ông Weasley nói tỏ vẻ lo lắng.

Nhưng ông ngừng nói khi chú Kingsley bước tới trước trên bục cao để nói với những người ở lại chiến đấu.

“Chúng ta chỉ còn nửa giờ là tới nửa đêm, cho nên chúng ta cần hành động nhanh. Một phương án chiến đấu đã được các thầy cô trường Hogwarts và Hội Phượng Hoàng nhất trí. Các giáo sư Flitwick, Sprout và McGonagall sẽ dẫn những nhóm chiến sĩ lên ba tháp cao nhất – tháp Ravenclaw, tháp thiên văn, và tháp Gryffindor – từ trên đó họ sẽ có tầm nhìn tốt, vị trí xuất sắc để phóng bùa. Đồng thời anh Remus” – chú Kingsley chỉ vào thầy Lupin – “anh Arthur” – chú chỉ về phía ông Weasley đang ngồi ở bàn nhà Gryffindor – “và tôi sẽ dẫn các nhóm chiến sĩ ra sân trường. Chúng ta sẽ cần người nào đó tổ chức phòng thủ ở các cổng hay hành lang dẫn vào trường.”

“Nghe sao giống công việc dành cho tụi cháu,” Fred vừa la lớn vừa chỉ vào chính mình và George, và chú Kingsley gật đầu chấp thuận.

“Tốt, mời các chỉ huy lên đây và chúng ta sẽ phân chia vị trí chiến đấu.”

“Potter!” giáo sư McGonagall vừa nói vừa vội vã đi tới chỗ nó trong khi các học sinh khác đang tràn lên bậc, chen nhau đứng vào hàng nhận chỉ thị. “Chẳng phải con có nhiệm vụ tìm kiếm cái gì đó sao?”

“Dạ. Ôi,” Harry nói. “Dạ phải.”

Nó hầu như đã quên bém cái Trường Sinh Linh Giá, hầu như quên rằng chiến trận này được dàn ra là để nó có thể tìm ra cái đó, nhưng sự vắng mặt không thể giải thích được của Ron và Hermione nhất thời xua hết mọi ý nghĩ khác ra khỏi đầu óc nó.

“VẬY THÌ ĐI TÌM ĐI, POTTER, ĐI ĐI!”

“Dạ... phải.”

Nó cảm thấy những con mắt nhìn theo nó khi nó lại chạy ra khỏi Đại sảnh Đường, vào tiền sảnh vẫn còn đông đúc học sinh đang di tản. Nó tự để cho mình cuốn theo dòng học sinh đang đi lên những bậc thang cẩm thạch, nhưng lên đến đầu cầu thang nó vội vã chạy dọc theo một hành lang vắng vẻ. Nỗi sợ hãi và hoảng loạn đang làm mờ mịt khả năng suy nghĩ của

nó. Nó cố gắng tự trấn tĩnh, tập trung vào việc tìm kiếm cái Trường Sinh Linh Giá, nhưng ý tưởng của nó cứ xoay vòng vòng một cách bấn loạn và vô tích sự như ruồi bị mắc kẹt trong một cái ly úp. Không có Ron và Hermione giúp đỡ, nó dường như không thể suy nghĩ cho có lớp lang được. Nó đi chậm lại rồi ngừng giữa chừng một hành lang, ngồi xuống một cái bệ tượng trống và lấy cái Bản đồ Đạo tặc ra khỏi cái túi bùa đeo quanh cổ. Nó không thể tìm ra tên Ron và Hermione trên bản đồ, nhưng nó nghĩ đám đông dày đặc những cái chấm đang tuôn đến Phòng Cần Thiết có lẽ đã ẩn mất tên hai đứa nó. Nó cất bản đồ đi, áp tay lên mặt, nhắm mắt lại cố gắng tập trung.

Voldemort đã nghĩ là mình sẽ lên tháp Ravenclaw.

Và quả là vậy, đó là một dữ kiện vững chắc, một nơi để bắt đầu. Voldemort đã cắt đặt Alecto Carrow trong phòng sinh hoạt chung của nhà Ravenclaw, và như vậy chỉ có một cách giải thích là Voldemort sợ Harry đã biết cái Trường Sinh Linh Giá có liên quan đến nhà đó.

Nhưng đồ vật duy nhất mà mọi người nghĩ có liên hệ với Ravenclaw là vòng nguyệt quế đã mất... và làm sao mà Trường Sinh Linh Giá lại có thể là vòng nguyệt quế chứ? Làm sao mà Voldemort, một học sinh nhà Slytherin, lại có thể tìm ra được cái vòng nguyệt quế mà bao nhiêu thế hệ Ravenclaw đã không tìm được chứ? Ai có thể nói cho hắn biết nơi tìm ra, khi mà không một người còn sống nào từng nhìn thấy cái vòng nguyệt quế đó?

Những người còn sống...

Bên dưới mấy ngón tay, hai mắt của Harry lại mở bừng. Nó nhảy phốc ra khỏi cái bệ tượng, và lao trở ngược lại con đường nó vừa đi qua, đuổi theo niềm hy vọng cuối cùng của nó lúc này. Tiếng của hàng trăm người đi về phía Phòng Cần Thiết nghe càng lúc càng lớn hơn khi nó trở về tới cầu thang cẩm thạch. Các huynh trưởng đang hò hét những lời hướng dẫn, cố gắng theo dõi đàn em học sinh của nhà mình, có khá nhiều trường hợp xô đẩy và quát tháo. Harry nhìn thấy

Zacharias Smith đang lôi những đứa năm thứ nhất lên đầu hàng, đó đây có những đứa học sinh nhỏ tuổi khóc lóc, trong khi mấy đứa lớn tuổi hơn tuyệt vọng tìm kiếm bạn bè hay anh chị em.

Harry thấy một cái bóng trắng nhờ nhờ trôi ngang qua tiền sảnh bên dưới và nó lấy hết hơi gào thét to để át tiếng ồn ào.

“Nick! Ngài NICK! Tôi cần nói chuyện với ngài!”

Nó chen lấn đi ngược lại dòng học sinh, cuối cùng tới được chân cầu thang nơi Nick-suýt-mất-đầu, con ma tháp Gryffindor đang chờ nó.

“Harry! Chào mừng!”

Nick đưa cả hai tay ra nắm lấy tay Harry, nó cảm thấy như thể vừa thọc tay vô nước lạnh ngắt.

“Nick, ngài cần phải giúp tôi. Con ma tháp Ravenclaw là ai?”

Nick-suýt-mất-đầu có vẻ ngạc nhiên và hơi tự ái.

“Đương nhiên, Bà Xám, nhưng nếu cậu cần dịch vụ ma thì...?”

“Phải là bà ấy mới được – Ông có biết bà ấy ở đâu không?”

“Để coi...”

Cái đầu của Nick lắc lư trên cổ áo khi ông ta quay hết bên này tới hướng bên kia, nhóng qua đầu của đám học sinh đông đúc.

“Bà ấy ở đằng kia kìa, Harry, bà trẻ trẻ có dài ấy.”

Harry nhìn theo hướng chỉ của ngón tay trong suốt của Nick và thấy một con ma cao cao, bà ta bắt gặp Harry đang nhìn, bèn nhún mảy lên và bỏ đi bằng cách lướt qua một bức tường cứng chắc.

Harry chạy theo bà, khi đã đi qua cánh cửa hành lang mà con ma biến mất, Harry thấy bà ta ở cuối hành lang, vẫn êm ái lướt đi xa khỏi nó.

“Ê... chờ tí... quay lại đi!”

Con ma ưng chịu dừng lại, lơ lửng đứng cách mặt đất vài phân. Harry nghĩ là bà ta cũng xinh đẹp, tóc dài tới eo và

khoác áo choàng dài tới sàn, nhưng bà ta cũng có vẻ kiêu căng ngạo nghễ. Đến gần Harry mới nhận ra bà ta là con ma mà nó đã đi qua nhiều lần trong hành lang, nhưng nó chưa bao giờ nói chuyện với con ma này.

“Bà có phải là Bà Xám?”

Bà ta gật đầu nhưng không nói gì hết.

“Con ma của tháp Ravenclaw?”

“Đúng vậy.” Giọng bà ta chẳng khích lệ chút nào.

“Bà làm ơn, tôi cần sự giúp đỡ. Tôi cần biết bất cứ điều gì bà có thể nói cho tôi biết về cái vòng nguyệt quế đã mất.”

Một nụ cười lạnh lùng làm môi bà ta cong lên.

“Ta e rằng,” bà ta nói quay lưng bỏ đi, “ta không thể giúp cậu.”

“KHOAN!”

Nó không có ý quát, nhưng cơn giận và hoảng loạn đang có nguy cơ áp đảo nó. Nó liếc nhìn đồng hồ đeo tay trong khi con ma lơ lửng trước mặt nó. Còn mười lăm phút nữa đến nửa đêm.

“Chuyện này khẩn cấp,” nó hung hăng nói, “Nếu cái vòng nguyệt quế đang ở trong trường Hogwarts, tôi phải tìm ra nó, gấp lắm.”

“Cậu không phải là học sinh đầu tiên thèm muốn vòng nguyệt quế,” bà nói một cách miệt thị, “nhiều thế hệ học sinh đã ồn ã ta...”

“Đây không phải là chuyện kiếm điểm!” Harry quát con ma. “Đây là chuyện Voldemort – Đánh bại Voldemort – hay là bà không quan tâm đến chuyện đó?”

Con ma không thể nào đỏ mặt, nhưng hai má trong suốt của bà ta trở nên đục hơn, và giọng nói được hâm nóng lên khi bà đáp, “Dĩ nhiên là ta... sao mi dám cho là...?”

“Vậy thì, hãy giúp tôi.”

Sự điềm tĩnh của con ma tuột mất.

“Đó... đó không phải là vấn đề...,” bà ta lắp bắp, “Vòng nguyệt quế của mẹ ta...”

“Của mẹ bà?”

Bà ta có vẻ tức giận với chính mình.

“Khi ta còn sống,” bà nói giọng kiêu cách, “ta là Helena Ravenclaw.”

“Bà là con gái của bà ấy? Nhưng như vậy, bà ắt phải biết việc gì đã xảy ra cho cái đó?”

“Tuy vòng nguyệt quế là để ban cho trí tuệ,” bà nói với vẻ cố gắng rõ ràng tự trấn tĩnh. “nhưng ta ngờ rằng cái đó cũng có thể có cơ hội giúp cậu đánh bại gã phù thủy tự gọi mình là Chúa tể...”

“Tôi đã nói với bà rồi, tôi không có hứng thú đội nó!” Harry nói giọng dữ dằn. “Không có thì giờ để giải thích – nhưng nếu bà bận tâm đến trường Hogwarts, nếu bà muốn thấy Voldemort bị tiêu diệt, bà hãy nói cho tôi bất cứ điều gì bà biết về vòng nguyệt quế?”

Con ma vẫn hoàn toàn im lặng, bỗng bênh giữa không trung ngó xuống nó, và một cảm giác không hy vọng nhấn chìm lấy Harry. Dĩ nhiên, nếu con ma biết bất cứ điều gì, ắt là bà ta đã kể cho cụ Dumbledore và thầy Flitwick, hai người đó nhất định đã từng hỏi bà câu hỏi tương tự. Nó đã lắc đầu và toan quay đi thì con ma nói giọng trầm trầm.

“Ta đã đánh cắp vòng nguyệt quế của mẹ ta.”

“Bà... bà đã làm gì?”

“Ta đã đánh cắp vòng nguyệt quế,” Helena Ravenclaw lặp lại bằng giọng thì thào. “Ta muốn tìm cách làm cho mình khôn ngoan hơn, quan trọng hơn mẹ ta. Ta đem cái đó chạy trốn.”

Nó không biết làm cách nào để có thể lấy được lòng tin của con ma, và không hỏi han gì, nó chỉ lắng nghe, nghe thật kỹ, khi bà ta nói tiếp.

“Người ta nói rằng mẹ ta không bao giờ thừa nhận là cái vòng nguyệt quế đã mất, mẹ làm bộ như mẹ vẫn còn giữ nó. Mẹ giấu giếm việc mất cắp, việc phản bội đáng sợ của ta, ngay cả đối với những người sáng lập khác của trường Hogwarts.”

“Thế rồi mẹ ta ngã bệnh – bệnh trầm kha. Bất chấp sự phản bội của ta. Mẹ tha thiết muốn gặp lại ta một lần nữa. Mẹ phái một người đàn ông đi tìm ta, hẳn là kẻ đã yêu ta từ lâu lắm, mặc dù ta hắt hủi sự cầu thân của hắn. Mẹ biết là hắn sẽ không ngừng tìm kiếm cho đến khi hắn tìm ra ta.”

Harry chờ đợi. Con ma hít một hơi thở sâu và ngửa đầu ra sau.

“Hắn đã tìm ra ta trong khu rừng mà ta trốn. Khi ta không chịu trở về với hắn, hắn trở nên hung bạo. Gã Nam tước ấy luôn luôn là người nóng tính. Tức giận vì ta không chịu trở về, ganh tức với tự do ta có, hắn đã đâm ta...”

“Nam tước? Có phải bà muốn nói tới...”

“Phải, Nam tước Đắm máu,” Bà Xám nói và bà lật tấm áo choàng đang mặc qua một bên để lộ một vết thương đen duy nhất trên bộ ngực trắng của bà. “Khi hắn thấy điều hắn đã làm, hắn mất tự chủ vì hối tiếc. Hắn bèn nhặt lấy vũ khí đã kết liễu đời ta và dùng nó để tự giết hắn. Bao nhiêu thế kỷ sau, hắn cứ đeo xiềng xích như một hành động sám hối... cho đáng đời hắn,” bà cay đắng nói thêm.

“Còn... còn cái vòng nguyệt quế?”

“Cái đó vẫn còn ở nơi ta đã giấu nó khi ta nghe tiếng gã Nam tước mò mẫm trong rừng tìm về phía ta. Giấu trong một bông cây.”

“Một bông cây à? Cây gì? Cây đó ở đâu?”

“Một khu rừng ở Albania. Một nơi hẻo lánh mà ta nghĩ mẹ ta không thể tìm ra được.”

“Albania,” Harry lặp lại. Trí thông minh lại trỗi lên một cách nhiệm màu từ trong sự rối rắm, và giờ đây nó đã hiểu tại sao Bà Xám nói với nó điều mà bà đã không chịu nói với cụ Dumbledore hay thầy Flitwick. “Bà đã nói chuyện này với một người nào đó rồi, đúng không? Với một học sinh khác, phải không?”

Bà ta nhắm mắt lại và gật đầu.

“Tôi... đâu biết... Hắc phỉnh phờ. Hắc tỏ vẻ... hiểu biết... thông cảm.”

Đúng, Harry nghĩ. Tom Riddle chắc chắn là hiểu biết cái khát vọng của Helena Ravenclaw muốn chiếm đoạt những đồ vật kì diệu mà bà ta không có quyền sở hữu.

“Chà, bà không phải là người đầu tiên mà Riddle moi móc bí mật” Harry lẩm bầm. “Khi hắc muốn thì hắc có thể rất quyến rũ...”

Vậy là Voldemort đã tìm cách phỉnh nịnh Bà Xám để moi ra chỗ giấu cái vòng nguyệt quế đã mất. Hắc đã đi tới tận cánh rừng xa tít mù đó và đã lấy vòng nguyệt quế ra khỏi chỗ cất giấu, có lẽ ngay sau khi hắc rời khỏi trường Hogwarts, trước cả khi hắc bắt đầu làm việc ở tiệm Borgin và Burkes.

Và mãi về sau này, khi Voldemort cần một nơi để nằm tĩnh dưỡng, kín đáo không bị quấy rầy, trong mười năm thì chẳng phải những cánh rừng hẻo lánh xứ Albania có vẻ là nơi tá túc tuyệt vời nhất sao?

Nhưng vòng nguyệt quế, một khi đã trở thành Trường Sinh Linh Giá của hắc, không thể cứ để lại trong bông cây hèn mọn đó... Không, vòng nguyệt quế đã được bí mật đem về nguyên quán, và Voldemort ắt hẳn đã cất nó nơi đó...

“...vào cái đêm hắc đến xin việc!” Harry bật nói ra những lời cuối cùng trong suy nghĩ của nó.

“Xin lỗi, cậu nói gì?”

“Hắc đã giấu vòng nguyệt quế trong lâu đài, vào cái đêm hắc đến xin thầy Dumbledore cho hắc dạy học!” Harry nói. Nói to ra điều đó khiến nó hiểu thấu đáo hết sự việc. “Ắt hẳn là

hắn đã giấu vòng nguyệt quế trên đường đi lên, hay đi xuống từ văn phòng thầy Dumbledore! Nhưng vẫn đáng bỏ công xin thử một chỗ dạy – để rồi biết đâu hắn có được cơ hội chồm luôn thành gươm Gryffindor... Cảm ơn bà, cảm ơn nhiều lắm lắm!”

Harry bỏ mặc con ma lơ lửng ở đó, hoang mang cực kì. Trong lúc chạy vòng qua góc hành lang trở lại tiền sảnh, nó xem đồng hồ. Chỉ còn năm phút nữa là đến nửa đêm và mặc dù giờ đây đã biết cái Trường Sinh Linh Giá cuối cùng là *cái gì*, nó cũng không mong gì khám phá ra cái đó nằm ở *đâu*...

Nhiều thế hệ học sinh đã tìm không ra vòng nguyệt quế, điều đó cho thấy vòng nguyệt quế không thể ở trong tháp Ravenclaw – nhưng nếu không ở đó thì ở đâu? Voldemort đã khám phá được chỗ nào bên trong Lâu đài Hogwarts mà hắn tin rằng sẽ giữ được bí mật vĩnh viễn.

Mãi mê suy đoán, Harry quẹo vào một ngã rẽ, nhưng nó chỉ mới đi được mấy bước vào hành lang mới thì cánh cửa sổ bên trái nó mở bung ra với một tiếng rầm điếc tai khiến nó choáng váng. Khi nó nhảy qua một bên, một thân hình khổng lồ bỗng xuyên qua cửa sổ và đâm sầm vào bức tường đối diện.

Một vật gì đó bụi tổ chẳng và lông lá tùm lum tách ra khỏi thân hình đó, rên rỉ và lao vào Harry.

“Bác Hagrid!” Harry hét tướng lên, gạt đỡ con Fang đang mừng rỡ quẩn quít ra, trong lúc cái thân hình khổng lồ xồm xoàm râu kia chật vật đứng lên. “Cái quỷ gì...?”

“Harry, con đây rồi! *Con đây rồi!*”

Bác Hagrid cúi xuống, tặng cho Harry một cái ôm vội vã nhưng mạnh nứt be sườn, rồi bác chạy vội đến khung cửa sổ đã vỡ nát.

“Giỏi lắm. Grawpy!” Bác hét qua cái lỗ cửa sổ. “Hồi nữa gặp lại nghe, bảnh trai lắm!”

Nhìn ra bóng đêm tối thui phía bên kia bác Hagrid, Harry thấy ở xa xa những tia sáng nổ ra và nó nghe tiếng gào thét kì

quắc rợn xương sống. Nó nhìn xuống đồng hồ đeo tay: Nửa đêm. Trận chiến đã bắt đầu.

“Mèn ơi, Harry!” Bác Hagrid thở hỗn hển, “Cơ sự vậy hả? Đã tới giờ đánh rồi hả?”

“Bác Hagrid, bác ở đâu ra vậy?”

“Nghe Kê-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó từ trên cái hang của bọn bác.” Bác Hagrid khảng khái nói. “Tiếng dữ vang xa đúng không? ‘Bọn bay phải giao nộp Harry Potter vào lúc nửa đêm.’ Biết con ắt là có mặt ở đây, biết thế nào cũng phải có chuyện. *Ngồi xuống*, Fang! Vậy là bọn bác đến để góp sức, bác với Grawpy và Fang. Mở đường vượt qua vòng vây bằng cách xuyên rừng, Grawpy cõng bọn bác, đẩy bác qua cửa sổ. Phước đức cho chú ấy. Không đúng như ý bác nói nhưng,... Ron và Hermione đâu?”

“Dạ.” Harry nói. “Đó là một câu hỏi thực sự bí. Đi thôi.”

Hai bác cháu vội vã chạy dọc hành lang, Fang lơn tợn chạy bên cạnh. Harry có thể nghe tiếng di chuyển khắp các hành lang chung quanh: tiếng chân chạy, tiếng la hét, qua các khung cửa sổ, nó thấy thêm nhiều tia sáng nhá lên trong sân trường tối đen.

“Chúng ta đang đi đâu đây?” Bác Hagrid thở hồng hộc trong lúc nện bước chân uyển uyển theo gót Harry, khiến cho ván lót sàn rung chuyển.

“Con không biết chính xác,” Harry nói, lại quẹo đại vô một hành lang khác, “nhưng Ron và Hermione chắc phải ở đâu đó quanh đây...”

Thương vong đầu tiên của trận chiến đã rơi vãi ngang hành lang phía trước: Hai tượng thú đầu người vẫn thường canh cửa vào phòng giáo viên đã bị bể tan tành vì một lời nguyền bay qua một khung cửa sổ khác. Những mảnh vỡ còn động đậy yếu ớt trên sàn, và khi Harry nhảy qua một cái đầu tượng đứt lìa thân thể, cái đầu rên lên thoi thóp: “Ồi, đừng bận tâm đến tôi... Tôi sẽ nằm ở đây để mà tan nát...”

Bộ mặt đá xấu xí của cái đầu tượng khiến Harry chột nghĩ đến bức tượng bán thân của Rowena Ravenclaw ở nhà của ông Xenophilius đội vòng nguyệt quế bằng đá trên mái tóc trắng quăn...

Và khi nó đi tới cuối hành lang, một tượng đá thứ ba chột hiện về trong trí nhớ của nó: Đó là tượng của một chiến tướng xấu òm đã bị chính Harry đội lên đầu một bộ tóc giả và một cái nón cũ nhàu nát. Cơn choáng làm chấn động toàn thân Harry bằng sức nóng của rượu đế lửa và nó suýt té sụm xuống.

Rốt cuộc, nó đã biết cái Trường Sinh Linh Giá đang chờ nó ở đâu...

Tom Riddle, kẻ không tin tưởng bất cứ ai và chỉ hành động một mình, có lẽ đủ kiêu căng để cho rằng hắn, chỉ có hắn, mới thâm nhập được những bí mật sâu kín nhất của Lâu đài Hogwarts. Dĩ nhiên cụ Dumbledore và thầy Flitwick, vốn là những học sinh gương mẫu, không bao giờ đặt chân tới chỗ đặc biệt đó, nhưng nó, Harry, hồi còn ở trường đã từng lạc vào chốn ít người lai vãng ấy – ít nhất thì đây là một bí mật mà nó và Voldemort cùng biết nhưng cụ Dumbledore chưa bao giờ khám phá ra...

Harry bị giáo sư Sprout lôi về thực tế, bà đang dắt Neville và nửa tá học sinh khác đi rần rần ngang qua nó, tất cả đều mang nón bịt tai và khiêng những cái giống như cây trồng trong những chậu to đùng.

“Cà độc!” Neville vừa chạy vừa ngoái đầu lại hét với Harry, “Sẽ chọi chúng qua những bức tường – bọn chúng sẽ không ư món này đâu!”

Bây giờ Harry biết chỗ phải đi. Nó chạy nhanh lên, bác Hagrid và Fang chạy theo sau. Hai bác cháu vượt qua hết bức chân dung này đến bức chân dung khác, và những hình người vẽ trong tranh cũng chạy dọc theo tường bên cạnh hai bác cháu, những phù thủy và pháp sư mặc áo có cổ xếp nếp đeo dây khoá lòng thòng hay mặc áo giáp và khoác áo choàng, chen chúc trong những khung tranh của nhau, gào tướng lên

thông tin về tình hình chiến sự ở những chỗ khác nhau của toà lâu đài. Khi hai bác cháu tới được cuối hành lang, toàn bộ toà lâu đài rung động và đúng lúc một cái bình khổng lồ bay vèo khỏi bệ với một sức mạnh làm nổ tung, Harry biết rằng toà lâu đài đã bị kẹt trong những bùa chú tàn độc hơn bùa chú của các thầy cô và hội viên Hội Phượng Hoàng.

“Không xao đâu, Fang... Không xao đâu!” Bác Hagrid gào nhưng con chó săn khổng lồ đã hoảng vía phóng chạy khi những miếng sứ bay tán loạn trong không khí như những mảnh bom, và bác Hagrid dùng dùng chạy theo con chó đang chết khiếp, bỏ Harry lại một mình.

Nó lao tới trong hành lang rung chuyển, cây đuă phép cầm trên tay sẵn sàng đối phó và suốt chiều dài hành lang vị hiệp sĩ trong tranh nhỏ nhắn, Ngài Cadrigan, xông vào hết bức tranh này đến bức tranh khác, kêu loảng xoảng trong bộ áo giáp của ngài, gào lên những lời cổ vũ, con ngựa con béo ục của ngài lợn tợn chạy theo sau.

“Những tên lão khoét và những kẻ lừa đảo, đồ chó má và bọn cặn bã, đuổi bọn chúng đi, Harry Potter! Hãy tổng tiến bọn chúng!”

Harry đâm sầm vào một góc tường và gặp Fred cùng một nhóm nhỏ học sinh, gồm cả Lee Jordan và Hannah Abbott, đang đứng bên cạnh một cái bệ trống trơn, bức tượng trên bệ vốn trấn giữ một hành lang bí mật. Đũa phép của tụi nó lăm le trong tay và tụi nó đang lắng nghe động tĩnh bên trong cái lỗ bịt kín.

“Đêm tuyệt trần ai!” Fred hét khi toà lâu đài rung chuyển một lần nữa, và Harry chạy ngang qua, vừa phấn chấn vừa kinh sợ. Nó xẹt qua một hành lang khác nữa, và khắp nơi đâu cũng toàn cú là cú, và con mèo Bà Noris gầm gừ cố tát mấy con cú bằng bàn chân đầy móng vuốt, chắc là để xua chúng về chỗ...

“Potter!”

Cụ Aberforth Dumbledore đứng chắn ngang hành lang phía trước, cây đũa phép đã cầm sẵn trong tay.

“Tao có cả trăm đứa con nít, rần rần trong cái quán của tao, Potter à!”

“Con biết, chúng ta đang di tản,” Harry nói, “Voldemort đang...”

“... tấn công bởi vì họ không chịu giao nộp mày, đúng vậy,” cụ Aberforth nói. “Tao không điếc, cả làng Hogsmeade đều nghe hẳn nói. Và chẳng ai trong bọn bay nghĩ tới chuyện giữ vài con tin Slytherin hả? Con cái bọn Tử Thần Thực Tử vừa được đưa về chỗ an toàn, nếu giữ chúng ở lại đây có phải là khôn ngoan hơn một chút không?”

“Chuyện đó không thể chặn được Voldemort,” Harry nói, “và anh của cụ sẽ không bao giờ làm điều đó.”

Cụ Aberforth gầm gừ và chạy nhanh về hướng ngược lại nó.

Anh của cụ sẽ không bao giờ làm điều đó... Ừ, đó là sự thật. Harry nghĩ trong lúc nó tiếp tục chạy: cụ Dumbledore, người đã bảo vệ thầy Snape lâu như vậy, sẽ không đời nào cầm giữ học sinh làm con tin.

Và khi nó hãm phanh lại ở khúc quanh cuối cùng, hét lên một tiếng vừa nhẹ nhõm vừa tức giận, nó thấy Ron và Hermione, cả hai đều ôm đầy tay những vật thể màu vàng bản thủ, to đùng và cong cong.

“Nãy giờ hai bồ ở cái *xó xỉnh* nào?”

“Phòng chứa bí mật,” Ron nói.

“Phòng... *cái gì?*” Harry nói, chơi vơi đứng khựng lại trước mặt tụi nó.

“Chính Ron ấy, tất cả là sáng kiến của Ron!” Hermione hệt hơi nói. “Lỗi lạc tuyệt vời hén? Sau khi bồ đi rồi, tụi này vô trong đó, và mình nói với Ron, cho dù mình có kiếm ra được cái kia thì mình làm sao mà diệt được nó? Tụi mình còn chưa tiêu huỷ được cái cúp nữa là! Và lúc đó Ron nghĩ ra nó! Con mãng xà...”

“Cái...?”

“Cái gì đó để tiêu huỷ Trường Sinh Linh Giá,” Ron nói đơn giản.

Mắt Harry ngó xuống mấy món mà Ron và Hermione ôm chặt trong cánh tay: bây giờ nó đã nhận ra những cái răng nanh cong cong bụi chẳng được nhổ ra từ đầu lâu của con mãng xà đã chết.

“Nhưng làm sao mấy bồ vô được trong đó?” Nó hỏi, trố mắt ngó mấy cái răng nanh rồi đến Ron. “Bồ phải biết nói Xà ngữ!”

“Ron biết.” Hermione thì thầm. “Nói thử đi Ron!”

Ron phát ra một tiếng rít bị nghẹn lại nghe hết sức khùng khiếp. “Đó là tiếng bồ đã dùng để bảo cái mặt dây chuyền mở ra,” nó nói với Harry giọng xin lỗi, “Mình phải thử mấy lần mới nói đúng, nhưng,” nó nhún vai ra vẻ khiêm tốn, “rốt cuộc thì tội này cũng vô được bên trong.”

“Bồ làm mình *ngạc nhiên* đấy!” Hermione nói. “Ngạc nhiên thiệt!”

“VẬY...” Harry cố gắng giữ bình tĩnh. “VẬY...”

“VẬY là tội mình hạ được một Trường Sinh Linh Giá nữa,” Ron nói, và từ trong áo vét nó rút ra tàn tích méo mó của cái cúp Hufflepuff. “Hermione đâm nó. Nghĩ là cô nàng nên xử nó. Cô nàng chưa được hưởng cái khoái đó.”

“Thiên tài!” Harry gào lên.

“Đáng gì đâu!” Ron nói, mặc dù trông nó tự mãn hết sức. “VẬY còn phần bồ thì sao?”

Nó vừa nói câu đó thì một tiếng nổ ầm trên đầu tội nó: Cả ba đứa ngược đầu lên thì bụi từ trần rơi xuống mịt mù và tội nó nghe tiếng gào từ xa xa.

“Mình biết cái vòng nguyệt quế như thế nào rồi, và mình đã biết nó ở đâu,” Harry nói nhanh. “Hắn đã giấu nó ở đúng cái nơi mình giấu cuốn sách Độc dược cũ của mình, nơi mọi người vẫn giấu đồ hàng mấy thế kỷ nay. Hắn tưởng hắn là kẻ duy nhất tìm ra chỗ đó. Tội mình đi thôi.”

Những bức tường lại rung rinh lần nữa, nó dẫn hai đứa bạn đi xuyên qua lối vào đã bít kín và đi xuống cầu thang vào

trong Phòng Cần Thiết. Không có ai khác trong phòng ngoại trừ ba người: Ginny, cô Tonks và một bà phù thủy già đội một cái nón cũ mọt găm, Harry nhận ra ngay đó là bà nội của Neville.

“A, Potter,” bà phù thủy già nhanh nhẩu nói như thể này giờ bà chỉ đợi Harry đến. “Cháu có thể nói cho bọn ta biết chuyện gì đang diễn ra.”

“Mọi người bình yên chứ?” Ginny và cô Tonks cùng nói.

“Theo như tụi này biết thì ổn cả,” Harry nói, “Có còn ai trong hành lang đến quán Đầu Heo không?”

Nó biết là căn phòng không thể thay đổi nếu còn người sử dụng bên trong phòng.

“Ta là người cuối cùng đi qua hành lang,” bà Longbottom nói. “Ta đã bịt nó lại. Ta nghĩ để nó mở khi cụ Aberforth đã bỏ quán đi thì không được khôn ngoan lắm. Cháu có thấy cháu nội của ta không?”

“Bạn ấy đang chiến đấu.” Harry nói.

“Tất nhiên.” Bà già nói giọng tự hào. “Xin lỗi nhé, ta phải đi tăng viện cho cháu.” Bà xằng xái chạy ngang qua tụi nó về phía những bậc thang đá bằng tốc độ nhanh đến ngạc nhiên.

Harry nhìn cô Tonks.

“Cháu tưởng cô phải chăm sóc bé Teddy ở nhà mẹ của cô chứ?”

“Cô không thể nào chịu được cú mù tịt...” cô Tonks có vẻ đau khổ lắm. “Bà sẽ chăm sóc em bé... con có thấy chú Remus không?”

Không đợi thêm lời nào, cô Tonks vọt đi ngay.

“Ginny,” Harry nói. “Anh xin lỗi, nhưng bọn anh cần cả em cũng ra khỏi nơi này. Chỉ một lát thôi. Sau đó em có thể trở vô.”

Ginny coi bộ chỉ cần nghe thấy được rời khỏi nơi trú ẩn là hớn hởi.

“Và sau đó em có thể trở vô lại!” Nó hét theo sau cô bé khi cô bé chạy lên cầu thang nổi bước cô Tonks. “*Em phải trở vô lại đó!*”

“Chờ một chút!” Ron đột ngột nói. “Tụi mình còn quên ai đó.”

“Ai?” Hermione hỏi.

“Mấy con gia tinh, tụi nó đều ở dưới nhà bếp, đúng không?”

“Bồ muốn nói là tụi mình nên kêu gọi tụi nó chiến đấu à?” Harry hỏi.

“Không.” Ron nghiêm trang nói. “Mình muốn nói là nên bảo họ đi di tản luôn. Tụi mình đâu muốn có thêm một trường hợp Dobby, đúng không? Tụi mình không thể ra lệnh họ chết cho tụi mình...”

Đám răng nanh măng xà tuột lách cách khỏi tay Hermione. Cô nàng chạy về phía Ron, vòng hai tay ôm cổ nó, và hôn thắm thiết lên khắp mặt nó. Ron cũng liệng mấy cái răng măng xà và chối mà nó đang cầm và đáp lại bằng một sự nhiệt tình nồng nàn đến độ nó nhấc bổng luôn chân cô nàng Hermione khỏi mặt đất.

“Giờ này là lúc mùi mẫn sao?” Harry hỏi một cách yếu ớt, và khi chẳng có gì xảy ra ngoài chuyện Ron và Hermione cứ ghì lấy nhau chặt hơn rồi còn đứng đưa tại chỗ, Harry đành cất cao giọng “Và chiến tranh đang diễn ra tại đây!”

Ron và Hermione buông nhau ra, nhưng tay hai đứa vẫn còn đan nhau.

“Mình biết chứ, bồ tèo,” Ron nói, nó có vẻ như vừa bị một trái banh Bludger tông vô ốt, “không bây giờ thì không bao giờ, đúng không?”

“Bỏ qua đi, còn cái Trường Sinh Linh Giá thì sao?” Harry quát. “Bồ không nghĩ là bồ có thể... ráng nhịn cho tới khi tụi mình kiếm ra được cái vòng nguyệt quế sao?”

“Ờ... phải... xin lỗi...” Ron nói, nó và Hermione bắt đầu lợm lại mấy cái răng măng xà, cả hai đứa đều đỏ mặt.

Khi ba đứa tụi nó leo lên hành lang phía trên cầu thang thì đã rõ là tình hình trong toà lâu đài đã xấu đi trầm trọng trong mấy phút mà tụi nó ở trong căn Phòng Cần Thiết: Những bức tường và trần đều rung chuyển dữ dội hơn bao giờ hết, bụi bay mịt mờ không trung, và qua khung cửa sổ gần nhất, Harry thấy những vụ nổ loá xanh loá đỏ đã sát chân toà lâu đài và nó biết là bọn Tử Thần Thực Tử sắp sửa xông vô được chỗ này rồi. Harry ngó xuống thấy người khổng lồ Grawp đang đi lang thang ngang qua, quay quay cái gì đó trông tựa như cái đầu tượng đá bẻ ra từ mái nhà và y đang rống lên bực bội.

“Cầu cho chú ấy giẫm lên vài tên trong bọn chúng,” Ron nói trong khi nhiều tiếng kêu gào vọng lại rất gần.

“Miễn là đừng giẫm lên người của phe ta!” Một giọng nói vang lên, Harry quay lại và thấy Ginny cùng cô Tonks, cả hai đứng ở cửa sổ đã mất nhiều mảnh kính bên cạnh, cửa phép đã rút ra. Ngay cả trong lúc nó còn đang quan sát, Ginny đã kịp phóng ra một lời nguyện xuống đám người đang đánh nhau bên dưới.

“Giỏi lắm!” Bóng người nào đó chạy tới kêu lên trong màn bụi và Harry lại thấy cụ Aberforth một lần nữa, mái tóc xám của cụ bay bay khi cụ dắt một đám học sinh chạy ngang qua. “Hình như chúng đang chọc thủng mấy Lỗ Châu mai hướng Bắc, chúng có đem theo bọn khổng lồ của chúng.”

“Cụ có thấy anh Remus không?” Cô Tonks hỏi với theo cụ.

“Anh ta đấu tay đôi với Dolohov,” cụ Aberforth hét, “từ lúc đó tới giờ chưa gặp lại.”

“Cô Tonks,” Ginny nói, “Cô Tonks à, con chắc là thầy không sao đâu...”

Nhưng cô Tonks đã lao mình vào đám bụi đi theo cụ Aberforth.

Ginny chẳng giúp gì được đành quay lại Harry, Ron và Hermione.

“Họ sẽ bình an mà,” Harry nói, mặc dù nó biết đó chỉ là những lời rỗng tuếch, “Ginny, lát nữa tụi này sẽ trở lại, chỉ cần

tránh ra, giữ mình an toàn. Đi thôi!” Nó nói với Ron và Hermione, rồi ba đứa chạy ngược lại bức tường kéo dài ra mà sau bức tường đó Phòng Cần Thiết đang chờ để thực hiện lệnh mở của người cần vào kế tiếp.

Tôi cần vào nơi mà mọi thứ được cất giấu.

Harry khẩn vái trong đầu, và cánh cửa hình thành khi tụi nó chạy ngang lần thứ ba.

Sự náo loạn của chiến trường lặng đi ngay khi tụi nó bước qua ngưỡng cửa và đóng cánh cửa lại: tất cả đều im phăng phắc. Tụi nó đang ở một nơi rộng bằng nhà thờ mà nhìn giống như một thành phố, những bức tường cao ngất ngêu của thành phố được dựng bằng những đồ vật được giấu giếm bởi hàng ngàn học sinh đã qua đời từ lâu.

“VẬY mà hắc không hề biết ai cũng có thể vô đây sao?” Ron nói, tiếng nói của nó vang vọng trong im ắng.

“Hắc tưởng hắc là người duy nhất,” Harry nói, “Xui cho hắc, mình đã phải giấu đồ hồi mình còn đi học... lối này,” nó nói thêm, “Mình nghĩ là phía dưới này...”

Nó đi ngang qua một con quỷ khổng lồ nhồi bông và cái Tủ Tan Biến mà việc sửa chữa hồi năm ngoái của Draco đã đưa tới những hậu quả thảm khốc, rồi nó ngập ngừng, nhìn lên ngó xuống những dãy đồ tạp nham, nó không sao nhớ ra được chỗ đi tiếp...

“*Vòng nguyệt quế lại đây!*” Hermione khẩn khoản hô lên, nhưng chẳng có gì bay xuyên không khí về phía tụi nó. Dường như căn phòng cũng giống như hầm an toàn ở Gringotts, không chịu chuyển giao những đồ đạc cất giấu trong đó một cách dễ dàng.

“Tụi mình chia ra đi,” Harry nói với hai đứa kia. “Kiếm một pho tượng bán thân bằng đá của một ông già đội một bộ tóc giả và một cái miện! Pho tượng được đặt trên đầu một tủ chén và chắc chắn ở gần đâu đây...”

Tụi nó đi nhanh vô những lối đi nằm kề nhau xen giữa những dãy đồ vật, Harry có thể nghe tiếng bước chân vang

qua những đồng cao ngất ngều những thứ đồ tạp nham, những chai lọ, nón, thùng, ghế, sách, vũ khí, chổi, vợt...

“Đâu đó gần đây,” Harry lăm bắm với chính mình. “Đâu đó... đâu đó...”

Nó càng lúc càng đi sâu vào mê cung, tìm kiếm những đồ vật mà nó nhận ra từ lần vô được căn phòng này trước đây. Hơi thở của nó vang ù cả lỗ tai, và rồi dường như chính linh hồn nó run lên, kia kìa, ngay phía trước, cái tủ chén cũ kỹ bong tróc nham nhở mà nó đã giấu cuốn sách Độc dược, và trên đầu tủ, vị chiến tướng bằng đá mặt rồng đang đội bộ tóc giả bụi bặm và cái gì đó trông giống như một cái miện cổ xưa bạc màu.

Nó đã đưa tay ra, mặc dù chỉ còn cách mấy bước, thì một giọng nói vang lên sau lưng nó, “Đứng yên, Potter!”

Nó đứng khựng và quay phắt lại. Crabbe và Goyle đang đứng ngay phía sau nó, vai sát vai, đưa phép chữa thẳng vào Harry. Qua khoảng trống nhỏ giữa hai bộ mặt khinh khỉnh của hai đứa nó, Harry nhìn thấy gương mặt của Draco Malfoy.

“Mày đang cầm cây đũa phép của tao, Potter à,” Malfoy nói chữa cây đũa phép của chính nó qua cái khoảng trống giữa Crabbe và Goyle.

“Không còn là của mày nữa,” Harry thở hổn hển, nắm chặt cây đũa phép táo gai. “Ai thắng này giữ, Malfoy à. Ai cho mày mượn cây mày đang cầm hả?”

“Má tao,” Draco nói.

Harry bật cười, mặc dù chả có gì mắc cười về tình huống đó. Nó không thể nghe tiếng Ron và Hermione nữa. Hình như tụi nó đã đi xa khỏi tầm tai, để tìm cái vòng nguyệt quế.

“Sao ba đứa tụi bay không chiến đấu bên cạnh Voldemort?” Harry hỏi.

“Chúng tao sắp được thưởng rồi,” Crabbe nói. Giọng của nó êm ái một cách đáng ngạc nhiên khi phát ra từ một kẻ đồ con hung dữ như nó, trước đây Harry không hề nghe Crabbe nói. Bây giờ Crabbe đang nói bằng một cái giọng của con nít được

hứa cho một bao kẹo. “Chúng tao nằm vùng mà, Potter. Chúng tao quyết định không di tản, quyết định bắt mày nộp cho ngài.”

“Giỏi tính nhỉ,” Harry nói với giọng thán phục mỉa mai. Nó không thể tin là khi nó đã sát nút như vậy mà còn bị bọn Malfoy, Crabbe và Goyle thọc gậy bánh xe. Nó bắt đầu nhích lui từ từ về phía cái Trường Sinh Linh Giá đang nằm lệch trên bức tường bán thân. Nếu nó mà nắm được cái đó trước khi xảy ra đánh nhau...

“Vậy tụi bay vô đây bằng cách nào?” Nó hỏi, cố gắng đánh lạc hướng tụi kia.

“Tao thực ra sống trong căn Phòng Cần Thiết suốt một năm qua,” Malfoy nói, giọng nó nóng nảy, “Tao biết cách vào...”

“Chúng tao trốn trong hành lang bên ngoài,” Goyle gầm gừ. “Bây giờ chúng tao có thể làm phép Tan Ảo ảnh rồi! Và thế là...” gương mặt nó tét ra một nụ cười dần dần, “chúng mày xuất hiện ngay trước mắt chúng tao và nói là chúng mày đang kiếm một cái vòng tiệt quế! Vòng tiệt quế là cái gì hả?”

“Harry!” Giọng của Ron thỉnh thoảng vọng lại từ bên kia bức tường phía bên phải Harry. “Bồ đang nói chuyện với ai hả?”

Bằng một động tác như quất roi Crabbe chĩa cây đũa phép của nó vào cái núi cao mười mấy thước những bàn ghế cũ, rương cũ, quần áo cũ, cùng vô số đồ tạp nham không thể xác định khác và hô: “*Đổ xuống!*”

Bức tường bắt đầu lung lay và một phần ba trên cùng đổ ập xuống lối đi cạnh cửa chỗ Ron đứng.

“Ron!” Harry rống lên, đồng thời ở đâu đó ngoài tầm mắt tiếng Hermione gào lên và Harry nghe vô số đồ vật đổ ầm ầm xuống sàn bên kia bức tường đã bị lung lay. Nó chĩa cây đũa phép vào đồng hồ lớn hô, “*Cố định!*” và bức tường đứng vững vàng.

“Không!” Malfoy vừa quát vừa níu tay Crabbe khi thằng này định lặp lại thần chú. “Nếu mày làm sụp đổ căn phòng thì mày có thể vui mất cái vòng nguyệt quế gì đó.”

“Thì sao nào?” Crabbe nói, vùng vằng thoát ra. “Chúa tể Hắc ám muốn chính thẳng Potter, ai cần gì tới cái đồ tiết quế chứ?”

“Thẳng Potter tới đây là để kiểm cái đó,” Malfoy nói với sự khó chịu được che giấu vụng về đối với sự chậm hiểu của đồng đảng, “điều đó ắt có nghĩa là...”

“Ắt có nghĩa là?” Crabbe quay lại cự Malfoy với vẻ hung tợn khỏi cần che giấu. “Ai cần biết mày nghĩ gì? Tao không nghe lệnh mày nữa đâu, *Draco*. Mày với cha mày tiêu rồi.”

“Harry?” Ron lại kêu lớn từ bên kia đồng đồ đổ nát. “Chuyện gì đang xảy ra vậy?”

“Harry?” Crabbe nhái giọng. “Chuyện gì đang xảy ra... không, Potter. *Cực hình!*”

Harry đã bất ngờ nhào tới lấy cái miện, lời nguyên của Crabbe đánh hụt nó nhưng trúng vào bức tượng bán thân khiến bức tượng bay vèo vèo lên không trung, cái vòng nguyệt quế văng tới trước và biến mất khi lọt vô đồng đồ khổng lồ mà bức tượng rớt trên đó.

“NGỪNG LẠI!” Malfoy quát Crabbe, giọng nó vang khắp căn phòng rộng mênh mông, “Chúa tể Hắc ám muốn nó còn sống.”

“Sao? Tao không được giết nó à?” Crabbe hét, hất cánh tay kiểm giữ của Malfoy. “Nhưng nếu tao giết được, tao sẽ giết. Đẳng nào Chúa tể Hắc ám cũng muốn nó chết, có gì khác...”

Một tia sáng đỏ thẫm xẹt ngang Harry chỉ cách có vài phân. Hermione vừa chạy qua góc tường đằng sau nó và phóng bùa Choáng vào đầu Crabbe. Cú đánh hụt chỉ vì Malfoy kéo nó tránh ra.

“Con Máu bùn đó! *Avada Kedavra!*”

Harry thấy Hermione nhào qua một bên và cơn giận của Harry trước việc Crabbe cố tình giết chóc đã quét sạch mọi thứ trong đầu nó. Nó phóng một bùa Choáng vào Crabbe, Crabbe đảo người để tránh, đụng trúng cây đuă phép của Malfoy khiến nó văng ra khỏi tay Malfoy, cây đuă phép lăn tròn xuống núi bàn ghế xương xẩu và biến mất.

“Đừng giết nó! ĐỪNG GIẾT NÓ!” Malfoy quát Crabbe và Goyle, hai đứa nó đều đang chĩa đũa phép vào Harry, một nửa giây lừng khờ của tụi nó là tất cả những gì mà Harry cần.

“*Giải giới!*”

Cây đũa phép của Goyle bay vèo vèo khỏi tay nó và biến mất trong đồng hồ lớn đồ vật bên cạnh nó, Goyle nhảy chơi chơi tại chỗ tìm cách lấy lại cây đũa phép. Malfoy nhảy ra khỏi tầm đánh của bùa Choáng thứ hai Hermione phóng ra, và Ron thành linh xuất hiện ở cuối lối đi phóng ra một lời nguyện Trói toàn thân vào Crabbe nhưng chỉ xém trúng.

Crabbe bèn quay lại và gào “*Avada Kedavra!*” Ron vọt biến đi để tránh tia sáng xanh lè. Malfoy không còn đũa phép nữa, đành co rúm đằng sau một cái tủ quần áo ba chân khi Hermione tấn công về phía bọn chúng, xông tới và đánh bùa Choáng trúng ngay Goyle.

“Nó ở đâu đây chỗ này!” Harry gào lên với Hermione, chỉ vào đồng hồ nát mà cái miện đã rớt xuống. “Kiếm nó đi trong khi mình đi giúp R...”

“HARRY!” Cô bé gào.

Một âm thanh cuộn cuộn rú lên đằng sau cho nó vài giây cảnh giác. Nó quay lại và thấy Ron cùng Crabbe đang dốc hết sức chạy thật nhanh về phía tụi nó.

“Khoái nóng không hả, đồ cặn bã?” Crabbe gầm lên khi chạy ngang qua.

Nhưng Crabbe dường như không kiểm soát được việc nó vừa làm. Những ngọn lửa có kích thước lạ thường đang rượt theo tụi nó, liếm vào cạnh của những bức tường đồ tạc nhám khiến chúng sụm xuống thành tro bụi khi bén phải ngọn lửa.

“*Tưới nước!*” Harry la lớn, nhưng tia nước phun ra từ đầu cây đũa phép của nó bốc hơi vào không trung.

“CHẠY!”

Malfoy nắm lấy thẳng Goyle bị choáng và kéo nó theo, Crabbe đã chạy bỏ xa cả đám tụi nó, bây giờ có vẻ hãi hùng, Harry, Ron và Hermione hộc tốc chạy bám sát chân nó, và lửa

đuổi sau lưng tụi nó. Đó không phải là lửa bình thường, Crabbe đã dùng một lời nguyền mà Harry không hề biết đến. Tụi nó queo, lửa vẫn bám theo như thế chúng là sinh vật có tri giác, quyết tâm giết cho bằng được tụi nó. Giờ đây ngọn lửa đang biến đổi, hình thành một bầy ác thú lửa: Những con trăn cháy phùng phùng, những con ngáo ộp lửa, những con rồng lửa, bay lên rồi sà xuống, và những đồ đạc tích trữ hằng bao thế kỷ bị lửa ngốn vào ói ra không khí qua cái miệng đầy răng nanh của chúng, bị tung hứng lên cao bằng những cái chân đầy móng vuốt, trước khi cháy tiêu trong địa ngục lửa.

Không còn thấy bọn Malfoy, Crabbe và Goyle đâu nữa, Harry, Ron và Hermione đứng lại chết điếng, những con ác thú lửa đang bao vây tụi nó, và sức nóng quanh tụi nó rắn như một bức tường.

“Tụi mình có thể làm gì đây?” Hermione gào át tiếng lửa cháy rần rần điếc cả tai. “Tụi mình có thể làm gì nữa?”

“Đây!”

Harry chụp một đôi cán chổi bay có vẻ nặng ịch từ trong đồng đồ tạp nhạp gần nhất và quăng cho Ron, Ron bèn kéo Hermione cõng lên chổi sau lưng nó. Harry đã quăng giò lên cán chổi thứ hai, và đập mạnh xuống đất một cái, tụi nó phóng vọt lên không trung, thoát trong gang tấc cái mỏ có sừng của con điều hâu lửa há hàm ra đớp tụi nó. Khói và nóng trở nên hết sức chịu đựng, phía dưới tụi nó ngọn lửa bị nguyền vẫn tiếp tục ngốn ngấu những món đồ lặt vặt của những thế hệ học sinh bị săn đuổi, thành quả tội lỗi của hàng ngàn thí nghiệm bị cấm đoán, những bí mật của vô số linh hồn đã tìm chỗ trú ẩn trong căn phòng này. Harry không thể nhìn thấy dấu vết của bọn Malfoy, Crabbe và Goyle ở đâu nữa. Nó sà thấp tới mức mà nó dám liếc trên bầy ác thú lửa đang cướp của để tìm bọn chúng, nhưng chẳng thấy gì khác hơn lửa. Chết kiểu này thì khủng khiếp quá... Nó không muốn sự thể như vậy.

“Harry, tụi mình thoát ra mau, thoát ra thôi!” Ron rống lên, mặc dù không thể nhìn qua màn khói đen kịt cái cửa ở đâu hết.

Và bỗng nhiên Harry nghe tiếng một người gào yêu ót thật thảm thương giữa sự rúng động khủng khiếp, tiếng ầm ầm như sấm rền của ngọn lửa tham tàn.

“Nguy-hiểm-quá!” Ron hét gọi, nhưng Harry vẫn bay vòng vòng trên không. Cặp mắt kiếng của nó bảo vệ phần nào đôi mắt nó khỏi bị khói xông, nó rà soát thật kĩ phía dưới, tìm kiếm một dấu hiệu của sự sống, một cánh tay hay khuôn mặt chưa cháy đen như củi...

Và nó thấy bọn chúng: Malfoy với cánh tay vòng qua Goyle bất tỉnh, hai đứa nó đang ngồi trên một cái tháp mong manh những bàn giấy đã thành than, và Harry nhào xuống. Malfoy nhìn thấy Harry bay xuống, bèn giơ lên một cánh tay nhưng ngay khi Harry nắm lấy cánh tay đó nó đã biết ngay là không xong. Goyle quá nặng và tay Malfoy ướt nhẹp mồ hôi đã lập tức tuột ra khỏi bàn tay của Harry.

“NẾU TỤI MÌNH CHẾT VÌ BỌN CHÚNG, MÌNH SẼ GIẾT BỒ, HARRY À!” Giọng của Ron gầm lên, và trong khi một con ngáo ộp lửa khổng lồ chụp xuống tụi nó, Ron và Hermione kéo Goyle lên chổi của tụi nó rồi lại bay lên không trung, tròng trành và trĩu xuống, trong khi Malfoy trèo lên ngồi sau lưng Harry.

“Cửa, ra cửa mau lên, ra cửa!” Malfoy gào bên tai Harry và Harry tăng tốc, bay theo Ron, Hermione và Goyle xuyên qua đám khói đen cuộn cuộn, khó mà thở được, và khắp chung quanh tụi nó, vài đồ vật cuối cùng chưa cháy vì ngọn lửa tham tàn đang quăng chúng lên không để ăn mừng, nào cúp và khiên, một chuỗi đeo cổ lông lánh và một cái miện cũ bạc màu...

“*Mày làm gì thế hả? Mày làm gì thế hả?*” Malfoy gào lên nhưng Harry cứ quẹo ngược lại và lao xuống. Cái vòng nguyệt quế dường như rơi chậm chậm, xoay tròn và loé sáng khi rút về phía cái dạ dày của con trăn đang ngoác miệng ra ngáp, và rồi, nó chụp được, móc vô cổ tay nó...

Harry quay ngược lại một phen nữa khi con trăn lao về phía nó, nó vọt lên trên và bay thẳng tới nơi mà, nó vái thầm, cửa

vẫn còn mở; Ron, Hermione và Goyle đã biến mất, Malfoy đang gào thét và bầu Harry chặt đến nỗi phát đau. Đột nhiên qua làn khói, Harry nhìn thấy một mảng hình chữ nhật trên bức tường và lá cây chỗi về phía đó, và vài giây sau không khí trong lành tràn đầy buồng phổi nó và tụi nó tông vào bức tường trong hành lang bên kia.

Malfoy ngã lăn khỏi cây chỗi, và nằm úp mặt xuống, há hốc mồm, ho sặc sụa và nôn ọe. Harry lăn tròn rồi ngồi dậy, cánh cửa vào căn Phòng Cần Thiết đã biến mất, và Ron cùng Hermione đang ngồi thở hổn hển trên sàn bên cạnh Goyle vẫn còn đang bất tỉnh.

“C... Crabbe,” Malfoy nói giọng nghệt thở ngay khi nó có thể nói được. “C... Crabbe.”

“Nó chết rồi,” Ron nói bậm trợn.

Ngoài tiếng thở và tiếng ho, không ai nói gì nữa. Lúc đó nhiều tiếng nổ lớn rung chuyển lâu đài, và một đoàn kỵ sỹ với những hình hài trong suốt phóng qua trên lưng ngựa, những cái đầu kẹp dưới nách của họ gào thét cơn hăng máu giết chóc, Harry loạng choạng đứng lên khi đoàn kỵ binh Không đầu đã phóng qua và nó nhìn quanh: chiến trận vẫn còn đang diễn ra chung quanh. Bên cạnh tiếng gào của những con ma đang rút lui, nó còn nghe thấy nhiều tiếng thét gào khác. Cơn hoảng loạn bùng lên trong lòng nó.

“Ginny đâu?” Nó đột ngột nói. “Lúc này nó ở đây. Nó phải trở vô lại Phòng Cần Thiết.”

“Mèn ơi, bồ cho là căn phòng còn linh nghiệm sau trận hoá hoạn đó à?” Ron hỏi, nhưng nó cũng đứng lên, phủi ngực và nhìn trái ngó phải. “Tụi mình có nên chia ra và tìm...”

“Không,” Hermione nói, cô bé đã đứng lên.

Malfoy và Goyle vẫn ngồi một đống trên sàn hành lang một cách không trông mong hy vọng, cả hai đứa nó chẳng còn đứa phép nữa. Tụi mình hãy bám vào nhau, mình đề nghị tụi mình đi... Harry, cái gì trên tay bồ vậy?”

“Cái gì? À phải...”

Nó rút cái vòng nguyệt quế ra khỏi cổ tay và giơ lên. Cái vòng vẫn còn nóng, đen sì vì bồ hóng, nhưng khi nhìn thật kĩ nó có thể nhận diện được những chữ nhỏ xíu khắc trên cái vòng đó: TRÍ TUỆ BAO LA LÀ KHO BẢO VỆ ĐẠI NHẤT CỦA CON NGƯỜI.

Một chất gì đó giống như máu, đậm và dính như hắc ín, dường như rỉ ra từ cái vòng nguyệt quế. Thành linh Harry cảm thấy cái vòng run lên dữ dội, rồi bể trong tay nó, và khi cái vòng bể Harry nghĩ nó nghe một tiếng kêu đau đớn thật xa xôi thật yếu ớt, không phải vọng lại từ sân trường hay trong lâu đài, mà từ cái vật vừa bể ra trong tay nó.

“Ắt là Lửa Quỷ!” Hermione vừa nói vừa sụt sịt khóc, mắt cô bé ngó thấy mảnh vỡ.

“Xin lỗi?”

“Lửa Quỷ – lửa bị nguyên – đó là một trong những chất diệt được Trường Sinh Linh Giá, nhưng mình sẽ không bao giờ, không bao giờ dùng tới, nó rất nguy hiểm – làm cách nào mà Crabbe biết cách...?”

“Chắc là học được từ anh em lão Carrow” Harry nói giọng khẳng định.

“Thiệt nhục là nó đã không chịu tập trung khi người ta nói tới cách ngừng lửa,” Ron nói, tóc nó cũng như tóc Hermione đã bị cháy xém và gương mặt nó đen hù. “Nếu lúc này nó không cố giết hết tội mình, thì mình đã hơi lấy làm tiếc là nó đã chết.”

“Nhưng mà bồ không nhận ra hả?” Hermione thì thầm. “Điều này có nghĩa là nếu tội mình có thể tóm con rắn...”

Nhưng cô bé nín ngang vì tiếng gào rống và tiếng la hét cùng tiếng đấu tay đôi không thể nhầm lẫn được đang vang đầy hành lang. Harry nhìn quanh và tìm nó dường như ngừng đập, bọn Tử Thần Thực Tử đã vô được trong lâu đài, nó thấy anh Percy và Fred vừa lù vào, cả hai đang đấu giáp lá cà với những kẻ đeo mặt nạ và đội mũ trùm kín.

Harry, Ron và Hermione vội chạy tới giúp sức, những lần sáng bay khắp mọi hướng và tên đang đấu với anh Percy lùi lại, rất nhanh, lúc đó cái mũ trùm đầu của hắn tụt ra và tụt nó thấy một cái trán cao và mái tóc có đường sọc...

“Chào, ông Bộ Trưởng!” Percy hét lên phóng một lời nguyên vẹn gòn gàng vào Thicknesse, hắn buông rơi cây đũa phép và bầu tay vào ngực áo chùng, rõ ràng là hắn đau đớn khủng khiếp, “Tôi có lưu ý ông là tôi đang từ chức chưa hề?”

“Anh giỡn hả, Perce!” Fred hét lên khi tên Tử Thần Thực Tử mà anh đang đấu ngã lăn đùng dưới sức nặng của ba thần chú đánh Choáng. Thicknesse ngã xuống đất với nhiều cái gai nhỏ xiu phọt ra khắp người hắn, hắn dường như đang biến hình thành một loại nhím biển. Fred sung sướng nhìn anh Percy.

“Đúng là anh *đang* giỡn rồi, anh Perce à... Em không nghĩ là anh biết giỡn kể từ khi anh...”

Không khí nổ tung. Tụi nó đã túm lại với nhau, Harry, Ron, Hermione, Fred và Percy, hai tên Tử Thần Thực Tử đã đứng lên được, một vẫn còn bị Choáng, tên kia thì bị Biến hình, và trong tích tắc mong manh đó, khi mối nguy dường như nhất thời bị dồn tới đường cùng, thế giới bị xé rời, Harry cảm thấy nó đang bay xuyên qua không khí, và điều duy nhất nó còn làm được là nắm thật chắc cái que gỗ khẳng khiu như vũ khí của nó, vũ khí duy nhất và che chắn đầu nó bằng cánh tay, nó nghe tiếng gào thét của những người đồng hành mà không có hy vọng biết chuyện gì đã xảy ra cho họ...

Và bỗng nhiên thế giới tự hoà tan thành đau đớn và tranh tối tranh sáng, nó gần như bị vùi chôn trong đồng tan hoang của hành lang lúc đó đã trở thành mục tiêu của một cuộc tấn công khủng khiếp. Không khí lạnh báo cho nó biết một bên tường lâu đài đã bị nổ bể rồi, và cái chất nóng sền sệt trên má cho nó biết là nó đang chảy máu trầm trọng. Thế rồi nó nghe một tiếng khóc hãi hùng quặn thắt trong lòng, tiếng khóc diễn tả nỗi khổ mà cả bùa và lời nguyên đều không thể gây ra

được, và nó đứng lên, lảo đảo, khiếp sợ hơn mọi nỗi khiếp sợ nó từng trải qua trên đời...

Và Hermione đang cố gượng đứng lên trong đồng đồ nát, và ba người đàn ông đầu đỏ đang đứng chụm lại trên sàn nơi bức tường vừa bị nổ tung. Harry nắm chặt bàn tay Hermione khi tụi nó đi loạng choạng và vấp té trên đồng đá và gỗ.

“Không–không–không!” Ai đó đang hét, “Không! Fred! Không!”

Và anh Percy đang lắc lắc người em trai của mình, và Ron đang quỳ bên cạnh họ, và mắt Fred mở trừng trừng mà không thấy gì nữa, nét cười của cậu vẫn còn hằn trên mặt.

Chương Ba Mươi Hai

Cây Đũa phép Cơm nguội

Thế giới đã kết thúc, vậy sao chiến tranh vẫn không ngưng, sao tòa lâu đài không chìm vào im lặng trong ghê sợ, và mọi kẻ tham chiến còn không hạ vũ khí đi? Đầu óc Harry đang rơi tự do, quay mòng mòng không điều khiển được, không sao nắm bắt được điều không thể xảy ra, bởi vì Fred Weasley không thể nào chết, bằng chứng của tất cả các giác quan của nó ắt là đang dối lừa...

Và rồi lúc đó một vật thể rơi qua cái lỗ nổ tung bên hông trường và những lời nguyên từ bóng tối nhắm hướng tụi nó mà bay tới, trúng vào bức tường phía sau đầu tụi nó.

“Nằm xuống!” Harry hét lên, trong lúc có thêm nhiều lời nguyên nữa phóng ra trong đêm. Nó và Ron, cả hai đứa đã nắm lấy Hermione kéo cô bé nằm ẹp xuống sàn, nhưng anh Percy đã nằm đè lên xác Fred, che đỡ cho xác cậu không bị thêm những thương tích nữa, và khi Harry hét, “Anh Percy, đứng lên, chúng ta phải đi.” Percy lắc đầu.

“Anh Percy, anh không thể làm gì cho anh ấy nữa! Chúng ta sẽ...” Hermione bỗng gào lên, và Harry, khi quay lại, không cần phải hỏi tại sao. Một con nhện nhện khổng lồ kích thước

cỡ một chiếc xe hơi nhỏ đang tìm cách trèo qua cái lỗ to đùng trên tường: một đứa trong đàn con cháu của Aragog đã tham gia trận chiến. Ron và Harry cùng hét to; bùa phép của hai đứa nó đụng nhau và con quái vật bị hất ngã ngửa ra sau, chân cẳng co giật dễ sợ rồi biến mất vào bóng tối.

“Nó dẫn theo bạn bè!” Harry nói lớn với mấy đứa kia, mắt liếc xuống hông lâu đài qua mấy cái lỗ trên tường bị lời nguyền đánh nổ.

Nhiều con nhện khổng lồ đang trèo lên hông tòa nhà, chúng được giải phóng khỏi khu Rừng Cấm, ắt hẳn bọn Tử Thần Thực Tử đã xâm nhập nơi đó. Harry phóng bùa choáng xuống bầy nhện, đánh ngã con đầu đàn rớt xuống bầy nhện đồng bọn khiến chúng lộn nhào xuống tòa nhà khuất tầm nhìn. Tiếp đó, thêm nhiều lời nguyền bay véo véo trên đầu Harry, gần đến nỗi nó cảm thấy sức mạnh của chúng thổi dựng cả tóc.

“Chúng ta đi thôi, ĐI NGAY!”

Đẩy Hermione đi trước cùng với Ron, Harry cúi xuống quắp lấy xác Fred kẹp dưới nách. Percy nhận ra điều mà Harry đang cố làm, bèn thôi bám lấy cái xác và giúp một tay: lom khom cúi thấp để tránh những lời nguyền đang phóng tới, tụi nó cùng nhau khiêng Fred ra khỏi chỗ nguy hiểm đó.

“Đây,” Harry nói, và cả hai đặt Fred vào một hốc tường trước đây có một bức tượng đứng trong đó. Nó không thể chịu đựng nổi việc phải nhìn Fred dư thêm một giây nào nữa, và sau khi chắc chắn cái xác đã được giấu kỹ, nó quay đi cùng Ron và Hermione.

Malfoy và Goyle đã biến đi, nhưng ở cuối hành lang, lúc này đầy bụi bặm, xà bần rớt, kiếng cửa sổ vỡ ra, Harry thấy nhiều người đang chạy tới chạy lui, nó không thể phân biệt được họ là bạn hay thù. Khi quẹo ở góc hành lang, Percy phát ra một tiếng nghe như trâu rống: “ROOKWOOD!” và phóng vào một gã đàn ông cao lớn đang rượt theo hai đứa học trò.

“Harry, vô đây!” Hermione gào. Cô bé đã kéo Ron ra sau một tấm thảm thêu. Hai đứa có vẻ đang vật lộn với nhau, và trong một thoáng nổi điên Harry tưởng tụi nó lại ôm ấp nhau; rồi nó hiểu Hermione đang cố gắng giữ Ron lại, không cho Ron chạy theo anh Percy.

“Hãy nghe mình – NGHE NÈ RON!”

“Tôi muốn giúp... tôi muốn giết bọn Tử Thần Thực Tử...” gương mặt Ron méo xệch, bê vết bụi và khói, nó đang run bần bật vì tức giận và đau buồn.

“Ron, tụi mình là những người duy nhất có thể chấm dứt việc này. Ron – làm ơn – tụi mình cần tìm con rắn, tụi mình phải giết con rắn!” Hermione nói.

Nhưng Harry biết Ron cảm thấy thế nào: Truy tìm một cái Trường Sinh Linh Giá khác không đem lại sự trả thù hả hê; nó cũng muốn chiến đấu, muốn trừng phạt bọn chúng, những kẻ đã giết chết Fred, và nó muốn tìm những người khác trong gia đình Weasley, và hơn hết, muốn yên tâm là Ginny không bị... nhưng nó không thể cho phép ý nghĩ đó hình thành trong đầu.

“Tụi mình sẽ chiến đấu!” Hermione nói. “Tụi mình sẽ phải chiến đấu, để diệt được con rắn! Nhưng lúc này đừng để lạc mất dấu cái việc mà tụi mình phải làm! Tụi mình là những kẻ duy nhất có thể kết liễu nó!”

Hermione cũng đang khóc, và cô bé chùi mặt bằng ống tay áo rách bươm cháy xém trong lúc nói, nhưng rồi hít sâu hơi thở mạnh để tự trấn tĩnh, và vẫn níu chặt Ron, cô bé quay qua nói với Harry:

Bồ cần tìm hiểu coi Voldemort đang ở đâu, bởi vì hắn sẽ có con rắn ở bên mình, đúng không? Làm đi Harry – nhìn vô đầu hắn!”

Tại sao lại dễ dàng đến như vậy? Có phải vì cái thẹo đã bong rất suốt mấy tiếng đồng hồ, nóng lòng muốn cho nó nhìn vào suy nghĩ của Voldemort? Nó nhắm mắt lại theo lệnh của Hermione, và ngay lập tức, tiếng gào rú tiếng nổ ùng ùng

cùng tất cả âm thanh chói lói của chiến trường bị chìm lắng cho đến khi chúng trở nên xa xôi, như thể nó đang đứng ở xa, rất xa chúng...

Hắn đang đứng ở một căn phòng bỏ hoang quen thuộc một cách kì lạ, những bức tường tróc lở giấy dán tường và tất cả cửa sổ, trừ một cái, đều bị đóng kín bằng ván. Âm thanh của trận đánh vào lâu đài bị hãm lại và nghe xa xôi. Khung cửa sổ duy nhất không bị kín cho thấy những luồng tia sáng nổ ra ở phía xa xa nơi có tòa lâu đài, nhưng trong phòng tối thui chỉ có duy nhất ngọn đèn dầu cô độc. Hắn đang xoay cây đũa phép giữa những ngón tay, ngắm nghía nó, suy nghĩ của hắn đang hướng về căn phòng phía trong tòa lâu đài, căn phòng bí mật chỉ có hắn mới tìm ra được, căn phòng, giống như phòng chứa bí mật, người ta phải thông minh khôn khéo và tò mò mới có thể khám phá ra được... Hắn yên chí là thằng nhãi sẽ không thể nào tìm ra cái vòng nguyệt quế... mặc dù con rối của Dumbledore đã đi xa hơn hắn tưởng... quá xa...

“Thưa Chúa tể,” một giọng nói vang lên, tuyệt vọng và khàn khàn. Hắn quay lại: Lucius Malfoy đang ngồi trong góc tối tăm nhất, te tua và vẫn còn mang dấu vết của sự trừng phạt mà lão đã nhận được sau khi thằng nhãi trốn thoát lần trước. Một trong hai con mắt của ta lão vẫn còn cụp và sưng vù. Thưa Chúa tể... xin ngài làm ơn... con trai tôi...”

“Nếu con trai mi chết, thì Lucius à, đó không phải là lỗi của ta. Nó không chịu đến tham gia cùng ta, như tất cả học sinh nhà Slytherin. Có lẽ nó đã quyết định kết bạn với Harry Potter rồi chẳng?”

“Không... không đời nào,” Malfoy thì thào.

“Mi tất phải mong là không.”

“Có phải... có phải, thưa Chúa tể, ngài e là thằng Potter có thể chết về tay kẻ khác chứ không do tay ngài?” Lucius Malfoy hỏi, giọng run run, “Chẳng phải là... xin thứ lỗi... khôn ngoan hơn nếu ngưng lại trận chiến này, rồi đích... đích thân ngài tiến vào tòa lâu đài, và tự tìm ra nó?”

“Đừng giả vờ, Lucius à. Mi mong ngưng chiến để mi tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra cho thằng con trai mi. Và ta không cần tìm thằng Potter. Trước khi đêm tàn, Potter sẽ đến tìm ta.”

Voldemort lại hạ cái nhìn chăm chăm của hắn xuống cây đũa phép trong mấy ngón tay hắn một lần nữa. Cây đũa phép làm phiền hắn... và những thứ gì làm phiền Chúa tể Voldemort cần phải được sắp đặt lại...

“Đi tìm Snape về đây!”

“Thưa... Chúa tể, Snape à?”

“Snape. Ngay. Ta cần hắn. Có một-việc-ta cần nơi hắn. Đi.”

Khiếp sợ, Lucius vấp vấp trong cảnh lờ mờ, rời căn phòng. Voldemort tiếp tục đứng đó, vừa xoay tít cây đũa phép trong mấy ngón tay, vừa chăm chú nhìn cây đũa.

“Nagini, đó là cách duy nhất,” hắn thì thầm, và hắn nhìn quanh, và kia là con rắn mập ù, khổng lồ, lúc này đang lơ lửng giữa không trung, uốn éo một cách quyến rũ trong cái không gian được bảo vệ và yểm bùa mà hắn đã tạo ra cho con rắn: một trái cầu trong suốt nhấp nháy như sao, vừa giống một cái lồng lấp lánh, vừa giống một cái chậu.

Há miệng hơi, Harry lùi lại và mở mắt ra cùng lúc tai nó nghe những tiếng rít, tiếng gào, tiếng kêu la, tiếng đổ rầm rầm và tiếng nổ đùng đùng của chiến trận.

“Hắn đang ở trong Lều Thét. Con rắn ở đó với hắn, nó có một thứ phù phép bảo vệ gì đó bao chung quanh. Hắn phải lão Lucius Malfoy đi tìm lão Snape.”

“Voldemort đang ngồi trong Lều Thét à?” Hermione nói, cơn tam bành nổi lên. “Hắn thậm chí... hắn thậm chí còn không thềm CHIẾN ĐẤU hả?”

“Hắn nghĩ không cần chiến đấu,” Harry nói. “Hắn nghĩ mình sẽ tự tìm tới hắn.”

“Nhưng tại sao?”

“Hắn biết mình đang săn lùng mấy cái Trường Sinh Linh Giá – hắn đang giữ con rắn Nagini bên cạnh – rõ ràng mình sẽ

phải đi tới chỗ hắc để tìm cái Trường Sinh Linh Giá đó...”

“Đúng,” Ron nói, gồng vai lên. “Vậy bồ không thể đi, vì đó là điều hắc muốn, điều hắc đang chờ đợi. Bồ cứ ở lại đây chăm sóc Hermione, mình sẽ đi lấy cái đó...”

Harry ngắt lời Ron, “Hai đứa bồ ở lại đây, mình sẽ mặc tấm Áo khoác Tàng hình đi và sẽ trở về ngay khi mình...”

“Không,” Hermione nói. “Sẽ hợp lý hơn nếu mình mặc Áo khoác Tàng hình và...”

“Đừng hòng tính tới chuyện đó,” Ron nạt Hermione.

Trước khi Hermione có thể nói thêm, “Ron, mình cũng có khả năng như...” thì tấm thảm thêu phía trên cầu thang chỗ tụi nó đứng bỗng bị xé toạc ra.

“POTTER!” Hai tên Tử Thần Thực Tử đứng ngay đó, nhưng đũa phép của chúng chưa kịp giơ lên thì Hermione đã hét “*Tuột!*”

Cầu thang dưới chân ba đứa nó bỗng trở nên phẳng lì thành một cái cầu tuột, và Hermione, Ron với Harry bị hất xuống, tuy không thể kiểm soát được tốc độ, nhưng tụi nó trượt nhanh đến nỗi bùa Choáng của bọn Tử Thần Thực Tử bay cách trên đầu tụi nó khá xa. Những phát bùa đó xuyên qua cái gấu của tấm thảm thêu quây kín rồi nảy lên sàn, trúng vô bức tường đối diện.

“*Cứng!*” Hermione hô to, chĩa cây đũa phép vào tấm thảm thêu, và ngay lập tức có hai tiếng côm cốp thật to nghe muốn bệnh khi tấm thảm thêu biến thành đá và bọn Tử Thần Thực Tử đuổi theo tụi nó đâm luôn đầu vô đó.

“Quay lại!” Ron hét, và nó cùng Harry, Hermione tự đu mình lên cánh cửa khi một đàn bàn giấy chạy rầm rầm ngang qua, được chính giáo sư McGonagall lừa đi. Cô có vẻ không để ý đến tụi nó. Tóc cô tuột xoã xuống và trên má cô có một vết cắt. Khi cô queo ở góc tường, tụi nó nghe cô hét, “TẮN CÔNG!”

“Harry, bồ mặc Áo khoác Tàng hình vô,” Hermione nói, “đừng bận tâm đến tụi này...”

Nhưng nó quăng tấm Áo khoác Tàng hình lên cả ba đứa; mặc dù tụi nó đã lớn xộn, nhưng nó tin không ai thấy phần chân không mình mẩy của tụi nó qua khoảng không gian đầy đặc bụi với đá rơi, lập loè ánh sáng của bùa chú.

Tụi nó chạy xuống cầu thang kế tiếp và nhận ra đã xa vào một hành lang đầy người đánh xáp lá cà. Những bức chân dung ở bên này hoặc bên kia bọn người đánh nhau đang chen chúc những bóng người hò hét lời cổ vũ hoặc khuyên bảo, trong khi bọn Tử Thần Thực Tử, cả bọn đeo mặt nạ lẫn bọn rớt mặt nạ, đang đánh tay đôi với học sinh và giáo viên của trường. Dean đã tự trang bị cho mình một cây đũa phép vì nó đang đương đầu với Dolohov; Parvati đánh với Travers. Harry, Ron và Hermione lập tức giơ cao cây đũa phép của tụi nó, sẵn sàng tấn công, nhưng những người đấu tay đôi đan xen nhau và phóng qua phóng lại nhiều quá nên nếu tụi nó phóng lời nguyền thì rất có khả năng trúng người của phe ta. Đang trong lúc tụi nó đứng trụ vào nhau, tìm cơ hội hành động, thì vang lên một tiếng “*Xiiiiiii!*” to và tụi nó ngược nhìn lên. Harry thấy Peeves đang nhào lộn trên đầu tụi nó, thả mấy trái đậu Quéo xuống đầu bọn Tử Thần Thực Tử, đầu bọn chúng bỗng nhiên bị chụp lên những ống rỗng u nần màu xanh lá uốn éo như mấy con trùn mập ù.

“Á!” Một nắm củ rễ rớt trúng tấm Áo khoác Tàng hình ngay trên đầu Ron; mấy ống rỗng xanh tung tung giữa không trung một cánh siêu thực khi Ron cố gỡ cho chúng rớt ra.

“Có kẻ vô hình ở đây!” Một tên Tử Thần Thực Tử bịt mặt hét và chỉ. Dean tận dụng ngay tíc tắc sao nhãng nhất thời của tên Tử Thần Thực Tử, đánh bật hẳn ra bằng một phát bùa Choáng; Dolohov cố gắng trả miếng, và Parvati phóng ngay lời nguyền Trói toàn thân vào hắn.

“ĐI THÔI!” Harry gào, và nó cùng Ron, Hermione túm chặt tấm Áo khoác Tàng hình quang mình, đầu cúi xuống, và chạy hết tốc lực băng qua giữa đám đánh nhau, hơi bị trượt chân một chút vô vũng nước nhầy của dịch Đậu Quéo, hướng lên đầu cầu thang cẩm thạch để vào tiền sảnh.

“Tôi là Draco Malfoy. Tôi là Draco, tôi ở bên phe ông!”

Draco đang ở trên đầu cầu thang, van xin một tên Tử Thần Thực Tử bịt mặt khác. Harry đánh Choáng tên Tử Thần Thực Tử ngay khi tụi nó đi ngang qua: Malfoy, mừng húm, ngoảnh nhìn quanh tìm ân nhân cứu mạng, và Ron qua lớp Áo Khoác Tàng hình thui cho Draco một cú. Draco ngã ngửa ra đề lên tên Tử Thần Thực Tử, máu miệng phun ra, cực kì sửng sốt.

“Và đây là lần thứ hai tụi tao cứu mạng mày trong đêm nay, đồ cút hai mặt!” Ron quát.

Trên khắp cầu thang và sảnh đường có nhiều trận đấu xáp lá cà khác nữa. Bọn Tử Thần Thực Tử có mặt khắp nơi. Harry nhìn thấy: Yalex, sát cửa trước, đang đấu với thầy Flitwick, ngay bên cạnh họ, một Tử Thần Thực Tử bịt mặt đấu với chú Kingsley. Học sinh chạy lung tung; một số khiêng hay kéo lê bạn bè bị thương tích. Harry nhắm một bùa Choáng về phía một tên Tử Thần Thực Tử bịt mặt, đánh hụt hẫng mà lại suýt trúng vào Neville, anh chàng không biết bỗng nhiên ở đâu xuất hiện, quơ quơ những nắm tay đầy những Vòi Độc, những vòi này vui vẻ tự thò ra quấn quanh tên Tử Thần Thực Tử gần nhất và bắt đầu cuốn hất lại.

Harry, Ron và Hermione chạy nhanh xuống cầu thang cẩm thạch: miếng kiếng bể văng khắp nơi bên trái tụi nó, và cái đồng hồ cát nhà Slytherin vốn dùng để ghi điểm Nhà vung vãi những ngọc bích bên trong đồng hồ ra khắp nơi, khiến cho người chạy qua bị trượt té hay loạng choạng. Khi tụi nó xuống tới nền tiền sảnh, hai thân người rớt xuống từ bao lơn phía trên đầu, và một bóng mờ xám mà Harry đoán là một con vật bốn chân lao nhanh ngang qua Sảnh đường để phập rằng nó vào một trong hai kẻ vừa rớt xuống.

“KHÔNG!” Hermione ré lên, và một tiếng nổ đieếc tai phát ra từ cây đuă phép của cô bé, Fenrir Grayback bị hất bật ngửa ra khỏi thân thể đang cố kháng cự yếu ớt của Lavender Brown. Hất văng trúng lan can cẩm thạch và gắng gượng đứng trụ lại. Vừa lúc đó, với một ánh chớp trắng rực rỡ nhá lên cùng

một tiếng rắc, một trái cầu pha lê rớt ngay xuống đầu hắn, và hắn lăn đùng ra nền nhà, hết nhúc nhích.

“Ta còn nhiều nữa!” Giáo sư Trelawney rít lên từ trên bao lơn. “Nhiều nữa cho bất cứ kẻ nào muốn! Đây nè...” Và với một động tác lả lướt như đi một đường banh quần vợt, cô nhấc bổng một trái pha lê to đùng khác trong giỏ xách ra, vẩy cây đũa phép một cái vào không trung, khiến trái cầu bay véo ngang qua tiền Sảnh và xuyên nát một khung cửa sổ. Cùng lúc đó, cánh cửa trước bằng gỗ nặng ịch bật mở ra, và thêm nhiều con nhện khổng lồ nữa xộc vô tiền sảnh. Tiếng gào thét hãi hùng xé không khí: đám người đánh nhau tản mác ra, và những tia sáng xanh lẫn tia sáng đỏ đều nhắm vào giữa đám quái vật vừa mới đến; đám quái vật bèn rùng mình, lông lên, dễ sợ chưa từng thấy.

“Làm sao tụi mình thoát ra bây giờ?” Ron hét to át hết mọi tiếng gào thét, nhưng trước khi Harry hay Hermione có thể trả lời, tụi nó đã bị gạt qua một bên; bác Hagrid đùng đùng chạy xuống cầu thang, quơ quơ cây dù bông màu hồng.

“Đừng hại chúng, đừng hại chúng!” Bác gào.

“BÁC HAGRID, ĐỪNG!” Harry quên phất mọi thứ khác: nó phóng ra khỏi tấm Áo khoác Tàng hình, gập đôi người lại để tránh lời nguyền đang xẹt sáng cả sảnh đường mà chạy tới “BÁC HAGRID, QUAY LẠI!”

Nhưng chưa tới được nửa đường đến chỗ bác Hagrid thì nó đã thấy việc gì xảy ra: Bác Hagrid biến mất giữa đám khổng nhện, và cùng với một cơn nhốn nháo khủng khiếp, một chuyển động chen chúc rối beng, bọn nhện rút lui dưới sức tấn công dữ dội của bùa phép, còn bác Hagrid bị vùi giữa bầy khổng nhện.

“BÁC HAGRID!”

Harry nghe có ai đó gọi chính tên nó, dù đó là bạn hay là thù nó cũng chẳng bận tâm: Nó đang lao xuống những bậc thềm trước cửa để vào sân trường tối thui, bầy nhện đang lúc

nhúc kéo đi với con mồi của chúng, và nó không thể thấy chút gì của bác Hagrid nữa.

“BÁC HAGRID!” Nó tưởng như nó thấy được một cánh tay khổng lồ vẫy vẫy từ giữa bầy nhện đông nhưng nhúc, nhưng nó vừa định rượt theo chúng thì một bàn chân thiết hùng vĩ chặn ngang đường nó, bàn chân đó từ bóng tối giẫm một cái đùng xuống đất khiến mặt đất chỗ Harry đang đứng phát rung rinh. Nó ngược nhìn lên: Một người khổng lồ đứng trước mặt nó, cao gần bảy thước, đầu khuất trong bóng tối, không thấy được gì ngoài hai chân lông lá giống thân cây sừng sững được soi tỏ bằng ánh sáng từ cửa lâu đài rọi ra.

Bằng một động tác thô lỗ không lường trước được, y động một nắm đấm đồ sộ qua một cửa sổ trên lầu, và miếng kiếng rơi như mưa xuống đầu Harry, buộc nó phải lùi lại tìm chỗ núp dưới ô cửa.

“Ôi trời...!” Hermione ré lên khi cô bé cùng Ron đuổi theo kịp Harry và ngược lên chăm chú nhìn gã khổng lồ đang tìm cánh bắt người ta qua khung cửa sổ bên trên.

“Đừng!” Ron hét, chụp tay Hermione lại khi cô bé toan giơ cây đũa phép lên. “Đánh Choáng hắn thì hắn sẽ đè nát nửa toà lâu đài...”

“HAGGER?”

Grawp khệnh khạng đi vòng qua góc tòa lâu đài; chỉ đến lúc này Harry mới nhận thấy Grawp thực ra chỉ là một người khổng lồ chưa đạt tiêu chuẩn về kích thước. Gã quái vật to lớn phi thường kia đang bóp nátбет người ta trên các tầng lầu quay lại và phát ra một tiếng rống. Những bậc thềm đá rung chuyển khi gã ình ình bước về phía kẻ đồng loại nhỏ con hơn, cái miệng méo xẹo của Grawp há ra phô bày mấy cái răng vàng khè bự cỡ nửa cục gạch; và hai gã khổng lồ lao vào nhau với vẻ hung hăng hoang dã của sư tử.

“CHẠY!” Harry gào lên; đêm đầy những tiếng rú, tiếng hú của hai gã khổng lồ vật lộn, và Harry nắm bàn tay Hermione chạy ào xuống những bậc thềm ra sân, Ron chạy bọc hậu.

Harry vẫn không mất hy vọng tìm và cứu bác Hagrid; nó chạy nhanh đến nỗi tụi nó chạy được nửa đường về phía khu rừng rồi mới đột ngột dừng lại. Không khí chung quanh tụi nó đang lạnh cóng lại: hơi thở của Harry nghẽn lại và đông đặc trong buồng phổi nó.

Những hình dạng bước ra từ bóng tối, những hình thù xoắn tít của bóng tối cô đặc, đang di chuyển thành đợt sóng lớn về phía toà lâu đài, gương mặt của chúng được chòm kín và hơi thở của chúng khò khè... Ron và Hermione đứng sát vào Harry hơn khi âm thanh của đánh đấm đằng sau tụi nó bỗng nhiên nín bật, lặng đi, bởi vì một sự im lặng mà chỉ có bọn Giám ngục mới có thể đem tới đang trùm xuống dày đặc trong đêm.

“Hành động ngay, Harry!” Giọng nói của Hermione vọng lại từ nơi nào xa thật xa. “Gọi Thần Hộ mệnh, Harry, hành động ngay!”

Harry giờ đưa phép lên, nhưng một nỗi tuyệt vọng ù lì đang lan ra khắp người nó: Anh Fred đã mất, bác Hagrid chắc chắn đang chết hoặc đã chết; bao nhiêu người nữa đã nằm chết mà nó vẫn chưa biết? Nó cảm thấy linh hồn đã rời bỏ thể xác nó...

“HARRY! HÀNH ĐỘNG!” Hermione gào.

Một trăm tên Giám ngục đang tiến tới, lướt nhanh về phía tụi nó, tiến gần sát nỗi tuyệt vọng của Harry – cái có vẻ như hứa hẹn cho một bữa tiệc...

Nó thấy con chó bạc của Ron phóng vào không trung, lập loè yếu ớt, rồi tan biến; nó thấy con rái cá của Hermione uốn éo giữa không trung rồi tàn lụi, và cây đuă phép của chính nó run lẩy bẩy trong tay, hầu như sẵn sàng đón nhận nỗi lãng quên đang tới, y chẳng hứa hẹn gì, chẳng cảm xúc gì... Và bỗng nhiên một con thỏ bạc, một con heo rừng bạc, và một con cáo bạc lao qua đầu Harry, Ron và Hermione: bọn Giám ngục lùi lại trước khi những con vật đó đến gần. Ba người nữa vừa ra khỏi bóng tối đến đứng bên cạnh tụi nó, đuă phép của họ chĩa thẳng ra, tiếp tụi phát bùa Thần Hộ mệnh: đó là Luna, Ernie, và Seamus.

“Đúng rồi đó,” Luna nói một cách khích lệ, như thể tụi nó còn ở trong căn phòng cần thiết, và đây chỉ là sự luyện tập bùa chú cho buổi học của ĐQD. Đúng rồi đó, Harry... hãy nghĩ tới điều gì đó vui vẻ...”

“Điều gì đó vui vẻ?” Harry nói giọng khản đặc.

“Chúng ta vẫn còn đây,” cô bé thì thầm. “Chúng ta vẫn còn chiến đấu. Hành động, ngay...”

Một tia sáng bạc loé ra, rồi một ánh sáng lung linh, và rồi, với nỗ lực lớn nhất mà nó từng dốc ra, con hươu bạc phóng ra từ đầu cây đũa của Harry. Con hươu phi tới trước, và giờ đây bọn Giám ngục bị dạt ra tan tác nghiêm trọng, ngay lập tức dậm ẩm áp trở lại, nhưng âm thanh của chiến trận xung quanh lại vang to bên tai nó.

“Cám ơn mấy bồ hết sức,” Ron vừa run vừa nói, vừa quay sang Luna, Ernie và Seamus, “Mấy bồ vừa cứu...”

Một tiếng rống và một cơn rung chuyển như động đất, một gã khổng lồ nửa khệnh khạng bước ra khỏi vùng tối từ hướng khu rừng, quơ quơ một khúc dùi cui kích cỡ bự hơn bất cứ đũa nào trong đám tụi nó.

“CHẠY!” Harry lại hét, nhưng mấy đũa kia không cần bảo; tất cả chạy toán loạn, và thật đúng lúc, vì chỉ tích tắc sau đó, bàn chân vĩ đại của gã khổng lồ đặt xuống đúng chóc chỗ tụi nó vừa mới đứng. Harry nhìn quanh: Ron và Hermione đang chạy theo nó, nhưng ba đũa kia đã biến trở vô chiến trường.

“Tụi mình đã ra khỏi vòng chiến!” Ron gào lên khi gã khổng lồ đưa khúc dùi cui và tiếng rú của gã vang vọng trong đêm, vọng qua sân trường nơi những vụ nổ bùng tia sáng xanh và tia sáng đỏ tiếp tục soi sáng bóng đêm.

“Cây Liễu Roi,” Harry nói. “Đi!”

Bằng cách nào đó, nó đã nhốt được tất cả lại trong đầu, nhồi nhét tất cả vào một không gian nhỏ xíu mà ngay lúc này nó không thể nghĩ tới: những suy nghĩ về anh Fred và bác Hagrid, nỗi sợ hãi cho tất cả những người mà nó yêu thương, toán loạn bên trong lẫn bên ngoài toà lâu đài, tất cả đều phải đợi,

bởi vì nó phải chạy, phải tới chỗ con rắn và Voldemort, bởi vì đó là, như Hermione nói, cách duy nhất để kết thúc chuyện này...

Nó phóng như bay, chỉ tin được một nửa là nó có thể vượt xa bản thân cái chết, mặc kệ những tia sáng bay xuyên bóng tối chung quanh nó, mặc kệ cái âm thanh của cái hồ xáo động như biển, cùng tiếng rít rờn rợn của Rừng Cấm mặc dù đêm đứng gió, nó chạy nhanh chưa từng thấy trong đời, qua những sân trường dường như tự trời lên nổi loạn, và chính nó là người đầu tiên nhìn thấy cây cổ thụ vĩ đại trước tiên, cây Liễu đã bảo vệ cái bí mật dưới rễ của nó bằng những cành cây nghiệt ngã như roi quất ngựa.

Thở hào hển và đứt cả hơi, Harry chậm lại, vòng quanh những cành cây đang quất vun vút, chăm chú nhìn xuyên bóng tối về phía gốc cây bự thù lù, cố tìm mấy cái mẫu duy nhất trên vỏ cây cổ thụ có thể làm tê liệt những cành cây roi đó. Ron và Hermione vừa theo kịp tới nơi, Hermione hụt hơi tới nỗi cô bé không thể nói ra lời.

“Làm sao... làm sao tụi mình có thể vô trong đó được?” Ron hỗn hển nói. “Mình có thể... thấy chỗ đó... giá như... tụi mình lại có... con Crookshanks...”

“Crookshanks hả?” Hermione thở phì phì, cúi gập đôi người lại, ôm chặt lấy ngực. “*Bồ có phải là phù thủy không hay là cái gì?*”

“Ờ... đúng... phải là...” Ron nhìn quanh, rồi chĩa cây đũa phép của nó vào một nhánh cây trên mặt đất và hô: “*Thu phục chốt vệ sĩ!*” nhánh cây bay khỏi mặt đất, xoay tít trong không trung như thể bị cuốn vào một cơn lốc xoáy, rồi phóng thẳng vào thân cây xuyên qua những cành Liễu roi đung đưa đáng sợ. Nhánh cây con đập vào một chỗ gần gốc, và lập tức, cây cổ thụ đang quằn quại trở nên im lìm.

“Tuyệt hảo!” Hermione hỗn hển nói.

“Khoan!”

Mất một giây dao động, trong lúc tiếng đổ vỡ ùng ùng của chiến trường đầy ứ không gian, Harry trù trù. Voldemort muốn nó làm chuyện này, muốn nó đến... Liệu nó có đang dẫn Ron và Hermione vào một cái bẫy không? Nhưng hiện thực dường như sát sườn nó, tàn khốc và thẳng thừng: cách duy nhất phía trước là giết con rắn, và con rắn thì ở chỗ Voldemort, và Voldemort thì ở cuối đường hầm này...

“Harry, tội mình sắp đến nơi, cứ vô trong đó!” Ron nói, đẩy Harry tới trước. Harry lách vào lối mòn ăn khuất giữa đám rêu cây. Con đường này bị thắt chặt hơn so với lần trước tội nó chui vào. Đường hầm có trần thấp: bốn năm trước tội nó đã phải gập đôi người lại để đi qua, bây giờ không còn cách gì khác hơn là bò. Harry bò tới trước, cây đũa phép của nó thấp sáng, nó chuẩn bị gập chướng ngại vật bất cứ lúc nào, nhưng chẳng có gì cả. Tội nó di chuyển trong im lặng, đôi mắt chăm chú của Harry bám lấy tia sáng đung đưa phát ra từ cây đũa phép của nó đang nắm chặt trong tay. Cuối cùng đường hầm bắt đầu dốc và Harry nhìn thấy một thẻo ánh sáng ở đằng trước. Hermione nắm mắt cá chân của nó giật giật.

“Áo khoác Tàng hình!” Cô bé thì thầm. “Mặc Áo khoác Tàng hình vào!”

Nó dò dẫm phía sau và cô bé nhét một cuộn vải trơn tuột vào bàn tay không cầm đũa phép của nó. Nó chạt vật kéo tấm áo trùm lên mình, lẩm bẩm “*Tịt*,” để tắt ánh sáng cây đũa phép, và tiếp tục di chuyển bằng tay với đầu gối, hết sức lặng lẽ, tắt cả giác quan của nó đều căng ra, lo lắng bất cứ giây nào cũng có thể bị phát hiện, hay nghe một giọng nó lạnh lùng rõ từng tiếng, hay thấy ánh sáng xanh lè nháng lên.

Và rồi nó nghe tiếng nói phát ra từ căn phòng ngay phía trên đầu tội nó, chỉ hơi bị hãm thanh vì lối ra ở cuối con đường hầm đã bị bít lại bằng cái gì đó giống như một cái thùng gỗ cũ kỹ. Thậm chí không dám thở, Harry nhích tới sát ngay cạnh cửa đường hầm và ngó qua kẻ hở nhỏ xíu giữa cái thùng gỗ và vách tường.

Căn phòng bên kia sáng mờ mờ, nhưng nó vẫn có thể thấy Nagini, cuộn xoắn và cuộn tròn như một con rắn dưới nước, an toàn trong trái cầu lấp lánh được yểm bùa, trái cầu này lơ lửng trong không khí chẳng có gì chống đỡ. Nó cũng thấy được một cạnh bàn, và một bàn tay trắng bệch với những ngón tay dài đang đùa với một cây đũa phép. Lúc đó Snape đang nói, và tim Harry thót lại: ông ta chỉ cách chỗ nó đang lom khom núp có vài gang.

“... thưa Chúa tể, cuộc chống cự của họ đang vỡ vụn...”

“... và điều đó diễn ra mà không có sự hỗ trợ của mi,” Voldemort nói bằng giọng cao và gần từng tiếng. “Mặc dù mi là một phù thủy điêu luyện, Severus à, ta không nghĩ là lúc này có mi thì có gì khác. Chúng ta hầu như thắng rồi... hầu như.”

“Hãy để tôi đi tìm thằng nhóc. Hãy để tôi mang Potter lại cho ngài. Tôi biết tôi có thể tìm được nó, thưa Chúa tể. Xin ngài cho phép.”

Snape sai bước qua khe hở, và Harry giật lùi lại một tí, mắt ngó chăm chăm vào con Nagini, tự hỏi liệu có một bùa phép nào có thể xuyên qua lớp bảo vệ chung quanh con rắn không, nhưng nó không thể nghĩ ra bùa phép nào cả. Chỉ một lần thử thất bại nó sẽ để lộ vị trí của nó ngay... Voldemort đứng lên. Bây giờ Harry có thể thấy hắn, đôi mắt đỏ, gương mặt rắn bèn bẹt, vẻ xanh mét của hắn hơi ánh lên trong cảnh tranh tối tranh sáng.

“Ta có một vấn đề, Severus à,” Voldemort nói khẽ.

“Thưa Chúa tể?” Snape nói. Voldemort giơ cây Đũa phép Cơm nguội lên, cầm nó nhẹ nhàng và cẩn thận như cầm cây đũa chỉ huy của nhạc trưởng.

“Tại sao nó không phục tùng ta, hử Severus?”

Trong im lặng Harry tưởng tượng nó nghe thấy tiếng con rắn rít lên khe khẽ khi con vật cuộn tròn rồi vươn ra – hay đó chính là tiếng thở dài rít lên của Voldemort lớn vồn trong không khí?

“Thưa... thưa Chúa tể?” Snape nói giọng vô hồn, “Tôi không hiểu. Ngài... ngài đã thực hiện những phép thuật kì diệu bằng cây đũa phép đó.”

“Không,” Voldemort nói. “Ta đã thực hiện những phép thuật thông thường của ta. Ta mới kì diệu, còn cây đũa phép này... thì không. Nó chẳng để lộ những điều thần kì mà nó hứa hẹn. Ta thấy chẳng có gì khác biệt giữa cây đũa phép này và cây đũa phép ta đã thu được từ Olivander bao nhiêu năm trước đây.” Giọng của Voldemort du dương, bình thản, nhưng cái theo của Harry bắt đầu co giật và phập phồng: cơn đau đang hình thành trên trán nó, và nó có thể cảm nhận được cảm xúc bị kiểm chế của cơn thịnh nộ đang trào lên bên trong Voldemort. “Chẳng có gì khác biệt.” Voldemort lại nói.

Snape không nói gì. Harry không thấy được nét mặt ông ta. Nó tự hỏi liệu có phải Snape ý thức được mối nguy hiểm, đang cố gắng tìm lời thích đáng để cam kết với ông chủ của mình.

Voldemort bắt đầu di chuyển quanh căn phòng: Harry không thấy được hần khi hần đi vờ vẩn, nói bằng cái giọng cân nhắc, trong lúc cơn đau và thịnh nộ đang bốc cao trong Harry.

“Ta đã nghĩ kỹ và nghĩ lâu rồi, Severus à... Mi có biết tại sao ta gọi mi từ chiến trường trở về không?”

Và trong một thoáng Harry nhìn thấy nét mặt một bên của Snape: mắt ông ta chăm chú nhìn con rắn cuộn tròn trong cái lồng được ếm bùa của nó.

“Không, thưa Chúa tể, nhưng tôi xin ngài cho tôi trở lại. Hãy để tôi tìm Potter.”

“Mi nói nghe như Lucius. Cả hai người đều không hiểu Potter bằng ta. Nó không cần phải tìm kiếm. Potter sẽ đến đây gặp ta. Ta biết nhược điểm của nó, sai lầm lớn nhất của nó, mi hiểu chứ. Nó sẽ không ưa nhìn cảnh những người khác ngã gục quanh nó, khi biết là chính vì nó mà cuộc chiến diễn ra. Nó sẽ muốn ngừng cuộc chiến bằng bất cứ giá nào. Nó sẽ đến.”

“Nhưng thưa Chúa tể, nó có thể ngẫu nhiên bị ai đó giết chết chứ không phải chính ngài...”

“Chỉ thị của ta đưa ra cho bọn Tử Thần Thực Tử tuyệt đối rõ ràng. ‘Bắt sống Potter. Giết bạn bè nó – càng nhiều càng tốt – nhưng không giết nó.’ Nhưng chính mi, Severus, mới là kẻ ta muốn nói chuyện, chứ không phải Harry Potter. Mi lâu nay đã rất có ích cho ta. Rất có ích.”

“Thưa Chúa tể, ngài biết tôi chỉ muốn được phục vụ ngài. Nhưng... hãy để tôi đi tìm thằng nhóc, thưa Chúa tể. Hãy để tôi đem nó lại cho ngài. Tôi biết tôi có thể...”

“Ta đã bảo mi, khỏi!” Voldemort nói, và Harry bắt gặp tia sáng đỏ lóe lên trong mắt hắn khi hắn quay lại, cái phất của tấm áo choàng hắn đang mặc tựa như cái trườn mình của một con rắn, và nó cảm thấy sự sốt ruột của Voldemort trong cái theo đang rát bỏng của nó.

“Mối bận tâm của ta lúc này, Severus à, là điều gì xảy ra khi cuối cùng ta gặp thằng nhãi!”

“Thưa Chúa tể, không có vấn đề gì cả, chắc chắn...?”

“... nhưng có một vấn đề đấy, Severus à. Có đấy.” Voldemort dừng lại, và Harry có thể thấy hắn rõ ràng một lần nữa trong lúc hắn đẩy qua lại cây Đũa phép Cơm nguội giữa mấy ngón tay trắng bệch, rồi hắn dăm dăm nhìn Snape.

“Tại sao cả hai cây đũa phép mà ta từng sử dụng đều thất bại khi được chĩa vào Harry Potter?”

“Tôi... tôi không thể giải đáp điều đó, thưa Chúa tể.”

“Mi không thể ư?”

Cơ giận nhói lên như đâm một cây chông nhọn hoắt xuyên qua đầu Harry: nó nhét một nắm tay vô hòng để không cho mình hét lên vì đau đớn. Nó nhắm mắt lại, và bỗng nhiên nó là Voldemort, đang nhìn chăm chăm vào gương mặt nhợt nhạt của Snape.

“Cây đũa phép gỗ thủy tùng của ta đã thực hiện tất cả mọi điều mà ta ra lệnh, Severus à, ngoại trừ việc giết Harry Potter. Nó đã thất bại hai lần. Olivander nói cho ta biết trong lúc bị

tra tấn về cốt lõi đôi, bảo ta dùng cây đũa phép của người khác. Ta đã làm như vậy, nhưng cây đũa phép của Lucius gãy nát ngay khi gặp cây đũa phép của Harry Potter.”

“Tôi... tôi không giải thích được, thưa Chúa tể,” Snape lúc này không nhìn vào mặt Voldemort. Con mắt u ám của ông ta vẫn nhìn vào con rắn cuộn tròn trong trái cầu bảo vệ.

“Ta đã tìm cây đũa phép thứ ba, Severus à. Cây Đũa phép Cơm nguội, cây Đũa phép Định mệnh, cây Gậy Tử thần. Ta đã lấy nó từ chủ nhân trước đây của nó. Ta đã lấy nó từ nắm mồ của Albus Dumbledore.”

Và giờ đây Snape nhìn Voldemort, gương mặt Snape trông như một mặt nạ tử thần. Nó trắng bệch màu đá vôi và vẫn trắng bệch như thế khi ông ta nói, thật kinh hoàng khi thấy có kẻ vẫn sống đằng sau đôi mắt không thần sắc đó. “Thưa Chúa tể... hãy để tôi đi tới thẳng nhóc đó...”

“Suốt cái đêm dày đặc này khi ta gần kề chiến thắng, ta đã ngồi đây,” Voldemort nói, giọng hắc không lớn hơn tiếng thì thầm, “tự hỏi, tại sao cây Đũa phép Cơm nguội đáng lẽ phải thế mà cứ không chịu là thế, không thực hiện phép linh như truyền thuyết cho rằng nó phải thực hiện cho chủ nhân đích thực của nó... và ta nghĩ ta đã có câu trả lời.”

Snape không nói gì cả.

“Có lẽ mi biết lời giải rồi chứ? Nói cho cùng, mi là một kẻ khôn ngoan mà, Severus. Mi đã là một tội tớ trung thành và mẫn cán, và ta lấy làm tiếc về điều phải xảy ra.”

“Thưa Chúa tể...”

“Cây Đũa phép Cơm nguội không thể phục vụ ta một cách đúng đắn, Severus à, bởi vì ta không phải là chủ nhân thực sự. Cây Đũa phép Cơm nguội thuộc về kẻ đã giết chủ nhân cuối cùng của nó. Mi đã giết Albus Dumbledore. Chừng nào mi còn sống, Severus à, thì cây Đũa phép Cơm nguội không thể hoàn toàn thuộc về ta.”

“Thưa Chúa tể!” Snape phản kháng, giơ đũa phép lên.

“Không thể có cách nào khác,” Voldemort nói. “Ta phải làm chủ cây đũa phép này, Severus à. Làm chủ cây đũa phép này rồi, cuối cùng ta sẽ làm chủ thằng Potter.” Và Voldemort vục cây Đũa phép Cơm nguội vào không khí. Nó chẳng làm gì Snape cả, trong một tích tắc Snape tưởng như đầu đã được ân xá: nhưng rồi ý đồ của Voldemort trở nên rõ ràng. Cái chuồng rắn lặn tròn trong không khí, và trước khi Snape có thể làm gì khác là hét lên, cái chuồng rắn đã chụp lên đầu và vai ông, nhốt ông trong chuồng, và Voldemort nói bằng Xà ngữ.

“*Giết.*”

Một tiếng rú rừng rợn vang lên. Harry thấy gương mặt Snape mất nốt tí màu sắc còn lại; gương mặt trắng xác khi đôi mắt đen của ông trợn trừng, khi răng nanh của con rắn cắn phập vào cổ ông, khi ông không thể nào đẩy cái lồng bị ếm bùa ra khỏi mình, khi đầu gối ông bắt đầu khuỵu xuống và ông ngã lặn xuống sàn.

“Ta rất tiếc,” Voldemort lạnh lùng nói.

Hắn quay đi; chẳng có chút buồn rầu nào trong hắn, chẳng có chút thương tiếc. Đã đến lúc rời cái lều này để tham chiến, với cây đũa phép giờ đây đã thực hiện đầy đủ lệnh của hắn. Hắn chĩa cây đũa phép vào cái chuồng lấp lánh đang nhốt con rắn lúc này đã buông Snape ra và bay lơ lửng lên. Snape ngã xuống sàn, máu phun ra từ vết thương trên cổ. Voldemort lướt ra khỏi phòng không hề ngoái nhìn lại, và con mãng xà bông bênh trôi theo hắn trong trái cầu bảo vệ to đùng.

Trở lại trong đường hầm và đầu óc của chính mình, Harry mở mắt ra: nó đã làm bật cả máu khi cắn sâu vào mấy khớp ngón tay để cố gắng không bật ra tiếng hét. Giờ đây nó đang nhìn qua khe hở nhỏ xíu giữa bức tường và cái thùng gỗ, ngó chằm chằm vào một bàn chân mang giày đen run run trên sàn.

“Harry!” Hermione thì thào sau lưng, nhưng nó đã chĩa cây đũa phép vào cái thùng gỗ che khuất tầm nhìn. Cái thùng gỗ được nhắc lên không khoảng vài phần rồi lặng lẽ bay là đà sang một bên. Nó cũng hết sức lặng lẽ đu mình lên căn phòng.

Nó không biết tại sao nó làm như vậy, tại sao nó đi tới gần người đàn ông đang hấp hối: nó không biết nó cảm thấy như thế nào khi nhìn vào gương mặt trắng xác của Snape, và những ngón tay đang cố cầm máu nơi vết thương trên cổ. Harry cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra và nhìn xuống con người mà nó căm ghét, con mắt đen trợn trừng của ông nhìn thấy Harry khi ông cố gắng nói. Harry cúi xuống, và Snape nắm ngực áo nó kéo nó lại gần. Một âm thanh khò khè riu đặc phát ra từ cổ họng Snape.

“Lấy... nó... lấy... nó...”

Có cái gì đó không phải máu đang rỉ ra từ Snape. Không phải chất khí, không phải chất lỏng, đó là màu lam óng ánh bạc, phun ra từ miệng, từ tai và mắt ông, và Harry biết đó là cái gì, nhưng nó không biết làm sao...

Từ trong không khí hô biến ra một cái hũ và Hermione cúi vô bàn tay run rẩy của Harry. Nó dùng cây đũa phép nâng cái chất óng ánh bạc cho vô hũ. Khi cái hũ đã đầy tới miệng và Snape có vẻ không còn chút máu nào sót lại, bàn tay nắm ngực áo của ông rơi lỏng.

“Nhìn... vào... ta...” ông thì thầm.

Đôi mắt xanh biếc nhìn vào đôi mắt đen, nhưng chỉ một giây sau, điều gì đó ở tận đáy sâu của đôi mắt đen dường như biến mất, khiến đôi mắt đứng tròng, vô hồn, trống rỗng. Bàn tay đang nắm Harry rớt bịch xuống sàn, và thầy Snape không còn nhúc nhích nữa.

Chương Ba Mươi Ba ***Chuyện của Prince***

Harry vẫn quỳ bên cạnh thầy Snape, cứ thế nhìn chòng chọc xuống ông, cho đến khi hết sức đột ngột, một giọng nói cao và lạnh lùng cất lên gần tụi nó đến nỗi Harry đứng bật dậy, hai tay túm chặt cái hũ, tưởng đâu Voldemort trở lại vô căn phòng.

Giọng của Voldemort vang dội từ sàn nhà, từ những bức tường, và Harry nhận ra rằng hắn đang nói với trường Hogwarts cùng tất cả vùng lân cận, và cư dân của làng Hogsmeade cùng tất cả những ai vẫn còn đang chiến đấu trong lâu đài sẽ nghe thấy tiếng hắn rõ ràng như thể hắn đang đứng bên cạnh họ, hơi thở của hắn phả vào ngay gáy họ, chỉ cách một cái thối chết người.

“Chúng bay đã chiến đấu anh dũng,” cái giọng lạnh lùng the thé đó nói. “Chúa tể Voldemort biết quý trọng lòng dũng cảm như thế nào.”

“Tuy nhiên chúng bay đã chịu đựng tổn thất nặng nề. Nếu chúng bay tiếp tục kháng cự ta, tất cả chúng bay sẽ chết, từng đứa một. Ta không muốn điều này xảy ra. Mỗi giọt máu pháp thuật đổ ra là một mất mát và lãng phí.”

“Chúa tể Voldemort đẩy lòng bác ái. Ta ra lệnh cho lực lượng của ta rút lui, ngay tức thì.

“Chúng bay có một giờ. Hãy thu xếp tử sĩ của chúng bay một cách đàng hoàng. Hãy chăm sóc thương binh của chúng bay.”

“Bây giờ ta nói trực tiếp với mi, Harry Potter. Mi thà để cho bạn bè mi chết vì mi hơn là đối diện với ta. Ta sẽ chờ thêm một giờ nữa trong Rừng Cấm. Nếu đến cuối giờ đó mi không đến gặp ta, không nộp mình cho ta, thì trận chiến tiếp diễn. Lúc đó, ta sẽ thân chinh ra trận, Harry Potter à, và ta sẽ tìm mi, và ta sẽ trừng phạt cho đến đứa cuối cùng trong đám đàn ông, đàn bà, trẻ con nào dám tìm cách bao che mi với ta. Một giờ.”

Cả Ron và Hermione đều nhìn Harry lắc đầu như điên.

“Đừng nghe hắn,” Ron nói.

“Sẽ không sao đâu,” Hermione nói liều. “Tội mình cứ... tội mình cứ trở lại toà lâu đài, nếu hắn đã đi vô trong rừng thì tội mình cần nghĩ ra một kế hoạch mới...”

Hermione liếc cái xác thầy Snape, rồi vội vã trở lại cửa đường hầm. Ron đi theo cô bé. Harry xếp lại tấm Áo khoác

Tàng hình, rồi nhìn xuống thầy Snape. Nó không biết nghĩ thế nào nữa, ngoại trừ nỗi sợ hãi sờ trước cái cách mà ông ta bị giết, trước lí do khiến ông ta bị giết...

Tụi nó bò trở ngược xuyên đường hầm, không đứa nào nói gì nữa, và Harry tự hỏi liệu Ron và Hermione có thể có thể nghe tiếng Voldemort ngân nga trong đầu như nó vẫn còn nghe không.

Mi thà để bạn bè mi chết vì mi hơn là đối diện với ta. Ta sẽ chờ thêm một giờ nữa trong Rừng Cấm... Một giờ...

Trước cửa toà lâu đài dường như vũng vãi những bao nhỏ nhỏ. Chỉ còn chừng một tiếng đồng hồ nữa là bình minh, nhưng trời vẫn tối đen như hũ nút. Ba đứa nó vội vã đi về phía những bậc thềm đá. Một chướng ngại vật lẻ loi cỡ một chiếc thuyền con, nằm chổng chơ trước mặt tụi nó. Chẳng có dấu hiệu gì của Grawp hay kẻ tấn công chú.

Toà lâu đài im lìm một cách quái đản. Bây giờ không còn những tia sáng nháng lên nữa, không còn tiếng nổ đùng đoàng nữa, cũng không còn tiếng gào hay tiếng thét. Những phiến đá lát nền của tiền sảnh hoang vắng vẫn còn vấy máu. Những viên ngọc bích vẫn còn vương vãi khắp sàn, cùng với những mảnh cẩm thạch bể và những mẫu gỗ vụn. Một phần của cái bao lớn đã bị nổ vỡ mất tiêu.

“Mọi người đâu hết rồi?” Hermione thì thầm.

Ron dẫn đầu đi tới đại sảnh đường. Harry dừng lại trên ngưỡng cửa.

Những dãy bàn của các nhà không còn nữa và căn phòng đông đúc. Những người còn sống sót đứng tụm lại thành từng nhóm, tay họ quàng lên cổ nhau. Những người bị thương đang được bà Pomfrey và một nhóm phụ tá cứu chữa trên một cái bục cao. Trong số những người bị thương có thầy Firenze. Hông của thầy đã đổ máu, và thầy nằm đó, run rẩy, không sao đứng dậy nổi.

Những người đã chết nằm thành một hàng ở giữa đại sảnh đường. Harry không thể nhìn thấy thi thể Fred bởi vì cả gia

đình đang vây quanh anh. George đang quỳ ở phía đầu Fred, bà Weasley nằm vắt ngang qua ngực Fred, thân thể của bà run lên. Ông Weasley vỗ về mái tóc bà trong khi nước mắt ông ràn rụa tuôn xuống má.

Không nói một lời với Harry, Ron và Hermione bước đi. Harry thấy Hermione đi đến bên cạnh Ginny và ôm đỡ cô bé, mặt cô bé hầy còn sừng húp và lem luốc. Ron đến bên cạnh anh Bill, chị Fleur, và anh Percy; anh vòng tay ôm lấy vai Ron. Khi Ginny và Hermione đi đến gần những người khác trong gia đình, Harry nhìn được rõ ràng hơn những thi thể nằm cạnh Fred. Thầy Remus và cô Tonks, nhợt nhạt, im lìm và có vẻ thanh thản, dường như đang ngủ bên dưới trần nhà được ếm bùa đen thăm thẳm. Đại sảnh Đường dường như bay mất, trở nên nhỏ hơn, co lại, khi Harry lao đảo lù ra khỏi ngưỡng cửa. Nó không sao thở được. Nó không thể chịu đựng nổi việc nhìn bất cứ thi thể nào khác, để xem ai nữa đã chết vì nó. Nó không thể chịu đựng nổi việc đến gặp gia đình Weasley, không thể nào nhìn vào mắt họ, khi mà, nếu nó nộp mạng ngay từ đầu, thì có lẽ Fred đã không phải chết...

Nó quay đi và chạy lên cầu thang cẩm thạch. Thầy Lupin, cô Tonks... Nó ước sao đừng có cảm xúc nữa... Nó ước sao nó có thể moi trái tim nó ra, móc gan ruột nó ra, mọi thứ đang gào thét bên trong người nó...

Toà lâu đài hoàn toàn trống rỗng; ngay cả những con ma cũng gia nhập đám đông than khóc trong Đại sảnh Đường.

Harry chạy không ngừng, nắm chặt cái hũ pha lê đựng những suy nghĩ cuối cùng của thầy Snape, và nó chỉ chạy chậm lại khi tới được tượng đá canh gác căn phòng hiệu trưởng.

“Mật khẩu?”

“Thầy Dumbledore!” Harry nói mà không nghĩ ngợi gì hết, bởi vì đó là người nó đang mong mỏi được gặp, và nó ngạc nhiên thấy tượng đá xích qua một bên để lộ cái cầu thang xoắn đăng sau cái cửa.

Nhưng khi Harry xông vào căn phòng hình tròn, nó nhận thấy một sự thay đổi. Những bức chân dung treo trên những bức tường xung quanh đều trống rỗng. Không còn một vị hiệu trưởng nào còn ở đó để gặp nó; tất cả dường như đã dọn đi, chen chúc vô những bức tranh viền quanh toà lâu đài để từ đó họ có thể nhìn được rõ chuyện gì đang xảy ra.

Harry liếc không chút hy vọng vào cái khung trống của bức tranh cụ Dumbledore treo ngay đằng sau chiếc ghế của hiệu trưởng, rồi nó quay lưng lại bức tranh. Cái Tủ đựng ký bằng đá nằm trong cái ngăn tủ như trước giờ nó vẫn ở đó. Harry nhắc cái Tủ đựng ký đặt lên bàn và đổ ký ức của thầy Snape vào cái chậu rộng có khắc những ký hiệu Rune quanh mép chậu. Trốn vào đầu óc của một người khác sẽ là một sự khuây khoả đầy ân phước... Không có suy tư nào cho dù là do thầy Snape để lại có thể khốc liệt hơn suy nghĩ của chính nó. Những mảnh ký ức cuộn xoáy, trắng bạc, lạ lùng, và không chút ngại ngùng, với tâm trạng bất cần bất chấp, như thể điều này sẽ làm dịu được nỗi đau buồn đang hành hạ, Harry lao xuống.

Nó rơi xuống, đâm đầu vào ánh sáng mặt trời, và chân nó chạm được mặt đất ấm áp. Khi đứng thẳng lên, nó thấy mình đang ở trong một sân chơi gần như hoang vắng. Một ống khói khổng lồ nổi lên trên đường chân trời xa xa. Hai cô bé đang chơi đánh đu dây, và một cậu bé ốm nhom đang rình xem ở đằng sau một bụi cây rậm rạp. Mái tóc đen của cậu bé quá dài và nó ăn mặc áo nọ quần kia trật rơ đến nỗi có vẻ như cố tình: quần bò ngắn cũn cỡn, áo khoác bụi quá khổ luộm thuộm rất có thể từng thuộc về một người đàn ông trưởng thành, và cái áo sơ mi lưng phồng như kiểu áo bà bầu rất ư kỳ cục.

Harry đi tới gần cậu bé hơn. Snape trông có vẻ chỉ chín hay mười tuổi là cùng, vàng ửng, nhỏ thó, khẳng khiu. Trên gương mặt của thằng nhỏ bộc lộ niềm ham muốn không che đậy khi nó ngắm cô gái nhỏ hơn trong hai cô gái đánh đu mỗi lúc một cao hơn cô chị.

“Lily, đừng làm vậy!” Cô chị hét lên.

Nhưng cô bé đã thả cái đu ra khi đu lên tới đỉnh của vòng cung và bay vào không khí, bay theo nghĩa đen hoàn toàn, tự phóng mình lên trời và ré lên cười thật to, và thay vì té nhào lên nền sân chơi tráng nhựa, cô bé bay vút lên như nghệ sĩ nhào lộn trên không, lượn ở trên cao quá lâu và đáp xuống đất quá ư nhẹ nhàng.

“Má đã bảo em không làm vậy mà!”

Petunia ngừng đu bằng cách lê gót dép của cô bé trên mặt đất, gây ra tiếng cà nghiêng rào rào, rồi nhảy dựng lên, chống hai tay lên hông.

“Má nói em không được phép, Lily!”

“Nhưng mà em có sao đâu,” Lily nói, vẫn còn cười khúc khích. “Chị Tune, coi nè. Coi em có thể làm được gì nè.”

Petunia liếc nhìn quanh. Sân chơi không có ai khác ngoại trừ hai chị em tụi nó và Snape, mặc dù hai cô bé không biết Snape có mặt. Lily đã lượn lên một đoá hoa rụng từ bụi cây mà Snape núp phía sau, Petunia đi tới, rõ ràng là bị giằng xé giữa tánh tò mò và ý muốn phản đối. Lily đợi Petunia đi đến gần vừa đủ để có thể nhìn rõ mới xoè bàn tay của cô bé ra. Bông hoa nằm trong lòng bàn tay, cánh hoa mở ra rồi xếp lại, giống như một con sò nhiều môi kì quái.

“Thôi đi!” Petunia thét.

“Nó đâu có hại tới chị,” Lily nói, nhưng cô bé nắm bàn tay có đoá hoa lại và liệng nó xuống đất.

“Như vậy không phải,” Petunia nói, nhưng ánh mắt cô bé dõi theo đường bay của cánh hoa xuống mặt đất rồi nấn ná trên cánh hoa. “Em làm cách nào thế?” cô bé nói thêm, và trong giọng nói của cô bé có niềm ham muốn rõ ràng.

“Rõ ràng rành rành nhé!” Snape nói, không thể tự kiềm chế lâu hơn nữa, bèn nhảy ra từ sau bụi cây. Petunia hét toáng lên và chạy lùi lại về mấy cái đu dây, nhưng Lily, mặc dù ngạc nhiên, vẫn đứng yên tại chỗ. Snape dường như hối tiếc về sự xuất hiện của mình. Một màu hồng nhàn nhạt ửng lên đôi má vàng vọt khi cậu bé nhìn Lily.

“Cái gì rõ ràng rành?” Lily hỏi.

Snape có một vẻ hồi hộp căng thẳng. Liếc chùng Petunia ở đằng xa, lúc này đang do dự bên cạnh mấy cái đu dây, cậu bé hạ giọng nói, “Tao biết mày là ai.”

“Bạn muốn nói gì?”

“Mày là... bạn là một phù thủy,” Snape thì thầm.

Cô bé có vẻ tự ái.

“Nói vậy với người ta hổng có lịch sự!”

Cô bé quay đi, hỉnh mũi lên trời, và đĩnh đạc đi về phía chị mình.

“Không!” Snape nói. Bây giờ cậu bé đã đỏ mặt, Harry tự hỏi tại sao cậu ta không cởi cái áo rộng rinh mặc cười ra, trừ khi vì lí do cậu không muốn lộ ra cái áo bà bầu bên trong. Cậu bé chất chối đuổi theo hai cô bé, trông như một con dơi hết sức lố bịch, giống y chang khi cậu đã lớn.

Hai chị em chú ý đến cậu bé, đoàn kết lại trong bất đồng, cả hai, mỗi người một bên, níu lấy hai cây cột của cái đu dây, như thể đó là nơi an toàn trong trò đuổi bắt.

“*Thật* mà,” Snape nói với Lily. Bạn *là* phù thủy. Tôi đã xem bạn nãy giờ. Nhưng như vậy không có gì sai trái hết. Má tôi là phù thủy, và tôi là pháp sư.”

Tiếng cười của Petunia nghe như nước lạnh tạt vào mặt.

“Pháp sư!” Cô bé ré lên, lấy lại lòng can đảm sau khi ra khỏi cơn hốt hoảng trước sự xuất hiện bất ngờ của cậu bé. “Tao biết *mày* là ai rồi. Mày là thằng ranh con nhà Snape! Sống ở cuối Đường Bàn Xoay bên bờ sông,” cô bé nói với Lily, và giọng nói của Petunia cho thấy rõ ràng cô bé coi cái địa chỉ đó như một thứ mặt rệp. “Tại sao mày rình tui tao?”

“Đâu có rình,” Snape nói, nóng bức, khó chịu và đầu tóc dơ hầy trong ánh nắng rực rỡ. “Mà dù gì đi nữa cũng đâu ai thèm rình *mày*,” cậu bé nói thêm một cách hằn học. “*Mày* là một đứa Muggle.”

Mặc dù hiển nhiên Petunia không hiểu từ đó, nhưng cô bé khó mà hiểu sai giọng nói.

“Lily, đi thôi, tội mình về đi!” Cô bé nói giọng the thé. Lily nghe theo lời chị ngay, quắc mắt nhìn Snape trước khi bỏ đi. Cậu bé đứng nhìn theo hai chị em đi qua cánh cổng sân chơi, và Harry, kẻ duy nhất còn lại để quan sát cậu bé, nhận ra nỗi thất vọng cay đắng của Snape, và hiểu Snape lên kế hoạch vụ làm quen này khá lâu, mà rồi tất cả diễn ra trật chĩa hết...

Cảnh này tan biến, và Harry chưa kịp nhận ra thì một khung cảnh mới đã hiện ra quanh nó. Bây giờ nó ở trong một khóm cây nhỏ. Nó có thể thấy dòng sông dưới ánh mặt trời lấp lánh bên kia những thân cây. Những bóng cây toả ra tạo thành một bóng râm xanh rì mát rượi. Hai đứa trẻ con ngồi xếp bằng đối diện nhau trên mặt đất. Lúc này Snape đã dẹp cái áo khoác đi; trong bóng râm, cái áo bà bầu của nó coi bộ bớt độc đáo.

“... và Bộ có thể trừng phạt bồ nếu bồ làm pháp thuật bên ngoài trường, bồ sẽ nhận được thư cảnh báo.”

“Nhưng mình *vẫn* làm phép thuật bên ngoài trường mà!”

“Tội mình thì được. Tội mình chưa có đũa phép. Họ tha cho bồ khi bồ là con nít và không tìm được phép thuật, để nó xì ra. Nhưng khi bồ mười một tuổi,” cậu bé gật đầu một cách trịnh trọng, “và họ bắt đầu huấn luyện bồ thì bồ phải cẩn thận.”

Im lặng một chút. Lily đã lượm lên một nhánh cây con vừa rớt xuống và khoắc nó trong không khí, và Harry biết cô bé đang tưởng tượng ra những tia sáng loé lên từ nhánh cây con. Sau đó cô bé buông rơi nhánh cây, chồm về phía cậu bé và nói, “Chuyện có thật, phải không?” Không phải chuyện nói chơi chứ? Chị Petunia nói bồ chỉ xạo mình mà thôi. Chị Petunia nói chẳng có trường Hogwarts gì ráo. Nó có thật không?”

“Nó có thật đối với tội mình,” Snape nói. “Không thật đối với chị ấy. Nhưng tội mình sẽ nhận được thư gọi nhập học, bồ và mình.”

“Thiệt không?” Lily thì thầm.

“Chắc chắn,” Snape nói. “Nhưng bồ là phù thủy gốc Muggle nên sẽ có người của trường đến giải thích cho ba má bồ.”

“Làm phù thủy gốc Muggle thì có gì khác không?”

Snape ngậm ngừng. Đôi mắt đen của cậu bé, tha thiết nồng nàn trên vẻ mặt ủ dột xanh xao, chuyển động trên gương mặt tai tái và mái tóc đỏ sậm.

“Không,” cậu bé nói, “chẳng có gì khác cả.”

“Hay quá,” Lily nói, nhẹ nhõm. Rõ ràng là cô bé lo lắng này giờ.

“Bồ có cả đống pháp thuật,” Snape nói. Mình thấy mà. Lúc nào mình cũng để ý xem bồ...”

Giọng của cậu bé xa dần; cô bé không còn lắng nghe nữa, mà đã duỗi dài ra trên nền đất đầy lá phía trên đầu. Cậu bé nhìn cô bé đầy ao ước như khi cậu nhìn cô bé trong sân chơi.

“Ở nhà bồ dạo này ra sao?” Lily hỏi.

Một vết hằn nhỏ xuất hiện giữa hai mắt cậu bé.

“Khoẻ,” cậu nói.

“Họ không còn cãi nhau nữa hả?”

“À còn, họ còn cãi nhau,” Snape nói. Nó hốt một nắm lá rồi bắt đầu xé lá tả tơi, dường như cũng chẳng ý thức được là mình đang làm gì. “Nhưng mà cũng chẳng bao lâu nữa là mình sẽ đi.”

“Ba bồ có thích pháp thuật không?”

“Ổng không thích bất cứ điều gì cho lắm,” Snape nói.

“Severus?”

Một nụ cười nhỏ làm méo đi cái miệng của Snape khi cô bé gọi tên nó.

“Hả?”

“Kể lại cho mình nghe về bọn Giám ngục đi.”

“Bồ muốn biết về bọn chúng để làm gì?”

“Nếu mình sử dụng pháp thuật bên ngoài trường...”

“Họ sẽ không bao giờ giao bồ cho bọn Giám ngục vì chuyện đó đâu! Bọn Giám ngục chỉ giành cho những kẻ làm những chuyện thật tồi tệ kia. Bọn chúng canh giữ nhà tù phù thủy Azkaban. Bồ sẽ không có chuyện kết thúc đời ở Azkaban đâu, bồ quá...”

Cậu bé đỏ mặt tía tai và xé te tua thêm nhiều chiếc lá khác. Đột nhiên có tiếng xào xạc khe khẽ sau lưng Harry khiến nó quay lại: Petunia, núp đằng sau một thân cây, bị mất thăng bằng.

“Chị Tuneey!” Lily kêu lên, trong giọng nói của cô bé vừa có cả sự ngạc nhiên vừa có cả sự chào mừng, nhưng Snape thì đứng phắt dậy.

“Bây giờ thì ai là kẻ rình rập hả? Cậu bé hét lên. “Mày muốn gì?”

Petunia nín thở, hoảng hồn vì bị bắt quả tang. Harry có thể thấy cô bé đang nặn óc ra điều gì đó thật xúc phạm để nói.

“Mà dù gì đi nữa, mày đang mặc cái gì vậy?” Cô bé xĩa tay vào ngực Snape. “Cái áo bầu của má mày hả?”

Một tiếng *rắc* vang lên. Một cành cây trên đầu Petunia rớt xuống. Lily gào lên. Cành cây rơi trúng vai Petunia, cô bé lao đảo lúi lắt và bật khóc.

“Chị Tuneey!”

Nhưng Petunia đang bỏ chạy. Lily xấn tới Snape.

“Bồ gây ra chuyện đó hả?”

“Không,” trông cậu bé có vẻ vừa thách thức vừa sợ hãi.

“Bồ làm chuyện đó!” Cô bé lùi ra xa khỏi cậu bé. “Chính bồ! Bồ đã hại chị ấy!”

“Không... không mình không làm mà!”

Nhưng lời cuối đó không thuyết phục được Lily. Sau khi ném lại ánh mắt rực lửa cuối cùng, cô bé chạy ra khỏi khóm cây nhỏ, đuổi theo cô chị, và trông Snape thiệt là bối rối, khổ sở...

Và cảnh lại đổi. Harry nhìn quanh. Nó đang ở sân ga số chín ba phần tư, và Snape đang đứng bên cạnh nó, hơi khòm

khòm, kể bên một người đàn bà nét mặt chua cay, gương mặt thỏm mỗn, hốc hác, giống y chang Snape. Cậu bé đang nhìn đăm đăm một gia đình bốn người cách đó không xa. Hai cô bé đứng hơi xa cha mẹ. Lily dường như đang năn nỉ chị. Harry tới gần hơn để lắng nghe.

“... em rất tiếc, chị Tuney, em tiếc thiệt mà! Chị nghe em nè...” Cô bé chụp bàn tay của chị và nắm chặt, mặc dù Petunia cố gắng giật tay lại. “Có thể khi em đến đó... đừng, nghe em nè, chị Tuney! Có thể khi em đến đó rồi, em sẽ gặp giáo sư Dumbledore và năn nỉ thầy đổi ý!”

“Chị không – muốn – đi!” Petunia nói, và cô bé giăng bàn tay ra khỏi nắm tay của đứa em. “Em tưởng chị muốn đi tới một lâu đài ngu ngốc nào đó để trở thành một...”

Đôi mắt xanh xám của cô bé đảo quanh sân ga, nhìn từ mấy con mèo kêu meo meo trên tay chủ, đến mấy con cú vỗ cánh và rúc lên từng chập với nhau trong mấy cái chuồng, đến học sinh mà một số đã mặc áo chùng dài màu đen, đang chất mấy cái rương lên đoàn tàu lửa màu đỏ tía, hay đang chào hỏi lẫn nhau bằng những tiếng reo mừng rỡ sau một mùa hè xa cách.

“... em tưởng chị muốn trở thành một... một mục đồng bóng à?”

Mắt Lily nhoà lệ khi Petunia giật được bàn tay ra.

“Em không phải đồng bóng,” Lily nói. “Nói vậy thì độc miệng quá.”

“Đó là chỗ em đang tới,” Petunia nói giọng nhấn nhá. “Một cái trường đặc biệt cho bọn đồng bóng. Em và thằng Snape đó... đồ quái dị, hai đứa tụi bay là thứ đồ đó. Cũng hay là tụi bay bị tách ra khỏi người bình thường. Để tụi này được yên thân.”

Lily liếc về phía cha mẹ mình, hai người đang nhìn quanh sân ga với vẻ khoái trá hết sức, tận hưởng khung cảnh sân ga. Rồi cô bé quay lại nhìn chị mình, cô bé nhỏ giọng xuống nhưng dữ dội.

“Chị đâu có nghĩ đó là một cái trường đồng bóng khi chị viết thư cho cụ hiệu trưởng xin cụ nhận chị vào trường.”

Petunia trở nên đỏ tía.

“Xin hả? Tao đâu có xin!”

“Em thấy có thư trả lời của cụ. Thiệt là tử tế.”

“Lẽ ra mày không nên đọc...” Petunia thì thào, “đó là thư riêng của tao... sao mày dám...?”

Lily tự tố cáo mình khi liếc nửa chừng về phía Snape đứng gần đó. Petunia thở hổn hển.

“Thằng ranh đó tìm ra! Mày với thằng đó đã lén vô phòng tao!”

“Không... không phải lén vô...” Giờ thì Lily biện bạch. “Severus thấy cái bao thư, và nó không tin được là một Muggle có thể liên lạc được với trường Hogwarts, chỉ có vậy! Nó nói chắc phải có phù thủy bí mật làm việc ở bưu điện để lo việc...”

“Rõ ràng là bọn phù thủy chỗ mũi vô mọi nơi! Petunia nói, lúc này cô bé đã tái mặt cực độ cũng như lúc nãy đỏ mặt. “*Đồng bóng!*” Petunia nhổ vào đứa em, rồi ngoe nguẩy đi nhanh về chỗ cha mẹ đứng.

Cảnh lại tan biến đi. Snape đang vội vã đi dọc hành lang của con tàu tốc hành Hogwarts khi tàu chạy xình xịch qua miền thôn dã. Cậu bé đã mặc áo chùng đồng phục của trường, có lẽ là cơ hội đầu tiên cậu được cởi bỏ quần áo Muggle khủng khiếp. Cuối cùng cậu bé ngừng lại bên ngoài một buồng tàu mà trong đó đã có một nhóm nam sinh quây đang trò chuyện âm ỉ. Ngồi thu lu trong cái ghế ở một góc gần cửa sổ là Lily, gương mặt cô bé ép vào kiếng cửa sổ.

Snape đẩy cửa buồng ra và ngồi xuống đối diện với Lily. Cô bé liếc cậu ta một cái rồi lại nhìn ra cửa sổ. Cô bé khóc từ nãy đến giờ.

“Tôi không muốn nói chuyện với trò,” cô bé nói giọng tím tím.

“Sao lại không?”

“Chị Tuney gh... ghét tôi. Bởi vì tụi mình đã thấy lá thư cụ Dumbledore gửi tới.”

“Thì sao?”

“Thì chị ấy là chị của tôi!”

“Nó chỉ là một...” Cậu bé vội ghìim lời lại; Lily, mãi lo tìm cách chùi nước mắt nên không để ý, đã không nghe câu nói cuối của cậu bé.

“Nhưng tụi mình đang lên đường!” Cậu bé nói, không thể nào dằn xuống sự hồ hởi trong giọng nói. “VẬY ĐÓ! Tụi mình đang đến trường Hogwarts!”

Cô bé gạt đầu, lau nước mắt, tuy nhiên cô bé hơi mỉm cười.

“Bồ sẽ được vô nhà Slytherin,” Snape nói, lên tinh thần khi thấy cô bé rạng rỡ lên một tí.

“Slytherin hả?”

Một đứa trong đám con trai ngồi chung buồng tàu, chẳng để ý gì đến cả Lily lẫn Snape cho tới tận lúc đó, khi nghe cái tên đó mới ngoảnh đầu nhìn quanh, và Harry, nãy giờ tập trung sự chú ý hoàn toàn vào hai đứa trẻ ngồi bên cửa sổ, bỗng nhận ra cha nó: mảnh khảnh, tóc đen như Snape, nhưng ra cái vẻ được-chăm-sóc-chu-đáo khó nói rõ, thậm chí được cưng chiều, mà rõ ràng là Snape không có.

“Ai muốn vô nhà Slytherin? Tao nghĩ tao phải bỏ ra thôi, mày thấy sao? James hỏi cậu bé đang ngồi uể oải trên băng ghế đối diện mình, và Harry sững sốt nhận ra đó là chú Sirius. Sirius không mỉm cười.

“Cả gia đình tao đều vô nhà Slytherin,” cậu bé nói.

“Mèn ơi,” James nói, “vậy mà tao thấy mày có vẻ chơi được!” Sirius nhe răng cười.

“Biết đâu tao sẽ phá lệ. Nếu mày được quyền lựa chọn thì mày sẽ vô nhà nào?”

James vung lên một lưỡi gươm vô hình.

“Gryffindor, nơi ngụ trái tim dũng cảm. Như ba tao.”

Snape xì ra một âm thanh miệt thị. James quay sang cậu bé.

“Có vấn đề với chuyện đó à?”

“Không,” Snape nói, mặc dù cái giọng khinh khỉnh của cậu ta nói ngược lại. “Nếu mày khoái vai u thịt bắp hơn trí tuệ...”

“Chứ mày hy vọng mày vô Nhà nào, vì coi bộ mày không có cả hai điều đó?” Sirius chột xen ngang.

James rống lên cười. Lily ngồi thẳng lên, mặt hơi bừng đỏ, và nhìn từ James qua Sirius với vẻ không ưa.

“Đi thôi, Severus, tội mình đi kiếm một buồng khác.”

“Ôôôôôô...”

James và Sirius nhái giọng cao của cô bé; James cố tình vấp vào Snape khi đi ngang qua.

“Lát gặp nha, Snivellus!” Một giọng nói vang to khi cánh cửa buồng đóng sập lại...

Cánh lại tan biến đi một lần nữa...

Harry đang đứng ngay bên cạnh Snape khi cùng hướng về những dãy bàn dài của các nhà được thắp đèn cây, viền quanh những cái bàn là những gương mặt cực kì chăm chú. Lúc đó giáo sư McGonagall gọi, “Evans, Lily!”

Harry nhìn theo má nó đi tới trên đôi chân run rẩy và ngồi xuống trên cái ghế đầu lung lay. Giáo sư McGonagall thả chiếc Nón Phân loại lên đầu cô bé, và cái nón chạm vào mái tóc đỏ sậm của cô bé chưa tới một giây đã hô lên: “*Gryffindor!*”

Harry nghe Snape thốt ra một tiếng rên khẽ. Lily giở nón ra, đưa lại cho giáo sư McGonagall, rồi vội vàng đi về phía đám học sinh nhà Gryffindor đang reo hò, nhưng vừa đi, Lily vừa liếc lại ngó Snape, và trên gương mặt cô bé thoáng một nụ cười buồn. Harry thấy Sirius nhích băng ghế lên để chừa chỗ cho Lily. Cô bé nhìn Sirius, rồi dường như nhận ra đó là đứa đã gặp trên tàu, cô bé bèn khoanh tay lại, và cương quyết quay lưng với cậu ta.

Cuộc điểm danh tiếp tục. Harry theo dõi Lupin, Pettigrew, và ba nó đi về phía Lily và Sirius ở dãy bàn nhà Gryffindor. Cuối cùng, khi chỉ còn một tá học sinh còn chờ phân loại, Giáo sư McGonagall gọi tên Snape.

Harry đi cùng cậu bé đến cái ghế đầu, nhìn cậu bé đặt cái nón lên đầu mình.

"Slytherin!" Cái Nón hô lên.

Và Severus Snape đi về phía bên kia của Đại sảnh Đường, cách xa Lily, đến nơi học sinh nhà Slytherin đang chào mừng cậu, nơi Lucius Malfoy, huy hiệu Huynh trưởng lấp lánh trên ngực, vỗ nhẹ lên lưng Snape khi cậu bé ngồi xuống bên cạnh anh ta...

Và cảnh lại thay đổi...

Lily và Snape đang đi dạo ngang qua sân lâu đài, rõ ràng là đang cãi nhau. Harry vội vàng đuổi theo kịp họ để nghe lỏm. Khi đến gần hai người, nó nhận ra cả hai đã cao hơn biết chừng nào. Dường như dăm ba năm đã trôi qua kể từ ngày họ đội cái Nón Phân loại...

"... tưởng tụi mình coi nhau như bạn bè chứ?" Snape đang nói. "Bạn thân nhất chứ?"

"Đúng vậy, Sev à, nhưng mình không thích một số người mà bồ đàn dúm! Mình xin lỗi, nhưng mình ghê tởm Avery và Mulciber! Mulciber! Bồ thấy gì ở hắn, hả Sev, hắn khiến mình ghê tởm đến sồn gai ốc! Bồ có biết hắn đã tính làm gì Mary Macdonald ngày hôm kia không?"

Lily đã đến bên một cây cột và đứng tựa lưng vào đó, ngược nhìn lên gương mặt gầy gầy tái tái.

"Có gì đâu," Snape nói. "Một trận cười, chỉ vậy thôi..."

"Đó là Nghệ thuật Hắc ám, và nếu bồ cho đó là chuyện mắc cười..."

"Vậy chứ cái trò Potter và đám bạn nó làm thì sao?" Snape hỏi gặng lại. Mặt anh chàng đỏ lên khi nói điều này, dường như anh chàng không thể nào giữ nổi giận hờn lại được trong lòng.

"Potter thì mắc mớ gì tới chuyện gì chứ?" Lily nói.

"Tụi nó lén ra ngoài ban đêm. Thầy Lupin có cái gì đó kì quái. Nó cứ đi đâu hoài vậy?"

“Bạn ấy bệnh,” Lily nói. “Họ nói bạn ấy bệnh...”

“Mỗi tháng khi trăng tròn à?” Snape nói.

“Mình biết lý thuyết của bồ,” Lily nói, giọng cô bé nghe lạnh lùng. “Nhưng dù sao thì mắc gì mà bồ bị họ ám ảnh dữ vậy? Mắc gì bồ bận tâm chuyện họ làm gì vào ban đêm chứ?”

“Mình chỉ cố gắng chỉ cho bồ thấy tội nó không phải là những kẻ tuyệt vời như mọi người có vẻ cho là vậy.”

Sự dữ dội trong ánh mắt chòng chọc của anh chàng làm cô bé đỏ mặt.

“Dù sao, họ không dùng Nghệ thuật Hắc ám,” cô bé hạ giọng. “Và bồ đang trở nên vô ơn hết sức. Mình đã nghe chuyện xảy ra vào đêm kia. Bồ lên xuống đường hầm đó qua ngã cây Liễu Roi, và James đã cứu mạng bồ ra khỏi cái gì đó ở dưới đó...”

Toàn bộ gương mặt của Snape méo mó và anh chàng lắp bắp, “Cứu mạng? Cứu mạng? Bồ cho là hấn đóng vai người hùng hả? Hấn cũng cứu cái mạng hấn và bạn bè hấn! Bồ đừng có mà... mình sẽ không cho phép bồ...”

“*Cho phép? Cho phép* tôi à?”

Đôi mắt xanh biếc sáng rực của Lily quắc lên. Snape nhượng bộ ngay tức thì.

“Mình không có ý... Mình chỉ không muốn bồ bị nó lừa... Nó mê bồ, James Potter mê bồ!” Những lời đó dường như vuột ra ngược lại ý chí của anh chàng. “Và nó đâu có... mọi người tưởng... anh hùng Quidditch vĩ đại...” Nỗi cay đắng và ganh ghét của Snape khiến cho anh chàng không còn nói năng mạnh mẽ được nữa, và chân mày Lily càng lúc càng nhướn cao lên trên vầng trán của cô bé.

“Mình biết James Potter là một kẻ khoác lác kiêu căng,” cô bé nói, cắt ngang lời Snape. “Mình không cần bồ bảo cho biết điều đó. Nhưng sáng kiến khôi hài của Mulciber và Avery thì quá ác độc. Ác *độc*, Sev à. Mình không hiểu tại sao bồ có thể làm bạn với chúng.”

Harry không chắc Snape có để tai nghe những lời chỉ trích của Lily đối với Mulciber và Avery hay không. Ngay cái lúc mà cô bé mạ lị James Potter, toàn cơ thể Snape đã xả hết căng thẳng, và khi hai người cùng sóng bước đi, bước chân thơ thố của Snape nhún nhảy điệu mới...

Và cảnh lại tan biến...

Harry thấy lại cảnh Snape rời Đại sảnh Đường sau khi thi xong môn Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám trong kỳ thi Phù thủy Thường đẳng, theo dõi anh chàng đi lang thang ra khỏi lâu đài và tinh cờ lạc vào chỗ bên dưới cây sồi nơi James, Sirius, Lupin và Pettigrew ngồi cùng với nhau. Nhưng lần này Harry đứng xa xa, bởi vì nó đã biết chuyện gì xảy ra sau khi James treo ngược Severus lên không trung và mắng nhiếc anh ta; nó biết họ đã làm gì, và nó không vui thích gì mà nghe lại... Nó nhìn khi Lily đi tới chỗ nhóm bốn người và đứng ra bên vực Snape. Nó nghe văng xa xa tiếng Snape, trong cơn giận dữ và tủi nhục, đã quát Lily cái từ không thể nào tha thứ, "*Máu bùn!*"

Cảnh lại đổi...

"Mình xin lỗi."

"Tôi không bận tâm."

"Mình xin lỗi mà!"

"Đừng tốn hơi."

Lúc đó ban đêm. Lily, trong bộ áo đầm ngủ, đứng khoanh tay trước bức chân dung của Bà Béo, ở cửa vào Tháp Gryffindor.

"Tôi chỉ ra đây vì Mary nói với tôi là anh dọa sẽ ngủ tại đây."

"Mình nói thật. Mình sẽ làm vậy. Mình không hề muốn gọi bồ là Máu bùn, chẳng qua..."

"Lỡ lời chứ gì?" Trong giọng nói của Lily không có chút thương hại nào hết. "Quá trễ rồi. Tôi đã kiếm có xí xoá cho anh suốt bao nhiêu năm qua. Không đứa nào trong đám bạn bè tôi có thể hiểu nổi tại sao tôi còn nói chuyện được với anh. Anh và lũ bạn Tử Thần Thực Tử quý báu của anh – Anh thấy

đó, anh thậm chí còn không thềm chối bỏ điều đó! Anh thậm chí còn không thềm chối rằng điều đó là mục tiêu cả lũ các anh nhắm tới! Anh sốt ruột đầu quân cho Kẻ-mà-ai-cũng-biết-là-ai-đó lắm hả?”

Snape mở miệng, rồi ngậm miệng không nói được lời nào.

“Tôi không thể giả đò nữa. Anh đã chọn con đường của anh, tôi sẽ chọn con đường của tôi.”

“Không... hãy nghe mình, mình không có ý...”

“... gọi tôi là Máu bùn hả? Nhưng anh gọi tất cả những người có huyết thống như tôi là Máu bùn, Severus à. Thì tôi có khác gì chứ?”

Anh chàng khó khăn tìm cách nói, nhưng cô bé đã ném lại ánh mắt khinh miệt, quay lưng lại và trèo qua cái lỗ chân dung...

Cái hành lang tan biến đi, và cảnh trí mất một thời gian dài hơn một tí để tái lập lại: Harry dường như bay qua nhiều hình thể và màu sắc chuyển đổi liên tục cho đến khi chung quanh nó rần trở lại và nó đứng trên một đỉnh đồi, trơ trụi và lạnh lẽo trong bóng tối, gió hú qua những cành cây chỉ còn thừa thớt lá. Chàng trai Snape trưởng thành thở hổn hển, đứng tại chỗ nhìn quanh, tay nắm chặt cây đũa phép, chờ đợi điều gì đó hay ai đó... Nỗi sợ của anh ta lây sang cả Harry, cho dù nó biết là nó không thể bị nguy hiểm, vậy mà nó cũng ngoảnh ra nhìn sau, tự hỏi Snape đang chờ đợi cái gì...

Lúc đó một tia sáng hình răng cưa trắng xoá chói loà bay xuyên qua không khí. Harry tưởng là tia chớp, nhưng Snape đã vội quỳ xụp xuống và cây đũa phép đã bị văng ra khỏi tay.

“Đừng giết tôi!”

“Ta không có ý đó.”

Bất kỳ âm thanh nào từ việc Độn thổ của cụ Dumbledore cũng bị tiếng gió hú qua cành cây dìm át. Cụ đứng trước mặt Snape, áo chùng phần phật quanh mình, và gương mặt cụ được soi tỏ bên dưới bằng ánh sáng do cây đũa phép của cụ phát ra.

“Sao, Severus? Chúa tể Hắc ám gửi thông điệp gì cho ta?”

“Không... không thông điệp gì cả... Tôi tự ý đến đây.”

Snape đang vắn vẹo hai bàn tay. Anh ta có vẻ hơi điên với mái tóc đen rối bời tung bay quanh khuôn mặt.

“Tôi... tôi đến để cảnh báo... không, để yêu cầu... xin...”

Cụ Dumbledore khẽ vẩy cây đũa phép. Mặc dù lá và cành vẫn còn bay bay trong làn không khí đêm xung quanh hai người, sự im lặng đã rơi xuống nơi cụ Dumbledore và Snape đứng đối diện nhau.

“Một Tử Thần Thực Tử có yêu cầu gì ở ta?”

“Lời... lời tiên tri... lời tiên đoán... Trelawney...”

“À, phải,” cụ Dumbledore nói. “Anh đã thuật lại bao nhiêu cho Voldemort?”

“Mọi lời... mọi lời mà tôi nghe được!” Snape nói. “Đó là lý do – vì cái lý do đó – ngài cho là điều đó ám chỉ Lily Evans!”

“Lời tiên tri không nói đến một phụ nữ,” cụ Dumbledore nói. “Lời tiên tri nói tới một bé trai sinh vào cuối tháng bảy...”

“Thầy biết tôi muốn nói gì mà! Ngài cho là lời tiên tri ám chỉ con trai của cô ấy, ngài sắp sẵn lòng cô ấy... giết hết cả nhà...”

“Nếu cô ấy thân thương với anh như vậy,” cụ Dumbledore nói, “chắc là Voldemort sẽ tha mạng cho cô ấy chứ? Anh không thể xin dung tha cho người mẹ để đánh đổi đứa con trai à?”

“Tôi đã... đã cầu xin ngài...”

“Anh khiến ta ghê tởm,” cụ Dumbledore nói, và Harry chưa bao giờ nghe giọng cụ đầy khing miệt như vậy. Snape dường như co rúm lại một chút. “Vậy là anh chẳng bận tâm gì đến cái chết của chồng và con cô ta sao? Họ cứ chết, miễn sao anh đạt được cái mà anh muốn à?”

Snape không nói gì, chỉ ngược lên nhìn cụ Dumbledore.

“Vậy xin hãy che giấu tất cả bọn họ,” anh ta rên rỉ. “Hãy giữ cô ấy – và gia đình cô ấy – được bình an. Xin hãy làm ơn.”

“Và anh sẽ làm gì để đền ơn ta, hử Severus?”

“Đền... đền ơn ư?” Snape há hốc miệng nhìn cụ Dumbledore kinh ngạc, và Harry chờ coi anh ta phản đối, nhưng sau một lúc lâu, anh ta nói. “Bất cứ điều gì.”

Đỉnh đồi mờ đi, và Harry đứng trong văn phòng của cụ Dumbledore, và có cái gì đó đang gây ra một âm thanh khủng khiếp, nghe như một con thú bị thương. Snape ngồi gục tới trước trên một cái ghế và cụ Dumbledore đứng trước anh ta, vẻ mặt khắc nghiệt. Một lát sau, Snape ngược mặt lên, trông anh ta tựa như một người đã trải qua một trăm năm đau khổ kể từ khi rời đỉnh đồi hoang nọ.

“Tôi tưởng... thầy sẽ... giữ được cô ấy... bình an...”

“Cô ta và James đã đặt niềm tin vào nhầm người,” cụ Dumbledore nói. “Cũng giống như anh thôi, Severus à. Chẳng phải anh đã hy vọng Chúa tể Voldemort sẽ tha mạng cô ấy sao?”

Hơi thở của Snape yếu ớt.

“Con trai cô ấy còn sống sót,” cụ Dumbledore nói.

Cái đầu của Snape khẽ gật như thể anh ta hất đuổi một con ruồi chán ngắt.

“Con trai của cô ấy còn sống. Nó có đôi mắt của cô ấy, y chang đôi mắt của cô ấy. Ta chắc anh còn nhớ hình dạng và màu sắc đôi mắt của Lily Evans?”

“ĐỪNG!” Snape rống lên. “Mất rồi... chết rồi...”

“Đây có phải là sự sám hối không, Severus?”

“Tôi ước gì... tôi ước gì được chết...”

“Và như vậy thì có lợi cho ai đâu?” cụ Dumbledore nói lạnh lùng. “Nếu anh yêu Lily Evans, nếu anh thực sự yêu cô ấy, thì con đường phía trước của anh đã rõ ràng.”

Snape dường như chăm chú nhìn qua làn khói mù mịt của đau thương, và lời của cụ Dumbledore có vẻ mất nhiều thời gian mới đến được tai anh ta.

“Thầy... thầy muốn nói gì?”

“Anh biết cô ấy chết như thế nào và tại sao. Hãy làm cho cái chết của cô ấy không vô ích. Hãy giúp ta bảo vệ đứa con trai của Lily.”

“Nó không cần sự bảo vệ nữa. Chúa tể Hắc ám đã tiêu rồi...”

“Chúa tể Hắc ám sẽ trở lại, và khi đó Harry sẽ bị nguy hiểm khủng khiếp.”

Im lặng kéo dài, và Snape dần dà tự chủ lại, kiểm soát được hơi thở. Cuối cùng anh ta nói, “Hay lắm! Hay lắm. Nhưng đừng bao giờ... đừng bao giờ nói ra nhé, thầy Dumbledore! Chuyện này chỉ giữa hai chúng ta mà thôi! Thề đi! Tôi không thể chịu đựng nổi... đặc biệt là con trai của Potter... tôi muốn thầy hứa!”

“Ta hứa, Severus à, rằng ta sẽ không bao giờ tiết lộ điều tốt đẹp nhất của con người anh ư?” Cụ Dumbledore thở dài, nhìn xuống gương mặt đau khổ tàn khốc của Snape. “Nếu anh khẳng khẳng...”

Văn phòng tan biến rồi tự hình lại ngay. Snape đang đi qua đi lại trước mặt cụ Dumbledore.

“... tầm thường, phách lối y như cha nó, một đứa phá nội quy có ý đồ, ham hố nổi tiếng, chơi nổi và xác láo...”

“Thầy chỉ thấy điều mà thầy muốn thấy, Severus à.” Cụ Dumbledore nói mà không ngước mắt ra khỏi tờ chuyên san *Biến Hình Ngày Nay*. “Các thầy cô khác báo cáo là thằng nhỏ khiêm tốn, dễ thương, và ít nhiều có tài. Riêng tôi, tôi thấy nó là một đứa trẻ đáng mẫn.”

Cụ Dumbledore lật qua một trang, và nói mà không ngước nhìn lên, “Thầy nhớ canh chừng Quirrell đấy.”

Màu sắc xoáy như lốc, rồi tất cả tối đen, và thầy Snape cùng cụ Dumbledore đứng cách nhau một tí trong tiền sảnh, trong lúc những kẻ nấn ná ở Dạ Tiệc về trễ đi ngang qua hai người trên đường về phòng ngủ.

“Sao?” Cụ Dumbledore hỏi nhỏ.

“Dấu hiệu của Karkaroff cũng đang trở nên đậm hơn. Ông ta đang hoảng hốt, ông ta sợ bị trừng phạt; cụ cũng biết ông ta

đã giúp Bộ rất nhiều sau khi Chúa tể Hắc ám sụp đổ.” Snape liếc ngang gương mặt nhìn nghiêng nổi rõ sống mũi gồ của cụ Dumbledore. “Karkaroff dự định chạy trốn nếu cái Dầu nóng lên.”

“VẬY Ờ?” Cụ Dumbledore nói khẽ khi Fleur Delacour và Roger Davies vừa cười khúc khích từ ngoài sân đi vào. “Thầy có định trốn với ông ta không?”

“Không,” Snape nói, đôi mắt đen của thầy nhìn theo hai cái bóng khuất hút của Fleur và Roger. “Tôi không hèn như vậy.”

“Không,” cụ Dumbledore đồng ý. “Thầy là một người can đảm hơn rất nhiều so với Igor Karkaroff. Thầy biết, đôi khi tôi nghĩ chúng ta Phân loại quá sớm...”

Cụ bước đi, bỏ lại thầy Snape có vẻ bị xúc động sâu sắc.

Và giờ đây Harry lại một lần nữa đứng trong văn phòng hiệu trưởng. Lúc đó ban đêm, và cụ Dumbledore ngồi nghiêng rồi thụp xuống chiếc ghế giống như ngai vua phía sau bàn giấy, dường như cụ đã nửa hôn mê. Bàn tay phải của cụ đã lắt lẻo một bên, cháy đen thui. Thầy Snape đang lăm nhắm bùa chú, chĩa cây đũa phép của thầy vào khuỷu tay của cụ Dumbledore, trong khi bàn tay phải của thầy Snape rút xuống cổ họng cụ Dumbledore một cốc chất đầy thuốc đặc vàng óng. Một lát sau, mí mắt cụ Dumbledore chớp chớp và mở ra.

“Tại sao,” thầy Snape nói mà không cần mào đầu. “*Tại sao* cụ lại đeo cái nhẫn đó? Nó có mang lời nguyện độc, chắc chắn cụ nhận ra điều đó. Tại sao lại còn đựng tới nó?”

Chiếc nhẫn của Marvolo Gaunt nằm trên bàn giấy trước mặt cụ Dumbledore. Nó đã nứt bể; thanh gươm Gryffindor nằm bên cạnh chiếc nhẫn.

Cụ Dumbledore cau mặt đau đớn.

“Tôi... là đồ ngu. Bị cảm dỗ dữ quá...”

“Bị cái gì cảm dỗ?”

Cụ Dumbledore không trả lời.

“Cụ xoay sở để về được đây là cả một phép màu!” Giọng thầy Snape nghe giận lăm. “Chiếc nhẫn đó chứa một lời

nguyên có một sức mạnh phi thường, bây giờ chúng ta chỉ còn biết hy vọng kìm hãm lời nguyên đó lại thôi; hiện giờ tôi đã khoanh chặn lời nguyên đó vào một bàn tay...”

Cụ Dumbledore giơ bàn tay cháy đen lên, bàn tay vô dụng, và cụ xem xét bàn tay với vẻ mặt của một kẻ được cho coi một món đồ quý hiếm ngộ nghĩnh.

“Thầy chữa thiệt là giỏi, thầy Severus à. Thầy cho là tôi còn được bao lâu nữa?”

Giọng của cụ Dumbledore hào hứng bắt chuyện. Không chừng cụ sắp hỏi thăm dự báo thời tiết ra sao. Thầy Snape do dự, và rồi nói, “Tôi không nói chắc. Có thể một năm. Không thể chặn lại mãi mãi tác hại một bùa chú loại đó. Cuối cùng nó sẽ lan ra, nó là thứ nguyên độc mà càng lâu dài càng độc lên.”

Cụ Dumbledore mỉm cười. Cái tin cụ chỉ còn sống chưa đầy một năm nữa dường như chẳng nhằm nhò gì cả hoặc chẳng phải là điều mà cụ bận tâm.

“Tôi thật may mắn, cực kỳ may mắn, mà có thầy, thầy Severus à.”

“Giá mà cụ triệu tôi đến sớm hơn một chút, tôi đã có thể làm nhiều hơn, kéo dài thêm chút thời gian cho cụ!” Thầy Snape tức tối nói. Thầy ngó xuống chiếc nhẫn bẻ và thanh gươm. “Có phải là cụ nghĩ là chặt bẻ chiếc nhẫn có thể phá được lời nguyên?”

“Đại khái như vậy... chắc là tôi lẫn rồi...” cụ Dumbledore nói. Cụ cố gắng ngồi thẳng lên trong chiếc ghế. “Chà, thiệt tình, chuyện này khiến cho vấn đề đơn giản hơn nhiều.”

Thầy Snape có vẻ hoàn toàn bối rối. Cụ Dumbledore mỉm cười.

“Tôi đang nói tới âm mưu mà Voldemort đang bày bố quanh tôi. Cái âm mưu của hắn cho thằng nhóc Malfoy ám sát tôi.

Thầy Snape ngồi xuống cái ghế Harry thường ngồi, bên kia bàn giấy đối diện cụ Dumbledore. Harry có thể thấy thầy muốn nói thêm về đề tài bàn tay bị nguyên của cụ Dumbledore, nhưng cụ Dumbledore ngăn lại bằng cách từ

chối lịch sự việc thảo luận sâu thêm đề tài đó. Cau có bực bội, thầy Snape nói, “Chúa tể Hắc ám không trông mong gì Draco thành công. Đây chỉ là sự trừng phạt dành cho những thất bại trước đó của Lucius. Một sự hành hạ từ từ cha mẹ Draco, khi họ nhìn nó thất bại và trả giá.”

“Ngắn gọn, thằng nhóc đã được tuyên án tử hình y như tôi đây vậy,” cụ Dumbledore nói. “Bây giờ tôi có nên nghĩ kẻ tất yếu nhận lãnh công việc đó, khi Malfoy thất bại, chính là thầy?”

Im lặng một lúc.

“Tôi nghĩ, đó là âm mưu của Chúa tể Hắc ám.”

“Chúa tể Voldemort thấy trước là vào một lúc nào đó trong tương lai hắn sẽ không cần một gián điệp ở trường Hogwarts nữa hay chăng?”

“Phải, hắn tin ngôi trường sẽ sớm lọt vào tay hắn.”

“Và nếu trường lọt vào tay hắn,” cụ Dumbledore nói, có vẻ như không phải để cho riêng thầy Snape nghe, “tôi muốn thầy hứa thầy sẽ làm hết sức mình để bảo vệ học sinh trường Hogwarts nhé?”

Thầy Snape gật đầu cứng ngắc.

“Tốt. Bây giờ cứ vậy. Ưu tiên số một của thầy là khám phá xem Draco đang làm gì. Một thằng nhóc mười mấy tuổi hoảng sợ thì nguy hiểm đối với người khác cũng như với chính nó. Giúp đỡ và hướng dẫn nó, nó ắt chấp nhận, nó yêu mến thầy...”

“... không còn nhiều nữa kể từ khi cha nó mất đặc quyền. Draco oán tôi, nó cho là tôi chiếm đoạt vị trí của cha nó.”

“Dù vậy, cứ cố gắng. Tôi lo lắng cho bản thân tôi không bằng lo lắng cho những nạn nhân ngẫu nhiên của bất kể âm mưu gì đó có thể xảy ra cho thằng nhóc. Cuối cùng, tất nhiên, chỉ còn một cách phải làm nếu chúng ta muốn cứu thằng nhóc khỏi con thịnh nộ của Chúa tể Voldemort.”

Thầy Snape nhướn mày lên và giọng thầy mĩa mai khi thầy hỏi, “Cụ định để cho thằng nhóc giết cụ à?”

“Chắc chắn là không. Chính *thầy* phải giết tôi.”

Hai người im lặng một lúc lâu, trong phòng chỉ còn vang tiếng lích kích khó chịu. Con phượng hoàng Fawkes đang gặm một tí mai mực.

“Cụ có muốn tôi làm việc đó bây giờ không?” Thầy Snape hỏi, giọng thầy nặng nề nổi trớ trêu. “Hay cụ muốn có thêm chút thời gian nữa để sáng tác bài văn mộ chí?”

“Ôi, thời cơ chưa chín muồi,” cụ Dumbledore nói, mỉm cười. “Tôi dám nói thời điểm sẽ tự đưa tới khi đúng thời cơ. Căn cứ vào những việc xảy ra vào đêm nay,” cụ chỉ vào bàn tay teo quắt của cụ, “chúng ta có thể chắc chắn là thời cơ đó sẽ xảy ra trong vòng một năm nữa.”

“Nếu cụ không ngại chết,” thầy Snape nói giọng dữ dội, “thì tại sao không để Draco giết quách đi?”

“Linh hồn thằng nhỏ còn chưa bị tổn thương,” cụ Dumbledore nói. “Nếu chỉ tính đến việc tiện cho tôi thì tôi sẽ xé nát linh hồn đó mất.”

“Vậy thì linh hồn của tôi thì sao, cụ Dumbldore? Linh hồn của tôi?”

“Chỉ một mình thầy biết linh hồn của thầy có bị tổn thương hay không khi giúp một ông già tránh được nỗi đau đớn và tủ nhục,” cụ Dumbldore nói. “Tôi xin thầy làm giùm cái ơn lớn này, Severus à, bởi vì cái chết sẽ đến với tôi chắc chắn như đội Chudley Cannons sẽ đội bảng liên đoàn năm nay. Tôi thú nhận là tôi thà chọn một cách thoát ra nhanh chóng ít đau đớn hơn là tình cảnh nhếch nhác lằng nhằng nếu, thí dụ, Greyback nhúng tay vô – tôi nghe Voldemort chiêu mộ hẳn rồi à? Hay rơi vào tay Bellatrix yêu dấu, ả khoái vờn mồi trước khi xơi.”

Giọng nói của cụ nhẹ tênh, nhưng đôi mắt xanh của cụ nhìn xoáy vào thầy Snape như chúng đã từng xoáy vào Harry, như thể cụ thấy được cái linh hồn mà họ đang nói đến. Cuối cùng thầy Snape gật đầu một cách cứng ngắt nữa.

Cụ Dumbldore có vẻ hài lòng.

“Cám ơn, thầy Severus...”

Văn phòng biến mất, và giờ đây thầy Snape với cụ Dumbledore đang sóng bước với nhau trong sân lâu đài vắng vẻ vào buổi chạng vạng tối.

“Cụ đang làm gì với thằng nhóc Potter, vào những đêm mà hai người tự giam kín mình trong phòng?” Thầy Snape đột ngột hỏi.

Cụ Dumbledore tỏ vẻ rất mệt.

“Chi vậy? Thầy không định phạt nó cấm túc *thêm* chứ, thầy Severus? Chẳng mấy chốc thằng nhỏ sẽ bị cấm túc nhiều hơn học hành.”

“Nó lại y như thằng cha nó...”

“Bề ngoài, có lẽ, nhưng bản chất sâu thẳm bên trong nó giống mẹ nó nhiều hơn. Tôi dành thì giờ ở bên Harry vì tôi có việc cần bàn với nó, thông tin phải cho nó biết trước khi quá muộn.”

“Thông tin,” thầy Snape lặp lại. “Cụ tin tưởng nó... cụ không tin tưởng tôi.”

“Không phải là vấn đề tin tưởng. Như cả hai chúng ta đều biết, thời gian của tôi có hạn. Điều quan trọng là tôi cần cung cấp cho thằng nhỏ đủ thông tin để nó làm được điều nó cần làm.”

“Vậy tại sao tôi không thể có được thông tin đó?”

“Tôi không thích trút hết bí mật của mình vào một giỏ, đặc biệt là cái giỏ đã mất quá nhiều thời gian đeo toòng teng trên cánh tay Chúa tể Voldemort.”

“Chuyện đó tôi làm theo lệnh cụ mà!”

“Và thầy làm cực giỏi. Đừng nghĩ tôi đánh giá thấp mối nguy thường trực mà thầy đã tự đặt mình vào, thầy Severus à. Trao cho Voldemort cái có vẻ như là thông tin đáng giá trong khi giữ lại được những điều quan trọng là một công việc mà tôi sẽ không tin tưởng vào ai hết ngoại trừ thầy.”

“Vậy mà cụ tâm sự quá nhiều với một thằng nhóc không có khả năng vận dụng Bế quan Bí thuật, pháp thuật thì tầm thường, và nó lại có mối liên hệ trực tiếp với đầu óc Chúa tể Hắc ám!”

“Voldemort sợ mối liên hệ đó,” cụ Dumbledore nói. “Cách đây không lâu hắn đã nếm được một tí cái điều có chung đầu óc với Harry thực sự có nghĩa gì đối với hắn. Đó là nỗi đau mà hắn chưa từng trải qua. Hắn sẽ không tìm cách ám ảnh Harry một lần nữa, tôi dám chắc điều đó. Ít nhất cũng không bằng cách đó.”

“Tôi không hiểu.”

“Linh hồn của Chúa tể Voldemort, do bị khiếm khuyết như vậy, không thể chịu đựng nổi sự tiếp xúc gần gũi với một linh hồn như linh hồn của Harry. Như cái lưỡi rà trên thép lạnh, như miếng thịt nướng trên lửa ngọn...”

“Linh hồn à? Chúng ta đang nói về đầu óc!”

“Trong trường hợp của Harry và Voldemort, nói đến cái này tức là nói đến cái kia.”

Cụ Dumbledore liếc nhìn quanh để yên chí là chỉ có hai người với nhau mà thôi. Lúc này họ đã đến gần Rừng Cấm, nhưng không có dấu hiệu nào có ai đó ở gần họ.

“Thầy Severus à, sau khi thầy giết tôi rồi...”

“Cụ không chịu nói với tôi mọi điều, vậy mà cụ cứ mong tôi làm cái dịch vụ nho nhỏ đó cho cụ!” Thầy Snape càu nhàu, và lúc này cơn giận thực sự loé lên trên gương mặt gầy gầy. “Cụ đòi hỏi quá đáng, cụ Dumbldore à, có lẽ tôi đổi ý rồi!”

“Thầy đã hứa với tôi, thầy Severus à. Và nhân lúc chúng ta đang nói về dịch vụ mà thầy nợ tôi, tôi đã tưởng thầy đồng ý giám sát kỹ người bạn nhỏ Slytherin của chúng ta mà?”

Thầy tỏ vẻ giận dữ, chống đối. Cụ Dumbledore thở dài.

“Thầy Severus, thầy đến văn phòng tôi đêm nay vậy, lúc mười một giờ, và thầy sẽ không phàn nàn nữa là tôi đã không tin thầy...”

Họ trở lại văn phòng của cụ Dumbledore, các khung cửa sổ tối thui, và Fawkes ngồi lặng im như thầy Snape ngồi im lặng, trong khi cụ Dumbledore đi vòng quanh thầy, nói.

“Harry không được biết, cho tới lúc cuối cùng, cho tới khi cần thiết, nếu không thì làm sao nó có thể có đủ nghị lực để làm điều mà nó phải làm?”

“Nhưng nó phải làm gì?”

“Đó là việc giữa Harry và tôi. Bây giờ hãy nghe cho kỹ đây, thầy Severus. Sẽ đến một lúc – sau khi tôi chết – đừng cãi, đừng xen ngang! Sẽ đến một thời điểm mà Chúa tể Voldemort dường như lo sợ cho mạng sống của con rắn.”

“Con Nagini à?” Thầy Snape có vẻ kinh ngạc.

“Chính xác. Nếu đến lúc mà Chúa tể Voldemort thôi sai con rắn ra ngoài làm theo lệnh hắc, mà giữ con rắn an toàn ở bên cạnh hắc dưới sự bảo vệ pháp thuật, thì tôi nghĩ, lúc đó là lúc an toàn để nói cho Harry biết.”

“Nói cho nó biết cái gì?”

Cụ Dumbledore hít một hơi thở sâu và nhắm mắt lại.

“Nói cho nó biết rằng vào cái đêm Chúa tể Voldemort toan giết nó, khi Lily đặt mạng sống của chính mình giữa Voldemort và nó như một lá chắn, Lời nguyện Giết chóc đã dội ngược lại Chúa tể Voldemort, và một mảnh linh hồn của Voldemort đã bị văng ra khỏi linh hồn chính, và tự bám vào linh hồn sống duy nhất còn sót lại trong ngôi nhà đổ nát. Một phần của Chúa tể Voldemort sống bên trong Harry, và đó chính là cái khiến cho nó có khả năng nói chuyện với rắn, và có một mối liên hệ với đầu óc Chúa tể Voldemort mà nó không bao giờ hiểu được. Và khi mảnh linh hồn đó, được Chúa tể Voldemort lưu tâm tới, vẫn còn bám vào Harry và

được nó bảo vệ, thì Chúa tể Voldemort không thể nào chết được.”

Harry dường như đang nhìn hai người đàn ông từ cuối một đường hầm sâu hun hút, họ ở quá xa nó, giọng của họ vang vọng trong tai nó một cách kỳ quái.

“VẬY là thằng nhóc... thằng nhóc phải chết à?” Thầy Snape hỏi, hoàn toàn bình thản.

“Và chính Voldemort phải giết nó, Severus à. Điều đó quan trọng.”

Một lúc im lặng kéo dài nữa. Sau đó thầy Snape nói. “Tôi tưởng... suốt những năm đó... chúng ta bảo vệ thằng nhóc vì cô ấy. Vì Lily.”

“Chúng ta bảo vệ nó vì cần thiết phải dạy nó, nuôi dưỡng nó, để thử sức nó,” cụ Dumbledore nói, mắt cụ vẫn còn nhắm nghiền. “Đồng thời, mối liên hệ giữa nó và Voldemort phát triển ngày càng mạnh hơn, một sự phát triển kỳ sinh. Đôi khi tôi nghĩ tự nó cũng nghi ngờ điều đó. Tôi biết nó, nó sẽ dàn xếp vấn đề sao cho khi nó bắt đầu lên đường đi gặp cái chết của mình, thì đó chắc chắn sẽ là kết thúc của Voldemort.”

Cụ Dumbledore mở mắt ra. Thầy Snape có vẻ hải hùng.

“Cụ đã giữ gìn thằng nhỏ sống còn là để nó có thể chết vào đúng thời điểm ư?”

“Đừng quá xúc động, thầy Severus à. Thầy đã thấy bao nhiêu đàn ông và đàn bà chết rồi?”

“Gần đây thì chỉ những ai mà tôi không cứu được thôi,” thầy Snape nói. Thầy đứng lên. “Cụ đã lợi dụng tôi.”

“Nghĩa là sao?”

“Tôi đã do thám cho cụ và dối trá vì cụ, tự đưa tôi vào mối nguy hiểm mất mạng vì cụ. Mọi điều tưởng là để giữ an toàn cho đứa con của Lily Potter. Bây giờ cụ nói với tôi là lâu nay cụ đã nuôi nó như nuôi heo chờ ngày mổ thịt...”

“Nhưng chuyện này cảm động chứ, thầy Severus,” cụ Dumbledore nói giọng nghiêm trang. “Rất cuộc, thầy đã đâm ra lo lắng cho thằng nhỏ à?”

“Cho nó ấy hả?” Thầy Snape hét. “*Hú hồn Thần Hộ mệnh!*”

Từ đầu cây đũa phép của thầy vọt ra một con hươu cái bạc. Con hươu đáp xuống sàn văn phòng, dội lại ngang qua văn phòng một lần, rồi phóng ra cửa sổ. Cụ Dumbledore nhìn con hươu bay đi, và khi ánh sáng óng ánh bạc của nó mất hút, cụ quay lại nhìn thầy Snape, đôi mắt cụ đầy lệ.

“Bất chấp cả lúc này?”

“Mọi lúc,” thầy Snape nói.

Và cảnh lại đổi. Giờ đây, Harry nhìn thấy thầy Snape đang nói chuyện với bức chân dung của cụ Dumbledore đằng sau bàn làm việc hiệu trưởng.

“Thầy sẽ phải báo cho Voldemort ngày khởi hành chính xác của Harry từ nhà dì và dựng nó,” cụ Dumbledore nói. “Không làm được điều đó sẽ tăng thêm sự nghi ngờ, khi mà Voldemort tin là thầy giỏi nắm tin tức. Tuy nhiên, thầy phải gợi ý nghi trang; điều đó, tôi cho là sẽ đảm bảo được an toàn cho Harry. Thử ếm bùa Lú lão Mundungus Fletcher. Và thầy Severus à, nếu thầy bị buộc dự phần vào cuộc đuổi bắt, nhớ đóng vai của mình cho thuyết phục... Tôi trông cậy nhiều vào uy tín của thầy còn được ở trong sổ vàng của Chúa tể Voldemort càng lâu càng tốt, nếu không trường Hogwarts sẽ bị rơi vào tay anh em nhà Carrow...”

Giờ đây thầy Snape đang chụm đầu với lão Mundungus trong một quán rượu xa lạ, bộ mặt của Mundungus trơ trơ một cách kì quái, còn thầy Snape thì cau mày tập trung.

“Ông sẽ đề nghị với Hội Phượng Hoàng,” thầy Snape thì thầm. “nên dùng kế hoạch nghi trang. Thuốc Đa Quả dịch. Những thằng Potter giống hệt nhau. Đó là cách duy nhất có thể hiệu quả. Ông sẽ trình bày như đó là ý kiến của ông. Ông hiểu không?”

“Tôi hiểu,” lão Mundungus thì thào, hai con mắt lơ lơ lảo lảo...

Giờ đây Harry đang bay cùng thầy Snape trên một cán chổi xuyên qua màn đêm đen trong lành. Nó đang bay cùng những

Tử Thần Thực Tử bịt mặt khác, và phía trước nó là thầy Lupin và một Harry mà thực ra là George... Một Tử Thần Thực Tử vọt lên tới trước thầy Snape và giơ lên cây đũa phép, chĩa thẳng vào lưng thầy Lupin.

“Xéo một phần!” Thầy Snape hét.

Nhưng thay vì trúng vào tay cầm đũa phép của tên Tử Thần Thực Tử, bùa chú lại đánh hụt hấn và trúng George...

Và tiếp theo, thầy Snape đang quỳ trong phòng ngủ của chú Sirius. Nước mắt nhễ xuống từ chiếc mũi khoằm của thầy trong lúc thầy đọc bức thư cũ của Lily. Trang thư thứ hai chỉ có vền vền mấy chữ:

lại có thể kết bạn với Gellert Grindelwald.

Phần em, em nghĩ đầu óc bà lẫn rồi!

Gởi đến anh thật nhiều yêu thương.

Lily

Thầy Snape lấy trang thư có chữ kí và lòng yêu thương của má Lily, rồi nhét nó vô trong áo chùng của thầy. Xong thầy xé cái hình thầy đang cầm ra làm hai, để thầy giữ phần tấm hình có má Lily đang cười, liệng phần còn lại có hình của ba James và Harry xuống sàn, phía dưới những ngăn tủ kéo...

Và giờ đây, thầy Snape lại đứng trong văn phòng hiệu trưởng khi cụ Phineas Nigellus học tốc chạy vào bức chân dung của cụ.

“Thầy Hiệu trưởng! Tụi nó đang cắm trại trong rừng Dean! Con Máu bùn...”

“Đừng dùng chữ đó!”

“... vậy thì con bé Granger, nó nói tên địa điểm khi nó mở cái túi xách ra và tôi nghe nó nói!”

“Hay, hay lắm!” Bức chân dung của cụ Dumbledore đằng sau cái ghế hiệu trưởng kêu lên. “Hành động ngay, thầy Severus, thanh gươm! Đừng quên là thanh gươm phải được trao trong hoàn cảnh có nhu cầu và có lòng dũng cảm... và Harry không

được biết là chính thầy đưa nó! Nếu Voldemort đọc trí óc của Harry và biết là thầy hành động vì nó...”

“Tôi biết,” thầy Snape nói cụt ngắn. Thầy đến gần bức chân dung của cụ Dumbledore và kéo mép khung tranh. Bức tranh bung về phía trước, để lộ ra một lỗ hổng kín đáo phía sau, thầy lấy từ lỗ hổng đó ra thanh gươm Gryffindor.

“Và cụ vẫn chưa nói cho tôi biết tại sao việc trao lại thanh gươm cho thằng nhóc Potter lại quan trọng dữ vậy?” Thầy Snape vừa nói vừa khoác tấm áo choàng đi đường lên bộ áo chùng thầy đang mặc.

“Không, tôi không nghĩ vậy,” bức chân dung của cụ Dumbledore nói. “Nó sẽ biết phải làm gì với thanh gươm. Và thầy Severus à, hãy hết sức cẩn thận, tụi nó có thể không tiếp đón tử tế cho lắm sự xuất hiện của thầy sau vụ George sút...”

Thầy Snape quay ra cửa.

“Đừng lo, cụ Dumbledore,” thầy nói giọng mát mẻ. “Tôi có một kế hoạch...”

Và thầy Snape ra khỏi phòng. Harry bay lên khỏi cái chậu Tưởng ký, và lát sau nó nằm vật ra trên tấm thảm trải sàn trong căn phòng đúng y căn phòng thầy Snape có lẽ vừa mới đóng cửa lại.

Chương Ba Mươi Bốn

Trở lại Rừng Cấm

Cuối cùng, sự thật. Nằm áp mặt vào tấm thảm bụi bặm của văn phòng nơi mà có lúc nó tưởng đâu là đang được học những bí mật của chiến thắng, Harry hiểu rõ cuộc nó có nhiệm vụ không sống nữa. Công việc của nó là bình tĩnh đi tới vòng tay chào đón của Tử thần. Dọc đường nó phải diệt nốt những kết nối còn lại của Voldemort với sự sống, để cuối cùng khi nó tự lao mình cắt ngang con đường của Voldemort, và không giờ cao đưa phép để tự vệ, kết cục sẽ được rõ ràng, và công việc đáng lẽ đã được thực hiện ở Thung lũng Godric

sẽ được hoàn tất. Sẽ được hoàn tất. Sẽ không kẻ nào hay kẻ kia được sống, cả hai đều không thể sống sót.

Nó cảm thấy tim nó đập dữ dội trong lồng ngực. Kỳ lạ thay, trong nỗi sợ chết, trái tim lại bơm máu cần mẫn hơn, kiên quyết giữ cho nó sống. Nhưng rồi trái tim sẽ phải ngừng lại, sớm thôi. Nhịp đập của trái tim đang được đếm dần. Bao nhiêu nhịp nữa thì sẽ đến lúc, cái lúc mà nó đứng lên và đi qua tòa lâu đài lần cuối cùng, băng qua sân trường và tiến vào cánh rừng?

Nỗi khiếp sợ quét qua nó khi nó nằm trên sàn, nghe tiếng trống đưa ma dội vang trong lòng. Chết có đau không? Suốt bao phen ấy nó đã tưởng cái chết sắp xảy đến rồi lại thoát chết, nó chưa bao giờ thực sự suy nghĩ về chính cái chết, ý chí sống của nó luôn luôn quá mạnh hơn nỗi sợ chết. Vậy mà giờ đây nó lại không hề nghĩ đến trốn chạy, đến vượt thoát Voldemort. Thế là xong rồi, nó biết thế, và tất cả công việc còn lại chính là cái việc đó: chết.

Giá như mà nó đã chết được vào cái đêm mùa hè đó khi rời ngôi nhà số bốn đường Privet Drive lần cuối cùng, lúc ấy cây đũa phép lông phượng hoàng cao quý đã cứu mạng nó! Giá như mà nó chết được như Hedwig, nhanh đến nỗi không bao giờ biết chuyện gì đã xảy ra! Hay giá như mà nó có thể tự lao mình chắn trước một cây đũa phép để cứu mạng người mà nó thương yêu... Giờ đây nó ganh tỵ với cái chết của ba má nó. Hành trình tàn nhẫn bước tới sự hủy diệt chính mình sẽ đòi hỏi một thứ dũng cảm khác. Nó cảm thấy mấy ngón tay nó run run và nó cố gắng kiểm soát chúng, mặc dù đâu có ai nhìn thấy nó; những bức chân dung trên tường đều trống trơn.

Nó ngồi dậy một cách từ tốn, rất từ tốn, và khi ngồi dậy nó cảm thấy đang sống và ý thức về cơ thể sống của chính mình hơn bao giờ hết. Tại sao nó chưa bao giờ nhận thức nó là cả một điều kỳ diệu, bộ óc và hệ thần kinh và trái tim đang đập mạnh? Rồi sẽ không còn gì cả... hay ít ra sẽ không còn nó trên cõi đời này. Nó thở chậm và sâu, miệng nó cùng cổ họng nó khô khốc, nhưng mắt nó cũng khô.

Sự bội phản của cụ Dumbledore hầu như chẳng là gì cả. Dĩ nhiên là đã có một kế hoạch lớn hơn: chẳng qua Harry ngu quá nên không thấy, bây giờ nó mới hiểu ra. Nó chưa bao giờ thắc mắc sự định ninh của chính nó là cụ Dumbledore muốn nó sống còn. Giờ đây nó hiểu mạng sống của nó luôn luôn được định bằng thời gian cần có để tiêu diệt những Trường Sinh Linh Giá. Cụ Dumbledore đã giao lại công việc tiêu hủy chúng cho Harry, và nó đã ngoan ngoãn tiếp tục làm tiêu hao cái kho đã gắn kết không chỉ Voldemort, mà cả chính nó, với cuộc đời! Gọn gàng biết bao, thanh nhã biết bao, không lãng phí thêm sinh mạng nào nữa, chỉ cần giao công việc nguy hiểm cho một thằng nhóc, một thằng đã được đánh dấu để đưa vào lò mổ, và cái chết của nó nào phải là một tai họa, chẳng qua một cú đâm nữa để chống lại Voldemort.

Và cụ Dumbledore biết rằng Harry sẽ không lần trốn, rằng nó sẽ tiếp tục đi tới chung cuộc, cho dù đó cũng là chung cuộc *của nó*, bởi vì cụ đã bỏ công tìm hiểu nó, chẳng phải sao? Cụ Dumbledore biết, như Voldemort biết, rằng Harry sẽ không để ai khác nữa phải chết vì nó một khi nó đã khám phá ra việc chấm dứt chuyện này là tùy thuộc vào nó. Những hình ảnh của anh Fred, thầy Lupin và cô Tonks nằm chết trong Đại sảnh Đường bật ra trước con mắt trong đầu nó, và trong một lúc nó gần như không sao thở được. Tử thần không kiên nhẫn đâu...

Nhưng cụ Dumbledore đã đánh giá nó quá cao. Nó đã thất bại: Con rắn vẫn còn sống. Một Trường Sinh Linh Giá vẫn còn để ràng buộc Voldemort với cõi đời, ngay cả sau khi Harry đã bị giết. Thì đúng, điều này sẽ khiến công việc dễ dàng hơn cho ai đó. Nó tự hỏi ai sẽ làm công việc đó... Dĩ nhiên, Ron và Hermione sẽ biết phải làm gì... Ất hẳn đó là lý do cụ Dumbledore muốn nó tâm tình với hai đứa kia... để nếu nó hoàn tất định mệnh chân chính của nó hơi sớm một tí, thì tại nó có thể tiếp tục...

Như mưa tạt vào khung cửa sổ lạnh, những suy nghĩ này rơi lộp độp trên bề mặt rắn chắc của sự thật hiển nhiên, rằng nó

phải chết. *Mình phải chết*. Chuyện này phải kết thúc.

Ron và Hermione dường như ở đâu đó xa thật xa, ở một xứ sở xa tít mù; nó có cảm giác như thể nó đã chia tay hai đứa từ lâu lắm rồi. Sẽ không cần chia ta hay giải thích gì nữa, nó đã quyết tâm chuyện đó. Cuộc hành trình này tại nó không thể cùng đi với nhau, và những cố gắng của hai đứa kia nhằm ngăn cản nó chỉ tốn thêm thì giờ quý báu. Nó nhìn xuống cái đồng hồ vàng kiểu thể thao mà nó nhận được vào sinh nhật thứ mười bảy. Đã trôi qua gần phân nửa thời gian của một tiếng đồng hồ mà Voldemort ra hạn cho nó đầu hàng.

Nó đứng dậy. Trái tim nó đang đập vào be sườn như một con chim hoảng hốt. Có lẽ trái tim biết là chẳng còn bao nhiêu thời gian nữa, có lẽ trái tim quyết tâm thực hiện nốt những nhịp đập của một đời người trước khi kết thúc. Khi đóng cánh cửa văn phòng, nó không hề ngoái nhìn lại.

Tòa lâu đài trống vắng. Nó có cảm giác như một bóng ma sải bước một mình, như thể nó đã chết rồi. Những chân dung người vẫn vắng mặt trong những khung tranh; toàn bộ chốn này im vắng một cách kỳ dị, như thể tất cả khí huyết còn lại đều đã tập trung về Đại sảnh Đường nơi chật ních người chết và kẻ khóc thương.

Harry khoác tấm Áo khoác Tàng hình lên mình rồi đi xuống các tầng lầu, cuối cùng đi xuống cầu thang cẩm thạch để vào tiền sảnh. Có lẽ trong nó vẫn còn chút mong muốn được nhìn thấy, được cảm thấy, hay được chặn lại, nhưng tấm Áo khoác Tàng hình, vẫn như xưa nay, kín mít, hoàn hảo, và nó đi ra tới cửa trước dễ dàng.

Bỗng Neville suýt đâm sầm vào nó. Neville đang cùng mọi người nữa khiêng một cái xác từ sân trường vào. Harry liếc nhìn xuống và cảm thấy một cú đâm điếng người nữa tống vào bụng nó. Colin Creevey, mặc dù còn vị thành niên, chắc là nó đã lén ở lại như Malfoy, Crabbe và Goyle. Nó chết mà nhỏ xíu.

“Bồ biết gì không? Mình có thể vác em ấy một mình, Neville à,” Oliver Wood nói, và anh ta nhắc bổng Colin lên vai theo

kiểu lính cứu hỏa vác cái xác vào Đại sảnh Đường.

Neville đứng tựa vào khung cửa sổ một lát và chùi trán bằng mu bàn tay. Trông nó như một ông già. Sau đó nó lại bước vào bóng tối một lần nữa để tìm về thêm những xác chết.

Harry nhìn lại cửa vào Đại sảnh đường một lần nữa. Người người di chuyển khắp nơi, cố gắng an ủi lẫn nhau, uống nước, quỳ gối bên cạnh xác chết, nhưng nó không thể thấy ai trong số những người mà nó yêu thương, chẳng thấy bóng Hermione, Ron, Ginny hay người nào khác trong gia đình Weasley, không thấy cả Luna. Nó cảm thấy nó có thể dành tất cả thời gian còn lại của nó chỉ để nhìn họ lần cuối; nhưng rồi liệu nó có đủ nghị lực để thôi nhìn họ nữa không? Thà cứ như thế này.

Nó đi xuống những bậc thêm và tiến vào bóng tối. Gần bốn giờ sáng rồi, và nỗi tĩnh lặng chết chóc của sân trường khiến sân trường có vẻ như đang nín thở chờ xem liệu nó có thể làm được điều nó phải làm.

Harry tiến về phía Neville lúc đó đang cúi xuống một cái chết khác.

“Neville.”

“Mèn ơi, Harry, bồ suýt nữa làm mình rụng tim!”

Harry cởi tấm Áo khoác ra: Bỗng nhiên nó chợt nảy ra một ý nghĩ, xuất phát từ mong ước muốn được biết chắc.

“Bồ đang đi đâu chỉ một mình? Neville hỏi, có vẻ hơi ngờ vực

“Đều nằm trong kế hoạch cả,” Harry nói. “Có một việc mình phải làm... Bồ nghe mình nói... Neville...”

“Harry!” Neville bỗng tỏ vẻ hoảng sợ. “Harry, bồ không nghĩ đến chuyện tự nộp mạng chứ?”

“Không,” Harry nói dối dễ dàng. “Dĩ nhiên không... đây là chuyện khác. Nhưng mình có thể khuất mắt mắt một lúc. Bồ biết con rắn của Voldemort không, Neville? Hắn có một con rắn khổng lồ... Gọi nó là Nagini...”

“Mình có nghe nói, ừ... Có chuyện gì?”

“Nó phải bị giết. Ron và Hermione biết chuyện đó, nhưng để phòng trường hợp tui nó...”

Nỗi kinh khủng của khả năng có thể xảy ra đó đã khiến nó nghệt thở một lúc, khiến nó không thể nói thêm nữa. Nhưng rồi, nó tự chủ lại: Điều này rất quan trọng, nó phải như cụ Dumbledore giữ cái đầu tỉnh táo, luôn chắc chắn có dự phòng, có kẻ khác kế tục. Cụ Dumbledore chết mà biết rằng còn có ba người biết về Trường Sinh Linh Giá; bây giờ Neville sẽ lãnh vai của Harry: Vẫn còn đủ ba người trong nhiệm vụ bí mật.

“Chỉ để phòng trường hợp tui nó... bận bịu quá... và bồ có cơ hội...”

“Giết con rắn?”

“Giết con rắn, “ Harry lặp lại.

“Được thôi, Harry. Bồ không sao chứ, Harry?”

“Mình không sao, cảm ơn, Neville”

Nhưng Neville nắm lấy cổ tay Harry khi nó đi tiếp.

“Tụi mình vẫn tiếp tục chiến đấu, Harry à. Bồ biết chứ?”

“Ừ, mình...”

Cảm giác nghệt thở làm nín mất phần cuối câu nói; nó không thể nói tiếp. Neville dường như không lấy đó làm lạ. Nó vỗ lên vai Harry, buông tay Harry ra, và bỏ đi tìm thêm những xác chết nữa.

Harry tung tấm Áo khoác Tàng hình lên mình và đi tiếp. Một người nào khác đang đi cách đó không xa, cúi xuống một hình thù nằm sắp khác trên mặt đất. Nó chỉ cách người đó vài bước chân khi nhận ra đó chính là Ginny.

Nó dừng lại. Cô bé đang cúi lom khom trên mình một cô bé khác đang thì thầm gọi mẹ.

“Không sao đâu,” Ginny nói. “Không sao. Tụi này sẽ đưa bồ vô trong lâu đài.”

“Nhưng mình muốn về *nhà*,” cô bé thì thào. “Mình không muốn đánh nhau nữa!”

“Mình biết,” Ginny nói, giọng vỡ ra. “Rồi sẽ yên ổn hết mà.”

Harry nghe rợn xương sống và nổi da gà. Nó muốn hét to trong đêm, nó muốn Ginny biết là nó đang có mặt ở đó, nó muốn Ginny biết nó đang đi đâu. Nó muốn được chặn lại, được kéo lạ, được đưa về nhà...

Nhưng mà nó /à đây. Trường Hogwarts là mái nhà đầu tiên và mái nhà hạnh phúc nhất mà nó biết đến trong đời. Nó và Voldemort và thầy Snape, và những đứa trẻ bị bỏ rơi, đều đã tìm được mái nhà ở đây...

Ginny giờ đây đang quỳ bên cạnh cô bé bị thương, cầm tay cô bé. Bằng một cố gắng thật lớn Harry buộc mình đi tiếp. Nó tưởng như Ginny ngoảnh nhìn lại nó khi nó đi ngang qua, và nó tự hỏi cô bé có cảm nhận được ai đang đi gần đó không, nhưng nó không nói và nó không nhìn lại.

Căn chòi của bác Hagrid mờ mờ trong bóng tối. Không có ánh đèn, không có tiếng con Fang cào cào ở cửa, không có tiếng sữa vang lên chào mừng nó. Đâu rồi tất cả những lần đến thăm bác Hagrid, đâu rồi ánh sáng lóe lên từ cái ấm đồng bên trên lửa, và gương mặt đầy râu của bác, rồi Ron ói ra những con sên, và Hermione giúp nó cứu con Norbert...

Nó đi tới, và giờ đây đã đến được bìa rừng, nó dừng lại.

Một bầy Giám ngục đang lướt giữa rừng cây, nó có thể cảm nhận được cơn lạnh buốt toát ra từ chúng, và nó không chắc nó có thể an toàn đi qua. Nó không còn sức để gọi Thần Hộ mệnh. Nó không tìm chế được cơn run của chính nó nữa. Nói cho cùng, chết đâu có dễ. Mỗi giây nó thở, mùi cỏ, làn không khí mát lạnh vuốt ve gương mặt nó, so mà quý giá: cứ nghĩ người ta có hàng bao nhiêu năm và tháng, và thời gian để lãng phí, quá nhiều thì giờ để lê la, mà nó thì đang bám víu lấy từng giây một. Cùng một lúc nó vừa nghĩ nó không thể nào đi nổi nữa, nó vừa biết rằng nó phải đi. Trò chơi dài đã kết thúc, trái banh Snitch đã được bắt, đã đến lúc phải rời không trung...

Trái banh Snitch. Những ngón tay không còn cảm xúc nữa của nó mày mò tìm một lúc trong cái túi bùa đeo quanh cổ rồi nó moi được trái banh ra.

Ta mở ra khi kết thúc.

Nó chăm chú nhìn xuống trái banh, hít thở sâu và mạnh. Giờ đây khi nó muốn thời gian trôi càng chậm càng tốt, thì thời gian dường như lại chạy nhanh lên, và trí thông minh cũng vụt tới nhanh đến nỗi như đã lướt qua. Đây là kết thúc. Đây là lúc.

Nó ấn trái banh bằng kim loại vàng vào giữa hai môi và thì thầm: “Tôi sắp chết.”

Vỏ kim loại bể ra. Nó hạ thấp bàn tay run rẩy, giờ cao cây đuă phép của Draco bên dưới tấm Áo khoác Tàng hình, và thì thầm, “*Thấp sáng.*”

Một viên đá đen có những vết nứt ngoằn ngoèo ăn sâu vào bên trong lõi nằm giữa hai nửa của trái banh Snitch. Viên đá Phục sinh đã bị nứt một vết thẳng đứng tượng trưng cho cây Đũa phép Cơm nguội. Hình tam giác và vòng tròn tượng trưng cho tấm Áo khoác Tàng hình và viên đá vẫn còn thấy rõ nét.

Và một lần nữa Harry hiểu mà không cần phải suy nghĩ. Việc mang họ trở về không quan trọng nữa, bởi vì nó sắp sửa đến gặp họ. Nó không thực sự đón họ về: Họ đang đón nó.

Nó nhắm mắt lại và xoay viên đá trong lòng bàn tay ba lần.

Nó biết điều đó đã xảy ra, bởi vì nó nghe những chuyển động nhẹ nhàng chung quanh nó cho biết có những hình hài mong manh đang nhón chân trên mặt đất vương vãi những nhánh cây con đánh dấu mé ngoài cánh rừng. Nó mở mắt ra và nhìn quanh.

Họ không hẳn giống ma mà cũng không thực có da thịt, nó có thể nhận xét vậy. Họ gần giống như gã Riddle thoát ra từ cuốn nhật ký cách đây đã lâu lắm, và gã đã từng là ký ức được cô đọng gần đặc lại. Không đầy đủ xác thịt như những thân thể sống, nhưng nhiều thực thể hơn những bóng ma, họ đi về phía nó. Và trên mỗi gương mặt đều có cùng một nụ cười yêu thương.

Ba James có chiều cao y chang Harry. Ba đang mặc quần áo hồi ba chết, và tóc ba vẫn dợn sóng bù xù, cặp mắt kiếng của ba hơi lệch một tí, giống như mắt kiếng của ông Weasley.

Chú Sirius cao và đẹp trai, và trẻ hơn nhiều lắm so với hồi nó gặp chú khi chú còn sống. Chú bước đi nhún nhảy với vẻ quyến rũ thanh thoát, hai tay chú đút túi và nụ cười trên gương mặt.

Thầy Lupin cũng trẻ hơn, và ít nhếch nhác hơn, và tóc thầy dày hơn, đậm hơn. Thầy có vẻ vui được trở lại nơi chốn quen thuộc này, bối cảnh của biết bao nhiêu cuộc rong chơi thời niên thiếu.

Nụ cười của má Lily tươi hơn hết thảy. Má vén mái tóc đen dài ra sau lưng khi đến gần Harry, và đôi mắt xanh biếc của má, giống y hệt như mắt nó, khao khát nhìn khắp gương mặt nó, như thể má không bao giờ nhìn nó cho đủ để thỏa lòng khao khát.

“Con can đảm lắm.”

Nó không thốt được nên lời. Đôi mắt nó say sưa nhìn má, và nó nghĩ nó muốn đứng đó nhìn má hoài, nhìn mãi mãi, mới coi như là đủ.

“Con gần tới nơi rồi,” ba James nói. “Gần lắm. Ba má... rất tự hào về con.”

“Có đau không?”

Câu hỏi trẻ con đã rơi khỏi miệng nó trước khi nó kịp ngậm lại.

“Chết ư? Không đâu,” chú Sirius nói. “Nhanh hơn và dễ hơn thiếp ngủ.”

“Và hắn sẽ muốn làm nhanh. Hắn muốn cho xong,” thầy Lupin nói.

“Con không muốn mọi người chết,” Harry nói. Những lời đó vọt ra tự nhiên. “Bất cứ người nào. Con rất tiếc...”

Nó nói với thầy Lupin nhiều hơn với những người khác, cầu khẩn thầy.

“... ngay sau khi thầy vừa có một đứa con... Thầy Remus, con rất tiếc...”

“Thầy cũng rất tiếc,” thầy Lupin nói. “Tiếc thầy sẽ không được biết nó... nhưng nó sẽ biết tại sao thầy qua đời và thầy hy vọng nó sẽ hiểu. Thầy đã cố gắng tạo ra một thế giới mà nó có thể sống một cuộc đời hạnh phúc hơn.”

Một cơn gió lạnh lạnh dường như bắt nguồn từ giữa khu rừng thổi lật mớ tóc trên trán Harry. Nó biết họ sẽ không bảo nó đi, đó phải là quyết định của chính nó.

“Ba má và các chú ở lại với con nha?”

“Cho đến tận cùng,” ba James nói.

“Chúng có thể thấy ba má và các chú không?” Harry hỏi.

“Chúng ta là một phần của con,” chú Sirius nói. “Vô hình đối với những người khác.”

Harry nhìn má.

“Ở sát bên con nhé,” nó khẽ nói.

Và nó khởi bước đi. Cái giá lạnh của bọn Giám ngục không chế ngự được nó; nó đi xuyên qua cùng những người đồng hành, và họ hành xử như những Thần Hộ mệnh bảo vệ nó, cùng nó đi qua những cây cổ thụ mọc khin khít nhau, những cành cây đan xen nhau, những cái rễ có u có nần và ngoằn ngoèo dưới gốc. Harry túm chặt tấm Áo khoác Tàng hình quanh mình trong bóng tối, đi càng lúc càng vào sâu trong rừng, không biết chính xác Voldemort ở đâu, nhưng tin chắc là nó sẽ tìm được hắn. Ba James, chú Sirius, thầy Lupin, và má Lily đi bên cạnh nó, không gây ra một tiếng động nào, và sự hiện diện của họ chính là lòng can đảm của nó, và là động lực để nó có thể tiếp tục đặt bước chân này tiếp bước chân kia.

Thân xác nó và đầu óc nó giờ đây có cảm giác rời rạc một cách kỳ lạ, tay chân nó cử động mà không cần chỉ dẫn của ý thức, như thể nó là hành khách, chứ không phải người lèo lái của cái thân xác mà nó sắp rời bỏ. Những người đi bên cạnh nó xuyên qua khu rừng giờ đây đối với nó còn thực hơn những người còn sống đang ở trong lâu đài: Ron, Hermione, Ginny, cùng tất cả những người khác mà nó có cảm giác như

những bóng ma khi nó vấp té và trượt tới chung cuộc đời nó, tới Voldemort...

Một tiếng ạch và một tiếng thì thầm: Sinh vật nào đó vừa khuấy động gần đó. Harry dừng lại dưới tấm Áo khoác Tàng hình, chăm chú nhìn chung quanh, lắng nghe, và má nó, ba nó, chú Sirius và thầy Lupin cũng dừng lại.

“Ai đó ở đâu đây.” Một giọng khào khào thì thảo sát bên. “Hắn mặc Áo khoác Tàng hình. Có thể đó là...”

Hai bóng người xuất hiện từ đằng sau một thân cây gần đó. Đũa phép của chúng lóe sáng, và Harry thấy Yaxley và Dolohov nhìn chòng chọc vào bóng tối, thẳng vào chỗ Harry, má nó, ba nó, thầy Lupin và chú Sirius đứng. Rõ ràng chúng chả thấy gì cả.

“Chắc chắn đã nghe cái gì đó,” Yaxley nói. “mày có nghĩ là thú vật không?”

“Lão ba trợn Hagrid giấu cả đồng thứ trong này,” Dolohov nói, liếc chừng sau lưng.

Yaxley ngó xuống đồng hồ đeo tay.

“Gần hết giờ rồi, thằng Potter có một giờ, nó sắp tới “

“Nên quay lại,” Yaxley nói. “Coi kế hoạch bây giờ ra sao?”

Hắn và Dolohov quay lại và đi sâu vô trong rừng. Harry đi theo chúng, biết chúng sẽ dẫn nó đến đúng nơi nó muốn tới. Nó liếc nhì qua bên cạnh, và má nó mỉm cười với nó, còn ba nó gật đầu cổ vũ.

Họ chỉ đi thêm vài phút thì Harry thấy ánh sáng phía trên đầu, và Yaxley cùng Dolohov bước vô một trảng trống mà Harry biết là nơi con khổng quái Aragog từng sống. Tàn tích của tấm lưới nhện rộng mênh mông vẫn còn đó, nhưng những bầy con cháu chắt chít của con khổng nhện đã bị bọn Tử Thần Thực Tử tống cổ đi, để chiến đấu cho mục tiêu của chúng.

Một ngọn lửa cháy giữa trảng trống, và ánh sáng bập bùng của đồng lửa soi tỏ một đám Tử Thần Thực Tử thức thao láo nhưng hoàn toàn im lặng. Một số trong bọn chúng vẫn còn bịt

mặt và đôi mắt trùm, số khác trơ ra gương mặt thật. Hai tên khổng lồ ngồi ngoài rìa tỏa những cái bóng vĩ đại trùm lên khung cảnh, gương mặt chúng tàn bạo, gồ ghề như đá. Harry thấy Fenrir; lấp ló thậm thụt nhai những móng tay dài sọc của hắn; gã Rowle tóc vàng to tướng đang chặm cái môi chảy máu của hắn. Nó thấy lão Lucius Malfoy, trông như thua trận và khiếp sợ, và bà Narcissa với hai con mắt hõm sâu đầy sợ sệt.

Mọi con mắt đều nhìn chăm chú về Voldemort, hắn đứng cúi đầu, và hai bàn tay trắng của hắn đặt trên cây Đũa phép Cơm nguội đặt trước mặt. Có thể hắn đang cầu nguyện, hay tính toán âm thầm trong đầu, và Harry đứng yên bên lề khung cảnh này, liên tưởng một cách ngớ ngẩn đến một đứa con nít đang nằm đếm năm mười trong trò chơi trốn tìm. Phía sau cái đầu Voldemort, con rắn khổng lồ Nagini vẫn xoắn tít cuộn tròn và trôi lơ lửng trong cái chuồng lấp lánh được ếm bùa giống như một cái quăng góm ghiếc.

Khi Dolohov và Yaxley nhập trở vào vòng tròn, Voldemort nhìn lên.

“Thưa Chúa tể, không thấy dấu vết gì của nó,” Dolohov nói.

Vẻ mặt của Chúa tể Voldemort không đổi. Đôi mắt đỏ dường như cháy lên trong ánh lửa. Hắn chậm rãi rút cây Đũa phép Cơm nguội giữa những ngón tay.

“Thưa Chúa tể...”

Bellatrix nói, mặt ngồi gần Voldemort nhất, tóc xõa rối bời, gương mặt lem luốc máu nhưng ngoài ra không bị thương.

Voldemort giơ tay lên để bảo mặt im lặng, và mặt không nói thêm bất cứ lời nào, nhưng đắm đắm nhìn hắn trong sự mê man sùng bái.

“Ta đã tưởng nó sẽ đến,” Voldemort nói bằng giọng cao và rõ. Mắt hướng về ngọn lửa đang nhảy múa. “Ta đã chờ nó đến.”

Không kẻ nào mở miệng nói. Chúng dường như khiếp sợ ngang Harry vậy. Trái tim Harry bây giờ tự động ình ình vào xương sườn nó như thể quyết tâm đào thoát khỏi thân xác mà

nó sắp liệng qua một bên. Hai bàn tay nó ướm mồ hôi khi nó kéo tấm Áo khoác Tàng hình ra và nhét tấm áo cùng với cây đũa phép vô trong áo chùng của nó. Nó không muốn bị khiêu khích chiến đấu.

“Ta đã, dường như... sai lầm,” Voldemort nói.

“Mi không lầm.”

Harry cố nói thật to, với tất cả sức lực mà nó có thể gom lại: Nó không muốn giọng nó nghe có vẻ sợ hãi. Viên đá Phục sinh tuột khỏi mấy ngón tay tê cứng của nó, và qua khước mắt nó thấy ba má nó, chú Sirius và thầy Lupin biến mất khi nó bước về phía ánh lửa. Ở ngay thời điểm đó, nó cảm thấy không còn ai quan trọng nữa ngoại trừ chính Voldemort. Chỉ có hắn và nó.

Áo ảnh tan nhanh như khi hiện ra. Những tên khổng lồ rống lên khi bọn Tử Thần Thực Tử cùng đứng bật dậy, và nhiều tiếng kêu la, tiếng thở hỗn hển, thậm chí cả tiếng cười vang. Voldemort đứng sững sờ, nhưng hai con mắt đỏ của hắn đã thấy Harry, và hắn trừng trừng nhìn Harry tiến về phía hắn, giữa hai người chỉ có đồng lửa.

Bỗng một giọng thét vang động: “HARRY! ĐỪNG!”

Nó quay lại: bác Hagrid bị trói bó rọ, cột chặt vô một thân cây gần đó. Thân hình đồ sộ của bác rung lắc những cành cây trên đầu khi bác vùng vẫy, tuyệt vọng.

“ĐỪNG! ĐỪNG! HARRY, CON ĐANG LÀM...?”

“IM!” Rowle quát, và hắn vẫy nhẹ đũa phép, bác Hagrid nín bật.

Bellatrix đã đứng phắt dậy và đang ngó lom lom từ Voldemort đến Harry, ngực mụ nhấp nhô. Chỉ còn những ngọn lửa là động đậy cùng với con rắn cuộn mình trong cái chuồng lấp lánh phía sau đầu Voldemort.

Harry có thể cảm nhận được cây đũa phép chỏi vào ngực nó, nhưng nó không có chút nỗ lực nào để rút đũa phép ra. Nó biết là con rắn được bảo vệ chu đáo, biết là nếu nó tìm cách chĩa cây đũa phép vào Nagini, năm chục lời nguyền sẽ trúng

nó trước tiên. Và Voldemort cùng Harry vẫn còn nhìn nhau, giờ đây Voldemort hơi ngoẹo đầu xuống một bên, suy ngẫm về chàng trai đứng trước mặt hắn, và một nụ cười ảm đạm kỳ quái làm cong cái miệng không môi của hắn.

“Harry Potter,” hắn nói rất êm ái, giọng của hắn có thể lẫn trong tiếng lửa cháy bí bép. “Đứa Bé Sống Sót.”

Không một tên Tử Thần Thực Tử nào cử động. Chúng đang chờ đợi; mọi thứ đang chờ đợi. Bác Hagrid đang vùng quẫy, và mụ Bellatrix đang thở hổn hển, và Harry không hiểu tại sao lại nghĩ đến Ginny, đến ánh mắt nồng nàn của cô bé, đến cảm giác bờ môi cô bé chạm vào môi nó...

Voldemort giơ cây đũa phép lên. Đầu hắn vẫn còn ngoẹo sang một bên, giống như một đứa con nít tò mò, tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra nếu hắn làm tới. Harry nhìn vào đôi mắt đỏ và muốn điều đó xảy ra ngay, nhanh chóng, trong lúc nó còn đứng vững trước khi nó mất tự chủ, trước khi nó để lộ nỗi sợ...

Nó thấy cái miệng nhúc nhích và một tia sáng xanh lè nháng lên, và mọi thứ biến mất.

Chương Ba Mươi Lăm

Ngã tư vua

Nó nằm sấp, lắng nghe sự im lặng. Nó hoàn toàn cô độc. Không ai trông chừng nó. Không ai khác ở đó cả. Nó không hoàn toàn chắc chắn là chính nó ở đó.

Một thời gian lâu sau đó, hay có lẽ chẳng có thời gian gì cả, nó bắt đầu nghĩ ắt là nó đang tồn tại, chứ không phải chỉ có độc ý nghĩa là đã lìa khỏi xác, bởi vì nó đang nằm, chắc chắn là đang nằm, trên một bề mặt gì đó. Cho nên nó có cảm giác tiếp xúc, và cái mà nó nằm trên đó cũng tồn tại.

Hầu như ngay khi có được kết luận này, Harry ý thức là nó đang trần truồng. Điều này không khiến nó bận tâm lắm vì nó tin là nó hoàn toàn cô độc, nhưng điều này khiến nó hơi tò

mò. Nó tự hỏi phải chăng nó sẽ thấy được, như nó cảm giác được. Mở mắt ra, nó khám phá là nó có mắt.

Nó nằm trong một màn sương mù sáng rực, mặc dù không giống như thứ sương mù mà nó từng trải qua trước đây. Khắp chung quanh nó khuất sau màn hơi mờ mịt, hay đúng hơn là làn hơi mờ mịt chưa nhập vào với chung quanh. Cái sàn nó nằm dường như màu trắng, chẳng ấm chẳng lạnh, mà chỉ đơn giản là một cái gì đó có ở đó, trống trải bằng phẳng mà nó nằm bên trên.

Nó ngồi dậy. Thân thể nó dường như không bị tổn thương. Nó sờ lên mặt. Nó không còn đeo kiếng nữa.

Bỗng nó nghe một tiếng động vang qua khoảng hư vô không định hình chung quanh: tiếng vật vã êm êm nho nhỏ của cái gì đó vỗ vỗ, đập đập, và quẫy đập. Tiếng động đó nghe rất vui lòng, nhưng cũng hơi láu táu. Nó có cảm giác khó chịu là nó đang nghe lỏm chuyện gì đó không đứng đắn, đáng xấu hổ.

Lần đầu tiên nó ước gì nó có mặc quần áo.

Điều ao ước vừa mới hình thành trong đầu nó thì bộ áo chùng đã xuất hiện cách đó không xa. Nó nhận lấy và mặc quần áo. Quần áo mềm mại, sạch sẽ, ấm áp. Cách thức áo quần xuất hiện như vậy, ngay khi nó cần đến, thật là phi thường...

Nó đứng dậy, nhìn quanh. Có phải nó đang ở trong một căn Phòng Cần Thiết vĩ đại nào đó không? Càng nhìn, nó càng thấy có nhiều thứ để xem. Một mái vòm vĩ đại bằng thủy tinh chiếu lấp lánh bên trên nó trong ánh nắng. Có lẽ đây là một lâu đài. Tất cả đều im ắng và lặng lẽ, ngoại trừ tiếng vật vã và tiếng thút thít phát ra từ đâu đó rất gần trong đám sương mù...

Harry đứng tại chỗ xoay từ từ, và chung quanh dường như tự sáng chế ra trước mắt nó. Một không gian mở rộng, sạch sẽ và tươi sáng, một sảnh đường mênh mông hơn hẳn Đại Sảnh Đường, với cái trần hình vòm bằng thủy tinh nhìn trong

veo đó. Hoàn toàn trống trơn. Nó là người duy nhất ở đó, ngoại trừ...

Nó giật lùi lại. Nó vừa nhìn thấy cái vật đang phát ra âm thanh kia. Vật đó có hình thức của một đứa trẻ trần truồng nhỏ xíu, cuộn tròn trên mặt đất, da non nớt và lùi xùi, trông như mới bị lột, nằm run lẩy bẩy dưới một cái ghế nơi vật đó đã bị bỏ ở đó, không được ai nhận, bị nhét đi cho khuất mắt, và cố vật vã để thở.

Nó sợ cái vật đó. Mặc dù vật đó nhỏ xíu, mong manh và bị thương, nó vẫn không muốn đến gần vật đó. Cho dù vậy nó bị hút từ từ tới gần hơn, sẵn sàng nhảy lùi lại bất cứ lúc nào. Chẳng mấy chốc nó đã đứng vừa đủ gần để chạm vào vật đó, nhưng nó không thể nào làm được hành động ấy. Nó cảm thấy nó là đồ hèn nhát. Nó nên dỗ dành vật đó mới phải, nhưng cái vật đó cự tuyệt nó.

“Con không giúp gì được đâu.”

Nó quay ngoắc lại. Cụ Albus Dumbledore đang đi về phía nó, nhanh và thẳng, mặc bộ quần áo chùng dài màu lam đậm.

“Harry,” cụ giang rộng hai tay, và cả hai tay của cụ đều toàn vẹn, trắng trẻo không bị thương tổn gì. “Con là một chàng trai tuyệt vời. Con là một người đàn ông dũng cảm, rất dũng cảm. Chúng ta đi dạo nhé.”

Kinh ngạc đến sửng sò, Harry đi theo khi cụ Dumbledore sải bước ra khỏi nơi đứa bé bị lột da đang nằm khóc thút thít, cụ dẫn nó đến hai cái ghế mà trước đó Harry không chú ý, được đặt hơi xa dưới vòm trần cao lấp lánh. Cụ Dumbledore ngồi xuống một cái, và Harry ngồi vào cái kia, chăm chú nhìn gương mặt của vị hiệu trưởng cũ. Râu tóc dài óng ả bạc của cụ, đôi mắt xanh nhìn như xuyên thấu đằng sau cặp kiếng hình nửa vầng trăng, cái mũi khoằm: mọi thứ y như nó đã nhớ... Thế nhưng mà...

“Nhưng mà thầy đã chết,” Harry nói.

“A phải,” cụ Dumbledore nói với thái độ chấp nhận thực tế.

“Vậy... con cũng đã chết?”

“À,” cụ Dumbledore nói, nụ cười càng toét rộng hơn nữa. “Đó mới là vấn đề, đúng không? Về tổng thể, thầy không cho là vậy, con à.”

Hai thầy trò nhìn nhau, cụ già vẫn tươi cười.

“Không à?” Harry lặp lại.

“Không,” cụ Dumbledore nói.

“Nhưng...” Harry đưa một tay lên cái thọc hình tia chớp theo bản năng. Cái thọc dường như không còn ở đó nữa. “nhưng lẽ ra con đang chết rồi mà – con đã không tự vệ! Ý con nói là con đã để hắc giết con!”

“Và điều đó,” cụ Dumbledore nói, “thầy nghĩ là sẽ khiến cho mọi sự đổi khác.”

Niềm vui dường như tỏa rạng từ cụ Dumbledore như ánh sáng, như lửa: Harry chưa từng thấy cụ hài lòng cực kỳ như vậy, lộ liễu như vậy.

“Xin thầy giải thích.” Harry nói.

“Nhưng con đã biết rồi,” cụ Dumbledore nói. Cụ xoay xoay hai ngón tay cái quanh nhau.

“Con đã để cho hắc giết con ,” Harry nói. “Có phải vậy không?”

“Phải,” cụ Dumbledore gật đầu nói. “Tiếp tục!”

“Vậy cái phần hồn của hắc ở trong con...”

Cụ Dumbledore gật đầu hăng hái hơn nữa, khuyến khích Harry suy luận tiếp, một nụ cười động viên nở rộng trên gương mặt cụ.

“... có chết chưa?”

“A có!” Cụ Dumbledore nói. “Có, hắc đã tiêu diệt nó. Linh hồn con bây giờ là của chính con, hoàn toàn và trọn vẹn, Harry à.”

“Vậy thì...”

Harry liếc qua vai nó về phía cái vật tịt nguyên nhỏ xíu đang run rẩy dưới gầm ghế.

“Cái đó là gì vậy, thưa giáo sư?”

“Một thứ mà thầy và con đều không thứ không thể giúp gì được,” cụ Dumbledore nói.

“Nhưng nếu Voldemort đã dùng Lời nguyên Chết chóc,” Harry bắt đầu lại, “và không ai chết thay cho con lần này... thì làm sao con còn sống được?”

“Thầy nghĩ là con biết,” cụ Dumbledore nói. “Hãy nghĩ lại đi. Nhớ lại những gì hắc đã làm, trong sự ngu dốt, tham lam và tàn ác của hắc.”

Harry suy nghĩ. Nó để ánh mắt đăm chiêu trôi chậm chậm khắp không gian chung quanh. Nếu quả thực nó đang ngồi trong một lâu đài, thì cái lâu đài này rất kỳ dị, ghế xếp thành hàng nhỏ nhỏ và đó đây có những đoạn lan can, vậy mà, chỉ có nó, cụ Dumbledore và sinh vật còi cọc dưới ghế kia hiện diện ở chốn này. Bỗng nhiên câu trả lời vọt ra môi nó một cách dễ dàng, không cần cố gắng.

“Hắc đã lấy máu của con,” Harry nói.

“Đúng! Cụ Dumbledore nói. “Hắc đã lấy máu của con để tái tạo thân thể sống của hắc! Máu của con đang chảy trong huyết quản của hắc, Harry à, sự bảo vệ của Lily đã ở trong cả con lẫn hắc! Hắc còn sống thì hắc còn ràng buộc con với cuộc đời!”

“Con vẫn sống... khi hắc còn sống à?” Nhưng con tưởng... con tưởng lẽ ra ngược lại chứ! Con tưởng cả hắc lẫn con đều phải chết? Hay là sống và chết là một?”

Tiếng thút thít và vật vã của sinh vật quần quai đằng sau thầy trò nó khiến nó bị rối trí, nó liếc nhìn lại vật đó một lần nữa.

“Thầy có chắc là mình không thể làm gì hết không?”

“Không gì có thể giúp cả.”

“Vậy xin thầy giải thích... thêm,” Harry nói, và cụ Dumbledore mỉm cười.

“Con là Trường Sinh Linh Giá thứ bảy, Harry à, một Trường Sinh Linh Giá mà hắc không hề chủ tâm tạo ra. Hắc đã làm cho linh hồn hắc bất ổn đến nỗi, khi hắc thực hiện những hành

vi ác độc hết sức nói, như giết cha mẹ của con, hay khi toan giết một đứa trẻ, thì linh hồn hắt vờ ra. Nhưng hắt không biết đến cái đã thoát khỏi hắt trong căn phòng đó. Hắt không chỉ bỏ lại thân xác hắt. Hắt đã bỏ lại một phần của hắt bám vào con, kẻ sống sót lẽ ra là nạn nhân.

“Và kiến thức của hắt vẫn cứ thiếu xót một cách đáng thương, Harry à! Đó là điều mà Voldemort không coi trọng, hắt chẳng muốn mất công tìm hiểu gì cả. Voldemort không biết và không hiểu gì hết về gia đình cùng những chuyện trẻ con, chẳng hiểu gì về tình yêu, thủy chung, và sự trong sáng ngây thơ. Hắt không hiểu không biết gì cả. *Chẳng hiểu gì cả.* Hắt chẳng bao giờ thấu đạt được một chân lý là tất cả những điều đó có một sức mạnh vượt xa sức mạnh của hắt, một sức mạnh vượt xa tầm bất cứ pháp thuật nào.”

“Hắt đã lấy máu của con vì tin là máu con sẽ gia tăng sức mạnh cho hắt. Hắt đưa vào cơ thể hắt một chút bùa phép mà mẹ con đã ếm vào con khi bà chết vì con. Cơ thể hắt bảo tồn sự hy sinh của mẹ con, và cho đến khi nào bùa phép đó còn linh nghiệm, thì con còn sống và niềm hy vọng cuối cùng cho chính Voldemort cũng còn sống.”

Cụ Dumbledore mỉm cười với Harry, và Harry trở mắt nhìn cụ.

“Và thầy biết điều này? Thầy đã biết... suốt từ đầu?”

“Thầy đoán thôi. Nhưng suy đoán của thầy thường là đúng,” cụ Dumbledore vui vẻ nói, và hai thầy trò ngồi bên nhau trong im lặng suốt một quãng thời gian có vẻ rất lâu, trong khi sinh vật đằng sau hai người vẫn tiếp tục khóc thút thít và run rẩy.

“Còn nữa,” Harry nói, “còn nhiều điều nữa. Tại sao cây đũa phép của con đánh gãy cây đũa phép mà hắt mượn?”

“Việc đó thì thầy không biết rõ.”

“Vậy thầy đoán thử đi,” Harry nói, và cụ Dumbledore bật cười.

“Harry à, điều con cần hiểu là con và Voldemort đã cùng du hành với nhau qua những lĩnh vực pháp thuật mà cho đến nay

vẫn chưa được biết đến và chưa được kiểm nghiệm. Nhưng đây là điều thầy đoán đã xảy ra, điều này chưa từng xảy ra trước đó, và thầy nghĩ, không một nhà chế tạo đũa phép nào tiên đoán được hay giải thích được cho Voldemort.

“Như con biết đấy, dù không có dụng ý, Chúa tể Voldemort đã gây ra cái cầu nối ràng buộc giữa con và hắc khi hắc trở lại hình dạng con người. Một phần linh hồn hắc vẫn còn bám vào linh hồn của con, và vì mong muốn tăng cường sức mạnh của mình, hắc đã lấy một phần sự hy sinh của mẹ con vào trong máu hắc. Giả như hắc hiểu được sức mạnh đặc biệt và kinh khủng của sự hy sinh đó, thì có lẽ, ngay đến chạm vào máu con hắc cũng chẳng dám đâu... Nhưng mà, nếu hắc hiểu biết được thế thì hắc đã không phải là Voldemort, và có thể hắc đã chẳng bao giờ dám giết người.

“Sau khi bảo đảm được sự kết nối hai chiều này, sau khi đã ràng buộc số phận hắc và con với nhau khăng khít hơn bất cứ sự kết hợp nào của hai phù thủy trong lịch sử, Voldemort tiến hành tấn công con bằng cây đũa phép có chung một cốt lõi với cây đũa phép của con. Và lúc đó chuyện lạ lùng xảy ra, như chúng ta đã biết. Cốt lõi đôi đã phản ứng theo một cách mà Chúa tể Voldemort, kẻ chưa hề biết cây đũa phép của con là anh em song sinh với cây đũa phép của hắc, không ngờ tới.

“Đêm đó hắc khiếp sợ còn hơn con nữa, Harry à. Con đã chấp nhận, thậm chí đón nhận cái chết có thể đến với mình, điều mà Chúa tể Voldemort không bao giờ có thể có được. Lòng dũng cảm của con đã chiến thắng, cây đũa phép của con đã khuất phục cây đũa phép của hắc. Và khi làm vậy, giữa hai cây đũa phép đã xảy ra điều gì đó, một điều gì đó phản ánh mối quan hệ giữa hai chủ nhân của chúng.”

“Thầy tin là cây đũa phép của con đã hấp thụ phần nào quyền lực và phẩm chất của cây đũa phép của Voldemort, cái mà có thể nói là chứa một phần của chính hắc. Và cây đũa phép của con đã nhận ra hắc khi hắc đuổi theo con, nhận ra kẻ vừa là ruột thịt vừa là kẻ thù, và nó phun trả một số pháp thuật của chính hắc chống lại hắc, mà pháp thuật đó mạnh

hơn rất nhiều so với bất cứ pháp thuật nào mà cây đũa phép của Lucius Malfoy từng thực hiện. Cây đũa phép của con giờ đây bao hàm cả sức mạnh lòng dũng cảm lớn lao của con, lẫn tài năng đáng sợ của chính Voldemort: Cây đũa phép tội nghiệp của Lucius Malfoy làm sao có cơ mà kham nổi?”

“Nhưng nếu cây đũa phép của con mạnh như vậy, làm sao mà Hermione lại làm gãy được thế?” Harry hỏi.

“Con à, hiệu lực đặc biệt của nó chỉ nhắm vào một mình Voldemort mà thôi, kẻ đã lún sâu một cách thiếu suy nghĩ vào những quy luật pháp thuật thâm sâu nhất. Cây đũa phép đó chỉ có quyền lực phi thường khi nhắm vào hắn mà thôi. Ngoài ra thì nó chỉ là cây đũa phép như mọi cây đũa phép khác... mặc dù thầy tin chắc đó là một cây đũa phép tốt,” cụ Dumbledore nói hết câu cho tử tế.

Harry ngồi yên suy tư một lúc lâu, hay có lẽ chỉ vài giây. Ở cái chốn này khó mà nói chắc được những thứ như thời gian.

“Hắn đã giết con bằng cây đũa phép của thầy.”

“Hắn đã *không* giết được con bằng cây đũa phép của thầy,” cụ Dumbledore sửa sai lời Harry. “Thầy nghĩ chúng ta có thể đồng ý là con chưa chết – mặc dù, dĩ nhiên,” cụ nói thêm, như thể sợ mình bất lịch sự, “thầy không coi nhẹ những đau khổ của con. Những nỗi đau mà thầy biết chắc là rất sâu sắc.”

“Nhưng lúc đó con lại cảm thấy tuyệt lắm,” Harry vừa nói vừa nhìn chung quanh.

“Con nói xem chúng ta đang ở đâu?”

Harry không hề biết, cho đến khi cụ Dumbledore hỏi. Nhưng giờ đây, nó nhận ra nó đã có sẵn câu trả lời để đáp:

“Có vẻ như,” nó nói chậm rãi, “giống như nhà ga Ngã tư vua. Ngoại trừ có cái khác là nó sạch sẽ hơn, trông vắng hơn, và cho tới giờ con chưa thấy toa xe lửa nào cả.”

“Nhà ga Ngã tư vua!” Cụ Dumbledore cười khà khà đùa bỡn. “Mèn ơi, thật sao?”

“Vậy chứ thầy cho là chúng ta đang ở đâu?” Harry hỏi, hơi tự ái một chút.

“Con à, thầy không biết. Nói như kiểu người ta thường nói, *con là chủ xị mà*.”

Harry không thể hiểu ý nghĩa của chuyện này; cụ Dumbledore cứ chọc tức nó. Nó trợn mắt nhìn thầy, rồi bỗng nhớ ra một câu hỏi khẩn thiết hơn nhiều so với thắc mắc về nơi chốn lúc này.

“Những Bảo bối Tử thần,” nó nói, và nó mừng là lời nó nói xáo ngay nụ cười trên gương mặt cụ Dumbledore.

“À, phải,” cụ nói. Thậm chí trông cụ có vẻ lo lắng một tí.

“Sao ạ?”

Không cần nói, lần đầu tiên kể từ lúc Harry gặp cụ Dmbledore, cụ có vẻ ít giống một cụ già nhất. Thoác một cái, trông cụ như một cậu thiếu niên bị bắt quả tang đang làm chuyện bậy bạ.

“Con có thể tha thứ cho thầy không?” Cụ nói. “con có thể tha thứ việc thầy đã không tin tưởng con không?” Đã không nói cho con biết không? Harry à, thầy chỉ sợ con sẽ lại phạm sai lầm của thầy. Thầy cầu xin con tha thứ, Harry à. Giờ đây thầy đã biết, con là người tốt hơn.”

“Thầy đang nói chuyện gì vậy?” Harry hỏi, nó kinh ngạc vì giọng nói của cụ Dumbledore, vì nước mắt bỗng nhiên ứa nơi khóe mắt cụ.

“Những Bảo bối, những Bảo bối Tử thần,” cụ Dmbledore lẩm bẩm. “Mơ ước của một con người tuyệt vọng!”

“Nhưng chúng có thật mà!”

“Thật và nguy hiểm, và là một cám dỗ đối với kẻ ngu,” cụ Dumbledore nói. “Và thầy đúng là một kẻ ngu. Nhưng con hiểu mà, đúng không? Thầy không còn điều gì bí mật đối với con nữa. Con biết rồi.”

“Con biết cái gì?”

Cụ Dumbledore xoay toàn thân lại nhìn vào mặt Harry, và nước mắt vẫn còn long lanh trong đôi mắt xanh rất sáng.

“Chủ nhân cái chết, Harry à, Chủ nhân của Tử thần! Nói cho cùng, thầy có tốt hơn Voldemort không?”

“Dĩ nhiên thầy tốt hơn,” Harry nói. “Dĩ nhiên... Sao thầy lại hỏi vậy? Thầy không bao giờ giết ai nếu thầy có thể tránh được!”

“Đúng, đúng,” cụ Dumbledore nói, và cụ giống như một đứa trẻ muốn được an tâm. “Nhưng Harry, thầy cũng tìm cách để chế ngự cái chết.”

“Không như cái cách mà hấn làm,” Harry nói. Sau những cơn oán giận của nó đối với cụ Dumbledore. Giờ đây, dưới cái trần cao hình vòm, và bảo vệ cụ Dumbledore trước sự lên án của chính cụ, nó thấy thiệt là kỳ cục. “Những Bảo bối Tử thần, chứ không phải những Trường Sinh Linh Giá.”

“Bảo bối Tử thần,” cụ Dumbledore lẩm nhẩm, “không phải Trường Sinh Linh Giá, đúng vậy.”

Hai thầy trò im lặng mất một lúc. Sinh vật đằng sau họ thút thít khóc, nhưng Harry không còn ngoảnh lại nhìn nữa.

“Có phải Grindelwald cũng tìm kiếm chúng?” Nó hỏi.

Cụ Dumbledore nhắm mắt lại một lát rồi gật đầu.

“Đó là điều, trên hết thầy, đã kéo hấn và thầy lại với nhau.” Cụ lặng lẽ nói. “Hai thằng con trai thông minh tự phụ có cùng một nỗi ám ảnh. Hấn muốn đến Thung lũng Godric, và thầy chắc con đã đoán được, là vì ngôi mộ của Ignotus Peverell. Hấn muốn thám hiểm nơi mà người em út đã qua đời.”

“Vậy là có thật sao?” Harry hỏi. “Toàn bộ câu chuyện? Anh em nhà Peverell...”

“... là ba anh em trong chuyện cổ tích,” cụ Dumbldore gật đầu nói. “Ừ phải, thầy nghĩ vậy... Họ có gặp Tử thần trên một con đường vắng vẻ hay không... thầy nghĩ chuyện có lẽ như thế này thì đúng hơn. Ba anh em nhà Peverell đơn giản là những phù thủy nguy hiểm và tài hoa, những người đã thành công trong việc chế tạo những món đồ đầy quyền phép đó. Đối với thầy, câu chuyện về những món đồ đó với tư cách là

Bảo bối Tử thần nghe như một thứ truyền thuyết có thể đã nảy sinh quanh những tạo tác như vậy.

“Tấm Áo khoác tàng hình, như giờ đây con biết đó, được truyền lưu từ cha đến con, mẹ đến con, qua bao nhiêu đời, cho đến hậu duệ còn sống cuối cùng của Ignotus,” cụ Dumbledore mỉm cười với Harry.

“Con à?”

“Chính con. Con đã đoán ra, thầy biết, lý do tấm Áo khoác tàng hình lại ở trong tay thầy vào cái đêm cha mẹ con chết. James đã đưa nó cho thầy xem trước đó chỉ vài ngày. Tấm áo giải thích nhiều trò quỷ phá không bị phát hiện của anh ấy ở trường. Thầy không thể tin nổi cái mà thầy nhìn thấy. Thầy hỏi mượn tấm áo, để xem xét thôi. Thầy đã từ bỏ giấc mơ hợp nhất những Bảo bối Tử thần từ lâu rồi nhưng thầy không thể nào cưỡng lại được, không thể nào không nhìn cho kỹ... Tấm Áo khác tàng hình không giống bất cứ thứ gì tương tự mà thầy đã từng thấy, nó cực kì xưa cũ, hoàn hảo về mọi mặt... và rồi cha của con chết, và cuối cùng thầy đã có được hai Bảo bối Tử thần, hoàn toàn trong tay thầy!”

Giọng thầy có vị cay đắng không sao chịu nổi.

“Dù sao thì tấm Áo khoác tàng hình cũng không thể giúp họ sống sót,” Harry nói nhanh. “Voldemort biết ba má con ở đâu. Tấm Áo khoác tàng hình không thể khiến họ kháng nguyên được.”

“Phải,” cụ Dumbledore thở dài, “Phải.”

Harry chờ đợi, nhưng cụ Dumbledore không nói nữa, nó đành nhắc cụ.

“Vậy là thầy đã từ bỏ việc tìm kiếm những Bảo bối Tử thần khi nhìn thấy tấm Áo khoác tàng hình?”

“À, phải,” cụ Dumbledore nói yếu ớt. Dường như cụ tự ép mình phải nhìn vào mắt Harry. “Con biết chuyện gì đã xảy ra mà... Con biết mà. Con không thể khinh bỉ thầy hơn chính thầy khinh bỉ mình.”

“Nhưng con đâu có khinh bỉ thầy...”

“Rồi con sẽ khinh,” Cụ Dumbledore nói. Cụ hít sâu. “Con biết bí mật bệnh tật của em gái thầy, điều mà những đứa Muggle đã gây ra cho cô bé, và cô bé trở nên như thế nào. Con biết người cha đáng thương của thầy đã tìm cách trả thù, và đã phải trả giá, rồi đã chết trong ngục Azkaban. Con biết mẹ thầy đã hy sinh cả đời mình để chăm sóc Ariana.

“Thầy cảm phần chuyện đó, Harry à.”

Cụ Dumbledore bày tỏ điều đó một cách nặng nề, lạnh lùng. Lúc này thầy ngược nhìn qua khỏi đỉnh đầu Harry, về cõi xa xăm.

“Thầy có tài, thầy xuất sắc. Thầy muốn thoát ra. Thầy muốn tỏa sáng. Thầy muốn vinh quang.

“Đừng hiểu nhầm thầy,” cụ nói, và nỗi đau hằn lên gương mặt khiến cụ trông già nua trở lại. “Thầy yêu thương họ, thầy yêu kính cha mẹ thầy, thầy yêu em trai, em gái thầy, nhưng thầy ích kỷ. Harry à, ích kỷ hơn cái mức mà con, một người đặc biệt vị tha, có thể tưởng tượng được.

“Vì vậy, khi mẹ thầy chết, và thầy bị lãnh trách nhiệm chăm sóc một đứa em gái tật nguyền với một đứa em trai ngổ ngáo, thầy đã trở về làng trong cảm giận và đấng cay. Thầy cảm thấy bị tù túng và phí phạm! Và vì vậy, dĩ nhiên, khi hấn đến...”

Cụ Dumbledore lại nhìn thẳng vào mắt Harry.

“Grindelwald. Harry à, con không thể tưởng tượng nổi những ý nghĩ của hấn đã tiêm nhiễm vào thầy như thế nào đâu, kích động thầy như thế nào đâu. Muggle bị buộc phải tuân phục. Phù thủy chúng ta phải chiến thắng. Grindelwald và thầy sẽ là những nhà lãnh đạo trẻ vẻ vang của cuộc cách mạng.

“À, thầy có một chút đắn đo. Thầy an ủi lương tâm thầy bằng những lời lẽ trống rỗng. Tất cả chẳng qua vì lợi ích lớn lao hơn, và bất cứ hao tổn nào cũng sẽ được đền bù bằng lợi ích gấp trăm lần cho phù thủy. Sâu thẳm trong tim, thầy có biết Gellert Grindelwald là ai không? Thầy nghĩ thầy có biết, nhưng thầy nhắm mắt làm lơ. Nếu những kế hoạch mà thầy và

hắn vạch ra được thực hiện, tất cả ước mơ của thầy sẽ trở thành hiện thực.

“Và cốt lõi của những kế hoạch đó là những Bảo bối Tử thần! Những Bảo bối đó đã mê hoặc hắn biết chừng nào, đã mê hoặc cả thầy và hắn biết chừng nào! Đối với hắn, mặc dù thầy giả bộ không biết, Viên đá Phục sinh đó có nghĩa là một đoàn Âm binh! Đối với thầy, thầy thú nhận, viên đá đó có ý nghĩa là cha mẹ thầy trở về dương gian, và thầy được nhắc khỏi vai gánh nặng trách nhiệm gia đình.

“Và tấm Áo khoác Tàng hình... không rõ vì sao, cả thầy và hắn ít thảo luận về tấm Áo khoác Tàng hình, Harry à. Thầy và hắn có thể tự giấu mình đủ kín đáo mà không cần đến tấm Áo khoác Tàng hình, dĩ nhiên pháp thuật chân chính của tấm Áo khoác có thể được dùng để che chắn và bảo vệ những kẻ khác cũng như chính chủ nhân nó. Thầy nghĩ, nếu bọn thầy mà tìm được tấm áo, có thể nó sẽ được dùng để giấu Ariana, nhưng mối quan tâm của bọn thầy đối với tấm Áo khoác Tàng hình chủ yếu chỉ để cho đủ bộ ba Bảo bối, bởi vì truyền thuyết cho rằng kẻ nào hợp nhất được ba món đồ đó sẽ trở thành chủ nhân thực sự của Tử thần, điều mà bọn thầy hiểu theo nghĩa của bọn thầy là, ‘vô địch’.

“Grindelwald và Dumbledore, những chủ nhân vô địch của Tử thần! Hai tháng điên rồ, hai tháng nuôi dưỡng những ước mơ tàn khốc, và xao lãng việc chăm sóc hai thành viên khác trong gia đình được giao lại cho thầy.

“Và rồi... con biết chuyện gì đã xảy ra rồi đấy. Hiện thực trở lại dưới hình thức người em trai của thầy, thô lỗ đấy, ít văn vẻ đấy, nhưng chắc chắn đáng ngưỡng mộ hơn thầy. Thầy không muốn nghe những sự thực mà chú ấy hét vào mặt thầy. Thầy không muốn nghe rằng thầy không thể lên đường tìm kiếm những Bảo bối Tử thần với một đứa em yếu ớt và tâm thần bất ổn định kè kè một bên nách.

“Trận cãi nhau biến thành trận đánh nhau. Grindelwald mất bình tĩnh. Điều đó thầy đã luôn nhận thấy ở hắn, dù thầy giả bộ như không biết, và lúc đấy cơn khùng của hắn bùng phát

khủng khiếp. Và Ariana... sau bao nhiêu năm được mẹ thầy chăm chút và giữ gìn... đã nằm chết trên sàn.”

Cụ Dumbledore nắc khẽ một tiếng rồi bắt đầu khóc trong im lặng. Harry đưa tay ra và vui mừng nhận thấy nó có thể chạm được cụ: Nó nắm chặt bàn tay cụ và cụ Dumbledore dần dần bình tĩnh trở lại.

“À, Grindelwald bỏ trốn, như mọi người đã đoán trước được, trừ thầy. Hắn biến mất, cùng với những âm mưu tranh đoạt quyền lực, những kế hoạch hành hạ Muggle, và những ước mơ về những Bảo bối Tử thần – những ước mơ mà thầy đã cổ vũ hắn và tài trợ giúp hắn. Hắn bỏ chạy, trong khi thầy ở lại chôn cất em gái, và học cách sống với tội lỗi của mình, với nỗi buồn kinh khủng của mình, cái giá của nỗi xấu hổ.

“Nhiều năm trôi qua. Người ta đồn đại nhiều chuyện về hắn. Người ta nói hắn đã kiếm được một cây đũa phép quyền lực vô cùng. Trong lúc đó thầy được mời giữ chức Bộ trưởng Bộ Pháp thuật, không phải một lần, mà là nhiều lần. Dĩ nhiên, thầy từ chối, thầy đã biết thầy không đáng được tin tưởng để giao cho quyền lực.”

“Nhưng mà thầy đã tốt hơn, tốt hơn rất nhiều so với ông Fudge hay ông Scrimgeour!” Harry vụt nói.

“Chắc không?” Cụ Dumbledore hỏi, giọng nặng nề. “Thầy không chắc như con đâu. Thầy đã chứng tỏ, khi còn là một chàng trai rất trẻ, rằng quyền lực đối với thầy chính là nhược điểm và sự cám dỗ. Điều đó kỳ lạ lắm, Harry à, nhưng có lẽ, những kẻ thích hợp nhất để cầm quyền là những kẻ không bao giờ ham hố tìm kiếm quyền lực. Những kẻ như con ấy, bị đặt trọng trách lãnh đạo lên vai, rồi cầm quyền vì họ phải làm thế, và ngạc nhiên thấy mình đã thực hiện nhiệm vụ chu đáo.

“Ở trường Hogwarts thầy an toàn hơn. Thầy nghĩ mình là một thầy giáo tốt...”

“Thầy là người vĩ đại nhất...”

“... con tử tế lắm, Harry à. Nhưng trong khi thầy bận bịu với việc đào tạo những phù thủy trẻ, thì Grindelwald chiêu binh

lập quân đội. Người ta nói hấn sợ thầy, và có lẽ hấn sợ thật, nhưng thầy nghĩ, thầy còn sợ hấn nhiều hơn.

“Ôi, không phải cái chết,” Cự dumbledore nói, để đáp lại cái nhìn thắc mắc của Harry. “Không phải sợ hấn có thể hại thầy chuyện gì bằng pháp thuật. Thầy biết tài sức hai bên ngang ngửa, có thể thầy còn hơi nhỉnh về phần khéo léo. Chính sự thật mới là cái thầy sợ. Con biết đó, thầy không bao giờ biết kẻ nào trong bọn thầy, trong trận đánh kinh hoàng cuối cùng đó, đã thực sự phóng ra lời nguyên giết chết em gái thầy. Con có thể nói thầy hèn nhát, nhưng có lẽ là đúng thế, Harry à. Thầy sợ hơn tất cả mọi thứ trên đời nếu phải biết rằng chính thầy là người đã khiến em gái mình chết, không chỉ vì thói ngạo mạn và ngu xuẩn, mà còn vì thầy đã thực sự tung ra cú đánh đã cướp đi mạng sống của cô ấy.

“Thầy nghĩ hấn biết điều đó, thầy nghĩ hấn biết thầy sợ cái gì. Thầy cứ trì hoãn việc gặp hấn cho đến khi rốt cuộc, thầy quá xấu hổ nếu cứ cưỡng lại lâu hơn nữa. Người người đang bị giết chóc, và hấn dường như không thể ngăn chặn được nữa, và thầy phải làm điều thầy có thể làm.

“Ôi con biết chuyện gì xảy ra sau đó rồi đấy. Thầy thắng trận đấu tay đôi. Thầy chiếm được cây đũa phép.”

Im lặng một lần nữa. Harry không hỏi xem cụ Dumbledore có bao giờ biết được ai là người đã giết chết Ariana không. Nó không muốn biết, nó lại càng không muốn cụ Dumbledore nói cho nó biết. Cuối cùng nó biết cụ Dumbledore sẽ nhìn thấy cái gì nếu thầy nhìn vào Tấm gương Khát vọng, và tại sao cụ Dumbledore cảm thông đến vậy khi Harry chìm đắm trong sự mê hoặc của Tấm gương.

Hai thầy trò ngồi yên lặng một hồi lâu, và tiếng khóc thút thít của sinh vật đằng sau hai người hầu như không còn làm Harry bối rối nữa.

Cuối cùng nó nói, “Grindelwald đã tìm cách chặn Voldemort truy lùng cây đũa phép. Thầy biết không, ông ấy đã nói dối, giả vờ như chưa từng có cây đũa phép đó.”

Cụ Dumbledore gật đầu, ngó xuống chân, nước mắt vẫn còn long lanh trên sống mũi gồ.

“Người ta nói hắn tỏ ra sám hối vào những năm cuối đời, một mình trong xà lim ở Nurmengard. Thầy hy vọng điều đó đúng. Thầy muốn tin là hắn đã cảm thấy nỗi kinh hoàng và ô nhục của những điều hắn đã làm. Có thể lời nói dối đối với Voldemort của hắn là nỗ lực cứu chuộc của hắn... để ngăn chặn Voldemort lấy Bảo bối...”

“... hoặc có lẽ ngăn hắn quật mồ thầy?” Harry đưa ra giả thiết, và cụ Dumbledore chậm nước mắt.

Sau một lúc im lặng ngắn ngủi, Harry nói, “Thầy đã thử dùng Viên đá Phục sinh.”

Cụ Dumbledore gật đầu.

“Sau bao nhiêu năm trời, khi thầy khám phá ra nó thì nó đã bị vùi chôn trong căn nhà bỏ hoang của Gaunts – cái Bảo bối mà thầy khao khát hơn hết thầy, mặc dù hồi trẻ thầy đã khao khát có nó vì những lý do rất khác nhau – Thầy đã lú lẫn, Harry à. Thầy hoàn toàn quên rằng lúc đó nó đã là một Trường Sinh Linh Giá, rằng chiếc nhẫn đã bị ếm bùa. Thầy đã lượm nó lên, và thầy đeo vào tay, và trong một giây thầy tưởng đâu thầy sắp nhìn thấy Ariana, và mẹ thầy, và cha thầy, và thầy sẽ nói với họ là thầy đã vô cùng, vô cùng hối tiếc, thầy đã...”

“Thầy đúng là đồ ngốc, Harry à. Sau ngần ấy năm thầy vẫn chẳng học được gì cả. Thầy không xứng đáng là kẻ hợp nhất những Bảo bối Tử thần, thầy đã chứng tỏ điều đó nhiều lần, và đây là bằng chứng cuối cùng.”

“Tại sao?” Harry hỏi. “Điều đó tự nhiên mà! Thầy muốn gặp lại họ. Điều đó thì có gì là sai đâu?”

“Có lẽ hiếm có người nào có thể hợp nhất được Bảo bối Tử thần, Harry à. Thầy chỉ xứng đáng sở hữu cái hèn kém nhất trong số đó, cái ít phi phạm nhất. Thầy chỉ xứng đáng làm chủ cây Đũa phép Cơm nguội và không huênh hoang về nó và không dùng nó giết ai cả. Thầy được phép thuần hóa nó và sử

dụng nó, bởi vì thầy đã lấy nó, không phải để chiếm hữu, mà để ngăn những kẻ khác chiếm nó.

“Nhưng tấm Áo khoác Tàng hình, thầy lấy nó chỉ vì hiếu kỳ phù phiếm, và vì vậy nó chẳng bao giờ có ích cho thầy như có ích cho con, chủ nhân thực sự của nó. Viên đá mà thầy đã dùng chỉ để cố gắng kéo về lại dương gian những người đã yên nghỉ, chứ không để giúp mình tự hy sinh như con đã làm. Con mới là chủ nhân xứng đáng của những Bảo bối Tử thần.”

Cụ Dumbledore vỗ nhẹ nhẹ lên bàn tay Harry, và Harry ngược nhìn cụ già, mỉm cười, nó không sao kìm mình được. Bây giờ làm sao nó có thể giận cụ Dumbledore được nữa?

“Tại sao thầy phải làm cho sự việc khó khăn như vậy?”

Nụ cười của cụ Dumbledore run run.

“Thầy e là thầy đã trông cậy cô bé Granger níu con chậm chậm lại, Harry à. Thầy đã sợ là cái đầu nóng nảy của con có thể áp đảo lòng tốt của con. Thầy đã sợ rằng, nếu được cho biết thẳng thừng sự thật về những đồ vật đầy cám dỗ đó, con có thể sẽ vô lấy những Bảo bối Tử thần như thầy đã làm, không đúng lúc, cho những, mục tiêu sai lầm. Nếu con có được chúng, thầy muốn con sở hữu chúng một cách an toàn. Con là chủ nhân chân chính của cái chết, bởi vì vị chủ nhân chân chính không tìm cách chạy trốn Tử thần. Y chấp nhận rằng y phải chết, và hiểu rằng có những điều trong thế giới sống còn tệ hơn cái chết rất, rất nhiều.”

“Và Voldemort không hề biết gì về những Bảo bối Tử thần sao?”

“Thầy không nghĩ là hắn biết, bởi vì hắn không nhận ra Viên đá Phục sinh mà hắn đã biến thành một Trường Sinh Linh Giá. Nhưng cho dù hắn biết về chúng, Harry à, thầy cũng không nghĩ hắn cần tấm Áo khoác Tàng hình, hay viên đá. Ai là người hắn muốn đem về từ cõi chết chứ? Hắn sợ chết. Hắn không yêu.”

“Nhưng thầy đã nghĩ là hắn sẽ đi tìm cây đũa phép?”

“Thầy cũng đã tin chắc là hắc sẽ cố đi tìm, từ khi cây đũa phép của con đánh bại cây đũa phép của hắc trong nghĩa trang Little Hangleton. Lúc đầu, hắc đã lo sợ là con chiến thắng hắc nhờ tài năng cao siêu hơn. Tuy nhiên, sau khi bắt cóc được ông Ollivander, hắc khám phá ra sự tồn tại của hai lối sinh đôi. Hắc tưởng điều đó giải thích được mọi thứ. Nhưng cây đũa phép hắc mượn cũng chẳng thể đánh bại được cây đũa phép của con khá hơn chút nào! Vì vậy, thay vì tự hỏi phẩm chất gì ở con đã khiến cây đũa phép của con mạnh mẽ như vậy, tài năng gì con có mà hắc không có, Voldemort lại đương nhiên là khởi sự đi tìm cây đũa phép duy nhất – cây đũa mà, như người ta nói, sẽ đánh bại bất cứ cây đũa phép nào khác. Đối với hắc, cây Đũa phép Cơm nguội đã trở nên nổi ám ảnh kinh địch với nổi ám ảnh là con. Hắc tin rằng cây Đũa phép Cơm nguội xóa được nhược điểm cuối cùng của hắc và khiến hắc thực sự vô địch. Tội nghiệp thầy Severus...”

“Nếu thầy đã tính toán cái chết của thầy vào tay thầy Snape, có phải thầy có chủ ý để thầy Snape lấy được cây đũa phép không?”

“Thầy thừa nhận đó là ý định của thầy,” cụ Dumbledore nói, “Nhưng việc xảy ra đâu có theo ý định của thầy, đúng không?”

“Vâng,” Harry nói. “việc đó đã không diễn ra như ý.”

Cái sinh vật đằng sau hai thầy trò co giật và rên rỉ, và Harry với cụ Dumbledore cùng ngồi im không nói gì một lúc lâu thật lâu. Trong những giây phút dài dặc đó Harry hiểu ra từ từ, như tuyết rơi nhẹ nhẹ, chuyện gì kế tiếp sẽ xảy ra.

“Con phải trở lại phải không ạ?”

“Việc đó tùy con.”

“Con được lựa chọn sao?”

“À. Có chứ,” cụ Dumbledore mỉm cười với nó. “Con nói chúng ta đang ở Ngã tư vua? Thầy nghĩ nếu con quyết định không trở lại, con sẽ có thể... để coi... lên một chuyến tàu lửa.”

“Và tàu sẽ đưa con đến đâu?”

“Đi tiếp.” Cụ Dumbledore nói đơn giản.

Lại im lặng.

“Voldemort đã có cây Đũa phép Cơm nguội.”

“Đúng. Voldemort đã có cây Đũa phép Cơm nguội.”

“Nhưng thầy muốn con quay trở lại?”

“Thầy nghĩ,” cụ Dumbledore nói, “rằng nếu con chọn quay trở lại, sẽ có cơ may hấn bị tiêu diệt vĩnh viễn. Thầy không thể hứa hẹn điều đó. Nhưng thầy biết điều này, Harry à, khi con trở về từ nơi này con sẽ không sợ bằng hấn sợ con đâu.”

Harry liếc nhìn một lần nữa cái vật trông non nớt đang run rẩy và nắc nghẹn trong khoảng tối dưới gầm ghế xa xa.

“Đừng xót thương kẻ đã chết, Harry. Hãy thương xót kẻ đang sống và trên hết, những kẻ đang sống mà không yêu thương. Trở về thì con sẽ đảm bảo được thế gian bớt đi những linh hồn tội nguyên, bớt đi những gia đình tan tác. Nếu điều đó có vẻ là mục tiêu xứng đáng đối với con, thì chúng ta tạm chia tay vào lúc này.”

Harry gật đầu và thở dài. Rời khỏi nơi này sẽ không đến nỗi khó khăn như việc đi vào rừng lúc này, nhưng ở đây ám áp, sáng sủa và bình yên, và nó biết là nó sẽ quay về với đau đớn và nỗi sợ hãi phải mất mát nhiều hơn nữa. Nó đứng dậy, cụ Dumbledore cũng đứng dậy, và hai thầy trò nhìn vào mặt nhau một lúc lâu.

“Xin thầy nói cho con biết điều cuối cùng.” Harry nói, “Chuyện này có thực không? Hay chuyện này chỉ xảy ra bên trong đầu con?”

Cụ Dumbledore tươi cười với nó, và giọng của cụ vang to và khỏe trong tai Harry cho dù lớp sương mù sáng rực đang trùm xuống một lần nữa, xóa mờ mặt hình bóng cụ.

“Dĩ nhiên là chuyện xảy ra bên trong đầu con, Harry à, nhưng mắc gì điều đó lại có nghĩa là chuyện này không thực?”

Chương Ba Mươi Sáu

Sơ hở trong kế hoạch

Nó lại đang nằm úp mặt xuống đất. Mùi của rừng xông vào đầy mũi. Nó có thể cảm nhận được mặt đất cứng bên dưới má, và cái khớp nối gọng kiếng lúc này bị văng lệch qua một bên khi nó té giờ đang cửa vào thái dương. Mỗi phân trên cơ thể nó đều nhúc nhối, và chỗ mà Lòi nguyên Giết chóc đánh trúng thì có cảm giác như bầm dập vì một cú đấm bọc sắt. Nó không nhúc nhích, mà nằm y nguyên tại chỗ nó đã té xuống, cánh tay trái quặt một góc kì quặc và miệng thì há hốc.

Nó những tưởng sẽ nghe tiếng hò reo chiến thắng và vui mừng trước cái chết của nó, nhưng thay vì vậy nó lại nghe tiếng bước chân vội vã, tiếng rì rào và tiếng thì thầm vang trong không khí.

“Thưa Chúa tể.... *Thưa Chúa tể...*”

Đó là giọng của Bellatrix, mu nói như thể tỉ tê với người tình. Harry không dám mở mắt ra, nhưng cho phép những giác quan khác thám sát hoàn cảnh hiểm nghèo của nó. Nó biết cây đũa phép của nó vẫn còn nhét bên trong áo chùng, bởi vì nó cảm thấy cây đũa phép cán giữa ngực nó với mặt đất. Một cảm giác êm êm ở gần bụng cho nó biết tấm Áo Khoác Tàng hình cũng vẫn còn ở đó, nhét kín bên trong không ai thấy được.

“*Thưa Chúa tể...*”

“Cái đó được,” giọng Voldemort nói.

Thêm nhiều tiếng bước chân. Nhiều kẻ đang lùi ra từ chỗ đó. Quá muốn xem coi chuyện gì đang xảy ra và nguyên nhân, Harry hé mắt ra cỡ một mi-li-mét.

Voldemort dường như đã đứng lên. Nhiều Tử Thần Thực Tử khác nhau đang vội vã tránh hấn, quay trở lại đám đông đứng viên theo rìa trắng trống. Chỉ một mình Bellatrix còn ở lại phía sau, quỳ bên cạnh Voldemort.

Harry nhắm mắt lại và cân nhắc điều nó vừa thấy. Bọn Tử Thần Thực Tử vừa rồi đã xúm lại quanh Voldemort, dường như hấn đã té xuống đất. Điều gì đó đã xảy ra khi hấn phóng Lòi nguyên Giết chóc vào Harry. Phải chăng Voldemort cũng

ngã gục? Có vẻ như vậy. Cả hai đã ngã ra bất tỉnh và giờ cả hai đã hồi sinh.

“Thưa Chúa tể, hãy để em...”

“Ta không cần trợ giúp,” Voldemort lạnh lùng nói, và mặc dù không nhìn thấy được, Harry hình dung Bellatrix đang rút lại bàn tay chăm chút. “Thằng nhãi... Nó chết chưa?”

Im lặng hoàn toàn ngự trị trắng trỗng. Không đứa nào đến gần Harry nhưng nó cảm thấy cái nhìn chòng chọc của bọn chúng tập trung vào nó, cái nhìn đó dường như ép nó chặt hơn xuống mặt đất, và nó hãi hùng lo một ngón tay hay một mí mắt co giật.

“Mi,” Voldemort nói và một tiếng nổ bùng vang lên cùng một tiếng thét nhỏ đau đớn. “Kiểm tra nó. Cho ta biết nó chết chưa?”

Harry không biết ai bị phái đi kiểm tra. Nó chỉ có thể nằm đó, chờ bị kiểm tra, tìm nó động ình ình một cách phản trắc, nhưng đồng thời nó nhận thấy, tuy chỉ là một an ủi nho nhỏ, rằng Voldemort sợ đến gần nó, rằng Voldemort nghi ngờ mọi chuyện đã không diễn ra theo đúng kế hoạch.

Bàn tay chạm vào gương mặt Harry dịu dàng hơn điều nó chờ đợi, kéo một mí mắt nó lên, lần xuống dưới lớp áo sơ mi của nó, rồi xuống đến ngực và sờ trái tim nó. Nó có thể nghe tiếng thở nhanh của người đàn bà, mái tóc dài của bà ta cọ vào mặt nó. Nó biết bà ta có thể cảm nhận được tiếng đập vững vàng của sự sống động vào be sườn nó.

“Draco còn sống không? Nó có ở trong lâu đài không?”

Tiếng thì thầm khó mà nghe được, môi bà ta chỉ cách tai nó một phân, đầu bà ta cúi xuống thấp đến nỗi mái tóc dài của bà che khuất gương mặt nó khỏi tầm mắt của những người đang theo dõi.

“Có,” nó thì thào đáp lại.

Nó cảm thấy bàn tay trên ngực nó co lại, móng tay của bà ta cào vào nó. Rồi bàn tay thu lại. Bà ta đã ngồi lên.

“Nó chết rồi!” Bà Narcissa Malfoy nói to với những người đang quan sát.

Và giờ chúng hét lên, và giờ chúng gào lên trong chiến thắng, giẫm chân rầm rầm. Qua mí mắt, Harry thấy những tia sáng đỏ và trắng bạc bùng nổ và phóng vút lên không trung để ăn mừng.

Vẫn giả bộ chết, trên mặt đất, nó hiểu. Bà Narcissa biết rằng cách duy nhất để bà được vào trường Hogwarts và tìm con trai bà là tham gia đoàn quân chinh phục. Bà ta không còn bận tâm nữa chuyện Voldemort thắng hay bại.

“Chúng bay thấy chưa?” Voldemort thét át tiếng ồn ào chộn rộn. “Harry Potter đã chết về tay ta, và giờ đây không kẻ sống nào có thể đe dọa ta! Nhìn đây! *Cực hình!*”

Harry đã chờ đợi điều đó, đã biết cơ thể nó sẽ không được phép còn nguyên lành trên nền đất rừng, nó phải bị làm nhục để chứng thực chiến thắng của Voldemort. Nó bị nhấc bổng lên không và nó phải vận dụng tất cả ý chí để giữ thân xác ở nguyên thể rũ rượi, nhưng sự đau đớn mà nó chờ đợi đã không xảy ra. Nó bị quăng một lần, hai lần, ba lần lên không trung. Cặp mắt kiếng của nó văng ra và nó cảm thấy cây đũa phép lệch một tí bên trong lớp áo chùng, nhưng nó vẫn giữ cho thân mình mềm nhũn, không sự sống, và khi nó rớt xuống đất lần chót, cái trắng trống giữa rừng vang rộn tiếng nhạo báng và tiếng cười ré lên.

“Bây giờ,” Voldemort nói, “chúng ta đi tới lâu đài, và cho chúng thấy người anh hùng của chúng đã ra nông nổi nào. Ai sẽ kéo cái xác? Khoan... chờ đó...”

Một tràng cười mới bật ra và sau vài giây Harry cảm thấy mặt đất bên dưới nó rung chuyển.

“Mi khiêng nó,” Voldemort nói. “Trong tay mi nó sẽ xinh xắn và dễ nhìn thấy đúng không? Lượm thăng bạn nhỏ của mi lên, Hagrid. Và cặp mắt kiếng – đeo kiếng cho nó – nó phải được nhận ra dễ dàng...”

Ai đó tọng cặp mắt kiếng lên mặt nó một cách mạnh bạo cố tình, nhưng hai bàn tay to tướng nhấc nó lên không trung thì vô cùng dịu dàng, Harry có thể cảm nhận được hai cánh tay bác Hagrid run rẩy do tác động của những tiếng nức nở cố nén lại, những giọt nước mắt khổng lồ rớt xuống người nó văng tung toé khi bác Hagrid dùng đưa Harry trong tay, và Harry không dám dù bằng cử chỉ hay lời nói, báo riêng cho bác Hagrid biết là chưa đâu, chưa thua hoàn toàn đâu.

“Tiến,” Voldemort nói và bác Hagrid nhủi tới trước, bươn qua những thân cây mọc khít rịt, xuyên qua rừng trở lại sân trường.

Tóc và áo của Harry vướng phải những cành cây, nhưng nó cứ nằm im re, miệng hơi há hốc, mắt nhắm nghiền và trong bóng tối, trong khi bọn Tử Thần Thực Tử reo hò chung quanh bác cháu nó, trong khi bác Hagrid nức nở mù quáng, không ai để ý xem có mạch máu nào đập trên cần cổ phơi ra của Harry Potter không?

Hai gã khổng lồ đập phá đi đằng sau bọn Tử Thần Thực Tử, Harry có thể nghe tiếng cây gãy răng rắc và ngã đổ khi chúng đi qua, bọn khổng lồ gây ra những tiếng động kinh hoàng đến nỗi chim chóc bay vù lên trời kêu chí choé, và đến ngay cả tiếng cười cợt của bọn Tử Thần Thực Tử cũng bị nhấn chìm. Đoàn diễu hành chiến thắng tiến về phía sân trường trống trải, nhờ bóng tối nhạt bớt qua mí mắt khép kín của nó, Harry có thể đoán là rừng cây đã bắt đầu thưa.

“BANE!”

Tiếng rống bất ngờ của bác Hagrid suýt buộc Harry phải mở mắt ra. “Bây giờ lũ chúng bây mừng nhé, chúng bây đã không chiến đấu, chúng bây một lũ ngựa con hèn nhát? Chúng bây có mừng không? Harry Potter đã ch... chết...?”

Bác Hagrid không thể nói tiếp, mà oà ra khóc nức nở. Harry tự hỏi có bao nhiêu con nhân mã đang quan sát cuộc diễu hành ngang qua, nó không dám mở mắt ra để nhìn. Vài tên Tử Thần Thực Tử quăng những lời lẽ xúc phạm vào bọn nhân mã khi đi qua bỏ chúng lại phía sau. Một chút xíu sau, nhờ làn

không khí trong lành trở lại, Harry cảm thấy chúng đã đến được bìa rừng.

“Đứng lại!”

Harry nghĩ bác Hagrid ắt hẳn bị khiến phải tuân lệnh Voldemort bởi vì nó bị trông chừng một tí. Và bây giờ một cơn lạnh buốt trùn lên mọi người nơi họ đứng, và Harry nghe được tiếng thở khò khè của bọn Giám ngục đang canh phòng hàng cây ngoài rìa. Giờ đây chúng không ảnh hưởng được đến nó. Cái sự thật nó vẫn sống thiêu đốt trong lòng nó, đó là một bùa phép chống lại bọn Giám ngục, như thể con hươu bạc của ba nó vẫn tiếp tục là vệ sĩ trong tim nó.

Ai đó đi đến gần Harry, và nó biết đó chính là Voldemort, bởi vì lát sau hắn nói, giọng hắn được tăng âm bằng pháp thuật khiến cho tiếng hắn phình ra khắp nơi, dội vào màng nhĩ Harry.

“Harry Potter đã chết. Nó đã bị giết khi chạy trốn, tìm cách tự cứu lấy nó trong khi chúng bay thí mạng mình cho nó. Chúng ta đem xác nó đến làm bằng chứng cho chúng bay thấy đứa anh hùng của chúng bay đã tiêu rồi. Trận chiến đã ngã ngũ. Chúng bay đã mất một nửa chiến binh. Tử Thần Thực Tử của chúng ta đông hơn chúng bay, và Đứa Bé Sống Sót đã vong mạng. Chiến tranh phải kết thúc thôi, bất cứ kẻ nào còn tiếp tục kháng cự, dù đàn ông, đàn bà, hay trẻ con, sẽ bị tàn sát cũng như mọi thành viên trong gia đình chúng. Hãy ra khỏi toà lâu đài ngay, quỳ xuống trước mặt ta, và chúng bay sẽ được tha. Cha mẹ và con cái chúng bay, anh em và chị em của chúng bay sẽ được sống sót và tha thứ, và chúng bay sẽ dự phần với ta trong một thế giới mới và chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng.”

Im lặng khắp sân trường và khắp toà lâu đài. Voldemort đứng gần nó đến nỗi Harry không dám mở mắt ra lần nữa.

“Đi,” Voldemort nói, rồi Harry nghe hắn đi tới trước, và bác Hagrid bị khiến đi theo. Bây giờ Harry mở mắt hi hí, và thấy Voldemort sải bước phía trước hai bác cháu nó, đeo con rắn khổng lồ Nagini quanh vai hắn, con rắn lúc này không còn bị

ếm bùa quanh cái chuồng bị ếm bùa nữa. Nhưng Harry không có cách nào rút cây đũa phép giấu bên trong áo chùng mà không bị bọn Tử Thần Thực Tử chú ý, bọn chúng đang hùng hổ bước đi hai bên bác cháu nó, xuyên qua bóng đêm đang rạng dần...

“Harry,” bác Hagrid nức nở, “Ồi... Harry... Harry...”

Harry nhắm tịt mắt lại. Nó biết rằng bọn chúng đang tiến đến gần lâu đài và nó cố gắng tai lên nghe, để vượt lên những tiếng reo hò mừng rỡ và tiếng chân rầm rập của bọn Tử Thần Thực Tử, nó phân biệt được dấu hiệu sự sống của những người bên trong lâu đài.

“Đứng lại!”

Bọn Tử Thần Thực Tử khựng lại. Harry nghe bọn chúng dàn thành một hàng đối diện cánh cửa trước để mở của ngôi trường. Thậm chí với đôi mắt nhắm tịt, nó vẫn thấy được luồng sáng đỏ, có nghĩa là ánh sáng phát ra từ tiền sảnh đã toả lên người nó. Nó chờ đợi, chẳng mấy chốc những người mà vì họ nó đã quyết định chết sẽ nhìn thấy nó, nằm như chết rồi trong cánh tay bác Hagrid.

“KHÔNG!”

Tiếng gào nghe khủng khiếp hơn bởi vì nó không hề ngờ được hay mơ được giáo sư McGonagall có thể phát ra một âm thanh như vậy. Nó nghe một người đàn bà khác cười vang bên cạnh, và nó biết Bellatrix đang hí hửng trước nỗi tuyệt vọng của cô McGonagall. Nó mở hí mắt một lần nữa trong một giây và thấy đầy người là người trước ngưỡng cửa mở, vì những người còn sống sau trận chiến đều đã ra đứng trên những bậc thềm trước cửa để đối diện kẻ chiến thắng và tận mắt nhìn thấy sự thật cái chết của Harry. Nó thấy Voldemort đứng phía trước cách nó một khoảng ngắn, đang vỗ về cái đầu con Nagini bằng một ngón tay trắng bệch. Nó nhắm mắt lại.

“Không!”

“*Không!*”

“Harry! HARRY!”

Giọng của Ron, giọng của Hermione và giọng của Ginny nghe còn kinh khủng hơn cả giọng của cô McGonagall, Harry không muốn gì hơn là gọi đáp lại nhưng nó vẫn buộc chính nó nằm im và tiếng kêu của tụi kia chẳng khác gì một cái bóp cò súng, đám người sống sót được khơi ngòi, cùng gào thét những lời chửi mắng bọn Tử Thần Thực Tử cho đến khi...

“IM LẶNG!” Voldemort quát, và một tiếng nổ đùng cùng một ánh sáng chói loà nháng lên, và một sự im lặng bị phù phép trùm lên tất cả. “Xong rồi, đặt nó xuống, Hagrid, dưới chân ta, đó là chỗ của nó!”

Harry cảm thấy nó được hạ xuống cỏ.

“Chúng bay thấy chưa?” Voldemort nói, và Harry cảm thấy hấn sải bước tới lui ngay bên cạnh chỗ nó đang nằm. “Harry Potter đã chết! Bây giờ chúng bay sáng mắt ra chưa, lũ bị lừa kia? Nó chẳng là cái thá gì, không bao giờ là cái thá gì, chỉ là một thằng nhãi ranh trông cậy vào những người khác vì nó mà hy sinh bản thân họ!”

“Nó thắng mày!” Ron thét, phá vỡ bùa câm lặng, và những người bảo vệ Hogwarts lại cùng hét và cùng gào lên cho đến khi một tiếng nổ đùng thứ hai vang lên mạnh hơn, khiến tiếng gào thét của họ nín bật một lần nữa.

“Nó bị giết trong khi lén ra khỏi sân lâu đài,” Voldemort nói và hấn nhấn nhá sự dối trá, “bị giết trong khi tìm cách cứu bản thân mình...”

Nhưng Voldemort chợt ngừng nói, Harry nghe tiếng một cuộc xô xát và một tiếng hét, kể đến một tiếng nổ đùng khác, một ánh sáng nhá lên và tiếng nghiến răng đau đớn, nó mở hi hí mắt. Ai đó đã vùng thoát ra khỏi đám người trước cửa lâu đài và xông ra tấn công Voldemort: Harry thấy bóng người té xuống đất, bị tước vũ khí, Voldemort quăng qua một bên cây đuă phép của kẻ đã thách thức hấn và bật cười.

“Và kẻ nào đây?” Hấn nói bằng giọng rần rít lên khe khẽ. “Kẻ nào đã xưng phong mình hoá điều sẽ xảy ra cho những kẻ tiếp tục chiến đấu khi đã thua trận đây?”

Bellatrix cười phá lên vui sướng.

“Thưa Chúa tể, đó là Neville Longbottom! Thằng nhãi đã gây ra quá nhiều phiền toái cho anh em nhà Carrow! Thằng con trai của mấy đứa Thần Sáng, ngài còn nhớ không?”

“A, phải, ta nhớ rồi!” Voldemort nói, nhìn xuống Neville, nó đang gắng gượng đứng lên, không vũ khí và không che chắn, đứng trong vùng-trái-độn giữa những người sống sót và bọn Tử Thần Thực Tử. “Nhưng mi là một kẻ thuần chủng đúng không, thằng nhãi can trường?” Voldemort hỏi Neville, nó đang đứng đối diện với hắn, hai bàn tay không co lại thành nắm đấm.

“Đúng là tao thì sao?” Neville đồng dục nói.

“Mi tỏ rõ nhiệt tình và dũng khí, và mi xuất thân từ thành phần quý tộc. Mi sẽ trở thành một Tử Thần Thực Tử sáng giá. Chúng ta cần loại người như mi, Neville Longbottom à.”

“Khi nào địa ngục đóng băng thì tao sẽ nhập bọn với tụi mày,” Neville nói. “Đoàn quân Dumbledore!” Nó hét, và tiếng hò reo đáp lại vang rân từ đám đông mà bùa phép Bịt miệng của Voldemort dường như không thể nào linh nghiệm.

“Hay lắm!” Voldemort nói, và Harry nghe như sự nguy hiểm trong giọng nói mượt mà của hắn còn lớn hơn cả lời nguyên hùng mạnh nhất. “Nếu đó là chọn lựa của mi, Longbottom à, chúng ta trở lại dự tính ban đầu. Cứ để nó,” hắn khẽ nói, “đội đầu mày.”

Vẫn theo dõi hắn qua khe mắt ti hí, Harry thấy Voldemort vẫy cây đũa phép của hắn. Vài giây sau, từ một trong những khung cửa sổ bề nát của lâu đài, một cái gì đó giống như một con chim dị hình bay vù qua vùng trời mờ mờ sáng và đậu lên tay Voldemort. Hắn nắm cái chớp nháy của cái vật mốc sương đó mà giữ giữ và cái vật đó đung đưa trống rỗng, tả tơi: cái Nón Phân loại.

“Sẽ không còn Phân loại ở trường Hogwarts nữa,” Voldemort nói. “Sẽ không còn Nhà nữa. Biểu tượng, huy hiệu và tổ tiên

cao quý của ta, Salazar Slytherin là đủ cho mọi người. Được không, Neville Longbottom?”

Hắn chĩa cây đũa phép vào Neville, khiến nó trở nên cứng ngắc và im lìm, rồi hắn ấn cái Nón vô đầu Neville, khiến cái Nón chụp xuống tận mắt nó. Có những cử động từ đám đông đang theo dõi trước cửa lâu đài và bọn Tử Thần Thực Tử đồng loạt giơ đũa phép lên, chế ngự không để các chiến sĩ Hogwarts có thể lại gần.

“Neville đây sẽ biểu diễn điều sẽ xảy ra cho bất cứ kẻ nào đủ ngu xuẩn tiếp tục chống lại ta,” Voldemort nói và bằng cái khở nhẹ cây đũa phép, hắn khiến chiếc Nón bùng cháy.

Tiếng gào xé toạc bình minh, và Neville trở thành một ngọn lửa, chân chôn cứng tại chỗ, không thể nào nhúc nhích và Harry không sao chịu nổi, nó phải hành động.

Và bỗng nhiên nhiều chuyện xảy ra cùng một lúc.

Mọi người nghe thấy tiếng ồn ào dậy lên từ bức tường bao quanh trường ở đằng xa, thứ âm thanh nghe như hàng trăm người đang ủa qua những bức tường ở ngoài tầm mắt và hồi hả tràn về phía toà lâu đài, hò hét om sòm những tiếng kêu chiến đấu. Cùng lúc đó Gawp đang ì ạch đi vòng qua lâu đài và gào “HAGGER!” Tiếng kêu của chú ấy được đáp lại bằng tiếng rống của hai tên khổng lồ của Voldemort, chúng xông tới Gawp như những con voi mộng khiến mặt đất rung chuyển. Kế đến là tiếng kéo căng và nảy tung tung của những cánh cung, rồi những mũi tên thành linh phóng vào giữa bọn Tử Thần Thực Tử khiến chúng tan rã hàng ngũ, hét lên kinh hoàng. Harry rút tấm Áo khoác Tàng hình từ bên trong áo chùng ra, tung áo ra trùm lên mình nó, đứng bật dậy trong lúc Neville cũng đã cử động được.

Bằng một chuyển động nhanh nhẹn không lường trước được, Neville thoát được Lời nguyền Trói toàn thân bị ếm lên nó, cái Nón đang cháy phừng phừng rút khỏi đầu và nó rút từ đáy nón ra một vật gì bằng bạc, với những viên hồng ngọc lấp lánh ở chuỗi...

Không ai nghe được nhát chém của lưỡi gươm bạc trong tiếng gầm rú của đám đông đang ủa tới, trong tiếng đấm đá của những người khổng lồ hay tiếng vó ngựa rầm rập của đoàn nhân mã, vậy mà nhát chém đó dường như hút hết ánh mắt của mọi người. Chỉ bằng một nhát gươm, Neville chém lìa đầu con rắn, khiến cái đầu rắn văng lên không trung, xoay tít, thoi thóp trong ánh sáng tràn ra từ cửa chính toà lâu đài, và miệng Voldemort ngoác ra trong một tiếng gầm thịnh nộ mà không ai có thể nghe, xác con rắn rớt bịch xuống đất cạnh chân hắn...

Ẩn mình dưới tấm Áo khoác Tàng hình, Harry phóng bùa Che chắn giữa Neville và Voldemort trước khi hắn có thể giơ đũa phép lên. Lúc đó, trỗi lên trên tiếng gào thét, tiếng gầm rống, và tiếng chân giẫm đạp vang như sấm của những tên khổng lồ đang đánh nhau, tiếng thét vang to hơn hết thảy của bác Hagrid.

“HARRY!” Bác Hagrid thét. “HARRY – HARRY ĐÂU RỒI?”

Sự hỗn loạn ngự trị. Những con nhân mã xung kích đang đánh tan tác bọn Tử Thần Thực Tử, mọi người đều lo chạy tránh những bàn chân khổng lồ giậm ình ình, và càng lúc càng gần hơn tiếng vang như sấm của viện binh mà có trời mới biết từ đâu kéo đến, Harry thấy mấy sinh vật có cánh đang bay đến vờn quanh trên đầu những tên khổng lồ của Voldemort, những con Vong mã và con Bằng mã Buckbeak hè nhau cào cấu móc mắt chúng trong khi Gawp lao vào chúng, đấm ịch ịch thụi ình ình, và giờ đây các phù thủy, những người bảo vệ trường Hogwarts lẫn bọn Tử Thần Thực Tử, đều phải thối lui vào trong toà lâu đài. Harry đang phóng những lời nguyên và bùa chú vào bất cứ tên Tử Thần Thực Tử nào mà nó thấy, và chúng đổ gục, không biết cái gì hay ai đã đánh chúng, và thân thể chúng bị đám đông đang rút lui giẫm đạp loạn xạ.

Vẫn ẩn dưới tấm Áo khoác Tàng hình, Harry bị tấn dần vào Sảnh trước, nó đang tìm Voldemort thì thấy hắn ở bên kia sảnh, phóng bùa phép từ cây đũa phép của hắn trong lúc lùi vào Đại Sảnh Đường, miệng quát tháo chỉ thị cho bọn lâu la,

tay phóng bùa tả xung hữu đột, Harry ế thêm nhiều bùa Che chắn nữa và mấy đũa suýt-là-nạn-nhân của Voldemort – Seamus Finnigan và Hannah Abbot – xẹt ngang nó để vào Đại sảnh Đường, nơi tụi nó dự phần vào cuộc chiến đấu đã lan khắp bên trong đó.

Và giờ đây có thêm nhiều, càng nhiều hơn nữa, những người đang xông tới những bậc thềm trước cửa, và Harry thấy anh Charlie Weasley vượt qua mặt thầy Horace Slughorn, thầy vẫn còn mặc bộ đồ ngủ màu ngọc bích. Hai người này dường như vừa trở về dẫn đầu một đám có vẻ như gia đình và bè bạn của mỗi học sinh trường Hogwarts còn đang ở lại trường chiến đấu, cùng với những ông bà chủ tiệm và chủ nhà của làng Hogsmeade. Những con nhân mã Bane, Ronan và Magorian xộc vào sảnh đường với những tiếng bật cung tanh tách rất to, trong khi cánh cửa từ nhà bếp mở vào sảnh đường bật tung ra khỏi bản lề.

Những con gia tinh của trường Hogwarts tuôn vào Đại sảnh Đường, la hét và vung chém những con dao yếm và dao phay, và dẫn đầu chúng là Kreacher với cái mặt dây chuyền của Regulus Black nảy tung tung trên ngực, giọng ồm ồm của y, thậm chí giữa tiếng ầm ĩ điếc tai này vẫn nghe rõ mồn một, “Chiến đấu! Chiến đấu! Chiến đấu vì chủ nhân của ta, người bảo vệ gia tinh! Chiến đấu chống Chúa tể Hắc ám, nhân danh cậu Regulus dũng cảm! Chiến đấu!”

Đoàn gia tinh đồn ổng quẫy và đâm mắt cá chân bọn Tử Thần Thực Tử, gương mặt bé tí của chúng bùng lên vẻ hiểm độc, và khắp nơi Harry đều thấy bọn Tử Thần Thực Tử bị co lại dưới cơ của đa số tuyệt đối, mất tinh thần vì bùa phép, kéo lê những mũi tên găm ở vết thương, bị gia tinh đồn cản, hoặc chỉ còn nước cố gắng trốn chạy, nhưng bị đám đông vừa ào đến nuốt chửng.

Nhưng vẫn chưa kết thúc, Harry chạy nhanh giữa những kẻ đấu tay đôi, ngang qua những tù binh đang vùng vẫy, và tiến vào Đại sảnh Đường.

Voldemort ở ngay trung tâm chiến trận, và hắn đang đập, đang đánh tất cả những gì trong tầm tay với. Harry không thể nhắm chính xác, đành phải kiếm đường đến gần hơn, vẫn vô hình, và Đại Sản Đường trở nên càng lúc càng đông đúc bởi vì người nào còn đi được là đều chen vô trong đó.

Harry thấy George và Lee Jordan đánh Yaxley té uỵch xuống sàn, thấy Dolohov gào lên khi ngã xuống vì tay thầy Flitwick, thấy Walden Macnair bị bác Hagrid quăng ngang qua căn phòng, trúng vô bức tường đá đối diện và tuột xuống đất bất tỉnh. Nó thấy Ron và Neville đánh bại Fenrir Greyback. Cụ Aberforth đánh choáng Rookwood, ông Arthur và anh Percy đo ván Thicknesse, và ông Lucius cùng bà Nacrissa Malfoy chạy xuyên qua đám đông, chả buồn đánh đấm, chỉ gào tên con trai mình.

Voldemort lúc này đang đấu với cô McGonagall, thầy Slughorn và chú Kingsley cùng một lúc, và mặt hắn biểu hiện một sự căm ghét lạnh lùng khi những người đó lượn lách và nhào thụp chung quanh hắn mà vẫn không thể kết liễu được hắn...

Bellatrix cũng vẫn còn đang chiến đấu, cách Voldemort chừng mười lăm thước, và cũng giống như chủ nhân của mộ, mộ đang đấu với ba người một lúc. Hermione, Ginny và Luna, tất cả đều dốc toàn lực, nhưng Bellatrix ngang ngửa với ba cô gái, và sự chú ý của Harry bị lệch hướng khi một Lời nguyên Giết chóc phóng tới sát sườn Ginny đến nỗi cô bé chỉ thoát chết trong đường tơ kẽ tóc...

Nó bèn đổi mục tiêu, xông vào Bellatrix thay vì Voldemort, nhưng nó mới chạy tới được mấy bước thì bị gạt văng qua một bên.

“ĐỪNG ĐỤNG TỚI CON GÁI TAO, ĐỒ CHÓ CÁI!”

Bà Weasley vừa chạy tới vừa quăng áo chùng của bà đi, để hai cánh tay bà rảnh rang chiến đấu, Bellatrix xoay phắt người lại, rống lên cười khi nhìn thấy kẻ thách đấu mới.

“TRÁNH RA!” Bà Weasley quát ba cô gái, và chỉ bằng một cái vút mạnh đơn giản cây đũa phép, bà bắt đầu cuộc đấu tay đôi.

Harry nhìn với vẻ phẫn khởi lần nổi kinh hoàng khi cây đũa phép của bà Molly Weasley vút ngang xoắn dọc, và nụ cười của mẹ Bellatrix Lestrange nao núng, biến thành tiếng gầm gừ. Những luồng sáng bay ra từ cả hai cây đũa phép, sàn nhà quanh chân hai bà phù thủy trở nên nóng bỏng và nứt rạn, cả hai người đàn bà quyết định giết nhau bằng được.

“Khỏi!” Bà Weasley la lên, khi vài ba học sinh chạy tới trước, toan đến chỗ bà để giúp sức. “Lùi lại! *Lùi lại!* Mẹ này để ta xử!”

Hàng trăm người giờ đây đang đứng dài theo những bức tường, quan sát hai trận đấu: Voldemort với ba đối thủ của hắn, Bellatrix với bà Molly, và Harry đứng đó, vô hình bị xâu xé giữa hai trận đấu, muốn tấn công lẫn muốn bảo vệ, không dám chắc là nó sẽ không đánh nhầm người vô tội.

“Tao giết mày rồi thì chuyện gì sẽ xảy ra cho lũ con mày hả?” Bellatrix mắng nhiếc, mẹ đã phát khùng lên như chủ nhân của mẹ, nhảy loi choi vì bị bùa chú của bà Molly nhảy múa chung quanh. “Khi mẹ cũng tiêu đời như Freddie?”

“Mày-sẽ-không-bao-giờ-còn-đụng-tới-con-cái-tao-được-nữa!” Bà Weasley gào lên.

Bellatrix cười cái kiểu cười vui nhộn giống y như em họ Sirius đã cười khi ngã ngựa qua tấm màn, và bỗng nhiên Harry biết ngay chuyện gì sắp xảy ra.

Lời nguyên của bà Molly lao tới phía trước dưới cánh tay vươn dài của Bellatrix và trúng thẳng vào ngực, ngay trên trái tim của mẹ.

Nụ cười hả hê của Bellatrix đông cứng, đôi mắt mẹ dường như lồi ra, trong một tích tắc mẹ biết chuyện gì đã xảy ra, rồi mẹ té lăn đùng, và đám đông đang quan sát gầm lên, còn Voldemort gào thét.

Harry cảm thấy như thể nó chuyển qua phim quay chậm, nó thấy cô McGonagall, chú Kingsley và thầy Slughorn bị hất tung ra sau, văng bắn lên và quần quai giữa không trung, bởi vì

cơ thịnh nộ của Voldemort trước sự gục ngã của kẻ tùy tùng cuối cùng thân cận nhất đã bùng nổ dưới sức mạnh của một trái bom. Voldemort giơ cao cây đũa phép chĩa thẳng vào bà Molly Weasley.

“*Che chắn!*” Harry thét, bùa Chắn phồng ngay giữa Đại sảnh Đường, và Voldemort trừng mắt nhìn chung quanh để tìm nguồn xuất phát câu thần chú trong lúc Harry cởi tấm Áo khoác Tàng hình ra vào phút chót.

Tiếng thét sừng sốt, tiếng hò reo phấn khởi, tiếng gào vang lên ở mọi phía. “Harry! NÓ CÒN SỐNG!” bị dập tắt ngay tức thì. Đám đông sợ hãi, và sự im lặng ngự trị đột ngột và tuyệt đối khi Voldemort và Harry nhìn nhau, rồi bắt đầu cùng một lúc, vờn nhau theo vòng tròn.

“Tôi không muốn ai khác tìm cách giúp,” Harry nói lớn, và trong sự im lặng hoàn toàn giọng nói của nó vang lên như tiếng kèn hiệu. “Phải như thế này. Phải là tôi.”

Voldemort rít lên.

“Potter chỉ nói vậy thôi,” hắn nói, đôi mắt đỏ mở lớn. “Đó đâu phải là kiểu hành động của nó hả? Hôm nay mi sẽ dùng ai làm lá chắn, Potter?”

“Không ai hết,” Harry nói đơn giản, “Không còn Trường Sinh Linh Giá nào nữa. Chỉ còn tôi và ông, người này không thể sống khi kẻ kia tồn tại, và một trong hai người chúng ta sắp ra đi vĩnh viễn...”

“Một trong hai chúng ta à?” Voldemort chế nhạo, toàn thân hắn căng ra và đôi mắt đỏ quắc lên, một con rắn sắp tấn công. “Mi cho rằng chính mi chứ gì, thằng nhãi ranh đã sống sót nhờ ngẫu nhiên và được Dumbledore giật dây?”

“Mẹ tôi chết để cứu tôi là ngẫu nhiên sao?” Harry hỏi, cả hai người vẫn đang di chuyển ngang trên vòng tròn hoàn hảo đó, duy trì cùng một khoảng cách đối với nhau, và với Harry không một gương mặt nào khác tồn tại ngoại trừ gương mặt Voldemort. “Khi tôi quyết định chiến đấu trong nghĩa trang đó

là ngẫu nhiên sao? Khi tôi không tự vệ hồi hôm, và vẫn còn sống, và trở về để tiếp tục chiến đấu là ngẫu nhiên sao?”

“*Ngẫu nhiên!*” Voldemort hét nhưng hắn vẫn chưa tấn công, đám đông đang theo dõi cứ sững sờ như bị Điểm huyết, và hàng trăm người có mặt trong Đại sảnh Đường dường như đều nín thở, ngoại trừ Harry và Voldemort. “Ngẫu nhiên và may mắn, sự thật là mi đã cầu cạnh và núp váy những đàn ông đàn bà lớn hơn mi, và để cho ta giết họ vì mi!”

“Ông sẽ chẳng giết thêm được ai đêm nay đâu!” Harry nói trong lúc cả hai vẫn vờn nhau, và nhìn chòng chọc vào mắt nhau, đôi mắt xanh nhìn vào đôi mắt đỏ. “Ông sẽ không bao giờ có thể giết bất kì ai nữa. Ông không hiểu sao? Tôi đã sẵn sàng chết để ngăn ông giết hại những người này...”

“Nhưng mi đã không chết!”

“... Tôi đã muốn được chết, và điều đó đã khiến sự việc xảy ra như vậy. Tôi đã làm điều mẹ tôi đã làm. Những người kia đã được bảo vệ chống lại ông. Ông không nhận thấy là không một bùa phép nào ông ếm lên họ có hiệu lực lâu bền sao? Ông không thể hành hạ họ. Ông không thể làm hại họ. Ông không biết rút kinh nghiệm từ sai lầm của chính mình, phải không, Riddle?”

“*Mi dám...*”

“Phải, tôi dám,” Harry nói. “Tôi biết những việc ông không biết, Tom Riddle à. Tôi biết rất nhiều điều quan trọng mà ông không biết. Có muốn nghe đôi điều trước khi ông phạm thêm một sai lầm lớn nữa không?”

Voldemort không nói, chỉ vờn quanh vòng tròn và Harry biết rằng nó đã giữ được hắn nhất thời mê mụ không hành động, chùng tay vì cái khả năng mong manh là Harry có thể quả thực biết một bí mật cuối cùng...

“Lại tình yêu chứ gì?” Voldemort nói, gương mặt rắn của hắn cười cợt nhạt bóng. “Giải pháp được Dumbledore ưa chuộng nhất, *tình yêu*, thứ mà lão cho là chiến thắng cả cái chết, cho dù lòng yêu thương đã không ngăn được lão ngã từ đỉnh tháp

xuống và nát bấy như một hình nhân bằng sáp cũ mềm? *Tình yêu*, cái đã không ngăn được ta nghiền nát con mẹ Máu bùn của mi như nghiền một con gián, Potter à... và lần này dường như không ai yêu thương mi tới mức xông ra phía trước để hứng lời nguyền của ta đâu. Vậy bây giờ cái gì sẽ cứu mi khỏi chết khi ta tấn công hả?”

“Chỉ một điều,” Harry nói, và hai người vẫn vờn nhau theo vòng tròn, chăm chăm vào nhau, chỉ bị tách nhau ra không bởi gì khác ngoài cái bí mật cuối cùng.

“Nếu không phải là tình yêu sẽ cứu mi phen này,” Voldemort nói, “mi ắt phải tin rằng mi có pháp thuật mà ta không có, hoặc có một vũ khí mạnh hơn vũ khí của ta?”

“Tôi tin cả hai,” Harry nói và nó thấy nét sững sốt vụt qua gương mặt như mặt rắn, mặc dù bị xua tan ngay tức thì, Voldemort bắt đầu cười và tiếng cười còn ghê rợn hơn tiếng gào rú, điên cuồng và không chút hài hước, vang vọng khắp Đại sảnh Đường im phăng phắc.

“Mi tưởng *mi* biết nhiều pháp thuật hơn ta ư?” Hắc nói. “Hơn ta, hơn Chúa tể Voldemort, kẻ đã thực hiện những pháp thuật mà đến chính Dumbledore cũng không bao giờ mơ tới?”

“Hoặc là cụ đã mơ tới,” Harry nói, “nhưng cụ đã biết nhiều hơn ông, biết đủ để không làm điều ông đã làm.”

“Mi muốn nói lão ta yếu đuối chứ gì!” Voldemort gào. “Quá yếu đuối nên không dám, quá yếu đuối nên không thể có được cái đáng lẽ thuộc về lão, cái rồi sẽ thuộc về ta!”

“Không, cụ khôn ngoan hơn ông,” Harry nói, “một phù thủy giỏi hơn, một con người tốt hơn.”

“Ta đã đem đến cái chết cho Dumbledore!”

“Ông tưởng ông đã làm điều đó,” Harry nói, “nhưng ông nhầm rồi.”

Lần đầu tiên, đám đông đang theo dõi xôn xao khi hàng trăm người đứng dọc theo những bức tường chung quanh cùng hít hơi vào.

“Dumbledore đã chết!” Voldemort phun mạnh những lời đó vào Harry như thể những lời đó có thể gây cho nó nỗi đau không thể chịu đựng nổi. “Thân xác lão đã mục rữa trong nắm mộ cẩm thạch ở trong toà lâu đài này, ta đã nhìn thấy, Potter à, và lão sẽ không thể phục sinh!”

“Phải, thầy Dumbledore đã chết,” Harry bình tĩnh nói. “Nhưng ông đã không giết được cụ. Cụ đã chọn cách chết của cụ, đã chọn từ nhiều tháng trước khi cụ chết, đã dàn xếp toàn bộ việc đó với người mà ông tưởng là tôi tớ của ông.”

“Chuyện mơ mộng trẻ con gì đây?” Voldemort nói, nhưng hắn vẫn chưa tấn công, và đôi mắt đỏ của hắn không né tránh được đôi mắt của Harry.

“Thầy Severus Snape không phải là người của ông. Thầy Snape là người của thầy Dumbledore từ lúc ông bắt đầu săn lùng mẹ tôi. Và ông không hề nhận ra điều đó, vì một điều ông không thể nào hiểu nổi. Ông chưa bao giờ thấy thầy Snape gọi Thần Hộ mệnh, đúng không, Riddle?”

Voldemort không trả lời. Hai người tiếp tục vờn nhau quanh vòng tròn như hai con sói sắp sửa cắn xé lẫn nhau.

“Thần Hộ mệnh của thầy Snape là một con hươu cái,” Harry nói, “giống như Thần Hộ mệnh của mẹ tôi, bởi vì thầy Snape yêu mẹ tôi gần như trọn cả cuộc đời thầy, từ thuở hai người ấy còn là trẻ con. Lẽ ra ông phải biết,” nó nói khi thấy cánh mũi Voldemort hinh lên, “thầy Snape đã xin ông tha mạng cho mẹ tôi, đúng không?”

“Hắn thèm muốn ả, chỉ vậy thôi,” Voldemort khinh khỉnh, “nhưng khi ả chết rồi, hắn đồng ý là còn khối đàn bà khác, thuần huyết hơn, xứng đáng với hắn hơn...”

“Dĩ nhiên thầy nói với ông như vậy,” Harry nói, “nhưng thầy đã làm tình báo cho thầy Dumbledore ngay từ lúc ông đe dọa mạng sống của mẹ tôi và thầy đã làm việc đó chống lại ông từ bấy đến giờ! Khi thầy Snape kết thúc sự sống cho thầy Dumbledore thì thầy Dumbledore đã hấp hối rồi!”

“Chẳng hề gì!” Voldemort rít lên, nãy giờ vẫn lắng nghe từng lời với vẻ chăm chú suy tư, nhưng giờ vẫn bật ra tiếng cười khằng khặc man dại. “Chẳng hề gì cái chuyện Snape là người của ta hay của lão Dumbledore, hay những chương ngại vật nhằm nhí mà chúng cố bày ra trên con đường của ta! Ta đã chà nát chúng như ta đã chà nát mẹ mi, kẻ được coi là *tình yêu* vĩ đại của Snape. Ôi, ta hiểu rồi, Potter ời, hiểu theo cách mà mi không thể nào hiểu được!”

“Lão Dumbledore đã toan ngăn ta chiếm cây Đũa phép Cơm nguội! Lão có dụng ý để cho Snape làm chủ nhân chân chính của cây đũa phép đó! Nhưng ta đã phồng tay trên mi rồi, ranh con ạ – ta đã nắm được cây đũa phép trước khi mi thò tay đụng tới nó, ta đã biết sự thật trước khi mi ngộ ra. Ta đã giết Snape cách đây ba tiếng đồng hồ, và cây Đũa phép Cơm nguội, cây Gậy Tử thần, cây Đũa phép Định mệnh đã thực sự thuộc về ta! Kế hoạch của lão Dumbledore hỏng rồi, Harry Potter ời!”

“Phải, nó hỏng rồi,” Harry nói, “Ông nói đúng. Nhưng trước khi ông thử giết tôi, tôi khuyên ông nghĩ lại những gì ông đã làm..Hãy suy nghĩ, và cố gắng sám hối đi Riddle...”

“Cái trò gì đây?”

Trong tất cả những điều Harry từng nói với hắn, kể cả bất kỳ lời tiết lộ hay mắng nhiếc nào, cũng không có điều gì khiến Voldemort sững sốt cho bằng điều này. Harry thấy hai đồng tử trong mắt hắn thu lại thành hai vạch mỏng dính, thấy da quanh mắt hắn trắng dã.

“Cơ hội cuối cùng của ông,” Harry nói, “đó là tất cả những gì ông còn lại... tôi đã thấy ông sẽ ra nông nổi nào nếu ông không sám hối... Hãy là một con người... cố gắng... cố gắng sám hối...”

“Mi dám...?”

“Phải, tôi dám,” Harry nói, “bởi vì kế hoạch cuối cùng của thầy Dumbledore không hề phản pháo về phía tôi. Nó dội ngược lại ông, Riddle à.”

Bàn tay Voldemort đang run lên trên cây Đũa phép Cơm nguội, và Harry nắm cây đũa phép của Draco thật chặt. Nó biết chỉ còn vài giây nữa là tới lúc.

“Cây đũa phép đó vẫn không tận tụy phục tùng ông bởi vì ông đã ám sát nhầm người. Thầy Severus Snape chưa bao giờ là chủ nhân thực sự của cây Đũa phép Cơm nguội. Thầy chưa bao giờ đánh bại thầy Dumbledore...”

“Hắn đã giết...”

“Ông không nghe sao? *Thầy Snape chưa từng đánh bại thầy Dumbledore!* Cái chết của thầy Dumbledore đã được dự tính trước giữa hai người đó! Thầy Dumbledore đã có ý định chết mà không để bị đánh bại, để vẫn là chủ nhân cuối cùng của cây đũa phép đó! Nếu mọi việc diễn ra đúng như dự định, quyền lực của cây đũa phép đó sẽ chết theo thầy, bởi vì nó không bị ai đoạt được từ tay thầy!”

“Nhưng vậy thì, Potter à, lão Dumbledore cầm như đã cho ta cây đũa phép đó!” Giọng Voldemort run lên vì cơn khoái trá độc địa. “Ta đã đánh cắp cây đũa phép từ ngôi mộ của chủ nhân cuối cùng! Ta đã đoạt nó bất chấp ước muốn của chủ nhân cuối cùng! Nó chính thực là của ta!”

“Ông vẫn không hiểu sao, Riddle? Sở hữu cây đũa phép đó không đủ! Cầm nắm nó, sử dụng nó, không khiến nó thực sự trở thành của ông. Ông đã chẳng nghe cụ Ollivander nói sao? *Cây đũa phép chọn phù thủy...* Cây Đũa phép Cơm nguội đã chấp nhận một chủ nhân mới trước khi thầy Dumbledore qua đời, một kẻ chưa từng chạm tay vào cây đũa phép trước đó. Vị chủ nhân này đã đánh văng cây đũa phép khỏi tay thầy Dumbledore nghịch lại ý chí của thầy, nhưng y không hề nhận ra được chính xác điều y đã làm, cũng không hề biết là cây đũa phép nguy hiểm nhất thế giới đã hiến cho mình lòng trung thành của nó...”

Ngực Voldemort phập phồng gấp gáp, và Harry có thể cảm nhận lời nguyện sắp phát ra, cảm thấy lời nguyện đang hình thành bên trong cây đũa phép chĩa vào mặt nó.

“Chủ nhân thực sự của cây Đũa phép Cơm nguội đã là Draco Malfoy.”

Gương mặt của Voldemort hoàn toàn sửng sốt mất một lúc, rồi qua đi.

“Nhưng chuyện đó có gì là quan trọng?” Hắc nói nhẹ nhàng. “Ngay cả nếu như mi nói đúng, Potter à, thì chuyện đó cũng không thay đổi được gì giữa ta và mi. Mi không còn cây đũa phép phượng hoàng nữa, chúng ta chỉ đấu nhau bằng tài năng... và sau khi ta giết mi, ta sẽ chăm sóc tới Draco Malfoy...”

“Nhưng ông đã quá trễ,” Harry nói. “Ông đã để vượt mất thời cơ. Tôi đã đến trước ông. Cách đây mấy tuần tôi đã khuất phục Draco. Tôi đã đoạt cây đũa phép của nó.”

Harry siết mạnh cây đũa phép táo gai, và nó cảm thấy con mắt của mọi người trong Đại sảnh Đường đều hướng về cây đũa phép đó.

“Vậy là chung cuộc đã rõ rồi phải không?” Harry nói khẽ. “Cây đũa phép trong tay ông có biết vị chủ nhân cuối cùng của nó đã bị Tước khí giới không? Bởi vì nếu nó đã biết thì... tôi chính là chủ nhân chân chính của cây Đũa phép Cơm nguội.”

Một luồng sáng đỏ đột nhiên bùng lên trên bầu trời pháp thuật phía trên đầu mọi người khi mép mặt trời rực rỡ nhô lên trên bệ cửa sổ gần nhất. Ánh sáng soi tỏ gương mặt cả hai người cùng một lúc, khiến cho gương mặt Voldemort bỗng nhiên trở nên một vết ố chói lọi. Cùng lúc Harry chĩa cây đũa phép của Draco ra và thét lên niềm hy vọng ngất trời của nó, nó nghe một tiếng rít the thé cùng cất lên:

“Avada Kedavra!”

“Giải giới!”

Tiếng nổ vang to như tiếng đại bác, và ánh lửa vàng chói bùng lên giữa hai người, ở ngay chóc cái tâm vòng tròn mà hai người đã bước vờn nhau, đánh dấu chỗ hai lời nguyên vẹn đụng nhau. Harry thấy tia sáng xanh lè của Voldemort chạm phải thần chú của chính nó, thấy cây Đũa phép Cơm nguội bay

lên cao, nổi bật trên nền trời bình minh, xoay tít qua vòm trần được ếm bùa như cái đầu rắn Naginni, xoay tít qua không gian, bay về phía vị chủ nhân mà nó không muốn giết, vị chủ nhân rốt cuộc đã sở hữu nó hoàn toàn. Và Harry với kỹ năng tuyệt đối chính xác của bậc Tầm thủ, đã bắt được cây đũa phép bằng bàn tay không trong khi Voldemort bật ngửa ra sau, hai cánh tay dang rộng, hai vạch đồng tử của đôi mắt đỏ quạch trợn ngược. Tom Riddle ngã xuống sàn bằng một động tác phàm tục cuối cùng, cơ thể hần mềm nhũn và co quắp, bàn tay trắng bệch trống trơn, gương mặt như mặt rắn trống rỗng và vô tri. Voldemort đã chết, bị giết bởi lời nguyên phản phé của chính hắn, và Harry đứng đó cầm hai cây đũa phép trong tay, ngó xuống cái vỏ ngoài của kẻ thù.

Một giây im lặng ớn lạnh. Cơ chấn động của khoảnh khắc đó ngưng đọng, thế rồi một cơn hỗn loạn bùng ra chung quanh Harry khi những tiếng la hét và tiếng hò reo cùng tiếng gào rống của những người đứng xem xé tan không khí. Mặt trời mới mọc hăm hở chói lòa những khung cửa sổ khi mọi người rần rần chạy về phía nó, và người đầu tiên đến bên nó là Ron và Hermione, và chính vòng tay của hai đứa đã ôm kín lấy nó, tiếng thét không thể hiểu nổi của hai đứa làm nó điếc cả tai. Rồi Ginny, Neville và Luna có mặt, và rồi tất cả người nhà Weasley và bác Hagrid, và chú Kingsley và cô McGonagall và thầy Flitwick và cô Sprout, và Harry không thể nghe ra một lời nào của bất cứ người nào hét to, đừng nói chi chuyện phân biệt bàn tay ai với tay ai đang níu nó, kéo nó, cố gắng ôm lấy phần nào cơ thể nó, hàng trăm người ép vào nó, tất cả đều quyết tâm chạm cho kỳ được Đứa Trẻ Sống Sót, cái lý do để rốt cuộc mọi việc đã kết thúc...

Mặt trời mọc lên vững chãi trên trường Hogwarts, và Đại Sân Đường bùng lên sự sống cùng ánh sáng. Harry là phần không thể thiếu trong sự tuôn trào lẫn lộn của niềm hân hoan và nỗi tang tóc, của thương tiếc và tưng xưng. Họ muốn nó ở bên họ, biểu tượng và lãnh tụ của họ, người cứu mạng và là kẻ hướng dẫn của họ, và dường như chẳng ai nghĩ tới chuyện

nó thèm ngủ và khao khát được ở riêng với vài người trong số họ mà thôi. Nó phải nói chuyện với tang gia, siết chặt tay họ, chứng kiến nước mắt của họ, nhận lòng tri ơn của họ, nghe tin tức đang được đưa tới từ mọi nguồn khi ban mai sáng tỏ, rằng những kẻ bị ếm bùa Độc đoán trên khắp đất nước đã tỉnh hẳn trở lại là chính họ, rằng bọn Tử Thần Thực Tử đang chạy trốn hoặc đang bị bắt giam, và chú Kingsley Shacklebolt đã được tạm thời chỉ định làm Bộ trưởng Bộ Pháp thuật.

Họ dọn xác Voldemort đi và đặt xác hắn trong một căn phòng ở ngoài Đại sảnh Đường, cách xa thi thể của Fred, thầy Lupin, cô Tonks, Colin Creevey và năm mươi người khác đã chết trong cuộc chiến đấu chống lại hắn. Cô McGonagall đã dọn ra những dãy bàn của các Nhà, nhưng không còn ai ngồi theo Nhà nữa, tất cả ngồi lộn xộn với nhau, thầy ngồi lẫn với trò, những con ma lẫn với phụ huynh học sinh, những con nhân mã và các gia tinh, thầy Firenze nằm dưỡng thương ở một góc, còn chú Grawp nhóng dòm qua một khung cửa sổ bé, và người ta thấy thức ăn vào cái miệng chú đang ngoác ra cười. Một hồi sau, mệt mỏi và hết xí quách, Harry nhận ra mình đang ngồi trên một băng ghế cạnh Luna.

“Nếu là em, thì em sẽ muốn có chút bình an và yên tĩnh,” Luna nói.

“Anh cũng muốn vậy,” nó đáp.

“Em sẽ đánh lạc hướng mọi người cho,” Luna nói. “Mặc Áo khoác Tàng hình của anh đi.”

Và nó chưa kịp nói được tiếng nào thì cô bé đã kêu lên “Ôôi, coi kìa, một trự Bá-láp-chấy Hâm-hâm-khùng!” và chỉ tay qua cửa sổ. Mọi người nghe thấy đều ngoảnh ra sau, và Harry thả tấm Áo khoác Tàng hình trùm lên mình, đứng lên.

Bây giờ nó có thể đi qua Đại sảnh Đường mà không bị trở ngại. Nó nhìn thấy Ginny cách đó hai dãy bàn, cô bé ngồi tựa đầu lên vai mẹ. Sau này sẽ có thời gian để chuyện trò, còn nhiều giờ và nhiều ngày và có thể nhiều năm để mà nói. Nó thấy Neville, thanh gươm Gryffindor đặt bên cạnh đĩa trong lúc ăn, chung quanh là một đám người ngưỡng mộ nhiệt

thành. Dọc theo lối đi giữa các dãy bàn mà nó đi qua, nó thấy ba người nhà Malfoy chụm chụm với nhau như thể không biết chắc là họ có nên có mặt ở đây không, nhưng chẳng ai thêm bận tâm đến họ. Nó nhìn đâu cũng thấy cảnh gia đình đoàn tụ, và cuối cùng, nó thấy hai đứa mà nó khao khát bầu bạn nhất.

“Mình nè,” nó thụp xuống hai đứa bạn thì thầm, “Hai bồ đi với mình không?”

Tụi nó đứng dậy ngay và nó, Ron với Hermione cùng nhau rời khỏi Đại sảnh Đường. Cầu thang cẩm thạch đã bị sút mấy miếng bự chẳng, một phần lan can đã tiêu tùng, và cứ mỗi vài ba bậc thang tụi nó trèo lên lại thấy xà bần vương vãi cùng vết máu loang.

Tụi nó có thể nghe đâu đó xa xa tiếng con Peeves bay vút qua các hành lang hát véo von một khúc ca chiến thắng tự biên tự diễn:

Tụi mình đã oánh, tụi mình đã thắng, hoan hô Potter

Và Voldy vọc mớ, còn khuya mới khóc, giờ tha hồ vui!

“Đúng là tào đợc cảm giác về tầm cỡ và bi kịch của sự việc, hén?” Ron vừa nói vừa đẩy một cánh cửa mở ra cho Harry và Hermione đi qua.

Niềm vui sẽ đến, Harry nghĩ, những lúc này chính sự ná thờ vì kiệt sức, và nỗi đau mất Fred, mất thầy Lupin cùng cô Tonks đâm nó nhức nhối như vết thương thể xác trong từng bước chân. Hơn hết thầy nó cảm thấy nhẹ nhõm kỳ lạ và thêm ngủ gì đâu. Nhưng trước nhất nó nợ Ron và Hermione một lời giải thích, hai đứa nó đã gắn bó với nó bền bỉ như vậy, và xứng đáng được biết sự thật. Nó kể lại một cách tỉ mỉ những gì nó đã thấy trong chậu Tưởng Ký và chuyện gì đã xảy ra trong rừng, và hai đứa thậm chí chưa kịp bày tỏ sự kinh ngạc và sửng sốt thì tụi nó đã tới được nơi mà tụi nó đang đi tới, mặc dù chẳng đứa nào nhận ra chỗ đó nữa.

Từ lúc Harry nhìn thấy lần trước, cái đầu đá gác cánh cửa lên văn phòng thầy hiệu trưởng đã bị ngã qua một bên, cái

đầu đá cứ nghiêng nghiêng, coi có vẻ hơi khật khưỡng, và Harry thắc mắc cái đầu đá có còn phân biệt được mặt khẩu nữa không.

“Tụi này đi lên có được không?” Nó hỏi cái đầu đá.

“Vô tư,” cái đầu đá rên lên.

Tụi nó trèo qua cái đầu đá để vào cầu thang xoắn bằng đá chuyển động chậm chậm lên cao như một cầu thang tự động. Lên tới trên cùng, Harry đẩy cửa mở ra.

Nó liếc một cái nhanh gọn về phía cái chậu Tường Kỳ bằng đá còn để trên bàn đúng nơi nó đã bỏ lại đó, và bỗng dừng một âm thanh tét lỗ tai khiến nó phải thét lên, liên tưởng đến tai ương bùa chú và bọn Tử Thần Thực Tử quay lại, hay Voldemort tái sinh.

Nhưng đó là tiếng vỗ tay. Khắp các bức tường, các thầy cô hiệu trưởng của Hogwarts đang dành cho nó một tràng vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt, họ phát nón và có vài trường hợp phát tóc giả, họ chồm ra khỏi khung tranh để nắm tay nhau, họ nhảy tung tung trên cái ghế mà họ được vẽ ngồi trong đó, cụ Dilys Derwent khóc nức nở không chút xấu hổ, cụ Dexter Fortescue đang vẫy vẫy cái ống nghe của cụ, và cụ Phineas Nigellus la lớn bằng giọng cao eo éo, “Và hãy ghi nhận rằng nhà Slytherin đã đóng góp phần mình. Đừng để cho đóng góp của chúng ta bị lãng quên!”

Nhưng Harry chỉ đưa mắt tìm người trong bức chân dung lớn nhất đặt ngay sau lưng cái ghế của hiệu trưởng. Sau cặp mắt kiếng hình nửa vầng trăng, nước mắt đang tuôn xuống chòm râu dài bạc phơ, và vẻ tự hào cùng lòng biết ơn toát ra từ cụ thấm vào lòng Harry niềm an ủi tự như bài ca chim phượng hoàng.

Cuối cùng Harry giơ hai tay lên và những bức chân dung trở nên im lặng một cách kính cẩn, họ cười rạng rỡ và chùi nước mắt, háo hức chờ đợi nó phát biểu. Tuy nhiên, nó nhắm những lời muốn nói tới cụ Dumbledore, và chọn lựa từng chữ

cực kì cẩn thận. Mặc dù kiệt sức và hoa mắt rồi, nó vẫn phải cố gắng lần chót, tìm một lời khuyên cuối cùng.

“Cái được giấu trong trái banh Snitch,” nó bắt đầu nói, “con đã làm rớt trong rừng. Con không biết chính xác ở chỗ nào, nhưng con sẽ không đi tìm lại nó. Thầy có đồng ý không?”

“Con thân mến, thầy đồng ý,” cụ Dumbledore nói trong khi những bức tranh đồng sự của cụ có vẻ bối rối và tò mò. “Một quyết định can đảm và khôn ngoan, nhưng không kém gì mức ta kì vọng nơi con. Có ai khác biết chỗ cái đó rớt không?”

“Không một ai hết,” Harry nói và cụ Dumbledore gật đầu hài lòng.

“Nhưng con sẽ giữ món quà của cụ Ignotus,” Harry nói và cụ Dumbledore cười rạng rỡ.

“Nhưng Harry à, cái đó vĩnh viễn là của con, cho đến khi con truyền lại nó cho đời sau!”

“Và còn cái này.”

Harry giơ cây Đũa phép Cơm nguội lên, Ron và Hermione nhìn cây đũa phép đó với một vẻ sùng kính mà Harry, ngay cả trong trạng thái mệt mỏi và thiếu ngủ, cũng không muốn thấy.

“Con không muốn nó,” Harry nói.

“Cái gì?” Ron la lớn. “Bồ có khủng không?”

“Mình biết nó đầy quyền phép,” Harry mệt mỏi nói, “nhưng mình hạnh phúc hơn với cây đũa phép của mình. Vì vậy...”

Nó lục lọi cái túi bùa đeo quanh cổ, và rút ra hai khúc của cây đũa phép nhựa ruồi chỉ còn dính nhau nhờ sợi chỉ lông phượng hoàng. Hermione đã nói là cây đũa phép này không thể sửa chữa được nữa, sự hư hại trầm trọng quá. Nó chỉ biết là nếu cách này mà không hiệu quả thì sẽ vô phương luôn.

Nó đặt cây đũa phép gãy lên bàn giấy của thầy hiệu trưởng, chạm đầu cây Đũa phép Cơm nguội vào cây đũa phép gãy, và nói “*Chữa lành!*”

Khi cây đũa phép liền lại, những tia sáng đỏ bắn ra từ đầu đũa. Harry biết là nó đã thành công. Nó cầm cây đũa phép nhựa ruồi và phượng hoàng lên và cảm thấy một hơi ấm đột ngột giữa những ngón tay, như thể cây đũa phép và bàn tay đang mừng vui được sum họp.

“Con sẽ đặt cây Đũa phép Cơm nguội về nơi nó đã xuất phát,” nó nói với cụ Dumbledore, cụ vẫn nhìn nó với lòng yêu thương và cảm phục. “Nó có thể ở lại đó. Nếu con chết một cách tự nhiên như cụ Ignotus, quyền phép của cây đũa sẽ bị phá hủy, đúng không thầy? Vị chủ nhân trước đó sẽ không bao giờ bị đánh bại. Đó sẽ là kết thúc của nó.”

Cụ Dumbledore gật đầu. Hai thầy trò mỉm cười với nhau.

“Bồ có chắc chưa đấy?” Ron nói, trong giọng nói của Ron có thoáng chút ham muốn khi nó nhìn cây Đũa phép Cơm nguội.

“Mình nghĩ Harry đúng,” Hermione nói rất khẽ.

“Cây đũa phép đó hoạ nhiều hơn phúc,” Harry nói, “Và thiệt tình mà nói,” nó quay lưng lại những bức tranh chân dung, giờ đây nó chỉ nghĩ đến cái giường có bốn cọc giăng màn đang nằm chờ nó trên tháp Gryffindor, và thắc mắc không biết Kreacher có thể đem lên đó cho nó một miếng bánh mì kẹp thịt không, “mình đã lãnh đủ hoạ cho cả một đời rồi.”

Mười chín năm sau

Năm đó dường như mùa thu đến đột ngột. Buổi sáng ngày đầu tháng chín giòmm rậm như một trái táo, và khi gia đình nho nhỏ nhấp nhô băng qua con đường rần rần xe cộ đi về phía nhà ga lớn đen nhẻm bồ hóng, khói từ ống thải khí xe hơi và hơi thở của những người đi bộ lung linh như mạng nhện trong khí lạnh. Hai cái chuồng bụi tổ chẳng lắc lư trên mấy chiếc xe đẩy chất đầy hành lý mà cha mẹ đang đẩy, mấy con cú trong chuồng rúc lên một cách giận dữ và cô bé tóc đỏ mếu máo lẻo đẻo đằng sau mấy người anh, níu chặt lấy cánh tay của người cha.

“Chẳng bao lâu nữa đâu, rồi con cũng sẽ đi học,” Harry nói với cô bé.

“Hai năm,” Lily sụt sịt. “Con muốn đi ngay bây giờ!”

Những người đi lại mỗi ngày bằng xe lửa tò mò ngó chòng chọc mấy con cú khi gia đình len lỏi đi về phía thanh chắn giữa ga số chín và số mười. Giọng của Albus trôi đến tai Harry trong tiếng ồn ào chung quanh, mấy đứa con trai của anh tiếp tục cuộc tranh cãi đã khởi đầu ngay từ lúc ở trên xe hơi.

“Không! Em sẽ không vô nhà Slytherin!”

“James, thôi đi!” Ginny nói.

“Con chỉ nói là có thể thôi mà,” James nói, nhe răng cười với em trai nó. “Nói vậy thì đâu có gì sai. Nó có thể vô nhà Slytherin lắm...”

Nhưng James bắt gặp ánh mắt của mẹ liền nín khe. Năm người trong gia đình Potter đến gần thanh chắn. Với ánh mắt hơi vênh váo khi ngoảnh nhìn đứa em trai phía sau, James nhận cái xe hành lý từ tay mẹ và bắt đầu chạy. Tích tắc sau đó, nó biến mất.

“Ba má sẽ viết thư cho con, nhé?” Albus lập tức hỏi cha mẹ nó, tranh thủ sự vắng mặt tạm thời của thằng anh.

“Mỗi ngày, nếu con muốn.” Ginny nói.

“Không phải mỗi ngày,” Albus nói nhanh. “Anh James nói phần lớn người ta chỉ nhận thư nhà khoảng một tháng một lần.”

“Năm ngoái ba má viết cho James ba lần một tuần,” Ginny nói.

“Và con đừng tin hết mọi điều nó nói về trường Hogwarts,” Harry nói chen vào, “Anh con khoái giỡn.”

Đi bên nhau, họ cùng đẩy chiếc xe hành lý thứ hai tới trước, tăng tốc độ. Khi tới được thanh chắn, Albus nhả mặt, nhưng chả bị đọng gì cả. Thay vì tai nạn, cả gia đình hiện ra trên sân ga số chín ba phần tư, lúc đó đã mờ mịt vì hơi nước toả ra từ xe lửa Tốc hành Hogwarts. James đã lẫn vào những bóng người mờ mờ đông đúc trong sương mù.

“Họ đâu rồi?” Albus lo lắng hỏi, chăm chú nhìn những hình bóng mờ hồ mà gia đình đi ngang qua khi xuống sân ga.

“Chúng ta sẽ tìm ra họ,” Ginny nói giọng trấn an.

Nhưng làn hơi nước mờ mịt và rất khó phân biệt được mặt mũi ai với ai. Tách khỏi người nói, tiếng nói nghe to một cách quái đản, Harry nghĩ anh nghe tiếng Percy lớn tiếng tranh luận về điều lệ chổi bay, và mừng là có cơ khỏi dừng lại chào hỏi...

“Má nghĩ họ kia kìa,” Ginny chột nói.

Một nhóm bốn người hiện ra trong sương mù, đứng bên cạnh toa cuối cùng. Gương mặt của họ hiện rõ khi Harry, Ginny, Lily và Albus đi tới gần sát.

“Chào,” Albus nói, nghe có vẻ nhẹ nhõm hẳn.

Rose tươi cười với nó, cô bé đã mặc vào bộ áo chùng Hogwarts mới toanh.

“Đậu xe ổn hả?” Ron hỏi Harry. “Mình làm được rồi. Hermione không tin là mình có thể lấy được bằng lái xe Muggle, bồ tin không? Bả tưởng mình ếm bùa Lú lẫn tay giám khảo.”

“Không, đâu có,” Hermione nói. “Em hoàn toàn tin tưởng anh.”

“Thật ra, mình đã khiến hấn Lú lẫn,” Ron thì thào với Harry khi hai người cùng nhắc cái rương của Albus và con cú lên xe lửa. Mình chỉ quên nhìn qua kiếng bên, và đành phải chịu thôi, mình có thể dùng bùa Siêu cảm thế cho cái đó.”

Trở xuống sân ga, hai người thấy Lily và Hugo, em trai của Rose đang bàn luận sôi nổi về Nhà mà tụi nó sẽ được Phân loại một khi cuối cùng tụi nó được đến trường Hogwarts.

“Nếu con mà không được vô nhà Gryffindor, ba má sẽ từ con,” Ron nói, “nhưng không áp lực đâu nhé.”

“Anh Ron!”

Lily và Hugo cười, nhưng Albus và Rose coi bộ không được vui cho lắm.

“Ông không có ý nói vậy đâu,” Hermione và Ginny nói, nhưng Ron không còn quan tâm nữa. Bắt được ánh mắt của Harry, anh chàng kín đáo hất đầu về một điểm cách đó mười mấy thước. Hơi nước loãng đi trong chốc lát và ba người nổi bật trên nền sương mù đang chuyển đổi.

“Nhìn coi ai kìa.”

Draco Malfoy đang đứng đó cùng vợ và con trai, áo khoác sạm màu gài nút đến tận cổ. Tóc anh ta có phần nào ngắn, khiến cái cằm nhọn nổi rõ hơn. Cậu học trò mới ngó giống hệt Draco như Albus giống Harry vậy. Draco bắt gặp ánh mắt Harry, Ron, Hermione và Ginny chăm chú nhìn mình, bèn gật đầu cụt lủn rồi lại quay mặt đi.

“Vậy ra đó là thằng nhóc Scorpius,” Ron nói nhỏ. “Rosie, con nhớ đánh bại nó trong mọi kỳ thi nghe. May phước là con thừa kế bộ não của má con.”

“Anh Ron, làm ơn làm phước,” Hermione nói, nửa nghiêm nửa đùa. “Đừng xúi tui nó đối nghịch nhau khi tui nó còn chưa nhập học!”

“Em nói đúng, anh xin lỗi!” Ron nói, nhưng không thể nhịn được, anh chàng nói thêm, “nhưng mà Rosie à, đừng có quá thân mật với nó. Ông nội Weasley sẽ không bao giờ tha thứ cho con nếu con cưới một thằng thuần chủng.”

“Chào!”

James lại hiện ra, nó đã tự giải phóng nó khỏi rương hòm cú và xe đẩy, và rõ ràng đang muốn nổ tung vì thông tin.

“Anh Teddy ở đằng kia,” nó nói không kịp thở, chỉ trở ra sau lưng về phía một cuộn mây hơi nước. “Vừa mới thấy ảnh! Và biết ảnh đang làm gì không? Đang hun Victoire!”

Nó trở mặt nhìn mấy người lớn, thất vọng ra mặt trước vẻ tỉnh bơ của họ.

“Anh Teddy của tui mình ấy! Teddy Lupin ấy! Đang hun Victoire!! Chị họ tui mình! Và mình hỏi ảnh làm gì vậy...”

“Con phá ngang họ à?” Ginny nói, “Sao con giống y cậu Ron...”

“... thì ảnh nói ảnh đến để tiễn chỉ đi học! Rồi ảnh biểu mình đi chỗ khác. Ảnh đang hun chỉ!” James nói thêm như thể e ngại mình chưa nói rõ.

“Ôi, nếu họ cưới nhau thì dễ thương quá!” Lily mơ màng thầm thì. “Lúc đó anh Teddy sẽ thực sự là người trong gia đình!”

“Cậu chàng tới nhà mình ăn cơm bốn lần một tuần,” Harry nói. “Sao mình không mời cu cậu tới ở chung luôn cho rồi?”

“Dạ phải.” James sốt sắng nói. “Con không ngại ở chung phòng với Al... Anh Teddy có thể ở phòng con!”

“Không,” Harry cương quyết nói. “Chừng nào ba muốn sập nhà thì con và Al sẽ được ở chung phòng.”

Harry coi giờ trên chiếc đồng hồ đeo tay cũ rách mòn vẹt là đồng hồ của cụ Fabian Prewett.

“Gần mười một giờ rồi, các con nên lên tàu đi.”

“Nhớ gửi lời thăm chú Neville giùm ba má,” Ginny dặn dò James khi ôm hôn nó.

“Má! Con không thể gửi lời thăm một giáo sư!”

“Nhưng con biết chú Neville...”

James đảo tròn con mắt.

“Ở ngoài, ừ thì được, nhưng ở trường chú là giáo sư Longbottom, đúng không? Con không thể đi vô lớp Thảo dược học và gửi lời thăm giáo sư...”

Lắc đầu trước sự ngớ ngẩn của má mình, thằng nhóc xả nổi bực mình bằng cách đá Albus một cái.

“Hẹn gặp lại, Al. Coi chừng mấy con Vong mã.”

“Em tưởng mấy con đó vô hình mà? Anh đã nói chúng vô hình mà!”

Nhưng James chỉ cười lớn, cho phép má nó hôn nó, cho phép ba nó ôm nó một cái sơ sịa, rồi nhảy phóc lên chiếc xe lửa đang nhanh chóng đầy hành khách. Họ thấy nó vẫy tay, rồi phóng vọt lên hành lang để kiểm bạn bè nó.

“Vong mã chẳng có gì đáng sợ hết,” Harry nói với Albus, “Chúng là những con vật hiền lành, không có gì phải sợ. Với lại con sẽ không lên trường bằng xe vong mã, con sẽ đi thuyền về trường.”

Ginny hôn tạm biệt Albus.

“Hẹn gặp lại con vào lễ Giáng sinh.”

“Tạm biệt, Al.” Harry nói khi con trai ôm anh. “Nhớ là ông Hagrid đã mời con tới uống trà vào thứ sáu tới. Đừng lười thôi với Peeves. Đừng đấu tay đôi với ai khi chưa biết đấu như thế nào. Và đừng để James hù dọa.”

“Nếu con bị vô nhà Slytherin thì sao?”

Câu hỏi thì thâm đó chỉ dành cho cha nó mà thôi, và Harry biết là chỉ cái khoảnh khắc chia tay mới khiến được Albus để lộ nỗi lo sợ đó lớn lao và thật thà cỡ nào.

Harry ngồi thụp xuống để gương mặt Albus hơi cao hơn gương mặt Harry một tí. Trong ba đứa con của Harry, chỉ một mình Albus thừa hưởng đôi mắt của bà nội Lily.

“Albus Severus,” Harry nói khẽ, để không ai khác ngoại trừ Ginny có thể nghe, mà Ginny thì đủ tế nhị để giả đờ vẫy tay chào Rose, cô bé lúc này đã lên tàu. “Con mang tên hai vị hiệu trưởng của trường Hogwarts. Một trong hai người đó thuộc Nhà Slytherin, ông ấy có lẽ là người dũng cảm nhất mà ba từng biết.”

“Nhưng rủi mà...”

“... thì nhà Slytherin sẽ có được một học sinh xuất sắc, đúng không? Ba má không coi chuyện đó là quan trọng, Albus à. Nhưng nếu con coi điều đó là quan trọng, con sẽ có thể chọn Gryffindor thay vì Slytherin. Cái Nón Phân loại có cân nhắc đến sự lựa chọn của con.”

“Thật hả?”

“Nó đã làm vậy với ba.”

Trước đây, Harry chưa bao giờ nói điều đó với con cái, và anh thấy vẻ ngạc nhiên trên gương mặt Albus khi nghe anh nói điều đó. Nhưng lúc này cánh cửa các toa trên chiếc tàu lửa

màu đỏ thắm đang đóng sập lại, và những đường nét lờ mờ của phụ huynh đang chen chúc tới trước để hôn tạm biệt con cái lần cuối, dặn dò lần cuối. Albus nhảy lên tàu và Ginny đóng cánh cửa lại sau lưng cậu bé. Học sinh bu lại cửa sổ gần chúng nhất. Rất nhiều gương mặt, cả trong tàu lẫn ngoài tàu lửa, dường như đều quay về phía Harry.

“Tại sao họ ngó chằm chằm vậy?” Albus hỏi khi nó và Rose ngóng cổ nhìn quanh những học sinh khác.

“Đừng lo lắng chuyện đó,” Ron nói. “Họ nhìn chú ấy mà, chú cực kì nổi tiếng.”

Albus, Rose, Hugo và Lily cười vang. Tàu bắt đầu chuyển bánh, và Harry đi dọc theo con tàu, nhìn gương mặt thon thon của con trai đã bùng lên niềm háo hức. Harry vẫn giữ nụ cười mỉm và vẫy vẫy tay, cho dù nhìn theo đứa con trai vượt ra khỏi tay mình chẳng khác gì một mất mát nho nhỏ...

Vệt hơi nước cuối cùng tan biến vào khí trời thu. Đoàn tàu lửa chạy vòng vèo theo khúc quanh. Bàn tay Harry vẫn còn giờ lên ga biệt.

“Nó sẽ bình yên mà,” Ginny thì thầm.

Khi Harry nhìn vợ, anh hạ tay xuống một cách lơ đãng và sờ lên cái sẹo hình tia chớp trên trán.

“Anh biết nó sẽ bình yên.”

Cái sẹo không còn đau nữa, trong suốt mười chín năm qua. Tất cả đã yên lành.

HẾT

[1] Fred nói tiếng Pháp pha tiếng Anh, “Here – permettez moi to assister vous.”

[2] Nguyên văn: Toujours Pur



THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN
WWW.SACHMOI.NET

